

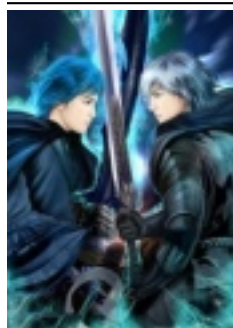
Thất Kiếm Hạ Thiên Sơn

Contents

Thất Kiếm Hạ Thiên Sơn	2
1. Chương 1: Một Minh Tìm Thù Mười Sáu Năm Trải Cơn Sóng Gió - Quần Hùng Cùng Ra Tay Trên Núi Ngủ Đài Chấn Tam Quân	2
2. Chương 2: Biệt Tích Giang Hồ Nước Cạn Bình Khô Lời Chẳng Nói - Ẩn Thân Chùa Cổ Cối Không Đã Diệt Sắc Khó Lưu	13
3. Chương 3: Khí Kiếm Ánh Ngọc Bất Giác Tựa Như Ánh Chiêm Bao - Tiếng Đàn Điệu Sáo Thở Than Khóc Chẳng Thôi	21
4. Chương 4: Tỉ Kiếm Ấp Hung Nhân Đồng Môn Quyết Chiến - Tìm Lại Giác Mộng Xưa Tình Nhân Gặp Gỡ	29
5. Chương 5: Đem Lòng Ghen Tuông Há Vì Người Mới Quên Kẻ Cũ - Trải Qua Ác Đầu Từ Hang Đá Lấy Được Chân Kinh	36
6. Chương 6: Mây Che Phủ Làng Vắng Dị Sĩ Đến - Nước Hồ Trong Veo U Cốc Kinh Kỳ	43
7. Chương 7: Trong Cơn Nguy Hiểm Người Xưa Vẫn Im Hơi Lặng Tiếng - Qua Cơn Khói Lửa Lại Chẳng Biết Minh Là Ai	51
8. Chương 8: Án Oán Khó Phân Núi Hoang Xảo Ác Đầu - Gốc Rễ Chưa Đoạn Một Lời Nghe Mênh Mang	60
9. Chương 9: Gốc Gác Ly Kỳ Nhấn Nại Giả Quái Mộng - Truy Tìm Bí Mật Vô Tình Biết Cao Nhân	71
10. Chương 10: Ở Chốn Thâm Sơn Áo Vàng Chứa Bí Mật - Tung Hoàn Hai Kiếm U Cốc Gặp Quần Hào	77
11. Chương 11: Thiếu Nữ Lanh Trí Quê Trọng Minh Vô Tình Được Bảo Kiếm - Quần Hào Kính Phục Lăng Vị Phong Cá Cược Đoạt Vàng Ròng	88
12. Chương 12: U Cốc Kết Lương Duyên Việc Vui Kim Hoàn Cùng Thái Bút - Giang Hồ Hiện Giai Ảnh Cùng Xem Bảo Kiếm Với Thần Sa	104
13. Chương 13: Một Kiếm Hạ Tam Ma Vàng Vòng Châu Báu Giấu Tướng Phủ - Tiếng Ca Kinh Viễn Khách Đạp Sóng Lướt Gió Khen Từ Nhân	110
14. Chương 14: Chôn Hận Thâm Cung Hoa Đoán Bảo Kiếm Sao Vừa Rụng - Dương Oai Tam Hiệp Liễu Rũ Bên Bờ Sương Chưa Khô	121
15. Chương 15: Hiệp Cốt Kết Đồng Tâm Trăm Thước Lân Cao Tung Kiếm Ảnh - U Lan Gởi Tri Kỷ Hận Sự Một Đời Nói Cùng Ai	130
16. Chương 16: Biển Mây Xa Ngái Nhớ Miền Tái Ngoại Chẳng Thể Quên - Máu Rửa Tội Nghiệt Kinh Hoa Cô Nữ Báo Thâm Thù	138
17. Chương 17: Nhìn Trăng Nhớ Người Mạo Hoàn Liên Đau Lòng Nội Uyển - Binh Phù Vượt Ngục Lăng Vị Phong Đêm Đến Thiên Lao	148
18. Chương 18: Nợ Nghiệt Tình Duyên Công Chúa Tình Nặng Lắm U Sầu - Nước Mắt Bóng Kiếm Vương Phi Đau Lòng Hận Khôn Dứt	157
19. Chương 19: Sinh Tử Thấy Khó Quên Nửa Đời Bèo Dạt Theo Nước Biếc - Án Thù Đã Giải Thoát Một Đêm Mưa Lạnh Danh Hoa Rữa	166
20. Chương 20: Cổ Ý Hộ Tiên Hoa Trong Hang Động Có Chứa Dị Sĩ - Vô Tâm Phòng Lương Gạt Trong Chùa Lạt Ma Mất Kỳ Thư	179
21. Chương 21: Tình Nghiệt Khó Tan Lên Thiên Sơn Bái Kiến Ma Nữ - Duyên Trần Chưa Dứt Bàng Qua Hàng Hải Gặp Người Xưa	186

22. Chương 22: Biên Tái Đào Vong Hoang Mạc Kỳ Duyên Gặp Nữ Hiệp - Thảo Nguyên Ác Chiến Võ Lâm Tuyệt Học Chấn Quần Hùng	193
23. Chương 23: Quỷ Kế Đa Đoan Rượu Độc Lời Ngon Cầu Bí Kíp - Gian Nan Mấy Độ Tình Chàng Ý Thiếp Được Lòng Thơm	198
24. Chương 24: Truy Bắt Hung Đồ Trong Thạch Động Diệt Quái Vật - Tỉ Thí Võ Nghệ Thiên Sơn Thần Kiếm Phục Kỳ Nhân	209
25. Chương 25: Sương Giăng Đồng Cỏ Qua Vàng Máu Đỏ Hận Nghìn Năm - Rửa Kiếm Sông Bằng Một Minh Phóng Ngựa Một Đời Sầu	215
26. Chương 26: Uống Trà Nói Chuyện Mừng Có Bạn Tốt Mãi Nhận Nhau - Mượn Từ Gởi Gắm Giữ Mãi Tri Kỷ Ở Trên Đời	227
27. Chương 27: Quyết Chí Phục thù Lan Châu Chuyên Tâm Rèn Kiếm - Sư Môn Lưu Hận Quỳnh Dao Có Ý Thử Chiêu	232
28. Chương 28: Tâm Nguyên Khó Thành Một Mảnh Đoạn Trường Sầu Tuyệt Tái - Tình Hoài Như Cũ Mười Năm U Mộng Nhốt Mê Cung	240
29. Chương 29: Vô Hận Thâm Tình Liễu Minh Vì Người Cam Chịu Chết - Tuyệt Chiêu Rửa Hận Vượt Ai Phá Địch Loại Trừ Gian	244
30. Chương 30: Sống Chết Mệt Mờ Hiệp Cốt Nhu Tình Chôn Hồn Hả - Ân Thù Kết Thúc Nhi Nữ Anh Hùng Ấn Thiên Sơn	253

Thất Kiếm Hạ Thiên Sơn



Giới thiệu

Nhân vật võ hiệp trong truyện Thất Kiếm Hạ Thiên Sơn của tác giả Lương Vũ Sinh luôn mang đậm

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/that-kiem-ha-thien-son>

1. Chương 1: Một Minh Tìm Thù Mười Sáu Năm Trải Cơn Sóng Gió - Quần Hùng Cùng Ra Tay Trên Núi Ngũ Đài Chấn Tam Quân

Núi Ngũ Đài ở Sơn Tây là thánh địa Phật giáo nổi tiếng, nghe nói chùa Thanh Lương trên núi được xây dựng vào thời Đông Hán, hơn ngàn năm nay nhang khói không suy. Hoàng đế Khang Hy đã mấy lần lên núi lễ Phật, tham quan chùa cổ, dựng lại tượng Phật, núi Ngũ Đài càng thêm hưng vượng.

Nay là năm Khang Hy thứ mười ba, đại điển khai quang Văn Thù Bồ Tát trong chùa Thanh Lương sẽ diễn ra, đại điển cử hành vào ngày hai mươi chín tháng ba nhưng vừa mới sang năm mới, thiện nam tín nữ từ các nơi đã kéo tới, năm tòa tháp đồng trên núi, mỗi tầng đều khảm Phật đăng.

Sắp đến đại điển khai quan, không cần nói nơi đây cũng càng thêm náo nhiệt, mới sáng sớm người ta đã tụ tập đầy ở trên núi, trong rừng tùng, dưới thung lũng, ngoài suối, có người là tín đồ Phật giáo, có người đến đây chỉ để xem náo nhiệt.

Trong số những người này có một ông già râu để ba chòm, sắc mặt hồng hào, ăn mặc theo kiểu nho sinh, đi cùng với ông ta là một thiếu niên anh tuấn nhưng nói giọng như nữ nhi. Kể ra hai người này cũng có lai lịch lắm. Ông già mặc theo kiểu nho sinh tên gọi Phó Thanh Chủ, không những y thuật tinh diệu trong thiên hạ chẳng ai bằng mà còn giỏi võ công, tinh thông Vô Cực kiếm pháp. Ngoài ra ông ta còn là một danh gia thư họa, là một vị kỳ nhân cuối Minh đầu Thanh.

Còn chàng thiếu niên anh tuấn là một cô gái cải nam trang tên gọi Mạo Hoàn Liên. Cha của nàng tên là Mạo Tị Cương, cũng là một danh sĩ cuối Minh đầu Thanh, năm xưa nàng danh kỹ Đồng Tiểu Uyển mến mộ tài năng của ông ta, tự nguyện làm nàng hầu. Đồng Tiểu Uyển cũng là một tài nữ giỏi thi từ thêu thùa, cả hai người tâm đầu ý hợp, rất thương yêu nhau. Không ngờ vì tiếng tăm của Đồng Tiểu Uyển bay xa, bị Hồng Thừa Tự cướp đi tiến cung, dâng cho Hoàng đế Thuận Trị, được phong làm Quý Phi. Từ sau khi Mạo Tị Cương mất Đồng Tiểu Uyển, suốt ngày râu rĩ chẳng vui, sau đó chết trong trầm uất.

Phó Thanh Chủ là bạn thân thiết của Mạo Tị Cương, khi Mạo Tị Cương chết đi, Mạo Hoàn Liên chỉ mới được ba tuổi, vì thân thế của nàng phức tạp, Mạo Tị Cương sợ nàng bị người trong tộc coi thường nên nhờ Phó Thanh Chủ chăm sóc. Bởi vậy từ nhỏ Mạo Hoàn Liên đã đi theo ông ta, học được một thân võ nghệ.

Sáng sớm hôm nay, cả hai người cũng đến văn cảnh chùa. Phó Thanh Chủ nhìn trái ngó phải tựa như rất thích thú, còn Mạo Hoàn Liên thì mặt mày ủ ê, tựa như trong lòng đang chất chứa tâm sự. Phó Thanh Chủ chợt kêu ồ lên một tiếng rồi nói: “Liên nhi, con nhìn hai người kia!”.

Mạo Hoàn Liên ngẩng đầu nhìn lên, bất giác giật mình, té ra hai người trước mặt, một người tựa như thầy ma, mình cao khoảng bảy thước, gầy như cây sào, sắc mặt trắng bệch trông rất gớm chết; người kia thì béo nung núc, đầu to như cái đầu, trên đỉnh đầu thì trọc lóc.

Mạo Hoàn Liên vốn đang râu rĩ, thấy bộ dạng quái dị của hai người ấy thì bật cười. Hai người ấy nghe tiếng cười quay lại đảo mắt tìm, Phó Thanh Chủ vội vàng kéo ống tay áo nàng lẫn vào trong đám người sau đó khẽ nói: “Hai người này là nhân vật có tiếng tăm trên giang hồ, người cao tên là Táng Môn Thần Thường Anh, kẻ thấp là Thiếc Tháp Trình Thông. Con đang có chuyện quan trọng, đừng để ý đến hai tên yêu ma này!”.

Hai người đi một hồi thì Mạo Hoàn Liên chợt quay sang nói với Phó Thanh Chủ: “Bá bá, người hãy nhìn nhà sư kia!” Phó Thanh Chủ nhìn theo hướng nàng chỉ, chỉ một nhà sư mặt vuông tai lớn đứng trong đám người, người xung quanh tuy chen lấn nhưng vẫn không tiến sát đến nhà sư ấy, y vừa dõng bước những người xung quanh tựa như tự động nhường lối cho y. Phó Thanh Chủ thấy thế thì không khỏi kêu ồ một tiếng nhỏ rồi nói: “Sao tên hòa thượng này lại đến, xưa nay y không niệm kinh lễ Phật, cũng chẳng ăn chay, chuyên môn lo chuyện bao đồng trên giang hồ, người ta gọi y là Quái Đầu Đà Thông Minh hòa thượng”.

Lúc này ở con dốc phía đông lại có một đám người nữa, có mấy hán tử dắt theo một đám khỉ, mang theo đao thương, đánh la gõ trống trông giống như đám nghệ nhân mãi nghệ kiếm sống. Đi đầu là một người đàn bà, tuy ăn mặc thô kệch nhưng trông rất oai nghiêm, dung quang rạng rỡ, rất có phong thái của một quý phụ. Phó Thanh Chủ liếc nhìn rồi khẽ nói với Mạo Hoàn Liên: “Người đàn bà này chẳng phải là kẻ mãi nghệ tầm thường, từ ánh mắt có thể thấy bà ta có công lực nội gia trên dưới hai mươi năm”.

Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên vừa đi vừa nói, bất giác đã vượt qua nhiều người. Quái Đầu Đà ở phía trước cũng vừa đi vừa ngó nghiêng. Phó Thanh Chủ không muốn chạm mặt y, định kéo Mạo Hoàn Liên rẽ sang lối khác, chợt thấy một thiếu niên tựa như không ưa Quái Đầu Đà ấy nên cố ý lao thẳng về phía trước. Phó Thanh Chủ thầm kêu: “Hồng bét!” chỉ thấy Thông Minh hòa thượng hích hai vai, chàng thiếu niên không gượng lại được nên loạng choạng lao về phía trước, kéo theo vài người lao về phía Mạo Hoàn Liên. Thiếu niên ấy không kịp suy nghĩ toan chụp lấy Mạo Hoàn Liên để kìm người lại. Không ngờ chàng ta đưa tay tới chộp trúng ngực Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên đỏ mặt gờ tay gạt ngang qua, hai cánh tay chạm nhau chỉ thấy khí lực của người ấy rất mạnh, nàng vốn muốn dùng thủ pháp cầm nã trong Vô Cực Chưởng, quật ngã y, nào ngờ bị y trở tay chụp lại cánh tay, Mạo Hoàn Liên hồ thẹn vùng hai tay, vận nội lực ném chàng thiếu niên ra.

Chàng thiếu niên đã mượn lực kìm người lại, tuy bị Mạo Hoàn Liên đẩy lui nhưng cũng không loạng choạng nữa. Chỉ là lúc này chàng ta chụp được cánh tay của Mạo Hoàn Liên chỉ cảm thấy trơn mát mịn màng, tựa như là một nàng thiếu nữ, trong lòng cả kinh, khi kìm được người lại thì vội vàng quay lại toan lên tiếng

tạ lỗi, thấy Mạo Hoàn Liên là một thiếu niên mới yên tâm. Lúc này Mạo Hoàn Liên mới nhìn rõ thiếu niên ấy, chỉ thấy khuôn mặt chàng ta đẹp như ngọc, trong vẻ nho nhã có mấy phần anh khí, nàng không khỏi đỏ ửng mặt, thấy chàng thiếu niên tạ lỗi cũng chỉ đành trả lại một vái.

Lúc này hòa thượng quay đầu lại, cười ha hả với chàng thiếu niên: “Người không ngã coi như có bản lĩnh, sau này chúng ta sẽ gặp lại”. Khi hòa thượng ấy quay đầu thì Phó Thanh Chủ đã quay sang hướng khác bởi vậy mới không chạm mặt nhau.

Mọi chuyện trôi qua, hai người Phó, Mạo vừa đi vừa trò chuyện. Không lâu sau thì lên đến nơi. Chỉ thấy trước chùa có một đội kỳ binh chia nhau đứng hai bên trái phải, khoảnh sân trước chùa thì trống trơn chẳng có ai.

Mạo Hoàn Liên đang lầy lăm lẹ, chỉ nghe người bên cạnh xì xào bàn tán. Một ông già nói: “Xem ra lần này Hoàng thượng không thể đích thân đến đây. Không có gấm vàng phủ lối, cũng chẳng có đội nghi trượng, cả thủ vệ ở cửa chùa cũng chỉ có vài người!” Một người khác trông có vẻ là một hương thân hừ nói: “Chuyện này phải hỏi chúng ta mới biết, mấy lần trước Hoàng thượng đến dâng hương, hương thân chúng tôi tiếp giá. Lần này là Ngạc Thân Vương Đa Thích thay mặt Hoàng thượng đến đây. Ngạc Thân Vương xưa nay không thích phô trương, khi người xuất tuần có lúc cũng chỉ mang theo vài thân binh!” Lại có một người nói giọng Triết Giang hỏi: “Ngạc Thân Vương Đa Thích mà ông nói lúc này có phải là Đề đốc Lương Giang Đa Thích hơn mười năm trước hay không? Tôi còn nhớ ngày đại hôn của ông ta ở Hàng Châu rất náo nhiệt. Có điều trong đêm trước ngày đại hôn, dư đảng của Lỗ Vương tiền triều cướp ngục, gây cơn sóng gió trong thành, bởi vậy hôm sau dân tình không dám đi xem”. Thân sĩ kia cười nói: “Ông nói khoác mà lại có sơ hở, nếu không dám đi xem thì làm sao biết ngày đại hôn của ông ta rất náo nhiệt? Nay, chuyện cướp ngục trước ngày đại hôn của ông ta là thế nào? Ông nói thử xem”. Người kia đỏ mặt rồi trả lời: “Là tôi lớn gan, đứng trong kẹt cửa nhìn ra”. Rồi thấy hương thân ấy để ý đến chuyện cướp ngục nên cũng đắc ý kể lại.

Mạo Hoàn Liên thấy họ bàn chuyện chẳng ăn nhập gì nên cũng không để ý. Lúc này lại nghe bên cạnh có hai người ăn mặc theo kiểu tú tài bảo: “Không biết có sao Hoàng thượng lại thích lên núi Ngũ Đài đến thế, nói ngôi không lâu mà đã lên đến mấy lần, thế nhưng trong đại điển khai quan lần này lại không tới. Nay, nghe nói nhà thơ Mai Ngô Thôn có một bài thơ vịnh chuyện Hoàng thượng lên núi Ngũ Đài dâng hương, huynh đài có còn nhớ không?” Người kia nói: “Tôi từ kinh thành đến đây sao mà không biết. Người trong kinh thành đều biết bài thơ này, chỉ là mọi người không hiểu nên thấy rất lạ. Bài thơ viết rằng: ‘Song Thành xinh xắn bóng bồi hồi, ngọc làm bình phong bích làm đài. Sáng sớm tinh sương ngàn dặm cỏ, dưới núi Thanh Lương sáo rỗng lai’. Song Thành là tì nữ của Tây Vương Mẫu trong truyền thuyết. Bài thơ này vịnh việc dâng hương, nhưng không biết sao lại có liên quan đến nàng tiên nữ xinh đẹp trong đó? Song Ngô Mai Thôn là người được tiên đế sủng ái, có thể bài thơ này cũng có lý lẽ nào đó”.

Mạo Hoàn Liên nghe xong thì giật mình, bất giác đứng ngẩn ra nhìn họ, hai tú tài ấy mỉm cười với nàng. Mạo Hoàn Liên ấp úng hỏi: “Sao lúc này cửa chùa vẫn đóng chặt, vả lại trước sân chùa chẳng có bóng người nào?” Ông già bên cạnh chen vào đáp: “Có lẽ tiểu ca lần đầu tiên đến xem đại điển như thế này nên không biết quy củ. Cây nhang đầu tiên trước cửa chùa phải do Ngạc Thân Vương đích thân dâng lên, sau đó mới mở cửa chùa. Ngạc Thân Vương lại dâng cây nhang đầu tiên trước Văn Thù Bồ Tát mới làm pháp sự, lúc đó thiện nam tín nữ các phương mới được vào”.

Mọi người đang trò chuyện chợt nghe tiếng chiêng trống khua rền, cờ quạt phất phới, một đội kỳ binh hộ tống một chiếc kiệu tám người khiêng từ chân núi đi lên, trước kiệu có hai cái đèn lồng lớn viết bốn chữ “Ngạc Thân Vương Phủ”.

Lúc này ở nơi sườn núi lại có người ồn ào, Phó Thanh Chủ, Mạo Hoàn Liên quay đầu lại nhìn, chỉ thấy một võ quan vệt đám người ra, phóng lên núi, phía sau là một Lạt ma mặc tăng bào màu đỏ, Phó Thanh Chủ vừa nhìn thì nhướng mày, lẩm bẩm: “Sao tên ma đầu này cũng vượt đường xa muôn dặm đến đây xem lễ?”.

Mạo Hoàn Liên thấy Phó Thanh Chủ lộ vẻ nghi hoặc, hỏi: “Đây là ai, chả lẽ còn lợi hại hơn cả Thông Minh hòa thượng?” Phó Thanh Chủ khẽ đáp: “Con đừng hỏi, lát nữa ta sẽ nói cho con biết, hôm nay chắc chắn có tuồng hay!”.

Lúc này mặt trời vừa mới mọc, mây mù trên không trung tựa như bị một bàn tay to lớn xua tay. Muôn ngàn tia nắng lan tỏa khắp nơi, trên không trung vẫn còn vài áng mây đỏ. Vầng mặt trời đỏ như máu xuất

hiện trong đám mây màu, ánh nắng lan tỏa khiến nơi nơi đều là xuân ý. Lúc này chiếc kiệu đã ngừng trước chùa Thanh Lương.

Trong lúc mọi người nín thở chờ đợi Ngọc Thân Vương bước ra thắp cây nhang đầu tiên, đột nhiên bên cạnh lư hương trước sân chùa có một thiếu nữ mảnh mai xuất hiện, nàng che mặt bằng một tấm khăn mỏng, trong tay cầm một cây nhang, nàng cắm cây nhang vào trong lư, quỳ xuống lạy tựa như bên cạnh chẳng có ai. Biến cố bất ngờ ấy khiến cho bọn quan quân đều lúng túng, tiếng quát nạt vang lên, có vài tên chạy đến tóm hai tay nàng, nàng cũng chẳng hề phản kháng, cứ để mặc cho chúng lôi đến chiếc kiệu của Ngọc Thân Vương. Hình như bọn lính muốn để Ngọc Thân Vương đích thân xử lý.

Chuyện lạ ấy khiến Phó Thanh Chủ cũng thót tim, đang chân chừ có nên ra tay cứu hay không thì chợt thấy nàng thiếu nữ ấy vung hai tay, hai tên lính văng xa cách đó một trượng. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, nàng thiếu nữ quát một tiếng rút ra một thanh đoản kiếm sáng chói, tay trái vỗ một chưởng đánh vỡ cánh cửa kiệu, tay phải đâm kiếm vào, quát lớn: “Đa Thích, hôm nay là ngày chết của ngươi!”

Người trong kiệu khê hừ một tiếng, trở tay chụp tóm tay nàng thiếu nữ, nàng đang dùng lực đâm vào, đột nhiên kêu hoảng lên, vội vàng rút kiếm thối lui ra sau. Cũng ngay lúc này lại có một thiếu niên từ trong đám người phóng vọt ra nhảy bổ tới, người chưa tới tiêu đã phát, chàng ta vừa vung tay thì ba cây Liên Châu Tiêu đã bay thẳng vào trong kiệu!

Nàng thiếu nữ còn kinh hoảng, thấy phi tiêu bay tới liên tiếp thì chợt vung đoản kiếm gạt ra, lẽ ra với võ công của nàng, nàng có thể đánh rơi toàn bộ số phi tiêu nhưng chỉ vì nàng vừa kinh hãi, thần trí bất định bởi vậy chỉ gạt được hai cây phi tiêu còn cây thứ ba vẫn bay vào người trong kiệu.

Giang hồ hảo hán thấy nàng đột nhiên chuyển địch thành bạn, ra tay cứu Đa Thích thì thắc mắc. Lại thấy cây tiêu thứ ba đã bay vào trong kiệu mà chẳng hề có tấm hơi tựa như đang biến vào biến khơi. Lúc này Thông Minh hòa thượng đã chen tới phía trước, lão đột nhiên vung tay quát lớn: “Đừng để Đa Thích chạy!” Bọn người mãi nghệ và Táng Môn Thần Thường Anh, Thiếc Tháp Trình Thông cũng chạy ra khỏi đám người.

Lúc này chàng thiếu niên phóng ám khí cũng đã chạy đến trước kiệu, chàng ta đột nhiên kéo tấm rèm kiệu, một cây phi tiêu từ bên trong phóng ra như điện chớp sao xẹt, chàng thiếu niên ấy kêu lớn, té ra đã trúng tiêu! Lúc này vài trăm tên lính một nửa bao vây chiếc kiệu, một nửa chống địch, có vài võ tướng võ công cao hơn, chạy đến toan bắt sống chàng thiếu niên vừa mới phóng ám khí.

Mạo Hoàn Liên nhìn thấy rõ rành rành, chàng thiếu niên phóng ám khí chính là người va vào mình lúc nãy. Khi nhìn lại thì chỉ thấy nàng thiếu nữ che mặt múa kiếm như gió, phá được vòng vây kéo chàng thiếu niên ra. Chàng thiếu niên trúng tiêu ở tay trái, máu tuôn ra không ngừng, may mà đó không phải là chỗ yếu hại bởi vậy vẫn còn cầm cự được.

Lúc này trước chùa Thanh Lương đã diễn ra một cuộc hỗn chiến, đám đông đến văn cảnh chùa bỏ chạy tứ tán, Thông Minh hòa thượng múa thanh giới đao kêu vù vù, uy thế chẳng gì chặn được, chỉ là bọn thân binh đều là những kẻ trải qua chinh chiến, tuy bị bọn họ đánh vào nhưng cũng không rối loạn.

Táng Môn Thần Thường Anh và Thiếc Tháp Trình Thông, một người sử dụng gậy táng môn, một người sử dụng búa ngũ hoa, vừa đánh tới vừa hét: “Thằng giặc Đa Thích, còn chưa ra nạp mạng!” quát chưa dứt thì ở ngay cổng chùa có một thiếu phụ bước ra hỏi: “Các người tìm Ngọc Thân Vương có chuyện gì?”

Bà ta vừa lên tiếng thì cơn bạo loạn trước chùa chợt lặng xuống hẳn. Thường Anh, Trình Thông không quát tháo nữa, Thông Minh hòa thượng hạ cây giới đao, bọn lính cũng giơ ngang đao chờ đợi. Bọn Thông Minh hòa thượng là thuộc hạ cũ của Lỗ Vương, lần này đến đây tìm Đa Thích trả thù. Té ra sau khi Mãn Thanh nhập quan, chính quyền Nam Minh vẫn cầm cự thêm một thời gian, nghĩa quân kháng Thanh đã lần lượt lập tông thất của nhà Minh gồm Phúc Vương, Lỗ Vương, Quê Lỗ Vương ương lên làm vua. Lỗ Vương là do bọn chí sĩ của miền đông nam như Trương Hoảng Ngôn, Trương Danh Chấn lập nên. Lỗ Vương dựng đô ở Thiệu Hưng Triết Giang, tự xưng là Nam Quốc, duy trì được cục diện của một triều đình nhỏ trong vòng năm sáu năm, sau đó đã bị đại tướng của Đa Thích là Trần Cẩm san bằng. Số bộ hạ còn lại của Lỗ Vương mật mưu phục quốc ở Hàng Châu, nhưng vì bí mật bị tiết lộ, bởi vậy có hàng trăm người bị bắt nhốt vào trong đại lao Tổng binh Hàng Châu, sau đó trước ngày hôn lễ của Đa Thích, đám người này vượt ngục tháo chạy, sau một cuộc hỗn chiến, lại có nhiều người hy sinh. Bởi vậy thuộc hạ của Lỗ Vương có thù sâu

như biển với Đa Thích, việc đã qua mười sáu năm mà vẫn tụ tập ở núi Ngũ Đài toan bắt Đa Thích để tế sống cho người chết.

Họ đều là những bậc anh hùng có tiếng tăm, oan có đầu nợ có chủ. Bọn họ không thể tàn hại người thân của Đa Thích. Họ đột nhiên thấy trong kệu có một quý phụ, dù biết đó là Vương phi của Đa Thích nhưng cũng ngừng lại.

Hai bên ngừng một lát, tình thế rất căng thẳng, Ngạc vương phi mỉm cười nói: “Nếu không có chuyện gì, các người hãy giải tán đi thôi!” nói xong thì đẩy cửa chùa bước vào. Thường Anh múa cây gậy táng môn nói lớn: “Kẻ phóng tiêu đã thương Trương công tử chính là mục giặc cái này, mục đã là kẻ địch của chúng ta, các huynh đệ đừng tha ư!” rồi vung tay, mấy mảnh Táng Môn Đinh bay thẳng đến sau lưng bà ta. Ngạc vương phi cũng không thềm ngoài đầu lại, nghe phía sau có tiếng gió thì trở tay bắt trọn mấy mảnh Táng Môn Đinh, thủ pháp bất ám khí của bà ta rất thuần thực, bọn Thông Minh hòa thượng cả giận múa bình khí xông tới, nhưng Ngạc vương phi đã vào chùa!

Lúc này dưới chân núi chiêm trống vang rền, một đội quân mã phóng lên rầm rập.

Tiếng trống và tù và cùng trời dậy, binh khí sáng chói dưới ánh mặt trời, ngọn núi chìm trong hỗn loạn, toán đầu tiên của đội quân mã ấy đã phóng lên trước chùa Thanh Lương. Đội quân mã khôi giáp sáng ngời, tay phải cầm bình khí, tay trái cầm thiết thuẫn, hễ gặp binh khí chém tới thì giơ thuẫn lên đỡ rồi đâm bình khí ra, chỉ nghe tiếng keng keng vang lên chấn động lỗ tai, trong khoảnh khắc đã bao vây cả chùa Thanh Lương. Đội quân mã này là Cẩm vệ quân của triều đình, chuyên bảo vệ cho hoàng cung và vương phủ, tinh nhuệ hơn Ngự lâm quân rất nhiều.

Nàng thiếu nữ che mặt, tay cầm đoản kiếm đang yểm hộ cho thiếu niên bị thương vượt khỏi vòng vây, nàng luồn bên trái lách bên phải, lúc trước lúc sau, chột trái chột phải, kẻ địch ở xa thì nàng phóng ám khí, kẻ địch ở gần thì tấn công bằng kiếm, đúng là lạnh như linh viên, lẹ như ly miêu, bởi vậy mới thoát ra ngoài được, nào ngờ lại chạm phải đội quân mã ấy, nàng định đi vòng lối khác chợt nghe một tiếng quát: “Chạy đi đâu cho thoát!” rồi một thanh trường kiếm đâm tới nhanh như điện xẹt.

Nàng thiếu nữ hụp người xuống, cây trường kiếm chém vù qua đầu. Nàng đột nhiên vươn người dậy, thanh đoản kiếm chột hất lên trên chém vào cổ tay kẻ địch. Chiêu này rất hiểm hóc, không ngờ võ công của kẻ địch cũng cực kỳ thâm hậu, không thềm rút kiếm về chống trả mà cổ tay xoay một vòng, dùng chui kiếm gõ vào cổ tay của nàng thiếu nữ, hai người vừa chạm nhau đã phân ra, mỗi người đều lấy công làm thủ để né tránh hiểm chiêu, đôi bên đều kinh ngạc.

Nàng thiếu nữ ngẩng đầu lên, chỉ thấy kẻ địch của mình trông hiên ngang, thân hình cao lớn, biết đó chẳng phải là nhân vật tầm thường, đang suy nghĩ thì chợt nghe tiếng quát: “Đó chính là thằng giặc Đa Thích!” nàng thiếu nữ thất kinh, chỉ nghe kẻ ấy cười đáp: “Phải thì thế nào?”.

Kẻ phát hiện ra Đa Thích chính là Táng Môn Thần Thường Anh và Thiếc Thập Trình Thông, hai người cách Đa Thích tương đối gần, bởi vậy mới liều mạng xông tới. Lúc này cây đoản kiếm trong tay của nàng thiếu nữ càng đánh càng gấp, nhưng Đa Thích võ nghệ cao cường, nàng thiếu nữ vừa bị chạm một kiếm thì trên tay đau nhói, chàng thiếu niên đã bị thương bên cạnh không còn người yểm hộ nên bị nha tướng của Đa Thích đánh ngã bất sống.

Lúc này Thường Anh, Trình Thông cũng đã phóng tới, kêu lên: “Cô nương hãy tạm lui!” nàng thiếu nữ che mặt trừng mắt nhìn Đa Thích, biết rằng khó thắng nổi trong tình thế như thế này nên cũng rút kiếm lui ra cứu chàng thiếu niên trước.

Thường Anh và Trình Thông phóng đến rất hung mãnh, cả hai đánh ngã mười mấy tên Cẩm vệ quân. Đa Thích cả giận, quát: “Các tướng lui ra sau đợi ta bắt sống hai thằng giặc này!” rồi y gạt cây trường kiếm tới phía trước, tia lửa bắn tung tóe, cây gậy táng môn của Thường Anh bị chặt đứt mất đầu, nhưng thiết thuẫn của Đa Thích cũng bị búa của Trình Thông đánh vỡ, Đa Thích đánh liều ném cả thiết thuẫn, triển khai Phong Lôi kiếm pháp của phái Trường Bạch ở quan ngoại đại chiến với hai người!

Sau khi Đa Thích xuất hiện, tình thế đã thay đổi, bọn Thông Minh hòa thượng cũng lần lượt phóng về phía Đa Thích, Cẩm vệ quân tuy lợi hại nhưng cũng không thể cản trở được, bị bọn họ dần dần tiến đến...

Hai người Trình Thông và Thường Anh là những hảo hán nổi tiếng trên giang hồ, đánh nhau với Đa Thích đúng là kẻ tám lạng người nửa cân. Cây gậy táng môn của Thường Anh bổ ngang quét dọc như quái mãng độc long. Hai cây búa của Trình Thông múa tít như núi dời non động, công lực của Đa Thích cũng rất ghê gớm, y triển khai cây trường kiếm tựa như sấm sét, lúc như chim ưng phóng vút lên trời, lúc như mãnh hổ hạ mình xuống đất, một màn kiếm quang hộ trước thân khiến hai người kia không thể nào tiến tới nổi.

Trong cuộc ác đấu, Thông Minh hòa thượng chợt quát lớn một tiếng, gươm đao bổ tới. Trường kiếm và giới đao chạm nhau kêu keng một tiếng, tia lửa bắn ra, cả hai người đều thấy hổ khẩu nóng ran, Thông Minh hòa thượng không đổi chiêu mà lướt về phía trước, thuận tay chém một đao vào cổ tay của Đa Thích, Đa Thích hơi lắc người, kiếm chiêu chợt thay đổi, vòng ra sau lưng Thông Minh hòa thượng, gươm kiếm đâm tới. Thông Minh hòa thượng trở tay chém ngược vào cổ tay của kẻ địch. Nếu Đa Thích không thu chiêu chắc chắn sẽ lưỡng bại câu thương.

Rốt cuộc Đa Thích là một thân vương, Thông Minh hòa thượng dám liều mạng dùng hiểm chiêu nhưng y thì không. Y đột nhiên xoay người rút kiếm về, lòng hơi kinh hãi.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Cẩm vệ quân cũng đã dồn tới như nước triều, chặn bọn hảo hán giang hồ lại. Lúc này người của Đa Thích đã kéo lên núi, từ chân núi cho đến lưng chừng núi người dày đặc, có lẽ đến hai ba ngàn người, chiêng trống vang rền, khắp núi chỉ nghe tiếng quát tháo, thanh thế cực thịnh tựa như sắp xung phong đánh trận đến nơi.

Thiếu phụ mãi nghệ đột nhiên phóng vút ra một cây tụ tiễn, cây tụ tiễn bốc lửa bay thẳng lên trên trời. Cây tụ tiễn này vốn là tín hiệu rút lui.

Đa Thích quay đầu nhìn lại, chạm mặt với nàng thiếu phụ mãi nghệ, y vốn muốn chặn đường Thông Minh hòa thượng nhưng lại đổi ý, phóng về phía nàng thiếu phụ mãi nghệ.

Thân pháp của nàng ta rất nhanh, Đa Thích vừa dậm bước đuổi theo, bọn Ngự lâm quân hai bên nhường lối, chỉ trong chốc lát nàng đã leo lên đến đỉnh núi. Đa Thích nhìn lại, chỉ thấy đỉnh núi quái thạch lô nhô, đường đi gập ghềnh ngoằn ngoèo. Ngự lâm quân đang đuổi theo kẻ địch ở sườn núi, trên đỉnh cao chỉ có Đa Thích và nàng ta. Y vừa nghĩ thế thì không khỏi chần chừ, nàng ta hình như cũng biết y suy nghĩ như thế, nàng quay đầu mỉm cười vung tay phóng một cây Xà Diệm tiễn về phía y, Đa Thích lách người, bùm một tiếng, một trái cầu lửa lướt qua người y, thiêu cháy mảng cỏ dại gần đó, nàng thiếu nữ giờ ngang kiếm đứng nhìn, tựa như chẳng hề coi Đa Thích ra gì.

Đa Thích nổi giận trong lòng, nghĩ bụng mình đã trải qua hàng trăm trận chiến, chẳng trận nào thua, chẳng lẽ sợ một người đàn bà, nhưng khuôn mặt của nàng ta khê giống nữ phi đồ Lưu Úc Phương ở miền Triết Nam, trừ được nàng ta thì sẽ có lợi cho triều đình.

Đối với Đa Thích, tàn phi miền Triết Nam chính là sổ thuộc hạ còn lại của Lỗ Vương. Chính Đa Thích đã tiêu diệt tiểu triều đình của Lỗ Vương, vì vậy sau này tuy y trở thành Đề đốc Lương Giang nhưng hề có chuyện liên quan đến hoạt động của bọn người này, các quan đại phương đều đến hỏi ý kiến của y. Nữ phi đồ Lưu Úc Phương mới có tiếng tăm gần đây, Lưu Úc Phương là con gái của Lưu Tinh Nhất, một viên đại tướng dưới trướng của Lỗ Vương. Theo các quan địa phương báo cáo, từ sau khi Lưu Tinh Nhất chết đi, bọn người thuộc hạ cũ của Lỗ Vương đã tôn Lưu Úc Phương làm thủ lĩnh, lúc đó nàng chưa tròn ba mươi tuổi, thế nhưng bọn người này rất nghe lời nàng. Đa Thích đã thấy hình vẽ của nàng trong sổ sách, bởi vậy vừa gặp đã thấy rất quen mặt.

Lúc này Đa Thích đã vung kiếm chém tới, nàng chỉ hơi lách người, cây kiếm thép chém sang bên trái, Đa Thích lướt người tới dùng lực vỗ một cái, nghĩ bụng sẽ đánh rơi kiếm của Lưu Úc Phương, không ngờ y vỗ kiếm tới thì bị kiếm của Lưu Úc Phương chặn vào thân kiếm, nàng chỉ hơi dẫn nhẹ, mượn lực đánh lực, Đa Thích phải dời đến hai bước. Đa Thích mượn thế chồm người về phía trước, hóa giải nội kinh của Lưu Úc Phương, múa ra một vòng hàn quang bao bọc binh khí của nàng.

Vô cực kiếm pháp của Lưu Úc Phương gồm thâm sở trường của hai phái Thái Cực và Võ Đang, lạnh lẽo đến cực điểm, khi Đa Thích xoay trường kiếm, nàng cũng đã mượn thế quét ngược về, đánh ra một chiêu Hồi Phong Khí Liễu, keng một tiếng, cây trường kiếm của Đa Thích bật ra. Nàng lại rút kiếm lui người, đứng là chưa bại đã chạy trước.

Đa Thích bốc cao lửa giận, dấn bước đuổi theo trước. Đột nhiên chỉ thấy Lưu Úc Phương phóng vọt người như chim én, bay lên một cây cầu đá ở giữa hai hẻm núi. Cây cầu đá này chỉ không đầy ba thước, dài khoảng mười trượng, phía bên kia là đỉnh núi hiểm trở, phía dưới là vực sâu muôn trượng. Đa Thích đang đắc ý đuổi theo, thân thể không kịp, bất giác đã phóng người lên cây cầu đá. Lưu Úc Phương quát lớn, xoay người lại chặn Đa Thích ngay trên cây cầu.

Lưu Úc Phương hơn ở chỗ thân pháp lanh lẹ, Đa Thích hơn ở chỗ công lực thâm hậu. Lần giao thủ này chỉ nghe kiếm phong vù vù, hai người đều bị kiếm khí lạnh lẽo bao trùm, đấu được hơn trăm chiêu mà vẫn chưa thắng bại. Lúc này Cẩm vệ quân và bọn Thông Minh hòa thượng đã đuổi lên đến đỉnh núi, mọi người thấy Đa Thích liều mạng đấu kiếm với một nữ nhân ở nơi hiểm trở thì đều không khỏi kinh hãi, người của hai bên đều vừa hồn chiến vừa để ý đến cuộc ác chiến quên cả sinh tử trên cây cầu đá!

Hai người Phó Thanh Chủ, Mạo Hoàn Liên lúc này cũng đã trèo lên một tảng đá đứng xem, nhìn một hồi thì Mạo Hoàn Liên nói: “Phó bá bá, người hãy xem có phải thiếu phụ mãi nghệ kia đã sử dụng Vô Cực kiếm pháp của bốn môn hay không?”.

Phó Thanh Chủ tựa như đang ngẫm nghĩ, một lát sau mới đáp: “Ta đã nhớ, tính ra nàng là sư tỷ của con. Hơn hai mươi năm trước, sư huynh đệ của ta là Đôn Tư Nam rất thân thiết với đại tướng của Lỗ Vương là Lưu Tinh Nhất, đã nhận con gái của Lưu Tinh Nhất làm con nuôi, từ năm sáu tuổi đã truyền dạy võ công cho nàng, lúc đó kiếm pháp của Đôn Tư Nam rất cao cường, y dùng Vô Cực kiếm pháp dung hợp với Vô Đang Kiếm Pháp, cương nhu tương tế, thiên hạ đều cho rằng y và Hối Minh thiền sư ở Thiên Sơn là hai bậc danh gia kiếm thuật đương thế. Đây chắc là con gái của Lưu Tinh Nhất, đáng tiếc công lực của nàng còn kém hơn Đa Thích, song luận về kiếm pháp thì đã hơn một bậc”.

Khi họ đang trò chuyện thì phía dưới cuộc đấu càng lúc càng khốc liệt, đột nhiên Lưu Úc Phương trao kiếm sang tay trái, đánh hờ ra một chiêu, Đa Thích chém tới một kiếm, Lưu Úc Phương đảo ngược người lướt ra sau ba trượng, tay phải vung lên, một vật màu đen chụp xuống đầu, đó là ám khí kỳ môn của nàng tên gọi Cẩm Vân Đầu (túi mây gấm), đây là một tấm lưới được kết bằng tơ sắt, xung quanh mép lưới có tua râu móc. Đa Thích không cẩn thận, vai đã bị Cẩm Vân Đầu chụp trúng, tua móc sâu vào da thịt, Lưu Úc Phương dùng lực kéo một cái, máu tươi tuôn ra, Đa Thích hơi hừ một tiếng, cây trường kiếm trong tay chặn trên gạt dưới, che kín môn hộ.

Lưu Úc Phương múa kiếm như gió đánh tới. Đa Thích đang nguy cấp, chợt nghe vách núi bên trái có người kêu lớn: “Ta đến đây!” rồi một giọng nói nữa quát: “Sở Chiêu Nam, người làm gì thế?” chưa dứt lời thì chợt có một người phóng xuống như sao sẹt, hạ ngay trên cây cầu, người chưa đứng vững thì đã đâm thoắt tới một kiếm, chém đứt sợi dây buộc Cẩm Vân Đầu, chặn trước mặt Đa Thích rồi giao thủ với Lưu Úc Phương. Đa Thích rút tua móc ra, định thối lui ra sau thì chợt thấy có một hòa thượng cười hì hì chặn trên cây cầu, Đa Thích vừa nhìn thì nhận ra đó là Quả Đầu Đà Thông Minh hòa thượng, trong lòng vừa kinh vừa giận, lia cây trường kiếm tới liều mạng với Thông Minh hòa thượng!

Sở Chiêu Nam đột nhiên hiện thân khiến tất cả mọi người đều giật mình. Phó Thanh Chủ cũng nhíu mày, nói với Mạo Hoàn Liên: “Tên ma đầu mà ta nói sáng nay chính là kẻ này, người trên giang hồ gọi y là Du Long Kiếm Sở Chiêu Nam, y là học trò của Hối Minh thiền sư, hai mươi năm trước cùng đại sư huynh của y là Dương Vân Thông được gọi là Thiên Sơn Nhị Kiếm, đáng tiếc tính cách của hai người ngược nhau. Dương Vân Thông hào khí ngất trời, suốt đời bôn ba vì chuyện phục quốc còn Sở Chiêu Nam thì ham mê lợi lộc, cuối cùng bị Ngô Tam Quế mua chuộc, làm Tổng Giáo Đầu cho y, sau khi Dương Vân Thông chết đi, chỉ có một mình y là biết được tuyệt nghệ của Thiên Sơn bởi vậy y càng ngang ngược hơn”.

Lúc này hỗn chiến đã diễn ra trên cây cầu đá, bốn người đấu kiếm nên chẳng thể xoay người được, tình hình càng hiểm nghèo hơn. Kiếm pháp của Sở Chiêu Nam quả nhiên thần kỳ, cây kiếm thép của Lưu Úc Phương vốn lanh lẹ không gì bì kịp, những người khác nhìn vào thì tựa như thấy rõ ràng rằng nàng sắp đâm trúng vào chỗ yếu hại của Sở Chiêu Nam nhưng không biết thế nào mà đều bị y hóa giải, chẳng thể nhìn ra y đã né tránh hoặc phản công như thế nào. Phó Thanh Chủ nhìn một hồi thì nói với Mạo Hoàn Liên: “Xem ra ta phải ra tay mới được!” nói chưa dứt lời thì chỉ thấy kiếm chiêu của Sở Chiêu Nam cuộn cuộn đánh tới như sóng dài biển rộng, Lưu Úc Phương chống đỡ cũng rất khó khăn. Phó Thanh Chủ dặn Mạo Hoàn Liên: “Con đừng đi bừa!” rồi vung tay phóng vọt xuống như chim én.

Lúc này Sở Chiêu Nam đã dùng một chiêu Cực Mục Thương Ba, chia vào ngực của Lưu Úc Phương, cây

kiếm thép của Lưu Úc Phương bị y gạt ra, không kịp rút về. Cũng trong lúc này Phó Thanh Chủ tay phải đâm kiếm xuống, tay trái kéo tay Lưu Úc Phương vận công lực nội gia ném ra phía sau, Lưu Úc Phương mượn lực ném lộn người nửa vòng trên không trung, hạ xuống nhẹ nhàng như chim én bên bờ vực.

Sở Chiêu Nam chặn một kiếm, cảm thấy nội kinh của người này rất mạnh. Y vốn nhân lúc Phó Thanh Chủ chưa kịp đứng vững thì đẩy ông ta xuống vực sâu, không ngờ hai kiếm chạm nhau thì chỉ cảm thấy một luồng đại lực đẩy tới, chân động thối lui hai bước, trong lòng không khỏi thầm kinh. Nhưng y cây Thiên Sơn kiếm pháp độc bộ vô lâm, dù người này công lực thâm hậu cũng khó thoát. Vì thế y không thêm suy nghĩ, múa tít thanh kiếm đánh tới, chiêu nào cũng hiểm hóc, toàn là đâm vào chỗ yếu hại của kẻ địch!

Phó Thanh Chủ dùng công lực nội gia mấy mươi năm từ trên không đánh xuống mà chẳng đánh ngã được Sở Chiêu Nam, trong lòng thầm kinh. Chỉ trong chớp lát, hai người đã đấu đến năm bảy mươi chiêu, cả hai bên đều không lùi bước. Hai thanh kiếm phiêu hốt bất định, càng đánh càng gấp, từ xa nhìn vào chỉ thấy ánh ngân quang loang loáng bao bọc hai bóng đen, lúc trời lúc hợp, cả những hảo thủ như Thông Minh hòa thượng mà cũng kinh hãi, căng thẳng đến nỗi chẳng thở ra hơi!

Sở Chiêu Nam càng đánh càng mạnh, kiếm chiêu càng lúc càng nhanh. Phó Thanh Chủ thì đã thay đổi kiếm chiêu, càng đánh càng chậm, nhưng dù Sở Chiêu Nam lanh lẹ đến mức nào cũng không đánh tới nổi, dù mũi kiếm điểm đến đâu cũng bị một nguồn lực đẩy về, cây kiếm trong tay Phó Thanh Chủ như trở nên nặng ngàn cân, mũi kiếm chỉ đông vạch tây, tựa như rất hao sức nhưng kiếm quang vẫn cứ liên lạc, xung quanh thân ông ta tựa như có một bức tường đồng vách sắt vô hình. Sở Chiêu Nam biết đã gặp phải loại kiếm pháp nội gia thượng thừa nhất, y không khỏi thầm lo.

Sở Chiêu Nam chẳng tấn công tới được, mà Phó Thanh Chủ cũng chẳng hạ được Sở Chiêu Nam. Cả hai người đều hơi lo. Đang lúc giằng co, chợt Phó Thanh Chủ rút kiếm, môn hộ mở rộng. Sở Chiêu Nam đâm xuống một kiếm, Phó Thanh Chủ hơi lách người qua, cây kiếm trong tay gạt ngang, chặn lưỡi kiếm của Sở Chiêu Nam lại, tay trái bổ xuống đầu nhanh như điện chớp, Sở Chiêu Nam không kịp đề phòng, cây kiếm trong tay phải rút về, chưởng trái vỗ ra, chỉ nghe ầm một tiếng, tiếp theo là ai nấy đều kêu ồ lên, cả hai người rơi xuống vực sâu muôn trượng như hai con diều đứt dây! Phó Thanh Chủ rơi xuống khoảng mấy chục trượng thì tóm được một cành tùng mọc chìa ra trên vách núi, ông ta tóm lấy nên kìm người lại. Sở Chiêu Nam rơi xuống như tên bắn, khi đang lơ lửng trên không trung y còn lộn người mấy vòng lao thẳng xuống đáy cốc.

Lúc này Đa Thích đã bị Thông Minh hòa thượng đẩy lùi từng bước cho tới khi qua tới một bên cầu, nếu cứ lùi nữa thì sẽ là vách núi hiểm trở, mà ở đó lại thì có Lưu Úc Phương cầm kiếm đứng chờ!

Bọn Cẩm vệ quân đi theo Đa Thích đã kéo hết lên núi, thiện nam tín nữ kêu khóc rầm rĩ, hảo hán giang hồ cũng chưa thoát khỏi vòng vây. Cung tiễn thủ của Thần Cơ Doanh trong Cẩm vệ quân cũng đã căng cung lấp tên bắn về phía bọn Lưu Úc Phương. Tuy địa thế ở đây hiểm trở, cung tên khó bắn tới nhưng tình thế cũng rất nguy hiểm, Lưu Úc Phương thấy thế chợt quát lên một tiếng, lại phóng ra một cây hỏa tiễn, ra lệnh cho Thông Minh hòa thượng ngừng tay.

Thông Minh hòa thượng ngạc nhiên ngừng bước, đang thắc mắc chỉ nghe Lưu Úc Phương hỏi: “Đa Thích, người có muốn sống hay không?” Đa Thích giả vờ hồ hững hỏi: “Muốn thì thế nào? Không muốn thì thế nào?” Lưu Úc Phương nói: “Nếu muốn sống thì người hãy bảo Cẩm vệ quân ngừng tay, hôm nay chúng ta không phạm nhau đồng thời người cũng không được giết một người dân thường nào”. Đa Thích ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Sau này thì thế nào?” Lưu Úc Phương nói: “Sau này sẽ tính. Người đương nhiên không tha cho bọn ta, bọn ta cũng thế!” Đa Thích cười ha hả, nói: “Rất công bằng, được thôi!” rồi giơ cây trường kiếm phát ra hiệu lệnh.

Quả nhiên quân lệnh như núi, truyền đạt xuống thì trong chớp lát đao kiếm đứt vào vỏ, cung nỏ treo trên lưng, thuộc hạ của Lỗ Vương đều thoát ra ngoài, người vân cảnh chùa cũng lũ lượt kéo xuống núi.

Thông Minh hòa thượng giở ngang đao đứng chờ, thấy Đa Thích nghênh ngang bước qua cây cầu mà trong lòng hậm hực. Người cầm giận Đa Thích hơn chính là nàng thiếu nữ che mặt, nàng đứng dựa vào vách đá, tay cho vào trong áo tựa như muốn rút ra ám khí. Táng Môn Thần Thường Anh đứng sau lưng nàng, vội vàng ngăn cản: “Cô nương, đừng làm càn! Thủ lĩnh của chúng ta đã ra lệnh, không thể thất kính với người ta”.

Lúc này Phó Thanh Chủ cũng đã bò lên, Lưu Úc Phương lấy lễ ra mắt, tạ ơn vị sư thúc đã nhiều năm không gặp. Đến khi Đa Thích đi qua khỏi cây cầu, nàng mới cùng mọi người xuống núi bằng đường khác. Nàng thiếu nữ che mặt tuy không cùng bọn với họ nhưng họ cũng mời đi theo.

Trên suốt quãng đường mọi người rất ít lên tiếng, lần này ra quân thất bại bởi vậy ai cũng rầu rĩ, thế nhưng mọi người cũng hiểu cho cách giải quyết của Lưu Úc Phương, nàng đã cân nhắc nặng nhẹ, nếu lấy mạng của nhiều người đổi ột mình Đa Thích thì không đáng. Nhưng Lưu Úc Phương không hề rầu rĩ, nàng thấy Mạo Hoàn Liên xinh xắn sáng ngời, cử chỉ tao nhã thì trong lòng rất thích, vừa đi vừa nói chuyện với nàng. Có điều Mạo Hoàn Liên hình như đang âu sầu, bộ dạng hơi thần thờ.

Bọn họ vượt qua đỉnh núi cao, băng qua u cốc bước vào một con đường núi, không lâu sau thì đến một tòa sơn trang, phía trước sơn trang đã có nhiều người chờ đợi.

Lưu Úc Phương nói với Phó Thanh Chủ: “Đây là trang viên của lão tiền bối Võ Nguyên Anh, chúng ta tạm dừng chân ở nơi này”. Phó Thanh Chủ hỏi: “Có phải đó là bậc danh túc Võ Nguyên Anh của phái Chung Nam không? Ta cũng là bằng hữu của ông ta”. Lưu Úc Phương nói: “Chính là người này”. Khi đang nói thì có người trong trang chạy ra báo, người ấy kể tai Lưu Úc Phương nói mấy câu, chỉ thấy Lưu Úc Phương chau mày, nói: “Ta biết rồi! Phiên ông hãy vào báo với Trang chủ, chúng tôi sẽ nghỉ ngơi một lát sau đó sẽ đến bái kiến Trang chủ và Hàn tổng đà chủ”. Thông Minh hòa thượng nói: “Có phải là Tổng đà chủ Hàn Chí Bang của Thiên Địa hội không?” Lưu Úc Phương nói: “Đúng thế”.

Lưu Úc Phương cùng bọn Thông Minh hòa thượng vào bên trong, Phó Thanh Chủ, Mạo Hoàn Liên và thiếu nữ che mặt cũng đi cùng, ngồi xuống xong xuôi Lưu Úc Phương mới nghiêm mặt nói với thiếu nữ che mặt: “Cô nương, cô nương đừng trách, xưa nay chúng tôi ân oán phân minh, hôm nay cô nương bảo vệ cho Vương phi của Đa Thích, lại liều mạng cứu Trương công tử của chúng tôi, chúng tôi thật thối tiếc không biết cô nương có thể cho biết nguyên nhân hay không?” Nàng thiếu nữ im lặng, chậm rãi kéo khăn che mặt xuống, mọi người đều đưa mắt nhìn về phía nàng, có người kêu lên ngạc nhiên!

Nàng thiếu nữ kéo khăn che mặt xuống, trong nhất thời ai nấy đều ngẩn người ra. Vẻ mặt của nàng chàng khác gì Vương phi, chỉ có điều trên người không mặc đồ Mãn Châu. Thông Minh hòa thượng kìm không được hỏi: “Cô nương là người Hán hay người Mãn Châu?” Nàng thiếu nữ liếc nhìn Thông Minh hòa thượng rồi nói: “Đương nhiên tôi là người Hán”. Trường Thông hỏi: “Cô nương có thể cho biết phương danh, sư môn hay không?” Nàng thiếu nữ cười rằng: “Mỗi người đều có một cái tên, tên chỉ là ký hiệu để tiện xưng hô mà thôi. Các người hãy gọi tôi là Dịch Lan Châu. Còn sư môn đây ư, một nữ tử vô dụng như tôi không muốn nhắc đến tên của sư phụ”.

Dịch Lan Châu đưa mắt nhìn mọi người, nàng đương nhiên nhận ra vẻ nghi hoặc của họ, thế rồi cao giọng nói: “Còn hỏi tại sao tôi bảo vệ cho Vương phi, tôi nghĩ các vị đều là bậc anh hùng, không cần nói cũng biết đạo lý này, tôi vốn muốn ám sát Đa Thích, nào ngờ gặp phải Vương phi. Tôi đương nhiên không nỡ giết một người đàn bà trong tay chẳng có tác sát! Còn bà ta đã thương Trương công tử là chuyện về sau”.

Khi nàng thiếu nữ đang nói, Phó Thanh Chủ viết một mảnh giấy bảo Mạo Hoàn Liên đưa cho Lưu Úc Phương xem, trên giấy viết rằng: “Thiếu nữ này ánh mắt rối loạn, thần thái khác thường chắc là đang rất đau”. Lưu Úc Phương biết ông ta tinh thông y thuật, cũng rất hợp với những lời suy đoán của mình. Vì thế khi nàng thiếu nữ nói xong thì an ủi rằng: “Cô nương, cô nương đừng lo! Chúng tôi hỏi thế chẳng qua chỉ muốn kết bằng hữu với cô nương mà thôi. Nếu cô nương không chê, tôi gọi cô nương một tiếng muội tử”. Rồi bước tới nắm tay Dịch Lan Châu, bảo nàng ngồi bên cạnh mình, Dịch Lan Châu khước mắt đồ ửng, khẽ kêu: “Tỷ tỷ!” bọn Thông Minh hòa thượng cũng thấy ái ngại cho nàng.

Lúc này Võ trang chủ cũng biết Phó Thanh Chủ đến, ông ta mừng rỡ sai người đến mời Phó Thanh Chủ, Phó Thanh Chủ theo bọn trang đình qua mấy lớp sân, đến một căn thư phòng trang nhã, thấy chỉ có một mình Võ Nguyên Anh ngồi đợi, hai người đã hai mươi mấy năm không gặp, nay gặp mặt thì đúng là cảm khái muôn phần, hai người trò chuyện một hồi thì Võ Nguyên Anh chợt nói: “Phó đại ca, tôi có việc nhờ vả, mong đại ca có thể nể mặt”. Phó Thanh Chủ nói: “Chuyện gì?” Võ Nguyên Anh nói: “Muốn nhờ đại ca làm mai”. Phó Thanh Chủ cười nói: “Tôi ít quen biết với nữ nhi, còn Mạo Hoàn Liên thì tuổi vẫn còn nhỏ”. Võ Nguyên Anh cũng cười nói: “Không phải tôi để mắt đến Mạo tiểu thư. Ý tôi muốn nói đó là diệt nữ của đại ca, Lưu Úc Phương cô nương. Cha mẹ và sư phụ của nàng đều đã chết sớm, đại ca là sư thúc của nàng, chắc cũng có thể quyết định được”. Phó Thanh Chủ hỏi: “Vậy làm mai cho ai?”.

Võ Nguyên Anh uống ngụm rượu rồi vuốt râu nói: “Đại ca, Lưu cô nương gả cho người này tính ra cũng không uổng phí, y chính là Tổng đà chủ Hàn Chí Bang của Thiên Địa hội. Người này không những lòng dạ hiệp nghĩa mà còn rất trung hậu. Y vốn là Trường Chủ của một mã trường, sau khi quân Thanh đến thì y lập ra Thiên Địa hội, chỉ vì nhiều năm bôn ba mà đến gần bốn mươi tuổi vẫn chưa thành gia lập thất”. Võ Nguyên Anh nói xong thì thở dài: “Chúng ta đã già, cũng không biết ý nghĩ của người trẻ tuổi. Lưu cô nương mọi thứ đều tốt, chỉ là tính tình hơi quái lạ, đề thân với nàng, nàng sẽ không vui. Trước đây Hàn Chí Bang cũng đã giúp nàng không ít, cũng từng nhờ võ lâm đồng đạo nói chuyện hôn sự với nàng, thế nhưng nàng vẫn không màng đến. Một người tài sắc vẹn toàn như Lưu cô nương vẫn chưa thành hôn, vả lại hình như nàng ta chẳng muốn kết hôn. Ông nói chuyện này có lạ hay không?”.

Phó Thanh Chủ nghe thế thì ngẫm nghĩ một hồi, nói: “Tôi có thể thay ông hỏi Lưu cô nương, nhưng có hứa hay không là chuyện của nàng ta”.

Hai người lại trò chuyện một hồi, Võ trang chủ nói: “Chúng ta sẽ cùng đi gặp Hàn tổng đà chủ!” Phó Thanh Chủ gật đầu nói: “Được”. Rồi cả hai ra khỏi khách sảnh, chỉ nghe tiếng trẻ con cười đùa vọng tới, có tiếng đứa trẻ nói: “Hàn thúc thúc, người thua rồi, con phải cỡi ngựa đây!” Võ Nguyên Anh đẩy cửa bước vào, chỉ thấy một đại hán bò dưới đất, trên lưng chàng ta là một đứa trẻ đang vỗ tay cười. Võ Nguyên Anh nạt: “Thành Hóa, đừng làm ồn!”.

Đứa trẻ nhảy xuống đất, đại hán cũng đứng dậy, mặt đỏ ửng, mỉm cười ái ngại. Võ Nguyên Anh không khỏi cười rằng: “Hàn huynh đệ càng lúc càng giống trẻ con, đã nuôi chịu thằng bé Thành Hóa này”. Rồi nói với Phó Thanh Chủ: “Đây chính là Hàn Chí Bang của Thiên Địa hội, còn đây là tiểu nhi Thành Hóa của tôi. Thành Hóa hãy mau đến bái kiến Phó bá bá”.

Năm nay Võ Thành Hóa chỉ mới mười một tuổi, đến năm năm mươi tuổi Võ Nguyên Anh mới sinh Võ Thành Hóa bởi vậy cứng chiu như trứng mỏng. Cậu bé tung tăng chạy tới, trong tay cầm một quân cờ, nói: “Hàn thúc thúc đánh cờ tướng với con, thua con luôn cả ba ván!” Hàn Chí Bang nói: “Thằng bé Thành Hóa này thật lợi hại, tôi vừa học xong Mai Hoa Phổ, dùng bình phong mã chặn đường đầu pháo tiến chốt bảy của nó, nào ngờ đứa trẻ này không đi theo sách vở, tôi không chống nổi lối đánh không hợp kỳ phổ của nó!” nói xong thì cười ha hả.

Phó Thanh Chủ cũng cười nói: “Đây gọi là tin sách không bằng dùng đọc sách, cứ giữ rịt qui củ là không được!” đang nói ông ta chợt kêu Võ Thành Hóa: “Con ném quân cờ về phía ta, ta sẽ dạy con trò biến hình!” Võ Thành Hóa liếc nhìn cha, Võ Nguyên Anh cười rằng: “Bá bá đã bảo gì thì con cứ làm vậy!” Phó Thanh Chủ nói thêm: “Con phải dùng thủ pháp đánh ám khí để ta coi thử công phu của con”. Võ Thành Hóa thấy cha không cản, lại còn bảo mình ném tới, lòng cả mừng vì thế hai tay cầm hai nắm cờ ném tới bằng thủ pháp Mãn Thiên Hoa Vũ. Phó Thanh Chủ cười ha hả, rút tay vào ống tay áo, chỉ thấy quân cờ bay tới, Phó Thanh Chủ vung hai ống tay áo tung quân cờ lọt vào ống tay áo ông ta. Mọi người đều kinh hãi, ông ta đã dùng công phu Thủy Tụ trong Kinh Kịch cuộn lấy ám khí. Công phu tiếp ám khí này quả nhiên rất hiếm thấy.

Võ Thành Hóa mừng rỡ chạy đến đòi Phó Thanh Chủ dạy cho, Phó Thanh Chủ cười nói với Võ Nguyên Anh: “Tôi sẽ dạy cho Thành Hóa thủ pháp Thủy Tụ tiếp ám khí làm quà gặp mặt. Có được không?” Võ Nguyên Anh cả mừng, nói: “Được lắm, được lắm!” rồi vội vàng bảo Võ Thành Hóa dập đầu.

Lúc này một trang đình vào nói với Võ Nguyên Anh mấy câu, Võ Nguyên Anh trả lời: “Nếu Lưu cô nương có rảnh thì mời họ vào đây”. Một lát sau bên ngoài khách sảnh có tiếng người ồn ào, bọn Thông Minh hòa thượng, Thành Anh, Trình Thông đều bước vào nói: “Hàn đại ca, huynh cũng đến rồi đây sao? Chúng tôi đang mong nhớ huynh”. Rồi cả bọn nhảy vào kéo Hàn Chí Bang ra. Phía sau bọn Thông Minh hòa thượng là Lưu Úc Phương. Lưu Úc Phương cũng mỉm cười nhìn chàng ta.

Phó Thanh Chủ thấy thế thì thầm khen, nhủ rằng: “Chuyện giữa nam và nữ thật là kỳ diệu. Trong mắt mình Hàn Chí Bang quả thực là một hán tử đỉnh thiên lập địa, lần này biết Lưu Úc Phương có việc ở Ngũ Đài sơn nên từ xa cũng đến rút đao tương trợ, tình nghĩa này chẳng tầm thường tí nào”. Nhưng ông ta thấy vẻ mặt của Lưu Úc Phương tựa như vẫn còn giữ khoảng cách với Hàn Chí Bang thì nghĩ bụng hôn sự khó thành. Lúc này bên ngoài lại có hai người, một người bé loét choắt, đôi mắt lấp lánh có thần. Một người trông cao lớn uy vũ. Người bé loét choắt tên gọi Dương Nhất Duy, là quân sư trong Thiên Địa hội, người kia là Hoa Tử Sơn, phó Đà chủ của Thiên Địa hội. Sắc mặt của hai người đều rất căng thẳng.

Lưu Úc Phương chờ hai người ngồi xuống rồi mới nói: “Trước đây Hàn tổng đà chủ có nói chuyện hợp tác với tôi. Tôi nghĩ hai bên tông chỉ tương đồng, lòng phục quốc chẳng khác gì nhau, chúng tôi là thuộc hạ cũ của Lỗ Vương, bởi vậy cũng muốn gia nhập vào Thiên Địa hội của các vị”.

Dương Nhất Duy nói: “Thật là tốt, Tổng đà chủ và chúng tôi đều rất hoan nghênh”. Hàn Chí Bang vội nói: “Dương Nhất Duy, đừng nói thế!” Thông Minh hòa thượng ngạc nhiên hỏi: “Ý của Hàn tổng đà chủ là...” Hàn Chí Bang nói: “Không phải chúng tôi có ý khác, tôi muốn nói Lưu cô nương cứ làm Tổng đà chủ! Tôi chỉ là một người thô lỗ, hì hì!” Hàn Chí Bang cười hai tiếng, chưa nghĩ được sẽ nói tiếp thế nào, Lưu Úc Phương đã nói: “Chỉ bằng Hàn tổng đà chủ cứ tiếp tục thì hơn, Thiên Địa hội đã có căn cứ ở tây bắc, nhân số của phía chúng tôi cũng tương đối ít hơn”. Dương Nhất Duy nói: “Đúng thế! Chúng tôi đều bội phục Lưu cô nương, Lưu cô nương nói rất có lý”. Hàn Chí Bang trừng mắt nhìn y. Dương Nhất Duy lại mong Lưu Úc Phương từ chối thêm lần nữa. Nào ngờ Lưu Úc Phương đã có tính toán, nàng không hề từ chối mà nói: “Nếu Hàn tổng đà chủ đã coi trọng như thế, tôi chỉ đành không tự lượng sức mình”. Hàn Chí Bang cả mừng, Thông Minh hòa thượng cũng hơn hớn. Chỉ có một mình Dương Nhất Duy chẳng hề vui. Thế rồi mọi người bàn bạc chọn ngày tốt để làm lễ khai sơn lập đà. Trước Tổng đà, Hàn Chí Bang tự nguyện ra lệnh cho người Thiên Địa hội nghe lệnh Lưu Úc Phương.

Tiếp theo mọi người nhắc đến chuyện Đa Thích và Sở Chiêu Nam. Lưu Úc Phương nói: “Tên ma đầu này thực sự rất khó đối phó, ngoài Phó sư thúc, chúng tôi đều chẳng phải là đối thủ của y! Lần này y bị Phó sư thúc đánh rơi xuống vực sâu, tôi mong có thể trừ được y”. Phó Thanh Chủ nói: “Ta cũng chế phục không nổi y, có lẽ các người đừng quá vui mừng, với võ công của y, rơi xuống chưa chắc đã chết”.

Hàn Chí Bang lắng lắng nghe, chợt vỗ tay nói: “Ta nhớ đến một người, có lẽ sẽ chế phục được ma đầu này”. Thông Minh hòa thượng vội vàng hỏi là ai, Hàn Chí Bang nói: “Tôi cũng chưa gặp y, chỉ biết người ta gọi y là Thiên Sơn Thần Mãng Lăng Vị Phong”. Lưu Úc Phương nói: “Ngoại hiệu này thật lạ!” Hàn Chí Bang nói: “Thiên Sơn thần mãng một loại gai trông giống như đoản tiễn, chỉ mọc ở Thiên Sơn, sắc bén vô cùng, cứng rắn như sắt đá. Kiếm pháp của y cao cường, lời lẽ lại sâu cay. Nèn người ta mới gọi y như thế. Y nổi tiếng ở vùng Hồi Cương, dân ở đây rất khâm phục y, có điều y thường độc lai độc vãng, bởi vậy không dễ tìm. Lần này trước khi đến Sơn Tây tôi đã từng sai vài huynh đệ biết y đi tìm”. Mọi người nghe nói có một nhân vật truyền kỳ như thế thì đều ngạc nhiên.

Hàn Chí Bang lại kể một số chuyện về Thiên Sơn Thần Mãng, ai nấy đều say sưa lắng nghe, Phó Thanh Chủ hỏi: “Kiếm pháp của người này lợi hại như thế, chẳng lẽ cũng là truyền nhân của Hối Minh tiên sư? Sao lão hủ chưa từng nghe?”.

Lưu Úc Phương vỗ nhẹ tay, cắt lời mọi người: “Tạm thời đừng nhắc đến Thiên Sơn Thần Mãng gì nữa, chúng ta hãy nói đến chuyện chính. Điều đầu tiên là nếu không cứu Trương công tử, chúng ta sẽ có lỗi với phụ thân của y. Thứ hai là hôm nay Đa Thích dắt theo nhiều Cẩm vệ quân, không giống hành vi thường ngày của y, trong đó chắc có điều bí ẩn. Người Mãn Thanh nhập quan đã được ba mươi một năm, Trung Nguyên đã định. Chỉ có Đài Loan và vùng Hồi Cương Mông Tạng là chưa nhập vào bản đồ. Đài Loan là hòn đảo lơ lửng ngoài biển khơi, chẳng thể làm nên trò trống gì, nếu có thể liên kết với dân ở miền tây bắc và tái ngoại chống lại quân Thanh, lại liên kết với Đài Loan có thể sẽ làm nên chuyện lớn. Ta nghe phong thanh triều đình nhà Thanh đang có ý đồ xâm lấn miền Tây bắc, Đa Thích đến đây chắc là liên quan đến chuyện này, chúng ta không thể không dò thám hư thực”.

Phó Thanh Chủ hỏi: “Trương công tử là...” Lưu Úc Phương nói: “Đó là công tử của đại tướng quân Trương Hoàng Kỳ, cũng là sư đệ đệ của Võ Khánh Chủ, đệ tử đời thứ ba của phái Chung Nam. Y vừa mới xuống núi thì đã lọt vào tay kẻ địch, bởi vậy phải tìm cách cứu ra mới được”. Trương Hoàng Kỳ là danh tướng kháng Thanh, cũng là chủ soái của toàn quân Lỗ Vương, mọi người nghe thì đều áy náy.

Phó Thanh Chủ đứng dậy nói: “Nếu các anh hùng không chê lão hủ, đêm nay tôi sẽ cùng Mạo tiểu thư đi dò thám!” Võ công của Phó Thanh Chủ cao siêu, đương nhiên là người hợp nhất, có điều mọi người không biết Mạo Hoàn Liên như thế nào, bởi vậy nhất thời vẫn chưa lên tiếng. Thông Minh hòa thượng nói: “Không biết tôi đi cùng Phó tiên bối được không?” Mạo Hoàn Liên mỉm cười, nói: “Võ công của tôi tuy còn kém, nhưng đi cùng với Phó bá bá chắc cũng chẳng hề chi”. Lúc này bên ngoài sân có tiếng quạ kêu, Phó Thanh Chủ cười nói: “Trên cây hộc bên ngoài có một con quạ kêu thật khó chịu, Hoàn Liên, con hãy ra bắt nó xuống đây!” Mạo Hoàn Liên vâng một tiếng rồi đứng dậy, nàng đột nhiên vung tay phóng ra giữa sân rồi

bay lướt lên trên cành hòe, con quạ kêu òa một tiếng tung cánh toan bay lên, Mạo Hoàn Liên đã điểm mũi chân vào cành cây phóng lướt lên mấy trượng như tên bắn, con quạ vừa bay lên đã bị Mạo Hoàn Liên tóm lấy phóng xuống. Mọi người đều ngẩn người ra, Thông Minh hòa thượng giơ ngón tay cái nói: “Hảo khinh công!” mọi người đều cười ha hả.

Đêm ấy Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên thay đồ dạ hành, nhân lúc trăng mờ, từ phía bắc núi Ngũ Đài chạy thẳng lên đỉnh núi. Ngọn núi này lớn có tiếng, mấy ngàn quân cấm vệ của Đa Thích chỉ có thể canh ở xung quanh chùa Thanh Lương chứ chẳng thể để ý đến toàn ngọn núi, hai người Phó, Mạo lướt đi như gió, đêm nay trời lại tối như mực nên chẳng ai phát hiện.

Khi họ đang từ trên đỉnh núi len lén chạy xuống, chưa tới lưng chừng núi thì Phó Thanh Chủ chợt nói khẽ bên tai Mạo Hoàn Liên: “Cẩn thận!” rồi phóng vút người lên đến mấy trượng, Mạo Hoàn Liên cũng tung mình nhảy theo. Chỉ thấy một bóng người che mặt chợt quay đầu lại.

Mỉm cười người đó là ai, mời xem hồi sau sẽ rõ.

2. Chương 2: Biệt Tích Giang Hồ Nước Cạn Bình Khô Lời Chẳng Nói - Ẩn Thân Chùa Cổ Cối Không Đã Diệt Sắc Khó Lưu

Mạo Hoàn Liên chỉ thấy đó là một thiếu nữ che mặt, đôi mắt của nàng ta sáng ngời tựa như ánh sao, nàng thiếu nữ thấy hai người Phó, Mạo đuổi theo thì mỉm cười nói: “Đường ai nấy đi!” rồi chạy vào con đường núi khác.

Giọng nói của thiếu nữ ấy rất quen thuộc, Mạo Hoàn Liên đang định đuổi theo xem thử là ai, Phó Thanh Chủ đã kéo nàng: “Đừng đuổi theo, đó chính là Dịch Lan Châu, chắc chắn nàng ta có việc khác, không muốn đi cùng với chúng ta”. Mạo Hoàn Liên thầm nhủ: “Sao nàng ta lại có hành vi bí hiểm đến thế?”.

Hai người Phó, Mạo triển khai khinh công tuyệt đỉnh, chỉ trong khoảnh khắc đã rời khỏi chùa. Tuy đêm tối như mực nhưng năm tòa tháp đồng xung quanh chùa Thanh Lương, mỗi tòa cao ba mươi tầng, bên ngoài mỗi tầng đều có mười tám ngọn đèn lưu li chiếu sáng cả một vùng, Cấm vệ quân tuần tra như mắc cửi, rõ ràng canh phòng rất cẩn mật. Trước tòa tháp chính ở giữa lại có bày một đội cung tiễn thủ, trên cung đều đã lắp tên, không khí rất căng thẳng. Hai người Phó, Mạo nấp sau tòa tháp, đang nghĩ cách lên vào thì chợt nghe một trận cuồng phong trời dậy, cát chạy đá bay, trong khoảng sát na này, ba ngọn đèn lưu li ở tầng thứ ba của tháp phía bên trái tắt ngấm! Trong đêm tối hình như có một bóng người phóng vọt lên không trung, bọn Cấm vệ quân kêu hoảng, phóng tên vun vút lên trời. Đang lúc hỗn loạn lại có một trận gió quét qua, ba ngọn đèn lưu li ở tầng thứ ba tháp chính lại tắt hẳn. Phó Thanh Chủ vỗ Mạo Hoàn Liên, quát: “Lên mau!” hai người nhân lúc hỗn loạn đã phóng vọt lên đến tầng thứ nhất của tháp chính, thế rồi cả hai lại điểm mũi chân vượt qua tầng thứ hai đến tầng thứ ba. Khi đến tầng thứ ba, cả hai người nấp vào tháp. Phó Thanh Chủ khẽ nói với Mạo Hoàn Liên: “Đêm nay có cao thủ vô lâm, chắc người ấy đã dùng ám khí đánh tắt đèn lưu li!” bọn Cấm vệ quân ở bên ngoài hò hét một hồi, chẳng thấy người thì nghi rằng đó chỉ là chim ăn đêm nào đó vô tình bay ngang qua, bọn chúng chỉ đành đốt đuốc canh phòng chứ không điều tra nữa.

Các tầng trong tòa tháp chính rất rộng, ngoài trừ canh đại sảnh ở giữa còn có mấy căn phòng nữa. Hai người Phó, Mạo vừa khách vào trong thì dùng ám khí dập tắt mấy ngọn đèn trong đại sảnh. Một hồi sau có hai người cầm đèn lồng bước ra, chếp miệng nói: “Sao đêm nay gió lớn đến thế, đèn lưu li bên ngoài bị dập tắt, cả đèn bên trong cũng tắt, thật là quái lạ!” hai người Phó, Mạo không dám chậm trễ, phóng vọt người lên, lướt tới trước mặt hai người vung chỉ điểm tới, cả hai người chưa kịp kêu lên thì bị điểm trúng Á huyết, kéo ra ngoài, nhờ ánh sáng của đèn lưu li từ tầng thứ tư, cả hai người Phó Mạo suýt nữa kêu ra tiếng!

Hai người này chẳng phải Cấm vệ quân, cũng chẳng phải người bình thường, từ vẻ ăn mặc có thể thấy rõ ràng đó là hai thái giám. Phó Thanh Chủ còn chưa tin, đưa tay bóp xuống phía dưới, nói: “Đúng rồi!” Mạo Hoàn Liên e thẹn quay đầu đi. Phó Thanh Chủ chợt nhớ nàng chỉ là một thiếu nữ, ông ta cũng thấy ái ngại. Thế rồi Phó Thanh Chủ giải huyết cho hai người, kéo một người tới gần khẽ nói: “Các người nói mau, có thể phải Hoàng thượng đã đến không? Ở tầng nào? Nếu không nói ta sẽ đẩy xuống!”.

Tòa tháp này cao lớn sừng sững, cả hai tên thái giám bắt đồ rung lắc bầy, áp ứng đáp: “Hoàng thượng ở tầng thứ sáu”. Phó Thanh Chủ đẩy bọn chúng vào bên trong, cùng Mạo Hoàn Liên phóng người lên vượt qua hai tầng thứ tư và thứ năm, đến bên ngoài tháp thứ sáu, cả hai len lén nhìn vào trong, quả nhiên có mấy tên thái giám đang ngủ gật, trong phòng có một cái giường lớn phủ trướng màu vàng. Hai người Mạo, Phó thâm nhủ, người ngủ bên trong chắc chắn là Hoàng đế. Cả hai phóng vọt vào bên trong, bọn thái giám kêu hoảng, Mạo Hoàn Liên kéo tấm trướng thò tay chụp vào bên trong. Nào ngờ người trong trướng bắt người dậy, một cây trủy thủ sáng ngời đâm vào ngực Mạo Hoàn Liên. Mạo Hoàn Liên nhanh chóng chụp vào cổ tay của người ấy, cây trủy thủ chỉ còn cách ngực nàng nửa tấc.

Võ công của người này chẳng phải hạng tầm thường, y trầm cổ tay xuống, tuy cây trủy thủ rút xuống đất nhưng cổ tay đã thoát ra, chưởng phải đánh ra một chiêu Ngân Hồng Tật Diệp hất lên khuỷu tay phải của Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên dùng chưởng gạt qua thì bị chấn động thối lui mấy bước. Người ấy quát lớn một tiếng phóng vọt ra, không ngờ Phó Thanh Chủ đã lướt thẳng tới, tát cho y hai bạt tai, người ấy đang định trả đòn thì đã bị ông ta chụp trúng cổ tay bóp mạnh một cái, toàn thân mềm nhũn chẳng thể nào cự quật được nữa. Người ấy quát: “Các người dám lớn gan phạm thượng?” Mạo Hoàn Liên thấy người này mặc long bào, thâm nhủ sao Hoàng đế lại có võ công giỏi như thế. Phó Thanh Chủ cười rằng: “Người còn giả vờ?” ông ta quay sang Mạo Hoàn Liên nói: “Kẻ này không phải Hoàng đế!” té ra khi Khang Hy hoàng đế nối ngôi cũng chỉ có tám tuổi, giờ đây là một thiếu niên hơn hai mươi tuổi, mà người trong trướng lại là một hán tử tuổi trên ba mươi.

Thế rồi Phó Thanh Chủ cầm kiếm uy hiếp bọn thái giám chỉ chỗ của Hoàng đế, bọn thái giám trẻ liếc nhìn một thái giám già, Phó Thanh Chủ vỗ nhẹ lên người y, thái giám ấy đau đến tận gan phổi, vội vàng nói: “Tôi nói, tôi nói!”.

Thái giám già này chính là một trong những nội thị bên cạnh Hoàng đế, y nói: “Hoàng đế không có ở đây, tuy ngài ở tầng một, nhưng dưới đáy tháp có một đường hầm dẫn tới thiền phòng của hòa thượng giám tự chùa Thanh Lương, ngài đi thăm hòa thượng từ đường hầm ấy”. Phó Thanh Chủ chỉ người lúc này hỏi: “Y là ai?” thái giám già nói: “Là ba đồ lỗ trong cung”. (Ba đồ lỗ có nghĩa là dưng sĩ, tước quan của triều đình nhà Thanh).

Phó Thanh Chủ nghĩ ngợi rồi nói: “Nếu các người muốn sống phải làm theo lời ta”. Thái giám già vội vàng gật đầu, tên ba đồ lỗ ấy tuy cứng đầu nhưng đã bị Phó Thanh Chủ chế phục, nên cũng chỉ đành chấp nhận.

Phó Thanh Chủ tiện tay lột áo một tên thái giám rồi bảo Mạo Hoàn Liên mặc vào. Cử chỉ và lời nói của thái giám vốn là giống phụ nữ, Mạo Hoàn Liên cải trang là hợp nhất. Phó Thanh Chủ nói: “Người dắt ta đến đường hầm, nếu có người hỏi, ngươi cứ bảo ta là thái y của Hoàng thượng”. Nói xong thì điểm huyết bọn tiểu thái giám trong phòng. Làm xong mọi chuyện, Phó Thanh Chủ kẹp ba đồ lỗ, Mạo Hoàn Liên không chế thái giám già rồi nói: “Đi!” Thái giám già không lên tiếng, đưa tay ấn vào vách tường, một cánh cửa ngầm lộ ra, bên dưới có một cái cầu thang cao đến hàng trăm bậc dẫn xuống cửa đường hầm.

Trong đường hầm được canh giữ rất nghiêm ngặt, cứ mỗi hơn mười bước thì có một võ sĩ đứng canh. Thái giám già ấy có lẽ đã từng theo Hoàng đế ra vào đường hầm nên bọn võ sĩ chẳng hề nghi ngờ, cũng chẳng thêm hỏi, cứ để cho bọn họ tiến thẳng tới. Không lâu sau thì đến đoạn cuối của đường hầm. Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên đứng lại ở lối ra, bên trên có tiếng người vọng xuống địa đạo, tuy nghe không rõ nhưng có thể nhận ra đó là giọng nói của Du Long Kiếm Sở Chiêu Nam. Hai người Phó, Mạo thất kinh, không ngờ gã này vẫn còn sống!

Người bên trên tựa như càng nói tiếng càng lớn, hai người Phó, Mạo chỉ nghe một thiếu niên quát hỏi đầy uy nghiêm: “Ngô Tam Quế dám làm thế?” Sở Chiêu Nam run rẩy đáp: “Nô tài không dám nói dối”. Y nói xong thì bên trên im lặng một hồi, hai người Phó, Mạo đang nghi hoặc thì chợt nghe âm một tiếng, ở hai bên vách địa đạo chợt có một tấm sắt đẩy tới, hai người Phó, Mạo ngạc nhiên nhìn lại, chỉ thấy mình và hai tên võ sĩ bị nhốt ở một đoạn đường hầm. Bên trên Sở Chiêu Nam quát hỏi: “Ai đã nghe lên bên dưới?”.

Té ra Sở Chiêu Nam võ công cao cường, tai thính mắt tinh, hai người Phó, Mạo tuy bước đi rất nhẹ nhưng vẫn phát ra tiếng, nhất là bước chân của thái giám già ấy càng nặng hơn. Sở Chiêu Nam nghe tiếng bước chân đến gần đột nhiên ngừng lại, một lúc sau vẫn không phát ra tiếng thì không khỏi nghi ngờ, thế là y ra dấu với Hoàng đế, Hoàng đế thâm nhủ: “Võ sĩ ở phía dưới canh gác cách cửa đường hầm mười trượng, không thể đến gần được, bọn thái giám cũng không đến đây khi mình chưa gọi. Nếu bọn chúng có chuyện

gấp sao lại chưa lên tiếng bẩm cáo”. Nên y đưa tay nhấn một cái nút chặn một đoạn đường hầm lại, quát: “Bắt những kẻ nghe lén ra cho ta”.

Phó Thanh Chủ rất lạnh lẽ, cánh cửa sắt vừa đẩy tới thì ông ta đã điểm ngã thái giám già và ba đồ lỗ rồi rút soạt thanh kiếm. Hai tên võ sĩ nhảy bổ tới nhưng chỉ sau ba chiêu đã bị Phó Thanh Chủ đâm trúng huyết đạo. Tầm cửa sắt ở lối ra đường hầm đột nhiên giở lên, Phó Thanh Chủ quát: “Cẩn thận!” ám khí bên ngoài phóng vào vun vút.

Phó Thanh Chủ, Mạo Hoàn Liên triển khai kiếm pháp che kín toàn thân, ám khí bay tới đều bị đánh rơi, va vào vách tường kêu loảng xoảng. Phó Thanh Chủ quát: “Xông ra ngoài!” rồi phóng ra khỏi làn mưa ám khí. Ông ta vung ra một chiêu Nghênh Phong Tảo Trần trong Vô Cực kiếm, người tiến theo kiếm, chỉ thấy một vòng ngân quang đột nhiên dờn ra, Mạo Hoàn Liên cũng xông ra khỏi đường hầm.

Du Long Kiếm Sở Chiêu Nam đã canh ở cửa đường hầm, vừa thấy Phó Thanh Chủ xông ra thì đã chém xuống một kiếm, Phó Thanh Chủ giơ ngang kiếm quét ra, chỉ nghe mũi kiếm kêu lên ong ong, cả hai thanh kiếm đều bị đối phương đánh bật ra. Sở Chiêu Nam nheo mắt nhìn lại, thấy người đó chính là Phó Thanh Chủ, cả giận quát: “Lão thất phu, hôm nay ta quyết sinh tử với ngươi!” rồi vung kiếm nhảy bổ tới. Phó Thanh Chủ cũng liều mạng ác đấu với y. Lúc này Mạo Hoàn Liên đã xông ra ngoài, nàng thấy thiếu niên trong phòng bước đến bức tường thì lập tức nhảy vọt tới chụp lấy y.

Vệ sĩ trong Phật điện nghe Sở Chiêu Nam quát tháo thì đã xông vào, bọn chúng nào để Mạo Hoàn Liên bắt Hoàng đế, trong chớp mắt mấy món binh khí đều quét tới. Mạo Hoàn Liên trở kiếm về gạt ra, chỉ hơi chậm tay thì Hoàng đế Khang Hy đã tiến vào phòng trong bằng cánh cửa hông.

Phó Thanh Chủ dốc hết tuyệt kỹ, phát ra kiếm chiêu tựa như gió mưa kéo tới, Sở Chiêu Nam tấn công liên tục, toàn dùng những hiểm chiêu mà chẳng hề dể thủ. Phó Thanh Chủ tuy cản được Sở Chiêu Nam nhưng một tay khó võ nên kêu, ông ta trong lúc gấp gáp đã nảy ra kế, chợt thấy trước mặt mình có một kẻ đứng chặn, thế là trở mũi kiếm lại chém đứt phăng cổ tay của người ấy. Người ấy kêu ối chao một tiếng lặn xuống đất, Phó Thanh Chủ nhảy vọt ra phóng lên bàn thờ ở giữa Phật điện.

Bàn thờ rất rộng rãi, bên trên có sáu pho tượng Tôn giả, sáu pho tượng La Hán. Hai mươi bốn pho tượng đều được đúc bằng sắt, Phó Thanh Chủ nhờ mấy pho tượng Phật yểm hộ nên có thể lượn qua lách lại. Sở Chiêu Nam và bọn võ sĩ chẳng thể nào vây công chỉ đành chơi trò rượt bắt với ông ta.

Lúc này Mạo Hoàn Liên cũng bị bọn võ sĩ truy đuổi, may mà những kẻ võ công cao cường đều giúp Sở Chiêu Nam đối phó với Phó Thanh Chủ, vả lại Mạo Hoàn Liên lại giỏi khinh công, bởi vậy bọn chúng không thể bắt được nàng. Đang lúc nguy cấp chợt nghe Phó Thanh Chủ kêu lớn: “Liên nhi, cho chúng ném cát!”.

Té ra Phó Thanh Chủ giỏi y thuật, ông ta tuy không thích dùng ám khí nhưng cũng luyện cho Mạo Hoàn Liên một loại ám khí tên gọi Đoạt Mệnh thần sa. Thứ cát này chia làm hai loại, một loại đã được tẩm thuốc độc, một loại không có thuốc độc, khi Phó Thanh Chủ truyền cho nàng loại ám khí này đã nhiều lần dặn dò nếu không đến lúc nguy hiểm thì không nên dùng loại có độc, đây là lần đầu tiên ông ta mới bảo nàng sử dụng.

Mạo Hoàn Liên cũng lần đầu tiên gặp phải nguy hiểm, trong lúc rối loạn nàng chẳng hề nhớ mình có loại ám khí lợi hại như thế, nghe Phó Thanh Chủ nhắc thì trong lòng cả mừng, thế là mang bao tay da hươu vào tay trái, bốc một nắm Đoạt Mệnh thần sa có độc trong túi ám khí rồi vung ra, Đoạt Mệnh thần sa chia làm nhiều đường bay về phía kẻ địch, lập tức đã có mấy tên trúng ám khí, tuy không đau đớn nhưng không lâu sau thì cảm thấy toàn thân ngứa ngáy. Bọn võ sĩ này đều là những kẻ lão luyện giang hồ, nghe Phó Thanh Chủ nói cát độc thì đã để ý, bởi vậy không dám tiến đến gần Mạo Hoàn Liên!

Nhưng loại ám khí này chỉ có thể đánh gần chứ không đánh xa, kẻ địch chỉ cách ba trượng, chẳng thể nào ứng phó nổi. Bọn võ sĩ rời khỏi phạm vi khống chế của Mạo Hoàn Liên rồi lại phóng ám khí trở ngược lại phía nàng. Mạo Hoàn Liên chỉ nhờ một thanh kiếm mà ứng phó cũng rất dễ dàng. Chợt nghe Phó Thanh Chủ quát lên: “Cứ mặc ta, con hãy chạy ra trước!”.

Mạo Hoàn Liên lại bốc thêm một nắm Đoạt Mệnh thần sa, bọn võ sĩ vội vàng tản ra xa, nàng đột nhiên xoay người phóng tọt ra cửa sổ rồi thi triển thuật Bích Hồ Du Tường trèo lên mái ngói điện Đại Phật.

Điện Đại Phật của chùa Thanh Lương được lợp bằng ngói lưu li sản xuất ở Bắc Kinh, loại ngói này trơn trượt lạ thường, Mạo Hoàn Liên chỉ trong chốc lát đã leo để giữa đỉnh điện, Phật dăng các nơi trong chùa Thanh Lương và đèn lưu li khảm trên năm tòa tháp chiếu sáng như ban ngày. Mạo Hoàn Liên bò một mình trên mái ngói, ám khí bên dưới phóng tới như mưa, càng khó né tránh hơn trong Phật điện.

Mạo Hoàn Liên phóng người né tránh, chỉ trong khoảnh khắc đã bị một mũi tên đánh rơi nón, lộ ra mái tóc dài, nàng đang hoảng hốt thì bên dưới lại có một món ám khí phóng lên phát ra tiếng kêu vù vù, rõ ràng kinh đạo rất lớn, nàng vừa trượt chân trái, mấy tiếng kêu ầm phát ra ở mái ngói lưu li ở trước mặt, té ra đã bị một trái thiết cầu đánh thủng một lỗ lớn, Mạo Hoàn Liên không kịp kìm người lại đã rơi xuống cái lỗ ấy!

Nàng rơi xuống đúng ngay vào một pho tượng Phật lớn ở điện Thập Vương, Mạo Hoàn Liên chụp vào bàn tay của pho tượng để kìm người lại, không ngờ pho tượng lại nhúc nhích, nàng dùng lực vận mạnh, pho tượng xoay nửa vòng, sau lưng tượng Phật xuất hiện một cánh cửa, Mạo Hoàn Liên liền chui vào bên trong.

Nàng vừa chui vào thì giật thót tim. Đó là một căn thiền phòng, có một nhà sư già ngồi ở giữa phòng râu bạc phơ, bên cạnh có một thiếu niên đang đứng. Đó chính là Hoàng đế Khang Hy. Nhà sư già nhắm mắt im lặng chẳng hề lên tiếng.

Hoàng đế Khang Hy thì mấp máy môi tựa như muốn cầu xin điều gì đó.

Mạo Hoàn Liên giật mình, thầm nhủ: “Chả lẽ lời đồn mà mình nghe được là thật”. Trong khoảnh khắc này, phía sau có chướng phong quét tới, Mạo Hoàn Liên chẳng thể nào né tránh, đã bị người ấy chụp cánh tay, kẻ ấy bấu chặt năm ngón tay khiến nàng chẳng thể nào nhúc nhích.

Người ấy kéo Mạo Hoàn Liên đến trước mặt Hoàng đế, Khang Hy nhận ra nàng chính là người đã truy đuổi mình, trong lòng cả giận nhưng thấy nàng tóc tai rối bời, rõ ràng là nữ nhân nhưng trên người lại mặc đồ thái giám, không khỏi ngạc nhiên hỏi: “Người là ai?”.

Lúc này hòa thượng ấy mở mắt, ông ta tựa như chạm phải thứ gì, sắc mặt thay đổi, lộ vẻ vừa lo vừa mừng, buột miệng nói: “Tôi nhận ra nữ cư sĩ này!” rồi lại kéo dài giọng ngâm rằng: “Du du sinh tử biệt kinh niên, hồn phách bất tăng lai nhập mộng!” ông ta nhìn Mạo Hoàn Liên một lúc lâu rồi mới lẩm bẩm như hỏi mà không phải hỏi: “Nữ thí chủ là người hay là hồn ma? Sao mà giống đến thế! Nếu nữ thí chủ không phải là hồn phách của nàng thì chắc chắn là hóa thân của nàng!”.

Mạo Hoàn Liên lúc này đã hiểu, nàng vừa đau đớn vừa phẫn hận, buột miệng hỏi: “Ông có phải là lão già Hoàng đế Thuận Trị đây không, mẹ của tôi đâu? Người còn sống hay đã chết? Hay là ở trong cung? Ông hãy nói với người rằng, Liên nhi của người đến tìm người đây!”.

Hoàng đế Khang Hy nổi giận đến cùng cực, mặt lúc xanh lúc trắng, đột nhiên quát lên rằng: “Ả này điên rồi, Diêm Trung Thiên, lôi ả ra!” Diêm Trung Thiên chính là tên thị vệ vừa mới bắt Mạo Hoàn Liên lúc này, cũng là vệ sĩ tâm phúc của Khang Hy. Lúc nhà sư già lên tiếng, y đã lảng lảng tránh qua một bên, cầm sẵn ám khí trong tay đợi lệnh. Lúc này thấy Khang Hy nổi giận thì rút rè bước tới, y đã vô tình biết được một bí mật nên không biết là phước hay họa.

Nhà sư già mở mắt nhìn Khang Hy nói: “Con đừng dọa nàng, lúc con còn bé cũng được mẹ của nàng bế bồng”. Nói xong thì từ từ kéo Mạo Hoàn Liên đến, thở dài: “Cha của thí chủ mất nàng, ta cũng chẳng có nàng. Nàng vốn chẳng phải là người của cõi đời này, thí chủ bảo ta làm sao có thể chuyển lời?” Mạo Hoàn Liên trừng mắt: “Vậy có phải mẹ tôi đã chết?” Nhà sư già nói: “Mộng ảo trần duyên như điện chớp lửa xẹt, như trăng trong nước như bóng trong gương như hoa trong sương. Đồng Ngạc Phi tuy để lại sắc tướng nhưng nay sắc không đã tan biến, người ta đều mất, thí chủ cần gì phải chấp trước như thế?” Mạo Hoàn Liên vội nói: “Tôi chẳng biết thiền cơ, ông hãy mau nói mẹ tôi đang ở đâu?” Nhà sư già nói: “Được, nếu thí chủ đã nhớ mẹ như thế, tôi sẽ dắt thí chủ đi gặp”. Nói xong thì chậm rãi đứng dậy kéo tay Mạo Hoàn Liên đi ra ngoài. Khang Hy và Diêm Trung Thiên lặng lẽ đi phía sau, sắc mặt rất lúng túng.

Nhà sư già dắt Mạo Hoàn Liên ra cửa hông, đi băng qua đại điện, chỉ nghe tiếng binh khí giao nhau, tiếng quát tháo đuổi theo. Phó Thanh Chủ đang ở giữa những bức tượng Phật luồn qua lách lại, kiểm quang vung lên loang loáng, một mình chống lại bọn vệ sĩ. Nhà sư già bảo Mạo Hoàn Liên: “Người này là ai, có phải y đến cùng với nữ thí chủ không?” Mạo Hoàn Liên nói: “Ông ta là Phó Thanh Chủ, đến đây cùng tôi”. Nhà sư già nói với Khang Hy: “Huỳnh Hoa, con hãy bảo bọn chúng ngừng tay, Phó Thanh Chủ là bằng hữu của

Mạo Tị Cương tiên sinh, cũng là cao nhân ngoài đời. Đừng làm khó ông ta”. Khang Hy tuy không muốn nhưng cũng không muốn cãi lời, chỉ đành truyền lệnh xuống. Phó Thanh Chủ dứt kiếm vào bao, phải bụi trên người rồi nhảy của bàn thờ Phật, hơi gật đầu với nhà sư già chứ chẳng hề lên tiếng đáp tạ.

Nhà sư già tay trái dắt Mạo Hoàn Liên, tay phải dắt Khang Hy lặng lẽ tiến về phía trước, Phó Thanh Chủ và Diêm Trung Thiên đi ở phía sau. Bọn thị vệ rất ngạc nhiên, mọi người đều chẳng dám tiến theo, chỉ có Sở Chiêu Nam cầm kiếm đi theo từ đằng xa.

Nơi bọn họ đi qua, vệ sĩ và thái giám đều cúi người tránh đường, nhà sư già không hề ngoảnh lại vẫn lặng lẽ tiến về phía trước, một lát sau thì đến một khu vườn có cây hòe cổ thụ xum xuê, lúc này trăng lạnh sao mờ, ở đằng đông đã hừng sáng, gió thổi vù vù, nhà sư già chỉ ngồi mộ hoang phủ đầy cỏ trong vườn, nói với Mạo Hoàn Liên: “Nơi đây chôn áo mũ của mẹ thí chủ”.

Nhà sư già ấy chính là Hoàng đế Thuận Trị, ông ta rất sủng ái Đồng Tiểu Uyển, phong bà ta làm Ngạc Phi. Có điều Đồng Tiểu Uyển luôn nhớ đến Mạo Tị Cương và con gái của mình bởi vậy trong lòng u uất, suốt ngày chẳng vui, vì thế Thuận Trị cũng lấy làm rầu rĩ. Thái hậu biết Thuận Trị sủng ái một phu nhân người Hán thì đã không vui, hướng chỉ người phụ nữ này còn làm cho Thuận Trị rầu rĩ nên cả giận ra lệnh cho cung nữ đánh chết Đồng Tiểu Uyển rồi ném xác xuống sông Ngự Hà. Thuận Trị biết được điều đó nên ruột đau như cắt, đã lẳng lặng rời khỏi cung lên núi Ngũ Đài làm hòa thượng, lập mộ giả cho Đồng Tiểu Uyển trong chùa.

Mạo Hoàn Liên thấy ngôi mộ hoang thì đau đớn không nguôi, nàng quỳ sụp xuống đất. Hai ngọn đèn trường minh ở trước mộ phát ra màu xanh lục, chiếu rõ mấy hàng chữ trên tấm bia bằng bạch ngọc: “Giang Nam tài nữ Đồng Tiểu Uyển chi mộ”. Mạo Hoàn Liên thấy trên tấm bia chỉ ghi thế thì hơi an ủi, nàng quay đầu lại nhìn thì thấy nhà sư già cũng ngã xuống bãi cỏ, sắc mặt trắng bệch, Hoàng đế Khang Hy giận dữ quay đầu đi. Phó Thanh Chủ ngẩng đầu nhìn sao trời, tựa như đang ngẫm nghĩ điều gì đó.

Trong các Hoàng đế triều Thanh, Thuận Trị tuy là vua khai quốc nhưng chỉ lên ngôi từ lúc sáu tuổi, quá nửa cuộc đời là được thúc thúc Đa Nhĩ Cổn cùng mẫu hậu giúp đỡ, sau đó lại xảy ra bi kịch mẫu hậu của ông ta lấy Đa Nhĩ Cổn. Việc này cũng hơi giống như Hamlet trong kịch Sheakspears, vì thế Thuận Trị cũng chịu áp lực mặt tinh thần, sau khi ông ta xuất gia đã cắt đứt tình duyên, thấy mình là vua của một nước mà chẳng lấy được lòng của một người phụ nữ, bởi vậy chẳng còn ham muốn quyền lực, đồng thời ông ta cũng hối hận vì mình đã chia rẽ Mạo Tị Cương và Đồng Tiểu Uyển. Ông ta ngồi sụp xuống trước ngôi mộ, bao nhiêu vinh hoa phú quý, ân ân oán oán lướt qua đầu ông ta như điện chớp.

Mạo Hoàn Liên lay xong mấy lay thì đứng dậy, tay cầm chui kiếm nhìn Thuận Trị. Nàng thấy nhà sư già ngồi sụp xuống thì trong lòng bất giác nhói lên, Phó Thanh Chủ thở dài: “Hoàn Liên, ta đi thôi!”.

Than chưa dứt, chân chưa dời thì chợt một đám võ sĩ đuổi theo một thiếu nữ che mặt đến càng lúc càng gần. Mạo Hoàn Liên vừa nhìn thì đã lạc giọng kêu lên: “Lan Châu cô nương!”.

Té ra khi Mạo Hoàn Liên gặp hòa thượng già thì Dịch Lan Châu cũng có kỳ ngộ. Chuyện này phải bắt đầu từ vợ chồng Đa Thích.

Đa Thích bị thương bởi ám khí của Lưu Úc Phương, tuy không nguy hiểm đến tính mạng nhưng cũng chảy máu rất nhiều, y quay về chùa Thanh Lương nghỉ ngơi. Ngạc vương phi Nạp Lan Minh Tuệ thấy chồng ra nông nổi như thế thì trong lòng sốt lắm, đích thân cho y uống thuốc rồi khuyên y nghỉ ngơi. Đa Thích lấy nàng được mười sáu năm mà nàng vẫn luôn lạnh lùng với y, lần này nàng lại đích thân hầu hạ, trong lòng rất sung sướng, bất giác đã ngủ thiếp đi. Ngạc vương phi một mình tựa cửa ngẫm nghĩ, lúc này thị nữ vào báo: “Nạp Lan công tử đến tìm Vương phi!”.

Ngạc vương phi nói: “Khuya như thế này mà hần còn đến đây làm gì?” nói xong thì bảo thị nữ mở cửa. Ở nơi cửa có một thiếu niên mừng rỡ chạy vào, nói: “Cô mẫu, con lại vừa làm được một bài từ mới”.

Chàng thiếu niên này chính là cháu của Ngạc vương phi Nạp Lan Minh Tuệ, cũng là một từ nhân đầu tiên của triều Minh tên gọi Nạp Lan Dung Nhược, cha của chàng Nạp Lan Minh Châu là tể tướng đương triều. Nạp Lan Dung Nhược tài hoa hơn người, nổi tiếng cả nước, Hoàng đế Khang Hy cũng rất sủng ái chàng, bất luận đi đâu cũng bảo chàng theo. Nhưng nói ra thật lạ, Nạp Lan Dung Nhược tuy xuất thân từ gia đình quý tộc nhưng tính tình không hề cầu nệ, thích giao du rộng rãi, chàng ghét nhất là cuộc sống qui củ trong

cung đình nhưng lại không thể thoát được bởi vậy cứ rầu rĩ không vui. Những người nghiên cứu tác phẩm Hồng Lâu Mộng đều nói rằng Giả Bảo Ngọc chính là hình bóng của Nạp Lan Dung Nhược, tuy không có bằng cứ rõ ràng nhưng cũng có lý.

Trong cung đình và gia tộc, Nạp Lan Dung Nhược thường hay nói chuyện với cô cô của chàng nhất. Nạp Lan Minh Tuệ biết tính chàng nên mỉm cười nói: “Nghe nói mấy ngày hôm nay con viết một bài từ mới, trong đó có hai câu: ‘Không có cội rễ chẳng phải hoa phú quý nhân gian’. Hoàng thượng không thích, hôm nay con lại viết được gì nữa?”.

Nạp Lan Minh Tuệ nói: “Để diệt nhi đàn cho cô cô nghe”. Nói xong thì lấy một cây đàn mã đầu chỉnh dây, đàn lên mà hát.

Tiếng đàn như than như khóc, Nạp Lan Minh Tuệ ngồi ngẩn ra, nước mắt chảy dài xuống gò má, hình bóng Dương Văn Thông nhòa theo nước mắt, nàng nhớ lại đêm trước ngày hôn lễ cách đây mười sáu năm lúc đó sao nàng không bay vút lên trời cao như cánh chim kia để giờ đây không bị nhốt trong cái lồng chật hẹp này, tiếng đàn chợt dừng lại, dư âm vẫn còn quanh quẩn đâu đây, chợt một nàng thiếu nữ nói: “Từ hay!”.

Cô cháu Nạp Lan Minh Tuệ giật mình, chỉ thấy một nàng thiếu nữ che mặt đứng trong phòng, Nạp Lan Minh Tuệ có võ công không kém, chỉ vì say xưa lắng nghe tiếng đàn nên không biết nàng ta đến từ lúc nào.

Nạp Lan Minh Tuệ nhớ lại nàng thiếu nữ trên núi Ngũ Đài, chợt hỏi: “Cô nương là ai?”.

Thiếu nữ ấy cắn răng nói: “Tôi là một tội nhân!”.

Nạp Lan Minh Tuệ tựa như đã nghe được giọng nói này ở đâu đó, hình như nàng thiếu nữ là người rất quen thuộc với mình, Nạp Lan Minh Tuệ chợt có một cảm giác kỳ diệu, thiếu nữ này vừa gần gũi vừa xa lạ...

Nạp Lan Dung Nhược nhìn nàng thiếu nữ, bộ dạng cử chỉ trông rất giống cô cô nên cũng lấy làm lạ, hỏi: “Cô nương đã phạm tội gì?” Thiếu nữ nói: “Tôi cũng không biết đã phạm tội gì? Tôi đã bị mẫu thân ruồng bỏ từ lúc còn bé. Tôi nghĩ chắc chắn đó là tội nghiệt kiếp trước!”.

Ngạc vương phi giật thót tim, toan nắm lấy tay nàng ta nhưng thiếu nữ ấy lùi mấy bước, đôi mắt lộ vẻ buồn bã, lạnh lùng nói: “Bà đừng chạm vào tôi, bà là một Vương phi cao quý, bà cũng chẳng ruồng bỏ con ruột của mình, nếu bà gần gũi với tôi không sợ bấn hay sao?”.

Ngạc vương phi dựa vào ghế một cách mệt mỏi, nàng đưa hai tay ôm mặt, ba người nhìn nhau, không khí tựa như ngưng đọng lại, rất lâu, rất lâu sau Ngạc vương phi mới chợt hỏi: “Cô nương có thể cho tôi biết cô nương tên là gì không?” Thiếu nữ nói: “Tôi tên Dịch Lan Châu”. Ngạc vương phi thở phào: “Cô nương không mang họ Dương?” Thiếu nữ nói: “Tại sao tôi phải mang họ Dương? Phải chăng Vương phi có thiện cảm với người họ Dương?”.

Ngạc vương phi thần thờ chẳng đáp, miệng lẩm bẩm: “Dịch Lan Châu, Dịch Lan Châu...”, nàng chợt nhớ chữ “dịch” chính là một nửa của chữ “dương”, chữ “lan” là chữ thứ hai trong họ của mình, mà con gái đã mất của bà ta tên là Bảo Châu.

Ngạc vương phi từ từ đứng dậy, tay vịn vào ghế, mà chỉ cảm thấy hoang mang, toàn thân đuối sức. Lúc này lại có thị nữ vào mở cửa: “Vương gia đã tỉnh, mời Vương phi vào”. Ngạc vương phi như tỉnh cơn mê, bà nhớ lại thân phận của mình, dặn ả thị nữ rằng: “Ta đã biết, người vào hầu hạ Vương gia trước, ta sẽ vào sau”. Nói xong thì ngồi xuống, hỏi Dịch Lan Châu: “Cô nương có khó khăn gì cần tôi giúp đỡ không?” Dịch Lan Châu cười lạnh nói: “Tôi chẳng có khó khăn gì cả, một mình tôi có thể vượt qua mọi khó khăn”. Ngạc vương phi nói: “Vậy cô nương có hỏi chuyện gì không?” Dịch Lan Châu nghĩ ngợi rồi chợt nói: “Nếu có thì thế nào?” Ngạc vương phi đáp: “Chỉ cần là chuyện của cô nương, tôi sẽ giúp!”.

Dịch Lan Châu tiến về phía trước, nói: “Vậy tôi mong bà thả thiếu niên bị bắt ở chùa Thanh Lương ra để cho tôi dắt đi”. Ngạc vương phi ngạc nhiên hỏi: “Có phải là thiếu niên đã hành thích ta đấy không?” Dịch Lan Châu nói: “Đúng thế, Vương phi có chịu thả y hay không? Tôi muốn cho bà biết rằng, y cũng là một cô nhi. Hôm nay y không biết người trong kiệu là bà”. Ngạc vương phi nghĩ ngợi rồi kiên quyết đáp: “Được!” nói xong thì chậm rãi bước vào hậu đường.

Nạp Lan Dung Nhược nhìn nàng thiếu nữ kỳ lạ trong sân, nhìn nàng thiếu nữ kỳ lạ trần trần, chỉ cảm thấy ánh mắt của nàng sắc bén và lạnh lẽo, chàng ta bất giác rung mình, né tránh ánh mắt của nàng, nói: “Cô

nương, nếu chúng ta có tội nghiệt thì đó cũng là bẩm sinh mà có. Chẳng hạn như tôi, tôi cảm thấy bản thân ở trong hoàng gia là một tội nghiệt”.

Đang nói thì bên ngoài cửa có tiếng bước chân, Ngạc vương phi đã dắt chàng thiếu niên ra ngoài.

Chàng thiếu niên ấy tên gọi Trương Hoa Chiêu, con trai của đại tướng dưới trướng Lỗ Vương là Trương Hoàng Kỳ. Chàng đã trúng tiêu của Ngạc vương phi, tuy không nguy hiểm đến tính mạng nhưng cũng bị thương rất nặng, sau khi bị bắt, Đa Thích vốn muốn thẩm vấn nhưng vết thương nặng hơn chàng, chỉ đành nhốt chàng ở hậu đường, Ngạc vương phi đích thân lên tiếng nên mới mau chóng được thả ra.

Trương Hoa Chiêu được kẻ thù thả ra, trong lòng nghi hoặc bất định, chợt thấy giữa phòng có nàng thiếu nữ che mặt, đó chính là người đã hành thích Đa Thích cùng với mình. Lúc này chàng ta thấy nàng ngồi ở giữa phòng, lại cùng trò chuyện với một thiếu niên ăn mặc sang trọng thì rất ngạc nhiên, bất giác kêu ôi chà một tiếng.

Dịch Lan Châu đứng dậy, nói: “Trương công tử, hãy đi theo tôi! Công tử có đi được hay không?” Trương Hoa Chiêu ngần ngại một hồi thì gật đầu: “Tôi còn đi được”. Nạp Lan Dung Nhược ngồi bên cạnh, thấy sắc mặt chàng ta tiêu tụy mà vẫn hiên ngang ngẩng đầu, rõ ràng là đang cố chịu cơn đau đớn, trong lòng bất nhẫn nói rằng: “Các người đi thế này làm sao được, tôi mạo muội muốn mời huynh đài này đến thư phòng của tôi, nghỉ ngơi xong thì đi cũng không muộn”. Ngạc vương phi gật đầu: “Con nghĩ rất chu đáo”. Trương Hoa Chiêu nhìn Ngạc vương phi nói: “Tôi xin ghi nhớ tấm lòng của công tử, nếu các người không giết tôi, tôi sẽ đi!” lúc này lời lẽ của chàng rõ ràng rất cứng cỏi.

Ngạc vương phi nghĩ ngợi rồi nói với Dịch Lan Châu: “Nếu các người muốn đi, ta cũng không ép. Ở đây có một cây lệnh tiễn, cô nương hãy cầm lấy, có lẽ sẽ giảm bớt phiền phức cho cô nương”. Rồi lấy ra một ngọn đoản tiễn bằng lông chim phỉ thúy, trên cây tên có khắc mấy chữ: “Ngạc Thân Vương Đa Thích”.

Dịch Lan Châu không từ chối, nhận lấy cây lệnh tiễn. Trương Hoa Chiêu liếc nhìn nàng tựa như bất mãn lắm nhưng vẫn đi theo. Ngạc vương phi thở dốc tựa như đang chịu một cơn đau đớn rất ghê gớm. Thế nhưng nỗi đau tâm hồn còn hơn cả vạn lần nỗi đau thể xác. Dịch Lan Châu hơi run rẩy, nước mắt trào ra, Ngạc vương phi bước tới đưa tay ra, Trương Hoa Chiêu hỏi: “Sao chưa đi?” Dịch Lan Châu tựa như tỉnh cơn ác mộng, thấy thần sắc cứng cỏi của Trương Hoa Chiêu thì đột nhiên trấn tĩnh trở lại. Tuy Ngạc vương phi thấy nàng run rẩy nhưng nàng đã xoay người bước ra ngoài. Ngạc vương phi chợt quay người lại, quỳ sụp xuống trước pho tượng Phật trên bàn thờ. Nạp Lan Dung Nhược đứng lặng bên bà ta, chàng có thể nghe bà ta đang cố kìm nén tiếng khóc.

Dịch Lan Châu cùng Trương Hoa Chiêu bước ra sân, chỉ thấy trăng lặng sao mờ, quạ đêm kêu sương, ngọn đèn lưu li trên tháp đồng từ xa chiếu xuống len qua tán lá thưa, ánh sáng mờ mịt. Trên đường đi chốc chốc lại có bọn Cẩm vệ quân bước tới, Dịch Lan Châu giơ cây lệnh tiễn lên, quả nhiên bọn chúng không dám tra hỏi lời thôi. Đi được một hồi thì đột nhiên Trương Hoa Chiêu cúi người về phía trước.

Dịch Lan Châu thất kinh, vội vàng đỡ lấy chàng. Té ra trên con đường đá bám đầy rêu Trương Hoa Chiêu không để ý nên bị trượt chân. Tuy Dịch Lan Châu đỡ lại nhưng ngực chàng chạm phải một cành cây chìa ngang ra giữa lối, vết thương đau nhói lên, chàng không kiềm được kêu “ôi” một tiếng, Dịch Lan Châu hỏi: “Có sao không?” chàng ưỡn ngực nói: “Không sao”. Rồi đẩy tay Dịch Lan Châu ra, tiếp tục mò mẫm tiến về phía trước.

Vài tên Cẩm vệ quân gần đó nghe thế chạy tới. Dịch Lan Châu giơ cây lệnh tiễn ra, tưởng rằng có thể vượt qua dễ dàng, nào ngờ trong đó có một tên giáo đầu rất cảnh giác. Dưới ánh đèn nhật nhòa, y thấy sắc mặt Dịch Lan Châu rất khác lạ, đến khi nhìn kỹ lại thì thấy trên áo ngực Trương Hoa Chiêu nhuộm đầy máu. Y chợt quát: “Bắt lại!” rồi vỗ một chưởng về phía Trương Hoa Chiêu.

Trương Hoa Chiêu tuy bị thương nhưng vẫn có thể nhảy vọt ra sau đến hơn một trượng. Lúc này Dịch Lan Châu đã rút kiếm đấu với tên giáo đầu của Cẩm vệ quân. Vài tên Cẩm vệ quân còn lại chạy đến bắt Trương Hoa Chiêu, Trương Hoa Chiêu vung tay phóng ra mấy cây thâu phong tiêu, tuy chàng đã đuổi sức nhưng phóng vẫn còn chính xác lắm.

Lúc này gần đó tiếng tù và rúc lên tu tu, bóng người lố nhố xuất hiện trong vườn. Trương Hoa Chiêu cứ chạy bừa, bất giác đã rời xa Dịch Lan Châu, chàng vượt qua mấy con đường nhỏ tối tăm, tiếng quát tháo

và tiếng chân chạy rầm rập đã đến gần. Trong cơn hoảng loạn chàng không kịp suy nghĩ, thấy phía trước có một căn nhà nhỏ tường đỏ ngói xanh thì liền đẩy cửa tiến vào, lúc này khí lực đã hết, toàn thân rã rời nên té sấp xuống đất ngất đi!

Dịch Lan Châu thấy Trương Hoa Chiêu chạy bừa trong lòng lo lắng toan chạy đến cứu, nhưng bị bọn Cẩm vệ quân bao vây, nàng thét lên một tiếng múa kiếm như gió, lập tức vạch ra mấy luồng kiếm quang nhanh như điện xẹt. Tên giáo đầu của Cẩm vệ quân tuy võ công không kém nhưng cũng bị kiếm pháp kỳ môn của nàng đánh cho tối tăm mặt mũi, thối lui ra phía sau liền mấy bước. Dịch Lan Châu phóng vọt ra khỏi phòng, vội vàng chạy về phía trước. Bọn Cẩm vệ quân từ bốn phương tám hướng đuổi theo lưng nàng. Trong cơn nguy cấp đó, nàng thấy Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên cùng với Thuận Trị và Khang Hy đứng trước mộ Đồng Tiểu Uyển.

Bọn Cẩm vệ quân chợt thấy Khang Hy đứng ở đấy, mà nàng thiếu nữ đứng bên cạnh Khang Hy lại gọi người mà bọn chúng truy đuổi, bất giác cả kinh nên đều đứng từ xa chờ đợi.

Nhà sư già từ từ đứng dậy, nói với Khang Hy: “Đừng làm khó họ”. Khang Hy im lặng không đáp, nhà sư già phẩy tay nói: “Các người hãy xuống cả đi”. Rồi lấy ra một chuỗi ngọc sáng lấp lánh trao cho Mạo Hoàn Liên: “Cô nương hãy cầm lấy, đây là di vật của mẹ cô nương”.

Dịch Lan Châu càng kinh ngạc hơn lúc nãy. Chuyện đêm nay cứ như trong giấc chiêm bao. Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên lại đứng bên cạnh Hoàng đế, còn Du Long Kiếm Sở Chiêu Nam lại cùng võ sĩ áo đen Diêm Trung Thiên cầm kiếm đứng sau. Nàng định thần, nói: “Tôi còn có một người bằng hữu nữa”. Nhà sư già nói: “Các người hãy đi cả đi”. Khang Hy không nén được cơn giận, nói: “Chả lẽ ta phải tìm đồng bọn cho các người”. Nhà sư già mặt hơi biến sắc, nói với Khang Hy: “Con nói gì?” Võ sĩ tâm phúc của Khang Hy là Diêm Trung Thiên lớn gan bước tới nói: “Không biết ai đã bắt đồng bọn của ả, chùa Thanh Lương lại lớn, trong nhất thời cũng khó tìm ra. Xin Hoàng thượng hãy giao chuyện này cho nô tài, nếu tìm ra nô tài sẽ đưa y xuống núi”. Khang Hy nháy mắt với Diêm Trung Thiên, lớn giọng dặn rằng: “Rất tốt, cứ làm thế, người hãy dắt một trăm thị vệ đi điều tra, nhớ phải lục soát kỹ càng”. Diêm Trung Thiên lãnh chỉ toan bước chân đi, Khang Hy chợt gọi y lại nói: “Khoan đã, người hãy cho Phó Thống Lĩnh Cẩm vệ quân Trương Thừa Bân biết ý của ta, rồi mau chóng trở lại gặp ta”. Diêm Trung Thiên kêu vâng một tiếng rồi lãnh chỉ lui xuống, Phó Thanh Chủ tuy biết có gian trá nhưng nếu mình không đi thì sẽ có biến. Ông ta hơi gật đầu với nhà sư già rồi lại gọi Mạo Hoàn Liên và Dịch Lan Châu: “Chúng ta đi thôi!” Nhà sư già cười buồn bã: “Các người cũng nên đi thôi”. Nói xong thì nhìn Khang Hy nói: “Truyền chỉ thả người!” Khang Hy miễn cưỡng nói: “Thả người!” bọn Cẩm vệ quân trả lời: “Thả người!” rồi từng người một truyền xuống, nhờ đó bọn Phó Thanh Chủ dễ dàng thoát ra ngoài.

Lúc này bọn Phó Thanh Chủ đã bình an xuống núi, nhưng trong chùa Thanh Lương thì có chuyện lớn xảy ra. Phó Thống Lĩnh Cẩm vệ quân Trương Thừa Bân dắt theo một trăm thị vệ cung đình tìm kiếm khắp nơi để bắt cho bằng được Trương Hoa Chiêu.

Lại nói sau khi Trương Hoa Chiêu ngất đi, trong mơ màng chàng chợt thấy có luồng khí lạnh xông thẳng vào đầu. Chàng mở mắt nhìn ra chỉ thấy một thiếu niên ăn mặc sang trọng phun nước lạnh vào chàng, chàng thiếu niên này chính là Nạp Lan Dung Nhược. Lúc này Trương Hoa Chiêu biết mình nằm trong một căn thư phòng trang nhã, trầm hương vờn quanh, sách chất đầy vách. Chàng toan ngồi dậy nhưng toàn thân yếu ớt. Nạp Lan Dung Nhược cười nói: “Tốt rồi, huynh đài đã tỉnh dậy, đừng cử động. Huynh đài ra máu quá nhiều lúc nãy mới cầm!”.

Trương Hoa Chiêu liếc nhìn Nạp Lan Dung Nhược, trong lòng rất lấy làm lạ, chỉ đành đáp tạ. Lúc này bên ngoài cửa chợt sáng trưng, ánh lửa len vào, tiếng người quát tháo ầm ĩ. Nạp Lan Dung Nhược lấy tấm màn lông ngỗng đắp phủ đầu Trương Hoa Chiêu rồi mở bật cửa phòng, quát hỏi: “Chuyện gì?”.

Trương Thừa Bân thấy người đang đứng trước mặt mình là con trai của Tướng Quốc Nạp Lan Dung Nhược. Y vội vàng xuôi tay nói: “Nô tài vâng chỉ bắt đào phạm, không muốn kinh động đến công tử”. Nạp Lan Dung Nhược cười lạnh, đưa tay nói: “Xin mời, ta chuyên giấu khâm phạm ở đây! Các người hãy mau vào tra xét!” Trương Hoa Chiêu nằm bên trong mà toát mồ hôi lạnh.

Muốn biết Trương Hoa Chiêu có thể thoát hiểm hay không, mời xem hồi sau sẽ rõ.

3. Chương 3: Khí Kiếm Ánh Ngọc Bất Giác Tựa Như Ánh Chiêm Bao - Tiếng Đàn Điệu Sáo Thở Than Khóc Chàng Thôi

Trương Thừa Bân làm thị vệ trong cung đã nhiều năm, làm sao không biết Nạp Lan Dung Nhược là người Hoàng đế quý mến, nghe Nạp Lan Dung Nhược nói như thế thì dù có gan to tày trời cũng không dám liều bước vào. Nạp Lan Dung Nhược lại cười lạnh: “Sao các người không vào? Kẻ đang nằm trên giường kia chính là khâm phạm!” Một tên thị vệ thò đầu vào trong, nói: “Công tử đã bảo chúng ta tra xét, chúng ta hãy vào xét, ta thấy hình như trên giường có một người đang nằm”. Nạp Lan Dung Nhược biến sắc, Trương Thừa Bân vội vàng bước tới vung tay tát một bạt tai vào mặt tên vệ sĩ ngu ngốc, quát: “Người dám mạo phạm Nạp Lan Dung Nhược? Cút hết ra ngoài cho ta!” Tên thị vệ ấy làm bầm: “Cút thì cút”. rồi lủi thủi bước ra ngoài. Nạp Lan Dung Nhược đóng sầm cửa lại, Trương Thừa Bân vẫn đứng bên ngoài cửa rồi rít xin lỗi. Nạp Lan Dung Nhược chẳng thèm để ý, chạy đến giở tấm màn lông ngỗng ra xem, chỉ thấy Trương Hoa Chiêu toát đầy mồ hôi, nhưng trông tỉnh táo hơn rất nhiều.

Trương Thừa Bân tìm khắp nơi mà chẳng bắt được người, chỉ đành quay về đợi lệnh. Y đến trước phòng Hoàng đế, định tìm Diêm Trung Thiên bẩm cáo hộ, nhưng bên ngoài chẳng có một tên thị vệ, bất giác lấy làm ngạc nhiên.

Lại nói Khang Hy cùng nhà sư già trở về, trong lòng rất bức dọc, nhà sư già bước vào thiền phòng, ho sù sù không dứt, Khang Hy vội vàng quỳ gối thỉnh an, nhà sư già nói: “Trên núi Ngũ Đài gió sương lạnh lẽo, con đã theo ta cả đêm nay, cũng nên nghỉ ngơi đi thôi”. Khang Hy cố nỡ nụ cười, nói: “Phụ hoàng vạn an”. rồi lui ra ngoài.

Nhưng Khang Hy không hề nghỉ ngơi, y đi qua đi lại trong phòng, lúc thì cười lạnh, lúc thì lắc đầu, lúc lại thở dài, đột nhiên y dấm tay vào vách tường, đau đến nổi suýt kêu lên. Lúc này bên ngoài có người gõ nhẹ cửa, Khang Hy hỏi: “Có phải Diêm Trung Thiên đấy không?” bên ngoài cửa trả lời vang một tiếng, Khang Hy mở cửa phòng, lời tuốt Diêm Trung Thiên vào. Y ngửa đầu nhìn thư phòng một lúc rồi nói: “Bọn thị vệ có còn canh bên ngoài không?” Diêm Trung Thiên đáp: “Là nô tài lớn gan, biết Hoàng thượng thích yên tĩnh, e bước chân của chúng kinh động đến Thánh giá nên khi vào đã bảo bọn chúng ra canh bên ngoài đại điện”. Khang Hy gật đầu, mỉm cười: “Người rất thông minh”.

Khang Hy đóng cửa phòng, nghiêm mặt nói với Diêm Trung Thiên: “Người đã ở trong đình nội bao nhiêu năm?” Diêm Trung Thiên giơ ngón tay lên đếm: “Mười lăm năm”. Khang Hy nói: “Vậy người đã hầu hạ tiên hoàng được hai ba năm!” Diêm Trung Thiên nói: “Hoàng thượng soi xét, đúng là ba năm”. Khang Hy chợt sầm mặt, sát khí trời dậy.

Diêm Trung Thiên thấy tim mình đập thình thịch, Khang Hy lạnh lùng hỏi: “Vậy người có biết lão hòa thượng giám tự trong chùa Thanh Lương là ai không?” Diêm Trung Thiên quỳ sụp xuống đất, trả lời: “Nô tài không biết”.

Khang Hy gằn giọng nói: “Người nói láo!” Diêm Trung Thiên vừa dập đầu vừa trả lời: “Hoàng thượng tha cho thần, lão hòa thượng ấy hơi giống tiên hoàng chỉ là ông ta đã già sắc mặt thay đổi, nếu không nhìn kỹ chẳng nhận ra”.

Hoàng đế Khang Hy cười một tiếng rồi nói: “Đứng dậy, may mà người còn trung thành với trẫm”. Diêm Trung Thiên khúm núm đứng lên, Khang Hy nhìn thẳng vào mặt y, nói: “Lão hòa thượng ấy chính là tiên hoàng”.

Diêm Trung Thiên cúi đầu không dám đáp. Khang Hy lại nói: “Người ngẩng đầu lên”. Diêm Trung Thiên ngẩng đầu lên, Khang Hy chợt hỏi: “Người biết học sĩ Ngô Mai Thôn chết như thế nào không?” Diêm Trung Thiên run bần bật, trả lời: “Nô tài không biết”. Khang Hy lạnh lùng cười: “Chính là uống rượu độc của trẫm ban mà chết, y viết một bài thơ ngậm bảo tiên hoàng lên núi Ngũ Đài, lại nói con tiện tì Đồng Tiểu Uyển cũng lên núi. Hạng nô tài lớn gan như thế, người bảo có nên chết hay không?” Diêm Trung Thiên sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, vội vàng quỳ sụp xuống đất, lại dập đầu lia lịa, nói: “Đáng chết! Đáng chết!” Khang Hy cười khan mấy tiếng, kéo y đứng dậy nói: “Người rất giỏi, rất lanh lẹ, người có biết tại sao giữa đêm khuya tại sao trẫm gọi người hay không?”.

Diêm Trung Thiên đổ mồ hôi toàn thân, thềm nhủ, đêm nay Hoàng đế cho y biết bí mật, chắc là có chứa

thâm ý, nếu nắm bắt thời cơ này thì công danh lợi lộc gì cũng có. Nếu giải quyết không tốt có lẽ cũng sẽ chết oan như Ngô Mai Thôn. Y đánh liều trả lời: “Nô tài chỉ trung thành với một mình Hoàng thượng, hễ Hoàng thượng sai khiến, nô tài muôn chết cũng không từ”. Khang Hy mặt đầy sát khí, nói: “Vậy có cần trăm sai khiến không?”.

Nhà sư già ở phòng bên kia lại ho sù sụ một hồi, gõ vách hỏi: “Huyền Hoa, con đang nói chuyện với ai thế? Đêm đã khuya sao chưa ngủ?” Khang Hy dịu giọng đáp rằng: “Phụ hoàng không khỏe đây sao, thần nhi sẽ qua thăm người”. Nhà sư già nói lớn: “Con rất có hiếu, không cần lo cho ta, cứ ngủ đi!” Khang Hy không đáp, kéo Diêm Trung Thiên nói: “Ta với người đi thăm người, người phải hầu hạ người cho tốt”.

Nhà sư già thấy Khang Hy cùng Diêm Trung Thiên bước vào thì rất ngạc nhiên. Huyền Hoa tuy đã mấy lần lên núi Ngũ Đài, có lúc cũng dắt theo thị vệ tâm phúc nhưng chưa bao giờ nhận mình là phụ hoàng, đêm nay hành vi của y hơi kỳ lạ.

Diêm Trung Thiên sắc mặt tái nhợt, hai tay run bần bật, nhà sư già nhìn y, Khang Hy nói: “Phụ hoàng, đây là thị vệ lúc trước của người, thần nhi dắt y đến hầu hạ người”. Nhà sư già ho một hồi, xoay người hỏi: “Người tên gì?” Diêm Trung Thiên đáp: “Nô tài tên gọi Diêm Trung Thiên, đã hầu hạ bệ hạ ba năm”. Nhà sư già vẫn còn nhớ, ông ta mỉm cười nói: “Tốt lắm, tốt lắm! Người đỡ ta ngồi dậy!”.

Diêm Trung Thiên từ từ bước tới, hai tay nâng be sườn của nhà sư già, ông ta ngẩng đầu lên, thấy mắt y hần lên tia máu, mặt đầy sát khí thì cả kinh quát: “Người làm gì thế?” Thuận Trị dẫu sao cũng đã từng làm Hoàng đế, tuy làm hòa thượng nhưng uy nghiêm vẫn còn, Diêm Trung Thiên bị y quát thì hai tay buông ra, toàn thân run bần bật như phát sốt, nhà sư già mất chỗ dựa, té xuống giường. Khang Hy run giọng quát: “Người... người còn chưa mau đỡ phụ hoàng dậy!” Diêm Trung Thiên định thần cúi người đỡ hòa thượng dậy, y nhắm mắt dùng lực kẹp một cái, chỉ nghe nhà sư già kêu thảm: “Huyền Hoa, người giỏi lắm!”.

Bậc quân chủ khai quốc của triều Thanh không chết dưới kiếm của kẻ thù mà chết bởi tay của con mình!

Diêm Trung Thiên đứng dậy, chỉ cảm thấy toàn thân bải hoải, y nhìn Khang Hy, lúc này sắc mặt của Khang Hy cũng xám ngoét như xác chết. một lúc lâu sau, Khang Hy thở phào nói: “Người làm rất tốt, đi theo trăm”.

Diêm Trung Thiên theo Khang Hy quay trở lại căn phòng bên cạnh, Khang Hy cầm bầu rượu rót một chén rượu đưa tới nói: “Người hãy uống chén rượu cho đỡ sợ”. Diêm Trung Thiên chợt nhớ đến Ngô Mai Thôn, mồ hôi lạnh toát ra, y chần chừ không dám cầm lấy. Khang Hy mỉm cười nói: “Việc lớn đã xong, vua tôi chúng ta cùng cạn chén”. Nói rồi uống cạn rượu trong chén, lại rót đầy một chén, cười nói: “Từ nay người là người tâm phúc nhất của trăm, ngày mai người sẽ là thủ lĩnh Cẩm vệ quân, tước hiệu Thái Tử Thiếu Bảo, người hãy làm cho tốt!” Diêm Trung Thiên mừng rỡ, lập tức phần chân tinh thần, quỳ xuống dập đầu mấy cái rồi bưng chén rượu uống cạn.

Trong phòng tối, hai người vua tôi nhìn nhau cười. Ngay lúc này, bên ngoài cửa sổ cũng có một tiếng cười lạnh vọng vào, Khang Hy biến sắc, Diêm Trung Thiên nhảy vọt ra, chỉ thấy có một bóng người mặc đồ xám bay lướt trên mái ngói lưu li. Trong số các thị vệ đại nội, Diêm Trung Thiên có công phu giỏi nhất, công lực chẳng kém gì Sở Chiêu Nam, y cũng phóng vọt người lên mái ngói. Người ấy đột nhiên chạy chậm lại tựa như có ý cười y, Diêm Trung Thiên vung tay chụp tới, người ấy chỉ chờ có thể liền nắm lấy tay y bẻ ngoặt lại, Diêm Trung Thiên chỉ cảm thấy như bị gọng kìm kẹp lấy, bản thân y đã luyện công phu ưng trảo mấy mươi năm mà vẫn không thi triển nổi. Người ấy chợt quát: “Diêm Trung Thiên, người chết đến nơi mà vẫn chưa biết, còn đánh với ta ư? Người đã uống rượu độc! Mau ngừng tay để ta xem thử có có cách gì cứu hay không?” Diêm Trung Thiên thất kinh, chỉ cảm thấy, mắt tối sầm, trời xoay đất chuyển, chân đứng chẳng còn vững thế là lảo đảo bên dưới.

Người áo xám vung tay chụp lấy đai áo kéo y lại giữ chặt, tay kia lấy ra một cây ngân châm đâm vào huyệt Thiên Khu ở xương sống lưng của y. Diêm Trung Thiên kêu ối chao một tiếng, người áo xám lật người y lại, dùng lực bóp một cái, Diêm Trung Thiên há mồm ra, người áo xám không để y lên tiếng đã nhét ba viên thuốc màu xanh lục vào mồm y, hỏi: “Thế nào?” Diêm Trung Thiên gật đầu, nói: “Đa tạ!” y thấy toàn thân tuy ngứa ngáy nhưng tinh thần vẫn còn tỉnh táo. viên thuốc của người áo xám được bào chế bằng tuyết liên mọc trên Thiên Sơn với các loại thuốc khác, có thể giải được bách độc. Diêm Trung Thiên nhờ có nội lực thâm hậu, bởi vậy tuy uống phải chất độc rất mạnh nhưng tạm thời vẫn chống chọi được.

Lúc này bọn thị vệ đã chạy tới. Người áo xám nói với Diêm Trung Thiên: “Người hãy mau theo ta xuống núi, ta sẽ chữa trị cho người, người không đến nỗi mất mạng!” Diêm Trung Thiên theo người áo xám nhảy xuống, quát: “Các người làm gì thế? kẻ địch đã đi từ lâu. Ta phải xét”. Bọn thị vệ đều biết Diêm Trung Thiên là người được Hoàng đế tin dùng nhất, quyền lực trong cung còn lớn hơn cả Phó thống lĩnh Cẩm vệ quân Trương Thừa Bân. Bọn chúng thấy y đi cùng người áo xám, tuy ngạc nhiên nhưng đều nghĩ rằng đó là bậc kỳ nhân dị sĩ do y mời tới bởi vậy không ai dám hỏi, cứ để mặc cho họ xuống núi. Trước khi đi Diêm Trung Thiên còn căn dặn bọn chúng không được kinh động đến Hoàng đế.

Lại nói sau khi Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên đến núi Ngũ Đài, quần hùng trong Võ gia trang đều lo lắng, chẳng ai chịu đi ngủ. Đến nửa đêm nghe nói Dịch Lan Châu cũng mất tích thì càng lo hơn. Mọi người đành chờ đến suốt đêm mà vẫn không thấy họ trở về. Võ trang chủ ra lệnh cho trang đinh chuẩn bị, lại sai vài trang đinh cải trang làm nông phu ra đồng làm việc, tiện thể nghe ngóng tin tức.

Mọi người trong Võ gia trang đều lo lắng, chỉ có một mình Võ Thành Hóa là vẫn cười đùa vô tư, mới sáng sớm cậu bé đã thức dậy cùng với tỷ tỷ là Võ Quỳnh Giao ra hậu sơn hái hoa đỗ quỳên. Võ Quỳnh Giao mới mười sáu tuổi, cũng là một tiểu cô nương hồn nhiên, hôm ấy khí trời mát mẻ, trong gió xuân có pha lẫn mùi thơm của bùn mới, lại còn thoang thoảng mùi hương hoa, đúng là một ngày đẹp trời hiếm có. Thế là hai chị em len lén ra hậu sơn.

Sơn cốc ở hậu sơn Võ gia trang đã có núi Ngũ Đài che chắn nên khí hậu tương đối ẩm áp, lúc này là tháng ba mùa xuân, hoa đỗ quỳên nở đỏ rực cả sườn núi. Trong buổi sáng sớm, sương vẫn còn đọng, chim hót véo von, suối chảy róc rách, Võ Quỳnh Giao vừa hái hoa với em trai vừa hát lên bài xuân ca: “Mùa xuân đến, khắp núi hoa đỗ quỳên. Đỗ quỳên ơi, hãy nở thật đẹp. Khách phương xa hãy nghỉ ngơi thôi, mang một đóa hoa để hương hoa cùng người trở về...”.

Nàng vẫn hát chưa xong, chợt nghe Võ Thành Hóa kêu lớn: “Tỷ tỷ!”.

Võ Quỳnh Giao đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy ở sườn núi có một Lạt ma mặc tăng bào màu đỏ bước tới, mặt y đen như nhọ nồi, mũi hếch lên trời, trông rất kỳ quái. Võ Quỳnh Giao nói: “Thành Hóa, cứ mặc y”. Nàng vừa nói vừa bật cười lên. Nàng chưa bao giờ thấy một người kỳ dị như thế.

Lạt ma ấy thấy một tiểu cô nương xinh xắn nhìn y cười thì bước tới nói xí xồ xí xà mấy câu, Võ Quỳnh Giao không biết tiếng Tạng chỉ lắc đầu, Hồng Y lạt ma chỉ tay tới phía trước, Võ Quỳnh Giao tưởng y muốn đánh mình nên vọt sang một bên, Lạt ma chợt mở miệng cười hì hì vẫy tay bước tới. Võ Thành Hóa thấy y đuổi theo chị mình, trong lòng rất tức giận, tiện tay nhặt một nắm đất ném bốp vào mặt y, Hồng Y lạt ma kêu lên oai oái, Võ Thành Hóa lộn người qua đầu Lạt ma, kéo cổ áo của y về phía trước, Lạt ma quát lớn một tiếng ngã người ra sau, Võ Thành Hóa đã buông tay hạ xuống đất. Hồng Y lạt ma vùng đôi bàn tay to bè chụp xuống, Võ Thành Hóa lướt người qua như cá trạch, Hồng Y lạt ma không chụp được cậu bé. Võ Quỳnh Giao sợ em trai gặp nguy nên vội vàng chạy đến giúp, triển khai Du Thân chưởng pháp của phái Chung Nam lướt qua lách lại như bướm bướm xuyên hoa. Lạt ma ấy tựa như đã luyện được đến mức mình đồng da sắt, tuy bị trúng đòn mà vẫn không hề cảm thấy đau, y tức giận đến nỗi mắng bừa một hồi.

Chị em Võ Quỳnh Giao đang đánh rất hăng, chợt nghe một giọng nói già nua vang lên: “Thành Hóa, đừng làm càn!” Võ Thành Hóa nhìn lại chỉ thấy Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên, Dịch Lan Châu đang bước về phía mình, trong lòng cả mừng, gọi Võ Quỳnh Giao rồi cả hai chạy tới. Hồng Y lạt ma đuổi theo, bị Phó Thanh Chủ chụp hai tay giữ lại, chẳng thể nhúc nhích. Hồng Y lạt ma toan mở miệng mắng, Dịch Lan Châu lại bước tới, cũng nói xí xồ xí xà vài câu. Hồng Y lạt ma nở nụ cười, Phó Thanh Chủ buông tay ra, y lại chỉ tay về phía trước, trợ trợ nói bằng tiếng Hán: “Ta tìm Võ gia trang”.

Té ra Dịch Lan Châu lớn lên ở miền hoang mạc, hiểu tiếng Tạng. Nàng thấy Hồng Y lạt ma vừa đánh vừa mắng hai chị em Võ Quỳnh Giao: “Hai tên nhãi nhép nhà người thật vô phép! Ta chỉ hỏi đường mà các người lại đánh ta, chẳng lẽ người Hán vô lý đến thế sao?” nàng mới nói cho Phó Thanh Chủ biết, Phó Thanh Chủ mới nhận ra Lạt ma ấy là kẻ đã đi cùng Sở Chiêu Nam lên núi Ngũ Đài, nghe Dịch Lan Châu nói như thế thì nghĩ y hình như không có ý xấu, không biết là địch hay bạn, trong lòng rất nghi hoặc. Bởi vậy mới đến giữ y lại.

Lúc này Dịch Lan Châu làm thông dịch cho hai bên, chỉ thấy y chỉ Phó Thanh Chủ nói: “Đêm qua vị cư sĩ này đã đánh Sở Chiêu Nam rơi xuống vực, tôi xuống tìm suýt nữa bị Sở Chiêu Nam đánh chết, may mà

có một người Hán đến cứu, sau mấy chiêu người này đã đánh Sở Chiêu Nam bỏ chạy. Người ấy bảo tôi đi tìm Võ gia trang. Nào ngờ lại gặp phải hai đứa trẻ chẳng biết lý lẽ này”. Phó Thanh Chủ nghe thế thì rất lấy làm lạ, không hiểu Sở Chiêu Nam đi cùng với y sao lại đánh nhau? Vả lại võ công của Sở Chiêu Nam không kém, ai có thể đuổi được y?

Phó Thanh Chủ rất nghi hoặc, bảo Dịch Lan Châu hỏi Lạt ma ấy người Hán mà y gặp là người thế nào, Lạt ma ấp úng nói chẳng rõ, đột nhiên y chỉ tay nói với Dịch Lan Châu: “Không cần hỏi nữa, đó chẳng phải y sao!” nói chưa xong ở sườn núi lại có hai hán tử ăn mặc rất kỳ lạ, một người mặc đồ dạ hành màu xám, một người ăn mặc theo kiểu vệ sĩ trong cung. Dịch Lan Châu thấy thế thì kêu ồ một tiếng, cười rạng rỡ chạy tới tựa như gặp phải người thân.

Dịch Lan Châu chạy nhanh, Phó Thanh Chủ càng nhanh hơn nàng, ông ta phát ống tay áo phóng vọt lên lướt qua Dịch Lan Châu, nhẹ nhàng hạ xuống trước mặt hai người đó, nắm tay Diêm Trung Thiên nói: “Đại vệ sĩ, người cũng đến đây đây ư?” người áo xám gạt ngang tay qua, nói: “Đừng khách sáo, đừng khách sáo!” bàn tay của Phó Thanh Chủ như chạm phải củi khô, ông ta búng ngón tay vào huyệt Kiên Tĩnh trên vai của người áo xám, người áo xám không hề né tránh mà tiến lên chịu cú búng của Phó Thanh Chủ mà chẳng hề có phản ứng gì, mỉm cười nói: “Lão tiên bối đừng đùa với vãn bối!” rồi y thối lui ra sau, vãi dài nói: “Vãn bối xin ra mắt”. Phó Thanh Chủ nào dám chậm trễ, cũng chấp tay trả lại một vái, cả hai bên đều thấy chưởng phong nổi lên, Phó Thanh Chủ thối lui đến ba bốn bước, người áo xám cũng hơi lắc lư.

Lúc này Dịch Lan Châu đã chạy tới, chen vào giữa hai người, nói với Phó Thanh Chủ: “Phó bá bá, đây chính là Thiên Sơn Thần Mã Lăng Vị Phong!” rồi quay sang Lăng Vị Phong nói: “Đây là lão tiên bối Phó Thanh Chủ của phái Vô Cực”. Lăng Vị Phong kêu ối chà một tiếng rồi nói: “Té ra là thần y Phó lão tiên sinh ở đây, thất kính, thất kính!” rồi vội vàng thi lễ, lần này là thi lễ thật sự chứ không phát chưởng phong ra.

Phó Thanh Chủ thấy y gọi mình là thần y, biết y chỉ khâm phục y thuật của mình chứ không phải võ công, mỉm cười thầm nhủ: “Võ công của người hơi giỏi hơn ta, nhưng nếu chỉ trong vài ba chiêu mà đánh bại Sở Chiêu Nam thì thật khó tin”. Ông ta không biết Lăng Vị Phong có quan hệ sâu xa với Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam vừa nhận ra chiêu số của y đã hoảng lên, bởi vậy mới trúng một chưởng nên vội vàng bỏ chạy. Nên đêm qua khi dò thám núi Ngũ Đài, Phó Thanh Chủ giao thủ với Sở Chiêu Nam, phát hiện công lực của y giảm đi rất nhiều, té ra Sở Chiêu Nam vừa trúng một chưởng của Lăng Vị Phong.

Thế rồi Phó Thanh Chủ cũng thi lễ lần nữa, lúc này ông ta mới nhìn kỹ Lăng Vị Phong, chỉ thấy nhân vật truyền kỳ ở ngoài đại mặc này chỉ vừa phải chẳng hề cao lớn, điều đặc biệt là trên mặt có hai vết đao rất khó coi. Lăng Vị Phong thấy Phó Thanh Chủ nhìn mình, cười rằng: “Phó tiên sinh, nhờ ông hãy xem giúp cho tôi người bằng hữu này!” Phó Thanh Chủ nhìn sang Diêm Trung Thiên, không khỏi kêu lên, rồi kéo Diêm Trung Thiên chạy đi, Lăng Vị Phong cũng ngạc nhiên chạy theo sau. Phó Thanh Chủ kéo Diêm Trung Thiên đến bên dòng suối, bảo rằng: “Người hãy uống vài ngụm nước rồi phun lên hoa đồ quyền”. Diêm Trung Thiên làm theo, chỉ thấy hoa đồ quyền đang tươi roi rói, vừa bị phun nước thì lập tức khô héo, từng cánh hoa rơi xuống lả tả.

Lăng Vị Phong thấy thế thì hỏi: “Đây là chất độc gì mà lợi hại đến thế?” Phó Thanh Chủ thấy hoa đồ quyền từ màu đỏ biến thành màu trắng, kinh ngạc vô cùng, nói: “Khang Hy thật thâm độc, đây là loại độc được bào chế bởi độc khổng tước ở Tây Tạng và hạc đỉnh hồng Điện Trì. Uống trúng loại độc này không đầy nửa canh giờ thì xương thịt sẽ tiêu tan, làm sao người có thể cầm cự được đến lúc này?” Lăng Vị Phong nói: “Tôi đã cho y uống Bích Linh Đơn”. Phó Thanh Chủ gạt đầu, im lặng không nói, lại kéo Diêm Trung Thiên đi, nhưng lần này thì đi rất chậm, Diêm Trung Thiên muốn thi triển khinh công nhưng bị ông ta kéo lại. Diêm Trung Thiên thấy hoa đồ quyền đổi màu thì kinh hoàng biến sắc, hỏi Phó Thanh Chủ: “Có thể giải được không?”.

Phó Thanh Chủ nói: “Ta sẽ cố hết sức”. Lăng Vị Phong nói: “Nếu loại rượu độc này lợi hại đến thế, sao Khang Hy lại uống trước một chén”. Phó Thanh Chủ nói: “Muốn giải loại độc này thì phải dùng nhân sâm trên núi Trường Bạch, Thiên Sơn Tuyết Liên, hoa Mạn Đà La ở Tây Tạng, giã nát cùng với Ngọc Điền Mỹ, sau đó hòa tan với nước dãi chim hạc thì luyện thành thuốc giải. Vả lại phải uống ngay, Thiên Sơn Tuyết Liên chỉ là một trong những vị làm thuốc giải. Khang Hy dám uống rượu độc trước đương nhiên đã uống thuốc giải”. Diêm Trung Thiên lo lắng, nói: “Những loại thuốc này đều rất quý hiếm, ngoại trừ trong đại

nội, chúng ta biết tìm ở đâu?” Phó Thanh Chủ nói: “Nếu là người khác uống phải loại độc này chắc chắn chẳng thể cứu nổi. Ta đã có cách, người không cần hỏi, hãy đi theo ta”.

Rồi cả bọn kéo về Võ gia trang, chị em Võ Quỳnh Giao biết Hồng Y lạt ma không phải người xấu nên đều đã bước tới xin lỗi, Võ Thành Hóa cười hì hì chỉ Lạt ma rồi lại chỉ mình nói: “Lần này tôi đánh ông một trận, ông đừng trách, lần sau ông đánh nhau với người ta, tôi sẽ giúp!” Lạt ma ấy tuy không hiểu nhưng cũng đoán được ý của cậu bé nên cũng cười khì.

Võ trang chủ và Hàn Chí Bang chạy ra nghênh đón, Hàn Chí Bang thấy Lăng Vị Phong thì mừng rỡ kêu lên: “Khách quý! Khách quý!” Lăng Vị Phong nói: “Hàn tổng đà chủ, huynh sai người tìm tôi, nhưng tôi cũng đang muốn tìm huynh”. Hàn Chí Bang cười hì hì kéo tay chàng: “Tôi không còn là Tổng đà chủ nữa, huynh có muốn gặp tân Đà chủ của chúng tôi không?” rồi kéo chàng chạy vội vào trong, kêu lên: “Lưu cô nương, tôi đã mời được Thiên Sơn Thần Mãng đến đây, mời cô nương ra gặp!” rồi quay sang Lăng Vị Phong nói: “Đà chủ mới của chúng tôi là nữ trung hào kiệt, cũng là người tôi khâm phục nhất”.

Nói vừa dứt lời, Lưu Úc Phương cùng Thông Minh hòa thượng từ trong bước ra, Thông Minh hòa thượng bước tới kêu lên: “Ai là Thiên Sơn Thần Mãng?” Lăng Vị Phong đưa tay ra, Thông Minh hòa thượng dùng lực bóp mạnh, thăm nhủ: “Phải xem thử công lực của Thiên Sơn Thần Mãng nhà người thế nào!” Lăng Vị Phong tựa như biết ý của ông ta, cười nói: “Đại sư đừng dùng lực như thế!” Thông Minh hòa thượng nắm tay Lăng Vị Phong, chỉ cảm thấy mềm mại tựa như nắm vào một khối bông, đang lấy làm lạ thì khối bông biến thành khối sắt, Thông Minh hòa thượng đau nhói vội vàng buông tay nói: “Công phu giỏi, ta phục!”.

Lúc này Lưu Úc Phương đã bước tới, mỉm cười: “Đại sư đừng làm càn!” lời lẽ vẫn rất dịu dàng nhưng sự dịu dàng ấy khiến cho Lăng Vị Phong xao xuyến.

Lăng Vị Phong giật mình xao xuyến, nhưng làm ra vẻ hờ hững nói: “Đây có phải là Lưu Úc Phương cô nương hay không? Chúc mừng cô đã trở thành Tổng đà chủ”. Rồi lại cười rằng: “Giờ đây Giang Nam đang áp áp, Lưu Tổng đà chủ từ Giang Nam đến miền tây bắc lạnh lẽo chẳng lẽ chỉ vì thăng giáng Đa Thích hay sao?” Lưu Úc Phương ngạc nhiên, nghĩ bụng người này ăn nói chẳng hề lễ phép tí nào, cười gượng rằng: “Ý của Lăng anh hùng là chúng tôi không nên đến đây?” Lăng Vị Phong nói: “Tôi nào dám nói thế, nhưng nếu chỉ vì một tên Đa Thích, không cần hưng sư động binh, muốn quan phục sông núi của Hán tộc đâu phải chỉ là ám sát một hai người”. Thông Minh hòa thượng rất không vui, nói: “Chúng tôi ở miền Giang Nam bị quan quân bao vây, chẳng còn chỗ đứng chân nên mới chạy đến tây bắc, chẳng qua chúng tôi vô tình gặp được Đa Thích mà thôi. Có phải Lăng anh hùng cười chúng tôi hay không?” Lăng Vị Phong cười nói: “Nào dám, nào dám! Song muốn làm chuyện lớn ta thấy chi bằng về miền nam thì hơn”. Phó Thanh Chủ hỏi: “Sao lại nói thế?” Lăng Vị Phong chỉ Hồng Y lạt ma nói: “Y mang đến một bí mật to lớn, vào trong rồi nói tiếp. Nhưng trước tiên mời tiên sinh hãy chữa trị cho bằng hữu này” rồi chỉ Diêm Trung Thiên.

Lưu Úc Phương thấy cử chỉ của Lăng Vị Phong thì chợt dậy lên tâm sự, thần thái của chàng ta rất giống một người bạn thời thiếu niên, nhưng mặt mũi thì khác hẳn. Người bạn ấy là một thiếu niên anh tuấn, mà Lăng Vị Phong lại trông rất khó coi, nàng không khỏi nhìn Lăng Vị Phong kỹ hơn.

Lại nói sau khi mọi người vào trong nội sảnh, Phó Thanh Chủ dắt Diêm Trung Thiên vào tịnh thất, nói: “Người khác uống rượu độc đúng là chẳng thể cứu được. May mà người được Lăng Vị Phong cho uống Thiên Sơn Tuyết Liên, tạm thời có thể cầm cự được, vả lại người đã luyện nội công, có thể thử dùng khí công để bình tâm tịnh khí, giữ ý ở Đan Điền, ngồi đả tọa hai mươi bốn canh giờ, đẩy độc khí đến ruột, sau đó ta sẽ dùng thức tã đẩy chất độc ra ngoài rồi dùng thuốc cố bản bồi nguyên, có lẽ sẽ khỏi thôi”. Diêm Trung Thiên cả mừng cảm tạ, hỏi Phó Thanh Chủ tư thế đả tọa chữa trị bằng khí công và phương pháp hít thở, té ra tư thế này cũng chẳng khác gì với phương pháp tọa công mà y học được, nên lập tức nhắm mắt ngồi xếp bằng trong tịnh thất.

Phó Thanh Chủ làm xong mọi chuyện bước ra ngoài, thấy quần hùng trong khách sảnh im lặng như tờ, sắc mặt căng thẳng. Lăng Vị Phong cười nói: “Phó lão tiên bối đã đến, có thể thương lượng một chút”. Phó Thanh Chủ hỏi: “Chuyện gì thế?” Lăng Vị Phong cười nói: “Đêm qua Phó tiên sinh và Mạo tiểu thư đến núi Ngũ Đài, có nghe được Sở Chiêu Nam nói với Hoàng đế điều gì không?” Phó Thanh Chủ nghĩ ngợi một hồi thì nói: “Hình như bọn họ nhắc đến Ngô Tam Quế, Khang Hy có vẻ rất tức giận”. Nói xong thì đột nhiên nhớ lại một chuyện, hỏi Lăng Vị Phong: “Đêm qua chắc thiếu hiệp đã dùng phi hoàng thạch đánh vỡ

đèn lưu trên tháp đồng?” Lãng Vị Phong gật đầu: “Đúng thế!” Phó Thanh Chủ lại hỏi: “Tại sao bọn họ lại nhắc đến Ngô Tam Quế?”.

Lãng Vị Phong cười rằng: “Ngô Tam Quế sắp phản Thanh”. Phó Thanh Chủ thất kinh, nửa tin nửa ngờ.

Ngô Tam Quế là đại Hán gian dẫn quân Thanh nhập quan, lúc đó được phong làm Bình Tây vương, phủ đệ ở Côn Minh, được phong đất ở Vân Nam, Tứ Xuyên, là một phiên vương quan trọng nhất của nhà Thanh. Lãng Vị Phong nói y sắp phản triều đình, tin này quả thật rất bất ngờ.

Lãng Vị Phong thấy Phó Thanh Chủ nửa tin nửa ngờ thì cười rằng: “Hong Y lạt ma và Diêm Trung Thiên có thể làm chứng!” Sở là quân Thanh nhập quan được phản thần triều Minh là Ngô Tam Quế, Thượng Khả Hỷ, Cẩn Trọng Minh giúp đỡ rất nhiều, trong đó công lao của Ngô Tam Quế là lớn nhất, sau khi Mãn Thanh nhập quan, ngoại trừ Ngô Tam Quế được phong Bình Tây vương, Thượng Khả Hỷ được phong làm Bình Nam Vương, cai quản vùng Quảng Đông, Cẩn Trọng Minh được phong là Tĩnh Nam Vương cai quản vùng Phúc Kiến, cả ba người này gọi là Tam Phiên. Sau khi Khang Hy nối ngôi, Trung Nguyên đã định, chế độ thống trị của Mãn Thanh đã vững chắc. Khang Hy là một ông vua hùng tài đại lược, làm sao có thể để Tam Phiên cũng có thế lực? Bởi vậy đã ngầm sai người bảo Tam Phiên tự rút lui, Ngô Tam Quế, Cẩn Tĩnh Trung (tức là cháu của Cẩn Trọng Minh, lúc đó kế vị Tĩnh Nam Vương) không thêm để ý, vẫn chưa tin rằng đó là ý của triều đình, Thượng Khả Hỷ thì càng xảo quyết hơn, năm Khang Hy thứ mười đã dâng tấu xin nhường chức vị phiên vương cho con trai của mình là Thượng Chi Tín. Không ngờ sau khi dâng tấu, Khang Hy đã ngự phê không chấp nhận, lại còn bảo Thượng Khả Hỷ dắt theo bộ tướng đến Liêu Đông dưỡng lão. Ngự phê ban xuống, Ngô Tam Quế thấp thỏm không yên, sợ rằng việc tước phiên sẽ thành sự thực, vì thế nổi lòng phản Thanh.

Lúc đó triều đình vẫn chưa củng cố thế lực ở vùng Mông Tạng, Ngô Tam Quế phái tâm phúc Sở Chiêu Nam đến Tây Tạng gặp Hoạt Phạt, hẹn rằng nếu chiến sự nổ ra mà Ngô Tam Quế chiếm thượng phong thì vùng Mông Tạng cũng dấy binh, nếu Ngô Tam Quế chiếm hạ phong thì mời Hoạt Phạt Đạt Lai ra điều đình. Đó cũng là kế sách thối lui mà Ngô Tam Quế đã dự liệu. Y vốn không phải dành lại giang sơn Hán tộc mà chỉ là bảo vệ cho lợi ích của mình, ngoại trừ liên lạc với Hoạt Phạt Đạt Lai, Ngô Tam Quế còn sai người đến gặp Thượng Khả Hỷ, Cẩn Tĩnh Trung. Sở Chiêu Nam gặp Hoạt Phạt Đạt Lai bàn bạc rất thuận lợi. Đạt Lai phái Hồng Y lạt ma cùng Sở Chiêu Nam về Vân Nam đợi lệnh. Khi đi ngang qua Sơn Tây, tiện đường đã ghé núi Ngũ Đài xem lễ, không ngờ Sở Chiêu Nam cũng là hạng chỉ biết công danh lợi lộc. Y ngầm quan sát tình thế, biết Ngô Tam Quế chắc chắn sẽ thất bại nên mới nổi lòng phản Ngô đầu Thanh. Bởi vậy y đã ngăn chặn quần hùng trên núi Ngũ Đài, rút kiếm cứu Đa Thích, Hồng Y lạt ma thấy y đột nhiên ra tay thì đã nhìn được mấy phần, sau đó Sở Chiêu Nam và Phó Thanh Chủ cùng rơi xuống vực sâu, Hồng Y lạt ma xuống tìm, Sở Chiêu Nam thấy y nói thì nghi ngờ, lập tức trở mặt, Hồng Y lạt ma tuy có luyện công phu Thiết Bồ Sam nhưng không chống nổi nội công tinh thâm của Sở Chiêu Nam, nếu không gặp Lãng Vị Phong thì y đã chết bởi tay Sở Chiêu Nam.

Lãng Vị Phong kể lại chuyện đã cứu Hồng Y lạt ma, mọi người đều không lên tiếng. Phó Thanh Chủ hỏi: “Vậy đêm hôm qua Khang Hy và Sở Chiêu Nam nói đến Ngô Tam Quế chắc là vì chuyện này”. Lãng Vị Phong nói: “Đúng thế. Tôi nghe Diêm Trung Thiên nói, Khang Hy cũng phái tâm phúc đến Quảng Đông và Phúc Kiến theo dõi Thượng Khả Hỷ và Cẩn Tĩnh Trung, ngoài ra còn sai người đến Tứ Xuyên, bảo Tổng Đốc vùng Xuyên Thiểm là Triệu Lương Đồng đề phòng Ngô Tam Quế”.

Lưu Úc Phương trầm ngâm một lúc lâu, chậm rãi nói: “Nếu là như thế, chúng ta phải đi trước tâm phúc của Khang Hy một bước”. Đang nói thì chợt nghe bên ngoài có tiếng ồn ào, vó ngựa rầm rập.

Lại nói Đa Thích bị quần hùng đánh đại bại tức giận vô cùng, đêm hôm qua Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên lại đến dò thám, gây náo loạn chùa Thanh Lương. Nửa đêm Đa Thích nghe tin báo thì càng phần nộ hơn, nhưng vì đang trọng thương nên không thể ngồi dậy, chỉ đành gọi Vương phi Nạp Lan đến hỏi, không ngờ chờ một lúc lâu Vương phi mới đến, vừa đến đã báo đã có người cứu Trương Hoa Chiêu. Đa Thích nổi lòng nghi ngờ, Trương Hoa Chiêu bị nhốt ở hậu đường, được người ta cứu đi tại sao mình chẳng nghe tiếng gì, vương Nạp Lan nhìn mặt thì biết ngay y nghi ngờ, mỉm cười nói: “Đó chỉ là chuyện nhỏ, Vương gia cứ nghỉ ngơi cho khỏe! Bọn chúng tuy là cao thủ nhưng thị vệ trong chùa nhiều như mây, cũng chẳng sợ bọn chúng chạy thoát”. Đa Thích thấy bà cười nói thì nào dám lên tiếng nữa. Y cũng không gọi bọn vệ sĩ canh giữ Trương Hoa Chiêu đến tra hỏi, thật ra dù y có hỏi cũng bằng thừa, vệ sĩ trong Ngạc vương phủ sợ

Vương phi hơn Vương gia, mà chính Vương phi đã thả người nên bọn vệ sĩ nào dám tiết lộ.

Nhưng Đa Thích lại có mưu kế khác, sáng sớm hôm sau đã gọi Phó thống lĩnh Ngự lâm quân Trương Thừa Bân đến, bảo y dắt ba ngàn quân cấm vệ đi lục soát ở các thôn làng gần đó.

Võ gia trang là một thôn trang lớn dưới chân núi, Võ trang chủ lại là nhân vật có tiếng tăm trên giang hồ, Trương Thừa Bân cũng xuất thân từ giang hồ, cũng từng quen biết Võ trang chủ. Trương Thừa Bân vừa xuống núi thì đã đến Võ gia trang, những trang đinh cải trang thành nông phu làm việc trên đồng thấy thế thì lo lắng, bị Cấm vệ quân bắt tra hỏi, có người không chịu nổi đòn đã khai rằng trong trang có rất nhiều người khách. Trương Thừa Bân cả mừng, ra lệnh ấy ngàn quân cấm vệ lập tức bày ra trận thế, bao vây Võ gia trang.

Quần hùng trong trang nghe tin báo đều lo lắng. Thông Minh hòa thượng rút đao, nói: “Chúng ta xông ra ngoài!” Võ Nguyên Anh vuốt râu không nói, Lưu Úc Phương nhìn Thông Minh hòa thượng nói: “Ứng phó thế nào, mong Võ lão anh hùng làm chủ”. Nàng biết chuyện ngày hôm nay không giống như lúc ở núi Ngũ Đài, hôm nay bị vây thì già trẻ lớn bé ở Võ gia trang đều bị liên lụy bởi vậy chẳng dám làm can. Võ Nguyên Anh nói: “Để tôi ra ngoài xem thử, mọi người hãy tránh mặt”.

Võ Nguyên Anh leo lên tường, chỉ thấy bên ngoài trang đao kiếm tuốt sáng ngời, ba ngàn quân cấm vệ mặc giáp dày, tên đã lấp vào cung tựa như sắp bắn ra. Trương Thừa Bân vừa thấy Võ Nguyên Anh bước ra thì nói lớn: “Hôm nay chúng tôi đến đây, sao Võ trang chủ không mời chúng tôi vào?” Võ Nguyên Anh thần sắc tự nhiên, lớn giọng đáp rằng: “Sơn trang thô lậu, khó đón đại quân. Xin mời các vị quan trưởng vào trong uống chén trà”. Trương Thừa Bân xưa nay cẩn thận, thấy vẻ mặt ông ta như thế thì vẫn do dự không quyết, thầm nghĩ: “Tính ra Võ Nguyên Anh cũng là một thân sĩ, lại là bậc tiền bối võ lâm, nếu mình tìm không ra thì sẽ bị giang hồ cười chê”. Nhưng lúc này y không thể ngừng lại được nghĩ bụng có vào cũng chẳng sao, vì thế cao giọng đáp: “Nếu ông đã ngại tiếp đãi đại quân, tôi sẽ sai vài nha tướng cùng ba trăm quân sĩ vào trang, Võ trang chủ là tiền bối võ lâm chắc sẽ không dùng quỷ kế”. Y phất cờ lệnh lên, toán quân phía trước dẫn ra, lộ ra mười cỗ đại pháo.

Võ Nguyên Anh vốn muốn dụ Trương Thừa Bân vào bắt sống y làm con tin, thấy thế thì biết y có chuẩn bị, y chỉ phái nha tướng vào, dù có bắt bọn chúng cũng chẳng ích gì.

Bên ngoài Võ trang chủ rất căng thẳng, bên trong quần hào cũng rất lo lắng. Lưu Úc Phương nói: “Chuyện đã đến nước này xem ra đành phải liều!” nàng cương quyết đứng dậy, nhưng chợt phát hiện hai người Hoa Tử Sơn và Dương Nhất Duy chẳng còn, nàng nhíu mày hỏi Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang cũng không biết họ đi đâu.

Lại nói Diêm Trung Thiên ở trong tịnh thất ngồi đả tọa không lâu, quả nhiên thấy trong người khỏe rất nhiều. Diêm Trung Thiên nửa đời lo việc cung mã, vào sanh ra tử, bốn ba vì lợi lộc, chưa bao giờ tịnh tọa suy nghĩ cho kỹ. Lúc này ngồi đả tọa trong căn tịnh thất, ban đầu thì đầu óc trống rỗng chẳng có thứ gì. Đột nhiên suy nghĩ dâng trào, y nhớ lại sự tàn tệ của Hoàng đế, tấm lòng hiệp nghĩa của hiệp sĩ giang hồ, lại nhớ đến những chuyện mình đã từng làm, bất giác thiên lương trỗi dậy, càng nghĩ càng hổ thẹn, cả đời mình giống như làm ưng khuyến cho Hoàng đế, chuyên môn thay chủ nhân giết người thiện lương, mà nay người ta lại dốc hết sức cứu sống mình. Suy nghĩ của y cứ như cơn sóng dâng trào hết lớp này đến lớp khác, Phó Thanh Chủ bảo y ngồi tịnh tọa nhưng trong lòng y thì giống như một bãi chiến trường.

Khi Diêm Trung Thiên đang suy nghĩ, bên ngoài vọng lại tiếng người nói chuyện, giọng nói rất nhỏ nhưng bên trong có thể nghe rất rõ ràng. Bên ngoài có hai người nói: “Cấm vệ quân bên ngoài đã bao vây, Dương đại ca, huynh tính thế nào?” Người kia đáp: “Chúng ta còn tính gì nữa, chẳng phải ngồi chờ chết hay sao! Hoa đại ca, chết thì cứ chết vậy. Nhưng tôi lại phải trách huynh, sao lại chỉ nghĩ đến bản thân mình. Tôi lo là hơn một ngàn già trẻ lớn bé trong Võ gia trang, e rằng hôm nay không thoát nổi trận hào kiếp!” người được gọi là Hoa đại ca thở dài nói: “Võ trang chủ là người tốt, không ngờ có kết quả như thế này!”.

Diêm Trung Thiên nghe rõ từng câu từng chữ, nhất là câu “đừng chỉ nghĩ đến chuyện của mình”. Câu nói này tựa như muốn ngăn mũi tên đâm vào trong tim khiến y rất khó chịu. Y nghĩ rằng đứng dậy, mặc cho Phó Thanh Chủ đã dặn rằng phải ngồi tịnh tọa một ngày một đêm, y mở cửa phòng nhanh như cơn gió bước ra ngoài trang. Lúc này bọn trang đinh đang hết hoảng, chẳng ai chú ý đến y.

Lúc này Võ Nguyên Anh đang lúng túng, y không thể nào từ chối để nha tướng của Trương Thừa Bân vào, nghĩ ngợi một hồi thì chỉ đành mở cửa sơn trang.

Bọn nha tướng dắt ba trăm quân cấm vệ nghênh ngang xông vào, không ngờ vừa vào đến cửa trang thì nghe có người quát lớn: “Các người vào đây làm gì? Trương Thừa Bân đâu? Bảo hắn đến gặp ta!” Bọn nha tướng ngẩng đầu nhìn thì thấy người đó chính là Diêm Trung Thiên, vội vàng đáp: “Tiểu nhân không biết ngài ở đây, Trương Thừa Bân đang ở bên ngoài”. Diêm Trung Thiên nói: “Các người rút ra, bảo hắn vào đây!” bọn nha tướng chỉ đành vâng lệnh.

Trương Thừa Bân thấy bọn nha tướng vừa vào đã bước ra thì rất kinh ngạc, y vỗ ngựa bước tới thì chợt thấy có một người đứng trên bức tường mỉm cười rằng: “Trương Thừa Bân, chuyện đêm qua Hoàng thượng sai người làm, người đã làm thế nào rồi?”.

Trương Thừa Bân thấy Diêm Trung Thiên thì rất ngạc nhiên, nghe y hỏi thì cung kính đáp rằng: “Đêm qua ti chức lục soát đào phạm nhưng không có, muốn gặp Hoàng thượng mà Hoàng thượng không rảnh. Sáng sớm hôm nay Ngạc Thân Vương sai ti chức đến đây”. Diêm Trung Thiên mỉm cười: “Giờ đây Hoàng thượng đang tìm người! Bằng hữu của ta ở đây, người không cần vào, sao còn chưa mau trở ra!” Trong cung đình, Diêm Trung Thiên chẳng khác gì cấp trên của Trương Thừa Bân, mà những lời Diêm Trung Thiên nói toàn là truyền đạt mệnh lệnh của vua, Trương Thừa Bân cân nhắc nặng nhẹ, chỉ đành gác lại mệnh lệnh của Ngạc Thân Vương, kêu vang một tiếng rồi kéo đại quân rút lui!

Diêm Trung Thiên đứng trên đầu tường, thấy bọn Cấm vệ quân kéo đi mới chậm rãi nhảy xuống. Phó Thanh Chủ chạy tới, vội vàng đỡ y. Sắc mặt Diêm Trung Thiên trắng như tờ giấy, y lão đảo nói: “Đa tạ ông, tôi không xong rồi!” lúc này y cảm thấy trong người như có muôn vàn con rắn nhỏ đang cắn xé, ban nãy y dốc hết tinh thần cầm cự, giờ đây đã đuối sức.

Võ Nguyên Anh thấy thế cả kinh, bước tới nắm tay Diêm Trung Thiên, ứa nước mắt mà nói rằng: “Diêm đại ca, chúng tôi xin cảm kích!” Diêm Trung Thiên nở nụ cười, nói: “Đây là chuyện tốt duy nhất tôi làm trong đời. Làm xong chuyện này tôi chết cũng nhắm mắt!” nói xong thì trợn mắt lên, Phó Thanh Chủ bộp tay y, chỉ cảm thấy mạch đã đứt, ông ta thở dài lặng lẽ đưa xác của y vào trong.

Hàn Chí Bang chưa biết Diêm Trung Thiên đã đứt hơi, bước tới hỏi: “Còn cứu được không?” Phó Thanh Chủ cười thảm nói: “Dù có thuật cải tử hồi sinh cũng chẳng cứu nổi! Y đã uống phải thuốc độc lợi hại nhất, đêm qua lại phải nôn ba, tuy có Thiên Sơn Tuyết Liên nhưng độc khí đã tổn hại toàn thân, tôi dạy y dùng khí công tự chữa trị, ít nhất phải ngồi tịnh tọa một ngày một đêm, thế mà y bước ra ngoài, khí lực tinh thần đã hao phí!” Hàn Chí Bang nhíu mày nói: “Là ai nói cho y biết?” Dương Nhất Duy và Hoa Tử Sơn nhìn nhau, không dám lên tiếng. Họ khích Diêm Trung Thiên bước ra nhưng không ngờ chất độc lại lợi hại đến thế.

Lưu Úc Phương đã nhận ra nhưng nàng không nói. Nàng nghĩ: “Hai người này làm thế tuy không quang minh chính đại nhưng rốt cuộc cũng là vì cứu mọi người”. Thế rồi mới nói: “Diêm Trung Thiên chết như thế cũng có giá trị. Có điều tuy y đã đuối bọn Cấm vệ quân đi nhưng cũng chỉ là kẻ hoán binh. Sau khi bọn chúng biết rõ thì chắc chắn sẽ đến đây lần nữa. Chuyện này không thể chậm trễ, chúng ta phải tính toán cho sớm”.

Thế rồi mọi người bàn bạc một hồi, quyết định rời khỏi Võ gia trang. Cha con nhà họ Võ cùng trang đình ở lại Sơn Tây chủ trì Thiên Địa hội miền Tây bắc. Lưu Úc Phương và Hàn Chí Bang đến Vân Nam xem tình hình Ngô Tam Quế, họ biết Ngô Tam Quế chỉ vì lợi lộc cá nhân nhưng muốn lợi dụng xung đột giữa y với triều đình để tính chuyện phục quốc. Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên đến Tứ Xuyên. Thông Minh hòa thượng cùng Thành Anh, Trình Thông đến Quảng Đông chặn người của Khang Hy. Còn Dịch Lan Châu thì dò tìm cách cứu Trương công tử, mọi người sợ nàng nguy hiểm nên định ngăn cản. Phó Thanh Chủ nhìn nàng, nhớ đến chuyện kỳ lạ đêm qua, nói: “Cứ mặc Dịch cô nương, Dịch cô nương là người thích hợp nhất!”

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

4. Chương 4: Tỉ Kiếm Áp Hung Nhân Đồng Môn Quyết Chiến - Tìm Lại Giác Mộng Xưa Tình Nhân Gặp Gỡ

Gần miền Đại Đồng ở tỉnh Sơn Tây, sông núi hùng vĩ, hai bên bờ Hoàng Hà núi non chập chùng, trên vách núi có rất nhiều động đá, những động đá này là do giáo đồ Phật giáo thời cổ đại đục đẽo ra, được gọi tên chung là động đá Vân Nham, ở trong mỗi động đều có phù điêu tượng Phật.

Hôm nay tiết mùa xuân, khí trời mát mẻ, trên núi có hai người nam và một người nữ lặng lẽ bước đi, hai người nam chính là Thiên Sơn Thần Mãng Lăng Vị Phong và Phó tổng đà chủ của Thiên Địa hội Hàn Chí Bang, người nữ là Tổng đà chủ của Thiên Địa hội Lưu Úc Phương!

Từ sau khi chia tay quần hùng, họ cứ đi mãi về phía tây, đi được ba ngày thì đến Vân Nham, trên đường chỉ có núi hoang đồi vắng, chẳng thấy một người dân chứ đừng nói khách sạn. Lưu Úc Phương cười nói: “Xem ra đêm nay chúng ta chỉ đành ngủ ở những động đá này” Lăng Vị Phong nói: “Chẳng phải cô nương thích nơi rộng rãi thoáng mát hay sao? Ở động đá làm sao quen” Lưu Úc Phương ngạc nhiên hỏi: “Làm sao huynh biết thói quen của tôi?” té ra khi Lưu Úc Phương còn nhỏ đã ở Hàng Châu, nơi ở của nàng sạch sẽ thoáng mát. Thiếu nữ nhà người đều không dám mở rộng cửa sổ, còn phòng của nàng lúc nào cửa sổ cũng cuốn lên. Nàng thích ánh nắng mặt trời, không quen tối tăm.

Lăng Vị Phong thấy nàng hỏi ngược lại thì mỉm cười: “Tôi chỉ suy đoán thể thôi, cô nương hình như rất thích sạch sẽ”. Lưu Úc Phương nói: “Lúc nhỏ tôi như thế, nhưng khi lớn lên thì ở nơi nào cũng quen”.

Hai người trò chuyện với nhau, Hàn Chí Bang bắt giác dâng lên trong lòng một thứ tình cảm khác lạ, trong lòng của chàng đã chứa đựng hình bóng Lưu Úc Phương mười năm, nhưng nàng vẫn không hề hay biết, còn nàng đối với Lăng Vị Phong tựa như vừa gặp đã quen. Tuy Lăng Vị Phong đối với nàng hình như nóng lạnh khác thường, và lại có lúc còn cố ý chống đối nàng nhưng nàng không lấy làm buồn.

Lưu Úc Phương đã thấy vẻ mặt của Hàn Chí Bang thì cười rằng: “Hàn đại ca, sao mấy ngày nay huynh ít nói chuyện đến thế? Chúng ta hãy mau tìm một động đá nghỉ chân”. Hàn Chí Bang vâng một tiếng, rồi tiện tay bẻ một cành cây khô bên đường, dùng đá lửa đốt lên làm đuốc, chỉ một động đá lớn ở trên vách núi: “Nơi kia là tốt nhất!” Lưu Úc Phương ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy trên động đá có ghi ba chữ “Động Phật Chuyển”. Hàn Chí Bang nói: “Tôi ở Tây bắc nhiều năm, thường nghe tín đồ Phật giáo nói đến động này, họ bảo tượng Phật bên trong được tạc rất khéo léo đẹp đẽ, nhưng đáng tiếc tôi là kẻ thô hào, chẳng hiểu gì cả”.

Ba người vừa nói vừa tiến vào trong động, quả nhiên động đá này rộng rãi, tượng Phật bên trong cao đến hơn ba trượng, một ngón tay của bức tượng còn lớn hơn cả người lớn, bốn vách khắc đầy những hình vẽ kỳ quái, phong cách rất khác với trung thổ. Lưu Úc Phương nhìn thấy bức tranh tiên nữ khắc trên đá trông rất sinh động, không khỏi thán khen. Lăng Vị Phong cũng chặc lưỡi mãi không thôi, nói: “Tôi ở miền Tây bắc nhiều năm, chưa bao giờ thấy bức bích họa đẹp như thế này”.

Lưu Úc Phương nghe thế thì hỏi: “Huynh đã đến Tây bắc được bao nhiêu năm?” Lăng Vị Phong nói: “Đã mười sáu năm!” Lưu Úc Phương biến sắc, đột nhiên lấy một bức tranh ra, nói: “Huynh nhìn thử bức tranh này!” rồi nàng mở bức tranh ra, chỉ thấy tranh vẽ một chàng thiếu niên trông rất tuấn tú.

Khi Lăng Vị Phong nhìn bức tranh, Lưu Úc Phương nhìn chằm chằm vào chàng, Lăng Vị Phong cố nén nổi kích động trong lòng, mỉm cười nói: “Bức tranh trông rất đẹp! Nét trẻ con trên khuôn mặt hiện ra rất sinh động! Thiếu niên trong tranh chắc khoảng mười tám mười sáu tuổi?” Lưu Úc Phương trầm ngâm nhìn chàng rồi nói: “Huynh không nhận ra người trong tranh ư?” Lăng Vị Phong giả vờ ngạc nhiên hỏi ngược lại: “Làm sao tôi quen ư?” Hàn Chí Bang nhìn vẻ mặt của Lưu Úc Phương, cảm thấy rất kỳ lạ, chàng cũng tiến lại hỏi: “Ai thế, tại sao Lưu cô nương lại mang theo bức tranh của ư? Ừ là bằng hữu hay huynh đệ của tỷ?”.

Lưu Úc Phương thần thờ đứng dậy, Hàn Chí Bang thấy nàng hơi run rẩy, hỏi: “Sao thế?” lúc này bên ngoài có tiếng sóng dồi vào bờ, vang vọng trong thạch động, tựa như hàng ngàn cái trống trận cùng nổi lên. Lưu Úc Phương chậm rãi nói: “Nghe tiếng sóng rất giống thủy triều ở sông Tiền Đường”. Nàng thở phào một hơi, dựa vào vách đá, dáng vẻ trông rất mệt mỏi. Hàn Chí Bang thấy đau lòng lắm, bước tới toan đỡ nàng, Lưu Úc Phương đã lắc đầu: “Không cần. Hàn đại ca, lẽ ra chuyện này tôi phải nói với huynh từ sớm”. Nàng

chỉ chàng thiếu niên trong tranh nói: “Chính tôi đã vẽ bức tranh này. Người trong tranh là bằng hữu thời còn nhỏ của tôi, trong đêm sông Tiền Đường nổi thủy triều, tôi đã tát y một bát tai, y liền nhảy xuống sông Tiền Đường!” Hàn Chí Bang hỏi: “Nếu là bằng hữu thân thiết, tại sao cô nương lại tát y?”

Lưu Úc Phương tái mặt, lạc giọng nói: “Là tôi đã sai! Lúc đó cha tôi là thuộc hạ của Lỗ Vương, chết trong chiến trường, chúng tôi và thuộc hạ cũ của Lỗ Vương ẩn cư ở Hàng Châu. Có một ngày người của chúng tôi bị Tổng binh Hàng Châu lúc đó truy bắt, bằng hữu của tôi cũng nằm trong số này. Sau đó nghe nói đã khai người của Lỗ Vương ở Hàng Châu nên tất cả đều bị bắt trọn ổ”. Hàn Chí Bang nắm tay thành quyền, đâm bình một tiếng lên vách đá, nói: “Nếu y là người như thế, dù cho có giết y cũng đáng!” chàng nói xong thì thấy Lưu Úc Phương lắc đầu, lại hỏi: “Rốt cuộc có phải y đã khai không?” Lưu Úc Phương nói: “Đêm ấy người của chúng tôi vượt ngục thành công, y cũng chạy thoát, tôi gặp y hỏi y có khai hay không? Y bảo ‘đó hoàn toàn là sự thật!’” Hàn Chí Bang tức giận nói: “Lưu cô nương, uống cho tôi xưa nay kính phục cô, người như thế cô không giết mà còn nhớ đến y!”

Lưu Úc Phương trừng mắt nhìn y nói: “Lúc đó sự việc rất phức tạp, trước khi mọi chuyện rõ ràng, tùy tiện phán đoán có thể sẽ gây ra sai lầm lớn. Bằng hữu của tôi từ nhỏ là một người cứng cỏi. Lúc đó y chỉ là chàng thiếu niên mười sáu tuổi!” Hàn Chí Bang nói: “Dù như thế cũng không thể tha thứ!” Lưu Úc Phương không để chàng chen vào, tiếp tục nói: “Sau khi y bị bắt, đã chịu các loại hình phạt, y chẳng khai một câu. Sau đó kẻ địch dùng khổ nhục kế, sai một người giả mạo thành nghĩa sĩ kháng Thanh, nhốt cùng phòng với y, khi đưa y ra đánh, bọn chúng cũng kéo luôn người ấy, vả lại còn đánh dữ hơn y. Y cứ tưởng rằng người ấy cùng phe. Người ấy nói sắp vượt ngục, nhưng sợ rằng sau khi vượt ngục chẳng biết trốn vào đâu. Y cho người ấy biết tổng bộ của chúng tôi. Sau khi người của chúng tôi vượt ngục, bắt theo ngục tốt, hỏi rõ ràng mới biết được điều này!”

Hàn Chí Bang nghe đến đó thì sửng sốt, run rẩy nói: “Lưu cô nương, xin thứ tôi đã vô lý, tôi xin hỏi cô một câu...”

Lưu Úc Phương vuốt mái tóc ra sau, xoay mặt nhìn Hàn Chí Bang, nói với giọng gấp gáp: “Tôi biết huynh muốn hỏi gì. Hơn mười năm nay, tôi vẫn mang theo bức tranh của y, tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện kết hôn!” Hàn Chí Bang im lặng, một hồi sau mới khẽ nói: “Ý nghĩ của cô nương thật đáng sợ!” Lưu Úc Phương lắc đầu nói: “Nếu lúc đó huynh thấy tôi tát y, huynh sẽ không cho rằng tôi đáng sợ! Hễ tôi nhắm mắt là thấy khuôn mặt kinh hoàng, tuyệt vọng của y! Tôi đã giết chết người bằng hữu tốt nhất của mình, tôi đã làm sai một việc không thể nào cứu vãn nổi!”

Lăng Vị Phong xoa hai tay, mặt vẫn lạnh lẽo chẳng hề nói gì cả. Lưu Úc Phương liếc nhìn, chợt kêu hoảng lên, nàng dùng tay che mắt, la lên: “Ồi! Hình như tôi lại thấy y...” Hàn Chí Bang chạy tới, khẽ đỡ nàng, nói: “Tổng đà chủ, cô đừng nghĩ quá nhiều nữa, chắc chỉ là ảo giác...” chàng chưa nói xong thì chạm phải ánh mắt của Lăng Vị Phong, ánh mắt của Lăng Vị Phong sắc bén tựa như cây Thiên Sơn thần mãng, Hàn Chí Bang không khỏi rùng mình, nói: “Lăng đại ca, đừng nhìn như thế có được không?”

Lăng Vị Phong bật cười: “Uống cho các người là Đà chủ của Thiên Địa hội! Thật nhát gan! Đừng nằm ác mộng nữa, hãy nghe xem, hình như bên ngoài có người”.

Lúc này gió thổi lên ù ù, một bóng đen từ từ đến gần trong đêm tối. Lăng Vị Phong chạy ra, chỉ thấy bên ngoài có bốn Lạt ma và một người ăn mặc theo kiểu võ quan. Lăng Vị Phong và Hàn Chí Bang đều biết tiếng Tạng, hai bên nói chuyện với nhau mới biết họ đi nhầm đường nên mới tìm động đá ngủ qua đêm.

Bốn Lạt ma ấy rất nhã nhặn, chỉ có viên võ quan là trông có vẻ ngạo mạn, Lăng Vị Phong thấy trên tay áo của y có thêu con phi ưng, biết rằng đó là dấu hiệu của người trong phủ Ngô Tam Quế, bất giác nhìn kỹ hơn, tên võ quan xì xồ xì xào, bọn Lăng Vị Phong cũng chẳng thêm để ý, ngồi sau bức tượng Phật nghỉ ngơi. Pho tượng này cao hơn một trượng, tựa như một tấm bình phong ngăn cách người của hai bên.

Bốn Lạt ma thì tựa như rất cao hứng, bọn họ đốt một đồng lửa bên tượng Phật, nhảy múa hát ca. Lúc đầu tiếng hát nghe cao vút nhưng sau đó thì rất thê lương. Lưu Úc Phương ngạc nhiên hỏi: “Họ hát gì thế?”

Lăng Vị Phong nghe một hồi thì nói: “Họ hát về một câu chuyện truyền kỳ ở Tây Tạng. Chuyện kể rằng một thanh niên tên là Cáp Địch Lư, là một anh hùng trên thảo nguyên, cũng là một người hát hay. Y rất kiêu ngạo, chưa bao giờ cúi đầu trước ai. Sau đó y yêu một cô gái chăn dê tên gọi A Cái, A Cái càng kiêu ngạo hơn y, buộc y phải quỳ xuống trước nàng khi có mặt nhiều người nàng mới chấp nhận hôn sự. Quả

nhân Cáp Địch Lư quỳ xuống cầu hôn, các thanh niên nam nữ đều che mặt không nỡ thấy bậc anh hùng trong mắt của họ bị làm nhục như thế. Bọn họ đang hát lời của Cáp Địch Lư. Y nói: ‘Tôi chỉ là áng mây bơ vơ trên trời, bao nhiêu năm qua lòng luôn kiêu ngạo, nhưng nay phải cúi đầu trước người con gái thông minh như cô!’ Lưu Úc Phương nghe lời chuyển dịch của Lăng Vị Phong, lòng xao xuyến, nàng liếc mắt nhìn, chỉ thấy trong mắt Lăng Vị Phong có vẻ gì khác lạ.

Lưu Úc Phương ngạc nhiên nhìn Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong suýt một tiếng rồi nói: “Nghe xem, bài thơ tiếng Tạng này thật là hay! Giờ đây là lời phân bua của cô gái chân dê A Cái. Nàng từ chối lời cầu hôn của vương tử phiên vương, thật là trong lòng cũng yêu Cáp Địch Lỗ, nàng nói: ‘Tất cả phồn hoa đều tàn rụi trước mắt tôi, chúng sinh sắc tướng đến sáng mai lại hư vô, tôi là một ngôi sao trên bầu trời đêm, bất diệt cho tới khi nước cạn đá mòn! Ngôi sao bất diệt ấy chính là đôi mắt của chàng, dẫn dắt cho tôi sùng bái, sai khiến tôi khẩn cầu, tình yêu say đắm hơn mười năm này sẽ không phai mờ trong tâm khảm chàng.’”

Lưu Úc Phương thở gấp, phẩy tay nói: “Bài ca thật hay, kết quả thì thế nào? Họ có kết hôn không?” Lăng Vị Phong buồn bã nói: “Không, không ai ngờ đến kết cục, Cáp Địch Lư là người rất kiêu ngạo, chàng yêu A Cái, chàng cũng yêu sự kiêu ngạo của mình, chàng quỳ xuống cầu hôn, A Cái mỉm cười, định kéo tay chàng lên, không ngờ cây trùy thủ của chàng đã đâm vào A Cái rồi tiếp theo chàng đã tự sát. Trước khi chết chàng hát rằng: ‘Thời gian vui vậy quá ngắn ngủi, tựa như ánh chớp trên bầu trời đêm, chỉ lóe lên đã biến mất trong không trung, nhưng cũng đủ soi rọi tình yêu đầy hạnh phúc và đau khổ.’”

Hàn Chí Bang kêu lên: “Thật chẳng hiểu ra sao, nếu tôi yêu một người thì sẽ không giết người ta!” Lăng Vị Phong cười nói: “Tôi cũng thế, nhưng nếu tôi là Cáp Địch Lư, nữ nhi muốn tôi khuất phục trước mặt mọi người thì tôi sẽ không cầu hôn. Bài ca này tuy không có hậu nhưng nói lên sự tự tôn của con người, tuy đó là sự tự tôn quá đáng. Tên của bài trường ca này là ‘Ai là người mạnh nhất trên thảo nguyên.’”

Hai tên võ quan tựa như rất khó chịu trước tiếng ca, quát bằng tiếng Tạng: “Đừng hát nữa, hãy mau ngủ, ngày mai còn phải lên đường!” nói vừa dứt lời thì chỉ thấy có người cười lạnh rằng: “Không cần lên đường, các người cũng chẳng có ngày mai nữa!” đừng nói là tên võ quan và bốn Lạt ma, dù Lăng Vị Phong cũng thất kinh, nội công của người này thật ghê gớm, người chưa đến mà tiếng tựa như ở bên tai của họ!

Bốn tên Lạt ma bật dậy nhảy bổ ra ngoài, trên con đường dẫn vào hàng đá, chỉ nghe tiếng lộp bộp vang lên, Lăng Vị Phong từ sau pho tượng Phật nhìn ra, chỉ thấy có hai vật đen kịt rơi vào bên trong. Hai tên Lạt ma chỉ vừa mới đánh ra vài ba chiêu mà đã bị người ta đánh ngã, ném vào bên trong như bóng da. Tên võ quan và hai Lạt ma còn lại cả giận, rút binh khí nhảy ra, sau mấy tiếng cười dài, vài hán tử áo đen phóng vọt vào. Hàn Chí Bang toan nhảy ra, Lăng Vị Phong kéo lại, khẽ nói: “Đừng gấp, hãy xem bọn chúng là ai!” nói vừa dứt lời thì người ấy đã đến trước pho tượng Phật, Lăng Vị Phong vừa nhìn thì suýt nữa kêu lên ngạc nhiên.

Té ra có ba vệ sĩ áo đen xông vào, kẻ đi đầu là Du Long Kiếm Sở Chiêu Nam. Tên võ quan đi cùng bốn Lạt ma cũng kêu lên, võ quan ấy tên gọi Trương Thiên Mông, cùng với Sở Chiêu Nam đều là tâm phúc của Ngô Tam Quế.

Trương Thiên Mông thấy Sở Chiêu Nam ném hai tên Lạt ma vào thì vội vàng kêu lên: “Đại ca đừng ra tay, đều là người nhà!” Sở Chiêu Nam tiến tới một bước quát: “Thiên Mông, ngươi hãy bảo bọn chúng giao Xá lợi tử ra, ta có thể tha không giết các người!”

Xá lợi tử là báu vật của Phật môn, nghe nói sau khi bậc cao tăng hữu đạo chết đi, dùng lửa hỏa thiêu nhưng vẫn còn một mảnh xương không hề tan biến, đó chính là Xá lợi tử. Khi Ngô Tam Quế đuổi Quế vương vào Miến Điện, đã cướp báu vật của chùa Tử Quang nước Miến Điện là Xá lợi tử của Long Thụ thiền sư để lại về Trung Quốc. Long Thụ là đại đệ tử của Thích Ca Mâu Ni, là người khai sáng Phật giáo đại thừa. Trong Phật giáo, thánh vật quý nhất là răng của Thích Ca Mâu Ni, thánh vật đứng hàng thứ hai là Xá lợi tử của Long Thụ thiền sư, Ngô Tam Quế vì muốn liên lạc với Đạt Lai Lạt ma đã bảo Trương Thiên Mông hộ tống Xá lợi tử đến Tây Tạng, bốn Lạt ma này được sai đến Vân Nam nghênh đón thánh vật. Sở Chiêu Nam biết chuyện này nên kể với Khang Hy, Khang Hy lập tức sai hai vệ sĩ võ công cao cường cùng y đi cướp. Chính vì Khang Hy lo cho việc này nên mới lơ đãng đối với quần hùng Võ gia trang.

Trương Thiên Mông thấy Sở Chiêu Nam vừa mở miệng ra đã đòi Xá lợi tử thì nghi ngờ lắm, hỏi: “Sở đại ca, huynh vừa từ Tây Tạng về đây ư? Bình Tây vương bảo tôi hộ tống Xá lợi tử, không dám làm phiền”.

Sở Chiêu Nam cười lạnh nói: “Bình Tây vương cái quái gì? Chính đương kim Hoàng thượng bảo ta đến lấy Xá lợi tử!” Trương Thiên Mông cả kinh, nói: “Huynh đã phản rồi!” Sở Chiêu Nam cười lớn: “Ngô Tam Quế phản được còn ta thì không? Ta hỏi ngươi, ngươi rốt cuộc chịu đi theo Ngô Tam Quế hay muốn đi theo Hoàng đế?”.

Trong phủ Bình Tây vương Trương Thiên Mông có địa vị kém hơn Sở Chiêu Nam, y không hề biết chuyện Ngô Tam Quế mưu phản. Nghe Sở Chiêu Nam nói thế thì thấy như sấm nổ giữa trời xanh, nhất thời chẳng thốt ra tiếng. Sở Chiêu Nam bước dần tới, quát: “Rốt cuộc ngươi muốn thế nào?” Trương Thiên Mông đang rối trí vẫn chưa quyết định. Hai Lạt ma còn lại thấy Sở Chiêu Nam quát bằng tiếng Hán, tuy không hiểu y nói gì nhưng xem ra tựa như đang ép buộc Trương Thiên Mông, trong lòng tức giận chạy tới, thì triển Đại lực thiên cân quyền đánh vù vù ra hai quyền. Sở Chiêu Nam cố ý muốn lờ võ công, không thèm né tránh mà xông lên tiếp hai quyền. Hai quyền giáng vào ngực y kêu lên bình bình nhưng cả hai Lạt ma đều bị bắn thối lui mấy bước, song Sở Chiêu Nam cũng thấy đau nhói, y thất kinh nghĩ bụng hai Lạt ma này quả nhiên khí lực nặng đến ngàn cân. Y nào dám sơ ý, thế là nhảy vọt lên tựa như chim ưng bắt thỏ, chụp vào hậu tâm của Đạt Lai Lạt ma, xem ra sắp đắc thủ thì chợt nghe phía sau tượng Phật có một tiếng quát lớn, một trái thiết tạt lê bay tới như sao xẹt. Sở Chiêu Nam đang lơ lửng trên không trung thì lập tức lộn người ra. Khi y lộn người ra ngược trở lại thì đã dùng gót chân đá bật trái thiết tạt lê ngược trở về. Hàn Chí Bang vừa nhảy vọt ra, bị trái thiết tạt lê bắn ngược về phía mình thì vung thanh đao trong tay lên, tuy đánh rơi trái thiết tạt lê nhưng hổ khẩu cũng tê nhói. Trái thiết tạt lê bị Sở Chiêu Nam đá ngược trở lại mà kinh đạo mạnh như thế, Hàn Chí Bang cũng không khỏi cả kinh!

Hàn Chí Bang vừa đứng vững chân thì Sở Chiêu Nam đã nhảy bổ tới lần nữa, Hàn Chí Bang hạ người xuống, lách về phía trước, cây đao chém vào ngực Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam tay trái phát ổng ra ngoài, một luồng kinh phong dồn vào mặt, Hàn Chí Bang nghiêng đầu, phóng cây đao ra. Sở Chiêu Nam đột nhiên lướt ra sau lưng Hàn Chí Bang tựa như cơn gió, Hàn Chí Bang lập tức rút cây đao quay lại chém xuống hạ bàn của Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam quát một tiếng: “Buông đao!” chưởng phải vỗ ra trước mặt, tay trái phóng ra điểm vào huyệt Tam Lý trên tay phải của Hàn Chí Bang. Hàn Chí Bang đã chém ra một đao, thấy thế không xong thì vội vàng biến chiêu ứng địch, đánh ra một chiêu Tam Dương Khai Thái, một chiêu ba thức đâm vào ngực, chém vào hai bên vai. Nhưng chàng nhanh, Sở Chiêu Nam càng nhanh hơn. Chàng vừa chém ra một đao, kẻ địch đã thay đổi phương vị, chàng thấy kẻ địch đánh hờ quyền trái đến trước mặt, mắt hoa lên thì tay phải đã tê rần. Sở Chiêu Nam đúng là võ công thần kỳ, y thay đổi phương vị nhưng không thay đổi chiêu số, đã điểm được huyệt đạo của Hàn Chí Bang. Chỉ nghe xoảng một tiếng, cây kim đao rơi xuống đất.

Những chiêu này nhanh như điện chớp lửa xẹt! Hai tên vệ sĩ đi cùng Sở Chiêu Nam lúc này mới nhìn rõ mặt mũi của Hàn Chí Bang, quát lớn: “Tên này là Tổng đà chủ của Thiên Địa hội! Đừng buông tha cho y!” Sở Chiêu Nam cười rằng, định xông tới thì chợt thấy một luồng kim quang từ phía sau tượng Phật bắn ra, Sở Chiêu Nam vận công lực phát ngang tay áo, đánh bật ám khí ra, nhưng tay áo cũng bị lủng một lỗ lớn, món ám khí lướt qua da, dư thế vẫn còn nên cắm vào vách đá đối diện kêu keng một tiếng, té ra đó là một cây tỳ tiển.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, phía sau tượng Phật, một đôi nam nữ phóng người ra, cả hai chặn trước mặt Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam rút soạt thanh kiếm, không xông lên mà nhảy vọt ra sau đến hơn một trượng, quát: “Ngươi là người thế nào của Hối Minh thiền sư, sao cứ ba lần bốn lượt đối chọi với ta, ngươi tưởng ta sợ ngươi đấy hử?”.

Lúc này Lưu Úc Phương đã kéo Hàn Chí Bang đứng dậy, giải huyệt đạo cho chàng. Lăng Vị Phong cười hì hì đứng trước tượng Phật, chẳng thèm để ý đến Sở Chiêu Nam, nói bằng tiếng Tạng với bọn Lạt ma: “Các người đứng qua một bên, không thể để bọn chúng cướp Xá lợi tử”. Mấy tên Lạt ma nghe thế thì lui nhanh, hai tên vệ sĩ đi cùng Sở Chiêu Nam cũng phóng tới, Lăng Vị Phong phát tay, hai luồng kim quang bắn ra, hai tên vệ sĩ ấy cũng chẳng phải kẻ tầm thường, một tên giơ quỹ đầu đao lên gạt, chỉ nghe keng một tiếng, lửa bắn tung tóe, thanh quỹ đầu đao đã bị ám khí đánh mẻ mất một miếng. Tên còn lại dùng tuyệt kỹ khinh công Nhất hạc xung thiên phóng lên cao đến hơn ba trượng. Dù y né tránh nhanh nhẹn nhưng món ám khí vẫn lướt qua để giày của y, dù để giày của y bằng sắt nhưng cũng bị đánh rơi xuống. cả hai người đều toát mồ hôi lạnh. Sở Chiêu Nam quát: “Đừng lo bọn Lạt ma ấy, bọn chúng không chạy thoát nổi đâu!” hai tên vệ sĩ nghe quát như thế thì không đuổi theo nữa, lập tức chạy về phía Sở Chiêu Nam. Trương Thiên

Mông cũng chẳng nói một lời, nhảy tới bên cạnh tượng Phật, đứng sát với bốn tên Lạt ma.

Lúc này Lăng Vị Phong mới cười lạnh, nói với Sở Chiêu Nam: “Luận về quan hệ sư môn ta phải gọi người một tiếng sư huynh. Luận về đạo nghĩa giang hồ ta sẽ mắng người một tiếng tặc tử! Người rút cuộc muốn ta tôn người làm sư huynh hay là chịu ta mắng tặc tử? Người hãy mau chóng chọn lựa!”.

Lăng Vị Phong từ Giang Nam chạy đến đại mạc, lên Thiên Sơn theo Hồi Minh thiền sư học võ mười năm, bí mật này đừng nói là trong võ lâm chẳng ai biết, dù cho đệ tử của Hồi Minh thiền sư là Sở Chiêu Nam cũng chẳng hề hay. Sở Chiêu Nam chỉ tưởng rằng sau khi đại sư huynh Dương Vân Thông chết đi mình có thể độc bá thiên hạ, không ngờ ngày ấy ở sơn cốc núi Ngũ Đài lại chui ra một Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong lại còn sử dụng tuyệt chiêu trong Thiên Sơn chưởng pháp, trong lúc thất kinh y đã trúng một chưởng. Nay nghe chàng ta công khai thân phận, gọi mình là sư huynh thì trong lòng hoảng lên, nhưng vẫn nghĩ: “Dù y là đệ tử quan môn của Hồi Minh thiền sư, y chẳng qua chỉ mới khoảng ba mươi tuổi, thế nào đi nữa cũng chẳng bằng mình, cần gì phải sợ?”.

Thế rồi Sở Chiêu Nam trừng mắt, ngạo mạn nói: “Ai là sư huynh của người? Người muốn ta nhận làm sư đệ thì phải trở tài cho ta thấy. Nào! Ta dạy người một bộ chưởng pháp!” y đã bị trúng một chưởng, vẫn còn chưa hết tức, nhất định phải lấy lại sĩ diện nhờ chưởng pháp.

Lăng Vị Phong lạnh lùng cười, định ra tay, Sở Chiêu Nam cũng đang bước tới, một tên vệ sĩ đi cùng y đột nhiên xông ra, nói: “Giết gà đâu cần dao mổ trâu, cứ để tôi thử trước tên này!” y tên gọi Cổ Nguyên Lượng, là đệ tử của một danh gia điểm huyết ở Hà Nam, y đã đưa phương pháp điểm huyết vào trong chưởng pháp bởi vậy lợi hại vô cùng, cũng là đệ nhất cao thủ trong đại nội. Sở Chiêu Nam nghĩ bụng để y thử trước mấy chiêu sẽ có lợi ỉn, nếu y thắng thì mình không cần ra tay, nếu y thua thì mình cũng có thể thấy chiêu số của Lăng Vị Phong. Thế rồi khê gật đầu, để Cổ Nguyên Lượng bước ra.

Lúc này Cổ Nguyên Lượng bị một cây ám khí của Lăng Vị Phong cắt đứt để giày, lúc này vẫn còn giận, y bước tới quát lớn: “Ta phải thỉnh giáo chưởng pháp của người trước, nếu người muốn so ám khí, lát nữa ta sẽ phụng bồi. Chúng ta nói trước rồi đánh nhé, đừng âm thầm phóng ám tiễn!”.

Lăng Vị Phong biết y sợ ám khí của mình, nên đã đưa ra qui củ giang hồ tựa như là tỉ thí công bằng với nhau, chàng chỉ mỉm cười nói: “Dù ta không dùng không cũng có thể đánh cho người tới bởi hoa lá!”.

Cổ Nguyên Lượng điểm mũi giày xuống, phóng tới như mũi tên rời cung, quát: “Không đầu mồm với người, tiếp chiêu!” nói chưa dứt thì một chưởng đã vỗ của huyết Thiên Khu của Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong thấy chưởng phong của y rất mạnh mà y lại tấn công vào huyết đạo nên không dám coi thường, chàng hú lên một tiếng xoay tít người, chém chưởng vào vai Cổ Nguyên Lượng, Cổ Nguyên Lượng gầm lớn một tiếng đánh hất lên, Lăng Vị Phong vung tay lướt ra hơn một trượng, chụp vào bối tâm của y. Nào ngờ Cổ Nguyên Lượng tuy phải thối lui nhưng vẫn chưa thực sự bại, y đột nhiên hạ người xuống, xoay người như tròn ốc, hai chưởng phát ra liên tục, một chưởng đánh vào huyết Nhũ Tuyền dưới be sườn của Lăng Vị Phong, một chưởng quét vào huyết Quan Môn ở eo.

Hàn Chí Bang thấy thế kêu ối chao, Lăng Vị Phong kêu lớn: “Lão Cổ, cẩn thận!” Hàn Chí Bang chưa kịp nhìn thấy rõ thì Cổ Nguyên Lượng đã loạn choạng thối lui đến mấy trượng, sắc mặt tái nhợt, Lăng Vị Phong quát: “Người đã thua một chiêu còn muốn gì nữa!” Cổ Nguyên Lượng chẳng nói một lời, vung hai tay lại liên tục đánh tới. Lần này chỉ thấy chưởng phong phát ra rất dữ dội, Lăng Vị Phong đột nhiên thối lui, thân pháp hay bộ pháp đều vẫn rất vững vàng. Còn Cổ Nguyên Lượng tựa như con sư tử bị thương, toàn đánh vào những yếu huyết trên người Lăng Vị Phong.

Cổ Nguyên Lượng trong lúc sơ suất, đã trúng đòn, trong lòng cả giận nhảy bổ tới, tuy ra đòn dữ dội nhưng vẫn kín kẽ, còn Lăng Vị Phong thì cứ thấy chiêu phá chiêu, Cổ Nguyên Lượng đánh mãi không vào. Một hồi sau Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, chưởng pháp đột nhiên thay đổi, tay phải triển khai Triệt thủ pháp lợi hại nhất trong Thiên Sơn Cầm Nã thủ, tay trái thì tìm sơ hở đâm vào huyết đạo của Cổ Nguyên Lượng. Đoạn chưởng pháp của Cổ Nguyên Lượng đã bị Tuyệt thủ pháp của Lăng Vị Phong khắc chế, y chẳng thể nào triển khai được nữa, mà tay trái của Lăng Vị Phong toàn là tấn công vào ba mươi sáu huyết đạo quan trọng trên người Cổ Nguyên Lượng. Đây chính là lấy gậy ông đập lưng ông, Cổ Nguyên Lượng là danh gia điểm huyết, y biết lợi hại nên trong lòng càng thất kinh, Lăng Vị Phong cứ mỗi khi điểm vào một nơi huyết đạo của y thì quát lớn một tiếng, chàng cứ quát không ngừng “Huyết Tam Lý?,” “Huyết Thông

Tuyền,” “Huyết Thiên Uyên”... tựa như có ý nhắc nhở đối phương khiến cho Cổ Nguyên Lượng toàn thân toát mồ hôi lạnh, người bên cạnh nhìn vào chỉ thấy y cứ nhảy nhót trông rất buồn cười.

Sở Chiêu Nam càng nhìn càng bức, kêu lên: “Lui xuống! Lui xuống!” y vùng hai chưởng định xông lên, chỉ nghe Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, lướt ra phía sau lưng Cổ Nguyên Lượng, vùng tay chụp vào tay phải của y, tay trái xĩa vào be sườn ở phía sau của y, Cổ Nguyên Lượng chợt mềm nhũn. Lăng Vị Phong lại gỡ Cổ Nguyên Lượng ném ra. Sở Chiêu Nam đỡ lấy y, chỉ thấy Cổ Nguyên Lượng đã nhắm tịt mắt, Sở Chiêu Nam vội vàng vỗ một cái vào huyết Phục Thổ của y, Cổ Nguyên Lượng mới kêu ối lên một tiếng, phun ra một ngụm máu ứ, nằm gục xuống đất chẳng hề nhúc nhích nổi.

Sở Chiêu Nam không tìm được nữa, y nhảy bổ về phía Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong lắc vai, nhẹ nhàng tránh sang một bên, Sở Chiêu Nam xông lên tới trước, hai chưởng lại vỗ ra như gió xoáy, Lăng Vị Phong vẫn không hề tiếp, chàng chỉ nghiêng người sang một bên lướt khỏi màn chưởng của Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam quát lớn, xoay người chụp lại, Lăng Vị Phong phóng vọt lên cao hơn một trượng rồi xà xuống như chim én. Sở Chiêu Nam nói: “Chạy đi đâu?” rồi lại đuổi theo. Lăng Vị Phong đột nhiên dừng bước, trừng mắt nói: “Khoan hãy động thủ, ta tôn ngươi là sư huynh, nhường ngươi ba chiêu, nếu ngươi không biết tiến thoái, ta chỉ đành quyết một trận thư hùng với ngươi. Nếu ta thua sẽ trở về Thiên Sơn, nếu ngươi thua thì thế nào?” Sở Chiêu Nam nói: “Cứ mặc cho ngươi lấy Xá lợi tử!” Lăng Vị Phong nói: “Được, phát chiêu đi!” Sở Chiêu Nam chân bước vào trung cung, hai chưởng vỗ thẳng ngực Lăng Vị Phong! Lăng Vị Phong gạt ra, hai người lao vào nhau, chỉ thấy chưởng chỉ vùng lên, kinh phong kêu lên vù vù, đất bám trong thạch động bị chưởng phong đánh bốc lên mù mịt, ai nấy đều kinh tâm động phách. Đống lửa trong động bị chưởng phong quạt tới lúc thổi bùng lên lúc tắt ngấm, những người bên cạnh đều nín thở, trong lòng tựa như có tảng đá nặng ngàn cân.

Hai người đánh một hồi thì đột nhiên thối lui mấy bước, mọi người ngạc nhiên nhìn lại chỉ thấy cả hai mở to mắt tựa như hai con gà trống chọi đang gườm nhau. Sở Chiêu Nam quát lớn một tiếng, vỗ ra một chưởng, Lăng Vị Phong chấp hai tay lại đẩy ra, hai người cách nhau đến mấy bước, chưởng phong chẳng hề chạm vào áo, càng đánh càng chậm, tựa như hai sư huynh đệ đang đối chiêu luyện thức. Lưu Úc Phương và Hàn Chí Bang đã thấy hai người dốc hết tuyệt chiêu, tuy cách có mấy bước nhưng mỗi chiêu số đều là trong công có thủ. Khi dùng loại chưởng pháp thượng thừa này, nếu một bên nào sơ sẩy, sẽ lập tức mất mạng bởi tay đối phương.

Hai người đánh nhau đến hơn trăm chiêu, chiêu nào cũng vừa chạm đã tách ra, hai bên vẫn chưa phân cao thấp. Người bên cạnh nhìn đến nổi hoa mắt, đột nhiên Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, Sở Chiêu Nam thối lui ra sau, Lăng Vị Phong lướt người tiến tới, trở tay đánh ra một chưởng, Sở Chiêu Nam đột nhiên phóng vọt người từ trên cao xuống, vỗ chưởng xuống thiên linh cái của Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong từ dưới đẩy hai chưởng lên, bốn chưởng giao nhau, bình bình hai tiếng vang lên, hai người đều văng ra xa đến hơn một trượng.

Té ra thời gian Sở Chiêu Nam luyện võ tuy dài hơn Lăng Vị Phong, nhưng Lăng Vị Phong luyện Đồng tử công, từ nhỏ đã có căn cơ vững chắc mà thời trẻ tuổi Lăng Vị Phong từng rất phong lưu nên công lực kém một bậc, lại thêm Sở Chiêu Nam gần đây lo là việc tập võ, đột nhiên gặp phải cường địch nên tuy công lực tương đương nhưng cũng khó cự nổi. Lúc này Lăng Vị Phong vốn đã thắng một chiêu, định tiếp tục vùng đòn sát thủ nhưng không ngờ Sở Chiêu Nam lại nhảy lên bàn tay pho tượng Phật, vỗ xuống một chưởng toan hủy tượng Phật. Lăng Vị Phong sợ ném chuốt bể đồ, không dám làm tổn hại báu vật trong thạch động, chỉ đành rút chưởng, Sở Chiêu Nam từ trên cao đánh xuống chiếm được tiện nghi, vì thế nhìn bề ngoài hai người có vẻ như ngang tài ngang sức.

Sở Chiêu Nam hiểu rõ, người sư đệ chưa bao giờ gặp mặt này công lực còn cao hơn cả mình, y vừa lo vừa giận. Nhưng vì tham công danh lợi lộc nên chẳng chịu ngừng tay. Y lao lên rút soạt thanh Du Long kiếm. Thanh kiếm này chém sát như bùn, là một trong hai thanh kiếm báu của phái Thiên Sơn. Sở Chiêu Nam có kiếm thuật cao cường, lại giữ trong tay kiếm báu, bởi vậy tuy thua chiêu nhưng vẫn cuồng ngạo đòi tỉ kiếm với Lăng Vị Phong.

Sở Chiêu Nam rút kiếm lia lên, chỉ thấy một ánh hàn quang xẹt tới, Lưu Úc Phương kinh hãi kêu lên: “Đây là thanh bảo kiếm!” Lăng Vị Phong không thèm nhìn lại, chàng đảo mũi kiếm lướt tới chém qua, lưỡi kiếm từ dưới cuộn lên cánh tay phải của Sở Chiêu Nam, đó là một tuyệt chiêu trong Thiên Sơn kiếm pháp tên gọi

Cực Mục Thương Ba. Sở Chiêu Nam cũng quét ra một chiêu hiểm hóc tên gọi Long mã tảo địa, y hạ người chém ra ba nhát kiếm, quét vào hạ bàn của Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong phóng người lên, lưỡi kiếm của Sở Chiêu Nam chém xẹt qua gót chân của chàng. Sở Chiêu Nam định biến chiêu thì trong chớp mắt Lăng Vị Phong đã liên tục đánh ra năm nhát kiếm, Sở Chiêu Nam luống cuống thối lui, chẳng hề chống đỡ nổi.

Nhưng kiếm pháp của Sở Chiêu Nam đã tung hoành mười mấy năm, đương nhiên y cũng chẳng phải hạng vừa, y thấy lối đánh của Lăng Vị Phong thì biết chàng đã dùng nhanh khắc chế chậm, buộc y phải phòng thủ, không thể lợi dụng được sở trường của thanh bảo kiếm. Y cười lạnh một tiếng đột nhiên đứng yên, mũi kiếm triển khai bốn mặt, trong căn thạch động u ám lập tức cuộn ra một luồng ngân hồng. Thanh kiếm của Lăng Vị Phong chỉ là loại vũ khí bình thường, nếu chạm phải binh khí của y sẽ bị gãy, bởi vậy chàng không dám tấn công gấp tới.

Đang lúc kịch đấu, chợt Lăng Vị Phong rút kiếm thối lui, Sở Chiêu Nam quát lớn rút kiếm đâm tới, kiếm quang đâm vào lưng Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong đột nhiên xoay người lại, gỡ kiếm hất lên nhanh như điện chớp, chỉ nghe keng một tiếng, hai kiếm đã chạm nhau, Lưu Úc Phương kêu hoảng, tưởng rằng lần này Lăng Vị Phong khó tránh bất hạnh, nào ngờ sau khi tiếng kiếm chạm nhau, căn thạch động rơi vào tĩnh lặng.

Té ra Lăng Vị Phong trở tay đánh lại một kiếm, gạt vào sóng kiếm của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam dùng lực thúc một cái, chỉ cảm thấy kiếm của mình tựa như bị dán lại, chẳng thể rút ra được! Té ra Hối Minh thiền sư tập hợp sở trường kiếm pháp của các nhà các phái, sáng tạo ra Thiên Sơn kiếm pháp. Nhát kiếm vừa rồi thuộc tự quyết chữ “niêm” trong Thái Cực kiếm pháp.

Sở Chiêu Nam biết nếu cứ liều rút kiếm thì chắc chắn sẽ bị Lăng Vị Phong theo sát, đánh tới không ngớt, y chỉ đành dốc hết nội công tỉ thí với chàng!

Cuộc đấu kiếm này đúng là hiếm thấy trong võ lâm. Một hồi sau chỉ thấy Sở Chiêu Nam phát ra tiếng thở phì phò, mồ hôi trán lấm tấm, xem ra hai sư huynh đệ sắp phân sinh tử, chẳng ai can ngăn được.

Trong lúc mọi người đang tập trung chú ý, Trương Thiên Mông lẳng lặng men theo vách đá rê đến gần bọn Lạt ma, đột nhiên vung tay ra điểm một cái, tên Lạt ma kêu hoảng ngã xuống đất. Trương Thiên Mông thọc tay vào áo của y, lấy ra một cái hộp bằng gỗ đàn hương rồi phóng tọt ra ngoài nhanh như điện chớp! Bọn Lạt ma kêu hoảng: “Xá lợi tử đã bị cướp! Xá lợi tử đã bị cướp!”.

Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, rút mạnh thanh kiếm xoay người đuổi theo. Sở Chiêu Nam chồm người về phía trước vọt lên, lia kiếm đuổi theo. Lúc này Trương Thiên Mông đang chạy về phía trước, mọi người đuổi gấp ở phía sau. Sở Chiêu Nam vừa chạy vừa múa tít thanh kiếm, bọn Hàn Chí Bang lách người né tránh, đã bị y vượt ra phía trước nhưng y vẫn chưa đuổi kịp theo Lăng Vị Phong.

Kinh công của Lăng Vị Phong cao cường, chỉ trong khoảnh khắc đã chạy ra khỏi thạch động. Lúc này chàng cách Trương Thiên Mông càng gần hơn, chàng lướt người tới, vung kiếm ném vào hậu tâm của Trương Thiên Mông, Trương Thiên Mông vốn đã rút binh khí ra từ trước, y sử dụng một cây roi Giao long tỏa cốt, chuyên khắc chế các loại đao kiếm. Y nghe tiếng gió lướt ở phía sau thì không thèm quay đầu lại, trở tay đánh ra một roi, cuộn lấy thanh kiếm của Lăng Vị Phong. Trương Thiên Mông cả mừng xoay người dùng lực kéo một cái, không ngờ chẳng hề nhúc nhích nổi mà trái lại bị Lăng Vị Phong đẩy mũi kiếm vạch vào mạch môn. Trương Thiên Mông cả kinh, vội vàng vung tay, cây roi đột nhiên bật ra, kiếm của Lăng Vị Phong đã đâm tới như sấm sét.

Lăng Vị Phong múa kiếm như gió, lướt người tiến tới trong màn bóng roi. Trương Thiên Mông liều mạng chống đỡ, bị chàng đẩy thối lui liên tục, đến bên mép vực sâu thì chỉ nghe tiếng nước chảy ầm ầm, bên cạnh hai người có dòng thác lớn đổ xuống, phía dưới là dòng sông Tang Càn sâu không thấy đáy.

Hai người động thủ chỉ trong khoảnh khắc, Sở Chiêu Nam đã đuổi tới, Trương Thiên Mông dùng lực đánh ra mấy roi, lách sang một bên, Lăng Vị Phong chém kiếm tới thì chợt thấy Trương Thiên Mông vung tay trái ném một vật về phía Sở Chiêu Nam. Lúc đầu Lăng Vị Phong còn tưởng là ám khí nhưng nghe tiếng gió thì thấy không phải, vả lại cũng không phải ném về phía mình, chàng càng ngạc nhiên hơn. Lúc này chỉ nghe Trương Thiên Mông kêu lớn: “Chụp lấy” rồi cười gần với Lăng Vị Phong: “Người cứ giết ta đi! Đùng hồng lấy Xá lợi tử!” Lăng Vị Phong chợt hiểu ra, chàng quay người nhảy vọt về phía Sở Chiêu Nam. Chỉ thấy Sở Chiêu Nam vừa chụp được vật ấy, đang định nhét vào trong áo thì Lăng Vị Phong đã găm lớn một

tiếng, buộc Trương Thiên Mông vùng kiếm đâm thẳng về phía Sở Chiêu Nam, kiếm pháp của chàng nhanh nhạy cực kỳ, chỉ trong khoảnh khắc hai người đã đánh nhau đến hai ba mươi chiêu. Lúc này mọi người cũng đã lần lượt kéo tới. Trương Thiên Mông phóng vọt lên, đứng trên một ngọn đồi nhỏ, y từ trên cao lăn đá xuống. Sở Chiêu Nam và Lăng Vị Phong không thể nào né tránh, cả hai phóng về phía trước, nhảy xuống sông. Lăng Vị Phong cảm giận vô cùng, đang ở trong không trung chàng bắt người một cái ném thanh kiếm lên ngọn núi nhỏ, chỉ nghe Trương Thiên Mông kêu ối chao một tiếng, té ra đã bị kiếm của Lăng Vị Phong đâm trúng.

Lăng Vị Phong rơi xuống đến gần mặt nước thì đầu trút xuống, chân chống lên, hai chân nhẹ nhàng móc vào một mỏm đá nhô ra trên vách, chàng đưa mắt nhìn lại thì thấy Sở Chiêu Nam đã rơi xuống thác, nửa người của y đã chìm xuống nước, một tay thì bám tảng đá bên bờ sông. Rõ ràng hai bên đều lâm vào tình thế nguy hiểm.

Muốn biết tính mạng của hai người thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

5. Chương 5: Đem Lòng Ghen Tuông Há Vì Người Mới Quên Kẻ Cũ - Trải Qua Ác Đầu Từ Hang Đá Lầy Được Chân Kinh

Trong tình thế cực kỳ căng thẳng, Lăng Vị Phong móc hai chân vào mỏm đá, dùng lực đu người lên, một tay chụp lấy cổ Sở Chiêu Nam tựa như bắt một con gà con, giở y lên khỏi mặt nước, Sở Chiêu Nam tuy có bảo kiếm trong tay nhưng đã đuối sức, nửa thân chìm xuống nước, chẳng thể nào né tránh được, Lăng Vị Phong giở y lên, giật lấy thanh bảo kiếm của y, hai tay bóp vào cổ họng của y. Sở Chiêu Nam kêu ằng ặc, thều thào nói: “Ta đưa Xá lợi tử cho người!”.

Lăng Vị Phong nhìn y, buông tay nói: “Đưa đây”. Sở Chiêu Nam lấy ra cái hộp bằng gỗ đàn hương ướt đầm nước, Lăng Vị Phong cầm cái hộp, sắc mặt Sở Chiêu Nam rất khó coi, đây là lần đầu tiên y nhận thua trong đời.

Lăng Vị Phong định kéo y lên, đột nhiên nghe ầm một tiếng, một trái cầu lửa đã nổ bên cạnh, Lăng Vị Phong đang đu lơ lửng trên không trung, chẳng thể nào né tránh, vai đã bị lửa tấp vào nóng bỏng, mặt cũng có vài chỗ cháy xém, chàng vội vàng một tay dè vào vách đá, lăn người vào vách đá, ngọn lửa mới bị dập tắt nhưng vẫn còn cảm thấy đau đớn. Sở Chiêu Nam thừa thế xoay người trở lại, ngửa mặt nhìn Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, rút cây Du Long kiếm trong tay y, Sở Chiêu Nam không dám lao tới, lúc nào chỉ nghe trên bờ vực có tiếng quát tháo và tiếng binh khí chạm nhau.

Cây Xà Diệm tiền lúc này là do một tên vệ sĩ đi cùng Sở Chiêu Nam tên gọi Xích Đại Thụ phóng ra. Cổ Nguyên Lượng thì đã bị Lăng Vị Phong điểm huyệt bị thương, Xích Đại Thụ cùng mọi người chạy ra khỏi thạch động, y thấy Sở Chiêu Nam và Lăng Vị Phong đu người dưới vực, thế là lấy ra một cây Xà Diệm tiền bắn xuống, cây Xà Diệm tiền bắn ra một luồng lửa màu xanh, loại ám khí này rất lợi hại, hề gặp thứ gì cũng bốc cháy, không thể dùng binh khí gạt đỡ, chỉ có thể né tránh. Y nghĩ phen này có thể giết chết Lăng Vị Phong, nếu Sở Chiêu Nam bị thương thì cũng chẳng tiếc.

Hàn Chí Bang và Lưu Úc Phương thấy thế thì cả giận, Hàn Chí Bang giơ thanh đao xông tới, mới đánh được mấy chiêu thì Lưu Úc Phương đã vùng ám khí chụp y bị thương, binh khí trong tay Xích Đại Thụ cũng bị Hàn Chí Bang đánh rơi. Y liều mạng xông ra, mới chạy được vài bước thì đã bị hai Lạt ma chặn đầu. Cả hai người này quát lớn lao bổ tới, một người chụp lấy chân y giở ngược lên xoay mấy vòng rồi ném y xuống vực sâu.

Sở Chiêu Nam đang kinh hoảng, chợt thấy có một người rơi xuống, trong lòng cả mừng, mặc địch hay bạn, thế là vươn tay chụp lấy ném xuống nước, lúc cái xác nổi lên lênh bênh thì y dễ khí, vận đủ nội công lao xuống sông, một chân điểm vào cái xác rồi lao vọt lên vách núi phía đối diện, chỉ trong chớp mắt đã chạy nhanh như luồng khói. Hàn Chí Bang phát ra mấy viên Thiết Liên tử nhưng vì khoảng cách quá xa nên không trúng.

Sở Chiêu Nam vội vã bỏ chạy, Hàn Chí Bang mắng: “Tên gian tặc lại chạy thoát!” Lưu Úc Phương nói: “Cứ mặc y, xem thử Lăng Vị Phong thế nào!” Hàn Chí Bang không nói một lời, bước đến bờ vực, chỉ thấy sóng vỗ vào bờ dữ dội, trên vách có một bóng người đang đu đưa. Hàn Chí Bang đánh đá lửa lên, Lưu Úc

Phương nhìn thấy Lăng Vị Phong đang từ từ bò lên rất khó khăn, nàng thất kinh rung giọng kêu lên: “Y đã bị thương”. Nàng tháo Cẩm Vân Đâu ném xuống, Cẩm Vân Đâu là một sợi dây bằng thép dài đến mấy trượng, ở đầu nút có cột lưới thép, khi làm ám khí có thể quăng ra để chụp người khác, giờ đây lại là công cụ cứu người. Lăng Vị Phong leo lên được một nửa, Lưu Úc Phương đã móc chân vào mép vực đu người xuống, sợi dây thép chạm vào tay Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong giữ chặt lấy, Lưu Úc Phương kêu lên: “Cẩn thận!” rồi nàng dùng lực rút một cái, kéo Lăng Vị Phong ném lên. Lăng Vị Phong vọt người lên cao, Lưu Úc Phương thu người, cuộn sợi dây thép lại, đỡ Lăng Vị Phong ngồi xuống đất. Bọn Lạt ma khen rằng: “Hảo công phu”. Bọn họ không biết Lưu Úc Phương đã dùng xảo kinh.

Lưu Úc Phương không trả lời, nàng nhìn kỹ lại Lăng Vị Phong chỉ thấy trên vai của chàng đã bị cháy xém, da thịt sưng tấy, Lăng Vị Phong quay đầu lại. Bọn Lạt ma kêu hoảng, khuôn mặt của chàng vốn có hai vết đao, nhưng giờ đây bị cháy đến nổi vừa đen vừa sưng tấy lên, trông càng đáng sợ hơn. Lăng Vị Phong cười nói: “Tôi vốn đã khó coi, dù có xấu hơn một tí cũng chẳng sao”. Lưu Úc Phương nói: “Huynh cảm thấy thế nào?” Lăng Vị Phong nói: “Chẳng qua chỉ cháy có một chút da thịt, không hề gì!” rồi chàng lấy ra một hộp gỗ đàn, đưa ột Lạt ma, mỉm cười nói rằng: “May mà đã cướp lại được Xá lợi tử!” bọn Lạt ma vội quỳ xuống bái tạ. Lạt ma thủ lĩnh rất cẩn thận, mở hộp gỗ ra, chỉ thấy bên trong chỉ có vài viên trân châu phát ra ánh sáng. Lạt ma nhìn kỹ lại thì kinh hoàng thất sắc, rung giọng kêu lên: “Bọn chúng đã đổi Xá lợi tử!” Lăng Vị Phong cũng thất kinh, hỏi: “Thế nào? Chẳng phải là Xá lợi tử ư?” Lạt ma nói: “Đây là trân châu, Xá lợi tử không phát ra ánh sáng!”.

Té ra Trương Thiên Mông rất giỏi tâm kế, y đã thấy Ngô Tam Quế trao Xá lợi tử cho các Lạt ma, bởi vậy mới len lén làm một cái hộp bằng gỗ đàn giống y hệt, bên trong bỏ trân châu. Y vốn là định đi trên đường vạn nhất có người cướp đoạt thì đem ra thay thế. Đêm nay y nghe Sở Chiêu Nam nói như thế thì cũng nổi lòng phản bội Ngô Tam Quế, bởi vậy khi Sở Chiêu Nam nguy cấp y đã ra tay cướp Xá lợi tử của Lạt ma, định rằng sẽ dâng lên Hoàng đế lập công. Sau đó y bị Lăng Vị Phong đuổi sát theo chẳng còn lối thoát, đã sử dụng kế ve sầu lột vỏ, ném hộp Xá lợi tử giả cho Sở Chiêu Nam để Lăng Vị Phong thay đổi mục tiêu.

Lăng Vị Phong gần giọng nói: “Gặp thằng giặc này một lần nữa, tôi sẽ lột da y!” chàng lại xin lỗi bọn Lạt ma. Các Lạt ma cũng rất ái ngại, bái tạ mấy lần rồi nói: “Tuy không đoạt được Xá lợi tử, nhưng ngài đã dốc sức vì chúng tôi, ơn đức này mãi mãi không quên!” bọn họ thấy Lăng Vị Phong đã bị thương, lại đang nôn nóng về Tây Tạng nên không muốn quấy rầy chàng nữa, thế là cáo từ bỏ đi.

Lưu Úc Phương và Hàn Chí Bang đỡ Lăng Vị Phong về thạch động, vừa vào động thì Lăng Vị Phong kêu ối chao một tiếng, ngồi xuống đất. Lưu Úc Phương vội vàng chạy tới, đỡ chàng nói: “Sao thế?” Lăng Vị Phong nói: “Cô nương hãy đưa tay nải cho tôi!” chàng lấy ra hai viên thuốc màu xanh nuốt vào nói: “Không sao cả, Xà Diệm tiền của tên tiểu tử ấy là lửa lưu huỳnh, lửa độc công tâm hơi khó chịu, mấy viên thuốc này được bào chế từ Thiên Sơn Tuyết Liên, có thể giải lửa độc”. Lưu Úc Phương không yên tâm, thấy mặt chàng đã nổi nhiều đốm nước, lại lấy được cao của mình bôi lên cho chàng. Lăng Vị Phong quay đầu đi, tựa như không muốn. Lưu Úc Phương thấy chàng né tránh thì cười rằng: “Chúng ta đều đi lại trên giang hồ, đừng khách sáo như thế”. Rồi nàng giữ Lăng Vị Phong lại, dịu dàng nói: “Ngồi yên, người bệnh phải nghe lời. Huynh không nghe lời tôi sẽ giận!” Lăng Vị Phong nhắm mắt để cho nàng bôi. Đột nhiên Lưu Úc Phương run rẩy, bình được cao rơi xuống đất, Hàn Chí Bang nói: “Lưu cô nương mệt ư? Để tôi giúp!”.

Lăng Vị Phong xoay người, nói: “Tôi đã bảo không cần”. Lưu Úc Phương im lặng không nói, cứ ngồi yên như pho tượng, đôi mắt cứ nhìn chăm chăm vào mặt Lăng Vị Phong rất lâu, đột nhiên nói: “Trước đây chắc hẳn huynh không phải như thế này!”.

Lăng Vị Phong nói: “Đương nhiên không phải, tôi đã bị thương, lại bị lửa đốt, vốn đã rất xấu xí”. Lưu Úc Phương lắc đầu nói: “Không phải! Lúc này tôi có thể nhìn rất kỹ, trước đây huynh chắc hẳn rất anh tuấn, vả lại còn giống một người bằng hữu của tôi ở Hàng Châu!” Hàn Chí Bang lạnh lùng hừ một tiếng, Lăng Vị Phong cười rộ lên: “Tôi chưa hề đến Hàng Châu!” thật ra tiếng cười ấy cố che giấu sự lo lắng trong lòng chàng. Lưu Úc Phương nửa tin nửa ngờ, đột nhiên thấy Hàn Chí Bang đang nhìn mình chăm chăm, vẻ mặt không vui. Nàng đột nhiên sực nhớ lại, nếu Lăng Vị Phong chẳng phải người khác, mình bàn luận sự xấu đẹp của một nam nhân, có thể nói là mất thân phận của một Tổng đà chủ, cũng sẽ bị Hàn Chí Bang coi thường. Nàng nóng ran mặt, cười gượng nói: “Tôi chỉ lấy làm lạ võ công của huynh cao cường, sao trên mặt lại có vết đao?” trong lúc lúng túng, nàng đã nói ra lời chẳng hợp với câu trước, Hàn Chí Bang lạnh lùng hừ một tiếng.

Lăng Vị Phong nói: “Khi tôi ở Hồi Cương, gặp phải một kẻ thù của đại hiệp Dương Vân Thông, y thấy tôi dắt theo một bé gái, thế là tiện tay chém một đao, nếu không có người cứu thì tôi đã mất mạng!” Lưu Úc Phương nghe thế thì lấy làm lạ, hỏi: “Kẻ thù của Dương đại hiệp có liên quan gì đến huynh? Tại sao huynh dắt theo một bé gái chạy đến Hồi Cương?” Lăng Vị Phong vừa nói xong câu ấy thì biết mình lỡ lời, vội vàng lấp liếm rằng: “Sau này tôi sẽ nói cho cô nương biết. Bé gái ấy chỉ có hai tuổi. Hàn Chí Bang tiếp lời: “Chỉ có hai tuổi, Lưu đà chủ, cô... chắc cô không còn nói gì nữa!”

Chàng vốn muốn nói: “Cô có thể yên tâm”. Nhưng lời vừa đến miệng thì chợt nhớ không thể xúc phạm Lưu Úc Phương, bởi vậy mới đổi đi. Dù như thế, Lưu Úc Phương vẫn trừng mắt nhìn chàng, nàng rất không vui, cũng lấy làm lạ tại sao Hàn Chí Bang lại hơi thất thường như thế.

Hôm sau thương thế của Lăng Vị Phong quả nhiên đã đỡ hơn nhiều, đã có thể đi lại. Lưu Úc Phương vẫn ân cần chăm sóc chàng. Hàn Chí Bang suốt ngày chẳng nói chẳng rằng. Sáng sớm ngày thứ ba, Lưu Úc Phương vừa thức dậy đã không thấy Hàn Chí Bang, chỉ thấy dưới đất có người dùng tay viết mấy dòng chữ lớn xiên xiên xeo xeo.

Mấy dòng chữ lớn ấy chính là: “Tôi là kẻ thô lỗ, không hiểu quy củ. Tuy là bằng hữu cũ nhưng chẳng bằng người mới. Chuyện trong Thiên Địa hội có Lưu cô nương chủ trì và Lăng anh hùng giúp đỡ, chắc chắn sẽ có ngày thành công. Xin cáo biệt từ đây, mong hãy tự bảo trọng”. Phía dưới còn đề mấy chữ “Kẻ thô lỗ Hàn Chí Bang”. Lưu Úc Phương thấy thế thì im lặng không nói, Lăng Vị Phong nói: “Y đúng là một hán tử hào sảng. Có điều đã hiểu lầm tôi quá nhiều!” lại nói Hàn Chí Bang thấy Lưu Úc Phương chỉ quan tâm đến Lăng Vị Phong thì lấy làm buồn. Đêm ấy chàng lần qua trở lại, chẳng thể nào chợp mắt, chàng nghĩ mình là một kẻ thô lỗ, võ nghệ lại kém xa Lăng Vị Phong, làm sao có thể xứng với nàng, chàng thầm nhủ: “Sao mình cứ làm tảng đá cản đường giữa hai người họ”. Bởi vậy trời chưa sáng thì đã ngồi dậy, thấy hai người kia vẫn còn đang ngủ say thì thầm thở dài, xách theo hành trang, cầm binh khí, một mình rời khỏi động.

Hàn Chí Bang thần thờ chẳng biết đi về đâu, chàng cứ bước về phía trước, lúc này sương đêm vẫn chưa khô, gió sớm phả vào mặt, chàng đang đi thì chợt nghe tiếng nai kêu, từ xa nhìn thì thấy một con nai đốm uống nước bên dòng suối. Hàn Chí Bang thầm nhủ: “Con nai này uống nước ở đây chắc chắn đã lạc mẹ, thật đáng thương”. Rồi chàng chậm rãi bước tới, lẩm bẩm: “Nai nhỏ ơi nai nhỏ, ta cũng là người không có bạn bè, nếu người không chê, chúng ta hãy kết thành bằng hữu”.

Chợt nghe một tiếng thú gầm, ở vạt rừng đó có một con báo kim tiền gầm rú phóng ra, nhảy bổ về phía con nai nhỏ, Hàn Chí Bang cả giận mắng: “Con nai đã đáng thương như thế, người còn bức hiếp!” chàng cũng vọt đến mấy trượng, phóng ra mấy cây tụ tiễn, có điều khoảng cách quá xa, da của con báo lại dày, tuy đau nhưng cũng chẳng hề hấn gì. Con nai đã bị nó ngoạm trúng chân sau, con báo kim tiền đã trúng tên nhưng cũng không buông con nai ra mà vẫn đuổi sát theo. Hàn Chí Bang đột nhiên muốn trút cơn giận vào con báo nên thi triển khinh công đuổi theo sau.

Đuổi một hồi con nai tựa như chẳng còn đường, chui tọt vào một hang đá nhỏ. Con báo cũng đuổi theo, Hàn Chí Bang chạy ở phía sau, khoảng cách đã gần hơn, chàng lại phóng một cây tụ tiễn cắm vào mông con báo. Con báo kêu rống lên bổ nhào xuống đất, chưa kịp chụp người trở lại thì đã bị Hàn Chí Bang tóm lấy vằn gầy cổ. Chàng ném xác con báo vào trong động rồi chậm rãi bước vào, chỉ thấy con nai kêu rất thê thảm, đột nhiên bên trong có người quát: “Ai?” chàng nheo mắt nhìn lại, chỉ thấy có một người đang ôm con nai, dùng dao chặt sừng của nó, người ấy thấy Hàn Chí Bang bước vào thì giật mình phóng ra một ngọn phi đao, Hàn Chí Bang lách qua, khi nhìn lại thì thấy người ấy chính là Trương Thiên Mông! Té ra Trương Thiên Mông đã bị Lăng Vị Phong chém trúng một kiếm, mất máu quá nhiều nên nấp trong động này dưỡng thương.

Hàn Chí Bang thấy Trương Thiên Mông thì cả giận, rút đao đâm tới. Trương Thiên Mông nhảy về phía trước, rút cây roi ra, Hàn Chí Bang vung đao chém tới, Trương Thiên Mông phất cây roi, cuộn vào cây đao của Hàn Chí Bang dùng lực kéo một cái, Hàn Chí Bang cả giận tấn công tới tấp. Trương Thiên Mông tựa như xoay chuyển rất khó khăn, y chỉ có thể chống đỡ. Hàn Chí Bang thấy sắp đắc thủ thì Trương Thiên Mông quát một tiếng, người hạ xuống phía sau, cây kim đao của Hàn Chí Bang lại bị y dùng roi cuộn lấy giật ra sau, cây kim đao vượt khỏi tay.

Trương Thiên Mông không hề lơ lửng, lại đánh tới thêm một roi, trúng vào ngực của Hàn Chí Bang. Hàn Chí Bang ngã xuống đất, lăn mấy vòng rồi nằm im lìm.

Trương Thiên Mông cả mừng, bước tới toan bồi thêm một roi, khi bước tới gần thì đột nhiên Hàn Chí Bang quát lớn một tiếng, phóng Thiết Liên tử ra, Trương Thiên Mông không kịp đề phòng, đầu và hai vai đã bị trúng mấy viên, Trương Thiên Mông giật mình, đột nhiên chân tựa như đạp phải bông, mềm mại vô lực. Vết thương cũ chảy máu ròng ròng!

Hàn Chí Bang ngồi bật dậy, thấy Trương Thiên Mông ngồi xuống đất, cây roi dài đặt sang một bên thì rất ngạc nhiên, chàng lại ném tới thêm mấy viên Thiết Liên tử, Trương Thiên Mông tức giận nói: “Nhà người thật xảo trá!”

Lần này y đã phòng bị, hai tay hất một cái đã tiếp được Thiết Liên tử đánh ngược ra trở lại. Hàn Chí Bang nhảy nhót né tránh, thế nhưng vẫn bị Trương Thiên Mông ném trúng vào tay phải.

Hàn Chí Bang trúng ám khí nhưng cười ha hả. Té ra lúc nãy chàng chịu một roi, tuy rất đau, giờ đây bị Thiết Liên tử đánh trúng nhưng chẳng hề đau đớn. Chàng biết Trương Thiên Mông khí lực đã tận, thế là nhảy bổ tới trước người y, dùng lực đâm thêm mấy quyền vào ngực y. Hai chưởng của Trương Thiên Mông cũng vỗ trúng be sườn của Hàn Chí Bang, hai người ôm nhau lăn tròn dưới đất.

Nếu luận về võ công, Trương Thiên Mông chỉ thua Sở Chiêu Nam một bậc, đương nhiên là cao cường hơn Hàn Chí Bang nhiều, thế nhưng y đã trúng một kiếm của Lăng Vị Phong, vết thương lại vỡ ra, đương nhiên chẳng thể chống nổi Hàn Chí Bang, lăn lộn một hồi thì đã bị Hàn Chí Bang đè xuống đất. Y điên cuồng há mồm tát một cái thật mạnh vào vai của Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang kêu lên đau đớn. Trương Thiên Mông thừa cơ chụp vào cổ tay của Hàn Chí Bang vặn mạnh một cái, Hàn Chí Bang đau đớn đành buông tay trái ra. Trương Thiên Mông tay trái cũng bóp vào mạch môn của Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang không thể dùng lực, đổ ập lên người Trương Thiên Mông, cắn vào cổ họng của y; Trương Thiên Mông lại cắn vào vai của chàng. Hàn Chí Bang cắn vào cổ họng y thì thấy mùi máu tanh xông vào cổ họng mình đến tởm lợm.

Chàng vội vàng nôn máu ra, khi mở mắt nhìn lại thì cổ họng của Trương Thiên Mông đã bị khoét một lỗ lớn, máu tươi tuôn ra ồ ạt như suối, có điều hai tay của y vẫn cứ nắm chắc mình. Hàn Chí Bang dù trải qua hàng trăm trận đánh nhưng cũng không khỏi hoảng sợ, chàng dùng lực kéo một cái, tách được đôi tay của Trương Thiên Mông rồi đứng dậy. Lúc này chàng chỉ thấy tứ chi bủn rủn, chàng đi được mấy bước thì không cầm cự nổi đành nằm xuống đất nhắm mắt dưỡng thần.

Lúc này con nai nhỏ từ từ nhích đến gần chàng. Trong cơn mơ màng Hàn Chí Bang chỉ thấy con nai nhỏ hình như dụi đầu vào ngực của mình, chàng dần dần tỉnh dậy, cũng vuốt nhẹ con nai, lẩm bẩm: “Con báo đã chết, người ác cũng đã chết, nai nhỏ, nai nhỏ đừng sợ nữa!” chàng đang nói thì chợt thấy chất nước ngọt ngào chảy vào miệng mình, trôi xuống cổ họng, trong khoảnh khắc Đan Điền tựa như có dòng khí ấm dâng lên, người cũng sáng khoái hơn nhiều, dòng nước đó chính là máu nai, nó bị con báo kim tiền cắn bị thương, lại bị Trương Thiên Mông đâm dao vào, máu vẫn còn chảy không ngừng, máu nai chính là loại thuốc bổ khí bổ huyết. Hàn Chí Bang dùng lực quá độ đã bị trọng thương, may mà máu nai đã giúp chàng lấy lại thể lực.

Hàn Chí Bang vừa tỉnh dậy thì thấy máu tươi chảy lênh láng dưới đất, trong vũng máu có một cái hộp nhỏ, chàng chợt hiểu ra, vội vàng cầm cái hộp nhỏ lấy áo chùi sạch, mở ra nhìn thì thấy có những viên trông giống như hạt trân châu nhưng không phát sáng mà có màu xám, trên hộp có khắc những dòng chữ trông rất kỳ quặc, đó chính là chữ Phạn, Hàn Chí Bang tuy không hiểu nhưng chàng đoán được rằng đó chính là Xá lợi tử, trong lòng cả mừng thế là vội vàng cất hộp vào hành trang.

Nhưng chàng chỉ hơi nhúc nhích thì thấy mắt hoa lên, lúc này chàng mới biết mình dùng lực quá độ, không thể đi được nữa. Chàng sờ con nai nhỏ bên cạnh, con nai nhỏ cũng đã chết. Chàng chợt cảm thấy rất cô quạnh, tựa như bản thân chưa hề có một người thân hay bằng hữu, trong lòng trống trải, chàng nằm xuống ngủ thiếp đi.

Không biết ngủ được bao lâu, vừa tỉnh dậy thì thấy ánh mặt trời xuyên vào trong động, lúc này đã là trưa ngày thứ hai, chàng đứng dậy nhưng vẫn có thể yếu ớt, bụng đói đến phát run, có điều tinh thần đỡ hơn hôm qua. chàng nghĩ, nếu đi ra ngoài mà không đủ sức, lỡ gặp phải kẻ địch thì không thể nào chống cự, xem ra chỉ đành nghỉ ngơi trong thạch động này vài ngày, nhưng không biết tìm thức ăn ở đâu ra? Trong hành trang lại chỉ còn một ít lương khô, mình không nỡ lòng ăn thịt con nai nhỏ”. Chàng đang lo lắng thì

chợt liếc mắt, bỗng nhiên cười rằng: “Sao mình lại quên con báo kim tiền?” hôm qua chính chàng đã vịn gậy cổ con báo ném vào trong động, Hàn Chí Bang lôi con báo vào sâu hơn, nhặt củi khô trong động chất động lại rồi đành lửa lên, chàng lấy cây đao xẻ thịt báo nướng trên lửa.

Lửa cháy phừng phừng chiếu sáng cả thạch động, Hàn Chí Bang ngẩng đầu nhìn xung quanh, chợt thấy trên vách động có vẽ rất nhiều hình người, tư thế của những hình người này trông rất kỳ lạ.

Hàn Chí Bang nhìn kỹ lại, chỉ thấy có người nhắm mắt chấp tay, có người bóp quyền xoa chưởng, có người tựa như muốn lao bổ tới, có người thực hiện tư thế cầm nã, lại có người cầm đao kiếm tựa như muốn đâm ra... nhưng vì lâu năm nên cũng có những bức tranh chỉ để lại dấu vết mờ mờ. Hàn Chí Bang rảnh rỗi chẳng có chuyện gì làm nên ngồi xem chăm chú từng bức tranh, chàng đếm kỹ lại thì thấy có ba mươi sáu bức tranh vẫn còn rõ ràng, hai mươi bảy bức tranh thì chỉ còn hiện mờ mờ. Trong ba mươi sáu bức tranh còn rõ thì có sáu bức tranh vẽ hình người đang ngồi đả tọa, trong đó có ba tư thế đều là xếp bằng buông tay, ba bức còn lại thì hơi khác, có một bức ngồi nghiêng mặt đả tọa, có một bức ngồi chấp tay trước ngực, có một bức như cúi người toan đứng lên.

Sau khi Hàn Chí Bang ăn thịt báo xong thì khí lực hơi tăng lên, dầu sao cũng chẳng có chuyện gì nên chàng thử ngồi theo tư thế của bức tranh trên vách. Sáu bức tranh đầu thì chàng chẳng hiểu gì cả, chàng chỉ chọn những bức tương đối dễ học, trước tiên luyện vài đòn chưởng pháp, nói ra cũng thật kỳ lạ, sau khi luyện xong thì thấy khí huyết lưu thông, toàn thân thoải mái, tinh thần khỏe khoắn hơn nhiều. Chàng càng luyện càng có hứng, chàng thâm nhủ dù sao vẫn chưa khỏe, cứ ở lại đây vài ngày luyện theo những bức tranh trên vách đá. Không đầy ba ngày thì chàng đã luyện thành thực.

Sáng sớm ngày thứ tư, chàng đã ăn hết thịt báo, củi mục trong động đã cháy hết, chàng thử luyện khí lực, chàng thấy đã hoàn toàn hồi phục, trong lòng cả mừng, thế là thu xếp hành trang ra khỏi động, chàng chợt nghe bên ngoài có tiếng người và tiếng bước chân tựa như đang đi về phía mình. Thế là chàng vội vàng nấp sau một pho tượng Phật.

Đám người ấy vào trong động, Hàn Chí Bang nghe một người nói: “Ồ, hình như có mùi xác chết!” Hàn Chí Bang mới nhớ rằng mình vẫn chưa chôn cái xác của Trương Thiên Mông, chàng đã ở trong động mấy ngày, lỗ mũi đã quen, trong động lại lạnh nên không hề nhận ra. Những người này từ bên ngoài bước vào, vừa ngửi đã thấy khó chịu.

Một hồi sau có hai người bước sâu vào bên trong, trong tay cầm ngọn đuốc, rọi vào cái xác của Trương Thiên Mông, cả hai kêu hoảng lên. Một người nói: “Có lẽ người này chính là thủ hạ của Ngô Tam Quế, nghe nói y võ công cao cường, có lẽ đã bị Lăng Vị Phong hại chết!” Hàn Chí Bang thầm hừ một tiếng, nhủ rằng: “Các người chỉ biết có một mình Lăng Vị Phong!”

Lúc này hai người trái lại cũng hơi sợ hãi, dùn đẩy nhau chứ không dám tìm kiếm. Một người nói: “Người khác thì còn tốt, chỉ e Lăng Vị Phong vẫn nấp ở trong này”. Hàn Chí Bang rất tức giận, gầm lớn một tiếng nhảy ra nói: “Dù ta không phải là Lăng Vị Phong cũng có thể thu thập các ngươi!” hai người ấy giật mình, ném ngọn đuốc về phía Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang lách người né tránh, vung hai chưởng lao bổ tới.

Hai người này là giáo đầu Cẩm vệ quân, ngày đó sau khi Sở Chiêu Nam bị đánh đại bại, vội vàng chạy về tìm Trương Thừa Ân, bảo y sai thủ hạ đốc lực chia nhau đi tìm. Bởi vậy hai giáo đầu này mới đụng độ Hàn Chí Bang.

Hàn Chí Bang lao bổ lên, cả hai giáo đầu đã thấy trên mặt chàng không có vết đao thì biết không phải là Lăng Vị Phong nên bạo dạn nghênh đón.

Hàn Chí Bang một mình địch hai, chàng quát lớn một tiếng, hai chưởng đẩy ra. Kẻ địch tách ra hai bên, một người đánh ra ba mươi sáu lộ trường quyền, quyền phong vu vu dồn tới trước mặt, một người triển khai Thiên Long chưởng pháp của Tây Tạng. Cả hai người này một người dùng quyền một người dùng chưởng phụ trợ lẫn nhau, đánh rất hiểm hóc, một hồi sau Hàn Chí Bang đã bị đẩy lùi vào góc động.

Hàn Chí Bang là Tổng đà chủ của Thiên Địa hội, võ công đương nhiên chẳng phải hạng thường, kẻ địch cũng là cao thủ, lại phối hợp nhau rất kín kẽ. Hàn Chí Bang không tán công nổi, dần dần đành lui vào phòng thủ.

Đang đánh thì kẻ bên trái đánh một quyền vào mặt Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang giờ chưởng ra định gạt ngang qua, kẻ bên phải đã lao bổ tới tay trái vỗ chưởng vào tay phải của Hàn Chí Bang, tay phải cũng quét ngang tới tay trái của Hàn Chí Bang, cả hai người đều tấn công rất hung mãnh. Hàn Chí Bang đang lúc gấp gáp, đột nhiên sử dụng ra bộ chưởng pháp đã học trên vách đá, chàng không lùi mà tiến, lách người sang một bên, gót chân xoay một vòng nắm quyền của kẻ bên mặt kéo vào lòng, quát lớn: “Lên!” rồi nhấc bổng kẻ địch lên, xoay tít trên không trung ném ra ngoài, kẻ ấy va trúng tên còn lại, cả hai cùng kêu hự lên một tiếng rồi ngã ra sau. Kẻ lúc này bị va phải, đầu đập vào tượng Phật lập tức bể óc, máu chảy lênh láng, tượng Phật cũng lung lay như sắp rơi xuống đến nơi!

Hàn Chí Bang đánh một chiêu đắc thủ, chàng không lơ lửng, chàng phóng người nhảy bổ tới kẻ vừa mới ngã xuống đất, bồi thêm cho y một chưởng.

Hàn Chí Bang chỉ sử dụng vài chiêu thức mới học được mà đã đánh bại được kẻ cường địch thì trong lòng mừng rỡ. Chàng thấy tượng Phật lung lay sắp đổ xuống thì vội vàng chạy đến đỡ, chàng chợt thấy dưới bức tượng Phật có một quyển sách, chàng nhặt lên, thổi bụi trong quyển sách, mở ra nhìn thì thấy chữ viết trong quyển sách rất kỳ dị, trông chẳng khác gì những chữ khắc trên hộp đựng Xá lợi. Lật đến cuối cùng thì mới thấy hai hàng chữ Hán viết rằng: “Đạt Ma Dịch cân kinh, tặng cho người có duyên”. Bên dưới có mấy hàng chữ nhỏ chú thích: “Một trăm lẻ tám thức, thức nào cũng thần kỳ, chín hình sáu tượng rất căn cơ”. Hàng chữ nhỏ cuối cùng có ghi rằng: “Kẻ hậu học vô trụ kính đề, tháng chín năm Trinh Quán thứ năm thời Đường”. Hàn Chí Bang thấy thế thì lấy làm ngạc nhiên nhưng cũng cảm thấy quyển sách này trông hay hay nên tiện tay đút vào hành trang. Cho đến nhiều năm sau chàng mới biết rằng Đạt Ma thiền sư là một bậc cao tăng từ Ấn Độ đến Trung Hoa vào thời Lương Vũ Đế, cũng là người sáng lập ra thiền tông, hai kinh Dịch cân và Tẩy tủy là tinh hoa võ công của Đạt Ma thiền sư, một trăm lẻ tám bức tranh trên vách đá chính là bản gốc của một trăm lẻ tám thức Đạt Ma nổi tiếng. Đáng tiếc Hàn Chí Bang chỉ học được ba mươi thức, sáu thức đã tọa căn cơ quan trọng nhất thì chàng lại không học, bởi vậy tuy gặp được kỳ ngộ nhưng sau đó vẫn thua to, chuyện này sẽ được kể ở phần sau (chú thích của tác giả: Theo các nhà sử học cận đại khảo chứng, hai kinh Dịch Cân và Tẩy Tủy là do văn nhân thời Minh lấy danh nghĩa của Đạt Ma để viết ra. Nhưng tiểu thuyết không cần phải chính xác một cách nghiêm ngặt. Bạn đọc cứ coi đây là lời của nhà tiểu thuyết)

Hàn Chí Bang chậm bước ra khỏi thạch động, chỉ thấy ánh mặt trời rải khắp muôn nơi, trong sơn cốc trăm hoa đua sắc, Hàn Chí Bang nấp trong thạch động mấy ngày chẳng thấy mặt trời, lúc này giữa bầu trời xanh mây trắng, hoa núi thắm tươi, lòng rất thoải mái, nỗi buồn bức mấy ngày hôm nay tan biến như làn khói nhạt. Chàng đưa mắt nhìn xung quanh, chợt thấy cách đó mấy trượng, trên vách đá có người dùng dao khắc một mũi tên, ngoài ra còn có những ám hiệu kỳ lạ.

Hàn Chí Bang đang ngạc nhiên thì chợt nghe trên núi có truyền lại tiếng quát tháo, lại còn có cát đá rơi xuống. Hàn Chí Bang biết bên trên có người đánh nhau, lòng tò mò trở dậy, chàng đu dây leo lên xem, lên đến nơi chỉ thấy có bốn vệ sĩ áo đen vây quanh ba Lạt ma, đôi bên đang đánh nhau rất hăng. Hàn Chí Bang vừa nhìn thấy thì ngạc nhiên, trong số ba Lạt ma có một người là kẻ đi cùng Trương Thiên Mông hộ tống Xá lợi tử.

Hàn Chí Bang nhìn một hồi thì thấy bốn vệ sĩ càng đánh càng dữ, ba Lạt ma kia chỉ có thể chống đỡ chứ chẳng thể trả đòn, chàng không nén được quát lớn một tiếng như hổ gầm rồi rút dao xông tới. Lạt ma nọ cả mừng, kêu lên mấy tiếng, Hàn Chí Bang định trả lời, nhưng thấy hai võ sĩ đã rút khỏi vòng chiến đến chặn mình, y cười gằng nói? Té ra là Hàn tổng đà chủ!” hai kẻ ấy một người sử dụng Phán Quan bút, một người sử dụng đao răng cưa, vừa xông tới đã dùng những chiêu hiểm độc, bút điểm vào huyệt đạo, đao chém vào hai vai.

Hàn Chí Bang muốn dùng những chiêu số mới học để đối phó với bọn chúng. Nhưng nghĩ lại chàng vẫn sử dụng Bát quái tử kim đao pháp của bốn môn. Chàng muốn thử xem đao pháp của bốn môn và võ công mới học hơn thua nhau thế nào.

Bát quái tử kim đao có sáu mươi bốn thức, đây là một trong những loại đao pháp mà võ sư thời Minh Đơn Tư Nam đã sử dụng (một loại khác là Câu liên đao), đao pháp của chàng múa như điện xẹt, cũng rất lợi hại. Chỉ có điều binh khí của hai người này đều là binh đao ngoại môn hiếm thấy. Nhất là sẽ sử dụng Phán Quan bút dùng công phu rất khéo léo, y chuyên môn tìm chỗ sơ hở để điểm vào huyệt đạo của đối phương.

Nếu một địch một thì Hàn Chí Bang có thể ứng phó nổi, nhưng nay thì một mình chàng phải đối phó với hai tên, dù Hàn Chí Bang dốc hết sức mình cũng chỉ có thể đánh ngang bằng.

Đánh được nửa canh giờ, Hàn Chí Bang đã thấy đuối sức, chàng nhìn lên qua Lạt ma, tuy đã được giảm áp lực nhưng cũng chưa chiếm được thượng phong. Chàng rất lo lắng, nhân lúc tên sử dụng đao răng cưa chém tới một đao, chàng lách người qua vung cây kim đao lên không trung, đánh hồ trước mặt tên sử dụng Phán Quan bút, y tưởng rằng chàng sẽ sử dụng chiêu số chém ngang, thế là hai vai lách tới, định rút bút tiến chiêu, không ngờ đao pháp của Hàn Chí Bang rất đặc biệt, khi đao quang lóe lên, mũi đao hất cây bút, đâm thấu vài vai của người ấy.

Hàn Chí Bang nghe tiếng gió sau lưng, chàng không xoay người mà bước vòng qua, trở tay đánh lại một đao, tên sử dụng đao răng cưa chém hụt, bị Hàn Chí Bang trở tay lại chém thẳng vào đao đánh choang một tiếng, cây đao rơi xuống đất. Lúc này Hàn Chí Bang mới xoay người lại, từ trên bổ xuống, chặt người ấy thành hai đoạn. Tên sử dụng Phán Quan bút vội vàng co giò chạy thẳng, Hàn Chí Bang không thèm đuổi theo y mà gơ đao xông vào vòng chiến, giúp cho ba Lạt ma kia.

Hai tên võ quan còn lại đang đấu rất hăng. Hàn Chí Bang xông vào, vung đao đâm thẳng tới, thân pháp của chàng nhanh cực kỳ, trong chớp mắt đã có một tên ngã xuống đất. Tên còn lại thấy thế cả kinh, tay cầm ngân thương gạt ra ngoài, Hàn Chí Bang quay lại, cả người lẩn đao xoay một vòng, đao quang chém xéo ra, lưỡi đao chặt vào cán thương. Người ấy vội vàng buông tay, cây ngân thương rơi xuống đất, Hàn Chí Bang lướt nhanh tới, tay trái vung lên chụp vào cổ tay của người ấy giật mạnh, người ấy đau đến nỗi kêu hoảng lên.

Hôm nay Hàn Chí Bang liên tục đánh bại sáu võ quan, đao pháp và chiêu pháp mà chàng đã dùng toàn là loại đã học trong hình vẽ trên vách đá, mỗi chiêu đánh ra đều thấy hiệu quả, chàng vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Lúc này chàng rất đắc ý, nói với tên võ quan: “Bình thường các người hay bức hiếp dân lành, hôm nay ta sẽ cho người nếm khổ”. Rồi chàng vịn mạnh một cái, người ấy kêu hoảng: “Hảo hán tha mạng!” Hàn Chí Bang nói: “Muốn được tha không khó, người phải nói cho bọn ta biết, các người đến đây làm gì?” tên võ quan nói: “Chúng tôi vâng lệnh chia nhau đi tìm Lăng Vị Phong”. Hàn Chí Bang cả cười: “Cả ta các người cũng đánh không lại mà còn dám truy đuổi Lăng Vị Phong”. Tên võ quan ấy nói: “Võ công của ngài còn giỏi hơn cả Lăng Vị Phong!” Hàn Chí Bang nói: “Ta không cần người khen bừa!” chàng tuy mắng nhưng cũng cảm thấy sung sướng, thầm nhủ: “Thế là có kẻ biết đến mình rồi!” rồi chàng dùng đao đẩy một cái, quát: “Nếu người đã nói thực, ta tha cho người!” tên võ quan ôm đầu lủi mất, chẳng dám quay nhìn lại.

Ba Lạt ma bước tới đáp tạ, Lạt ma lúc này còn ôm chàng, hôn lên trán của chàng. Hàn Chí Bang không quen lễ tiết này, ái ngại cười rằng: “Thôi đi, có phải các người tìm Xá lợi tử không?” Lạt ma quen biết chàng tên gọi là Tông Đạt Hoàng Chân, nói rằng: “Hôm ấy sau khi họ mất Xá lợi tử vẫn chưa quay về Tây Tạng, cũng đã liên tục gặp vài người đến đón thánh vật, ngày nào họ cũng đi tìm Trương Thiên Mông. Tuy đoán rằng Trương Thiên Mông có thể đã cao chạy xa bay nhưng vẫn cứ cố tìm. Nhất là những Lạt ma chưa từng thấy Xá lợi tử thì cứ đòi y phải đi cùng, bởi vậy cứ quanh quẩn ở đây, không ngờ gặp phải bọn võ quan này.

Hàn Chí Bang nghe xong thì cả cười: “Các người cũng có lòng thành tìm thánh vật, hãy xem đây!” nói xong thì lấy cái hộp gỗ đàn hương ra, mở cho họ xem.

Tông Đạt Hoàng Chân mừng rỡ kêu lên: “Chính là Xá lợi tử!” rồi quỳ sụp xuống dập đầu, hai Lạt ma kia cũng chừng hững rồi hiểu ra, cũng vội vàng quỳ xuống.

Hàn Chí Bang đang lúng túng chẳng biết làm thế nào, đột nhiên cả ba người đứng dậy, lấy ra một tấm khăn vàng đưa đến trước mặt Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang biết đó là lễ tiết thiêng liêng nhất của những Lạt ma, đó là Hiến cấp đạt. Chàng vội vàng nói: “Làm sao dám nhận!”

Tông Đạt Hoàng Chân nói: “Từ nay người là đại ân nhân của Lạt ma chúng tôi, chúng tôi mong người có thể theo chúng tôi về Tây Tạng”.

Hàn Chí Bang lúc đầu còn từ chối khi nghĩ kỹ lại thì mỉm cười gật đầu chấp nhận. Chàng ra đi chuyến ấy đến mấy năm sau mới gặp lại Lăng Vị Phong, Lưu Úc Phương.

6. Chương 6: Mây Che Phủ Làng Vắng Dị Sĩ Đến - Nước Hồ Trong Veo U Cốc Kinh Ky

Khi Hàn Chí Bang và đám Lạt ma vượt qua cao nguyên Lệ Tạng, Lăng Vị Phong và Lưu Úc Phương cũng đang rong ruổi ở cao nguyên Vân Quý. Chuyến đi kéo dài hơn mười ngày, giữa họ đã nảy sinh một thứ tình cảm kỳ lạ. Lưu Úc Phương cảm thấy, Lăng Vị Phong có lúc tựa như là một người bằng hữu lâu năm của nàng, có lúc như là một người hoàn toàn xa lạ. Trên suốt quãng đường chàng rất phách lối. Nhưng trong sự lạnh nhạt cố ý ấy, đôi lúc chàng để lộ sự quan tâm của mình đối với Lưu Úc Phương. Lưu Úc Phương chưa bao giờ bị người ta lạnh nhạt như thế, cũng chưa bao giờ được người ta quan tâm như thế. Tình cảm phức tạp ấy vừa như mâu thuẫn, vừa rất ly kỳ, tuy nàng là bậc nữ trung hào kiệt già dặn giang hồ, quen với phong ba nhưng khi rơi vào lưới tình nàng cũng chẳng thể vùng vẫy nổi. Đúng thế, nàng nghi ngờ Lăng Vị Phong chính là người bằng hữu thời thiếu niên, nhưng làm sao có thể như thế? Trong đêm xảy ra chuyện, rõ ràng nàng đã thấy quần áo và giày của chàng nổi lên bên trên sông Tiền Đường, có lẽ thân xác chàng đã trôi ra biển khơi! Mà dung mạo, giọng nói của Lăng Vị Phong lại khác hẳn với một hình bóng ẩn sâu trong lòng nàng nhiều năm. Có điều thói quen bẻ ngón tay khi trầm tư của Lăng Vị Phong lại hoàn toàn giống như người ấy. Lưu Úc Phương là một Đà chủ, nàng không dám nói thẳng ra nỗi nghi ngờ của mình, nhưng vẫn thường thăm dò ý Lăng Vị Phong, hy vọng có thể phát hiện thêm điều gì từ chàng, Lăng Vị Phong cũng thấy nàng để ý đến mình, đôi lúc cũng mỉm cười đáp lại.

Nhưng trong suốt mười ngày, trong lòng cả hai đều có thứ tình cảm rất kỳ lạ.

Hôm nay họ đến Hoa Ninh, cách Côn Minh chỉ có ba trăm dặm đường. Sáng sớm tinh mơ họ đã lên đường, đi được một đoạn Lăng Vị Phong cười chỉ về phía trước: “Theo cước trình của chúng ta, sập tối hôm nay có thể tới Côn Minh”. Họ bước vào một u cốc, đột nhiên sắc trời tối tăm, trong u cốc khói bốc mù mịt, càng lúc càng dày, dần dần trời tối như mực, họ cũng chẳng nhìn thấy con đường ở phía trước. Lăng Vị Phong kinh hãi kêu lên: “Đây là mây mù núi Ô Mông, trong mây mù thường có chướng khí, chúng ta phải cẩn thận!” Họ nín thở, lần dò tiến về phía trước, đi một đoạn thì phía trước xuất hiện một mặt hồ lớn. Hồ nước nằm im lìm giữa rừng núi, mặt nước chẳng gợn sóng, mây trắng in bóng xuống mặt hồ. Từ lưng chừng núi cho tới chân núi đều có cây sam và cây bách xanh thẫm, phong cảnh trông rất đẹp đẽ. Lúc này trên không trung vẫn còn mây mù, thế nhưng hồ nước thì xanh biếc, mặt hồ như một phiến bạch ngọc khổng lồ, Lưu Úc Phương chỉ bản đồ nói: “Đây là hồ Phủ Tiên, chướng khí ở đây mỏng, chúng ta ngừng lại ở đây nghỉ ngơi một lát”.

Hai người vừa nói vừa đi, chướng khí cũng kéo tới theo sương mù, tuy nói hơi nước trong hồ có thể chống lại chướng khí nhưng họ cũng cảm thấy hít thở khó khăn. Hai người định nghỉ ngơi một lát thì chợt thấy có làn hương thoang thoảng thổi tới, chướng khí đột nhiên giảm dần. Hai người cả mừng tìm theo làn hương ấy, không bao lâu thì phát hiện có một đồng lửa, có rất nhiều người nam nữ ngồi vây quanh đồng lửa.

Lăng Vị Phong biết đây là loại cỏ tranh có mùi thơm của người Di, có lẽ bên hồ có một thôn làng nào đó nên hề gặp có chướng khí là dân làng đốt cỏ tranh lên để tránh chướng khí. Lăng Vị Phong và Lưu Úc Phương vội vàng chạy tới, chào hỏi dân làng. Người Di vốn đơn thuần, lập tức mời họ ngồi xuống. Khi Lăng Vị Phong ngồi xuống thì thấy trong đám người có lẫn hai người Hán, hai người ấy đang nhìn mình chằm chằm, Lăng Vị Phong giật mình, vội vàng dùng tay che mặt, giấu vết đao, cúi đầu xuống. Một hồi sau, khói mù trên đầu càng dày hơn, dân làng lại cho thêm nhiều cỏ thơm, lửa càng cháy mạnh hơn, lúc này lại có một người chạy nhanh đến, Lăng Vị Phong thấy bước chân của y vững chãi, biết ngay rằng đó là một cao thủ võ lâm. Khi ấy chạy đến gần thì chàng mới thấy y ăn mặc theo kiểu thư sinh, mặt mũi rất thanh tú, xem ra cũng chỉ có khoảng hai mươi tuổi, người này biết tiếng nói của người Di, vừa đến đã cười cười nói nói với họ, tựa như người quen. Một hồi sau, trong u cốc lại có thêm mấy đại hán mặc áo vàng, Lăng Vị Phong nhìn từ xa thì kêu ồ một tiếng, dùng tay hích nhẹ Lưu Úc Phương, bảo nàng quay mặt đi, đừng chạm mặt với những người ấy. Đám người này rất ngang ngược, bọn chúng không thèm chào hỏi dân làng đã chen vào, ngồi bên cạnh hai người Hán. Trong màn chướng khí dày đặc, chợt nghe tiếng thú gầm, một bầy chim bay ào lên, đảo mấy vòng bên trên đồng lửa. Có lẽ bầy chim này không chịu nổi chướng khí. Vài người dân tộc Di cầm trong tay cây sào dài, khi chim bay thấp thì đột nhiên phóng cây sào ra, đánh rơi hơn mười con chim. Nhưng sau đó thì bầy chim cũng cảnh giác, chúng tuy phải bay thấp xuống để tránh chướng khí, nhưng vừa thấy bóng sào đã bay vút lên cao nên người Di cũng chẳng làm gì được họ. Hai người Hán kia thì cười ha hả, mượn hai cây sào đứng dậy, chỉ thấy họ múa tít cây sào, bầy chim rơi xuống lả tả, chỉ

trong chớp mắt đã có một đồng chim. Bầy chim hoảng hốt bay ào ra khỏi phạm vi của cây sào. Sau đó đại hán áo vàng phát ra tiếng cười lạnh, một người đứng dậy nhặt lấy một hòn đá, cười nói: “Cần gì phải nhọc sức như thế, xem đây!” rồi y nhặt hòn đá, vung tay lên, chỉ thấy đá vụn bay ra, chim trên không trung rơi xuống đồm độp. Một người hán vội vàng buông cây sào, ôm quyền hỏi. Người áo vàng lại cười lạnh, nói với người kia rằng: “Kim Nhai, người không nhận ra ta nhưng ta nhận ra người, nghe nói trong phủ Bình Nam vương Thượng Chi Tín người rất được coi trọng, bằng hữu này chắc cũng là nhân vật có tài trong vương phủ đây”.

Người được gọi Kim Nhai nhìn y một hồi rồi đột nhiên nói: “Tiền bối có phải là Khuru Đông Lạc tiên sinh mười năm trước hình như tôi đã gặp ông ở Lịch thành, tiền bối ở đó chắc cũng đắc ý lắm?” Khuru Đông Lạc thấy y tự xưng là văn bối, sắc mặt giãn ra, nhưng vẫn tiến tới hỏi lớn: “Người từ chỗ Thương Trị Tín đến đây, mang theo vật gì gặp Ngô Tam Quế, lấy ra cho ta xem thử?” Kim Nhai đổi sắc mặt, nói: “Xin thứ cho văn bối không thể tuân theo điều này!” Khuru Đông Lạc cười hề hếch nói với ba người đi cùng: “Soát người!” ba người áo vàng nhảy bổ tới, Kim Nhai vung chưởng lên, nhắm vào người ở phía trước đánh ra một đòn Loan cung xạ điêu, người ấy lách người, Kim Nhai phóng vọt ra như tên bắn, ba người quát lớn xông lên bao vây. Đồng bọn của Kim Nhai vừa định ra tay tương trợ thì bị Khuru Đông Lạc ném một hòn đá trúng vào huyệt đạo nên ngã ngửa xuống đất. Bọn người này xông vào nhau, người dân tộc Di vội vàng tháo chạy. Lãng Vị Phong cũng đứng lên, ngay lúc này bọn họ đã đánh sát đến bên người chàng. Ba đại hán áo vàng dũng mãnh lạ thường, bao vây Kim Nhai ba mặt, quyền chưởng đánh ra như mưa. Kim Nhai vừa chống đỡ vừa né tránh, lẩn vào trong đám người, đại hán áo vàng đi đầu quát lớn một tiếng, chém xéo ra một chưởng, Kim Nhai hạ người rút cổ, vết chưởng quét qua đầu y, tuy nhiên chưởng của đại hán ấy đánh vào người Lãng Vị Phong.

Lãng Vị Phong vốn không muốn để lộ thân phận nhưng đột nhiên bị đại hán áo vàng đánh một chưởng, vốn có thể dùng công phu thượng thừa lực giải thể, chàng lách người qua, người ấy tựa như vũ chưởng vào một khối bông, chẳng hề có chút lực nào, vết chưởng của y lướt qua ngực chàng, không kịp thu thế người chồm về phía trước, Kim Nhai đột nhiên bật dậy, tung cước đá một cú, quét tên áo vàng ra xa đến hai trượng.

Khuru Đông Lạc cả kinh, lúc này y không dám nghênh ngang nữa, vội vàng chạy tới neho mắt nhìn, thế rồi y trợn mắt cười ha hả nói: “Ta tưởng là ai, té ra là tên tiểu tử nhà người”. Lãng Vị Phong ngạo mạn nói: “May mắn được gặp, mười sáu năm trước lãnh hai đao của ông, may mà vẫn chưa bị đâm chết!” Khuru Đông Lạc cả cười: “Người muốn tính nợ cũ, ta thì muốn tính nợ mới với người! Hay, hay lắm. Chúng ta đơn đả độc đấu một trận!”.

Lúc này một đại hán áo vàng cũng chỉ tay nói: “Khuru lão tiền bối, nữ đầu phỉ của miền Triết Nam cũng ở đây!” Khuru Đông Lạc trợn mắt, rồi lại cười rộ lên: “Hôm nay may mắn được gặp anh hùng!” y nghiêm mặt, nói với các đại hán: “Các người đối phó ả nha đầu, còn tên tiểu tử này để cho ta!” lúc này Kim Nhai cũng nhận ra Lãng Vị Phong, biết rằng người này chính là nhân vật thần kỳ tung hoành Tây Bắc mà trong võ lâm vẫn đồn. Còn Khuru Đông Lạc cũng là một người khét tiếng trên giang hồ, hai mươi năm trước y đột nhiên xuất hiện ở Giang Nam, không ai biết lai lịch của y, sau đó y đột nhiên biến mất, cũng không ai biết y đi về đâu. Hai người này đều khó ứng phó, y thấy thế nên vội vàng ôm quyền nói: “Khuru lão tiền bối, tôi và bọn chúng không phải cùng một giuộc!” Khuru Đông Lạc hừ một tiếng rồi nói: “Lát nữa sẽ tính chuyện với người, chỉ cần người không lo chuyện bao đồng, chúng ta vẫn có thể thương lượng”. Khuru Đông Lạc tự tin có thể đối phó nổi với Lãng Vị Phong nhưng lại không biết Lưu Úc Phương võ công thế nào, mà Kim Nhai cũng là một tay hảo thủ bởi vậy y cân nhắc nặng nhẹ, định hạ Lãng Vị Phong rồi tính tiếp.

Khuru Đông Lạc tính ra cũng rất có tiếng tăm, y là sư thúc của Ngạc Thân Vương Đa Thích, là đồng môn sư huynh đệ với Nữ Cô Lư, kẻ đã bị Dương Vân Thông giết chết năm xưa. Y là đệ tử của Phong Lô Kiếm Tề Chân Quân phái Trường Bạch, xếp hàng thứ ba, võ công cao cường nhất, y vốn là người tộc Nữ Chân Mãn Châu, theo quân Thanh nhập quan, đổi thành tên người Hán, sau khi nhập quan thì vừa âm thầm lôi kéo hảo thủ giang hồ cho triều đình nhà Thanh vừa quan sát tình hình võ lâm, y không biết Dương Vân Thông đã chết, bởi vậy đuổi đến tận Thiên Sơn, định tìm Dương Vân Thông hỏi tội, lúc đó Lãng Vị Phong vừa đến Hồi Cương, võ công không cao nên bị trúng hai đao, sau đó nhờ Hồi Minh thiền sư dùng công phu Miên chưởng mới dọa y bỏ chạy. Nay y đến Vân Nam là vì theo đuổi Lãng Vị Phong! Ba đại hán áo vàng đi cùng Khuru Đông Lạc đều là vệ sĩ trong đại nội. Số là sau khi Sở Chiêu Nam chiến bại ở núi Ngũ Đài, trở

về báo cáo, Khang Hy cũng nổi giận, nghĩ bụng nếu để một cao thủ như Lăng Vị Phong sống trên đời thì đúng là một mối đại họa, vì thế mới ra lệnh cho Khuru Đông Lạc dắt theo một trợ thủ đích thân đi tìm Lăng Vị Phong, lại phái hai vệ sĩ còn lại đến Côn Minh. Khuru Đông Lạc cùng tên trợ thủ đến Vân Cương, thấy trên vách đá có dòng chữ của Lưu Úc Phương viết cho Hàn Chí Bang, trong đó có câu “Mong tiếp tục đi về phía tây, cùng dựng nghiệp lớn,” Hàn Chí Bang không đọc được những dòng chữ này nhưng Khuru Đông Lạc đã thấy. Khuru Đông Lạc đoán được họ chắc chắn vào Côn Minh nên vội vàng đuổi theo, đến gần Côn Minh thì gặp hai vệ sĩ do Khang Hy phái đi, thế là cả bốn người kéo đến hồ Phủ Tiên vừa vặn chạm mặt Lăng Vị Phong!

Lần này Khuru Đông Lạc ra tay đúng là kẻ thù gặp mặt, Lăng Vị Phong rút kiếm phóng lên, vừa mới đi được hai bước thì chợt xoay người tay trái rút cây kiếm thép từ eo của Lưu Úc Phương ra, tay phải thì đưa thanh kiếm Du long cướp được của Sở Chiêu Nam nói: “Cô nương hãy sử dụng thanh này!” Lưu Úc Phương ngạc nhiên định hỏi thì Lăng Vị Phong đã phóng ra. Lưu Úc Phương hiểu ngay rằng đó là vì địch thủ quá cao cường nên chàng mới đưa thanh bảo kiếm tình thân, trong lòng cảm động lắm, cứ cầm cây Du Long kiếm đứng sững ở đấy, nước mắt ứa ra.

Lúc này Khuru Đông Lạc đã động thủ với Lăng Vị Phong, Khuru Đông Lạc tay trái múa đao, tay phải cầm kiếm, trên hai tay của y có hai món binh khí khác nhau, đây là loại công phu khó học nhất trong võ lâm. Nhất là đao và kiếm rất giống nhau, những chiêu số rất ảo diệu, tựa như giống mà thật ra là khác nhau. Tục ngữ có nói: “Một lúc khó làm hai việc,” hai tay sử dụng hai món binh khí cũng giống như có một người tay phải cầm bút viết, tay trái cầm kim may. Nhưng Khuru Đông Lạc tay trái dùng đao, tay phải dùng kiếm khi thi triển rất ảo diệu, không những chẳng có sơ hở mà và lại nhìn từ bề ngoài chiêu số của hai tay rất giống nhau nhưng lại hư hư thực thực, biến hóa vô cùng. Dù Thiên Sơn kiếm pháp của Lăng Vị Phong đọc bộ võ lâm nhưng mười chiêu đầu vẫn cảm thấy khó ứng phó lọt xuống thế hạ phong.

Khi đánh xong hơn mười chiêu, Lăng Vị Phong đã nhận ra lối đánh của Khuru Đông Lạc, chàng đột nhiên thay đổi kiếm chiêu, triển khai chiêu số tinh kỳ Miên Lý Tăng Châm, người chàng lướt như cơn gió, kiếm pháp sử dụng cả hư lẫn thực, kiếm đến là thân đến, mỗi chiêu đều ẩn chứa mấy biến hóa. Phong Lôi đao kiếm của Khuru Đông Lạc biến hóa cũng rất phức tạp, mà kiếm pháp của Lăng Vị Phong càng thần kỳ khó đoán hơn. Hai người càng đánh càng gấp, càng đánh càng mạnh, người bên ngoài nhìn vào chỉ thấy ánh đao kiếm khí, bóng người thấp thoáng, không thể nhận ra ai mạnh ai yếu, ai hơn ai thua!

Khuru Đông Lạc nằm mơ cũng không ngờ rằng kiếm pháp của Lăng Vị Phong lại thần kỳ đến thế. Y chợt thấy Lưu Úc Phương tiến tới từng bước, mắt nhìn kỹ cuộc đấu tựa như rất quan tâm, y đột nhiên nảy ra một ý, quát lớn: “Các ngươi hãy bắt con giặc cái này lại!”

Trong ba tên vệ sĩ đang bao vây có một kẻ tên Trương Đầu sử dụng một cây xích đồng đao, một tên tên gọi Bành Côn Lâm, sử dụng một cây bạch tích can tử dài bảy thước bốn tấc, loại binh khí này có thể dùng như thương, cũng có thể dùng như trường côn. Tên còn lại tên gọi Hắc Kế Minh, tay cầm một đôi suy chảo, y là kẻ lợi hại nhất. Bành Côn Lâm đánh cây tích can tử đến trước, bị Lưu Úc Phương giơ kiếm chặn lại, cây tích can tử bị chặt thành hai đoạn, Bành Côn Lâm vội vàng thối lui, kêu lên: “Á giặc cái sử dụng bảo kiếm!” Hắc Kế Minh không nói một lời, vung hai tay ra, một đôi phi chảo bay vù vù đến trước mặt Lưu Úc Phương. Lưu Úc Phương vung kiếm thành một vòng tròn, toan chặt đứt sợi phi chảo, nào ngờ Hắc Kế Minh rất xảo quyệt, Lưu Úc Phương vừa phát ra kiếm chiêu, đôi phi chảo của y chợt quét xuống hạ bàn, khi Lưu Úc Phương trở kiếm chém xuống thì đôi phi chảo của y lại vòng qua hai bên sườn của chàng. Đôi phi chảo trong tay của y bay lượn tựa như một món ẩm khí, Lưu Úc Phương phải nhờ vào thanh bảo kiếm tránh trái né phải thế nhưng vẫn lúng túng.

Bành Côn Lâm và Trương Đầu thấy thế thì nhảy bổ vào từ hai bên. Lúc này Bành Côn Lâm đã biết sợ, y múa tít nửa cây côn tử còn lại, phối hợp tấn công với đôi phi chảo, chỉ là không dám chạm với bảo kiếm của chàng, cây xích đồng đao của Trương Đầu thì lại nặng nề vô cùng, mỗi khi bị kiếm chạm vào thì bị mẻ một miếng chứ không bị gãy. Phi chảo tấn công từ xa, cây xích đồng đao tấn công ở gần, cây tích can đánh một bên, cả ba món binh khí với ba lối đánh khác nhau cùng tấn công Lưu Úc Phương. Lưu Úc Phương ứng phó rất khó khăn, may mà chàng có cây Du Long kiếm nên kẻ địch cũng không dám liều tiến tới.

Lúc này khói mù dần giảm, trời sáng trở lại, bầy chim hoảng hốt bay vút lên, lượn mấy vòng trên không trung, thấy trời vừa sáng thì vỗ cánh bay mất tựa như trận ác đấu còn đáng sợ hơn cả chướng khí.

Lăng Vị Phong vừa chiếm được thượng phong, đang từng bên át tới thì chợt nghe Lưu Úc Phương đã ra tay, chàng nghe tiếng binh khí chạm nhau thì biết nàng bị vây công, trong lòng thầm kêu không xong. Chàng đưa mắt liếc nhìn qua chỉ thấy Lưu Úc Phương múa tít cây kiếm đến gió mưa không lọt nhưng cũng chỉ có thể chống đỡ chứ không thể trả đòn. Lăng Vị Phong vừa lo lắng thì lập tức để lộ sơ hở, Khưu Đông Lạc lại tấn công gấp vào, chuyển khách thành chủ, lại chiếm được thượng phong. Lăng Vị Phong hiểu rằng tốc quyết không phải là cách, chàng vội vàng thu nhiếp tinh thần, vừa nghiêng địch vừa lần lần dích về phía Lưu Úc Phương.

Thời gian kéo dài, Lưu Úc Phương càng lúc càng khó khăn, nàng đã toát mồ hôi trán, hơi thở càng lúc càng gấp gáp, tim đập mạnh, kiếm chiêu phát ra đều bị kim chế, không thể thu phát tùy ý. Đang nguy cấp thì trái phi thảo của Hắc Kế Minh từ trên đầu chụp xuống, Lưu Úc Phương xử ra một chiêu Cử Hỏa Thiêu Thiên, xĩa mũi kiếm lên trên, cây tích can tử của Bành Côn Lâm đâm tới trước ngực, Lưu Úc Phương không đổi chiêu thế, chém hất thân kiếm ra ngoài, Bành Côn Lâm đột nhiên rút cây tích can tử về để cây xích đồng dao của Trương Đầu đâm vào trước ngực nàng. Lưu Úc Phương chẳng thể nào gạt đỡ, đành phải chạm với cây xích đồng dao, thanh kiếm lại chém mẻ một miếng trên cây dao, nàng chưa rút ra thì cái phi thảo đã chụp xuống đầu, Lưu Úc Phương chẳng thể nào chống đỡ, trong khoảnh khắc nguy cấp, chợt nghe Hắc Kế Minh kêu ồ một tiếng, cái phi thảo đột nhiên bay lướt ra ngoài. Hắc Kế Minh đột nhiên rút phi thảo về, cả giận quát: “Cao nhân phương nào sao không ra ban dạy mà lấp ló đánh lén?” Quát vừa dứt lời thì chợt nghe một thiếu niên lên tiếng: “Ba người các người vây đánh một cô nương đâu có phải là anh hùng”. Hắc Kế Minh đột nhiên phóng về phía phát ra tiếng hai cây phi chùy, thiếu niên ấy cười lạnh một tiếng, lại nghe hai tiếng soạt soạt vang lên trên không trung, hai cây phi chùy, chạm vào nhau rơi xuống đất. Lưu Úc Phương lúc này mới nhìn rõ ám khí của chàng thiếu niên trông giống như một con bướm bướm lướt gió bay tới, cây phi chùy đầu tiên của Hắc Kế Minh bị ám khí chạm trúng bay ngược về, chạm phải cây phi chùy thứ hai. Lưu Úc Phương nhận ra đó chính là ám khí hồ điệp tiêu của nhà họ Đường ở Tứ Xuyên, nàng thầm lấy làm lạ, chàng thiếu niên này trẻ tuổi như thế mà đã biết sử dụng loại ám khí này.

Hắc Kế Minh xưng hùng võ lâm nhờ phi thảo và phi chùy, thấy thế thì vừa kinh vừa giận. Bởi vì phi chùy của y là loại nặng nề nhất trong ám khí, thế mà giờ đây lại bị một mảnh hồ điệp tiêu nhỏ bé bắn ngược trở lại, công lực của thiếu niên này đúng là ghê gớm. Y tuy nổi giận nhưng không dám khinh địch, thế rồi phóng hai cái phi thảo ra, một cái dùng hộ thân một cái nghiêng địch.

Binh khí của chàng thiếu niên rất kỳ lạ, đó là hai cái chùy lưu tinh có hai sợi dây, ở đầu có một trái cầu sắt, khi không dùng thì buộc ở eo, khi dùng thì vung tay ném ra, cũng là loại binh khí có thể quăng ném như phi thảo. Hai người này đứng cách nhau năm sáu trượng, khi giao thủ phi chùy và phi thảo chạm nhau choang choang trên không trung, bốn sợi dây như bốn con rồng bay lượn, trông rất đẹp mắt. Chỉ thấy phi chùy và phi thảo chạm nhau bắn lửa tung tóe.

Lưu Úc Phương bớt được một địch thủ, tinh thần phấn chấn, cây Du Long kiếm điểm tới như linh xà phun nọc, ánh hàn quang loang loáng, khí lạnh căm căm, ép Trương Đầu và Bành Côn Lâm thối lui từng bước. Chỉ trong khoảnh khắc, chợt nghe một tiếng choang vang lên, nửa cây tích can còn lại của Bành Côn Lâm lại bị chặt gãy.

Lúc này Lăng Vị Phong và Khưu Đông Lạc đã đánh nhau rất hăng, Lăng Vị Phong thấy Lưu Úc Phương đã thoát hiểm, chẳng còn lo lắng, cây kiếm thép triển khai mạnh mẽ, lúc thì mềm mại như cành liễu, lúc thì dữ dội như sóng dồi. Lôi phong đao kiếm của Khưu Đông Lạc tuy đầy đủ kinh lực, biến hóa phức tạp nhưng đều bị Lăng Vị Phong nhẹ nhàng hóa giải, khi phòng thủ lại bị Lăng Vị Phong ép tới, cả hai món binh khí đều bị một cây kiếm của Lăng Vị Phong khắc chế. Đến lúc gây cần, chợt nghe Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, hất qua một kiếm, cây dao trên tay trái của Khưu Đông Lạc vượt ra khỏi tay, Lăng Vị Phong phóng vút lên như điện xẹt, gươm kiếm vạch vào mặt của Khưu Đông Lạc, rồi lại xoáy sang bên phải, cắt đứt tay trái của Khưu Đông Lạc, quát lớn: “Đao này trả cả vốn lẫn lời!” Lăng Vị Phong nói xong thì cười ha hả, cũng chẳng ép tới nữa.

Khưu Đông Lạc co giò vừa chạy vừa kêu lớn: “Rút lui!” lúc đó y còn phóng một mảnh phi hoàng thạch về phía thiếu niên đang đánh với Hắc Kế Minh, kêu lên: “Lão Hắc, rút lui!” Lăng Vị Phong thấy y chỉ gọi Hắc Kế Minh thì nổi lòng nghi ngờ, vung thanh kiếm chặn lại, Hắc Kế Minh quả nhiên cũng rút phi chùy về bỏ chạy, bị Lăng Vị Phong chặn lại, Hắc Kế Minh vung hai tay lên, hai cái phi thảo đánh về phía Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong chẳng thêm né tránh, đợi phi thảo đến gần mình thì vung thanh kiếm lên, bị một

cái phi trao cuộn vào. Lăng Vị Phong lui người ra phía sau hạ xuống, Hắc Kế Minh bị kéo về phía trước mấy bước. Lúc này cái phi trao thứ hai cũng đã chụp tới nhanh như điện chớp, Lăng Vị Phong nghiêng mặt qua, tránh cái phi trao, tay trái vung lên chụp vào sợi dây, quát lớn: “Lên!” rồi tay trái dùng lực phát lên, tay phải đẩy kiếm ra ngoài, Hắc Kế Minh không kịp đề phòng, bị Lưu Vĩnh Phúc ném lên không trung!

Hắc Kế Minh lơ lửng trên không trung, tuy bại nhưng không loạn, y lộn người một cái hạ xuống đất, lại vung tay ném ra ba cây phi chùy về phía Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong dùng phi trao làm binh khí giơ lên đón lấy phi chùy, ba cây phi chùy đều bị chấn động bay lên không trung rơi tõm xuống hồ nước.

Khi Lăng Vị Phong chặn Hắc Kế Minh, Lưu Úc Phương một mình đánh với Bành Côn Lâm, Trương Đẩu cũng chiếm được thượng phong. Trương Đẩu ý thanh đao nặng nề, y xoáy lưỡi đao sử ra một chiêu Thiết ngư canh địa, chém xéo ra hai đao, đó rõ ràng là tấn công nhưng thực ra là để rút lui. Lưu Úc Phương cười lạnh, cây Du Long kiếm đột nhiên rút về phía sau để cho kẻ địch đánh tới, rồi nàng chồm người về phía trước chặt vào cổ tay của kẻ địch. Trương Đẩu đã đâm sâu tới, đang định xoay người, chưa kịp giơ đao lên thì một cánh tay đã bị Du Long kiếm chặt đứt, y đau đớn kêu rú lên, máu tươi phun ra, Bành Côn Lâm vội xoay người bỏ chạy thì chạm phải thư sinh thiếu niên, hai trái lưu tinh chùy từ trên đầu bổ xuống kết liễu y!

Hắc Kế Minh tiếp tục chạy, Lăng Vị Phong quát lớn: “Chạy đi đâu cho thoát!” rồi một luồng kim quang bay xẹt ra, Hắc Kế Minh không quay đầu lại, trở tay ném ra một cây phi chùy tính đánh rơi ám khí của Lăng Vị Phong. Không ngờ ám khí của chàng có kinh đạo ghê người, một vật tựa như tên mà chẳng phải tên chạm với cái phi chùy, cắm sâu vào trong cây phi chùy, cây phi chùy bắn ngược trở lại, Hắc Kế Minh nghe có tiếng gió lướt sau lưng, né tránh không kịp nữa, vai đã bị đâm thủng lỗ lớn!

Lúc này Lưu Úc Phương vội chạy tới. Hắc Kế Minh định rút phi chùy nghênh địch. Lưu Úc Phương quát lên một tiếng lạnh lùng: “Xem ám khí!” rồi nàng vung tay, một vật như tấm lưới đen kịt phủ xuống đầu của y, Lưu Úc Phương rút tay, món ám khí Cẩm Vân Đầu của nàng thít chặt, kéo Hắc Kế Minh qua, nàng vung cây Du Long kiếm toan chém xuống. Lăng Vị Phong đã lướt tới, chụp cổ tay của Lưu Úc Phương, nói: “Khoan đã!” Lưu Úc Phương chưng hửng, tháo Cẩm Vân Đầu ra, Lăng Vị Phong thò tay lấy trên người y một bức thư, trên thư đề: “An Tây tướng quân Lý”. Lăng Vị Phong xem qua bức thư rồi cười lạnh, gấp bức thư lại nói: “Giờ có thể xử lý tên này!” rồi chàng vung tay tóm lấy Hắc Kế Minh ném xuống hồ nước!

Sương mù đã tản, chướng khí đã tan, sau một hồi ác đấu thì u cốc trở lại tĩnh mịch, người dân tộc Di đều hoảng sợ đến nỗi trợn mắt há mồm đứng từ xa nhìn tới với ánh mắt kinh hoàng. Thiếu niên thư sinh bước tới, dùng tiếng Di nói với bọn họ rằng những kẻ lúc này toàn là người xấu, bảo bọn họ đừng sợ.

Lúc này Kim Nhai cũng run như cây sậy, vái dài Lăng Vị Phong nói: “Tôi chẳng cùng đường với bọn chúng, ngài đừng giết tôi!” Lăng Vị Phong cười rằng: “Ta biết ngươi không phải cùng đường với bọn chúng, ngươi có phải là sứ giả của Bình Nam vương không?” Kim Nhai gật đầu nói phải. Lăng Vị Phong cười nói: “Ta biết ngươi cũng chỉ là một con dơi!” ý muốn nói rằng y là kẻ thấy gió bẻ đà. Kim Nhai nghe thế thì lúng túng. Lăng Vị Phong cười hì hì: “Ta cũng muốn xem thử ngươi đem theo thứ gì!” rồi chàng chậm rãi bước tới.

Kim Nhai thấy võ công của Lăng Vị Phong còn hơn cả Khưu Đông Lạc, biết có muốn chạy cũng khó thoát, thế là hoảng sợ đến tái mặt, thối lui từng bước. Đang lúc đó chợt nghe u cốc vang lên tiếng chuông lạnh lạnh, tiếp theo là tiếng vó ngựa từ xa vọng tới, chàng thiếu niên thư sinh gọi Lăng Vị Phong: “Khoan hãy xử lý gã này, y cũng chỉ là hạng nhãi nhép”. Lăng Vị Phong mỉm cười quay đầu lại: “Nể mặt của huynh, tôi sẽ không ra tay”. Nói xong thì bước tới thiếu niên ấy.

Lăng Vị Phong chưa kịp lên tiếng thì chàng ta đã bước lên giơ cây phi chùy, trên cây phi chùy vẫn còn cắm một vật trông giống như một mũi tên, nói: “Đây là ám khí của huynh!” rồi cười ha hả: “Huynh hãy khoan nói tên, để tôi đoán thử xem, dựa vào cái ám khí này, tôi đoán huynh chính là Thiên Sơn Thần Mã!”.

Lăng Vị Phong thấy y nói được ám khí của mình thì cũng thất kinh, thầm nhủ: “Nhà người trẻ tuổi mà hiểu biết rộng rãi!” chàng quay sang hỏi tên của thiếu niên, thiếu niên cười rằng: “Ồ phía xa hình như có quân mã, chờ gặp bọn chúng, chúng ta sẽ nói kỹ hơn!”.

Lăng Vị Phong thấy chàng ta rất hảo sảng, tựa như không có gì e dè. Lăng Vị Phong là kẻ già dặn giang hồ, chàng cũng không hỏi, đang định nói thì u cốc có một đám người ngựa xông ra, kẻ đi đầu cầm một cây

cờ lớn trên có đề mấy chữ “Bình Tây vương phủ,” kỵ binh trên ngựa đều che mặt, chắc là vừa gặp phải chướng khí.

Kim Nhai vừa thấy toán người ngựa ấy thì cả mừng, vội vàng gọi đồng bọn chạy lên đón, kêu lớn: “Sứ giả Bình Nam vương bái kiến Bình Tây vương!” võ quan trên ngựa nhìn thấy thế thì khẽ gật đầu, dẫn cho hai tên tì tướng đến đón Kim Nhai, còn y thì vỗ ngựa chạy vòng quanh hồ, đưa mắt nhìn khắp nơi. Đột nhiên y nhảy xuống ngựa vái dài thư sinh trẻ tuổi, cung kính nói: “Bình Tây vương biết hôm nay ngài đến, ra lệnh cho tì tướng ra ngoài ba trăm dặm nghênh đón!” Đội người ngựa lập tức khua chuông gióng trống, người ấy vừa nói ra Lăng Vị Phong cũng không khỏi cả kinh.

Thiếu niên hồ hững mỉm cười: “Cần gì phải nhiều lễ như thế!” lúc này có hai tên nha tướng dắt một con ngựa trắng xuống, nói: “Xin mời Lý công tử lên ngựa”.

Thư sinh ấy nhìn Lăng Vị Phong và Lưu Úc Phương, phẩy tay nói: “Các người hãy cho ta mượn hai con ngựa, họ là bằng hữu của ta”. Tuy y nói với tên võ quan trên ngựa nhưng mắt thì nhìn Lăng Vị Phong, ánh mắt tỏ vẻ chờ đợi.

Lăng Vị Phong nhìn Lưu Úc Phương rồi khẳng khái nói: “Được!” rồi chàng phóng lên lưng ngựa, tên nha tướng đã chỉnh xong dây cương, trao roi ngựa cho chàng. Kim Nhai cũng mượn hai con ngựa nhưng không được bọn chúng tôn kính bằng Lăng Vị Phong. Kim Nhai vừa lúng túng vừa lấy làm lạ, thầm nhủ: “Mình là sứ giả của Bình Nam vương, Bình Nam vương là phiên vương cũng như Ngô Tam Quế, y lại có việc cần đến mình, sao đám người này hình như không phải đến đón mình mà chỉ đón thiếu niên thư sinh. Chả lẽ thân phận của thiếu niên thư sinh này còn cao hơn cả mình?” y không vui trong bụng, trên suốt quãng đường chẳng nói lời nào.

Tốp ngựa phóng nhanh, đến hoàng hôn thì đã đến Côn Minh, viên võ quan dắt họ đến phủ Bình Tây vương nghỉ ngơi, vương phủ được xây dựng dựa theo thế núi, chỉ thấy lầu các trùng điệp, hành lang quanh co trông rất rộng rãi. Viên tổng quản của vương phủ sắp xếp cho Lăng Vị Phong và thiếu niên thư sinh ở một nơi, Lưu Úc Phương thì do nữ quan trong vương phủ hầu hạ, Kim Nhai thì được đưa đến một nơi khác.

Thư sinh ấy vào trong vương phủ tựa như rất hồ hững, ăn uống tắm rửa xong thì đã ngủ. Lăng Vị Phong cũng không đoán được y là kẻ nào.

Ngày thứ hai và ngày thứ ba, người trong vương phủ cùng đại tướng của Ngô Tam Quế đưa họ đi chơi ở các danh thắng của Côn Minh. Thiếu niên ấy vừa đi vừa chỉ trỏ, đàm luận binh pháp, ở mỗi nơi đều nói sách lược công thủ, bọn võ quan nghe thế đều gật đầu. Lăng Vị Phong nghĩ bụng, thiếu niên tuy là đệ nhân nhưng hình như cũng quá phô trương, chàng không biết rằng thiếu niên ấy là có dụng ý khác, bởi vì chàng ta vào chốn hiểm nghèo nên cố ý nói đến chuyện binh pháp để gỡ núi dọa hổ.

Chiều ngày thứ ba, tổng quản của vương phủ đột nhiên đến báo rằng Bình Tây vương Ngô Tam Quế bày tiệc đãi khách, thiếu niên thư sinh và Lăng Vị Phong, Lưu Úc Phương, Kim Nhai cũng đều được mời, bọn Lăng Vị Phong mang theo binh khí, người trong vương phủ thấy họ đem theo đao kiếm thì cũng không dám cản trở.

Bàn tiệc được bày trong đại đường của vương phủ, vách tường xung quanh đều được lót bằng gỗ đàn hương, ở dưới đường toàn là thân binh mặc giáp, trên đường thì có đại tướng và cận thần của Ngô Tam Quế. Ngoài ra còn có đội ca múa biểu diễn. Thiếu niên thư sinh ngẩng đầu bước vào, không thấy Ngô Tam Quế mà chỉ thấy một viên tướng lưng hổ eo gấu thay Ngô Tam Quế khoản đãi khách quý. Thiếu niên thư sinh khẽ nói với Lăng Vị Phong: “Đây có phải hộ tướng của Ngô Tam Quế tên gọi Bảo Trụ hay không?”.

Bảo Trụ vừa thấy họ tiến vào thì lập tức mời lên ghế trên, có một võ sĩ bước tới rót rượu. Võ sĩ rót rượu này hơi quái lạ, chỉ thấy y rót đầy chén rượu thì đặt tay xuống, những chén rượu ăn sâu vào trong bàn.

Bảo Trụ đưa tay nói: “Xin mời”. Rồi y cầm mép chén rượu rút nhẹ lên, rượu chẳng hề sánh ra, y đã uống cạn. Thư sinh thiếu niên mỉm cười, dùng thiếu niên giữa xoay mép chén rượu, chén rượu đột nhiên bật lên, thiếu niên ngoạm một cái, giữ chặt chén rượu, cũng uống cạn, rượu chẳng rơi ra một giọt. Đến lượt Lăng Vị Phong và Lưu Úc Phương, Lăng Vị Phong liếc mắt thấy Lưu Úc Phương nhú mày, lòng thầm nhủ: “Lưu Úc Phương tuy giỏi kiếm thuật nhưng không có công lực nội gia như thế này”. Khi chàng đang trầm ngâm thì thấy Bảo Trụ tỏ vẻ ngông nghênh, thúc giục Lăng Vị Phong: “Xin mời tráng sĩ cũng cạn chén!”.

Lăng Vị Phong nhíu mày, đưa mắt nhìn xung quanh, hai tay chàng đề lên bàn vỗ nhẹ một cái, nói: “Xin mời mọi người cùng cạn chén!” đột nhiên chén rượu bị ấn sâu trong mặt bàn nảy lên, Lăng Vị Phong, Lưu Úc Phương và Kim Nhai đều đưa tay ra cầm chén rượu uống cạn, những người còn lại thì đều thất kinh, không dám tiếp, mấy chén rượu rơi xuống bàn vỡ loảng xoảng.

Bảo Trữ biến sắc, cười ha hả nói: “Khoan đã, khoan đã! Hãy thay bằng chén uống rượu khác”. Y giấu chén uống rượu trong hai ống tay, y vung hai ống tay áo lên, một bộ mười cái chén uống rượu bay ra trong sâu vào vách tường cách đó mấy trượng. Những chén rượu này đều được làm bằng sắt thép, thủ pháp phóng ly rượu này chính là công phu đánh ám khí thượng thừa.

Trên bàn tiệc đã được thay bộ đồ uống rượu khác, Bảo Trữ đích thân rót rượu ọi người, khi đưa cho Lăng Vị Phong, y dùng tay vỗ một cái, rượu trong chén bay thẳng lên, Lăng Vị Phong dùng chưởng lực từ xa đẩy tới, rượu lại lui trở về, chàng đưa tay nhẹ nhàng cầm lấy uống cạn rồi cười nói: “Đa tạ tướng quân ban rượu!”.

Bảo Trữ lúng túng cười khan mấy tiếng, nói với thư sinh thiếu niên: “Người tùy tùng này có công phu giỏi lắm!” thư sinh thiếu niên hơi ngạc nhiên, đang định nói rõ thân phận của Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong đã nháy mắt ngăn lại, nói: “Tôi chỉ là kẻ nhà quê, làm sao có thể bằng tướng quân”.

Rượu được ba tuần, Bảo Trữ giờ tay nói: “Bình Tây vương có việc, lát nữa mới đến, trước tiên xin mời các vị nghe ca xem múa”. Y vỗ tay, dưới đường xuất hiện hai nam hai nữ chia thành hai đôi vừa hát vừa múa.

Tiếng ca vang lên như mây bay, điệu múa trông như rồng lượn. Họ càng múa càng nhanh, càng hát càng cao. Chàng thiếu niên thư sinh vỗ tay khen: “Hay lắm!” khen chưa dứt lời, hai đôi nam nữ ấy hát đến câu: “Ngựa chạy nhanh hơn lửa! Cung như sấm khải dấy đàn”.

Họ múa nhanh như bay, hai tay làm ra vẻ như đang kéo cung ra ngoài, bên trái cái bàn của Lăng Vị Phong có mấy ngọn đèn mỡ trâu, ánh lửa đột nhiên lập lòe tựa như sắp tắt, bọn họ xoay người, hai tay chấp lại từ xa phát chưởng về phía Lăng Vị Phong, chưởng phong dồn tới. Tuy Lăng Vị Phong cách họ một cái bàn nhưng vẫn có thể cảm nhận được.

Lăng Vị Phong vẫn ngồi yên, chợt thấy ngọn đèn trên bàn bị chưởng phong quạt tới lập lòe, chàng hơi lách người, vận chưởng đánh về phía ấy, ngọn lửa đang nghiêng về phía Lăng Vị Phong, bị hai luồng chưởng phong dồn vào thì lập tức dựng đứng lên. Lăng Vị Phong mỉm cười với Bảo Trữ: “Ca múa đang hay, làm sao có thể để đèn tắt?” hai đôi nam nữ mà Bảo Trữ đã chọn vốn là những cao thủ đánh Phách không chưởng, bọn chúng mượn danh ca múa để lộ võ nghệ. Giờ đây âm thầm tỉ thí, hợp chưởng lực của bốn người mới chống nổi Lăng Vị Phong, bởi vậy Bảo Trữ thấy ngượng ngùng lắm, nhưng nghe Lăng Vị Phong nói như thế thì cười ha hả: “Tráng sĩ nói rất hợp ý ta, bảo bọn chúng ngừng lại”. Rồi y phát tay, hai đôi nam nữ ngừng ca ngừng hát lặng lẽ lui.

Bảo Trữ chẳng làm khó nổi thiếu niên thư sinh và Lăng Vị Phong thì thấy không vui. Một võ quan ngồi cùng bàn đứng dậy nói với Bảo Trữ: “Mọi người đang vui, ti chức cũng muốn múa kiếm góp vui. Từ lâu đã nghe Lý công tử kiếm thuật tinh thâm, xin được chỉ bảo thêm”. Thư sinh thiếu niên chỉ mỉm cười, chẳng đáp lời. Bảo Trữ nói: “Người hãy múa trước, không lo Lý công tử chẳng chịu ban dạy!” Bảo Trữ biết thân phận của thiếu niên thư sinh, chắc chắn sẽ chẳng thể nào múa kiếm với một võ quan dưới trướng của mình, bởi vậy cố ý một xướng một họa để buộc chàng ta ra tay.

Võ quan này tên gọi Phạm Tân, cùng với Sở Chiêu Nam và Trương Thiên Mông gọi là Vương phủ tam kiệt, y có học được Ma vân kiếm của Nam phái, lúc này sải bước ra, hai tay cung về phía thiếu niên thư sinh, nói: “Thứ tội!” rồi tay phải rút kiếm ra khỏi bao đánh một vòng tròn, tay trái nắm kiếm quyết, vận kiếm như gió, càng múa càng nhanh, lúc thì phóng vọt người lên cao, lúc thì áp sát người xuống đất, kiếm khí lạnh lẽo, ánh kiếm chói mắt, càng múa càng gần. Bảo Trữ đắc ý dương dương, nói với thư sinh rằng: “Lý công tử, kiếm thuật của kẻ này thế nào?”.

Thiếu niên thư sinh mỉm cười, chưa kịp đáp, Lăng Vị Phong đã đứng phắt dậy, nói: “Múa một người đâu hay bằng hai người múa!” Chàng lấy thân phận kẻ tùy tùng của Lý công tử, không đợi Bảo Trữ gạt đầu đã bước ra.

Lăng Vị Phong vừa bước ra, Phạm Tân lập tức thu kiếm về, trợn mắt nhìn Lăng Vị Phong, nói: “Xin mời!”

Lăng Vị Phong chẳng nói lời nào, rút soạt thanh Du Long kiếm ra. Phạm Tân và Sở Chiêu Nam rất thân thiết nhau, y vừa nhìn thì đã nhận ra đó là thanh kiếm của Sở Chiêu Nam, mặt biến sắc quát: “Người lấy ở đâu ra thanh kiếm này?” Lăng Vị Phong hờ hững nói: “Có một tên họ Sở, tự xưng kiếm thuật vô địch, ta đã thử với y, té ra chỉ là một kẻ tầm thường. Song thanh kiếm của y rất tốt, ta không khách sáo nên giữ lấy, bởi vậy ta cũng tha mạng cho y. Người xem, thanh kiếm này còn tốt đấy chứ?” nói xong rồi ném tới, tựa như ném một món đồ chơi.

Phạm Tân chẳng nói một lời. Y biết kiếm thuật của mình chẳng tinh diệu bằng Sở Chiêu Nam, kiếm của Sở Chiêu Nam đã bị người ta đoạt, y làm sao địch nổi? Lúc này y tiến thoái lưỡng nan, một lúc sau vẫn không nói ra lời, Lăng Vị Phong mỉm cười, dứt kiếm vào bao, nói: “Đây là thanh bảo kiếm, thủ thắng nhờ binh khí chẳng hay ho gì, ta sẽ dùng đôi chưởng tiếp vài chiêu của các hạ!” Nói rồi cung tay, liền miệng nói “Xin mời”.

Phạm Tân bị Lăng Vị Phong dọa, nghĩ bụng Sở Chiêu Nam không dám lấy đôi chưởng tiếp thanh kiếm của mình, người này dù có giỏi hơn Sở Chiêu Nam nhưng Ma vân kiếm pháp cũng chẳng phải đồ bỏ, thế là vung thanh kiếm lên nói: “Người dùng đôi chưởng tỉ thí kiếm pháp của ta, thật là ỉn. Chỉ có điều kiếm bén vô tình, nếu tử thương thì làm thế nào?” y vừa nói vừa nhìn Bảo Trụ và thiếu niên thư sinh.

Lăng Vị Phong cười ha hả: “Nếu có tử thương thì đó là do ý trời. Chúng ta đã nói trước, chẳng ai trách được ai. Người cứ mặc ra chiêu, chỉ e rằng thanh kiếm của người tuy bén nhưng cũng không dễ đâm nổi đôi chưởng của ta”. Khi chàng đang nói thì mắt nhìn y trừng trừng.

Bảo Trụ bị Lăng Vị Phong khích đến nổi không kìm được nữa, nghĩ bụng người không dễ dàng mạo phạm thiếu niên thư sinh nhưng nếu hạ khí thế của Lăng Vị Phong thì cũng làm mất mặt chàng, thế rồi mới nên dặn: “Phạm Tân, người đã gặp bậc ỉn thì phải nên lãnh giáo, học thêm vài chiêu ba thức.

Trong võ lâm ẩn chứng võ công với nhau là chuyện bình thường, dù có ngộ thương, Lý công tử làm sao có thể trách người?” Nói xong thì quay sang thiếu niên thư sinh cười rằng: “Lý công tử, tôi nói có sai không?” Thiếu niên thư sinh thấy Phạm Tân lúc nãy ra tay bất phàm, rất lo lắng cho Lăng Vị Phong, chỉ vì Lăng Vị Phong đã nói trước nên chỉ đành gật đầu.

Phạm Tân thấy Bảo Trụ ra mặt, trong lòng cả mừng, đánh tới một chiêu Bạch hồng quán nhật, đâm thẳng vào cổ họng của Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong phát hai chưởng, tay phải đè vào chui kiếm, tay trái đánh một chiêu Tà quả đơn tiên, chém xéo vào mạch môn của Phạm Tân. Phạm Tân cũng rất lanh lẹ, chân trái lướt một cái, mũi kiếm đánh lệch qua, ánh hàn quang lướt tới, chém soạt vào vai của Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong hú dài đôi chưởng triển khai, mũi kiếm lướt qua trước ngực chàng, chàng đột nhiên lao bổ về phía trước, hai chưởng vỗ bốp xuống, vai của Phạm Tân đã trúng một chưởng.

Chưởng này chàng chỉ dùng ba thành lực đạo, Phạm Tân cảm thấy đau nhói! Y toan tung người ra phía sau né tránh. Lăng Vị Phong đã cười rằng: “Đã nhường!” Phạm Tân nghiêng rặng cổ chịu đựng, chẳng kêu một tiếng, chàng lại tiếp tục đánh tới, kiếm nào cũng đâm vào chỗ yếu hại của đối phương. Lăng Vị Phong thấy y vô lễ thì cả giận, triển khai tự quyết chữ “tiệt” trong Thiên Sơn chưởng pháp. Chàng luồn lách trong làn kiếm quang áp sát tới, tay trái điểm thẳng vào huyệt khổng môn bên trái của Phạm Tân. Phạm Tân không ngờ kẻ địch lại nhanh nhẹn đến thế, y chỉ đành rút lui. Y tưởng rằng lui đã nhanh, nào ngờ Lăng Vị Phong tiến càng nhanh hơn, chưởng phải chàng luồn xuống bên trái, vỗ bốp vào Đan Điền của Phạm Tân, Phạm Tân phóng vọt người lên, cây kiếm cũng rơi xuống đất. Lăng Vị Phong tiếp lấy thanh kiếm, còn Phạm Tân cũng có người nhảy ra đỡ.

Lăng Vị Phong tiếp lấy thanh kiếm, cười hì hì ném lên rồi rút phát thanh Du Long kiếm đưa ra đón lấy, cây kiếm của Phạm Tân bị gãy làm đôi, chàng quay trở về chỗ ngồi.

Lúc này võ sĩ dưới trướng Ngô Tam Quế đều nổi giận, trong nhất thời có bảy tám người nhảy ra trước mặt Lăng Vị Phong, nói: “Tráng sĩ này đã thắng được Phạm Tân, chúng tôi chẳng còn lời gì. Nhưng thanh kiếm là của giáo đầu Sở Chiêu Nam, y cướp thanh kiếm đến đây quấy rối. Đã thắng được người ta mà còn chặt gãy cả binh khí, bọn chúng tôi cũng muốn thỉnh giáo!” đột nhiên hậu đường vang lên ba tiếng trống, có người kêu lớn: “Bình Tây vương giá đáo!”.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

7. Chương 7: Trong Cơn Nguy Hiểm Người Xưa Vẫn Im Hơi Lặng Tiếng - Qua Cơn Khói Lửa Lại Chẳng Biết Mình Là Ai

Ba tiếng trống vang lên, Ngô Tam Quế chậm rãi bước vào, tướng lĩnh trong đường đều đứng dậy. Thư sinh thiếu niên và Lưu Úc Phương vẫn ngồi yên. Lãng Vị Phong vốn muốn tranh luận với bọn võ sĩ, lúc này chàng cũng ngồi xuống.

Lãng Vị Phong nhìn thì chỉ thấy Ngô Tam Quế tuổi quá lục tuần, đỉnh đầu đã cạo nhẵn bóng, mặt có vẻ hơi tiêu tụy. Chàng thiếu niên thư sinh vẫn lạnh lùng, đôi mắt hơi giận, hai tay nắm chặt mép bàn, tựa như đang cố kìm chế mình.

Ngô Tam Quế nhìn thiếu niên thư sinh, mừng rỡ nói: “Lý công tử đúng là người đáng tin, quả nhiên từ ngàn dặm đến đây, may mắn được gặp, may mắn được gặp!” thiếu niên thư sinh mới đứng dậy, hơi khom người nói: “Xin chào Bình Tây vương!” chàng ta nói ba chữ Bình Tây vương rất lớn, Ngô Tam Quế biến sắc, lúng túng vô cùng nói: “Lý công tử xin đừng gọi như thế, hôm nay chúng ta gặp nhau bằng sự chí thành!”.

Bọn võ sĩ vây quanh Lãng Vị Phong cũng nhấp nhúm muốn đứng dậy. Ngô Tam Quế thấy Lãng Vị Phong tỏ vẻ cao ngạo, ngạc nhiên hỏi: “Lý công tử, bằng hữu này là ai?” Thiếu niên thư sinh mỉm cười: “Y là đại hiệp nổi danh miền Tây Bắc Lãng Vị Phong!” Bảo Trụ nghe thế thì cả kinh, y đã từng nghe tiếng tăm của Lãng Vị Phong, nhưng không ngờ rằng chàng đã đến Côn Minh, mà lại đi cùng đường với thư sinh thiếu niên.

Lãng Vị Phong vẫn đứng hiên ngang, nói với Ngô Tam Quế: “Người dưới trướng của Vương gia muốn lấy thanh bảo kiếm này...” rồi chàng chỉ vào cây Du Long kiếm, chậm rãi nói: “Tôi đã lấy thanh kiếm này từ tay Sở Chiêu Nam, giờ đây y đã là vệ sĩ tâm phúc bên cạnh Hoàng thượng, Vương gia có biết người này không?” Chàng vừa nói ra lời ấy, tất cả các võ sĩ đều giật mình. Lãng Vị Phong lấy một phong thư đưa cho Bảo Trụ, nói: “Xin hãy đưa cho Vương gia!”.

Ngô Tam Quế bóc thư ra xem, toàn thân toát mồ hôi lạnh. Té ra bức thư này là mật chiếu của triều đình gởi cho Tây An tướng quân Lý Bản Thâm đóng tại Côn Minh, bảo ông ta cùng tuần phủ Vân Nam Chu Quốc Trị mật mưu trừ khử Ngô Tam Quế. Y xem xong, gấp bức thư lại, định thần cười lạnh một tiếng, nói vài câu với bọn võ sĩ tùy tùng, bảo bọn chúng lui ra trước.

Song xuôi Ngô Tam Quế nghiêm mặt, quát bảo bọn võ sĩ và ca nữ: “Các người hãy lui hết cho ta”. Trong khoảnh khắc, đại đường trở lại yên tĩnh, bọn võ sĩ đều ra ngoài chờ đợi, bên trong chỉ còn lại Ngô Tam Quế và mấy nha tướng tâm phúc.

Ngô Tam Quế lại bảo sắp xếp bàn tiệc, đích thân bưng chén rượu, nói với thư sinh thiếu niên: “Lệnh thúc tổ là bậc anh hùng trùm đời, công lao lu mờ nhật nguyệt. Năm xưa tôi tuổi trẻ khí thịnh, chỉ vì đi sai một nước cờ, vốn là chẳng có ý phản đối lệnh thúc tổ, chỉ muốn tiêu diệt kẻ gian tà bên cạnh lệnh thúc tổ, đập tan bọn Lưu Tông Mẫn Ngưu Kim Tinh, không ngờ xảy ra sự thể như hôm nay. Ba mươi năm qua, mỗi khi nhớ đến đều thấy lòng đau như cắt. Ngày trước cùng lệnh huynh viết thư thông chang, hôm nay lại được công tử không chê bai mà vượt đường xa đến đây. Xin mượn chén rượu nhật này để giải mối hiềm giữa hai nhà!” Lãng Vị Phong nghe thế thì cả kinh. Té ra thư sinh thiếu niên này là cháu của Lý Tự Thành. Kim Nhai nghe xong cũng vỡ lẽ ra, biết rằng thân phận của mình kém xa y. Chỉ có điều ai cũng biết Lý Tự Thành thất bại là bởi Ngô Tam Quế dẫn quân Thanh vào Trung Nguyên, mối đại hận này làm sao có thể hóa giải? Họ không thể nào hiểu nổi tại sao cháu của Lý Tự Thành lại dám đến đây, mà Ngô Tam Quế lại đối đãi như thượng khách?

Nói đến buổi gặp gỡ ly kỳ này phải nhắc đến một câu chuyện xảy ra cách đây ba mươi ba năm. Lúc đó vua cuối cùng của triều Minh là Sùng Trinh đang ở trên ngôi, quân nông dân của Lý Tự Thành từ Tây An đánh thẳng vào Bắc Kinh, Sùng Trinh phải treo cổ tự sát trên Mũi Sơn, còn Ngô Tam Quế là Tổng binh trấn Liêu Đông, trấn giữ Sơn Hải quan, trong tay có hơn mười vạn binh. Khi Lý Tự Thành tấn công vào, kinh sư gặp nguy cấp, triều đình phong Ngô Tam Quế làm Bình Tây vương, bảo y mau mau đem binh về cứu. Nào ngờ y đi được nửa đường thì kinh thành đã bị phá, đành trở lại Sơn Hải quan chờ đợi.

Sau khi Lý Tự Thành đánh vào Bắc Kinh, lực lượng của triều Minh tan rã chỉ còn lại cánh quân của Ngô Tam Quế là có chút thực lực. Lý Tự Thành vì muốn mau chóng thu dọn đại cuộc đã bảo cha của Ngô Tam

Quế là Ngô Tương ra khuyên hàng. Lúc đầu Ngô Tam Quế thế lực của mình mỏng manh, chẳng phải là đối thủ của Lý Tự Thành, buộc phải chấp nhận đầu hàng. Không ngờ y chưa về đến Bắc Kinh thì nghe nói ái thiếp Trần Viên Viên bị Lưu Tông Mẫn đoạt mất, Ngô Tông Mẫn chính là một viên đại tướng dưới trướng Lý Tự Thành. Trong cơn đại nộ, y nghĩ nếu mình đầu hàng Lý Tự Thành thì chắc chắn sẽ bị bọn Lưu Tông Mẫn Ngưu Kim Tinh (tức là Tể tướng của Lý Tự Thành) ngồi trên đầu, lợi lộc không được như ý, cái hận bị đoạt tì thiếp khó tan, thế là đột nhiên thay đổi kế hoạch, mở cửa Sơn Hải quan rước quân Thanh vào, tiêu diệt Lý Tự Thành và chính quyền Nam Minh còn sót lại, tuy giành lại được Trần Viên Viên nhưng phải đội cái mũ Hán gian.

Lý Tự Thành bị quân Thanh và Ngô Tam Quế vây đánh, đã tử chiến ở núi Cửu Cung tỉnh Hồ Bắc. Nhưng sau khi ông ta chết đi còn để lại bốn mươi vạn quân nông dân, do cháu của ông ta là Lý Cẩm xuất lãnh, vì đại địch đang ở phía trước, quân nông dân quyết định hợp tác với triều đình Nam Minh, triều đình Nam Minh còn phong quân của Lý Cẩm là Trung trình doanh, phong vợ của Lý Tự Thành là Trung trình phu nhân. Tuy Lý Cẩm hợp tác với triều đình Nam Minh nhưng vẫn giữ thế độc lập, gọi Lý Tự Thành là tiên đế, gọi Cao thị, vợ của Lý Tự Thành là Thái hậu. Sau đó Lý Cẩm chết trận ở Hồ Nam, quân đội do con nuôi của Lý Cẩm là Lý Lai Hanh xuất lãnh, chiến đấu ở miền Tứ Xuyên Vân Nam, mười vạn quân đều phân tán ẩn nấp ở nơi rừng núi. sau đó triều đình nhà Thanh phong Ngô Tam Quế làm Bình Tây vương, ra lệnh y quản hạt hai tỉnh Vân Nam, Tứ Xuyên, dụng ý là muốn y đối phó tàn dư của Lý Tự Thành. (Chú thích của tác giả: Truyền rằng Lý Lai Hanh đã tự thiêu ở bãi Cửu Niên núi Mao Lộc tỉnh Hồ Bắc vào năm Khang Hy thứ ba. Nhưng tiểu thuyết không phải là lịch sử, vả lại nói không chừng ông ta đã giả chết, bởi vậy tác giả mới viết rằng vẫn còn sống cho đến năm Khang Hy thứ mười hai).

Sau khi Ngô Tam Quế lập phủ ở Côn Minh, đã nhiều lần sai quân càn quét, nhưng vùng giáp ranh hai tỉnh Vân Nam và Tứ Xuyên có núi sâu sông lớn, địa thế hiểm trở, quân của Lý Lai Hanh xuất quỷ nhập thần, nhanh nhẹn như cơn gió, bởi vậy trở thành một mầm họa lớn cho triều đình nhà Thanh từ sau khi nhà Minh bị diệt.

Thế cuộc giằng co ấy kéo dài đến hơn mười năm. Lý Lai Hanh tuy không thể đánh ra ngoài nhưng Ngô Tam Quế cũng không dám đi sâu vào. Chàng thư sinh thiếu niên này tên gọi Lý Tự Vinh, là em của Lý Lai Hanh, văn tài võ lược đều xuất sắc, tuy y không phải là chủ soái, nhưng tiếng tăm còn hơn cả anh trai của mình.

Đến năm Khang Hy mười ba, Ngô Tam Quế bị triều đình nhà Thanh ép buộc, phải mưu phản tự cứu, lúc này mới nhớ đến bộ thuộc của Lý Tự Thành có thể sẽ đâm sau lưng của mình, nếu chưa giảng hòa với họ mà đã cất binh thì họ sẽ từ miền rừng núi đánh ra, lúc đó trước sau đều gặp địch, bởi vậy rất lo lắng.

Lúc này Côn Minh đang là đêm trước ngày giông bão, người của triều đình, người của đốc phủ các tỉnh Tây Nam, sứ giả Bình Nam vương, Tĩnh Nam vương, bộ thuộc của Lý Lai Hanh, người các phe đều âm thầm hoạt động ở Côn Minh. Ngô Tam Quế vắt óc suy nghĩ, cuối cùng nghe lời một mưu sĩ, làm mặt dày sai sứ giả đến vùng giáp ranh Tứ Xuyên và Vân Nam gửi thư cho Lý Lai Hanh, yêu cầu bỏ mối hiềm khí cũ. Lý Lai Hanh và đại tướng dưới trướng bàn bạc ba ngày, có người bảo Ngô Tam Quế đã bức tử “tiên đế” (chỉ Lý Tự Thành), nên không thể hợp tác. Có người nói y đã quyết tâm kháng Thanh thì cũng nên hợp tác với y. Sau đó Lý Tự Vinh đã đưa ra tám chữ lớn: “Lấy ta làm chủ, trước ngoài sau trong”. Ý nghĩ của câu trên là nếu Ngô Tam Quế chịu chấp nhận hợp tác, hai nghĩa quân nông dân phải nắm chủ động; ý nghĩ của câu dưới là vì đối phó với Mãn Thanh, tạm thời gác xích xích với Ngô Tam Quế sang một bên. Kế sách đã định, Lý Tự Vinh liền thân đơn thương độc mã đến Côn Minh.

Lại nói tiếp chuyện phía trước. Chuyện đang kể rằng Ngô Tam Quế thấy Lý Tự Vinh thì mừng rỡ, vội vàng giải thích, Lý Tự Vinh lạnh lùng nói: “Vương gia không cần nhiều lời, nếu chúng tôi nhớ đến thù xưa thì hôm nay đã không đến đây”.

Ngô Tam Quế khen rằng: “Đúng thế! Nên chúng tôi rất bội phục Lý công tử! Chuyện hôm nay là phải đuổi Hồ Lô ra khỏi trầm ngâm trước”. Lãng Vị Phong nghe thế thì chột hất một đoạn kịch: “Đó gọi là tháo chuông cần người buộc chuông, thành cũng Tiêu Hà, bại cũng Tiêu Hà”. Ý nghĩa rất rõ ràng. Chàng cười kể đã rước quân Thanh vào là Ngô Tam Quế, giờ đây đuổi quân Thanh cũng là Ngô Tam Quế.

Bảo Trụ trừng mắt, quát lớn: “Nhà ngươi nói gì?” Lãng Vị Phong cười hì hì: “Không có gì làm, rảnh rồi hát vài câu”. Ngô Tam Quế sợ mọi chuyện lại đổ bể, cười khan mấy tiếng rồi nói: “Tráng sĩ này thật vui tính,

nhưng chúng ta đang bàn chuyện quan trọng”. Rồi y lại kể ra một lô một lốc tên của những viên đốc phủ triều đình, nói: “Bình Nam vương Thượng Khả Hỷ và Tĩnh Nam vương Cẩn Tinh Trung đều đã hưởng ứng, ta thấy nếu không phát cờ nghĩa thì thôi, hễ phát thì việc lớn tất thành. Đây chính là sứ giả của Bình Nam vương”. Nói xong thì chỉ Kim Nhai, Kim Nhai cúi người nói: “Chúng tôi đều nghe theo Bình Tây vương”. Ngô Tam Quế nhìn y nói: “Từ rày về sau đừng gọi ta là Bình Tây vương nữa, chức quan của ta giờ đây là Thiên hạ thủy lục đại nguyên soái, hưng Minh phạt Lỗ đại tướng quân!” nói xong thì mỉm cười với Lý Tư Vinh: “Hiện còn trọng xưa nay lấy phạt Lỗ làm trách nhiệm, chắc lần này cũng không phản đối!”.

Lý Tư Vinh lạnh nhạt nói: “Phát cờ nghĩa nói thì dễ nhưng chỉ e làm thì khó!” Lãng Vị Phong chợt chen vào nói: “Xin hỏi Thiên hạ thủy lục đại nguyên soái, hưng Minh phạt Lỗ đại tướng quân là do ai phong? Nếu có người hỏi đến kết cuộc của Vĩnh Minh vương, đại tướng quân trả lời thế nào đây?” Vĩnh Minh vương là tông thất của nhà Minh, cũng là cánh quân Nam Minh kháng Thanh cuối cùng. Ngô Tam Quế đã đích thân đuổi Vĩnh Minh vương đến Miến Điện, bắt sống rồi giết. Lãng Vị Phong hỏi một cách mỉa mai, Ngô Tam Quế chẳng trả lời được, Bảo Trữ đã rút phát thanh kiếm, đâm với tới, Lý Tư Vinh đứng dậy phát ống tay áo, chắn giữa hai người. Ngô Tam Quế kêu lớn: “Ngừng tay!” Bảo Trữ đỏ mặt, rút thanh kiếm về nhưng vẫn trừng mắt nhìn chàng.

Lý Tư Vinh chậm rãi nói: “Mong đại tướng quân bớt giận, Lãng đại hiệp tuy có lời phạm đến oai hổ nhưng cũng không phải không có lý!” Ngô Tam Quế ngồi yên, lạnh lùng hỏi: “Lý lẽ gì? Mong được nghe!”.

Lý Tư Vinh nói: “Nếu đại tướng quân đã chân thành gặp gỡ, chắc không ngại tôi nói thẳng. Với thân phận của đại tướng quân, hôm nay vẫn lấy phản Thanh phục Minh làm lời hiệu triệu thì e rằng không tiện lắm. Danh không chính thì ngôn không thuận, minh triều mất bởi tay tướng quân, thiên hạ đều biết. Hôm nay tướng quân tự xưng hưng Minh phạt Lỗ e rằng trăm họ khó tin!”.

Ngô Tam Quế lúng túng và tức giận vô cùng nhưng không dám phát tác, y chỉ nhúu mày cố hỏi: “Vậy công tử có cao kiến gì?” Lý Tư Vinh thản nhiên nói: “Chỉ bằng dùng đuổi Lỗ hưng Hán, lấy danh nghĩa của nghĩa quân kêu gọi bốn phương, rồi gia huynh lại sẽ ra mặt”. Bảo Trữ tức giận hỏi: “Nói đi nói lại cũng là do các người làm chủ. Còn bọn ta thì phải giành giang sơn cho các người!” Lý Tư Vinh bực dọc nói: “Ta chỉ làm theo điều lợi cho thiên hạ, chỉ cần đuổi bọn Hồ Lỗ, không cần tính toán những điều khác, cũng không khiếm nhường né tránh!”.

Ngô Tam Quế phát ống tay áo đứng dậy, cười khan nói mấy tiếng: “Lý công tử quả nhiên rất mau mắn, chuyện này trong nhất thời khó quyết, sau này hãy bản tiếp! Bảo Trữ, tiễn khách cho ta!” y nháy mắt với Bảo Trữ rồi bước ra ngoài.

Bảo Trữ hiểu ý ngay, bưng trà tiễn khách, lúc này trong đại đường chỉ có Lý Tư Vinh, Lưu Úc Phương, Lãng Vị Phong và một mình Bảo Trữ. Bảo Trữ bưng chén trà, làm ra vẻ tiễn khách nhưng không đưa họ ra ngoài, cũng không bảo người dẫn đường. Lý Tư Vinh chỉ nghĩ đôi bên xung đột lời nói với nhau nên bọn chúng cố ý lạnh nhạt, trong lòng cười thầm Ngô Tam Quế hẹp hòi. Lãng Vị Phong thì lão luyện giang hồ, trong lòng rất nghi. Chàng đi được mười mấy bước, quay đầu lại nhìn thì chỉ thấy Bảo Trữ cười gằng, Lãng Vị Phong kêu lớn: “Lý công tử để ý!” Bảo Trữ dùng tay nhấn lên bức vách, đột nhiên nghe âm một tiếng, ở giữa đại đường lồm xướng, Lãng Vị Phong thì triển khinh công tuyệt thế phóng vọt người như mũi tên về phía Bảo Trữ, Bảo Trữ vung hai ống tay áo, một cái vòng vàng phóng vút ra, Lãng Vị Phong thu người lại trên không trung rồi lộn qua né tránh cái vòng vàng nhảy bổ xuống chụp lấy Bảo Trữ. Chàng phóng tới nhanh như điện chớp khiến Bảo Trữ thất kinh, lúc này chàng đã xông đến trước mặt y. Bảo Trữ vung hai quyền ra, Lãng Vị Phong không né cũng chẳng tránh, ôm chặt lấy y, cả hai người cùng rơi xuống địa lao.

Trong địa lao tối om om chẳng thấy nổi năm ngón tay, Lãng Vị Phong vừa đứng vững thì lập tức kêu lên: “Lưu cô nương, các người có ở đây không?” trong góc phòng vang lên giọng nói trong trẻo: “Là Lãng đại ca đây ư? Chúng tôi đều ở đây cả!” Lãng Vị Phong buông Bảo Trữ, lò giò bước về hướng nằng. Nào ngờ Bảo Trữ vừa thoát thân thì đã đâm tới một quyền, Lãng Vị Phong gạt ra, quát: “Người muốn chết?” Bảo Trữ chẳng nói một lời, liên tục đánh ra đến bảy tám quyền.

Lãng Vị Phong bị Bảo Trữ đánh vào mấy quyền, biết không thể coi thường công lực của người này, làm sao có thể để cho y đánh tiếp, thế là thi triển chưởng pháp Bát quái du thân đi vòng quanh Bảo Trữ, Bảo Trữ không hề ngơi tay, mỗi quyền đều đánh vào chỗ yếu hại của Lãng Vị Phong tựa như toàn thân đều có mắt.

Lăng Vị Phong biết y đánh La Hán quyền của Thiếu Lâm, loại quyền này coi trọng kinh đạo, tốc độ, bởi vậy chàng không thể tiếp quyền. Chàng quát lên một tiếng, hai chưởng múa ra liên tục, chỉ đánh vào những chỗ trống, lúc này đôi chưởng của chàng tựa như hai món binh khí, chưởng phải thì như một cây ngũ hành kiếm, chưởng trái xĩa tới như đơn đao đâm vào huyết đạo. Bảo Trữ chỉ cảm thấy chưởng phong vù vù, hiểm hóc vô cùng, chiêu số của Lăng Vị Phong đều đánh vào huyết đạo của y, y không khỏi kinh hãi, thầm nhủ: “Lăng Vị Phong quả nhiên danh đồn không ngoa, trong bóng tối mà có thể nhận rõ huyết đạo như thế!”

Lý Tư Vinh, Lưu Úc Phương nghe tiếng quyền chưởng đánh nhau bôm bốp, không biết là Lăng Vị Phong đã đánh nhau với ai, Lý Tư Vinh nói: “Lưu cô nương, có mang theo mỗi lửa không?” mỗi lửa là một trong những vật dụng cần thiết mà người giang hồ mang theo bên người. Lưu Úc Phương nghe chàng nhắc nhở thì mới thối bùng mỗi lửa lên, nàng cầm mỗi lửa bước đến gần, Lăng Vị Phong thấy Lưu Úc Phương chậm rãi đi về phía mình thì dốc hết thần oai, quát lớn một tiếng, tung ra một cú đá khiến Bảo Trữ té sấp xuống đất. Bảo Trữ lộn người dậy, rút ra thanh thiết đao chém tới, Lăng Vị Phong lại tung ra một cú đá trúng vào cổ tay của Bảo Trữ, thanh thiết đao bay bổng lên không trung, Lăng Vị Phong dần tới vỗ một chưởng vào lưng của y, Bảo Trữ lại lặn xuống đất, chàng giở chân đạp lên người y quát hỏi: “Người có muốn đánh nữa không?” Bảo Trữ bị chàng đạp trúng huyết Thông Tuyền, y chỉ cảm thấy xương cốt toàn thân rã rời, đau đớn đến tận gan phổi, thều thào nói: “Người cứ giết chết ta! Dù ta có chết người cũng chẳng sống nổi”. Lăng Vị Phong nhíu mày, giở chân đá thanh đao của y sang một góc, nói: “Ta không rảnh giết người!” Lăng Vị Phong đang định bước tới Lưu Úc Phương thì chợt nghe xung quanh có tiếng nước chảy.

Lăng Vị Phong cười khỏ nói: “Đây là thủy lao” Bảo Trữ cười ha hả. Lý Tư Vinh nổi giận, giở y lên, đưa ra cửa sổ nhìn xuống nước, Bảo Trữ xưa nay sống ở cao nguyên Vân Quý, chẳng hề biết bơi, bị nhúng xuống nước thì lập tức kêu hoảng nhưng lộn bị chọc tiết. Lý Tư Vinh cứ nhắc y lên rồi nhúng xuống nước trở lại, cười nói: “Người có kêu nữa không?” lúc này tiếng nước bên ngoài ngừng lại, có người kêu lên: “Mời Lý công tử đáp lời!”

Lăng Vị Phong thấy thủy lao này được ghép lại bằng gỗ, ở cửa sổ tuy có tấm sắt nhưng cũng rất dễ gãy, có điều bên ngoài toàn là nước, lại được chôn dưới đất nên dù có phá hủy căn thủy lao cũng khó thoát. Chàng tiến đến sát cửa sổ, quát hỏi: “Ai thế?” người bên ngoài quát lớn: “Không cần nhà người xen vào, kêu Lý công tử tới đây”.

Lý Tư Vinh chậm rãi bước đến cửa sổ, lớn giọng nói: “Vương gia của các người nghĩ ra kế thật hay, nhưng đáng tiếc dù người có ép chết mấy người bọn ta cũng không thể nào giết chết mười vạn huynh đệ của chúng ta!” người bên ngoài đổi giọng, khuyên rằng: “Vương gia nào dám coi thường công tử, chỉ vì công tử quá cố chấp, ý của Vương gia mà muốn công tử viết thư cho lệnh huynh, mời ông ta xuất binh đến Hồ Bắc, hai nhà vẫn thân thiết với nhau! Nếu công tử chịu chấp nhận thì hãy lập tức ra đây!” Lý Tư Vinh biết bọn chúng muốn bắt mình làm con tin để cho cánh quân của mình đánh thay bọn chúng. Chàng cười lạnh rồi hừ một tiếng nói: “Có gì mà kỳ kèo nữa? Nếu các người có thánh ý kháng Thanh thì hãy lập tức đổi phiên hiệu, thay đổi cách ăn mặc, qui thuận vương triều Đại Thuận. Dù Ngô Tam Quế không chịu tự sát để tạ lỗi với người trong cả nước thì cũng giao ra binh quyền rút lui từ đây!” một lúc sau bên ngoài vẫn không nói, nước đổ vào ống ọc, đã sắp tràn lên đến cửa, Lý Tư Vinh vẫn tự nhiên, không ngừng cười lạnh, đột nhiên tiếng nước đổ ngừng lại, trên cửa thủy lao mở ra một cái lỗ, có người thông giỏ thức ăn xuống, nói: “Xin mời Lý công tử dùng cơm”.

Lưu Úc Phương chẳng dám động tay vào thức ăn. Lăng Vị Phong thì ăn uống nhồm nhoàm, cười nói: “Lúc này bọn chúng không dám bỏ độc!” nói xong thì nhìn Bảo Trữ, ném thức ăn sang cho y, Bảo Trữ quát lên: “Bên trên đừng thả thức ăn nữa, ta chịu đói được!” Lý Tư Vinh tung cước đá y một cái. Bảo Trữ đoán rằng, trong tình huống này, Ngô Tam Quế không giết bọn họ, bọn họ cũng không giết mình, chỉ bằng mình cứ nhịn đói thế nào bọn chúng cũng chịu khuất phục. Vả lại y đoán rằng, nếu bọn Lăng Vị Phong bị đói đến bần rùn tay chân, võ sĩ bên ngoài sẽ xông vào thủy lao, lúc đó mình có thể thoát ra.

Thế là bên trên cũng ngừng đưa thức ăn xuống. Bốn ngày sau, mọi người đều đói đến vàng mắt, Lăng Vị Phong đột nhiên sinh bệnh, toàn thân run bần bật, Lưu Úc Phương cũng ủ rũ chân tay, nàng nhích đến gần nắm tay chàng! Tuy trong thủy lao tối om nhưng Lăng Vị Phong vẫn có thể nhìn thấy đôi mắt đen láy của nàng, chàng cảm thấy tâm hồn mình đang run rẩy, so với nỗi khổ trong tâm hồn, căn bệnh thể xác chẳng đáng là gì.

Lưu Úc Phương nắm tay chàng hỏi: “Vị Phong, e rằng chúng ta không thể ra khỏi đây! Hãy hứa với mọi người, huynh có thể nói thực cho họ biết không?” Lăng Vị Phong rút tay ra, lại bẻ ngón tay theo thói quen, rầu rĩ nói: “Nếu tôi muốn nói, trước khi chết tôi sẽ cho cô nương biết”.

Lưu Úc Phương nín thở, nhìn chàng bẻ ngón tay, đột nhiên nắm lấy hai tay chàng, nói với giọng hết sức tự tin: “Suốt đời mình huynh có làm chuyện gì thật sự tàn nhẫn hay không? Nếu huynh đã làm thì phải biết điều đó càng khó chịu hơn cả cái chết! Tôi đã giết chết người bạn thời thơ ấu của mình, nếu y thật sự chết đi, tôi sẽ hối hận suốt đời. Nhưng nếu y giống như huynh, không chết đi, mà chỉ đi đến một nơi rất xa, suốt đời hận tôi, tôi không chỉ hối tiếc mà mỗi đêm đều nằm ác mộng, trong mộng tôi thấy xung quanh tối mịt, tựa như thủy lao này...”.

Lăng Vị Phong đau đớn trả lời: “Cô nương nói thế đã quá tàn khốc! Tôi mong bằng hữu của cô nương chết đi thì hơn, nếu sống trở về thì e rằng càng tàn khốc hơn. Tôi chưa bao giờ cho cô nương biết chuyện thời thơ ấu của tôi như thế nào có đúng không? Giờ đây chúng ta sắp chết, cũng nên nhớ về thời thơ ấu một chút!”.

Lưu Úc Phương nhìn chàng với ánh mắt chờ đợi, khẽ nói: “Huynh nói đi!” Lăng Vị Phong lại rút tay ra, vặn bẻ ngón tay của mình: “Mẹ tôi rất thương tôi, có lúc người cũng rất nghiêm khắc. Có lần có mấy đứa trẻ bức hiếp tôi, tôi đánh chúng một trận. Mẹ tôi trách tôi, tôi thấy rất ảm ức, đột nhiên tôi len lén bỏ nhà đi, nằm trên một đỉnh núi, lúc đó tôi nghĩ rằng, mẹ chắc chắn tưởng rằng tôi đã chết, lúc này người chắc chắn đang khóc. Tôi cứ nghĩ mãi như thế, trong lòng cũng cảm thấy khoái trá, nhưng cảm thấy rất đau buồn... Úc Phương, cô đang cười hay khóc? Cô có cảm thấy đứa trẻ này buồn cười hay không?”.

Lưu Úc Phương thút thít nói: “Tại sao huynh phải hành hạ một người mình thương yêu?” Lăng Vị Phong nói: “Bản thân tôi cũng không biết, lúc đó có lẽ tôi cảm thấy mẹ thương tôi như thế thì không nên trách tôi khi chưa hỏi rõ ràng, ý nghĩ của trẻ con là như thế, đúng không?” Lưu Úc Phương thở gấp, lần thứ ba nàng nắm lấy tay chàng, nói: “Giờ huynh không còn là một đứa trẻ nữa!” Lăng Vị Phong thấy rất đau khổ, cố gượng cười: “Tôi không kể chuyện của chúng ta. Đương nhiên tôi không phải là người bằng hữu của cô nương. Song tôi nghĩ y có lẽ cũng sẽ nghĩ như một đứa trẻ, vả lại nếu từ rất nhỏ y cũng giống như tôi, chạy đến một nơi lạnh lẽo!”.

Lưu Úc Phương đột nhiên nắm tay chàng, nói bằng giọng tuyệt vọng: “Thật sự không thể tha thứ hay sao?” Lăng Vị Phong khẽ nói: “Tôi nghĩ y có thể tha thứ...” chàng vừa nói xong thì chợt từ trên thủy lao có một người đu dây xuống.

Lý Tư Vinh đã bị đói mấy ngày, nhưng chàng vẫn có thể đi đứng được, lúc này thấy có một người từ trên đu dây xuống thì vội vàng bước đến hỏi: “Ai?” người ấy đội mũ che quá mặt, chẳng nói một lời chậm rãi bước tới. Lý Tư Vinh đợi y bước đến gần, vung tay ra chụp lấy mạch môn của y, ngón tay cái đè chặt vào huyệt Quan Nguyên. Huyệt Quan Nguyên là một trong ba mươi sáu đại huyệt, nếu bị người ta nắm thì sẽ lập tức mềm nhũn người. Chỉ nghe người ấy kêu hừ một tiếng, Lý Tư Vinh cảm thấy như bóp phải một khối bông, mềm mại chẳng hề chịu lực, chàng chợt giật mình, đây chính là công phu bế huyệt thượng thừa nhất mà Lý Tư Vinh chẳng hề biết. Thầm nghĩ: “Sao trong phủ Ngô Tam Quế lại có một nhân vật như thế này?”.

Người ấy kêu hừ một tiếng thì đột nhiên ghé tai Lý Tư Vinh nói: “Công tử đừng lo, tôi sẽ không hại công tử. Đừng kêu lên, chỉ cần cho tôi biết có phải Lăng Vị Phong ở đây không?”.

Lý Tư Vinh đỏ mặt, vội vàng buông tay y ra, chỉ về phía Lăng Vị Phong, người ấy đảo mắt đi về phía Lăng Vị Phong.

Lưu Úc Phương đang mê man, có người bước tới mà nàng vẫn không biết, vẫn nắm tay Lăng Vị Phong hỏi: “Huynh nói gì? Nói lại một lần nữa xem... huynh nói có thể tha thứ hay không? Vậy huynh là... là người ấy sao?” Lăng Vị Phong chợt vùng ra khỏi tay nàng, đẩy nàng ra, khẽ nói: “Có người đến!” Lưu Úc Phương thần thờ ngồi xuống đất, bị Lăng Vị Phong đẩy một cái thì như tỉnh cơn mơ, không biết nàng lấy đâu ra sức mà đứng bật dậy đánh một chưởng về phía người ấy. Người ấy nhẹ nhàng tránh qua một bên, Lưu Úc Phương không tìm lại được, chồm người về phía trước, người ấy đỡ nàng dậy, khẽ nói bên tai: “Điệt nữ, tỉnh dậy! Là ta! Ta đến trị bệnh cho diệt nữ!” người ấy nói hai lần Lưu Úc Phương mới nghe ra giọng, nàng khóc òa lên.

Người này nhìn Lưu Úc Phương rồi lại nhìn xuống Lăng Vị Phong, khẽ vỗ vai nàng nói: “Điệt nữ đừng lo, ta sẽ trị bệnh cho Lăng Vị Phong”. Ông ta tưởng rằng Lưu Úc Phương chịu không nổi đau khổ nên khóc lên chứ không biết nàng có tâm bệnh.

Nhắc đến bệnh xuống Lăng Vị Phong, Lưu Úc Phương tỉnh táo trở lại, nàng thút thít nói: “Thức thức, con không sao, người hãy xem trước cho y...” nàng nói đến đây thì ngừng lại, người ấy ngạc nhiên nhìn nàng, lắc đầu rồi ngồi xuống bắt mạch cho Lăng Vị Phong.

Lăng Vị Phong lúc này cũng nhận ra người ấy, đang định kêu thì người ấy xua tay tỏ ý bảo chàng đừng lên tiếng. Bắt mạch xong người ấy lấy ra một cây ngân châm dài hơn một thước, ông ta cởi áo ngoài Lăng Vị Phong, đột nhiên dùng châm đâm lên người chàng. Lý Tư Vinh thấy thế cả kinh, vội vàng quát: “Người làm gì?” Người ấy rút cây ngân châm ra, khi cởi áo ngoài của Lăng Vị Phong ra, Lưu Úc Phương cũng quay đầu xem, thấy Lý Tư Vinh định xông lên cản trở thì vội vàng ngăn lại: “Ông ta đang trị bệnh cho Vị Phong! Ông ta là thần y!” Lý Tư Vinh thấy cây kim đâm vào xương sống lưng Lăng Vị Phong đến hơn một nửa, Lăng Vị Phong thì vẫn tỉnh táo, chẳng kêu một tiếng, lúc này mới nửa tin nửa ngờ.

Một hồi xuống Lăng Vị Phong kêu ối lên một tiếng, người ấy rút cây ngân châm ra, nói: “Tốt rồi, tốt rồi!” Lăng Vị Phong ngồi dậy, đập đầu lạy rằng: “Tuyệt kỹ chữa trị bằng ngân châm quả nhiên danh đồn không ngoa!” Lý Tư Vinh ngạc nhiên nhìn lại, chỉ thấy Bảo Trữ cũng bước tới gần.

Lăng Vị Phong thấy Bảo Trữ bước đến gần thì đột nhiên điểm ra một chỉ, đâm vào Hôn huyết của y, Bảo Trữ không kịp kêu lên một tiếng đã ngã xuống đất. Người ấy chỉ lên thủy lao, Lý Tư Vinh ngẩng đầu, chỉ thấy bên trên thủy lao ánh lửa bập bùng, bóng người thấp thoáng. Người ấy đột nhiên kêu lớn: “Lý công tử, Vương gia có ý tốt ra lệnh cho tôi đến đây trị bệnh cho các người, một lòng muốn kết minh, Lý công tử cần gì phải cứng rắn như thế!” nói xong thì khẽ bảo: “Lý công tử hãy mau đáp lời!” Lý Tư Vinh thông minh tuyệt đỉnh, chàng nghe là hiểu ngay, thế rồi nói lớn: “Đại phu hãy im miệng! Công trị bệnh đương nhiên phải đáp tạ, nếu nói đến việc lớn thì người không được xen vào!” người ấy thở dài rồi giả vờ lăm bằm, Lý Tư Vinh nói giọng ôn hòa hơn: “Tôi sẽ kết giao cùng một người bằng hữu như ông, nhưng ông muốn làm thuyết khách cho Ngô Tam Quế thì đã phí công!” người ấy thở dài một tiếng, đu lên sợi dây, người trên thủy lao đã kéo y lên.

Lăng Vị Phong và Lý Tư Vinh nhìn nhau cười, tiện tay giải huyết đạo cho Bảo Trữ, cười nói: “Người muốn bọn ta chết đói? Vương gia của người chẳng nghe lời người”. nói vừa dứt lời thì quả nhiên thức ăn lại được thả xuống, bọn Lý Tư Vinh ăn uống nhồm nhoàm, chỉ ném xương dư cho Bảo Trữ khiến Bảo Trữ tức đến suýt ngất đi, y tiếc mình đã chịu nhịn đói cùng với bọn họ, kết quả là mọi chuyện diễn ra khác hẳn.

Từ đó về sau, cứ cách mỗi hai ngày thì đại phu xuống một lần, đem theo những loại trà thuốc khiến họ bổ huyết khí, mỗi lần xuống đều cố ý nói cười với bọn Lý Tư Vinh, hai ngày sau thì bóng người bên trên cũng không còn nhiều như lúc đầu nữa.

Mười ngày sau bọn Lăng Vị Phong hoàn toàn hồi phục. Một ngày nọ, đại phu ấy đột nhiên phóng xuống, vừa gặp đã kêu lên: “Mau chạy theo ta!” Bảo Trữ đang lúc ngạc nhiên thì bị y đánh trúng một chưởng ngã lăn cù, y sử dụng thủ pháp phân thân thác cốt khiến toàn thân Bảo Trữ mềm nhũn, rồi y lấy ra một cây trủy thủ, nói với Lưu Úc Phương: “Ta mượn Cẩm Vân Đầu của diệt nữ một lát!” Lý Tư Vinh biết ông ta cần dùng gấp nên tháo sợi lưu tinh chùy ở eo ra, đưa cho ông ta nói: “Cái này tốt hơn Cẩm Vân Đầu!” người ấy khen rằng: “Lý công tử đúng là người tài giỏi!” rồi ném cây trủy thủ trong tay lên cắm vào vách đá cao hơn mười trượng, dùng lực vọt một cái, tay phải chụp vào cây trủy thủ, tay trái buông sợi lưu tinh chùy xuống, Lưu Úc Phương nhảy lên cao đến mấy trượng, vừa vịn chụp trúng đầu chùy, người ấy giật mạnh lên, Lưu Úc Phương phóng vọt người thoát khỏi thủy lao.

Té ra từ đáy thủy lao lên đến bên trên cao đến hơn ba mươi trượng, với công lực của ông ta tuy không cần dùng cây trủy thủ vẫn có thể phóng ra ngoài, nhưng ông ta đoán rằng Lưu Úc Phương chưa có được công lực như thế bởi vậy mới bám vào cây trủy thủ, dùng khinh công tuyệt đỉnh đẩy Lưu Úc Phương ra khỏi thủy lao. Tiếp theo Lý Tư Vinh cũng phóng ra như thế. Cuối cùng thì đến lượt Lăng Vị Phong, chàng kẹp Bảo Trữ, không cần nắm phi chùy mà phóng vọt người lên cao đến hơn mười trượng, rồi lại dùng mũi chân điểm vào vách đá, đổi thế cũng vọt lên tiếp, người ấy khen rằng: “Khinh công giỏi!” rồi thu phi chùy phóng ra ngoài!

Ra khỏi thủy lao, chỉ thấy có năm sáu võ sĩ nằm la liệt dưới đất, không hỏi cũng biết là do người này đã điểm huyết đạo của chúng. Có điều lúc này dưới thủy lao lúc này không hề nghe tiếng đánh nhau, có thể thấy ông ta đã ra tay nhanh đến mức nào. Điểm huyết không khó, nhưng khó là ở chỗ chỉ trong khoảnh khắc đã chế phục được tất cả người này.

Lý Tư Vĩnh rất khâm phục, lúc trước trong thủy lao nhìn không rõ, giờ đây đang ở chỗ sáng, chỉ thấy người này tóc bạc mặt hồng hào, râu dài ba chòm, trông rất tiên phong đạo cốt. Lý Tư Vĩnh đang định hỏi họ tên, Lưu Úc Phương đã nói: “Trong thủy lao không tiện nói cho công tử biết, ông ta chính là sư thúc của tôi, Phó Thanh Chủ tiên sinh!” Lý Tư Vĩnh kêu ồ một tiếng, vui mừng nói: “Té ra là lão tiên bối phái Chung Nam, chẳng trách nào võ công tinh thuần đến thế!” đang định thì lễ thì Phó Thanh Chủ đã kéo chàng, mỉm cười nói: “Đây không phải là nơi nói chuyện. Mau theo ta!”

Phó Thanh Chủ rất quen thuộc đường lối trong vương phủ, ông ta dắt mọi người phóng lên mái ngói, chạy thẳng ra hậu viên. Đang chạy thì Bảo Trữ đột nhiên kêu lớn: “Bọn người chạy đi đâu cho thoát!” đột nhiên một loại ám khí như phi hoàn thạch bay tới, Lăng Vị Phong quát lớn: “Người đã chán sống!” rồi tay phải kẹp mạnh, Bảo Trữ lập tức ngã đi. Chàng đã lia Du Long kiếm ra múa thành một vòng thanh quang, số ám khí ấy rơi xuống như mưa. Ám khí bên dưới vẫn không ngừng đánh lên, lúc này Lý Tư Vĩnh đã múa sợi lưu tinh chùy, những món ám khí đều bị đánh bật ra! thủ pháp ứng phó ám khí của Phó Thanh Chủ càng đặc biệt hơn, chỉ thấy ông ta múa đôi tay áo phàn phật, cuốn hết những ám khí bắn về phía mình.

Lăng Vị Phong nhân lúc hai người Phó, Lý tiếp ám khí thì dứt kiếm vào bao, lấy ra mấy cây phi mãng quát lớn: “Có đi mà không có lại chẳng lẽ!” rồi chàng vung tay lên, mấy luồng kim quang bắn ra, bên dưới tiếng kêu thảm nổi lên liên tục, vài tên võ sĩ đã bị thần mãng cắm vào ngực lập tức đứt hơi. Sau một hồi đại loạn, Phó Thanh Chủ dắt mọi người nhảy vọt qua mấy lớp ngói chạy ra đến hậu viên.

Lúc này Bảo Trữ cũng vừa mới tỉnh dậy, Lý Tư Vĩnh đi ở phía trước, thấy y tuy bị Lăng Vị Phong dùng lực kẹp nhưng vẫn cười gượng. Chàng chợt giật mình thì thấy phía trước vù một tiếng, một luồng lửa phun tới, mọi người đều biết loại lửa lưu huỳnh này rất lợi hại, vội vàng nhảy xuống bên dưới né tránh, đột nhiên bốn bề đều có lửa phụt ra, quét về phía Lăng Vị Phong trông như vài con rồng lửa toan nuốt chửng chàng. Lăng Vị Phong gầm lớn một tiếng, phóng vọt lên khỏi màn lửa, lao bổ xuống hoa viên, lăn người xuống đất dập tắt lửa bị tấp vào người, Bảo Trữ cũng bị ném ra cách đó mấy trượng, đầu và mặt đều bị lửa tấp. Y vừa thoát khỏi tay Lăng Vị Phong thì lập tức giật một cây côn trong tay một tên võ sĩ, hò hét bọn võ sĩ cùng tiến lên bao vây, quả nhiên không hổ là một viên mãnh tướng.

Bọn Phó Thanh Chủ nhảy xuống vườn hoa theo Lăng Vị Phong, thấy trong vườn thấp thoáng bóng người, mười mấy tên võ sĩ trước mặt đều cầm ống phun lửa quét tới, hễ ngọn lửa phun đến đâu thì cây cối trong vườn đều bốc cháy. Bọn bốn người Lăng Vị Phong thì triển khinh công tuyệt đỉnh, luồn qua lách lại trong màn lửa, lại còn phải đối phó với các loại ám khí bên ngoài bắn vào, tình thế quả thực rất nguy hiểm!

Dưới màn lửa lưu huỳnh của bọn võ sĩ, bọn bốn người Lăng Vị Phong chẳng thể nào tương trợ nhau được, ai nấy đều tách ra dùng khinh công tuyệt đỉnh đối phó với bọn chúng, nhưng dù họ chạy đi đâu lửa cũng phun theo. Lăng Vị Phong cả giận, cởi áo ngoài vung một cái. Một vòi lửa bắn tới như con hỏa xà, Lăng Vị Phong không né tránh mà lao tới chụp áo xuống, người phóng vọt lên, tay trái đã cầm Thiên Sơn thần mãng, khi chàng vọt người lên thì vòi lửa đã bị chiếc áo bao trùm. Lúc này chiếc áo đã bốc lửa cháy phừng phừng, nhưng Lăng Vị Phong nhờ có chiếc áo che chắn nên không bị thương.

Tên võ sĩ ấy không ngờ rằng Lăng Vị Phong lợi hại đến thế, đột nhiên thấy chàng phóng vọt người lên không trung như con quái điểu, y trợn mắt há mồm. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, một luồng ô kim bắn qua màn lửa, y không né tránh kịp, vội vàng giơ ống phun lửa lên cản theo bản năng, chỉ nghe bốp một tiếng, lửa bắn tung tóe, lập tức ngọn lửa bao phủ toàn thân, bị thiêu cháy như con lợn quay! Không những thế bọn võ sĩ gần đây đều hoảng hồn chạy tránh, lúc này Lăng Vị Phong đã từ trên không hạ người xuống, cầm chiếc áo đã bắt lửa quét quanh một vòng, tiện tay ném vào đám người ấy, tay phải thì rút cây Du Long kiếm đánh tới như mưa bão, ống phun lửa chỉ tiện đánh xa chứ không tiện đánh gần. Bọn võ sĩ chỉ đành đặt ống phun lửa xuống, rút ra binh khí.

Lăng Vị Phong mở được một đường máu, bọn Phó Thanh Chủ vội vàng phóng người thoát theo đường ấy. cả bốn người như bốn con mãnh hổ, chẳng ai ngăn cản nổi. Có điều bọn võ sĩ trong vườn hoa không ít, vừa thấy bóng người toan xông ra khỏi vòng vây thì lập tức từ bốn phương tám hướng kéo tới bao vây trùng

trùng. Lãng Vị Phong dẫn đầu đi trước, Phó Thanh Chủ ở phía sau, Lý Tư Vinh và Lưu Úc Phương ở giữa, Lý Tư Vinh múa tít trái chùy lưu tinh, đẩy những tên võ sĩ đứng gần mình ra xa. Lưu Úc Phương thì ném ám khí giúp Lãng Vị Phong mở đường.

Du Long kiếm tuy có thể chém sắt như bùn, người vì kẻ địch quá đông, chẳng thể nào chém xuể, vả lại gặp phải những loại binh khí nặng nề cũng chẳng làm gì được chúng. Tuy bốn người đánh đến nổi trời xoay đất chuyển, nhưng vừa xông ra được ba bước thì phải lùi hai bước, chẳng thể nào thoát thân.

Đang gây cản Phó Thanh Chủ chợt hú dài mấy tiếng, tiếp theo tiếng hú dài ấy, một tràng tiếng tù và rúc lên, võ sĩ trong vương phủ ngạc nhiên nhìn xung quanh, đột nhiên có một tiếng nổ như trời long đất lở, bốn bức tường của hoa viên đổ xuống ào ào theo tiếng nổ, bọn võ sĩ đến gần đều nằm chúi xuống, Lãng Vị Phong thừa thế đại triển thần oai, mở ra một đường máu!

Sau tiếng nổ khủng khiếp ấy, hai ha ba mươi đại hán từ bên ngoài xông vào, kẻ đi đầu là một thiếu nữ áo xanh và một thiếu niên áo vàng. hai người này vừa xông vào thì liên tục phóng tên, chỉ chọn những chỗ đông người mà bắn vào, dù bọn võ sĩ trong vương phủ được huấn luyện kỹ càng nhưng cũng lúng túng!

Lưu Úc Phương nhận ra thiếu nữ dẫn đầu chính là Mạo Hoàn Liên. Còn chàng thiếu niên áo vàng thì nàng không biết là nhân vật thể nào.

Còn Lý Tư Vinh thì không quen biết thiếu niên nam nữ dẫn đầu, nhưng những người còn lại đều là thuộc hạ của chàng. Khi chàng đến Côn Minh đã sắp đặt trước. Có điều chàng rất không hiểu tại sao thuộc hạ của mình lại nghe theo sự chỉ huy của đôi thiếu niên nam nữ lạ mặt này?

Đám người ấy càng đánh càng dữ, nhất là thiếu niên áo vàng, chàng ta sử dụng một đôi trường kiếm, ánh ngân quang chói mắt, thi triển toàn những chiêu số sấm sét! Bảo Trữ tức tối nhảy bổ về phía Lý Tư Vinh, múa tròn cây gậy trong tay, vạch ra một màn gậy đến cả trượng vuông rồi bổ xuống đầu chàng. Lý Tư Vinh phóng vút trái chùy lưu tinh ra, quán vào một đầu cây gậy, dùng lực kéo một cái nhưng chàng lại bị kéo tới hai bước. Lãng Vị Phong đứng hơi xa, không kịp quay lại cứu chỉ thấy thiếu niên áo vàng gầm lớn một tiếng lao bổ tới, hai kiếm chém xuống, sợi dây chùy cũng bị chém đứt. Trái chùy bay thẳng lên không trung! Lý Tư Vinh và Bảo Trữ đều cả kinh thất sắc, đôi bên lùi đến mấy bước. Thiếu nữ áo xanh chỉ Lý Tư Vinh kêu lớn: “Là người của chúng ta”. Thiếu niên áo vàng không nói một lời, xoay người đuổi theo Bảo Trữ, lại chém xuống một kiếm. Bảo Trữ xoay bước lách người, cây gậy đánh ra một chiêu Trường Xà Nhập Động đâm thẳng vào, cây kiếm trên tay phải của chàng thiếu niên chém ra, kiếm tay trái đâm ngược lên, rồi chàng thét lên một tiếng, chặt thêm một đoạn trên cây gậy của Bảo Trữ, kiếm phải đổi chém thành đâm vừa nhanh vừa chuẩn, đã đâm thủng vai của Bảo Trữ. Bảo Trữ nhảy vọt ra sau, ôm vết thương tháo chạy. Phạm Tân vội vàng chạy đến ngăn cản, Ma vân kiếm pháp của y có sở trường nhanh nhẹn nhẹ nhàng, y lướt người tới đâm xuống đầu thiếu niên áo vàng, khi hạ người xuống thì gót chân đạp vào ngực của thiếu niên áo vàng. Thiếu niên áo vàng hai tay đánh ra một chiêu Cử Hỏa Thiêu Thiên, chàng hất kiếm lên, gạt kiếm của Phạm Tân từ trên không trung nhưng ngực của chàng cũng bị Phạm Tân đá trúng một cú. Lãng Vị Phong đang xoay người lại giải vây thì thấy chàng ta đã bị đá trúng, thế là vội vàng dùng thân pháp Long hình phi bộ lướt tới mấy trượng, nào ngờ chưa đến nơi thì chỉ thấy Phạm Tân đã bị đánh văng ra cách đó mấy trượng, đầu chảy máu ròng ròng, té ra thiếu niên ấy bị đá mà không hề biết đau! Lãng Vị Phong cũng thâm thất kinh, trông chàng ta chỉ mới hơn hai mươi tuổi mà võ công nội ngoại kiêm tu, chỉ trong vòng ba chiêu hai thức đã đánh bại Bảo Trữ và Phạm Tân, quả thực võ công của chàng ta chẳng kém gì mình!

Phía vương phủ, hai tướng vừa đại bại thì bọn võ sĩ cũng tháo chạy, Mạo Hoàn Liên huýt một tiếng sáo, dắt mọi người chạy ra khỏi vườn hoa, bên ngoài vườn hoa đã có hơn hai mươi thớt tuấn mã. Mạo Hoàn Liên nói: “Hai người một ngựa, mau rút lui!” Lãng Vị Phong kéo thiếu niên áo vàng: “Tôi và huynh đệ đi cùng một ngựa”. Rồi kéo tay chàng lên ngựa, thiếu niên áo vàng vẫn chẳng nói một lời, vừa lên ngựa đã kẹp bụng ngựa một cái, thớt ngựa phóng vọt tới hí dài trên đường phố. Chỉ trong chớp mắt mọi người đã chạy ra đến ngoại ô, Lãng Vị Phong thầm nhủ: “Thiếu niên này thật kỳ quái!” chàng vỗ nhẹ vai thiếu niên nói: “Chậm một chút!” thiếu niên chỉ lăm lì nói: “Được!” rồi chàng phóng vọt người nhảy xuống lưng ngựa, nói: “Huynh đài sợ nhanh, tôi không đi ngựa với huynh đài nữa!” nói xong thì co giò chạy gấp còn nhanh hơn cả chạy ngựa. Chỉ trong chốc lát mọi người chạy đến một vạt rừng, chàng ta đang đứng dưới một gốc liễu, đột nhiên miệng ngâm nga một tiểu khúc. Lãng Vị Phong bước đến gần, chàng ta cũng chẳng thèm để ý!

Lãng Vị Phong nghe chàng ngâm nga rằng: “Trong hồ có con cá nhảy, chỉ rong chơi trên mặt nước. Trên

bờ có người, chỉ nên nghe chứ chẳng nên nhìn. Chẳng nên cầm theo cần câu bắt cá ta. Người đã nghĩ nhầm lẫn rồi đấy, cá tuy nhỏ, năm hồ bốn biển đều rong chơi, cũng từng làm nên sóng gió!”

Lăng Vị Phong nghe chàng ta hát thì bất giác thở dài. Thầm nhủ: “Chả lẽ y cũng như mình, đang tuổi thanh xuân mà trải qua nỗi đau khổ của kiếp người?” Chàng tiến về phía trước mấy bước, nói với thiếu niên áo vàng: “Tôi tên Lăng Vị Phong, từ Hồi Cương đến đây. Xin hỏi huynh đài tôn tính đại danh, là người ở phương nào?”

Lăng Vị Phong tự báo họ tên, tưởng rằng chàng ta sẽ động dung, không ngờ chàng ta chỉ lạnh lùng nhìn mình như chưa từng nghe tên, khẽ gật đầu rồi đáp: “Tôi không biết họ của tôi là gì, cũng không biết tôi từ đâu tới, tôi đang muốn hỏi người ta!”

Lăng Vị Phong không khỏi ngạc nhiên, nhủ rằng: “Chả lẽ y có tâm sự gì đau lòng, không chịu nói rõ họ tên?” rồi Lăng Vị Phong bước lên nắm tay chàng ta nói: “Cùng là người trầm luân trong cõi thế, gặp nhau cần gì phải quen nhau? Huynh đài không chịu nói cũng chẳng sao. Chỉ là hôm nay được giúp đỡ, chúng ta đã là bằng hữu, hãy nói chuyện với nhau một lát!” thiếu niên áo vàng vung tay ra, nói: “Người muốn nói gì với ta? Ta chỉ như đứa trẻ mới sinh ra đời, chẳng biết gì cả!”

Chàng ta thấy Lăng Vị Phong không vui, mới nói tiếp: “Ta nói toàn là lời thật, người không tin ta cũng chẳng còn cách nào!”

Lăng Vị Phong chưa bao giờ thấy một người quái lạ như thế, chàng không khỏi bực mình, khi thiếu niên vung tay ra, chàng đã ngầm vận nội lực nắm chặt, thiếu niên kêu ối một tiếng, đột nhiên hạ cổ tay xuống rút phắt ra, nói: “Người thật vô lý!” Lăng Vị Phong không giữ được tay của chàng, cũng kêu ối lên một tiếng, công lực của hai người đều là tám lạng nửa cân, Lăng Vị Phong thấy chàng thiếu niên lộ vẻ giận dữ, tưởng rằng chàng ta sẽ trở mặt, không ngờ chàng ta lại bước ra, dựa vào gốc cây, hai tay ôm đầu tựa như đang suy nghĩ một điều gì đó rất khó khăn, miệng cứ lẩm bẩm: “Sao ai gặp cũng hỏi họ tên của ta, ta phải tìm ai để hỏi đây? Ta là ai?” khi lẩm bẩm thì nước mắt tuôn rơi!

Lăng Vị Phong thấy thế thì cũng chẳng biết làm gì. đưa mắt nhìn ra xa chỉ thấy bụi cuốn lên mù trời, bọn Phó Thanh Chủ, Mạo Hoàn Liên, Lý Tư Vĩnh đã đuổi tới. Mạo Hoàn Liên nhảy xuống ngựa, mỉm cười nói với Phó Thanh Chủ: “Phó bá bá, diệt nữ đoán y đang ở đây, bá bá thấy có phải không? Y vẫn còn nhớ nơi chúng tôi đã hẹn với y, sao không thể chữa trị được?” Phó Thanh Chủ lắc đầu, nói: “Ta thấy rất khó!” Mạo Hoàn Liên phụng phịu nói: “Khó không có nghĩa là không có hy vọng”.

Mạo Hoàn Liên bước tới, dịu dàng nói với thiếu niên áo vàng: “Huynh hãy theo tôi, chúng tôi có rất nhiều bằng hữu, họ cũng là bằng hữu của huynh, nhà bằng hữu cũng là nhà của huynh! Huynh nghe lời tôi, vài ngày nữa tôi sẽ cho huynh biết huynh là ai”. Rồi nàng quay sang Lý Tư Vĩnh nói: “Đây là con cháu của Sấm vương”. Thiếu niên áo vàng lẩm bẩm: “Lý Sấm vương, Lý Sấm vương”. Mạo Hoàn Liên vội vàng hỏi: “Huynh đã từng nghe có ai tên gọi Lý Sấm chưa?” thiếu niên áo vàng nói: “Không nhớ nổi, không biết có nghe hay chưa, chỉ là cái tên này hình như rất quen thuộc”. Nói xong thì ôm đầu khổ sở suy nghĩ.

Mạo Hoàn Liên nhướn miệng cười, nói: “Nghĩ không ra thì tạm thời đừng nghĩ nữa. Được, chúng ta đi”. Thiếu niên áo vàng rất nghe lời nàng, Lăng Vị Phong nhảy lên lưng ngựa nói: “Huynh đệ là bằng hữu của nàng cũng là bằng hữu của ta. Ta và huynh đệ sẽ đi chung một ngựa”. Phó Thanh Chủ quay sang Mạo Hoàn Liên mỉm cười, Mạo Hoàn Liên đỏ mặt, bảo Lưu Úc Phương thúc ngựa đi.

Họ chạy đến nhà một người bằng hữu của Lý Tư Vĩnh. Trước đây người này là nha tướng của Lý Cẩm, sau thời Sấm vương, ông ta được lệnh của Lý Cẩm ẩn cư ở ngoại ô Côn Minh, hai mươi năm qua vẫn thường liên lạc với thuộc hạ cũ của Sấm vương.

Mọi người đến nơi thì trời đã về chiều, chủ nhà đã chuẩn bị sẵn, lập tức bày cơm rượu ra khoản đãi quần hùng.

Trong sân ngôi nhà này có hai cây đơn quế, khí hậu Côn Minh ôn hòa, lúc này là đầu mùa thu, hoa quế nở rộ, hương hoa thơm ngát khiến ai cũng ngây ngất. Thiếu niên áo vàng khi bước vào sân thì đột nhiên nhũn mày, trong lòng rất lo lắng, Mạo Hoàn Liên thấy thế nhưng cũng không lên tiếng.

Cơm nước xong chủ nhà lấy kẹo hoa quế ra đãi khách, thiếu niên áo vàng chợt nổi giận, ném kẹo hoa quế xuống đất, chủ nhà rất lấy làm lạ, Phó Thanh Chủ khẽ nói bên tai chàng mấy câu, chàng ta lập tức xin lỗi

rằng: “Thấy hoa quế hình như tôi nhớ được điều gì, nhưng không nghĩ ra nổi, không biết thế nào lại cảm thấy bức dọc. Mong ông đừng trách”. Mọi tuy thấy thiếu niên áo vàng hành động quái lạ nhưng cũng không trách chàng.

Lý Tư Vĩnh và Lăng Vị Phong đều lấy làm thắc mắc. Lý Tư Vĩnh muốn hỏi thuộc hạ của mình tại sao lại gặp thiếu niên áo vàng. Lăng Vị Phong cũng muốn hỏi Phó Thanh Chủ tại sao đột nhiên đến Côn Minh mà lại lẫn vào vương phủ giả thành đại phu, Phó Thanh Chủ hình như cũng biết tâm sự của họ, cơm nước xong thì nói với họ rằng: “Các huynh đệ chắc cũng đã mệt. Nhân lúc còn sớm hãy nghỉ ngơi, đợi sáng mai ta sẽ kể rõ mọi việc!” Phó Thanh Chủ cũng là một lão tiền bối, Lăng Vị Phong thấy ông ta nói thế, tuy rất thắc mắc nhưng cũng đành đi ngủ.

Đêm ấy Lăng Vị Phong suy nghĩ mông lung, chẳng thể nào ngủ say nổi. Lúc thì chàng chợt nhớ đến tâm trạng kích động của Lưu Úc Phương trong thủy lao, lúc thì nhớ đến hành vi quái dị của chàng thiếu niên áo vàng. Chàng không thể ngủ được nên vén mền ngồi dậy, dạo một mình dưới ánh trăng.

Bên ngoài phòng chàng chính là sảnh đường, chàng vừa ra thì gặp một chuyện lạ, Phó Thanh Chủ ngồi đọc sách một mình trong sảnh đường, vừa thấy chàng bước ra đã nói: “Lăng tráng sĩ, hãy đến đây, lát nữa dù có xảy ra chuyện tráng sĩ cũng đừng la, cũng đừng ra tay!” Lăng Vị Phong thấy ông ta nghiêm nghị trịnh trọng như thế thì chỉ đành lui vào trong phòng, để ý động tĩnh ở bên ngoài.

Khoảng nửa canh giờ sau, lúc này đã là nửa đêm, Lăng Vị Phong thấy bên ngoài chẳng hề có động tĩnh gì, Phó Thanh Chủ vẫn ngồi yên như pho tượng đá, mắt không rời sách, chàng rất lấy làm lạ, toan quay vào nằm xuống ngủ. Đột nhiên có một người từ trên lầu bước xuống, Lăng Vị Phong vội vàng nhìn ra thì chỉ thấy thiếu niên áo vàng ấy tay cầm hai kiếm, tựa như một cái xác khô, mắt đã nhắm tròng, mặt đầy sát khí, từng bước đi về phía Phó Thanh Chủ. Lăng Vị Phong kinh hoảng, định ra ngăn cản nhưng nhớ Phó Thanh Chủ đã dặn nên ngừng tay lại. Phó Thanh Chủ hình như cũng chẳng hề hay biết, ông ta vẫn ngồi yên đọc sách.

Đúng là: Nửa đêm gặp chuyện lạ, hào hiệp cũng lạnh mình.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

8. Chương 8: Ân Oán Khó Phân Núi Hoang Xảo Ác Đấu - Gốc Rễ Chưa Đoạn Một Lời Nghe Mên Mang

Lăng Vị Phong lẫn lộn trong giang hồ, đã trải qua vô số nguy nan, đúng là chưa có chuyện nguy hiểm gì mà chưa từng gặp, dù kẻ địch hung ác đến bao nhiêu chàng cũng chẳng hề sợ hãi, nhưng lúc này chàng thiếu niên áo vàng cứ thẳng tiến ngay đơ tới như một cái xác khô, tròng mắt đứng yên, phát tia nhìn lạnh lẽo, chàng bất giác cũng nổi da gà. Chàng ta đã sắp đến gần trước mặt Phó Thanh Chủ, sát khí trên mặt càng lộ hơn, Lăng Vị Phong suýt nữa kêu lên. Nhưng chàng biết Phó Thanh Chủ đã chuẩn bị trước, trông ông ta vẫn tự nhiên tựa như chẳng có chuyện gì xảy ra thì chàng cũng hơi yên lòng, thầm nhủ: “Tuy võ công của thiếu niên áo vàng cực kỳ cao cường nhưng Phó Thanh Chủ cũng là nhân vật lừng lẫy trên võ lâm, chẳng thể nào trong khoảnh khắc mà đã bị thiếu niên áo vàng chế phục, nếu ông ta ra tay mình sẽ đến tương trợ. Hai người hợp lực lẽ nào không chế phục được y?”.

Phó Thanh Chủ vẫn đợi thiếu niên áo vàng đến bên cạnh, ông ta mới chậm rãi đứng dậy, hồ hững hỏi: “Ngủ có ngon không?” thiếu niên áo vàng nhìn Phó Thanh Chủ thờ ơ. Phó Thanh Chủ mỉm cười, bưng chén trà đưa tới nói: “Uống một chén trà”. Thiếu niên áo vàng buông tay phải, cây kiếm rút keng xuống đất, cầm cái ly trà uống cạn, Phó Thanh Chủ nói: “Nếu mệt thì ngủ một lát nữa”. Nói chưa xong lời thiếu niên áo vàng đã ngã xuống đất, trong khoảnh khắc đã phát ra tiếng ngáy.

Lăng Vị Phong đang định nhảy ra thì chợt nghe tiếng lạch cạch ở trên lầu, thầm nhủ: “Chả lẽ có gã nào mất hồn nữa?” chỉ nghe tiếng bước chân rất gấp gáp, một nàng thiếu nữ vội vã chạy xuống, thiếu nữ ấy chính là Mạo Hoàn Liên.

Khi Mạo Hoàn Liên thấy thiếu niên áo vàng nằm dưới đất, trường kiếm rơi bên cạnh thì lạch giọng hỏi: “Y có đã thương bá bá không?” Phó Thanh Chủ nói: “Không, y chẳng hề động thủ với ta”. Rồi mỉm cười nói:

“Tiểu cô nương, ta phé võ công của y, con thấy có được không?” Mạo Hoàn Liên kêu lên: “Làm sao mà được?” Phó Thanh Chủ nói: “Ta không giết y, cũng không làm cho y tàn phế, ta chỉ phé võ công của y mà thôi, ta chỉ cần thi triển một chút thủ thuật thì y chẳng thể nào dùng được võ công nữa!” Mạo Hoàn Liên phụng phịu nói: “Làm sao bá bá nhần tâm như thế? Bình sinh bá bá trị bệnh cho người khác, giờ đây không trị cho y thì thôi, cần gì phải hành hạ y như thế?” Phó Thanh Chủ nói: “Chính vì ta không trị nổi bệnh của y, y chắc chắn đã gặp phải biến cố gì to lớn nên mới mắc chứng ly hồn, thể nhưng y lại quên hết tất cả mọi thức, chẳng thể nào tìm ra nguyên nhân căn bệnh, làm sao mà trị được? Điều đáng sợ nhất là khi y phát tác, y chẳng còn biết gì cả, ban ngày y tuy là người tốt, nhưng khi phát tác vào ban đêm thì y chẳng biết mình đã giết ai, võ công của y lại lợi hại như thế, ta không phé thì ai có thể chế phục được y?” Mạo Hoàn Liên nói: “Lúc này y muốn giết bá bá?” Phó Thanh Chủ nói: “Ta cũng chưa biết, nhưng sắc mặt y đầy sát khí”. Mạo Hoàn Liên nói: “Trước đây con có từng nhớ bá bá nói về chứng ly hồn, có những người trong lòng ấp ủ tâm sự gì đấy mà bình thường bản thân cũng chẳng biết, đến khi nằm mơ thì phát ra, nhưng họ chỉ vì thỏa mãn giục vọng bị áp chế của mình, họ không thể nào làm chuyện ác thật sự. Lúc đó y tuy là “y” nhưng lại không nguy hại cho người đời, đây còn gọi là chứng ly hồn tính lành, đúng không?” Phó Thanh Chủ nghe đến đây thì đột nhiên đứng phắt dậy.

Mạo Hoàn Liên kinh hãi hỏi: “Phó bá bá, người muốn làm gì thế?” Phó Thanh Chủ nói: “Ngay lúc này mà con còn giảng y thuật cho ta. Không ai biết y có hại người hay không, ta cũng không dám mạo hiểm giữ lại võ công cho y”. Ông ta nói xong thì dừng đỉnh bước về phía thiếu niên áo vàng, Mạo Hoàn Liên lo đến nỗi tung đôi dòng nước mắt, nói: “Phó bá bá, người chẳng thương con nữa rồi!” Phó Thanh Chủ chưa kịp trả lời thì chợt thấy một bóng đen bay lướt tới, Phó Thanh Chủ thối lui ra phía sau, cười ha hả: “Tôi biết đại hiệp nhện không được sẽ chạy ra, sao đại hiệp không nghe lời tôi?” bóng đen ấy chính là Lăng Vị Phong.

Lăng Vị Phong thở gấp, vội vàng nói: “Người ta nghe lời của ông, ông lại phé võ công của người ta. Tôi không chấp nhận. Ông nghĩ công phu của y dễ luyện thành lắm sao? Tôi không nỡ lòng nhìn thấy ông phé bỏ một nhân tài như thế!” Mạo Hoàn Liên tiếp lời: “Phó bá bá, Lăng đại hiệp nói như thế mà người còn nỡ lòng ra tay sao?”.

Phó Thanh Chủ lại cười ha hả, đột nhiên ngồi xuống nói: “Tôi phải vắt óc suy nghĩ làm sao chữa trị cho thiếu niên này, cuối cùng thì đã tìm ra cách”. Mạo Hoàn Liên ngạc nhiên hỏi: “Sao...” Phó Thanh Chủ nói: “Con nghĩ ta thực sự phé bỏ võ công của y? Ta chẳng qua chỉ muốn thử xem lòng dạ của con đối với y như thế nào? Bây giờ ta đã biết”. Mạo Hoàn Liên phụng phịu nói: “Bá bá cứ đùa với con”. Phó Thanh Chủ nghiêm mặt nói: “Ta không hề đùa! Con nên biết tâm bệnh phải cần trị bằng được tâm, y cần một thiếu nữ dịu dàng đáng mến bên cạnh, mà thiếu nữ này là người y tin phục, như thế y mới nghe lời nàng. Cũng chỉ có một thiếu nữ có lòng kiên nhẫn mới tìm ra được nguyên nhân căn bệnh của y. Nhưng y lại là một kẻ quá nguy hiểm, nếu thiếu nữ này không chịu hy sinh tất cả vì y, không đối xử tốt với y, không dám ở bên cạnh một con bệnh như thế này, dù có chịu ở bên cạnh y cũng chẳng có kết quả gì. Những người bệnh như y rất nhạy cảm. Ai không thật sự lo lắng cho y, y cũng có thể nhận ra. Y cần một người mẹ, một người bằng hữu, một người mà y có thể dốc lòng tâm sự. Nhưng lúc này ta vẫn chưa biết lòng dạ của con đối với y, nên ta phải thử con trước”. Phó Thanh Chủ nói xong, Mạo Hoàn Liên im lặng, Phó Thanh Chủ lại cười nói tiếp: “Con thấy Phó bá bá có thương con hay không?” Lăng Vị Phong cũng bật cười.

Phó Thanh Chủ nhìn Lăng Vị Phong, cười nói: “Hôm nay ta không những thử được Hoàn Liên mà còn thử được Lăng đại hiệp”.

Lăng Vị Phong ngạc nhiên hỏi: “Ông thử tôi làm gì?” Phó Thanh Chủ cười nói: “Có câu chỉ có anh hùng trọng anh hùng, đại hiệp là nhân vật lấy lòng võ lâm nên nhất định có lòng thương mến nhân tài. Quả nhiên đại hiệp rất mến tiếc y. Suýt nữa đã trở mặt với lão phu! Thật ra ta tuy biết biết Hoàn Liên chấp nhận đi bên cạnh y nhưng cũng lo chẳng may y phát tác, thật sự làm chuyện xấu, chẳng ai có thể chế phục được y. Giờ đây có đại hiệp và Hoàn Liên đi theo y, vậy thì chẳng còn lo gì nữa. Khi đi bên cạnh y, đại hiệp phải để cho Hoàn Liên gần gũi với y nhiều hơn, đại hiệp chỉ cần đi bên cạnh bảo vệ”. Nói xong thì lại cười ha hả.

Lăng Vị Phong nói: “Tôi rất khâm phục y thuật của Phó lão tiên sinh, nếu có việc sai khiến tôi sẽ không từ chối. Nhưng Phó lão tiên sinh có thể cho tôi biết lai lịch của người bệnh không? Chẳng hạn các người gặp y ở đâu?”.

Phó Thanh Chủ bắt đầu kể ra một câu chuyện kinh tâm động phách.

Té ra Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên chia tay với anh hùng ở Võ gia trang, từ Sơn Tây đến Tứ Xuyên. Đi được nhiều ngày thì đến Kiếm Các là một nơi hiểm trở có tiếng, “đường Thục khó, khó còn hơn lên trời”. Đây là một câu thơ nổi tiếng nói lên sự hiểm trở của Kiếm Các.

Ngày hôm ấy họ vượt qua Kiếm Môn quan, đi trên con sạn đạo nổi tiếng trong lịch sử. Sạn đạo có nghĩa là một con đường ruột dê vắt ngang sườn núi cheo leo hiểm trở. Ở những nơi này chẳng hề có lối nào ra, vì thế người ta mới đục máng đá gác gỗ, bắc thành lối đi lơ lửng trên không trung; có nơi người ta men theo vách đá, đục thành những bậc cầu thang đến mấy ngàn bước, hai người Phó, Mạo đi trên con sạn đạo, ngửa mặt thấy núi non che kín bầu trời, bên dưới là vực sâu chẳng thấy đáy. Phó Thanh Chủ thì chẳng thấy gì còn Mạo Hoàn Liên thì hơi lo lắng, mồ hôi tuôn ra như tắm. Lúc này tuy là đầu mùa hạ nhưng trên con sạn đạo gió lạnh dồn tới, áo chẳng chống được rét.

Câu chuyện của Phó Thanh Chủ bắt đầu từ đây. Ông ta kể với Lăng Vị Phong: “Ngày hôm ấy chúng tôi đi trên con sạn đạo, nói ra cũng thật xấu hổ, chúng tôi tuy là người có chút công phu, nhưng đi một ngày mà vẫn chưa hết đường. Phía trước ráng chiều buông lơ lửng, trời đã sắp hoàng hôn, tôi cũng hơi lo, nếu ở lại giữa chốn núi rừng hoang vắng, tôi đương nhiên chẳng có gì, có điều Hoàn Liên là thân đàn bà con gái, vả lại tôi thấy hình như nó có vẻ sắp ngã bệnh, lòng càng lo hơn”.

Mạo Hoàn Liên chen vào nói: “Người cứ coi con như là đứa trẻ, thật ra con chẳng bệnh gì cả. Chỉ là từ sau đêm lên núi Ngũ Đài thì thấy trong lòng khó chịu!” Lăng Vị Phong nghe xong thì trầm ngâm. Trong đêm ở núi Ngũ Đài, Mạo Hoàn Liên tìm mẹ nhưng đã gặp ngôi mộ của mẹ. Chàng đã tận mắt chứng kiến bi kịch ấy. Chàng đương nhiên hiểu tại sao Mạo Hoàn Liên khó chịu trong lòng.

Phó Thanh Chủ buồn bã nói: “Làm sao ta không biết điều đó, ta chỉ lo con kìm nén quá thành bệnh!” Mạo Hoàn Liên đỏ ửng mắt, nằng chột đưa mắt nhìn thiếu niên áo vàng đang nằm ngủ say, nước mắt tuôn rơi. Lăng Vị Phong thở dài: “Chả trách nào nàng đã yêu thiếu niên áo vàng này, hai người đều là kẻ mồ côi cha mẹ, một người là thiếu niên không biết mình xuất thân từ đâu, số phận giống nhau đã nối họ lại với nhau”.

Phó Thanh Chủ tiếp tục nói: “Đang lúc lo lắng chúng tôi chợt thấy ở góc núi có một thiếu nữ đang hái dây núi, nàng chỉ giắt một cái thì được một sợi dây. Loại dây núi này rất dai, người thường dùng dao cắt cũng phải mất nhiều thời gian, thế nhưng nàng chỉ nhẹ nhàng giắt đứt, tôi cũng lấy làm lạ, Mạo Hoàn Liên kêu lên, thiếu nữ ấy quay đầu lại thấy Mạo Hoàn Liên thì hình như rất vui mừng, nàng chạy đến kéo tay Hoàn Liên, hỏi Hoàn Liên có phải là tiên nữ bị gió thổi xuống đây hay không? Bởi vì nàng ta ở nơi này rất lâu mà chẳng thấy người lạ”.

Mạo Hoàn Liên tiếp lời: “Thật ra nàng ta cũng rất đẹp! Đẹp như hoa bách hợp nơi u cốc! Tôi bảo chúng tôi chỉ là du khách bình thường, hình như nàng rất lo, vội vàng gọi chúng tôi đến nhà nàng tá túc. Tôi nghĩ, ở nơi đỉnh núi cheo leo hiểm trở mà có người, người này chắc chắn chẳng phải kẻ tầm thường!”.

Phó Thanh Chủ nói tiếp: “Nhà của cô nương ấy ở gần đó nhưng chúng tôi chẳng nhìn thấy tí gì. Té ra nhà nàng được dựng ở giữa hai vách núi, trên vách núi lại có hai gốc tùng che căn nhà lại. Chúng tôi bước vào nhà chỉ thấy một ông già tuổi khoảng lục tuần vừa đen vừa ốm, tay có móng dài như vuốt chim, tinh thần vẫn còn khỏe khoắn. Ông ta rất ngạc nhiên khi thấy chúng tôi, chúng tôi bảo rằng chỉ là những người lạc đường, ông ta nửa tin nửa ngờ nhưng rốt cuộc vẫn tiếp đãi chúng tôi, chúng tôi thấy ông ta râu rậm khi nói chuyện thì có vẻ hơi lo ra. Yôi tưởng rằng ông ta không vui vì chúng tôi đã quấy nhiễu, nếu không thì hoài nghi chúng tôi là người xấu. Nhưng ông ta lại tiếp đãi rất chu đáo. Chúng tôi dùng bữa xong thì trời đã tối, ông ta đột nhiên nói với chúng tôi: ‘Khách quan, tôi thấy các vị không phải là người khách bình thường, chắc là có chút võ công, nếu hôm nay xảy ra chuyện gì, các vị không được lên tiếng cũng không nên động thủ!’”

Lăng Vị Phong nghe nói thế thì chen vào nói: “Cũng đột nhiên ông dặn chúng tôi lúc này?” Phó Thanh Chủ nói: “Lúc này tôi chỉ đùa, nhưng ông thì nghiêm khắc hơn nhiều, thần thái đáng sợ hơn!”.

Mạo Hoàn Liên nói: “Lúc đó vị cô nương kia cũng hỏi: ‘Cha, mẹ đã không quay về nữa! Có phải người xấu ấy lại đến, lần này con đã lớn, con có thể giúp cha’. Ông già nghe xong thì mặt biến sắc, trách rằng: ‘Con không được ra tay. Người ta sẽ không nhận con. Dù cho ta có bị đánh chết con cũng không được ra tay với người đó, dù y dắt con đi con cũng phải đi theo, không được trả thù cho cha. Con có nghe không?’ Thiếu nữ ấy khóc rằng: ‘Cha, sao ha lại nói thế?’ ông già nghiêm giọng nói: ‘Con không được cãi lời ta, ta chết

không nhắm mắt!’ tôi nghe xong cũng thấy ông già này thật vô lý. Tôi nhìn Phó bá bá, người chẳng nói câu nào, tôi muốn nói sẽ rút đao tương trợ nhưng cảm thấy không đủ sức. Bởi vì vị cô nương ấy còn giỏi hơn cả tôi. Không khí trong nhà nặng nề, lòng tôi cũng nặng như có tảng chì”.

Phó Thanh Chủ nói: “Tôi đi lại trên giang hồ đã mấy mươi năm, chưa bao giờ gặp phải chuyện lạ như thế này. Hình như ông già ấy luyện công phu Đại Lực Ứng Trảo, hai mắt sáng quắc vừa nhìn thì đã biết cao thủ nội gia, nhưng tôi lại không biết ông ta là ai. Tôi đoán có lẽ là kẻ thù trên giang hồ đến tìm. Nhưng nếu bị kẻ thù trên giang hồ đến tìm thì người trong cuộc có lẽ nào không chịu nhận sự giúp đỡ, cả con mình mà ông già cũng không cho giúp, điều đó khiến tôi nghĩ mãi không ra!”.

Lúc này ngoài cửa gió đêm thổi vù vù, tiếng hạc đêm kêu vẳng lên, Lăng Vị Phong vỗ tay nói: “Tôi đã đoán được ông già ấy là ai!” Chàng nói vừa dứt lời thì bên ngoài cửa sổ cũng có người tiếp lời: “Tôi cũng đoán được ông già ấy là ai!” Lăng Vị Phong nhảy vọt lên, chỉ thấy bóng đen ấy đã chui tọt vào cửa.

Người đó chính là Lý Tư Vĩnh, chàng ta cũng thức mắc trong lòng, suốt đêm chẳng ngủ được nên khi Mạo Hoàn Liên bước ra ngoài thì chàng cũng đi theo. Lăng Vị Phong đang say sưa lắng nghe nên chẳng biết chàng đang nấp ngoài cửa.

Lúc này Phó Thanh Chủ thấy Lăng Vị Phong và Lý Tư Vĩnh đều nói biết ông già ấy là ai thì rất ngạc nhiên. Lăng Vị Phong nói: “Tôi đã từng nghe sư phụ nói về các bậc danh túc các phái. Nghe nói trên đỉnh cáo của sạn đạo Kiếm Các, có một ông già ẩn cư tên gọi là Quế Thiên Lan, rất giỏi Đại Lực Ứng Trảo công và Miên chưởng, Ứng Trảo công là tuyệt kỹ ngoại gia, Miên chưởng là công phu khó luyện nhất của nội gia nhưng ông ta có thể giỏi hết cả hai thứ có thể nói là bậc quái kiệt trong võ lâm”. Mạo Hoàn Liên nghe thế thì ồ một tiếng, vội vàng hỏi: “Ông ta họ Quế?” Lăng Vị Phong khẽ gật đầu, Mạo Hoàn Liên ngẩn người ra tựa như đang suy nghĩ chuyện gì đấy.

Lý Tư Vĩnh nói: “Tôi cũng từng nghe sư phụ nói có một người tên gọi Quế Thiên Lan, võ công cực kỳ cao cường, khi Trương Thắng Trung ở đất Xuyên đã từng đi theo đại tướng Lý Định quốc, khi Trương Thắng Trung làm chủ đất Xuyên, ông ta đã từng theo đại tướng Lý Định Quốc. Không lâu sau Trương Thắng Trung và Lý Định Quốc liên tiếp bại vong, không biết người này đã đi đâu. Sau đó có người bảo ông ẩn thân ở Kiếm Các, sư phụ tôi sai người đi tìm mấy lần mà không gặp. Phó lão tiên bối bảo có người tìm ông ta trả thù, tôi nghĩ có lẽ không phải là vì ân oán cá nhân mà cao thủ triều đình nhà Thanh đã tìm được tung tích của ông ta”.

Phó Thanh Chủ lắc đầu nói: “Huynh đệ chỉ đoán được đúng một nửa, lúc đầu những kẻ ấy không phải là người của triều đình nhà Thanh”. Rồi ông ta lại nói tiếp: “Khi ông già đang nói chuyện với con gái, trên mái nhà chợt nghe tiếng tên bay, tiếp theo là tiếng hú nghe rất thê lương. Đó là tín hiệu báo cho biết đã tìm được kẻ thù trên giang hồ, mà lại nếu chẳng tự tin bắt được đối phương thì quyết sẽ không dùng phương thức truyền tin ấy. Tôi đang cảm thấy rất ngạc nhiên, võ công của cha con nhà này đã là hiếm thấy trong võ lâm đồng đạo, chả lẽ còn có cao nhân nào giỏi hơn? Sau tiếng tên bay, quả nhiên bên ngoài có tiếng quát như sắp dậy vọng vào: “Người vẫn còn chưa ra đây đáp lời?”

Ông già mặt râu rậm, từ từ đứng dậy nói với con gái: “Con phải nghe lời cha!” rồi quay sang chúng tôi nói: “Các vị cũng đừng lo chuyện bao đồng!” nói xong thì phóng ra ngoài, tôi cũng đi theo, tiểu cô nương ấy và Hoàn Liên cũng theo sau!

Bên ngoài có một ông già mặt đỏ râu xồm vừa thấy tôi bước ra đã trợn mắt, cười lạnh nói: “Người thật vô sỉ, còn tìm người giúp đỡ!” tôi vội nói: “Tôi chỉ là khách qua đường!” tôi biết hễ một mình đi tìm kẻ thù tức là phải đơn đả độc đấu. Dù người ngoài vô tình gặp cũng phải né tránh. Trừ phi bên tự thấy yếu hơn hạng trước bằng hữu thân cận thì sẽ đánh khác. Tôi vốn định tránh mặt nhưng không cưỡng lại nổi sự tò mò nên vẫn đứng từ xa nhìn họ tỉ mỉ. Lúc này tôi chợt thấy bên dưới sạn đạo, ở nơi sườn núi có một bóng đen di chuyển. Tôi đang nhìn thì ông già mặt đỏ quát lớn: “Dù có người giúp ta cũng chẳng sợ”. Rồi hai vung lên, chẳng nói một lời đã xông về phía ông già đen gầy, tôi đứng cách đó mười trượng cũng nghe chưởng phong của y kêu lên vù vù”.

Chưởng pháp và kiếm pháp của Lăng Vị Phong đều rất cao cường, nghe Phó Thanh Chủ nói hai ông già đọ chưởng với nhau ở sạn đạo Kiếm Các thì không khỏi thích thú. Chàng nói: “Với võ công của Quế Thiên Lan mà cũng có người đến tận nơi khiêu chiến, đáng tiếc tôi không nhìn thấy tình cảnh ấy”. Chàng ngập

ngừng rồi lại nói với Phó Thanh Chủ: “Tôi nghĩ đen gầy trên Kiếm Các chín phần là Quế Thiên Lan”.

Phó Thanh Chủ gật đầu nói: “Đúng thế, tôi cứ coi như ông già đen gầy là Quế Thiên Lan, khi kể cũng dễ nhớ. Tôi nói đến đoạn ông già mặt đỏ râu xồm thấy Quế Thiên Lan thì tựa như nổi điên, vung hai chưởng nhảy bổ tới. Có điều Quế Thiên Lan không động thủ, hai chân vừa phát kinh thì người đã phóng vọt lên như mũi tên ra đến hai ba trượng, miệng kêu lên: “Ông hãy chậm động thủ có được không? Cũng phải để cho tôi nói rõ cái đã!” ông già mặt đỏ không thêm để ý, lao bổ đuổi theo. Quế Thiên Lan lui mấy lần thì đã đến mép vực, chẳng còn đường lui nữa! Ông già mặt đỏ liên tục phát hai chưởng đẩy về phía Quế Thiên Lan. Quế Thiên Lan đột nhiên phân hai chưởng ra, lướt người đến bảy bước, chưởng phải gạt ngang, chưởng trái lật lại phát xuống cổ tay ông già áo đỏ, đồng thời xĩa chỉ, chồm người về phía trước, hai ngón tay điểm vào be sườn của ông già mặt đỏ, ông già mặt đỏ chặn hai chưởng lại, tiếp theo chưởng trái chém xuống, đồng thời gỡ chân quét ngang qua”. Lãng Vị Phong lắng nghe, chợt nói: “Ông già áo đỏ tiếp chiêu này không đúng. Quế Thiên Lan đã dùng chiêu Khổng Tước Đầu Linh trong Miên chưởng, được một nửa đã thêm vào điểm huyết. Ông già áo đỏ giải như thế chỉ có thể hóa giải được chưởng lực của đối phương chứ không tránh được đòn điểm huyết. Cú quét chân của ông ta chỉ là hư chiêu lấy công làm thủ, Quế Thiên Lan chỉ cần tiến xéo người thì ông già mặt đỏ sẽ toi đời. Xem ra ông già áo đỏ tuy hung hăng nhưng nói về công phu thật sự thì chẳng bằng Quế Thiên Lan”.

Phó Thanh Chủ nói: “Chưởng pháp của đại hiệp quả nhiên inh, Quế Thiên Lan lùi xéo sang bên trái, ngón tay đã điểm vào be sườn của ông già mặt đỏ. Nhưng Quế Thiên Lan tựa như có ý nhường ông ta, ông ta chỉ điểm hờ một cái, nhân lúc ông già mặt đỏ lách người thì đã chui tọt sang bên phải, tránh khỏi mép vực”. Lãng Vị Phong nói: “Ông già mặt đỏ đã thua một chiêu, chắc là cũng ngừng tay chứ?” Phó Thanh Chủ nói: “Ông ta chẳng chịu ngừng tay!” dưới ánh trăng, tôi thấy bộ mặt đỏ kè của ông ta biến thành màu tím, lại nhảy bổ tới tựa như liều mạng, ông ta cũng hơi quái dị, quyền pháp triển khai, thân tựa như phi ngư, bước như nước chảy, xoay vòng vòng bên cạnh Quế Thiên Lan, hai tay lúc quyền lúc chưởng, đánh như bánh xay gió, thân pháp càng lúc càng nhanh, dưới chân thì bước theo phương vị cửu cung bát quái, chẳng hề rối loạn”. Lãng Vị Phong nói: “Ông ta chắc chắn sẽ cửu cung thành hành chưởng, loại chưởng pháp này ẩn chứa bảy mươi hai điểm ngũ pháp, điểm là điểm huyết, ngũ là ngũ cốt. Chém, vỗ, điểm, chụp phụ trợ lẫn nhau. Đó là loại chưởng pháp thượng thừa đối phó với hai nhà nội ngoại. Chao ôi! Ông già mặt đỏ võ công thật cao cường, lúc này ông ta thua một chiêu có lẽ là vì quá coi thường kẻ địch. Cửu Cung Thần Hành chưởng của ông ta đúng là loại chưởng pháp trấn sơn của phái Võ Đang!”.

Phó Thanh Chủ nói: “Công phu của Quế Thiên Lan cũng cực kỳ cao cường, ông già mặt đỏ cứ xoay vòng vòng bên cạnh, ông ta cũng xoay theo, ông ta phát chưởng hình như rất mềm mại, nhưng chưởng pháp chỉ lực lực của đối phương đều bị ông ta hóa giải”.

Lãng Vị Phong nói: “Cuộc đọ chưởng này chắc chắn rất đẹp mắt”. Mạo Hoàn Liên nói: “Chẳng sai tí nào, hai người này cứ xoay như đèn cù, chợt phải chợt trái, chợt thuận chợt nghịch, một hồi sau thì chỉ thấy dưới bóng trăng có hai bóng đen kết thành một có vòng, xoay như điện xẹt, đừng nói là không nhìn thấy chiêu số, chúng tôi chẳng biết ai là ông già mặt đỏ ai là Quế Thiên Lan”.

Phó Thanh Chủ cười nói: “Họ ra tay cực kỳ nhanh, nhưng nhìn kỹ thì vẫn biết ai mạnh ai yếu, ông già mặt đỏ to bằng tựa như con mãnh sư, còn Quế Thiên Lan thì tựa như linh hạc. Mỗi chiêu của ông già mặt đỏ đều rất hung hiểm, còn Quế Thiên Lan thì né tránh rất hợp lúc. Có mấy chiêu cả tôi cũng không thấy ông ta đã tránh như thế nào. Theo lẽ thường mà nói, với công lực của ông ta nếu kẻ địch không đánh trúng thì ông ta có thể thừa cơ phản công nhưng rất lạ là ông ta chỉ thủ chứ không công, thậm chí kẻ địch rõ ràng đã có sơ hở mà ông ta chẳng chịu nhắm mắt. Tôi thấy có một chiêu, ông già áo đỏ dùng Khiên duyên thủ đánh tới từ hai bên trái phải, Quế Thiên Lan né tránh chính diện, phản công ngược trở lại chém chưởng xuống, ông già áo đỏ chắc chắn sẽ bị trọng thương, nhưng ông ta chỉ đánh hờ ra rồi lập tức đổi thức bỏ qua cơ hội ấy”.

Lãng Vị Phong nói: “Thế thì sẽ thua to! Công lực, chưởng pháp của ông già mặt đỏ chỉ hơi kém hơn Quế Thiên Lan, ông ta bỏ qua như thế thì rất dễ dàng bị đối phương thừa cơ phản công”. Phó Thanh Chủ nói: “Đúng thế. Đáng tiếc là tôi không thể nhắc ông ta. Đánh thêm được một hồi ông già mặt đỏ chợt tung ra một cú đá vào huyết đạo dưới be sườn của Quế Thiên Lan. Quế Thiên Lan đã chụp trúng chân trái của ông già, nếu chỉ cần giật mạnh thì lập tức khiến cho kẻ địch rơi xuống vực sâu, nhưng ông ta lại hạ cổ tay xuống, có lẽ là muốn đặt chân của kẻ địch xuống đất. Nào ngờ chỉ hơi chậm lại thì lập tức bị ông già mặt

đỏ thì triển Uyên Ương Liên Hoàn Thoái, chân trái đá mạnh vào ngực của Quế Thiên Lan, Quế Thiên Lan kêu lớn một tiếng buông hai tay ra. Ông già mặt đỏ đã lướt ra mấy trượng, xoay người bắn trở lại ba mũi tự tiễn, lúc này Quế Thiên Lan mặt tái nhợt, thân pháp chậm lại, không tránh nổi ba mũi tên thế là bụng dưới đã bị trúng tên”.

Mạo Hoàn Liên lo lắng nói tiếp: “Tiểu cô nương ấy cũng đứng bên cạnh tôi, lúc này nàng chợt xông ra, tay phải vung lên, ném sợi dây nỉ xuống ông già, tay trái cũng đánh ra ba mũi cương tiêu. Ông già mặt đỏ cũng thật kỳ lạ, vừa thấy tiểu cô nương ấy xông ra thì không hề né tránh mà phóng lên nói: ‘Kẻ xấu đã bị đánh chết, oắt con hãy theo ta!’ tiểu cô nương ra tay, ông ta chợt bước chậm lại, thế là hai chân đã bị sợi dây dài cuộn lấy, vai trái cũng trúng mục tiêu! Quế Thiên Lan chợt kêu lên: ‘Trúc Quân, đừng ra tay, ông ta chính là cha của con!’ ông già mặt đỏ cười thầm mấy tiếng, tiểu cô nương ấy run bần bật dưới ánh trăng, lúc này tôi thấy phía sau có tiếng gió lướt lên, đột nhiên Phó bá bá đột nhiên đẩy tôi bay ra đến ba trượng, tôi quay đầu nhìn lại chỉ thấy bốn người mặc đồ đen nhảy bổ vào như bốn con phi điêu, có một người đã lướt tới gần tiểu cô nương, ông già mặt đỏ gầm lên, hai chân nhảy bật lên, sợi dây bị đứt thành mấy đoạn, đại hán áo đen vừa chụp được vai của thiếu nữ thì bị ông già mặt đỏ ôm chặt, cả hai ngã xuống đất rồi lăn qua kê núi!”.

Lăng Vị Phong nghe thế thì kêu lên: “Thế là ông già mặt đỏ đã liều chết với kẻ địch, đáng tiếc!” Mạo Hoàn Liên vẫn cứ tiếp tục nói: “Tiểu cô nương ấy thấy ông già mặt đỏ ôm một đại hán lăn xuống vực sâu thì sững người ra, nàng đột nhiên phóng về phía trước, kêu lớn một tiếng rồi cũng nhảy xuống vực sâu. Tôi muốn nhảy ra cứu nhưng cũng đã không kịp. Bên tai chỉ nghe tiếng kêu thảm của Quế Thiên Lan, tiếp theo là tiếng binh khí giao nhau, Phó bá bá kêu tôi trở về. Ôi chao! Khi nhảy xuống vực sâu về mặt của tiểu cô nương ấy thật đáng sợ!” Mạo Hoàn Liên nói xong thì sắc mặt tái nhợt, giọng rung rung, trong nhà chợt lặng hẳn đến nỗi họ có thể nghe được nhịp tim của mình!

Một hồi sau Phó Thanh Chủ thũng thỉnh nói: “Bốn đại hán áo đen ấy đều là cao thủ đại nội. Tôi nhận ra kẻ bị ông già mặt đỏ ôm lăn xuống núi, y tên là Bát Tý Na Tra Tiêu Bá, trước đây là một đại đạo giang hồ, sau khi quân Thanh vào Trung Nguyên y dấn theo một đám giặc cướp đầu hàng quân Thanh, nghe nói sau này đã là thị vệ đại nội, công phu của y chẳng kém gì ta, ta không kịp nói gì cả, chỉ đành đẩy Hoàn Liên ra, ba tên kia thì ta không nhận ra, nhưng nhìn thân pháp thì đều là những kẻ cao thủ thuộc hàng đệ nhất. Bọn chúng vừa xuất hiện trên Kiếm Các thì lập tức nhảy bổ về phía Quế Thiên Lan, ta vội rút kiếm ra phóng tới chặn cho Quế Thiên Lan một hồi”. Ông ta ngáp ngừng rồi thở dài: “May mà kẻ có võ công cao cường nhất là Tiêu Bá đã bị ông già mặt đỏ ôm lăn xuống núi, chứ nếu không đêm ấy bọn ta cũng đã rơi máu ở chốn núi hoang!”.

Bọn Lý Tư Vinh phẫn nộ nói: “Bọn Thát Tử Mãn Châu cũng thật đáng ghét, đã mấy mươi năm trôi qua mà không chịu tha ột bậc danh tướng của tổ tiên và Trương Hiến Trung. Quế Thiên Lan cũng thật là, tiên phụ đã nhiều lần tìm đến ông ta, nếu ông ta chịu đi theo chúng tôi thì đã không có chuyện xảy ra, ông ta cứ ẩn cư. Lúc này nước nhà chẳng giữ nổi, sao có thể làm cao nhân ngoài đời?”.

Phó Thanh Chủ nói: “Tôi thấy bọn vệ sĩ hung dữ như thế, cũng đành liều mạng với bọn chúng! Nhưng ba tên vệ sĩ này võ công cao cường, tôi không chặn hết nổi, kết quả là có một tên xông về phía Quế Thiên Lan, tôi bị hai tên vệ sĩ kìm chân, chẳng giúp được ông ta, cũng chẳng thể nào để ý nhìn sang. Đánh một hồi thì nghe Hoàn Liên kêu lớn, tôi mới biết tên kia đã bị tiêu diệt”.

Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi chạy đến giúp Quế Thiên Lan, trái lại ông ta đã giúp tôi, tên vệ sĩ ấy tay cầm đao hồng mao đánh rất lợi hại. Kiếm của tôi không chạm vào y được, chỉ bị đao phong quạt ra! tôi triển khai công phu khéo léo, khi thấy y sắp đắc thủ thì từ một bên đã đâm y một kiếm. Võ công của Quế Thiên Lan cũng thật kinh người, sắc mặt ông ta trắng bệch như tờ giấy, người đã lão đảo nhưng một tay vẫn đề chặt vào bụng, một tay ứng chiến. Đao quang của tên vệ sĩ ấy loang loáng nhưng cũng chỉ có thể xoay một vòng bên ngoài chứ không dám tiến vào sát. Có lẽ y sợ nội lực Ứng Trảo công của ông ta, đánh được một hồi thì tên vệ sĩ ấy tựa như rất nôn nóng, y đột nhiên xoay người đánh ra một chiêu Vân Long Tam Hiện, đâm ba mũi đao về phía tôi, quát lớn: ‘Ta sẽ trừ ả nham đầu nhà ngươi trước!’ khi y đâm ra đao thứ hai thì kiếm của tôi đã bị đánh bay ra!”.

Khi Mạo Hoàn Liên nói đến đây thì Lý Tư Vinh bắt đầu kêu lên. Lăng Vị Phong cũng thở phào, nhẹ nhàng nói: “Tên vệ sĩ áo đen sắp hồng bết!” Mạo Hoàn Liên ngạc nhiên hỏi: “Lăng đại hiệp, sao ông biết rõ như

thế! Nhất đao đầu tiên của y đẩy tôi lùi hai bước, nhất đao thứ hai đánh rơi binh khí của tôi, nhất đao thứ ba sắp đánh xuống đầu tôi, tôi chẳng thể nào chống cự nổi, chỉ đành nhắm mắt chờ chết. Không ngờ ngay lúc đó chỉ nghe tên vệ sĩ kêu thảm một tiếng, tôi mở mắt ra nhìn thì thấy Quế Thiên Lan đã một tay nhấc bổng tên vệ sĩ lên. Y cũng thật ghê gớm, y đột nhiên ngửa người ra sau, trở tay đâm vào eo Quế Thiên Lan một nhát, Quế Thiên Lan gầm lớn đưa tay còn lại ra, lập tức xé tên vệ sĩ này thành hai mảnh, máu chảy lênh láng trông thật đáng sợ. Tôi hoảng đến nỗi toàn thân mềm nhũn, Quế Thiên Lan ném hai mảnh xác người xuống, đỡ tôi dậy rồi chỉ về phía Phó bá bá tựa như muốn tôi đến giúp. Tôi thấy ông ta máu chảy ra như suối, áo quần toàn thân đều nhuộm đỏ. Tôi vội vàng xé khăn bó lại cho ông ta. Ông ta ngồi dưới đất chẳng nói lời nào nữa nhưng vẫn chỉ về phía Phó bá bá, tựa như rất tức giận!”

Mạo Hoàn Liên nói đến đây thì nàng thở phào, Lăng Vĩ Phong khen rằng: “Hay cho Đại Lực Ứng Trảo thần công!” kẻ địch chỉ hơi phân tâm mà đã bị ông ta thừa cơ tấn công, đáng tiếc ông ta đã bị trọng thương, xoay chuyển không kịp, sau khi đắc thủ mà vẫn bị kẻ địch ám toán”.

Phó Thanh Chủ nói tiếp: “Tôi đã đánh nhau với hai tên vệ sĩ rất vất vả, chợt nghe Hoàn Liên kêu lớn: “Chúng tôi đã đánh chết được một tên”. Nó cũng thật lạnh lẽo, từ xa đã ném Thiết Liên tử tó. Nó biết tôi có công phu Song tụ tiếp ám khí, không sợ đánh nhầm, hai tên vệ sĩ phải tránh đông né tây, tuy bọn chúng chẳng bị thương nhưng cũng đã phân tâm. Hai tên này quay nhìn lại, có lẽ đã phát giác không còn đồng bọn nữa nên kêu hoảng: “Rút lui!” tôi thừa thế nhảy bổ tới, dùng tuyệt chiêu Triển Dực Lăng Vân trong Vô Cực kiếm, kết liễu cả hai! Thật không ngờ hai kẻ cường địch lại bị tôi dễ dàng trừ khử như thế!”

Phó Thanh Chủ ngừng lại nhấp ngụm trà, gõ ống tay lên mặt bàn đá kêu lên cạch cạch, rầu rĩ nói: “Kẻ địch đã bị đánh chết nhưng Quế Thiên Lan cũng thoi thóp thở. Tôi vội vàng chạy đến, chỉ thấy ông ta toàn thân đầy máu. Tôi dùng thuốc kim sang rịt lại rồi rửa sạch vết thương cho ông ta. Chỉ thấy áo trước ngực đã rách, trên ngực có một dấu giày, chắc là đã bị ông già mặt đỏ đá trúng, cú đá của ông già mặt đỏ cũng rất hiểm hóc, nhưng Quế Thiên Lan có thể cầm cự đến lúc này, vả lại đã trọng thương mà vẫn có thể đánh chết kẻ địch, quả thực công lực rất thâm hậu! Ngoài trừ vết thương ở ngực, bụng dưới của ông ta cũng bị cầm một mũi tụ tiễn, cả ruột cũng lòi ra. Ngoài ra ở bẹn sườn còn bị võ sĩ áo đen điểm trúng huyệt Khí Du. Tôi nhìn là biết ông ta đã cố vận công bế huyệt. Tôi vội vàng giải khai cho ông ta, chỉ là thời gian đã quá lâu, giải được huyệt đạo ông ta cũng chỉ có thể rùng mình, chẳng nói ra lời nào. Tôi đưa ông ta vào nhà, nhìn kỹ lại, tuy y thuật của tôi không phải tầm thường, nhưng không thể nào cải tử hồi sinh. Ông ta bị thương nặng như thế, khí lực và tinh thần đã chẳng còn, tôi làm sao có thể cứu được. Tôi thấy ông ta ứa nước mắt, cố gắng vạch ngón tay xuống đất viết một dòng chữ: ‘Xin hãy đến Ngũ Long bang ở miền đông Vân Nam, có một...’ lúc mới viết thì bụi bay lên, mỗi chữ đều ăn sâu vào đất mấy phân, sau đó càng viết càng chậm, chữ chỉ hiện lơ mơ dưới đất, chưa viết xong thì ông ta đã đứt hơi!”

Phó Thanh Chủ kể xong thì ai nấy đều trầm ngâm. Một lúc lâu sau Lăng Vĩ Phong ngẩng đầu hỏi: “Còn thiếu niên áo vàng này thì sao? Y có liên quan gì đến Quế Thiên Lan?”

Phó Thanh Chủ nói: “Tôi cũng không biết! Lúc đó tôi chẳng hề biết tên của Quế Thiên Lan, ông ta lại viết chẳng đầu chẳng đuôi, song tôi nghĩ đây là một hiệp ẩn võ lâm, chắc chuyện đêm nay có liên quan đến Ngũ Long bang. Nếu tôi không giúp được ông ta, ông ta chắc chắn chết cũng chẳng nhắm mắt”. Rồi ông ta lại kể câu chuyện kinh tâm động phách thứ hai.

Sau khi Quế Thiên Lan chết được một ngày, Phó Thanh Chủ vượt qua Kiếm Các đi thẳng về phía nam, ven đường thì thấy binh mã chạy đến, ông ta đoán rằng tuần phủ Tứ Xuyên La Sâm chắc chắn đã liên lạc với Ngô Tam Quế, bởi vậy mới điều binh chuyển tướng chuẩn bị ứng biến. Ông ta tìm đến phân đà của Thiên Địa hội ở Tứ Xuyên, kể cho bọn họ biết chuyện Ngô Tam Quế mưu đồ phản Thanh, bảo họ chuẩn bị ứng biến, xong xuôi mọi việc thì Vân Nam. Đi được hơn mười hai ngày thì đến miền đông, vừa đi vừa dò hỏi nhưng vẫn không tìm ra Ngũ Long bang. Thậm chí chẳng ai biết Ngũ Long bang là bang hội như thế nào. Một ngày nọ đến Triêm Ích, ông ta đột nhiên phát hiện hơn mười đại hán bước vào một túp lều. Bọn họ ai nấy bước chân vững chắc, vừa nhìn thì đã biết là nhân vật giang hồ. Phó Thanh Chủ thấy tò mò cũng cùng Mạo Hoàn Liên bước vào. Vừa vào túp lều, chỉ thấy có một người nằm dưới đất, mặt vàng như nghệ, các đại hán vây quanh, có người thổi cung quá huyệt cho y, nhưng người đó vẫn nằm im lìm, chẳng hề nhúc nhích.

Phó Thanh Chủ vốn cải trang thành một lang trung trong giang hồ, trên lưng có đeo túi thuốc. Ông ta

bước tới nhìn. Có một hán tử hỏi: “Người nhìn cái gì? Người chẳng thể nào trị nổi vết thương cho y!” Phó Thanh Chủ vừa nhìn thì biết người này đã bị Thiết Sa chưởng đánh trúng huyết đạo, đúng là lang trung bình thường không thể chữa trị, mỉm cười nói: “Ta còn có thể chữa trị được, y bị thương chưa quá hai mươi bốn canh giờ!” ông ta vừa nói ra, bọn hán tử xung quanh đều thất kinh, vội vàng cung kính nhờ ông ta chữa trị. Ông ta xoa bóp cho hán tử ấy, chỉ trong chốc lát đã giải huyết đạo cho y, một hồi sau hán tử ấy phun ra một ngụm máu bầm rồi mắng rằng: “Ta phải san bằng sơn trại Ngũ Long bang của các người!” Phó Thanh Chủ nghe thế thì bất giác cả mừng, đúng là đi rách gót giày chẳng tìm được, nhặt được lại chẳng hề mất công phu. Hán tử ấy vừa tỉnh dậy, thấy các huynh đệ vây quanh mình, lại có một ông già lạ mặt xoa bóp ỳnh thì rất ngạc nhiên, Phó Thanh Chủ cười nói: “Không sao, nghỉ ngơi hai ngày sẽ đi lại như thường”. Bọn họ thấy ông ta tinh thông y thuật thì vừa ngạc nhiên vừa khâm phục. Một hán tử có tuổi người bé loét choắt, tựa như là kẻ đứng đầu bọn này, bước tới nói: “Đa tạ tiên sinh đã cứu huynh đệ của tôi! Xin hỏi tôn tính đại danh?” rồi lấy ra một nén bạc đưa cho ông ta nói: “Một chút này vẫn chưa đủ báo đáp, chỉ mong tỏ chút kính ý”. Phó Thanh Chủ mỉm cười, nói: “Ta sẽ lấy thù lao, nhưng không phải là bạc!” hán tử ngạc nhiên hỏi: “Ông muốn gì?” Phó Thanh Chủ nói: “Thứ tôi muốn là Ngũ Long bang. Hãy nói cho tôi biết Ngũ Long bang ở đâu, các người có xích mích gì với họ?”.

Ông ta vừa nói ra bọn đại hán đều nhao nhao lên hỏi: “Ông hỏi thế làm gì?” “Ông có liên quan gì với Ngũ Long bang?” “Ông là ai?”... Đại hán lúc này chưng hửng, rồi nói: “Ông đã cứu huynh đệ của chúng tôi, chúng tôi đương nhiên cho ông biết. Nhưng chuyện này quan hệ quá lớn, tôi phải biết lai lịch của ông”. Phó Thanh Chủ cười nói: “Tôi họ Phó, tiện danh là Thanh Chủ, cũng có chút xích mích với Ngũ Long bang”. Đại hán kêu ối chà một tiếng, vội vàng quỳ xuống nói: “Sao ông không nói sớm, té ra là rồng đến nhà tôm, đều là người một nhà cả”. Rồi nói với mọi người: “Phó tiên sinh là người mầu mực chúng ta thường hay nhắc đến, ông ta là võ lâm tiền bối, lại là thần y hiện nay. Đầu mực chúng tôi đã nhiều lần định sai người đến thăm hỏi ông, có điều chúng tôi ở nơi biên thù, còn ông thì ở tít tận Giang Nam, sơn núi cách trở, chẳng được như ý muốn. Hôm nay may mắn mới được gặp”.

Hán tử đứng đầu tự báo họ tên, y tên là Trương Thanh Nguyên, là một tướng lĩnh dưới trướng Lý Lai Hanh. Y sợ Phó Thanh Chủ không hiểu mới nói rằng: “Đầu mực của chúng tôi là con nuôi của Lý Cẩm, thuộc hàng cháu của Lý Sấm vương”. Phó Thanh Chủ nghe bọn họ tự xưng là thuộc hạ của Lý Lai Hanh thì nói: “Từ lâu tôi đã muốn đến gặp đầu lĩnh của các người”. Thế rồi Trương Thanh Nguyên nói ra lý do tại sao họ xích mích với Ngũ Long bang. Té ra khi Lý Tư Vinh một mình đến Côn Minh gặp Ngô Tam Quế đã sắp xếp trước. Từng tốp người chia nhau trà trộn vào Côn Minh để tiếp ứng. Họ chính là tốp đi đến phía nam Vân Nam, có cả thầy mười tám người do Trương Thanh Nguyên cầm đầu. Không ngờ đến nơi này, không biết thế nào mà Ngũ Long bang nghe việc tin phong thanh, xuất hiện ngăn cản, đã thương phó tướng của Trương Thanh Nguyên, lại bắt sống hai huynh đệ của họ.

Trương Thanh Nguyên nói: “Ngũ Long bang vốn chỉ là một bang hội nhỏ bé, lại không có chỗ đứng chân cố định. Thực ra chỉ là một đám cướp. Mấy năm gần mới nấp trong núi Lục Chương ở Triêm Ích, chúng tôi đã từng phái người chiêu dụ bọn chúng, bọn chúng không chịu, chúng tôi cũng không ép. Không ngờ lần này bọn chúng lại lớn gan dám bắt cóc huynh đệ của chúng tôi, sau này chúng tôi cũng bắt được một người của bọn chúng, tra hỏi khẩu cung thì mới biết một tháng nay Ngũ Long bang đã bị Ngô Tam Quế mua chuộc, có điều vẫn chưa chính thức thay đổi mà thôi”.

Phó Thanh Chủ hỏi: “Đầu lĩnh của Ngũ Long bang là ai? Có bao nhiêu người?” Trương Thanh Nguyên nói: “Đầu lĩnh của Ngũ Long bang cũng có chút bản lĩnh. Bọn chúng là năm đồ đệ của lão võ sư Cáp Trung Long ở miền Điện Nam. Nghe nói Cáp Trung Long có năm loại tuyệt kỹ, mỗi người được học một môn”.

Phó Thanh Chủ ngạc nhiên hỏi: “Năm loại tuyệt kỹ?” Trương Thanh Nguyên nói: “Cáp Trung Long nổi tiếng nhờ Thiết Sa chưởng, ngoại trừ Thiết Sa chưởng ông ta còn có một môn võ công tự sang tạo tên gọi Địa Đường Thoái. Đây vốn là loại công phu Cẩn địa đường, lâu nay tỷ quyền làm chủ, nên chỉ có địa đường quyền chứ không có địa đường thoái, nhưng Cáp Trung Long lấy chân làm chủ, có thể nói đã sáng tạo ra một con đường khác, ngoài ra sở dưới về binh khí của ông ta là tam thiết côn, ám khí tặc lê và Ngũ hành quyền bởi vậy mới gọi là Cáp môn ngũ tuyệt!” Phó Thanh Chủ mỉm cười nói: “Trong năm loại công phu này, diên đàn thoái tương đối mới mẻ, còn những môn khác rất bình thường, sao có thể gọi là ngũ tuyệt?”.

Trương Thanh Nguyên nói: “Trước đây các bậc võ sư thích phô trương. Một mình ông ta có thể biết được vài loại võ công coi như đã hiếm thấy”. Trương Thanh Nguyên ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Năm đệ tử

của Cáp Trung Long tên là Trương Nhất Hổ, Lý Nhị Báo, Triệu Tam Kỳ, Tiền Tứ Kỳ và Đường Ngũ Hùng. Mỗi tên học được một môn công phu nên đặt tên là Ngũ Long bang, số người trong bang không nhiều, chỉ có khoảng bốn năm trăm người”.

Phó Thanh Chủ nhìn sắc trời, hỏi đường lên núi Lục Chương, đứng dậy nói: “Trời đã sắp tối, đêm nay chúng ta sẽ đi thăm dò, ngày mai mới chính thức lên núi đấu với Ngũ Long bang một trận”. Trước khi đi còn để lại một ít thuốc, nói: “Uống thuốc này, ngày mai người có thể cùng bọn là lên đấu Ngũ long”.

Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên đều có kinh công tuyệt đỉnh, trước kia lên núi Ngũ Đài giữa thiên quân vạn mã mà vẫn như không, huống chi là một sơn trại nhỏ bé. Đến canh ba, họ đã lên đại trại của núi Lục Chương. Nói là đại trại nhưng thực ra rất thô sơ, những căn phòng được kết bằng cỏ tranh và gỗ ván, được dựng theo thế núi, vừa không chĩnh tề vừa chẳng liên nhau, ở giữa có một ngôi nhà gạch, có lẽ là nghị sự sảnh của đại trại. Hai người Liên, Mạo nhân đêm tối trời, triển khai thân pháp lướt qua mái nhà, xông thẳng vào canh nhà bằng gạch. Bên trong có hai tên lâu la canh gác, đã bị bọn họ dùng thủ pháp chớp nhoáng điểm huyết chẳng thể động đậy nổi. Bọn họ ghe đầu nhìn xuống, chỉ thấy bên trong còn có năm người đang ngồi, đây chắc là Ngũ long. Một người nói: “Nếu bắt được người của Lý tặc phải đi, đem cho Bình Tây vương sẽ lập được công lớn”. Người kia nói: “Nghe nói Bình Tây vương sắp hợp tác với Lý Lai Hanh”. Người lúc này lại nói: “Đó chẳng qua chỉ là lời đồn, Bình Tây vương lúc nào cũng cần tha? với bọn chúng, dù có hợp tác cũng chẳng xong”. Một người nói: “Dưới trướng Lý Lai Hanh lính đông tướng nhiều, chúng ta phải chuẩn bị trước”. Một người lớn tuổi nhất lên tiếng: “Bọn chúng ở miền biên thùy, ngày mai chúng ta nhổ trại đến phủ Côn Minh, bọn chúng chẳng theo kịp”. Một người lại nói: “Chỉ lo là bọn chúng đột nhiên sai cao thủ đến đột kích”. Người lớn tuổi nói: “Dù sao thời gian cũng ngắn ngủi, bọn chúng chẳng thể nào mời được cao thủ. Vả lại chúng ta cũng có một cao thủ công phu tuyệt đỉnh, còn sợ gì nữa?” người kia hỏi: “Người chăm sóc tên tiểu tử này. Ta chỉ cần nói ai là kẻ xấu, bảo y đi giết, y chẳng chần chừ”. Phó Thanh Chủ nghe thế thì kinh ngạc, sao lại có một cao thủ công phu tuyệt đỉnh nghe lời người khác như một đứa trẻ như thế? Ông ta đang thắc mắc thì Mạo Hoàn Liên hơi nhúc nhích người, đột nhiên bên dưới có người quát: “Bằng hữu phương nào đang ở bên trên, nửa đêm đến đây có gì chỉ giáo?”.

Người ấy vừa lên tiếng, Phó Thanh Chủ đã bấm Mạo Hoàn Liên khẽ nói: “Con đi đến phía đông phóng hỏa”.

Mạo Hoàn Liên thi triển kinh công lướt qua mấy gian nhà. Phó Thanh Chủ phóng người xuống cười ha hả: “Ta chỉ là một kẻ qua đường, đến đây thăm bằng hữu!” lão đại Trương Nhất Hổ quát lớn: “Con bà nó, thăm bằng hữu sao lại đến đại trại của bọn ta, người tưởng rằng Ngũ Long bang dễ bức hiếp lắm đấy hử?” năm người cùng phóng ra, Trương Nhất Hổ quát: “Đánh!” rồi hai tay vung lên, bốn trái độc tạt lê bắn về phía hai bên Phó Thanh Chủ. Phó Thanh Chủ lại cười ha hả, phất ống tay áo cuộn bốn trái độc tạt lê, Đường Ngũ Hùng không nhìn thấy rõ Phó Thanh Chủ đã cuộn ám khí của y như thế nào, y thắt tạt lê bay tới mà chẳng hề phát ra tiếng thì rất kinh hãi. Y nghĩ dù kẻ địch biết tiếp ám khí cũng không thể nào trong một lúc lại tiếp bốn trái tạt lê, huống chi tạt lê có độc, vốn chẳng thể nào chụp được, điều này hơi quái dị. Y không kịp được kêu lên: “Người thật gan dạ!” Phó Thanh Chủ điểm mũi chân xuống đất, dùng thể Kim kê độc lập ngạo mạn nói: “Vậy thì thế nào?” Lý Nhị Báo cả giận, vung cây roi tam tiết phóng lên mái nhà đánh vù một tiếng quét vào hạ bàn của Phó Thanh Chủ. Phó Thanh Chủ biết tam tiết còn hề gặp binh khí chặn lại thì đột thứ nhất sẽ buông xuống đánh sang hướng khác. Ông ta không rút kiếm, Lý Nhị Báo đánh tới, ông ta rút hai tay vào ống, phất lên cuộn cây gậy quát lớn: “Xuống!” rồi chân trái đạp một cái, Lý Nhị Báo chống cằm lên trời, hầu như chẳng bỏ dấy nổi. Phó Thanh Chủ đang cười ha hả chợt một bóng đen phóng tới, vung chưởng đánh xuống mặt. Người ấy chính là lão đại Trương Nhất Hổ.

Trương Nhất Hổ học được công phu Thiết Sa chưởng của Cáp Trung Long, một chưởng có thể đâm thủng bụng trâu. Phó Thanh Chủ rút giò ra sau nửa bước, giơ chưởng lên đỡ, Trương Nhất Hổ đánh tới một chưởng, chỉ cảm thấy như vỗ trúng một khối bông, chẳng hề có lực, Phó Thanh Chủ nhẹ nhàng dùng tự quyết chữ “nã” thi triển công phu Cầm Nã thủ, ba ngón chụp vào Mạch Môn của y, ông ta vận chưởng phất một cái, lại đánh y ngã xuống đất.

Trương Tứ Kỳ thấy thế thì nổi giận xông lên, Ngũ hành quyền đánh ra như gió, trong chốc lát đã đánh ra đến bảy tám quyền, Phó Thanh Chủ thâm nhủ: “Tên tiểu tử này quả nhiên giỏi hơn tên lúc này”. Ngũ hành quyền hoàn toàn sử dụng thể công, Phó Thanh Chủ lại thối lui một bước, dùng Vô cực quyền hóa giải. Vô cực quyền chủ yếu lấy nhu khắc cương, không đầy mười chiêu thì thể công của Tiền Tứ Kỳ đã hoàn toàn bị

chặn lại.

Lúc này bọn lâu la trong sơn trại đã chạy tới nhưng Mạo Hoàn Liên cũng đã phóng hỏa. Mùa thu tiết trời hanh khô, gió núi lại mạnh, chỉ trong khoảnh khắc một dãy nhà đã chìm trong biển lửa. Bọn lâu la vội vàng chia nhau cứu hỏa, trong chốc lát cả sơn trại lộn xộn chẳng còn thể thống gì nữa. Phó Thanh Chủ thấy thế thì quát: “Ngũ long chẳng qua là thế, lãnh giáo! Lãnh giáo!” rồi ông ta phóng người lên, lúc này Mạo Hoàn Liên cũng đã hiện thân ở trước nhà. Hai người cùng nhảy vọt ra khỏi đại trại. Bọn chúng cố bắn tên theo nhưng đều bị Phó Thanh Chủ phát ống tay áo gạt rơi hết cả.

Phó Thanh Chủ lui khỏi đại trại, đi xuống sơn cốc, trên đường cứ cười bọn Ngũ long chỉ có hư danh, chợt ở khe núi có tiếng cười quái dị, dưới ánh sao trời chỉ thấy một người đang đi xăm xăm về phía mình!

Phó Thanh Chủ quát lớn hỏi: “Ai?” người ấy hai tay che mặt tựa như bị mộng dụ, chẳng hề hay biết gì cả. Phó Thanh Chủ đợi y đến gần đột nhiên quát hỏi: “Người là ai? Người có điếc không?” người ấy buông tay, hoang mang hỏi lại: “Người là ai? Sao người lại hung hăng như thế?” Phó Thanh Chủ đột nhiên dùng thủ pháp cầm nã, tay trái đưa lên, ngán vào be sườn của y, tay phải luôn qua bóp vào cổ tay của y vặn ra sau, người ấy trầm tay trái xuống, tay phải thúc ra sau, lập tức hóa giải được đòn đánh ấy. Phó Thanh Chủ lật chưởng, đổi thành Bạt Vân Kiên Nhật, thừa thế đánh tới, người ấy giở chưởng chặn lại hai chưởng chạm nhau. Phó Thanh Chủ kêu lên: “Công phu giỏi!” rồi thối lui đến bảy tám bước. Người ấy cũng bị chưởng lực của Phó Thanh Chủ đánh loạn choạng, lướt ra đến mấy trượng rồi mới ngừng lại.

Phó Thanh Chủ đã thấy người này là một thiếu niên anh tuấn, mặc bộ áo vàng trông rất tiêu sái, chỉ là dưới ánh sao mặt y trông tái nhợt, nhần thần tán loạn. Ông ta định hỏi tiếp thì thiếu niên áo vàng đã nổi giận nói: “Người có phải là người xấu không? Sao vừa gặp đã đánh người ta?” Phó Thanh Chủ tiến tới hai bước, nhẹ giọng nói: “Bọn chúng tôi không phải người xấu, chỉ là thấy tiểu huynh đệ đi tới tưởng tiểu huynh đệ là Ngũ Long bang. Tiểu huynh đệ có phải là người của Ngũ Long bang không?” Thiếu niên hỏi: “Ngũ Long bang là ai?” Phó Thanh Chủ chỉ tay: “Chính là người trong sơn trại kia”. Thiếu niên nói: “Sơn trại kia đây à? À, ta đã hiểu, ta sống ở nơi đó. Chẳng lẽ người ở nơi đó là kẻ xấu?” Phó Thanh Chủ nói: “Đương nhiên là kẻ xấu!” thiếu niên lắc đầu nói: “Tôi không tin”. Phó Thanh Chủ nói: “Tiểu huynh đệ có biết thế nào gọi là người xấu không?” thiếu niên nói: “Không rõ lắm, hễ ai đánh người khác chính là kẻ xấu”. Phó Thanh Chủ cười nói: “Không đúng, chẳng hạn như tiểu huynh đệ biết một người là kẻ ác, tiểu huynh đệ sẽ đánh hấn trước chứ?” thiếu niên gật đầu nói: “Đúng thế!” Phó Thanh Chủ lại nói: “Vậy thì đúng, người trong sơn trại này cấu kết với triều đình nhà Thanh, tiểu huynh đệ có biết triều đình nhà Thanh là gì không? Triều đình nhà Thanh là triều đình của bọn Thát Tử Mãn Châu chuyên bức hiếp người Hán chúng ta”. Thiếu niên áo vàng suy nghĩ một hồi rồi nói: “Thát Tử triều đình nhà Thanh? Ồ, hình như nhiều năm trước có người nhắc với tôi điều này. Đúng thế! Bọn Thát Tử là người xấu?”.

Lúc này Mạo Hoàn Liên mới bước tới, khẽ nói: “Giờ thì người có thể cho chúng tôi biết người là ai không?” thiếu niên áo vàng nói: “Tôi là ai? Không ai nói cho tôi biết cả, tôi làm sao biết?” lời lẽ nghe khổ não dị thường. Mạo Hoàn Liên nói: “Cha mẹ của người đâu?” thiếu niên vừa nghe thế đột nhiên toàn thân run bần bật, sắc mặt tái nhợt, đột nhiên nước mắt tuôn trào, Mạo Hoàn Liên thấy chàng ta trông giống như một đứa trẻ, bất giác đưa tay vuốt tóc chàng nhưng chợt nhớ chàng là một thiếu niên anh tuấn, nằng e thẹn rụt tay lại nói: “Có phải tôi đã làm người phiền lòng không? Người đừng trách” thiếu niên ngừng khóc ngẩng đầu nhìn khuôn mặt dịu dàng của Mạo Hoàn Liên, chợt nói: “Cô nương rất tốt, hình như tôi có một người thân cũng giống như cô nương”.

Khi họ đang nói chuyện thì trên núi đi xuống, bọn chúng giờ được kêu lớn: “Bé áo vàng, bé áo vàng, người đang ở đâu?” chàng thiếu niên trả lời một tiếng rồi nói với Phó Thanh Chủ: “Họ đang gọi tôi”.

Mạo Hoàn Liên ứa nước mắt, khẽ nói: “Người hãy đi theo chúng tôi!” thiếu niên áo vàng nghe nàng nói với giọng đầy vẻ quan tâm thì trong lòng thấy rất ấm áp, ngẩn người ra nhìn Mạo Hoàn Liên mà nước ắt tuôn rơi, nghĩ một hồi thì chàng dời bước, thế nhưng đột nhiên ngừng lại nói: “Không được, chừng nào tôi biết người trong sơn trại đúng là người xấu thì tôi mới đi”. Thiếu niên áo vàng gơ tay tạm biệt, xoay người đi rồi bước lên núi. Phó Thanh Chủ khen: “Thiếu niên này quả nhiên vô công thật giỏi, chỉ tiếc đã mắc tâm bệnh!” Mạo Hoàn Liên nói: “Bệnh này cũng thật là lạ, cả bản thân mình cũng quên đi! Bá bá, sao người lại dễ y trở về?” Phó Thanh Chủ nói: “Người này có lẽ đã gặp biến cố rất nặng nề, họ đã làm một chuyện sai không thể cứu vãn nổi nên đã bị một sức mạnh tinh thần tiềm tàng chèn ép cả ký ức. Giả sử không tìm

ra nguyên nhân thì rất khó trị căn bệnh này. Y chỉ quên đi quá khứ chứ không quên hiện tại. Những điều con nói, y vẫn có thể nhớ lại. Chúng ta không nên ép buộc y, cứ để cho y làm theo ý mình”.

Quả nhiên đúng theo lời Phó Thanh Chủ, thiếu niên áo vàng đang mải mê suy nghĩ. Chàng ta nhớ lại thời gian ba năm mà chàng ở trong sơn trại này, nhưng chàng không thể nhớ chuyện xa hơn nữa. Chàng nhớ mình hình như nằm vùi mình trong tuyết trắng vào một ngày mùa đông, đang mơ màng thì được một đám người phát hiện. Lúc đó có hai người cầm dao định giết chàng, chàng không thể động đậy, chỉ bất giác đánh vào huyết đạo của hai người ấy. Sau đó có một người tên Trương Nhất Hồ bảo mọi người dừng tay, đưa thức ăn cho chàng ăn, thế rồi bảo chàng đi theo họ. Nhưng chàng lại không nhớ tại sao lại nằm phơi mình trên tuyết, chàng chỉ nhớ rằng hình như mình đã giết một người rất thân thiết với mình, còn người đó là ai thì không nhớ nổi. Mỗi khi nhớ đến chuyện này thì chàng thấy rất bất an, đau khổ bởi vậy không thể nào nhớ được nữa.

Chàng nhớ rằng mình đã đi theo đám người này, lúc đầu bị bọn chúng tra hỏi lai lịch, bọn chúng hỏi không ra, toan dọa chàng chàng cũng chẳng màng. Lúc đầu bọn người ấy rất thất vọng, sau đó lại vui mừng, đến đâu cũng sắp xếp ở trong một căn phòng, lại có người đi cùng, bảo mình không được đi lung tung, hễ gặp phải người có võ công cao cường chống đối với bọn chúng, khi bọn chúng đánh không lại thì bảo mình ra tay giúp đỡ. Nhưng mình vốn không muốn giết người, cũng chưa bao giờ từng giúp chúng giết người, chỉ đuổi kẻ địch bỏ chạy mà thôi.

Chàng nhớ gần đây bọn người ấy thường nói đến những lời như “triều đình nhà Thanh” và “chiêu an”, hễ chàng bước ra thì bọn chúng không nói nữa. Chàng cũng không hiểu triều đình nhà Thanh hay chiêu an là gì. Đêm nay được ông già và nàng thiếu nữ nhắc nhở, chàng mới nhớ lại rằng rất lâu trước đây hình như có người thường căn dặn mình rằng phải lật đổ triều đình nhà Thanh, đuổi bọn Thát Tử đi. Hình như người ấy cũng là người rất thân thiết với mình. Chàng nghĩ ngợi, chắc triều đình nhà Thanh là một thứ gì đó rất xấu xa, còn chiêu an là gì chàng không hiểu. Nhưng chắc cũng chẳng phải thứ tốt lành gì.

Chàng thiếu niên áo vàng ngẫm nghĩ cho đến khi trời sáng.

Lại nói hai người Phó, Mạo đêm khuya trở về tửu quán, chỉ thấy bên trong có rất đông người, có người không có chỗ đứng phải ngồi bên ngoài.

Trương Thanh Nguyên thấy Phó Thanh Chủ thì cũng hơi ngạc nhiên, nói: “Có nhiều huynh đệ đến đây, đều là người của chúng tôi cả”. Phó Thanh Chủ nghĩ thầm: “Triều Ích là nơi hoang vắng, trong thời gian ngắn mà bọn họ có thể tìm được nhiều người thì thật hiếm có”.

Thế rồi Phó Thanh Chủ kể lại mọi chuyện đêm qua, mọi người lại lập tức lên đường. Đến trưa thì tới nơi. Chỉ thấy trên núi Lục Chương cổng trại mở lớn, Ngũ long đã dắt bọn lâu la ra nghênh đón. Phó Thanh Chủ cùng Trương Thanh Nguyên sánh vai bước lên, Trương Thanh Nguyên bày ra lá cờ lớn có chữ Sấm, quát lớn rằng: “Bọn ta và Ngũ Long bang các người xưa nay chẳng có oán thù gì. Sao các người lại bắt giữ huynh đệ của bọn ta? Nếu hôm nay bọn người thả người thì mọi chuyện sẽ chấm dứt. Bằng không đại quân đến đây thì cái sơn trại bé nhỏ của người sẽ bị san bằng”.

Trương Nhất Hồ thấy Phó Thanh Chủ cũng đến, thì biến sắc, nghe Trương Thanh Nguyên nói như thế, y tròn mắt quát rằng: “Ai mà không biết các ngươi là di nghiệt của Sấm tộc. Các ngươi dọa được người khác chứ chẳng dọa nổi ta!” nói xong thì trừng mắt nhìn Phó Thanh Chủ, gằn giọng nói: “Tên lão tặc nhà ngươi hiếp người quá thể!” rồi y phẩy tay, Đường Ngũ Hùng vung ra ba trái độc tạt lê, hai trái bắn về phía Phó Thanh Chủ, một trái bay về phía Trương Thanh Nguyên. Phó Thanh Chủ phóng vọt lên, mở rộng ống tay áo đánh rơi trái độc tạt lê bay về phía Trương Thanh Nguyên rồi xoay người lại vỗ ra hai chưởng, đánh rơi hai trái độc tạt lê bay về phía mình. Lý Nhị Hồ quát lớn, vung cây gậy tam tiết đánh rơi trái độc tạt lê. Phó Thanh Chủ lướt bước lách vai, xông vào giữa trận địch, hai ống tay áo phất lên liên hồi tựa như hai ngọn roi mềm, khiến bọn Ngũ long luống cuống tay chân.

Lúc này của Trương Thanh Nguyên cũng đã hỗn chiến với đám lâu la. Đám lâu la tuy người đông nhưng người của Trương Thanh Nguyên là những tráng sĩ tinh tuyển, càng đánh càng dũng, bọn Ngũ long xem ra đã sắp bại.

Lúc này ở nơi chân núi có tiếng tù và rúc lên, lại có một tốp nhân mã phóng tới. Ngũ long cũng không ngừng kêu: “Bé áo vàng! Bé áo vàng!” Trương Thanh Nguyên đang cầm đại đao xông thẳng vào trận địch trước

cả sĩ tốt, chợt thấy một thiếu niên áo vàng buông tay ngừng đầu bước tới trông giống như tản bộ sau bữa cơm, thần thái trầm tư tựa như đang suy nghĩ điều gì. Tiếng binh khí giao nhau loảng xoảng, tiếng trống trận thúc lên mà chàng ta chẳng hề để ý đến. Bọn Ngũ Long bang thấy chàng ta xuất hiện thì lập tức chia ra hai mặt. Trương Thanh Nguyên rất ngạc nhiên, chưa kịp suy nghĩ thì đã vung đao chém xuống đầu thiếu niên áo vàng, không ngờ chàng ta hơi lắc người, lại lướt tới, cũng không biết chàng ta đã dùng thủ pháp gì mà đã giật được cây đại đao của Trương Thanh Nguyên. Thiếu niên áo vàng ném đao xuống đất, kêu lên: “Người không được hung hăng như thế!” rồi ngón tay bóp vào mạch môn của Trương Thanh Nguyên, tay trái nắm thành quyền toan đánh xuống. Trương Thanh Nguyên cũng là một dũng sĩ dưới tay Lý Lai Hanh, không ngờ chỉ trong chớp mắt đã bị thiếu niên áo vàng chế phục. Bọn người của Trương Thanh Nguyên cũng không khỏi kêu hoảng.

Chính là: Hai quân đang ác đấu, quái kiệt lộ thần công.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

9. Chương 9: Gốc Gác Ly Kỳ Nhẫn Nại Giả Quái Mộng - Truy Tìm Bí Mật Vô Tình Biết Cao Nhân

Trương Thanh Nguyên đang kinh hoảng, chợt nghe một giọng nói thiếu nữ trong trẻo vang lên: “Đừng đánh, y là người tốt!” thiếu niên áo vàng mỉm cười, hạ quyền xuống, nói: “Đắc tội!” rồi chàng mang đến Trương Thanh Nguyên đã bước lên, Trương Thanh Nguyên quay đầu nhìn lại thì thấy Mạo Hoàn Liên cầm kiếm đi tới. Y lấy làm lạ thở phào, tiện tay đánh ngã mấy tên lâu la, cướp được một cây trường thương rồi xông tới xem hai người họ đang xảy ra chuyện gì.

Đội nhân mã dưới chân núi khoảng bốn năm trăm người cũng đã xông lên, kẻ đi đầu cầm lá cờ có mấy chữ: “Đại Thanh Bình Tây vương”. Té ra một tên đại tướng của Ngô Tam Quế cầm đầu cánh quân này vốn đóng ở huyện thành Bá Ích, vâng lệnh Ngô Tam Quế theo vương phủ đến chiêu an Ngũ Long bang. Lúc này Ngô Tam Quế vẫn chưa chính thức phản Thanh nên trên lá cờ vẫn thêu hai chữ Đại Thanh. Mạo Hoàn Liên chỉ lá cờ nói: “Huynh có nhìn thấy trên lá cờ có chữ gì không? Tôi đâu có gạt huynh!” thiếu niên áo vàng nhìn rất rõ ràng. Lại thấy Ngũ Long bang đã chia người đến đón, kẻ ngồi trên ngựa lại cúi người vái chào, rồi chỉ huy quân Thanh bao vây bọn người Trương Thanh Nguyên. Thiếu niên áo vàng không khỏi cả giận, chỉ trong chớp mắt chàng ta đã xông về phía tên võ quan ấy.

Tên võ quan thấy Ngũ Long bang tản ra, một thiếu niên trừng mắt nắm quyền chạy xầm xầm về phía mình, bọn quân lính không cản chàng ta được thì lại nổi giận giật cương ngựa phóng tới, chàng thiếu niên phóng tới như bay, sau mấy cái trời hợp thì đã chặn trước ngựa, chàng ta trừng mắt quát lớn tựa như sấm giữa mùa xuân. Con ngựa chổng ngược hai vó trước lên, tên võ quan vội vàng dè xuống đầu ngựa, dùng trường mâu đâm vào mông ngựa. Chàng thiếu niên không hề lùi bước, đã vung tay chụp lấy cây trường mâu quát: “Xuống!” rồi dùng lực kéo một cái, tên võ quan rơi xuống ngựa. Một viên phó tướng gần đó nhảy bổ tới. Thiếu niên áo vàng lại quát lớn: “Trở về!” rồi vung chưởng trái vỗ mạnh vào ngực của kẻ địch. Viên phó tướng bị đánh bay bổng lên không, cây đao trong tay rơi xuống. Thiếu niên áo vàng cướp được cây đao chém soạt một tiếng, cắt đứt đầu tên võ quan ấy. Bọn quân Thanh và đám lâu la đều hồn bay phách tán, chẳng ai dám gần, thiếu niên áo vàng tung hoành giữa chiến trường tựa như nơi không người.

Năm tên đầu lĩnh Ngũ Long bang lúc đầu nghe tiếng chàng ta thì mừng rỡ ra mặt, thầm nhủ: “Viện quân đã đến, thiếu niên áo vàng lại xuất hiện, kẻ địch dù có lợi hại hơn cũng chẳng sợ”. Một hồi sau Đường Ngũ Hùng thấy thiếu niên áo vàng giở cái đầu người lên chạy về thì cả mừng nói: “Bé áo vàng đã về!” Lý Nhị Hổ vội vàng kêu: “Bé áo vàng, người đến đây, lão già phía trước mặt là người xấu!” thiếu niên áo vàng vung tay, một cái đầu người đầy máu me đã bay vào đánh bốp một tiếng lên mặt Lý Nhị Báo.

Thiếu niên áo vàng ném cái đầu người, ghì lại quát: “Người mới là người xấu!” Lý Nhị Báo bất ngờ bị người ta ném trúng đầu người thì cơn pháp cũng rối loạn. Phó Thanh Chủ nhân thế tấn công tới, ông ta phát ống tay áo, cây côn tam tiết bị cuốn vù ra. Tiền Tứ Kỳ từ bên mặt đâm tới một quyền, Phó Thanh Chủ không thèm quay đầu, hai ống tay áo bật ra sau, dùng tuyệt chiêu Phấn Thủ Cầm Dương trong Lưu Vân Phi Tụ, chỉ nghe bốp một tiếng Tiền Tứ Kỳ đã bị ngã xuống đất, đồng thời ông ta cũng tung chân phải đá ra một cú khiến Tiền Nhị Báo bay ra đến hơn ba trượng, lập tức mất mạng.

Ngũ long đã mất hai người, traten thể rối loạn. Cả Ngũ long mà cũng chẳng địch nổi Phó Thanh Chủ hưởng chỉ là chỉ còn lại Tam long? Tiền Tứ Kỳ chống hai tay xuống đất, phát chiêu chỉ nhờ hai chân, thời gian kéo dài thì cũng cảm thấy mỏi, lúc này đang định xoay người thì bị Phó Thanh Chủ quét tới một đòn, quát: “Người cũng ném mùi vị Tiền Đề Đàn Thoái quét trúng!” Triệu Tam Kỳ hai chân chống ngược lên trời, chưa kịp xoay người lại thì đã bị Phó Thanh Chủ quét gãy hai chân, lập tức lăn lộn ở dưới đất.

Đường Ngũ Hùng ném ra ba trái độc tạt lê cuối cùng thì co giò bỏ chạy. Phó Thanh Chủ cuộn ống tay áo, để lộ cả hai tay. Ông ta đã luyện công phu Thiết Chỉ Thiền, không sợ độc tạt lê, dù độc tạt lê nổ cũng chẳng sao. Thế là chỉ một cú chop đã trúng được hai trái tạt lê, cười ha hả rằng: “Người cũng tiếp thử xem sao?” rồi ông ta vung ra, hai trái thiết tạt lê bay ngược trở lại. Trái thứ nhất chạm vào trái thứ ba của Đường Ngũ Hùng, cả hai đều rơi xuống, còn trái thứ hai thì bay thẳng vào phần thượng bàn của Đường Ngũ Hùng, Đường Ngũ Hùng tuy là tay giỏi sử dụng thiết tạt lê nhưng cũng không né được ám khí của mình. Thế là vai bị thủng một lỗ lớn, y kêu thảm một tiếng ngã lăn xuống đất.

Trương Nhất Hổ thấy tình thế không xong, vội vàng bỏ chạy. Thiếu niên áo vàng lạnh lùng cản trước mặt y, khi Trương Nhất Hổ vội vàng kêu lên: “Người hãy mau giúp ta, ta đã nuôi người bao nhiêu năm”. Thiếu niên áo vàng hờ hững lắc đầu. Trương Nhất Hổ luồn qua bên trái, chân chưa chạm đất thì chàng thiếu niên áo vàng đã lắc người đứng trước mặt y. Trương Nhất Hổ lại luồn sang bên phải, chân chưa chạm đất thì lại bị thiếu niên áo vàng lạnh lùng chặn trước mặt. Trương Nhất Hổ hoảng lên, vội vàng vồ ra hai chưởng, dốc đủ mười thành lực đạo đánh về phía thiếu niên áo vàng. Y đã luyện công phu Thiết Sa chưởng, cú đánh này mạnh đâu chỉ ngàn cân. Thiếu niên áo vàng giơ tay lên cản, nói: “Người muốn đánh?” rồi chàng gồng tay lên, Trương Nhất Hổ tựa như đánh vào một khối sắt, thế là bị bật trở lại. Phó Thanh Chủ vừa chạy tới nơi, vung tay vào huyết Nhuyễn Ma của y.

Lúc này trong Ngũ long đã có bốn chết một bị thương, chủ tướng của quân Thanh cũng bị thiếu niên áo vàng chém chết, bọn quân Thanh và lâu la bỏ chạy tán loạn, bọn Trương Thanh Nguyên cũng không thêm đuổi theo, chỉ trong khoảnh khắc bọn chúng đã chạy không còn một mống.

Lúc này thiếu niên áo vàng hai tay chấp sau lưng, chậm rãi cúi đầu bước đi, Mạo Hoàn Liên chạy theo sánh vai cùng chàng, khẽ nói nói chuyện với chàng tựa như an ủi chàng. Thiếu niên áo vàng ngẩng đầu lên, đưa mắt nhìn ra xa, trong mắt lệ chứa chan, chợt chàng ta bật cười ngờ ngạc, khẽ nói với Mạo Hoàn Liên: “Cô nương thật là tốt, tôi nghe lời cô nương!”.

Phó Thanh Chủ nhìn một hồi tựa như hiểu ra, không để ý đến họ nữa mà đưa mắt nhìn về phía Trương Nhất Hổ, nói: “Bây giờ ta hỏi người, nếu người trả lời thực ta có thể tha chết”. Trương Nhất Hổ cả mừng, nói: “Xin cứ hỏi”. Phó Thanh Chủ nói: “Trên tuyệt đỉnh ở sạn đạo Kiếm Các có một ông già gầy đen, người có biết ông ta không?” Trương Nhất Hổ ngạc nhiên nói: “Tôi chưa bao giờ đến Kiếm Các!” Phó Thanh Chủ quát hỏi: “Người có nói thực không?” Trương Nhất Hổ nói: “Tại sao tôi phải gạt ông?” Phó Thanh Chủ vỗ vào sau lưng y, dùng thuật Phân thân thác cốt khiến y kêu thảm lên. Thủ pháp Phân thân thác cốt này lợi hại hơn bất cứ hình phạt nào, người bị thi triển gân cốt toàn thân sẽ rã rời, đau đớn khó chịu. Trương Nhất Hổ la lên: “Ông bảo tôi nói gì? Tôi thật sự chẳng biết gì cả”. Phó Thanh Chủ thấy y chịu đau mà vẫn nói không biết, lại nghĩ với bản lĩnh của y quyết chẳng thể nào đến được nơi ông già ấy. Xem ra y thật sự không biết ông ta. Nhưng tại sao ông già trước khi chết lại nhắc đến Ngũ Long bang, bảo mình đến Ngũ Long bang tìm một người, người đó là ai? Chẳng lẽ là thiếu niên áo vàng. Y lại vỗ một chưởng lên người Trương Nhất Hổ, quát hỏi: “Thiếu niên áo vàng này từ đâu đến?” một chưởng ấy vỗ xuống, Trương Nhất Hổ lại phun ra một ngụm máu tươi, té ra y sợ bị hành hạ nên cắn lưỡi tự sát.

Bọn Trương Thanh Nguyên đồn cả lại, nói lời cảm tạ Phó Thanh Chủ. Hỏi: “Phó tiên bối có muốn chúng tôi cùng đến Côn Minh không?”. Phó Thanh Chủ nghĩ bụng chẳng điều tra được gì ở Ngũ Long bang, đến Côn Minh cũng tiện đường hỏi thăm Lăng Vị Phong và Lưu Úc Phương, vả lại cũng có thể giúp Lý Lai Hanh, nên chấp nhận ngay.

Thế là Phó Thanh Chủ, Mạo Hoàn Liên và thiếu niên áo vàng cùng Trương Thanh Nguyên đến Côn Minh, vừa đến nơi đã lập tức kinh hãi vì một chuyện bất ngờ.

Bọn Trương Thanh Nguyên đến Côn Minh, tìm người của Lý Tư Vinh đã cài sẵn ở Côn Minh, nên mới biết sự việc có thay đổi.

Lý Tư Vĩnh đến Côn Minh, trong lúc du sơn ngoạn thủy đã ngầm liên lạc với họ. Từ ngày thứ tư trở đi thì mất hẳn tin tức. Mười ngày sau mới tìm hiểu được rằng Lý Tư Vĩnh và một nam tử mặt có vết đao đã bị nhốt trong vương phủ. Bọn Trương Thanh Nguyên lo như kiến bò chảo lửa, muốn đột kích vương phủ nhưng không đủ sức. Muốn kêu thêm viện binh nhưng núi non cách trở.

May mà trời không tuyệt đường người, mấy ngày sau người trong vương phủ lại báo ra rằng đứa cháu yêu của Ngô Tam Quế là Ngô Thế Ba bị mắc chứng bệnh lạ, toàn thân tê liệt không thể ngồi dậy được, đã mời nhiều danh y nhưng vẫn bó tay. Phó Thanh Chủ nghe thế thì mang túi thuốc đến Bình Tây vương phủ.

Bọn giữ cửa vương phủ không chịu cho ông ta vào, Phó Thanh Chủ đánh liều báo họ tên khiến y hoảng hồn. Tên tuổi của Phó Thanh Chủ nổi tiếng khắp cả nước, ai ai cũng biết, Ngô Tam Quế từ lâu đã nghe danh, có điều không biết ông ta là một danh y, đồng thời cũng là một hiệp ẩn trong chốn vô lâm. Thế rồi lập tức mời vào gặp đãi như thượng khách. Phó Thanh Chủ bảo rằng thích tham quan cảnh sông núi ở Côn Minh nên từ xa ngàn dặm đến đây, gặp lúc vương phủ cần danh y nên đến ứng thí.

Với tài chữa bệnh của Phó Thanh Chủ, đương nhiên thuốc đến thì bệnh hết, chỉ uống một lần thuốc thì Ngô Thế Ba đã có thể cử động, năm ngày sau đã đi lại như người thường. Ngô Tam Quế kính ông ta như người trời, mà Phó Thanh Chủ lại khéo lấy lòng, bởi vậy không lâu sau có thể tự do đi lại trong vương phủ. Lúc ấy Bảo Trụ bị Lăng Vị Phong kéo xuống thủy lao đã được nhiều ngày. Người canh giữ báo kẻ trong thủy lao hình như đã bị bệnh. Ngô Tam Quế muốn kết minh với Lý Tư Vĩnh, đương nhiên không muốn chàng chết, huống chi còn có ái tướng Bảo Trụ của mình trong số đó. Nếu mời danh y khác thì e rằng sẽ để lộ cơ mật, suy đi tính lại thì chỉ có Phó Thanh Chủ là hợp nhất.

Thế là Phó Thanh Chủ mượn danh hành y đã cứu được Lý Tư Vĩnh và bọn Lăng Vị Phong, gián điệp trong vương phủ đã hẹn với thiếu niên áo vàng và Mạo Hoàn Liên tiếp ứng, gây náo động Bình Tây vương phủ.

Lại nói tiếp chuyện ở đoạn trước, Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên thay nhau kể chuyện, kể xong thì thiếu niên áo vàng vẫn chưa tỉnh ngủ. Lý Tư Vĩnh đáp tạ ơn cứu mạng của Phó Thanh Chủ, chỉ thiếu niên áo vàng nói: “Thân thể của người này chắc chắn có bí mật. Đáng tiếc y võ công cao cường mà mắc phải bệnh lạ. Nay đang lúc cần người, Phó lão tiên bối và Mạo cô nương phải cứu y mới được”. Phó Thanh Chủ cười nói: “Tôi cũng phải tạ Lý công tử, Lý công tử và Lăng đại hiệp đã chứng thực ông già trên đỉnh Kiếm Các là Quế Thiên Lan, chỉ cần biết ông già này họ Quế, tôi có cách trị cho thiếu niên áo vàng!” Lý Tư Vĩnh ngạc nhiên hỏi: “Có nghĩa là sao?” Mạo Hoàn Liên mỉm cười: “Người không thấy đêm qua y đi ngang qua cây hoa quế thì cảm thấy bất an sao? Sau đó ăn bánh hoa quế thì lại đột nhiên nổi giận, gặt bánh hoa quế xuống đất?”.

Phó Thanh Chủ vỗ tay cười: “Tiểu cô nương, con càng lúc càng giỏi. Ta đã sắp chẳng còn gì để mà dạy con!” nói xong đứng dậy, lấy một mảnh giấy khều vào mũi thiếu niên áo vàng.

Thiếu niên áo vàng thở phì một tiếng, cử động tay chân. Phó Thanh Chủ nhìn Mạo Hoàn Liên: “Chúng ta ra ngoài, giờ phải xem y thuật của tiểu cô nương!”.

Thiếu niên áo vàng cử động rồi đột nhiên nhảy bật dậy, kêu lên: “Cộp! Cộp!” Mạo Hoàn Liên nhẹ nhàng bước tới, mỉm cười nói: “Đừng sợ, tôi ở đây. Huynh gặp phải ác mộng gì thế?” Thiếu niên áo vàng khẽ vỗ đầu, mở mắt nhìn xung quanh, thấy hai thanh kiếm của mình rơi xuống đất thì ngạc nhiên hỏi: “Có phải tôi đánh nhau với ai đấy không? Tôi có giết người không?” Mạo Hoàn Liên lắc đầu, nói: “Không! Huynh từ trên lầu bước xuống rồi nằm ngủ ở đây”.

Thiếu niên áo vàng định thần, ngọn đèn trong phòng lập lòe, gió đêm bên ngoài thổi gấp, Mạo Hoàn Liên bước tới nhìn chàng. Chàng lại gãi đầu hỏi: “Đây có phải là mơ không?” Mạo Hoàn Liên cười rằng: “Đương nhiên không phải, không tin huynh cứ thử cắn đầu ngón tay xem”. Thiếu niên áo vàng nói: “Vậy cô nương đến đây làm gì?” Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi đến đây để nói cho huynh biết huynh là ai!”.

Thiếu niên áo vàng thất kinh, kêu lên: “Xin hãy nói!” Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh hãy kể ác mộng của huynh cho tôi nghe rồi tôi sẽ nói!” thiếu niên áo vàng nghĩ ngợi một hồi rồi nói: “Được, tôi sẽ kể cho cô nương nghe”.

Chàng ta nói: “Tôi nằm chiêm bao thấy mình đang ở trên một hòn núi lớn, trên núi có một cây quế”. Nói đến cây quế sắc mặt chàng tái nhợt, chàng ngáp ngừng rồi lại nói tiếp: “Dưới cây quế có hai con dê, một

lớn một nhỏ. Đột nhiên trên không trung có một con cọp bay tới, con cọp này mọc cánh. Con cọp này rất thân thiện, đùa giỡn với hai con dê. Sau đó không biết thế nào mà con dê lớn đánh nhau với nó, con dê lớn dùng sừng húc con cọp thối lui, con cọp bay trở lại há mồm ra ngoạm con dê, trông thật đáng sợ. Tôi ném một hòn đá tới, đánh gãy cánh của con cọp, hai con dê kêu lên be be. Sau đó là một trận gió thổi qua, cây quế bị thổi gãy, cành quế đập vào sọng mũi của tôi, thế là tôi tỉnh dậy!”.

Mạo Hoàn Liên vừa nghe thì vừa suy nghĩ, nghe xong thì nàng kêu lên: “Nghe đây, bây giờ tôi có thể cho huynh biết. Có phải huynh nghi ngờ mình trước đây đã giết một người rất thân nhưng không nhớ người đó là ai?” Thiếu niên áo vàng run bần bật, khẽ gật đầu. Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh không dám nhớ, bởi vì người đó là cha của huynh, huynh tưởng rằng mình đã giết cha”.

Thiếu niên áo vàng nghe xong thì biến sắc, vươn tay chụp xuống đầu Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên vẫn đứng yên, bình tĩnh nhìn chàng. Bàn tay của thiếu niên áo vàng đã chạm vào tóc của Mạo Hoàn Liên. Với công phu của chàng ta, chỉ cần bóp xuống thì Mạo Hoàn Liên cũng chẳng sống nổi.

Mạo Hoàn Liên mỉm cười, nhìn chàng dăm dăm, thiếu niên ấy hơi chậm tay lại. Mạo Hoàn Liên chậm rãi nói: “Nhưng huynh không hề giết cha của mình! Huynh hãy mau buông tay, đừng làm rối tóc của tôi, huynh không buông tôi giằng đây”.

Thiếu niên áo vàng thở phào, đột nhiên tiu ngửi ngồi xuống đất như con gà trống bại trận, chàng ta bưng mặt khóc thút thít. Mạo Hoàn Liên sửa lại mái tóc, để chàng ta khóc một hồi rồi mới đặt tay lên vai chàng, khẽ nói: “Huynh hãy đứng dậy, huynh đã nhớ mình là ai chưa?” thiếu niên áo vàng đứng dậy, nói: “Vẫn không nhớ nổi! Tôi chỉ nhớ là đã thực sự giết cha của mình!” Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi đã bảo huynh không giết có nghĩa là không giết, huynh không nghe lời tôi sao? Được, tôi cho huynh xem vật này!”.

Mạo Hoàn Liên ngồi xuống, lấy bút và giấy trên bàn, chấm mực, chỉ trong chớp lát thì đã vẽ một bức tranh sơn thủy. Bức tranh chính là cảnh tượng của sạn đạo Kiếm Các, bên cạnh sạn đạo có một u cốc, nàng vẽ xong thì đặt bút xuống nói với thiếu niên áo vàng: “Huynh xem thử nơi này có quen thuộc không?”

Thiếu niên áo vàng kêu ồ một tiếng, chăm chú nói: “Nơi này rất quen thuộc, hình như ngôi nhà của tôi nằm ở giữa hai cây tùng”. Mạo Hoàn Liên nói: “Đúng thế, huynh nói rất chính xác. Tôi chỉ cố ý vẽ sai một vài điểm, huynh vẫn có thể nhớ ra”.

Thiếu niên áo vàng im lặng ngồi xuống chống đầu. Mạo Hoàn Liên không thèm để ý đến chàng nữa mà vẽ một ông già gầy đen và một ông già mặt đỏ. Mạo Hoàn Liên là con gái của tài tử Mạo Tị Cương, đương nhiên cũng vẽ rất đẹp. Sau khi vẽ xong, nàng đẩy bức tranh đến trước mặt thiếu niên áo vàng, nói: “Huynh hãy xem thử ai là cha của huynh?”.

Thiếu niên áo vàng mở to mắt, vừa nhìn chàng đã nhảy nhồm, Mạo Hoàn Liên kêu lên: “Huynh bình tĩnh, đừng hoảng!” Thiếu niên áo vàng đổi sắc mặt, chàng cứ đứng lặng bên bức tranh, từ sau khi họ đại náo Bình Tây vương phủ, chia tay với bọn Lý Tư Vinh, Lý Tư Vinh đoán rằng Ngô Tam Quế sắp nổi dậy phản nhà Thanh, bởi vậy ngay hôm sau đã dắt người của mình trở về căn cứ địa. Bọn Phó Thanh Chủ, Lưu Úc Phương cũng nhận được lời mời của Lý Tư Vinh đến ở tạm tại căn cứ địa của chàng. Trước khi đi Phó Thanh Chủ đã nói riêng với Mạo Hoàn Liên: “Từ sau cha của con chết, ba năm qua chúng ta dựa vào nhau mà sống, tình như cha con, nhưng cha con cũng không thể suốt đời ở bên cạnh nhau. Thiếu niên áo vàng cũng giống như ngọc chưa dũa, một khi hồi phục tâm trí thì sẽ làm được nhiều điều kinh thiên động địa. Trong lúc mất trí nhớ mà tâm địa người này cũng tỏ rất thuần hậu, con phải chăm sóc y cho tốt!” ông ta còn chỉ cho Mạo Hoàn Liên vài cách chữa trị bệnh thất thường tinh thần rồi mới tạm biệt nàng. Lưu Úc Phương cũng âm thầm cáo biệt Lăng Vị Phong, nói: “Nếu huynh giúp Hoàn Liên cô nương chữa trị xong cho thiếu niên áo vàng thì hãy mau chóng trở về. Muội mong một ngày nọ có thể cùng huynh đến sông Tiền Đường xem triều! Chúng ta sẽ nhớ lại chuyện xưa đã tan đi trong sóng nước!” Lăng Vị Phong ngạc nhiên, nói: “Huynh không mất trí nhớ như thiếu niên áo vàng, có một ngày huynh sẽ nói với muội”. Lưu Úc Phương ứa nước mắt, chẳng nói lời nào nữa.

Lăng Vị Phong và Mạo Hoàn Liên đã từ biệt những người thân yêu nhất của mình như thế. Nhưng Mạo Hoàn Liên sau khi rời Phó Thanh Chủ thì đi bên cạnh thiếu niên áo vàng, trông lúc nào cũng hơn hớn, càng lúc càng giống một thiếu nữ đã trưởng thành. Sự màu nhiệm của tình yêu đã xua tan bóng đêm thân thể của nàng. Lăng Vị Phong thì cõi lòng trĩu nặng, khi còn trong thủy lao, suýt nữa chàng đã nói ra thân thể

của mình. Lần này cáo biệt, chàng cũng suýt nữa đã thừa nhận chuyện xưa với Lưu Úc Phương. Nhưng chàng đã cố kìm lại, chàng thích tính cách quật cường của mình, nhưng lúc này chàng cũng hơi giận vì mình đã quá cứng cỏi.

Trên suốt quãng đường, chàng cứ mãi đi sau Mạo Hoàn Liên và thiếu niên áo vàng, thấy họ sánh vai đi cùng, trong lòng thầm cười vì mình đã đảm nhận một trách nhiệm kỳ lạ nhất. Phó Thanh Chủ và Lý Tư Vĩnh lo rằng thiếu niên áo vàng trong cơn mất trí, hoặc chợt nửa đêm mộng du sẽ làm tổn thương đến Mạo Hoàn Liên. Bởi vậy họ nhà chàng đi theo bảo vệ. Giờ đây thấy hai người họ thân thiết với nhau như thế, Lăng Vị Phong nghĩ thầm: “Dĩ nhiên thiếu niên áo vàng mất hết lí trí, không nhận ra tất cả mọi người trên đời này, chàng ta vẫn nghe theo lời Mạo Hoàn Liên. Mà sự thật là trên suốt quãng đường thiếu niên áo vàng ngày một tinh táo hơn, cũng chẳng gây ra chuyện gì.

Đến chiều thì họ lên đến đỉnh Kiếm Các. Thiếu niên áo vàng hai mắt sáng quắc, vạch cỏ cây tìm lối, mau chóng tìm ra được căn nhà nằm giữa hai kẽ núi, chàng xông vào trong nhà, trong nhà chẳng có ai. Chàng sờ những thứ còn lại trong căn nhà, từng chiếc bàn chiếc ghế, từng mũi tên cây cung, tựa như chàng có tình cảm với tất cả những thứ này. Đột nhiên chàng khóc rống lên, chạy ra ngoài chỉ xuống u cốc nói: “Ta đã giết cha mình ở đây. Ta lớn lên trong căn nhà này, ông già đen gầy dạy ta võ công, lúc đầu ông là cha ta, sau đó lại không phải. Liên cô nương, nay tôi đã về nơi cũ, cha tôi ở đâu? Mau tìm cho tôi!”

Mạo Hoàn Liên tưởng rằng về đến nơi mình lớn lên thì chàng ta sẽ hoàn toàn tinh táo. Nào ngờ chàng vẫn cứ điên dại như thế, đang lúc chần chừ thì chợt Lăng Vị Phong bước tới chỉ xuống u cốc...” ở nơi xa u cốc có ánh lửa lập lòe, nếu mắt không tinh thì chẳng thấy nổi. Lăng Vị Phong nhủ thầm nếu có ánh lửa chắc hẳn có nhà cửa. Chàng đã đứng bên mép vực, nhìn xuống cốc sâu đen hun hút, trong đầu nhớ lại cảnh cuộc đấu khốc liệt, hai người lăn xuống vách núi mà chẳng hề mất mạng. Sạn đạo Kiếm Các tuy hiểm trở hơn dãy Vân Cương nhiều nhưng nếu người võ công cực kỳ giỏi, lại giả sử có người tiếp ứng thì lăn xuống chưa chắc mất mạng.

Chàng chợt nghĩ như thế, quay đầu lại thì thấy thiếu niên áo vàng vẫn cứ đứng khóc, thần trí mơ hồ. Chàng vậy Mạo Hoàn Liên tới nói: “Cô nương hãy ở bên cạnh y, tôi xuống xem thử”. Rồi chàng vung hai tay lên nhảy vọt xuống u cốc.

Khi thi triển khinh công tuyệt đỉnh nhảy xuống, chàng đã thấy nơi lưng núi có một mồm đá nhô ra, chàng điểm mũi chân một cái, đổi thế tiếp tục vọt xuống tầng đá thứ hai, cứ như thế sau mấy lần đổi thế thì chân đã chạm đất.

Dưới u cốc quái thạch lô nhô. Lăng Vị Phong đốt mỗi lửa lên, đi xem xung quanh. Chàng chẳng thấy có điều gì khác lạ, đang định dập lửa trở ra thì đột nhiên nghe một luồng gió đâm tới. Lăng Vị Phong nhẹ nhàng vọt lên, né tránh ám khí ấy nhưng mỗi lửa đã bị dập tắt.

Lăng Vị Phong cả kinh, ném mỗi lửa xuống đất. Nói thì chậm, sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, chỉ nghe tiếng gió rít bên tai, Lăng Vị Phong xoay eo, một mảnh ám khí lướt qua người, khi xoay người lại thì chàng vồ ra một chưởng đánh rơi mảnh ám khí thứ hai, rồi chàng đưa tay hốt lên trên, chụp được mảnh ám khí thứ ba.

Mảnh ám khí thứ hai đánh vào huyệt đạo chí mạng của Lăng Vị Phong, trong đêm tối chàng cảm thấy nhận huyệt rất chuẩn, Lăng Vị Phong bóp nhẹ hai ngón tay, chỉ cảm thấy món ám khí trong tay mình rất nhỏ, bên trong trống rỗng như một chiếc khuyên tai. Lăng Vị Phong quát: “Ai? Trong đêm tối tìm lén ám toán đâu phải là hảo hán?”.

Một giọng nói lạnh lẽo từ xa vọng tới: “Bọn tặc tử các ngươi trong đêm tối mà đã thương người khác một cách vô sỉ mà còn dám quát nạt ta. Ngươi tiếp thêm ba mảnh ám khí của ta nữa”. Nói vừa dứt lời thì ba mảnh ám khí đã liên tiếp bay tới, Lăng Vị Phong nghe tiếng ám khí đã né tránh, không ngờ lần này không biết người đó đã dùng thủ pháp gì mà món ám khí bay sau thì đến trước, vả lại nghe ở bên trái nhưng đột nhiên ám khí bay sang phải. Lăng Vị Phong đã mắc lừa, chỉ tránh được một mảnh, bị hai mảnh kia đánh trúng vào huyệt đạo.

Ở trong bãi cây cỏ um tùm, có một người đàn bà áo đen bước ra, bà ta tưởng rằng Lăng Vị Phong bị đánh trúng huyệt đạo, gằn giọng quát: “Tiểu tặc, cho ngươi biết sự lợi hại của ta!” nói vừa dứt lời thì Lăng Vị

Phong đã xuất hiện trước mặt bà ta, ba món ám khí độc môn cũng đã bắn ra, quát rằng: “Mụ tặc bà cũng nếm sự lợi hại của Thiên Sơn thần mãng!”.

Bà già chỉ thấy ba luồng ánh sáng ô kim quét tới trước mặt, bà ta chỉ hơi lắc người, cây kiếm trong tay vung lên phía trước, chỉ nghe soạt một tiếng, ánh lửa bắn tung tóe, bà ta thuận thể giở chân trái bật lên trên không, đầu ngửa ra phía sau, toan dùng công phu Thiết bản kiều né tránh cây thần mãng thứ hai. Không ngờ thủ pháp của Lăng Vị Phong cũng rất quái dị, cây thần mãng thứ nhất bay tới thì chẳng có gì lạ, nhưng tốc độ của cây thứ hai thì hơi chậm hơn, khi lên đến trên đầu bà ta thì cây thần mãng thứ ba đã đuổi theo như điện chớp, hai cây chạm vào nhau bay xéo ra, bà già thì triển võ công kinh người, treo nửa thân lên không trung, đầu xoay qua, một chân điểm xuống đất, người đã lộn một vòng lớn, phương vị chẳng hề thay đổi. Dù như thế vẫn bị cây thần mãng thứ ba quét tới đánh đứt khăn trùm đầu, lộ ra mái tóc bạc phơ!

Bà già đứng lên, miệng nói một tiếng: “Nguy hiểm thật!” nhìn lại thì thấy thanh kiếm đã bị cây Thiên Sơn thần mãng đánh mẻ một miếng nhỏ. Bà ta chưa bao giờ gặp phải kẻ cường địch như thế này trong đời, thế là người phóng vọt lên không, lao bổ về phía Lăng Vị Phong, dùng Ngũ Cầm kiếm pháp từ trên không đánh xuống, lợi hại lạ thường!

Lăng Vị Phong tung người ra phía sau hạ xuống đất, chưa kịp quay lại thì chỉ thấy có tiếng xé gió lướt tới sau lưng, chàng trở tay đánh lại một kiếm, trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt, đã chạm với thanh kiếm của đối phương. Hai người đều cảm thấy thanh kiếm kêu lên ong ong, thanh kiếm không ngừng rung lên. Lăng Vị Phong nhủ thầm: “Đáng tiếc mình đã trao Du Long kiếm cho Lưu Úc Phương, nếu không có thể chặt gãy binh khí của bà ta”. Bà già thì nghĩ, đáng tiếc Ngũ Cầm kiếm của mình khi đánh xuống không chịu thêm biến hóa, nếu không đã khiến tên tiểu tử này đổ máu.

Lăng Vị Phong rút kiếm về, vội vàng quát: “Khoan ra tay, bà là ai?” Bà già hừ một tiếng, chẳng thèm để ý đến chàng, chỉ đâm soạt soạt mấy kiếm, nhát nào cũng đâm vào chỗ yếu hại. Lăng Vị Phong giận lên quát: “Tôi nể mặt bà là một bà già, nhường bà vài phần, bà tưởng rằng tôi sợ đấy hử!” Bà già nói: “Ai cần người nhường?” rồi thanh kiếm trong tay chọt trái chọt phải tựa như gió quét mưa sa, bao trùm Lăng Vị Phong trong màn kiếm quang.

Lăng Vị Phong lắc người, cây kiếm trong tay đánh như gió thổi lá bay, từ phía dưới cuộn lên. Chàng nhận ra bà già đã sử dụng Ngũ Cầm kiếm pháp, Ngũ Cầm kiếm pháp rất lợi hại, từ trên không chém và đâm xuống, tóm lại là phải đề lên kiếm của đối phương, nếu kẻ địch muốn giành lại vị trí thì sẽ bị đánh vào chỗ sơ hở. Kiếm pháp của Lăng Vị Phong thì ngược lại, kiếm đảo từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới đánh vào trung lộ của kẻ địch, mỗi kiếm đánh ra đều là những chiêu số tinh diệu trong Thiên Sơn kiếm pháp.

Thiên Sơn kiếm pháp vốn tập trung sở trường của các nhà các phái, chẳng hề câu nệ, chàng đã đánh ra những chiêu số chuyên khắc chế Ngũ Cầm kiếm pháp nhưng vẫn chứa đựng kiếm pháp của các nhà khác, đúng là lợi hại vô cùng.

Bà già ấy công lực rất thâm hậu, kiếm pháp tuy hơi kém một bậc nhưng Lăng Vị Phong vẫn chưa thể giành thắng trong chốc lát, chỉ trong chớp mắt hai người đã đánh nhau đến trăm chiêu. Lăng Vị Phong vừa hóa giải được thế công của kẻ địch giành được tiên cơ, đang định chuyển sang phản công thì chợt thấy từ trên núi có hai bóng đen hạ xuống. Một giọng nói trong trẻo từ xa vang lên: “Lăng đại hiệp, huynh đánh với ai thế?”.

Lăng Vị Phong nói: “Hoàn Liên cô nương, các người cũng tới đấy sao? Ở đây có một bà già điên rất ghê gớm. Các người khoan xuống đây, để tôi đấu xong với bà ta rồi tính tiếp”. Chàng lo bà già võ công cao cường, ám khí lợi hại sẽ làm hại đến Mạo Hoàn Liên.

Khi Lăng Vị Phong đang nói thì đã bị bà già tấn công mười mấy chiêu rơi vào nguy hiểm. Bà già đột nhiên lật tay phải, đánh ra một chiêu Toàn Phong Tảo Diệp, thay đổi lối đánh từ trên không tấn công xuống, bà ta đề kiếm xuống thuận thể quét chân vào mặt trong của chân phải Lăng Vị Phong. Chiêu này rất hiểm hóc, Lăng Vị Phong buộc phải rút kiếm về phòng thủ. Rõ ràng bà ta đánh chiêu này để rút lui, Lăng Vị Phong rút kiếm về chặn, bà ta đã tung mình vượt ra đến mấy trượng, tức giận nói: “Bọn tặc tử các người, chúng ta và bọn người chẳng có thù oán, sao cứ nhiều lần đến đây quấy rối? Nếu các người muốn hỗn chiến, bọn ta cũng có người chịu theo. Có gan đuổi theo ta!”.

Lăng Vị Phong nghe thế thì đuổi theo, lớn giọng nói: “Lão bà bà, chúng tôi không phải kẻ xấu, bà phải nói

cho rõ ràng!” lúc này thiếu niên áo vàng cũng đã từ chân núi chạy tới, lớn giọng kêu: “Ai đang nói thế? Ai đang nói thế? Ta đến đây!” bà già xoay người giờ kiếm, Lăng Vị Phong tưởng rằng bà ta sẽ lại đâm kiếm ra, không ngờ bà ta chỉ đứng sững ra, giờ kiếm chặn trước ngực, chẳng hề nhúc nhích, Lăng Vị Phong vội vàng rút kiếm về, chỉ nghe bà già cũng kêu lên: “Là con đấy ư? Con trai của ta!”

Vốn là Mạo Hoàn Liên cùng thiếu niên áo vàng trên đỉnh Kiếm Các đang rất bồn chồn, nằng thảy sau khi Lăng Vị Phong xuống mà vẫn không lên tiếng trả lời thì kéo thiếu niên áo vàng xuống. Nhưng nằng không có công lực như Lăng Vị Phong, phải nhờ thiếu niên áo vàng giúp đỡ, chỉ đành bò xuống chứ không thể dùng khinh công tuyệt đỉnh như Lăng Vị Phong. Thiếu niên áo vàng vừa cùng Mạo Hoàn Liên đi vào u cốc, chợt nghe bà già kêu lên: “Con ơi!” thì toàn thân run bần bật, đột nhiên vụt ra khỏi tay Mạo Hoàn Liên phóng lên, Lăng Vị Phong lách người, thiếu niên áo vàng lao tới, khóc rằng: “Sao người lại đi lâu như thế, người không nhớ chúng con sao?”

Mẹ con gặp nhau tựa như cách thế, một lúc rất lâu rất lâu thiếu niên áo vàng mới đứng dậy, Mạo Hoàn Liên đã đứng bên cạnh chàng, ứa nước mắt mỉm cười. Thiếu niên áo vàng chợt nói: “Đây là Mạo Hoàn Liên cô nương, mẹ. Nằng rất tốt!” bà già nắm tay Mạo Hoàn Liên, hỏi: “Cô nương, cô nương đã đưa con tôi đến đây, đa tạ”. Mạo Hoàn Liên nói: “Bá mẫu, chàng đã tỉnh, bá mẫu cứ dắt chàng đi thôi”. Thiếu niên áo vàng nói: “Đúng thế! Mẹ hãy dắt con đi gặp cha, chúng ta cùng đi thôi! Mẹ, ông già mặt đỏ ấy là cha phải không? Hôm ấy con có giết ông ta không?” bà già vội vàng nói: “Không có, không có! Con gặp ông ta rồi tính tiếp”.

“Ồ! Trời cao trêu đùa chúng ta đến khổ!” rồi bà ta bưng mặt, nước mắt rơi lả chả.

Lăng Vị Phong cúi người nhặt kiếm đưa cho bà ta nói: “Bá mẫu, kiếm của người!” Bà già đột nhiên tỉnh táo, ngừng khóc nói: “Đúng thế, ta cũng nên dắt các người đi, chỉ e tắc tử lại đến!”

Lăng Vị Phong cúi người chào bà già, lại nói mấy tiếng xin tội. Bà già vỗ vai Lăng Vị Phong nói: “Ồ! Các người đến cùng với nhau, kiếm pháp của người rất giỏi, hôm nay sẽ giúp bọn ta một tay!” Lăng Vị Phong nói: “Bá mẫu, có chuyện gì cần đến bọn tiểu bối cứ sai khiến”. Bà già chỉ thiếu niên áo vàng nói: “Cha của hần đang bị trọng thương, ta đã ở đây chăm sóc cho ông ta hơn ba tháng. Nơi này cực kỳ bí mật nhưng không biết thế nào mà gần đây thường có người lạ đến, ta đã dùng ám khí chiêu hoàn dọa bọn chúng. Ta vừa ra tay thì bọn chúng chạy xa, cũng không biết là địch hay bạn. Ta thường phát hiện trong sơn cốc có vài ký hiệu lạ”. Lăng Vị Phong nói: “Lúc này bá mẫu bảo tắc tử chính là những người này ư?” bà già lắc đầu nói: “Không phải, bọn này hình như không phải cùng một tốp, mỗi lần phát hiện là một hai kẻ vô công cao cường, không giống như ưng khuyến của bạch đạo”. Lăng Vị Phong nói: “Vậy ngoài ra còn có ai nữa?” Bà già nói: “Hai đêm trước thì không phải, ta phát hiện người của triều đình đến đây!” Mạo Hoàn Liên nói: “Người của triều đình?Ồ, có lẽ bọn chúng tưởng Quế lão tiên bối chưa chết nên đến thăm, cũng có thể đến tìm xác bốn tên đồng bọn của chúng”.

Bà già nghe Mạo Hoàn Liên nhắc đến “Quế lão tiên bối” thì mái tóc bạc rung rung, mặt đầy vẻ âu sầu, rầu rĩ nói: “Ông ta đã chôn thân nơi này cùng với bốn tên vệ sĩ triều đình!” rồi bà ta im lặng không nói, thiếu niên áo vàng đột nhiên khóc òa lên, nói: “Con nhớ rồi, Quế, Quế...” bà già tiếp lời: “Ông ta là đường phụ của con”. Thiếu niên áo vàng ngẩn người ra, hai dòng nước mắt tuôn lả chả, chàng nhìn sững bà già.

Chính là: Hai mươi năm như một giấc mộng, thân thể thật ly kỳ.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

10. Chương 10: Ở Chốn Thâm Sơn Áo Vàng Chứa Bí Mật - Tung Hoành Hai Kiếm U Cốc Gặp Quần Hào

Bà ta dùng tay áo lau nước mắt cho chàng thiếu niên áo vàng, nói: “Lát nữa cha con sẽ nói với con”. Bà ta ngáp ngừng rồi quay đầu nói với Lăng Vị Phong: “Hai đêm trước có vài tên vệ sĩ triều đình tìm đến thạch thất của bọn ta. Đêm đầu tiên ta và học trò của phụ thân nó hợp lực đuổi đi. Đêm thứ hai bọn chúng lại đến, Trúc Quân không cẩn thận đã bị Sữ Thủ tiên của chúng đánh bị thương cánh tay trái, may mà chỉ bị thương nhẹ. Trúc Quân là muội muội của nó”. Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi quen lệnh ái, nằng rất xinh đẹp”.

Bà già lại nói: “Tôi quên mất, lúc này cô nương kể lại chuyện ngày hôm ấy, lẽ ra tôi phải nhớ chứ. Lúc đó tuy tôi không ở Kiếm Các nhưng nghe Trúc Quân kể lại có một ông già đội mũ nho và một thiếu nữ đến tá túc, rút dao trợ chiến, giết chết bọn vệ sĩ, thiếu nữ ấy chắc là cô nương đây!” Mạo Hoàn Liên gật đầu nói: “Ông già đội mũ nho ấy chính là bá phụ Phó Thanh Chủ”. Bà già ngạc nhiên nói: “Ồ, té ra là đương kim cao thủ Phó lão tiên sinh, trên giang hồ gọi ông ta là Thái Cực kiếm Phó Thanh Chủ. Nếu đêm ấy không nhờ có các người, dưỡng phụ của nó nói không chừng đã chết”.

Mọi người vừa đi vừa nói, ánh lửa đã hiện ra. Đột nhiên bà già lướt người, nói: “Bọn tặc tử quả nhiên lại đến!” Lăng Vị Phong đi vòng qua một đồng đá, trong tai nghe tiếng quát tháo, chàng nhìn lại thì chỉ thấy có một bóng đen cao lớn đang chống lại hai tên vệ sĩ rất vất vả. Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, hai cây Thiên Sơn thần mãng bay ra, phía trước hai tiếng kêu thảm vang lên, một tên co giò bỏ chạy, bà già vung cái vòng ra thì y đã chạy xa.

Bà già phóng tới, chỉ thấy một tên vệ sĩ nằm phơi thây dưới đất, biết ngay chết bởi thần mãng, hán tử cao lớn ấy đỡ bà già nói: “Sư nương, mau trở về xem sư phụ”.

Mọi người cùng hán tử cao lớn vào trong thạch thất, chỉ thấy bên trong phòng có một cái giường, xung quanh giường cấp rất nhiều cọc gỗ, ba cây cọc gỗ bách ở giữa đã bị gãy đến gốc. Ông già mặt đỏ nằm ngủ trên giường, bên giường có một thiếu nữ cầm kiếm, trong phòng còn có thi thể của một tên vệ sĩ triều đình.

Bà già bước vào thì hỏi: “Không sao chứ?” Thiếu nữ nói: “Ồ, không sao, cha đã đá chết tên tặc tử này rồi!” lúc này thiếu niên áo vàng đã xông vào trong, thiếu nữ vừa thấy thì mừng mừng tủi tủi! Nàng kéo tay thiếu niên áo vàng nói: “Đại ca!” thiếu niên áo vàng cũng trả lời một tiếng, rồi rút tay ra khỏi tay nàng, lao bỏ tới giường như cơn gió, ôm ông già mặt đỏ, khóc lên: “Cha, cha vẫn còn sống đây mà!” ông già mặt đỏ vừa rồi dùng lực quá độ, chỉ nằm nghỉ ngơi dưỡng thần, nghe chàng ta kêu lên như thế thì đột nhiên mở mắt, kêu lớn: “Ai đánh chết ta rồi! Ồ... sao con lại trở về!” ông ta đưa mắt nhìn rồi đột nhiên ngồi bật dậy sau đó ngất đi.

Bà già kinh hoảng, Mạo Hoàn Liên chạy tới, bắt mạch cho ông ta rồi lớn giọng nói: “Bá mẫu, ông ta chắc chắn sẽ tỉnh dậy, các người đừng nên kêu khóc, ông ta vì kích động quá độ chứ chẳng hề chi”.

Lúc này thiếu niên áo vàng đã kéo tay Mạo Hoàn Liên đáp tạ: “Tỷ tỷ, có nhận ra muội không? Đa tạ tỷ tỷ hai lần giúp đỡ chúng tôi”. Mạo Hoàn Liên nói: “Không cần nói những lời khách sáo. Xem ra lão bá bán thân bất toại mà vẫn còn kịch đấu với kẻ địch, có đúng không?” Nàng thiếu nữ chỉ cái xác ở dưới đất, nói: “Cũng chẳng kịch đấu gì cả, tên tặc tử này lao bỏ đến giường bị cọc gỗ trước giường chặn lại, cha dùng tay chống người lên tung ra một cước, đá gãy luôn ba cây cọc gỗ, kẻ địch thì chết tươi”. Lăng Vị Phong trầm nhủ: “Công phu hạ bàn của ông già này thật cao, chẳng trách nào Quế Thiên Lan đã bị thương bởi tay ông ta”.

Thời gian khoảng ngội một chén trà trôi qua, ông già mặt đỏ quả nhiên từ từ tỉnh dậy, kéo thiếu niên áo vàng nhìn trần trần, người trong phòng đều nín thở, Mạo Hoàn Liên chan chứa nước mắt. Một lúc rất lâu sau, chàng thiếu niên áo vàng khẽ nói: “Cha, cha hãy cho con biết lai lịch của con đi!”.

Sắc mặt của ông già mặt đỏ đột nhiên tái nhợt, ông ta vẫy tay nói: “Để mẹ của con nói trước, chỗ nào còn thiếu thì ta sẽ nói tiếp”. Bà già bước đến thiếu niên mà chân run lẩy bẩy, nói: “Con tên là Thạch Trọng Minh...” ông già mặt đỏ chợt nói: “Lẽ ra phải tên là Quế Trọng Minh”. Bà già trợn mắt, nhìn ông già nói: “Tôi muốn nó phải nhớ đến dưỡng phụ của nó”. Bà già hít một hơi, bình tĩnh rồi nói tiếp: “Cha của con tên gọi Thạch Thiên Thành, ông ta và Quế Thiên Lan đều là đồ đệ của ngoại tổ con. Quế Thiên Lan là sư huynh, ông ta là sư đệ. Ngoại tổ con là Xuyên Trung đại hiệp Diệp Văn Tôn vào năm mười năm trước. Ta là con gái duy nhất của người. Ngoại tổ của con không có con trai, coi cả hai người họ như con ruột, ta tập võ cùng với họ, chẳng hề kiêng dè. Hai sư huynh đệ rất thân thiết nhau, có điều Thiên Thành tính tình nóng nảy, Thiên Lan cực kỳ trầm tĩnh. Ta coi họ như huynh đệ nhưng Thiên Thành tánh tình ngay thẳng, tuy nóng nảy nhưng lại rất hợp với ta. Nhiều năm trôi qua, ba người bọn ta đều trưởng thành, ngày nọ ngoại tổ hỏi riêng ta rằng: ‘Con gái, con cũng nên kết hôn. Con nói thực cho ta biết, trong hai người họ con thích ai hơn?’”

Ông già mặt đỏ nhìn bà già nói: “Sao chuyện này tôi chưa bao giờ nghe bà kể?” bà già vẫn tiếp tục nói với thiếu niên áo vàng: “Ngoại tổ của con hỏi ta, lúc đó ta cũng chỉ giống như Hoàn Liên cô nương, ta làm sao

dám nói. Ngoại tổ mới nói: ‘Thiên Lan rất già dặn’. Ta chen vào nói: ‘Chính vì quá già dặn nên tuổi con trẻ mà cứ như một ông già!’ người lại lẩm bẩm: ‘Thiên Thành thì lại nóng tính’. Ta nói: ‘Cũng chẳng hề chi!’ ngoại tổ của con cười ha hả: ‘Mấy ngày trước bọn chúng đã nhờ người đến cầu thân với ta. Ta vẫn chưa quyết định, giờ đây thì được! Con đã tự nói ra rồi đấy. Ta hồ thẹn vội chạy đi, ngày hôm sau ngoại tổ của ta nhận sính lễ của Thiên Thành.’ Ông già mặt đỏ nghe đến đây thì mỉm cười, trông có vẻ rất vui!

Bà già sầm mặt, thở dài nói: “Không bao lâu sau, ta và cha con đã kết hôn, một năm sau thì sinh được con, ngày tháng trôi qua rất vui vẻ, trong chớp mắt đã được sáu năm, Quế Thiên Lan đã hơn hai mươi tuổi mà vẫn chưa kết hôn. Bọn ta đều sống ở nhà ngoại tổ phụ, vẫn coi như huynh đệ tỷ muội, rất thân thiết với nhau. Cha con hỏi ý làm sao vẫn chưa kết hôn, ý không nói. Ta cũng đoán được tâm sự của ý nhưng không tiện nói ra. Nhưng ý đối với ta chưa hề lơ đãng, càng chưa hề nói nửa câu gió trăng.

Khi bọn ta kết hôn, quân Mãn Châu đã đánh vào Sơn Hải quan, lúc đó bọn ta sống ở tận Tứ Xuyên. Tứ Xuyên và còn là thiên hạ của Trương Hiến Trung. Bọn ta không biết chuyện ở bên ngoài, sau đó Trương Hiến Trung chiến bại, thuộc hạ của ý là Tôn Khả Vọng và Lý Định Quốc vẫn chiếm Tứ Xuyên, quân Mãn Châu mau chóng lấy được Trung Nguyên nhưng vẫn chưa đánh vào. Bọn ta sống như thế ngoại đảo viên. Lúc con năm tuổi thì quân Mãn Thanh bắt đầu đánh vào Tứ Xuyên, nhà của cha con ở Xuyên Nam, bởi vậy phải quay về đón người nhà lên Xuyên Bắc tránh nạn. Lúc đó ta lại có mang hai tháng không thể đi cùng. Trước khi đi ông ấy còn dặn Thiên Lan đại ca chăm sóc chúng tôi rồi mới yên tâm trở về quê.

Không ngờ ông ta đi được nửa tháng, đại quân Mãn Châu đã tấn công đến Tứ Xuyên, đường sá cách trở, trăm họ lưu lạc. Trong buổi cuối đời mà ngoại tổ phụ của con gặp đại biến như thế, quân Mãn Châu chưa đánh vào thì ông đã chết. Trước khi chết còn bảo Thiên Lan bảo vệ chúng ta chạy nạn. Ngày tháng chạy nạn thật thê thảm, không ăn không uống là chuyện thường, càng không có chỗ ở, có lúc rất nhiều người dồn ở một nơi, có lúc phải ngủ ngoài đồng hoang, Thiên Lan lại cố gắng né tránh, thế nhưng ta đang có mang, không rời được ông ta, những nỗi khổ ấy đúng là một lời khó nói hết. Ta đã sinh muội muội con ở trong một rừng trúc hoang. Bởi vậy mới đặt tên là Trúc Quân.

Sau khi quân Thanh đánh vào Tứ Xuyên, hỗn chiến kéo dài nhiều năm, chúng ta chạy nạn được hai năm, đến đâu cũng hỏi tung tích của cha con. Sau đó nghe võ lâm đồng đạo đồn rằng cha con đã chết trong binh mã loạn lạc. Bọn chúng ta nửa tin nửa ngờ.

Cuộc sống chạy nạn càng lúc càng khổ cực, ta dắt theo huynh muội các con đi cùng với Thiên Lan rất không tiện. Lúc đó Thiên Lan cùng vài trăm nạn dân khỏe mạnh tụ tập lại, bàn nhau đi theo Lý Định Quốc. Thiên Lan lo lắng cho ta và huynh muội các con, có người nói với ông ta rằng ở nơi Lý Định Quốc có đặt nữ doanh, có thể thu nạp gia quyến của binh sĩ. Họ đều nói: ‘Trong cơn chạy nạn chẳng thể nghĩ ngợi được nhiều, chỉ bằng hai người cứ thành hôn đi thôi!’”

Bà già nói đến đây thì lại liếc nhìn ông già mặt đỏ, ông già mặt đỏ nói: “Bà cứ nói tiếp, bây giờ tôi đã hiểu. Đó không phải lỗi của bà”. Bà già thở dài nói: “Chúng ta đã là người mấy mươi tuổi, cần gì phải e dè nữa. Cứ nói thẳng trước mặt con cái cũng tốt”. Rồi bà ta hít một hơi, tiếp tục nói: “Đêm đó Thiên Lan hỏi ta: ‘Ý của muội thế nào?’ ta nghĩ ngợi rất lâu rồi trả lời: ‘Thiên Thành bắt vô âm tín, con cái lại còn nhỏ, chạy nạn chẳng có gì ăn, nước mất nhà tan, ngoại trừ đi theo Lý Định Quốc e rằng chẳng còn con đường nào khác mà chọn lựa!’ Thiên Lan nói: ‘Tôi vốn coi Thiên Thành và muội như người ruột thịt. Khi học võ nghệ ở sư môn, không giấu gì muội, tôi đã có lòng với muội. Nhưng từ sau khi các người thành thân, ta đã sớm bỏ ý nghĩ này. Vì sợ Thiên Thành sinh nghi, ta đã phải né tránh. Nhưng giờ đây thời thế buộc chúng ta phải đi chung với nhau. Chúng ta là người trong giang hồ, lại chẳng phải là học trò của Khổng phu tử. Muội không để ý đến trình tiết bài phượng, ta cũng không màng đến quả phụ cô nhi. Những lễ pháp này chúng ta đừng để trong lòng. Muội tử, chúng ta trải đất làm nhang, bái cáo với Thiên Thành hiền đệ, mong ý lượng thứ!’ Việc đã đến nước này cũng đành tuân theo tình thế. Ta và Thiên Lan nguyện kết làm đôi bạn cùng vượt qua hoạn nạn, tuy trong hoạn nạn nhưng chúng ta không hề sơ sài. Đến hôm sau thì bọn ta đã ở lại với mọi người, họ đều rất vui mừng. Họ bới được rất nhiều vỏ cây gộc củ có thể ăn được, lại mau mắn đánh được hai con lợn rừng, tìm được một ngôi nhà hoang để làm tân phòng cho chúng ta. Có người lại dùng than viết lên cánh cửa hai chữ đại hỉ. Sau khi thành hôn với Thiên Lan đại ca, bọn chúng ta cùng kéo nhau đến chỗ Lý Định Quốc. Ai ngờ sự việc lại trùng hợp đến thế, trong đêm hôm ấy cha con đã trở về!’”

Ông già gật đầu nói: “Nếu không trùng hợp như thế, không đến nỗi có chuyện bi thảm sau này. Sau khi

chia tay với mẹ con, ta đến Xuyên Nam đón người nhà, trên đường gặp phải quân Thanh bởi vậy mới đi đường nhỏ, không ngờ đến quê nhà thì nhà ta đã trở thành đồng gạch vụn, cả nhà đều chết cả, ta bị phần cùng cực muốn đi theo nghĩa quân nhưng lại nhớ đến thê nhi, bởi vậy mới trở về tìm.

Nhưng khắp nơi chiến hỏa đang xảy ra, ta tìm không ra thê nhi, chỉ đành chạy theo lưu dân, vừa kiếm cái ăn vừa tìm các người.

Chạy nạn được hai năm, ta vẫn chẳng tìm được tông tích của các người. Một bữa chiều nọ ta cùng mười mấy nạn dân chạy đến một trấn nhỏ, thấy có một đám nạn dân hơn hỏ vui mừng, vừa ca vừa nhảy thì lấy làm lạ. Ta hỏi thì mới biết đại ca Quế Thiên Lan đang thành thân. Ta vội vàng hỏi tân nương tử là ai. Họ nói là một quả phụ có hai con, lại còn nghe nói là con gái của Xuyên Trung đại hiệp Diệp Văn Tôn!

Ta nghe mà máu nóng dâng trào, lửa giận bốc cao, thế là quay đầu bỏ chạy. Lúc đó ta đau đớn vì mất người nhà, lại trải qua nhiều nỗi ưu phiền, chuyện không như ý quá nhiều, tính nóng nảy càng tăng hơn! Ta cũng không chịu nghĩ cho hoàn cảnh của người khác, chỉ tức tối nghĩ rằng: Ta coi Quế Thiên Lan như người anh ruột, gởi gắm thê tử, thế mà trong lúc thê tử của ta gặp nạn, lại buộc họ thành thân. Đúng là lòng dạ của kẻ tặc tử chẳng thể nào tha thứ nổi, chỉ vì ta và thê tử xưa nay cứ thương yêu nhau, nên vừa nghe chuyện này thì đổ hết mọi tội lỗi cho Quế Thiên Lan. Nhưng nghĩ lại không biết thê tử có đổi lòng thay dạ hay không? Đêm ấy ta không chịu suy nghĩ nên đến xem động phòng của họ”.

Ông già mặt đỏ ngừng lại, tiếp tục nói: “Ta còn nhớ đó là một đêm tối trời, ta bôi tro lên mặt rồi đến xem động phòng của họ. Ta muốn xem họ rốt cuộc sẽ làm gì? Nếu thê tử của ta bị Quế Thiên Lan ép thành thân thì ta sẽ giết cái giống mặt người dạ thú ấy đi. Nhưng nếu nàng tự nguyện thì ta sẽ giết cả đôi.

Ta vốn định canh ba sẽ đi nhưng trời vừa tối thì đã như kiến bò chảo lửa, chẳng thể nào kìm chế được. Ta đứng từ xa thấy đám nạn dân lần lượt ra khỏi căn nhà thì mới thi triển thuật dạ hành đến nghe lén tân phòng của họ.

Ta vừa nghe thì tức đến muốn bẻ phổi. Thê tử của ta dặn con cái rằng: ‘Các con nhớ từ ngày mai phải gọi Quế bá bá là cha’. Giọng nói của nàng rất bình thản, chẳng hề có cảm giác đau buồn. Ta định ra tay thì chợt nghe Quế Thiên Lan kêu lớn một tiếng có trộm, ta nổi giận bắn ra mấy cây Sủy Thủ tTiên, vợ của ta cũng vung tay đánh ra mấy vòng kim hoàn, đó chính là ám khí độc môn bà đã luyện từ nhỏ!”.

Bà già sắc mặt tái nhợt, nói tiếp: “Lúc đó chúng tôi nằm mơ cũng không ngờ là ông. Trong hai năm chạy nạn bao nhiêu khổ cực cũng đã trải qua, nước mắt đã cạn khô. lúc đó chúng tôi tưởng rằng ông đã chết, dù không chết cũng khó gặp lại. Thiên Lan đối với tôi rất tốt, tôi chấp nhận lấy ông ta đương nhiên phải bảo con mình gọi ông ta là cha, không ngờ ông đột nhiên trở về, không hỏi rõ trắng đen thì đã vung tay ném ám khí. Chúng tôi biết ông chẳng phải người xấu, bởi vậy tôi mới dùng kim hoàn đánh vào huyệt đạo của ông”.

Ông già mặt đỏ cười buồn bã nói: “Bà không cần nói nữa, giờ đây tôi đã hiểu tất cả, là lỗi lầm của tôi. Nhưng lúc đó lửa giận công tâm, chẳng hề biết chuyện gì cả. Thiên Lan tung mình vọt ra, tôi vừa gặp mặt đã đánh mấy chiêu hiểm hóc.

Nhưng lúc đó công lực của Thiên Lan thâm hậu hơn tôi rất nhiều, đánh xong mấy chiêu tôi biết không phải là đối thủ của ông ta. Lúc đó bà chạy ra giúp ông ta, tôi tức giận thầm nghĩ: ‘Được! Hai người các người cùng một giuộc với nhau, đêm nay ta sẽ nhận nhục chạy trốn rồi sẽ tìm danh sư luyện thành tuyệt kỹ, thế nào cũng trả được thù cướp con đoạt vợ!’.

Lúc đó Thiên Lan tránh xong mấy đòn của ta, có lẽ đã nhận ra là chiêu số của đồng môn, lớn giọng hỏi: ‘Người là ai? Nói mau để khỏi đánh nhầm!’ khi ông ta quát lớn, một vòng kim hoàn của bà đã trúng vào huyệt đạo Tam Lý của tôi, bọn khách đến ăn tiệc lại bắn tên ra, tôi chẳng đáp một lời cỡi phăng bộ áo vàng đang mặc trên người. Đó là bộ áo bà đã may cho tôi, tôi không nỡ mặc. Hôm ấy tôi mặc là để muốn chọc giận bà, nhưng bà không nhận ra. Tôi cỡi chiếc áo thi triển công phu Thiết Bối Sam, tên và đá bắn tới đều bị rơi xuống đất, nhưng vì tránh mấy vòng kim hoàn của bà nên tôi đã bị trúng hai mũi tên, máu tươi nhuộm lên chiếc áo. Tôi trùm chiếc áo về phía Thiên Lan, quát lớn: ‘Có gan thì hãy giết chết ta!’ ông ta hự một tiếng rồi ngã xuống đất. Tôi xoay người bỏ chạy, sau này các người làm gì tôi chẳng biết nữa”.

Bà già nói: “Lúc đó tôi nghe được giọng của ông, tôi sững người ra, đến khi tỉnh dậy thì chẳng thấy bóng dáng của ông đâu nữa! Tôi chỉ đành cứu tỉnh Thiên Lan”.

Bà già nói đến đây, mọi người đều cảm thấy nặng nề trong lòng, không khí trong phòng tựa như ngưng tụ lại. Mạo Hoàn Liên thở dài nói: “Tất cả chỉ vì chiến tranh!” bà già lắc đầu: “Đúng thế, chẳng có ai sai cả, kẻ sai là chiến tranh. Chiến tranh làm tan nát gia đình, bạn bè ly tán, khiến mọi người hiểu lầm để rồi trở thành bi kịch. Tất cả món nợ này đều là do bọn Thát Tử Mãn Châu!”

Bà già thở dài rồi tiếp tục nói: “Sau khi Thiên Lan tỉnh dậy, nước mắt tuôn trào. Một lúc lâu sau mới nói: ‘Muội tử, Thiên Thành vẫn còn sống, dù thế nào chúng ta cũng phải tìm y để gia đình các người đoàn tụ’. Tôi đương nhiên cũng nghĩ như thế, nhưng ta biết tính Thiên Thành nóng nảy. Có lẽ đến chết ông ta cũng không tha thứ cho bọn ta.

Sau khi bình tĩnh chúng ta bàn kế lâu dài. Thiên Lan nói: ‘Việc đã đến nước này, muội tử, muội đành phải chịu thiệt thòi, chúng ta hãy làm vợ chồng hữu danh vô thực. Bể người mệnh mông, trong một lúc khó tìm được Thiên Thành, ngày tháng chạy nạn sẽ rất khó khăn, huống chi muội còn có hai con nhỏ, chúng ta hãy đi theo Lý Định Quốc rồi tính tiếp!’ Thế là bọn ta dắt theo một đám nạn dân đi theo Lý Định Quốc. Bề ngoài bọn ta tuy là phu thê nhưng thực sự chỉ coi nhau như huynh muội. Giờ đây tôi không ngại nói rằng, mấy mươi năm qua tôi và Thiên Lan có thể nói là trong sạch như băng tuyết, chẳng hề có chuyện đáng hổ thẹn!”

Ông già mặt đỏ lau nước mắt rồi nói: “Tôi đã biết chuyện này!” bà già nhìn ông ta, đang định hỏi thì ông ta đã nói: “Nhưng lúc đó tôi rất ân hận hai người. Tôi chỉ một mình chẳng hề thân thích, phiêu bạt bốn phương. Sau đó đi thẳng đến Hồi Cương, ở phía nam Thiên Sơn đã gặp bậc danh túc của phái Võ Đang là Trác Nhất Hàng, học được hai môn tuyệt kỹ của ông ta là Cửu Cung Thần Hành chương và Uyên Ương Liên Hoàn Thoái. Lúc đó tôi vì hận các người, thề rằng không dùng công phu của cha bà truyền dạy. Tôi biết, nếu luận về công phu bốn môn, Thiên Lan còn cao hơn cả tôi”.

Lăng Vị Phong chen vào hỏi: “Lúc còn nhỏ tôi có nghe nói đến Trác Nhất Hàng, ông ta là bằng hữu của gia sư Hồi Minh thiền sư. Đáng tiếc tôi lên Thiên Sơn không bao lâu thì ông ta đã chết. Ông già mặt đỏ mở mắt nhìn Lăng Vị Phong, kêu ủa một tiếng rồi nói: “Té ra người chính là đệ tử quan môn của Hồi Minh thiền sư. Khi ta lưu lạc đến Hồi Cương cũng từng nghe nói đến Hồi Minh thiền sư. Muốn theo ông ta học kiếm nhưng ông ta chẳng chịu dạy. Sau đó mới bảo ta đến gặp Trác Nhất Hàng. Có lẽ giờ đây người đã gần trăm tuổi”. Bà già tiếp lời: “Chả trách nào kiếm pháp của người lại lợi hại đến thế! Tính ra tên tiểu tử nhà người cũng cùng vai vế với hai người già bọn ta”. Lăng Vị Phong mỉm cười, nói: “Không dám!” ông già mặt đỏ tiếp tục nói: “Trác Nhất Hàng là bằng hữu thân thiết của Hồi Minh thiền sư, võ công đương nhiên cũng cao cường. Tôi học được bảy năm, thì trở về Tứ Xuyên tìm các người báo thù. Lúc đó Tứ Xuyên đã bị quân Thanh san bằng, chỉ có tàn dư của Lý Sấm vương vẫn chiếm ở ranh giới Tứ Xuyên và Vân Nam. Sau trận kiếp nạn, tất cả người thân bằng hữu quá nửa đều đã qua đời. Tôi chẳng tìm ra các người, cũng chẳng dò hỏi. Sau đó nghe các cao thủ võ lâm nói rằng trên đỉnh Kiếm Các có một cao nhân ẩn cư, tôi đoán đó là Thiên Lan nên mới hai phen đến báo thù!

Bà già nói: “Từ sau khi chúng tôi đầu hàng Lý Định Quốc, không lâu sau thì đã được trọng dụng. Thiên Lan trở thành ái tướng tâm phúc của Lý Định Quốc, tôi cũng giúp coi sóc sự vụ trong doanh trại, vốn là có thể ở cùng với người thân của các tướng lĩnh cao cấp nhưng chúng tôi tự nguyện tách ra. Ngày nọ Lý Định Quốc hỏi thì Thiên Lan đã kể toàn bộ sự việc. Lý Định Quốc mới bảo sẽ giúp chúng ta tìm lại nhau. Ông ta cũng thật nghĩa khí, dù sự vụ trong quân bận rộn nhưng vẫn sai người tìm tung tích của Thiên Thành, nào ngờ lúc đó Thiên Thành đã đến Hồi Cương!

Ta đã cất giữ chiếc áo vàng mà Thiên Thành bỏ lại. Trên chiếc áo vẫn còn vài giọt máu của Thiên Thành, ta phải giữ lại chiếc áo ấy cho Trọng Minh. Từ lúc còn bé ta đã may đồ màu vàng cho Trọng Minh, mọi người gọi hán là bé áo vàng. Có người lấy làm lạ hỏi ta tại sao chỉ may áo vàng cho con trai? Ta chỉ cười không đáp. Nguyên nhân này ta chưa bao giờ nói với Trọng Minh, ta thề rằng sau khi cha con họ gặp nhau ta mới nói. Trời cao thương xót, hôm nay rốt cuộc hai cha con đã gặp được nhau!”

Thiếu niên áo vàng nghe đến đây thì nước mắt tuôn trào, chàng khẽ gọi một tiếng “mẹ”. Bà già vuốt mái tóc chàng rồi tiếp tục nói: “Lúc đầu Lý Định Quốc chiếm được Tứ Xuyên và Quý Châu chống lại quân Thanh, thanh thế rất lớn, đáng tiếc hoàng hôn tuy đẹp nhưng mau tàn. Sau khi quân Thanh bình định Trung Nguyên thì kết minh thành ba đường tấn công mạnh. Bọn đại hán gian Hồng Thừa Tự, Ngô Tam Quế đều là tiên phong của quân Thanh, mà một cánh quân chủ lực của Trương Hiến Trung là Tôn Khả

Vọng đột nhiên đầu hàng quân Thanh. Lý Định Quốc đại bại, bị đuổi chạy đến Miến Điện, thổ huyết mà chết ở Mãnh Lạp. Trước khi chết ông ta đã giao một bức thư cho Thiên Lan, nói: “Nếu ngày sau gặp Thiên Thành thì hãy trao bức thư này cho ông ta! Thiên Thành đã là đệ tử bậc cao thủ võ lâm, ông ta không tin ông cũng phải tin tôi!” Lý Định Quốc là chủ soái mà lòng đầy nghĩa hiệp, có thể nói rất đáng kính ngưỡng. Ông ta nói một lời nặng như chín đỉnh, trước khi chết mà vẫn không quên chuyện của Thiên Lan!

Sau khi Lý Định Quốc chết đi, chúng tôi từ Miến Điện trở về, lúc đó nghĩa quân ở Tứ Xuyên đã hoàn toàn tan vỡ. Thiên Lan bảo tôi cùng đến Kiếm Các ẩn cư. Ông ta nói trước đây đã từng tuân theo lệnh Lý Định Quốc đến Kiếm Các vài lần, nơi đó trái cây thú hoang rất nhiều, có thể sống mà chẳng lo lắng gì. Ông ta cũng không nói tại sao đến Kiếm Các, tôi cũng chẳng hỏi”.

Ông già mặt đỏ nói tiếp: “Sau khi tôi biết các người đến Kiếm Các ẩn cư, tôi đã lên sạn đạo tìm các người, lúc đó tôi cũng thu được một học trò tên gọi Hoán Vu Trung, công phu cũng rất khá. Tôi dắt hần đến Kiếm Các, bảo hần ở dưới đây chờ tôi, tôi chuẩn bị chẳng may vì thầy nơi núi hoang cũng có người chôn xác.

Tôi đến lúc nửa đêm khiến Thiên Lan bất ngờ. Ông ta định giải thích với tôi, nhưng hai mươi năm qua tôi nuốt nhục chờ đợi, nào có thể nghe ông ta nói. Vừa gặp mặt đã dùng Cửu Cung Thần Hành chưởng đánh ông ta, ông ta chỉ chống đỡ. Tôi tưởng rằng học thành tuyệt kỹ, có thể nắm chắc phần thắng, không ngờ công phu của ông ta chẳng kém gì tôi, không những Đại Lực Ứng Trảo công của bốn môn đã luyện đến mức lư hỏa thuần thanh mà cũng đã học được tuyệt kỹ Miên chưởng trong võ lâm, so với Cửu Cung Thần Hành chưởng của tôi còn lợi hại hơn! Ông ta cứ nhường tôi, nhưng tôi tưởng rằng ông ta áy náy nên mới làm thế, bởi vậy càng bức tức hơn, càng đánh càng gấp, định rằng sẽ liều mình cùng ông ta. Chúng tôi càng đánh càng dữ, ông ta cứ lùi ra phía sau, tôi cứ tiến tới phía trước, khi dồn ông ta đến mép vực thì đột nhiên có người kêu lớn Thiên Thành, tôi nhìn lại thì quả nhiên thấy thầy tử và một thiếu niên áo vàng bước tới! Tôi nghĩ thiếu niên áo vàng này chắc chắn là con của tôi. Từ nhỏ nó đã xa rời tôi, tôi cũng không biết nó trông như thế nào, tôi không khỏi ngăn người ra bước lên nhìn nó. Không ngờ nó vung tay, phát ra ba mảnh kim hoàn, công phu ám khí của nó đều do mẹ nó truyền thụ, kinh đạo còn lợi hại hơn cả bà ta! Thiên Lan vọt lên vỗ một cái, đánh rơi một mảnh ám khí, tôi đang thần thờ chẳng thể nào né tránh, hai mảnh còn lại đều đánh trúng vào người tôi, tôi vội bế huyết đạo, nhưng vẫn rất đau đớn. Lúc đó tôi phần nộ vô cùng, tưởng rằng bà ta không nhận tôi là phu quân, con không nhận tôi là cha, lại còn hợp lực mưu hại tôi. Tôi còn ở đây làm gì? Thế là tôi nhảy xuống vực sâu! Bên tai còn nghe tiếng kêu của vợ và tiếng khóc của con!”

Ông già mặt đỏ kể đến đây thì ngừng lại, đồ đệ của ông ta bưng một mâm trái cây xuống rồi rót một chén trà đưa cho ông già: “Sư phụ, hãy ăn chút đồ!” ông già gật đầu nói: “Đồ đệ ngoan, sư phụ thật tệ với con, mọi người cũng ăn chút đồ đi thôi!”.

Một hồi sau Hoán Vu Trung nói: “Tôi vâng lệnh sư phụ chờ ở phía dưới tiếp ứng cho người. Người cũng chẳng hề dặn tôi sẽ làm gì, chỉ bảo rằng người sẽ gặp kẻ thù lớn nhất trong đời, tôi bên dưới nghe tiếng sư phụ quát thì tìm đập thành thành, không lâu sau thì chợt thấy sư phụ từ trên rơi xuống, tôi vội vàng chạy đến tiếp, may mà sư phụ bị thương không nặng, người vừa đứng dậy thì đã xua tay bảo tôi chạy au. Tôi hỏi người không nói gì cả, chỉ bảo rằng tôi phải cố học tuyệt kỹ cho giỏi!”.

Bà ta nhấp ngụm trà rồi nói tiếp: “Đêm ấy tôi ngủ cùng Trúc Quân, nửa đêm tỉnh dậy thì nghe bên ngoài có tiếng đánh nhau. Tôi vốn định rằng khi chết mới cho con biết, bởi vì tôi không muốn tâm hồn trong treo của chúng có bóng đen. Nên nó vẫn không biết rằng ông là cha của nó. Nó vừa ra tay Thiên Lan đã kêu lớn: “Đó là cha con”. Nhưng đã muộn!”.

Thiếu niên áo vàng nói: “Tôi lớn lên ở Kiếm Các, cũng cảm thấy cha có điều khác lạ, chúng tôi tuy sống rất hòa thuận nhưng đến tối thì tôi theo cha, em gái theo mẹ. Mười năm như một ngày, ngày thường đối đãi nhau cũng rất khách sáo, chẳng khác gì bằng hữu. Nhưng tôi không ngờ rằng bên trong lại có tình tiết phức tạp như thế, đêm hôm ấy dưỡng phụ và mẹ đã chảy nước mắt nói thực với tôi, chuyện ấy như sấm nổ giữa trời xanh. Tôi cũng không biết hận ai mới phải, tôi chỉ có thể hận bản thân! Tôi hoang mang căm kiếm chạy xuống núi, dưỡng phụ ở phía sau chỉ thở dài chứ không cản tôi. Sau khi xuống núi tôi chẳng suy nghĩ gì cả, cũng không biết tìm đâu ra cha ruột của mình, chỉ là ngày cũng như đêm, lúc nào cũng tựa như có giọng nói vang lên bên tai tôi: ‘Người đã giết cha ruột của người!’ tôi không chịu nổi nữa, ngày nọ cứ chạy bừa ngoài đồng trống, tự dày vò mình, trong một ngày mùa đông tuyết rơi tôi đã nằm ngất giữa đồng hoang!”.

Nói đến đây chợt nghe bên ngoài có tiếng động nhỏ, bà già chỉ Lăng Vị Phong, chưa kịp lên tiếng thì chàng đã rút soạt thanh kiếm ra khỏi vỏ, lướt ra khỏi căn nhà như con chim én. Bà già nói: “Có tiếng động cũng chưa chắc là người, nhưng phải phòng bị thì tốt hơn. Có Lăng đại hiệp ra ngoài xem xét, chúng ta không cần sợ bọn tiểu tặc đến quấy nhiễu nữa!”.

Thiếu niên áo vàng tiếp tục nói: “Không biết tôi đã ngắt bao lâu, lúc đó mới được bọn người Ngũ Long bang cứu tỉnh. Sau đó đã mất trí nhớ, cả tên mình cũng quên hẳn”.

Mạo Hoàn Liên nói: “Chuyện sau đó muội sẽ kể dần huynh”. Nàng kể lại một lượt chuyện đã chữa trị thể nào cho thiếu niên áo vàng. Bà già nghe mà mừng mừng tủi tủi, khẽ kéo tay nàng nói: “Hoàn Liên cô nương, tôi không biết cảm ơn cô nương thế nào mới đúng!” ông già mặt đỏ mở mắt nhìn Mạo Hoàn Liên, lại nhấp một ngụm trà, nói tiếp: “Cô nương, tôi đã nhớ được cô nương, cô nương là người đứng trên Kiếm Các xem chúng tôi đánh nhau vào ngày hôm đó. Nghe Trúc Quân nói, cô nương đã giúp chúng tôi rất nhiều! Đó là lần thứ hai tôi đến tìm Thiên Lan tính sổ. Sự việc cũng đúng là trùng hợp, Trúc Quân đã lớn, cũng giống như ca ca của nó, dùng ám khí đả thương tôi. Tôi vì cứu nó nên đã ôm Bát Tỷ Na Tra Tiêu Bá cùng lăn xuống cốc sâu, tuy tôi đã giết chết y nhưng cũng đã tàn phế”.

Trúc Quân nghe xong thì vuốt tóc, nắm tay Mạo Hoàn Liên nói: “Đêm ấy tôi đau lòng nhảy xuống vực sâu, may mà tôi lớn lên ở chốn núi rừng, vẫn thường leo trèo với khỉ vượn. Tuy không dám nói có khinh công tuyệt đỉnh nhưng thân thủ cũng rất linh hoạt, tôi lăn xuống cốc sâu, phát hiện cha tôi đã được Trung sư huynh cứu tỉnh, thế là tôi đến gặp người. Lúc ấy người tuy bị trọng thương nhưng thấy tôi thì vẫn rất vui mừng, kéo tôi hỏi han này nọ. Tôi nói với người hai mươi năm qua, tôi vẫn thường ngủ với mẹ, mẹ rất yêu thương tôi. Người nghe xong thì lẩm bẩm: ‘Chả lẽ họ chỉ là phu phụ trên danh nghĩa?’ tôi nghe mà chẳng hiểu gì cả”.

Bà già thâm gật đầu, nhủ bụng: “Chả trách nào lúc này ông ta nói đã biết”. Ông già mặt đỏ lúng túng mỉm cười, nói tiếp: “Vài ngày sau mẹ của Trọng Minh trở về. Lúc đó tôi vì bị thương nặng không thể cử động, Vu Trung và Trúc Quân chỉ đành hầu hạ tôi. Sau khi bà ấy đến thì mới hợp lực tạo ra căn thạch thất này.

Phu thê chúng tôi gặp lại tựa như cách thế. Bà ngồi bên giường bệnh mà ứa nước mắt kể lại sự tình tôi mới hiểu tất cả. Lửa giận đã tiêu tan! Sau đó bà còn sợ tôi không tin, lấy một bức thư ra. chính Lý Định Quốc trước khi chết đã nhờ Thiên Lan sư huynh gửi bức thư này cho tôi, lời lẽ bức thư rất khẩn thiết, ông ta lấy thân phận chủ soái đảm bảo rằng Thiên Lan không phải người xấu, đồng thời chứng thực Thiên Lan và bà chỉ là một cặp vợ chồng trên danh nghĩa”.

Ông già mặt đỏ nói đến đây thì vuốt tóc thiếu niên áo vàng: “Nếu chẳng phải cha còn muốn gặp mặt con, lúc đó cha đã liều mình! Thiên Lan sư huynh đối với ta ân sâu nghĩa nặng thế mà cha đã bức tử ông ta! Cha thật sự chẳng phải con người! Con ơi! Cha muốn con từ rày về sau mang họ Quế chính là vì báo đáp ông ta. Đứa con đầu tiên của con coi như là cháu của Quế Thiên Lan, nó sẽ kế thừa hương hỏa nhà họ Quế. Đứa con thứ hai mới là cháu nội của ta, kế thừa hương hỏa nhà họ Thạch. Con ơi! Con phải nhớ ơn đức của nghĩa phụ con suốt đời!”.

Bao nhiêu ân oán giữa Thạch Thiên Thành và Quế Thiên Lan đến đây đã rõ, tất cả mọi người đều không khỏi đau lòng, thở dài thườn thượt! Bà già chợt lấy hành lý trên lưng thiếu niên áo vàng, mở ra, bên trong có mấy bộ áo vàng. Ông già mặt đỏ chép miệng: “Con ơi! Mấy năm nay đã cực khổ cho con, may mà con vẫn có thể hiểu cho nỗi khổ tâm của mẹ con, tuy mất hết trí nhớ nhưng vẫn luôn mặc y phục màu vàng”. Bà già vẫn không nói gì, chọn một bộ áo vàng đưa tới rồi nói: “Thiên Thành, ông hãy xem chiếc áo vàng này có phải là chiếc áo vàng năm ấy tôi đã may, trên áo còn dính vết máu của ông?” ông già mặt đỏ nhìn chiếc áo mà lệ tuôn rơi. Bà già nói: “Chúng tôi vẫn cất giữ bộ áo này, năm Trọng Minh mười tám tuổi mới để cho nó giữ. Chúng tôi bảo đó là một tín vật gia truyền, có thể nhờ bộ áo này để tìm một người thân đã thất lạc. Lúc đó nó rất nghi hoặc, cũng đã hỏi nhưng tôi bảo vẫn chưa đến lúc, đừng hỏi nhiều. Đứa con này rất nghe lời, quả nhiên đã cất giữ. Ông thấy không, nó lưu lạc bao nhiêu năm mà vẫn giữ kỹ chiếc áo này!”.

Ông già mặt đỏ mở chiếc áo vàng ra, câu chuyện hai mươi năm trước như hiện về trước mắt, trong nhất thời đau đớn như muôn ngàn mũi tên đâm vào trong tim! Bộ áo vàng này đã cũ kỹ nhưng trong mắt ông ta vẫn còn như lúc vợ mới may. Ông ta chợt bảo thiếu niên áo vàng châm một cành cây tùng đem tới. Ở nơi cốc hoang không có đèn, trong thạch thất chỉ đốt cành tùng chiếu sáng. Thiếu niên áo vàng lấy cành tùng

tới, ông già mặt đỏ bỏ chiếc áo lên ngọn lửa, chiếc áo bốc cháy phừng phừng. Ông ta nói: “Hôm nay cả nhà đoàn viên, vật không may này đừng nên giữ nữa!”.

Đột nhiên thiếu niên áo vàng kêu lên: “Mọi người xem đây là gì?” khi mọi người nhìn lại chỉ thấy trong ánh lửa xuất hiện một bức tranh, trong tranh là một dòng thác, ở cuối dòng thác nước đổ xuống như rèm châu trước cửa một sơn động, cửa đá sơn động đóng chặt, trong ánh lửa còn hiện bảy chữ lớn “Trái ba phải bốn giữa mười hai”. Ai nấy đều lấy làm lạ, không biết đó là ý nghĩa gì, chiếc áo cháy rất nhanh, trong chớp lát đã biến thành tro. Mạo Hoàn Liên vẫn nhớ bức tranh ấy, định rằng ngày sau sẽ vẽ lại.

Thạch Thiên Thành thắc mắc hỏi: “Cái gì thế này?” Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi nghe Phó bá bá nói có một loại cỏ dại, đốt thành tro pha với nước dùng để viết chữ, nét chữ không hiện ra, nếu đem đốt đi thì sẽ lộ ra. có một số bang hội bí mật đã từng dùng loại cỏ dại này chế thành mực nước ẩn hình để viết những bức thư bí mật. Đáng tiếc loại cỏ hoang này rất khó tìm, cũng rất ít người biết cách dùng”.

Thạch Thiên Thành nói: “Tôi nhận ra nét chữ ấy là của Thiên Lan sư ca, nhưng không biết bức tranh ấy có ý nghĩa gì?” bà già ngạc nhiên nói: “Tôi cũng từng nghe ông ta nói. Từ sau khi ẩn cư ở Kiếm Các, ông ta càng lúc càng trầm mặc, có những ngày chẳng nói một câu, tôi cũng không biết ông ta đã vẽ bức tranh này khi nào!”

Lại nói Lăng Vị Phong cầm kiếm ra ngoài tuần tra. Trong sơn cốc nước chảy róc rách, đom đóm ẩn hiện, chàng nghĩ đến câu chuyện bí hiểm của những người trong nhà thì liên tưởng đến thương thế của mình, chàng bất giác thần thờ. Đang suy nghĩ thì chợt thấy có hai bóng đen từ xa lướt tới.

Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Hai kẻ này chắc là bọn người mà bà già đã nói, xem thử bọn chúng làm gì?” rồi chàng nằm phục xuống trong đám cỏ. Thân pháp của hai người này rất nhanh, trong chớp mắt đã đến trước mặt chàng, chỉ nghe người ở giữa nói: “Nghe nói Quế lão đầu nấp ở Kiếm Các! Nhưng sao tìm không thấy y mà chỉ có một căn nhà tranh rách nát?” người kia nói: “Chờ Hàn đại ca đến thì sẽ có cách thôi, có điều chỉ sợ y không đến”. khi đang nói thì cả hai người chỉ còn cách Lăng Vị Phong bốn năm trượng. Lăng Vị Phong vò một viên bùn rồi búng vào vai của kẻ đứng phía sau, kẻ ấy nhảy nhồm lên, đưa mắt nhìn xung quanh nhưng chẳng thể bóng người. Lúc này một trận gió thổi tới, cây cỏ thụ bên cạnh rơi xuống mấy chiếc lá. Người ấy cũng là cao thủ nội gia, lúc đầu còn tưởng là bùn trên cây rơi xuống, nhưng nghĩ lại nếu là rơi từ trên cây xuống mình sẽ không đau điếng như thế. Y vỗ người phía trước nói: “Đừng sánh vai với nhau, có bằng hữu phương khác đến!” người phía trước quay đầu nói: “Đào đại ca, huynh thấy gì thế?” kẻ được gọi là Đào đại ca chẳng nói lời nào, vén tà áo phóng lướt lên cây, đưa mắt nhìn xung quanh, đột nhiên cành cây y đang đứng chân kêu răng rắc rồi gãy lìa. May mà công phu khinh thân của y cao cường, y mới nhẹ nhàng hạ xuống đất rồi đưa mắt nhìn xung quanh. Lăng Vị Phong không khỏi bật cười.

Hai người ấy quay lại mắng: “Bằng hữu phương nào xin mời ra đây chỉ giáo cho ba chiêu hai thức, cứ lén lút như thế đâu phải là anh hùng?” Lăng Vị Phong đứng dậy, nói: “Ta đang ở đây? Ai bảo các người không nhận ra?”.

Hai người ấy tên gọi là Bát Phương Dao Trương Nguyên Chấn, một kẻ là Hắc Sát Thần Đào Hoảng, đều là đại đạo độc cước ở miền Thiểm Tây, luận về công phu chẳng phải tay thường nhưng thuật khinh công ám khí thì kém xa Lăng Vị Phong. Lúc này bọn chúng bị Lăng Vị Phong ngầm thử tài, đều rất nổi giận, thế là nhảy bổ đến chàng!

Lăng Vị Phong giả chừng thử trước ngực, đứng yên chẳng hề nhúc nhích. Trương Nguyên Chấn đâm tới một quyền từ bên trái, chàng đột nhiên hạ chưởng chặn lại, Trương Nguyên Chấn hơi thất kinh, đánh ra một chiêu Thủ Huy Tì Bà, hóa giải đòn hoành kinh của Lăng Vị Phong. Đào Hoảng lao bổ tới từ bên phải, điểm chỉ vào huyệt Thông Tuyền của Lăng Vị Phong.

Lăng Vị Phong lách người tránh qua, trở tay điểm lại vào huyệt Kính Cơ ở eo của Đào Hoảng, miệng cười rằng: “Nhà ngươi mà cũng biết điểm huyệt?” Lăng Vị Phong ra tay nhanh như điện, Đào Hoảng hóp ngực thu bụng tuy chưa bị điểm trúng nhưng áo cũng bị Lăng Vị Phong đâm một lỗ nhỏ, chàng thử thế móc hai ngón tay xé được một mảng áo của y.

Đào Hoảng nhảy bổ đến hỏi: “Người là ai?” Lăng Vị Phong nói: “Các người là ai?” Trương Nguyên Chấn lúc này đã thấy vết đao trên mặt Lăng Vị Phong, thất kinh kêu lên: “Người có phải là Thiên Sơn Thần Mãng Lăng Vị Phong đấy không?” Lăng Vị Phong kiêu ngạo nói: “Người cũng biết đến tên ta?” Trương

Nguyên Chấn nói: “Người ở miền Tây bắc cũng khó lắm, cần gì phải đến đây?” Lãng Vị Phong quát hỏi: “Người trong thiên hạ quản chuyện thiên hạ, các người dám đến bức hiếp người già tàn tật, ta không thể không quản!”

Đào Hoàng vội vàng ôm quyền nói: “Lãng đại hiệp, ông nói Quế Thiên Lan đã tàn phế rồi sao? Chúng tôi chẳng phải là kẻ thù của y, y đang ở đâu? Làm phiền ông dẫn kiến”.

Lãng Vị Phong chưa lên tiếng thì từ xa đã có ba người phóng tới, Lãng Vị Phong thấy toàn là những ông già tuổi trên năm mươi. Trương Nguyên Chấn, Đào Hoàng vội dài rồi nói: “La đương gia, Đạt thổ ty và Lưu đà chủ đều đến. Chúng ta là bằng hữu hợp nhau, có đưa thì mọi người cùng ăn!” Lãng Vị Phong nghe xong thì biết đó là tiếng lồng của bọn lục lâm. Người trong chốn lục lâm khi cướp được một món đồ, hẳn gặp một nhóm khác, nếu không muốn đổ máu thì cùng chia nhau. Lãng Vị Phong lấy làm lạ, bọn người này có vụ làm ăn nào trong hoang cốc?”.

Trương Nguyên Chấn chỉ Lãng Vị Phong nói: “Đây là Tây Bắc du hiệp Thiên Sơn Thần Mãng Lãng Vị Phong”. Ba người kia hồ hững khê gật đầu, Trương Nguyên Chấn lại giới thiệu với Lãng Vị Phong: “Vị này là La đương gia La Đạt ở miền Xuyên Bắc Mi Sơn, còn đây là Thổ ty ở Thạch Để tên gọi Đạt Tam Công. Còn đây là Đà chủ của bang Thanh Dương Lư Đại”. Lãng Vị Phong vừa nghe thì biết ba người này là những kẻ có tên tuổi ở miền Tứ Xuyên, chàng tuy nổi tiếng ở miền Tây Bắc, nhưng lại chưa từng đến Tứ Xuyên, chẳng trách nào bọn họ vừa nghe tên của mình thì chỉ hồ hững. Nhưng không biết thế nào mà trong một đêm có nhiều lục lâm cao thủ đến đây, và lại trong đó còn có cả cao thủ ngoại gia Đạt thổ ty!

Thế rồi Trương Nguyên Chấn nói: “Lãng đại hiệp là bằng hữu của Quế lão đầu. Y bảo Quế lão đầu đã tàn phế, chúng tôi định nhờ y dẫn kiến”. Ba người kia đều khen tốt. Lãng Vị Phong vốn muốn bảo rằng Quế Thiên Lan đã chết nhưng nghĩ lại thì im bặt. Chàng nghĩ bọn chúng đã bảo chàng là bằng hữu của Quế Thiên Lan vậy thì cứ dẫn bọn chúng đến gặp Thạch thái thái rồi tính tiếp”.

Lại nói mọi người đang ở trong thạch thất đoán bức tranh của Quế Thiên Lan. Chợt nghe bên ngoài có tiếng bước chân, bà già tuốt kiếm ra nói: “Chả lẽ có tặc tử nào lại đến, cả Lãng Vị Phong mà chẳng chặn kịp?” bà ta phóng ra, chỉ thấy Lãng Vị Phong đi trước cao giọng kêu: “Thạch lão thái thái, có vài bằng hữu đến gặp bà, họ nói quen biết với Quế Thiên Lan!”.

Trương Nguyên Chấn và Đạt thổ ty nghe Lãng Vị Phong kêu Thạch lão thái thái thì cảm thấy ngạc nhiên, bọn chúng nói: “Quế lão tẩu, có còn nhớ chúng tôi không? Thiên Lan huynh có ở đây không?” bà già sầm mặt, nói: “Quế Thiên Lan đã bị bọn người của triều đình hại chết. Các người đã đến muộn một bước, đương gia của ta Thạch Thiên Thành thì nằm trong nhà, có điều giờ đây ông ta đã là một phế nhân, không dám mời các bằng hữu vào!” nói xong thì giơ kiếm chặn trước cửa.

Khi bà ta và Quế Thiên Lan ở chỗ Lý Định Quốc đã quen biết Trương Nguyên Chấn và Đạt thổ ty. Trương Nguyên Chấn là kẻ cầm đầu một nhóm sơn tặc, lúc đó cũng nghe theo hiệu lệnh của Lý Định Quốc, Đạt thổ ty đã có một lần mượn đường đi ngang qua căn cứ địa của Lý Định Quốc, lúc đó người đứng ra giải quyết sự vụ là Quế Thiên Lan.

Trương Nguyên Chấn và Đạt thổ ty nghe bà già nói như thế thì đều chưng hững! Bọn chúng không hề biết bà già còn có một đương gia khác, chỉ tưởng rằng bà nói dối, nhưng thấy bà ta cầm kiếm đứng ngang trước cửa thì không dám ra tay bừa bãi. Bởi vì năm xưa bà cũng là một bậc nữ kiệt trong quân của Lý Định Quốc, Ngũ Cầm kiếm pháp nổi tiếng miền Xuyên Trung. Không biết Đạt thổ ty thế nào nhưng Trương Nguyên Chấn thì đã hơi khiếp sợ. Đang chần chờ thì chợt thấy từ xa có bóng người loáng thoáng.

Mọi người neho mắt nhìn chỉ thấy Đà chủ của Thanh Dương bang là Lư Đại hỏi: “Có phải là Thạch tẩu tẩu đấy không? Tôi là Lư Đại đây, năm xưa đã từng nhận ân điển của lệnh tôn, cũng đã uống rượu mừng của hiền khang lệ, nếu Thạch đại ca ở đây, theo lý phải để tiểu đệ vào bái kiến”. Lư Đại là đệ tử tục gia của phái Nga Mi, thời còn trẻ đã đắc tội với hai nhân vật giang hồ cực kỳ lợi hại, may mà được cha của Thạch đại nương là Diệp Vân Tôn ra mặt hóa giải nên mới yên. Nhờ đó y cũng đã thay đổi rất nhiều, bởi vậy có thiện cảm với Diệp Vân Tôn. Sau này Thạch đại nương kết hôn, y cũng đến chúc mừng, từ ngày uống xong bữa rượu mừng đó đến nay đã ba mươi năm. Chuyện của Thạch đại nương và Quế Thiên Lan y hoàn toàn không biết.

Bà già trợn mắt, vẫn giơ ngang kiếm đứng trước cửa, nhìn Lư Đại nói: “Đa tạ các vị bằng hữu đã có ý tốt,

chỉ là đương gia của tôi bị vệ sĩ đại nội ám toán khiến cho trở thành phế nhân, đêm qua bọn chúng cùng từng đến nơi này lục soát, đã thương con gái của tôi, giờ đây đương gia của chúng tôi đang đợi bọn ứng khuyển đến, không muốn làm phiền đến bằng hữu”. Lư Đại nổi giận đùng đùng hỏi: “Có chuyện này nữa hay sao?”.

Khi đang nói thì bóng người đã đến trước căn thạch thất. Bà già cười gằng hỏi: “Hãy nhìn xem, đó chẳng phải là bọn vệ sĩ đến hay sao?” Lư Đại xoay đầu nhìn lại, quả nhiên có năm tên vệ sĩ mặc toàn đồ màu xanh tảo ra tạo thành thế bao vây.

Lư Đại nói: “Để tôi trừ khử bọn chúng trước!” rồi phóng vọt người lên, nhưng lại bị Mi Sơn trại chủ La Đạt kéo lại: “Lư đại ca, khoan đã, chúng ta đừng bỏ qua cơ hội này!”.

Trong năm tên vệ sĩ thì có ba tên là đại nội cao thủ, kẻ đứng đầu tên gọi Vương Cương, nổi tiếng võ lâm nhờ môn Kim Cương Tấn Thủ, hai người kia là Thân Thiên Hổ và Thân Thiên Báo, hai người này là một cặp huynh đệ, nổi tiếng nhờ môn Ngô Câu kiếm pháp. Hai tên còn lại là vệ sĩ trong phủ Tổng Đốc Xuyên Thiểm tên gọi Hồng Đào và Tiêu Trục. Trước đây bọn chúng cũng là nhân vật lục lâm, sau đó mới đi theo Tổng Đốc Xuyên Thiểm. Hai người này đã dắt đường cho bọn Vương Cương.

Hồng Đào, Tiêu Trục đều quen biết với bọn La trại chủ, Đạt thổ ty, Trương Nguyên Chấn, thế rồi nói với Vương Cương rồi chào rằng: “Chúng tôi vâng lệnh đến đây bắt khâm phạm Thạch Thiên Thành, những người khác đều không có liên quan. Các bằng hữu, xin nhường đường!”.

Lư Đại gầm lên quát: “Không được!” La Đạt lại bảo: “Đại ca, người ta đang có chuyện gấp, huynh lo gì?” bọn La Đạt, Trương Nguyên Chấn, Đào Hoàng, Đạt thổ ty tuy là nhân vật lục lâm hùng bá một phương nhưng cũng chỉ là lục lâm bình thường, chắc không thể so sánh với bọn Lý Tự Thành, Trương Hiến Trung. Bọn chúng tụ tập ở chốn núi rừng chỉ muốn có chỗ đứng chân mà thôi, bởi vậy xưa nay chẳng xích mích hay qua lại gì với quan binh. Nếu bọn chúng đối đầu với vệ sĩ đại nội, bao che cho khâm phạm, bọn chúng cũng chẳng muốn. Vả lại cả bọn cũng chẳng có giao tình thân thiết với Quế Thiên Lan, Thạch Thiên Thành.

Bà lão ôm kiếm trước ngực, vãi dài Lư Đại rồi nói: “Bà già này xin đa tạ người bằng hữu, cũng không dám làm khó bằng hữu, tôi tuy già nhưng cũng không đến nỗi lắm lắm. Các bằng hữu xin tránh ra! Ta cũng muốn xem tay chân của Hoàng đế lão tặc ra thế nào?”.

Bà già múa thanh kiếm toan phóng vọt ra. Lãng Vị Phong tiến lên một bước, chặn ở phía trước cao giọng kêu: “Đại nương, cứ để bọn thổ này cho tôi. Đã lâu rồi tôi không ăn thịt hổ, nếu bà muốn, tôi sẽ để giành cho bà hai con!” nói xong thì điểm mũi chân phóng vọt tới trước mặt ba tên vệ sĩ. Bà già cười ha hả: “Được, ta nhường cho người, người có đối thì ăn hết cũng được!”.

Lãng Vị Phong điểm mũi chân xoay người, nhìn ba tên vệ sĩ rồi lạnh lùng hỏi: “Chủ nhân đã giao mọi chuyện cho ta, các người hãy xông về phía ta!” Hồng Đào cao giọng nói: “Người chẳng phải nhân vật chủ chốt, dựa vào cái gì mà ra nói chuyện với bọn ta? Bằng hữu, chúng ta nước sông không phạm nước giếng, đừng xen vào chuyện của nhau. Non xanh còn đầy, nước biếc chảy dài, sao không kết bằng hữu với nhau. Chúng tôi thấy người là một người tốt!”.

Lãng Vị Phong nặng lời như thế mà tại sao Hồng Đào vẫn khách sáo với chàng? Té ra lúc này Hồng Đào đã nhận ra bọn La Đạt, Đạt thổ ty cùng một đường với chàng. Y chỉ lo Lãng Vị Phong ra tay thì bọn này sẽ giúp chàng. Những kẻ này toàn là cao thủ lục lâm, tuy y không biết Lãng Vị Phong nhưng từ khinh công của chàng có thể thấy chàng chẳng phải tay tầm thường. Năm người bọn chúng nếu chỉ đối phó với vợ chồng Thạch Thiên Thành, con gái và đồ đệ của ông ta thì dư sức. Nhưng nếu đấu với cả những người kia thì không dễ tí nào. Bởi vậy y tuy bực dọc nhưng cũng phải nói lời tốt đẹp. Y tưởng Lãng Vị Phong cũng giống như La Đạt, đều là nhân vật lục lâm có thể lợi dụng được.

Nào ngờ y không nói thì thôi, nhưng đã nói xong thì Lãng Vị Phong chợt quát lớn: “Đánh rắm, ai là bằng hữu của người!” chàng thấy Hồng Đào nhìn quần hào thì lớn giọng nói: “Các người cứ xông về phía một mình ta là đủ!” rồi quay sang bọn La Đạt nói: “Các bằng hữu, nếu coi trọng tôi xin đừng giúp đỡ để kéo bọn chúng nói chúng ta lấy đông hiếp ít”.

Lúc này màn đêm dần tan, trời đã hửng sáng, Vương Cương đã thấy rõ mặt mũi Lãng Vị Phong, y chợt bước tới một bước, lạnh lùng nói: “Nhà người có phải là Lãng Vị Phong đây không?” Lãng Vị Phong ngạo

mạn nói: “Phải thì thế nào?” Vương Cương cười quái dị mấy tiếng rồi vẫy tay với bọn vệ sĩ: “Các người đã thấy rõ rồi đây, đây chính là đỉnh đỉnh đại danh Thiên Sơn Thần Mãng Lăng Vị Phong, nửa đêm đã đại náo núi Ngũ Đài, cướp đi Xá lợi tử toàn là do y cả. Lăng Vị Phong, người khác sợ người nhưng bọn ta thì không. Người hãy ngoan ngoãn theo bọn ta!”

Té ra sau khi Sở Chiêu Nam thoát khỏi Vân Cương về kinh báo cáo. Triều đình liền vẽ hình Lăng Vị Phong gởi đi các nơi, xem chàng là khâm phạm nguy hiểm nhất. Tính ra chàng còn quan trọng hơn cả vợ chồng Thạch Thiên Thành, bọn Vương Cương tình cờ gặp được chàng vừa lo vừa mừng. Vương Cương cậy mình có ngón Kim Cương Tán Thủ bình sinh chẳng ai địch nổi. Y vốn muốn giành địa vị thống lĩnh Cẩm vệ quân, không ngờ Sở Chiêu Nam về kinh thì Khang Hy đã trao vị trí này cho Sở Chiêu Nam, cả Phó thống lĩnh Trương Thừa Bản cũng chẳng thể nào ngóc đầu lên nổi. Vương Cương rất hậm hực, đã muốn tìm cơ hội đầu thử với Lăng Vị Phong để gián tiếp làm bề mặt Sở Chiêu Nam.

Lăng Vị Phong cười lạnh, rút cây kiếm thép ra, chĩa mũi kiếm về phía trước, đang định lên tiếng thì phía sau có người quát: “Lăng đại ca, hãy chờ phần cho tôi!” trong nhà có một người cầm song kiếm phóng ra như cơn gió lốc, người ấy chính là thiếu niên áo vàng Quế Trọng Minh.

Lăng Vị Phong buông kiếm cười hì hì: “Y là công tử của Thạch lão tiên bối, một trong những kẻ các người tìm chính là y, có mặt y ta không thể chiếm phần riêng”.

Vương Cương đành mặt, lạnh lùng nói: “Nếu các người đã ra tay dùm cho Thạch lão đầu, vậy chắc chắn đã có bản lĩnh. Nếu hai người bọn người thua thì thế nào?”

Quế Trọng Minh nói: “Nếu ta thua thì các người sẽ bắt cả nhà!” Lăng Vị Phong cười nói: “Cả ta cũng thế”. Lư Đại chen vào nói: “Thật không công bằng, nếu họ không thua thì sao?” Lăng Vị Phong nói: “Cũng chưa chắc, dầu sao bọn chúng cũng chẳng thoát nổi”.

Vương Cương tức giận nói: “Hảo tiểu tử, các người có bao nhiêu bản lĩnh mà dám coi thường người khác như thế? Chúng ta không quen đấu mồm, hãy ra bên ngoài tỉ thí!” Hồng Đào kêu lên: “Khoan đã, bọn ta tuy nói bất khâm phạm, nhưng chúng ta đều là người trong võ lâm. Ta xin mời bọn La đại ca, Đạt thổ ty làm chứng, kéo các người lại bảo bọn ta lấy mạnh hiếp ít, lấy đông hiếp nhiều”. Hồng Đào rất cuộc vẫn lo bọn Đạt thổ ty, sợ rằng họ sẽ giúp Lăng Vị Phong nên lên tiếng trước để chặn lại, bởi vì nếu họ đã là người làm chứng thì không thể nào ra tay.

Lư Đại hừ một tiếng, La Đạt đã nói: “Điều đó đương nhiên, bọn ta cũng muốn mở rộng tầm mắt!” Lăng Vị Phong ôm kiếm vãi dài nói: “Nếu các vị đã coi trọng tôi như thế, hai bên đều không trợ quyền thì thật là hay! Thạch đại nương, bà cũng không cần ra”. Bà già cầm kiếm đứng trước cửa, cao giọng nói: “Ta ra làm gì? Nếu mụ không tin người, đã không trao sinh mạng của cả nhà cho người! Nếu các người muốn đánh thì cứ đánh au, nhưng phải ra xa một chút, các người không được cãi nhau ở đây”.

Lăng Vị Phong cười ha hả: “Các người đã nghe thấy chưa? Lão đại nương không thích chúng ta đánh nhau ở đây, sơn cốc bên ngoài rộng rãi, chúng ta ra ngoài đi thôi”. Vương Cương phẩy tay, năm tên vệ sĩ cùng chạy ra ngoài sơn cốc. Thân Thiên Hổ khẽ hỏi: “Ngộ nhờ bọn chúng bỏ chạy, không dám theo chúng ta thì thế nào?” Vương Cương nói: “Không sao cả”. Thân Thiên Báo quay đầu lại hỏi: “Vương đại ca, cũng chưa chắc, giờ đây chúng cũng chưa dời bước!”

Huỳnh đệ họ Thân đột nhiên ngừng bước, toan ngoác mồm khích tướng thì đột nhiên chỉ thấy hai bóng đen lướt ra như điện chớp, chưa nhìn rõ là ai thì đã thấy tà áo lướt qua mặt. Vương Cương phóng thẳng người lên đuổi theo, huỳnh đệ nhà họ Thân cũng vội vàng chạy theo.

Cả hai chạy đến góc núi, chỉ thấy hai bóng đen đã đứng ở đấy. Lăng Vị Phong giơ ngang kiếm trước ngực, Quế Trọng Minh đặt chéo hai kiếm, lạnh lùng cười nói: “Các vệ sĩ lão gia, chỉ có mấy bước mà các người lại đi chậm như thế!” Cả hai huỳnh đệ nhà họ Thân vừa kinh vừa lo, biết rằng kẻ địch cố tình tỉ thí họ. Lòng thầm mắng: “Các người đừng ngông cuồng, công phu khinh công có đáng là gì? Để lát nữa các người hãy nếm mùi vị Ngô Cầu kiếm pháp của bọn ta!”

Một hồi sau, bọn La Đạt đã chạy ra, trong đó lại có thêm một thiếu nữ áo đỏ, đôi mắt long lanh cứ nhìn chăm chăm về phía Quế Trọng Minh.

Thiếu nữ áo đỏ ấy chính là Mạo Hoàn Liên, nàng đeo kiếm ngang eo, trong tay cầm một nắm Đoạt Mệnh thần sa. Nàng vốn không muốn ra nhưng vừa bước đến cửa thì bà già đã nói với nàng, nếu kẻ địch không đả thương nàng thì đừng ra tay để khỏi tổn hại đến uy danh của Lăng Vị Phong. Bởi vậy nàng mới đi lẫn trong quần hào, mắt cứ nhìn chăm chăm Quế Trọng Minh. Vương Cương thấy có thêm một thiếu nữ thì bất giác nhìn nàng.

Lúc ấy mặt trời vừa mới lên, ánh nắng sớm chiếu xuống muôn nơi, quái thạch trong sơn cốc hiện rõ ràng, quần hào và Mạo Hoàn Liên đứng lẫn trong đồng quái thạch.

Đúng là: Núi hoang kiếm khí đằng đằng, muôn cây lặng tiếng chờ mưa đến.

11. Chương 11: Thiếu Nữ Lanh Trí Quế Trọng Minh Vô Tình Được Bảo Kiếm - Quần Hào Kính Phục Lăng Vị Phong Cá Cước Đoạt Vàng Ròng

Lăng Vị Phong quát lớn: “Các người muốn đánh như thế nào? Cùng nhau xông lên hay là xa luân chiến?” Vương Cương tỏ ra cứng cỏi, cao giọng đáp: “Bọn ta đông người ít, các người cứ thi triển bản lĩnh trước!” Lăng Vị Phong nhướng mày nói: “Xin mời võ lâm tiền bối có mặt nói một lời!” bên đại hiệp có hai người, lấy hai địch năm là không công bằng. Tốt nhất mỗi bên chỉ có thể bước ra hai người, là liên thủ hay độc đấu, xin tùy ý”.

Vương Cương nghe xong thì định bảo huynh đệ nhà họ Thân ra trận, nhưng Tiêu Trục và Hồng Đào đã phóng ra trước, cao giọng kêu: “Bọn chúng tôi từ lâu đã nghe võ công của Thạch lão tiền bối cao cường, muốn thỉnh giáo công tử của ông ta mấy chiêu, nếu Lăng đại hiệp muốn cùng xông ra cũng được”. Hai người này rất giỏi tâm kế, bọn chúng biết rằng võ công không bằng cao thủ đại nội, lại sợ người ta coi thường nên vừa bước ra đã dùng lời kìm Lăng Vị Phong, bọn chúng bảo “Lăng đại hiệp muốn xông lên cũng được,” nhưng bọn chúng biết với tên tuổi của Lăng Vị Phong, chàng nhất định sẽ không làm thế. Còn thiếu niên áo vàng thì bọn chúng chẳng hề lo.

Lăng Vị Phong mỉm cười, quả nhiên vẫn cầm kiếm đứng yên. Quế Trọng Minh cười ha hả, tay cầm hai kiếm hồ hững bước lên nói: “Xin mời phát chiêu! Làm sao các người có đủ tư cách động thủ với Lăng đại ca!”.

Tiêu Trục sử dụng một đôi phương thiên họa kích, võ công thuộc hàng đệ nhất trong phủ tổng đốc Xuyên Thiểm. Thấy Quế Trọng Minh chẳng hề thủ thế, thừa lúc chàng đang nói thì đột nhiên tách đôi kích ra, đánh một chiêu Chỉ Thiên Hoạch Địa, cây kích đâm vù một tiếng về phía tay trái của Quế Trọng Minh. Hồng Đào sử dụng một cây kim đao, y bước vòng ra bên phải của Quế Trọng Minh, thuận thế chém ngang một đao vào eo chàng.

Quế Trọng Minh chợt quát lớn một tiếng như sấm nổ giữa trời xanh, cây kiếm bên phải hất lên trên, chỉ nghe keng một tiếng, cây phương thiên họa kích của Tiêu Trục bị chặt gãy mũi! Chàng không thèm quay đầu, tay trái phát ngược ra phía sau, chặn vào lưỡi đao của Hồng Đào, thuận thế đẩy một cái, Hồng Đào chỉ cảm thấy một luồng đại lực dồn tới, cây đại đao nặng hai mươi tám cân xuýt nữa vượt khỏi tay. Tiêu Trục vội vàng kêu lên: “Hồng nhị đệ, đánh ở mặt trái, lên!” y múa cây Phương thiên họa kích như gió, xử ra toàn là những hoa chiêu, gắng gượng chống đỡ đôi kiếm của Quế Trọng Minh.

Quế Trọng Minh thấy Mạo Hoàn Liên dựa tảng đá mỉm cười nhìn mình, tinh thần phấn chấn, triển khai đôi kiếm, luồng tinh quang lóe lên như điện chớp, chỉ trong một chớp hai người Tiêu Trục và Hồng Đào đều bị bao bọc trong luồng kiếm quang. Bọn La Đạt thấy thế thì cả kinh, không ngờ rằng con trai của Thạch Thiên Thành lại có công phu giỏi như thế!

Một hồi sau Quế Trọng Minh đã thấy lối đánh kích của Tiêu Trục toàn là hoa chiêu, y không dám chạm với mình thì cười ha hả, chàng nhắm kỹ rồi đánh ra một chiêu Xảo Nữ Xuyên Châm đâm tới nhanh như điện chớp. Chân phải của Tiêu Trục lướt ra sau, tay trái cầm kích đánh lên một chiêu Cử Hỏa Thiêu Thiên, tay phải trầm xuống quét một chiêu Bạch Hạc Lượng Xí. Kích phải chủ công là hư thế, kích trái phòng thủ là thực chiêu. Không ngờ chiêu ấy của Quế Trọng Minh cũng là hư chiêu, Tiêu Trục vừa đẩy kích trái lên thì chàng đã thu kiếm lại, bộ pháp thay đổi, người hạ xuống biến thành chiêu Viên Hầu Trích Quả, cầm kiếm từ dưới đâm hất lên! Tiêu Trục kêu lớn một tiếng, đồng thời rút hai kích về chặn lại. Quế Trọng Minh quát lớn một tiếng, kiếm quang vung tới, chặt gãy đôi một cây Phương thiên họa kích, chân phải đá tạt lên, hất

một cây phương thiên họa kích bay lên không trung. Trong tiếng kêu thảm, một cánh tay của Tiêu Trục lìa khỏi người, Quế Trọng Minh cũng tung cước đá Tiêu Trục văng ra xa cách đó mấy trượng, va phải một tảng đá thế là toi đời.

Chỉ trong mấy chiêu nhanh như điện chớp lửa xẹt, Hồng Đào nhìn thấy rất rõ ràng, y vội vàng rút lui nhưng đã không kịp nữa. Quế Trọng Minh phóng vọt người lên rồi từ trên không bổ xuống như một con chim đại bàng chụp xuống đầu Hồng Đào, Hồng Đào gơ cây đao lên nhưng nào có thể chặn được! Chỉ nghe soạt một tiếng, cổ tay đứt lìa rồi cả người cũng bị chém thành hai đoạn. Tuyệt chiêu này gọi là Miêu ưng phốc thố, đều là do mẹ của chàng truyền thụ.

Bọn Vương Cương tuy không coi vệ sĩ trong phủ Tổng đốc Xuyên Thiểm ra gì nhưng cũng không ngờ rằng chỉ trong thời gian chưa nguội một chén trà thì cả hai người đều mất mạng, vả lại Lăng Vị Phong vẫn chưa bước ra. Vương Cương nhíu mày đang định đích thân ra trận để dùng Kim Cương thủ đoạt đôi kiếm của Quế Trọng Minh. Chỉ thấy huynh đệ nhà họ Thân đã phóng vọt ra. Quế Trọng Minh cầm kiếm đứng chờ. Lăng Vị Phong kêu lớn: “Quế hiền đệ, đệ đã đủ vốn, nhường hai tên này cho ta!”

Thân Thiên Hổ sử dụng một đôi hộ thủ câu, chuyên dùng để bắt khóa đao kiếm của kẻ địch, trong thủ có công. Thân Thiên Báo sử dụng một cây trường kiếm hoàn toàn là những chiêu số tấn công. Ngô Câu kiếm pháp của đôi huynh đệ này có thể nói là nhất tuyệt trong võ lâm, đó là vì bọn chúng phối hợp công thủ rất kín kẽ. Ba mươi năm qua cả hai huynh đệ ra tay chưa bao giờ lọt xuống thế hạ phong. Dù ngay trong kinh thành, Sở Chiêu Nam đã từng tỉ thí với bọn chúng, có dốc hết sức cũng chỉ ngang tài ngang sức.

Lăng Vị Phong lẩn lộn trong giang hồ đã lâu, hiểu biết rộng rãi, biết Ngô Câu kiếm pháp rất lợi hại. Vừa thấy huynh đệ họ Thân cùng nhảy ra thì biết đó là đệ tử của Hồng gia ở Thương Châu. Chàng lo rằng Quế Trọng Minh võ công tuy cao cường nhưng kinh nghiệm vẫn còn kém, không biết ứng biến nên vội vàng nhảy lên thay thế.

Anh em nhà họ Thân bày sẵn môn hộ, quát rằng: “Tiếp chiêu!” Cây trường kiếm của Thân Thiên Báo đâm thẳng vào ngực Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong biết bọn chúng một công một thủ chuyên tìm sơ hở của người khác để tấn công, chàng mỉm cười đứng vững, đợi Thân Thiên Báo đâm mũi kiếm tới ngực thì người đột nhiên lắc lư, cây kiếm thép tạt ngang qua hất mũi kiếm của Thân Thiên Báo ra, rồi chàng không thèm ngó lại đã trở tay đâm một kiếm, gạt được đôi câu của Thân Thiên Hổ. Chàng đã nắm đúng thời cơ, vị trí, huynh đệ họ Thân đều thất kinh. Cả ba người vừa chạm đã phân ra, nhìn nhau gườm gườm. Ba mươi năm trước Đạt thổ ty từng thấy sư phụ của hai người này biểu diễn của hai người này biểu diễn Ngô Câu kiếm pháp bởi vậy khẽ nói với Lư Đại rằng: “Khi gặp phải đối thủ cực kỳ cao cường mới như thế. Huynh đệ nhà này muốn đợi Lăng Vị Phong phát chiêu trước rồi mới tìm sơ hở tấn công. Xem ra Thiên Sơn Thần Mãng quả thật cũng có chút bản lĩnh”. Nói chưa dứt lời chỉ thấy Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, cây kiếm thép vung lên, chém ngang về phía Thân Thiên Báo, mũi kiếm lay động, kiếm quang lóe lóe như sao xa dồn tới, huynh đệ nhà họ Thân đứng thành thế ý giác, hai câu một kiếm, thế công cũng như mưa gió bão bùng. Ánh kiếm quang lấp loáng, vòng câu kêu lên leng keng, đôi bên đánh nhau đến khó phân thắng bại!

Đấu được khoảng hơn trăm chiêu, huynh đệ nhà họ Thân đổ mồ hôi trán, Lăng Vị Phong thì vẫn bình tĩnh, người bên ngoài chẳng nhận ra, Vương Cương đã biết không xong, y vung hai chưởng nhảy bổ ra, cao giọng quát: “Hai vị huynh đệ hãy tạm lui, đợi ta lãnh giáo kiếm chiêu của Lăng đại hiệp”.

Anh em nhà họ Thân liều mạng đánh gấp mấy chiêu để hiểm hộ thoái lui. Lăng Vị Phong đột nhiên cười lớn, quát rằng: “Các người muốn nhận thua cũng không được!” kiếm pháp chợt thay đổi, anh em nhà họ Thân chỉ cảm thấy khí lạnh căm căm, ánh hàn quang loang loáng, bốn phương tám hướng đều là bóng dáng của Lăng Vị Phong.

Vương Cương vừa nhảy ra thì thấy ba người vẫn đánh nhau rất hăng, kiếm quang loang loáng, kiếm khí tung hoành nào có thể chen vào được! Vả lại cả hai bên đều đã có lời trước, lấy hai đánh một đã là mất mặt, nếu mình lại xen vào thì dù có thắng thì cũng bị anh hùng thiên hạ chê cười. Huống chi Vương Cương là nhân vật đã có tiếng tăm, ba mươi năm nay y nổi danh nhờ Kim Cương Tán Thủ, bởi vậy trước cao thủ các phương y không muốn để cho người ta cười mình.

Vương Cương vẫn còn đang đắn đo, chợt thấy Quế Trọng Minh chậm rãi bước ra, cao giọng kêu: “Lăng đại ca không rảnh đấu với người, ta sẽ tiếp người vài chiêu”. Vương Cương đang khổ vì không có cách xuống

thang, thấy chàng bước ra thì cả mừng, nói: “Nếu như thế thì hãy rút kiếm đi thôi!” Quế Trọng Minh nói: “Tiểu gia không dùng binh khí, binh khí của người đâu? Người muốn đọan đả độc đấu, ta sẽ nhường người trước ba chiêu”.

Vương Cương cười ha hả, nghĩ bụng thiếu niên này chắc là một tên nhãi nhép mới xuất đạo, Kim Cương Tán Thủ của mình lòng lấy võ lâm, chưa bao giờ dùng vũ khí, thế mà y lại bảo mình rút ra binh khí, quả thật không biết trời cao đất dày, thế rồi mới xòe đôi bàn tay ra cười ngặt nghẽo, nói: “Người hỏi các thức bá ở đây, có bao giờ nghe nói Vương Cương này sử dụng binh khí chưa? Người cứ mặc sức chém kiếm tới, xem ta có thể tiếp được người hay không?”.

Quế Trọng Minh sầm mặt, lạnh lùng nói: “Người cũng cười hơi sớm đấy, thấy được thắng thua thì người hăng cười! Lúc đó người mà cười được mới là một trang hảo hán. Được! Nếu người đã không dùng binh khí, tiểu gia cũng dùng đôi tay không tiếp người vài chiêu”. Nói xong rồi kềm đôi kiếm vào vách núi, đôi kiếm cắm sâu đến tận chui. Chàng nói: “Giờ ta cũng chẳng còn binh khí, người đã yên tâm chưa? Hừ, người không xuất chiêu có nghĩa là sao? Rốt cuộc người có muốn đánh hay không?”.

Quế Trọng Minh xòe hai tay ra, quần hào đều thất kinh. Tuy họ thấy Quế Trọng Minh đã đấu với bọn Tiêu Trục, Hồng Đào nhưng họ cũng biết sự lợi hại của Vương Cương, ai nấy đều nghĩ rằng Quế Trọng Minh dùng đôi kiếm cũng chưa chắc thắng, làm sao có thể sử dụng đôi tay không mà đấu với một nhân vật đã có tiếng tăm trên võ lâm, đúng là ngông cuồng tự đại?

Mạo Hoàn Liên thấy quần hào đều xì xầm bàn tán, mặt lộ vẻ kinh hãi, lại thấy thanh thế của Vương Cương, biết rằng người này là kẻ đứng đầu trong năm tên vệ sĩ, có võ công chẳng phải tầm thường, bất giác bước về phía trước mấy bước. Lư Đại tướng rằng nàng là con gái của Thạch Thiên Thành, khẽ bảo: “Cô nương hãy kêu lệnh huynh trở về đi thôi, công phu ngoại gia của người này đã đến mức đẳng phong tạo cực. Kim Cương Tán Thủ xưa nay chẳng ai địch nổi, cứ để Lãng đại hiệp đấu với y có lẽ có thể chống trả nổi”. Mạo Hoàn Liên nghe thế thì thất kinh, nghe xong thì mới thấy bớt lo. Nàng nghĩ bụng: “Công phu của Quế Trọng Minh không kém Lãng Vị Phong bao nhiêu, người này nói Lãng Vị Phong có thể chống trả, dù cho chàng không đấu lại cũng có thể cầm cự được một lúc. Lúc đó Lãng Vị Phong đã thu thập được hai tên kia. Nhưng dù như thế, Mạo Hoàn Liên vẫn thấy lo, nàng bất giác vẫn lướt về phía trước. Lư Đại tuy phát giác nhưng nghĩ cứ để ả đi ra, lát nữa nếu nguy cấp thì cứu cũng không muộn. Dù sao các đại nội cao thủ cũng đều đã ra tay, nàng có giúp Quế Trọng Minh cũng chỉ là ba đấu với ba, không phạm quy.

Vương Cương nghe Quế Trọng Minh kêu mình ra chiêu trước thì không kìm được cơn giận, thầm nhủ: “Ta mà vùng chưởng ra chắc chắn người nát như tương”. Quế Trọng Minh ngạo nghễ hừ một tiếng rồi nói: “Còn chưa động thủ, người định dặn dò chuyện hậu sự đấy phải không?” Vương Cương gầm lớn một tiếng, vùng đôi tay to bè đánh ra, một chưởng vỗ vào huyệt Thái Dương của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh lách người, nhẹ nhàng né tránh. Vương Cương lại đánh tiếp chưởng trái, Quế Trọng Minh lại thoái lùi ba bước mà vẫn chưa né tránh. Vương Cương đột nhiên vọt người về phía trước, hai chưởng hóa thành quyền đánh ra một chiêu Nhị Quỷ Phách Môn đâm vào hai bên má của Quế Trọng Minh. Chiêu này nhanh như lửa xẹt, Lư Đại kinh hoảng kêu lên, Mạo Hoàn Liên tim đập thình thình, nhắm mắt lại không dám nhìn. Tất cả các cao thủ đều cho rằng Quế Trọng Minh sẽ trúng đòn, nào ngờ thân pháp của Quế Trọng Minh cực kỳ nhanh nhẹn, trong khoảnh khắc chớp mắt chàng quát lớn: “Ta đã nhường người ba chiêu, người thấy có phải không?”.

Té ra Quế Trọng Minh từ nhỏ đã luyện Đại Lực Ưng Trảo công cùng Quế Thiên Lan. Đại Lực Ưng Trảo công cùng một đường với Kim Cương Tán Thủ, chàng đã từng nghe nghĩa phụ nói, công phu ngành công coi trọng thanh thế, tấn công mãnh liệt liên hoàn, kỳ nhất là tấn công mạnh mà không xong, nhuệ khí chẳng còn. Quế Trọng Minh lớn lên ở Kiếm Các, suốt ngày làm bạn với kẻ võ vượn, bẩm sinh có công phu khinh thân tuyệt đỉnh. Bởi vậy chàng ta mới cố ý chọc giận Vương Cương, chàng né liên ba chiêu để dập tắt ngọn lửa kiêu ngạo của y nhưng vai vẫn bị chưởng phong của Vương Cương đánh trúng, chàng cảm thấy đau nhói.

Vương Cương không biết Quế Trọng Minh cũng trúng đòn, thấy chàng né liên ba chiêu thì quả nhiên nhuệ khí giảm xuống, y vừa kinh vừa giận, thế rồi không dám khinh địch, chưởng trái hộ ở trước ngực, chưởng phải lại vỗ vù một tiếng về phía ngực của Quế Trọng Minh. Y dùng công phu Bài sơn vận chưởng trong Kim Cương Tán Thủ, Quế Trọng Minh chỉ cảm thấy một luồng lực lớn dồn tới trước ngực!

Quế Trọng Minh dốc hết oai thần phóng người vọt lên không trung, vận Đại Lực Ưng Trảo công chụp xuống

mặt của Vương Cương, hai người chạm nhau một chiêu. Quế Trọng Minh quát lớn một tiếng, mười ngón tay như móc sắt tóm vào cổ tay của Vương Cương. Vương Cương lật hai chưởng, dùng tự quyết chữ “suất” (ném) trong Kim Cương Tán Thủ phất mu bàn tay lên trên, Quế Trọng Minh đang lơ lửng trên không trung, đã chịu thiệt về mặt vận lực, lần thứ hai chàng ta đánh ra quái chiêu, lại dùng thân pháp trong Ngũ Cầm chưởng, ngửa người ra phía sau, chân trái đạp một cú vào ngực của Vương Cương rồi quát lớn một tiếng “Lên”! Vương Cương dùng lực phát ra, Quế Trọng Minh buông hai tay lộn người ra phía sau đến mấy trượng. Khi Quế Trọng Minh sử dụng quái chiêu, Vương Cương buộc phải hạ thấp người xuống né tránh, tuy tránh được ngực nhưng бе sườn bên trái vẫn trúng đòn, văng ra xa đến mấy trượng.

Quế Trọng Minh hạ xuống đất nhìn lại, chàng đã ném Vương Cương, nhưng ở chỗ ngón tay cũng bị chảy máu. Vương Cương đứng dậy, cổ tay cũng như bị sợi dây thừng bằng lửa in vào mười vết đỏ. Hai người đều kinh hãi, không ngờ công lực của đối phương lại thâm hậu đến thế!

Hai người tuy đều bị trúng đòn của đối phương nhưng người ngoài nhìn vào thì Quế Trọng Minh đã dùng khinh công tuyệt đỉnh để né tránh hiểm chiêu còn Vương Cương thì phải lộn ra ngoài để né tránh, rõ ràng là Vương Cương thua một chiêu. Ai nấy đều không khỏi chép miệng kêu lạ, những người lúc đầu coi thường Quế Trọng Minh thì nay phải nhìn bằng con mắt khác.

Từ ngày thành danh đến nay Vương Cương chưa bao giờ gặp phải một kinh địch như thế, lại càng không ngờ rằng suýt bại bởi tay một tên tiểu tử hậu sinh. Lúc này y không dám nôn nóng cầu thắng nữa mà vận khí điều tức, dùng những chiêu số lợi hại của Kim Cương Tán Thủ, trong công có thủ để quần thảo với Đại Lực Ứng Trảo công của Quế Trọng Minh!

Cứ như thế tình thế lập tức thay đổi. Vốn là luận theo công lực hai người đều không kém nhau bao nhiêu, nhưng Vương Cương ngang dọc giang hồ hơn ba mươi năm, không biết đã chạm phải bao nhiêu hảo hán anh hùng bởi vậy kinh nghiệm phong phú hơn Quế Trọng Minh nhiều. Y lập tức né thực đánh hư, chuyên đánh vào những chỗ trống buộc Quế Trọng Minh phải chuyển công làm thủ! Hai người đều chưởng phong vu vu, chưởng vung ra thì lập tức thu lại, không dám dùng chiêu số quá đà. Dưới mắt các cao thủ, tuy họ không chạm nhau nhưng những chiêu số đánh ra còn nguy hiểm hơn cả lúc này, ai nấy đều trợn mắt há mồm. Chỉ thấy dưới đất cát chạy đá bay, những nơi chưởng phong quét đến đều rơi lá lả tả.

Đang lúc đánh nhau rất hăng, Quế Trọng Minh dần dần lọt xuống hạ phong, chàng ta đột nhiên quát lớn một tiếng, hai chưởng vung ra, hai người đều bị chưởng lực của đối phương đánh lùi đến mấy bước. Quế Trọng Minh tìm người lại, đợi khi Vương Cương nhảy bổ tới thì đột nhiên chưởng pháp thay đổi, chưởng phong phát ra hình như không mạnh mẽ như trước nữa nhưng mỗi chiêu mỗi thức đều hàm chứa kinh đạo, Vương Cương chạm vào chỉ cảm thấy bàn tay của đối phương mềm mại, thế nhưng lại bị tiềm lực mạnh mẽ của đối phương phản công trở lại. Y kinh hoảng vội vàng thu nhiếp tinh thần, dốc tuyệt kỹ bình sinh đấu với Quế Trọng Minh!

Lúc này Quế Trọng Minh đã dùng nội kinh của Miên chưởng kết hợp với ngạnh công của ưng trảo. Té ra nghĩa phụ của chàng Quế Thiên Lan ngoại trừ tinh thông Đại Lực Ứng Trảo của bốn môn, đã bỏ ra hai mươi năm tìm hiểu Miên chưởng nội gia. Trong võ lâm chỉ có một mình ông ta học được hai môn này mà đạt được đến công lực thượng thừa.

Lúc này Lăng Vị Phong và huynh đệ họ Thân cũng đang đánh nhau rất gấp. Lăng Vị Phong đánh hết kiếm này ra kiếm khác dồn anh em họ Thân đến luống cuống tay chân. Anh em họ Thân thì triển sở học bình sinh, đánh ra toàn là những chiêu số tinh diệu trong Ngô Câu kiếm pháp, hai người phối hợp kín kẽ như áo trời, chiêu nào cũng đều rất hiểm độc. Nhưng dù như thế cả hai vẫn lọt xuống thế hạ phong.

Lăng Vị Phong dùng Thiên Sơn kiếm pháp ác đấu với Ngô Câu kiếm pháp của anh em họ Thân vốn là một cuộc tỉ kiếm xưa nay khó gặp trong võ lâm, nhưng từ khi Quế Trọng Minh đấu với Vương Cương thì quần hào không để ý đến họ nữa. Lư Đại chép miệng: “Cuộc tỉ kiếm này đúng là khó gặp trong đời! Nhưng đáng tiếc hôm nay tưởng hay diễn liên tục, cuộc đấu chưởng bên kia càng là kỳ tích trong võ lâm, tiếc là cha mẹ không sinh thêm một đôi mắt nữa!”.

Các cao thủ đang ngưng thần nín thở xem cuộc ác chiến của hai người Quế, Vương. Lăng Vị Phong và huynh đệ họ Thân đã đến lúc mạnh được yếu thua, sinh tử khắc biệt. Thân Thiên Báo sử dụng một chiêu Hoàn Giang Tiết Đầu chém ngang eo, toan cản thế công liên miên không ngắt của Lăng Vị Phong, nào

ngờ Lăng Vị Phong cười hì hì lướt người đi như cơn gió, tay phải cầm kiếm trở ngược lại, ánh sáng xanh lóe lên, đã chém xuống cổ của Thân Thiên Báo. Đôi câu của Thân Thiên Hổ đã quét vào lưng của Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong xoay người, Thân Thiên Hổ quét hụt, chưa kịp biến chiêu thì đã bị Lăng Vị Phong vỗ một chưởng trúng ngực, cũng trong lúc đó Thân Thiên Báo cũng bị cây kiếm của Lăng Vị Phong đâm thấu từ sau ra phía trước.

Lăng Vị Phong lau vết máu trên kiếm, quay đầu nhìn xung quanh rồi vung kiếm hú dài, tiếng hú vang vọng sơn cốc không ngớt. Quần hào đều nhìn nhau kinh hãi, Vương Cương càng kinh hoàng thất sắc.

Lúc này Quế Trọng Minh càng đấu càng dũng, chàng ta vận dụng cả Miên chưởng và Ứng trảo, hai chưởng vung lên toàn mang theo kinh phong! Vương Cương đã chẳng muốn đánh nhau nữa, y đột nhiên nảy ra kế, đánh hờ một chiêu. Quế Trọng Minh bỏ chưởng xuống như đao chém, nhanh như sao xẹt. Vương Cương đột nhiên hích vai trái về phía trước, bình một tiếng đã trúng chưởng của Quế Trọng Minh! Y thừa thế vươn tay về phía trước chụp vào cổ tay phải của Quế Trọng Minh, dùng tay vận mạnh một cái. Vương Cương đánh liều để cho vai bị thương để toan tìm thắng trong bại, thi triển thủ pháp cầm nã lợi hại nhất trong Kim cương thủ, toan bắt sống Quế Trọng Minh để làm con tin. Y thấy huynh đệ họ Thân hợp công mà vẫn chết dưới kiếm của Lăng Vị Phong, biết mình chẳng phải là địch thủ của chàng bởi vậy mới dùng Quế Trọng Minh để uy hiếp Lăng Vị Phong.

Nào ngờ Quế Trọng Minh tuy kinh nghiệm đối địch còn kém, đã trúng kế dụ địch nhưng rốt cuộc công lực rất thâm hậu, chàng ta lâm nguy mà không loạn, cánh tay phải gồng lên tựa như một cây gậy sắt, tuy không vùng ra được nhưng Vương Cương cũng chẳng thể nào vận được tay chàng, tay trái của chàng đánh bình một cú lên cằm của Vương Cương. Vương Cương kêu ối một tiếng, máu tươi phun ra, hai hàng răng cửa bị gãy nát, đau đến tận gan phổi, tay phải đành phải buông ra còn người thì ngã ngửa ra sau!

Mạo Hoàn Liên vì quá lo lắng cho Quế Trọng Minh, nàng cứ bước tới từng bước, lúc này nàng đã đến gần hai đối thủ. Khi Quế Trọng Minh gặp nguy hiểm thì nàng không màng mọi thứ, phóng vọt người lên, Vương Cương đã ngã ngửa ra sau, khi đứng dậy thì chạm mặt với Mạo Hoàn Liên. Y cả mừng vung tay phải chụp tới, Mạo Hoàn Liên ném một ném Đoạt Mệnh thần sa, Vương Cương chẳng né tránh nổi, từng hạt cát lún sâu vào trong da thịt, y vẫn đánh liều nhảy bổ tới tóm lấy Mạo Hoàn Liên làm vũ khí đẩy ra phía trước mặt, Quế Trọng Minh đã cầm cái kim hoàn trong tay định ra nhưng sợ trúng Mạo Hoàn Liên nên đành buông xuống, phóng người đuổi theo sau lưng Vương Cương kêu lớn: “Người buông nàng xuống, ta tha cho người!”.

Vương Cương cười gằn, co giò chạy như điên. Quế Trọng Minh tiện tay rút đôi kiếm bay lướt tới. Lăng Vị Phong cũng đuổi theo. Cao thủ các phương bắt giặc cũng chạy theo họ nhưng thấy bộ dạng hung hăng của Vương Cương nên chẳng ai dám ra tay.

Trong chớp mắt họ đã đuổi qua hai ngọn núi, phía trước chợt sáng bừng. Lúc này ánh mặt trời đã chiếu xuống muôn nơi, mọi người chột nghe tiếng nước chảy như sấm dậy, một dòng thác từ trên đỉnh núi tuôn xuống âm âm tạo thành một cái đầm nước ở dưới đáy cốc, bên đầm nước còn có một sơn động, trước cửa sơn động tựa như có một tấm rèm nước, ánh sáng chiếu vào bí ảo thành một dải lụa bảy màu trông đẹp đẽ vô cùng! Nhưng không ai có lòng ngắm cảnh, ai nấy đều chẳng nói một lời, chỉ đuổi về phía trước.

Thân pháp của Lăng Vị Phong nhanh nhạy cực kỳ, chàng đã sớm vượt qua khỏi quần hào, lúc này đã đuổi theo kịp Quế Trọng Minh, đã cách Vương Cương không xa lắm. Chàng vỗ vai Quế Trọng Minh, khẽ kêu: “Đệ tạm tránh ra để ta cứu nàng!” Quế Trọng Minh lách qua một bên, chỉ thấy Lăng Vị Phong vung tay phải, ba cây Thiên Sơn thần mãng bay vọt ra như điện chớp. Quế Trọng Minh kinh hãi kêu lên: “Huynh làm gì thế?” chàng toan ngăn nhưng không kịp nữa!

Vương Cương tưởng rằng có Mạo Hoàn Liên thì chẳng chuyện gì xảy ra, nào ngờ thủ pháp ném ám khí của Lăng Vị Phong thần diệu lạ thường. Chàng chỉ giả vờ phát ra ba cây Thiên Sơn thần mãng, Vương Cương túm Mạo Hoàn Liên làm cái thuẫn đỡ lên đỡ thế là cây Thiên Sơn thần mãng thứ tư đã bắn tới như sao chổi đuổi trắng, Vương Cương toan đỡ Mạo Hoàn Liên lên đỡ thì bốp một tiếng, tay phải đã bị thần mãng cắm vào, lập tức đau đến thấu xương, bàn tay lỏng ra buông Mạo Hoàn Liên rơi xuống đất. Vương Cương nghe Lăng Vị Phong quát thì không kịp nhìn đến Mạo Hoàn Liên đã vội vàng lướt ra mấy trượng liều mạng bỏ chạy!

Lăng Vị Phong nhảy vọt tới trước, đỡ Mạo Hoàn Liên dậy, đưa tay giải khai huyết đạo cho nàng, mỉm cười nói với Quế Trọng Minh: “Trao cho đệ, nàng vẫn chưa bị thương, đệ hãy yên tâm!”.

Vương Cương dốc hết sức bình sinh ra chạy, ngoại trừ cánh tay phải đau nhói y đột nhiên cảm thấy toàn thân tê rần, thần trí dần dần mơ hồ. Y kinh hoàng vội vàng thu nhiếp tinh thần, lúc này y mới nhớ rằng ban nãy đã trúng độc sa, bởi vậy sợ đến nỗi hồn bay phách tán, mà Lăng Vị Phong đã đuổi theo sát phía sau! Y toát mồ hôi lạnh, rơi vào trạng thái cuồng loạn nên chạy bừa đi, chỉ vừa vọt được mấy trượng thì đã nhảy xuống đầm nước. Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, lại vung ra một cây Thiên Sơn thần mãng từ phía sau bắn tới, Vương Cương không thể né tránh được buộc phải lao về phía trước, y vọt qua bức rèm nước trước sơn động, y tập trung sức lực toàn thân lên tay trái vỗ bốp một tiếng trên hòn đá ở sơn động. Kim cương thủ của Vương Cương có mấy mươi năm công lực, y liều chết vỗ một đòn, sức lực ấy rất kinh người, chỉ thấy y vừa vỗ xong thì đá vụn bay lả tả, cánh cửa đá bật ra kèn kẹt, té ra bên trong có một thanh chắn đá nặng đến ngàn cân nhưng đã bị chưởng lực của Vương Cương chấn gãy, cánh cửa đá đương nhiên mở ra. Mà Vương Cương đã dùng lực quá mạnh nên bị cánh cửa đá phản chấn ngược trở ra, cổ tay gãy lìa, bị thác nước từ trên tuôn xuống đẩy rơi xuống đầm nước sâu không đáy, y vùng vẫy mấy cái rồi chìm ngấm. Đến khi Lăng Vị Phong và các cao thủ đuổi đến mặt đầm thì nước trong đầm chỉ còn gợn sóng. Một tên phản đồ của võ lâm, một cao thủ ngoại gia đã chết chìm.

Cao thủ các nơi đều đứng lặng trước mặt đầm, im lìm chẳng nói. Họ đã chứng kiến một trận ác chiến kinh tâm động phách, lại thấy Vương Cương chết thảm, xác thân chẳng còn thì trợn mắt há mồm, ai nấy đều đều có muôn vàn cảm xúc. Một lúc lâu sau Lư Đại mới cất tiếng: “Đáng tiếc! Đáng tiếc! Lẽ ra phải có người sớm thu phục tên tặc tử này!” Đạp thổ ty nhìn Lăng Vị Phong rồi thầm nghĩ: “Mình tuy chưa tỉ thí với Vương Cương nhưng cũng biết chưởng lực của Vương Cương tựa như chẳng kém gì công phu Thiết bổ sam của mình thế mà vẫn bị Lăng Vị Phong dùng mấy cây ám khí bức tử, xem ra Thiên Sơn thần mãng đứng là danh đồn không ngoa”. La Đạt thì lại mở cặp mắt to tròn nhìn sững sờ vào trong thạch động.

Lúc này Mạo Hoàn Liên mới cùng Quế Trọng Minh chậm rãi bước tới, nàng thấy bức rèm nước trước cửa động tựa như một dải lụa, nàng chợt nhớ đến bức tranh nên giật nảy người.

Quế Trọng Minh chợt dạ, kéo Mạo Hoàn Liên nói: “Đây chẳng phải là bức họa ẩn hình mà nghĩa phụ đã vẽ trên tấm áo vàng sao?” Mạo Hoàn Liên khẽ nói: “Chẳng sai tí nào, đây chính là nơi trong bức tranh”. Nói xong thì vẫy tay gọi Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong thấy họ cứ thì thầm với nhau, mỉm cười: “Ta không muốn làm kỳ đà cản mũi”. Mạo Hoàn Liên đỏ mặt, nói: “Lăng đại ca, muội đang nói chuyện quan trọng”.

Lăng Vị Phong không hề biết chuyện bức tranh trong tấm áo vàng. Giờ đây chàng nghe Mạo Hoàn Liên kể lại thì mới nhấm nháp ngẫm nghĩ, hồi sau mới lên tiếng hỏi: “Quê lão tiên bố để lại bức tranh ẩn hình, cả Thạch đại nương cũng không biết, trong đó chắc chắn có sự việc gì rất hệ trọng, sao chúng ta không vào xem thử?” Mạo Hoàn Liên nói: “Hãy thông thả, trong bức họa có bảy chữ lớn trái ba, phải bốn, giữa mười hai, đó là ý gì? Huynh hãy nghĩ hộ muội”. Lăng Vị Phong nói: “Đó có lẽ là ám hiệu gì đấy, cũng có lẽ là vị trí chỉ nơi cất đồ”.

Lúc này quần hào đều đang đứng trước cửa động, thấy ba người bọn họ cứ to nhỏ thì thầm, ai nấy đều đưa mắt nhìn nhau, Mi Sơn trại chủ La Đạt là kẻ nóng lòng nhất, y cứ nhấp nhồm lúc thì nhìn cửa động, lúc thì nhìn bọn Lăng Vị Phong.

Khi mọi người đều đang nín thở để ý, ai nấy đều có suy nghĩ riêng tư, đột nhiên ở u cốc vút lên một mũi tên, tiếp theo là hai mũi, La Đạt đứng dậy, chửi mửi huýt một tiếng sáo. Lăng Vị Phong đang rất ngạc nhiên, một lúc sau trong cốc xuất hiện một ông già gù lưng, bề ngoài ông ta tuy xấu xí nhưng thân pháp nhanh nhẹn lạ thường, ông ta chạy đi mà bụi dưới chân chẳng hề bốc lên. Trong chớp mắt đã đến trước mặt quần hào. La Đạt cả mừng, bước lên nói: “Hàn đại ca, chúng tôi chờ huynh đến khổ”. Lư Đại và Đạp thổ ty cũng đứng dậy chào hỏi, Đào Hoảng, Trương Nguyên Chấn tuy không biết người này nhưng thấy bọn La Đạt tỏ vẻ tôn kính như thế cũng bước ra nghênh đón. Lăng Vị Phong, Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên vẫn ngồi bên bờ đầm, chẳng hề động thanh sắc, xem thử ý định của quần hào lục lâm và ông già gù này.

Ông già gù được gọi là Hàn đại ca không thèm hỏi đến họ tên của Lăng Vị Phong, vừa thấy rèm nước lay động, cửa sơn động mở rộng thì sắc mặt căng thẳng, vỗ vai La Đạt nói: “Hiền đệ, chính là nơi này! Có ai vào chưa?” La Đạt khẽ lắc đầu. Đạp thổ ty nói: “Chúng ta cùng vào thôi, một trái dưa chia làm sáu phần, mọi người đều có của ăn!” Lư Đại chỉ bọn Lăng Vị Phong nói: “Còn phải chia cho bên kia ba phần!” Đạp

thổ ty khê nói: “Họ không biết, không có phần của họ!” Lãng Vị Phong rất thính tai, từ xa mà nghe được những lời của họ, thầm nhủ: “Chả lẽ trong sơn động có báu vật gì quý giá đến nỗi bọn ma đầu này tụ tập ở đây bàn cách chia chác?”

Bọn Đạt thổ ty, La Đạt đang muốn khích hai người Đào, Trương vào. Ông già lưng gù chợt nói: “Hãy thông thả, cứ để một người đi vào trước xem sao. Ai chịu đi chúng ta sẽ nhường cho y thêm một phần nữa!” La Đạt đứng dậy nói: “Tôi đi!” rồi vung tay phóng người nhảy qua đầm nước rộng đến sáu bảy trượng, băng qua rèm nước chui vào trong sơn động. Quần hào ngưng thần chờ đợi, bọn ba người Lãng Vị Phong cũng đứng dậy xem. Không khí lúc này tựa như muôn cây lặng yên, mây đen kéo tới, bắc bối vô cùng. Một hồi sau chợt nghe bên trong có một tiếng kêu thét lên, ai nấy đều ngưng thần lắng nghe, chỉ thấy La Đạt đầu bù tóc rối mình đầy máu chạy ra. Trong sơn động còn có tiếng tên bay kêu vun vút, tựa như bên trong có một đội phục binh. La Đạt thân thủ cũng rất bất phàm, đã bị trúng tên mà vẫn xông ra đầm nước, y điểm một chân xuống thì triển khinh công Nhất hạc xung thiên bay vọt qua đầm nước. Nhưng đầm nước rộng đến sáu tám trượng, sau khi bị thương công lực đã giảm, đi được nửa đường thì người rơi tòm xuống mặt đầm. Lư Đại kêu lớn một tiếng, phóng vọt người lướt ra giữa mặt đầm, đưa một chưởng đẩy ra nâng người của La Đạt lên rồi phóng qua bờ bên kia. Ai nấy đều ồ lên khen hay. Lãng Vị Phong cũng thầm khen khinh công của Lư Đại đã đạt đến mức lư hỏa thuần thanh.

Lư Đại và La Đạt là bằng hữu hơn ba mươi năm, lúc đầu hai người là cường đạo chuyên giết người cướp của, sau đó Lư Đại được Xuyên Trung đại hiệp Diệp Văn Tôn khuyên nhủ, nên dần dần thay đổi. Còn Lư Đạt thì ngày càng tệ hơn, cả mấy phần hiệp nghĩa vốn có cũng dần dần biến mất, ngày càng tham lam, hẹp dả, bởi vậy đôi bên cũng ít qua lại. Nhưng tuy là thế, Lư Đại vẫn trọng tình nghĩa, thấy La Đạt lâm nguy đã cứu y.

Lư Đại đỡ y ra bờ bên kia, cúi đầu nhìn thì thấy trên người y có nhiều chỗ bị thương, máu chảy như suối, hơi thở phì phò, buồn bã nói: “La đại ca, huynh hãy định thần điều hòa hơi thở, đừng sợ!” nói xong thì kẹp y dưới be sườn rồi triển khinh công tuyệt đỉnh nhảy qua mặt đầm.

Qua đến nơi, quần hào đều đến xem, Lư Đại xin Đạt thổ ty một ít bạch dược Vân Nam bôi lên vết thương, máu tuy đã cầm, nhưng người đã hôn mê, chắc là sau khi bị trọng thương bỏ chạy điên cuồng, khí lực đã tận bởi vậy mới như thế. Lư Đại buồn bã nói: “E rằng La đại ca khó giữ mạng!” Lãng Vị Phong chợt lấy ra một viên thuốc màu xanh đưa đến nói: “Hãy cho y uống vào!” Lư Đại nhìn viên thuốc, Lãng Vị Phong nói: “Đây là bích linh đơn được luyện từ Thiên Sơn tuyết liên, dù có trúng độc tiễn cũng có thể giữ được mạng”. Quần hào nghe đều thất kinh, Thiên Sơn tuyết liên là vật hiếm có, tốt hơn bạch dược Vân Nam nhiều, bạch dược chỉ là thuốc trị ngoại thương nhưng bích linh đơn thì có thể trị cả nội thương. Không ngờ Lãng Vị Phong chỉ mới gặp lần đầu mà đã ra tay tặng thuốc quý. Lư Đại rất cảm kích.

Mọi người chăm sóc cho La Đạt xong thì im lặng trong khoảnh khắc. Đạt thổ ty nói: “Lý Định Quốc có bao nhiêu binh lính, lẽ nào y đoán rằng mấy mươi năm sau chúng ta sẽ đến lấy đồ của y?” Trương Nguyên Chấn nói: “Chúng ta có vào không?” ông già lưng gù trầm ngâm rồi nói: “Hãy chờ thêm hai người nữa!”

Lãng Vị Phong nghe bọn họ bàn tán xôn xao, trong lòng đã đoán được vài phần, đang suy nghĩ thì chợt thấy Mạo Hoàn Liên đứng dậy kéo tay Quế Trọng Minh, nói với Lãng Vị Phong: “Ba người chúng ta vào trước!” Trương Nguyên Chấn thầm nhủ cứ để cho ba người bọn họ vào chịu tai nạn trước cũng được nên mới gơ ngón tay cái lên nói: “Hay lắm! Có Lãng đại hiệp đi trước dò đường chắc chắn sẽ chẳng có chuyện gì xui rủi!” Lư Đại kêu lên: “Lãng đại hiệp, ông hãy chờ một lát”.

Lãng Vị Phong nhìn Mạo Hoàn Liên, thấy nàng đầy vẻ tự tin thì cao giọng nói: “Không sao cả!” rồi vung tay lướt qua mặt đầm.

Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên cùng bay lướt qua mặt đầm, theo sau Lãng Vị Phong. Đến trước cửa động, Mạo Hoàn Liên nhìn lại thì thấy trên người Lãng Vị Phong chỉ có dính vài giọt nước, Quế Trọng Minh cũng thế, chỉ có mình là ướt đầm một mảng. Nàng thầm nhủ mình theo Phó bá bá học nghệ, giỏi nhất là khinh công, cả quái đầu đà Thông Minh hòa thượng cũng phải khâm phục mình, không ngờ hôm nay chẳng bằng hai người họ. Chả trách nào Lãng Vị Phong nổi danh miền Tây Bắc, công phu nào của chàng cũng đến mức xuất thần nhập hóa.

Họ vừa đến trước cửa động thì ngừng lại, Lãng Vị Phong gơ ngang kiếm đứng trước cửa nói với Quế Trọng

Minh: “Đệ hãy đẩy cánh cửa đá phía bên trái để chúng ta nhìn kỹ xem sao”. Quế Trọng Minh kêu vâng một tiếng rồi vận chưởng đẩy vào cánh cửa, quát lên: “Mở!” cánh cửa đá lập tức xoay chuyển. Lúc này cửa động đã mở rộng, ánh sáng bên ngoài len qua rèm nước lọt vào bên trong. Cả ba người ngưng thần nhìn vào, chỉ thấy có hai hàng người bằng đá chia nhau đứng hai bên trái phải, mỗi người đều cách nhau khoảng một trượng, có người trên tay cầm kiếm, có người cầm mâu, những người đá này trông rất kỳ quái, tướng mạo nanh ác, trong động rất tối tăm bởi vậy ai cũng thấy thần bí đáng sợ.

Khi nhìn kỹ lại thì thấy dưới đất cung tên bừa bộn, lại còn một số đao kiếm bị gãy, lúc này mới nhìn thấy rõ binh khí trên tay người đá chỉ còn lại một nửa. Thông đạo ở giữa thạch động thì trống trải. Bên ngoài tuy có ánh sáng chiếu vào nhưng trong động âm u, nhìn sâu bên trong cũng chẳng thấy gì nữa.

Lăng Vị Phong trầm ngâm rồi nói với hai người Quế, Mạo: “Ta thấy ở đây chắc có cơ quan, cả người đá cũng có thể hoạt động. Chắc là La Đạt lúc này đã chạm phải cơ quan nên mới có cung tên ở dưới đất, còn những binh khí này là do y vận chưởng đánh gãy. Chúng ta phải cẩn thận hơn đừng dẫm vào vết xe đổ của La Đạt”. Quế Trọng Minh nói: “Chúng ta đã thành thế leo lên lưng cọp, nếu ra trở lại chắc sẽ bị bọn họ chê cười”.

Mạo Hoàn Liên mỉm cười, tiện tay nhặt mấy hòn đá ở dưới đất, bảo hai người Lăng, Quế lui ra sau mấy bước rồi đưa cho Lăng Vị Phong nói: “Huynh hãy thử ném hòn đá thứ nhất về phía bên trái của cửa động, hòn đá thứ hai ở nơi cách đó một bước chân, hòn đá thứ ba cách hòn đá thứ hai một bước, xem thử có biến cố gì?” rồi lại bảo Quế Trọng Minh: “Huynh hãy cầm kiếm canh ở bên cạnh Lăng đại hiệp, nếu có ám tiễn bắn ra thì hãy dùng kiếm gạt”. Lăng Vị Phong ném ba hòn đá, chẳng hề có chuyện gì xảy ra. Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh ném thử hòn đá thứ tư”. Lăng Vị Phong ném ra mà chỉ thấy ở góc bên phải mặt đất lún xuống một ít, đột nhiên bắn ra một hàng mũi tên, lại có hai ba mũi bắn về phía cửa động. Quế Trọng Minh chưa kịp rút kiếm thì đã bị Lăng Vị Phong vung chưởng đánh rơi.

Lăng Vị Phong mừng rỡ nói: “Mạo cô nương, cô thật thông minh. Cứ theo cách tính này, nếu ném ở bên phải thạch động, có lẽ bốn hòn đá đầu tiên không có chuyện gì xảy ra, đến hòn thứ năm thì tên sẽ bắn ra. Tôi thử xem sao”. Nói rồi nhặt năm hòn đá ném ra cửa động. không ngờ hòn thứ nhất vừa rơi xuống đất thì tên đã bắn ra!

Luồng tên này bắn ra bất ngờ, khoảng cách lại gần, Lăng Vị Phong không kịp vận chưởng đánh rơi, chàng lướt qua một bên tránh tên. Quế Trọng Minh múa tit đôi kiếm chém tên bay rào rào.

Lăng Vị Phong nhíu mày cười khổ, nhìn Mạo Hoàn Liên nói: “Cô nương, cách tính bên trái là đúng, nhưng bên phải lại không đúng, làm sao đây?” Mạo Hoàn Liên ngẫm nghĩ một hồi chợt nói: “Huynh thử làm xem sao. Lần này nếu không đúng thì chúng ta chỉ đành lui ra”. Lăng Vị Phong nói: “Thử thế nào?” Mạo Hoàn Liên nói: “Tính từ bước thứ ba bên trái thạch động, giả sử huynh ở đây, vọt ngang thì gạt xuống giữa hai người đá bên phải, sau đó lại đi bốn bước, giả sử bốn bước đều không có chuyện gì là đúng. Huynh vẫn dùng đá để thử tiếp”. Lăng Vị Phong thử y như thế, hòn đá thứ nhất ném ở nơi cách cửa động ba bước, quả nhiên chẳng có chuyện gì, hòn đá thứ hai, thứ ba, thứ tư liên tục ném ra, mỗi hòn đá đều rơi cách nhau một bước vẫn chẳng có chuyện gì xảy ra, Mạo Hoàn Liên cả mừng nói: “Hoàn toàn đúng, huynh lại ném tiếp hòn đá thứ năm, lần này chắc chắn sẽ có tên bay ra”. Lăng Vị Phong ném hòn đá thứ năm, bỗng nhiên một loạt tên phóng ra, lần này khoảng cách tương đối xa, tên chưa bắn đến trước cửa động thì đã rơi xuống.

Lăng Vị Phong nói: “Cứ theo cách tính này, sau khi đi bốn bước ở bên phải, lập tức nhảy vọt đến trung lộ, lại đi tiếp mười hai bước nữa, sau đó lại xoay sang bên trái đi ba bước, có đúng không?” Mạo Hoàn Liên gật đầu: “Đúng là thế”. Lăng Vị Phong lại nhặt một nắm đá, dùng thủ pháp mạnh ném tới, quả nhiên ném được mười ba viên ở bên trái thì có tên bắn ra, Lăng Vị Phong cười nói: “Xong rồi! chúng ta vào thôi!” Mạo Hoàn Liên nói: “Khoan đã. Chúng ta còn phải tính vị trí của người đá, phải chăng cũng đếm số bước”. Lăng Vị Phong ném hòn đá đến bên cạnh người đá, tên bắn ra vun vút, nhưng nếu tính đúng số bước, ném ra trước mặt người đá cũng không có tên bay. Lăng Vị Phong vỗ tay cười nói: “Giờ thì đã rõ hoàn toàn, khi gặp phải người đá không thể đi lách qua một bên, đương nhiên phải vượt qua đỉnh đầu nhưng lại không thể nhảy quá xa, phải hạ xuống trước mặt người đá một bước mới hợp theo cách tính”. Mạo Hoàn Liên nói: “Đúng thế. Huynh hãy thử dùng đá ném người đá”. Lăng Vị Phong chọn bừa một người đá, ném hòn đá qua, chỉ thấy người đá đột nhiên chồm về phía trước, cây đại đao trong tay chém xuống đất, bụi tung mù. Một hồi sau người đá lại xoay mấy vòng rồi trở về nguyên dạng. Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh thử chạm vào

những người đá này”. Lăng Vị Phong cười nói: “Chạm cũng không sao, người đá này chỉ có thể hoạt động một lúc, lại không thể di chuyển, chỉ cần né tránh là được. Đương nhiên để tránh phiền phức, đừng chạm vào thì hơn”.

Quế Trọng Minh nói: “Giờ thì có thể vào chưa?” Lăng Vị Phong nói: “Có thể. May mà Mạo cô nương lạnh lẽ, đã nghĩ ra ẩn ngữ trong tấm áo vàng”.

Lăng Vị Phong dẫn đầu đi trước, Quế Trọng Minh cầm kiếm đi đoạn hậu, Mạo Hoàn Liên đi ở giữa cùng từ bên trái tiến vào sơn động. đi được mấy bước, Lăng Vị Phong nhảy vọt một cái, phóng vào giữa hai người đá bên phải, lúc này Mạo Hoàn Liên cũng đã đạp lên một bước, đứng vào vị trí của Lăng Vị Phong, tạo thành một đường thẳng với chàng.

Lăng Vị Phong lại bước sang phải, vẫy tay: “Muội qua đây”. Quế Trọng Minh chợt nghĩ ra, nhảy ngang qua thì không có nhưng muốn đặt chân đứng nơi thì khinh công phải đạt đến mức lư hỏa thuần thanh. chàng khẽ nắm tay Mạo Hoàn Liên nói: “Cô nương cứ canh ở đây, để tôi đi theo Lăng đại hiệp”. Mạo Hoàn Liên mỉm cười, thấy chàng nhìn mình đắm đắm, vừa cảm kích vừa buồn cười, khẽ nói: “Huynh hãy yên tâm, tôi không hề gì”. Nói xong thì rút tay ra khỏi tay Quế Trọng Minh, nàng nhẹ nhàng vọt một cái lên chỗ Lăng Vị Phong vừa mới bước ra, khinh công tuy không bằng hai người Lăng, Quế, nhưng cũng coi như thuộc hạng nhất lưu trên võ lâm.

Hai người cứ bước theo lối “Trái ba bốn phải giữa mười hai lần lần tiến về phía trước, không bao lâu thì vào sâu trong sơn động, Lăng Vị Phong đốt mỗi lửa lên tiếp tục đi về phía trước. Cả ba người càng lúc càng căng thẳng, đi được một hồi thì thấy phía trước rất nhiều tượng Phật, Lăng Vị Phong giờ mỗi lửa lên xem, chàng đếm kỹ thì thấy đó chính là tượng của mười tám vị La Hán. Mỗi bức tượng đều cao hơn một tượng, lúc này họ đã đến cuối động đá.

Lúc này ba người đã đứng nối đuôi nhau trước mười tám bức tượng Phật, Lăng Vị Phong nói với Quế Trọng Minh: “Đệ hãy lấy ra mấy vòng kim hoàn ném sang hai bên trái phải xem thử thế nào?” Quế Trọng Minh làm theo, Lăng Vị Phong và Mạo Hoàn Liên đều rút kiếm phòng bị. Quế Trọng Minh ném ra ba vòng kim hoàn mà chẳng thấy điều gì khác lạ. Lăng Vị Phong nói: “Nếu trong sơn động này có chứa báu vật, chắc chắn là trên bàn thờ Phật hoặc dưới những bức tượng La Hán. nên không có gì khác lạ dưới hàng bức tượng này, chắc là họ muốn tạo thuận lợi cho những người chôn bảo vật trước kia”. Quế Trọng Minh nói: “Tại sao họ không chôn báu vật xong rồi mới đặt cơ quan?”.

Mạo Hoàn Liên nhíu mày suy nghĩ, chậm rãi nói: “Sự việc này rất kỳ lạ, nếu bên dưới có chôn báu vật, báu vật có thể rất nặng nề, phải có nhiều người mới di chuyển được nên nơi này không đặt mai phục để tiện ra vào. Nhưng luận theo lẽ thường, báu vật chắc không nặng nề kèn càng, giải thích thế nào đây?” Nàng ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Đương nhiên đó chỉ là suy đoán của muội. Trước bức tượng La Hán không có cơ quan, chúng ta hãy nhìn kỹ xem sao”. Nàng nói xong thì cùng Lăng Vị Phong chia nhau tìm kiếm. Quế Trọng Minh vẫn đứng yên chẳng hề nhúc nhích, mắt nhìn chăm chăm hàng La Hán, không biết chàng đang nghĩ gì.

Lăng Vị Phong xem xét kỹ càng chín pho tượng La Hán bên phải, mỗi pho tượng đều sơn đen kịt, sờ vào thì thấy rắn chắc lạ thường, tựa như được đúc bằng sắt thép, chẳng khác gì với những tượng La Hán trong những chùa chiền bình thường ở miền Tây Bắc. Chàng kêu Mạo Hoàn Liên nhìn ở sau lưng cũng chẳng thấy gì. Lăng Vị Phong định đẩy một bức ra xem, chợt nghe Mạo Hoàn Liên kêu lên: “Trọng Minh, huynh làm gì thế?”

Té ra khi Mạo Hoàn Liên đang xem xét mấy bức tượng La Hán, nàng quay đầu nhìn lại thì thấy Quế Trọng Minh đứng ngẩn người ra cứ nhìn đắm đắm bức tượng Phật ở giữa, chẳng hề nhúc nhích, nàng chỉ tưởng rằng Quế Trọng Minh lại phát bệnh bởi vậy mới kêu hoảng lên!

Té ra bức tượng Phật ở giữa không giống như những bức tượng La Hán bình thường mà giống với một người chàng quen thuộc, lúc đầu chàng nghĩ mãi mà không ra, sau đó lục tìm trong ký ức mới nhớ rằng mặt của bức tượng Phật chính là Lý Định Quốc, chủ soái của nghĩa quân năm xưa. Nghĩ phụ Quế Thiên Lan đã dắt chàng đi theo nghĩa quân của Lý Định Quốc bốn năm năm trời, Lý Định Quốc đã từng bông bẽ chàng. Mạo Hoàn Liên tưởng rằng chàng phát bệnh trở lại nhưng thật ra không phải. Chàng đang dần dần nhớ lại chuyện thời ấu thơ!

Quế Trọng Minh mừng rỡ vô cùng, chàng ôm eo bức tượng Phật lay mấy cái rồi cao giọng nói: “Lý bá bá, có còn nhớ con không?” bàn tay chàng như chạm phải một vật trơn tuột mà vật ấy lại nhúc nhích, chàng cả kinh, hai tay dùng lực đẩy một cái, người thối lui ra sau, chạm vào cơ quan, loạn tiễn bay ra vun vút. May mà chàng khinh công cao siêu, chân vừa chạm đất thì đã hiểu ra, chàng vội vàng vọt về phía trước, Lãng Vị Phong vỗ hai chưởng ra, đánh rơi được loạn tiễn!

Khi chàng tung người vọt về phía trước, một chuyện lạ lại xảy ra, ở giữa eo bức tượng Phật đột nhiên bay ra một luồng bạch quang, Lãng Vị Phong vung một cây thần mãng chạm phải luồng bạch quang ấy, luồng bạch quang ấy bay hơi chậm lại nhưng vẫn bắn ra, lúc này Quế Trọng Minh đã rút đôi kiếm hất lên, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau, hai cây trường kiếm của chàng đều bị gãy đôi, luồng bạch quang ấy cũng rơi xuống đất.

Lúc này Lãng Vị Phong và Mạo Hoàn Liên cũng đã chạy tới, chỉ thấy ở dưới đất có một vật trông giống kiếm mà chẳng phải kiếm nằm ở dưới đất, thân của vật ấy rất hẹp, chui rất ngắn. Quế Trọng Minh cầm vật ấy lên xem, chỉ cảm thấy mềm oặt tựa như đai lưng, chàng thử cuộn lại, quả nhiên vòng thành một vòng tròn, chàng ngạc nhiên hỏi: “Đây là binh khí gì?” Lãng Vị Phong hai mắt sáng quắc, cả mừng kêu lên: “Quế hiền đệ, hãy thử dùng lực vẩy cho nó thẳng ra xem thử thế nào?”

Quế Trọng Minh làm theo lời chàng, vật ấy vươn dài đến bốn năm thước, ánh sáng chói lòa, chẳng hề có cảm giác mềm dẻo. Quế Trọng Minh múa một hồi thì thâu lại, nói: “Thanh kiếm này thật kỳ lạ!” Mạo Hoàn Liên vội vàng hỏi: “Huynh thế nào rồi? Có nhớ được chuyện trước kia không?” Quế Trọng Minh nói: “Huynh nhớ được tất cả, chuyện lúc nhỏ cũng đã nhớ lại”. Chàng chỉ bức tượng Phật ngồi ở giữa nói: “Bức tượng Phật này trông rất giống Lý bá bá”. Lãng Vị Phong hỏi: “Lý bá bá nào?” Quế Trọng Minh nói: “Chính là là Lý Định Quốc tướng quân!”

Lãng Vị Phong mừng rỡ nói: “Đệ hãy đưa kiếm ta xem thử”. Quế Trọng Minh cầm lấy thanh kiếm, Lãng Vị Phong xem qua kiếm một lượt, chỉ hàng chữ nhỏ trên chui kiếm nói: “Đệ có thấy ở đây viết cái gì không?” Quế Trọng Minh đọc: “Đằng dao bảo kiếm, truyền từ tiên hiền, lưu tặng anh hào, Lý Định Quốc bá”. Mạo Hoàn Liên nói: “Đây chắc chắn là bảo kiếm của Lý Định Quốc, chẳng trách nào lợi hại đến thế. Nhưng tại sao ông ta để hàng chữ nhỏ này? Tại sao lại giấu thanh bảo kiếm ở đây? Vả lại nó làm sao đột nhiên bay ra? Chẳng lẽ trên thế gian thật sự có phi kiếm?” Lãng Vị Phong nói: “Phi kiếm thì không thể có, nó bay ra là vì Quế hiền đệ dùng lực phát động, nếu muội không tin hãy theo ta”.

Lãng Vị Phong nhặt cây Thiên Sơn thần mãng đã bị chém làm hai đoạn, nói: “Thiên Sơn thần mãng cứng rắn như sắc thép, ta lại dùng thủ pháp mạnh đánh ra mà vẫn bị chặt thành hai đoạn, thanh bảo kiếm này xem ra còn hơn cả Du Long kiếm của Sở Chiêu Nam”. Chàng ta vừa nói vừa bước đến trước pho tượng Phật, Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên đi theo phía sau. Lãng Vị Phong chỉ một vật trên bàn thờ nói: “Các người có thấy cái gì đây không?” Quế Trọng Minh cầm lên xem, quả nhiên chỉ thấy một vật tựa như đai lưng đen thui. Chàng ta dùng tay bóp mới biết bên trong trống rỗng, thử đút bảo kiếm vào thì đúng là một cái vỏ kiếm. Lãng Vị Phong cười nói: “Vỏ kiếm này có thể cuộn lại, đệ thử xem sao”. Quế Trọng Minh làm theo, quả nhiên chẳng hề sai.

Lãng Vị Phong nhìn xung quanh tượng Phật, nói với Quế Trọng Minh: “Thanh kiếm này vốn được đeo ở eo bức tượng Phật như đai lưng, lúc này đệ đã dùng lực đè vào, đã phát động lò xo nên thanh kiếm bay khỏi bao”. Quế Trọng Minh nói: “Lãng đại ca, hình như huynh biết lai lịch của thanh kiếm này?” Lãng Vị Phong nói: “Khi ta ở Thiên Sơn học kiếm, Hối Minh thiền sư đã từng kể về các nhân vật võ lâm lừng danh và các thanh bảo kiếm cho ta nghe. Người nói có một thanh Đằng Giao kiếm là của kinh lược Liêu Đông Hùng Dương Mật triều Minh. Thanh kiếm này dùng bạch kim của miền Đông Bắc đúc thành, có thể co duỗi như ý, có thể đeo ở eo như đai lưng. Hùng Dương Mật đã dùng thanh kiếm này giết được rất nhiều Thát Tử, sau đó ông ta bị gian thần Ngụy Trung Hiền hại chết. Thanh kiếm này mất tích. Không ngờ lại xuất hiện ở đây. Những dòng chữ trên kiếm có lẽ là do Lý Định Quốc lấy được, sau khi thất bại ông đã giao thanh kiếm này cho ái tướng tâm phúc cất giữ để họ truyền cho bậc anh hùng sau này”. Quế Trọng Minh ngạc nhiên nói: “Tôi thường nghe nghĩa phụ nói Hùng Dương Mật có thể sánh bậc danh tướng ái quốc Nhạc Vũ Mục, tôi làm sao dám sử dụng thanh kiếm này? Lãng đại ca, kiếm pháp của huynh cao cường, chỉ bằng huynh cứ giữ lấy”. Lãng Vị Phong cười rằng: “Đó là do đệ phát hiện, đương nhiên phải thuộc về đệ. Hơn nữa ta và đệ học kiếm pháp khác nhau, kiếm pháp của ta chỉ cần dùng kiếm bình thường có thể địch lại với bảo kiếm của đối phương. Ta lấy thanh kiếm này cũng vô ích, nhưng đối với đệ thì trái lại. Nếu đệ sợ

không xứng với thanh bảo kiếm này thì cứ giữ lại để sau này truyền cho người thích hợp hơn”. Quế Trọng Minh nghe chàng nói thẳng thắn như thế thì cũng không nói gì nữa.

Khi Quế Trọng Minh, và Lăng Vị Phong đang bàn luận, ở cửa động đột nhiên phát hiện có ánh lửa, Lăng Vị Phong vỗ vai Quế Trọng Minh nói: “Đệ hãy thử thanh kiếm này xem sao! Bên ngoài có người đến”. Ba người nín thở chờ đợi, chỉ thấy ở cửa động có mấy bóng người, trong chốc lát bọn họ đã đến trước tượng Phật. Một người là ông già gù Hàn Kinh, một người là Đạt thổ ty, người kia thì họ không biết.

Té ra bọn Lăng Vị Phong vào trong động, quần hào bên ngoài càng nôn nóng hơn. Một hồi sau vẫn không thấy họ ra, Đạt thổ ty toan xông vào trong động. Hàn Kinh nghe từ xa có tiếng huyết gió vọng tới thì nói với Đạt thổ ty: “Đừng lo, để cho ba người bọn chúng mở đường, đảm bảo chúng ta có thể lấy được báu vật”.

Trương Nguyên Chấn Lư Đại nhìn kỹ lại, chỉ thấy có một ông già vắn tay chào Hàn Kinh. Hàn Kinh gơ tay nói: “Hạ lão huynh đã đến, chuyện này sẽ dễ dàng hơn. Hạ lão huynh là người năm xưa được Lý Định Quốc phái đi giúp Quế Thiên Lan tạo ra cơ quan trong thạch động này”. Thế rồi Hàn Kinh mới giới thiệu cho hai bên, quần hào mới biết kẻ này là thợ mộc nổi tiếng Hạ Vạn Phương vào ba mươi năm trước. Lão ta tinh thông các loại ám khí, võ công cũng rất khá, Hạ Vạn Phương từ lâu đã nổi danh, thế rồi đôi bên chào hỏi nhau, Hàn Kinh hỏi: “Còn hai người nữa đâu?” Hạ Vạn Phương nói: “Khi vào sơn cốc, chúng tôi đã tách nhau ra. Họ đi đánh Quế lão đầu, còn tôi đến đây”. Hàn Kinh cười nói: “Khi chúng ta đến đây còn sợ Quế lão đầu ngăn cản nên hẹn nhiều cao thủ, ai ngờ lúc này mới biết lão đã chết”.

Hạ Vạn Phương nói: “Nếu biết như thế đã không hẹn bọn họ đến để khỏi chia thêm phần”. Đạt thổ ty nói: “Quế lão đầu tuy đã chết nhưng e rằng chúng ta vẫn còn gặp trở ngại. Lúc này còn có một tên Thiên Sơn Thần Mãng và thiếu niên áo vàng, e rằng bọn chúng chẳng kém gì Quế Thiên Lan”. Lư Đại nói: “Mỗi người cứ chia cho y một phần là xong”.

Khi Hoàn Liên đến nơi, bọn Vương Cương đã bị giết, y không thấy hai người Lăng, Quế ra tay, y bật cười rằng: “Uổng cho ông là nhân vật võ công cao cường, có gì lại sợ hai tên hậu bối!” Đạt thổ ty tức giận nói: “Ai mà sợ? Nhưng bọn họ cũng là cao thủ, ông không nên xem thường. Ông đưa bản đồ đây, tôi vào một mình”. Hạ Vạn Phương vội vàng nói: “Chúng ta vào động xem thử, đi nhiều cũng không hay lắm. Ba người vào là được. Đạt thổ ty đúng là có lòng tốt, chúng ta phải cẩn thận hơn!” Hàn Kinh lạnh lùng gật đầu cùng Đạt thổ ty, Hạ Vạn Phương phóng vọt qua rèm nước lướt vào trong sơn động.

Hạ Vạn Phương hiểu rõ các cơ quan trong động, đương nhiên biết cách đi. Chỉ trong chốc lát y đã dẫn hai người kia đến trước bàn thờ. Hàn Kinh thấy Quế Trọng Minh đang sờ bức tượng Phật thì giật mình, tưởng rằng họ đã phát hiện ra bí mật, không kịp suy nghĩ đã phóng vọt tới trước vung cây gậy trong tay bổ xuống đỉnh đầu Quế Trọng Minh. Cây gậy này được làm bằng thép bách luyện, cực kỳ cứng rắn. Quế Trọng Minh vẩy tay, cây Đẳng Giao kiếm đột nhiên vươn dài, chỉ nghe keng một tiếng, cây gậy lập tức bị chặt đứt một nửa. Hàn Kinh cả kinh, y chưa kịp hiểu rồi đột nhiên nổi giận, quét nửa cây gậy còn lại tới. Quế Trọng Minh tựa như thấy phía trước mặt có mười mấy cây gậy đánh tới thì quát lớn một tiếng, phóng vọt người lên né tránh cây gậy, cây Đẳng Giao kiếm múa tròn, kiếm hoa chụp xuống đầu đối thủ. Đó là tuyệt chiêu Triển Dịch Ma Vân trong Ngũ Cầm kiếm pháp. Lối đánh gậy của Hàn Kinh tuy nhanh nhẹn đến cực điểm nhưng không thể nào tránh nổi thanh kiếm, chỉ nghe keng một tiếng, cây gậy lại bị chẻ mất một đoạn. Hàn Kinh hai mắt long lên sòng sọc, không đợi Quế Trọng Minh hạ chân xuống đất đã vội vàng dùng tuyệt chiêu trong Thiên Ma trường pháp, phóng vọt người qua, cây gậy trong tay đâm vào huyết Đan Điền của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh thân kiếm không được, buộc phải vận dụng kinh công tuyệt đỉnh xoay thanh kiếm, điểm mũi kiếm vào đầu gậy rồi mượn lực điểm ấy đảo ngược người ra sau. Trong tiếng kêu hoảng của Mạo Hoàn Liên, chàng đã lộn người sang phía bên trái của pho tượng Phật, cây kiếm trong tay chạm vào bàn tay pho tượng kêu xet một tiếng, cánh tay bị đứt xuống. Cánh tay rơi xuống phát ra màu vàng, Quế Trọng Minh cúi đầu nhìn thì thấy cánh tay đó làm bằng xích kim bọc sắt bên ngoài, chàng không khỏi kêu lên: “Bức tượng La Hán này làm bằng vàng!”.

Hàn Kinh cười ha hả, cao giọng nói: “Đúng thế, mười tám pho tượng La Hán đều được đúc bằng vàng nhưng đây là vật đã có chủ. Các người không được nhòm ngó!” Lăng Vị Phong quát: “Ai là chủ nhân?” Hàn Kinh chỉ mình nói: “Là bọn ta, các người hãy mau rút ra khỏi động!”.

Lăng Vị Phong cười lạnh bước tới, nói: “Xem ra lão già gù nhà người đã lú lẫn, bọn ta có thể chia cho người ít tiền mua quan tâu!” Hàn Kinh cả giận, thấy Lăng Vị Phong bước tới thì đột nhiên đẩy vào pho tượng

Phật, pho tượng lắc lư tựa như muốn ngã ra phía sau. Lãng Vị Phong quát lớn một tiếng, hai chưởng đẩy ra phía trước đánh ầm một tiếng, bức tượng ngã xuống đất. Hàn Kinh thất kinh, y vốn muốn đẩy bức tượng ngã, nào ngờ khí lực không đủ, lực đẩy ngược lại của Lãng Vị Phong còn mạnh hơn y rất nhiều.

Sau khi bức tượng ngã, trên bệ xuất hiện một cái hộp gấm, Lãng Vị Phong mở cái hộp gấm ra, bên trong có một bức thư, Quế Trọng Minh phóng tới bên cạnh chàng, vung cây Đàng Giao kiếm loang loáng, Hàn Kinh cầm cây gậy hơi thở dốc, không dám tiến đến gần. Y nhìn Đạt thổ ty, Đạt thổ ty vẫn đứng lặng một chỗ, chẳng hề có ý ra tay.

Lãng Vị Phong cầm bức thư lên nhìn, thư đề rằng: “Năm Ất Dậu, tháng Mạnh Thu, đại tặc cướp nước, tông thất dời xuống miền Nam, chạy đến ranh giới Vân Nam, chẳng thể gượng dậy nổi, gởi gấm hy vọng cho đời sau. Định Quốc phụng lệnh của Đại Tây vương và ý chỉ của Vĩnh Lịch để dùng mười vạn tám ngàn cân vàng đúc thành mười tám pho tượng La Hán giấu trong động này để người hào kiệt phục quốc. Nếu có kẻ chiếm làm của riêng thì trời tru đất diệt”.

Trước khi Lý Định Quốc chạy đến Miến Điện, đã ra lệnh cho Quế Thiên Lan cất giữ số vàng này trong động. Đại tặc chính là Ngô Tam Quế, Đại Tây vương là niên hiệu của Trương Hiến Trung, vua Vĩnh Lịch chính là Quế vương Chu Giao Lang bị Ngô Tam Quế bắt và giết ở Miến Điện (vào thời Sùng Trinh Chu Do Lang được phong làm Vĩnh Minh vương, cháu của Minh Thần Tôn”. Lý Định Quốc vốn là một đại tướng của Trương Hiến Trung, sau đó tôn Quế vương làm vua để kháng Thanh. Sau khi Trương Hiến Trung thất bại, trong cơn tức giận đã đổ kim ngân châu báu xuống Xuyên Giang. Lúc đó vẫn còn có mấy vạn cân vàng trong quân của Lý Định Quốc, Trương Hiến Trung gởi thư bảo ông ta tiêu hủy vàng nhưng ông ta không chịu tuân theo lệnh này, sai sứ giả về báo rằng sẽ cố gắng hết sức để bảo vệ cho số vàng này. Thật ra lúc đó Trương Hiến Trung đã bị thương, thoi thóp sắp chết, nghe thế thì nói với sứ giả rằng: “Hoàng đế của chúng ta vốn muốn tài sản trong thiên hạ đều tiêu tan cùng ta, tên tiểu tử Lý Định Quốc lại coi trọng số vàng này như thế. Người hãy về nói với y, không hủy cũng được nhưng không thể để cho kẻ địch lấy”. Số kim ngân châu báu Trương Hiến Trung vứt bỏ xuống Xuyên Giang có giá trị cao hơn số vàng này rất nhiều. Ông ta đâu coi một chút ít vàng này ra gì, bởi vậy cũng mặc kệ Lý Định Quốc đã chống lệnh. Nếu không với tính cách của ông ta thì đâu để cho Lý Định Quốc yên thân.

Sau khi Lý Định Quốc lập vua Vĩnh Lịch lại bị Ngô Tam Quế xua đại quân truy kích, vua Vĩnh Lịch biết chẳng có hy vọng phục quốc, bởi vậy mới trao mấy vạn cân vàng của mình cho Lý Định Quốc, bảo ông ta cất giữ. Cả hai số vàng cộng lại là mười vạn tám ngàn cân, Lý Định Quốc chọn ra ba trăm người tâm phúc, mỗi người đều cắt máu thề rằng sẽ không tiết lộ chuyện này. Ba trăm người ấy do Quế Thiên Lan suất lĩnh, bí mật đem số vàng vào sơn cốc, đúc thành mười tám bức tượng La Hán.

Quế Thiên Lan một mặt đào hang một mặt đúc tượng. Sau đó rất nhiều thợ quay trở lại trong quân, cuối cùng chỉ còn sáu bảy thợ khéo, sắp đặt cơ quan trong động, Hạ Vạn Phương là một trong những thợ khéo tham gia chuyện này, ông già lưng gù Hàn Kinh là phó tướng của Quế Thiên Lan. Khi mọi việc sắp xong xuôi, Quế Thiên Lan đã cho Hàn Kinh trở về trong quân, không để ông ta biết bí mật cơ quan, lúc đó Hàn Kinh rất bức bối nhưng không thể nói ra, bởi vậy mới bức bối đến hơn hai mươi năm.

Sau khi giấu mười vạn tám ngàn cân vàng, Quế Thiên Lan cùng các thợ khéo cũng trở về trong quân, sau nhiều năm kịch chiến bị đuổi đến tận Miến Điện, ba trăm người thân tín của Lý Định Quốc chỉ còn lại vài người. Lý Định Quốc chết đi, số người này cũng thất tán.

Quế Thiên Lan ẩn cư ở Kiếm Các, một mặt là tránh triều đình truy bắt, hai là bảo vệ cho số vàng. Bởi vì ông ta đã cắt máu ăn thề, nên trước khi chết cũng chẳng cho Thạch đại nương biết. Năm này qua năm nọ, thời gian trôi nhanh, triều nhà Thanh đã sắp bình định Trung Nguyên, các nhóm nghĩa quân lẻ loi cũng chẳng làm nên trò trống gì, Quế Thiên Lan thấy hy vọng phục quốc khó thành. Bởi vậy mới để lại một bức bản đồ ẩn hình trong tấm áo vàng vốn là muốn đợi Quế Trọng Minh lớn lên thì sẽ cho chàng biết bí mật để chàng mưu đồ phục quốc. Không ngờ mối ân oán giữa Thạch Thiên Thành lại trở dậy Quế Trọng Minh đau đớn bỏ đi, Quế Thiên Lan cũng chết thảm nơi núi hoang.

Lại nói Hàn Kinh từ sau khi Lý Định Quốc chết đã ẩn cư ở Xuyên Đông hơn hai mươi năm, cũng luyện được một thân tuyệt kỹ, trở thành một người có tên tuổi ở Xuyên Đông, cao thủ võ lâm các nơi rất tôn kính y. Y vốn chẳng có lòng làm chuyện lớn, cũng không muốn lấy vàng. Không ngờ một người thợ khéo tham gia vào công việc cất giấu vàng còn sống sót, sau nhiều phen gian khổ đã đi theo Mi Sơn trại chủ La Đạt, kẻ

này nổi lòng tham kể cho La Đạt biết bí mật rồi xúi giục y đi lấy, đồng thời nói với y rằng Hàn Kinh cũng là một trong những kẻ cầm đầu ngày ấy. La Đạt nghe thế cả mừng, đích thân đến gặp Hàn Kinh, cầu xin Hàn Kinh giúp đỡ. Y nói rất khéo léo, một mặt khơi dậy hùng tâm của Hàn Kinh, bảo ông ta lấy vàng để xưng bá võ lâm, một mặt khích cho ông ta quyết một trận thư hùng với Quế Thiên Lan để tăng danh tiếng trên võ lâm. Hàn Kinh vốn là một kẻ kiêu ngạo, khi về già thì lắm cảm, nghĩ rằng số vàng ấy dầu sao cũng vô chủ, nếu mình lấy được thì sẽ lập tức trở nên giàu có bởi vậy cũng động lòng tham, đi cùng La Đạt, lại mời thêm hai cao thủ nữa chuẩn bị đối phó với Quế Thiên Lan.

Sự việc tuy kín đáo nhưng không biết thế nào đã lộ ra, những kẻ võ công cao cường ở Tứ Xuyên không hẹn mà đều kéo nhau đến Kiếm Các, những kẻ này cũng như La Đạt, chẳng có chí lớn gì mà chỉ muốn lấy được số vàng lớn ấy.

Trước khi chết Lý Định Quốc cũng đã giao cây Đẳng Giao kiếm cho Quế Thiên Lan, bảo ông ta cất giữ ینh để sau này tặng cho bậc anh hào. Quế Thiên Lan thử dùng cây kiếm buộc ngang bức tượng Phật làm như đai lưng. Ông ta vì nhớ Lý Định Quốc, nên đã đúc gương mặt của bức tượng giống như của Lý Định Quốc. Thế là cây bảo kiếm đã rơi vào tay Quế Trọng Minh.

Lăng Vị Phong xem xong di thư của Lý Định Quốc thì đã hiểu rõ nguồn gốc của số vàng. Vì thế cười lạnh một tiếng với Hàn Kinh, hờ hững nói: “Thất kính, thất kính, té ra ông là chủ nhân của số vàng này? Vậy ông chính là Lý Định Quốc tướng quân? Từ lâu tôi đã nghe nói Lý Định Quốc chết ở Miến Điện, không ngờ ông ta lại còn sống trên đời!”

Hàn Kinh đỏ ửng mặt, tức giận quát: “Khi xưa và Lý Định Quốc sống chết có nhau, tên nhãi nhép nhà người vẫn còn đang bú sữa. Người biết cái gì?” Lăng Vị Phong cười hì hì: “Nếu đã cùng sống chết có nhau với Lý Định Quốc thì càng tốt. Chắc ông biết y của ông ta”. Hàn Kinh đột nhiên ném cây gậy về phía Lăng Vị Phong, quát: “Dù người muốn ra tay ngăn cản cũng không được”. Lăng Vị Phong vung tay phóng ra một luồng kim quang đánh bật khúc gậy ấy đi, nói: “Ta chính là muốn cản người!” Hàn Kinh vội vàng lách người qua, rút cây gậy trở về, chỉ thấy trên đầu gậy có cắm một vật dài năm sáu tấc như tên mà không phải tên, y thất kinh thối thu: “Tên tiểu tử có thể nhô vào món ám khí nhỏ bé thế này mà đánh ngược cây gậy của mình trở về, công lực thật không thể coi thường. Muốn thắng y có lẽ sẽ rất khó, nhưng dầu sao mình cũng là nhân vật lừng lẫy trên võ lâm, làm sao có thể nuốt nổi cơn giận này”. Lăng Vị Phong nói: “Người muốn lấy vàng cứ đến đây!” thế rồi cây kiếm thép vung lên. Quế Trọng Minh cũng cầm Đẳng Giao kiếm đứng bên cạnh Lăng Vị Phong.

Hạ Vạn Phương là người tham dự chuyện này từ đầu đến cuối, y biết mỗi bức tượng La Hán nặng đến sáu ngàn bốn trăm cân, sáu ngàn cân là xích kim, bốn trăm cân là sắt thép, Hàn Kinh chỉ cảm thấy lay động bức tượng La Hán nhưng Lăng Vị Phong có thể đẩy La Hán ngã xuống đất, xem ra chàng hơn Hàn Kinh một bậc. Thế rồi y vội nói: “Muốn tỉ thí phải ra bên ngoài, ở đây toàn là cơ quan. Vả lại phải nói qui củ để mà quyết định cho dễ!” có nghĩa là đôi bên phải nói mục đích, lai lịch và yêu cầu của mình ra. Hạ Vạn Phương nói thế là muốn bảo bọn Lăng Vị Phong ra ngoài thương lượng. Đạt thổ ty nói: “Đúng thế! Cần gì vì chút vàng này mà tổn thương hòa khí, ra bên ngoài mời đồng đạo võ lâm cùng bàn, chúng ta sẽ chia nhau một chén nước là xong!” thật ra Đạt thổ ty chẳng hề muốn chia vàng cho Lăng Vị Phong. Chỉ vì y thấy hai người Lăng, Quế đều là những kinh địch khó xơi, nghĩ bụng nếu động thủ trong động thì phía bên mình sẽ lọt xuống thế hạ phong, chỉ bằng ra ngoài rồi tính tiếp.

Lăng Vị Phong cầm kiếm vào bao, nói: “Thôi được! Muốn đánh cũng phải tìm nơi cho tốt, ra ngoài đi thôi. Xin mời!” Hàn Kinh chẳng nói lời nào, chạy ra ngoài cửa động theo quy tắc “Trái ba phải bốn giữa mười hai,” cả đoàn người cũng theo y chạy ra ngoài.

Sáu người vọt qua rèm nước, quần hào trong góc chạy lên, sáu bảy cái miệng nhao nhao hỏi kết quả, Hạ Vạn Phương nói: “Mười vạn tám ngàn cân vàng ở bên trong, chúng ta đều gặp may!” Đạt thổ ty nói: “Vàng thì có nhưng phải bàn xem nên chia như thế nào”. Trương Nguyên Chấn nói: “Bảy người chúng ta đều biết nơi này giấu vàng nên đến đây, đương nhiên ai nấy cũng có phần, còn ba người còn họ...” Lư Đại chen vào nói: “Bọn ba người Lăng đại hiệp cũng có phần, chúng ta cứ chia thành mười phần thì không cần phải tranh cãi nữa”. Lư Đạt đã được cầm máu, nằm ở dưới đất rên lên nói: “Tôi vào động trước nhất, đã bị thương vì mọi người, các người đã có lời trước, phải chia cho tôi hai phần!” Hàn Kinh hừ một tiếng rồi nói: “Nếu người tìm ra kết quả đương nhiên sẽ chia cho người hai phần, nhưng người vừa vào đã bị tên bắn chạy ra!” y hơi

ngập ngừng rồi nói: “Không thể chia vàng như thế!”.

Quần hào ngạc nhiên nói: “Vậy phải nên chia như thế nào?” Hàn Kinh chỉ Hạ Vạn Phương nói: “Vàng là do ta chôn, cơ quan là do y sắp đặt. Bọn ta mỗi người chiếm hai phần, năm người các người mỗi người một phần, ngoài ra ta còn mời hai người bằng hữu đi cùng với Hạ lão đệ đến đây, tuy họ chưa đến nhưng cũng phải tính cho họ một phần. Còn ba người khách bên kia...”.

Y chỉ Lăng Vị Phong tiếp tục nói: “Chiếu thi định chỉ có thể chiếm một phần. Họ chỉ may mắn tìm ra, không thể chia theo cách của chúng ta”.

La Đạt rất bức tức, y đã bị thương mà chỉ chia được một phần còn hai người bằng hữu chưa lộ mặt của Hàn Kinh lại cũng chiếm một phần nhưng vừa mới cầm máu, toàn thân yếu ớt, y không dám lên tiếng. Đạt thổ ty cũng không phục, y vốn muốn lên tiếng nhưng Lư Đại đã cướp lời: “Hàn đại ca và Hạ đại ca mỗi người chiếm hai phần, điều đó đương nhiên. Có điều ba người phe Lăng đại hiệp cộng lại cũng chỉ được một phần thì không công bằng. Theo tôi nếu có nước mọi người cùng uống, mỗi người họ cũng phải được chia một phần. Còn bằng hữu của Hàn đại ca, theo lý mà nói vẫn chưa lộ mặt, vốn là khó cho họ xen vào. Nhưng Hàn đại ca đã mời họ, huynh đệ chúng tôi có thể nể mặt, tôi thấy cứ để cho hai người họ chiếm một phần, cộng lại là mười ba phần bằng nhau. Mọi người thấy thế nào?” La Đạt cảm kích ơn cứu mạng của Lăng Vị Phong, lên tiếng khen hay. Đạt thổ ty tuy không phải là đối thủ của bọn Lăng Vị Phong nhưng y muốn khích bác cho Hàn Kinh và Lăng Vị Phong ra tay để mình ngồi yên hưởng lợi cũng khen hay. Hàn Kinh vừa nhìn thì phía bên mình có ba người đòi chia phần cho Lăng Vị Phong thì trong lòng lại hoảng lên, nghĩ thầm nếu cứ kiên quyết nữa thì bọn họ liên thủ, mình cũng không xong, thế rồi mới cười khan mấy tiếng: “Được, chúng ta không đánh không quen nhau. Tiền tài là chuyện nhỏ, nghĩa khí là chuyện lớn, cứ theo Lư đà chủ vậy, chia thành mười ba phần bằng nhau”. Đạt thổ ty vừa nghe thì rất thất vọng!

Trong khi quần hào lục lâm đang tranh cãi nhau chuyện chia phần, Lăng Vị Phong đứng lặng một bên, hững hờ chẳng thèm để ý, đến lúc này mới đột nhiên trợn mắt đứng phắt dậy, quát: “Ai chia phần với người? Các người chẳng qua chỉ tự biên tự diễn”. Hàn Kinh ngạc nhiên hỏi: “Vậy phải chia thế nào?” Lăng Vị Phong nói: “Toàn bộ số vàng này là của ta, ai muốn chia cứ nói chuyện với ta!” Chàng vừa nói ra lời ấy, không những quần hào thất sắc mà ngay cả Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên cũng ngạc nhiên, thầm nhủ: “Sao Lăng đại hiệp đột nhiên cũng trở nên ham vàng?” Quế Trọng Minh khẽ kéo tay áo Lăng Vị Phong, nói: “Chúng ta cần nhiều vàng thế để làm gì?” Lăng Vị Phong nói bên tai chàng: “Các người đừng lo. Ta sẽ dựa vào số vàng này để thu phục đám ma đầu làm một chuyện lớn”.

Lăng Vị Phong muốn độc chiếm số vàng, điều đó đúng là gây bất ngờ ọi người. Trong nhất thời họ chẳng nói ra lời nào trái lại thấy Lăng Vị Phong và Quế Trọng Minh to nhỏ thì thầm thì tưởng rằng hai người bàn cách đối phó với mình, ai nấy đều phần nộ. Dù Lư Đại vốn cảm kích Lăng Vị Phong cũng lấy làm bức mình, thầm nhủ: “Té ra Thiên Sơn Thần Mãng chỉ có cái hư danh, là một kẻ thấy lợi quên nghĩa”. Y không đợi Hàn Kinh lên tiếng đã tiến về phía trước hai bước, cung tay nói: “Lăng đại hiệp, dựa vào cái danh Thiên Sơn Thần Mãng, chúng tôi vốn phải kiêng dè. Nhưng bọn huynh đệ từ xa đến đây, Lăng đại hiệp bảo chúng tôi trở về bằng tay không thì biết ăn nói thế nào!”.

Quần hào chợt kêu lên: “Đúng thế? Đó là qui củ gì?” Lăng Vị Phong trợn mắt cười hì hì rồi nói: “Đó là qui củ của hắc đạo các người. Bọn ta đã phát hiện ra vàng trước, bát nước này không thể chia ra được, phải do ta làm chủ!” Khi người trong lục lâm chiếm tài vật, nếu có một đồng đạo khác phát hiện, theo qui củ họ có thể đòi chia nhưng phải được người phát hiện ra trước đồng ý. Nếu không đồng ý mà người đòi chia không chịu buông tay thì phải dùng võ lực giải quyết. Bởi vậy Lăng Vị Phong làm thế cũng không phải là không hợp qui củ.

Lư Đại nghe Lăng Vị Phong trả lời thì cảm thấy khó mở miệng. Y tuy không phục Lăng Vị Phong ý mạnh độc chiếm nhưng cũng không muốn xích mích với chàng, thế rồi lùi sang một bên, im lặng chẳng nói. Hàn Kinh và Đạt thổ ty tức giận đến mắt long lên sòng sọc, cười lạnh nói: “Vậy chúng ta chỉ đành tỉ thí với nhau!” Lăng Vị Phong nói: “Giờ đây số vàng này coi như là của ta, nếu ai muốn lấy thì phải tỉ thí với ta. Dù dùng tuyệt kỹ gì ta cũng chịu theo. Lần này chúng ta tỉ thí tuyệt kỹ đoạt vàng, vốn của mỗi môn là một pho tượng La Hán, ai thắng thì người đó lấy một pho tượng, cũng có thể cộng thêm vào để tỉ thí tiếp. Nếu các người chịu tỉ thí như thế, một mình ta sẽ tiếp. Nếu các người muốn cùng xông lên, ba người chúng ta sẽ chịu theo”.

Hàn Kinh nghĩ bụng: “Mỗi người chúng ta đều có võ công độc môn, dù Lăng Vị Phong nhà người có giỏi hơn cũng không thể tinh thông tuyệt kỹ các nhà. Tỉ thí như thế có lợi hơn cùng xông lên”. Ở đây toàn là những nhân vật có tiếng tăm, chẳng thể nào ỷ đông hiệp yếu, vả lại nếu cùng xông lên thì cây bảo kiếm của Quế Trọng Minh có thể khắc chế tất cả các loại binh khí khác, Lư Đại thâm nhủ: “Nếu tỉ thí như thế, khi đến lượt mình có thể tỉ thí bằng văn để giữ trọn hòa khí”. Thế rồi cũng tỏ vẻ tán đồng.

Lăng Vị Phong thấy quần hào lục lâm đều chấp nhận thì mỉm cười, phóng lên một tảng đá lớn rồi cao giọng nói: “Ai lên trước?” Đạt thổ ty bước ra nói: “Người xuống đây, ta muốn chơi với người một trò”.

Lăng Vị Phong ôm quyền nói: “Trò gì?” Đạt thổ ty cởi áo ngoài, lộ ra làn da đen bóng, hai tay gồng lên, xương cốt kêu răng rắc, cao giọng nói: “Chúng ta sẽ chơi trò mượn ba trả năm! Trước tiên người cho ta đánh ba quyền, ta sẽ trả lại cho người cả vốn lẫn lời năm quyền. Khi đánh không ai được dùng khinh công né tránh, cũng không được trả đòn. Nếu tử thương đó là do số trời!” Đạt thổ ty là đệ nhất cao thủ ngoại gia quyền, mình đồng da sắt, đã luyện được công phu tuyệt đỉnh Thiết bố sam, cả đao kiếm cũng chẳng chém y được huống chi nắm đấm. Y nghĩ Lăng Vị Phong nếu bị đấm ba quyền không chết cũng bị thương, dù không bị thương, chàng đánh năm quyền y cũng chẳng sợ.

Lư Đại nghe thế thì thâm nhủ Đạt thổ ty đã chiếm được phần hơn, y đòi đấm trước ba quyền, Lăng Vị Phong chắc chắn sẽ không chấp nhận. Quả nhiên Lăng Vị Phong nói: “Không công bằng tí nào”. Đạt thổ ty nói: “Vậy người đấm ta trước ba quyền, ta đấm người năm quyền”. Nào ngờ Lăng Vị Phong không phải có ý này, chàng không để Đạt thổ ty lên tiếng mà không ngừng nói: “Không công bằng, ta cần gì phải hơn người hai quyền? Ta không cần lấy lời, người đấm ta ba quyền, ta trả lại người hai quyền!” Đạt thổ ty cả giận, thâm nhủ: “Người dám coi thường ta”. Rồi cao giọng nói: “Vậy người xuống đây, chúng ta tỉ thí!”.

Lăng Vị Phong đứng một chân trên tảng đá, hai quyền đưa ra, cũng nói: “Người lên đây, tỉ thí trên tảng đá này tốt hơn nhiều, ai rơi xuống người ấy thua”.

Đạt thổ ty nhìn, quả nhiên tảng đá ấy chỉ có thể đứng được hai người, đừng nói là dùng khinh công né tránh, dù xoay người lại tránh cũng chẳng được. Y thâm nhủ: “Lần này là người tự tìm cái chết”. Rồi y vung tay phóng lên tảng đá, Lăng Vị Phong vẫn đứng một chân, nói: “Người đứng cho vững đấy! Tảng đá này rất hẹp! Được, người phát quyền đi thôi!”.

Đạt thổ ty thấy chàng đứng một chân, rõ ràng là có ý nhường ỳnh. Y đã nổi danh trên võ lâm ba mươi năm, đã có bao giờ bị coi thường như thế, thế là lửa giận ngất trời, quát lớn: “Người cũng đứng cho vững đấy!” rồi đấm vù tới một quyền trước ngực Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong ưỡn ngực đón lấy, chỉ nghe binh một tiếng, Lăng Vị Phong lắc lư người như muốn ngã xuống, Quế Trọng Minh cả kinh, định nhảy đến cứu thì Lăng Vị Phong đã kìm người lại, kêu ối chao một tiếng rồi nói: “Không sao cả!”.

Đạt thổ ty như đấm vào một tảng sắt, nắm tay đau nhói, người chỉ hơi lắc lư như Quế Trọng Minh chỉ để ý đến Lăng Vị Phong, quần hào đều cả kinh.

Té ra Lăng Vị Phong cố ý tiếp đòn để xem thử kình lực của y. Kết quả là Lăng Vị Phong tuy không ngã nhưng ngực cũng đau nhói. Chàng điều chỉnh hơi thở, vận khí đi một vòng, khí dồn đến tứ chi, biết mình không bị thương thì bớt lo hơn, lại cười hi hi rằng: “Đã đấm xong quyền thứ nhất. Quyền thứ hai!” Đạt thổ ty chẳng nói một lời, vận thần lực đấm vù ra một quyền vào đòn điền của Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong hơi lắc người sang trái, cú đấm của Đạt thổ ty lướt qua da, kình đạo chẳng thể nào đẩy ra được. Lăng Vị Phong đã dùng tự quyết chữ “ngự” để hóa giải kình lực của y, chàng lại cười hi hi: “Đã đấm xong quyền thứ hai, còn một quyền cuối cùng, xin mời!” Đạt thổ ty trợn mắt, gầm lớn một tiếng, hai quyền cùng phát ra, Lăng Vị Phong đột nhiên ngửa người ra sau, một chân giở lên trời, đầu cúi ra phía sau, nửa thân người giở hồng lên khỏi tảng đá, lực của hai cú đấm đầu chỉ nặng ngàn cân, nhưng Lăng Vị Phong ngửa ra sau mà chân làm trụ vẫn không hề nhúc nhích, bụng đã hóp vào ba tấc, hai cú đấm của Đạt thổ ty đều trúng vào bụng chàng nhưng bị cơ bụng của chàng húc lấy, Đạt thổ ty đã vươn dài tay, chẳng thể nào đẩy xích ra nữa, Lăng Vị Phong ngửa người dậy, quát: “Buông!” Đạt thổ ty chỉ cảm thấy một luồng đại lực dồn tới, người lão đảo như muốn ngã xuống, may mà công lực của y cũng thâm hậu, hai chân y bấu xuống đất, dùng Đại lực thiên cân trụ mới kìm người lại được. Quần hào thấy thế thì đều không khỏi kêu ầm lên!

Lăng Vị Phong tiếp ba quyền (chú thích: Lần cuối cùng tuy hai quyền cùng phát ra nhưng cũng tính là một quyền. Một quyền mà nhà võ nói tính cả hai tay), hai chân vững chãi đứng đối diện với Đạt thổ ty, cười hi

hì rằng: “Giờ đến lượt ta phát quyền, người đứng vững chưa?” Đạt thổ ty thầm lo, nói: “Người đợi một lát”. Y điều chỉnh xong hơi thở, dùng lực gồng lên, xương cốt toàn thân kêu lên răng rắc, lúc này y mới định thần, thầm nhủ: “Lăng Vị Phong nhà người dù công lực thâm hậu nhưng cũng chưa chắc phá nổi công lực Thiết bố sam của ta”. Thế rồi hai chân như đóng cứng lên tảng đá, kêu lên: “Người đánh đi!” Lăng Vị Phong mỉm cười, chưởng phải vung lên, quyền trái đâm xuống, nói: “Đây là quyền thứ nhất!”

Đạt thổ ty đột nhiên hạ người xuống, hích vai về phía trước, Lăng Vị Phong đâm bình một tiếng, chỉ cảm thấy một luồng đại lực phản kích trở lại, chàng lập tức thu quyền, Đạt thổ ty hừ một tiếng, khi chàng thu quyền lại thì dùng niêm kinh kéo người đi thêm hai bước, Lăng Vị Phong hơi lắc qua một bên, quát: “Đứng cho vững!” Đạt thổ ty đỏ ửng mặt, cố gắng dùng trọng thân pháp kìm người lại, chẳng nói một lời.

Té ra Đạt thổ ty đã dùng xảo kinh trong quyền ấy. Số là “Mượn quyền trả quyền” là qui định khi người ta đâm thì không được phản công, y hích vai về phía trước thực ra là đã phản công nhưng y không động thủ, bởi vậy không tính là phạm qui.

Lăng Vị Phong đánh một quyền mà y không ngã, dùng niêm lực nội gia cũng chỉ có thể đẩy y được hai bước, chàng bất giác ngạc nhiên, thầm nhủ: “Gã này đúng là danh đồn không ngoa, tuy dùng xảo kinh nhưng công lực thật là thâm hậu. Mình phải thử xem Thiết bố sam của y như thế nào?” thế rồi chàng mỉm cười xoay gót chân, đâm thẳng quyền vào ngực phải của y, kêu lên: “Quyền thứ hai đây!”

Lần này Đạt thổ ty không dám dùng xảo kinh phản công nữa, y ưỡn ngực đón lấy quyền ấy. Lăng Vị Phong như đâm vào một tảng đá, khi chàng đã đâm trúng lại dùng lực đẩy một cái, Đạt thổ ty chỉ cảm thấy như có một cái búa sắt nặng ngàn cân đâm vào, y lại hự một tiếng, người lão đảo rồi dùng lực kìm lại. Lăng Vị Phong đã dùng ngành công cho quyền ấy, thấy Đạt thổ ty tuy lão đảo nhưng cũng chẳng hề tổn thương, chàng nghĩ trong bụng: “Công phu Thiết Bố Sam của kẻ này có thể nói thuộc hàng đệ nhất trên giang hồ”.

Đạt thổ ty tiếp hai quyền, bụng đã hơi vững, y muốn lấy lại sĩ diện trước mặt quần hào, thế rồi làm ra vẻ cứng cỏi, cười ha hả: “Lão phu tuy già nhưng bộ xương này vẫn còn cứng lắm. Người còn một quyền nữa hãy mau đâm đi thôi!” Cười chưa dứt Lăng Vị Phong đột nhiên đâm thẳng ra hai quyền vào be sườn của y, Đạt thổ ty tuy luyện Thiết Bố Sam, không sợ điểm huyết nhưng huyết Thông Tuyền là một trong ba mươi sáu điểm huyết của con người, lại thêm Lăng Vị Phong có thần lực thì y làm sao chịu nổi. Y chỉ cảm thấy toàn thân tê rần, nhẹ nhàng rơi xuống như một con diều đứt dây vì bị chưởng lực chấn động. Lư Đại đứng gần vội vàng nhảy tới đỡ, Đạt thổ ty cũng rất ghê gớm, y bật người dậy, mặt đỏ ửng, nói: “Ta không cần lấy vàng nữa!” thế rồi cầm đầu đi thẳng ra ngoài.

Hàn Kinh vội vàng chặn lại nói: “Khoan đã, còn có bọn chúng tôi nữa”. Y muốn giữ Đạt thổ ty lại để chuẩn bị cùng xông lên.

Đạt thổ ty nói: “Ta đã nhận thua, còn ở đây làm gì nữa?” Lăng Vị Phong cũng cao giọng kêu: “Đạt thổ ty, ông dùng công phu Thiết bố sam thật ra tôi thắng không được. Tôi chỉ nhờ công phu đánh huyết mà may mắn thắng được một chiêu, lát nữa tôi sẽ còn lãnh giáo với ông”. Đạt thổ ty cũng đành ở lại.

Người thứ hai lên tỉ thí với Lăng Vị Phong là Hắc Sát Thần Đào Hoàng, công phu hạ bàn của y rất vững chãi, y muốn đấu vật với Lăng Vị Phong nhưng luận về công lực thì kém hơn Đạt thổ ty nhiều, bởi vậy chỉ sau vài hiệp đã bị Lăng Vị Phong quật ngã.

Người thứ ba bước ra, Lăng Vị Phong cũng hơi đắn đo, bởi vì kẻ ấy là Lư Đại. Lăng Vị Phong thầm nhủ kẻ này đấu sao cũng là một hán tử hào, nếu y không biết dừng lại đúng lúc, tỉ thí binh đao quyền cước, đã thương y cũng không hay lắm.

Chàng đang chần chừ thì Lư Đại khách sáo ôm quyền nói: “Lăng đại hiệp, tôi muốn tỉ thí khinh công với ông. Lư Đại này tuy nghèo nhưng ngày cũng đủ ăn ba bữa, nếu Lăng đại hiệp cần vàng, tôi không dám tỉ thí đoạt vàng. Dù tôi thắng hay thua, ông cứ việc lấy bức tượng La Hán của tôi!” Lăng Vị Phong mỉm cười, biết rằng Lư Đại đã nghĩ chàng là kẻ tham tiền tài, thầm nhủ: “Lát nữa ta sẽ nói cho người hiểu, giờ đây người cứ hiểu thế nào cũng được”. Rồi chàng ôm quyền khách sáo nói: “Lư đà chủ đã nặng lời, tỉ thí xong sẽ nói chuyện vàng bạc. Giờ xin mời ông hãy nói tỉ thí khinh công như thế nào?”.

Lư Đại chỉ ngón núi nhỏ trước mặt, nói: “Chúng ta cùng chạy lên ngọn núi ấy, nửa đường không được nghỉ ngơi. Chúng ta chạy lên một vòng rồi về trở lại, lúc đó sẽ biết ai giỏi khinh công hơn. Ở đây toàn là những

nhân vật có tên tuổi, chắc không khó phán đoán ai thắng ai thua”. Lăng Vị Phong nói: “Được, cứ như thế, xin mời Lư đà chủ!”.

Nhìn bề ngoài tỉ thí khinh công có vẻ nhẹ nhàng, nhưng thực sự không dễ tí nào, Kiếm Các là nơi hiểm trở, mỗi ngọn núi đều trơn tuột, dù khi vượn cũng khó trèo. Nếu công phu kém thì chắc chắn sẽ rơi xuống mà chết. Lư Đại giỏi khinh công, lúc này khi cứu La Đạt đã trở tài, giờ nghe Lăng Vị Phong bảo y lên trước thì nói một tiếng “Xin mời!” rồi chân dậm xuống đất, lướt đi như tên bắn cao đến bốn năm trượng, hai chân điểm vào vách đá, người xoay sang hai bên trái phải, chỉ thấy y xoay như tròn ốc trên vách núi, lúc lật trái ngửa phải, đột nhiên đã lên đến đỉnh núi. Lăng Vị Phong biết đó là Bàn đà công, dùng thân pháp chữ tri để giữ cân bằng, chẳng trách nào y có thể xoay chuyển tự do trên vách núi, quả thật công phu này đã đạt đến mức lư hỏa thuần thanh.

Lư Đại lên đến đỉnh núi thì không ngừng, y lại xoay người lướt xuống phía dưới, khi cách mặt đất năm sáu trượng thì đột nhiên vung tay vọt lên rồi hạ xuống như một con chim nhạn, thân pháp khéo léo lạ thường. Quần hào đều kêu ầm lên, Quế Trọng Minh thán nhủ: “Minh lớn lên ở Kiếm Các, nhưng luận về khinh công cũng kém y một bậc, không biết Lăng Vị Phong thắng y thế nào đây”.

Lăng Vị Phong đợi y hạ xuống đất thì nói: “Thân thủ của tiền bối quả nhiên bất phàm, văn bối xin bày trò, mong đường cười chê”. Nói xong thì mũi chân điểm nhẹ xuống đất, người phóng vọt lên cao đến hơn mười trượng, khi lên đến vách núi thì hai chân không hạ xuống đất, chỉ dùng tay vỗ nhẹ lên vách núi, người lại phóng vọt lên nữa, cứ liên tục đổi chuyển như thế, chàng lướt lên như sao xẹt. Những người phía dưới nhìn lên thì thấy chàng cứ bay lên như chim, lên đến đỉnh núi thì chàng xoay người lại dùng phương pháp đổi chuyển hạ xuống mặt đất mười lăm mười sáu trượng, đột nhiên đầu chúc xuống chân chống lên, phóng vọt người xuống như sao xẹt. Trong tiếng kêu hoảng xuống mọi người, khi còn cách mặt đất không đầy một trượng, chàng đột nhiên lộn người, hạ ngang xuống đất, quần hào tuy đối địch với Lăng Vị Phong nhưng cũng không khỏi cất tiếng khen ngợi, Lư Đại nói: “Ta đã thua”. Rồi lui sang một bên chẳng nói lời nào.

Lăng Vị Phong liên tiếp thắng ba trận, Hàn Kinh không kịp được nữa, y bước ra cao giọng nói: “Lăng đại hiệp, chúng ta tỉ thí xem sao!”.

Chính là: Chim sẻ làm sao biết chí chim hồng, lại khinh nhân nghĩa trọng hoàng kim.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

12. Chương 12: U Cốc Kết Lương Duyên Việc Vui Kim Hoàn Cùng Thái Bút - Giang Hồ Hiện Giai Ảnh Cùng Xem Bảo Kiếm Với Thần Sa

Lăng Vị Phong nói: “Tỉ thí thế nào?” Hàn Kinh nói: “Mọi người đều thấy Lăng đại hiệp thi triển khinh công và ám khí. Lão hủ muốn xem nội công của ông”. Lăng Vị Phong ôm quyền nói: “Vậy xin mời!” Hàn Kinh nhặt cành cây khô dưới đất bó thành năm bó, đốt lửa lên cắm xuống đất. Năm đồng lửa cháy phừng phừng, Hàn Kinh nói: “Vậy xin mời tỉ thí công phu Phách Không chuyển”. Rồi y vén ống tay áo, cái lưng gù chồm về phía trước, hai tay nổi gân xanh, xương cốt toàn thân kêu lên răng rắc, vừa nhìn thì đã biết là nội gia cao thủ.

Hàn Kinh vận khí xong, hai chuyển bắt chéo nhau, du tẩu mấy vòng, càng lúc càng nhanh, đột nhiên y điểm mũi chân, lướt đến trước đồng lửa ở giữa, khi còn cách chưa đầy năm thước thì đột nhiên vỗ ra một chiêu Thôi Song Vọng Nguyệt, luồng chuyển phong kêu vù lên một tiếng, đẩy ngọn lửa ngã ra phía sau, khi ngọn lửa le lói sắp tắt, Hàn Kinh lại phát chuyển phải ra, chỉ thấy lửa bắn tung tóe, toàn bộ đồng lửa đã bị dập tắt. Rồi y lại xoay người vỗ lại một chuyển, vẫn một chiêu hai thức, chuyển trái phát trước kéo ngọn lửa ra, chuyển phải đè xuống dập tắt ngọn lửa. Sau khi Hàn Kinh dập tắt hai đồng lửa thì y lại xoay mấy vòng, lần này y càng lợi hại hơn, đánh ra một đòn Song long xuất hải, hai luồng kinh phong phát ra trong cùng một lúc, dập tắt đồng lửa thứ ba, lửa bắn tung tóe kéo dài đến sáu bảy thước, quả thực rất kinh người. Rồi y lại lộn người vỗ ra hai chuyển về phía trước, đồng lửa thứ tư đã bị dập tắt. Hàn Kinh dùng bốn chiêu thức khác nhau, dập tắt bốn đồng lửa, y ngửa đầu cả cười, ra vẻ rất thích chí. Y lại lướt ra biểu diễn vài chiêu quyền pháp rồi đột nhiên đẩy lòng bàn tay ra phía trước, lần này y cách đồng lửa thứ năm đến bảy tám thước, vù một tiếng, ngọn lửa tắt ngấm. Các cao thủ đều hoan hô không ngớt! Sau khi Hàn Kinh đánh

xong thì nhìn Lăng Vị Phong với vẻ khinh miệt: “Đây chỉ là một chút công phu của lão hủ, người cũng thử xem sao!”.

Công phu Phách Không chuông của Hàn Kinh có thể nói là có thể nhất lưu trong nội gia, nhưng theo Lăng Vị Phong thấy thì công phu ấy vẫn còn kém thuần hậu. Y phải mượn lúc đi quyền mới có thể dập tắt được ngọn lửa, mà dập năm đồng lửa phải chia làm ba lần, có thể thấy nội lực của y không thể nào kéo dài được. Bởi vậy sau khi y nói xong thì chàng chỉ mỉm cười, Quế Trọng Minh cũng đốt năm bó lửa cắm xuống đất. Chàng thung thính bước ra, khi còn cách những đồng lửa năm thước thì đột nhiên vươn người, tay trái vỗ về đồng lửa, đồng lửa tắt ngấm. Quần hào đều thất kinh, Lăng Vị Phong lại đột nhiên lộn người, tay phải vung lên dập tắt tiếp đồng lửa thứ hai. Sau khi Lăng Vị Phong dập tắt đồng lửa thứ hai thì lại chậm rãi xoay người, hai tay trái phải cùng phát ra, đồng lửa thứ ba và thứ tư cũng đồng thời tắt ngấm. Khi Hàn Kinh dập tắt đồng lửa thứ ba, y phải liên tục vung hai chuông mới có thể dập tắt. Còn Lăng Vị Phong thì có thể vung lên một cái là có thể dập tắt đồng lửa thứ tư, chỉ như thế cũng đã thắng được một nửa. Còn đồng lửa cuối cùng, Lăng Vị Phong lại không tiến sát tới, chàng đứng cách đấy một trượng, đột nhiên lướt bước chân lộn người rồi trở tay phát ra, vù một tiếng, đồng lửa cuối cùng cũng tắt ngấm. Quần hào đều khen hay, Lăng Vị Phong nói: “Người còn có thể nói gì nữa?”.

Hàn Kinh sắc mặt tái xanh, chân mày dựng đứng, cười gằng nói: “Ta đã thua công phu Phách Không chuông. Lúc này Lăng đại hiệp đã từng nói hễ tỉ thí mỗi tuyệt kỹ thì phải thua một bức tượng La Hán, có đúng không?” Lăng Vị Phong nói: “Đúng”. Hàn Kinh nói: “Vậy ta còn hai pho tượng La Hán, ta lại đem ra cá cược”. Lăng Vị Phong nói: “Cá cược gì?” Hàn Kinh nói: “Khinh công, nội lực, ám khí đều là trò vật. Chúng ta nên tỉ thí binh khí”. Lăng Vị Phong nói: “Vậy xin nghe theo, mời ra chiêu!” Hàn Kinh rút nửa cây gậy đã bị Đổng Giao kiếm chặt gãy ra bước lên nói: “Xin mời ban chiêu!”.

Hàn Kinh vốn học được chân truyền Thiên Ma trượng pháp ở Tây Tạng, tuy y chỉ còn nửa cây gậy nhưng vẫn có thể dùng được. Và lại y lại giỏi công phu điểm huyết, sau khi bị chặt gãy vẫn có thể sử dụng như thường. Lăng Vị Phong phóng vọt lên mấy trượng, Hàn Kinh chia cây gậy lên trên, cây gậy lướt qua để giày của chàng, Lăng Vị Phong chiếm được thượng phong, ra đòn nhanh như mưa gió.

Lúc này đã gần trưa, ánh mặt trời chiếu xuống dòng thác biến ảo thành muôn màu rực rỡ, Lăng Vị Phong đánh ra một mặt mười mấy chiêu, dồn Hàn Kinh đứng đối diện về phía mặt trời, chiếm hết địa thế có lợi. Hàn Kinh chói mắt, dừng nói là chẳng tìm được huyết đạo của Lăng Vị Phong, cả chống đỡ cũng khó khăn. Y đang định liều mạng đánh ra mấy chiêu để tháo chạy, Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, cầm cành cây khô đánh ra một chiêu Ngọc Đới Miên Yêu phát vào be sườn của Hàn Kinh. Hàn Kinh định lướt người né tránh, Lăng Vị Phong đã tấn công liên miên không ngớt, chàng vừa quét sắp tới eo của y đã biến chiêu, lúc này cành cây khô đã phát lên đến trước ngực y. Hàn Kinh thâm nhủ, đó chỉ là một cành cây khô, dù có bị phát trúng cũng chẳng hề chi, y vừa nghĩ như thế thì chợt thấy ngực tê rần, kêu ối chao một tiếng, toàn thân mềm nhũn ngã sòng soài xuống đất.

Té ra Lăng Vị Phong ngoài tinh thông kiếm pháp, còn học được chân truyền phát huyết của Hối Minh thiền sư. Về công phu điểm huyết, từ xưa đến nay chỉ chia thành hai phái, một phái là dùng binh khí đâm huyết, ví dụ như Hàn Kinh dùng cây gậy để đâm vào huyết đạo. Một phái là điểm huyết, tức là dùng tay không đâm vào huyết đạo của đối phương. Còn Hối Minh thiền sư thì sáng tạo ra phương pháp phát huyết bằng phát trần, cũng có thể đạt được hiệu quả phong bế huyết đạo của kẻ địch.

Hàn Kinh ngã xuống đất chẳng bò dậy nổi, quần hào đều kêu ồ lên. Lăng Vị Phong đã ném cành cây khô, chạy đến đỡ Hàn Kinh dậy, nhẹ nhàng phát vào huyết Phục Thổ ở eo của y, lập tức huyết đạo được giải khai, chàng ôm quyền nói: “Xin Hàn lão tiên bối thứ cho tội vô lễ!” Hàn Kinh sắc mặt đỏ bừng, gân xanh nổi lên, chẳng nói lời nào, để cho Đạt thổ ty đỡ mình bỏ đi. Lăng Vị Phong kêu lên: “Hàn lão tiên bối, xin hãy thông thả”. Hàn Kinh đứng lại, đang định nói vài câu cho đỡ bề mặt, Lăng Vị Phong đã gọi những người khác: “Các người có còn muốn tỉ thí nữa không?”.

Trong số những người chưa tỉ thí, La Đạt đã bị thương đột nhiên không thể. Hạ Vạn Phương cũng chỉ là một tên thợ mộc, tuy cũng thuộc loại hảo thủ trên giang hồ nhưng làm sao dám tỉ thí với Lăng Vị Phong. Ngoài ra còn có Bát Phương Dao Trương Nguyên Chấn, võ công của y cao hơn Hắc Sát Thần Đào Hoàng, nổi tiếng trước cả Lăng Vị Phong, bọn họ đương nhiên biết thân biết phận của mình.

Chợt thấy có một bóng đen từ xa lướt tới, tốc độ của bóng đen này rất nhanh. Chỉ trong khoảnh khắc đã

dừng trước mặt mọi người. Té ra người ấy là Phó Thanh Chủ. Hàn Kinh không biết mối quan hệ giữa Phó Thanh Chủ với Lăng Vị Phong, tưởng rằng Phó Thanh Chủ từ Giang Nam đến đây để chiếm kho vàng. Y chợt nảy ra một ý, cười lạnh nói: “Hôm nay thật là Đông vui! Ở đây có Lăng đại hiệp tự xưng là chủ nhân của kho vàng, giờ đây Phó lão tiên sinh muốn gì phải hỏi chủ nhân của kho vàng này đã!” y nói như thế rõ ràng là muốn khích bác cho Phó Thanh Chủ và Lăng Vị Phong quần thảo nhau để mình ngồi không được lợi.

Nào ngờ y vừa nói xong, Phó Thanh Chủ và Lăng Vị Phong đều cười ha hả. Phó Thanh Chủ cười xong hỏi: “Lăng đại hiệp, có phải đại hiệp đã tìm ra kho vàng rồi đấy không?”

Lăng Vị Phong nói: “Toàn nhờ Mạo cô nương thông minh cho nên đã tìm được! Sao tiên sinh biết chuyện này mà đến đây?” Phó Thanh Chủ nói: “Nói ra thì dài, xin hãy giới thiệu trước những bằng hữu này”.

Lăng Vị Phong lấy ra một bức thư, cao giọng nói: “Các vị bằng hữu, kho vàng này chẳng phải của tôi, cũng chẳng phải của các người, lẽ ra mọi người đều có phần. Chủ nhân của kho vàng đã có lời rất rõ ràng!” Phó Thanh Chủ hỏi: “Ai viết bức thư này thế?” Lăng Vị Phong nói: “Đây chính là di thư của Lý Định Quốc tướng quân!” nói xong thì bắt đầu đọc lớn lên!

Lăng Vị Phong đọc đến chỗ “Để lại cho bậc hào kiệt phục quốc, nếu có kẻ nào có lòng riêng thì trời người chẳng tha” chàng ngập ngừng rồi đảo mắt nhìn toàn trường, nói sang sảng: “Hàn lão tiên bối là thuộc hạ cũ của Lý tướng quân, cũng nên nhớ đến di chỉ của tướng quân. Xin để số vàng này cho việc phục quốc!” Đạt thổ ty nói: “Sao đại hiệp lại bảo mọi người đều có phần?” Lăng Vị Phong mỉm cười, chỉ Phó Thanh Chủ nói: “Ông có biết Phó lão tiên bối đến đây vì ai hay không. Ông ta không chỉ đại diện ột người mà là mười vạn huynh đệ của Lý Lai Hanh! Lý Lai Hanh tướng quân là cháu của Lý Sấm vương, năm xưa Lý Sấm vương và Trương Hiến Trung là huynh đệ kết nghĩa. Kho vàng của Trương Hiến Trung và Lý Định Quốc để lại, ngoại trừ ông ta, còn ai có tư cách sử dụng...” Lăng Vị Phong chưa nói xong, Phó Thanh Chủ đã nói: “Đúng thế, Lăng đại hiệp nói rất đúng! Không ai có thể dòm ngó số vàng này. Nhưng ai cũng có phần, nếu người đó tham gia đại nghiệp phục quốc. Lý Lai Hanh tướng quân ngưỡng mộ đại danh các vị, bảo tôi đến đây mời các vị hợp tác”. Chu Thiên Mộc bước tới hai bước, nắm tay Hàn Kinh nói: “Hàn đại ca, Phó lão tiên sinh nói rất đúng!” Hàn Kinh nói: “Tại sao người biết?” Chu Thiên Mộc trầm giọng, nói từng chữ: “Hàn đại ca, chúng ta đã quen biết nhau mấy mươi năm, huynh đừng trách tôi. Chính tôi đã đến báo cho Lý tướng quân, tôi chỉ muốn tốt cho huynh! Tôi mong huynh trong buổi về chiều có thể trở về với nghĩa quân. Bọn Lý tướng quân đều rất nhớ các người”. Hàn Kinh nghe thế thì ứa nước mắt, chẳng nói lời nào.

Số là bọn bốn người Chu Thiên Mộc, Dương Thanh Ba, Quế Thiên Lan, Hàn Kinh năm xưa được gọi là Tứ kiệt trong quân của Lý Định Quốc. Quế Thiên Lan có võ công cao cường nhất trong Tứ kiệt, thứ đến là Chu Thiên Mộc. Chu Thiên Mộc rất thân thiết với Hàn Kinh, nhưng Lý Định Quốc chỉ sai Quế Thiên Lan và Hàn Kinh lo liệu việc cất giấu kho vàng, Chu Thiên Mộc và Dương Thanh Ba vì có việc khó cho nên không tham gia chuyện này bởi vậy không biết hoàn toàn. Sau khi Lý Định Quốc thất bại, Tứ kiệt ly tán. Hàn Kinh ẩn cư ở Xuyên Đông, Chu Thiên Mộc ẩn cư ở Xuyên Tây. Chu Thiên Mộc nghe đồn mấy năm gần đây Hàn Kinh qua lại rất thân thiết với các cao thủ chốn lục lâm, bởi vậy trong lòng rất lo lắng, sợ rằng ông ta đi sai đường. Khi Hàn Kinh nghe La Đạt thuyết phục, định rằng đi tìm kho báu, cho nên đã nhờ Chu Thiên Mộc giúp đỡ. Chu Thiên Mộc cả kinh, nhưng ông ta biết tính cách của Hàn Kinh, lúc đó không tiện khuyên cho nên chỉ giả vờ chấp nhận, rồi lại hẹn thời gian với Hàn Kinh cùng đến u cốc. Ông ta đợi Hàn Kinh ra về thì lập tức lặng lẽ đi thông báo cho Lý Lai Hanh.

Còn Dương Thanh Ba thì không có tầm nhìn xa như Chu Thiên Mộc, sau khi ông ta hứa đến giúp đỡ Hàn Kinh thì quả nhiên đến Kiềm Các theo lời hẹn, đi tìm Quế Thiên Lan, định khuyên Quế Thiên Lan chia vàng. Không ngờ lại gặp phải Thạch đại nương, Thạch đại nương nghe ông ta nói đến chuyện chia vàng thì lửa giận bốc lên, dùng Ngũ Cầm kiếm pháp đánh ông ta luống cuống. May mà lúc này Chu Thiên Mộc lại gặp Phó Thanh Chủ và bọn Trương Thanh Nguyên kéo tới mới được giải vây. Dương Thanh Ba nghe kể chuyện Quế Thiên Lan đã bỏ hai mươi năm bảo vệ cho kho vàng thì rất cảm động, lại nhớ đến tình cũ vì thế cũng hối hận.

Chu Thiên Mộc kể lại mọi việc, nắm tay Hàn Kinh, khẽ nói: “Hàn nhị ca, huynh hãy nghe lời tôi, cùng mọi người đến chỗ Lý Lai Hanh!” Hàn Kinh chưa trả lời thì Lư Đại đã chợt kêu lớn: “Lăng đại hiệp, sao ông

không nói sớm, tôi tranh số vàng này với ông làm gì?” Lăng Vị Phong nói: “Vây ông...” Lư Đại lớn giọng nói: “Tôi sẽ trở về dắt toàn bộ huynh đệ trong Thanh Dương bang theo các người!” Ông ta nói xong thì kéo tay La Đạt hỏi: “La đại ca, còn huynh?” La Đạt chịu ơn tặng thuốc của Lăng Vị Phong, chần chờ một hồi rồi cũng khẳng khái nói: “Tôi và huynh đệ Mi Sơn trại cũng theo Lăng đại hiệp!” Lăng Vị Phong đến nắm tay y, nói: “La trại chủ, đừng nói thế, từ rày về sau chúng ta sẽ là người một nhà!” Đạt Sĩ Tư vỗ tay nói: “Tôi là người mau mắn, tôi xin nói thực, tôi không thể đi theo Lý Lai Hanh tướng quân như hai vị”. Phó Thanh Chủ mỉm cười nhìn y, Lăng Vị Phong nói: “Đây chính là Đạt thổ ty Đạt Tam Công”. Đạt thổ ty nói: “Chính vì tôi là một thổ ty, tôi không thể bỏ người trong tộc. Nhưng tôi xin thề, Đạt mỗ này trước đây đối với Lý Định Quốc như thế nào cũng đối lại với Lý Lai Hanh như thế”. Y muốn nói sẽ hợp tác với Lý Lai Hanh. Lăng Vị Phong kêu lớn: “Hay lắm! Chắc một lời như thế!” Đạt thổ ty vung chưởng chém vào một thân cây bên cạnh, thân cây gãy làm hai đoạn, nói: “Nếu trái lời thề cũng như cây này!”.

Hàn Kinh ứa nước mắt, Chu Thiên Mộc nắm tay y, y cũng cảm thấy lòng bàn tay ẩm áp, trước bao nhiêu cặp mắt đang chờ đợi, y đột nhiên bẻ cây gãy, nói: “Tôi sẽ đi cùng mọi người!”.

Hàn Kinh và Lư Đại đều đi theo Lý Lai Hanh, bọn Trương Nguyên Chấn, Đào Hoàng đương nhiên cũng chẳng có ý kiến khác. Lăng Vị Phong thu phục được đám ma đầu này, lòng cũng rất vui.

Mọi người cũng trở về gian thạch thất, Thạch đại nương cười rằng: “Sáng nay ta không cho các người vào, giờ đây ta lại phải mời các người!” Thạch Thiên Thành gấp gỡ quần hào, có người là chỗ quen biết cũ, có người là bằng hữu mới, đôi bên trò chuyện rất rôm rả, nổi u phiền bất giác tan biến. Ông ta chống tay lên giường, ngẩng đầu nói: “Từ sau khi tôi hiểu rõ mọi chuyện, tôi thấy rất áy náy trong lòng, tôi hối hận vì đã bức tử sư huynh, vốn định rằng gặp lại Trọng Minh rồi sẽ tự tận để đền tội. Nay thấy các người bôn ba vì việc lớn phục quốc, tôi cũng đã nghĩ kỹ bởi vậy gút mắc trong lòng cũng đã tháo gỡ. Té ra ngoài bức tử sư huynh, tôi còn làm một chuyện sai lớn hơn!” Thạch đại nương ngạc nhiên hỏi: “Còn có chuyện sai gì nữa?” Thạch Thiên Thành nói: “Ba mươi năm qua tôi chỉ vì ân oán cá nhân mà lưu lạc khắp nơi, chưa làm chuyện gì đáng khen. Tôi không thêm để ý đến sự nghiệp của Thiên Lan và bà, ba mươi năm đã trôi qua uống phỉ! Dù tôi có chết cũng chẳng thể nào bù đắp nổi, chỉ bằng cứ tiếp tục sống để thực hiện di nguyện của sư huynh. Sau khi tôi khỏe lại chắc chắn sẽ đến chỗ Lý Lai Hanh. Còn bây giờ tôi muốn cùng bà ở đây giữ kho vàng, đợi Lý tướng quân sai người đến chuyển đi. Sư huynh đã canh giữ hai mươi năm, giờ đây chúng ta phải gánh vác trách nhiệm này”. Thạch đại nương nghĩ đến Quế Thiên Lan, nước mắt rơi lã chã, nhưng miệng vẫn mỉm cười: “Nên là thế!” Phó Thanh Chủ đang lo lắng trong nhất thời không thể nào chuyển đi hết được, cần phải có nhiều người canh giữ nhưng lại lo trễ nãi những việc khác. Nghe ông ta nói như thế thì rất mừng.

Lúc này đệ tử của Thạch Thiên Thành là Vu Trung bước vào, cười nói: “Sư phụ, còn có một việc lớn nữa!”.

Thạch Thiên Thành nói: “Việc gì, sao lại bí hiểm như thế?” Vu Trung cười nói: “Sư phụ, mọi người đánh nhau cả nửa ngày trời, vẫn chưa ăn gì cả. Chúng ta là chủ nhân mà chỉ nói chuyện với khách, không lo miếng ăn cho khách thì làm sao được? Người không ăn thì sẽ chết, sư phụ bảo có phải chuyện lớn hay không?” quần hào đều bật cười. Trong phòng ẩm áp như mùa xuân, không khí căng thẳng dần dần tan biến trong tiếng cười.

Trúc Quân bưng thức ăn và rượu lên.

Phó Thanh Chủ nhìn Quế Trọng Minh, thấy chàng ta đã bình phục, trong lòng an ủi lắm. Khẽ nói với Mạo Hoàn Liên: “Tiểu cô nương, con thật là giỏi. Chỉ có con mới trị nổi cho người bệnh này!” Mạo Hoàn Liên đỏ ửng mặt, nói: “Bá bá lại đùa với con!” Phó Thanh Chủ kề bên tai nàng nói: “Không phải đùa với con, lát nữa ta sẽ nói với con vài lời!” Thạch đại nương rất có thiện cảm với Mạo Hoàn Liên, cứ gấp thức ăn cho nàng, Trúc Quân đầu môi nói: “Mẹ, mẹ thương Mạo tỷ tỷ hơn cả con!” mọi người đều bật cười.

Đêm hôm ấy, đến canh ba Quế Trọng Minh tỉnh dậy, thấy cha mình nằm trên giường thì bất giác lòng rối bời, chẳng thể nào yên giấc được. Chàng nghĩ đến thân thế ly kỳ của mình, nhớ đến nghĩa phụ Quế Thiên Lan. Hôm nay cả nhà đoàn tụ, đúng là nằm mơ cũng không thể ngờ đến. chàng vừa mừng vừa tủi, chàng cũng thấy cha ruột của mình rất đáng thương. Nhưng nghĩ lại dưỡng phụ thì càng đáng thương hơn. Chàng chợt nghĩ: “Ngày mai mình cùng mọi người đến chỗ Lý Lai Hanh, mình phải đi bái biệt phần mộ của dưỡng phụ mới được”. Chàng nghe Mạo Hoàn Liên nói: Chính nàng và Phó Thanh Chủ đã chôn Quế Thiên Lan, trên tấm bia có khắc mấy chữ “Nghĩa sĩ Quế Thiên Lan chi mộ” nhưng chàng lại không biết chôn ở đâu.

Chàng cảm thấy sóng lòng trời dậy, thế là len lén bước ra mở cửa phòng, chỉ thấy mẹ và em gái đang ngủ rất say nhưng Mạo Hoàn Liên thì mất dạng. Chàng cả kinh lách người chạy ra khỏi căn thạch thất, dưới ánh sao trời yếu ớt, chàng tìm khắp nơi trong u cốc. Chỉ nghe tiếng vượn hú trong đêm, lá cây xào xạc, côn trùng rả rích, thác nước ì ầm. Quế Trọng Minh tuy lớn lên ở Kiếm Các nhưng chưa bao giờ dạo chơi nơi này, chàng đi một mình trong u cốc mà lòng dạ rối bời. Đột nhiên có một người vỗ vai chàng, chàng giật thót mình, chỉ nghe người ấy khẽ nói: “Đệ tìm ai thế?” Quế Trọng Minh quay đầu lại nhìn, té ra là Lăng Vị Phong, chàng không khỏi khen: “Thân thủ của Lăng đại hiệp thật giỏi!” Lăng Vị Phong nói: “Ta thấy đệ nhảy ra khỏi thạch thất cho nên bám theo sau. Đệ chỉ đi về phía trước ngó quanh quất mà lòng dạ cứ để đầu đầu. Ta đoán đệ đang tìm ai đấy, đệ chẳng hề để ý ta đi phía sau”.

Quế Trọng Minh nói: “Huynh có gặp Mạo cô nương không?” Lăng Vị Phong nói: “Ta đoán đệ chắc chắn tìm nàng, hãy theo ta”. Nói xong thì dắt Quế Trọng Minh băng qua mấy góc núi, đột nhiên đẩy chàng một cái, nói: “Đệ hãy ép tai xuống đất nghe thử”.

Quế Trọng Minh ngưng thần lắng nghe, chỉ nghe một giọng nói già nua: “Hoàn Liên, thần trí của y đã hoàn toàn hồi phục, con thấy y có thể gánh vác trách nhiệm này không?” Quế Trọng Minh ngạc nhiên nhìn Lăng Vị Phong nói: “Đó chẳng phải là giọng nói của Phó lão tiên bối sao?” Lăng Vị Phong nói: “Họ đang nói về đệ!” nói chưa dứt lời, Phó Thanh Chủ chợt cười ha hả, nói: “Các người không cần nghe lén nữa, hãy mau đến đây”. Lăng Vị Phong nắm tay Quế Trọng Minh chạy tới, nói: “Đúng là gừng càng già càng cay”.

Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên đang ngồi trên tảng đá nói chuyện, thấy họ tới thì vẫy tay: “Ta đoán các người thế nào cũng đến đây”. Quế Trọng Minh lên tiếng hỏi: “Phó bá bá, Mạo cô nương, có chuyện gì quan trọng mà phải bàn bạc vào lúc nửa đêm thế này?”.

Phó Thanh Chủ cười nói: “Các người ở trong u cốc này, không biết bên ngoài đã thay đổi!” Lăng Vị Phong nói: “Ngô Tam Quế đã dấy binh? Nhanh như thế ư?” Phó Thanh Chủ nói: “Đúng thế, các người cứu Lý công tử ra, y sợ mưu đồ bại lộ cho nên đã dấy binh trước!” Lăng Vị Phong nói: “Sao y không liên lạc với chúng ta?” Phó Thanh Chủ đưa một tờ giấy cho chàng, nói: “Hãy xem hịch văn của y”. Lăng Vị Phong nói: “Được, tôi cũng muốn xem thử y viết thế nào?”

Chỉ thấy trong hịch văn trước tiên kể chuyện năm xưa, mắng Lý Sấm vương là giặc, bảo sau khi Lý Sấm vương vào kinh, “Trong khắp thiên hạ có vô số người dấy binh đánh giặc”. Còn y thì ở Sơn Hải quan, lúc đó thể cô sức yếu nên đành tạm mượn sức của người Mãn Châu đuổi Lý Sấm vương. Lăng Vị Phong hừ một tiếng nói: “Không ngờ y có thể nói ra những lời này để rửa tội danh của mình”. Hịch văn lại kể tội người Mãn Châu chiếm Bắc Kinh, đặt nền thống trị lên Trung Nguyên, buộc người Trung Hoa phải cạo đầu thắt bím bởi vậy y mới dấy binh lật đổ triều Thanh. Lăng Vị Phong ném tấm hịch văn của Ngô Tam Quế xuống đất, nghiêng răng kèn kẹt. Phó Thanh Chủ nói: “Chính vì thế cho nên ta mới bảo Trọng Minh và Hoàn Liên đi làm một việc.

Lăng Vị Phong nói: “Vậy Lý Lai Hanh tướng quân đã chuẩn bị thế nào?” Phó Thanh Chủ nói: “Theo lý mà nói Ngô Tam Quế và chúng ta có thù không đội trời chung. Chúng ta quyết không thể dễ dàng buông tha cho y. Nhưng y dấy binh lần này rốt cuộc là vì đánh bọn Thát Đát, bởi vậy Lý Tư Vĩnh nói dù Ngô Tam Quế một mặt phản Thanh một mặt đối phó với chúng ta, lúc này chúng ta cũng không thể đối địch với y. sách lược của Lý công tử là nhân thời cơ này chúng ta mở rộng sự nghiệp phản Thanh. Chúng ta và Ngô Tam Quế cứ ai làm chuyện nấy, y không phạm chúng ta, chúng ta cũng không phạm y. Một mặt giữ vững căn cứ địa ở ranh giới Tứ Xuyên và Vân Nam, một mặt phát động các lộ anh hùng dựng cờ khởi nghĩa”. Lăng Vị Phong vỗ tay khen rằng: “Lý công tử quả nhiên có tầm nhìn không ai bì kịp. Vậy Lý tướng quân có nghe theo Lý công tử không?” Phó Thanh Chủ nói: “Lý tướng quân đã giao binh phù cho Lý Tư Vĩnh, mặc cho y sắp xếp công việc”. Lăng Vị Phong nói: “Đã là thế, chúng tôi cũng muốn giúp y một tay. Nhưng Trọng Minh hiền đệ tuy là anh hùng, sing lần đầu tiên mới suất đạo, không biết Lý tướng quân tìm y có việc gì?” chàng lo Quế Trọng Minh có ít kinh nghiệm nên không dám đương được việc lớn.

Phó Thanh Chủ cười nói: “Chính vì y lần đầu tiên xuất đạo, trên giang hồ không có người biết y cho nên mới giao chuyện này cho y làm”. Nói xong thì hỏi Mạo Hoàn Liên: “Con có còn nhớ Dịch Lan Châu và Trương Hoa Chiêu không?” Lăng Vị Phong giật mình, vội vàng hỏi: “Dịch Lan Châu thế nào?” Phó Thanh Chủ nói: “Ngày ấy quần hùng đại náo núi Ngũ Đài, Trương Hoa Chiêu bị bắt sống, Dịch Lan Châu liều mình vào kinh cứu y. Ai ngờ sau khi nàng vào kinh thì chẳng còn tin tức gì nữa. Trái lại Trương công tử đã

có tin truyền về”. Mạo Hoàn Liên hỏi: “Giờ đây y ở đâu?”.

Phó Thanh Chủ nói: “Theo tin truyền về, y đang ở Nạp Lan tướng phủ!” Mạo Hoàn Liên hỏi: “Có phải bị bắt làm thái giám không?” Phó Thanh Chủ nói: “Không phải, có người đến phủ Nạp Lan làm khách, thấy bên cạnh Nạp Lan công tử có một thư đồng. Thư đồng này rất giống y”. Mạo Hoàn Liên lại nói: “Võ công của Trương công tử chẳng phải hạng thường, nếu không phải bị giam cầm. Tại sao không thể thoát ra?” Phó Thanh Chủ nói: “Điều này thì chẳng ai biết cả! Cho nên ta mới muốn con và Trọng Minh vào kinh một chuyến gặp y. nếu không thể giúp y chạy thoát thì hãy liên lạc với người của Thiên Địa hội cùng thuộc hạ cũ của Lỗ vương cứu y ra”.

Lăng Vị Phong hỏi: “Đó có phải là ý của Lưu Úc Phương không?” Phó Thanh Chủ gật đầu: “Lý tướng quân cũng tán đồng ý kiến của nàng. Cha của Trương Hoa Chiêu là Trương Hoàng Kỳ là đại tướng kháng Thanh của tiền triều, Lỗ vương do ông ta lập nên. Vùng Giang Nam có không ít thuộc hạ cũ của Lỗ Vương, rất nhiều hàn quan cũng là thuộc hạ của ông ta. giờ đây Lưu Úc Phương không thể trở về bởi vậy mới nhờ chúng ta giúp đỡ cứu Trương công tử ra. Chúng tôi suy đi nghĩ lại mới thấy hai người là hợp nhất. Trọng Minh võ công cao cường, lại không ai biết, trà trộn vào kinh thành chắc cũng chẳng phải chuyện khó. Mạo Hoàn Liên đi theo ta nhiều năm, đã hiểu quá nửa việc trên giang hồ, có thể làm trợ thủ cho y”.

Mạo Hoàn Liên nghe thế thì trầm tư, một hồi sau thì đỏ ửng mặt khẽ nói với Quế Trọng Minh: “Huynh thế nào? Huynh nói đi!”.

Quế Trọng Minh ngẩng đầu, nhìn Mạo Hoàn Liên rồi một lúc lâu sau mới nói: “Tôi... tôi đang nghĩ...” Mạo Hoàn Liên làm ra vẻ giận dỗi nói: “Huynh đang nghĩ gì?” Quế Trọng Minh cúi đầu nói tiếp: “Tôi đang nghĩ đi cùng với cô nương không biết có tiện hay không?” Lăng Vị Phong và Phó Thanh Chủ bật cười, Mạo Hoàn Liên đỏ ửng mặt, Phó Thanh Chủ khẽ ho một tiếng, cố làm ra vẻ nghiêm nghị nói: “Đây là lời thực, ta đang nghĩ...” nói chưa dứt lời thì chợt thấy có một người từ trên cây tùng nhẹ nhàng phóng xuống, người ấy cười nói: “Các người đừng suy nghĩ nữa, để ta làm chủ”. Người này chính là Thạch đại nương. Khi Quế Trọng Minh ra ngoài, bà ta cũng biết cho nên đã đi theo. Bọn Phó Thanh Chủ chỉ lo nói đến chuyện Ngô Tam Quế cho nên không hề phát giác.

Thạch đại nương nói: “Phó lão tiên sinh, ông và Mạo cô nương tình như cha con, ông nên làm chủ chuyện hôn nhân đại sự cho Mạo cô nương. Tôi thấy cứ để hai người họ đính hôn, có danh phận thì đi trên đường cũng tiện hơn nhiều”. Phó Thanh Chủ cười nói: “Vậy phải hỏi ý kiến của hai người họ đã. Này! Các người hãy nói xem có chịu hay không?” hai người đều cúi đầu, không dám nói. Lăng Vị Phong cười ha hả: “Đừng trêu nữa, họ đều là trẻ con, tiên sinh muốn họ nói toạc ra, da mặt họ đâu có dày đến thế!” nói xong thì một tay nắm Quế Trọng Minh, một tay nắm Mạo Hoàn Liên kéo họ lại với nhau, nói: “Người chủ hôn là Phó bá bá và Thạch đại nương, vậy ta sẽ là ông mai!” chàng khẽ nói bên tai Quế Trọng Minh: “Đệ có thứ gì hay ho hãy đem ra đưa cho Mạo cô nương!” Quế Trọng Minh lúng túng, rút ra ba cái vòng kim hoàn, đưa cho Lăng Vị Phong nói: “Huynh hãy đưa hộ đệ. Đệ chẳng có thứ gì tốt, trên người chỉ có ám khí của mẹ truyền cho”. Lăng Vị Phong lớn giọng nói: “Thế là được, lễ vật đính hôn này cũng rất tốt”.

Hoàn Liên cô nương, hãy nhận lấy!” chàng ném ba chiếc vòng về phía Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên ngỡ ngàng đưa tay chụp lấy. Phó Thanh Chủ nói: “Con cũng lấy một thứ đưa cho người ta chứ!” Mạo Hoàn Liên đỏ ửng mặt, lấy ra một bức tranh giao cho Phó Thanh Chủ, chẳng nói chẳng rằng gì cả. Phó Thanh Chủ mở ra nhìn chỉ thấy trong tranh là phong cảnh trên Kiếm Các, ở giữa hai gốc tùng có một ngôi nhà tranh nhỏ. Đó chính là bức tranh mà Mạo Hoàn Liên vẽ để nhắc nhở Quế Trọng Minh. Bức tranh này đối với Quế Trọng Minh có thể rất đặc biệt. Quế Trọng Minh vừa nhìn, không đợi Phó Thanh Chủ đưa đã cầm lấy. Phó Thanh Chủ cười nói: “Lễ vật của hai người thật có ý nghĩa, từ rày về sau Quế hiền đệ sẽ dạy công phu điểm huyệt cho Hoàn Liên. Hoàn Liên thì dạy cho y văn chương tự họa”.

Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên tuy hồ thẹn nhưng trong bụng thì hoa lòng nở rộ, đôi bên dựa vào nhau, ngẩng đầu nhìn sâu trong mắt nhau.

Chính là: Tranh vẽ vòng vàng thành sinh lễ, nguyện đem họa bút vẽ yên ương.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

13. Chương 13: Một Kiếm Hạ Tam Ma Vàng Vòng Châu Báu Giấu Tướng Phủ - Tiếng Ca Kinh Viễn Khách Đạp Sóng Lướt Gió Khen Từ Nhân

Hôm sau thì Thạch Thiên Thành biết chuyện này, ông ta rất vui mừng, đích thân tuyên bố hôn sự cho họ, quần hào đều chúc mừng. Phó Thanh Chủ và Tam cô nương dẫn cả hai lên Kiếm Các, bái tế mộ của Quê Thiên Lan, bọn Hàn Kinh cũng nguyện từ nay sẽ dốc hết lòng cho việc phục quốc.

Cúng tế một xong, Phó Thanh Chủ Lãng Vị Phong dắt quần hào đến chỗ Lý Lai Hanh. Vợ chồng Thạch Thiên Thành và đồ đệ là Vu Trung, con gái là Trúc Quân cùng bọn Trương Thanh Nguyên ở lại trong cốc canh giữ kho vàng. Quê Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên theo họ ra khỏi Kiếm Các, chia tay đi về phía kinh sư.

Lúc này đại quân của Ngô Tam Quế đã từ Vân Nam ra đến Hà Bắc. Hai người Quê, Mạo chỉ đành đến Cam Túc, đi ngang Thiểm Tây rồi vào Hà Nam, sau đó ra Hà Bắc. Mạo Hoàn Liên cải dạng nam trang, xưng họ là huynh đệ với Quê Trọng Minh. Trên đoạn đường xa xôi, Quê Trọng Minh vừa mới hồi phục thần trí, chuyện gì chàng ta cũng thấy mới mẻ, chốc chốc lại hỏi những câu ngờ nghệch, Mạo Hoàn Liên kiên nhẫn giải thích từng điều trông giống như tỷ tỷ của chàng ta! Quê Trọng Minh tuy không hiểu sự hiểm ác của giang hồ nhưng có Mạo Hoàn Liên đi bên cạnh nên cũng không có chuyện gì lớn xảy ra. Trăng đầy trăng khuyết, Đông đi xuân đến, họ đã đi được hơn bốn tháng, lúc này là tháng hai đầu mùa xuân, họ tiến vào Hà Bắc. Mạo Hoàn Liên thở phào nói: “Đi khoảng mười hai ngày nữa sẽ đến kinh thành!” Quê Trọng Minh nói: “Sao chúng ta đi đường mà chẳng gặp nhân vật giang hồ gì cả?” Mạo Hoàn Liên niệm một tiếng “A di đà Phật!” rồi đưa tay nâng mặt chàng, nói: “Đại gia của tôi ơi, chúng ta đến đây làm gì? Huynh mong gặp những nhân vật giang hồ thế nào? Tôi chỉ mong an toàn đến được Bắc Kinh, chỉ còn đoạn đường này nữa thôi, đừng gây ra chuyện gì đấy nhé!” Quê Trọng Minh nói: “Xem muội kia, huynh chỉ nói một câu mà muội đã tuôn ra một lô một lốc! Huynh đâu phải là trẻ con ba tuổi, muội sợ gì?”

Hôm nay họ đến Cự Lộc, đó là một trấn lớn. Họ vào thành thì thấy sáu cỗ xe la nổi đuôi đi trên đường, hai bên mỗi chiếc xe đều phủ màn nhung, người đánh xe và người theo sau xe đều là những hán tử to khỏe. Mạo Hoàn Liên thấy thế thì khẽ nói với Quê Trọng Minh: “Những kẻ này chắc chắn có lai lịch, chúng ta đi đường vòng, đừng gây với bọn chúng”. Nàng đã từng cùng Phó Thanh Chủ đến Cự Lộc cho nên quen thuộc đường sá, nàng cùng Quê Trọng Minh băng qua một con đường nhỏ, tìm căn khách sạn lớn nhất tá túc.

Không ngờ họ vừa mới ngồi xuống nghỉ ngơi thì nghe bên ngoài có tiếng ồn ào, té ra sáu cỗ xe lớn ấy cũng đến khách sạn này. Quê Trọng Minh nổi lòng tò mò, nén không được thò đầu nhìn ra, chỉ thấy cỗ xe đều đã dừng lại trong sân, cửa xe mở ra, mỗi cỗ xe có sáu thiếu nữ xinh đẹp như hoa như ngọc bước ra, Quê Trọng Minh ngẩn người ra nhìn. Mạo Hoàn Liên bóp nhẹ sau lưng chàng, gọi chàng vào phòng. Mấy tên đại hán đưa mắt nhìn về phía họ. Khi về đến phòng, Mạo Hoàn Liên cũng cảm thấy kỳ lạ, ba mươi sáu thiếu nữ này đều xinh đẹp lạ thường. Mạo Hoàn Liên lớn lên ở Tô Châu, từ xưa đến nay, thiếu nữ Tô Châu nổi tiếng xinh đẹp, nàng chưa bao giờ thấy có nhiều người đẹp đến thế! Quê Trọng Minh hoài nghi hỏi: “Có phải là cướp hay không?” Mạo Hoàn Liên cười: “Không phải, cướp ở đâu ra mà nghênh ngang đi giữa phố như thế!” Quê Trọng Minh nói: “Hay là nữ nhi nhà giàu có nên ra ngoài có bảo tiêu?” Mạo Hoàn Liên lại lắc đầu: “Nhưng không phải ai cũng xinh đẹp trẻ trung như thế”. Nàng lại bật cười, chỉ tay vào trán Quê Trọng Minh: “Chả trách nào huynh ngẩn người ra nhìn!” Quê Trọng Minh nói: “Muội đừng nói bừa. Ba mươi sáu người họ cộng lại cũng chẳng đẹp bằng muội”. Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh lại biết lấy lòng muội nữa kia à?”

Cả hai người suy đoán một hồi, Quê Trọng Minh lại nói: “Chả lẽ là tú nữ chọn cho Hoàng đế?” Mạo Hoàn Liên cười nói: “Huynh đúng là không hiểu việc đời, giả sử là tú nữ thì quan viên lớn nhỏ phải đi tiếp ứng, có đâu lại ở nơi khách sạn Đông đúc thế này?” Quê Trọng Minh ngạc nhiên nói: “Chả lẽ muội đã gặp Hoàng đế?” Mạo Hoàn Liên sầm mặt, khẽ nói: “Đã từng gặp!” Quê Trọng Minh thấy nàng vốn cười nói, tự nhiên lại rầu rĩ, chàng lo lắng hỏi: “Muội sao thế?” Mạo Hoàn Liên chép miệng nói: “Thân thể của huynh đã thê lương, muội còn thê lương hơn cả huynh. Huynh tốt xấu gì cũng có cha mẹ, còn muội chỉ có một mình Phó bá bá”. Quê Trọng Minh vội vàng chỉ mình: “Còn có huynh nữa!” Mạo Hoàn Liên bật cười, đẩy nhẹ chàng nói: “Huynh đừng đánh trống lảng, muội bảo gặp Hoàng đế là thật đấy. Sau này muội sẽ nói kỹ cho huynh biết. Còn bây giờ, muội muốn huynh phải ngủ cho sớm, sáng mai gà vừa gáy chúng ta lại phải lên đường”. Quê Trọng Minh nói: “Sao thế?” Mạo Hoàn Liên nói: “Chúng ta có việc lớn, hãy bớt gây chuyện.

Đám người này lai lịch bất minh, dừng ở gần họ. Thực ra ở cùng một khách sạn với họ muội cũng rất lo". Quế Trọng Minh vỗ vào cây Đổng Giao kiếm ngay eo của mình: "Sợ gì?" Mạo Hoàn Liên đẩy chàng ngã xuống đất, nói: "Hãy mau ngủ đi, muội không đấu khẩu với huynh nữa". Còn nàng thì nằm trên giường. Hai người đi cùng với nhau, hễ ngủ trong khách sạn thì Quế Trọng Minh nằm dưới đất, Mạo Hoàn Liên nằm trên giường.

Quế Trọng Minh quả nhiên ngoan ngoãn ngủ dưới đất. Đêm ấy chẳng có chuyện gì xảy ra. Sáng hôm sau gà vừa mới gáy, Mạo Hoàn Liên đã lay Quế Trọng Minh dậy, trả tiền phòng rồi tiếp tục lên đường.

Hai người đi được vài ba mươi dặm thì trời sáng, trước mắt là mặt hồ rộng mênh mông, một bên là vạt rừng rậm. Quế Trọng Minh nói: "Địa thế nơi này rất tốt". Mạo Hoàn Liên nói: "Chúng ta đã đến Tô thôn, đây là nơi hiểm yếu có tiếng giữa ba tỉnh Kỳ, Lỗ và Dự. Muội nghe Phó bá bá nói ngày trước ở đây có một đám cường nhân, làm ăn hai đường thủy lục. Kẻ đứng đầu là đại đạo Giang Bắc, chỉ vì hành vi bất chính, tham tài háo sắc, anh hùng lực lâm không ưa, sau đó lại bị quan quân đánh một trận, không có người giúp họ, nghe nói đã bỏ chạy đi nơi khác. Không biết phải hay không!".

Quế Trọng Minh nói: "Dù có cường đạo cũng cướp không được chúng ta!" Đang nói thì chợt nghe tiếng bánh xe nghiêng kèn kẹt sau lưng, tiếng ngựa hí dài, quay đầu nhìn lại thì thấy sáu cỗ xe cũng đã đuổi tới.

Mạo Hoàn Liên thấy trên lá tiêu kỳ cắm ở cổ xe đầu tiên có thêu hai chữ lớn "Vô Uy". Người đi đoàn hậu ở sau sáu cỗ xe tuổi khoảng bốn mươi tay cầm một tẩu thuốc dài, miệng đang phì phò thuốc, y liếc mắt nhìn hai người Quế, Mạo, tựa như rất ngạc nhiên nhưng cũng không dừng bước, thúc ngựa phóng đi.

Mạo Hoàn Liên đợi cho đám người đó đi được một lúc thì mới cười nói với Quế Trọng Minh: "Đó chính là một nhân vật giang hồ. Vô Uy tiêu cục nổi tiếng nhất Nam Kinh, tiêu đầu là Mạnh Vô Uy, lớn hơn Phó bá bá chúng ta vài tuổi, binh khí độc môn là một tẩu thuốc chuyên đả huyết. Năm mười hai tuổi đã cùng Phó bá bá đến Nam Kinh gặp ông ta. Nghe nói ông ta đã tuyệt kỹ cho con trai là Mạnh Kiên, người lúc này có lẽ là con trai ông ta". Quế Trọng Minh nói: "Hôm qua tại sao không thấy tiêu kỳ, cũng không thấy hán tử cầm tẩu thuốc?" Mạo Hoàn Liên nói: "Đêm hôm qua bọn họ vào thành nghỉ ngơi, không cần treo tiêu kỳ. Huynh không biết đấy thôi, những tiêu sư có tiếng đều có những qui củ quái lạ, chẳng hạn như Mạnh Vô Uy, khi ông ta biết có cường nhân nấp ở những nơi hiểm yếu thì hút thuốc rất nhiều, miệng phun ra khói thuốc trông rất kỳ quái tỏ ý đích thân áp tiêu, bình thường thì không hút thuốc nhiều. Người này bắt chước theo điệu bộ của ông ta. Muội thấy tẩu thuốc của y mới đoán được lai lịch chứ đêm qua chẳng biết y là ai".

Quế Trọng Minh hừ một tiếng nói: "Biết điểm huyết có gì kỳ lạ? Theo huynh thấy, hai hán tử gầy ốm đi theo chiếc xe còn cao hơn cả người này". Mạo Hoàn Liên nhìn kỹ lại, chẳng thấy điều gì khác lạ. Quế Trọng Minh nói: "Huynh luyện Đại Lực Ứng Trảo công, cho nên cũng hiểu được chút ít. Hai kẻ ấy tuy gầy ốm, nhưng con ngựa thì rất to lớn, vả lại con ngựa tựa như bước đi không nổi, lúc này khi bọn họ lướt qua người huynh, huynh nghe tiếng vó ngựa rất nặng nề thì biết có hỏa hầu tương đối". Mạo Hoàn Liên ngạc nhiên nói: "Tại sao chỉ nói là hỏa hầu tương đối?"

Quế Trọng Minh nói: "Phàm là những kẻ luyện qua những loại công phu nội ngoại kim tu như Ứng Trảo công, Kim cương thủ, lúc đứng hay ngồi đều có lực, bởi vậy người ngoài có thể nhìn thấy được còn những người luyện công phu nội gia thì không thấy. Nếu luyện công phu nội gia đến mức lư hỏa thuần thanh thì có thể tùy ý thu phát kinh lực, chẳng thể nào nhìn thấy được. Công phu ngoại gia của hai người này cũng rất khá, nhưng nội công vẫn chưa đủ hỏa hầu". Mạo Hoàn Liên cười nói: "Muội không nhìn thấy y đã luyện công phu ngoại gia, thật là kém!" Quế Trọng Minh nghiêm mặt nói: "Không phải, theo y thấy công lực của muội chẳng kém gì hai người kia, nhưng lại cao hơn Mạnh Kiên. Vô Cực kiếm pháp của muội là kiếm pháp nội gia thượng thừa, sao có thể tự đánh giá mình thấp đến thế?" Mạo Hoàn Liên ngẩng đầu lên nhìn, đoàn xe đã đi được nửa dặm, hán tử hút thuốc ấy chốc chốc quay đầu lại nhìn. Mạo Hoàn Liên bất giác cười nói: "Kẻ này nghi chúng ta là cường đạo! Nhưng không biết tại sao bọn họ lại làm bảo tiêu cho ba mươi sáu thiếu nữ này, thật là lạ. Chẳng lẽ những thiếu nữ này là con nhà quyền quý, nhờ họ làm bảo tiêu? Nhưng xem ra thì không giống!".

Khi đang nói đột nhiên sáu cỗ xe phía trước ngừng lại. Bụi tung mù trời, hai thốt nữa mã chạy tới lướt qua cỗ xe, khi sắp đến gần hai người Quế, Mạo thì mới giật cương ngựa quay đầu chạy ngược trở lại. Mạo Hoàn

Liên kéo tay áo Quế Trọng Minh nói: “Xem kia!” Quế Trọng Minh chân không ngừng bước, chạy thẳng về phía trước.

Đột nhiên trên đồi cao bên đường có mấy mũi tên bắn ra kêu vun vút, sau khi tên bắn ra, trong vạt rừng rậm có một tốp người ngựa phóng ra. Tốp người này có khoảng hơn trăm người, trong chốc lát đã chặn phía trước đoàn xe.

Mạnh Kiên vốn đi đoạn hậu, lúc này đã thúc ngựa lên phía trước, miệng nhả khói mù trời, lúc đầu là từng vòng khói hình tròn, sau đó lại phun ra từng tia khói bắn vào trong vòng tròn ấy, vòng tròn khói dần dần tan biến, tạo thành một màn khói. Đó là tín hiệu của Mạnh lão tiêu sư truyền xuống, khói vòng tròn thể hiện giao tình, khói đường thẳng thể hiện võ lực. Ý muốn nói, hảo bằng hữu, hãy nể mặt chúng tôi. Nếu dùng võ lực thì lưỡng bại câu thương, hồng nghĩa khí giang hồ”.

Một hán tử trung niên từ phía đối phương bước ra, ống tay áo bay phất phới, thần thái tiêu sái, bộ mặt trông rất anh tuấn tựa như một nữ nhân. Y rút ra một cây quạt xếp, quạt bay hết khói của Mạnh Kiên, nói với giọng the thé: “Ta tưởng là ai, té ra thiếu tiêu đầu của Võ Uy tiêu cục đích thân áp tiêu”. Mạnh Kiên cũng nói: “Ta tưởng là ai té ra là Hách trại chủ. Nếu đã là người quen xin thứ lễ không chu toàn, ngày sau sẽ dâng bái thiếp!” nói xong lại phun ra mấy vòng khói, đối đối phương trả lời.

Khi bọn họ đang nói chuyện, Mạo Hoàn Liên và Quế Trọng Minh đã đứng ở từ xa. Mạo Hoàn Liên nói: “Quả nhiên là bọn ma đầu trở về chốn cũ”. Quế Trọng Minh nói: “Không biết kẻ âm dương quái khí kia là ai?” Mạo Hoàn Liên nói: “Muội nghe Phó bá bá nói, có lẽ người này đứng đầu trong Tam ma, Nhân Yêu Hách Phi Phụng, một kẻ bại hoại trên giang hồ mười mấy năm trước”. Quế Trọng Minh ngạc nhiên nói: “Tại sao gọi là Nhân Yêu?” Mạo Hoàn Liên nói: “Bởi y mắt thanh mây tú, thường ngày cải dạng nữ nhân, chuyên mê hoặc tiểu thư khuê các nhà người, có người còn bảo y thật sự là người âm dương, cho nên mới gọi y là Nhân Yêu. Nhưng võ công của y cũng thật sự rất giỏi, đã có vài hiệp khách muốn trừ y nhưng y đều chạy thoát. Sau đó có lẽ vì lớn tuổi, không cải dạng nữ nhân được nữa cho nên mới làm thảo khấu”. Quế Trọng Minh ngạc nhiên hỏi: “Người âm dương là gì?” Mạo Hoàn Liên đỏ mặt, ấp úng một hồi rồi nói: “Đừng hỏi nữa, hãy nhìn kia. Hình như họ sắp động thủ!” Quế Trọng Minh đành im lặng, may mà đám người kia đã rất căng thẳng, không ai chú ý đến họ.

Hách Phi Phụng chậm rãi giở cái quạt lên, phất hai cái rồi khẽ cười: “Sao thiếu tiêu đầu lại phun vòng khói mạnh đến thế? Chúng ta hãy cứ nói thẳng toạc ra đi thôi, ông muốn chúng tôi nể mặt cũng được, nhưng ông cũng phải nể mặt chúng tôi”.

Lúc đầu khi Mạnh Kiên biết mình hộ tống ba mươi sáu thiếu nữ xinh đẹp thì cũng lấy làm lạ, nhưng y cậy uy danh của cha, cầm tiêu kỳ từ Tô Châu đi thẳng đến nơi này, trên đường tuy vài ba lần gặp nhân vật hắc đạo nhưng chỉ cần phun vài vòng thuốc thì đối phương đã hoảng sợ bỏ chạy. Không ngờ vừa vào Hà Bắc thì gặp phải kẻ kinh địch. Y đang thấp thỏm lo âu, vừa nghe Hách Phi Phụng có ý muốn thương lượng, vội vàng hỏi: “Hách trại chủ có gì cần dặn, Mạnh Kiên này nếu làm được thì sẽ chịu theo”.

Hách Phi Phụng lại cười the thé, chỉ quạt về phía cỗ xe: “Bọn ta không cướp tiêu, chỉ cần một số vật”.

Mạnh Kiên nghe Hách Phi Phụng bảo không cướp tiêu thì trong lòng mừng rỡ, không đợi y nói hết câu đã cung tay nói: “Xin đa tạ Trại chủ ợn đường”. Hách Phi Phụng cười lạnh, chợt nói: “Ta không cần vàng bạc trên xe của người, người hãy để lại cho ta ba mươi sáu ả nha đầu kia!” Mạnh Kiên nén cơn giận, lớn giọng hỏi: “Hách trại chủ, nói thế là sao?” Hách Phi Phụng lại nói: “Xưa nay những kẻ bảo tiêu chỉ hộ tống tài vật chứ không hộ tống người. Ta không cần tài vật, chỉ cần người, đó đâu phải là cướp tiêu?” Mạnh Kiên nghe y nói mà tức đến nổi râu tóc dựng ngược, mắng rằng: “Chả trách nào người ta mắng người là bại hoại trên giang hồ, nhân yêu trong võ lâm, gặp phải Võ Uy tiêu cục của bọn ta người đừng hòng cướp tiêu!” Hách Phi Phụng phe phẩy cây quạt, nói lớn: “Dù cha người ra mặt cũng phải để tiêu lại cho ta. Người hãy nhìn kỹ một chút, dựa vào cây quạt này của ta, ta muốn ba mươi sáu ả nha đầu của người cũng chẳng có gì quá đáng”. Mạnh Kiên đưa mắt nhìn, chỉ thấy cây quạt ánh lên màu đen, hừm một tiếng rồi nói: “Té ra người là người của Thiết Phiến bang, vậy thì càng tốt, ta sẽ dùng tấu thuốc này đấu với cây quạt sắt của người”.

Thiết Phiến bang là một bang hội bí mật ở phía Nam sông Trường Giang, Bang chủ Thượng Vân Hanh có võ công kinh người, thủ đoạn độc ác, người hai đạo hắc bạch đều không dám đụng vào. Hách Phi Phụng

cùng đường mới đi theo y, y vốn muốn không nhận không biết thế nào mà bị Hách Phi Phụng mê hoặc, cuối cùng cho y làm một chức hương chủ trong bang. Hách Phi Phụng dựa vào danh tiếng của Thiết Phiến bang mới có thể trở về chỗ cũ, lập lại môn hộ.

Mạnh Kiên tuy tuổi bốn mươi nhưng xưa nay dựa vào tiếng tăm của cha, từ ngày đi bảo tiêu chưa từng phải động thủ. Mà công phu đả huyết bằng cái tẩu thuốc của y coi như cũng là một môn tuyệt kỹ. Bởi vậy lâu ngày y cũng tưởng rằng có thể xưng hùng, hôm nay gặp phải ba tên ma đầu, tuy không e dè nhưng cũng không có cách nào xuống thang, thế là nổi giận vung cây tẩu thuốc phóng tới.

Hách Phi Phụng nhẹ nhàng lách qua, không tiếp chiêu mà cười rằng: “Người muốn động thủ với ta vẫn còn hơi kém, tam đệ hãy ra bắt hắn”. Một hán tử lực lưỡng ở phía sau văng một tiếng, tay phải cầm đao, tay trái cầm thiết thuẫn quát rằng: “Ta phải xem công phu điểm huyết của Mạnh gia các người!” hán tử ấy chính là Tam Ma Liễu Đại Hùng.

Mạnh Kiên nổi giận, không nói lời nào, cái tẩu thuốc đã đánh ra trước ngực, Liễu Đại Hùng giơ thuẫn lên cản lại, tẩu thuốc gõ vào thuẫn, những tàn thuốc chưa hút xong bắn ra lả tả. Cây đơn đao của Liễu Đại Hùng từ dưới chiếc thuẫn đâm ra, chém vào cổ tay của Mạnh Kiên. Mạnh Kiên võ công cũng chẳng phải hạng thường, y hạ cổ tay xuống, quét ngang cái tẩu thuốc, gạt được thanh đơn đao, quát lớn một tiếng rồi rê bước, dùng đầu tẩu thuốc đánh vào huyết Phách Môn ở phía sau lưng của Liễu Đại Hùng. Liễu Đại Hùng trở tay chặn lại, cái tẩu thuốc gõ vào tấm thuẫn, y thừa thế vịn người, quét ra một đao chém vào trung bàng của Mạnh Kiên. Mạnh Kiên phóng vọt lên mới tránh được chiêu ấy.

Quê Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên nhìn hai người quần thảo, chỉ thấy Mạnh Kiên tựa như con mãnh sư, cái tẩu thuốc bằng sắt lúc gõ lúc đâm, đánh vào toàn những huyết đạo của người ta, còn Liễu Đại Hùng thì dùng thiết thuẫn yểm hộ cho đơn đao, trong công có thủ, đôi bên đánh nhau rất hăng, một hồi nữa Mạnh Kiên dần dần lọt xuống thế hạ phong. Nếu luận về tuyệt kỹ công phu, y vốn chẳng kém gì Liễu Đại Hùng. Có điều Liễu Đại Hùng là một tên cường đạo, đã có nhiều kinh nghiệm phong phú, về mặt này thì Mạnh Kiên thua y. Đang đánh nhau rất hăng, Liễu Đại Hùng giở thuẫn trên tay trái đánh hờ ra một chiêu, người hạ xuống, cây đơn đao quét vào hạ bàng của y. Mạnh Kiên dậm chân lướt ra, cái tẩu thuốc đánh một chiêu Đảo Đả Kim Chung đâm vào huyết Thiên Khu trên xương sống lưng của kẻ địch, Liễu Đại Hùng gầm lớn một tiếng phóng vọt người lên, cây thiết thuẫn đánh ra một chiêu Hoàn Thác Kim Lương, đơn đao trên tay phải thuận thế chém mạnh vào cái tẩu thuốc nếu Mạnh Kiên không buông tay thì ngón tay sẽ bị chặt đứt. Quê Trọng Minh nằm phục một bên, thấy Mạnh Kiên nguy cấp thì khẽ nói với Mạo Hoàn Liên: “Để huynh giúp y một tay”. Mạo Hoàn Liên chưa kịp cản thì Quê Trọng Minh đã ra tay, một chiếc vòng kim hoàn bay vút ra. Liễu Đại Hùng sắp đắc thủ thì chợt nghe keng một tiếng, cây đơn đao bị chiếc vòng kim hoàn đánh bật ra. Y thu đao lại nhìn thì chỉ thấy trên lưỡi đao đã bị mẻ mất một miếng nhỏ. Mạnh Kiên ngạc nhiên, rút lại tẩu thuốc lảo đảo chạy được mấy thước.

Quê Trọng Minh đánh ám khí rất thần diệu, người của hai bên đều để ý đến cuộc đấu giữa Mạnh Kiên với Liễu Đại Hùng, không ai để ý ám khí bay tới. Liễu Đại Hùng giơ ngang đao quát lớn: “Kẻ vô sỉ này dám đánh lên đại gia, hãy mau bước ra đây!”

Mạnh Kiên may mắn thoát được một chiêu đao, giữ được tiếng tăm của Võ Uy tiêu cục, biết mình chẳng phải là đối thủ của người ta, thế là xách tẩu thuốc chạy dài. Hách Phi Phụng huýt một tiếng sáo, chỉ thấy một thốt ngựa khỏe phóng vọt ra, người trên ngựa nhảy xuống chặn Mạnh Kiên, cười hì hì nói: “Mạnh tiêu đầu, đừng chạy nữa!” kẻ này là nhị ma Sa Vô Định trong Giang Bắc tam ma. Mạnh Kiên đang hoảng, chợt thấy trong đoàn xe có hai thốt ngựa khỏe phóng ra, Mạnh Kiên vừa nhìn thì thấy đó là hai hán tử gầy ốm đen đúa, hai người này xuống ngựa kêu: “Mạnh gia xin hãy nhường đường!” một người sử dụng tay không đấu với cây trường thương của Sa Vô Định, người kia cũng sử dụng tay không đấu với Liễu Đại Hùng.

Mạnh Kiên kinh hãi đến nỗi suýt kêu lên, hai hán tử này là người đã mời y đi bảo tiêu, lúc đó bọn họ chỉ bảo là quán gia của một nhà phú hộ, tên gọi Lục Minh và Lục Lượng, là hai huynh đệ. Mạnh Kiên thấy họ gầy ốm như que củi, lúc đầu còn cười thầm rằng nhà phú hộ nào mà dùng hai người này làm quán gia chứ không hề biết họ thân mang tuyệt kỹ.

Hai người này dùng Ứng Trảo công của Bắc phái cùng với Cầm Nã thủ, mười mấy chiêu đã qua, Mạnh Kiên chỉ trợn mắt há mồm. Cây trường thương của Sa Vô Định dài hơn bảy thước, khi đánh lên kêu vù vù, nếu luận về công lực thì y mạnh hơn Liễu Đại Hùng nhiều, nhưng Lục Minh chỉ dùng một đôi chưởng mà có

thể chống cự. Sa Vô Định đánh hết thương này đến thương khác mà không đâm được y. Phía bên kia Lục Lượng một mình đại chiến Liễu Đại Hùng, y lướt người lên, dùng công phu tay không đoạt binh khí tấn công cây đơn đao của Liễu Đại Hùng, chỉ trong chớp lát đã chiếm được thượng phong.

Mạnh Kiên đứng một bên nhìn, thầm kêu trong lòng: “Hong hét, hong hét! Hai người này thân mang tuyệt kỹ mà mình chẳng nhìn ra lại còn huênh hoang làm bảo tiêu, nếu đồn ra ngoài há chẳng phải bị người ta cười đến rụng răng hay sao. Dù hôm nay giữ được sổ tiêu này cũng đã mất tiếng!” hai người càng đánh càng hăng, Ứng Trảo công và Cầm Nã thủ đều đánh ra những chiêu tinh kỳ mà Mạnh Kiên chưa từng thấy, y càng nhìn càng thấy quái lạ, bất giác nhíu mày nói: “Võ công của người này hơn hẳn mình, sao lại mời mình làm bảo tiêu, nếu không có ý bốn cọt thì chắc bên trong có ẩn tình”.

Lúc này mọi người đã thấy được sự mạnh yếu giữa đôi bên. Sa Vô Định còn có thể cầm cự được, còn Liễu Đại Hùng đã bị Lục Lượng đánh rơi cây đơn đao chỉ còn lại một cái thiết thuẫn, y vừa đánh vừa lui. Hách Phi Phụng tướng mạo trông như một nữ nhân, công phu cũng rất lanh lẹ, y nhẹ nhàng vọt người chặn trước mặt Lục Lượng, cây quạt sắt chìa tới điểm vào mặt của Lục Lượng, tay trái lại đẩy nhẹ lên, Lục Lượng lách vai, vọt vàng nhảy ngược ra sau, chiêu ấy của Hách Phi Phụng tên gọi Điên đảo âm dương, cũng tương tự như Cầm Nã thủ, nếu đối thủ bị y chụp trúng cánh tay thì coi như hong hét.

Hách Phi Phụng nhảy ra cứu Liễu Đại Hùng, rút lên the thé: “Nhị đệ hãy lui xuống”. Sa Vô Định đâm ra ba thương, đẩy Lục Minh lùi sang một bên, rút thương tháo chạy, thở phì phò đứng bên cạnh Hách Phi Phụng.

Lục Minh và Lục Lượng đứng sánh vai nhau, Hách Phi Phụng mở cây quạt phe phẩy mấy cái rồi cười lên một tiếng quái dị, nói: “Huynh đệ họ Lục công phu thật giỏi, ta không biết lượng sức mình xin mời hai vị cùng chỉ giáo!” Lục Minh Lục Lượng giật mình, thầm nghĩ: “Tên Nhân Yêu này quả nhiên thần thông quảng đại, chúng ta đã rút lui khỏi giang hồ từ lâu mà y vẫn nhận ra”.

Hách Phi Phụng chỉ cây quạt, hỏi: “Hai vị sư phụ họ Lục có chịu chỉ giáo đây không?” Lục Minh, Lục Lượng cả giận, nhảy bổ tới quát: “Hôm nay phải bắt cho bằng được tên Nhân Yêu nhà ngươi!” Hách Phi Phụng cười hì hì, lướt qua hai người như cá trạch, nói: “Các người có được bao nhiêu bản lĩnh?” rồi y đâm trở lại một quạt, đấu với hai người. Hách Phi Phụng sử dụng cây quạt để điểm huyết nhưng lợi hại hơn phương pháp đả huyết của Mạnh Kiên nhiều, thân pháp của y cực kỳ nhanh nhẹn, cây quạt chỉ Đông đánh Tây chỉ Nam đánh Bắc, toàn là tấn công vào những huyết đạo chí mệnh của hai người. Tay trái của y cũng không để yên, tay phải cầm quạt đánh ra, tay trái vỗ tiếp một chưởng, sử dụng toàn những chiêu số của đao và kiếm. Huynh đệ họ Lục lần đầu tiên mới gặp phải quái chiêu này. May mà Ứng Trảo công và Cầm Nã thủ của hai người đều có hỏa hầu tương đối, vả lại phối hợp với nhau nên uy lực càng tăng hơn, Hách Phi Phụng không dám áp sát tới.

Ba người quần thảo như đèn cù đến hơn trăm chiêu, Hách Phi Phụng liên tục đánh ra quái chiêu, huynh đệ họ Lục gắng gượng chống trả, thủ nhiều hơn công. Quế Trọng Minh nhìn một hồi thì lắc đầu nói: “Hai người này sắp hong hét tới nơi. Ứng Trảo công và Cầm Nã thủ vốn có lợi tấn công chứ không lợi phòng thủ, hai người này bị kẻ địch buộc phải phòng thủ, chỉ e không bao lâu sẽ thảm bại”.

Quả nhiên đánh thêm một hồi nữa thì huynh đệ họ Lục kêu hoảng tháo chạy về phía sau. Nhưng Hách Phi Phụng càng nhanh hơn, y vọt người đến chặn bọn họ, nói: “Nhị đệ tam đệ, hãy mau cướp xe!”.

Sa Vô Định, Liễu Đại Hùng quát lớn một tiếng, xua hơn một trăm tên lâu la chạy tới như cuồng phong. Hách Phi Phụng hét lên: “Chỉ cần người không cần hàng, coi như đã nể mặt Mạnh lão đầu”. Mạnh Kiên tức đến nổi xám mặt, vung cái tẩu thuốc đánh tới, trong lúc hỗn chiến Sa Vô Định đã hất rơi cái tẩu thuốc của y, bọn lâu la ném dây ra quạt ngã y, Liễu Đại Hùng hai tay chụp vào mạch môn của y, treo y lên cạnh cây bên cạnh. Những tiêu sư còn lại tuy có võ công nhưng bọn lâu la quá đông, trong chớp mắt đã bị dồn sang một bên.

Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên cách đoàn xe khoảng hơn mười trượng. Mạo Hoàn Liên vốn nhiều lần ngăn Quế Trọng Minh ra tay, lúc này thấy bọn cướp đã chạy đến đoàn xe, đám thiếu nữ bên trong kêu khóc vang trời, nàng không khỏi cả giận. Quế Trọng Minh nói: “Đám cướp này hiếp người quá thể, chúng ta trừng trị bọn chúng!” Mạo Hoàn Liên phóng vọt người lên, nói: “Được, huynh đối phó hai tên ma đầu, để muội đuổi bọn lâu la”.

Quế Trọng Minh tháo cây Đàng Giao kiếm xuống phóng vọt lên như con quái diệu, sau mấy lần trời hụp

thì đã hạ xuống trước đoàn xe. Mười tên lâu la vung đao đứng ngăn cản, Quế Trọng Minh trợn mắt quát lớn một tiếng, vẩy cây Đàng Giao kiếm về phía trước, một luồng ngân hồn dòn ra, chặt gãy toàn bộ số đao kiếm ấy, Sa Vô Định thấy thế cả kinh, đâm xém ra một thương, Quế Trọng Minh xoay người lại quát lớn một tiếng, vung cây bảo kiếm lên, chỉ nghe soạt một tiếng, cây trường thương nặng đến bốn mươi hai cân của Sa Vô Định đã bị chặt gãy, chấn động khiến hổ khẩu tuôn máu thể y cầm nửa cây thương tháo chạy.

Khi Quế Trọng Minh đại triển thần oai, Mạo Hoàn Liên cũng đã xông ra, bọn cướp đang xé màn xe, đập cửa xe, Mạo Hoàn Liên đã vung ra một nắm Đoạt Mệnh thần sa. Đám cướp ấy vừa trúng ám khí thì thấy vừa tê vừa ngứa, có người kêu: “Là độc sa!” Mạo Hoàn Liên cười lạnh, vung tay liên tục, quát: “Không phải độc sa, các ngươi cũng không biết lợi hại!” bọn cướp la hoảng chạy tứ tán. Mạo Hoàn Liên đảo mắt, chỉ thấy trên chiếc xe thứ ba vẫn còn vài tên đứng ở trên mui, bọn chúng kéo vài thiếu nữ ra để che ình. Mạo Hoàn Liên cả giận, bỏ độc sa vào túi rồi rút thanh kiếm nhảy vọt lên, mũi kiếm lướt tới, hai tiếng thét thê thảm vang lên, hai tên cướp đã trúng kiếm ngã xuống. Mạo Hoàn Liên phóng tới tên cướp thứ ba, kể ấy giờ nàng thiếu nữ đẩy ra phía trước, Mạo Hoàn Liên lật cổ tay nghiêng người sang bên trái đâm vào chỗ trống, vốn là nàng có thể kết liễu tên cướp nhưng không ngờ mũi kiếm đâm tới thì chợt nghe keng một tiếng bật trở lại. Té ra nàng đã đâm trúng một tấm thuẫn.

Tên này chính là Liễu Đại Hùng, y xông lên chiếc xe ở giữa đập cửa xe, thấy sáu thiếu nữ xinh đẹp như hoa thì sững người ra. Y nhìn một hồi thì lời thiếu nữ đẹp nhất ra ngoài, lúc đó Mạo Hoàn Liên đã xông tới. Y không nỡ buông ra nên chống lại Mạo Hoàn Liên.

Mạo Hoàn Liên đâm liên tục mấy kiếm mà vẫn bị Liễu Đại Hùng khéo léo gạt ra. Y kẹp nàng thiếu nữ làm con tin rồi dùng thiết thuẫn yểm hộ. Mạo Hoàn Liên tuy võ công cao hơn y nhưng ném chuột sợ bể đồ, trong chốc lát cũng chẳng làm gì được y. Liễu Đại Hùng thấy Mạo Hoàn Liên đánh hết kiếm này đến kiếm khác, y cảm thấy ứng phó rất khó khăn. Đột nhiên y tóm nàng thiếu nữ đẩy ra ngoài, lấy tiến làm lùi, gạt được kiếm của Mạo Hoàn Liên, cười ha hả rồi nhảy vọt ra phía sau. Y cười chưa dứt thì chợt thấy ở hậu tâm đau nhói, bất giác buông tay, người rơi xuống như con diều đứt dây. Té ra khi Quế Trọng Minh đuổi theo Sa Vô Định, chàng liếc mắt lại nhìn thì thấy Mạo Hoàn Liên vẫn đang quần thảo trên xe, bởi vậy mới tiện tay phóng ra một cái vòng vàng đánh trúng vào huyết đạo ở phía sau lưng của Liễu Đại Hùng.

Mạo Hoàn Liên nhảy xuống xe, nàng thiếu nữ kia cũng vừa ngã xuống, nàng chỉ đành rút kiếm vào bao, nhẹ nhàng đỡ nàng ta, khẽ nói: “Cô nương có sợ không?” nàng thiếu nữ hơi trấn tĩnh, phát giác mình đang ở trong lòng một người đàn ông thì vội vàng đẩy hai tay ra, nào ngờ hai tay lại chạm vào một khối mềm mềm.

Trong lúc gây cản Mạo Hoàn Liên quên rằng mình là nữ cải dạng nam trang, bị nàng thiếu nữ chạm vào thì mới nhớ lại, nàng vội vàng buông tay, khẽ nói bên tai thiếu nữ ấy: “Cô nương đừng sợ, tôi và cô nương đều là nữ nhân cả”.

Nàng thiếu nữ đáp tạ rằng: “Đa tạ cô nương đã cứu mạng”. Mạo Hoàn Liên đỏ mặt nói: “Cô nương đừng gọi tôi như thế”. Nàng thiếu nữ ấy cũng rất lạnh lẽo, vội vàng nói: “Đa tạ công tử!” Mạo Hoàn Liên cười nói: “Cô nương tên gì? Sao lại đến đây? Đây có phải là tỷ muội của cô nương không?” nàng thiếu nữ rưng rưng nước mắt đáp: “Tôi tên Tử Cúc, là ca nữ ở thành Tô Châu, bị người ta bán đến đây. Những cô nương này tôi không quen biết, nghe nói cũng đều bị mua bán cả”. Mạo Hoàn Liên không kịp hỏi, chợt thấy phía trước rối loạn, bọn cướp chạy tứ tán, Quế Trọng Minh đang gọi nàng.

Sau khi Quế Trọng Minh vung cái vòng vàng đánh ngã Liễu Đại Hùng, chàng ta tiếp tục đuổi về phía trước. bọn cướp sợ bảo kiếm cho nên ù té bỏ chạy, Hách Phi Phụng buông huynh đệ họ Lục đuổi theo nhưng cũng không trấn áp được.

Hách Phi Phụng chưa thấy kẻ địch thì đã thấy kiếm quang, trong lòng kinh hãi, cảm thấy kiếm khí lạnh lẽo dòn tới trước mặt. nhờ thân pháp lạnh lẽo, y liên tục tránh ba kiếm, biết mình chẳng phải là đối thủ, đến khi kiếm thứ tư chém tới thì vội vàng nhảy vọt ra sau, rút cây quạt sắt quét về phía thân kiếm.

Quế Trọng Minh nổi lên sát cơ, chợt nghe mũi kiếm kêu lên ong ong, tia lửa bắn ra tung tóe, mười mấy cây đoản tiễn bắn về phía mình. Chàng điểm hai chân phóng vọt lên cao đến ba trượng, thanh bảo kiếm vạch thành một đường vòng cung ở giữa không trung, quét gãy hết đoản tiễn rồi mới nhẹ nhàng hạ xuống đất. Lúc này Hách Phi Phụng đã lùi đến bên dòng sông, y nhảy ùm xuống nước, té ra đó chính là tuyệt chiêu

cứu mạng của Hách Phi Phụng, trong cái quạt này có giấu cơ quan, cây quạt bị bảo kiếm chém gãy, mười mấy cái nan quạt sát hóa thành mũi tên bắn về phía kẻ địch.

Sa Vô Định chạy trước tiên nhưng không nhanh bằng Hách Phi Phụng, y vừa mới chạy đến bên bờ sông, Quế Trọng Minh đã vung một cái vòng vàng đánh vỡ đầu y, bọn cướp hè nhau chạy thực mạng. Quế Trọng Minh cũng không thèm đuổi theo mà trở về tìm Mạo Hoàn Liên.

Mạo Hoàn Liên nghe tiếng gọi thì nhảy xuống xe, nằng thuận tay cắt đứt sợi dây thừng trói Mạnh Kiên, Mạnh Kiên đỏ ửng cả mặt, nhặt tẩu thuốc lên khề nói tiếng đáp tạ rồi đốt thuốc hút phì phà để cố giấu nỗi áy náy.

Anh em họ Lục đi xung quanh nhìn, chỉ có hai cỗ xe bị đập vỡ cửa, màn nhung bị xé rách chứ không hề chi. Cả hai vội vàng cung tay nói lời đáp tạ hai người Quế, Mạo rồi hỏi họ tên. Họ rất kinh hãi, khâm phục hơn đối với võ công của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh chẳng qua chỉ mới hơn hai mươi tuổi nhưng kiếm pháp và ám khí đều rất tinh diệu.

Hai người Quế, Mạo chưa kịp đáp lời, Mạnh Kiên đã lạnh lùng nói: “Hai vị Lục đại gia, chúng tôi xin trả lại chuyển tiêu này. Từ đây đến Bắc Kinh đã yên bình, chúng tôi không cần phải đi theo nữa”. Lục Minh kéo y lại, vội vàng nói: “Mạnh tiêu đầu, sao lại nói thế? Toàn nhờ uy danh của quý tiêu cục chúng tôi mới có thể từ Tô Châu đến đây an toàn. Lần này tuy gặp một chút trắc trở, nhưng thắng bại là việc thường tình của binh gia. Chắc là ông trách huynh đệ chúng tôi, chúng tôi thật tình xin lỗi”. Nói xong rồi cả hai người đều vái dài. Mạnh Kiên áy náy, lại không thể trách cứ gì nữa, Quế Trọng Minh đã đến khuyên, Mạnh Kiên mới chép miệng nói: “Hai vị Lục đại gia võ công thật cao cường, hai vị đại hiệp này võ công càng cao hơn. Võ Uy tiêu cục có thể giữ được danh tiếng toàn nhờ các vị, quay về tôi sẽ bẩm cáo với gia phụ ngừng bảo tiêu, sau này sẽ đến đáp tạ các vị”. Y nói lời ấy là thật lòng, những người trước mắt y ai nấy đều võ công cao cường, y không khỏi nhụt chí, bởi vậy không muốn ăn cơm giang hồ nữa.

Lục Minh và Lục Lượng mỉm cười, hai người Quế, Mạo bịa ra hai cái tên, trò chuyện mấy câu rồi cũng cáo từ lên đường. Huynh đệ nhà họ Lục cố nài họ đi cùng. Quế Trọng Minh liếc mắt nhìn Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên chột nói: “Nếu hai vị đã nhiệt tình như thế, chúng tôi cũng đành chịu theo”. Cả hai người đều cả mừng, lập tức nhường hai con ngựa, sửa sang lại xe lớn rồi mời hai người Quế, Mạo cùng đi.

Trên suốt quãng đường Lục Minh và Lục Lượng đều dùng lời rào đón hai người Quế, Mạo, Mạo Hoàn Liên rất lạnh trí, nằng cứ đáp bừa cho qua. Nàng cũng dò hỏi ngược trở lại nhưng cả hai cũng âm ừ, khi hỏi quá gấp thì đáp rằng: “Đến kinh thành, huynh đệ chúng tôi xin mời tôn giá tới nhà chủ nhân nói lời đáp tạ”. Mạo Hoàn Liên biết dù có hỏi nữa họ cũng không trả lời nên cũng đành thôi. Còn Mạnh Kiên suốt quãng đường vẫn lăm lì.

Đi được mười ngày thì đến Bắc Kinh, Quế Trọng Minh thấy kinh thành nguy nga, người trên đường đông đúc thì rất tò mò. Chợt nghe Mạnh Kiên nói: “Lục đại gia, tiêu đã được áp tới kinh thành, xin hỏi giao ở đâu?” Lục Minh vung roi cười nói: “Nạp Lan tướng phủ!”.

Mạnh Kiên thất kinh, hỏi ngược lại: “Nạp Lan tướng phủ?” Lục Minh lại mỉm cười: “Đúng thế”. Mạnh Kiên lại trầm ngâm nói: “Vậy hai vị là giáo đầu của tướng phủ?” Lục Minh, Lục Lượng đồng thanh nói: “Không dám!” Mạnh Kiên rất tức giận nhưng không dám nói ra. Lục Minh rất già dặn, thấy thế thì bảo rằng: “Không phải huynh đệ chúng tôi cố ý bốn cọt lão ca. Đó chính là chủ ý của sư gia tướng phủ chúng tôi, chúng tôi chỉ làm theo lệnh”. Mạo Hoàn Liên nói: “Vậy ba mươi sáu thiếu nữ này là do tướng gia mua về?” Lục Minh nói: “Đúng thế. Sư gia của tướng phủ bảo chúng tôi ra mặt là Đồng tiêu đầu ở Nam Kinh lên tiếng mời quý tiêu cục bảo tiêu, chính vì sợ trên đường xảy ra rắc rối cho nên mới dùng tiêu kỳ của các vị trấn áp bọn tiểu tặc”. Mạnh Kiên hừ một tiếng thâm nhủ: “Các người chỉ coi bọn ta là con cọp giấy, để nhìn chứ không để dùng. Chỉ dọa được vài tên tiểu quỷ, nếu gặp phải những kẻ cao cường thì huynh đệ các người sẽ ra mặt cho nên các người cứ lảng lạng đi một bên. Đáng tiếc y gặp phải kẻ cao cường thật sự, cả hai người cũng không chống đỡ nổi”. Y quay đầu ngựa, cung tay nói: “Theo qui củ, chúng tôi phải giao tại nhà của tiêu chủ, nhưng vì tướng phủ nhà cao cửa rộng, bọn chúng tôi không dám vào. Mong hai vị giáo đầu nói tốt cho chúng tôi một lời, xin các người hãy áp giải chuyển tiêu này về, Mạnh Kiên này xin nhận tình”. Nói xong thì vái dài hai người Quế, Mạo tỏ lòng đáp tạ rồi vỗ ngựa phóng đi.

Quế Trọng Minh thấy y bực bội bỏ đi, lòng thâm nhủ: “Kẻ này cũng cứng cỏi lắm”. Chàng kéo Mạo Hoàn

Liên định cáo từ, Lục Minh đã chặn lại nói: “Lần này nhờ hai vị huynh đài ra tay bọn tiểu đệ mới có thể làm xong việc. Nếu hai vị huynh đài chưa có chỗ nào dừng chân, xin mời đến tướng phủ làm việc!” Quế Trọng Minh bực bội, định phát tác thì không ngờ Mạo Hoàn Liên lại tỏ vẻ mừng rỡ, cười nói: “Đa tạ hai vị giáo đầu đã quan tâm, chúng tôi cũng không khách sáo từ chối. Nếu có thể dừng chân trong tướng phủ thì còn gì bằng!” Quế Trọng Minh chợt hiểu ý, chàng cũng giả vờ mỉm cười rồi liền miệng đáp tạ.

Rồi cả bọn đi về phía tướng phủ. Mạo Hoàn Liên lại hỏi có phải tướng phủ đã mua ba mươi sáu thiếu nữ hay không, anh em họ Lục lúc này đã coi họ là người cùng phe, cho nên không giấu nữa mà nói rằng: “Chính tướng gia đã nhờ người lòng mua ba mươi sáu thiếu nữ này ở Tô Châu và Hàng Châu, có một số là ca nữ nổi tiếng, có một số là thiếu nữ xinh đẹp con nhà nghèo khổ. Còn mua để làm gì thì tôi không biết”.

Té ra Nạp Lan Dung Nhược tuy là đệ nhất tài tử lúc đó, chàng ta nổi danh khắp cả nước, nhưng người cha của chàng Nạp Lan Minh Châu là kẻ chẳng biết việc bút nghiên, thô lỗ vô cùng. Ông ta nhờ là người trong hoàng tộc, lại giỏi bộ đỡ, chỉ từ một chức nhỏ bé đã thăng lên làm đại học sĩ đương thời, tức là Tế tướng. Ông ta thấy Thuận Trị và Khang Hy đều chú ý đến việc chữ nghĩa cho nên đã chiêu nạp rất nhiều văn nhân nuôi trong nhà, sáng tác văn chương rồi đề tên mình dâng lên để lấy lòng nhà vua. Từ nhỏ Nạp Lan Dung Nhược đã được những người này dạy dỗ, lại thêm thông minh bẩm sinh cho nên tuổi tuy còn trẻ nhưng đã là một bậc tài tử. Hoàng đế Khang Hy và chàng ta trạc tuổi nhau, thấy chàng có tài như thế thì rất yêu mến. Có người nói, Nạp Lan Minh Châu sở dĩ có thể làm đại học sĩ là nhờ con trai ông ta, đó có thể nói là một chuyện lạ trong chốn quan trường.

Ngày nọ Nạp Lan Minh Châu cùng Khang Hy nói chuyện trong thư phòng, khi nói đến một câu chuyện trong Trang Tử Nam Hoa kinh, không nhớ kỹ bảo nội giám nên đem sách ra tra. Nội giám đã lấy nhầm đạo đức kinh của Lão Tử, Khang Hy dậm chân mắng: “Đồ côn trùng!” rồi lại chép miệng nói với Nạp Lan Minh Châu: “Côn trùng này thật đáng ghét, từng nghe nói ‘Áo đỏ thêm hương đọc sách đêm’ thú vị biết bao nhiêu. Trẫm giàu có đến bốn biển nhưng lại thiếu vài thiếu nữ xinh đẹp thông minh thay trẫm đọc sách đêm. Lý Hậu Chủ của Nam đường tuy là một ông vua mất nước nhưng lại có đại tiểu châu hậu hiền thực thông minh, tinh thông âm luật, việc phong lưu truyền đến ngàn sau, trái lại trẫm không bằng ông ta!” Nạp Lan Minh Châu nghe xong, vì chuyện này liên quan đến nội đình, ông ta không dám lên tiếng, nhưng trong lòng đã có tính toán khác.

Sau khi Nạp Lan Minh Châu trở về phủ chợt nhớ đến Tô Châu và Hàng Châu sông núi xinh đẹp, linh khí vun bồi, có rất nhiều mỹ nữ, lập tức sai người nhà đến Tô Châu và Hàng Châu chọn những thiếu nữ mất thanh mây tú, người mảnh khảnh, mua đem về phủ rồi nhờ văn nhân học sĩ dạy cho đọc sách, và ca hát nhảy múa. Sau khi luyện xong sẽ lên dâng lên cho nhà vua. Nhưng Nạp Lan Minh Châu vì giữ tiếng cho nên không dám công nhiên lấy danh tướng phủ để nhờ các quan địa phương đem dâng tặng. Bởi vậy sự gia trong phủ mới bàn kế hoạch, bảo Lục Minh, Lục Lượng ra mặt, rồi nhờ Võ Uy tiêu cực để hộ tống lên kinh.

Lục Minh Lục Lượng đưa ba mươi sáu thiếu nữ đến tướng phủ, Nạp Lan Minh Châu rất vui mừng. Khi ông ta tính toán phải làm thế nào để dạy dỗ ba mươi sáu thiếu nữ này, chẳng hề để ý lắng nghe hai người Lục Minh Lục Lượng giới thiệu hai người Quế, Mạo, chỉ phát tay nói: “Nếu các người có thêm hai bằng hữu, vậy cứ bảo bọn họ trông coi vườn hoa”. Công việc ấy chẳng khác gì một nô bộc, hai người Lục Minh Lục Lượng đều cảm thấy áy náy khi nói với Quế, Mạo nhưng không ngờ hai người Quế, Mạo đã chấp nhận ngay.

Sau khi hai người Quế, Mạo tướng phủ, một mặt muốn tìm gặp Nạp Lan Dung Nhược để dò hỏi tin tức của Trương Hoa Chiêu. Không ngờ đã ba bốn tháng mà chẳng thấy gì. vì họ phải trông coi vườn hoa cho nên không thể tùy tiện ra ngoài, Quế Trọng Minh rất bực bội. Mạo Hoàn Liên tuy chốc chốc an ủi chàng nhưng nghĩ bụng sau khi Ngô Tam Quế dấy binh, họ lại không biết đại cuộc bên ngoài thế nào nên cũng lo lắng.

Xuân đến xuân đi, trong chớp mắt đã đến tháng năm, một buổi sáng nọ, Quế Trọng Minh bị sai ra ngoài làm việc, Mạo Hoàn Liên một mình dạo trong vườn hoa. Nàng bắt giắc đi bằng qua thạch động trong hòn giả sơn, đến nơi vắng vẻ trong khu vườn, chỉ thấy cây cối mọc um tùm, hoa lả đua nở, một dòng nước trong chảy len qua kẽ đá, cảnh vật rất đẹp đẽ. Nàng thâm nhủ: “Trên trời có phủ thần tiên, nhân gian có phủ tế tướng. Lời này thật chẳng sai tí nào!” nàng đang ngẩn người ra nhìn thì chợt nghe tiếng nhạc từ xa vọng tới. Nàng bắt giắc đi về phía tiếng nhạc ấy, vòng qua mấy hòn giả sơn thì thấy phía trước chợt mở rộng, té ra trước mặt là một hồ sen phẳng lặng như mặt kính, hồ sen này có đến hàng trăm đóa hoa sen, tất cả đều nở rộ. Trong đình bên cạnh hồ có một công tử trẻ tuổi một mình ngồi gầy đàn, vài thiếu nữ vừa ca vừa

múa theo tiếng đàn.

Mạo Hoàn Liên rất giỏi âm luật, nàng vừa nghe thì biết tiếng đàn rất thê lương, không khỏi thầm nhủ nói: “Nạp Lan Dung Nhược đã sống trong phú quý, tuổi còn trẻ mà đã trở thành bậc nhân tài hiếm có. Y có gì mà không thỏa mãn?” Nàng bất giác bước lên chiếc cầu nhỏ, đi về phía cái đình. Đi được một nửa đường, tiếng ca trong đình chợt dừng lại. Chỉ nghe Nạp Lan Dung Nhược nói: “Bài này không hợp ca, chỉ hợp múa, Tử Cúc nhà ngươi hãy hát theo ta”. Nói xong thì bắt đầu đàn, chẳng hề chú ý có người bước đến chiếc cầu nhỏ.

Mạo Hoàn Liên nghe hai chữ “Tử Cúc”, cảm thấy cái tên này rất quen, đang suy nghĩ thì tiếng đàn đã nổi lên, nổi đau khổ trong tiếng đàn còn hơn lúc này, ai nghe cũng muốn rơi nước mắt. Một nàng thiếu nữ ngồi hướng mặt về phía Nạp Lan Dung Nhược, xoay lưng về phía Mạo Hoàn Liên khẽ hát theo tiếng đàn. Tiếng đàn vừa dứt, đàn cũng dứt vài dây. Nạp Lan Dung Nhược đứng dậy thở dài. Mạo Hoàn Liên nghe mà như ngây như ngất, thầm nhủ: “Chả trách nào mình vừa đây đã có người bảo Nạp Lan công tử là hạt giống si tình, phu nhân của y đã chết được một năm mà y vẫn đau đớn như thế. Chả lẽ tình phu thê lại sâu nặng đến thế?” nàng nghĩ đến đây, bất giác cười thầm: “Sao mình lại dễ dàng đau lòng như thế, mình và Trọng Minh là một đôi tình nhân may mắn”. Nàng suy đi nghĩ lại thì cảm thấy mình hạnh phúc hơn Nạp Lan Dung Nhược nhiều.

Lúc này nàng ca nữ quay đầu, thấy Mạo Hoàn Liên đứng trước đình thì chợt kêu ồ một tiếng, Mạo Hoàn Liên vừa nhìn thì nhận ra nàng chính là người mình đã cứu, chẳng trách nào cái tên của nàng lại nghe quen đến thế. Mạo Hoàn Liên vội vàng nháy mắt với nàng, rồi tiến bước vào trong đình.

Nạp Lan Dung Nhược nghe Tử Cúc kêu khẽ thì chàng ngẩng đầu lên, thấy một thiếu niên anh tuấn ăn mặc theo kiểu vệ sĩ bước vào, bất giác hơi ngạc nhiên hỏi: “Người là ai? Người cũng thích nghe đàn ư?” Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi chỉ là kẻ làm vườn. Công tử, bài ca của công tử nghe thật hay nhưng quá thê lương”. Nạp Lan Dung Nhược ngạc nhiên hỏi: “Người hiểu ư?” Mạo Hoàn Liên mỉm cười, nói: “Chỉ hiểu sơ”. Nạp Lan Dung Nhược mời nàng ngồi xuống rồi hỏi: “Người cảm thấy bài từ hay, nhưng ta cảm thấy có vài chữ không hợp với âm luật”. Mạo Hoàn Liên nói: “Công tử là người tao nhã, không ngờ lại câu nệ ở điểm này. Sao cứ cố gọt chân cho vừa giày làm cho lời ca mất cả linh tính. Sao không bắt chước linh hoạt như Tô Đông Pha và Tân Khí Tật. Lời từ của công tử còn hay hơn cả Lý Hậu Chủ của thời Nam đường. Cần gì phải câu nệ từng chữ từng âm?” Nạp Lan Dung Nhược nghe mà tròn cả mắt!

Cách nhìn của Mạo Hoàn Liên đối với từ học cũng giống như Nạp Lan Dung Nhược, Nạp Lan Dung Nhược ngạc nhiên là bởi một kẻ làm vườn như Mạo Hoàn Liên mà có thể nói ra được những lời như thế. Chàng thích thú kéo tay Mạo Hoàn Liên, nói: “Nhà ngươi còn giỏi hơn bọn hũ nho nhiều! Sao lại chịu thiệt thòi làm kẻ làm vườn ở đây?” Mạo Hoàn Liên nóng ran mặt, Tử Cúc bật cười một tiếng, Mạo Hoàn Liên bất giác rút tay ra, Nạp Lan Dung Nhược chỉ cảm thấy một luồng đại lực đẩy tới, chàng thối lui mấy bước, vội vàng vịn lan can định thần nói: “Té ra người có công phu giỏi như thế?” chàng ta tưởng rằng Mạo Hoàn Liên cố ý phô trương văn tài võ học của mình.

Sau khi Mạo Hoàn Liên rút tay ra thì nàng mới bình tĩnh, lúc này nàng là một Nam tử, nhưng bất giác lại để lộ vẻ e thẹn của một thiếu nữ há chẳng phải đáng cười hay sao? Nạp Lan Dung Nhược lại nói: “Ta có một thư đồng cũng giống như ngươi, vừa hiểu từ chương vừa thông võ nghệ. Người có rảnh không? Ta muốn bảo y gặp mặt ngươi”. Mạo Hoàn Liên cả mừng, vội vàng chấp nhận. Nạp Lan Dung Nhược phóng khoáng lạ thường, chàng ta dắt tay nàng bước qua cây cầu nhỏ. Chàng đã coi Mạo Hoàn Liên là bằng hữu bởi vậy mới dắt tay một kẻ làm vườn như nàng.

Mạo Hoàn Liên thấy chàng rất tự nhiên, thì cứ để cho chàng dắt tay bước ra khỏi đình.

Hai người đi ra khỏi đình vòng qua mấy hòn non bộ, băng qua đường hoa lối liễu, bất giác hai người đã đến một căn nhà trông rất đẹp đẽ. Chàng vừa vào đã bảo tên người hầu đứng ở cửa: “Hãy mau mời Chiêu lang đến đây”. Trong chốc lát có một thiếu niên anh tuấn bước ra, Mạo Hoàn Liên vừa nhìn thì nhận ra đó là Trương Hoa Chiêu, chỉ có điều chàng trông gầy hơn lúc trước, nhưng nàng có thể nhận ra từ trong ánh mắt u uất chàng đang ẩn chứa một tâm sự. Trương Hoa Chiêu nhìn thấy Mạo Hoàn Liên cũng ngẩn người, thầm nhủ: “Hình như mình đã gặp người này ở đâu” nhưng trong nhất thời cũng không nhớ ra nàng là ai.

Ba người ngồi xuống ở bàn trà trước sân, trên bàn có sẵn bàn cờ, Nạp Lan Dung Nhược cao hứng nói với

Mạo Hoàn Liên: “Các người hãy đánh một ván xem sao?” Trương Hoa Chiêu nói: “Nếu công tử đã có hứng, sao không đánh cờ với vị huynh dài này để tôi được mở rộng tầm mắt”. Nạp Lan Dung Nhược cười nói: “Ngồi bên ngoài xem cờ càng thú vị hơn”. Nói xong thì bày cờ ra. Trương Hoa Chiêu nhìn Mạo Hoàn Liên, càng lúc càng thấy quen mặt, chàng cầm quân cờ nói: “Được, nếu tôi thua, mong công tử báo thù cho tôi”. Nước đầu tiên của chàng là đi đương đầu pháo.

Nạp Lan Dung Nhược ngồi một bên vừa nhìn vừa cười, vừa mở màn Trương Hoa Chiêu đã tấn công, chàng ra chốt giữa rồi lại xuất hai xe, bầy quân cờ chia nhau tấn công vào trung lộ của đối phương. Mạo Hoàn Liên bình tĩnh ứng chiến, dùng bình phong mã và song trực sa giữ vững trận địa, cuối cùng đoạt được tiên cơ. Nạp Lan Dung Nhược cười khở: “Chiêu lang, đây chính là lối đánh của Ngô Tam Quế, Trương Hoa Chiêu ngạc nhiên nói: “Sao?” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Lần này Ngô Tam Quế dấy binh, thanh thế giữ đội, hai phiên vương Thượng Khả Hỷ và Cẩn Tinh Trung đều hưởng ứng ở miền Nam, Ngô Tam Quế đích thân cầm đại binh đánh đến Hà Bắc, muốn xuôi dòng đi xuống chiếm cứ trung tâm của cả nước. Thế công rất mạnh mẽ nhưng theo tôi thấy chắc chắn sẽ bại!” Trương Hoa Chiêu nói: “Ý công tử bảo là ván cờ này tôi cũng thua như ý?” Nạp Lan Dung Nhược cười nói: “Điều đó còn phải nói ư?” khi hai người đang nói thì Mạo Hoàn Liên đã xua đại quân qua sông, binh lực của Trương Hoa Chiêu phân tán quả nhiên đã thua cơ. Nạp Lan Dung Nhược nghiêm mặt nói: “Theo người Mãn Châu chúng tôi, nhập quan chiếm cứ đất của các người, tôi cũng không tán đồng. Nhưng Ngô Tam Quế muốn đuổi chúng tôi để lập lại triều Minh thì thật không xứng!” Mạo Hoàn Liên lạnh lùng nói: “Đó không giống như lối nói của hoàng thân quốc thích”. Nạp Lan Dung Nhược nhíu mày nói: “Ta thấy người cao vời khác hẳn người thường, sao lại có ý nghĩ phân biệt như thế? Hai tộc Mãn Hán đều có dòng máu màu đỏ, chúng ta vốn là huynh đệ. Quý tộc Mãn Châu đương nhiên có tội ác, nhưng không phải trong số quý tộc không có những kẻ biết thức tỉnh!” Mạo Hoàn Liên thầm khen: “Cha của y là hạng bỉ ổi nhưng y lại cao thượng đến thế, xem ra câu nói cha nào con nấy đã sai”. Nạp Lan Dung Nhược lại nói: “Thực ra, kẻ mà triều đình lo sợ không phải Ngô Tam Quế mà là Lý Lai Hanh. Binh lực của y tuy ít nhưng rất nguy hiểm. Lần này triều đình phái binh đi đánh Ngô Tam Quế, đã chia một đường tấn công Lý Lai Hanh, thế nhưng bị Lý Lai Hanh phục binh ở nơi hiểm yếu, toàn quân tan vỡ”. Mạo Hoàn Liên cả mừng nói: “Thế là họ đã thắng?” nàng không cẩn thận bị Trương Hoa Chiêu ăn mất một quân mã, Nạp Lan Dung Nhược ngạc nhiên nhìn nàng, Mạo Hoàn Liên thấy đã lộ sơ hở, vội vàng cúi đầu chỉ để ý vào việc đánh cờ, kết quả là vẫn bị mất một mã, Trương Hoa Chiêu giành được thế hòa.

Nạp Lan Dung Nhược cười nói: “Người đánh cờ rất giỏi, giờ đến lượt ta lãnh giáo”. Chàng vừa xếp bàn cờ thì chợt thấy ả nha Hoàng đến báo rằng phu nhân ời, vả lại còn chỉ định Chiêu lang cùng đi. Nạp Lan Dung Nhược hỏi họ tên của Mạo Hoàn Liên rồi cung tay nói: “Ngày mai tôi sẽ sai người tìm huynh”. Trương Hoa Chiêu bước ra ngoài, Mạo Hoàn Liên đi ở phía sau. Chợt Trương Hoa Chiêu phát tay lại, Mạo Hoàn Liên vội vàng đưa tay ra chụp lấy, té ra đó là một viên giấy nhỏ.

Mạo Hoàn Liên mở ra, chỉ thấy mùi hương xộc vào mũi, trên có đề mấy chữ “Đêm nay mời đến Thiên Phụng lâu”. Màu chữ đỏ nhạt, trên mảnh giấy còn có một hai cánh hoa bị bóp nát, nàng không khỏi cười thầm: “Có mặt Nạp Lan Dung Nhược mà Trương Hoa Chiêu cũng có thể giả vờ chăm chú đánh cờ, dùng ngón tay làm bút, dùng nước hoa làm mực ngâm truyền tin ỉnh”. Nàng vừa cười vừa khâm phục sự lanh lẹ của Trương Hoa Chiêu. Khi đánh cờ, có lúc nàng thấy cánh hoa rơi xuống, lúc đó chàng ta chỉ cầm cánh hoa đùa nghịch, nàng không hề để ý, té ra chàng đã biết nàng là người đồng đạo cho nên đã dùng cánh hoa để viết chữ, chàng ra tay nhanh nhẹn thật khiến người ta thất kinh, không những giấu được Nạp Lan Dung Nhược mà cả Mạo Hoàn Liên cũng không biết chàng viết từ khi nào.

Mạo Hoàn Liên đưa mắt nhìn Nạp Lan Dung Nhược và Trương Hoa Chiêu quay trở ra. Nàng cũng chậm rãi đi về đường cũ tìm Quế Trọng Minh. Nàng chỉ cảm thấy những người mà nàng gặp phải hình như nhìn mình với ánh mắt ngạc nhiên.

Vòng qua hòn non bộ, băng qua con đường hoa, đi được một hồi thì thấy Quế Trọng Minh cùng người làm vườn bước tới, Mạo Hoàn Liên gọi chàng ta một tiếng nhưng Quế Trọng Minh lại quay đầu đi chẳng thèm để ý. Người làm vườn đi một bên cứ nói không thôi: “Bằng hữu của người sắp phát tài đến nơi. Quan lớn quan nhỏ đến gặp mà công tử chúng ta đều không thèm tiếp, thế mà lại rất thân thiết với bằng hữu của người, kéo y đi dạo trong vườn. Lão ca, ta thấy người sắp gặp việc đắc ý, có điều gì tốt đừng quên bằng hữu cũ đấy nhé!” Quế Trọng Minh hừ một tiếng, nhún vai một cái, người làm vườn định vỗ vai chàng chợt kêu ôi chao một tiếng ngã lăn ra đất. Quế Trọng Minh xoay người chạy đi, Mạo Hoàn Liên vội vàng đuổi

theo kêu toáng lên.

Quế Trọng Minh thở dài, quay đầu nói: “Muội còn đuổi theo huynh làm gì?” Mạo Hoàn Liên vừa bực bội vừa buồn cười, kéo tay chàng nói: “Sao huynh giống phụ thân của huynh thế, huynh đã quên muội cải dạng Nam trang ư? Y kéo tay muội, chả lẽ muội cũng vùng ra?” Quế Trọng Minh nghe nàng nhắc đến cha của mình thì chợt nhớ lại cha của mình vì hiểu lầm mà đã bức tử dưỡng phụ, lập tức lửa giận tan biến nhưng vẫn nghiêm mặt nói: “Nhưng huynh không thích muội thân mật với hạng thiếu gia ấy!” Mạo Hoàn Liên mỉm cười, khẽ nói: “Huynh nói y là hạng thiếu gia nào? Y khác hẳn với hạng thiếu gia khác”. Rồi lại kể lại lời nói cùng hành động của Nạp Lan Dung Nhược. Quế Trọng Minh nghe thế thì gật đầu, không nói gì nữa.

Mạo Hoàn Liên đợi Quế Trọng Minh hoàn toàn bình tĩnh thì mới hỏi: “Huynh đến đây chỉ để tìm muội thôi sao?” Quế Trọng Minh nói: “Hôm nay Lục Minh và Lục Lượng từ tướng phủ đi qua, họ bảo với huynh đêm qua đến phiên họ trực ban, đột nhiên phát hiện có rất nhiều cao thủ xuất hiện, chỉ nhìn khinh công cũng đã biết inh hơn họ. Họ không dám đuổi theo nên nhờ chúng ta giúp họ canh cửa. Không gặp muội, huynh không thể quyết định được. Vậy chúng ta có nên canh cửa cho họ không?” Mạo Hoàn Liên nghĩ một hồi rồi nói: “Được. Chúng ta tuy không phải canh cửa cho tướng phủ nhưng cũng muốn gặp cao thủ võ lâm ấy!”.

Khi đang nói thì người làm vườn lúc nãy đã bò dậy chạy tới. Mạo Hoàn Liên xin lỗi y rồi hỏi: “Thiên Phụng lâu có phải ở Tây viện không?”

Người ấy gật đầu nói: “Chính là ở Tây viện, đó là thư phòng của Nạp Lan công tử”. Y mở to mắt nhìn Mạo Hoàn Liên rồi đột nhiên cung tay nói: “Có phải công tử gọi huynh đến Thiên Phụng lâu không? Đó là nơi làm việc rất tốt!” Mạo Hoàn Liên chỉ cười chứ không đáp, rồi nàng kéo Quế Trọng Minh về phòng nghỉ ngơi, dường tình thần chờ đến tối sẽ đến tìm Trương Hoa Chiêu.

Hai người ngủ trưa xong, khi thức dậy ra ngoài vườn thì thấy trong vườn hương thơm thoang thoảng, vườn hoa được sửa sang đẹp hơn lúc bình thường. Mạo Hoàn Liên kéo một người hỏi: “Hôm nay sao trong vườn lại sửa sang đẹp dễ đến thế?” Kẻ ấy nói: “Trưa nay Tam công chúa giá đáo, người không biết sao? Người ra vườn xem, xe kiệu vẫn còn đầy có phải không? Tam công chúa rất thân thiết với tướng quốc phu nhân của chúng ta, trước đây mỗi tháng đều đến một hai lần, mỗi lần ở vài ngày. Lần này không biết thế nào mà đến mấy tháng mới đến”. Mạo Hoàn Liên nghe xong thì nhớ đến việc Nạp Lan Dung Nhược được tướng quốc phu nhân cho gọi, có lẽ có liên quan đến việc Tam công chúa đến đây.

Đến tối cảnh sắc trong vườn càng đẹp hơn, trên lan can đá hai bên dòng sông nhỏ treo rất nhiều đèn thủy tinh lưu li, trong đêm tối giống như dòng sông sao, trên những cành cây lại trang trí thêm trái nho bằng thủy tinh, cả khu vườn tựa như một thế giới lưu li. Hai người Quế, Mạo chẳng có lòng ngắm cảnh, trời đến canh ba mọi người quay vào ngủ hết, cả hai người thay đồ dạ hành thì triển khinh công tuyệt đỉnh phóng đến Tây viện, tìm một lúc lâu mới thấy có một tòa lầu đề ba chữ “Đại Phụng lâu”. Mạo Hoàn Liên cả mừng, nói với Quế Trọng Minh: “Huynh canh bên ngoài, muội vào gặp Trương công tử”.

Mạo Hoàn Liên lướt người phóng lên, cứ mỗi tầng nàng lại dừng lại một chút nhìn vào bên trong. Nhưng thật lạ bên trong chẳng có ai, lên đến tầng cao nhất nàng mới nghe một giọng nói đầy u oán của nàng thiếu nữ.

Mạo Hoàn Liên áp tai vào cửa sổ, chỉ nghe nàng thiếu nữ nói: “Con người ta đều ham mê vinh hoa phú quý, nhà đế vương sang trọng đến cùng cực. Tôi cũng biết thâm cung như quỷ vực, một ngày như một năm. Tôi cũng còn may mắn một chút, từ nhỏ Dung Nhược đã chơi đùa với tôi, sau đó lại quen biết huynh, các người như một làn gió mát mở bức rèm thâm cung cho tôi, giúp tôi thấy được ánh sáng bên ngoài. Các tỷ muội của tôi càng thăm hơn. Thân là Công chúa nhưng bị bảo mẫu kìm chế, đừng nói là phụ vương không dễ gặp, dù sau khi xuất giá, suốt năm chẳng đi theo phò mã, đó cũng là chuyện thường. Trương công tử, công tử không thương xót cho tôi sao?” Mạo Hoàn Liên nghe mà cả kinh, nàng khe khẽ dùng tay dăm một cái lỗ vào cửa sổ, nhìn vào bên trong thì thấy có một thiếu nữ mặc đồ Kỳ trang rất xinh đẹp, khí độ cao quý. Chàng thiếu niên anh tuấn đứng đối diện chính là Trương Hoa Chiêu. Nàng thẩm nhủ: “Chả lẽ đây chính là Công chúa? Sao đêm hôm khuya khoắt mà nàng lại ngồi tâm sự thân mật với Trương Hoa Chiêu như thế?” nàng đang nghi hoặc thì Trương Hoa Chiêu khẽ thở dài: “Tôi còn cách nào nữa?” rồi chàng ta dừng lại, đột nhiên xoay lưng về phía Công chúa vung tay, một cuộn giấy nhỏ bay ra lỗ cửa sổ. Mạo Hoàn Liên chụp lấy, mở ra xem thấy viết rằng: “Lát nữa hãy đến!” lúc này bên ngoài chợt nghe một tiếng huýt sáo trong trẻo.

Chính là: Trên lầu nghe lời riêng trong đêm vọng tiếng sáo.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

14. Chương 14: Chôn Hận Thâm Cung Hoa Đoán Bảo Kiếm Sao Vừa Rụng - Dương Oai Tam Hiệp Liễu Rũ Bên Bờ Sương Chưa Khô

Trong tiếng tiêu chỉ thấy trên hòn núi đá phía trước có một bóng người lẩn vào đám cỏ. Quế Trọng Minh cả kinh, thân pháp của người này thật là nhanh! Chàng cậy mình tài cao gan lớn, không màng địch sáng ta tối, đã phóng vút lên hòn núi đá, chường trái hộ trước ngực, chường phải thủ thể rồi cũng nhảy vào trong đám cỏ.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, bên trong vọng ra tiếng cười lạnh, gió lạnh phả vào mặt, Quế Trọng Minh lách người, vớ ra một chưởng, người ấy đánh ra một đòn không trúng thì cây đoản kiếm thuận thế chém vút lên, chưởng ấy của Quế Trọng Minh vốn có thể đánh trúng đối phương nhưng kiếm chiêu của đối phương cũng nhanh nện đến cùng cực, nếu chàng không rút lại thì dù có đã thương được đối phương, cổ tay của chàng cũng bị chém đứt. Quế Trọng Minh vội vàng phất ống tay áo, lướt người tới, soạt một tiếng, ống tay áo đã bị trúng một kiếm, Quế Trọng Minh cả giận, vận Đại Lực Ứng Trảo thần công mở mười đầu ngón tay chụp xuống, liên tiếp phát ra ba chiêu hiểm hóc. Đối phương nhảy nhót né tránh, chỉ trong chớp mắt đã chém xong năm kiếm, mỗi nhát kiếm đều đâm vào chỗ yếu hại của Quế Trọng Minh, Quế Trọng Minh tay không đoạt kiếm tuy chưa đến nỗi thua thiệt nhưng cũng không chiếm được phần tiện nghi.

Người ấy không ham đánh, không đầy mười chiêu thì đã phóng vọt ra khỏi bụi cỏ, Quế Trọng Minh nào chịu buông tha, chàng đuổi lướt theo, khi chạy đến Thiên Phụng lâu thì người ấy đột nhiên xoay người đâm lại một kiếm, dưới làn ánh sáng mờ ảo, Quế Trọng Minh có thể thấy trông rất thấp bé, mặt che khăn chỉ lộ ra đôi mắt long lanh trông giống như một thiếu nữ. Chàng rất hoài nghi, người ấy khẽ nói một câu: “Uổng cho người có được thân thủ như thế mà làm ưng trảo cho người ta”. Rồi người ấy vung đoản kiếm đánh tới.

Quế Trọng Minh nghe giọng nói của người ấy trong treo tựa như tiếng nói của phu nhân, vừa định quát hỏi thì đã bị tấn công mãnh liệt. Lần này chàng không dám dùng tay không chống địch, thế là vọt ra phía sau, rút soạt thanh Đẳng Giao kiếm ra, người ấy đột nhiên bị một luồng ngân hồng chiếu vào mặt, khẽ kêu ồ một tiếng, người xoay theo kiếm, triển khai những chiêu số tinh kỳ chuyên tấn công vào hai be sườn của Quế Trọng Minh.

Ngũ Cầm kiếm pháp của Quế Trọng Minh vốn có sở trường nhanh nện, không ngờ kiếm pháp của đối phương càng lanh lẹ hơn, chỉ trong chớp mắt hai người đã đánh nhau đến bốn năm mươi chiêu, đều là chạm nhau đã thu lại, hai kiếm không hề giao nhau. Quế Trọng Minh càng đánh càng gấp, kiếm pháp của người ấy trông tựa như Thiên Sơn kiếm pháp của Lăng Vị Phong, biến hóa phức tạp, ẩn chứa chiêu số của các nhà, nếu chàng không gặp qua kiếm pháp của Lăng Vị Phong thì suýt nữa đã chống đỡ không nổi! Nhưng chàng cũng từng nghe Lăng Vị Phong nói rằng Hối Minh thiền sư chỉ truyền Thiên Sơn kiếm pháp cho ba người, một người là Dương Vân Thông lừng danh giang hồ hơn hai mươi năm trước, người này đã chết lỵ kỳ ở Hàng Châu mười tám năm trước. Một người nữa là Du Long Kiếm Sở Chiêu Nam, kẻ đã đầu hàng triều Thanh, còn một người chính là Lăng Vị Phong. Vậy người này đã học được Thiên Sơn kiếm pháp ở đâu?

Kiếm pháp của người này rất tinh kỳ, chỉ có điều công phu lại kém Quế Trọng Minh một bậc, đấu một hồi thì toát mồ hôi trán. Quế Trọng Minh thấy thế thì đột nhiên lật cổ tay chém vào thân kiếm của đối phương, chỉ nghe keng một tiếng, cây kiếm của người ấy bị bay lên không trung, y vội vàng nhảy đảo ngược ra sau, giơ tay chụp lấy thanh kiếm. Quế Trọng Minh cuộn cây Đẳng Giao kiếm lại, cũng không đuổi theo. Người ấy chụp cây đoản kiếm, thấy trên thân kiếm bị một chỗ mẻ thì rất thất kinh. Còn cây Đẳng Giao kiếm của Quế Trọng Minh từ lúc sử dụng cho đến nay không biết đã chặt gãy bao nhiêu binh khí, nay chàng đã dùng đủ mười thành công lực, tưởng rằng có thể chặt đứt thanh kiếm thành hai đoạn, không ngờ thanh kiếm của đối phương chỉ bị mẻ một chút, chàng cũng rất thất kinh.

Quế Trọng Minh lòng đầy hồ nghi, bước lên hỏi: “Người rót cuộc là ai? Người có quen Lăng Vị Phong không?” người ấy chợt quay đầu, ngạc nhiên hỏi: “Người quen Lăng Vị Phong?” nói chưa dứt thì chợt thấy ở góc núi lại có hai bóng người vọt ra, người đi đầu tay cầm một cây trường kiếm sáng lấp lánh, y vừa hiện

thân đã cười gằn: “Nữ phỉ tặc lớn gan, hôm nay dám xông vào trong phủ!” Quế Trọng Minh thầm nhủ: “Quả nhiên là một nữ nhi!”

Người ấy vùng trường kiếm chặn đường của phỉ tặc, người kia lướt lên, gọi Quế Trọng Minh: “Người có phải là vệ sĩ trong tướng phủ không? Công phu giỏi lắm, người hãy giúp bọn ta bắt nữ phỉ tặc sẽ lập được công lớn”. Quế Trọng Minh chẳng thèm để ý, chỉ nhìn chăm chăm nữ tặc. Nữ tặc đã giao thủ với người ấy, chỉ nghe mấy tiếng leng keng vang lên, cả hai người đều thối lui mấy bước. Kẻ sử dụng trường kiếm mắng: “Sao tên nữ tặc nhà người lấy bảo kiếm của sư huynh ta?” nữ tặc cũng mắng: “Người cũng nhớ sư huynh của người?” rồi nàng vùng đoản kiếm quần thảo với người ấy.

Trường kiếm của người ấy bị ba vết mẻ đó là vì y nội công thâm hậu, vừa thấy không xong thì lập tức dùng tự quyết chữ ngự trong Thiên Sơn kiếm pháp để hóa giải lực chém của thanh bảo kiếm chứ nếu không thanh trường kiếm đã bị chặt gãy.

Hai người vừa lù đã xông tới lần nữa. Người sử dụng trường kiếm ngạo mạn nói: “Nhà người có bảo kiếm cũng chẳng làm gì được ta!” rồi y triển khai thanh trường kiếm đánh tới như ào ào sóng vỗ! Tuy kiếm pháp của kẻ này cùng một đường lối với nữ tặc, nhưng không quá mười chiêu y đã ép nữ tặc thối lui từng bước. Quế Trọng Minh cả kinh, không hiểu sao những người mà chàng gặp đêm nay võ công đều cao cường, kiếm pháp của người này không những chẳng khác gì Lăng Vị Phong mà cả công lực cũng chẳng hề kém bao nhiêu!

Mạo Hoàn Liên đang ở trên Thiên Phụng lâu nghe bên dưới có tiếng giao tranh, nàng vội vàng phóng vọt xuống đất. Vừa nhìn thì đã thất kinh kêu lên: “Hãy mau cứu thiếu nữ ấy, đó chính là Dịch cô nương!”

Nữ tặc này chính là Dịch Lan Châu, kẻ đến bắt nàng là Sở Chiêu Nam. Thanh đoản kiếm của nàng tên gọi đoạn ngọc kiếm, cùng với Du Long kiếm của Sở Chiêu Nam đều là bảo vật trấn sơn của Hối Minh thiền sư. Năm xưa Hối Minh thiền sư truyền cây đoản kiếm cho Dương Vân Thông, còn trường kiếm thì truyền cho Sở Chiêu Nam. Trong lúc lâm chung Dương Vân Thông đã viết huyết thư trao đoản kiếm và bé gái ột thiếu niên, bảo y đến Thiên Sơn lấy huyết thư và đoản kiếm làm bằng, bái Hối Minh thiền sư làm thầy. Thiếu niên ấy chính là Lăng Vị Phong, bé gái ấy hiện nay chính là Dịch Lan Châu, khi lên Thiên Sơn cùng Lăng Vị Phong nàng chỉ mới hơn ba tuổi, võ công của nàng đều do Lăng Vị Phong thay Hối Minh thiền sư truyền thụ, bởi vì tự nhỏ đã học được kiếm pháp thượng thừa đương nhiên công phu không kém. Chỉ là so với bọn Sở Chiêu Nam, Quế Trọng Minh thì công lực đương nhiên chẳng bằng.

Dịch Lan Châu dịch không nổi thế công liên hoàn của Sở Chiêu Nam, đang lúc nguy cấp chợt nghe Sở Chiêu Nam quát lớn một tiếng lùi ra phía sau, Dịch Lan Châu chỉ cảm thấy sau ót nổi gió, nàng ngạc nhiên, Sở Chiêu Nam đột nhiên vùng tay lên, hai luồng ngân quang đã bay về phía nàng, Dịch Lan Châu gờ kiếm chém ngang đánh keng một tiếng, vật ấy rơi xuống đất, nàng vừa nhìn thì nhận ra đó là một khúc kiếm gãy. Những việc ấy xảy ra cực kỳ nhanh chóng, cả Dịch Lan Châu cũng không nhìn rõ. Khi ngẩng đầu nhìn lên thì thấy Sở Chiêu Nam hai tay trống trơn, đang đánh nhau ác liệt với một thiếu niên cầm kiếm. Thiếu niên này chính là lúc này người đã dùng bảo kiếm đánh bại mình.

Té ra Quế Trọng Minh nôn nóng cứu người, chàng thi triển khinh công tuyệt đỉnh, dùng tuyệt kỹ tên gọi Tuần Cốt Ma Vân trong Ngũ Cầm kiếm pháp phóng vọt người lên, từ trên không trung đầu trút xuống chân chống lên bồ đề đài xuống Sở Chiêu Nam. Dịch Lan Châu đứng xoay lưng về phía Quế Trọng Minh cho nên chỉ cảm thấy sau ót nổi gió chứ không thấy bóng người. Sở Chiêu Nam mất thấy sáu đường, tai nghe tám phương, chợt thấy có một người lao thẳng tới mình như mũi tên thì hai tay nắm lại thành quyền, không dùng binh khí nữa, tuy cũng kinh ngạc trước khinh công của người ấy nhưng cũng chẳng hề lo lắng, y thầm nhủ: “Thiên Sơn kiếm pháp của mình thần diệu vô cùng. Y cứ xông tới mình chỉ cần đâm một kiếm là y mất mạng!” nào ngờ cây Đẳng Giao kiếm của Quế Trọng Minh lại là một món dị bảo, khi dùng có thể cứng rắn như sắt thép nhưng cũng có thể mềm mại như cành liễu. Lúc này Quế Trọng Minh đã cuộn thanh kiếm giấu trong lòng bàn tay, Sở Chiêu Nam thấy chàng ta lướt tới nhanh như chim thì phóng vọt tới, đẩy ra một kiếm, giáng vào thanh đoản kiếm của Dịch Lan Châu rồi trở tay hất lên nhanh như điện chớp. Không ngờ Quế Trọng Minh lật chưởng trái ra ngoài, cây Đẳng Giao kiếm bung ra như điện chớp, chỉ nghe keng một tiếng, cây kiếm của Sở Chiêu Nam đã bị chặt thành hai đoạn, Quế Trọng Minh cũng mượn thế chặn ấy lộn ngược người trở lại, nhẹ nhàng hạ xuống đất.

Sở Chiêu Nam lâm nguy không loạn, y vội thối lui mấy bước rồi dùng cây kiếm gãy làm ám khí, phát ra

hai quyền, một đoạn thì phóng về phía Dịch Lan Châu, một đoạn thì phóng về phía Quế Trọng Minh, cũng nhờ vậy y chỉnh đốn lại bộ pháp, xông lên tiếp thế công của Quế Trọng Minh.

Cây Đẳng Giao kiếm của Quế Trọng Minh rất lợi hại, chỉ thấy ánh hàn quang lóe lên thì đã chém tới trước ngực của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam lách người xoay lại, chưởng phải phất ra chặt vào cổ tay cầm kiếm của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh thấy y vừa chạm mặt đã sử dụng thủ pháp Đại Cầm Nã thủ thì bắt đồ giết mình, tuy có bảo kiếm nhưng cũng không dám sơ ý, thế rồi thì triển những chiêu số tinh diệu trong Ngũ Cầm kiếm pháp. Sở Chiêu Nam dùng Thiên Sơn chưởng pháp đối phó cảm thấy rất đuối sức, đã mấy lần suýt nguy hiểm.

Y rất thích cây kiếm của Quế Trọng Minh, thầm nhủ: “Cây Du Long kiếm của mình bị Lăng Vĩ Phong đoạt mất, cơn tức này đến nay vẫn chưa giải. Xem ra thanh kiếm của y còn hơn cả cây Du Long kiếm. Nếu có thể đoạt được thì mình chẳng sợ gì Lăng Vĩ Phong nữa”. Nhưng thế công của Quế Trọng Minh rất mãnh liệt, đừng nói là đoạt kiếm của chàng, chỉ hơi bất cẩn thì sẽ mất mạng ngay.

Lúc này trợ thủ của Sở Chiêu Nam thấy Quế Trọng Minh quay ngược lại giúp cho nữ tặc thì vừa kinh vừa giận, nhảy lên phía trước, Sở Chiêu Nam kêu lớn: “Đưa kiếm của ngươi cho ta!” y đột nhiên đánh ra mấy hoa chiêu, người thì tựa như bướm bướm xuyên hoa, lách lư mấy cái nhảy ra khỏi vòng kiếm quang của Quế Trọng Minh, một tay tiếp lấy cây trường kiếm của kẻ kia ném tới. Quế Trọng Minh đánh tới một kiếm, chợt cảm thấy bàn tay chấn động, cây Đẳng Giao kiếm đã bị người ta dấn chặt lấy kéo sang một bên. Chàng vội vàng đẩy về phía trước, giải niêm kinh nội gia ấy rồi vùng kiếm thành một luồng ngân hồng đầy lùi Sở Chiêu Nam mấy bước!

Lúc này Mạo Hoàn Liên cũng chạy đến kéo Dịch Lan Châu, chưa kịp nói câu nào thì trong vườn đã có tiếng người ồn ào.

Dịch Lan Châu vãi dài một cái nói: “Mạo cô nương, tôi phải đi đây. Nếu gặp Trương công tử hãy thay tôi nói một lời, bảo y tìm cách rời khỏi tướng phủ cho sớm!” nói xong thì đã lách người lướt đi như luồng khói. Trợ thủ của Sở Chiêu Nam chạy theo đuổi đã bị Mạo Hoàn Liên đánh một trái thiết liên tử trúng bả vai lập tức người xum xuống gào lên như lợn rừng!

Mạo Hoàn Liên thấy Dịch Lan Châu chợt đến chợt đi thì lấy làm ngạc nhiên lắm, nàng thầm nhủ: “Trước đây Phó bá bá đã nói, xem bộ dạng của nàng ta có lẽ là có bí mật khó nói về thân thế. Nàng ta vượt đường xa muôn dặm đến kinh đô không biết là vì chuyện gì? Nếu là vì Trương Hoa Chiêu thì e rằng Trương Hoa Chiêu đã có người khác. Nhưng hôm nay đích thân Sở Chiêu Nam bắt nàng, không biết nàng đã gây ra mối đại họa gì? đáng tiếc lúc này vội vội vàng vàng cho nên không hẹn gặp được nàng.

Lúc này, gia đình vệ sĩ trong tướng phủ đã ủa ra, Quế Trọng Minh và Sở Chiêu Nam đang đánh nhau rất căng. Mạo Hoàn Liên không còn thời gian nghĩ ngợi đến chuyện của Dịch Lan Châu nữa, nàng bốc ra một nắm Đoạt Mệnh thần sa, khi mở mắt nhìn thì cây kiếm của Sở Chiêu Nam trông giống như độc long quái mãnh, đánh ra toàn những chiêu số tấn công. Nhìn lại Quế Trọng Minh tuy bị ép thối lui nhưng cây Đẳng Giao kiếm vẫn kiếm phong vun vút, kiếm khí tung hoành, khi bị buộc quay về thế thủ, thế nhưng đôi khi cũng đánh ra vài chiêu số phản công hiểm hóc, đúng là trong thủ có công.

Té ra nếu luận về kiếm pháp và công lực, Sở Chiêu Nam hơi cao hơn một bậc, nhưng Quế Trọng Minh hơn ở chỗ có thanh bảo kiếm và khí lực cầm cự được lâu. Lúc đầu chàng triển khai tự quyết chữ “áp” trong Ngũ Cầm kiếm pháp, kiếm chiêu từ trên đè xuống, ý định của chàng là dùng thanh bảo kiếm cùng với thế công hiểm hóc nhất để đánh bại kẻ địch trong vòng một đòn. Không ngờ kiếm chiêu vừa phất ra thì chiêu nào cũng bị Sở Chiêu Nam dùng tự quyết chữ “niêm” và “ngự” hóa giải. Kiếm thế của Quế Trọng Minh tuy đầy đủ kinh đạo nhưng cũng chẳng làm gì được kiếm của đối phương, cứ giáng vào kiếm của mình như một phiến lá đưa qua lách lại thuận theo kiếm phong, bởi vậy chàng không thể nào chặt gãy được binh khí của y! Vả lại kiếm pháp của Sở Chiêu Nam tuy mềm mại như tán liễu nhưng nếu chàng hơi phân thần thì sẽ bị tấn công ào ạt như sóng vỗ, đã có mấy lần suýt bị y mượn lực đánh lực, đoạt mất thanh bảo kiếm! Lúc này chàng mới hít một hơi, chợt nhớ đến lời Lăng Vĩ Phong, Lăng Vĩ Phong đã từng nói: “Nếu luận về kiếm pháp, dù đệ không có thanh bảo kiếm này thì cũng là cao thủ trên giang hồ, số người có thể địch được Ngũ Cầm kiếm pháp của đệ chỉ có thể đếm được bằng đầu ngón tay. Có được thanh bảo kiếm như hổ thêm cánh, đương nhiên càng lợi hại hơn, ngoại trừ Vô Cực kiếm pháp của Phó lão tiên bối và Thiên Sơn kiếm pháp của ta, có lẽ không ai đánh bại được đệ. Chỉ cần đệ phải đề phòng một người, y chính là Sở Chiêu

Nam sư huynh của ta. Kiểm pháp của y không kém gì ta, công lực có vẻ hơi nhỉnh hơn, nếu gặp phải y đệ không nên tấn công mà phải lợi dụng sở trường của thanh bảo kiếm, cố gắng phòng thủ. Khi y tấn công quá gấp thì dùng ba mươi sáu thức tấn công trong Ngũ Cầm kiếm pháp đột nhiên phản công trở lại, y phải rút kiếm về phòng thủ. Với công lực của y, nếu đệ phòng thủ nghiêm ngặt, y chẳng thể nào đoạt được bảo kiếm của đệ. Như thế có thể ngang hàng được với y”. Quế Trọng Minh tuy chưa từng gặp Sở Chiêu Nam, nhưng thấy địch thủ sử dụng kiếm pháp y như Lăng Vĩ Phong thì đoán được đó chính là Sở Chiêu Nam. Vì thế chàng ta cẩn thận làm theo lời Lăng Vĩ Phong, quả nhiên Sở Chiêu Nam cũng chẳng làm gì được chàng. Có lúc Sở Chiêu Nam nôn nóng tấn công, để lộ sơ hở, suýt tí nữa đã bị chàng ta phản công trở lại.

Sở Chiêu Nam thầm nhủ: “Thiếu niên này ở đâu ra thế này? Trên giang hồ chưa từng nghe ai nói tới!” từ ngày Sở Chiêu Nam xuống núi, ngoài trước bại trong tay Dương Vân Thông và Lăng Vĩ Phong, có thể nói chưa gặp địch thủ. Dù Phó Thanh Chủ cũng chỉ có thể đánh ngang hàng với y, nhưng không ngờ y chẳng làm gì được một thiếu niên vô danh tiểu tốt, thế là không dám ngông nghênh phách lối nữa, kiếm pháp thay đổi sử dụng những chiêu số cực kỳ âm nhu, định lợi dụng điểm yếu thiếu kinh nghiệm của Quế Trọng Minh để thừa cơ đoạt kiếm.

Hai người quần thảo với nhau hơn trăm chiêu, bọn gia đình vệ sĩ trong tướng phủ đã kéo tới, Mạo Hoàn Liên thấy thế rất lo, Quế Trọng Minh tuy có thể cầm cự được nhưng vẫn hơi kém hơn. Đám người này kéo đến chàng làm sao thoát được?

Mạo Hoàn Liên nghiêng rằng, đang tính rằng ném đám người này vậy công thì sẽ ném Đoạt Mệnh thần sa ra. Chợt trên Thiên Phụng lầu đèn đuốc sáng trưng, có một công tử thiếu niên tay cầm quạt xếp nhẹ nhàng bước ra, dựa vào lan can chỉ quạt xuống nói với giọng sang sảng: “Công chúa đang ở trên lầu này, ai dám phóng túng như thế? Kinh động đến liên giá đáng chịu tội gì?” bọn gia đình và vệ sĩ ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy đó chính là Nạp Lan Dung Nhược cho nên hoảng hồn đứng im chẳng hề dám nhúc nhích. Sở Chiêu Nam liên tục đánh ra ba chiêu, đẩy Quế Trọng Minh thối lùi mấy bước rồi lướt người đến trước lầu, ôm kiếm trước ngực hành lễ nói: “Ti chức thống lĩnh Cẩm vệ quân Sở Chiêu Nam tham kiến công tử, vì đêm nay có nữ phi tặc xông vào tướng phủ, ti chức đến bắt giữ, chưa kịp bẩm cáo. Giờ đây ả còn có hai đồng đảng, mong công tử ra lệnh cho gia đình giúp đỡ bắt bọn chúng lại!” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Ai là đồng đảng của ả?” Sở Chiêu Nam quay đầu lại chỉ Quế Trọng Minh rồi bước ra mấy bước tìm Mạo Hoàn Liên, y vừa mới chỉ lên thì Mạo Hoàn Liên đột nhiên phát ổng tay áo che mặt, quay đầu bỏ chạy nói: “Công tử cứu tôi, kẻ này vu oan tôi là giặc, bảo tôi là đồng đảng của nữ tặc!” Nạp Lan Dung Nhược vẫy tay nói: “Huynh lên đây!” Mạo Hoàn Liên nghênh ngang bước lên Thiên Phụng lầu. Té ra ở Ngũ Đài sơn Mạo Hoàn Liên đã từng gặp Sở Chiêu Nam, sợ y nhận ra thân phận của mình cho nên vội vàng né tránh.

Nạp Lan Dung Nhược cười ha hả nói: “Sở thống lĩnh đã nói sai lắm rồi! Hai người này đều là gia đình của ta, vả lại còn là người ta quen thân. Sao người lại nói họ là đồng đảng của nữ tặc? Người hãy mau lui ra đi thôi!” đó là vì Nạp Lan Dung Nhược đã nể mặt Sở Chiêu Nam, chứ nếu không đã đuổi cổ y ra!

Sở Chiêu Nam vào kinh đã lâu, biết Nạp Lan Dung Nhược là người được Hoàng đế quý mến nhất, hướng chỉ lại có Công chúa ở đây. Y tức lắm, chỉ đành vãi dài một cái rồi nói: “Xin thứ tội!” rồi phóng ra khỏi vườn. Bọn gia đình và vệ sĩ đều lắng lặng tản đi chỉ còn Quế Trọng Minh đứng trước Thiên Phụng lầu.

Nạp Lan Dung Nhược cười nói với Quế Trọng Minh: “Võ công của người rất giỏi, người là ai?” Quế Trọng Minh nghiêm mặt nói: “Tôi chỉ là một người làm vườn!” Nạp Lan Dung Nhược nghe thế thì lấy làm ngạc nhiên: “Sao trong một ngày mà mình gặp được hai người làm vườn siêu quần bạt tụy thế này?” Mạo Hoàn Liên giỏi từ chương, tinh thông âm luật, chẳng kém gì bậc danh sĩ khiến cho chàng ta thất kinh. Nay võ công của Quế Trọng Minh càng khiến cho chàng ta kinh hãi hơn cả tài văn học của Mạo Hoàn Liên. Nạp Lan Dung Nhược tuy không tinh thông võ nghệ nhưng đã từng nghe Khang Hy nói rằng, trong Cẩm vệ quân Sở Chiêu Nam là người đứng đầu, cả người giỏi nhất trong đại nội thị vệ cũng chưa chắc bằng y. Thế mà thiếu niên làm vườn này lại đánh ngang tay với y, có thể tưởng tượng cũng biết được võ công của người này. Nạp Lan Dung Nhược bước xuống lầu, nắm tay chàng nói: “Người tên gì? Hãy vào trong này ngồi một lát”. Quế Trọng Minh hơi vung tay ra, nói: “Tôi không rảnh!” Nạp Lan Dung Nhược bắt đồ thối lui mấy bước, cười rằng: “Sao người và bằng hữu của người đều như nhau cả?” chàng ngẩng đầu nhìn lên chợt thấy thần sắc của Quế Trọng Minh thì cả kinh, chàng tuy chẳng nghênh ngang phách lối nhưng rốt cuộc cũng là công tử của tướng phủ, có bao giờ bị người ta lạnh lẽo như thế? trong lòng rất không vui, nói: “Nếu tráng sĩ không chịu làm bạn với tôi, vậy xin mời tùy tiện”.

Nào ngờ Quế Trọng Minh nhìn chàng mà không đi, hỏi ngược lại: “Bằng hữu của tôi đâu?” Nạp Lan Dung Nhượng nói: “Để ta vào gọi y xuống”. Quế Trọng Minh lắc đầu: “Không cần, để tự tôi đi tìm!” rồi chàng tung người lướt lên lầu, Nạp Lan Dung Nhượng đứng ngăn người trước lầu, không biết đã làm gì có lỗi với chàng ta.

Một hồi sau Quế Trọng Minh từ trên đỉnh Thiên Hạc lầu nhảy vọt xuống khiến Nạp Lan Dung Nhượng giật mình, chỉ thấy chàng ta nghiêm mặt nói: “Công tử đã giấu bằng hữu của tôi ở đâu?” Nạp Lan Dung Nhượng kinh ngạc đến cực điểm, chàng ta thăm nhủ: “Chả lẽ Trương Hoa Chiêu đã mời y vào mật thất? Nhưng Công chúa cũng đang ở trong đó, sao Trương Hoa Chiêu lại chịu mời một Nam tử lạ mặt vào?” chàng ta đang lầy lăm thắc mắc thì thấy Quế Trọng Minh trừng mắt nhìn mình, bởi vậy mới nổi giận lạnh lùng nói: “Bằng hữu của người chẳng phải là trẻ con, ai có thể giấu được y? Người không thấy khi y lên lầu, ta đang nói chuyện với Sở Chiêu Nam bên ngoài sao? Sau đó ta lại xuống nói chuyện với người, ta đâu có rảnh nói chuyện với y, làm sao bảo là ta giấu y?” Quế Trọng Minh thấy cũng có lý, đang định nói tiếp thì Nạp Lan Dung Nhượng đã bỏ lên lầu.

Nạp Lan Dung Nhượng đã đoán đúng, Mạo Hoàn Liên quả nhiên đã được Trương Hoa Chiêu mời vào phòng trong. Nàng lên Thiên Phụng lầu, đi đến tầng thứ ba thì chợt thấy Trương Hoa Chiêu từ một cái kính đồng bước ra, nhoẻn miệng cười với nàng rồi nói: “Mạo cô nương, xin mời theo tôi. Chuyện bên ngoài đã có Nạp Lan công tử ra mặt, không cần phải lo”. Mạo Hoàn Liên nhoẻn miệng cười, đi theo sau lưng chàng, chỉ thấy chàng xoay tấm kiếng đồng, phía sau lưng xuất hiện một cánh cửa ngấm, nàng bước vào bên trong thì thấy cảnh tượng hoàn toàn thay đổi. Té ra Thiên Phụng lầu được xây dựng rất tinh xảo, bên trong có một tầng, bên ngoài có một tầng, người ngoài không thể nào nhận ra. Vừa bước vào Mạo Hoàn Liên đã bảo: “Làm sao huynh nhận ra tôi?” Trương Hoa Chiêu nói: “Lúc này tôi nhìn thân pháp của cô nương, đó chính là thân pháp của phái Vô Cực, tôi chợt nhớ ra rằng cô nương đã từng theo Phó Thanh Chủ lên núi Ngũ Đài, tôi lại từng va vào cô nương!” khi đang nói thì đã đến một căn phòng, Mạo Hoàn Liên theo chàng bước vào thì thấy có một thiếu nữ mặc đồ Kỳ.

Nàng thiếu nữ này dung mạo thoát tục, khí độ cao quý, nhưng trên khuôn mặt thì có vẻ âu sầu, nàng ta chợt thấy Trương Hoa Chiêu cùng một người đàn ông lạ mặt bước vào thì giật mình, đang định lên tiếng thì Mạo Hoàn Liên đã mỉm cười nói với nàng: “Công chúa, tôi cũng là phận nữ nhi”. Rồi nàng đưa tay vuốt lên mặt. Công chúa ngạc nhiên nhìn nàng rồi đột nhiên cười nói: “Ồ, cô nương thật giống Đồng Ngọc Phi, khi còn bé tôi rất thích chơi với người”. Người còn dạy tôi làm thơ viết từ”. Mạo Hoàn Liên khẽ nói: “Người là mẫu thân của tôi. Năm tôi ba tuổi, người bị cha của Công chúa cướp vào trong cung”. Công chúa chợt ngừng cười, nói: “Cô nương, nhà tôi có lỗi với cô nương lắm!” Mạo Hoàn Liên thở dài: “Chuyện đã qua cần gì phải nhắc đến nữa?”.

Lần đầu tiên Trương Hoa Chiêu mới biết thân thế của Mạo Hoàn Liên, chàng cũng không khỏi ngạc nhiên, trầm ngâm một lúc mới khẽ nói: “Công chúa, nàng là bằng hữu của chúng ta, có gì thì hãy nói với nàng”. Công chúa buồn bã nói: “Tôi hận vì mình sinh ra trong nhà đế vương, đã gieo rắc biết bao tội nghiệt. Cả nhà cô nương đang bình an mà bị ly tán, chắc chắn cô nương rất hận chúng tôi. Nhưng tôi muốn nói cho cô nương nghe rằng, tôi cũng chẳng sống vui vẻ gì. Trong cung sâu tôi cũng chẳng có bằng hữu. Nếu cô nương kiên nhẫn lắng nghe, tôi sẽ kể cho cô nương nghe cuộc sống của những kẻ làm Công chúa như thế nào?”.

Mạo Hoàn Liên thấy nàng Công chúa mày chau ủ dột tựa như một cành bách hợp ở nơi u cốc thì ngồi xuống nói: “Công chúa, Công chúa cứ nói”.

Nàng Công chúa khẽ nói: “Cô nương đừng tưởng cuộc sống của chúng tôi rất vinh hoa phú quý, thực ra chẳng bằng một gia đình bình thường. Chúng tôi vừa sinh ra đời đã có hai mươi nữ quan, tám bảo mẫu hầu hạ, các cung nữ thì còn đỡ, tám bảo mẫu rất hung dữ, động một tí là lời tổ huấn gia qui, lễ nghi hoàng tộc nhốt chúng tôi vào thâm cung. Nếu được phụ hoàng sủng ái còn đỡ một chút, nếu không tất cả đều phải nghe theo bảo mẫu”.

Mạo Hoàn Liên thăm nhủ: “Xem ra làm Công chúa thật là khổ!” Công chúa khẽ hỏi: “Nữ nhi con nhà bình thường các người có bị quản thúc hay không?”.

Trương Hoa Chiêu mỉm cười nói: “Nữ nhi của những nhà tự xưng có lễ giáo cũng bị quản thúc rất nghiêm nhưng không đáng thương như các Công chúa”.

Công chúa tiếp tục nói: “Tôi là con gái thứ ba của Quan Đế (tức là Thuận Trị), năm tôi sáu tuổi phụ hoàng qua đời (thật ra là đi tu trên núi Ngũ Đài), hoàng huynh nối ngôi, so với các Công chúa khác tôi cũng dễ thở hơn. Nhưng sống trong thâm cung một ngày dài như một năm. Sau đó Dung Nhược vào cung, y là nội thân của chúng tôi, như huynh đệ ruột thịt của hoàng huynh, y vào nội đình thấy tôi buồn bã thì dắt tôi đến nhà chơi. Mẹ của y cũng rất thích tôi, sau đó tôi thường mượn cơ đến tướng phủ để trốn khỏi cung. Cho đến mùa hè sang năm, có một ngày đột nhiên Dung Nhược đột nhiên đến tìm tôi, hỏi tôi rằng trong đại nội có thuốc chuyên trị nội thương hay không. Tôi hỏi y lấy để làm gì, tại sao không hỏi xin hoàng huynh mà hỏi tôi? Y cười hì hì không chịu nói, tôi không chịu đưa y đành phải nói với tôi rằng là dùng để trị thương ột đại đạo giang hồ. Tôi rất tò mò, cảm thấy chuyện này rất thú vị cho nên đòi y dắt tôi xem thử đại đạo giang hồ ấy trông như thế nào. Lúc đầu tôi còn tưởng đại đạo giang hồ trông rất hung dữ, nào ngờ là một chàng trai trẻ tuổi!” Mạo Hoàn Liên chen vào nói: “Là một thiếu niên anh tuấn!”

Trương Hoa Chiêu nóng ran mặt, nói: “Mạo cô nương đã cười, khi tôi lên núi Ngũ Đài bị cô mẫu của Dung Nhược là Vương phi Đa Thích phóng phi tiêu trúng, sau đó lại bị Cẩm vệ quân vây công, người bị thương mất quá nhiều máu. Nếu không nhờ Công chúa ban thuốc, tôi chẳng sống đến ngày hôm nay”.

Mạo Hoàn Liên nghe xong thì đã hiểu. Nàng nghĩ: “Người sống trong cảnh trầm uất lâu ngày như Công chúa chắc chắn sẽ có rất nhiều ý nghĩ quái dị, nàng ta phát hiện đại đạo giang hồ này anh tuấn phong lưu chắc chắn sẽ thường lên khỏi cung để tìm chàng ta nói chuyện giải buồn, lâu ngày đã sinh tình cảm. Không biết Trương Hoa Chiêu đối với nàng thế nào?”.

Nàng Công chúa lại nói: “Tôi rất ngang ngạnh, thứ tôi muốn lấy phải có cho bằng được. Tôi ở trong cung buồn chết đi được, Dung Nhược bảo Chiêu lang sắp rời khỏi đây. Mạo cô nương, có phải cô đến đây để đón chàng đi không? Các người có thể dắt tôi đi cùng không? Các người không biết đây thôi, có lúc tôi thật sự muốn mình mọc thêm đôi cánh bay ra khỏi cung!” lúc này nàng Công chúa tựa như một tiểu cô nương nhí nhảnh!

Mạo Hoàn Liên nghĩ thầm: “Muốn hoàn thành tâm nguyện này thật khó hơn hái trăng trên trời!”.

Nàng đang suy nghĩ thì chợt nghe bước chân lạch cạch, Mạo Hoàn Liên vội vàng đeo mặt nạ lại, quay đầu ra nhìn thì thấy Nạp Lan Dung Nhược bước vào.

Nạp Lan Dung Nhược thấy Công chúa và Mạo Hoàn Liên đứng sát với nhau, cười nói vui vẻ thì thất kinh, vội vàng nói: “Tam công chúa, thời gian không còn sớm nữa, Công chúa hãy về phòng nghỉ ngơi”. Công chúa giận dữ nói: “Dung Nhược ca ca, có phải huynh cũng muốn quản mọi người như bảo mẫu không?” Mạo Hoàn Liên bật cười, đứng dậy nói: “Tôi phải đi đây!” Nạp Lan Dung Nhược đầy hồ nghi, chặn nàng lại nói: “Có phải người quen biết từ trước với Chiêu lang không? Người đến phủ từ lúc nào?” Mạo Hoàn Liên nói: “Chúng tôi đều là đồng hương, gặp nhau đã như thân thiết từ lâu”. Nạp Lan Dung Nhược nghe nàng nói thế thì nghĩ trước đây nàng chẳng hề quen Trương Hoa Chiêu. Chàng chỉ hơi nhíu mày rồi để cho nàng bước ra.

Mạo Hoàn Liên bước xuống Thiên Phụng lâu, thấy Quế Trọng Minh đi xăm xăm tới thì vội vàng kéo chàng. Quế Trọng Minh rút tay ra, nói: “Mọi người không đi cùng vị công tử nào đó mà quay trở về làm gì?” Mạo Hoàn Liên nói: “Sao huynh lại nói thế! Mọi người chỉ nói chuyện với Trương Hoa Chiêu, có liên quan gì đến Nạp Lan công tử?” Quế Trọng Minh nói: “Thế ư? Huynh thấy Nạp Lan công tử rất thích mọi người, mọi người bảo y đối đãi rất tốt với người khác, còn đối với huynh thì lại lạnh lẽo”. Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh hãy kể lại uội nghe thử, xem thử ai không đúng”.

Quế Trọng Minh kể lại kỹ càng mọi việc, Mạo Hoàn Liên bật cười nói: “Té ra là huynh thô lỗ như thế, vừa gặp đã đòi người, làm sao trách được y, thử nghĩ xem, người ta là công tử của tể tướng, còn huynh là một kẻ làm vườn mà đối chọi với người ta, người ta không bắt huynh mới là lạ!” Quế Trọng Minh nghe thế cũng có lý, cho nên chẳng nói gì nữa. Mạo Hoàn Liên lại nghiêm mặt nói: “Nhưng theo mọi người thấy, Nạp Lan công tử cũng đã nghi ngờ. Y tuy chẳng giống hạng phàm phu tục tử nhưng rốt cuộc cũng không phải là người thuộc phe chúng ta. Y đã nghi ngờ, nếu chúng ta ở lại đây thêm thì sẽ rất nguy hiểm”. Quế Trọng Minh nói: “Vậy có phải chúng ta phải lập tức chạy trốn không?” Mạo Hoàn Liên nói: “Mọi người đã gặp Trương công tử nhưng vẫn chưa cho y biết mục đích mà chúng ta đến đây. Bởi vậy huynh hãy để mọi người suy nghĩ một đêm”. Quế Trọng Minh ngạc nhiên nói: “Mọi người ở Thiên Phụng lâu đã lâu như thế, rốt cuộc mọi người đã nói gì?” Mạo Hoàn Liên chỉ mỉm cười chứ không đáp, đẩy chàng về phòng nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau, Mạo Hoàn Liên đã kéo Quế Trọng Minh dậy nói: “Chúng ta cùng đi ra ngoài tìm một người bằng hữu”. Quế Trọng Minh chưa bao giờ nghe Mạo Hoàn Liên nói có bằng hữu ở Bắc Kinh, chàng thấy rất ngạc nhiên. Mạo Hoàn Liên nói: “Không phải là bằng hữu của muội mà là tri giao của Phó bá bá. Ông ta là tiêu đầu Thạch Chấn Phi nổi tiếng năm tỉnh phía Bắc, bộ kiếm pháp Nhiếp Vân thập nhị kiếm của ông ta lừng danh trên giang hồ. Người này rất trọng đạo nghĩa giang hồ, ba mươi năm qua đã đi khắp đại Nam giang Bắc chưa bao giờ thất bại. Theo phó bá bá nói, kiếm pháp của ông ta tuy giỏi nhưng có thể làm bảo tiêu bấy nhiêu năm không phải hoàn toàn nhờ vào võ công mà bởi vì đức cao vọng trọng, bằng hữu giang hồ đều nể mặt ông ta!” Quế Trọng Minh mừng rỡ nói: “Sao muội không nói sớm, có một lão tiên bối như thế ở đây, lẽ ra chúng ta phải bái phỏng từ lâu”. Mạo Hoàn Liên nói: “Lúc còn bé muội đã theo Phó bá bá gặp ông ta, mấy năm qua nghe nói ông ta đã đóng cửa phong đao, ở nhà hưởng phước, không lo chuyện bao đồng nữa. Nhưng với mối giao tình với Phó bá bá, ông ta chắc chắn sẽ giúp chúng ta. Nếu chúng ta muốn dắt Trương công tử chạy khỏi tướng phủ, e rằng phải nhờ vào ông ta”.

Hai người ra khỏi tướng phủ, Mạo Hoàn Liên nói: “Muội còn nhớ nhà ông ta ở ngô Phụng Thánh, nhưng không biết nơi cụ thể, chúng ta phải vừa đi vừa hỏi”. Hai người đi được nửa canh giờ thì đến một ngô nhỏ, đang định tìm người hỏi thì chợt thấy có người bưng một mâm rượu bước vào trong ngô. Một người nói: “Thạch lão tiêu đầu đã mời khách nhiều ngày, hôm nay không biết lại mời ai?” Mạo Hoàn Liên cả mừng hỏi: “Có phải Thạch Chấn Phi lão tiêu đầu mời khách không?” người ấy liếc nhìn Mạo Hoàn Liên rồi nói: “Chắc là không phải mời người chứ?” Mạo Hoàn Liên mỉm cười không nói, bước theo y vào bên trong. Đến một căn nhà lớn, có người rước kẻ ấy vào. Mạo Hoàn Liên bước tới vái một cái rồi nói rõ ý định.

Người nhà họ Thạch nhìn hai người Quế Mạo một hồi rồi nói: “Các người có đem theo thiệp mời không?” Mạo Hoàn Liên nói: “Nhất thời không chuẩn bị kịp, người cứ nói là Phó Thanh Chủ ở Giang Nam đến cầu kiến”.

Người canh cửa ậm ừ bước vào, Quế Trọng Minh nói: “Muội bảo Thạch tiêu đầu có nghĩa khí, nhưng huynh thấy không phải. Ông ta chẳng phải quan viên triều đình, sao lại đòi đưa thiệp cầu kiến?” Mạo Hoàn Liên chỉ nhíu mày, nàng cảm thấy rất lấy làm lạ. Một hồi sau người canh cửa bước ra nói: “Lão gia của chúng tôi đã ra ngoài”. Quế Trọng Minh cả giận, kêu lên: “Rõ ràng là thấy các người mời khách mà lại bảo không có ở nhà! Người không muốn tiếp khách thì thôi, bịa đặt lừa gạt, đâu có phải là đường lối của nhân vật giang hồ?” chàng vừa mở miệng đã mắng Thạch Chấn Phi, Mạo Hoàn Liên muốn khuyên nhưng cũng không kịp nữa.

Một hồi sau cửa bên trong đột nhiên mở ra, một đầu đà phóng ra quát lớn nói: “Tên tiểu tử nhà ngươi dám gây sự ở đây?” Quế Trọng Minh cả giận phóng lên dùng thủ pháp Cầm Nã thủ chụp xuống vai của đầu đà ấy. Đầu đà ấy vốn chỉ muốn dọa cho chàng đi, nào ngờ Quế Trọng Minh lại ra chiêu nhanh nhẹn, trong chớp lát mép chưởng đã chặt xuống, chỉ cần trúng chưởng thì dù võ công cao cường cũng chẳng thể nhúc nhích nổi. Đầu đà cả kinh, vội vàng vòng hai tay về phía trước, chỏ phải hơi nâng lên, dồn chân khí đến tứ chi, hóa giải đòn Cầm Nã thủ của Quế Trọng Minh, rồi y gầm lớn một tiếng trở tay đâm lại một quyền vào mặt của Quế Trọng Minh! Quế Trọng Minh lách người, vận Đại Lực Ứng Trảo thần công vỗ bốp một chưởng tới, thân pháp của đầu đà ấy cũng rất nhanh, y xoay gót lách người, nắm đấm đột nhiên vạch thành một nửa vòng tròn, biến thành một đòn câu quyền đâm tới!

Quế Trọng Minh chụp đến, vừa vận chạm phải câu quyền của đầu đà, chàng vận thần lực chụp cổ tay của y vận xuống phía sau, đầu đà gầm lớn một tiếng, đầu quyền chặn vào tâm chưởng, dùng lực hích đi! Quế Trọng Minh đã sử dụng Cầm Nã thủ mà vẫn không thể quật ngã được y, không khỏi cả kinh, chàng cũng chẳng biết đầu đà kia còn khổ hơn mình. Y là nhân vật thành danh trên giang hồ, thế mà chẳng đâu lại một thiếu niên, cổ tay vừa đau vừa tê rần cũng phải nén chịu, không dám kêu lên.

Quế Trọng Minh biết gặp phải kình địch, đang định đánh ra chiêu hiểm, Mạo Hoàn Liên đã xông lên, kêu lớn: “Người có phải là Thông Minh thúc thúc đấy không?” đầu đà kêu “ủa” một tiếng, giật quyền ra phía sau, Quế Trọng Minh thừa thế đẩy về phía trước, đầu đà loạng choạng nhảy ra mấy bước rồi y xoay người, hai quyền nắm chặt nhìn Quế Trọng Minh chăm chăm.

Mạo Hoàn Liên mỉm cười: “Đúng là nước lũ cuốn miếu Long vương, người nhà mà chẳng nhận ra nhau. Trọng Minh, huynh hãy mau đến bồi tội! Đại hòa thượng này là bằng hữu của Lăng Vị Phong, người trên giang hồ gọi là đầu đà Thông Minh hòa thượng”.

Thông Minh hòa thượng buông quyền xuống, chợt cười ha hả ôm lấy Quế Trọng Minh: “Đúng là anh hùng xuất thiếu niên, lớp già bọn ta đã sắp thành phế vật”. Ông ta tính tình lỗ mãng nhưng là người cực kỳ thẳng thắn, đã thật lòng khen ngợi võ công của Quế Trọng Minh.

Lúc này trong nhà có ba người nghe tiếng chạy ra, người đi đầu cao gầy, đôi tròng mắt trắng dã trông giống như con ma chết treo, người kia béo ú lùn tịt đầu thì trọc lóc. Quế Trọng Minh thấy thế thì hoảng hồn, Mạo Hoàn Liên vui vẻ hỏi: “Thường thúc thúc, Trình thúc thúc cũng ở đây đấy ư?” hai người này là Tăng Môn Thần Thường Anh và Thiếc Tháp Trình Thông, đều là đầu lĩnh của Thiên Địa hội, lúc trước đã cùng Lưu Úc Phương đại náo núi Ngũ Đài. Hai người này vâng một tiếng, nhìn kỹ mặt mũi Mạo Hoàn Liên rồi cười lớn: “Người cải trang thành tên tiểu tử anh tuấn thế này, khiến bọn ta càng nổi bật vẻ quái dị hơn!”.

Mạo Hoàn Liên đang định bảo Quế Trọng Minh đến ra mắt, phía sau lưng Thường Anh chợt có một người xuất hiện, thân pháp của người ấy cực kỳ nhanh nhẹn, người ấy nắm tay Mạo Hoàn Liên nói: “Cô nương chỉ lo chào hỏi các thúc bá, cả tôi mà cũng không nhận ra!” Mạo Hoàn Liên vì gặp lại bạn Thông Minh hòa thượng, vả lại Thường Anh cao đến hơn bảy thước, tuy đã thấy có người chạy ra sau lưng y nhưng không để ý là ai. Lúc này vừa nghe tiếng thì mừng rỡ kêu lên: “Dịch cô nương, cô nương cũng đến đây!”.

Thông Minh hòa thượng nói: “Đây chẳng phải là nơi trò chuyện, hãy theo ta vào gặp Thạch lão anh hùng”. Ông ta dắt bọn hai người Quế, Mạo vào trong nội viện rồi kêu lớn: “Thạch lão huynh, ông đón khách chậm trễ, hãy nói xem đáng phạt bao nhiêu chung rượu?” Mạo Hoàn Liên nhìn lại, chỉ thấy trong phòng có khoảng hơn mười hảo hán đang ngồi lơ lửng, nàng nhận ra ông già gầy ốm ở giữa chính là Thạch Chấn Phi, ngoài ra còn một người nữa là Trương Thanh Nguyên.

Thạch Chấn Phi sải bước ra, vái hai người Quế, Mạo một cái rồi nói: “Xin thứ tội, xin thứ tội!” rồi quay sang hỏi Thông Minh hòa thượng: “Hai người này là ai, sao vẫn chưa giới thiệu?” Thông Minh hòa thượng nói: “Đây là Mạo Hoàn Liên cô nương, còn người này đây à, tên gì? Đây, Mạo cô nương, lúc này cô nương vừa mới gọi tên y, tôi nghe không rõ, cô nương hãy nói lại lần nữa xem!”.

Thạch Chấn Phi nói: “Đúng là măng hòa thượng!” Mạo Hoàn Liên kéo Quế Trọng Minh đến cung kính thi lễ, nói: “Thạch lão bá có nhận ra diệt nữ không? Diệt nữ là đứa bé gái đã được Phó Thanh Chủ bá bá nuôi dưỡng”.

Thạch Chấn Phi kêu ối chà một tiếng, nói: “Người đã lớn đến chừng này, Phó huynh vẫn khỏe chứ? Còn đây là...” ông ta vừa hỏi Mạo Hoàn Liên vừa hỏi Quế Trọng Minh. Mạo Hoàn Liên nói: “Y tên Quế Trọng Minh, chính là Phó bá bá bảo chúng tôi đến bái kiến người”. Thạch Chấn Phi vuốt râu cười, nói: “Tốt, tốt lắm!” Mạo Hoàn Liên đỏ ửng mặt, Thông Minh hòa thượng kêu lên: “Ông còn nói cái gì là tốt? Hòa thượng ta đây ra chặn đường giùm ông, cũng đã chịu khổ thay ông”.

Thạch Chấn Phi xưa nay mến khách, chỉ là mấy ngày nay có nhiều nhân vật hắc đạo trên giang hồ đến cho nên phải để ý. Ông ta nghe quản gia vào báo rằng Phó Thanh Chủ cầu kiến thì cả mừng, sau đó hỏi tướng mạo thì lại là hai thiếu niên. Ông ta biết Phó Thanh Chủ không hề có học trò, bởi vậy mới sinh nghi, Thông Minh hòa thượng nói: “Ai mà dám mạo danh Phó Thanh Chủ, để tôi ra xem thử”. Không ngờ vừa xem thì xảy ra chuyện, suýt nữa tay đã bị Quế Trọng Minh vịn gãy.

Thạch Chấn Phi cả cười, dắt hai người Quế, Mạo vào bàn rồi giới thiệu với từng người. Khách đang ngồi quá nửa là người của Thiên Địa hội. Té ra Thông Minh hòa thượng cùng bọn Thường Anh, Trình Thông từ sau khi tụ hội ở Võ gia trang thì được phái đến Quảng Đông theo dõi động tĩnh của Bình Nam vương Thượng Tri Tín, đồng thời liên lạc với hào kiệt ở phương ấy. Không ngờ vừa đến nơi thì Ngô Tam Quế đã dậy binh, Thượng Tri Tín cũng khởi quân hưởng ứng, bọn Thông Minh hòa thượng cùng đầu lĩnh Thiên Địa hội ở Giang Nam và thuộc hạ còn lại của Lỗ vương cũng bắt liên lạc. Thượng Tri Tín tráo trở lật lọng, dậy binh chưa đầy một năm thì đã đầu hàng Mãn Thanh, nhân đó triều đình cần quét những nhân vật bang hội ở phía Nam sông Trường Giang, bọn Thông Minh hòa thượng chẳng còn chỗ đứng chân nên lên vào kinh sư, nhờ Thạch Chấn Phi yểm hộ. Còn Trương Thanh Nguyên thì vâng lệnh Lý Lai Hanh bí mật vào kinh.

Dịch Lan Châu thì càng dữ hơn, nàng vào kinh sớm nhất, nàng đã hai lần dò thám vương phủ Đa Thích, có lần gặp phải Đa Thích, đôi bên ác đấu, cao thủ trong vương phủ đều kéo tới, may mà khinh công của Dịch Lan Châu rất cao cường, nếu không đã vài lần gặp bất trắc. Dịch Lan Châu bị đuổi rất gắt, ngày nọ gặp Thông Minh hòa thượng, ông ta bảo Thạch Chấn Phi nghia khí ngắt trời, bởi vậy cũng đến nhờ vả. Dịch

Lan Châu đã ở Thạch phủ được hai tháng, nàng đóng cửa không ra ngoài, chỉ luyện Thiên Sơn kiếm pháp. Hôm trước vì tung tích của Trương Hoa Chiêu nên mới đến tướng phủ lần nữa, lần đầu tiên gặp Lục Minh, Lục Lượng, vừa chạm mặt nhau đã thoát được, lần thứ hai gặp Sở Chiêu Nam thì suýt bị bắt. Lần này mọi người gặp lại nhau ở Thạch phủ, ai nấy đều vui mừng. Mọi người nghe nói Quế Trọng Minh là cháu ngoại của Xuyên Trung đại hiệp Diệp Văn Tôn, người năm xưa lừng lẫy bởi môn Ngũ Cầm kiếm pháp, Thạch Chấn Phi nói: “Theo lời bằng hữu trên giang hồ bảo mười ba đường Nhiếp vân kiếm pháp của ta tương tự như Ngũ Cầm kiếm pháp, có điều Diệp đại hiệp ở Tứ Xuyên, ta không có duyên gặp mặt, tuy ba mươi năm trước có gặp đệ tử của ông ta là Quế Thiên Lan một lần, ta bảo y chỉ giáo, y lại bận rộn việc quân, không chịu ban chiêu. Quế hiền đệ là cháu ngoại của Diệp đại hiệp, lần này gặp gỡ ta không thể bỏ qua cơ hội!” thế rồi bảo Quế Trọng Minh biểu diễn kiếm pháp, Quế Trọng Minh nhân lúc tửu hứng, cũng không từ chối mà rút ra thanh bảo kiếm đánh keng một tiếng, ánh hàn quang chói mắt, Thạch Chấn Phi khen một tiếng “kiếm tốt!” Quế Trọng Minh ôm kiếm vái dài rồi nói một tiếng: “Xin bày trò!” rồi chàng lắc lư thân người, đột nhiên ngân quang bao bọc khắp người, xung quanh toàn là kiếm hoa lả tả, chẳng ai phân biệt đâu là bóng kiếm đâu là bóng người nữa! Quế Trọng Minh càng múa càng nhanh, kiếm phong phát ra vèo vèo, áo quần của khách khứa đang ngồi bay phàn phật, ai nấy đều trở mắt ra nhìn, Thạch Chấn Phi khen rằng: “Kiếm pháp hay!” rồi đột nhiên ông ta rót đầy một chén rượu tạt về phía Quế Trọng Minh, Thông Minh hòa thượng cũng hứng rồi chợt hiểu ra, bọn Thường Anh, Trình Thông cũng rót rượu tạt ra. Rượu vừa tạt xong, chợt nghe một tiếng thét lạnh lạnh, kiếm phong ngừng lại, Quế Trọng Minh quán thanh bảo kiếm vào eo, đứng ở giữa sảnh đường, xung quanh trong vòng một trượng đều ướt đầm rượu, nhưng trong vòng tròn nơi chàng đứng chẳng hề có một vệt rượu. Mọi người đều vỗ tay rần rần, Thạch Chấn Phi nói: “Tạt nước khó vào, đúng là kiếm pháp thượng thừa”. Quế Trọng Minh vội vàng thi lễ, nói: “Mong lão tiên bồi chỉ giáo”.

Thạch Chấn Phi cũng không từ chối, ông ta cầm kiếm rời chỗ ngồi, đứng đỉnh bước tới chỗ Quế Trọng Minh vừa múa kiếm đứng yên, ánh mắt nhìn chăm chăm vào thân kiếm rồi ông ta đột nhiên xoay người, mũi kiếm đưa lên, một luồng kiếm quang đánh vèo ra trước mặt. Mấy chiêu đầu của ông ta chẳng hề nhanh nhẹn, Quế Trọng Minh nhìn kỹ thì thấy quả nhiên tương tự như Ngũ Cầm kiếm pháp thì thầm để ý hơn. Đột nhiên Thạch Chấn Phi lắc người, kiếm quang lướt lên, chỉ thấy bốn phương tám hướng đều là thân ảnh của Thạch Chấn Phi, khắp đường đều là kiếm khí, chợt Đông chợt Tây, chợt tụ chợt tản, nhanh nhẹn tựa như kinh hồng, mềm mại tựa như Du long, ông ta múa một hồi thì chỉ thấy một khối kiếm quang lặn qua đảo lại tựa như thủy ngân chảy dưới đất, mưa hoa rơi bời! Một người ngồi trong tiệc nói: “Múa kiếm nhanh không có gì là lạ, mời các vị hãy xem công lực của đại ca chúng tôi”. Thế rồi ông ta chụp một trái dưa ném ra bằng thủ pháp đánh ám khí Mãng thiên hoa vũ, mọi người cũng làm như thế. Mạo Hoàn Liên nói: “Dưa tuy nhỏ nhưng mọi người lại dùng kinh ném ra, e rằng khó chặn hơn cả nước”. Nào ngờ kiếm phong dồn tới, những trái dưa lần lượt bị bắn trở lại, có hai hạt dưa bắn trúng vào mặt Mạo Hoàn Liên khiến nàng đau nhói như bị kiến cắn, bởi thế không khỏi cả kinh.

Thạch Chấn Phi cười ha hả, ngừng lại ôm kiếm vái bốn hướng rồi nói: “Ta đã già, sắp không xong rồi”. Mọi người nhìn xuống đất, những vụn dưa cũng rơi theo một vòng tròn xung quanh ông ta. Tiếng khen ngợi vang lên như sấm dậy. Đúng là gừng càng già càng cay, công lực của Thạch Chấn Phi còn in hơn Quế Trọng Minh một bậc.

Thạch Chấn Phi về chỗ ngồi, Quế Trọng Minh vái dài nói: “Đa tạ Thạch lão tiên bồi chỉ điểm”. Dịch Lan Châu cũng nhoẻn miệng cười: “Lẽ vật này không nhẹ tí nào!” Thạch Chấn Phi cười nói: “Tâm nguyện ba mươi năm của lão hủ đã được thỏa mãn, đôi bên đều có ích, nào dám nói là chỉ điểm?” té ra Ngũ Cầm kiếm pháp và Nhiếp vân thập tam kiếm đều có sở trường nhanh nhẹn nhưng chỗ tinh diệu của Ngũ Cầm kiếm pháp là tấn công, còn chỗ tinh diệu của Nhiếp vân kiếm pháp là thanh Đông kích Tây, tránh thực lấy hư. Hai người đều đã quan sát kiếm pháp của nhau nên đã hiểu biết thêm nhiều hơn.

Thạch Chấn Phi càng uống càng phấn khởi. Ông ta đứng dậy mời mọi người ra hậu viên dạo chơi, ở đó có một sân luyện võ, ông vốn muốn mời khách phô bày tuyệt kỹ của mình. Ông rất quý mến Mạo Hoàn Liên, bảo nàng hãy mau chóng cùng Quế Trọng Minh dọn đến đây. Mạo Hoàn Liên đang định đáp lời, chợt Dịch Lan Châu lên tiếng: “Hôm nay Mạo cô nương còn có chút việc, chắc hai ngày nữa mới dọn đến được”. Mạo Hoàn Liên thấy ngạc nhiên, mình có bao giờ nói với nàng những lời như thế đâu? Dịch Lan Châu đứng cạnh nàng, khẽ nắm tay nàng nhét một tờ giấy vào. Mạo Hoàn Liên liền nói: “Thạch bá bá, hai ngày nữa chúng tôi sẽ đến”. Thạch Chấn Phi đã thấy, tuy hơi mất hứng nhưng cũng không muốn giữ, thế rồi bưng trà tiễn

khách, ân cần dặn dò.

Hai người Quế, Mạo về đến tướng phủ, chỉ thấy đèn hoa trước cửa đã gỡ xuống sạch trơn. Khi hỏi thì mới biết Tam công chúa đã về cung, cả Nạp Lan Dung Nhược cũng được nhà vua gọi vào. Mạo Hoàn Liên rất bất an, nàng thầm cảm nhận có một điều gì không tốt sắp diễn ra. Nàng mở tờ giấy, chỉ thấy viết rằng: “Đêm nay mau chóng cùng Trương công tử chạy ra khỏi tướng phủ, muộn sẽ có biến!” Mạo Hoàn Liên bắt đồ giắt mình.

Chính là: Hành tung lúc này e đã lộ, biển kiếm rừng đao trải một phen.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

15. Chương 15: Hiệp Cốt Kết Đồng Tâm Trăm Thước Lân Cao Tung Kiếm Ảnh - U Lan Gởi Tri Kỷ Hận Sự Một Đời Nói Cùng Ai

Lúc này trời đã về chiều, vầng trăng đã nhú, trong vườn cảnh sắc vẫn u nhã nhưng Mạo Hoàn Liên còn lòng dạ nào nữa mà ngắm nhìn, nàng khẽ nói với Quế Trọng Minh: “Chúng ta quay về dưỡng thần, đợi đến canh ba đến Thiên Phụng lâu gọi Trương công tử”.

Nào ngờ đến canh ba thì đã có biến. Hai người Quế, Mạo vừa mới thu xếp hành trang, đang thì thầm to nhỏ bàn cách nào tiếp ứng Trương Hoa Chiêu, chợt nghe bên ngoài nghe tiếng bình bình, nhìn ra khe cửa thì thấy có người đang phóng pháo hoa lưu tinh. Mạo Hoàn Liên nghĩ thầm: “Hôm nay chẳng phải Nguyên Tiêu, lại chẳng có việc gì mừng, bắn pháo hoa làm gì”, nàng nghĩ thì thấy trong khắp vườn thấp thoáng bóng người, có Cẩm vệ quân lẫn vệ sĩ trong tướng phủ, Mạo Hoàn Liên cả kinh, vội kéo tay Quế Trọng Minh: “Chúng ta đã bị bao vây, mau xông ra!” Quế Trọng Minh gầm lớn một tiếng, cây Đàng Giao kiếm vung thành một vòng ngân hồng rồi đâm bình một cú vỡ cánh cửa sổ, cùng Mạo Hoàn Liên xông ra ngoài.

Té ra đêm qua sau khi Sở Chiêu Nam bị Nạp Lan Dung Nhược đuổi về, chẳng làm được trò trống gì thì giận lắm. Y đã từng gặp Dịch Lan Châu khi nàng hành thích Đa Thích ở núi Ngũ Đài, hôm nay chạm mặt lại y đã nhận ra nàng. Sau đó giao thủ với nhau thấy thanh kiếm của nàng chính là di vật của sư huynh Dương Vân Thông, mà nàng lại sử dụng Thiên Sơn kiếm pháp thì càng kinh hãi hơn. “Nữ tặc” này ba lần bốn lượt hành thích Ngạc thân vương Đa Thích, Ngạc thân vương ra lệnh cho Sở Chiêu Nam phụ trách bắt nàng. Sở Chiêu Nam là phần đồ của Hối Minh thiền sư, rất sợ những người đồng môn đối địch với mình, y gặp Dịch Lan Châu, dù không có lệnh Đa Thích cũng chẳng bỏ qua cho nàng.

Đêm ấy y trở về hoàng cung, xin gặp Khang Hy, tố cáo việc Nạp Lan Dung Nhược bao che cho “nữ tặc”. Khang Hy cười nói: “Dung Nhược tính trẻ con, rất ngang ngạnh, nhưng cũng không đến nỗi gọi là bao che. Ta nghĩ y không biết có phần đồ ẩn nấp trong phủ của mình, bởi vậy y không vui khi người đến gây sự. Thế này nhé, ngày mai ta sẽ gọi y vào hầu đọc sách, lại cho triệu Công chúa về cung. Tối mai người cứ dắt theo Cẩm vệ quân thông báo với Nạp Lan tướng gia cùng vây bắt”. Sở Chiêu Nam cả mừng, lập tức lui xuống sắp xếp. Đêm ấy y dẫn ba trăm Cẩm vệ quân, trong đó có vài thống lĩnh đều là cao thủ.

Lại nói Quế Trọng Minh xông ra cửa, vung lên một đường kiếm, chặt đứt những binh khí đâm tới mình, Mạo Hoàn Liên xông lên, khẽ nói: “Theo muội”. Nàng vãi thân sa mở đường, vừa đánh vừa đi, Quế Trọng Minh giơ ngang kiếm chặn hậu, gạt đỡ binh khí đánh tới từ hai bên.

Vườn hoa trong tướng phủ rất rộng rãi, nào là đình đài lầu các, non bộ cây cỏ, lại vừa có hồ sen dòng nước, cầu dài chín khúc... Bởi vậy cả vườn hoa cứ như một mê cung. Những lối nhỏ ấy cứ rẽ trái quẹo phải, dù người sống lâu ở đây có lúc cũng lạc đường. Mạo Hoàn Liên tính toán xa xôi, nàng vừa vào vườn hoa thì đã nhớ kỹ đường lối, ở những nơi có nhiều ngõ rẽ nàng đã vẽ lại để xem cho nhớ. Nàng vào đây được ba bốn tháng, đã nhớ rõ địa hình trong vườn hoa. Lúc này trong vườn đầy rẫy Cẩm vệ quân và võ sĩ trong phủ nhưng nàng đều né tránh, tuy vậy cũng có vài lúc đến những nơi có võ sĩ canh gác. Những kẻ này không bị thân sa đã thương thì bị Quế Trọng Minh vung kiếm đánh lui. Mỗi lần đánh lui kẻ địch thì họ lại chọn con đường khác mà đi.

Mạo Hoàn Liên nhờ thông thuộc địa hình cho nên vừa đánh vừa đi, không quá nửa canh giờ thì đã cùng Quế Trọng Minh đi đến gần Thiên Phụng lâu. Bọn họ nấp ở trong góc tối, ngẩng đầu lên nhìn thì lại thất

kinh!

Tòa Thiên Phụng lâu cao bảy tầng, Mạo Hoàn Liên thấy trên tầng thứ ba có hai người đang đấu kiếm rất hăng, một người là Sở Chiêu Nam, người kia là Trương Hoa Chiêu. Phía dưới Thiên Phụng lâu có hơn một trăm Cẩm vệ quân đã lắp tên vào cung chuẩn bị bắn ra. Kiếm chiêu của Sở Chiêu Nam hiểm hóc lạ thường, Trương Hoa Chiêu phải né tránh liên tục, nhiều lần gặp nguy, có điều chàng ta cũng phá được vài chiêu. Sở Chiêu Nam chân bước vào trung cung, đâm tới một kiếm, Trương Hoa Chiêu đột nhiên rùng người, phóng vọt lên tầng thứ tư. Sở Chiêu Nam thuận tay lia kiếm ra nhanh như điện chớp, toan chém đứt đôi chân của Trương Hoa Chiêu, không biết thế nào mà y điểm xéo thanh kiếm, người bắn vọt lên, hầu như hạ xuống tầng thứ tư trong cùng một lúc với Trương Hoa Chiêu rồi y lại múa kiếm nhanh như gió chặn chàng lại.

Tại sao Sở Chiêu Nam không chịu ra đòn sát thủ? Té ra khi y dắt bọn Cẩm vệ quân đến lục soát Thiên Phụng lâu, đã nhờ Lục Minh chỉ điểm, bởi vậy mới tìm ra được căn phòng bí mật, phát hiện ra Trương Hoa Chiêu, thấy chàng là một trong những hung thủ hành thích Đa Thích ở Ngũ Đài sơn, cũng là người đi cùng với Dịch Lan Châu ở chùa Thanh Lương. Y cả mừng thầm nhủ: “Dù không bắt được nữ tặc nhưng bắt được kẻ này cũng là một công lớn”. Vì thế chỉ muốn bắt sống chứ không muốn giết người.

Trương Hoa Chiêu võ công chẳng kém, đã học được tinh túy của Thái Cực kiếm, tuy không phải là đối thủ của Sở Chiêu Nam nhưng Sở Chiêu Nam muốn bắt sống chàng cũng chẳng dễ. Sở Chiêu Nam liên tục dùng các thủ pháp niêm, giáo để khắc chế, định đánh rơi kiếm của Trương Hoa Chiêu, Trương Hoa Chiêu phòng thủ kín kẽ, lại phá được vài ba mươi chiêu nữa. Sở Chiêu Nam cả giận, kiếm pháp đột nhiên thay đổi đánh tới như giông bão, kiếm quang phiêu hốt, trong lúc kịch chiến thanh kiếm của y tựa như biến thành mấy mươi thanh kiếm, Trương Hoa Chiêu chỉ thấy kiếm hoa tuôn tới ào ạt, chàng lúng túng không thể chống đỡ nổi bởi vậy tay trái đã trúng một kiếm, Trương Hoa Chiêu quát lớn lộn người lên tầng thứ năm.

Sở Chiêu Nam thấy bắt sống không dễ, ác niệm nảy sinh, y muốn trước tiên đâm bị thương Trương Hoa Chiêu sau đó bắt sống chàng. Nào ngờ Trương Hoa Chiêu kiêu dũng lạ thường, chàng đã trúng một kiếm mà vẫn có thể lộn người lên tầng thứ năm. Sở Chiêu Nam nào để cho chàng chạy thoát, y chỉ nhẹ nhàng tung mình lên, chặn đường rút lui của chàng, muốn dồn chàng ra phía sau để chàng khó phòng thủ hơn.

Hai người Quế, Mạo đều kinh tâm động phách, đang định ra tay thì lại thấy ở tầng thứ sáu đột nhiên có một thiếu nữ xông ra, hai chân nàng điểm lên lan can, lướt xuống như chim én, thanh đoản kiếm chém keng vào thanh kiếm của Sở Chiêu Nam, chỉ thấy ánh lửa tung tóe, kiếm của Sở Chiêu Nam đã bị mẻ một miếng, thiếu nữ này chính là Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu vào bên trong tìm Trương Hoa Chiêu ở từng tầng, khi đến tầng thứ sáu thì Sở Chiêu Nam cùng bọn tay chân đã kéo tới. Dịch Lan Châu nấp ở tầng thứ sáu nhìn xuống, thấy Trương Hoa Chiêu bị Sở Chiêu Nam truy đuổi từng tầng, tình thế rất nguy cấp, nàng chỉ đành mạo hiểm tấn công.

Sở Chiêu Nam vừa thấy Dịch Lan Châu xuất hiện thì đột nhiên thay đổi mục tiêu, cây trường kiếm liên tiếp đâm tới mấy nhát, chĩa vào những chỗ yếu hại của Dịch Lan Châu. Lúc này Trương Hoa Chiêu đã lộn người lên tầng thứ sáu.

Võ công của Dịch Lan Châu kém Trương Hoa Chiêu một chút, nhưng Sở Chiêu Nam muốn lập tức bắt nàng cho nên chiêu nào cũng hung hiểm, sau mười mấy chiêu thì Dịch Lan Châu không chống đỡ nổi, lúc này Trương Hoa Chiêu đang băng bó vết thương.

Dịch Lan Châu vội vàng hỏi: “Thế nào rồi?” Trương Hoa Chiêu thấy nàng lo lắng, trong lòng cảm động lắm, cơn đau tan biến, chàng lia cây trường kiếm nói: “Không sao!” hai người nói chưa được hai câu thì Sở Chiêu Nam đã xông tới, kiếm thế triển khai như nước triều dâng, Dịch Lan Châu chém cây đoản kiếm tới, Trương Hoa Chiêu đột nhiên hạ thấp người, đánh một chiêu Phốc Địa Cẩm, chặt vào hai chân của Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam cũng thật ghê gớm, y đánh xéo vào một kiếm, nhẹ nhàng điểm vào mạch môn của Dịch Lan Châu, buộc Dịch Lan Châu phải xoay người né tránh, y lập tức ngừng bước, kiếm chiêu thay đổi, đánh một chiêu Đảo Chi Thùy Liễu quét xuống bên dưới, cây kiếm của Trương Hoa Chiêu bị hất lên đỉnh Thiên Phụng lâu. Dịch Lan Châu rút kiếm về liều mạng ngăn chặn, Trương Hoa Chiêu phóng người lên đỉnh lầu, Dịch Lan Châu và Sở Chiêu Nam cũng theo sát.

Trương Hoa Chiêu lần này không dám mạo hiểm xuất chiêu, chàng nhờ thanh bảo kiếm của Dịch Lan Châu chặn ở trước mặt, triển khai những chiêu số tinh diệu nhất của Vô Cực kiếm để phối hợp. Sở Chiêu Nam

một mình đánh hai người mà công vẫn nhiều hơn thủ.

Hai người quần thảo nhau như đèn cù trên mái Thiên Phụng lâu, Sở Chiêu Nam tuy chiếm được thượng phong nhưng trong nhất thời cũng chẳng hạ được họ! Lúc này ở tầng lầu thứ ba chợt lướt ra bốn bóng người, hai người là Lục Minh, Lục Lượng, hai người kia là cao thủ của Cẩm vệ quân. Lúc này bọn chúng vừa mới chạy vào bên trong để lục soát dư đảng của Trương Hoa Chiêu nhưng chẳng thấy một bóng người cho nên chạy ra.

Hai người Quế, Mạo nấp ở trong bóng tối, thấy Sở Chiêu Nam càng đánh càng dữ, Mạo Hoàn Liên khẽ đẩy Quế Trọng Minh nói: “Huynh ra mau, nếu cứu được họ xuống thì mau chạy trở về theo muội xông ra khỏi vườn”.

Bọn Cẩm vệ quân bên dưới ngựa cổ nhìn lên, ai nấy đều trợn mắt há mồm, nín thở chờ đợi, chẳng hề để ý đến hòn non bộ gần đó còn có hai “kẻ địch” nữa, Quế Trọng Minh chợt phóng ra, lướt lên đầu bọn Cẩm vệ quân. Thân pháp của chàng nhanh nhẹn cực điểm, vài tên Cẩm vệ quân chỉ cảm thấy đầu đau nhói. Khi ngẩng đầu lên thì Quế Trọng Minh đã đập lên đầu bọn chúng phóng lên Thiên Phụng lâu.

Bọn Cẩm vệ quân kêu hoảng, phóng tên ra như mưa, Quế Trọng Minh tay phải múa cây Đàng Giao kiếm thành một đường ngân hồng hộ ở trước thân, hề tên chạm vào kiếm thì đều đứt đôi gãy xuống, tay trái nắm ba vòng kim hoàn, chân không ngừng bước vẫn nhảy lên từng tầng, trong chớp lát đã lướt lên đến mái tầng thứ tư, đã vượt khỏi tầm tên bay. Quế Trọng Minh ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy một tên thống lĩnh Cẩm vệ quân vừa lướt lên tầng đỉnh. Quế Trọng Minh vung tay trái, viên thống lĩnh ấy định vung kiếm nhảy bổ tới, chợt thấy ở sau lưng đau nhói, ngã cắm đầu xuống Thiên Phụng lâu. Bọn Cẩm vệ quân kêu ầm lên, khi chạy đến nơi thì y đã tắt thở.

Lục Minh và Lục Lượng vừa chạy lên tầng thứ năm, chợt thấy Quế Trọng Minh phi thân lên thì cả kinh, thế là thu người nấp vào bên trong, Quế Trọng Minh lộn người lên tầng thứ năm, chẳng thèm để ý đến bọn chúng, tay trái vung ra một mảnh kim hoàn, đánh về phía một tên thống lĩnh Cẩm vệ quân ở trên mái, không ngờ người này cũng là một cao thủ nhất lưu, y tên gọi Hồ Thiên Trụ, trong Cẩm vệ quân ngoại trừ Sở Chiêu Nam và Trương Thừa Bân thì đến lượt y. Y sử dụng một cây nhuyễn tiên, cây nhuyễn tiên phát ra cuộn kim hoàn đi, Quế Trọng Minh gầm lớn một tiếng, nhảy bổ lên như tên bắn, Hồ Thiên Trụ không biết chàng sử dụng một cây bảo kiếm, cho nên quét soạt tới một roi, trong ánh kiếm bóng roi Hồ Thiên Trụ kêu hoảng một tiếng, thối lui ba bước, ngọn roi đã bị chặt mất một đoạn. Quế Trọng Minh tiến bước tới, vung mảnh kim hoàn thứ ba bắn vào huyệt đạo ở sau lưng Sở Chiêu Nam.

Sở Chiêu Nam đang đánh nhau rất hăng với Trương Hoa Chiêu và Dịch Lan Châu, kiếm quang nổ rộ, thế công dồn dập chợt nghe phía sau nổi gió, y trở tay lại hốt một cái, chụp được mảnh kim hoàn, thế là kiếm thế chậm lại, Dịch Lan Châu đã nhảy ra khỏi vòng, tránh được thế công của Sở Chiêu Nam.

Quế Trọng Minh đánh ra một vòng kim hoàn rồi nhảy bổ lên, chợt thấy Sở Chiêu Nam trở tay lại vung một cái, một mảnh kim hoàn xé gió bay tới, kinh đạo rất lớn. Quế Trọng Minh biết y đã chụp được kim hoàn của mình rồi đánh lại mình, chàng có thể nghe được công lực âm khí của Sở Chiêu Nam hơn mình rất nhiều, thế là không dám tiếp, chỉ múa trường kiếm lên chém mảnh kim hoàn đứt làm hai.

Dịch Lan Châu đánh một chiêu Lý Quấn Xạ Thạch, Sở Chiêu Nam trở kiếm về gạt ngang, Dịch Lan Châu thừa thế đâm sang bên trái, chiếm được địa vị có lợi, kêu lớn: “Trọng Minh, trái phải đánh vào, mau!” Quế Trọng Minh điểm hai chân phóng lướt qua cây roi, người đang ở trên không thì cây trường kiếm đâm bổ xuống, kiếm này gọi là vậy Ngự cứu Triệu, giải khó khăn cho Trương Hoa Chiêu. Sở Chiêu Nam xoay người sang hai bên trái phải, mỗi bên đâm hai kiếm nhanh như điện xẹt, chặn được đòn tấn công từ hai bên cánh. Lúc này Quế Trọng Minh đã bù vào chỗ trống của Trương Hoa Chiêu, Trương Hoa Chiêu lách ra chặn đòn tấn công của Hồ Thiên Trụ.

Lúc này Sở Chiêu Nam chiếm được thượng phong nhưng lại cảm thấy ứng phó đã khó khăn. Hai người Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu kiếm pháp đều có thành tựu, không kém Sở Chiêu Nam bao nhiêu, hơn nữa cả hai đều sử dụng bảo kiếm, bởi vậy thế công lợi hại lạ thường. Sở Chiêu Nam dốc hết toàn lực, nhiều lần gặp nguy hiểm, may mà công lực của y cao cường, hỏa hầu đã đến mức già dặn, vả lại sử dụng toàn những chiêu số hiểm hóc độc địa bởi vậy lấy một địch hai vẫn có thể chống chọi nổi.

Trương Hoa Chiêu một mình đánh nhau với Hồ Thiên Trụ, nhưng lại lợt xuống thế hạ phong. Ngọn roi

mềm của Hồ Thiên Trụ kêu lên vù vù, bóng roi tung bay, cực kỳ hung hiểm. Kiếm pháp nội gia của Trương Hoa Chiêu tuy đã có hỏa hầu tương đối, nhưng sau một hồi ác chiến, lại thêm cánh tay trái bị thương cho nên chống cự không nổi, bị y ép lui từng bước ra ngoài, nếu thêm mấy bước nữa thì sẽ rơi xuống lầu.

Dịch Lan Châu thấy thế cả kinh, lúc này phía dưới lầu lại có thêm vài cao thủ lần lượt tung người lên, Quế Trọng Minh quát lớn một tiếng “đi” rồi cây Đàng Giao kiếm chợt triển khai, đánh lui Sở Chiêu Nam một bước, chàng bốc người lên như một con chim đại bàng nhảy bổ ra bên phải, tay phải vung kiếm đâm vào huyết Phong Phủ ở sau lưng Hồ Thiên Trụ. Hồ Thiên Trụ vặn eo xoay người, tránh được kiếm ấy, Quế Trọng Minh đã kéo Trương Hoa Chiêu nhảy xuống, cây trường kiếm điểm xuống tầng thứ sáu rồi lộn xuống tầng thứ năm. Hai tên thống lĩnh Cẩm vệ quân vừa tầng thứ tư nhảy lên, Quế Trọng Minh đã buông tay trái ra, nói: “Huynh tự nhảy xuống!” rồi chàng trút đầu lao bổ xuống từ tầng năm, nửa chừng thì gặp hai người đang phóng lên, tay phải cầm kiếm đâm, tay trái vỗ chuông ra, hai tên thống lĩnh ấy làm sao chống cự nổi! Thế là một tên bị kiếm đâm xuyên ngực, một tên bị chụp trúng thiên linh cái, hai cái xác đổ sầm xuống bên dưới!

Quế Trọng Minh vừa nhảy xuống thì bảo kiếm vung lên mở ra một đường máu, Trương Hoa Chiêu đi theo sau, chợt nghe Dịch Lan Châu kêu thét lên, nàng vừa nhảy xuống đất thì đã bị Sở Chiêu Nam đuổi kịp.

Dịch Lan Châu vung cây đoản kiếm đánh ra một chiêu Nghênh Phong Tảo Trần, chỉ nghe mấy tiếng leng keng kêu lên, những món binh khí đánh tới đều bị gãy hoặc gạt ra. Cây đoản kiếm xoay một vòng, nàng chợt cảm thấy gió lướt tới, cây trường kiếm của Sở Chiêu Nam đã đâm tới nơi!

Dịch Lan Châu kêu thét lên, Quế Trọng Minh liều mạng xông tới. Đột nhiên ở hòn giả sơn một bóng người phóng gấp ra, hai tay vung lên, bọn Cẩm vệ quân kêu ối chao bỏ chạy tứ tán, kẻ ấy chính là Mạo Hoàn Liên. Nàng dùng Đoạt Mệnh thần sa ném vào mặt của bọn Cẩm vệ quân!

Sở Chiêu Nam đẩy Dịch Lan Châu ra, tay trái chụp vào bảo kiếm của nàng. Mạo Hoàn Liên vung một nắm thần sa vào mặt của y, Sở Chiêu Nam nhẹ nhàng lách qua, vung chuông đánh rơi thần sa xuống đất. Lúc này chỉ nghe ở sau lưng có một tiếng gầm lớn, cây Đàng Giao kiếm của Quế Trọng Minh đã như con kim xà đâm xéo tới, Sở Chiêu Nam trở ngược mũi kiếm, chặn thế công của Quế Trọng Minh, Dịch Lan Châu từ phía trước đâm soạt tới, Sở Chiêu Nam điểm hai chân xuống đất lướt ra ba trượng. Ba người Dịch Lan Châu, Quế Trọng Minh, Trương Hoa Chiêu cũng theo Mạo Hoàn Liên phóng ra!

Sở Chiêu Nam cả giận, vội vàng quát Lục Minh và Lục Lượng đuổi theo, vài cao thủ trong Cẩm vệ quân cũng rút binh khí chạy theo. Mạo Hoàn Liên rất rành rẽ đường lối trong vườn, chỉ thấy nàng lướt đi như bướm bướm xuyên hoa, lúc tung cao, lúc hạ thấp, dắt mọi người chạy ra ngoài vườn. Bọn Cẩm vệ quân đã bị nàng bỏ phía sau, chỉ có Sở Chiêu Nam cùng các cao thủ vẫn đuổi theo sát. Mạo Hoàn Liên vừa thấy Sở Chiêu Nam đến gần thì vung một nắm thần sa, tuy không trúng y nhưng có thể làm y chậm bước.

Kẻ chạy người đuổi trong chốc lát đã ra đến cửa Tây của vườn hoa, bọn võ sĩ canh cửa thấy họ chạy điên cuồng thì nào dám ngăn cản. Quế Trọng Minh vung một chuông vào cánh cửa, cánh cửa vườn bật ra, chàng cũng xông ra ngoài.

Sở Chiêu Nam đuổi sát theo không rời, lúc này đã gần đến canh năm, đường phố vắng lặng, mọi vật im lìm, đôi bên kẻ chạy người đuổi đến một con hẻm cụt, một bên kia là rãnh nước, Sở Chiêu Nam chợt quát một tiếng phóng vọt lên mái nhà, triển khai khinh công tuyệt đỉnh chạy chặn trước mặt Mạo Hoàn Liên, y giơ ngang kiếm đứng chặn bọn họ. Bảy tám cao thủ cũng chặn một đầu phía bên kia. Mạo Hoàn Liên đã ném hết thần sa, nàng nháy mắt với Quế Trọng Minh, cả hai vung kiếm tử chiến với Sở Chiêu Nam. Hồ Thiên Trụ, Lục Minh và Lục Lượng cũng nhảy bổ lên, xem ra một trận hỗn chiến sắp nổ ra. Ngay lúc này đột nhiên có một nhà dân gần đó mở rộng cửa lớn.

Trong nhà một già một trẻ bước ra, ông già râu dài phơ phất trong gió, trong tay cầm một cái tẩu thuốc, ông ta hút vài hơi thì thổi phì ra, tàn lửa trong tẩu thuốc bắn ra lốm đốm, ông ta chặn ở giữa Sở Chiêu Nam và Quế Trọng Minh. Người kia là một hán tử trung niên tuổi trạc tứ tuần, cũng cầm một tẩu thuốc, có điều tẩu thuốc của y thì nhỏ hơn của ông già rất nhiều. Y vừa bước ra thì chỉ Lục Minh và Lục Lượng nói: “Cha, kẻ hãm hại chúng ta là hai người này”. Sở Chiêu Nam thấy thế thì quát: “Kẻ nào dám đến quấy rối?” rồi y lách mình lướt qua ông già, đâm về phía Quế Trọng Minh. Sở Chiêu Nam kiêu ngạo, tự xưng là anh hùng, thấy hai người này trông quái dị, vẫn chưa biết lai lịch của họ, bởi vậy chẳng thèm tấn công họ.

Quế Trọng Minh giở cây Đàng Giao kiếm lên gạt, quát rằng: “Tiểu gia sợ người đẩy hủ!” Sở Chiêu Nam rút cây đao, tránh cây bảo kiếm, trong chớp mắt đã đánh liền ra ba chiêu, Quế Trọng Minh thối lui hai bước, Dịch Lan Châu cùng Mạo Hoàn Liên từ hai bên nhảy bổ tới, bọn cao thủ Cẩm vệ quân cũng từ đầu ngõ bên kia dồn lên.

Hán tử trung niên chỉ Quế Trọng Minh nói: “Cha, y là ân nhân của chúng ta”. Ông già vung cái tẩu thuốc, quát: “Chúng ta ân oán phân minh, trước tiên báo ân sau báo oán”. Rồi ông ta lướt người tới, cái tẩu thuốc bằng sắt điểm vào huyết Hồn Đài của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam cả giận, vung ngang kiếm chặn lại, chỉ cảm thấy lực tay của người này rắn chắc, cây kiếm bị đánh bật ra, hổ khẩu chột nóng ran.

Ông già này chính là Mạnh Vô Uy, còn hán tử kia là Mạnh Kiên. Mạnh Vô Uy và Thạch Chấn Phi được người ta gọi là Nam Bắc nhị tiêu, chưa bao giờ thất thủ trong việc bảo tiêu. Lần này Mạnh Kiên bị Lục Minh, Lục Lượng dụ đưa ba mươi sáu thiếu nữ xinh đẹp đến phủ Nạp Lan, suýt nữa đã bại trong tay Giang Nam Bắc tam ma.

Mạnh Vô Uy tuy tuổi đã lớn, nhưng rất nóng nảy, tuy không dám động đến tướng phủ nhưng lại căm tức bọn Lục Minh, Lục Lượng. Ông ta bảo dù anh em họ Lục làm việc cho ai, bọn chúng dẫu sao cũng là nhân vật giang hồ, lần này đã khiến Vô Uy tiêu cực mất mặt, bởi vậy phải tìm bọn họ tính sổ. Thế là ông ta đóng cửa tiêu cục, dắt con lên kinh, dọc đường không tìm được Nhân Yêu Hách Phi Phụng bởi vậy trong bụng đang rất tức. Vừa đến kinh sư thì muốn tìm ngay hai người Lục Minh Lục Lượng. Thế nhưng Mạnh Kiên thì suy tính rất kỹ càng, khuyên rằng: “Tướng phủ là nơi khó vào, cha tìm bọn chúng, bọn chúng không gặp cha cũng đành chịu. Huống chi bọn chúng chỉ là hạng tiểu bối trong võ lâm, cha tìm bọn chúng thì đã mất thân phận trước”. Mạnh Vô Uy nghĩ thế cũng có lý. Thế rồi hai cha con bàn bạc với nhau, quyết định bước đầu tiên là phải tìm Thạch Chấn Phi để ông ta ra mặt, mời các đồng đạo bảo tiêu và huynh đệ Lục Minh Lục Lượng dự yến. Thạch Chấn Phi là lãnh tụ võ lâm kinh thành, huynh đệ họ Lục tuy là giáo đầu trong phủ nhưng lại không có quan chức, cũng là ăn cơm trong giang hồ, bởi vậy không thể không dự hội. Lúc đó Mạnh Vô Uy sẽ bắt huynh đệ nhà họ Lục đập đầu xin tội, nếu không sẽ đuổi bọn chúng ra khỏi kinh thành.

Trong đêm Sở Chiêu Nam lục soát Thiên Phụng lâu, cha con họ Mạnh vừa đến kinh thành. Thực ra họ đến lúc ban trưa, vẫn chưa chuẩn bị lễ vật bởi vậy định rằng đến hôm sau mới gặp Thạch Chấn Phi. Đêm ấy họ ở trong nhà một người quen, nửa đêm nghe tiếng truy đuổi thì cả hai cha con mặc áo ra nhìn bởi vậy mới gặp một lúc kẻ thù lẫn người ơn.

Mạnh Vô Uy bị Sở Chiêu Nam gạt một kiếm, cái tẩu thuốc ruýt nữa vượt khỏi tay, cả hai người đều có công lực tương đương nhau, đôi bên đều thất kinh. Mạnh Vô Uy hừ một tiếng, cái tẩu thuốc đánh ra một chiêu Vân Ưng Tam Vũ, đây là một chiêu ba thức, lao bổ tới một lần nữa!

Sở Chiêu Nam chẳng nhường một bước, thanh kiếm trong tay lật lên, đánh một chiêu Bạt Thảo Tầm Xà, mũi kiếm vạch vào cổ tay của Mạnh Vô Uy, Mạnh Vô Uy gạt ngang cái tẩu thuốc, đánh ra một chiêu Đảo Đả Kim Chung. Sở Chiêu Nam quát lớn một tiếng: “Buông tay!” rồi y lách người qua, kiếm chiêu vung ra như điện chớp, y đang vạch thì chuyển thành đâm, đánh thành chiêu Thuận Thủ Thôi Châu, chém ngang tới, Mạnh Vô Uy đột nhiên chân phải đứng làm trụ, chân trái đá bật lên không, đầu ngửa ra phía sau, sử dụng tuyệt kỹ Thiết Bản Kiều, kiếm phong quét qua trước mặt, rồi ông ta nghiêng người sang phải, vươn thẳng người dậy cười lạnh một tiếng đáp rằng: “Chưa chắc!” chân trái thừa thế tung cước ra, Sở Chiêu Nam sử dụng kiếm chiêu quá sâu, chưởng trái chém xuống như đao, Mạnh Vô Uy lại tung chân phải lên, ra đòn đá liên hoàn nhanh nhẹn lạ thường. Sở Chiêu Nam chẳng thể nào né tránh, y đâm soạt một kiếm lên, rồi đột nhiên phóng người lên cao hai trượng. Lúc này bọn Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu cũng đã quần thảo với các cao thủ Cẩm vệ quân, Quế Trọng Minh vung ra một mảnh kim hoàn, nào ngờ bản lĩnh của Sở Chiêu Nam thật sự quá cao cường, y vươn tay chụp cái kim hoàn ấy rồi trở tay đánh ngược ra trở lại.

Mạnh Vô Uy vừa tiến lên được một bước thì chợt thấy ám khí bay tới, ông ta vung cái tẩu thuốc ra ngoài, đánh vỡ mảnh kim hoàn.

Sở Chiêu Nam nhìn đứng phương vị, hạ người xuống phía sau lưng Mạnh Vô Uy, vung kiếm lên đánh một chiêu Ngọc Mãng Phiến Thân, đâm thẳng vào vai phải của Mạnh Vô Uy, quát rằng: “Tiếp thêm một chiêu!” Mạnh Vô Uy cũng quát lớn: “Ai sợ người!” rồi cây tẩu thuốc gạt ra phía sau, lại đánh bật được kiếm chiêu của Sở Chiêu Nam, ông ta xoay người nửa vòng đánh ra một chiêu Tiên Cô Tổng Tử, điểm xéo vào huyết

Phân Thủy của Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam cả giận, lách người đâm kiếm, điểm, đâm, chém, hất, lật đều có cả, kiếm chiêu đánh ra như Du Long, rõ ràng sử dụng Thiên Sơn kiếm pháp đến mức xuất thần nhập hóa, gạt cái tẩu thuốc của Mạnh Vô Uy, điểm vào ba mươi sáu huyệt đạo của ông ta, chưởng phải nắm thành kiếm quyết trong thủ có công. Tuy vậy nhờ có mấy mươi năm công lực, chiêu số của Mạnh Vô Uy rất trầm ổn, Sở Chiêu Nam tuy tấn công mạnh mẽ nhưng cũng chẳng làm gì được ông ta!

Hai người Quế, Mạo đều dùng bảo kiếm, Mạnh Kiên được họ giải vây, thấy cha chỉ có thể chống đỡ, lòng lo rằng cha tuổi đã già mà kẻ địch lại quá mạnh, sợ cha chống không nổi. Quế Trọng Minh thấy Mạnh Kiên lo lắng thì rút kiếm, mỉm cười nói: “Tôi sẽ thay cho Mạnh lão anh hùng!”

Quế Trọng Minh thấy Mạnh Vô Uy thay chàng chặn Sở Chiêu Nam thì biết công lực của ông ta không phải tầm thường, dù không thể thắng cũng không đến nỗi bại ngay. Bởi vậy mới yên tâm để cho Mạnh Vô Uy chống cự Sở Chiêu Nam. Lúc này thấy Mạnh Kiên lo lắng, thì cười thâm y làm con mà cũng không biết bản lĩnh thật sự của cha mình nhưng cũng đến giúp cho ông ta.

Sở Chiêu Nam tuy chiếm được thế công nhưng cũng toát mồ hôi trán, vừa thấy Quế Trọng Minh cầm kiếm xông tới, đang lo lắng thì Mạnh Vô Uy đột nhiên hú dài một tiếng, diêm hờ cái tẩu thuốc rồi lui ra khỏi vòng chiến, cười lạnh nói: “Ta chưa bao giờ lấy hai địch một, nếu người không phục thì có thể đến Vô Uy tiêu cục ở Nam Kinh tìm ta!” lúc này Quế Trọng Minh đã giao thủ với Sở Chiêu Nam, kiếm chiêu giữa đôi bên đều rất hiểm hóc. Sở Chiêu Nam ngưng thần đối địch, chẳng hề nghe ông già ấy nói gì.

Sở Chiêu Nam sau một hồi ác đấu thì đã hơi đuối sức, giờ phải đánh nhau với Quế Trọng Minh cho nên chỉ có thể giữ cân bằng. Quế Trọng Minh nhân cơ hội ấy đối thủ thành công, trong lòng rất thích thú.

Mạnh Vô Uy đổi hướng phóng lướt tới, chưởng trái co lại như móc câu chụp xuống be sườn của Lục Minh, Lục Minh hạ thấp người, đang định né tránh trả đòn thì đã bị chụp trúng, chẳng thể nào nhúc nhích được. Mạnh Vô Uy xoay người lướt đến bên cạnh Lục Lượng, trở tay đánh lại một chưởng xuống hạ bàng của y, Lục Lượng thi triển công phu ứng chảo chụp ra phía ngoài, nào ngờ Mạnh Vô Uy đánh ra đòn này đã ngầm giấu sẵn Tiểu Thiên Tinh chưởng lực, dù đối phương có luyện công phu Kim trung trảo hoặc Thiết bổ sam, bị trúng đòn này cũng chẳng thể nào chịu nổi, huyệt chi Ứng Trảo công của Lục Lượng lại luyện chưa tới nơi, khi hai chưởng chạm nhau y chỉ thấy hổ khẩu tê nhói, thế là đã bị Mạnh Vô Uy chụp trúng mạch môn. Mạnh Vô Uy vung hai tay, huynh đệ họ Lục bay bổng lên rơi xuống rãnh nước.

Mạnh Vô Uy thích thú vô cùng, ông ta cầm cái tẩu thuốc, nhét thuốc vào rồi hút lấy hút để phun khói ra. Bọn Cẩm vệ quân thấy ông ta uy vũ như thế thì đã sợ. Hồ Thiên Trụ vung một roi, đẩy Mạo Hoàn Liên lùi một bước, định xông tới giúp cho Sở Chiêu Nam, Mạnh Vô Uy quát lớn một tiếng, phun ra một ngụm khói vào mặt của y, Hồ Thiên Trụ ho sù sụ, Dịch Lan Châu đứng một bên đâm soạt ra một kiếm, Hồ Thiên Trụ trở tay đánh lại một roi, lại bị thanh bảo kiếm chặt mất một đoạn, Trương Hoa Chiêu ở phía sau tung một cú đá, Hồ Thiên Trụ không kịp đề phòng, phía sau đã bị đá trúng người chồm về phía trước, Mạnh Vô Uy bước lên đẩy một chưởng, quát: “Lên!” Hồ Thiên Trụ bay bổng người lên, rơi vào rãnh nước lúc này.

Sở Chiêu Nam liên tục gặp phải kinh địch, vừa kinh vừa giận, Quế Trọng Minh nhân lúc y đuối sức, vung cây Đẳng Giao kiếm quét ngang bổ dọc, chiêu nào cũng hiểm hóc lạ thường. Ngũ Cẩm kiếm pháp của chàng vốn có sở trường là tấn công, lúc đầu chỉ vì công lực không bằng Sở Chiêu Nam cho nên chẳng thể thi triển được. Buộc phải phòng thủ kín kẽ để cầu hòa. Nay Sở Chiêu Nam đã đuối sức, Quế Trọng Minh mới tấn công liên tục khiến cho Sở Chiêu Nam tức đến nổi thất khiếu bốc khói!

Sở Chiêu Nam thấy trợ thủ đắc lực của mình là Hồ Thiên Trụ bị người ta ném vào rãnh nước, khiến Cẩm vệ quân chỉ còn lại bốn năm người, càng lúc càng chẳng thể chống trả nổi. Y lia trường kiếm quát lớn: “Tên tiểu tử, người chó cuồng ngạo!” thế rồi đánh hờ ra mấy chiêu hiểm hóc, dụ cho Quế Trọng Minh giờ kiếm lên đỡ, đột nhiên đâm soạt ra một kiếm nhanh như điện chớp, rồi y trở thành kiếm chém từ một mặt bên, đâm vào huyệt Phong Phủ ở vai của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh rút kiếm về không kịp, xem ra sắp gặp phải độc thủ, chợt nghe tiếng quát: “Người cũng chó cuồng ngạo!” té ra Mạnh Vô Uy đã nhảy bổ tới, ngay lúc này ông ta vung tẩu thuốc đánh một chiêu Hoàn Giá Kim Lương, chặn cây kiếm của Sở Chiêu Nam lại, Sở Chiêu Nam biết ông ta khí lực hùng hậu, không muốn hao tổn công lực vì ông ta cho nên đột nhiên hạ người xoay ra nhanh như bánh xe gió, cây trường kiếm vung lên, đâm Dịch Lan Châu và Mạo Hoàn Liên mỗi người hai kiếm, cả hai người buộc phải né ra, Sở Chiêu Nam thoát khỏi vòng vây, vung kiếm kêu lên: “Kẻ địch quá mạnh, tạm thời thu binh!” rồi dắt bọn cao thủ Cẩm vệ quân chạy ra khỏi hẻm. Mạnh

Võ Uy đuổi sát theo không rời, ông ta gặp phải đối thủ nên ngựa nghề kêu lớn: “Ta với người đơn đả độc đấu một trận!” Sở Chiêu Nam giận dữ nói: “Lẽ nào Sở Chiêu Nam này sợ lão già nhà ngươi? Nếu người muốn đơn đả độc đấu, hai ngày nữa chúng ta sẽ hẹn nhau đánh cho thống khoái”. Mạnh Võ Uy nghe Sở Chiêu Nam tự báo danh tánh thì không khỏi sững người. Mạnh Võ Uy, Sở Chiêu Nam đều là nhân vật có tiếng tăm trên giang hồ, tuy trước giờ chưa từng chạm mặt nhưng đôi bên đều đã biết danh tiếng của nhau, nay Sở Chiêu Nam tự báo danh tánh, Mạnh Võ Uy thầm nhủ: “Thật là hồ đồ, kiếm pháp của kẻ này thần diệu như thế, sao mình lại không nhớ đến y? Trên giang hồ không nhiều người sử dụng kiếm, nhưng nổi tiếng nhất chỉ có ba người, một người Phó Thanh Chủ, một người là Thạch Chấn Phi, người kia chính là y (Lăng Vĩ Phong là người mới trỗi lên sau này, tuy có danh tiếng ở Tây Bắc nhưng Mạnh Võ Uy không biết). Kiếm pháp của hai người Phó, Thạch mình đã nhận ra. nay nhìn lại, kiếm pháp của người này chẳng kém gì hai người Phó, Thạch. Chỉ có điều trước đây mình nghe nói y đã trở thành thống lĩnh Cẩm vệ quân, chẳng lẽ đám người này là khâm phạm mà y muốn bắt giữ?”

Mạnh Võ Uy tuy có tấm lòng hiệp nghĩa, nhưng vì đã có gia sản nên không muốn đối chọi với triều đình. Lúc này nghe Sở Chiêu Nam nói như thế, bất giác mới ngừng bước lại. Mạo Hoàn Liên thì lại nghĩ khác, nàng thấy Sở Chiêu Nam tuy bại nhưng trong nhất thời muốn hạ y vẫn còn rất khó. Nay phía bên mình có thể thoát khỏi bàn tay của y coi như đã là điều may mắn, cần gì phải đuổi theo. Vả lại Cẩm vệ quân đêm nay toàn là bọn tinh nhuệ, nếu cứ giằng co nữa thì nguy hiểm càng nhiều hơn. Nàng bước lên nói với Mạnh Võ Uy: “Mạnh lão gia, chúng ta không đánh chó lột xuống nước, cứ để cho y đi thôi”. Quế Trọng Minh vung cây Đẳng Giao kiếm chỉ về phía trước, quát: “Giết gà đầu cần dao mổ trâu, nếu người muốn tử thí, tiểu gia sẽ chịu theo”. Sở Chiêu Nam đã mệt đứt hơi, sợ bọn họ đuổi theo, y chỉ nói cứng để vớt vát mà thôi.

Giờ thấy Mạnh Võ Uy im lặng không đáp, y nào dám chần chừ, cười lạnh nói: “Người không xứng!” rồi dắt thuộc hạ co giò chạy mất, thật ra y vẫn còn sợ bọn Quế Trọng Minh đuổi theo bởi vậy chẳng thèm để ý đến bọn Lục Minh, Lục Lượng.

Mạnh Võ Uy lầm lũi vào nhà, chủ nhà đang lo lắng tựa cửa đứng chờ. Mạnh Võ Uy bảo y bỏ chạy ngay trong đêm. Trương Hoa Chiêu thấy ái ngại, bước đến tạ tội. Mạnh Võ Uy nói: “Mọi việc đã muộn, ta chỉ hỏi một câu, các người là nhân vật phương nào? Muốn đi đâu?” Quế Trọng Minh cung tay nói: “Chúng tôi là thuộc hạ của Lý Lai Hanh, định đến chỗ lão tiêu đầu Thạch Chấn Phi”. Mạnh Võ Uy kêu ối chao một tiếng rồi nói: “Té ra các người là bằng hữu của Thạch tiêu đầu, lại là thuộc hạ của Lý tướng quân, dù ta hy sinh cả tính mạng cũng đáng!” Quế Trọng Minh lại tạ ơn tương trợ. Mạnh Võ Uy vuốt râu cười nói: “Thiếu hiệp giúp chúng tôi giữ được uy danh của Võ Uy tiêu cục, tôi vẫn còn chưa đáp tạ!”.

Thế là cả đám người đến nhà Thạch Chấn Phi trước khi trời sáng. Thạch Chấn Phi biết họ đã gây náo động mà không chịu thương lượng với ông ta trước, trong lòng rất không vui. Dịch Lan Châu tạ tội rằng: “Chúng tôi sợ liên lụy đến lão bá”. Thạch Chấn Phi bực dọc nói: “Ta và Phó Thanh Chủ là bằng hữu thâm giao, ta dám giữ người thân của ông ta thì dù chuyện lớn bằng trời ta cũng dám gánh vác!” Mạnh Võ Uy thấy ông ta hào sảng như thế thì thầm hổ thẹn. Hai ông già gặp nhau mừng hơn hở, trò chuyện rất rôm rả.

Lại nói Dịch Lan Châu đưa mắt nhìn, mỉm cười rằng: “Huynh có biết tại sao chúng tôi phải đón huynh ra không?” Trương Hoa Chiêu đỏ mặt, tưởng rằng nàng thăm mĩa mai mình không đành rời Công chúa cho nên mới đến lôi chàng đi. Chàng đang định giải thích thì Dịch Lan Châu khê nói: “Hai người Quế, Mạo từ muôn dặm đến kinh đô vốn là theo lệnh của Lý tướng quân và Lưu cô nương. Họ muốn huynh ra ngoài tìm lại thuộc hạ cũ của Lỗ vương ở miền Giang Nam”. Trương Hoa Chiêu nói: “Tháng trước tôi vừa mới khỏe lại, không phải lưu luyến chốn tướng phủ”. Dịch Lan Châu mỉm cười: “Ai bảo huynh lưu luyến ở chốn tướng phủ?”.

Trời vừa mới sáng, gió ban sớm thổi tới, áo quần Dịch Lan Châu phát phới. Trương Hoa Chiêu nhìn nàng thiếu nữ bí hiểm này (cho đến nay chàng vẫn không biết lai lịch của nàng), nhớ lại đêm ấy nàng đến chùa Thanh Lương ở núi Ngũ Đài, liễu mạng cứu người, bất giác lòng xốn xang. Chỉ thấy Dịch Lan Châu vẫn nghiêm nghị nói tiếp: “Nhưng tình hình lúc này đã thay đổi, thuộc hạ cũ của Lỗ vương trên giang hồ vì gặp sự biến Tam phiên cho nên đã nổi dậy, bị đại quân của triều đình đánh thua to. Bởi vậy muốn dấy binh ở Giang Nam đã không còn dễ dàng nữa. Cho nên bộ tướng của Lý tướng quân truyền lệnh rằng trước tiên phải giữ vững thực lực ở vùng Tứ Xuyên. Lý tướng quân biết mọi người trong kinh đô chọn ra một nghĩa sĩ cảm tử làm một việc oanh liệt!” Trương Hoa Chiêu nói: “Muốn tìm bậc nghĩa sĩ cảm tử thì thật quá dễ

dàng, nhưng phải làm chuyện gì?” Dịch Lan Châu nói: “Nghe nói Hoàng đế Thát Đát phong cho Đa Thích làm Chinh Tây nguyên soái thống lĩnh quân tinh nhuệ Bát kỳ mở đường đến Tây nam, chuẩn bị tiêu diệt Ngô Tam Quế đồng thời tiêu diệt Lý tướng quân. Bởi vậy Lý tướng quân hy vọng chúng ta ám sát tên tặc tử Đa Thích này!”

Trương Hoa Chiêu hồi hộp nói: “Chuyện này cứ do tôi làm!” Dịch Lan Châu buồn bã mỉm cười nói: “Huynh đừng tranh với tôi, tôi chắc chắn phải chính tay giết chết Đa Thích, nếu không tôi chết cũng chẳng nhắm mắt. Trước khi vào tướng phủ cứu huynh, tôi đã vào vương phủ hai lần, cũng đã từng giao đấu với Đa Thích. Có điều nghe nói sau đó y đã phòng bị nghiêm ngặt hơn, một mặt sai Sở Chiêu Nam đến bắt tôi, một mặt chọn võ sĩ bày thiên la địa võng ở vương phủ đợi tôi đến mắc câu. Giờ đây ám sát y đã không dễ dàng nữa!” Trương Hoa Chiêu nói: “Cho nên một mình cô nương không thể làm chuyện này!” Dịch Lan Châu nói: “Mọi người cũng nói như thế. Nhưng ý của Lý tướng quân là người ám sát Đa Thích đương nhiên có ý ôm nhau cùng chết với y, hy sinh càng ít càng tốt. Chúng ta không cần hy sinh nhiều người để cứu mạng y. Lý tướng quân còn nói, ông ta vốn không chủ trương ám sát nhưng vì sự việc cấp bách, sau khi ám sát Đa Thích tuy không thể ngăn cản triều đình lại chọn một nguyên soái khác tấn công chúng tôi nhưng ít nhất cũng có thể kéo dài được một khoảng thời gian để họ chuẩn bị”. Trương Hoa Chiêu nói: “Dù thế nào đi nữa chúng tôi cũng không để ột mình cô nương mạo hiểm. Cô nương, chuyện này tôi sẽ làm thay cho cô, cô đã liều mạng cứu tôi, tôi cũng nên làm cho cô một chút chuyện gì!”

Trương Hoa Chiêu nói rất dịu dàng, Dịch Lan Châu đỏ ửng mắt, cổ kìm nước mắt, nói: “Huynh không thể hiểu được, ai cũng có thể đi chết nhưng huynh thì không! Huynh là con trai của Trương tướng quân, nhiều nhiệm vụ quan trọng đang chờ huynh. Bởi vậy chúng tôi mới cứu huynh ra trước khi ám sát Đa Thích, huynh nên biết rằng Nạp Lan vương phi chính là đường muội của Nạp Lan tể tướng, cô mẫu của Nạp Lan Dung Nhược. Tuy Nạp Lan Dung Nhược rất tốt đối với huynh, nhưng chúng ta không thể không đề phòng”. Trương Hoa Chiêu nhìn nàng chậm chậm, khi thấy nàng nói đến Nạp Lan Dung Nhược thì hơi ngậm ngừng, đột nhiên một giọt nước mắt lăn xuống má.

Trương Hoa Chiêu chợt thấy lạnh toát người, chàng nhớ lại trong đêm đại náo Ngũ Đài sơn, sau khi bị bắt, Nạp Lan vương phi đã đích thân đến thả chàng, lại còn tặng cho chàng một cây lệnh tiễn phi thúy. Lúc đó chàng còn thấy Dịch Lan Châu ngồi sánh vai với Nạp Lan vương phi, nước mắt lưng tròng, vẻ mặt ấy cũng giống như hôm nay. Chàng cảm nhận được bên trong chắc có chuyện gì không tầm thường, chàng khẽ kéo tay Dịch Lan Châu, nhìn nàng nói: “Cô nương cứ giống như một đám mây trên trời, tôi chẳng hiểu gì về cô nương. Nhưng tôi cũng rất cảm kích, tin tưởng cô nương. Nếu cô nương muốn đích thân hạ sát Đa Thích, chắc chắn có lí do riêng, tôi không ngăn cản, nhưng tôi sẽ cố gắng bảo vệ cho cô nương”.

Dịch Lan Châu ứa nước mắt đáp rằng: “Huynh thật tốt, nếu chẳng phải tôi đột nhiên chết đi, sau này tôi sẽ xua tan đám mây mù cho huynh. Nếu tôi bất ngờ chết đi, huynh hãy tìm Lăng Vị Phong, bảo người đến thắp hương trước mộ của cha tôi, nói với cha rằng: ‘Con gái của người đã cố gắng báo thù’. Nàng nói đến đây thì đột nhiên cười thê lương, nói: “Còn nữa, tôi rất yêu hoa lan, mong huynh đừng quên cắm một cành hoa lan trước mộ tôi”.

Đêm hôm ấy, Trương Hoa Chiêu cứ mãi nằm ác mộng, sáng hôm sau Trương Thanh Nguyên gọi mọi người vào mật thất bàn bạc, quả nhiên là truyền lệnh ám sát Đa Thích. Thạch Chấn Phi có danh tiếng rất lớn ở Bắc Kinh, thường qua lại với các quan viên, bọn quan sai không dám đến quấy rầy ông ta, vả lại ông ta hào hiệp lạ thường, không tiếc tài sản bản thân, chấp nhận nhiệm vụ yểm hộ. Còn cha con Mạnh Võ Uy, quần hùng không muốn lôi họ vào vòng xoáy, cho nên Thạch Chấn Phi tìm cách âm thầm đưa họ ra khỏi kinh để họ đi tìm yêu nhân Hách Phi Phụng.

Lại nói Sở Chiêu Nam lại một lần nữa thất bại, sáng hôm sau thì vội vàng chạy đến gặp Ngạc thân vương Đa Thích, kể lại chuyện Thiên Phụng lâu hôm qua. Đa Thích nghe nói trong Thiên Phụng lâu có đồng đảng của nữ tặc, là một thiếu niên thì rất để ý, nghe kể lại dung mạo thì vỗ bàn nói: “Kẻ này đã từng bị ta bắt ở núi Ngũ Đài, sau đó bị một nữ tặc cứu ra”. Sở Chiêu Nam kể xong, Đa Thích rất nghi ngờ, bước vào hậu đường gặp phu nhân. Nạp Lan vương phi từ khi biết trong phủ có nữ tặc thì rất buồn bực, làm ra vẻ như ngã bệnh, ngự y đến bắt mạch cũng không biết lý do gì.

Nạp Lan vương phi vừa thấy Đa Thích vào thì gượng cười hỏi: “Có bắt được nữ tặc không?” Đa Thích nói: “Cả Sở Chiêu Nam cũng bị người ta đánh bại, nữ tặc ấy có một vảy đằng, đó chính là người bị ta bắt ở núi

Ngũ Đài, sau đó đột nhiên có người cứu đi”. Nạp Lan vương phi kêu ối chao một tiếng rồi nói: “VẬY nữ tặc ấy chính là nó!” Đa Thích hỏi: “Nó nào?” Nạp Lan vương phi nói: “Chính là thiếu nữ che mặt đã cứu thiếu niên”. Đa Thích nói: “Không biết nữ tặc này có oán thù gì với ta mà ba lần bốn lượt đến hành thích?” Y tựa như nghĩ ra điều gì, chợt cười rằng: “Hai lần trước nữ tặc đến đây, muội không thấy, lúc đó ta đã giao thủ với ả, trông thần thái của ả hơi giống muội, muội bảo có lạ không?” Nạp Lan vương phi đang bưng chén trà thì đánh rơi một tiếng keng, bà ta vội vàng cố trấn tĩnh, cười nói: “VẬY ư?” Đa Thích thất kinh, nhìn phu nhân của mình, chỉ thấy bà ta trông yếu ớt đáng thương, trong lòng chợt dâng lên một ý nghĩa, tựa như có một sức mạnh thúc đẩy y nói chuyện trong lòng cho bà ta nghe. Vì thế y nhẹ nhàng vuốt mái tóc của Nạp Lan vương phi khẽ nói: “Phu nhân, ta có lỗi với phu nhân!” Nạp Lan vương phi thất kinh không dám đáp.

Chính là: Như triều ái hận khó nói ra, tâm sự ẩn giấu mười tám năm.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

16. Chương 16: Biển Mây Xa Ngái Nhớ Miền Tái Ngoại Chẳng Thể Quên - Máu Rửa Tội Nghiệt Kinh Hoa Cô Nữ Báo Thâm Thù

Nạp Lan vương phi giật thót tim, chỉ nghe Đa Thích lại nói tiếp: “Chúng ta đã lấy nhau được mười tám năm, mười tám năm qua nàng cứ mãi rầu rĩ ủ dột, ít khi thấy nàng cười. Nàng không nói ta cũng hiểu!”

Nạp Lan vương phi nhướn mày hỏi: “Hiểu gì?”

Đa Thích thở dài nói: “Nàng là đệ nhất mỹ nữ của người Kỳ chúng ta, tài mạo song toàn, ta chỉ là một kẻ vô phu, dù nàng không nói ta cũng biết nàng không thương ta!”

Nạp Lan vương phi ứa nước mắt nói: “Vương gia sao lại nói thế? Vương gia là trụ cột của triều đình, là anh hùng trong người Kỳ chúng ta, thiếp lấy Vương gia đã là trèo cao”.

Đa Thích nói: “Phu nhân, mười tám năm làm phu thê, sao phu nhân không chịu nói thực một lời? Ta biết không xứng với phu nhân, nhưng ta coi phu nhân còn quan trọng hơn cả tánh mạng của ta, ta muốn tìm mọi cách làm phu nhân vui lòng nhưng còn khó hơn cả hái trăng trên trời xuống”.

Nạp Lan vương phi không kìm được nữa, nước mắt tuôn lã chã, rầu rĩ nói: “Vương gia, đừng nói nữa. Vương gia chẳng thể nào hiểu được, chúng ta gặp nhau tiếc rằng đã quá muộn...”

Đa Thích ngạc nhiên hỏi: “Sao?”

Nạp Lan vương phi chợt giật mình, thầm nhủ không thể tiết lộ bí mật, bà ta lấy ống tay áo lau nước mắt, buồn bã nói: “VẬY lại chúng ta chẳng có con cái gì cả”.

Đa Thích đột nhiên đỏ ửng mặt, cười khổ sở nói: “Đó là tại ta không tốt, ta vẫn luôn giấu nàng. Năm xưa ta dắt binh đánh Đại Tiểu Kim Xuyên, bị một mũi tên làm bị thương thận tạng, ngự y nói ta sẽ không thể có con cái. Nhưng ta không nản lòng. Mấy năm nay ta luôn tìm kiếm các loại thuốc quý trong thiên hạ, có người nói vẫn chưa tuyệt vọng, nên ta không nói với nàng. Đó cũng là bí mật của ta, ta e rằng nói ra nàng sẽ càng không thương ta”.

Nạp Lan vương phi thấy bất ngờ, không ngờ việc không có con cái té ra có ẩn tình. Bà vốn nhớ đến con gái của mình, lúc này đột nhiên buồn bã. Bà ái ngại cúi đầu, Đa Thích lại ấp úng nói tiếp: “Nếu nàng thích con cái, chúng ta xin một đứa về nuôi vậy. Nàng thích con trai của tứ bối lạc hay là đại cách cách của thất bối lạc?”.

Nạp Lan vương phi lòng dạ rối bời, yêu hận trỗi lên cuộn cuộn, bà nhớ lại cuộc gặp gỡ giữa mình với Dương Vân Thông, việc cả hai kết thê ở thảo nguyên, sinh ly tử biệt ở Hàng Châu (xin mời xem bộ truyện “Tái ngoại kỳ hiệp truyện”). Những câu chuyện này như khắc sâu vào tâm khảm của bà khiến bà chẳng thể nào quên được! Đa Thích thấy bà im lặng cúi đầu, lại hỏi dần tới: “Nàng nói đi, nàng thích con của ai?”.

Nạp Lan vương phi ngẩng đầu, thấy trong ánh mắt chồng đầy vẻ tự trách và bi thương, nhớ lại mười tám năm qua quả thật cũng thật lòng thương yêu mình, bà chợt cảm thấy y cũng rất tội nghiệp. Nạp Lan vương

phi lau nước mắt, nhoẻn miệng cười hỏi: “Vương gia muốn nói...” Đa Thích nói: “Xin một đứa về nuôi! Nàng thấy con của ai dễ thương?”

Nạp Lan vương phi thấy cõi lòng tan nát, chợt nói: “Chẳng đứa nào dễ thương cả, thiếp muốn...”

Đa Thích hỏi: “Nàng muốn gì?”

Nạp Lan vương phi dịu dàng vuốt mặt y, nói: “Thiếp muốn cầu xin người một chuyện, người có chấp nhận không?”

Đa Thích nói: “Chuyện gì cũng được cả!”

Nạp Lan vương phi nói: “Xin người hãy hứa với thiếp đừng làm tổn hại ‘nữ tặc’ ấy!”

Đa Thích kinh hãi, mở to mắt ngạc nhiên hỏi: “Tại sao?”

Nạp Lan vương phi nói: “Người có hứa không?” Đa Thích kiên quyết nói: “Được, ta hứa với nàng! Ta bảo Sở Chiêu Nam ngừng truy bắt, vả lại trừ phi ả dùng kiếm đến đâm vào người ta, nếu không ta sẽ không ra tay với ả!” Nạp Lan vương phi hỏi: “Ả dùng kiếm?” Đa Thích nói: “Kiếm pháp của ả nha đầu rất giỏi! Chỉ có điều khí lực không đủ, nếu không ta chắc chắn chẳng phải là địch thủ của ả. Sở Chiêu Nam nói: Kiếm pháp của ả hình như gọi là Thiên Sơn kiếm pháp, cùng một nguồn gốc với y”.

Nạp Lan vương phi dựa vào ghế, mắt nhìn xa xăm, tựa như phía trước mặt là ngọn Thiên Sơn. Bà nhớ con gái của mình, năm lên hai tuổi đã bị Dương Vân Thông cướp đi, nếu nữ tặc ấy là con của bà ta, năm nay có lẽ là hai mươi hai tuổi. Mười tám năm qua con gái của bà ta ở đâu? Ai đã nuôi dưỡng nàng? Bà rất muốn biết thêm một chút những chuyện về con gái của mình, điều gì cũng được, chỉ một chút cũng được! Nhưng vừa nghe nói nữ tặc ấy sử dụng Thiên Sơn kiếm pháp thì trong lòng chợt thấy lạnh lẽo. “Dương Vân Thông ơi! Chàng đúng là chết không nhắm mắt, chàng đã muốn con gái của mình học kiếm pháp để báo thù cho chàng?”.

Bà nghĩ mãi, nghĩ mãi rồi chợt lạnh mình, nhớ đến một đêm tối kỳ lạ trên thảo nguyên. Dương Vân Thông từng nói: “Dân tộc của chúng ta đối đầu nhau, nhưng muối không phải là kẻ thù của huynh, huynh hứa mãi mãi không làm tổn hại muối, nhưng giả sử muối ngã vào lòng người khác, có nghĩa là muối cũng đã đẩy một mối họa cho y. Kết quả chính là... chết!” Đây là một kiểu tình yêu cố chấp đến nỗi không thể nào lý giải nổi. Dương Vân Thông chết đi khiến cho bà đau lòng đến mười tám năm, mười tám năm tuổi trẻ trải qua trong những ngày tháng âm u, điều đó có thể chuộc được lỗi bội ước của mình? Bà nghĩ, có nhiều lúc bà rất hận Đa Thích, nhưng cũng có lúc yêu Đa Thích. Dẫu sao hai người cũng đã là vợ chồng mười tám năm! Bà thường nghĩ: “Dương Vân Thông không phải Đa Thích hại chết, Đa Thích chẳng hề biết chuyện này, tuy họ là hai kẻ địch chẳng đội trời chung! Trước kia bà từng nghĩ như thế để an ủi mình. Nhưng giờ đây, con gái của mình đã đến, nó đã học kiếm pháp, nó sẽ dùng kiếm pháp ấy để đối phó với chồng của mình!” bà đột nhiên ôm mặt, bà không muốn Đa Thích làm tổn thương con gái của mình, nhưng cũng không muốn con gái của mình hại Đa Thích! Đa Thích ngạc nhiên lắm, y thấy phu nhân của mình ngồi ngẩn người ra, y không dám gọi bà. Lúc này y chợt nghe một tiếng gọi nhỏ, y vội vàng chạy tới khẽ hỏi: “Nàng sao thế?” Nạp Lan vương phi quay đầu lại chợt nói: “Thiếp cũng không để cho nó dễ thương người!”.

Lúc này Đa Thích còn kinh hãi hơn lúc nãy, y thối lùi hai bước, rung giọng hỏi: “Ả sẽ nghe lời nàng?” Nạp Lan vương phi toát mồ hôi toàn thân, bà ta định thần rồi cố gượng cười: “Sao lại hoảng hốt như thế! Thiếp nghe người nói, ả nha đầu ấy rất giống thiếp, trong lòng thiếp có một ý nghĩ kỳ lạ, nếu ả là con của chúng ta thì thật tốt biết bao nhiêu. Người rất yêu thiếp, thiếp nghĩ người chắc chắn sẽ không hại người giống thiếp nên thiếp mới dám lớn gan cầu xin người. Thiếp lại nghĩ, thiếp thương mến ả như thế, nếu ả biết được sẽ nghe lời thiếp”. Đa Thích chép miệng: “Minh Tuệ, nàng cứ như một đứa trẻ, suy nghĩ sao mà vô tư hồn nhiên đến thế!”.

Sau cuộc trò chuyện ấy, Nạp Lan vương phi tốt hơn với Đa Thích nhiều, bà ta tựa như có một dự cảm, tử thần đã đến gần họ. Về tinh lạng ở hiện tại là khoảng thời gian dự báo cho giông tố bão bùng. Vì thế cuối cùng ngày ấy cũng đến...

Hôm nay Đa Thích chính thức nhận được thánh chỉ, y phải thống suất ba quân đi thảo phạt Ngô Tam Quế và tiêu diệt Lý Lai Hanh. Vốn là Hoàng đế đã nói với y chuyện này từ trước, có điều y không nói với Vương phi. Y cũng có một dự cảm, y cảm thấy sinh mệnh của mình hình như đã đi đến đoạn đường cuối cùng,

y chưa bao giờ có cảm giác như thế này. Y không hề sợ Ngô Tam Quế, Ngô Tam Quế cũng như ngọn đèn trước gió, chỉ cần y đến thổi một hơi thì ngọn đèn ấy sẽ tắt ngấm. Y càng không sợ đánh trận, đối với y đánh trận là chuyện rất bình thường. Nhưng y có một nỗi lo lắng không tên, nỗi lo lắng này xuất phát bởi những hành động thất thường của Vương phi, hình như y nhìn thấy trong ánh mắt của Vương phi một điềm dữ. Có lúc y thức dậy nửa đêm, thấy đôi mắt của Vương phi như phát ra ánh sáng trong đêm tối, y hoảng sợ đến nỗi toàn thân toát mồ hôi lạnh.

Hôm nay sau khi nhận được thánh chỉ y trở về nói cho Vương phi biết. Vương phi khẽ thở dài, nói: “Vương gia, thiếp sợ phải xa người!” Đa Thích nói: “Ta sẽ mau chóng trở về”. Vương phi im lặng không nói, một hồi sau chợt bảo: “Người đi cũng tốt, kéo chậm mặt nha đầu ấy trong kinh thành!” Đa Thích nhú mày: “Sao nàng cứ mãi nhắc đến ả nha đầu ấy?”.

Vương phi không đáp lời, một hồi sau mới khẽ hỏi: “Khi nào thì người lên đường?” Đa Thích nói: “Ngày mau duyệt binh, ngày mốt xuất phát!” Vương phi nói: “Ngày mai thiếp sẽ đến chùa Ngọa Phật thắp hương cho người”. Suốt đêm ấy Đa Thích chẳng thể nào chợp mắt.

Ở một nơi khác, Dịch Lan Châu cũng có một dự cảm kỳ lạ, mấy ngày hôm nay nàng chú tâm luyện Thiên Sơn kiếm pháp, không nghĩ đến bất cứ việc gì nhưng nàng chẳng thể nào bình tĩnh nổi, trong lòng cứ rối bời bời! Nàng cảm thấy vui sướng, nhưng cũng cảm thấy đau đớn. Nàng rất thương yêu cha của mình, nhưng nàng không thể nào nhớ nổi mặt cha. Nhưng sự tích của cha nàng vẫn còn lưu truyền ở thảo nguyên. Cha của nàng giúp người Cáp Tác Khắc chống quân Thanh, khi dân du mục nhắc đến “đại hiệp Dương Văn Thông” thì giống như nói đến người thân của mình, nàng cũng cảm thấy kiêu hãnh vì có một người cha anh hùng, bởi vì tám huyết thư mà cha của nàng, đó chính là tám huyết thư mà Lăng Vị Phong trao cho nàng khi nàng được mười sáu tuổi, tám huyết thư ấy cứ giống như tảng đá nặng ngàn cân đè trong lòng nàng! Nếu không thể nghe theo lời dạy của cha, nàng mãi mãi sẽ không cảm thấy nhẹ nhõm trong lòng! Giờ đây nàng đã quyết định đi chết, liều mạng hoàn thành lời dạy của cha. Quyết định này khiến nàng thấy nhẹ nhõm hơn. Bởi vậy nàng cảm thấy một niềm vui kỳ lạ! Nhưng nàng lại có một nỗi đau đớn khó nói rõ. Nàng có thương mẹ ruột của mình không? Cả bản thân nàng cũng không biết. Nàng lớn lên trong hủi quạnh, chỉ có Lăng Vị Phong là người thân, nàng rất khát khao tình yêu của người mẹ, nhưng tình yêu ấy lại chen lẫn nỗi căm hận. Nàng rất muốn gặp mẹ, muốn hỏi rằng trước năm nàng hai tuổi thì sự việc diễn ra như thế nào. Nàng dự cảm lần này sẽ mãi mãi chẳng được gặp mẹ, có lẽ mẹ nàng cũng không biết mình là con của bà ta. Một năm nay, trong lòng nàng dâng lên một hình bóng, đó là hình bóng của Trương Hoa Chiêu, cả bản thân nàng cũng không rõ là từ lúc nào nàng đã có tình cảm với chàng ta như thế. Hôm nay Dịch Lan Châu lại rơi vào tâm trạng rối bời.

Bọn Trương Thanh Nguyên không những đã biết tin Đa Thích duyệt binh, vả lại còn biết tin Nạp Lan vương phi sẽ đến thắp hương tại chùa Ngọa Phật, Thạch Chấn Phi rất rành rẽ Bắc Kinh, âm thầm cài cắm cho họ rất nhiều tai mắt. Ngày hôm trước Ngạc vương phi thông báo cho trụ trì chùa Ngọa Phật, ngày hôm sau họ đã biết. Bởi vì Vương phi sắp đến thắp nhang, trụ trì đương nhiên sẽ thông báo cho các nhà sư chuẩn bị, mà trong các nhà sư lại có người của Thạch Chấn Phi.

Đây chính là cơ hội hành thích Đa Thích cuối cùng nhưng cũng khó ra tay trong cơ hội này! Hành thích khi duyệt binh là chuyện không thể!

Bởi vậy mọi người đều bàn bạc xôn xao, Dịch Lan Châu vẫn lặng lẽ lạ thường, Trương Hoa Chiêu nhìn nàng sững sờ, lòng đột nhiên cảm thấy có tình cảm quyến luyến đối với nàng. Chàng biết hành thích Đa Thích rất quan trọng đối với sự nghiệp của họ, nhưng chàng không nỡ nhìn thấy một thiếu nữ lớn lên trong quạnh quẽ và đau khổ đi vào cái chết trong thời xuân sắc! Chàng vệt mọi người, bước ra nói: “Nếu đã không thể ra tay thì thôi vậy!” Dịch Lan Châu lạnh lùng nói: “Ai bảo không thể ra tay? Chúng ta sẽ đến chùa Ngọa Phật ở Tây Sơn!”.

Mạo Hoàn Liên nói: “Sau khi Đa Thích duyệt binh, cần phải giải quyết nhiều chuyện lớn nhỏ, nói không chừng sẽ vào kinh bệ kiến, làm sao cô nương biết y sẽ đến chùa Ngọa Phật?” Dịch Lan Châu nói: “Tôi nghĩ y sẽ đến. Vả lại dù y không đến, chúng ta cũng chỉ còn một cơ hội để thử. Các người không đi, ta đi một mình!” Thông Minh hòa thượng kêu lên: “Ả nha đầu này gan lớn thật, bọn ta cũng không nhát gan, nếu đi thì chúng ta cùng đi!” Dịch Lan Châu mỉm cười, Trương Hoa Chiêu im lặng không nói, Thường Anh và Trình Thông vỗ tay khen hay, thế là mọi việc đã quyết định như thế.

Lại nói hôm nay Đa Thích duyệt binh ngoài Đại hiệu trường, chỉ thấy mười vạn hùng sư đao thương sáng choang, tên tham tướng bên cạnh nói: “Đại soái, binh lực chúng ta hùng mạnh thế này, Ngô Tam Quế và Lý Lai Hanh chắc chẳng chịu nổi một đòn!” Đa Thích hừ một tiếng, rút ngựa xem duyệt binh, tâm trạng tựa như rất lạnh lùng. Các tướng lĩnh cao cấp từng người đến chào, y cũng chỉ gật đầu. Các tướng thấy vẻ mặt của thống soái quá khác lạ, chẳng còn vẻ uy dũng thường ngày, chẳng xứng tí nào với không khí duyệt binh, trong lòng thầm lo, hình như đây có thể là điềm không may.

Đa Thích duyệt binh sơ sài, không đến chín ngo thì đã kết thúc. Tham tướng kêu lên: “Đại soái có cần triệu tập các tướng nói chuyện không?” Đa Thích xua tay nói: “Không cần!” tên tham tướng rất lấy làm lạ, cúi người hỏi: “Vậy khi nào thì điểm tướng?” theo lệ xuất chinh, cần phải thực hiện đại điểm điểm tướng, nào ngờ Đa Thích cũng xua tay: “Vội gì? Ra khỏi kinh điểm tướng cũng được!” tên tham tướng hỏi: “Đại soái có vào cung bệ kiến chào Hoàng thượng không?” Đa Thích nhú mày nói: “Ngày mai cũng phải chiều sớm, không cần phải bệ kiến”. Tham tướng muốn hỏi thêm thì Đa Thích đã quát: “Sao người cứ lười thôi thế, bổn soái có việc!” tên tham tướng nín thinh, càng ngạc nhiên hơn. Vốn là tham tướng có trách nhiệm sắp xếp mọi việc cho thống soái, y không ngờ mình nhắc như thế thì bị trách, Đa Thích cho ba quân lui ra rồi nói với tham tướng: “Người và các thân binh theo ta đến chùa Ngọa Phật dâng hương!” tên tham tướng ngạc nhiên hỏi: “Dâng hương ngay lúc này?”.

Đa Thích gật lên: “Không được sao?” tên tham tướng không dám lên tiếng, chỉ khúm núm thôi lui. Một chốc sau ba trăm tinh binh cùng hơn mười vệ sĩ đi theo Đa Thích đến Tây Sơn.

Lúc này trong đầu Đa Thích trống rỗng, tựa như chẳng hề có gì. Y chỉ nghĩ đến một chuyện đó là phải gặp Vương phi của mình. Lúc này trong đầu y, Vương phi của y còn quan trọng hơn cả thiên tử! Mấy ngày hôm nay y tựa như đã giành được nàng, nhưng dường như cũng sắp mất nàng. Nàng đi dâng hương giúp y thắng lợi, ca khúc khải hoàn, đó là chuyện chưa bao giờ xảy ra! Y chỉ có một nguyện vọng là mau chóng đến trước mặt nàng nói ra lời đáp tạ.

Tây Sơn mùa thu rất đẹp đẽ, núi non chập chùng, lá phong ửng đỏ, nước suối từ trên cao đổ xuống như dải cầu vồng, mây lượn bồng bềnh trên đỉnh núi như Đa Thích chẳng còn lòng dạ nào thưởng thức cảnh đẹp ấy. Y xuống ngựa lên núi, từ xa đã thấy khói nhang nghi ngút, bọn thân binh đi hai bên mở đường.

Lên được lưng chừng núi chùa Ngọa Phật đã hiện ra trong tầm mắt, y chợt thấy một bà già tóc bạc phơ cúi đầu đứng khóc, bọn thân binh quát đuổi mà bà ta cũng chẳng hề nghe. Tên tham tướng vùng roi quát: “Đuổi bà ta ra!” bà già khóc rằng: “Ông ơi! ông ơi!” Đa Thích hơi nhú mày nói: “Không cần đuổi bà ta!” rồi tiến lên hỏi: “Tại sao bà khóc như thế?” bà già đáp: “Chồng tôi bỏ đi mười tám năm không về, mới về được hôm trước thì đã bệnh nặng. Tôi đến thấp hương cầu xin Bồ Tát phù hộ cho ông ấy!”.

Đa Thích giật mình, lẩm bẩm: “Ông ta cũng mười tám năm...” bà già cầm cây gậy mà run lấy bầy trả lời: “Đúng thế, mười tám... mười tám năm tội nghiệt!” bà già than rằng: “Ông ấy vốn không thương tôi, chỉ vì tuân lệnh cha mẹ mới cưới tôi, sau khi thành hôn ông ấy bỏ đi biệt đến mười tám năm, giờ thì đã hồi tâm chuyển ý nhưng lại bệnh nặng. Đại nhân ơi! Đó chẳng phải là tội nghiệt hay sao?” Đa Thích càng nghe càng ái ngại, chợt cảm thấy giọng nói này tuy già cả nhưng hình như đã nghe ở đâu đấy, y vẫy tay nói: “Bà đến đây!” bà già trông rất yếu ớt, bàn tay cầm gậy run càng dữ hơn, bà ta loạng choạng bước tới gần. Bọn thân binh đều nhìn bà ta với ánh mắt kỳ lạ. Vương gia để ột bà già đến trước mặt mình nói chuyện thì thật là kỳ quái. Đa Thích lại xua tay nói: “Các người trách qua một bên để cho bà ta đến”.

Không những bọn thân binh ngạc nhiên, ngay cả những quần hào ẩn nấp dưới tán cây hoặc cải trang thành khách hành hương cũng thầm khen: “Á nha đầu này thật giỏi, diễn trông rất giống!”.

Bà già từng bước đi đến trước mặt Đa Thích, miệng thở phều phào. Đa Thích nói: “Bà ngẩng đầu lên!” bà già vung tay, cây gậy đột nhiên gãy thành hai đoạn, trong gãy là một thanh kiếm sáng chói! Bà ta nhanh như chớp đâm vào Đa Thích, Đa Thích bất ngờ không kịp né tránh nên tay phải đã trúng một kiếm nhưng y cũng kịp rút trường kiếm ra chém vào tới, bà già hạ đầu tránh cú chém ấy, ánh kiếm phong lướt qua, mái tóc giả rơi xuống đất. Đó chẳng phải bà già nào cả mà là một thiếu nữ trẻ tuổi!

Ngay lúc này quần hào mai phục trên núi cũng rùng rùng xông ra. Bọn thân binh và thị vệ vây bên ngoài cố gắng chống trả, vài tên vệ sĩ toan chạy đến giúp Đa Thích. Đa Thích kêu lên: “Các người hãy mau cản địch ở bên ngoài, không cần đến!” bọn vệ sĩ đều biết Đa Thích võ dũng phi phàm, bản lĩnh chẳng kém gì

bọn chúng, nghĩ bụng bắt một ả nha đầu chẳng phải chuyện khó, vả lại bọn người kia rất hung hăng, bởi vậy cũng nghe lời Đa Thích, quay đến cự với quần hào.

Đa Thích bị thương ở tay trái, y phần nộ lạ thường, cây trường kiếm cứ đánh ra vèo vèo! Thiếu nữ cải trang bà già chính là Dịch Lan Châu, nàng đánh một đòn đã đắc thủ, phóng vọt người lên đánh trái đấm phải, trong chốc lát đã phá hơn hai mươi chiêu, mồ hôi tuôn ra ròng ròng. Nàng vội vàng gỡ ống tay áo lau lên mặt, lớp phấn trên mặt trôi sạch lộ ra mặt thật. Đa Thích như nhìn thấy Vương phi ở trước mặt, y kêu lên, trong khi y kêu lên cổng chùa Ngọa Phật mở rộng, bên trong có một cỗ kiệu nhỏ.

Giọng nói của Vương phi chợt nổi lên trong đầu Đa Thích: “Người hãy hứa với thiếp, đừng làm tổn thương nó, có được không?” Đa Thích chợt thấy trước mắt tối sầm, Dịch Lan Châu đâm soạt soạt mấy kiếm thẳng tới, Đa Thích đã bị thương mấy chỗ, y trợn mắt, khi đang định cố gắng trả đòn thì trong luồng kiếm quang chỉ thấy nàng thiếu nữ áp sát tới trước mặt y tựa như người vợ trong đêm tân hôn với y. Đột nhiên y rùng mình, thế là ngực bị trúng thêm một kiếm nữa. Đa Thích kêu lớn, phóng cây trường kiếm ra, Dịch Lan Châu lách người né tránh, cây trường kiếm đâm thấu tim một tên vệ sĩ đang chạy tới!

Kiểm pháp của Dịch Lan Châu rất lợi hại, nàng lướt lên, Đa Thích trở tay đánh lại một đòn, soạt một tiếng, năm ngón tay đều đứt cả. Dịch Lan Châu đâm thẳng kiếm vào cổ họng nhưng bị chướng lực cản lại bởi vậy mũi kiếm lệch qua, đâm lướt qua cổ họng, Đa Thích kêu thảm, máu tươi phun ra thành vòi ngã xuống đất nhưng vẫn chưa mất mạng ngay.

Dịch Lan Châu định cúi người bồi thêm một nhát, thiếu phụ trong chiếc kiệu nhảy ra nhẹ nhàng gạt tay của Dịch Lan Châu, trong khoảnh khắc ấy, Dịch Lan Châu đột nhiên lão đảo, thanh đoản kiếm rơi xuống đất đánh keng một tiếng, thân hình hai bên chạy ủa tới, lập tức bắt sống nàng. Dịch Lan Châu không hề phản kháng, sắc mặt nàng tái nhợt, nhìn thiếu phụ ấy cười thảm nói: “Vương phi tôn quý, tôi... tôi đã mạo phạm bà!”

Sắc mặt Vương phi Nạp Lan tái nhợt, chẳng nói được lời nào. Trong khoảnh khắc, bà ta phát giác có người dùng lực ôm chân mình ở dưới đất, vừa cúi đầu nhìn thì thấy Đa Thích máu me đầm đìa ngẩng lên nhìn mình, Vương phi cúi người xuống chỉ nghe y khẽ nói: “Đa tạ nàng!” Nạp Lan vương phi kêu thảm một tiếng ngã xuống đất!

Quần hào chia nhau ác chiến, Thông Minh hòa thượng kiêu dũng dắt bọn Thường Anh Trình Thông tiến tới gần. Y thấy Dịch Lan Châu đã đắc thủ, trong lòng cả mừng thì chợt thấy Vương phi bước ra, Dịch Lan Châu bó tay chịu trói, Dịch Lan Châu bó tay chịu trói, vừa lo vừa nôn nên liều mạng nhào tới. Bọn vệ sĩ cứu Đa Thích cũng chạy tới, Thông Minh hòa thượng mở to mắt nhìn Dịch Lan Châu bị trói lồi vào trong chùa, Đa Thích và Vương phi của y cũng được khiêng vào bên trong!

Thông Minh hòa thượng múa cây giới đao kêu vù vù, cùng Thường Anh Trình Thông xông vào chùa nhưng vệ sĩ theo hộ tống Đa Thích toàn là cao thủ, trong lúc ác chiến Thường Anh kêu lớn, vai đã bị trúng một nhát liễu diệt đao, máu chảy ra ròng ròng. Thông Minh cũng bị hai mũi tên cắm vào người. Trương Hoa Chiêu người đẩy máu, cây trường kiếm múa tít như gió, lao thẳng về phía trước. Thông Minh hòa thượng cố gắng vung đao tiến đến hợp với chàng, Trương Hoa Chiêu đâm soạt ra một kiếm kêu lên: “Ta liễu với các ngươi!” Thông Minh hòa thượng lách người, kêu lên: “Là tôi!” Trương Hoa Chiêu trợn tròn mắt, lão đảo muốn ngã xuống. Thông Minh hòa thượng kêu một tiếng: “Khổ rồi!” tất cả mọi người đều bị thương, làm thế nào xông ra đây?

Đang lúc nguy cấp chợt thấy thân binh dạt ra hai bên, Quế Trọng Minh múa thanh bảo kiếm xông tới, chẳng kể nào cản đường được chàng, chàng kêu lớn: “Mau xông ra!” Thông Minh hòa thượng kéo Trương Hoa Chiêu theo Quế Trọng Minh mở đường. Mạo Hoàn Liên thì vãi Đoạt Mệnh thần sa, bọn vệ sĩ sợ họ xông vào chùa nên rút về phòng vệ, bởi vậy họ mới có lối thoát. Trong chốc lát cả đám người đã vượt khỏi vòng vây chạy ra.

Sau khi Nạp Lan vương phi được khiêng vào trong chùa, bà ta từ từ tỉnh dậy, mở mắt nhìn thì chẳng thấy Dịch Lan Châu đâu nữa. Một tên tham tướng đến bẩm: “Nữ tặc đã bị bắt giữ, chẳng thể chạy thoát được. Giờ đây khoải mã đang đi mời ngự y, Vương phi cứ yên tâm!” Vương phi Nạp Lan phẩy tay nói: “Các người ra đi!” tên tham tướng chần chừ không đi, Đa Thích chợt mở mắt, rên lên: “Các người hãy ra đi!” tên tham tướng thấy Vương gia máu me đầm đìa, biết nếu ngự y lập tức đến cũng khó cứu, tưởng rằng Vương gia có

lời dặn khi lâm chung muốn nói với Vương phi nên lui ra khỏi thiên phòng.

Nạp Lan vương phi đầu tóc rối bời, mặt tái nhợt, ôm Đa Thích rơi nước mắt nói: “Vương gia, có một việc thiếp đã giấu người từ lâu, nữ khách ấy chính là... là con của thiếp...” Đa Thích mỉm cười nói: “Điều này... ta... ta đã biết!” Nạp Lan vương phi khóc òa lên, Đa Thích chống tay xuống giường, đột nhiên ngồi dậy nắm chặt tay Vương phi, thều thào nói: “Minh Tuệ, ta rất thỏa mãn, hôm nay ta biết té ra nàng cũng yêu ta!” Vương phi vừa nghe như thế thì thấy như có muôn vạn mũi tên đâm vào tim mình, bà ta thật sự yêu Đa Thích? Đó là một thứ tình cảm xót thương, thế nhưng trước khi y ra đi bà ta chợt cảm thấy đó tựa như một tình yêu thật sự, bà cúi đầu, môi khẽ chạm vào mặt Đa Thích, Đa Thích khẽ nói: “Minh Tuệ, nàng tính xử trí con gái của mình thế nào cũng được. Ta rất hài lòng”. Y càng nói càng chậm, giọng càng lúc càng nhỏ, ngón tay dần dần rời ra. Nạp Lan vương phi thấy môi mình lạnh lẽo, Đa Thích đã đứt hơi, hai mắt đã khép lại.

Nạp Lan vương phi kinh hoảng, mở cửa thiên phòng kêu lớn: “Người đâu!” bọn thân binh thị vệ chạy ồa vào, trong khoảnh khắc tiếng khóc tiếng kêu lẫn vào nhau. Nạp Lan vương phi chậm rãi nói: “Vương gia đã qua đời, hãy thả... nữ tặc ấy đi thôi!” bọn tham tướng vội vàng nói: “Vương phi, người hãy nghỉ ngơi chốc lát!” rồi một ả nha hoàn chạy đến đỡ, Vương phi kêu thảm một tiếng ngã xuống đất. Bọn tùy tướng của Đa Thích tưởng rằng Nạp Lan vương phi thần trí mơ hồ, bởi vậy mới ra lệnh như thế. Mọi người cảm thấy tình trạng của bà ta rất nghiêm trọng, bởi vậy không ai đi thả “nữ tặc”. Một hồi sau, thống binh đại tướng các nơi nghe tin đều kéo đến. Dịch Lan Châu cũng bị nhốt vào thiên lao.

Sau khi Đa Thích bị nữ tặc ám sát, khắp triều đều chấn động, nhưng điều kỳ lạ là nửa tháng trôi qua mà nữ tặc vẫn chưa bị thẩm vấn. Theo lý nhà vua sẽ giao vụ án này cho vương công đại thần xét hỏi, nhưng vẫn chưa ai nhận được ngự chỉ của nhà vua. Vài thân vương lớn gan hỏi Hoàng đế, Hoàng đế chỉ nhún mày, hừ một tiếng rồi nói: “Trẫm biết!” các thân vương đều đưa mắt nhìn nhau ngạc nhiên.

Họ không biết rằng Hoàng đế Khang Hy cũng rất hậm hực, Nạp Lan vương phi đích thân gặp Thái hậu, xin Thái hậu nài nỉ với Hoàng thượng, muốn rằng Hoàng thượng thẩm vấn nữ tặc sau khi bà bệnh dậy. Khang Hy nghe Nạp Lan vương phi bảo thế, tưởng rằng bà thương xót cho chồng, xúc động quá độ nên mới thành bệnh, tưởng rằng bà muốn đợi bệnh xong sẽ đích thân thẩm vấn nữ tặc để báo thù. Bởi vậy mới chấp nhận, nào ngờ nửa tháng trôi qua mà Nạp Lan vương phi vẫn chưa vào cung, ngự y đến thăm bệnh cũng chỉ nói là u uất quá thành bệnh, không nguy hiểm đến tính mạng. Hoàng đế Khang Hy cũng bực bội, chỉ có điều Ngạc thân vương công lao cực kỳ to lớn, Vương phi của y lại là cô mẫu của Nạp Lan Dung Nhược, Hoàng đế tuy không vui, trong nhất thời cũng không phát tác.

Trong nửa tháng nay Nạp Lan vương phi sống trong nỗi đau khổ, bà ta tự nhốt mình trong phòng, ngoại trừ những ngự y vâng lệnh mà đến, chẳng ai gặp được bà ta. Bà ta đã nghĩ đến cái chết nhưng vẫn còn có một tâm nguyện, bà muốn gặp lại con gái của mình. Nhưng làm sao có thể gặp nàng? Trừ phi bà có thể thả nàng đi, nếu không nếu hôm nay gặp nàng thì hôm sau nàng đã chết. Hoàng đế tưởng rằng bà đích thân thẩm vấn, chứ đợi bà gặp xong nữ tặc thì sẽ giết ngay.

Nhưng làm sao bà ta có thể thả con gái của mình? Bà ta không có quyền, trên có Hoàng đế, dưới có các tướng lĩnh, không ai muốn Đa Thích chết oan mạng, bà ta chỉ đành kéo dài được ngày nào thì hay ngày ấy.

Không những triều đình đều bàn tán xôn xao mà quần hùng cũng thấy ngạc nhiên. Từ sau khi chạy thoát, Thông Minh hòa thượng nổi giận nói: “Vương phi của Đa Thích đúng là mụ yêu phụ, ả nha đầu giết được Đa Thích, xung quanh chẳng có thị vệ cao thủ, chỉ cần xông ra mười tám bước thì có thể hội họp với ta. Thế mà ngay lúc đó Vương phi bước ra, theo lẽ ả nha đầu trong tay có bảo kiếm, Vương phi chỉ với đôi tay trống, tại sao không đâm một kiếm giải quyết mụ ta cho xong? Sao lại tự nhiên xuôi tay chịu trói?” Thạch Chấn Phi nói: “Oan nghiệt!” Mạo Hoàn Liên đã đoán được mấy phần nhưng không dám nói ra.

Quần hào cũng tìm cách cứu nàng, nhưng sự việc quá nghiêm trọng, triều đình lại tra xét rất gắt. Cũng nhờ trong các bộ khoái ở kinh thành có nhiều người quen biết với Thạch Chấn Phi nên mới không có chuyện gì xảy ra. nhưng quần hùng cũng không thể ra mặt cứu người, ai nấy đều lo lắng. Thạch Chấn Phi nói: “Dù tình hình dù bết e rằng cũng khó cứu. Tôi nghe nói một nửa số cao thủ đại nội được điều đi canh thiên lao! E rằng cứu không được mà cả chúng ta cũng bị tổn thất!” Trương Thanh Nguyên nói: “Lần này Dịch Lan Châu liều mạng hành thích, tuy bị nhốt trong thiên lao nhưng Đa Thích cũng đã bị trừ khử. Nếu tin này đồn đến Xuyên Trung, Lý tướng quân sẽ rất vui mừng!” Mạo Hoàn Liên chợt hỏi: “Trương đại ca, có báo

tin này về Xuyên Trung chưa?” Trương Thanh Nguyên nói: “Cũng nhờ Thạch lão tiêu đầu giúp đỡ, hôm nay ông ta đã sai người phóng khoái mã ra khỏi kinh, truyền tin này ra ngoài”. Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi có một ý, chỉ cần một người võ công cao cường dùng cạm chu đáo làm là được, Trọng Minh võ công tuy cao, nhưng không lanh lẹ. Tốt nhất là Lăng Vị Phong hoặc Phó Thanh Chủ có thể đến đây”. Trương Thanh Nguyên nói: “Từ Tứ Xuyên đến Bắc Kinh ít nhất cũng phải đi hơn một tháng, kịp thế nào được!” Thông Minh hòa thượng nói: “Cô nương cứ nói thử ra sao?” Mạo Hoàn Liên nói: “Không làm được, nói ra cũng vô ích”. Thông Minh hòa thượng thở dài: “Không ngờ chúng ta chẳng làm gì được cho ả tiểu nha đầu ấy”. Trương Hoa Chiêu mặt trắng bệch, chẳng nói một lời nào. Thạch Chấn Phi đưa mắt nhìn Thông Minh hòa thượng, tỏ ý bảo ông ta đừng nói nhiều.

Lại nói sau khi Đa Thích bị ám sát, Nạp Lan Dung Nhược cũng đến hỏi thăm cô cô của mình, Vương phi tuy từ chối người khác nhưng vẫn gặp Nạp Lan Dung Nhược, có điều về mặt rầu rĩ, chẳng chịu nói chuyện. Nạp Lan Dung Nhược biết nữ tặc trước kia là người nghe chàng gây đàn ở chùa Thanh Lương, rất ngạc nhiên nói: “Đến giờ con vẫn còn nhớ ánh mắt của nàng ta lạnh lẽo vô cùng, không biết tại sao nàng lại giết cô trượng, hai người có oán thù gì?” Nạp Lan vương phi im lặng không nói, một lúc lâu sau mới chép miệng: “Nó cũng thật đáng thương!” Nạp Lan Dung Nhược chợt nhớ bề ngoài của nữ tặc trông rất giống cô cô, chàng ta rừng mình, thế là lập tức cáo lui.

Một đêm nọ, Nạp Lan Dung Nhược ngồi một mình trong Thiên Phụng lâu, lòng dạ cứ rối bời. Chàng ta là quý tộc Mãn Châu, thế nhưng có một trái tim thiện lương. Chàng tuy coi thường những kẻ bất tài trong tộc nhưng lại kính trọng Đa Thích. Đa Thích có phong độ của một bậc đại tướng, là một hán tử cứng cỏi trong người Kỳ, khác hẳn với những vương công đại thần khác, chàng cảm thấy hơi thương tiếc cho cái chết của Đa Thích, nhưng chàng cũng thông cảm cho nữ tặc. Chàng nghĩ: “Một thiếu nữ trẻ tuổi mà phải đi liều mạng hành thích một người, chắc hẳn lòng nàng chứa đầy tâm sự. Nhưng tại sao cô cô không cảm ghét nàng?” chàng suy đi nghĩ lại mà chẳng tìm được nguyên nhân, chỉ lẩm bẩm: “Chả lẽ xuất thân từ hoàng gia là một tội nghiệt!”.

Khi Nạp Lan Dung Nhược đang ngồi suy nghĩ vẩn vơ, trầm ngâm lẩm bẩm với mình chợt cửa sổ bật ra, có hai người phóng vào, một người là Trương Hoa Chiêu, người kia là một thiếu nữ trẻ tuổi, vẻ mặt rất quen, chàng đang định hỏi thì thiếu nữ thi lễ nói: “Công tử có còn nhận ra người làm vườn này không?” Nạp Lan Dung Nhược cười ha hả, Trương Hoa Chiêu nói: “Nàng tên gọi Mạo Hoàn Liên, là con gái của Mạo Tị Cương tiên sinh”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Mạo tiên sinh là bậc tiền bối tôi rất kính trọng, chẳng trách nào Mạo cô nương giỏi từ hay chữ, tinh thông âm luật. Nhưng không biết ngày hôm ấy cả trang đến hàn xá để làm gì?”.

Mạo Hoàn Liên mỉm cười, nói: “Sau này tôi sẽ nói chuyện ấy. Hôm nay chúng tôi đến đây có việc cầu khẩn, việc này chỉ có công tử mới có thể giúp được”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Xin cứ nói!” Mạo Hoàn Liên nói: “Chúng tôi muốn gặp Tam công chúa!” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Lúc này không phải như trước, từ sau khi tướng phủ náo loạn, Công chúa đã bị cầm ra khỏi cung”. Mạo Hoàn Liên nói: “Vậy công tử hãy dắt chúng tôi vào cung!” Nạp Lan Dung Nhược biến sắc, Mạo Hoàn Liên nói: “Phải chăng yêu cầu của chúng tôi quá đáng?” Nạp Lan Dung Nhược chợt hỏi: “Các người muốn gặp Tam công chúa là vì chuyện gì?” Mạo Hoàn Liên nói: “Chúng tôi muốn cứu một người”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Có phải thiếu nữ đã ám sát Ngạc thân vương đấy không?”.

Trương Hoa Chiêu đánh liều nói: “Chẳng sai tí nào, chúng tôi phải cứu nàng!” Nạp Lan Dung Nhược giận dữ nói: “Ngạc thân vương là cô trượng của tôi, chẳng lẽ các người không biết?” Mạo Hoàn Liên nói: “Cô trượng của công tử đã giết rất nhiều người thiện lương, chẳng lẽ công tử không biết?” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Ông là đại tướng của triều đình, vâng lệnh chinh phạt, đại quân đi đến đâu thì nơi ấy hoang tàn, đó chẳng phải là lỗi của ông ta”. Mạo Hoàn Liên cười lạnh nói: “Vậy chẳng lẽ là lỗi của trăm họ?” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Cũng không phải”. Mạo Hoàn Liên nói: “Tại sao y có thể giết người mà người không thể giết y?” Nạp Lan Dung Nhược chép miệng: “Oan oan tương báo, lấy máu trả máu được ích gì?” Mạo Hoàn Liên nói: “Thật ra chúng tôi chẳng hề có thù với người Mãn Châu, nhưng những kẻ như Đa Thích thì chúng tôi không buông tha”.

Nạp Lan Dung Nhược lẳng lặng không nói. Mạo Hoàn Liên lại nói: “Nếu các người giết chết nàng thiếu nữ vô tội ấy thì nợ máu sẽ trả thêm bằng máu!” Nạp Lan Dung Nhược vẫn im lặng, Mạo Hoàn Liên cười lớn, nói sang sảng: “Chúng tôi chỉ tưởng công tử là người ngay thẳng biết phân biệt đúng sai, không ngờ chúng

tôi đã nhầm. Chúng tôi là đồng đảng của nữ tặc, nếu công tử không giữ, chúng tôi xin cáo từ!” Nạp Lan Dung Nhược phát ổng tay áo đứng dậy, tiễn Mạo Hoàn Liên nói: “Ngày mai cô nương hãy theo ta vào cung!” Mạo Hoàn Liên mừng rỡ nói: “Vây xin ượng bút nghiên”. Trương Hoa Chiêu bước tới ngồi xuống múa bút, viết một bức thư rồi trao cho Mạo Hoàn Liên. Sau đó lại vãi dài Nạp Lan Dung Nhược rồi phóng mình ra ngoài!

Nạp Lan Dung Nhược rất thích kết giao với bậc kỳ nhân dị sĩ, huống chi Hoàn Liên là một cô nương văn võ toàn tài dung mạo xinh xắn. Chàng ta thấy Mạo Hoàn Liên mỉm cười thì lòng xao xuyến, chợt nhớ đến “con người thô lỗ” đi cùng với nàng, hỏi: “Đồng bọn của nàng đâu?” Mạo Hoàn Liên nói: “Y ở bên ngoài tiếp ứng Chiêu lang, không vào đây”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Y yên tâm để một mình cô nương cùng ta vào cung sao?” Mạo Hoàn Liên nói: “Y tuy thô lỗ nhưng rất ngay thẳng. Tôi khen công tử chẳng phải người thường, y còn muốn đáp tạ công tử!” Nạp Lan Dung Nhược ngẫm nghĩ một hồi thì mỉm cười: “Hai người đúng là một cặp xứng đôi vừa lứa!” thật ra trong lòng của chàng thì nói “Nàng thật là phượng hoàng theo quạ đen!” Mạo Hoàn Liên vui mừng mỉm cười đáp: “Đa tạ công tử đã khen, chỉ có điều bản lĩnh của tôi còn kém chàng rất xa!” Nạp Lan Dung Nhược biết nàng ta đã yêu thương tên làm vườn thô lỗ ấy, lòng thầm than: “Chữ duyên sao mà kỳ diệu đến thế. Mỗi người đều có duyên phận cũng giống như mỗi ngọn cỏ có một hạt sương!” chàng ta lại hỏi: “Hai người đã thành thân chưa?” Mạo Hoàn Liên nói: “Vẫn chưa!” Nạp Lan Dung Nhược cười rằng: “Ngày sau các người thành thân, ta không thể đích thân đến chúc mừng, hôm nay xin tặng một món quà mọn”. Nói xong thì lấy một thanh đoản kiếm ra trao cho nàng: “Thanh kiếm này tên gọi đại hồng, trước kia có người tặng cho cha tôi, nghe nói là một thanh bảo kiếm có từ thời Tấn, cô nương cứ cầm lấy”. Mạo Hoàn Liên rút thanh kiếm ra nhìn, chỉ thấy thanh kiếm đã cũ kỹ hoen rỉ nhưng chỉ vừa lia lên thì ánh hàn quang chói mắt, trong lòng cả mừng, đang định đáp tạ thì Nạp Lan Dung Nhược phát ổng tay áo, cười nói: “Nếu còn khách sáo thì chẳng phải bằng hữu!” rồi lui vào phòng trong nghỉ ngơi. Mạo Hoàn Liên thấy Nạp Lan Dung Nhược tiêu thoát như thể không khỏi thầm khen.

Cái chết của Đa Thích đã truyền vào trong cung, nhưng trong cung không xao động như bên ngoài. Cung nga phi tần rầu rĩ vì bị nhốt ở chốn thâm cung, những chuyện bên ngoài hầu như chẳng liên quan gì đến họ. Cái chết của Đa Thích chỉ là một đề tài trong lúc rảnh rỗi của họ mà thôi.

Tam công chúa cũng quen Đa Thích, lúc nàng mới nghe cũng hơi giật mình, nhưng lúc đó nàng đang rầu rĩ, lòng nàng chỉ có hình bóng của Trương Hoa Chiêu.

Tam công chúa ở điện Khâm An, vào mùa thu lá phong bay lả tả, quạ kêu sương lạnh trên cây, một buổi chiều nọ Tam công chúa ngồi vén rèm nhìn ra, chỉ thấy bên ngoài vườn yên tĩnh, xa xa có mấy tên thái giám đang quét lá, nàng đang ngồi thần thờ chợt nghe có ả cung nga vào báo: “Nạp Lan công tử đến!”.

Nạp Lan Dung Nhược từ ngoài cửa khê bước vào, nói: “Tam muội muội!” Tam công chúa nhìn lại, phía sau Nạp Lan Dung Nhược còn có một thiếu nữ xinh xắn, vẻ mặt rất quen, nàng nhớ kỹ lại không khỏi giật mình. Thiếu nữ này chính là Mạo Hoàn Liên! Tam công chúa thấy ả cung nga vẫn đứng hầu bên cạnh, nháy mắt với Nạp Lan Dung Nhược, Nạp Lan Dung Nhược mỉm cười: “Hoàng thượng đang đợi ta, đêm nay ta không trở về. Xin gởi ả nha hoàn này ở đây!”.

Nạp Lan Dung Nhược đi xong, Tam công chúa sai ả cung nga ra ngoài, dắt Mạo Hoàn Liên vào trong phòng rồi nói: “Mạo cô nương, tôi nhớ các người đến khổ!” Mạo Hoàn Liên cười rằng: “Hình như không phải nhớ tôi”. Tam công chúa bĩu môi, giả vờ giận dữ nói: “Không nhớ cô nương thì nhớ ai?” Mạo Hoàn Liên mỉm cười, lấy một bức thư ra, Tam công chúa cả mừng bước tới giật lấy.

Bức thư này là do Trương Hoa Chiêu gởi cho Tam công chúa, Mạo Hoàn Liên thấy Tam công chúa mở thư ra, vừa đọc vừa mỉm cười, đột nhiên mặt biến sắc, tay run run. Đoạn đầu bức thư viết rằng: “Tôi chỉ là kẻ lưu lạc trên giang hồ, nương nhờ trong tướng phủ may mắn gặp Công chúa. Được Công chúa ra ơn tặng thuốc, lại còn kết tình bằng hữu. Tôi tiếc rằng chẳng thể nào báo đáp được, lại có điều nhờ vả”. Công chúa thấy Trương Hoa Chiêu viết chân tình như thế, không những cảm tạ mình mà còn thừa nhận mình là một người bằng hữu, lòng thấy ngọt ngào phơi phới. Nàng thầm nhủ: “Chỉ cần chàng lên tiếng, nhờ vả thế nào mình cũng chấp nhận”. Nào ngờ đọc tiếp thì y nói về nữ thích khách đã ám sát Đa Thích. Thư viết rằng: “Nữ tặc tuy là kẻ thù của hoàng gia nhưng lại là bằng hữu của Hoa Chiêu. Triều đình muốn nàng chết, Hoa Chiêu muốn nàng sống. Nếu nàng có mệnh hệ gì thì Chiêu này cũng khó sống một mình. Nếu Công chúa có thể giúp đỡ, Chiêu này nguyện ghi lòng tạc dạ suốt đời”. Nghĩ kỹ lại lời lẽ, Trương Hoa Chiêu thật sự có

tình cảm sâu nặng với ả nữ tặc này còn hơn cả đối với mình. Công chúa chỉ thấy trước mặt mờ mịt, nước mắt lăn ra rơi xuống tờ giấy.

Tuy Mạo Hoàn Liên không biết trong thư viết gì nhưng thấy thế thì đoán được vài phần, nàng vuốt mái tóc của Công chúa, khẽ gọi: “Công chúa!”.

Công chúa cầm bức thư ngồi buồn bã một lúc rất lâu, đột nhiên cắn răng nói: “Tôi không thể giúp được chuyện này!” Mạo Hoàn Liên đảo mắt nhìn Công chúa, hỏi: “VẬY Ừ?” lúc này Công chúa lòng rối bời, trong đầu nàng hiện ra một bức tranh, sau khi nàng cứu ả nữ tặc, Trương Hoa Chiêu dắt tay ả nữ tặc ấy cười hớn hở bước đi, chẳng thềm quay đầu lại nhìn mình, nàng không khỏi tức giận nói: “Ta không thể cứu!”.

Mạo Hoàn Liên chợt thở dài: “Tôi thấy đáng tiếc cho Công chúa!” Công chúa ngẩng đầu lên hỏi: “Có gì đáng tiếc?” Mạo Hoàn Liên nói: “Công chúa vốn là có ơn với Chiêu lang, nếu lại giúp y hoàn thành tâm nguyện, nếu lại giúp y hoàn thành tâm nguyện, y sẽ cảm kích Công chúa suốt đời. Công chúa mặc kệ chuyện này, vậy thì mối giao tình với Chiêu lang ngày trước sẽ trôi theo dòng nước. Chẳng phải đáng tiếc hay sao?” Công chúa im lặng không nói, một hồi sau thì chợt hỏi: “Cô nương có ý trung nhân không?” Mạo Hoàn Liên nói: “Có!” Công chúa nói: “Nếu y yêu một người khác, cô nương sẽ làm thế nào?” Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi cũng sẽ yêu sẽ giúp y!” Công chúa cười lạnh nói: “Thật không?” Mạo Hoàn Liên ho một tiếng nói: “Tại sao không thật? Tôi yêu ai đương nhiên phải suy xét cho người đó, tôi chỉ cần nghĩ đến y có thể hạnh phúc, tôi cũng cảm thấy hạnh phúc. Tôi đã từng mạo hiểm tính mạng, dốc hết công sức cứu người tôi thương yêu ra khỏi nguy hiểm. Y có thể giết tôi bất cứ lúc nào nhưng tôi cũng không sợ!” Công chúa chợt hỏi: “Thật như thế ư?”

Đêm ấy Mạo Hoàn Liên đã kể lại câu chuyện Quế Trọng Minh cho nàng nghe, Công chúa im lặng thở dài. Sáng sớm hôm sau thì Công chúa chợt bảo: “Cô nương ở đây chờ tôi, tôi sẽ quay trở về ngay!” Mạo Hoàn Liên chợt cảm thấy ánh mắt của nàng kiên định trong trẻo, tựa như đã lập một lời thề, quyết tâm làm một chuyện gì đó.

Sau khi Tam công chúa ra đi, Mạo Hoàn Liên ngồi rảnh rỗi vén rèm lên nhìn cảnh sắc trong ngự hoa viên. Nàng đang ngẩn người ra thì chợt nghe tiếng lộc cộc, té ra có người bước lên lầu. Mạo Hoàn Liên nghiêng tai lắng nghe, chỉ thấy một giọng nói the thé vang lên: “Công chúa ra ngoài sớm như thế sao?” một giọng nữ khác đáp: “Đúng thế, chúng tôi cũng không biết Công chúa đi đâu. Có lẽ là đi gặp Thái hậu hoặc tìm nhị Công chúa”. Giọng nói lúc đầu vang lên: “Thái hậu thật thương yêu Công chúa của các người”. Người ấy nói xong thì dừng trước cửa. Bên dưới hình như vẫn còn nhiều người bước lên nên tiếng bước chân nghe rất rõ ràng, có lẽ là họ đang khiêng đồ gì đó.

Mạo Hoàn Liên ghé mắt nhìn qua khe cửa, chỉ thấy hai người, đó là một thái giám và một cung nga. ả cung nga này chắc là người hầu hạ của Công chúa, còn thái giám là người của Thái hậu. ả cung nga rút ra chìa khóa định mở cửa, Mạo Hoàn Liên giật mình, tên thái giám này trông rất quen mặt. Nàng nghĩ kỹ lại thì té ra y chính là tên đã bị Phó Thanh Chủ bắt sống ở chùa Thanh Lương. Mạo Hoàn Liên vội vàng nắp sau trướng, cánh cửa phòng từ từ mở ra, Mạo Hoàn Liên hai ngón tay kẹp vào viên thần sa nhẹ nhàng búng ra ngoài, tên thái giám kêu lên một tiếng nói: “Sao các người lười biếng đến thế, bụi bám đầy mà không quét!” y bị mấy hạt thần sa bắn nhẹ vào mắt nên tưởng là bụi, vội vàng đưa tay lên dụi, ả cung nga chợt kêu lên một tiếng: “Sao lại có bụi?” đột nhiên cũng kêu lớn một tiếng, vội vàng lấy khăn ra lau, lẩm bẩm nói: “Thật kỳ lạ, ngày nào cũng quét dọn cả kia mà!” Mạo Hoàn Liên nắm thời cơ, vạch rèm cửa sổ nhảy vọt xuống. Tên thái giám và ả cung nga đều không biết, Mạo Hoàn Liên vừa hạ xuống đất thì chợt nghe ồ một tiếng, trong vườn hoa chợt xuất hiện hai thái giám, bước chân của bọn chúng rất lanh lẹ, võ công cũng không kém. Mạo Hoàn Liên thấy hành tung đã bại lộ, nàng vung một nắm thần sa lên, cả hai người ấy không kịp đề phòng, mỗi người trúng mấy mươi hạt thần sa. Cả hai đều kêu lên oai oái, quát rằng: “Có phi tặc, người đâu!” Mạo Hoàn Liên vòng qua hòn non bộ băng vào con đường nhỏ, vội vàng bỏ chạy. Ngự hoa viên còn lớn hơn trong vườn hoa tường phủ! Cung nga không dám ra ngoài, thái giám thì ai ở trong điện nấy, khi chạy ra đến nơi thì chẳng thấy bóng dáng của Mạo Hoàn Liên đâu nữa. nhưng Mạo Hoàn Liên đã hoảng hốt, nàng nhảy vọt qua hòn giả sơn, chợt thấy trước mặt có một dãy nhà, trên những tấm biển đề bốn chữ “Lan phong tinh xá”. Dãy nhà này thật kỳ lạ, vách tường đã loang lỗ, cửa son đóng chặt, mạng nhện giăng đầy trên cột kèo. Trong ngự hoa viên đâu đâu cũng là cung điện rực rỡ, nhưng ở nơi này tuy gọi là “tinh xá” nhưng cứ trông giống như miếu hoang. Mạo Hoàn Liên lấy làm lạ, thầm nhủ: “Có lẽ không có người ở”. Nàng lướt người nhảy qua vách tường vào trong nội viện. Chợt một làn u hương xông ra, nàng

càng đi vào làn u hương càng nồng. Nàng cứ men theo làn hương bước vào một căn phòng ngủ. Tuy trong phòng bụi bám đầy, nhưng mọi vật được sắp xếp rất trang nhã, bên cạnh giá sách là một cái giường, trước giường có một đôi giày nữ. Bên cửa sổ là một giá sách, trên bàn có vài quyển sách. Trên vách tường phía bên phải có treo một bức họa, Mạo Hoàn Liên lấy cây phất trần phủi bụi bám trên bức họa, chỉ thấy một thiếu nữ mỉm cười nhìn mình. Mạo Hoàn Liên giật mình, nàng nhìn sang tấm kính rồi nhìn lại bức họa, người trong bức họa này trông rất giống mình. Mạo Hoàn Liên bước tới nhìn, góc bên trái của bức họa có đề dòng chữ nhỏ: “Năm năm sau Giáp Thân, vẽ tranh cho ái cơ, Sào Dân”, Mạo Hoàn Liên trào nước mắt, khẽ gọi một tiếng “mẹ!” nàng co ngón tay lại đếm, Giáp Thân là năm cuối cùng của thời vua Sùng Trinh, Sào Dân là tên của cha nàng. Cha nàng lấy cái tên này là vì tỏ ý không muốn quân nhà Minh, năm thứ năm sau năm Giáp Thân, mẹ nàng bước vào nhà họ Mạo, lúc đó nàng vẫn chưa ra đời. Mẹ nàng dám đem bức tranh này vào cung, có thể thấy bà đã yêu cha nàng đến mức nào!

Mạo Hoàn Liên toan lấy bức tranh, chợt nghe tiếng đẩy cửa, tiếng bước chân. Nàng cả kinh, vội vàng lẩn ra sau tủ, trong chốc lát có hai người đàn ông bước vào.

Mạo Hoàn Liên từ bên trong nhìn ra rất rõ ràng, một trong hai người đó là Hoàng đế Khang Hy, người còn lại chân mày xéch lên, xương trán nhô cao, hốc mắt lõm sâu vào, lộ ra đôi mắt vàng ệt, vừa trông đã biết là cao thủ nội gia, chắc y là thị vệ bên cạnh Khang Hy. Mạo Hoàn Liên hít một hơi, định thần rồi rút ra thanh kiếm mà Nạp Lan Dung Nhược đã tặng.

Tên thị vệ ấy phủi bụi trên ghế cho Khang Hy, Khang Hy ngồi xuống chiếc ghế trước bàn hóa trang, nhìn thấy bức tranh, chợt cười lạnh mấy tiếng, rồi y nhìn kỹ lại, nói: “Căn phòng này đã đóng kín cửa gần hai mươi năm, sao bức tranh này sạch sẽ chẳng có tí bụi nào?” tên thị vệ ấy đưa mắt nhìn toàn căn phòng, Mạo Hoàn Liên co rúm người lại, không dám thở mạnh. Chỉ nghe tên thị vệ ấy nói: “Hoàng thượng, có lẽ căn phòng này có người đến”. Khang Hy cười nói: “Ai mà dám lớn gan như thế, từ sau khi mẹ tiện tì ấy bị Thái hậu giết, tiên đế đã lập tức ra lệnh đóng căn phòng này lại không cho ai vào. Hai mươi năm qua vẫn giữ nghiêm lệnh cấm. Lần này ta đến đây cũng phải xin Thái hậu phê chuẩn!” rồi y hừ một tiếng, nói tiếp: “Tiên đế cũng thật là, sủng ái mẹ ta như thế. Nghe Thái hậu nói, trong thời gian đóng cửa tất cả những vật ở đây đều giữ nguyên”. Mạo Hoàn Liên nghe thế thì càng đau lòng hơn.

Tên thị vệ ấy đứng xuôi tay bên cạnh Khang Hy, cúi người hỏi: “Hoàng thượng có muốn lấy vật gì không?” Khang Hy nói: “Ta không thiếu bảo vật, lần này ta đến đây để xem phụ hoàng có để lại thứ gì hay không, ta cũng muốn xem thử còn sách vở gì quý giá hay không”. Té ra Khang Hy tuy tàn nhẫn khắc bạc nhưng lại rất thích sách. Sau khi y giết cha thì có tâm bệnh, vốn là không dám đến phòng của Đồng ngọc phi, sau đó nghe các cung nga già bảo rằng trong phòng của Đồng ngọc phi chứa rất nhiều sách, giá sách lại làm bằng gỗ trầm hương lâu năm, mấy ngày hôm nay vì Đa Thích chết, trong bụng buồn bực, muốn tìm sách đọc cho giải sầu, thế là vào đây. Ngoài ra y sợ tiên đế có để lại di chiếu ở đây (việc nối ngôi của Hoàng đế nhà Thanh không theo thứ tự lớn nhỏ mà do Hoàng đế để lại di chiếu, chỉ định một người làm vua tiếp theo. Bình thường thì đặt trên cây kèo chính của điện chính đại quang minh, nhưng những Hoàng đế già cả hoặc bệnh không dậy nổi thì mới làm thế. Thuận Trị đột nhiên xuất gia, Thái hậu đã chỉ định Khang Hy nối ngôi bởi vậy y sợ rằng Thuận Trị đã viết một di chiếu, chưa đặt trong điện chính đại quang minh mà để ở một nơi nào đó, nhưng thực ra là không có). Bởi vậy y cũng muốn lục soát một lúc, tuy y đã ngồi vững, dù có di chiếu truyền ngôi cho người khác y cũng không sợ, nhưng y vẫn lo sẽ có điều bất lợi ình.

Khang Hy mở ngăn kéo, lục lọi một hồi thì đứng dậy, cười rằng: “Ta phải xem cái giá sách này có gì hay?” Mạo Hoàn Liên nắm chặt thanh bảo kiếm, mồ hôi tuôn ra ròng ròng, thầm nhủ: “Nếu y bước tới, mình sẽ cho y một nhát”.

Chính là: Nhìn vật nhớ vong mẫu, thâm cung giấu sát cơ.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

17. Chương 17: Nhìn Trăng Nhớ Người Mạo Hoàn Liên Đau Lòng Nội Uyển - Binh Phù Vượt Ngục Lăng Vị Phong Đêm Đến Thiên Lao

Khang Hy đứng dậy, đang định lục lợi sách của Đồng Tiểu Uyển, y chợt thấy Đồng Tiểu Uyển trên bức tranh mỉm cười lạnh, đôi tròng mắt cứ nhìn qua đảo lại. Y lạnh toát cả người, ngừng bức nói với tên thị vệ, “Người xé bức tranh xuống cho ta!”.

Mạo Hoàn Liên nấp sau tủ sách, máu nóng dồn lên. Nàng nhìn thấy tên thị vệ thung thính đến trước bức tranh của mẹ, nắm ngón tay giờ tay chụp vào bức tranh, Mạo Hoàn Liên quát lớn một tiếng phóng vọt ra, đâm một kiếm về phía y.

Tên thị vệ ấy võ công cũng rất ghê gớm, y chợt nghe tiếng binh khí chém gió ở phía sau thì xoay người, chụp chiếc ghế quét ngang tới đánh vù một tiếng. Mạo Hoàn Liên lia thanh kiếm, bốn chân của chiếc ghế rơi xuống! Tên thị vệ quát lớn một tiếng, ném mạnh chiếc ghế ra. Mạo Hoàn Liên chém ngang một kiếm, chặt đứt chiếc ghế làm đôi, rồi nàng lia mũi kiếm đâm vào cổ tay của kẻ địch. Tên thị vệ xoay người, cổ tay đã bị mũi kiếm đâm trúng. Y gầm lên như sấm, phóng vọt người tới, hai quyền vung lên đâm vào mặt của Mạo Hoàn Liên. Mạo Hoàn Liên thấy y hung hăng như thế thì chợt nảy ra kế, nàng đột nhiên lướt ngang qua, đâm kiếm về phía Khang Hy! Khang Hy quát lên, ngã bổ xuống đất thuận thế lăn một vòng ra sau bàn trang điểm. Khi tên thị vệ ấy thấy Mạo Hoàn Liên lướt xéo người thì biết không xong, y vội vàng tung vọt người qua, trong tai nghe Hoàng đế kêu lớn một tiếng, tưởng rằng đã bị đâm trúng. Y kinh hoảng liều mạng, mở rộng hai tay nhảy bổ tới. Mạo Hoàn Liên nhẹ nhàng lách qua, tên thị vệ ấy chỉ lo cứu người, chướng phải chụp về phía trước, chướng trái chống địch, nào ngờ chụp hụt, chỉ cảm thấy đau nhói đến tận xương, chướng trái đã bị Mạo Hoàn Liên chặt xuống!

Tên thị vệ tinh thông mười tám lộ trường quyền ở miền quan ngoại, nếu luận về võ công thì hơn cả Mạo Hoàn Liên. Chỉ vì Mạo Hoàn Liên có dùi bảo kiếm, và lại y còn phải lo cho Hoàng đế, chướng trái đã bị chặt, tuy liều chết ngăn cản nhưng cũng địch không nổi. Chỉ trong vòng mấy chiêu Mạo Hoàn Liên nhân lúc y điên cuồng xông tới thì xoay người lách ra phía sau, trở tay đâm lại một kiếm từ phía sau ra đến phía trước.

Mạo Hoàn Liên lao kiếm vào người y, nhẹ nhàng gỡ bức họa của mẹ xuống cuộn lại, rồi vung thanh kiếm quát: “Ra đây!”.

Khang Hy đã thấy tên thị vệ bị giết, toàn thân lạnh ngắt, y nghĩ bụng hôm nay thế nào cũng chết, thế là liều mạng bước ra mắng hỏi: “Người dám giết vua?”.

Mạo Hoàn Liên cười lạnh, lia thanh kiếm trước mặt Khang Hy nói: “Giết người cũng như giết một con lợn, cần gì phải phí sức?” Khang Hy hừ một tiếng nói: “Người cũng đừng hòng sống sót!” Mạo Hoàn Liên nghĩ đến Dịch Lan Châu, nàng xia mũi kiếm tới nhưng không đâm xuống, khẽ mắng: “Người muốn sống không?” Khang Hy nói: “Thế nào?” Mạo Hoàn Liên nói: “Hãy thả nữ tặc trong thiên lao ra! Sau đó đưa ta ra khỏi cung!” Khang Hy nghĩ thầm: “Tên nữ tặc này thật ngốc nghếch, ta hứa thả ả, chả lẽ người có thể ra ngoài giám thị, chỉ cần ta thoát khỏi nơi này, cao thủ trong đại nội sẽ lập tức đến giết người”. Y có ý nghĩ ngợi một hồi rồi nói: “Thiên tử không nói chơi, ta sẽ lập tức viết ngự chỉ sai người thả ả, người có yên tâm chưa?”.

Mạo Hoàn Liên lạnh lùng nói: “Ta biết người đang giả trò, nhưng nếu ta chết ở đây, lão hòa thượng ở chùa Thanh Lương sẽ đọc kinh cho ta”. Khang Hy chợt biến sắc, gằng giọng nói: “Lão hòa thượng nào?” Mạo Hoàn Liên cười lạnh: “Đúng thế, lão hòa thượng nào? Ta thật lắm cảm, lão hòa thượng ấy đã chết từ lâu, không thể nào niệm kinh nữa!” rồi đột nhiên nàng lấy ra một xâu chuỗi ngọc, đưa lên nói: “Đây là vật của chủ nhân trong căn phòng này, lão hòa thượng ấy coi như cũng tốt bụng, trước khi chết con trao trả lại lại cho ta. Ôi, ông ấy chết thật thảm!” trước đây khi Mạo Hoàn Liên vào chùa Thanh Lương, đã gặp Hoàng đế Thuận Trị, Thuận Trị một tay kéo nàng, một tay kéo Khang Hy đến cúng tế mộ của Đồng Tiểu Uyển. Đây chính là xâu chuỗi ngọc mà ông ta đã đưa cho nàng. Khang Hy đã nhận ra Mạo Hoàn Liên, y chẳng nói nàng gì được. Mạo Hoàn Liên lại chỉ cái xác dưới đất, nói: “Y chết thật không đáng, kém xa Diêm Trung Thiêm”. Khang Hy tái mặt, toàn thân run bần bật. Mạo Hoàn Liên cười hì hì nói: “Nếu người dám làm tổn thương ta, ta lập tức sẽ vạch trần chuyện này ngay trong cung!” Khang Hy giật mình thầm nhủ: “Nếu ả tiết lộ ra ngoài mình không sợ. Nếu kêu toán lên trong cung, Thái hậu biết thì không xong”. Thế là y nở nụ cười, nói: “À nha đầu nhà người thật là kỳ khôi, ta đã hứa đưa người ra khỏi cung, người còn nghi ngờ

gì nữa?” Mạo Hoàn Liên nhìn Khang Hy với ánh mắt lạnh lẽo như băng tuyết, thúc giục: “Viết mau, viết mau! Thả nữ tặc ấy ra!”.

Khang Hy cầm bút lông, đang nghĩ kế thoát thân thì chợt nghe bên ngoài có tiếng bước chân, Sở Chiêu Nam lớn giọng kêu: “Hoàng thượng có trong đây không?” Khang Hy nói: “Ồ đây!” Mạo Hoàn Liên kẻ kiểm vào cổ của y, khẽ nói: “Không cho y vào!”.

Sở Chiêu Nam dừng chân lại trước cửa, Khang Hy nói: “Người đợi một lát, trẫm sẽ ra ngay!” Sở Chiêu Nam bấm tấu: “Ngạc vương phi vào cung, giờ đang đợi bên ngoài!” Khang Hy vò tấm giấy chưa viết xong thành một cục, thuận tay ném xuống đất, Mạo Hoàn Liên khẽ quát hỏi: “Làm gì thế?” Mạo Hoàn Liên toan tiếp tục ép y, chợt nghe bên ngoài có thái giám bẩm: “Thái hậu giá đáo!” Khang Hy cười khổ sở nói: “Thái hậu đến, ta không thể cản người!” Mạo Hoàn Liên nhíu mày, cất thanh bảo kiếm, nói: “Ra ngoài!” Khang Hy đẩy cửa phòng, Sở Chiêu Nam thấy sau lưng Hoàng đế có một cung nga rất quen mặt! Y không dám nhìn kỹ, Mạo Hoàn Liên đã tiện tay đóng cửa phòng lại, khẽ nói bên tai Khang Hy: “Nhớ lão hòa thượng đấy!” Khang Hy xua tay nói: “Các người vào đây làm gì? Ra ngoài cả cho ta!” Sở Chiêu Nam vâng một tiếng rồi bấm tiếp: “Thái hậu bảo bọn thần đến đây tìm”. Khang Hy ừ một tiếng rồi bước ra ngoài, Mạo Hoàn Liên đi sát theo sau. Lúc này Sở Chiêu Nam đã thấy Mạo Hoàn Liên, trong lòng cả kinh.

Cả đám người ra khỏi Lan phong tinh xá, Thái hậu bước tới hỏi: “Hoàng nhi làm gì ở đây?” Khang Hy nói: “Hoàng nhi muốn tìm vài cuốn sách”. Thái hậu nhìn bức tranh trên tay Mạo Hoàn Liên, hỏi: “Có phải bức tranh này ở trong đó không?” Khang Hy khẽ gật đầu, Thái hậu đang định muốn nâng mở ra xem. Ngạc vương phi bước tới, tên thái giám trải gấm vàng xuống đất, Ngạc vương phi quỳ xuống miếng gấm dập đầu. Thái hậu nói: “Vương phi đang muốn bệ kiến”. Khang Hy hỏi: “Có chuyện gì gấp?” Thái hậu nói: “Vương phi bảo bệnh đã lui, hôm nay muốn vào thiên lao thăm vấn nữ tặc!” Khang Hy nói: “Vây thì tốt!” Ngạc vương phi dập đầu tạ ơn. Thái hậu rất thương mến bà, kéo bà đứng dậy, Mạo Hoàn Liên nhân thời cơ ấy, khẽ nói bên tai Hoàng đế: “Ta muốn theo Ngạc vương phi ra ngoài!”.

Té ra Mạo Hoàn Liên nghĩ, tuy mình nắm được điểm yếu của Hoàng đế, nhưng muốn an toàn ra cung thì cũng không khó. Trong cung Hoàng đế sợ mình nói ra chuyện giết cha, không dám gia hại, nếu y sai người đưa mình ra cung thì y chắc chắn sẽ ngấm hạ độc thủ. Bởi vậy lo rằng nếu cứ chần chừ nữa thì sẽ có người nhận ra chính Nạp Lan công tử đã đưa mình vào cung, mình cũng đã từng ở trong cung của Tam công chúa, lúc đó há chẳng phải đã liên lụy họ hay sao.

Nàng tuy không dám tin tưởng Ngạc vương phi, nhưng cũng cảm thấy bên cạnh Ngạc vương phi thì an toàn hơn nhiều.

Khang Hy khẽ ừ một tiếng, Thái hậu đã kéo Ngạc vương phi đứng dậy. Khang Hy nói: “Ngạc thân vương không may chết thảm, trẫm rất đau lòng, muốn chia sẻ nỗi buồn cùng Vương phi. Trẫm có một ả cung nga thông hiểu cầm kỳ, lanh lợi hoạt bát, nay ban cho Vương phi để giải buồn”. Mạo Hoàn Liên nhẹ nhàng quỳ xuống. Ngạc vương phi tạ ơn xong thì đỡ Mạo Hoàn Liên, thầm nhủ: “Sao hôm nay đột nhiên Hoàng thượng tặng cung nga ỉn?” số là Hoàng đế tặng cung nga cho Vương phi thân vương cũng là chuyện bình thường, có điều chưa bao giờ tặng ngay trước mặt mà ra lệnh cho thái giám trong cung đưa cung nga tới phủ đệ mà thôi. Vương phi cảm thấy không bình thường nhưng cũng không lấy làm lạ.

Thái hậu nhớ đến chuyện của Đồng Tiểu Uyển, định hỏi Hoàng đế có thấy gì trong phòng hay không, không để ý đến Mạo Hoàn Liên và Ngạc vương phi, thế rồi mới thúc giục Hoàng đế quay trở về cung Cảnh Dương. Khang Hy bước tới phía trước chỉ nói: “Sao tam muội muội cũng đến đây”.

Mạo Hoàn Liên vừa đi theo Ngạc vương phi được mấy bước, chợt thấy Tam công chúa cũng đến, vội vàng nháy mắt. Tam công chúa hỏi: “Sao Vương phi vào cung sớm đến thế?” rồi nàng liếc mắt nhìn Mạo Hoàn Liên. Ngạc vương phi khẽ gật đầu, chỉ Mạo Hoàn Liên nói: “Tam công chúa có nhận ra ả không? Hoàng thượng bảo ả thông hiểu cầm kỳ, sau này ta đã có người chỉ điểm”. Tam công chúa nói: “Ồ, là Hoàng thượng đã thưởng ả cho Vương phi?” Ngạc vương phi nói: “Không dám!” Tam công chúa kéo tay Mạo Hoàn Liên, khẽ cười nói: “Ồ, để ta xem thử, trông rất xinh xắn! Người tên là gì? Sao trước giờ ta vẫn không nhận ra người?” nàng giả vờ nói chuyện với Mạo Hoàn Liên, nhưng đã nhét một vật vào trong tay nàng. Mạo Hoàn Liên rất lạnh lẽo, nàng dốc ống tay áo lên, vật ấy đã rơi vào bên trong. Thái hậu đang nôn nóng, vẫy tay bảo Tam công chúa đến. Tam công chúa mỉm cười nói: “Người có gì không hiểu thì cứ hỏi Ngạc vương phi”. Mạo Hoàn Liên khẽ gật đầu, theo Vương phi ra khỏi cung.

Mạo Hoàn Liên ngồi cùng xe với Vương phi, càng nhìn càng thấy rõ không những Vương phi trông giống Dịch Lan Châu mà thần thái cũng y hệt. Nàng nhớ lại khi Dịch Lan Châu hành thích Đa Thích ở núi Ngũ Đài, nàng ta đã che phi tiêu cho Vương phi, trong lòng chợt hiểu ra. Ngạc vương phi thấy Mạo Hoàn Liên cứ nhìn mình, chẳng hề có vẻ e dè của cung nga bình thường, trong lòng rất lấy làm lạ, về đến vương phủ, Vương phi cho bọn thị nữ lui ra, giữ một mình Mạo Hoàn Liên bên cạnh, hỏi: “Người ở trong cung được bao nhiêu năm? Trước kia theo hầu Hoàng thượng hay Hoàng hậu?” Mạo Hoàn Liên cười rằng: “Tôi vào cung không đầy hai ngày!” Vương phi ngạc nhiên hỏi: “Người không phải là cung nga?” Mạo Hoàn Liên gật đầu, Vương phi nói: “Người vào cung làm gì?” Mạo Hoàn Liên nói: “Cũng giống như bà!” Vương phi biến sắc, Mạo Hoàn Liên nói tiếp: “Chính là vì cứu một người!” Ngạc vương phi tròn mắt, khê quát hỏi: “Người rốt cuộc là ai?” Mạo Hoàn Liên bước dần tới, lạnh lùng nói: “Tôi là bằng hữu của Dịch Lan Châu”. Vương phi mặt tái nhợt, khê nói: “Nó đã nói gì cho cô nương biết?” Mạo Hoàn Liên không đáp, hỏi ngược lại: “Vương phi, bà có muốn giết nàng báo thù cho chồng bà hay không?” Vương phi bừng mặt kêu lên: “Xin cô nương đừng ép ta!” Mạo Hoàn Liên vãi dài rồi nói: “Vương phi, tôi đã nói sai! Nàng bị nhốt vào thiên lao, chắc hẳn bà càng lo hơn chúng tôi, càng muốn cứu nàng hơn!” Vương phi khóc rằng: “Tôi còn cách gì nữa?” Mạo Hoàn Liên lấy vật mà Tam công chúa đã đưa cho nàng mở ra xem, chỉ thấy đó là một mảnh ngọc, trên mảnh ngọc có khắc hình vẽ trông rất tinh xảo. Mạo Hoàn Liên ngạc nhiên, Vương phi vừa nhìn thì vội vàng nói: “Là Hoàng thượng đã trao cho cô nương?” Mạo Hoàn Liên lắc đầu, Vương phi thở dài: “Tôi còn tưởng đó là ý của Hoàng thượng, té ra cô nương đã đánh cắp!” Mạo Hoàn Liên nói: “Việc này bà cứ mặc tôi, bà hãy mau nói đây là gì?”

Ngạc vương phi cầm lấy mảnh ngọc nhìn kỹ một hồi, rồi hai ngón tay cái đè lên mảnh ngọc, đột nhiên mảnh ngọc nứt ra, bên trong có một mảnh giấy nhỏ xíu viết toàn là chữ Mãn Châu, Mạo Hoàn Liên không nhận ra.

Ngạc vương phi buông nhẹ tay, mảnh ngọc khép lại, nói: “Quả nhiên không sai, đáng tiếc lấy được cũng vô dụng. Đây gọi là Chu quả kim phù, nghe nói thái tổ của chúng tôi nuốt Chu quả của thần nhân nên mới ra đời, Chu quả kim phù xưa nay là tín vật trong nội đình. Hoàng đế có mật lệnh gì thì sẽ giao Chu quả kim phù cho đại thần hoặc thị vệ”. Mạo Hoàn Liên mừng rỡ nói: “Chúng ta có cái này, há chẳng phải sẽ cứu được Dịch Lan Châu sao?” Ngạc vương phi nói: “Không phải, hãy nghe tôi nói. Chu quả kim phù chỉ có thể trao cho đại thần hoặc thị vệ trong nội đình làm tín vật, vả lại còn phải có mật chiếu nữa”. Mạo Hoàn Liên nói: “Nếu đã có mật chiếu thì cần gì đến mảnh kim phù này?” Ngạc vương phi cười nói: “Cô nương không biết chuyện trong cung đình. Hoàng đế có việc không thể ghi rõ trong chiếu thư, mật chiếu chỉ viết là do ai cầm mảnh kim phù này, vậy thì người cầm mảnh kim phù này là khâm sức của Hoàng đế, có quyền hành sự nhưng lại không để lộ dấu vết”.

Mạo Hoàn Liên nghĩ ngợi một hồi, nói: “Tôi đã hiểu, bà nói chúng ta chẳng phải là nhất phẩm đại thần hoặc nhất đẳng thị vệ, trong tay lại không có chiếu thư sử dụng kim phù, nên có vật này cũng vô dụng”.

Ngạc vương phi buồn bã nói: “Chính là thế” Mạo Hoàn Liên nói: “Nhất phẩm đại thần thì chúng ta không thể giả, nhưng còn nhất đẳng thị vệ?” Ngạc vương phi đứng dậy nói: “Cô nương rất thông minh, trong triều chỉ có vài nhất phẩm đại thần, đương nhiên không thể giả, nhưng trong nội đình thì có rất nhiều nhất đẳng thị vệ, bởi vậy giả mạo sẽ dễ hơn!” nàng trầm ngâm rồi chợt nói: “Có điều ai lớn gan như thế?”.

Nói vừa dứt lời bên ngoài có người kêu: “Ai dám lớn gan như thế!” Ngạc vương phi và Mạo Hoàn Liên đẩy cửa ra nhìn thì thấy có một thiếu phụ áo xanh múa kiếm như gió, từng bước đẩy bốn tên thị vệ trong vương phủ thối lui. Bốn tên thị vệ này quát tháo liên hồi, thiếu phụ áo xanh vẫn múa tít thanh kiếm!

Đang lúc ác đấu, một tên thị vệ chợt kêu ối chao một tiếng, ngã từ trên lầu xuống. Mạo Hoàn Liên cũng không thấy rõ người đàn bà áo xanh này đã dùng thủ pháp gì đã thương y. Đang lấy làm lạ, chỉ thấy bà ta lướt người tới, một tên thị vệ sử dụng gậy lao bổ xuống, cây gậy đánh vào hạ bàng, người đàn bà áo xanh ấy phóng vọt người lên, đánh ra một chiêu Phong Hạc Lạc Hoa, đẩy hai tên thị vệ khác từng bước thối lui, chân phải đạp ra ngoài, tên thị vệ cầm gậy vừa mới quét gậy ra thì đã bị đá xuống lầu. Tên thị vệ tử thương mất hai, chỉ còn lại hai người phóng lên mái, kêu lên: “Vương phi, trốn mau!” nói chưa dứt lời thì người đàn bà áo xanh đã phóng lướt lên như con chim nhạn, vươn tay chụp tới, ném y từ trên cao rơi xuống.

Mạo Hoàn Liên đã gặp không ít cao thủ, lúc này cũng không khỏi thất kinh. Kiếm pháp của người đàn bà này chẳng kém gì Lăng Vĩ Phong, nhưng nàng không hề biết lai lịch của bà ta. Nàng chỉ đành rút thanh

bảo kiếm âm thầm giới bị.

Người đàn bà áo xanh giết xong bốn tên thị vệ thì hú dài một tiếng, phóng vọt vào bên trong, Mạo Hoàn Liên kéo Vương phi thối lui vài bước, giơ kiếm chặn ở phía trước, cao giọng hỏi: “Vị tiền bối nào thế?” người đàn bà áo xanh không thèm để ý, chỉ quát hỏi Vương phi: “Người có phải là Nạp Lan Minh Tuệ không?” Nạp Lan vương phi chợt nhớ lại hình như đã gặp bà ta từ nhiều năm trước, nên trả lời một tiếng. Người đàn bà áo xanh vung tay, một ngọn roi mềm phóng vút tới, quét xuống mặt đất, Mạo Hoàn Liên lia thanh kiếm, chặt đứt ngọn roi thành hai đoạn nhưng nàng cũng bị lùi đi mấy bước.

Người đàn bà áo xanh ấy lùi Mạo Hoàn Liên tới, đâm soạt một kiếm về phía Vương phi, Vương phi lách người, chưởng phải hạ xuống, chưởng trái đánh lên, thi triển một chiêu Long Đăng Hỏa Dược trong Đại Cầm Nã thủ, toan đoạt thanh bảo kiếm của kẻ địch, người đàn bà áo xanh kêu ồ một tiếng, kiếm quang lóe lên, ngọn roi dài trên tay trái quét tới như giông bão, Vương phi thối lui ra sau từng bước, tình thế rất nguy hiểm. Mạo Hoàn Liên vội vàng vung cây kiếm thiên hồng từ phía sau đánh tới, người đàn bà áo xanh mắng: “Á nha đầu nhà ngươi muốn chết!” rồi bà ta xoay người, thanh đoản kiếm chặn ngang qua, cây roi dài đánh ngược lại, bao bọc Mạo Hoàn Liên và Vương phi trong màn ánh kiếm bóng roi, Mạo Hoàn Liên tuy có bảo kiếm nhưng võ công của đối phương cực kỳ cao cường, cả nàng cũng không thể tự bảo vệ được nổi, đừng nói là ra đòn. May mà Nạp Lan vương phi được Dương Vân Thông chỉ điểm chưởng pháp, khó khăn lắm mới cầm cự nổi.

Nạp Lan vương phi quát hỏi: “Người là ai?” người đàn bà áo xanh hừ một tiếng rồi nói: “Người đã là Vương phi, làm sao nhớ nổi ta?” cây kiếm trên tay phải vẫn không buông rời, Mạo Hoàn Liên bị cây roi dài chặn ở một bên, chẳng giúp gì được cho Nạp Lan vương phi.

Đang lúc kịch chiến, Vương phi phóng vọt người lên, sử dụng những chiêu Kim Thiên Hí Lãng, chụp vào hai mắt của người đàn bà từ trên không trung.

Người đàn bà áo xanh cười lạnh: “Người muốn chết!” rồi tay trái đánh vù một tiếng, dồn Mạo Hoàn Liên đến bức tường, tay phải hất lên, gạt đôi trảo của Vương phi, cây đoản kiếm trở ngược lại một vòng, chém vào cổ của Vương phi. Trong khoảnh khắc tính mạng nguy cấp ấy, Vương phi chợt thấy một nguồn lực lớn nâng mình lên, bà thuận thế lộn người hạ xuống, đồng thời trong tai nghe keng một tiếng, người đàn bà áo xanh buông giọng mắng lớn!

Mạo Hoàn Liên nấp trong góc tường thấy rất rõ ràng, người giải cứu Vương phi phóng ra từ sau một tấm biển lớn trong lầu, Mạo Hoàn Liên thầm thất kinh, nàng không hề biết có người nấp bên cạnh mình, giả sử y là kẻ địch thì há chẳng hồng bét hay sao?

Khi Mạo Hoàn Liên nhìn kỹ lại thì chợt giật mình, người ấy tuy dùng khăn che mặt nhưng nàng có thể nhận ra dáng người và kiếm pháp của y, người đó chính là Lăng Vị Phong! Mạo Hoàn Liên chạy ra, kêu lớn: “Lăng đại hiệp!” thiếu phụ áo xanh trở tay đánh lại một roi, dồn Mạo Hoàn Liên vào góc tường, người che mặt kêu lên: “Hoàn Liên, dừng ra!” đó chính là giọng nói của Lăng Vị Phong.

Lăng Vị Phong và người đàn bà áo xanh đều dùng võ công thượng thừa tỉ thí, chiêu số đánh ra nhanh nhẹn vô cùng, Mạo Hoàn Liên nhìn đến nỗi hoa mắt!

Thiếu phụ áo xanh vung cây roi dài quét tới, phá giải kiếm chiêu của Lăng Vị Phong, cây đoản kiếm dựng trước ngực chặn môn hộ lại thối lui một bước kêu lên: “Người là Thiên Sơn Thần Mãng?” Lăng Vị Phong trở thành kiếm lại đáp: “Đúng thế, dám hỏi tiền bối là ai?” Lăng Vị Phong tưởng rằng bà ta nghe danh tiếng của mình thì ngừng tay, nào ngờ thiếu phụ gạt đầu cười: “Thiên Sơn Thần Mãng quả nhiên danh đồn không ngoa, thử thêm vài chiêu nữa”. Rồi bà ta vung cây roi ra, tay phải cầm cây đoản kiếm triển khai những chiêu số tấn công. Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Người đàn bà này chẳng phép tắc tí nào!” rồi chàng lách người, mũi kiếm lóe lên, cũng triển khai những thế tấn công như giông bão.

Võ công của người đàn bà rất ghê gớm, cả hai tay đồng thời sử dụng hai món binh khí khác nhau mà phối hợp rất kín kẽ. Trước đây Lăng Vị Phong chỉ từng gặp một người tay trái sử dụng đao tay phải sử dụng kiếm, đó chính là Khưu Đông Lạc. Nhưng giờ đây người đàn bà này chẳng đơn giản như Khưu Đông Lạc. Thiên Sơn kiếm pháp của Lăng Vị Phong thần diệu vô cùng, nhưng cũng chỉ đánh ngang hàng với bà ta, chẳng bắt đồ thăm kinh ngạc! Thế là cây bảo kiếm vẩy lên, kiếm hoa tỏa ra nhưng sao xa, trong nhất thời trong cả căn phòng đều thấy kiếm quang loang loáng, khắp nơi đều là bóng dáng của Lăng Vị Phong. Người

đàn bà áo xanh khen một tiếng “hay!” rồi tay trái cầm roi tay phải cầm kiếm thấy chiêu phá chiêu, người cũng lướt bốn hướng, Lăng Vị Phong từ ngày xuất đạo chưa từng thấy một người nào có công lực thâm hậu như thế, chàng chợt nghĩ: “Chả lẽ bà ta vẫn còn sống?” thế rồi cây kiếm trong tay đánh gấp, đang lúc kịch đấu chàng chợt chém xéo chưởng trái ra, chưởng phong quét tới, mảnh khăn trùm đầu của người đàn bà bật lên, Mạo Hoàn Liên lại thất kinh, người đàn bà này nét mặt xinh đẹp nhưng tóc bạc trắng xóa, trong khăn cột đầu còn có một mảnh khăn đỏ. Lăng Vị Phong đột nhiên nhảy ra khỏi vòng chiến, ôm kiếm trước ngực vái dài đến tận đất, nói: “Thất kính! Thất kính! Té ra là Phi Hồng Cân nữ hiệp!” người đàn bà áo xanh cười lớn, đột nhiên rút phất cây đoản kiếm về ném xuống bàn, cười rằng: “Người không hổ là sư đệ của Dương đại hiệp! Thấy người cũng như thế y!” Bà ta nói xong, nét cười chợt tắt, vẻ mặt buồn bã.

Hơn hai mươi năm trước Phi Hồng Cân vang danh Thiên Sơn Nam Bắc, là một nữ anh hùng già trẻ lớn bé đều biết ở miền thảo nguyên, cùng tề danh với Dương Vân Thông, được người ta gọi là Tái ngoại kỳ hiệp (xin mời xem bộ “Tái ngoại kỳ hiệp” truyện) hai người có tình cảm rất sâu đậm. Sau đó có bộ tộc ở Hồi Cương bị triều đình nhà Thanh đánh bại, vì theo đuổi Nạp Lan Minh Tuệ, Dương Vân Thông từ miền tái ngoại đến Giang Nam, chết thảm ở bờ sông Tiền Đường. Phi Hồng Cân cũng đột nhiên mất tích ở thảo nguyên, không ai biết bà ta ở đâu. Hai mươi năm qua trên khắp thảo nguyên đều đồn đãi sự tích anh hùng của bà, hai năm sau kể từ khi bà mất tích, Lăng Vị Phong đã đến Hồi Cương, lúc đó chàng đã nghe người ta nhắc đến tên bà.

Phi Hồng Cân vỗ hai chưởng, xông về phía Nạp Lan vương phi cười lạnh: “Người giỏi lắm!” Nạp Lan vương phi hai mắt đỏ đẫm, thần thờ nói: “Dương Vân Thông đã chết mười tám năm, bà còn muốn thế nào? Bà hãy giết tôi, tôi cũng chẳng muốn sống nữa!” Phi Hồng Cân tức giận nói: “Người tưởng ta đến tranh đàn ông với người? Hừ! Ta chỉ muốn giết người!” Lăng Vị Phong can lại: “Vương phi chẳng có thù oán gì với chúng ta!” Phi Hồng Cân chẳng màng đến Lăng Vị Phong, quát hỏi Vương phi: “Con gái của Dương Vân Thông đâu? Hãy trả cho ta!” Vương phi nhướng mày, cười lạnh nói: “Có liên quan gì đến bà? Tại sao tôi phải trao cho bà!” Phi Hồng Cân tức giận nói: “Ta biết người là mẹ, nhưng người mẹ như người chẳng màng gì đến con gái của mình. Hừ, người tưởng ta không biết?”

Nó giết chồng của người, người đã bắt nó nhốt vào thiên lao rồi từ từ hành hạ!” Nạp Lan vương phi buông giọng khóc lớn lao đầu vào vách tường. Lăng Vị Phong nhẹ nhàng kéo bà ta ra, nói với Phi Hồng Cân: “Nữ hiệp, sao lại nói như thế? Không phải Vương phi không muốn cứu nàng mà thực sự không có cách nào!” Phi Hồng Cân nói: “Có thật không?” Lăng Vị Phong nói: “Chính tôi đã nuôi ả nha đầu thành người, tại sao tôi còn gạt bà?” Phi Hồng Cân dứt thanh đoản kiếm vào bao, thung thình bước tới rồi nói: “Vậy tôi đã trách nhầm bà, Minh Tuệ!” bà ta đi được mấy bước thì đột nhiên ngừng lại, kêu lên: “Bên ngoài có người!” Lăng Vị Phong phóng vọt người ra ngoài cửa sổ.

Té ra Khang Hy bị Mạo Hoàn Liên ép buộc phải thả nàng ra khỏi cung, y vừa kinh vừa giận, sau khi từ biệt Thái hậu thì triệu tập cao thủ đại nội, chọn ra tám thị vệ nhất đẳng, bảo bọn họ đến Ngạc vương phủ giết chết Mạo Hoàn Liên cắt đầu đem về. Tám đại nội thị vệ này đã đến dưới lầu, thấy bốn cái xác của bốn tên vệ sĩ thì cả kinh, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ nghe trên lầu vang lên một tiếng quát, một người che mặt đã lướt xuống như sao xẹt. Người chưa tới đất thì ám khí đã phát ra, hai luồng kim quang bay tới như điện xẹt, hai tên thị vệ đến gần bị Thiên Sơn thần mãng đâm xuyên qua ngực.

Bọn thị vệ quát lớn xông lên bao vây. Trên lầu chợt thấy ánh xanh lóe lên, Phi Hồng Cân cũng nhảy vọt xuống, cây đoản kiếm lia ra, cắt đứt cổ tay của một tên thị vệ, quát lớn: “Lăng đại hiệp, ta với người thử thì ai giết nhiều hơn!”

Lăng Vị Phong kêu lên: “Được!” rồi thanh kiếm đánh ra một chiêu Hồi Phong Phất Liễu, gạt hết binh khí đánh tới từ bốn bên, chưởng trái trở lại phất ra, vỗ vào người một tên địch đang lao sát tới, không ngờ có một nguồn lực lớn dồn ngược trở lại, người này không hề bị chàng đánh ngã, Lăng Vị Phong kêu ồ một tiếng, lộn người đâm kiếm tới, người ấy kêu: “Chia ra ba người chặn mục giặc già kia lại, ta và Trịnh Thiết Bài đối phó tên này”. Lăng Vị Phong đâm tới một kiếm hiểm hóc lạ thường, người này chẳng hề thoái lui, cây thiết bút đã đánh ra một chiêu Hoàn Giá Kim Lương, trong thủ có cả công, trả lại một chiêu.

Người này là cao thủ thuộc hàng số hai trong thị vệ nội đình tên gọi Thành Thiên Đình, ngoại hiệu Thiết Bút Phấn Quan, rất giỏi đánh huyết. Sở Chiêu Nam là đệ nhất cao thủ trong Cẩm vệ quân, hai người này đã từng đánh nhau một ngày một đêm, tỉ thí mười loại công phu, cuối cùng bắt phân thắng bại. Lúc đầu

y tưởng chỉ là một ả nữ tặc nhỏ nhoi, rất dễ dàng bắt sống, lòng cười thầm Hoàng đế đã chuyện bé xé ra to. Nào ngờ chưa gặp bóng dáng của nữ tặc đầu thì có hai thị vệ đã bị Thiên Sơn thần mãng đánh chết! Thành Thiên Đình thấy ám khí của Lăng Vị Phong mới biết rằng gặp phải Thiên Sơn Thần Mãng Lăng Vị Phong mà trên giang hồ đồn đãi!

Thành Thiên Đình giật mình, liều mạng cản trở, chợt thấy Phi Hồng Cân nhảy vọt xuống, chỉ một chiêu đã cắt đứt cổ tay của một cao thủ đại nội thì càng hoảng hơn. Thế nhưng y là đệ nhất cao thủ trong đại nội, tuy thất kinh nhưng không loạn. Danh tiếng của Lăng Vị Phong khơi dậy lòng tranh thắng của y, y xuất ra toàn những chiêu hiểm hóc, chẳng chịu thối lui. Lăng Vị Phong đánh liên tục ra ba kiếm, vẫn không đẩy lùi được Thành Thiên Đình thì cả giận, chưởng trái giơ lên, vỗ vào cây bút của Thành Thiên Đình, cây bút lệch sang một bên, tiếp theo đánh một chiêu Long Đỉnh Trích Châu, ánh kiếm quang xẹt lên đâm thẳng vào cổ họng của Thành Thiên Đình. Chiêu này hiểm hóc cực kỳ, Thành Thiên Đình lướt chân né tránh, y vung cây bút đánh ngang một chiêu Hoàn Tảo Thiên Quân gạt cây kiếm ra. Lăng Vị Phong trở cổ tay lại, ánh kiếm quang xẹt tới đánh ra một chiêu Long Quy Đại Hải, đâm vào ba vị trí trên người Thành Thiên Đình. Hai chiêu này nhanh nhẹn tuyệt luân, là những chiêu số tinh diệu nhất trong Thiên Sơn kiếm pháp, dù Thành Thiên Đình ghê gớm cũng đành phải thối lui liên tục mấy bước.

Tên vệ sĩ họ Trịnh sử dụng hai tấm thiết bài, cũng là một trong năm cao thủ thuộc đình, Thành Thiên Đình giữ lại y để liên thủ với mình, vốn là muốn mượn tấm thiết bài của y để khắc chế thanh kiếm của Lăng Vị Phong. Không ngờ thân pháp và bộ Pháp của Lăng Vị Phong quá kỳ ảo, tấm thiết bài không thể khắc chế được nòng, Lăng Vị Phong vẫn đuổi theo sát Thành Thiên Đình.

Thành Thiên Đình múa tít đôi bút chặn được hơn mười chiêu thì dần dần rơi vào thế nguy hiểm, y vội vàng kêu lên: “Trịnh Thiết Bài, người qua đây, chính diện!” Y chỉ cần hai người hợp thủ, không cần tấn công. Thành Thiên Đình đứng sánh vai với Trịnh Thiết Bài, triển khai những chiêu số điểm huyết của cây thiết bút, ác đấu thêm lần nữa với Lăng Vị Phong, lúc này tình thế quả nhiên tốt hơn rất nhiều! Chiêu kiếm của Lăng Vị Phong tuy nhanh nhạy tuyệt luân nhưng Thành Thiên Đình được Trịnh Thiết Bài giúp đỡ, tấm thiết bài của y che ở trước mặt còn Thành Thiên Đình thì điểm bút ra, đúng là trong công có thủ.

Thân pháp của Thành Thiên Đình rất nhẹ nhàng, chiêu số lại thành thực, lại thêm Trịnh Thiết Bài có đôi thiết bài múa tít kêu lên vù vù, Lăng Vị Phong đánh hết kiếm này đến kiếm khác mà vẫn không tìm ra được sơ hở, bên tai nghe tiếng quát từ xa, tiếng bước chân rầm rập, chắc là võ sĩ trong vương phủ phát hiện có ác chiến nên kéo đến hộ vệ cho Vương phi, Lăng Vị Phong càng nôn nóng hơn, chàng đâm đến hai kiếm nhanh như điện chớp, đẩy lùi Thành Thiên Đình mấy bước, dồn công lực toàn thân lên chưởng trái, lúc đó hai tấm thiết bài cũng đã đánh tới. Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, vỗ ra một chưởng, hai tấm thiết bài đã bị chấn động bay lên không trung, Lăng Vị Phong lướt người tới, trở tay vung một chưởng đánh vào đầu của Trịnh Thiết Bài. Chỉ nghe Phi Hồng Cân cười lớn: “Lăng Vị Phong, người mới đánh chết được một tên ư?”.

Năm xưa Phi Hồng Cân uy chấn miền tái ngoại, bỗng nhiên biệt tích hai mươi năm, thế mà vẫn rất ghê gớm, ba tên thị vệ nhất đẳng tướng bà ta chỉ là hạng nữ lưu nên chia thành ba mặt xông tới. Phi Hồng Cân đứng vững như núi, đợi cho bọn chúng đến gần thì đột nhiên vung một ngọn roi, cuộn một tên thị vệ bốc lên, rồi bà ta lại phát roi ném tên thị vệ ấy ra xa đến mấy trượng, chẳng may y va phải tảng đá nên máu tuôn thành dòng!

Hai tên còn lại tuy là thị vệ nhất đẳng nhưng công lực kém hơn Thành Thiên Đình nhiều, nào có thể chống nổi cây roi của Phi Hồng Cân, đang lúc kịch đấu, Phi Hồng Cân vung tròn cây đoản kiếm một vòng, một cây quỷ đầu đao đã bị đánh rơi, Phi Hồng Cân quét ra một roi, chặn tên đồng bọn của y lại, thanh đoản kiếm chém tới, ánh hàn quang lóe lên, một cái đầu người đã rơi xuống đất, Phi Hồng Cân kêu lên: “Đây là tên thứ hai!” tên còn lại hồn bay phách tán xoay người toan bỏ chạy, Phi Hồng Cân đánh ra một roi, lại cuộn y trở về, cây đoản kiếm vung lên, lại cắt cái đầu của y xuống, kêu lên: “Đây là tên thứ ba!” rồi bà ta rút cây đoản kiếm vào bao, cây roi dài múa tít, buông giọng cười dài, lúc này Lăng Vị Phong mới giết được Trịnh Thiết Bài.

Lăng Vị Phong thấy Phi Hồng Cân chém rơi hai cái đầu thì cười nói: “Nữ hiệp quả nhiên thân thủ bất phàm, bà đã thắng!” Thành Thiên Đình thấy chàng hơi chậm chạp, đột nhiên phóng một bút tới, Phi Hồng Cân rất háo thắng, bà ta lướt người lên, cây roi cuộn tới. Thành Thiên Đình đang lộn người trên không

trung, đầu trên chân dưới lao bổ xuống, tay trái cầm ngọn roi, Phi Hồng Cân không cuồn y. Thành Thiên Đình mượn lực lộn một cái phóng tới trước mặt Phi Hồng Cân, cây bút vung lên điểm nhanh như điện chớp vào huyết Kiên Tĩnh của Phi Hồng Cân. Phi Hồng Cân tung ra một cước, cổ tay của Thành Thiên Đình lệch sang một bên, bị mũi kiếm quệt trúng đổ máu, còn Phi Hồng Cân cũng cảm thấy ngọn thiết bút quét tới mà phát ra cả tiếng gió, bà ta vội vàng lướt ngang hai bước, Thành Thiên Đình đã lướt qua một hòn trên bộ, hợp nhau với bọn võ sĩ trong phủ.

Phi Hồng Cân định đuổi theo, Lăng Vị Phong đã quát: “Đi!” Mạo Hoàn Liên đã sớm nhảy vọt xuống, lúc này nàng lấy ra một nắm Đoạt Mệnh thần sa, vẩy mạnh về phía bọn võ sĩ trong phủ, Lăng Vị Phong liên tục phát ra ba cây Thiên Sơn thần mãng, cả ba đã giết chết được ba tên võ sĩ. Ba tên võ sĩ ù té chạy, Phi Hồng Cân ném cái đầu người ra, cười ha hả rồi cùng Lăng Vị Phong và Mạo Hoàn Liên phóng người ra khỏi vương phủ.

Đến nơi vắng vẻ, Phi Hồng Cân mới dừng bước, cung tay nói: “Lăng đại hiệp, sau này sẽ gặp lại!” Lăng Vị Phong vội vàng hỏi: “Xin ngừng bước!” Phi Hồng Cân quay đầu hỏi: “Gì thế?” Lăng Vị Phong nói: “Tiền bối vì cứu con của Dương đại hiệp, không quản đường xa vạn dặm đến đây, sao không đi cùng với chúng tôi?” Phi Hồng Cân sầm mặt, nói: “Người là sư đệ của Dương Vân Thông, sao biết mà còn hỏi, ta cứu người, người cứu ta, không cần nhiều lời!” rồi bà ta xoay người nhanh như trận gió, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng! Lăng Vị Phong nghe bà ta nói chẳng đầu chẳng đuôi thì thấy ngạc nhiên lắm. Bởi vì Lăng Vị Phong tuy là sư đệ của Dương Vân Thông, nhưng khi hai người gặp mặt chính là lúc Dương Vân Thông mất mạng. Lăng Vị Phong làm sao có thể biết những nỗi ân oán giữa Phi Hồng Cân với Dương Vân Thông.

Lăng Vị Phong chép miệng: “Võ công của Phi Hồng Cân đúng là xuất thần nhập hóa, có điều bà ta hơi kỳ quặc!” Mạo Hoàn Liên thật sự chẳng biết Phi Hồng Cân là ai, nên nàng cũng chẳng nói gì. Lăng Vị Phong chợt hỏi: “Chu quả kim phù đâu? Lấy ra đưa ta!” Mạo Hoàn Liên vội vàng đưa lên, Lăng Vị Phong cất vào người rồi nói: “Đêm nay ta sẽ đến thiên lao!” Mạo Hoàn Liên nói: “Lăng đại hiệp có cần người tiếp ứng không?” Lăng Vị Phong nói: “Không cần, người Đông trái lại không hay lắm!” hai người trò chuyện một hồi thì mới biết Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên vào kinh đã mấy tháng, Lý Lai Hanh không nhận được tin tức nên mới nhờ Lăng Vị Phong vào kinh xem thử. Lăng Vị Phong vì tiếng tăm quá lớn, mặt lại có vết đao nên phải đi ngày nghỉ, bởi vậy trên đường cũng chẳng dò hỏi được tin tức gì. Đến kinh thành mới biết Dịch Lan Châu đã giết Đa Thích, bị nhốt vào thiên lao.

Dịch Lan Châu do Lăng Vị Phong nuôi lớn, tình như huynh muội, lại cũng tựa như cha con, sau khi Lăng Vị Phong biết được điều này thì đau đớn như muôn tên xuyên lòng, chàng thậm chí sợ sư huynh của mình đã chết thậm chí để lại một đứa con, dù thế nào cũng phải cứu nàng. Lăng Vị Phong đương nhiên biết mối quan hệ giữa Dịch Lan Châu với Nạp Lan vương phi. Thế là chàng gác sang một bên chuyện tìm hai người Quế, Mạo, trước tiên đến Ngạc vương phủ xem thử, bởi vậy mới gặp Mạo Hoàn Liên và Phi Hồng Cân.

Mạo Hoàn Liên hỏi: “Phi Hồng Cân là người thế nào? Xem ra bà ta rất quan tâm đến Dịch Lan Châu” Lăng Vị Phong chép miệng: “Đó là tình nghiệt! Ta cũng không biết. Khi ở Hồi Cương, nghe mục dân trên thảo nguyên nói ta mới đoán được đại khái. Phi Hồng Cân vốn tên gọi Cáp Mã Nhã, hai mươi năm trước từng danh miên Nam Cương, là con gái duy nhất của Đường Nỗ lão anh hùng thuộc bộ tộc La Bố. Nghe nói khi Sở Chiêu Nam mới xuống Thiên Sơn, đã từng theo Đường Nỗ lão anh hùng, giúp ông ta chống lại quân Thanh, nhưng không lâu sau thì đã phản bội Đường Nỗ đầu hàng quân Thanh”. Mạo Hoàn Liên nói: “Đáng tiếc, đáng tiếc!” Lăng Vị Phong nói: “Lúc đó đại sư huynh Dương Vân Thông đã nổi danh ở Bắc Cương, ông ta giúp người Cáp Tác Khắc đánh trận, sau đó đã trở thành linh hồn trong quân của Cáp Tác Khắc. Thế rồi người Cáp Tác Khắc thua trận, Dương sư huynh vượt đại sa mạc Tháp Khắc Lạp Mã Can đến Nam Cương liên hợp với Phi Hồng Cân, nhất thời thanh thế lớn mạnh”. Mạo Hoàn Liên say sưa lắng nghe, chen vào hỏi: “Hai người có cùng chí hướng kháng Thanh, là rồng phượng trong cõi người, sao không kết thành một đôi?” Lăng Vị Phong thở dài: “Hoàn Liên, không phải cũng có thể giống như muội và Trọng Minh, một chữ tình rất vi diệu, một khi bỏ lỡ cơ duyên thì sẽ để lại tiếc nuối suốt đời. Tại sao họ không thể kết thành đôi, ta không biết. Chỉ nghe nói rằng, trước khi Phi Hồng Cân gặp Dương đại hiệp đã từng yêu một ca thủ trên miền thảo nguyên tên gọi Giáp Bát Lư. Tiếng ca của Giáp Bát Lư rất hay, có thể lay động lòng của bất cứ thiếu nữ nào, nhưng điều không may là một ca thủ như thế mà có một tâm hồn dè dặt, y cầu kết với Mãn Thanh, hại chết Đường Nỗ lão anh hùng. Sau đó Phi Hồng Cân đích thân bắt y về, móc tim gan của y cúng tế cho cha mình, hai mươi năm qua mục dân ở miền thảo nguyên đã có nhiều bài hát về

việc này!” Mạo Hoàn Liên thở dài, hỏi: “Vậy có phải Dương đại hiệp chê bà ta đã yêu Giáp Bát Lư không?” Lăng Vị Phong nói: “Ta không biết, có thể sư huynh đã có người khác, tức là trước khi gặp Phi Hồng Cầm đã yêu Ngạc vương phi”. Mạo Hoàn Liên lắc đầu thở dài, nàng chợt thấy Lăng Vị Phong ứa nước mắt, giật mình thầm nghĩ: “Chả lẽ Lăng Vị Phong cũng có chuyện đau lòng?” nhưng nàng lại không dám hỏi.

Lăng Vị Phong lấy Chu quả kim phù, lại hỏi nơi Mạo Hoàn Liên trú chân. Chàng biết được bọn Trương Hoa Chiêu và Quế Trọng Minh cũng ở chỗ Thạch Chấn Phi thì rất vui mừng, nói: “Nếu đêm nay thành công, sẽ lập tức dắt Lan Châu đến tìm các người”.

Lăng Vị Phong nhớ Dịch Lan Châu, Dịch Lan Châu cũng nhớ đến Lăng Vị Phong.

Trong thiên lao tối om om, chỉ có ngọn đèn trường minh nhỏ bằng hạt đậu ở góc tường phát ra ánh sáng yếu ớt. Ở cái nơi chẳng có ánh mặt trời chiếu vào, cũng chẳng thấy trăng sao, Dịch Lan Châu cũng không biết mình đã bị nhốt bao nhiêu ngày. Nàng cảm thấy tĩnh lặng lạ thường, “mình là con gái của cha!” nàng không hề cảm thấy tự ti khi không có cha, tấm huyết thư của cha đã trở thành một gánh nặng trong lòng nàng, giờ đây gánh nặng ấy đã hoàn toàn biến mất. Nàng muốn nhảy múa, nàng muốn ca hát, nàng muốn nói với tử thần rằng: “Hãy đến đi, ta không sợ ngươi!”.

Nàng thật sự chẳng sợ chết sao? Có thể là vậy, nhưng trong đêm tối dài đằng đẵng, có lúc nàng thấy run sợ, nàng không sợ chết, nàng chỉ tiếc cho cuộc sống tươi trẻ của nàng, dấu sao nàng cũng chỉ là một thiếu nữ hai mươi tuổi! Nàng đã sắp vĩnh biệt người thân! Nàng không có người thân, nhưng nàng lại nhớ “người thân” của mình. Vương phi là mẹ của nàng, trong những năm tháng dài đằng dặc, tình cảm của nàng đối với bà ta là yêu và hận, trong lòng nàng thiếu nữ vừa yếu mềm vừa kiên cường này, nàng không coi mẹ của nàng là người thân, thế nhưng lúc này, khi sinh mạng của nàng sắp kết thúc, nàng đã nhớ đến mẹ! Nàng có một ham muốn, nàng sẽ khóc cho thỏa lòng trước mặt mẹ mình. Nàng sẽ nói với bà ta nàng yêu bà như thế nào và cũng hận và như thế nào!

Người thân thứ hai mà nàng nhớ đến chính là Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong không phải là người thân của nàng, nhưng chàng thân với nàng hơn bất cứ ai, nàng nhớ khi nàng mới biết nói, Lăng Vị Phong đã đưa nàng từ Giang Nam đến Mạc Bắc, rồi lại lên Thiên Sơn. “Không biết mình đã đem đến cho người bao nhiêu phiền phức!” tình cảm ấy còn hơn cả tình cảm cha con, “có người cha nào chịu cực khổ với con mình như thế?” nàng nghĩ. Nàng hận không thể gặp lại Lăng Vị Phong, ôm chân chàng kêu lên một tiếng “cha!” nhưng Lăng đại hiệp vẫn còn trẻ tuổi, chỉ lớn hơn mình hơn mười tuổi, nếu gọi người là cha, người có vui không? Dịch Lan Châu nghĩ ngợi, nàng chợt bật cười trong bóng tối!

Người thứ ba mà nàng nhớ đến chính là Trương Hoa Chiêu, nàng quen chàng không đầy hai năm, nhưng nàng đã có tình cảm sâu sắc với chàng. Tình cảm này khác hẳn tình cảm đối với Lăng Vị Phong. Trước đây, nàng hoàn toàn không hiểu thứ tình cảm giữa nam và nữ, nhưng giờ đây nàng đã xem chàng là người thân. Nàng nhớ lại khi cứu chàng ra khỏi chùa Thanh Lương, chàng nhìn nàng với ánh mắt cảm kích và quan tâm, nàng nhớ lại trong nhà Thạch lão tiêu đầu, hai người chia tay, “sau khi mình chết đi, chàng có cắm hoa lan lên trước mộ của mình hay không?” “Ồ, mình mơ tưởng quá viễn vông, mình mà chết đi thì cả phần mộ cũng chẳng có!”.

Dịch Lan Châu rơi nước mắt trong đêm tối, đột nhiên nàng tự trách mình: “Con gái của Dương đại hiệp không rơi nước mắt!”

Nàng nhớ đến ba người thân của nàng, nhưng cộng tất cả những nỗi nhớ ấy thì chẳng bằng tình yêu của nàng đối với cha mình. “Mình chết vì hoàn thành tâm nguyện cho cha!” thế là nàng chẳng tiếc nuối vì mình đã sắp chết, nàng mở rộng đôi tay đón thần chết bay tới. Nàng chợt kêu: “Đến đây, ta không sợ ngươi!”.

Ngay lúc này, cửa nhà lao bật ra, một bóng đen đi về phía nàng!

Dịch Lan Châu nhói lòng, nàng nhắm mắt, lẩm bẩm: “Cha! Cha hãy đợi con, con gái sắp đến gặp cha đây!” từ sau khi nàng bị nhốt vào trong nhà lao, chưa bao giờ có ai đến, dù hai bữa cơm cũng do ngục tốt từ bên ngoài đút vào, bóng đen ấy chẳng phải tử thần thì cũng là đao phủ! Nàng mơ hồ, chợt thấy trong lòng trống rỗng, chẳng có một cảm giác gì cả!

Trong lúc mê man, một bàn tay nhẹ nhàng vuốt tóc nàng, khẽ nói: “Lan Châu, là ta!” Dịch Lan Châu kêu lên: “Có phải là cha đấy không?” người ấy thở dài, nói: “Lan Châu, hãy tỉnh lại!” người ấy hình như dùng

tay phát lên người nàng, đột nhiên Dịch Lan Châu thấy nhẹ hẫng, cùm sắt trên cổ và dây xích dưới chân đều đã bị người ấy bẻ gãy. Dịch Lan Châu đứng bật dậy, nắm tay người ấy nói: “Có phải là cha đấy không?” một giọt nước mắt rơi trên mặt nàng, một giọng nói quen thuộc vang lên bên tai: “Lan Châu, hãy tỉnh lại!” Dịch Lan Châu trào nước mắt, nàng lao tới ôm chân người ấy, kêu lên: “Lăng đại hiệp, có phải là mơ đấy không?”.

Người xông vào thiên lao chính là Lăng Vị Phong. Sau khi chàng lấy Chu quả kim phù, lại mặc đồ của đại nội thị vệ, đêm đến thì che mặt vào cung, kẻ giữ thiên lao là một bồi lạc trong hoàng tộc, vừa thấy người ấy lấy ra một tấm kim phù, thất kinh vội vàng hỏi: “Người có phải là thị vệ trong cung không?” Lăng Vị Phong gật đầu hừ một tiếng, bồi lạc ấy hỏi: “Hoàng thượng cần dặn gì?” Lăng Vị Phong nói: “Hoàng thượng bảo tôi lập tức dắt ả nữ tặc vào cung, không cho người khác biết! Ngài hãy mau chóng đuổi bọn thị vệ đi nơi khác!” bồi lạc ấy lại thất kinh! Ban ngày Hoàng đế đã truyền ngự chỉ, bảo rằng canh giữ cẩn thận ả nữ tặc này, đề phòng có kẻ cướp ngục, tại sao lại đột nhiên đòi dắt vào cung? Nhưng Chu quả kim phù rất quan trọng, ngoại trừ người đó là khâm sứ của Hoàng đế mới có được. Bồi lạc đã nghi ngờ, chợt y nảy ra một ý, hỏi: “Người có phải là ngự tiền đối đao thị vệ không? Người làm việc cho tổng quản nào?” té ra ngoại trừ được cho phép đặc biệt, chỉ có nhất đẳng thị vệ mới có thể mang theo binh khí trước mặt Hoàng đế. Mà thị vệ trong cung do hải tổng quản quản lý, tổng quản của nhất đẳng thị vệ tên gọi Cách Khâm Nổ, đó là một người Hán, tổng quản của thị vệ khác là một thái giám người Hán họ Hứa, Lăng Vị Phong vừa nghe thì biết y khảo vấn mình, lòng thầm kêu: “Hong hét!” bồi lạc ấy nhìn chàng chằm chằm, Lăng Vị Phong cũng rất lạnh lẽo, chàng đột nhiên cười lạnh, vung tay vỗ xuống bàn, lập tức đánh gãy một góc bàn, lạnh lùng nói: “Người mà xứng hỏi ta?” bồi ấy toát mồ hôi lạnh, thấy chàng có được công phu như thế thì tin rằng đó là một nhất đẳng thị vệ nên nào dám hỏi nữa. Một lúc sau, bọn thị vệ canh gác Dịch Lan Châu đã được điều đi nơi khác, Lăng Vị Phong lấy được chìa khóa, mở cửa nhà lao, tháo gông cùm cho Dịch Lan Châu.

Dịch Lan Châu trào nước mắt, chậm rãi đứng dậy hỏi: “Lăng đại hiệp, có phải là nằm mơ đấy không?” Lăng Vị Phong nói: “Đừng lo, hãy theo ta ra ngoài, họ rất nhớ đến muội!” Dịch Lan Châu chợt nói: “Tôi không đi!” Lăng Vị Phong ngạc nhiên nói: “Tại sao?” Dịch Lan Châu nói: “Tôi chẳng còn sức lực gì nữa, nếu ra ngoài bọn sĩ tốt chắc chắn sẽ chặn lại, muội không thể liên lụy đến người, lúc đó chúng ta sẽ bị bọn chúng bắt nhốt vào thiên lao”.

Lăng Vị Phong lấy ra Chu quả kim phù, khẽ nói: “Lan Châu, huynh có kim phù của Hoàng đế, bọn sĩ tốt chẳng thể nào cản được, hãy yên tâm!” Dịch Lan Châu cả mừng, nói: “Lăng đại hiệp, không biết cảm kích huynh thế nào mới phải!” Lăng Vị Phong nắm tay nàng thung thính bước ra khỏi nhà lao.

Tên bồi lạc canh giữ nhà lao đã kinh hãi trước võ công và tấm kim phù của Lăng Vị Phong, quả nhiên đã ra lệnh cho bọn thị vệ nếu thấy có người dắt Dịch Lan Châu ra khỏi thiên lao thì không được ngăn cản.

Té ra từ sau khi Mạo Hoàn Liên thoát khỏi hoàng cung, Khang Hy một mặt sai bọn tám cao thủ Thành Thiên Đình đến Ngạc vương phủ bắt nữ tặc, một mặt phái Sở Chiêu Nam đến thiên lao, ở thiên lao vốn là cao thủ nhiều như mây, một nửa thị vệ trong cung cũng được điều đến đây nhưng Khang Hy vẫn không yên tâm nên mới lại sai Sở Chiêu Nam đến giúp đỡ, lại truyền chỉ cho tên bồi lạc canh giữ thiên lao phải đề phòng.

Sở Chiêu Nam nghe lệnh của tên bồi lạc thì lấy làm lạ, vội vàng nói: “Chả lẽ bồi lạc vẫn chưa đọc kỹ ngự chỉ của Hoàng thượng sao?” theo quy định trong cung đình, việc truyền Chu quả kim phù là điều cơ mật nhất, tuyệt đối không thể để lộ ra ngoài, bồi lạc tuy biết rõ Sở Chiêu Nam là thống lĩnh Cẩm vệ quân nhưng cũng không dám nói ra, thế rồi chỉ đành nghiêm mặt nói: “Nếu có chuyện gì sai sót, hãy do ta gánh!” Sở Chiêu Nam sầm mặt, chẳng nói lời nào bước ra ngoài. Y nhú mày rồi âm thầm tập cao thủ thuộc phe của mình để tùy cơ hành sự.

Lăng Vị Phong dắt Dịch Lan Châu ra khỏi nhà lao, chỉ thấy bên ngoài trống trơn, quả nhiên chẳng có người theo dõi, trong lòng cả mừng nên ngẩng đầu bước cao trông oai vệ như mật sứ của Hoàng đế.

Sở Chiêu Nam nấp ở xó tối, canh ba vừa tới, thấy ở cửa thiên lao có một người che mặt dắt Dịch Lan Châu ra ngoài, y thấp thỏm lo âu, không biết là có nên chặn bọn họ hay không? Đột nhiên, y giật thót người, dáng dấp của người che mặt trông rất quen mắt! Sở Chiêu Nam bất đồ nhớ lại một người, y lại lo sợ, nếu quả thật người đó là Lăng Vị Phong, chàng làm sao có thể vào trong thiên lao, đến gặp tên bồi lạc mà bồi

lạc lại tin lời chàng? Đang lúc chần chừ, người che mặt đã đi vào chỗ rẽ. Sở Chiêu Nam nhảy tót ra khỏi xó tối!

Lăng Vị Phong làm sao không biết trong xó tối có bóng người. Nhưng chàng đã có Chu quả kim phù, thế là vừa để ý, vừa giả vờ như chẳng hề có chuyện gì xảy ra. Đột nhiên chàng thấy Sở Chiêu Nam lao bổ ra trước mặt mình, xuất một chiêu Tước Ứng Lam Quan, tay trái đánh vào thượng bàn của mình, tay phải nắm ngón mở ra chụp vào mạch môn, Lăng Vị Phong lách người, chưởng trái hộ Dịch Lan Châu, chưởng phải đâm xuyên thẳng vào hai cửa của Sở Chiêu Nam, chỗ thì thúc tới, gạt chưởng trái của Sở Chiêu Nam ra, rồi chàng điểm ngón tay vào huyệt Huyền Cơ trước ngực của y. Không ngờ hai chiêu ấy của Sở Chiêu Nam toàn là hư chiêu, y biết Lăng Vị Phong võ công tuyệt đỉnh, bởi vậy đã có phòng bị trước, y vừa tung đòn đã rút lui ra, kêu lớn: “Kẻ này là khâm phạm, mau bắt y, giết chết không tha!” Nói vừa dứt lời, từ trong các xó tối, trên mái nhà, trong cửa, bọn cao thủ đều đã xông ra.

Đúng là: Qua được một ải lại một ải, ra khỏi thiên lao khó càng khó.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

18. Chương 18: Nợ Nghiệt Tình Duyên Công Chúa Tình Nặng Lắm U Sầu - Nước Mắt Bóng Kiếm Vương Phi Đau Lòng Hận Khôn Dứt

Té ra lúc này Sở Chiêu Nam chỉ có ý thử chiêu, cố ý dùng những chiêu số tinh diệu trong Thiên Sơn chưởng pháp để đối phó với Lăng Vị Phong. Mà cao thủ võ lâm thì tâm nhuệ hợp nhất, hề gặp phải nguy hiểm thì không cần suy nghĩ đã dùng tuyệt kỹ của bốn môn. Sở Chiêu Nam vốn vẫn chưa dám đoán người che mặt là ai, vừa thấy Lăng Vị Phong ra tay thì vừa kinh vừa mừng, y la lớn nên bọn cao thủ mai phục xung quanh xông ra.

Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, người xoay một vòng vồ ra hai chưởng, đánh chết hai tên vệ sĩ. Cây kiếm rút ra khỏi bao, đâm chết ngay một tên áp sát tới mình, một tay kéo Dịch Lan Châu chạy ra ngoài!

Sở Chiêu Nam vừa lùi đã tiến lên, trường kiếm cũng đã cầm trong tay, y đâm ra soạt soạt hai kiếm, chia nhau đâm vào hai yếu huyệt của Lăng Vị Phong, kiếm pháp của Sở Chiêu Nam không kém hơn Lăng Vị Phong nhưng công lực thì hơi yếu hơn, Lăng Vị Phong xoay nửa người, giờ ngang kiếm chặn lại, chàng chợt nghe tiếng gió kêu lên vù vù ở phía sau! Lại một ngọn roi sắt nữa đánh tới. Lăng Vị Phong vung kiếm gạt qua, đánh bật được thanh trường kiếm của Sở Chiêu Nam, tay trái hất ra chụp được cây roi sắt, chàng quát một tiếng “lên!” rồi dùng lực ném ra, tên võ sĩ ấy chưa kịp buông tay đã bị Lăng Vị Phong kéo lên ném ra xa đến hai trượng!

Lăng Vị Phong tay phải sử dụng kiếm, tay trái vận chưởng, tuy đánh lui được kẻ địch nhưng Dịch Lan Châu đã bị bọn chúng chặn sang một bên, Lăng Vị Phong gầm lớn một tiếng, xoay người lại cứu, bọn thị vệ vùng binh khí đến tấn công chàng!

Lăng Vị Phong xoay người vung kiếm, len qua khỏi màn binh khí. Vừa thấy Dịch Lan Châu sắp bị bắt lại, nàng kêu lớn: “Lăng thúc thúc, cứ mặc tôi, xông ra ngoài trước!” trong khoảnh khắc ấy, bọn thị vệ xung quanh đều đã đến cản lại.

Lăng Vị Phong thi triển oai thần, chưởng chém kiếm đâm, lại hạ được thêm mấy tên vệ sĩ nữa, Sở Chiêu Nam vung kiếm xông lên, đánh ra một chiêu Bạch Hồng Quán Nhật, đâm vào huyệt Phong Phủ phía sau vai của Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong lách người, một tên vệ sĩ bên trái đang nhảy bổ tới, bị chàng ta thuận thế kéo một cái, ngã chống cằm xuống đất, cây kiếm trong tay lại triển khai một chiêu Phi Ưng Hồi Toàn, đánh bật hết tất cả các loại binh khí, đồng thời tay trái kẹp một tên vệ sĩ quét ra phía sau, mấy chiêu ấy nhanh đến lạ thường, cây trường kiếm của Sở Chiêu Nam đã đâm lút vào hậu tâm của tên vệ sĩ ấy, y chưa kịp rút ra thì Lăng Vị Phong đã đẩy tên vệ sĩ ấy tới phía trước, Sở Chiêu Nam bị đẩy lùi mấy bước, Lăng Vị Phong lướt ra nhưng Dịch Lan Châu đã bị người ta bắt vào thiên lao.

Sở Chiêu Nam sử dụng Long hình phi bộ lao tới một lần nữa, vì kẻ địch quá nhiều, Lăng Vị Phong không muốn liều với y, chàng bay bổng người lên vận Đại Cầm Nã thủ chụp vào hậu tâm của một tên vệ sĩ ném ra phía sau, sau ba lần trôi hụp thì chàng đã ném được ba tên võ sĩ, mấy tên vệ sĩ khác thấy thế thì đều

ngừng lại. Lăng Vị Phong đã lui đến góc tường. Bức tường cao hơn năm trượng, chẳng thể nào nhảy vọt lên, trừ phi dùng công phu Bích hồ du tường chứ nếu không khó thoát hiểm. Nhưng kẻ địch đang lăm le ở phía dưới, nếu sử dụng công phu này thì không thể phát ám khí. Lăng Vị Phong vừa do dự thì lập tức ám khí đã phóng tới. Chàng đảo người, võ chưởng ra, ám khí đều bị đánh bật trở lại.

Sở Chiêu Nam kêu lớn: “Bao vây y, đừng để y chạy thoát!” bọn cao thủ lập tức xông lên, Lăng Vị Phong bị dồn đến góc tường, đành phải liều mạng chống lại. Bọn vệ sĩ tuy nhiều nhưng cũng không thể bao vây bốn mặt, Sở Chiêu Nam xuất lãnh bốn tên hảo thủ thuộc hàng đệ nhất xếp thành nửa vòng cung dồn tới tấn công. Lăng Vị Phong thi triển Thiên Sơn kiếm pháp tả xung hữu đột, đang lúc kịch đấu, hai tên vệ sĩ đã trúng kiếm chàng, lập tức có hai kẻ khác phóng lên bù vào. Sở Chiêu Nam quát: “Lăng Vị Phong, nếu ngươi không ném kiếm đầu hàng, hôm nay là ngày chết của ngươi!” Lăng Vị Phong đâm soạt soạt hai kiếm, cười lạnh quát: “Phản đồ vô sỉ, nếu muốn lấy đầu ta, trước tiên phải đem mười cái đầu đến đổi!” Sở Chiêu Nam phẩy tay, bốn tên cao thủ nhất tề đánh lên, Sở Chiêu Nam bước vào ở giữa, cứ tìm những chỗ sơ hở mà đâm kiếm vào.

Võ công của Sở Chiêu Nam vốn tương đương với Lăng Vị Phong, lại thêm bốn cao thủ thuộc hàng đệ nhất vây công, dù kiếm pháp của Lăng Vị Phong có thần diệu đến mức nào cũng ứng phó khó khăn. Vả lại Sở Chiêu Nam hoàn toàn không cần phòng bị, chỉ cần tấn công, bởi vậy uy lực tăng hơn một bậc. Chỉ thấy Sở Chiêu Nam đánh hết kiếm này đến kiếm khác, tựa như sắp găm Lăng Vị Phong vào vách tường, đột nhiên một tên thị vệ ham công lao tới, đôi hộ thủ câu đánh xéo vào, Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, vung tay chop lấy đôi câu, rồi tiện tay móc người ấy lên, cây kiếm đánh một chiêu Thần long điệu vĩ, ngầm vận công lực giáng vào cây trường kiếm của Sở Chiêu Nam, tay trái thì vung tên vệ sĩ ấy lên, đánh lui bọn cao thủ!

Sở Chiêu Nam nổi giận vô tới một chưởng, đánh bật con tin ấy, rồi lại vung kiếm giao đấu với Lăng Vị Phong, bọn thị vệ thấy Sở Chiêu Nam tàn nhẫn như thế, chỉ lo giết kẻ địch chứ không nghĩ đến tình đồng liêu, đã đánh chết cả con tin, tất cả đều lạnh mình. Trong nhất thời không ai lên giúp y, Lăng Vị Phong thừa thế đánh ra vài kiếm, khiến Sở Chiêu Nam luống cuống chân tay. Sở Chiêu Nam vội vàng quát: “Sao các ngươi còn chưa mau xông lên? Đợi Hoàng thượng hạ chỉ sao?” bọn vệ sĩ chợt hiểu ra, nếu lúc này mà rút lui ra sau sẽ bị Sở Chiêu Nam tấu lên rồi cũng sẽ chịu tội chết. Lập tức có vài cao thủ nhảy lên bù vào chỗ khuyết, lại dồn Lăng Vị Phong đến góc tường, nhưng bọn cao thủ này đều kinh hoảng, không ai dám liều chết tấn công nữa!”.

Thế là Lăng Vị Phong tuy chưa thể thoát được hiểm nhưng tình thế đã khá hơn trước, Sở Chiêu Nam chỉ tay ra phía sau, gọi hai tên cao thủ, đó là bè đảng của y, quát lớn: “Bất luận là bắt sống hay giết chết kẻ này đều được kỳ công, nếu ai chịu ra sức Sở Chiêu Nam sẽ tấu với Hoàng thượng!” bọn võ sĩ reo hò trợ oai năm người ở hàng trước liều mạng tấn công, Lăng Vị Phong sau một đêm ác chiến, mồ hôi tuôn ra, thể lực đã không bằng như trước.

Đang lúc kịch chiến, chợt nghe một tên vệ sĩ kêu lên: “Tây viện bốc hỏa”. Sở Chiêu Nam thối lui một bước, nhìn sang hướng Tây thì thấy cuộn lửa bốc lên, vội vàng kêu: “Đừng lo, bên đó chắc chắn có người lo liệu. Hãy mau giết chết thằng giặc này!” quát chưa dứt lời thì trên tường chợt có một thiếu phụ áo xanh, đầu cột khăn đỏ, phía sau còn có mấy tên vệ sĩ đuổi theo, thiếu phụ áo xanh này tay trái vung cây roi, tay phải cầm kiếm từ trên nhìn xuống quát: “Lăng Vị Phong, đừng lo, ta đến cứu ngươi!” rồi bà ta quét ra một roi, đánh dạt bọn vệ sĩ ra sau rồi thừa thế nhảy xuống, cây roi dài vung lên vù vù, đánh vào ba đường của Sở Chiêu Nam, quát lớn: “Gian tặc, có còn nhận ra ta không?” Sở Chiêu Nam giật mình, thối lui ba bước, rung giọng kêu lên: “Phi Hồng Cân, là bà, bà...” Lăng Vị Phong đâm ra một kiếm, thừa thế lại đã thương thêm một cao thủ đại nội.

Nếu luận về võ công, Sở Chiêu Nam tuy không thắng nổi Phi Hồng Cân nhưng cũng chưa đến nỗi bại. Thế nhưng tại sao y sợ như thế? Số là hai mươi năm trước, Sở Chiêu Nam vừa mới xuống núi nghe nói tộc trưởng La Bố là Đường Nỗ có một người con gái tên gọi Cáp Mã Nhã, ngoại hiệu Phi Hồng Cân, không những võ công cao cường mà còn là một thiếu nữ xinh đẹp nhất trên miền thảo nguyên, bởi vậy y đường xa vạn dặm tìm đến bộ lạc của nàng. Sở Chiêu Nam tưởng mình là bậc thiếu niên anh hùng, chắc chắn sẽ lọt vào mắt xanh của người đẹp. Không ngờ lâu ngày Phi Hồng Cân phát hiện võ công của Sở Chiêu Nam tuy cao nhưng nhân phẩm lại rất kém. Lúc đó tộc La Bố đang chống lại quân Thanh, Sở Chiêu Nam chỉ tìm cách gần gũi Phi Hồng Cân chứ không chịu dốc hết tâm trí chống ngoại địch. Lúc này Phi Hồng Cân đã không còn kính trọng mà chán ghét y, cuối cùng bị một tên cao thủ trên miền thảo nguyên chen vào, giành

được lòng của Phi Hồng Cân. Sở Chiêu Nam cũng đầu hàng kẻ địch, sau đó dụ tên ca thủ này hại chết cha của Phi Hồng Cân (mời xem bộ tiểu thuyết “Tái ngoại kỳ hiệp truyện”), Phi Hồng Cân nổi giận, chính tay bắt sống người yêu mình, ngay lúc này Dương Hoang Thông đã đến với bộ tộc La Bố. Hai người đã hai lần bắt sống Sở Chiêu Nam nhưng y đều thoát.

Chính vì thế mà Sở Chiêu Nam rất kiêng dè Phi Hồng Cân. Nay bà ta đột nhiên xuất hiện trước mặt y, khiến y tựa như thấy ma, trong lòng sợ hãi đến nỗi quên cả mình. Sau khi chịu vài đòn của Phi Hồng Cân y mới hồi phục tâm trí.

Có cả thầy khoảng ba mươi cao thủ trong thiên lao, Phi Hồng Cân quét roi chém kiếm, tuy đã thương được vài người nhưng bà ta cũng bị nhốt vào vòng vây.

Trên đầu tường còn có rất nhiều vệ sĩ vốn canh giữ ở Tây viện, bọn chúng đã đuổi theo Phi Hồng Cân đến đây bởi vậy từ trên cao không ngừng phóng ám khí xuống.

Lăng Vị Phong thấy thế thì quát lớn một tiếng, cây trường kiếm vung ra lại đâm hai tên vệ sĩ ngã xuống, kéo Phi Hồng Cân chạy ra, cả hai người lui đến vách tường. Lăng Vị Phong trao kiếm cho tay trái, tay phải rút ra ba cây Thiên Sơn thần mãng, vung lên tường, quát: “Đi!” ba luồng kim quang bay ra như điện chớp, chỉ nghe tiếng kêu thảm vang lên, ba tên vệ sĩ trên tường đều bị đâm thấu tim ngã xuống. Lăng Vị Phong nói: “Tiền bối, bà hãy chặn hộ tôi một lát, tôi yểm hộ bà thoát ra!” rồi chàng dựa vào vách tường, người đột nhiên phóng vọt lên, bọn vệ sĩ phóng ra ám khí, Phi Hồng Cân phóng lên hơn một trượng, cây roi cuộn tới, quét được tất cả những mảnh ám khí lợi hại, có hai cây tiễn bắn vào ngực Lăng Vị Phong đã bị chàng chụp lấy rồi ném ra trở lại. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Lăng Vị Phong dùng tuyệt kỹ Bích Hồ Du Tường phóng vọt lên đầu tường, đâm soạt soạt hai kiếm, lại giết chết được hai tên vệ sĩ, thế nhưng Phi Hồng Cân thì bị bao vây ở phía dưới.

Lăng Vị Phong kêu lên: “Phi Hồng Cân, hãy lên đây!” chàng liên tục phóng Thiên Sơn thần mãng, bọn cao thủ bao vây Phi Hồng Cân lớp thì chết lớp thì bị thương, lớp thì né tránh, trong chớp mắt tất cả đều náo loạn. Phi Hồng Cân hú dài một tiếng phóng vọt lên ba trượng, quét cây roi dài ra, Lăng Vị Phong chụp lấy đầu roi dùng lực kéo một cái, Phi Hồng Cân lộn người lên tường, cung tiễn ở dưới đất bắn lên, Lăng Vị Phong và Phi Hồng Cân liên tục múa binh khí gạt ra, rồi cả hai thi triển khinh công tuyệt đỉnh phóng ra khỏi thiên lao. Khi bọn Sở Chiêu Nam chạy ra thì chỉ thấy sao trời lấp lánh, vầng trăng đang ở trên cao chứ chẳng thấy bóng dáng của Lăng Vị Phong và Phi Hồng Cân đâu nữa.

Trong trận này bọn vệ sĩ thất bại nặng nề, kẻ địch chỉ có hai tên mà cao thủ thuộc hàng nhất đẳng trong đại nội đã tử thương đến mười lăm mười sáu người! Sở Chiêu Nam tức đến nỗi thất khiếu bốc khói nhưng không thể nào phát tác được. May mà Dịch Lan Châu đã bị bắt trở lại, nếu không càng hỏng bét. Lăng Vị Phong và Phi Hồng Cân đều là khắc tinh của Sở Chiêu Nam, y nào dám lớn gan đuổi theo, chỉ đành vào cung xin tội, lại còn xin cho thêm cao thủ tăng viện. Khang Hy nghe xong thì biến sắc, im lặng một lúc lâu vẫn không nói. Sở Chiêu Nam quỳ phục xuống đất, không dám ngẩng đầu lên. Khang Hy trầm nhủ: “Sao cao thủ đại nội lại vô dụng đến thế?” bất giác y lạnh mình, nhưng bọn chúng vì canh giữ khâm phạm đã tử thương rất nhiều, nếu trách nữa thì e rằng lòng người ly tán, một hồi sau mới mắng Sở Chiêu Nam: “Trẫm biết rồi, lần sau người phải cẩn thận hơn!” thế rồi truyền lệnh gọi Ngạc vương phi vào cung.

Lại nói sau khi bọn Lăng Vị Phong cướp thiên lao, Ngạc vương phi cũng nghe được tin này, bà ta vừa kinh vừa mừng, đang không biết Dịch Lan Châu có được cứu ra hay không, đột nhiên nghe Hoàng đế tuyên triệu nên vội vàng vào cung. Khang Hy gặp Ngạc vương phi thì cười lạnh nói: “Bà đã khỏe chưa?” Ngạc vương phi toát mồ hôi lạnh, tâu rằng: “Đa tạ Hoàng thượng đã quan tâm, đã đỡ hơn một chút!” Khang Hy nói: “Ngạc thân vương bị ám sát, chắc bà rất căm hận nữ tặc!” Ngạc vương phi tuôn trào nước mắt, dập đầu nói: “Thần thiếp đau đớn đến nỗi chẳng muốn sống nữa”. Câu này đúng là chân tình, Khang Hy thấy bà ta như thế, tưởng rằng bà ta đang nhớ đến vong phu người không hồi nữa, chỉ lạnh lùng nói: “Trước kia khanh nói với Thái hậu muốn đích thân thăm vấn nữ tặc, giờ đây người đã khỏe, vậy ngày mai khanh hãy đến thiên lao hoàn thành tâm nguyện này”. Vương phi nghe thế thì như xét đánh ngang đầu, trước mặt nổ đom đóm. Khang Hy lại chậm rãi nói: “Không thể để nữ tặc ấy cứ ở mãi trong lao, đồng đảng của ả rất nhiều, nếu không mau chóng giải quyết, bị cứu ra ngoài, thì thù của khanh không thể báo được”. Ngạc vương phi lắc giọng kêu thảm, ngắt ngay xuống đất. Khang Hy bảo cung nga đưa bà đến chỗ Thái hậu nghỉ ngơi, trước khi đi còn bảo thị vệ: “Nếu Ngạc vương phi thần trí không tỉnh, ngày mai không thể thăm vấn thì người cứ

truyền chỉ cho bối lạc, bảo ông ta giao cho Tam đường thẩm vấn rồi sẽ xử quyết ngay trong ngày”. Vương phi vừa mới tỉnh dậy, nghe được câu ấy thì lại ngất đi.

Lại nói Dịch Lan Châu sau khi bị bắt trở về thiên lao, chẳng còn hy vọng sống, trái lại nàng càng bình tĩnh hơn, ngồi trong thiên lao tối tăm chờ đợi tử thần. Cũng không biết bao lâu, cửa thiên lao mở nhẹ, một bóng người lướt vào, Dịch Lan Châu ngồi chẳng hề nhúc nhích, gằng giọng kêu: “Hay lắm! Người đem ta ra ngoài giết hay mổ tùy các người. Có điều các người không thể giết hết người Hán chúng ta!”

Cánh cửa đóng sầm lại, đột nhiên phía trước mắt sáng chói, người ấy đã đốt lên ngọn đèn, chậm rãi bước tới, khẽ gọi, “Bảo Châu, con có nhận ra ta không? Con ngẩng đầu lên xem thử ta là ai?”

Dịch Lan Châu không ngẩng đầu, lạnh lùng nói: “Ai là Bảo Châu? Vương phi tôn quý, tôi là hung thủ đã giết chết chồng của bà!” trong khoảnh khắc ấy một bàn tay ấm áp vuốt mặt nàng, Dịch Lan Châu muốn kêu lên, muốn vùng vẫy nhưng chẳng còn sức!

Ngạc vương phi trào nước mắt, khóc rằng: “Ôi! Bọn chúng hành hạ con đến khổ!” trên cổ Dịch Lan Châu phải đeo cái gông, xung quanh cổ toàn là máu bầm, hai chân cũng rướm máu. Vương phi lấy khăn từ tốn lau cho Dịch Lan Châu, máu thấm vào khăn, Vương phi chậm rãi gấp lại cất trong áo. Dịch Lan Châu chợt mở to mắt, thét lên: “Vương phi, bà không cần giả vờ từ bi, kẻ hành hạ ta không phải là bọn chúng mà là bà!”

Vương phi rùng mình, bà thẫn thờ lùi nửa bước, Dịch Lan Châu liếc mắt, lạnh lùng nói: “Mười tám năm trước bà đã vứt bỏ tôi, giờ đây thì sắp đến giết tôi!” Vương phi khóc òa lên, ôm chặt lấy Dịch Lan Châu kêu: “Bảo Châu, con chẳng hề biết ta cũng rất thương con!” Dịch Lan Châu đẩy bà ra, nói: “Thương tôi? Ha ha, bà thương tôi? Vì muốn làm Vương phi, đã để cho chồng bà giết cha tôi. Vì muốn làm Vương phi, bà đã nhẫn tâm vứt bỏ tôi, khiến cho tôi phải lưu lạc ở nơi tha hương lạnh lẽo đến mười tám năm”. Vương phi kêu lên: “Con hãy mắng ta! Hãy mắng nữa đi! Ta rất dễ chịu, con đã biết ta là mẹ của con!” Dịch Lan Châu nói: “Tôi không có mẹ, mẹ tôi đã chết từ mười tám năm trước!” Vương phi ôm Dịch Lan Châu, khẽ nói: “Bảo Châu, mẹ của con đã làm sai, nhưng bà ta không phải là một người đàn bà như thế! Con tin cũng được, không tin cũng được. Tóm lại, bà ta không phải là người như thế, ta cũng muốn nói cho con biết nhưng sẽ chẳng thể nào nói cho rõ ràng được. Ta chỉ xin con hãy chạm vào tim ta, từ nhịp đập của trái tim, con có thể biết ta thương con như thế nào, mười tám năm qua, ngày trắng cũng như đêm đen, ta luôn nhớ đến con. Ta nhớ đến nét mặt khi con vừa mới tập nói, ta nhớ đến niềm vui khi con gọi tiếng mẹ đầu tiên. Ta không biết con lớn lên ở đâu, không biết con giống cha hay giống mẹ. Giờ đây nhìn thấy ta mới biết con giống hệt như cha con. Con cũng quật cường như ông ấy!” Dịch Lan Châu dụi đầu vào ngực Vương phi, hai trái tim đều đập rất mạnh! Đột nhiên Dịch Lan Châu ngã vào lòng bà ta, khóc thút thít kêu lên: “Mẹ, con cũng thương mẹ!”

Ánh sáng xua tan bóng đen, hai mẹ con đã xa cách nhau mười tám năm giờ đang ôm nhau, nước mắt của mẹ rơi trên mặt con, nước mắt của con thấm vào ngực mẹ, rất lâu rất lâu sau, không ai nói câu nào, bên ngoài chợt nghe bước chân lẹp xẹp, tựa như có người đang đi qua đi lại ngoài nhà lao!

Ngạc vương phi nhú mày, bà ta chợt giật mình lau nước mắt, cao giọng kêu: “Hãy đi nhẹ lại, đừng phiền ta thẩm vấn!” khi Vương phi vào nhà lao, tên bối lạc canh giữ thiên lao đã hỏi đi hỏi lại có cần cho người đi theo hay không, Vương phi cứ lắc đầu không nói. Bối lạc nói: “Nữ tặc rất lợi hại, tuy đã bị xiềng xích nhưng phải đề phòng. Vương phi là thân nga ngọc, nếu có xảy ra chuyện gì thì thật không đáng”. Vương phi tức giận nói: “Đừng lắm lời, ta phải đích thân thẩm vấn, không cho ai ở bên cạnh, người có biết không?” rồi bà ta vung tay chụp xuống góc bàn, trên cái bàn gỗ để lại năm giấu tay, bối lạc kinh hãi, thâm nhủ: “Chả trách nào người ta bảo Ngạc vương phi văn võ toàn tài, là đệ nhất mỹ nhân trong tộc chúng ta, lại là một nữ anh hùng, xem ra chẳng sai!” thế rồi y không dám nói gì nữa. Nhưng dù như thế, bối lạc vẫn không yên tâm nên sai bọn vệ sĩ tuần tra bên ngoài.

Vương phi lại ôm Dịch Lan Châu, khẽ nói bên tai nàng: “Con gái, giờ đây con là của ta!” nghe tiếng bước chân bên ngoài, Dịch Lan Châu lại dâng lên trong lòng nỗi căm hận: “Mẹ của mình với bọn chúng là người cùng phe, bọn chúng sẽ nghe lời mẹ của mình!” ý nghĩ ấy như ngọn lửa đốt cháy cõi lòng nàng, nàng vùng ra kêu lên: “Vương phi, bà bảo thẩm vấn tôi, tại sao không thẩm vấn?” Vương phi lòng đau như dao cắt, rung giọng kêu: “Bảo Châu, làm sao con mới tin ta? Tin mẹ của con, con hãy nói đi, chỉ cần mẹ làm được là mẹ sẽ làm!” Dịch Lan Châu cười lạnh: “Có lẽ ngày mai, cũng có lẽ không cần đến ngày mai, bọn chúng

sẽ đem đầu tôi treo lên cửa ngọn môn, tim gan tôi sẽ cúng tế chồng của bà, tôi còn có chuyện gì cần bà làm nữa?”.

Ngạc vương phi hôn lên má nàng rồi nói: “Thôi được, Bảo Châu, ta sẽ dắt con ra khỏi thiên lao, sẽ âm thầm thả con đi, sau đó mẹ sẽ uống thuốc độc để đến gặp cha con. Con có hài lòng chưa?”.

Dịch Lan Châu kêu thét lên, ôm lấy mẹ mình nói: “Ồi! Tại sao bà lại nói như thế? Bà coi tôi là con gái của mình hay là kẻ địch? Bà nói thế chẳng khác nào tôi muốn trả thù, muốn bà chết đi!” Ngạc vương phi nhìn nàng chằm chằm rồi đột nhiên kêu: “Đôi mắt của con giống hệt như cha con!”.

Dịch Lan Châu lấy ra một tấm huyết thư đưa cho Vương phi nói: “Đây là thư của cha trao cho con và mẹ!”.

Vương phi run rẩy, mở tấm huyết thư, chỉ thấy thư viết rằng: “Con gái Bảo Châu của cha, khi con đọc được thư này thì đã lớn thành người. Cha của con tên gọi Dương Văn Thông, mẹ của con là Nạp Lan Minh Tuệ. Cha con là nghĩa sĩ chống Thanh, mẹ con là Vương phi trong hoàng tộc, ngày cha con mất mạng chính là ngày mẹ cải giá. Mẹ con là người trong hoàng tộc, buộc phải nghe lệnh cha mà cải giá, không thể trách cứ. Chỉ có người lấy mẹ con mới là kẻ địch, con học xong kiếm pháp thì phải đích thân giết chết y để trả thù cho cha. Nếu gặp mẹ thì hãy giao thư này cho bà ta, còn những chuyện khác con chưa biết thì có thể hỏi sư tổ và thúc thúc đã đưa con lên Thiên Sơn”.

Vương phi đọc xong, khóc òa lên nói: “Bảo Châu, mẹ không trách cha con đã bảo con giết y!”.

Dịch Lan Châu hỏi dần tới: “Mẹ, mẹ thật sự không trách con sao?” Vương phi lạnh mình, trước mắt bà chợt hiện ra cảnh tượng lúc Đa Thích lâm chung, bà ta lại nhớ lời mình đã hứa với Đa Thích: “Nếu Vương gia không làm tổn thương nó, thiếp cũng bảo nó không tổn thương Vương gia!” đúng thế, bà không thể trách con mình, bà buồn bã đáp: “Con gái, ta làm sao có thể trách con. Nhưng máu đã chảy đủ, ta không muốn thấy máu chảy nữa!”.

“Máu đã chảy đủ?” Dịch Lan Châu cười lạnh nói: “Người Hán chúng tôi đã chảy bao nhiêu máu? Hoàng đế và tướng quân của các người vẫn còn muốn chúng tôi tiếp tục chảy máu! Nhưng máu chúng tôi không chảy uống phí, cha tôi đổ máu ở Hàng Châu, chồng bà đổ máu ở Tây Sơn. Ngày mai tôi lại sẽ đổ máu ở thiên lao. Ngày một máu của người Mãn sẽ nhuộm đỏ kinh thành!”.

Vương phi giật thót tim, hoảng hốt nhìn con gái của mình. Đứa con gái mà bà ta ngày đêm mong nhớ, nay đứng trước mặt bà ta, vừa gần gũi mà vừa xa lạ! Bà ta tựa như đang sống ở trong hai thế giới, bà không hiểu nổi nàng, giữa hai tâm hồn có một bức màn ngăn cách! Bà nghe con gái mình thốt ra những lời đầy thù hận, bà vừa lo lắng vừa đau lòng, bà run bần bật, chợt ôm chặt lấy con gái, kêu lên: “Con gái của ta, tại sao con phải phân ra ‘chúng tôi’ và ‘các người’? Con là cốt nhục của ta kia mà?”.

Dịch Lan Châu chợt bật cười, không khỏi cười lạnh mà cười sung sướng, nàng áp mặt mình vào ngực của mẹ, nói: “Mẹ, mẹ thật sự yêu con như thế, chấp nhận là người của chúng con?” Vương phi vẫn chưa hiểu ý nàng, vội vàng nói: “Đương nhiên là thế, lẽ nào con không tin mẹ?” Dịch Lan Châu vội vàng nói: “Vậy mẹ hãy đi cùng con, mẹ, không phải mẹ dắt con đi mà mẹ đi theo con có hiểu không? Mẹ, Lăng đại hiệp sẽ tìm cách cứu con, mẹ hãy lập tức ra ngoài, con sẽ ẹ biết nơi họ ở. Nếu được mẹ giúp đỡ, họ chắc chắn sẽ cứu được con. Trừ phi con không qua nổi ngày mai, nếu không mẹ còn cơ hội cứu con!”.

Vương phi thần thờ: “Đi theo con?” bà ta lẩm bẩm. Đó là chuyện bà chưa từng nghĩ tới, bà là một Vương phi, làm sao có thể đi cùng bọn người Hán xa lạ, phản bội lại người trong tộc của mình? Bà ta đắn đo, Dịch Lan Châu đã biến sắc, nói: “Mẹ, con chẳng hề muốn ép mẹ, đó là con đã quá đáng. Con nghĩ thật quá ngây thơ. Nếu mẹ chịu đi theo con, mười tám năm trước mẹ đã đi cùng cha. Con không trách mẹ, mẹ! Mẹ cũng đừng trách con! Giờ đây con chẳng cần mẹ giúp đỡ, mẹ hãy đi mau, nhà lao này rất dơ bẩn”.

Vương phi thút thút nói rất nhiều lời, thậm chí nói chấp nhận đi cùng nàng, nhưng Dịch Lan Châu vẫn câm nín, chẳng hề đáp lời! Lúc này Vương phi còn khó chịu hơn cả chết, bà không ngờ rằng con gái của mình còn cứng rắn hơn cả cha nó. Đột nhiên, bà lấy ra một vật nói: “Bảo Châu, mẹ có thứ này cho con!”.

Bảo Châu chợt thấy ánh đỏ lóe lên, trong tay Vương phi là một thanh đoản kiếm sáng ngời, máu của Đa Thích vẫn còn trên lưỡi kiếm, Dịch Lan Châu kêu lên: “Đây là thanh bảo kiếm của cha!”.

Vương phi nói: “Đúng, là kiếm của ông ấy. Lần đầu tiên mẹ gặp ông ấy, ông ấy bị bão cát sa mạc quật ngã,

ngất ngoài trại của mẹ. Vì thế mẹ đã cứu ông ấy. Khi con hành thích ở núi Ngũ Đài, mẹ thấy con đâm thanh kiếm này vào trong kiệu thì biết ngay con là con của mẹ”.

Thanh kiếm này là một chứng nhân, bao nỗi hợp tan buồn tủi, sinh tử tồn vong của gia đình Dịch Lan Châu đều có liên quan đến nó. Nó đi theo Dương Vân Thông và Nạp Lan Minh Tuệ ở thảo nguyên. Nó bảo vệ cho Dương Vân Thông đến khắc cuối cùng. Lãng Vị Phong cầm nó làm tín vật, đưa Dịch Lan Châu lên Thiên Sơn. Cuối cùng Dịch Lan Châu đã dùng nó để đâm vào ngực của Đa Thích.

Cũng trong ngày ám sát Đa Thích, Dịch Lan Châu vì thấy mẹ nên thanh bảo kiếm rơi xuống đất, khi nàng nhớ lại người thân bao giờ cũng nhớ đến thanh kiếm này. Mà giờ đây mẹ của nàng trao nó cho nàng, nàng thấy thần thờ.

Vương phi khẽ nói: “Con hãy giữ thanh kiếm này, có lẽ sẽ có ích cho con. Nếu Lãng đại hiệp lại đến cứu, có thanh kiếm này cũng dễ thoát thân”.

Dịch Lan Châu thương cha mình, bởi vậy cũng rất thương thanh kiếm này. Nhưng sao lúc này nàng chợt thấy chán ghét, không phải chán ghét thanh kiếm này mà chán ghét người mẹ của mình. Bà ta bảo mình giữ lại thanh kiếm chờ bọn Lãng đại hiệp đến cứu, có nghĩa là bà ta không những chẳng chịu đi theo mà cũng chẳng có cách nào giúp. Nàng không mong muốn mẹ cứu mình, nhưng từ trong sâu thẳm tâm hồn mình, nàng thêm khát tình yêu của người mẹ. Nàng cảm thấy nỗi đau khổ mười tám năm qua đủ để đổi lấy tất cả tình yêu của người mẹ. Yêu cầu quá cao, thất vọng càng dễ. Đó là tâm trạng rất phức tạp nhưng nàng không hề biết. Khi mẹ nàng nói như thế, trong lòng nàng đã có một quyết định.

Dịch Lan Châu kêu lên: “Tôi không cần thanh kiếm này, mỗi người chúng tôi đều có một thanh đoản kiếm, thanh đoản kiếm khiến người Mãn Châu phải run sợ. Bà hãy giữ lại cho bà thanh kiếm này, bà thấy nó sẽ càng nhớ đến cha”. Dịch Lan Châu ôm đầu, không màng đến mẹ của mình nữa!

Tiếng bước chân bên ngoài lại vang lên, có người thúc giục: “Bối lạc hỏi Vương phi, Hoàng đế cũng sai người đến thăm, Vương phi thăm vấn xong chưa?” Ngạc vương phi vâng một tiếng, lấy ra một mảnh khăn sạch sẽ, lau nước mắt cho con gái. Khi bà đứng dậy, mảnh khăn rơi xuống đất.

“Bảo Châu, con hãy tự bảo trọng”. Vương phi nói: “Con có hiểu không?”.

Trong khoảnh khắc này, trái tim của Dịch Lan Châu tựa như bị muôn ngàn lưỡi đao đâm vào!

Ánh đèn dần dần mờ đi, sáp của cây nến rơi xuống đất kết thành một bức vẽ không qui tắc. Vương phi ngừng khóc, cuối cùng nhìn lại Dịch Lan Châu, bà ta thần thờ xoay người bước ra ngoài cửa.

“Con đã hiểu!” Dịch Lan Châu dịu dàng nói: “Mẹ, đó không phải là lỗi của mẹ!” nhưng nàng nói quá nhỏ nên Vương phi chẳng nghe gì cả.

Nến đã cháy hết, ánh đèn cũng tắt phụt, ngay lúc này, Vương phi đã bước ra đến cửa, trong thiên lao chỉ còn lại bóng tối! Dịch Lan Châu ngồi bật dậy, kêu lên: “Mẹ! Chúng ta tha thứ cho nhau! Mẹ, hãy trở lại, trở lại đây!”.

Cánh cửa nhà lao đã đóng sầm lại. Mẹ nàng sẽ không trở lại nữa! Dịch Lan Châu ngơ ngác nhìn xung quanh, trong bóng tối tựa như có hàng ngàn móng vuốt chụp lấy nàng, nàng kêu thét lên ngã xuống đất, trong lòng đã hiểu, tất cả đã xong!

“Tất cả đã xong!” Vương phi kêu lên, lúc này bà đã trở về nhà, đi quanh quẩn trong phòng, kêu lên tiếng kêu tuyệt vọng.

Trên tường có treo bức tranh của Đa Thích, đôi mắt Đa Thích tựa như đang nhìn chăm chăm vào bà, bà rút thanh đoản kiếm, hình bóng của Dương Vân Thông hiện ra trong ánh kiếm, cũng nhìn chăm chăm vào bà. Bà kêu thét lên ôm lấy mặt. Trong bóng tối, bóng dáng của con gái bà lại xuất hiện, tựa như đang nhìn bà đắm đắm!

Bà buông hai tay, chậm rãi gơ thanh đoản kiếm lên.

Đột nhiên có tiếng gõ cửa phòng, ả thị nữ bên ngoài vào báo: “Nạp Lan công tử xin gặp!”.

“Là nó? Sao lúc này nó lại đến gặp mình?” Nạp Lan Dung Nhược là người cháu Vương phi yêu thương nhất, cũng là người duy nhất mà bà có thể trò chuyện. Bà vốn không muốn gặp bất cứ ai, nhưng Nạp Lan Dung Nhược là ngoại lệ, bà chép miệng nói: “Thôi được, cứ gặp nó một lần!” bà mở cửa phòng, Nạp Lan Dung Nhược chậm rãi bước lên lầu, tên thư đồng của chàng chờ ở bên dưới.

Nạp Lan Dung Nhược ngồi đối diện với Vương phi, đôi bên đều thất kinh. Nạp Lan Dung Nhược thất kinh là vì cô cô của chàng vốn là mỹ nhân đẹp nhất trong tộc, nhưng giờ đây tựa như già đến mấy mươi tuổi, hai mắt sưng húp, rõ ràng đã chảy rất nhiều nước mắt! Vương phi thất kinh là, người cháu tài ba của bà tựa như đã mất đi phong độ tiêu sái, sắc mặt tái nhợt, khi cầm chén trà mà tay cũng rung rung.

“Dung Nhược, có chuyện gì thế?” Vương phi hỏi.

“Tam muội muội đã chết!” Nạp Lan Dung Nhược đột nhiên đứng bật dậy, nước trà sánh xuống đất, nói tin xấu ấy với giọng kích động.

“Tam công chúa đã chết?” Vương phi thần thờ hỏi lại một câu, nhìn ra bên ngoài với ánh mắt ngây dại. Tin này thật quá bất ngờ, nhưng lúc này cõi lòng bà đã nặng nề, thêm một chút nữa cũng chẳng sao.

“Tam muội muội tự sát”. Nạp Lan Dung Nhược khẽ nói.

“Là tự sát?” Vương phi hỏi lại bằng giọng rung rung: “Tại sao lại thế?”.

“Không phải là tự nguyện tự sát”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Là bị Hoàng thượng bức tử! Con đoán, chuyện này có liên quan đến nữ phi tặc!” khi chàng chàng đến nữ phi tặc, Vương phi kêu thét lên, Nạp Lan Dung Nhược ngạc nhiên nhìn bà, tiếp tục nói: “Cô cô không biết sao? Khi cô cô vào cung gặp Hoàng thượng, trong cung đã bị một nữ hiệp đến gây rối loạn, bọn thị vệ thân tín của Hoàng thượng cũng bị giết chết. Lại còn hai người bị độc sa đánh ngất, cứu không kịp sau đó thì cũng chết”.

Vương phi hiểu ra, nữ hiệp ấy chắc chắn là cung nga theo mình ra khỏi cung, bà rất lấy làm lạ, tại sao Nạp Lan Dung Nhược gọi nàng là nữ hiệp, gọi con gái của mình là nữ phi tặc, thế rồi hỏi: “Sao con biết nàng là một nữ hiệp?”.

Nạp Lan Dung Nhược buồn bã nhìn Vương phi, đột nhiên nói với giọng gấp gáp: “Cô cô, cô cháu chúng ta chuyện gì cũng có thể nói cho nhau nghe, con đã dắt nữ hiệp này vào cung, nàng tên gọi Mạo Hoàn Liên, còn là con gái của Đồng Ngạc Phi. Không ngờ con dắt nàng vào cung đã hại tam muội muội! Cô cô, xin thứ cho câu hỏi lỗ mãng của con, nữ phi tặc bị nhốt trong thiên lao có phải là người rất thân của cô cô không?” Vương phi ngồi thừ ra, một lúc rất lâu sau mới ngẩng đầu lên, khẽ nói: “Giờ đây ta không cần giấu con nữa, nó là con gái của ta!”.

Nạp Lan Dung Nhược thở dài: “Con đã đoán được điều đó! Cô cô, chúng ta sinh trong hoàng gia đúng là một tội nghiệt! Cái chết của tam muội muội cũng là một tội nghiệt!”.

Nạp Lan vương phi lẩm bẩm: “Oan nghiệt? Oan nghiệt?”.

Nạp Lan Dung Nhược tránh ánh mắt của cô cô mình, nói: “Đúng thế, oan nghiệt. Nữ phi tặc ấy, không, nàng không phải là nữ phi tặc mà là con gái của cô cô, biểu muội của con. Ý trung nhân của biểu muội là Trương Hoa Chiêu muốn cứu biểu muội ra. Mà tam muội muội lại yêu ý trung nhân của biểu muội!”.

Lần đầu tiên Vương phi mới nghe nói đến chuyện này, tuy bà cảm thấy mình đã đi đến đoạn cuối của cuộc đời, nhưng vẫn mong muốn được biết chuyện của con mình, bà chợt phản chấn, nói: “Sao con biết chuyện này?”

Nạp Lan Dung Nhược khẽ thở dài, nói: “Cô cô không cần phải hỏi, trong chốc lát cũng nói không hết. Trước tiên con sẽ cho cô cô biết tam muội muội đã chết thế nào. Sau khi Mạo Hoàn Liên cô nương đại náo hoàng cung, Hoàng thượng mất Chu quả kim phù. Người nào không thể nào đánh cắp được kim phù này, Hoàng thượng chợt nhớ lại Mạo Hoàn Liên cô nương đã cải trang thành cung nga theo người ra khỏi cung. Tam muội muội từng nắm tay nàng nói mấy câu rất thân mật, thế là nổi lòng nghi ngờ bảo thái giám truyền nàng đến hỏi. Tam muội muội nói với tên thái giám ‘Các người hãy đợi một lát, ta thay xiêm y rồi sẽ ra ngay’. Không ngờ nàng đã tự sát trong tầm cung”.

Vương phi nói: “Ồ, té ra Chu quả kim phù là do Công chúa đánh cắp!”.

Nạp Lan Dung Nhược nói: “Đúng thế, nàng đã hy sinh bản thân vì người mình yêu”.

Vương phi ứa nước mắt cúi đầu, đầm ngực nói: “Tam công chúa tuy ở chốn thâm cung nhưng lòng dạ đầy nghĩa khí, còn tốt hơn ta gấp hàng trăm ngàn lần!”.

Nạp Lan Dung Nhược vẫn đứng đấy, buồn bã nói: “Con cùng đọc sách với Hoàng thượng ở Nam thư phòng, thái giám vào báo Hoàng thượng đã biến sắc, hừ một tiếng rồi cười lạnh nói: ‘Đáng kiếp!’ Con nghe mà ngất đi, muốn khóc cũng không được! Hoàng thượng chợt nói: ‘Khanh có biết ả nha đầu này cầu kết với ai bên ngoài không?’ con thần thờ, trong lòng đau đớn, lại không nói ra lời, chỉ lắc đầu. Hoàng thượng nói: ‘Ả nha đầu này thật lớn gan, đánh cắp Chu quả kim phù của ta, ta biết ả muốn làm Thái Bình công chúa!’ Thái Bình công chúa là con gái của nữ Hoàng đế Võ Tắc Thiên thời Đường, đã từng cầu kết với ngoại thần, toan đoạt quyền bính của hoàng huynh. Hoàng thượng nhắc đến chuyện của Thái Bình công chúa, có lẽ tưởng rằng tam muội muội đánh cắp Chu quả kim phù chắc chắn có dã tâm mưu đoạt triều chính, ngài nào biết bên trong có chuyện phức tạp như thế. Những kẻ làm Hoàng đế đều rất đa nghi, đến nỗi trở thành kẻ khó gần. Con mới nói rằng: ‘Tam công chúa xưa này là bằng hữu tốt của thần, thần biết nàng chưa bao giờ lo chuyện bao đồng, làm sao cầu kết với ngoại thần?’ Hoàng thượng cười nói với con rằng: ‘Dung Nhược, trăm biết khanh không gạt trăm!’ rồi ngài trầm ngâm một lúc mới nói tiếp: ‘Cũng được, chuyện xấu trong nhà không nên để người ngoài biết. Khanh hãy ra lệnh không cho bất cứ ai tiết lộ chuyện này, hãy thay ta trông coi việc tẩm liệm cho ả nha đầu’ con đã đến cung Cảnh Dương của tam muội muội, thấy trên bàn của tam muội muội có một bài từ đang viết dở dang”.

Nạp Lan Dung Nhược nhấp một ngụm trà, lại nói: “Hoàng thượng lại hỏi con có biết chuyện có người đã cầm kim phù đi cứu nữ tặc trong thiên lao hay không, con bảo không biết. Hoàng thượng nói: ‘Việc này thật quá ly kỳ, cả người bên cạnh mà cũng không tin cậy nổi. Ta phải điều tra xem sao!’ cô cô, cô cô hãy cẩn thận, nếu để Hoàng thượng biết được thì không hay!”.

Vương phi cười thê lương nói: “Giờ đây ta còn sợ gì nữa? Dung Nhược, con hãy về cung đi, nếu Hoàng thượng hỏi đến ta, con cứ bảo là không biết!” Nạp Lan Dung Nhược nhìn Vương phi, chợt thấy lạnh trong cõi lòng, chàng lau nước mắt nói: “Cô cô, con đi đây!” Vương phi đưa mắt dõi theo bóng dáng chàng, nhưng bà ta chỉ thấy cõi lòng trống rỗng!

Lại nói đêm ấy sau khi đại náo thiên lao, Lăng Vị Phong và Phi Hồng Cẩn thi triển kinh công tuyệt đỉnh chạy ra khỏi nơi nguy hiểm. Lăng Vị Phong lại mời Phi Hồng Cẩn đi cùng với chàng, gặp gỡ những người bằng hữu của Dịch Lan Châu. Phi Hồng Cẩn vẫn lắc đầu, Lăng Vị Phong lại hỏi Phi Hồng Cẩn đang ở đâu, bà ta cũng không đáp. Lăng Vị Phong bực bội trong lòng, thầm nhủ: “Tôi kính trọng bà là bậc nữ hiệp tiền bối, là bằng hữu của sư huynh tôi, bà lại khó ưa như thế!” Phi Hồng Cẩn chợt nói: “Lăng Vị Phong, ta không thể cho người biết nơi ở của ta, người có bản lĩnh thì cứ tìm đến, ta không thể chịu theo!” rồi bà ta lướt người phóng đi. Lăng Vị Phong nghĩ kỹ lại, hình như Phi Hồng Cẩn có ý bảo chàng chạy theo, lòng thầm nhủ: “Chả lẽ tôi đuổi không kịp bà!” rồi đề khí thi triển kinh công tuyệt đỉnh Bát bộ càn thiên đuổi sát theo sau, Phi Hồng Cẩn cố ý không biết, vẫn không quay đầu chỉ cầm cúi chạy.

Lăng Vị Phong cứ đuổi mãi mà vẫn cách Phi Hồng Cẩn khoảng mười trượng, chàng cũng không khỏi thầm khâm phục, nhủ bụng: “Chả trách nào bà ta và đại sư huynh năm xưa được gọi là Tái ngoại kỳ hiệp!” chạy được nửa canh giờ, hai người đã ra đến ngoại ô, Lăng Vị Phong thấy Phi Hồng Cẩn chạy về phía Tây, đường núi quanh co, chỉ trong chớp mắt đã mất dạng.

Lăng Vị Phong ngừng bước nhìn quanh quất, chỉ thấy núi non trùng điệp, lòng thầm nhủ: “Bà ta dụ mình đến đây để làm gì? Chả lẽ bà ta ở Tây Sơn?” Đang suy nghĩ thì chợt phía bên trên có tiếng cười trong trẻo theo gió đưa xuống, Lăng Vị Phong phóng vọt người lên, chân điểm tay chụp vào vách đá nhanh nhẹn nhưng con sóc, vừa lên đến nơi thì chợt thấy chướng phong quét tới, bên trên có một đại hán che mặt, hai tay vung chưởng từ trên bổ xuống. Lăng Vị Phong cả giận, chưởng trái đánh ra một chiêu Phong quyền lạc hoa, chưởng phải chém xéo ra, người ấy hơi nghiêng người né tránh, Lăng Vị Phong thất kinh: “Thân pháp của người này thật nhanh” chàng không dám chậm trễ, thế là hạ thấp người trở tay chém lại một chưởng. Người ấy hợp hai chưởng rồi đẩy ra ngoài, đột nhiên chưởng chém chỉ đâm, lướt người tới tấn công nhanh như chớp. Lăng Vị Phong chưa thấy ai nhanh nhẹn như y.

Người ấy liên tục phát ra sáu chiêu quái dị, dù Lăng Vị Phong võ công tinh thâm, chưởng pháp thần diệu nhưng cũng chỉ có thể chống đỡ. Lăng Vị Phong chẳng nói một lời, trong lòng rất lấy làm lạ vì chiêu số của

người ấy rất kỳ quái, nhưng công lực thì kém, chỉ qua mười chiêu thì Lăng Vị Phong đã thấy khuyết điểm của y, thế là chàng thay đổi lối đánh, lúc quyền lúc chưởng đánh ra vù vù tựa như búa lớn bổ xuống núi, chùy sắt đục vào đá, người ấy không dám tiếp đành phải thối lui. Điều kỳ lạ hơn là, chưởng pháp của người này lúc đầu thì thần diệu vô cùng, nhưng sau hơn mười chiêu thì không đánh lại kẻ địch, sơ hở lộ ra rất nhiều, đúng là đầu hổ đuôi rắn. Lăng Vị Phong cười ha hả, phóng lướt qua đầu y, quay lại chặn đường rút lui của y, toan đánh ngã y. Lúc này hai người đang đứng ở nơi hơi rộng rãi, ánh trăng chiếu xuống, Lăng Vị Phong đánh ra một chưởng chợt thu về, chàng thấy dáng dấp người này rất quen! Đang định quát hỏi thì người ấy đã vái dài xuống đất, cười ha hả rằng: “Lăng đại hiệp, rốt cuộc là võ công của huynh cao hơn!” rồi y lột mạng che mặt ra, Lăng Vị Phong vui mừng đến nỗi kêu lên, người ấy chính là Hàn Chí Bang.

Trong rừng chợt nghe tiếng hú dài, Phi Hồng Cân đột nhiên phóng vọt ra, cười nói: “Lăng đại hiệp, người có giận ta không? Nếu không phải Hàn đại ca nói người là bằng hữu của y, ta đã không dám dụ người đến đây”. Hàn Chí Bang kéo Lăng Vị Phong, nói: “Lăng đại hiệp, còn cả vài bằng hữu đang muốn gặp huynh”. Lăng Vị Phong băng qua khu rừng rậm, trong rừng có một ngôi chùa nho nhỏ, Hàn Chí Bang vỗ ba cái vào cửa chùa, kêu lên: “Bằng hữu đến!” cổng chùa chợt mở bật ra, bên trong có bảy tám Lạt ma và hơn mười người Cáp Tác Khắc. Trong số các Lạt ma, Lăng Vị Phong còn nhận ra một người tên gọi Tông Đạt Hoàn Chân, đó là người ngày trước đã hộ tống Xá lợi tử về Tây Tạng. Trong số những người Cáp Tác Khắc, có một nửa là chiến hữu cũ của chàng, mọi người gặp nhau đều mừng rỡ. Lăng Vị Phong hỏi: “Các người từ muôn dặm xa xôi đến kinh sư làm gì?” Hàn Chí Bang trầm ngâm nói: “Lăng đại hiệp, huynh không phải người ngoài, có nói cũng không sao”. rồi chàng ta đưa mắt nhìn Tông Đạt Hoàn Chân, Tông Đạt Hoàn Chân vội vàng nói: “Lăng đại hiệp đã giúp chúng tôi giữ được Xá lợi tử, chúng tôi suốt đời không quên ơn đức này, Hàn đại hiệp có nói cũng không sao”. Lăng Vị Phong thấy thế thì thầm nhủ: “Chả lẽ họ có chuyện gì cơ mật, mình không nên chen vào thì hơn”. Đang định lên tiếng thì Hàn Chí Bang đã nói: “Không phải chúng tôi giả vờ bí hiểm mà bởi có liên quan đến đại sự của Tây Tạng. Lăng đại hiệp có biết việc Hoạt Phật Đạt Lai phái đặc sứ đến Bắc Kinh không?” Lăng Vị Phong nói: “Ta vừa đến đây được mấy ngày, lại bận việc cứu người nên không để ý. Hàn Chí Bang nói: “Trước khi Ngô Tam Quế dấy binh đã từng liên lạc với Hoạt Phật Đạt Lai, nếu gặp bất lợi thì sẽ nhờ Hoạt Phật cầu hòa. Lần này Đạt Lai sai đặc sứ đến Bắc Kinh là để cầu hòa cho Ngô Tam Quế”. Lăng Vị Phong ồ một tiếng rồi nói: “Việc này ta đã từng nghe Hồng Y Lạt ma nói”. Hàn Chí Bang nói: “Hồng Y Lạt ma chính là đặc sứ lần này. Ngoài trừ việc cầu hòa cho Ngô Tam Quế, e rằng còn sẽ bàn đến chuyện nội bộ của Tây Tạng”. Lăng Vị Phong không biết việc Hàn Chí Bang sau khi đoạt lại Xá lợi tử đã được Đạt Ma đón vào Tây Tạng, lòng thầm ngạc nhiên: “Không biết tại sao Hàn Chí Bang lại thân thiết với họ đến thế?” Hàn Chí Bang lại nói: “Hồng Y Lạt ma dắt gần ba mươi người vào Bắc Kinh. Tông Đạt Hoàn Chân và những người bằng hữu Cáp Tác Khắc cũng theo đến. Nhưng chúng tôi không muốn ở cùng nơi với Hồng Y Lạt ma”. Phi Hồng Cân nói: “Sau khi chúng tôi nghe tin ‘nữ tặc’ bị bắt nên mới đến đây”. Lăng Vị Phong nghe thế thì mới biết tại sao lúc đầu Phi Hồng Cân không chịu cho chàng biết nơi ở, có lẽ bà ta không biết mình và bọn Hàn Chí Bang là bằng hữu sống chết có nhau.

Sau khi mọi người đi ngủ, Hàn Chí Bang và Lăng Vị Phong dắt tay dạo bước trong rừng, Hàn Chí Bang chợt hỏi: “Lăng đại hiệp, hai năm trước tôi không từ mà biệt, các người có giận tôi không?” Lăng Vị Phong nói: “Lúc đó chúng tôi thấy rất tiếc nhưng không giận huynh”. Hàn Chí Bang nói: “Lăng đại hiệp, có một việc tôi có lỗi với huynh, tôi đã từng ghen tị với huynh”. Lăng Vị Phong cười nói: “Đó là bởi huynh hiểu lầm, tôi và Lưu cô nương đâu có gì”. Hàn Chí Bang xua tay nói: “Lăng đại hiệp, sau hai năm trui rèn, tôi đã hiểu chuyện hơn trước nhiều. Việc duyên phận không thể nào ép buộc được. Huynh và Lưu cô nương là người tôi kính yêu nhất, nếu thấy hai người đi chung với nhau tôi đã cảm thấy hạnh phúc!” Lăng Vị Phong chợt kêu lên đau khổ: “Hàn đại ca, xin đừng nhắc đến chuyện ấy!”.

Hàn Chí Bang nhìn chàng với ánh mắt ngạc nhiên, lúc này mặt trăng đã chìm về phía Tây, trời đã sắp sáng.

Lăng Vị Phong và Hàn Chí Bang quay về nghỉ ngơi, sáng hôm sau thì chẳng thấy Phi Hồng Cân đâu cả. Chàng hỏi Hàn Chí Bang, Hàn Chí Bang cũng chẳng biết, chỉ nói: “Vị nữ hiệp này độc lai độc vãng, võ công cực cao, người lại kỳ quặc, không ai dám hỏi bà. Có lẽ là đã tìm cách cứu thiếu nữ ấy”. Lăng Vị Phong thăm lo nhưng cũng chẳng còn cách nào. Thế rồi mới từ biệt Hàn Chí Bang đang tìm Mạo Hoàn Liên. Hàn Chí Bang nghe nói đám bằng hữu đại náo núi Ngũ Đài ngày trước cũng đến kinh sư thì rất vui. Có điều chàng ta lại dặn Lăng Vị Phong tạm thời không nói tông tích của họ.

Hàn Chí Bang tính không sai, quả nhiên Phi Hồng Cân đã tìm cách cứu Dịch Lan Châu. Sáng sớm bà ta

đã lên đỉnh Tây Sơn luyện kiếm pháp một hồi rồi nai nịt cẩn thận xuống núi vào thành. Trong lòng bi phần, nỗi bức bối khó tan, bà ta suy đi tính lại cũng chẳng có cách nào cứu Dịch Lan Châu, trong nhất thời chuyện xưa dâng lên trong lòng, chợt nghiêng rằng nói: “Nạp Lan Minh Tuệ là mẹ của nó, nếu ả không chịu cứu con gái, thì mình liều với ả”. Thế rồi đến chiều tối bà ta một mình vào vương phủ.

Lại nói sau khi Nạp Lan Dung Nhược trở về, Vương phi lòng như đã chết, cứ ngồi chờ đợi một mình, trước mắt chỉ thấy tối sầm. Một hồi rất lâu sau bà ta mới đứng dậy, rung rung cầm cây đoản kiếm.

“Bảo Châu, đừng trách mẹ! Vân Thông, huynh hãy đợi muội!” Vương phi đột nhiên kêu lên, quay ngược mũi kiếm đâm vào lồng ngực mình, chợt cửa sổ bật ra, một bóng người lướt vào.

“Minh Tuệ, bà làm sao thế?” rồi một đôi tay ôm chắc lấy bà. Vầng trăng mới nhú lên ngọn cây, chiếu ánh sáng vào cửa sổ, cả hai người đàn bà ái hận khó phân này sắc mặt đều tái nhợt!

“Phi Hồng Cân, đừng căm ghét tôi!” Vương phi lẩm bẩm nói, trong khoảnh khắc ấy, bao nhiêu nỗi thù hận đều đã hóa giải, vị nữ hiệp ngang dọc nơi tái ngoại cũng rơi nước mắt!

“Phi Hồng Cân, chúng ta đều là người thân nhất của Dương đại hiệp, chúng ta hãy hòa giải nhau thôi! Tỷ tỷ, tỷ không chê có một người tỷ muội như muội chứ?” Vương phi chợt đỏ mặt, tim đập thình thình, nỗi phần chân quá độ trước khi chết khiến máu bà ta tuôn càng nhanh hơn.

“Minh Tuệ, muội muội của ta, chúng ta không phải là kẻ thù, ta nhất định sẽ chăm sóc con gái của muội, ta sẽ liều mạng cứu nó ra!”.

Vương phi đưa ánh mắt cảm kích nhìn Phi Hồng Cân, bà ta thở dài, thều thào nói: “Tỷ tỷ, hãy rút thanh kiếm này ra đưa cho con gái của muội, đó là vật của cha nó!”.

Phi Hồng Cân toàn thân run bần bật, một Phi Hồng Cân kiên cường, lúc này đã cảm nhận được nỗi sợ hãi sâu sắc nhất trong đời! Thanh kiếm này đâm đến tận cán, dù có thần tiên cũng chẳng cứu nổi. Nếu rút ra thì chết càng nhanh hơn. Nhưng làm sao có thể không rút ra? Bà ta có trách nhiệm đưa thanh kiếm này cho con gái của Dương Vân Thông kia mà!

Phi Hồng Cân hôn Vương phi một cái, khẽ nói bên tai bà: “Muội muội, hãy yên tâm!” rồi bà nhắm mắt rút thanh kiếm ra.

Chính là: Ân oán đã theo tâm huyết tận, sinh tử hết thấy như bèo trôi.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

19. Chương 19: Sinh Tử Thủy Khó Quên Nửa Đời Bèo Dạt Theo Nước Biếc - Ân Thù Đã Giải Thoát Một Đêm Mưa Lạnh Danh Hoa Rữa

Máu tuôn ra thành dòng, Nạp Lan vương phi ngã gục xuống đất, có một chuyện chợt dâng lên trong lòng, trong khoảnh khắc tim ngừng đập, bà ta cố thều thào nói: “Hoàng hôn ngày mai... họ áp giải Bảo Châu, áp giải Bảo Châu đến... đến Hình bộ đại đường thẩm vấn”. Nói xong thì hai mắt trợn ngược.

Phi Hồng Cân cầm thanh đoản kiếm đứng sững bên cạnh Vương phi, chợt nghe ngoài cửa một tiếng cười gằng, Phi Hồng Cân cầm cây đoản kiếm trước ngực, xoay người ra, chỉ thấy ba người dạ hành đã phóng vào trong cửa sổ. Dưới ánh trăng trông rất rõ ràng, một người râu dài bạc trắng, thân hình nhỏ thó, hai người kia là hai hán tử tuổi khoảng năm mươi, vừa nhảy vào thấy máu chảy lênh láng thì không khỏi kêu hoảng, ông già ấy quát lớn: “Hừ, nữ tặc lớn gan dám làm tổn thương Vương phi!”

Phi Hồng Cân đang bức tức, bà ta nhún vai phóng thanh kiếm tới, ông già phất ống tay áo đánh soạt một tiếng, đã bị đâm một lỗ to, mũi kiếm của Phi Hồng Cân cũng lệch sang một bên. Phi Hồng Cân cảm thấy một luồng đại lực dồn tới, bà ta thừa thế lao về phía trước, hai hán tử chém đao và kiếm xuống, Phi Hồng Cân lia ngang thanh đoản kiếm, chỉ nghe tiếng binh khí giao nhau. Phi Hồng Cân phóng tọt ra cửa sổ nhanh như điện chớp, từ trên tầng sáu nhảy xuống, lia soạt soạt hai kiếm, lại đâm bị thương hai tên thị vệ. Đang định bỏ chạy thì chợt nghe vù một tiếng, ông già râu bạc cũng từ trên nhảy xuống, tay cầm đôi kiếm chặn đường bà ta. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, hai hán tử ấy cũng nhảy xuống, vệ sĩ trong vương

phủ đã tản ra xung quanh toan bao vây. Ông già râu bạc làm ra vẻ huênh hoang, nói: “Nếu người thắng được đôi kiếm của ta, ta sẽ tha cho người”.

Phi Hồng Cân đã bao giờ bị coi thường đến thế, bà ta quét vù ra một roi. Ông già râu bạc quát: “Hay!” rồi xoay người lướt sang bên cánh cửa Phi Hồng Cân, kiếm phải đánh ra một chiêu Kim Dao Triển Xí mở ra ngoài, thanh kiếm lạnh lẽo chém vào vai của kẻ địch. Phi Hồng Cân vừa đánh ra một roi thì lập tức thay đổi phương vị, trở tay đâm lại một kiếm, chỉ nghe keng một tiếng, hai bên đều thối lui. Phi Hồng Cân cảm thấy hồ khẩu nóng ran, lòng thầm thất kinh, trên thanh kiếm của ông già bị mẻ mất một miếng, lão cũng kêu ồ lên!

Hai người lại giao phong lần nữa, cả hai đều không dám khinh địch. Phi Hồng Cân thi triển tuyệt kỹ của sư môn, tay trái cầm roi tay phải cầm kiếm, công thủ đều liên lạc với nhau. Cây roi dài múa lên như rồng bay rần lượn, cây đoản kiếm như chim ưng sải cánh, chiêu số biến hóa phức tạp, công thủ cũng khó nắm bắt. Tuy bị vây trong màn ánh kiếm bóng roi nhưng ông già không hề sợ, đôi trường kiếm trong tay triển khai vèo vèo, tựa như sấm sét! Vả lại điều kỳ lạ hơn là chiêu số của kiếm bên trái và kiếm bên phải của ông ta khác nhau, cũng như Phi Hồng Cân, chiêu số biến hóa rất phức tạp, trong khoảnh khắc hai người đã chạm nhau đến năm mươi chiêu, ông già chợt nhảy ra khỏi vòng chiến quát hỏi: “Người có phải là đồ đệ của lão yêu bà trên Thiên Sơn không?” Phi Hồng Cân cả giận, đâm ra soạt soạt ba kiếm, quét ra ba roi rồi mắng: “Người dám rửa sư phụ của ta!” lúc này cũng biết thân phận của lão già.

Lão già này có thân phận rất cao, lão là Tề Chân Quân, tổ sư khai sơn của phái Trường Bạch, lão đã sáng chế ra môn Phong Lô kiếm pháp, đệ tử dưới trướng rất nhiều, sư thúc của Đa Thích là Nữ Cô Lư cùng Khưu Đông Lạc, kẻ đã chém Lăng Vị Phong vào mười tám năm trước là đệ tử của lão. Năm mươi năm trước y đi vân du ở Hồi Cương, lúc đó y vẫn chưa đầy ba mươi tuổi, vừa mới luyện thành Phong Lô kiếm pháp, tâm cao khí ngạo, một mình lên Thiên Sơn đánh Hối Minh thiền sư. Hối Minh thiền sư niệm tình y từ ngàn dặm đến, đã xuất hiện luận kiếm với y trên đỉnh Thiên Sơn. Hối Minh thiền sư thích nhất là những kẻ hậu bối nghị lực vững vàng, lúc đầu đối xử rất tốt với y, khen y rằng: “Nhà người tuổi còn trẻ mà có thành tựu như thế thật hiếm có. Kiếm pháp của người tuy có khuyết điểm nhưng ở miền quan ngoại coi như chẳng ai địch nổi!” lúc đó Tề Chân Quân nếu khôn lanh thì đã khiêm nhường xin chỉ dạy, thậm chí lập tức bái sư, Hối Minh thiền sư sẽ nhận ngay. Không ngờ Tề Chân Quân không chịu coi mình là hậu bối, cứ kiên quyết đòi tỉ thí với Hối Minh thiền sư. Hối Minh thiền sư mỉm cười nói: “Ta đã phong kiếm nhiều năm, kiếm pháp đã quên gần hết, không phải là đối thủ của người. Những lời nói lúc nãy chẳng qua chỉ là đoán bừa, người đừng để bụng”. Nói xong thì lắc người biến mất. Tề Chân Quân tuy kinh hãi trước khinh công tuyệt đỉnh của Hối Minh thiền sư nhưng cũng tưởng rằng kiếm pháp của ông ta không bằng mình, bởi vậy ngông nghênh phách lối, không thèm tìm Hối Minh thiền sư nữa mà dạo bước ở Thiên Sơn.

Thiên Sơn kéo dài hơn ba ngàn dặm. Hối Minh thiền sư sống ở phía Bắc Thiên Sơn, phía Nam Thiên Sơn lại có một kỳ nhân khác, tung tích còn bí mật hơn cả Hối Minh thiền sư, đó chính là một người đàn bà tóc bạc phơ nhưng mặt rất đẹp đẽ mà người đời gọi là Bạch Phát Ma Nữ, nghe nói bà ta đã từng là kẻ đứng đầu cường đạo, sau đó vì thất ý trong tình trường, trong tình trường đã bạc đầu nên mới tuyệt tích giang hồ, ẩn cư miền tái ngoại.

Tề Chân Quân chỉ biết có Hối Minh thiền sư chứ không biết Bạch Phát Ma Nữ, lão từ phía Bắc Thiên Sơn đến phía Nam Thiên Sơn, vùng kiếm múa may một hồi rồi cao giọng than rằng: “Đáng tiếc trên đời này không ai có thể động thủ quá chiêu tưởng kiếm pháp của mình độc bộ thiên hạ, lấy làm tiếc vì tìm không ra đối thủ. Không ngờ vừa nói xong thì một tràng cười lạnh vọng vào tai.

Tề Chân Quân võ công cực kỳ cao cường nhưng cũng không biết Bạch Phát Ma Nữ chui ra từ đâu, bởi vậy lão kinh hoảng vội vàng một kiếm che ngực một kiếm ứng địch, quát: “Yêu phụ ở đâu ra, tại sao cười lạnh?”

Bạch Phát Ma Nữ khinh bỉ nói: “Với chút võ công mèo quào của người mà dám dùng kiếm ở đây”.

Tề Chân Quân tức đến nổi mặt tái xanh, vùng kiếm nói: “Người nói như thế chắc là kiếm pháp ỉn lăm đây. Được, chúng ta hãy tỉ thí xem sao!”

Bạch Phát Ma Nữ cười lạnh rồi bẻ một cành cây, bà ta nhìn Tề Chân Quân rồi tháo sợi dây đai lưng xuống. Bạch Phát Ma Nữ hừ một tiếng nói: “Ta tuy không giỏi nhưng cũng không cần rút kiếm dạy dỗ cho người!” Tề Chân Quân cả giận, trở tay chém ra một kiếm nhanh như điện chớp, quát rằng: “Hay lắm, hay lắm,

người cứ dùng cành cây đi!” Bạch Phát Ma Nữ lách người, quét cành cây tới vạch vào cổ tay của Tề Chân Quân. Bà ta chỉ dùng một sợi đai lưng và một cành cây, chỉ trong vòng ba mươi chiêu đã phá được Phong Lô kiếm pháp, đuổi lão xuống núi.

Bạch Phát Ma Nữ chính là sư phụ của Phi Hồng Cân. Bởi vậy Tề Chân Quân thấy Phi Hồng Cân tay trái sử dụng roi tay phải sử dụng kiếm thì đoán ra bà là môn hạ của Bạch Phát Ma Nữ.

Tề Chân Quân từ sau khi bị Bạch Phát Ma Nữ đánh bại, đã trở về núi Trường Bạch khổ luyện kiếm pháp, quả nhiên đã thành một bậc đại sư về môn kiếm thuật ở quan ngoại, quân Thanh nhập quan cũng đã từng nhờ lão giúp đỡ. Nhưng lúc đó lão tự thấy không bằng Bạch Phát Ma Nữ, bởi vậy không muốn nhập quan. Cho đến khi Khuru Đông Lạc bị Lăng Vị Phong cắt một lỗ tai ở hồ Phù Tiên, trở về núi Trường Bạch than khóc, lão gơ ngón tay đếm lại, từ ngày bị thất bại ở Thiên Sơn đến nay đã gần năm mươi năm. Lão nghĩ Hối Minh thiên sư và Bạch Phát Ma Nữ chắc chắn đã qua đời, lại nghe nói Lăng Vị Phong là đệ tử của Hối Minh thiên sư, chàng đã dùng Thiên Sơn kiếm pháp đánh bại rất nhiều cao thủ, lão không khỏi dậy lên hùng tâm. Lúc này lão đã gần bát tuần, nhưng công lực thâm hậu còn hơn cả trai tráng, bởi vậy mới trở lại trung thổ.

Lão vừa đến Bắc Kinh thì vừa khéo gặp Lăng Vị Phong đại náo thiên lao, lão vào cung gặp Hoàng đế, Hoàng đế cả mừng, bảo lão dắt hai đồ đệ đến phủ Vương phi truy tìm tung tích của nữ tặc. Té ra vì Mạo Hoàn Liên biết hết tất cả các bí mật của Khang Hy, bởi vậy y phải trừ cho được nằng. Tề Chân Quân dắt hai đồ đệ đến phủ Vương phi thế là vừa khéo gặp Phi Hồng Cân.

Tề Chân Quân xưa nay căm, ghét nhất Bạch Phát Ma Nữ, lần này gặp phải đồ đệ của bà ta, lão rắp tâm quyết hạ cho bằng được. Lão đã luyện Phong Lô kiếm pháp đến năm mươi năm, quả thực đã đến mức xuất thần nhập hóa! Tề Chân Quân triển khai đôi kiếm kêu lên vèo vèo, xung quanh người y là một màn thanh quang, đúng là uy lực kinh người! Nhưng Phi Hồng Cân cũng phối hợp roi và đoản kiếm đến mức kín kẽ! Tề Chân Quân lúc đầu cậy mình có năm mươi năm công lực, tưởng rằng đối phó với một kẻ tiểu bối thì dễ như trở bàn tay, không ngờ Phi Hồng Cân lại đánh ra những chiêu số hiểm hóc, môn hộ lại che kín, được nửa canh giờ, lão chẳng chiếm được phần tiện nghi nào, và lại có mấy lần vì nôn nóng, suýt nữa bị Phi Hồng Cân quét roi trúng bởi vậy mới thâm thất kinh, nhủ rằng: “Mình khổ luyện Phong Lô kiếm pháp vốn là muốn tìm Bạch Phát Ma Nữ trả thù, nếu cả học trò của mẹ mà đấu không lại, tâm huyết năm mươi năm há chẳng phải đã uổng phí sao?”.

Thật ra Tề Chân Quân có điều không biết, Phi Hồng Cân càng đuổi hơn lão, chiêu số của bà tuy tinh kỳ, công lực rốt cuộc vẫn hơi kém hơn, nếu dốc hết toàn lực thì chỉ mới có thể đánh ngang hàng, và lại mỗi lần binh khí ngang nhau, bà ta cảm thấy một nguồn tiềm lực tựa như chùy sắt dòn vào ngực. Phi Hồng Cân vận khí ngưng thần, liều mạng chống trả, lại phá được ba mươi chiêu nữa. Lúc này Tề Chân Quân cũng thấy Phi Hồng Cân võ công tuy cao nhưng công lực không bằng mình. Thế là y thay đổi Phong Lô kiếm pháp, không cần tấn công gấp gáp, chỉ vận nội lực lên kiếm, kiếm phong quét ra cả lá cây xung quanh cũng rơi lả tả! Lần này Phi Hồng Cân lại nôn nóng, bà ta nghĩ kẻ cường địch ở trước mặt, bọn thị vệ lại lăm le xông vào, nếu không mau thoát thân thì e rằng khó giữ mạng. Thế là bà ta mới đánh ra chiêu hiểm, một chiêu Ngọc Đối Vi Yêu buộc Tề Chân Quân phải phóng người né tránh. Y phóng vọt người lên né tránh chiêu hiểm, cũng trong lúc đó y lại trả chiêu, kiếm pháp cực kỳ lợi hại nhưng Phi Hồng Cân càng dữ dằn hơn y, chân bà vẫn đứng nguyên tại chỗ, đôi vai chỉ hơi lắc, người đã xoay qua, cây roi trên tay trái dựng đứng lên như cây bút, đâm vào huyết Đan Điền của Tề Chân Quân. Kiếm và roi giao nhau, trong đêm tối lửa bắn tung tóe. Cả hai người đều thối lui ra sau! Công lực của Tề Chân Quân tuy cao hơn Phi Hồng Cân nhưng cao cũng có giới hạn, y đang lơ lửng trên không, không dễ dàng bằng ở dưới đất bằng, thế là đôi bên lại đánh nhau ngang hàng, kiếm và roi giao nhau, cả hai người đều bị tiềm lực của đối phương đánh bật ra.

Phi Hồng Cân thừa thế lộn người, thi triển khinh công tuyệt đỉnh lướt ra đến sáu bảy trượng, cây roi trở tay phát lại, hai tên thị vệ vừa vùng binh khí lên đã bị roi cuốn lấy, Phi Hồng Cân điểm chân xuống đất, dòn lực vào cây roi, hai món binh khí đều bị bà ta cuốn mất!

Phi Hồng Cân hú dài một tiếng, kêu lên: “Bốn cô cô không rảnh chịu người!” đang định xông ra thì chợt một đại hán lao tới phải mặt. Kẻ ấy tay trái cầm đao tay phải cầm kiếm chém xuống đầu bà ta, quát: “Người muốn chạy!” Phi Hồng Cân quét ra một kiếm, người ấy vọt ra, vung đao chém vào trung bàn của bà ta, mũi kiếm đánh ngược lại, rõ ràng là chiêu số của Phong Lô kiếm pháp. Nhưng lẽ ra là đôi kiếm mà

trở thành đao và kiếm, kẻ ấy chính là đệ tử đắc ý của Tề Chân Quân tên gọi Khuất Đông Lạc. Võ công của Khuất Đông Lạc tuy kém hơn Phi Hồng Cầm nhiều nhưng vẫn có thể chống nổi trong vòng mười chiêu, chỉ trong chớp mắt Tề Chân Quân đã xông tới!

Tề Chân Quân đuổi tới kêu lên: “Đông Lạc, lui xuống!” rồi hai kiếm cuốn tới, vây lấy Phi Hồng Cầm. Lúc này y bị Phi Hồng Cầm đánh một roi thối lui trước mắt mọi người, bởi vậy tức đến đỏ mặt. Lần này nhảy bổ tới, đã đánh những chiêu hiểm hóc hơn, Phi Hồng Cầm biết không xông ra được, thế là liều mình, chỉ thấy bóng kiếm ánh roi, cát chạy đá bay, rõ ràng là nguy hiểm muôn phần, kịch liệt vô cùng!

Một hồi sau Phi Hồng Cầm toát mồ hôi ướt đẫm, bà ta rút cuộc vẫn là hạng nữ lưu, khí lực dần dần đuối đi. Đang định thi triển tuyệt chiêu Thần Ma Đoạt Mệnh của bốn môn để ôm nhau cùng chết với kẻ địch thì chợt nghe có người quát: “Hàn đại ca, hãy nhổ râu lão tặc kia!” Phi Hồng Cầm vừa nghe thì cả mừng, chỉ thấy ở trên một cây lớn gần đó, ba bốn người lướt xuống như chim bay. Người đi đầu là Hàn Chí Bang, người ở giữa là Lăng Vị Phong, còn người cuối cùng là một thiếu niên áo vàng mà bà ta không quen biết.

Hàn Chí Bang lướt vào trong trận như cơn gió lốc, Tề Chân Quân chém vèo ra một kiếm, tưởng rằng có thể chặt ngang eo kẻ địch, nào ngờ đã bị hụt. Thân pháp Hàn Chí Bang rất kỳ quái, cũng không biết chàng đã né như thế nào. Tề Chân Quân chững hững, Hàn Chí Bang đã đánh ra hai quái chiêu, Tề Chân Quân chưa từng thấy, định rút kiếm về chặn lại thì bị Phi Hồng Cầm lao tới vỗ bốp hai tiếng vào hai bên má. Tề Chân Quân thúc chỏ ra mà chẳng trúng, cảm dưới lại đau nhói, chòm râu bạc trắng đã bị kẻ địch nhổ mất một nhúm! Lúc này Lăng Vị Phong đã giao đấu với người tay trái múa đao tay phải dùng kiếm thấy Hàn Chí Bang làm thế thì kêu lên: “Đủ rồi, lui đi!” Hàn Chí Bang vẫn còn nấn ná, bốp một tiếng, lại đánh trúng vào búi tóc của Tề Chân Quân. Không ngờ chàng ta như đâm trúng vào một tấm sắt, chấn động đến nỗi bàn tay tê dại, hổ khẩu chảy máu. Chàng nhờ thân pháp quái dị, rút lui nhanh ra vòng chiến, Phi Hồng Cầm cũng đánh hờ ra một kiếm rồi vội vàng xoay người yểm hộ, Tề Chân Quân tuy tức giận lạ thường nhưng cũng không dám đuổi theo.

Hàn Chí Bang học được vài quái chiêu trong hang đá, được Lăng Vị Phong dạy, bất ngờ lướt người tấn công, quả nhiên đã nhổ được râu của Tề Chân Quân. Chàng không biết lợi hại, còn muốn tham công, đánh thêm Tề Chân Quân một chưởng, trái lại đau nhói cả bàn tay nên vội vàng lui ra.

Bởi vì công lực của Hàn Chí Bang kém xa Tề Chân Quân nhiều, lúc đầu nhờ có mấy quái chiêu và Phi Hồng Cầm kìm chế kẻ địch nên mới thành công. Làm sao có thể tiếp tục đánh được? Nhưng Tề Chân Quân cũng không biết sự ảo diệu, bị Hàn Chí Bang tát hai bạt tai, lại bị nhổ râu nên tức tối còn hơn bị thua Bạch Phát Ma Nữ. Y tưởng rằng Hàn Chí Bang còn lợi hại hơn cả Phi Hồng Cầm nên không khỏi khiếp sợ.

Hàn Chí Bang và Phi Hồng Cầm xông ra cùng một lúc, Quế Trọng Minh đã chạy lên tiếp ứng. Chàng lia cây Đẳng Giao kiếm lên thành một đường ánh sáng bạc, chém gãy hết binh khí của bọn vệ sĩ.

Quế Trọng Minh kêu: “Lăng đại hiệp, chúng ta xông ra ngoài!” Lăng Vị Phong nói: “Để ta đòi nợ đã”. Khi chàng từ trên cây nhảy vọt xuống, đã chọn Khuất Đông Lạc. Chàng thi triển cây kiếm kìm chế y lại. Có điều lúc đó phải coi chừng Hàn Chí Bang nên chưa dùng những chiêu hiểm hóc. Lúc này Hàn Chí Bang và Phi Hồng Cầm đã thoát hiểm, chàng còn lo lắng gì nữa.

Lăng Vị Phong cười dài, cây kiếm thép đột nhiên xuất chiêu nhanh như lửa xẹt. Tay trái của Khuất Đông Lạc tê rần, cây đao trong tay bay lên không trung, cây kiếm vừa mới gạt ngang đã bị Lăng Vị Phong trở tay giật lấy, cây kiếm vượt khỏi tay. Khuất Đông Lạc co giò toan bỏ chạy nhưng chẳng thể nào kịp nữa. Lăng Vị Phong vươn tay trái, chụp hậu tâm của y, giở y lên như một con gà, xoay mấy vòng rồi nắm đầu y vặn lại, giở kiếm vạch lên mặt y một cái, y sợ đến nỗi chết khiếp, chỉ cảm thấy đau nhói, té ra Lăng Vị Phong đã cắt lỗ tai phải của y, cả cười nói: “Vốn lời đều trả đủ, tha mạng cho người đây!” rồi vung tay lên, ném Khuất Đông Lạc ra xa đến ba trượng.

Tề Chân Quân tức giận đến tái mặt, thấy ba tên phản tặc sắp chạy ra thì y vung tay phóng vọt lên không trung rồi hạ xuống giữa Quế Trọng Minh và Lăng Vị Phong, hai kiếm chém về phía Lăng Vị Phong. Lúc này Phi Hồng Cầm và Hàn Chí Bang đã chạy ra phía trước, Lăng Vị Phong ở sau rút. Tề Chân Quân sợ Hàn Chí Bang nhất, nhưng lại chẳng hề xem Lăng Vị Phong ra sao.

Tề Chân Quân không nhận ra Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong cũng chẳng biết lão, cười lạnh nói: “Tên lão tặc nhà ngươi còn mấy cọng râu?” rồi chàng lách người, cây kiếm thép đâm vào chỗ hõ giữa đôi kiếm của lão,

Tề Chân Quân cả kinh, ngửa người ra sau, cây kiếm bên trái bật ra, gạt được kiếm ấy. Lăng Vĩ Phong bước tới một bước, kiếm chiêu đổi thành Thiết Tỏa Hoàn Châu, chặn sang bên trái, nhân lúc Tề Chân Quân né chiêu ngửa người ra phía sau, trọng tâm không vững, chàng lia cây kiếm tới đánh keng một tiếng, gạt được cây kiếm trên tay phải của Tề Chân Quân. Tề Chân Quân chỉ hơi khinh địch thì đã suýt mất mạng bởi kiếm của Lăng Vĩ Phong.

Nhưng Tề Chân Quân vốn là tông sư của một phái, công lực năm mươi năm chẳng thể coi thường. Trong lúc lâm nguy mà không loạn, y dồn lực ra mũi kiếm, người xoay sang trái nhanh như bánh xe gió, hai kiếm không thu lại mà hơi điểm xuống đất, sau đó bắn ngược lên kiếm phải chém vào thân kiếm của Lăng Vĩ Phong, thừa thế dẫn ra giải được một hiểm chiêu, kiếm trái hất lên đâm vào cổ tay cầm kiếm của Lăng Vĩ Phong. Lăng Vĩ Phong không khỏi giật mình, phóng người lướt qua bên trái của Tề Chân Quân, đánh ra một chiêu Thần Long Điều Vĩ, trở tay đâm một kiếm vào huyết Thái Dương của Tề Chân Quân. Tề Chân Quân đột nhiên lộn người, gạt ngang cây kiếm, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau, lửa bắn tung tóe. Hai người đều thối lui mấy bước, cây kiếm trong tay đều bị đối phương chém mẻ mất một miếng. Lăng Vĩ Phong nhận ra công lực của Tề Chân Quân và mình là kẻ tám lạng người nửa cân. Chàng thầm nhủ: “Không thể nào chế phục được lão già này trong vài mươi chiêu” thế rồi quát: “Thấy người lớn tuổi như thế, ta tha cho người quay về dưỡng lão!” rồi cây kiếm lia trái chém phải, nơi kiếm chiêu phát ra tựa như gió cuộn mây trời. Bọn vệ sĩ trong vương phủ làm sao chặn nổi. Chỉ trong chớp mắt chàng đã xông tới chỗ Quế Trọng Minh.

Tề Chân Quân khổ luyện năm mươi năm, tưởng rằng có thể xưng bá thiên hạ, không ngờ vừa ra tay thì đã liên tục thua thiệt, nào là chỉ đánh ngang hàng với Phi Hồng Cân, bị Hàn Chí Bang tát ầy bạt tai, gặp Lăng Vĩ Phong thì suýt nữa mất mạng! Cả ba người này đều là hạng tiểu bối của y. Lăng Vĩ Phong xem ra chỉ mới hơn ba mươi tuổi, lão cũng không biết chàng đã học được kiếm pháp ở đâu mà thần diệu đến thế, chỉ mới đánh bốn chiêu mà chiêu nào cũng hiểm hóc lạ thường! Thế là bất giác nhục chí anh hùng, nào dám đuổi theo.

Một đồ đệ khác của Tề Chân Quân là Liễu Tây Nham, trong tay cầm một cây hoa thương, bị bảo kiếm của Quế Trọng Minh chặt thành hai đoạn, chân thì bị roi dài của Phi Hồng Cân quét mất một mảng thịt, y cầm nửa cây thương làm gậy, Khưu Đông Lạc thì mất lỗ tai, máu me đầy mặt, y đỡ sư đệ tập tễnh bước tới trước mặt Tề Chân Quân, khóc kêu sư phụ trả thù. Khưu Đông Lạc nói: “Kể khốn kiếp nhất chính là Lăng Vĩ Phong!” Tề Chân Quân mặt biến sắc, vuốt râu theo thói quen, nhưng vừa mới chạm lên râu thì mới nhớ râu mình đã bị nhổ, nhìn bộ dạng thảm thương của hai tên đồ đệ thì vừa thẹn vừa giận, nhớ đến lời của Hối Minh thiền sư vào năm mươi năm trước, thầm nhủ: “Chả trách nào ông ta bảo kiếm pháp của mình có khuyết điểm, quả nhiên cả đồ đệ quan môn của ông ta kiếm thuật cũng hơn mình”. Thế là chẳng còn mặt mũi gì nữa, lẳng lặng đi tìm Sở Chiêu Nam.

Lại nói Hàn Chí Bang cùng mọi người trở về Tây Sơn, Phi Hồng Cân buồn bã ngồi xuống than: “Vương phi đã chết, ả nha đầu cũng hồng bét!” Lăng Vĩ Phong hỏi: “Vương phi chết thế nào?” Phi Hồng Cân kể lại tình hình lúc đó, Lăng Vĩ Phong cũng không khỏi rơi nước mắt. Mọi người đều ngồi lặng lẽ không nói rất lâu. Phi Hồng Cân chợt đứng phắt dậy: “Ta suýt nữa đã quên câu nói cuối cùng của bà ta!” Lăng Vĩ Phong vội vàng hỏi: “Bà ta nói thế nào?” Phi Hồng Cân nói: “Bà ta nói chiêu ngày mai, bọn chúng sẽ giải Dịch Lan Châu ra Hình bộ đại đường thẩm vấn”. Lăng Vĩ Phong nói: “Ý của tiền bối là chúng ta chặn đường cướp người!” Phi Hồng Cân nói: “Cũng chỉ có một cách như thế mà thôi!”.

Lăng Vĩ Phong trầm tư một hồi rồi ngẩng đầu lên nói: “E rằng không được, trước khi bọn chúng giải khâm phạm ra, con đường từ thiên lao dẫn đến hình bộ chắc chắn sẽ được canh gác rất nghiêm ngặt, nói không chừng lại còn có cả Ngự lâm quân nữa. Chúng ta làm sao có thể tập kích? Dù chúng ta cậy có võ công cao cường xông vào bên trong cũng có thể đánh cỏ động rắn, khi đánh nhau với Ngự lâm quân, Dịch Lan Châu đã bị giải về thiên lao”. Phi Hồng Cân tức giận nói: “Chả lẽ chúng ta mở mắt nhìn nó bị lăng trì xử tử hay sao? Dù có nguy hiểm cũng phải thử một lần!” Lăng Vĩ Phong nói: “Ai bảo chúng ta sẽ không cứu? Tôi chỉ tính một cách an toàn mà thôi”. Một hồi sau, chàng ta đưa mắt nhìn Hàn Chí Bang, nói: “Xem ra chuyện này chỉ có Hàn đại ca mới có thể giúp đỡ được!” Hàn Chí Bang vội vàng nói: “Bản lĩnh của tôi kém hai người, các người đã cứu không được tôi làm sao ra tay?” Lăng Vĩ Phong nói: “Cứu người không phải chỉ nói đến võ lực. Huống chi bản lĩnh của Hàn đại ca cũng cao hơn rất nhiều! Có phải huynh đã nhổ râu lão già ấy không?” thế rồi chàng một tay kéo Hàn Chí Bang, một tay kéo Phi Hồng Cân lướt ra khỏi nhà đạo bước trong đêm trăng, nói rõ kế hoạch cứu người rồi hỏi: “Hàn đại ca, huynh thấy thế nào?” Hàn Chí

Bang gật gù nói: “Chuyện khác thì không dám nói, nhưng bọn họ đối với tôi cũng như người nhà, cũng rất cảm kích huynh!” Phi Hồng Cân chợt chen vào nói: “Nếu cứu ra thì ta phải dắt ả nha đầu ấy đi, các người không được tranh với ta!” Lăng Vị Phong cười đáp rằng: “Tôi tranh với bà làm gì? Nếu bà nhận Lan Châu làm con gái, tôi càng thích hơn”. Ba người bàn bạc xong thì ai nấy chia nhau đi sắp xếp.

Lại nói sau khi Nạp Lan vương phi bỏ đi, Dịch Lan Châu lòng như đã chết. Ngày hôm nay nàng cũng không biết là ngày trắng hay đêm đen, bọn ngục tốt mở cửa nhà lao, lấy vải dày bịt hai mắt nàng, tiếp theo nghe rất nhiều tiếng bước chân, có người đẩy nàng vào một chiếc xe.

Xe lăn bánh, Dịch Lan Châu bị bịt hai mắt trời trong xe, trải qua hơn một tháng bị hành hạ, lại bị đả kích về mặt tâm hồn, tinh thần và thể xác của nàng đã rũ rệ, người nàng cứ lắc lư theo xe, ruột gan rất khó chịu, thế là nôn hết thức ăn ra ngoài. Người bên cạnh lạnh lùng cười: “Cha của người đã tác nghiệt, người đã nợ, đáng kiếp!” Dịch Lan Châu vốn rất yếu đuối, lúc này nàng chợt ngồi thẳng dậy, mắng: “Tên gian tặc Sở Chiêu Nam nhà ngươi, người còn xứng nhắc đến tên cha ta!” Sở Chiêu Nam cười lạnh nói: “Diệt nữ yên tâm, người phải nên mềm mỏng một chút, người còn cần kẻ làm thúc thúc này chôn xác cho người đấy!” Dịch Lan Châu mắng: “Vô sỉ, người là thúc thúc của ai? Người chỉ là chó săn cho bọn Thát Tử Mãn Châu!” Sở Chiêu Nam đang định dốp chát trở lại, chợt thấy chiếc xe phía trước ngừng lại, y vạch rèm xe nhìn ra ngoài, chỉ thấy phía trước có hai cỗ xe đang chạy tới. Sở Chiêu Nam lấy làm ngạc nhiên hỏi: “Ai thế? Sao lại nhường đường cho y?”

Sở Chiêu Nam và Tề Chân Quân vâng lệnh dắt hai mươi bốn cao thủ đại nội chia thành sáu chiếc xe, đưa Dịch Lan Châu từ thiên lao đến hình bộ. Đêm hôm trước bọn chúng đã sắp đặt hai ngàn Ngự lâm quân canh giữ ở các ngã đường, bất cứ ai cũng không được bước qua. mới sáng sớm tinh mơ bọn chúng đã xuất phát từ thiên lao, tưởng rằng phòng bị nghiêm ngặt như thế chắc chắn sẽ không xảy ra chuyện.

Vệ sĩ trên đỉnh xe đáp: “Đó là xe của sứ giả Hoạt Phạt Tây Tạng!” Sở Chiêu Nam thầm nhủ: “Té ra là bọn chúng!” sứ giả Hoạt Phạt Tây Tạng được tiếp đãi rất long trọng ở Bắc Kinh tựa như sứ giả của nước ngoài. Lệnh giới nghiêm chỉ dùng cho quan và dân, xe của sứ tiết Hoạt Phạt thì Ngự lâm quân không dám cản!”

Sở Chiêu Nam rất tinh mắt, từ xa đã thấy trong số hơn mười Đạt Ma có hai người quen mặt, một kẻ chính là Đạt Ma đi cùng Trương Thiên Mông hộ tống Xá lợi tử. Song có một người tuy mặt tạng bào màu hồng, nhưng thần thái và cử chỉ thì khác hẳn với Đạt Ma bình thường. Sở Chiêu Nam nhìn kỹ lại thì thấy người đó chính là Tổng đà chủ của Thiên Địa hội Hàn Chí Bang, y cả kinh, đang định quát lên thì chợt người phía trước kêu: “Người này là giả mạo!” chỉ trong khoảnh khắc, rất nhiều người trên hai xe nhảy ra phóng ám khí, đao kiếm đều giở lên tựa như một đám hổ điên. Sở Chiêu Nam phải canh giữ Dịch Lan Châu nên không dám rời khỏi xe.

Đám người nhảy ra khỏi xe chính là bọn Lăng Vị Phong. Bọn họ cũng giả mạo, nhưng trong số đó có bảy tám Đạt Ma thật. Té ra Hàn Chí Bang cướp được Xá lợi tử cho Đạt Ma Tây Tạng, bọn họ đón chàng vào Tây Tạng tiếp đãi như thượng khách. lần này trở về kinh, Hàn Chí Bang cùng Lăng Vị Phong đi tìm Hồng Y lạt ma bàn bạc chuyện mượn xe cộ, Hồng Y lạt ma lấy làm khó xử, Lăng Vị Phong nói: “Sau khi việc thất bại, ngài cứ bảo là chúng tôi đánh cắp. Chu quả kim phù trong hoàng cung mà chúng tôi cũng có bản lĩnh lấy, hướng chỉ là xe cộ của Lạt ma” Y nghĩ thầm: “Hàn Chí Bang là ân nhân của tăng nhân Tây Tạng, Lăng Vị Phong là ân nhân của mình. Tuy có chút mạo hiểm nhưng cũng đáng lắm!”

Bọn Lăng Vị Phong mượn được xe cộ của sứ tiết Hoạt Phạt, rồi Tông Đạt Hoàn Chân lại cùng bảy tám Lạt ma phải tính toán đúng thời gian, thế rồi xông vào vùng cấm trong thành, chặn xe tù rồi gây ra một trận hỗn chiến.

Lăng Vị Phong thấy đã thành công, thế là đều dắt cả đám quần hào ở nhà Thạch Chấn Phi xông ra, bọn Quế Trọng Minh, Mạo Hoàn Liên, Trương Hoa Chiêu, Thông Minh hòa thượng ai nấy đều võ công cao cường nhưng hai mươi bốn đại nội cao thủ do Tề Chân Quân cầm đầu cũng chẳng phải tay vừa.

Sở Chiêu Nam vẫn bình tĩnh như thường, y cầm kiếm canh bên cạnh Dịch Lan Châu, thầm nhủ: “Chỉ cần Tề Chân Quân chặn được Lăng Vị Phong, những kẻ khác mình không sợ. vả lại Dịch Lan Châu đang ở trong tay mình, bọn chúng cũng phải sợ ném chuột bể đồ!”

Sở Chiêu Nam nín thở chờ đợi, chỉ thấy phía trước mặt đao quang kiếm ảnh loang loáng, đôi bên đánh nhau rất kịch liệt. Lăng Vị Phong tuy đã xuất hiện nhưng trong nhất thời không thể nào lao tới được, Sở Chiêu

Nam thầm mừng, đang định đánh xe trở về thiên lao thì chợt phía trước có một bóng người lướt tới, bọn cao thủ Tề Chân Quân, Thành Thiên Đình đang chặn Lăng Vị Phong và Quế Trọng Minh, những cao thủ đại nổi khác chặn không được, bị người ấy lướt qua đầu mà chẳng hề hay biết.

Sở Chiêu Nam thất kinh, khi nhìn kỹ lại thì bóng người ấy đã phóng lên đỉnh xe, tiếng roi kêu lên vù vù, hai tên vệ sĩ đã ngã xuống đất. Người này chính là Phi Hồng Cân.

Sở Chiêu Nam vốn cũng sợ Phi Hồng Cân, nhưng lúc này cũng đành liều mạng, cây kiếm trong tay quét lên, đánh một chiêu Tiều Phu Vắn Lộ, đâm vào huyết Hoa Cái của Phi Hồng Cân. Phi Hồng Cân lách vai, roi dài trường kiếm phân ra hai bên trái phải, cây roi quét vào cây kiếm, cây kiếm đâm xuống hông của Sở Chiêu Nam. Hai món binh khí với hai cách đánh khác nhau, cùng ra chiêu một lúc, hiểm hóc vô cùng. Sở Chiêu Nam rút cây kiếm, thuận theo thế roi, thoát khỏi cây roi, y lướt ngang người tay trái nắm kiếm quyết đẩy ra phía ngoài, tay phải cầm kiếm hạ xuống phía dưới mở ra ngoài, trên đâm vào bụng dưới, dưới chém vào hai chân. Chỉ trong chốc lát đã đánh ra ba chiêu cực kỳ lợi hại từ Dẫn Hồ Quy Sơn biến thành Kim Điều Triển Xí, chiêu số chưa đi hết thì đã biến thành Di Tinh Trích Đẩu, hóa thủ làm công, kiếm đi như rút tơ, liên miên không ngừng.

Phi Hồng Cân cũng đồng thời vận dụng ba loại thân pháp né chiêu xuất chiêu, đoản kiếm chém xéo, roi dài quét ngang, chẳng hề thối lui một bước!

Chiêu số của hai người đều nhanh chóng đến cùng cực, chỉ trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt mà đã chạm nhau hơn mười chiêu. Nếu là người võ nghệ, hai người vừa vận tám lạng nửa cân, chẳng ai thắng được ai. Nếu luận về khí lực thì Sở Chiêu Nam có thể cầm cự được lâu hơn. Phi Hồng Cân đã thấy Dịch Lan Châu bị trói trong xe nhưng lại không thể nào đánh lui được Sở Chiêu Nam, cả hai bên đều có mấy tên vệ sĩ nhảy bổ tới, bà ta vừa nôn vừa giận, thế là hú dài một tiếng quát: “Sở Chiêu Nam, ngươi dám cản ta!” rồi cây roi quét từ trái sang phải thành một vòng, người đột nhiên nhảy vọt tới. Sở Chiêu Nam không ngờ bà ta lại liều mạng đến thế, thế là y phóng vọt người lên trên, nếu lúc này Sở Chiêu Nam chịu ra đòn sát thủ thì cả hai bên đều sẽ bị thương mà Phi Hồng Cân chắc chắn sẽ nặng hơn!

Trong khoảnh khắc, có một chàng thiếu niên lướt qua đầu Sở Chiêu Nam nhanh như điện xẹt. Phi Hồng Cân tuy chưa bao giờ yêu Sở Chiêu Nam, vả lại bà ta đã cùng Dương Văn Thông bắt y, thế nhưng dẫu sao bà ta cũng là người mà y yêu duy nhất. Phi Hồng Cân liều mạng nhảy bổ tới, Sở Chiêu Nam lách người qua theo bản năng, Phi Hồng Cân đã lướt tới tóm lấy Dịch Lan Châu rồi lộn ra ngoài!

Khi Sở Chiêu Nam bừng tỉnh thì Phi Hồng Cân đã lướt ra cách đó mười mấy trượng. Lúc này đôi bên đang quần thảo nhau rất kịch liệt, Sở Chiêu Nam biết Phi Hồng Cân khinh công cao siêu còn hơn cả mình, thấy Lăng Vị Phong đang ác chiến với Tề Chân Quân, thế là trút giận sang Lăng Vị Phong. Y đánh liều bỏ Phi Hồng Cân, vung cây trường kiếm hợp lực cùng Tề Chân Quân toan giết Lăng Vị Phong.

Hôm qua Tề Chân Quân đấu một trận ở vương phủ, vốn là đã khiếp sợ Hàn Chí Bang và Lăng Vị Phong, thế nhưng tại sao y lại dám xuất hiện ở đây nữa? Tề Chân Quân gặp Sở Chiêu Nam, mỗi người biểu diễn một bài kiếm pháp. Sở Chiêu Nam liền nói: “Nếu tiền bối chịu ra tay, Lăng Vị Phong lúc đó sẽ gặp đối thủ, chỉ cần hai chúng ta liên thủ thì có thể giết được y. lúc đó Tề Chân Quân hừ một tiếng, thầm nhủ: “Ngoại trừ Bạch Phát Ma Nữ, trên đời này chả ai địch nổi ta. Năm mươi năm trước Hối Minh thiền sư còn không dám tỉ kiếm với ta, huống chi là đồ đệ quan môn của lão”. Lão tưởng rằng Sở Chiêu Nam tự nâng cao thân phận, cố ý khen ngợi sư đệ của mình, không ngờ sau cuộc chạm trán ở vương phủ, lão bị Lăng Vị Phong đánh cho bốn chiêu thì khiếp đảm. Sau đó lão mới trách Sở Chiêu Nam rằng: “Tại sao ngươi không chịu nói thực khiến cho ta bẽ mặt? Bộ Thiên Sơn kiếm pháp hôm qua ngươi biểu diễn sao không hề giống của Lăng Vị Phong? Chúng ta đều ra sức cho Hoàng thượng, đánh giặc phải biết người biết ta. Thế mà ngươi lại giấu kiếm pháp của sư môn để ta không chuẩn bị. Hừ! Hừ!”

Sở Chiêu Nam hỏi lão đã thua Hàn Chí Bang và Lăng Vị Phong như thế nào. Lão kể lại mọi chuyện nhưng giấu việc Hàn Chí Bang tát mình hai bạt tai và nhổ râu. Sở Chiêu Nam nghe xong thì lấy làm lạ, Tề Chân Quân đang đứng nói chuyện, Sở Chiêu Nam im lặng không nói, đột nhiên vận chưởng đè xuống vai y nói: “Lão tiền bối, xin mời ngồi xuống”. Tề Chân Quân cả giận, vận nội lực theo bản năng hích vai ra ngoài, tuy y đứng không vững nhưng Sở Chiêu Nam cũng bị đẩy lui đến mấy bước. Tề Chân Quân tức giận nói: “Sở Chiêu Nam, ngươi cũng muốn thử tài ta?”

Sở Chiêu Nam mỉm cười, nói: “Tiền bối bớt giận, tôi chỉ muốn tìm hiểu tại sao ông đã thua Lăng Vị Phong. Ông không phải thua thật mà bị y hù dọa”. Sở Chiêu Nam biết công lực của Tề Chân Quân hơn mình, nếu so với Lăng Vị Phong, ít nhất cũng là đôi bên bằng nhau, thế rồi mới nói: “Với kiếm pháp và công lực của ông, chẳng thể nào thua Lăng Vị Phong trong vòng mấy chiêu. Tôi đã giao thủ với bọn Lăng Vị Phong, Phi Hồng Cân mấy lần. Tôi nói thực cho ông biết, tôi và Phi Hồng Cân kẻ tám lạng người nửa cân, nhưng còn kém hơn Lăng Vị Phong. Ông thắng được Phi Hồng Cân, không lẽ nào lại thua Lăng Vị Phong!”.

Thế rồi Sở Chiêu Nam đã nói chân lý cho Tề Chân Quân biết: “Đêm qua tôi đã xem kiếm pháp của ông, nếu luận về sự biến hóa phức tạp của chiêu số, đủ có thể chống lại Thiên Sơn kiếm pháp. Nếu luận về sự tinh vi ảo diệu thì còn kém hơn một chút. Nhưng tôi thấy công lực vận kiếm của ông thâm hậu chẳng kém gì Lăng Vị Phong. Lúc này tôi không tin nên mới thử xem. Tôi càng tin rằng suy nghĩ của tôi không sai. Ông đã phối hợp công lực với kiếm pháp, muốn đánh ngang tài ngang sức với Lăng Vị Phong không khó. Y thắng được ông bởi vì y ngoài sáng trong tối. Từ lâu tôi đã nghe sư phụ nói đến Phong Lôi kiếm pháp của ông, nhưng lần đầu tiên ông mới thấy được Thiên Sơn kiếm pháp. Thiên Sơn kiếm pháp nhanh nhẹn lạ thường, hề thấy sơ hở là tấn công vào. Nếu ông đóng kỹ môn hộ, dùng sự trầm ổn của Phong Lôi kiếm pháp cố gắng thủ kỹ, lại thêm công lực của ông dù không hạ được y ngay tức khắc cũng khiến cho y mệt đến đứt hơi”. Sở Chiêu Nam cảm hận Lăng Vị Phong, bỏ ra thời gian nửa ngày biểu diễn lại Thiên Sơn kiếm pháp cho Tề Chân Quân xem. Tề Chân Quân thấy bốn chiêu mà hôm qua Lăng Vị Phong đã đánh cũng trong số đó mới không nói là Sở Chiêu Nam giấu nghề, hùng tâm lại trở dậy nên chấp nhận cùng Sở Chiêu Nam đi trừ Lăng Vị Phong.

Lại nói Lăng Vị Phong cầm đầu quần hùng cướp xe tù, lại một lần nữa gặp Tề Chân Quân, Lăng Vị Phong mạnh mẽ tựa như con hùng sư, chiêu nào cũng tấn công tới tấp. Tề Chân Quân trầm ổn hóa giải, một mặt đã phá hơn mười chiêu, Lăng Vị Phong thâm lấy làm lạ, kiếm pháp chợt thay đổi, hư hư thực thực, mỗi chiêu đều không dùng hết, phần cuối đều có biến hóa khiến cho Tề Chân Quân chẳng thể nào nắm bắt nổi. Tề Chân Quân chỉ cảm thấy xung quanh kiếm phong lướt tới ào ạt, bóng người thấp thoáng, lão hít sâu một hơi, giữ chặt môn hộ, chỉ thấy thanh kiếm của lão tựa như treo một vật nặng ngàn cân, trái công phải thủ, phải công trái thủ, kiếm chiêu tuy chậm nhưng tạo thành một màn thanh quang dày đặc che lấy thân. Kiếm phong của hai người chạm nhau phát ra tiếng kêu như xé vải. Kiếm quang giao nhau lúc phân lúc hợp, ba mươi chiêu nữa lại trôi qua mà vẫn chưa phân thắng thua.

Lăng Vị Phong nổi lên sát cơ, kiếm chiêu lại thay đổi lần nữa, chàng quát lớn một tiếng tay trái đâm vào trong màn kiếm ảnh tìm huyết đạo của Tề Chân Quân còn tay phải thì múa kiếm dồn tới ào ạt, bất chợt chàng lại phóng người vọt lên cao tựa như chim ưng bắt mồi, lúc thì ép người sát xuống đất tựa như bướm bướm vờn hoa, Tề Chân Quân vừa phải chặn kiếm, vừa phải phòng bị điểm huyết nên mồ hôi trán toát ra đầm đìa. Lăng Vị Phong tay phải dùng kiếm tay trái dùng chưởng, tựa như đồng thời sử dụng hai món binh khí, chưởng trái của chàng thì hoặc vỗ hoặc đâm, lúc tựa như một cây bút điểm huyết, lúc thì tựa như một cây đơn đao, biến hóa phức tạp lạ thường. Khi Tề Chân Quân sáng tạo Phong Lôi kiếm pháp, y thường lấy làm đắc ý vì bộ kiếm pháp phải sử dụng cả hai tay của mình: “Xưa có câu một lòng không thể làm hai việc. Thế mà ta có thể làm được điều đó”. Nay y thấy Lăng Vị Phong tay phải dùng kiếm, tay trái đánh chưởng, hai tay như sử dụng hai món binh khí, chiêu số tinh kỳ hơn cả Phong Lôi kiếm pháp rất nhiều, lúc này lão không khỏi vừa giật mình vừa khâm phục. Tuy lão có mấy mươi năm công lực cũng chỉ có thể gắng gượng chống trả, dần dần bị thế công mãnh liệt của Lăng Vị Phong dồn ép thối lui!

Hai người đang quần thảo kịch liệt, chạy vòng qua mấy chiếc xe. Lăng Vị Phong đang hăng đánh, chợt thấy Phi Hồng Cân bảo đã đắc thủ, lại kéo Dịch Lan Châu chạy theo hướng khác. Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Tại sao Phi Hồng Cân lại chạy một mình?” chàng chợt nhớ bọn Ngự lâm quân đã chặn các lối đi gần đó, lo rằng một tay khó vô nên kêu, chạy không thoát nên huýt một tiếng sáo, gọi mọi người thoát ra. Không ngờ Tề Chân Quân tuy lọt xuống thế hạ phong nhưng vẫn chưa bại, đôi kiếm của y múa tít bám lấy chàng. Lăng Vị Phong không thể nào thoát thân ra được!

Sở Chiêu Nam bỏ Phi Hồng Cân, vung cây trường kiếm nhảy bổ tới quát: “Lăng Vị Phong hãy buông kiếm xuống, niệm tình đồng môn tha cho người không chết!” Lăng Vị Phong hơi xoay người, đâm soạt ra một kiếm, mắng: “Đồ vô sỉ!” Sở Chiêu Nam cười lạnh nói: “Người chết đến nơi mà vẫn chưa tỉnh ngộ, ta chỉ đành thay sự phụ dầy dổ cho người!”.

Tình thế chợt thay đổi, Sở Chiêu Nam cậy có Tề Chân Quân yểm trợ nên bám lấy Lăng Vị Phong, thanh

kiếm của y cứ như con rồng lượn, thi triển ra bảy mươi hai đường Truy phong kiếm thức trong Thiên Sơn kiếm pháp. Thiên Sơn kiếm pháp tập trung tinh túy kiếm pháp của các nhà, trong đó có cả thấy ba trăm sáu mươi mốt chiêu kiếm, trong công có thủ, kiếm pháp phức tạp, kiếm chiêu thì nhiều. Bảy mươi hai đường Truy phong kiếm toàn là thể công, nếu gặp phải địch thủ yếu hơn mình thì mới có thể vận dụng. Lăng Vị Phong tuy giỏi hơn Sở Chiêu Nam nhưng vì một mình địch hai người, thể công đã bị Tề Chân Quân chặn mất, Sở Chiêu Nam không cần lo lắng chàng sẽ phản kích nên mới áp dụng thể công lợi hại nhất.

Lăng Vị Phong nổi giận, nhưng chàng biết khi danh gia đấu kiếm với nhau, tuyệt đối không thể động nộ, thế là chàng chặn được vài chiêu thì bình tâm lại, tụ khí ngưng thần, thi triển sáu mươi bốn đường Hàn đào kiếm có cả công lẫn thủ trong Thiên Sơn kiếm pháp, chỉ thấy mũi kiếm máy động, hàn vận điểm ngân quang dồn ra như sóng bể, chàng chỉ dùng một thanh kiếm mà cự lại với hai cao thủ có công phu tuyệt đỉnh, chẳng hề nhường bước! Sở Chiêu Nam thấy chàng sử dụng Thiên Sơn kiếm pháp quá thần diệu như thế thì thán thất kinh, nghĩ lại hơn mười năm nay mình tuy có tiến bộ nhưng cũng chẳng bằng chàng.

Tuy là thế, Truy phong kiếm thức của y chiêu nào cũng hiểm hóc, y liên thủ với Tề Chân Quân, uy lực hơn hẳn Lăng Vị Phong. ba thanh kiếm kết thành một màn ánh kiếm bao bọc hàng vạn điểm ngân tinh của Lăng Vị Phong, dồn nén kiếm quang của Lăng Vị Phong xuống. Ba người càng đấu càng dữ, có hai tên vệ sĩ toan chen vào nhưng bị kiếm phong quạt ra, thế là ngã chống cằm, trên người cũng bị thương mấy chỗ. Cũng không biết là do Lăng Vị Phong đâm trúng hay là bị người của phe mình ngộ thương. Những tên còn lại chẳng dám xen vào.

Cuộc ác đấu ấy còn hung hiểm hơn cả cuộc đại chiến ở thiên lao! Tề Chân Quân có công lực hơn năm mươi năm, đủ có thể cự lại với năm thị vệ thuộc hàng nhất đẳng, lại thêm Sở Chiêu Nam tinh thông Thiên Sơn kiếm pháp, dù Lăng Vị Phong võ công tuyệt thế cũng không thể chống nổi những đòn tấn công liên hoàn của hai người này. Lăng Vị Phong kêu lên: “Trọng Minh, mau đến đây!” chàng không thấy có người tiếp ứng, vội vàng quay đầu liếc nhìn thì thấy bọn Quế Trọng Minh đang bị bọn đại nội thị vệ cản chân, ai nấy đều khổ đấu nên không thể nào rút lui được!

Cả suốt tháng nay Quế Trọng Minh chẳng được làm chuyện gì, cứ ngồi bó gối ở nhà Thạch Chấn Phi, lần này chàng mới cùng Mạo Hoàn Liên đi theo Lăng Vị Phong cướp xe tù bởi vậy chàng cứ như con hổ xúc chuồng, cây Đẳng Giao kiếm triển khai như con ngân xà, chỉ nghe tiếng binh khí gậy vang lên, binh khí của bọn vệ sĩ đánh tới khiến chàng đều bị gãy đôi! Chàng định gọi Mạo Hoàn Liên cùng xông lên thì thấy Mạo Hoàn Liên múa một đường kim quang, cũng chặt gãy tất cả những món binh khí đánh về phía mình. Quế Trọng Minh cả mừng kêu lên: “Hoàn Liên, sao muội lại có thanh bảo kiếm?” Mạo Hoàn Liên cười không đáp, sánh vai đứng cùng chàng, hai thanh bảo kiếm phối hợp rất kín kẽ.

Không ngờ bảo kiếm chỉ có thể dương oai một lúc, lần này Sở Chiêu Nam chọn ra hai mươi bốn cao thủ trong đại nội, ai nấy võ công cao cường, sau khi bị cả hai người chặt gãy binh khí, một đám vệ sĩ khác nhảy lên thay thế, có kẻ sử dụng hổ đầu câu, Phán Quan bút, hỗn nguyên bài, nga mi thích hoặc dùng nhuyễn tiên, đồng chùy, tất cả đều là những binh khí nặng mà bảo kiếm khó chém, dù là loại binh khí nhẹ cũng là thứ dùng để khắc chế đao kiếm, vả lại sau khi bảo kiếm ra oai, kẻ địch đề đề ý bởi vậy cũng chẳng dễ chặt gãy nữa.

Nhưng công lực của Quế Trọng Minh cũng chẳng phải tầm thường, chàng nhờ có thanh bảo kiếm nên chiếm hết phần tiện nghi. Chàng thấy đám vệ sĩ lao lên vây công thì gầm lớn một tiếng, tay vận thần lực, một chưởng vỗ ngược ra, đánh bay một tấm thiết bài, cây Đẳng Giao kiếm múa tít kêu lên vèo vèo, trong vòng mây trắng đều là ánh kiếm quang kín kẽ. Bọn vệ sĩ thấy uy lực như thế thì không dám áp sát vào.

Đang lúc giằng co chột mấy tên vệ sĩ bao vây Quế Trọng Minh lui xuống, một tên thị vệ mặc áo xanh nhỏ thó bay lướt tới, Quế Trọng Minh chém ra một kiếm, chỉ nghe keng một tiếng, binh khí của kẻ địch đã gián chặt lên thân kiếm của chàng, một vật đen thui dồn tới trước mặt, Quế Trọng Minh đưa tay chụp lấy nhưng chẳng trúng, kẻ địch đã bước xéo qua lướt sang bên cạnh, rồi một lần nữa phát chiêu, Quế Trọng Minh lúc này mới nhìn rõ kẻ địch sử dụng một đôi Phán Quan bút. Người tinh thông thuật đánh huyết đa số là giỏi các công phu khéo léo, giở về khí lực. Nhưng tên vệ sĩ này công lực chẳng kém gì Quế Trọng Minh, đúng là một kẻ kinh địch nội ngoại kiếm tu.

Người này chính là Thành Thiên Đình, ngoại hiệu Thiết Bút Phán Quan, là đệ nhất cao thủ trong thị vệ nội đình, có thể nói sánh vai cùng đệ nhất cao thủ Ngự lâm quân Sở Chiêu Nam. Y hơi kém hơn Lăng Vị

Phong và Phi Hồng Cân nhưng cộng lực tương đương với Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh thắng nhờ có thanh bảo kiếm, Thành Thiên Đình hơn nhờ hỏa hầu già dặn, đôi bên tám lạng nửa cân!

Quế Trọng Minh và Thành Thiên Đình kỳ phùng địch thủ, cả hai người đều tập trung tinh thần chẳng hề giảm lơ lửng. Bởi vậy Lăng Vị Phong kêu chàng, chàng vẫn chẳng hề nghe. Mạo Hoàn Liên võ công tuy kém hơn nhưng ba kẻ có võ công cao nhất ở phía địch đã phải đối phó với Quế Trọng Minh và Lăng Vị Phong. Nàng có cây Thiên hồng kiếm và Đoạt Mệnh thần sa nên kẻ địch không dám tiến tới gần bởi vậy vẫn còn có thể chống chọi nổi. Nghe Lăng Vị Phong kêu như thế thì liếc mắt nhìn qua, chỉ thấy phía bên đó ngân hồng tung bay, nhìn từ xa cứ như một quả núi kiếm phát ra tiếng kêu vèo vèo, ba bóng người như ba sợi dây màu đen cứ luồn qua xỏ lại trong màn kiếm quang. Mạo Hoàn Liên kinh hãi, biết mình chẳng thể nào tiến vào được, vội vàng kêu lên: “Trọng Minh, Lăng đại hiệp kêu huynh!” Mạo Hoàn Liên và Quế Trọng Minh đứng rất gần, chàng nghe rất rõ ràng tiếng gọi của Mạo Hoàn Liên, chàng phóng vọt lên, Thành Thiên Đình quát: “Chạy đi đâu!” đôi Phán Quan bút phân ra hai bên, đâm vào hai huyệt Phán Thủy của Quế Trọng Minh, Quế Trọng Minh xoay người, quét ra một chiêu Cơ Ứng Lực Vũ, Thành Thiên Đình rất lợi hại, vừa nhìn thấy Quế Trọng Minh lách người biết Quế Trọng Minh lấy tiến làm lui, đột nhiên lật tay, cây Phán Quan bút đánh ra một chiêu Hoàn Hư giá kim lương, gạt cây kiếm của Quế Trọng Minh ra rồi đột nhiên xoay người, phương vị thay đổi lần nữa, cây thiết bút đẩy tới, điểm vào huyệt Hồn Môn ở bên sườn trái của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh chợt cả giận, dùng toàn những chiêu số liều mạng trong Ngũ Cầm kiếm pháp, chàng trở tay chém xéo xuống một kiếm, đi được nửa đường thì đột nhiên đổi chém thành quét, một chiêu Thiết Tỏa Hành Châu đâm vào vai của kẻ địch. Hai chiêu này nhanh như điện chớp, biến hóa cực kỳ thần tốc. Thành Thiên Đình rút đầu lại, hạ người xuống, cây Đẳng Giao kiếm chém vèo qua đỉnh đầu của y, Thành Thiên Đình quát lên một tiếng “đánh!” rồi vươn người dậy, đôi bút dựng thẳng lên chĩa vào huyệt Đan Điền của Quế Trọng Minh. Quế Trọng Minh bị y cứ bám lấy như oan hồn, chẳng thể nào thoát thân, nghĩ đến Lăng Vị Phong thì càng lo lắng.

Tề Chân Quân và Sở Chiêu Nam thi triển kiếm pháp độc môn quần thảo với Lăng Vị Phong rất ác liệt, cả ba thanh kiếm tạo thành một màn lưới kiếm, dồn ép kiếm quang của Lăng Vị Phong, xem ra sắp đặc thủ thì chợt thấy một bóng người lướt qua đầu bọn vệ sĩ nhảy bổ tới với thân pháp hết sức kỳ quặc. Tề Chân Quân kêu “ồ” một tiếng, cây kiếm trong tay hơi chậm lại, Lăng Vị Phong thừa thế đâm soạt ra một kiếm, xuyên qua ống tay áo của lão! Tề Chân Quân thối lui ra phía sau, kiếm pháp của Lăng Vị Phong tinh diệu tuyệt luân, hề thấy sơ hở là đâm vào ánh ngân quang tuôn ra, gạt được kẻ địch. Trận thế liên thủ tạm thời tan vỡ, Lăng Vị Phong xông lên, cây kiếm đâm về phía trước, Sở Chiêu Nam vội vàng rút kiếm chặn lại.

Sở Chiêu Nam thâm bực mình, nghĩ bụng Tề Chân Quân sống đến gần ấy tuổi mà kinh nghiệm đối địch quá kém, đôi bên liên thủ rõ ràng đã chiếm thế tuyệt đối, xem ra sắp dồn Lăng Vị Phong vào chỗ chết thế mà tự đứng lại để cho Lăng Vị Phong chiếm lại thế thượng phong, nếu muốn giành lại ưu thế thì phải tốn công lắm”.

Sở Chiêu Nam đang bực mình, người ấy đã lướt tới, y xoay người tung một cú đá, không ngờ chưởng phong của kẻ địch đã quét tới trước mặt, cũng không biết kẻ ấy xông tới từ phương vị nào!

Sở Chiêu Nam cả kinh, nhưng dẫu sao y cũng là danh gia, lâm nguy không mà không loạn, tay trái đánh ra một chiêu Kim Long Thám Trảo, chặt xuống mạch môn của kẻ địch, người ấy đột nhiên rút tay, vù một tiếng, đao quang lấp lánh chém từ phía sau tới. Sở Chiêu Nam không ngờ đao của kẻ địch đã chém từ phía sau lưng của mình, y phóng vọt ra ba trượng, quay đầu lại nhìn thì không khỏi kinh ngạc.

Người ấy chính là Hàn Chí Bang, chàng dùng những quái chiêu học được tòa động đá tại Vân Cương hù dọa được nhiều đại nội cao thủ, mạo hiểm giải nguy cho Lăng Vị Phong, Tề Chân Quân nhìn thấy trước, thế là chợt dạ nên kêu ra thành tiếng, nhưng lão cũng không biết Hàn Chí Bang cũng sợ mình, hôm trước Hàn Chí Bang vô trùng một chưởng vào búi tóc của lão, đã bị lực phản chấn làm đau nhói bàn tay.

Chính vì đôi bên kiêng dè nhau nên Hàn Chí Bang cũng không dám chạm lão, mà quay sang đánh lén Sở Chiêu Nam, quả nhiên sau ba chiêu thì đã đẩy Sở Chiêu Nam ra khỏi vòng. Lăng Vị Phong giảm áp lực đương nhiên lập tức lấy lại thượng phong.

Hàn Chí Bang vốn là bại tướng trong tay Sở Chiêu Nam, khi tranh cướp Xá lợi tử ở Vân Cương, Sở Chiêu Nam chỉ dùng đôi chưởng mà đánh bại cây kim đao của Hàn Chí Bang một cách dễ dàng! Giờ đây thấy

những chiêu số của chàng rất cổ quái thì không khỏi lấy làm lạ, tại sao tên vô dụng này không đầy hai năm mà học được võ công thượng thừa đến thế!

Hàn Chí Bang giơ cao chân bước vào vị Khảm, lại phát ra thêm mấy quái chiêu, Sở Chiêu Nam rút kiếm về thủ thế, càng lúc càng lấy làm lạ, còn Lăng Vĩ Phong thì đã đẩy Tề Chân Quân thối lui từng bước. đang lúc đuổi theo thì đã đi ngang bên cạnh Quế Trọng Minh, chàng còn vung tay ra vỗ cho Thành Thiên Đình một chưởng, tuy không trúng nhưng luồng chưởng phong cũng dồn đôi bút của Thành Thiên Đình ra ngoài, Quế Trọng Minh thừa thế nhảy ra khỏi vòng chiến, tiếp ứng cho Mạo Hoàn Liên và Trương Hoa Chiêu.

Sở Chiêu Nam tuy lúng túng trước những quái chiêu của Hàn Chí Bang nhưng y rất cuốc cũng là người lanh trí, nghĩ bụng chỉ có hai năm mà Hàn Chí Bang dù học được võ công thượng thừa nhưng công lực cũng không đủ nên không cần phải sợ chàng! Thế rồi y phong bế huyết đạo toàn thân, liều mạng chịu những quái chiêu của chàng, vận dụng ba mươi đường Tu Di kiếm pháp trong Thiên Sơn kiếm pháp bảo vệ mình rồi xông tới. Đây là bộ kiếm pháp chuyên về thế thủ. Sở Chiêu Nam dùng bộ kiếm pháp này, lại phong bế huyết đạo của mình nên dễ dàng đối phó với Hàn Chí Bang. Hàn Chí Bang chẳng thể nào thi triển được những quái chiêu của mình, chỉ đành sử dụng thân pháp quái dị để né tránh liên tục.

Phía bên kia Lăng Vĩ Phong sau khi đẩy lui Tề Chân Quân thì không đuổi theo nữa, chàng đột nhiên xoay người lại, mở đường máu cho bọn Thông Minh hòa thượng, Thường Anh, Trình Thông, Sở Chiêu Nam lo lắng, vội vàng chạy ra chặn lại. Lăng Vĩ Phong đâm ra soạt soạt ba kiếm, Sở Chiêu Nam công lực hơi kém hơn, tuy sử dụng Tu Di kiếm pháp nhưng cũng bị gạt ra, y vội vàng gọi Tề Chân Quân chạy tới. Quế Trọng Minh xông ra phía trước, cây Đẳng Giao kiếm đang cuộn trong tay đột nhiên bật ra, Tề Chân Quân thấy một người chạy đến với tay không, chẳng hề phòng bị, đột nhiên thấy ánh bạch quang lóe lên, cây trường kiếm trong tay phải đã bị chặt gãy!

Tề Chân Quân cả kinh, trường kiếm trên tay trái trầm xuống, Quế Trọng Minh chợt thấy như có một vật nặng ngàn cân đè xuống thân kiếm, chẳng thể nào rút ra được, chàng vội vàng thi triển Đại Lực Ứng Trảo thân công chụp vào cổ tay của kẻ địch, Tề Chân Quân gạt ngang kiếm trên tay phải, y chỉ hơi phân tâm thì áp lực trên kiếm trái yếu hơn, Quế Trọng Minh thừa thế rút kiếm ra, cả hai người đều nhảy lui mấy bước.

Tề Chân Quân thầm lo: “Mình khổ luyện kiếm thuật hơn năm mươi năm ở núi Trường Bạch, tưởng rằng có thể vô địch thiên hạ, không ngờ vừa đến kinh sư, liên tục gặp kinh địch, giờ đây cả một tên tiểu tử miêng còn hôi sữa mà cũng có thể chặt gãy kiếm của mình, rốt cuộc ở Trung Nguyên có bao nhiêu người tài?” Quế Trọng Minh cũng sợ đến toát mồ hôi lạnh, nếu không nhờ thanh bảo kiếm là vật chí nhu chí cương, bị y đè xuống chắc chắn sẽ gãy nát. Quả thực chàng chưa bao giờ thấy có người luyện được công lực đến mức đó.

Tề Chân Quân hơi chậm lại, Lăng Vĩ Phong đã chạy tới chỗ Quế Trọng Minh, quần hùng cũng xông ra. Sở Chiêu Nam vội vàng kêu hoảng, bọn Ngự lâm quân chặn các đường lối ở phía trước cũng đã dàn thành trận thế, ở các nhà dân cũng bày sẵn cung tiễn thủ.

Lúc này Sở Chiêu Nam đã thấy rõ thực lực của kẻ địch, thế là kêu lớn: “Thiên Đình, ngươi hãy theo chặn thiếu niên áo vàng. Tề tiên bối, chúng ta liên thủ đối phó Lăng Vĩ Phong. đừng sợ tên vô dụng kia, Điều Tứ Phúc, ngươi hãy chặn y. Những người còn lại sánh vai cùng xông lên!”.

Lăng Vĩ Phong giật mình, thầm nhủ Sở Chiêu Nam quả nhiên lợi hại, không những võ công cao cường mà cũng rất lanh lẹ, vừa giao thủ thì biết ưu thế của đối phương ở đâu, đáng tiếc Phi Hồng Cẩn đã chạy mất, nếu không tôi đã phá được trận thế của y. Nhưng chàng ta cũng là người rất già dặn, nhân lúc bọn chúng chưa hợp lại thì huýt một tiếng sáo, gọi những người ở phe mình lại một chỗ, cây kiếm cứ như rồng bay phượng múa, đâm trái chém phải, thi triển thân pháp lanh lẹ chuyên giải cứu cho những người gặp nguy, cố gắng tránh thế hợp kích của hai người Tề, Sở. Nếu bọn chúng muốn ám hại người của phe mình, chàng lại bất ngờ xuất hiện quấy nhiễu, Hàn Chí Bang vốn đã bị Điều Tứ Phúc đánh cho luống cuống chân tay, nhưng nhờ có Lăng Vĩ Phong đột nhiên yểm hộ, vung chưởng đánh gãy tay trái của Điều Tứ Phúc, Hàn Chí Bang mới có thể thoát thân cùng Lăng Vĩ Phong chuyên dùng thân pháp quái dị để hỗ trợ cho người cùng phe.

Thế là bọn Sở Chiêu Nam rơi vào cuộc thế cuộc loạn. Nhưng nếu luận về thực lực phía Sở Chiêu Nam có ba nhân vật cao thủ, lại thêm mười hai cao thủ đại nội, so với Lăng Vĩ Phong vẫn mạnh hơn nhiều! Trong cuộc hỗn chiến, tuy tạm thời nằm ở thế giằng co, nhưng vẫn chiếm được thượng phong, bọn Ngự lâm quân

ở phía ngoài đường cũng đã đuổi tới, tình thế rất nguy hiểm.

Đang lúc hỗn chiến Trương Hoa Chiêu bị trúng một đao, máu tuôn ra như suối, nhưng chàng vẫn vùng kiếm chống trả, dũng mãnh lạ thường. Lãng Vị Phong lướt tới, trở tay vỗ một chưởng đánh vỡ đầu tên đại nội cao thủ đứng trước mặt chàng, kéo chàng vào bên trong, chỉ nghe chàng nói: “Lan Châu, huynh muốn gặp muội”. Lãng Vị Phong biết chàng ta đã mê sảng, càng lo hơn. Tay phải cầm kiếm chống địch, tay trái xé ống tay áo băng lại cho chàng, khẽ nói bên tai chàng: “Sau khi thoát ra, huynh sẽ đưa đệ đi tìm. Huynh hãy đi sau Quế Trọng Minh hiền đệ, biết chưa?” Trương Hoa Chiêu khẽ gật đầu, Lãng Vị Phong vùng kiếm lên, lại đánh lui được hai tên vệ sĩ.

Lãng Vị Phong thấy thế địch càng lúc càng lớn, thầm nhủ: “Sao bọn họ vẫn chưa đến?” đang lúc lo lắng chợt thấy đám quân Thanh ở phía trước tản ra hai bên, một đội nhân mã phóng tới, mặt mũi ai nấy đều vẻ rất quái dị, trông giống như đào kép ở sân khấu. Lãng Vị Phong thầm nhủ: “Trương Thanh Nguyên cũng thật tài giỏi, vẻ mặt như thế này làm sao bọn chúng nhận ra!” nhưng chàng không khỏi lo lắng: “Trương Thanh Nguyên khả năng chỉ bình thường, huynh đệ y dấp theo dù có thể chống lại Ngự lâm quân, nhưng cũng không đánh lui đại nội cao thủ”. Đang suy nghĩ thì chợt thấy một ông già gầy gò đi trước, kiếm đâm chường võ tựa như sấm sét, bọn Ngự lâm quân ngã rạp xuống đất, Lãng Vị Phong cả mừng, nói với Mạo Hoàn Liên: “Sao người lại đến đây!”.

Tề Chân Quân chạy đến chặn ông già ấy, kiếm phong vùng lên, chỉ thấy một luồng bạch quang đâm thẳng vào yết hầu, Tề Chân Quân kêu một tiếng: “Nhanh thật!” rồi hai kiếm gạt ra, ông già kêu ồ một tiếng, xoay phắt người, tránh chiêu kiếm hiểm hóc của Tề Chân Quân, rồi đâm nhanh thanh kiếm của mình tới, Tề Chân Quân trầm eo lật cổ tay, chém vào thanh kiếm của ông già, nào ngờ kiếm pháp của ông ta nhanh đến kinh người, trong chớp mắt đã đánh ra năm nhát kiếm. Tề Chân Quân phải múa kiếm phòng thủ, chẳng thể nào đánh được kiếm của ông già. Sở Chiêu Nam thấy thế cả kinh, cả người lẫn kiếm múa thành một đường bạch quang lướt về phía ông già. Ông già mau chóng đâm ra hai chiêu, đột nhiên nhún người bay lướt lên cao ba trượng, ánh kiếm quang lóe lên, đâm thẳng vào mặt của Sở Chiêu Nam. Hai kiếm chạm nhau trên không trung, hai người đều bị thổi lui đến mấy bước. Khi còn trên không trung ông già xoay cả người lẫn kiếm một vòng lớn rồi hạ xuống, bọn Ngự lâm quân vừa kéo ùa tới đã bị trúng kiếm. Khi Sở Chiêu Nam lộn người ra thì lại bị Quế Trọng Minh thừa thế chém ột kiếm, Sở Chiêu Nam đang ở trên không trung, chẳng thể nào né tránh được, chỉ đành ngậm vận nội lực điểm mũi kiếm tới, mũi kiếm tuy bị chặt gãy nhưng y cũng nhờ lực điểm ấy mà hạ xuống đất, hoảng sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh.

Tề Chân Quân lại thất kinh, thầm nhủ: “Sao chỉ trong hai ngày mà gặp nhiều cao nhân thế này?” kiếm pháp của ông già gầy ốm ấy rất lạnh lẽ, chẳng kém gì Lãng Vị Phong. Lúc này Sở Chiêu Nam mới đoán được ông ta là ai, kêu lớn: “Thạch lão đầu, ông không cần sản nghiệp ở kinh sư, cũng không cần người nhà nữa chẳng?”.

Ông già gầy ốm chính là Nhiếp vân kiếm Thạch Chấn Phi, trước khi Lãng Vị Phong xuất đạo đã được người ta truyền tụng tên tuổi. Võ công của ông ta cao cường, kiếm pháp tinh diệu, cũng là một bậc tông sư ở kinh sư.

Tình thế lại thay đổi, Lãng Vị Phong nhân lúc Tề Chân Quân và Sở Chiêu Nam đang ác đấu với Thạch Chấn Phi thì phóng vọt ra, bọn đại nội cao thủ chẳng thể nào cản được, đã bị chàng mở ra một đường máu. Thành Thiên Đình vùng đôi bút xông tới, Thông Minh hòa thượng chém ra một đao đánh keng một tiếng, thân đao cong queo như cây Phấn Quan bút của Thành Thiên Đình cũng bị chặt mẻ mất một miếng, ông ta thảm thất kinh. Quế Trọng Minh ở phía sau cũng nhảy tới, vùng cây Đẳng Giao kiếm lên, Thành Thiên Đình không dám cản lại, thế là lách người sang một bên, Quế Trọng Minh quét ngang thanh bảo kiếm, lại đã thương được hai tên võ sĩ, Lãng Vị Phong ở phía trước cũng đã phóng lên hợp nhau với Thạch Chấn Phi!

Sở Chiêu Nam và Tề Chân Quân định chặn lại nhưng nào kịp nữa. Lãng Vị Phong đánh lui Sở Chiêu Nam, Thạch Chấn Phi cũng chặn Tề Chân Quân, Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên dùng hai thanh bảo kiếm mở đường, yểm hộ ở hai bên, trong chốc lát đã vượt ra khỏi vòng vây cùng mọi người của Trương Thanh Nguyên đánh lui Ngự lâm quân. Thạch Chấn Phi kêu lên: “Chạy ra Đông Trục môn!” Lãng Vị Phong vâng một tiếng, để Thạch Chấn Phi dẫn đầu còn mình thì cùng Quế Trọng Minh đoạn hậu, chàng phóng ra ba cây Thiên Sơn thần mãng, quát lớn một tiếng, Tề Chân Quân chợt thấy một luồng ô kim bay thẳng vào mặt thì vùng kiếm hót một cái, chỉ cảm thấy cánh tay tê rần, lửa bắn tung tóe, thân kiếm đã bị bắn xuyên

thùng, còn Sở Chiêu Nam thì nhanh nhẹn né tránh hai mũi Thiên Sơn thần mãng khiến hai tên vệ sĩ ở phía sau phải chết thối.

Sở Chiêu Nam và Tề Chân Quân biết không thể thắng được, chỉ đành tụ tập quân Thanh đuổi theo ở phía sau chứ không dám đơn thân độc mã hỗn chiến với quần hùng nữa.

Hai toán nhân mã rượt đuổi nhau trên đường phố, dân tình hai bên đường đều đóng chặt cửa. Không đầy nửa canh giờ họ đã xông đến Đông Trục môn, chỉ thấy cửa thành mở rộng, có hai ba mươi đại hán mặt vẽ lòe loẹt đang đánh nhau với quân Thanh, bọn Thạch Chấn Phi xông lên, tiêu diệt toàn bộ số quân Thanh ấy. Cả đoàn người chạy ra khỏi thành, Thạch Chấn Phi nói với Lăng Vị Phong: “Chúng ta đóng cửa thành lại”. Hai người vận thần lực đóng chặt cánh cửa sắt, lại cài thêm một thanh cài ở phía ngoài, khi bọn Ngự lâm quân đuổi đến thì đều bị nhốt trong thành. Lăng Vị Phong rất ngạc nhiên.

Thạch Chấn Phi nói: “Đây toàn là nhờ Phi Hồng Cầm!” Lăng Vị Phong vội vàng hỏi: “Phi Hồng Cầm? Tiền bối đã gặp bà ta?” Thạch Chấn Phi nói: “Người của chúng tôi mai phục gần thiên lao đánh ra, định đập tan Ngự lâm quân, chợt thấy Phi Hồng Cầm dắt theo một người, tay phải cầm kiếm tay trái cầm roi phóng lướt lên những mái nhà. Tôi chạy theo hỏi, bà ta chỉ cười nói: ‘Nếu ông muốn cứu bọn Lăng Vị Phong, bảo bọn họ hãy chạy về phía Đông Trục môn. Người của tôi sẽ đóng cửa thành lại, có thể chặn được truy binh một giờ nữa khác!’ Nói xong thì bà ta thì triển khinh công tuyệt đỉnh phóng vọt đi, từ xa tựa như có bóng người thấp thoáng, không biết có phải là người tiếp ứng bà ta hay không”. Lăng Vị Phong nghe xong thì thầm nhủ: “Té ra Phi Hồng Cầm đã có sắp xếp, những người tiếp ứng bà ta chắc là người Cáp Tác Khắc”.

Trương Thanh Nguyên nói: “Theo kế hoạch đã định đêm qua, tôi đã âm thầm tụ tập bằng hữu Thiên Địa hội và người của Lỗ vương ở kinh sư, mai phục chuẩn bị. Chúng tôi vốn muốn khuyên Thạch lão tiền bối không nên ra mặt, nhưng ông ta nghĩa khí ngất trời, cứ đòi giúp chúng ta một tay”.

Thạch Chấn Phi vuốt râu nói: “Người tướng ta không ra mặt thì có thể bảo toàn được sao? Hai ngày trước có người ngầm thông báo cho ta rằng Ngự lâm quân đang để ý đến ta. Có điều bọn chúng vẫn chưa nắm được bằng chứng ta có bao che cho phản nghịch hay không, lại sợ đánh cỏ động rắn nên mới tạm thời không dám làm gì ta. Nếu ta không ra mặt, sau khi các người gây ra chuyện này, bọn chúng cũng sẽ đến tìm ta. Chi bằng ta cứ cho bọn chúng biết tay trước!” Lăng Vị Phong hỏi: “Thạch lão tiền bối từ rày về sau tính thế nào? Có cùng chúng tôi tới Tứ Xuyên không?” Thạch Chấn Phi nói: “Môn sinh đệ tử của ta rất nhiều, ta không thể đi xa như thế”. Lăng Vị Phong nói: “Họ ở lại trong kinh thì có xảy ra chuyện không?” Thạch Chấn Phi nói: “Bọn người trong quan phủ chỉ lo ta cứng đầu. Ta mà đi thì bọn chúng cũng chẳng dám làm gì. Trong Ngự lâm quân cũng có không ít đồ tử đồ tôn của ta, bọn chúng có bắt được nhiều như thế không? Ta định đến miền Giang Nam tìm Mạnh Kiên rồi cùng đi bắt Nhân Yêu Hách Phi Phụng”. Trương Thanh Nguyên nói: “Hàng trăm huynh đệ Thiên Địa hội và người của Lỗ vương cũng không thể theo tôi, vậy xin nhờ Thạch lão tiền bối chiếu cố cho”.

Thạch Chấn Phi nói: “Hay lắm! nếu ta bị quan phủ bức bách thì sẽ dắt các huynh đệ ấy xuống núi xưng vương, từ tiêu đầu đổi thành trại chủ, ha ha!” Nói xong thì quay sang Mạo Hoàn Liên: “Mạo cô nương, xin hãy gọi lời thăm của ta đến Phó tiên sinh!” Lăng Vị Phong và Mạo Hoàn Liên bái tạ, Thạch Chấn Phi lấy ra một cái bọc lớn đưa cho Lăng Vị Phong: “Đây là số tiền một trăm hai mươi vạn lượng bạc do các đại tiền trang ở năm tỉnh phía Bắc phát ra, có thể dùng được ở khắp nơi. Ta sắp ra đi, các đồ đệ của ta trong một đêm đã bán hết gia sản của ta. Bọn chúng nói ta cứ đem đi hết cả còn hơn là để lại cho bọn quan phủ. Giờ đây ta cũng nói, đại hiệp cứ đem đến cho Lý tướng quân làm quân hưởng còn hơn là để cho lão già này!” Lăng Vị Phong thấy ông ta mau mắn như thế cũng không từ chối. Thạch Chấn Phi dắt theo mấy trăm người ra đi. Quần hùng đều không khỏi khen ngợi nghĩa khí ngất trời của ông ta!

Sau khi Thạch Chấn Phi ra đi, Trương Thanh Nguyên mới khẽ nói với Lăng Vị Phong: “Chúng ta không thể trở về Tứ Xuyên được nữa!” Lăng Vị Phong kinh ngạc nói: “Sao?” Trương Thanh Nguyên nói: “Cẩn Tinh Trung, Thượng Chi Tín đều đã phản. Đại tướng của Ngô Tam Quế ở miền Tây Bắc là Vương Phụ Thần cũng phản ở Cam Túc, giờ đây Ngô Tam Quế đang ở Hồ Nam, y chiếm cứ được Xung Châu xưng làm Hoàng đế nhưng ngày tháng cũng không còn dài nữa! Ngô Tam Quế chết không đáng tiếc, nhưng bọn chúng làm phản thì liên lụy đến chúng ta. Nhất là Vương Phụ Thần, đại quân của triều đình ở Tây Bắc đều đã vào Tứ Xuyên, Lý tướng quân sai người đến báo chúng ta không cần về, ông ta bảo cũng sẽ phản tán lực lượng để chờ thời cơ đến Hồi Cương”.

Lăng Vị Phong im lặng không nói, một lúc lâu sau mới lên tiếng: “Vậy chúng ta đến Hồi Cương cũng được!” Hàn Chí Bang nói: “Hiện giờ chúng ta có văn thư của đại Đạt Ma, với cước trình của chúng ta, bỏ đầu của quan phủ cũng đuổi không kịp, chỉ bằng đến Tây Tạng rồi tính tiếp”. Bọn Tông Đạt Hoàn Chân cũng lên tiếng mời, Lăng Vị Phong khẳng khái nói: “Được! Trời Nam đất Bắc, đâu đâu cũng là nhà. Hồi Cương hay Tây Tạng cũng thế”. Mạo Hoàn Liên nhìn về phía kinh thành, nhớ đến Nạp Lan Dung Nhược, cảm thấy mây khói kinh hoa tựa như giấc mộng.

Lúc này Trương Hoa Chiêu đã tỉnh táo, hỏi Lăng Vị Phong: “Phi Hồng Cân là người thế nào, tại sao bà ta lại dắt Dịch Lan Châu đi mất?” Lăng Vị Phong cười buồn nói: “Toàn là tình nghiệt, không cần phải hỏi. Ta sẽ dắt đệ đi tìm bà ta”.

Chính là: Không tiếc đường xa đến vạn dặm, hai mươi năm tình nghiệt giải làm sao.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

20. Chương 20: Cố Ý Hộ Tiên Hoa Trong Hang Động Có Chứa Dị Sĩ - Vô Tâm Phòng Lường Gạt Trong Chùa Lạt Ma Mất Kỳ Thư

Năm tháng sau, dưới chân núi Bắc Thiên Sơn có bốn thanh niên nam nữ, mặt mũi phong trần, đưa mắt nhìn mây trời trên Thiên Sơn. Bốn người đó chính là Lăng Vị Phong, Trương Hoa Chiêu, Mạo Hoàn Liên và Quế Trọng Minh.

Sau khi họ theo Hàn Chí Bang đến La Sa (Tây Tạng), Hồng Y lạt ma sứ tiết của Hoạt Phạt Đạt Lai cũng trở về. Ông ta bảo sau kinh sư bị bọn Lăng Vị Phong đại náo, văn võ toàn triều đều kinh hoàng, Hoàng đế nổi giận vì việc bọn Lăng Vị Phong mượn xe của sứ tiết để cứu Dịch Lan Châu. May mà Hoàng đế cũng thấy bản lĩnh của những hiệp khách này, tin rằng xa cộ hay văn thư đều là đánh cắp bởi vậy mới không trách ông ta. Có điều Hoàng đế lại bảo, e rằng bọn phản tặc đã vào Tây Tạng nên phái binh đến bắt họ. Hồng Y lạt ma chỉ đành từ chối, bảo rằng phải hỏi ý của Hoạt Phạt mới có thể trả lời. Lúc đó Tây Tạng tuy đã thuộc về Trung Hoa nhưng địa thế độc lập. Mọi quyền lực đều nằm trong tay của hai Hoạt Phạt Ban Thiền và Đạt Lai. Trước khi hai người này đồng ý Hoàng đế Mãn Thanh cũng không dám xuất binh bởi vậy chỉ đành tạm thời gác lại chuyện này. Ngoài ra Hồng Y lạt ma còn mang về hai tin tức, một là Ngô Tam Quế đã xưng đế, đại quân Mãn Thanh vì thế mới tấn công gấp hơn. Khi ông ta rời kinh nghe nói đại quân đã tiến vào Hồ Nam, xem ra đã sắp san bằng được Ngô Tam Quế. Việc Ngô Tam Quế thất bại là điều nằm trong dự liệu của các đại thần Mãn Hán, nên việc đó không nên chú ý nhiều. Nhưng quân Mãn Thanh đã có thu hoạch bất ngờ ở miền Tứ Xuyên, quân Thanh phối hợp với phản quân của Ngô Tam Quế, đã phá vỡ căn cứ địa của Lý Lai Hanh ở vùng đệm giữa Tứ Xuyên với Vân Nam, nghe nói Lý Lai Hanh sa vào vòng vây, không chịu đầu hàng đã tự sát mà chết. Em trai của y là Lý Tư Vĩnh thì mất tích. Còn một tin nữa là nghe nói Hoàng đế đã chọn võ sĩ ở các tỉnh, chỉnh đốn đại quân, có ý tấn công Hồi Cương và Tây Tạng.

Lăng Vị Phong nghe được tin ấy thì lòng bất an, chàng tiếc cho cơ nghiệp của Lý Lai Hanh. Ông ta đã bỏ ra nhiều năm để gây dựng nhưng cuối cùng hủy trong một ngày. Chàng lại nhớ đến Lưu Úc Phương, dù chàng không chịu cho Lưu Úc Phương biết thân phận thực sự, nhưng từ sâu thẳm đáy lòng mình, hình bóng của Lưu Úc Phương vẫn hiện hữu.

Trương Hoa Chiêu cũng nhớ Dịch Lan Châu không kém gì Lăng Vị Phong. Có điều chàng còn tuổi trẻ, những tình cảm cháy bỏng mãnh liệt chứ không giấu sâu kín trong lòng như Lăng Vị Phong.

Lăng Vị Phong thấy Trương Hoa Chiêu ngày càng tiều tụy, nhớ lại lời hứa của mình đối với nàng, lại thêm Lăng Vị Phong cũng có tình cảm như cha con với Dịch Lan Châu nên chàng cũng muốn đi tìm. Vì thế Lăng Vị Phong đã giả biệt Hồng Y lạt ma, dắt Trương Hoa Chiêu đến Hồi Cương. Hồng Y lạt ma biết chàng đến Hồi Cương nên cũng nhờ chàng liên lạc giúp chuẩn bị chẳng may quân Thanh đánh đến thì sẽ ứng phó.

Hai năm qua Quế Trọng Minh coi Lăng Vị Phong như một vị đại ca, có thể nói ngoài Mạo Hoàn Liên, Lăng Vị Phong là người mà chàng ta khâm phục nhất. Lăng Vị Phong đi đến Hồi Cương, thế là cả bốn người băng qua đại mạc Qua Bích, vượt qua đại thảo nguyên, trải qua hơn một tháng trời thì cuối cùng đã đến chân núi Thiên Sơn.

Ngọn Thiên Sơn hùng vĩ trắng lè đứng sừng sững ở đây, bậc anh hùng tuyệt thế đứng trước Thiên Sơn cũng cảm thấy mình thật nhỏ bé. Bọn Lăng Vị Phong đứng dưới chân núi, chỉ thấy mây giăng khắp trời, đỉnh núi tuyết trắng xóa như chọc vào giữa bầu trời xanh. Lúc này mặt trời vừa mới ló dạng, đỉnh núi phủ đầy tuyết trắng lúc đầu ánh lên màu tím, sau đó dần dần chuyển thành màu đỏ khiến cho cả thung lũng như tràn ngập màu sắc rực rỡ, trông chẳng khác gì một bức tranh hùng vĩ. Quê Trọng Minh ngẩn người ra nhìn, luôn miệng khen rằng: “Tôi chỉ tưởng tuyết đỉnh Kiếm Các mới là nơi hiểm trở nhất trên đời. Nay thấy Thiên Sơn tầng mây lớp lớp, núi cao chập chùng mới biết đây mới thực là hùng vĩ hiểm yếu!”

Lăng Vị Phong nói: “Sư phụ tôi ở trên đỉnh núi cao nhất của phía Bắc Thiên Sơn. Sư phụ của Phi Hồng Cầm ở đỉnh núi phía Nam, hai ngọn núi này cách nhau bảy tám trăm dặm. Tôi muốn bái kiến sư phụ của tôi”. Bọn Quê Trọng Minh đã từ lâu nghe danh Hối Minh thiên sư, đương nhiên rất vui mừng. Lăng Vị Phong cười nói: “Theo cước trình của chúng ta muốn leo lên đỉnh Thiên Sơn ít nhất phải ba ngày. Hoàn Liên cô nương, cô hãy cần thêm một cái điều bằng da”. Quê Trọng Minh ngạc nhiên hỏi: “Lúc huynh đưa Dịch Lan Châu lên Thiên Sơn, nàng chỉ mới khoảng hai ba tuổi, làm sao có thể chịu lạnh nổi?” Lăng Vị Phong cười rằng: “Ồ trên Thiên Sơn có một loại nước suối đen (chú thích: Tức là dầu thô, trước đây người ta không biết nên gọi là nước suối đen), có thể cháy, khi tôi đến Thiên Sơn, lúc đó là mùa hè, tôi dùng cái điều da bọc nó, mỗi đêm đều đốt một ít nước suối đen hơi ấm cho nó. Sau đó Hối Minh thiên sư phát hiện, đã dắt chúng tôi lên”.

Ngày thứ nhất leo núi thì mọi người chẳng thấy gì, đến ngày thứ hai đã đi đến đoạn hiểm trở. Trên cao thường có những dòng thác đổ xuống, càng đi lên khí trời càng lạnh, nước đổ xuống càng lúc càng nhiều. Mạo Hoàn Liên lạnh đến nổi răng đánh cành cạch, may mà Lăng Vị Phong đã có chuẩn bị, đưa cho nàng một viên Bích linh đơn, rồi lại dạy nàng cách điều hòa hơi thở nên mới không cảm thấy lạnh. Quê Trọng Minh và hương chủ công lực tương đối cao hơn nên vẫn có thể chống trả nổi.

Đi được nửa ngày, chợt thấy có một ngọn núi tuyết trắng xóa chặn ở trước mặt. Ngọn núi này trông như một con lạc đà lớn đầu ở phía Đông mà đuôi ở phía Tây, trên mình phủ lớp lông màu trắng bạc. Mạo Hoàn Liên chưa bao giờ thấy được ngọn núi tuyết, vỗ tay kêu: “Thật đẹp quá!” Lăng Vị Phong nói: “Đáng tiếc chúng ta phải đi vòng qua ngọn núi này, cảnh sắc phía trên ngọn núi này mới đẹp, bên trên có một hồ băng, cũng có thể có tuyết liên. Nghe nói loại tuyết liên này được đưa xuống từ ngọn núi chính Mộc Thập Tháp Khắc”. Mạo Hoàn Liên hỏi: “Mộc Thập Tháp Khắc là gì? Có phải là tên núi không?” có thể nói là tên núi, nhưng nó vốn không phải là tên núi, Mộc Thập Tháp Khắc là một câu nói của tộc người Duy, mộc thập là núi, mộc thập tháp khắc chính là núi băng. Tất cả những ngọn núi băng ở cao nguyên Hồi Cương đều có thể gọi là Mộc Thập Tháp Khắc nhưng ngọn núi trước mặt chúng ta là cao nhất, nghe nói chỉ thấp hơn một ngàn thước so với ngọn núi sư phụ tôi đang sống. Bởi vậy Mộc Thập Tháp Khắc mới trở thành tên riêng của nó”. Lăng Vị Phong vừa nói xong thì chợt tuyết trên đỉnh núi chui xuống phát ra tiếng kêu ầm ầm. Bọn Lăng Vị Phong vội vàng chạy tránh, được một hồi thì mới yên. Lăng Vị Phong nhú mày, Mạo Hoàn Liên hỏi: “Lăng đại hiệp, huynh đang nghĩ gì thế?” Lăng Vị Phong lắc đầu, Mạo Hoàn Liên ngẩng đầu nhìn ngọn núi, chợt thấy có một bụi hoa đỏ, một bụi hoa trắng nhô ra trông rất đẹp. Lăng Vị Phong chợt nói: “Tôi sẽ kể ọi người nghe một câu chuyện có liên quan đến ngọn núi này”. Mạo Hoàn Liên vỗ tay nói: “Hay lắm, trong câu chuyện này cũng có loài hoa nở trong tuyết phải không?” Lăng Vị Phong cười nói: “Có”. Chàng chỉ ngọn núi nói: “Kể rằng mấy trăm năm về trước, trên núi này không có băng, cũng không có tuyết, khắp nơi là cỏ xanh um và bảo thạch lấp lánh, trên núi có một dòng suối xanh mát, trong dòng suối có những viên trân châu màu sắc rực rỡ, bên dòng suối có nhiều kỳ hoa dị thảo, có những loài hoa đỏ như sáng buổi sớm, có những loài hoa trắng như ánh trăng ban đêm, dù người đi dưới chân núi cũng có thể ngửi được hương hoa. Nghe nói nếu ăn hoa này với băng tuyết, người già cũng có thể trẻ trung, người trẻ thì càng xinh đẹp hơn. Lúc đó dưới chân núi có một chàng thanh niên dùng cảm tên gọi Tháp Cát Khắc. Chàng ta muốn lấy một cô gái chăn dê xinh đẹp, chàng thanh niên định hái những đóa hoa thần tiên ấy tặng cho người mình yêu. Vì thế chàng chuẩn bị đầy đủ lương thực và sữa ngựa đem lên núi, nếu ở bảy ngày bảy đêm, cuối cùng đã đến dòng suối. Lúc đó nàng tiên canh giữ hoa cỏ đang ngủ, chàng hái được một đóa hoa đỏ, một đóa hoa trắng, khi chàng xuống lưng chừng núi, nàng tiên ấy thức dậy. Nàng mới thấy chàng cầm đóa hoa đỏ thắm trong tay, liền ra lệnh cho chim ưng đến cướp, chim ưng bị thanh niên đánh bại. Nàng tiên lại sai gấu người đến cướp, gấu người lại bị chàng ta đẩy xuống vực sâu. Cuối cùng nàng tiên biến thành một người khổng lồ hung dữ để cản đường chàng ta. chàng thanh niên biết không đánh lại mới nói rằng: ‘Tôi phải đem hai đóa hoa này tặng cho người mình yêu nhất. Nếu người không tha cho tôi,

tôi sẽ cùng đóa hoa này nhảy xuống vực thẳm...' nàng tiên nghe xong thì mềm lòng, cho phép chàng thanh niên đem đóa hoa hạnh phúc ấy đến nhân gian. Nhưng cũng chính vì vậy mà nàng ta phạm vào thiên qui, bị nhốt mãi mãi trên đỉnh núi này. Nước mắt của nàng biến thành băng bao phủ ngọn núi hùng vĩ, tuyết phủ trên núi là mái tóc bạc trắng của nàng!"

Lăng Vị Phong kể xong, Mạo Hoàn Liên thở dài nói: "Câu chuyện thật đẹp!" Trương Hoa Chiêu nói: "Chàng thanh niên ấy thật dũng cảm, vì người mình yêu mà không hề sợ nguy hiểm gì". lúc ấy một trận gió thổi tới, một làn hương thơm thoang thoảng đưa xuống. Mạo Hoàn Liên nhìn bông hoa ấy ngẩn ngơ, Quế Trọng Minh chợt nói: "Muội có thích không? Để huynh đi hái uội!" Trương Hoa Chiêu cũng nói: "Dịch Lan Châu rất yêu hoa, đáng tiếc nàng không ở đây, nếu không tôi cũng theo huynh lên!" Mạo Hoàn Liên nói: "Các người thật trẻ con, đi đường còn không kịp mà lại đòi hái hoa". Lăng Vị Phong chợt cười: "Quân tử nói là phải làm. Các người muốn hái hoa thì cứ lên đi. Tôi và Mạo Hoàn Liên cô nương sẽ chờ ở đây". Quế Trọng Minh hỏi: "Lăng đại hiệp, huynh có nói đùa không đấy?" Lăng Vị Phong nói: "Ta có bao giờ nói đùa với đệ?" Quế Trọng Minh cả mừng, kéo Trương Hoa Chiêu chạy lên núi, Mạo Hoàn Liên ngạc nhiên nói: "Lăng đại hiệp, sao huynh cũng trẻ con thế?" Lăng Vị Phong im lặng không đáp, mắt nhìn chăm chăm lên núi, trong mắt đầy thâm ý.

Một hồi sau trên núi vọng lại mấy tiếng hú dài, ai nghe cũng kinh tâm động phách. Tiếp theo là tiếng quát của Quế Trọng Minh, một tảng tuyết to như cái cối đá lại lăn xuống, Mạo Hoàn Liên kinh hoảng nói: "Bên trên có người sao?" Lăng Vị Phong nói: "Lên xem thử!" rồi kéo Mạo Hoàn Liên phóng vọt người lên, trèo lên đỉnh núi. Dãy núi tuyết này rất cao nhưng ngọn núi hình lạc đà này chỉ cách chỗ Lăng Vị Phong không đầy trăm trượng. Hai người trong chốc lát đã lên đến đỉnh núi.

Lại nói Quế Trọng Minh và Trương Hoa Chiêu cùng leo lên đỉnh núi hái hoa, hai người mang hai tâm trạng khác nhau. Vừa lên tới bên trên thì đột nhiên thấy trước mắt sáng ngời, trên núi quả nhiên có một dòng suối trong lành, trong nước có những phiến băng lấp lánh và những cánh hoa đầy màu sắc. Quế Trọng Minh vỗ tay kêu: "Đẹp thật!" lúc ấy hai bông hoa mọc bên dòng suối, Trương Hoa Chiêu chạy đến toan ngắt đóa hoa, chợt thấy giữa bụi hoa có một đóa hoa đỏ lớn như cái bát. Trương Hoa Chiêu dùng kiếm vạch chơi trong bụi hoa, chợt kêu ồ một tiếng: "Trọng Minh, huynh mau qua đây!" Quế Trọng Minh cũng rút cây Đẳng Giao kiếm ra vạch gai bước về phía trước, chàng ta kinh hãi kêu lên: "Ồ phía sau bụi hoa có một vách đá, trên vách đá có một cái hốc nhỏ, trong hốc có một người ngồi xếp bằng mặt mày khô đét, chàng hề có sắc máu tựa như một bộ xương khô!

Trương Hoa Chiêu ngẩn người ra vái dài về phía hốc đá, nói: "Văn bối vô tri đến đây, kinh động đến tiên bối, mong được thứ lỗi!" quái nhân ấy vẫn ngồi xếp bằng nhắm mắt chẳng nói lời nào. Quế Trọng Minh hơi khiếp sợ, trong lòng rất bức bối. Chàng kéo Trương Hoa Chiêu nói: "Chúng ta đi thôi!"

Quái nhân ấy chợt mở mắt, nhìn hai người với ánh mắt lạnh lẽo, Trương Hoa Chiêu ngừng bước, chỉ nghe quái nhân ấy kêu: "Hai bên tiểu tử nhà ngươi đã biết tội, ta cũng sẽ thả cho các ngươi đi. Có điều các ngươi hãy để lại một món đồ!" Quế Trọng Minh tức giận nói: "Người muốn gì?" Quái nhân ấy nói: "Để thanh kiếm của ngươi lại đây!" đột nhiên y hú dài, cũng không biết y dùng tư thế nào mà đã phóng lướt tới bên cạnh Quế Trọng Minh, vung tay chụp xuống đầu Quế Trọng Minh!

Quế Trọng Minh cả kinh nhảy vọt ngang qua, cây Đẳng Giao kiếm đâm soạt lên, thân pháp của người ấy cổ quái cực kỳ, y ở một nơi rất hẹp mà xoay chuyển cứ như thường. Quế Trọng Minh đâm kiếm ra, cổ tay đã thấy tê nhói, cây kiếm suýt nữa rơi xuống đất, chàng gầm lên một tiếng, chưởng trái vỗ ra, người ấy lách người biến mất, tiếp theo Trương Hoa Chiêu quát lớn một tiếng, té sấp vào bụi hoa.

Té ra Trương Hoa Chiêu thấy Quế Trọng Minh bị tấn công bất ngờ, cây trường kiếm đánh một chiêu Thần long nhập hải, đâm xéo ra, quái nhân ấy vốn đã sắp đắc thủ, đành phải bỏ thanh kiếm của Quế Trọng Minh lách ngang người qua, lướt ra sau lưng Trương Hoa Chiêu, vung chưởng đẩy chàng té sấp, khi quay đầu lại thì Quế Trọng Minh đã nhảy qua bụi hoa. Quái nhân ấy cũng hú một tiếng nhảy vọt theo.

Lần này Quế Trọng Minh đã có kinh nghiệm, chàng ta vung cây Đẳng Giao kiếm múa tít, triển khai những chiêu số tinh diệu trong Ngũ Cầm kiếm pháp giữ chặt môn hộ, người ấy cứ luồn qua lách lại trong kiếm quang, chẳng thể nào đoạt được thanh bảo kiếm. Nhưng Quế Trọng Minh cũng cảm thấy chưởng phong phả vào mặt, đã nhiều lần suýt gặp nguy hiểm, chàng càng đánh càng ngạc nhiên, chẳng biết chưởng pháp của người này theo đường lối nào.

Lại nói Trương Hoa Chiêu bị người ấy đẩy vào bụi hoa, chàng chợt ngửi thấy mùi thơm lạ xộc vào mũi, tinh thần sáng khoái, vừa mở mắt ra nhìn thì đóa hoa màu đỏ đã nằm ngay trước mũi, thế là vội vàng hái dút vào người rồi nhổ cả gốc hoa nhảy ra ngoài. Chàng ta chỉ thấy ánh kiếm loang loáng, chường phong vũ vũ. Quế Trọng Minh đang đánh nhau rất kịch liệt với quái nhân.

Quái nhân đang đánh nhau rất hăng, chợt y phóng hai chân tung ra đòn liên hoàn cước, Quế Trọng Minh lùi ra phía sau mấy bước, quát lớn hỏi: “Người học được Uyên Ương Liên Hoàn Thoái ở đâu?” quái nhân chụp tới một cái, Quế Trọng Minh lại lách người, quái nhân cười hèn hệt, chợt nói: “Tên nhãi nhép là người là người thế nào với Thạch Thiên Thành?” Quế Trọng Minh giơ ngang kiếm phòng thủ, hỏi: “Chả lẽ tiền bối là đồng môn của gia phụ?” quái nhân ấy lại hú dài, nói: “Ồ! Té ra người là con của Thạch Thiên Thành! Nhãn lực của người cũng không tệ, cha của người chính là sư huynh của ta!” Quế Trọng Minh vội vàng ôm kiếm vái dài nói: “Vậy người là sư thúc của tôi? Xin hỏi quý tánh là chi?” người ấy chợt vỗ ra một chưởng, cười nói: “Người đã tôn ta làm sư thúc thì hãy đưa bảo kiếm cho ta, sư thúc của người cần dùng”. Quế Trọng Minh lộn một vòng ra ngoài, lớn giọng đáp: “Người tuy là trưởng bối của tôi nhưng muốn đoạt kiếm cũng không được!” thế rồi cây Đàng Giao kiếm lại trần khai loang loáng ác đấu với người ấy.

Cha của Quế Trọng Minh là Thạch Thiên Thành hơn hai mươi năm trước đã từng đến Thiên Sơn theo Hối Minh thiền sư học kiếm, Hối Minh thiền sư không chịu thu nhận, giới thiệu ông ta ột người bằng hữu của mình, đó là bậc danh túc của phái Võ Đang là Trác Nhất Hàng. Ông ta đã học được hai môn tuyệt kỹ Cửu Cung Thần Hành chưởng và Uyên Ương Liên Hoàn Thoái, Quế Trọng Minh tuy chưa học nhưng cũng biết. Có điều chưởng pháp của quái nhân này không phải Cửu Cung Thần Hành chưởng, tuy y tự xưng là sư thúc của Quế Trọng Minh nhưng Quế Trọng Minh cũng không khỏi nghi ngờ.

Trương Hoa Chiêu thấy quái nhân không nói lý lẽ thì rất tức giận, thấy Quế Trọng Minh đánh rất gấp, thế là chàng đâm một kiếm soát tới, quái nhân đột nhiên xoay người, hai tay chụp lấy thanh kiếm, Trương Hoa Chiêu vạch xéo thanh kiếm rồi kéo ngược ra phía sau, đó là chiêu số tinh diệu công thủ đều có trong Vô Cực kiếm pháp. Quái nhân ấy kêu ồ một tiếng, rồi y hạ thấp người không dám chụp kiếm, xoay lại tiếp chiêu số của Quế Trọng Minh.

Trương Hoa Chiêu là sư đệ của Phó Thanh Chủ, cũng có thành tựu về Vô cực kiếm. Chỉ là lúc này chàng ta không để ý bị quái nhân đánh một chưởng đầy ngã. Nay chàng đã phòng bị, nhưng cũng giúp cho Quế Trọng Minh một tay. Vô công của Trương Hoa Chiêu kém Quế Trọng Minh, hai người liên thủ với nhau, quái nhân ấy trong nhất thời cũng chẳng làm gì được.

Có điều thân pháp của quái nhân này cực kỳ cổ quái, thế công liên miên không ngớt, chiêu hiểm xuất hiện không ngừng. Quế Trọng Minh và Trương Hoa Chiêu chỉ có thể chống đỡ chứ không thể trả đòn hay tấn công, nếu thời gian kéo dài chắc chắn sẽ bại. Đang lúc gấp gáp, chợt quái nhân ấy hú dài mấy tiếng, chưởng pháp càng dữ dội lên, kêu lên: “Hiền đệ, hiền đệ! Kể làm sư thúc này không nỡ đả thương người, hãy ngoan ngoãn trao thanh kiếm cho ta!”.

Quế Trọng Minh rất tức tối, chàng đánh ra một chiêu Ứng kích trường không, thanh kiếm hất ngược trở ra, nào ngờ đã trúng kế dụ địch của quái nhân. Chàng vừa đâm ra thanh kiếm thì để lộ chỗ trống, quái nhân ấy đã chụp vào be sườn của chàng!

Quế Trọng Minh lộn người trở ra, quái nhân chụp không trúng nên nhảy bổ theo. lúc này Quế Trọng Minh đã hạ xuống đất, cây Đàng Giao kiếm múa tròn, đang định chạy tiếp, chợt thấy sau lưng có người kéo mình một cái, Quế Trọng Minh thúc chỗ lại, chẳng hề trúng, bị người ấy kéo sang một bên. Quái nhân chợt ngừng bước hỏi: “Người còn có mấy đồng đảng?” lúc này Quế Trọng Minh mới nhận ra người ở phía sau mình là Lăng Vị Phong. Khi nhìn lại, Mạo Hoàn Liên cũng đã leo lên núi, chàng mừng rỡ nhưng cũng không khỏi đỏ ửng mặt. Bởi vì cao thủ giao đấu, cần phải để ý xung quanh. Thế mà có người đến nhưng Quế Trọng Minh chẳng hề hay biết. Có điều cũng không thể trách được Quế Trọng Minh bởi vì quái nhân này là kẻ cường địch mạnh nhất mà chàng từng gặp, hình như y còn lợi hại hơn cả Sở Chiêu Nam.

Lăng Vị Phong nói: “Chuyện gì thế này?” Quế Trọng Minh nói: “Y tự xưng là sư thúc của tôi nhưng lại đòi cướp kiếm của tôi”. Lăng Vị Phong chỉ quái nhân cười nói: “Ông làm bậc trưởng bối, không đưa quà gặp mặt thì thôi, sao lại đòi đồ vật của bọn tiểu bối?” quái nhân ấy nói: “Người là ai mà ra mặt cho y?” thế rồi y không đợi Lăng Vị Phong trả lời đã vung tay chụp tới, Lăng Vị Phong lách người, kêu lên: “Trên Thiên Sơn nào để cho người ngông cuồng!” rồi tay trái vỗ tới một chưởng. Quái nhân ấy hạ thấp người,

lui qua chưởng phong của Lăng Vị Phong, chụp trở lại mạch môn của chàng ta. Lăng Vị Phong gặp phải quái chiêu mà không hề rối loạn, chàng trầm cổ tay xuống, chưởng trái hất lên, quái nhân lách người, cả hai người không hện mà đều tách ra, trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt, Lăng Vị Phong đã rút chiêu đổi chiêu, sử dụng thức Bài sơn vận chưởng, quái nhân kêu lên: “Lợi hại lắm!” rồi y không dám tiếp chưởng lực của Lăng Vị Phong, thế là vung hai tay phóng vọt người lên cao hơn một trượng rồi hạ xuống phía Tây.

Quế Trọng Minh đứng một bên thấy thế thì thâm thán phục, nhủ rằng: “Lăng Vị Phong quả nhiên là cao thủ, khi mình gặp phải quái chiêu suýt nữa đã thất bại còn y thì ung dung hóa giải”.

Lăng Vị Phong rất lấy làm lạ, chàng chưa bao giờ thấy thân pháp và chưởng pháp của người này bởi vậy mới hỏi: “Người là gì của Bạch Phát Ma Nữ?” quái nhân quát: “Bạch Phát Ma Nữ nào, xem chưởng!” rồi y lao tới đánh loạn xạ, xem ra chẳng có bài bản gì cả. Thế nhưng thực ra mỗi chiêu mỗi thức đều ẩn chứa những biến hóa phức tạp! Lăng Vị Phong ngừng thần vận chưởng, trong chốc lát đã phá hơn mười chiêu, chàng chợt vỡ lẽ ra, quát lớn: “Người thật vô sỉ, đã lừa gạt Hàn Chí Bang mà còn ở đây! Ta sẽ bắt nhà người!”.

Trước đây Lăng Vị Phong đã từng nghe Hàn Chí Bang kể nên mới nhớ ra. Số là sau khi Hàn Chí Bang vào Tây Tạng, một ngày nọ cùng vài Lạt ma dạo chơi Nhật Khách Tắc, đêm ấy họ tá túc tại chùa Trát Luân Bồ nổi tiếng ở Tây Tạng. Nửa đêm Hàn Chí Bang thức dậy luyện bài chưởng mà mình đã học trong động đá. Luyện xong thì chợt nghe có người cười lạnh: “Chưởng pháp của người rất hay, đáng tiếc học không đủ!” Hàn Chí Bang ngạc nhiên nhìn lại thì thấy có một ông già gầy ốm, không biết ông ta đã đến bên cạnh chàng từ lúc nào, Hàn Chí Bang vốn đã học được mười sáu thức trong động đá, lâu nay chàng vẫn muốn học hết nên nghe thế thì mừng rỡ, không kịp hỏi lai lịch đã nói: “Chả lẽ tiền bối biết bộ chưởng pháp này? Nếu không chê xin hãy nhận tôi làm đệ tử!” ông già ấy cười: “Người cần gì phải cầu xin ta, có phải người mang theo một cuốn sách lạ không? Chưởng pháp, kiếm pháp đều đã được giảng kỹ trong đó. Người không biết chữ sao?” Hàn Chí Bang lấy làm ngạc nhiên, hỏi: “Làm sao ông biết tôi có một quyển sách?” ông già nói: “Ta không những biết người có quyển sách ấy mà ta còn biết quyển sách ấy là của Vô Trụ thiền sư thời Đường truyền lại, có đúng không?” Hàn Chí Bang khẽ gật đầu. Ông già tiếp tục nói: “Nói thực cho người biết, ta là truyền nhân đời thứ bốn mươi hai của Vô Trụ thiền sư”. Hàn Chí Bang vội vàng quỳ xuống nói: “Văn bối học nghệ không hết, mong tiền bối chỉ điểm!” ông già nói: “Ta đâu có học được nhiều công phu như thế, nhưng ta có thể dạy người luyện tập theo quyển sách”. Hàn Chí Bang nói: “Những dòng chữ trong quyển sách ấy rất kỳ lạ, đệ tử không biết phải luyện như thế nào?” ông già nói: “Người đưa quyển sách ra đây, ta dạy cho người!” Hàn Chí Bang là người thật thà, làm sao đoán được ông già xảo trá, thế rồi lấy sách ra, ông già chỉ đọc vài trang thì cả mừng nói: “Đúng rồi, đúng rồi!” đột nhiên cười lạnh, vung tay điểm vào be sườn của Hàn Chí Bang một cái rồi cầm quyển sách phóng mất. Sau đó nhờ có mấy Lạt ma giải huyết đạo cho Hàn Chí Bang, khi chàng hỏi lại bọn họ thì bọn họ chẳng hề biết.

Ông già này chính là quái nhân đang đấu chưởng với Lăng Vị Phong. Lão bảo mình là truyền nhân đời thứ bốn mươi hai của Vô Trụ thiền sư thật sự chẳng sai. Số là lão tên gọi Tân Long Tử, là đệ tử của Trác Nhất Hàng. Lão nhập môn trước cả Thạch Thiên Thành, nhưng Thạch Thiên Thành học võ công rồi mới đầu sư, tuổi tác lớn hơn y, bởi vậy Trác Nhất Hàng bảo y gọi Thạch Thiên Thành là sư huynh. Phái Võ Đang tách ra từ Thiếu Lâm, tổ sư của phái Thiếu Lâm là cao tăng Đạt Ma thiền sư đến từ Ấn Độ, quyển sách mà Hàn Chí Bang có được là bản gốc của “Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma” nổi tiếng trong võ học (chú thích của tác giả: Theo chính sử ghi lại, Đạt Ma vốn không biết võ công, tương truyền Dịch Cân kinh và Tẩy Tủy kinh của Đạt Ma là do người đời sau viết ra. Nhưng tiểu thuyết võ hiệp không cần phải khảo chứng). Từ giữa thời Nguyên quyển sách này đột nhiên biến mất, người hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang tuy tìm khắp nơi, vì thế các đời Chưởng môn để lại di ngôn muốn đệ tử đời sau tìm quyển sách này, đồng thời bản gốc của Một trăm lẻ tám thức tuy mất tích nhưng các bậc danh túc hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang vẫn có thể ghi nhớ được vài chiêu. Có thể nói Trác Nhất Hàng là đời thứ bốn mươi mốt, năm xưa Thạch Thiên Thành theo ông ta luyện kiếm, vì gấp báo thù nên chỉ học Cửu Cung Thần Hành chưởng và Uyên Ương Liên Hoàn Thoái thì đã trở về Tứ Xuyên. Bởi vì Tân Long Tử tuy là nhị đồ đệ nhưng là truyền nhân y bát của Trác Nhất Hàng, bởi vậy mới biết lai lịch của quyển sách này.

Năm đó Tân Long Tử từ Hồi Cường đến Tây Tạng, giả mạo hành khách dâng hương đến chùa Trát Luân Bồ, số là y nghe nói đại Lạt ma của chùa Trát Luân Bồ tinh thông Thiên Long chưởng pháp của Tây Tạng, chiêu số cực kỳ quái dị, bởi vậy muốn nhân tiện dò thám xem thử có giống với chưởng pháp của Đạt Ma hay

không, không ngờ nửa đêm lại gặp Hàn Chí Bang luyện chưởng, y nhận ra được ba thức, đó chính là Đạt Ma trường pháp mà sư phụ của y là Trác Nhất Hàng dạy cho y. Trước khi Trác Nhất Hàng qua đời đã từng dặn: “Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma, phái Võ Đang học được năm thức, tuy năm thức này không thể vận dụng liên tục với nhau nhưng ông ta muốn y nghiên cứu. Vì thế y vừa thấy Trác Nhất Hàng luyện chưởng pháp đã lập tức đoán được đó là chân truyền của Đạt Ma, thế rồi mới dùng thủ đoạn lừa lấy quyển sách.

Lại nói Tân Long Tử bị Lăng Vị Phong nói ra lai lịch, y chưng hửng rồi quát: “Tên tiểu tử nhà ngươi hiểu gì? Quyển sách ấy vốn là vật của bọn ta, làm sao ta có thể để cho người ngoài lấy?” rồi đánh ra vù vù mấy chiêu tuy trông rối loạn nhưng rất khó ứng phó. Lăng Vị Phong vội vàng phong bế huyết đạo toàn thân, dùng Tu di chưởng pháp chặn được mấy mươi chiêu, nhưng chàng cũng không thể nào chiếm được phần tiện nghi. Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Thiên Sơn chưởng pháp và kiếm pháp là do sư phụ mình tập trung tinh hoa của các nhà mà sáng tạo ra. Chưởng pháp của y tuy đường lối quái lạ, nhưng không đến nỗi mình nhìn không được những biến hóa trong đó”. Chàng nhú mày, chưởng pháp chợt chấp lại, chỉ phòng thủ chứ không tấn công. Tân Long Tử cả mừng, nhảy bổ tới ra đòn như điên, nhưng chưởng pháp của Lăng Vị Phong tuy chậm, nhưng mỗi chiêu đều vận đủ công lực, chưởng phong dồn ra sắc bén như đao kiếm. Tân Long Tử chạm với chàng mấy lần, cả hai bên đều bị chưởng lực đánh bật ra, tuy không bị thương nhưng đôi bên đều kinh ngạc. Tân Long Tử có công lực hơn ba mươi năm, tương đương với Lăng Vị Phong mà hề bên nào tấn công thì phải dùng lực nhiều hơn bên phòng thủ. Bởi vậy Lăng Vị Phong mới giữ được khí lực của mình.

Tân Long Tử đánh mãi mà không hạ được, y liều mạng thi triển toàn bộ một trăm lẻ tám thức Đạt Ma ra, quái chiêu liên tiếp không ngừng. Lăng Vị Phong vẫn không đổi thần sắc, bình tĩnh ứng phó, phá được đến năm sáu mươi chiêu, Lăng Vị Phong bị y điểm trúng hai huyết đạo, may mà chàng đã phòng bị nên không hề chi. Quế Trọng Minh thấy thế lo lắng, cây Đẳng Giao kiếm đâm soạt tới, Lăng Vị Phong quát lên: “Trọng Minh, đứng tới, y không phải là đối thủ của ta!” nói xong thì chưởng pháp càng chậm lại nhưng môn hộ càng kín hơn.

Tân Long Tử cười lạnh liên tục, trong chưởng pháp có lẫn vào chiêu số của đao kiếm, hầu như y đã vận dụng toàn bộ Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma mà vẫn chẳng hề hạ được Lăng Vị Phong. Chợt thấy bước chân của Lăng Vị Phong càng lúc càng chậm chạp. Tân Long Tử cả mừng, thầm nhủ: “Đầu tiên ta không hạ được người, đánh lại lần nữa y chắc chóng không nổi”. Chưởng pháp càng lúc càng dữ, bất giác đã đánh xong một trăm lẻ tám thức, đang định đánh lại từ đầu thì Lăng Vị Phong chợt quát: “Xem ta đây!” thế rồi chàng vung hai chưởng nhảy bổ tới, Tân Long Tử định đánh lại từ đầu bộ chưởng pháp, thế nhưng bị chàng tấn công mạnh mẽ nên buộc phải thối lui vài bước. Tân Long Tử kinh hãi, nhân lúc Lăng Vị Phong tấn công mạnh tới, triển khai thân pháp quái dị nhảy bổ vào chỗ trống của chàng. Quyền phổ có nói rằng: “Dịch không động, ta không động. Dịch vừa động, ta đã động trước”. Ý muốn nói là “Chế dịch chiếm tiên”, bởi vì dịch vừa động, chắc chắn sẽ tấn công vào một điểm nào đó của ta. Nếu kẻ địch tập trung tinh thần ở một điểm, ta ra tay nhanh hơn địch, tất sẽ vừa phòng thủ vừa tấn công. Toàn bộ tinh hoa của một trăm lẻ tám thức Đạt Ma là dạy người ta làm thế nào để tấn công vào nhược điểm của kẻ địch, dùng bộ pháp và thủ pháp phức tạp khiến cho kẻ địch không biết phòng ngự từ phương nào. Nên thường nói lấy yếu chế mạnh, thậm chí một người có công lực kém như Hàn Chí Bang cũng có thể nhổ râu Tề Chân Quân. Bởi vì Tân Long Tử thấy Lăng Vị Phong tấn công mạnh mẽ, tuy thất kinh nhưng cũng đã trấn tĩnh, nghĩ bụng: “Y vừa tấn công, chỗ trống để lộ thì làm sao đỡ nổi quái chiêu của mình?”.

Không ngờ Lăng Vị Phong không những đỡ được quái chiêu của y mà Tân Long Tử vừa xuất thủ thì đã cảm thấy bị kìm chế, khác hẳn lúc trước. Lăng Vị Phong triển khai thân pháp, chợt tiến chợt lùi, lúc công lúc thủ tựa như nước chảy mây bay, đúng là lặng thì như núi, động thì như sông dài! Tân Long Tử muốn tấn công vào chỗ trống của chàng, chưởng chưa đánh tới thì chàng đã xông lên tựa như đã hiểu hết được những quái chiêu của y.

Tại sao trong chốc lát Lăng Vị Phong có thể chuyển yếu thành mạnh, xoay chuyển tình thế? Té ra lúc này chàng tử thủ là có ý muốn xem toàn bộ chiêu số của Tân Long Tử. Chàng để ý xem kỹ thì phát hiện bộ pháp của Tân Long Tử cơ bản là thuộc phái Võ Đang, lại phát hiện những quái chiêu của y tuy cực kỳ lợi hại nhưng hình như y không thành thực lắm, biến hóa cũng không tự nhiên, đoán rằng sau khi y đánh cắp quyển sách, chỉ bỏ ra hơn một năm để luyện, bởi vậy chưởng và tâm mới không hợp nhất được. Bởi vậy khi ra tay tấn công, thường lộ một chút dấu vết, chẳng hạn nếu y muốn tấn công cánh phải thì vai sẽ hơi

ngiên sang phải, nếu muốn tấn công sang trái cũng thế. Lăng Vị Phong là tay cao thủ, sau khi thấy hết đường lối võ công của y thì bắt đầu trở lại chế phục y.

Thật ra Tân Long Tử còn có một nhược điểm nữa mà Lăng Vị Phong không biết. Số là Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma này, công phu nền tảng của nó nằm trong Cửu đồ lục tọa tượng, tức là những hình khắc trên vách đá mà Hàn Chí Bang đã nhìn thấy, lúc đó Hàn Chí Bang không học, còn Tân Long Tử dĩ nhiên chẳng biết (bởi vì trong quyển sách chỉ ghi thuyết minh chứ không có hình vẽ, công phu nền tảng thường rất khó, không thể nào đoán bằng ý được). Bởi vậy y tuy đã luyện thành Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma nhưng còn thiếu một chút hỏa hầu, gặp phải một người võ công cực cao thì sẽ bị người ta nắm được điểm yếu.

Công thủ đã đổi, hai người lại chạm nhau hơn một trăm chiêu, người ngoài nhìn đến nổi hoa cả mắt, chỉ thấy hai người lúc hợp lúc phân, khi đến chỗ gấp thì chỉ thấy hai bóng trắng, khi đến chỗ chậm thì tựa như đồng môn chiết chiêu, cả người có võ công cao như Quế Trọng Minh mà vẫn không biết Lăng Vị Phong đã hơi chiếm được ưu thế. đột nhiên chợt nghe Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, thiết liên tử phóng lướt người ra, nói: “Một chưởng đối hai chỉ, đôi bên chẳng hơn nhau! Non xanh còn đó, nước biếc còn đây, sẽ có ngày gặp lại. Xin kiếu!” rồi y phóng vọt người lên như con hạc lớn lướt qua bụi hoa. Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, phóng Thiên Sơn thần mãng ra. Tân Long Tử lộn người trên không trung rồi lướt xuống nước như sao rớt.

Lăng Vị Phong phóng tới phía trước, ngắt đóa hoa màu trắng còn lại đưa cho Trương Hoa Chiêu: “Hãy giữ lấy, sẽ có ích cho đệ”. Lúc này Trương Hoa Chiêu mới lấy đóa hoa màu đỏ ra, đặt cùng với đóa hoa màu trắng. Hoa màu đỏ trông như lửa, hoa màu trắng trông như tuyết, nhìn vào rất dễ chịu, bao nhiêu nỗi phiền nào đều tiêu tan. Trương Hoa Chiêu nói: “Hai đóa hoa này tương đối đẹp, nhưng không biết có ích gì, mong Lăng đại hiệp chỉ giáo”. Lăng Vị Phong nói: “Bây giờ rất khó nói, đợi ta gặp sư phụ rồi sẽ hỏi. Ta cũng không biết có phải là hai đóa hoa này hay không”. Trương Hoa Chiêu nghe thế lấy làm thắc mắc, nhưng Lăng Vị Phong không nói chàng cũng chẳng hỏi, thầm nhủ: “Mặc kệ nó có ích gì, đem cho Lan Châu xem, nàng sẽ rất thích”.

Quế Trọng Minh ngồi một mình bên mép núi, Tân Long Tử đã mất dạng.

Quế Trọng Minh chợt nói: “Lăng đại hiệp, y có thực là sư thúc của tôi không?” Lăng Vị Phong nói: “Ai nói không phải?” Quế Trọng Minh nói: “Y rốt cuộc là kẻ xấu hay người tốt?” Lăng Vị Phong cười nói: “Ta cũng không biết!” Quế Trọng Minh nói: “Khi y đã bỏ chạy, huynh còn dùng thần mãng đánh y làm gì?” Lăng Vị Phong nói: “Ta không muốn để cho y hái đóa hoa màu trắng!” rồi ngáp ngừng nói: “Đệ không cần lo lắng cho y, võ công của y cực cao, không thể nào chết dễ dàng được. Vả lại thần mãng của ta cũng chẳng trúng y, ta chỉ dọa y mà thôi. Lần này đối chưởng, may mà những quái chiêu y học lén được chưa luyện đến mức lư hỏa thuần thanh, nếu không ta đã khó đối phó”. Mạo Hoàn Liên lại hỏi: “Y bảo hai chỉ đối một chưởng có nghĩa là sao?” Lăng Vị Phong nói: “Ta bị điểm trúng hai huyệt đạo, y cũng bị ta dùng Đại Suất Bi thủ võ ột chưởng. Các người có thấy không? Lần này huề nhau, nếu lần tới, y chắc sẽ không chiếm được phần tiện nghi nữa!”.

Họ vừa đi vừa nói, đã vượt qua ngọn núi Lạc Đà, tiếp tục tiến về phía Thiên Sơn tuyết đỉnh. Đến ngày thứ ba, Thiên Sơn tuyết đỉnh đã hiện ra trước mắt, chỉ thấy một tòa núi cao dựng đứng trong biển mây, từng đóa mây trắng vờn quanh đỉnh núi, trông giống như một bầy cừu đang gặm cỏ trên thảo nguyên. Họ lại đi thêm nửa ngày nữa, đến lúc hoàng hôn thì leo lên chóp núi.

Trên chóp núi toàn là kỳ hoa dị thảo, Mạo Hoàn Liên ngạc nhiên nói: “Không ngờ ở Thiên Sơn tuyết đỉnh mà cũng có hoa cỏ!” Lăng Vị Phong nói: “Những thứ hoa cỏ này quen chịu giá lạnh, vào tháng năm tháng sáu, trong tuyết còn có hoa nở! Trên Thiên Sơn tuyết đỉnh hoa cỏ dễ sinh trưởng hơn, cô nương có biết tại sao không?” chàng nói xong thì chỉ ở nơi thấp hơn đỉnh núi, ở đó có một cái hồ nhỏ, mây trắng in bóng xuống mặt hồ, nước trong hồ trong vắt. Lăng Vị Phong nói: “Đây chính là thiên trì nổi tiếng, nghe sư phụ nói, ở đó vốn là một cái miệng núi lửa, núi lửa ngừng phun hóa thành mặt hồ, nơi đó rất ẩm áp, hoa cỏ mọc xung quanh miệng núi lửa, lại có nước hồ nên sinh trưởng dễ dàng”. Bốn người vừa đi vừa nói, Lăng Vị Phong lại chỉ về phía trước: “Căn thạch thất ấy là nơi sư phụ tôi ở!” Quế Trọng Minh, Trương Hoa Chiêu đều buông tay đứng yên, Lăng Vị Phong hỏi: “Đợi tôi vào thông báo với sư phụ”. Chàng bước tới gõ vào cánh cửa đá, từ bên trong có một nhà sư bước ra, vui mừng hỏi: “Vị Phong, đệ đã trở về rồi đấy ư?” Lăng Vị Phong nói: “Xin chào Ngộ Tính sư huynh. Sư phụ có còn khỏe không?” Ngộ Tính là nhà sư hầu hạ Hồi

Minh thiền sư, nhưng ông ta không phải là đệ tử nhập thất, vì Lăng Vị Phong lên núi sau ông ta mới tôn ta là sư huynh. Ngộ Tính khẽ lắc đầu, Lăng Vị Phong lo lắng hỏi: “Sư phụ đã đi rồi sao?” Ngộ Tính nói: “Sư phụ đang tọa quan!” tọa quan chính là việc đả tọa trong một thời gian dài. Hối Minh thiền sư đã một trăm mười hai tuổi. Từ sau một trăm tuổi, ông ta thường đả tọa đến hai ba ngày, trong thời gian đả tọa không để ý đến việc khác, đương nhiên cũng chẳng tiếp người ngoài”.

Lăng Vị Phong nói: “Sư phụ đã tọa quan bao lâu?” Ngộ Tính nói: “Khoảng hai ngày”. Lăng Vị Phong nói: “Đệ đến cửa tịnh thất thăm bái. Huynh hãy thay đệ tiếp vài người bạn”. Nói xong thì bước qua thiền đường, bước tới một căn tịnh thất, thế nhưng cánh cửa phòng không đóng. Sư phụ của chàng đang ngồi trên miếng bồ đoàn, cúi đầu nhắm mắt, vẻ mặt trông rất hiền từ. Trước mặt ông ta là một thiếu nữ áo đỏ đang quỳ, tựa như đang khẽ giọng bẩm cáo, Lăng Vị Phong rất lấy làm lạ. Thiếu nữ ấy đột nhiên quay đầu lại, chàng thấy có vẻ quen mặt nhưng không biết đã gặp ở đâu. Thiếu nữ đang cầm trên tay một vật, Lăng Vị Phong nhớ đến việc Tân Long Tử đánh cắp sách, thầm nghĩ: “Chả lẽ nàng ta nhân lúc sư phụ tọa quan đến đánh cắp quyển kinh kiếm phổ sao?” vì thế chàng mới nhìn nàng chằm chằm. Thiếu nữ ấy thấy Lăng Vị Phong thì mỉm cười bước ra. Lăng Vị Phong không dám kinh động đến Hối Minh thiền sư, thối lui ra sau mấy bước. Thiếu nữ lặng lẽ đến bên cạnh chàng, khẽ nói: “Lăng đại hiệp, có nhận ra tôi không?” Lăng Vị Phong ngạc nhiên, thiếu nữ ấy phóng vọt người lên, cũng không biết nàng đã sử dụng tư thế gì mà đã nhẹ nhàng lướt ra khỏi tường. Công phu của nàng ta chẳng kém gì chàng. Lăng Vị Phong thầm thất kinh, chợt nghe Hối Minh thiền sư kêu: “Đồ nhi, con vào đây!”.

Không những Lăng Vị Phong chẳng biết nàng thiếu nữ là ai mà cả Ngộ Tính cũng không biết nàng đã lên vào thiền thất. Lúc này màn chiều vừa buông xuống, ráng chiều vẫn còn trôi lững lờ trên trời, Thiên Sơn tuyết đỉnh lạnh lẽo giá buốt. Quế Trọng Minh đang nói: “Tại sao vẫn chưa ra?” chàng chợt ồ một tiếng, hỏi: “Hối Minh thiền sư thu nhận nữ đồ đệ ư?” Ngộ Tính nói: “Cái gì?” bóng một nàng thiếu nữ áo đỏ lướt tới bên cạnh, Ngộ Tính kêu: “Không xong!” ông ta không ngờ rằng có người lớn gan như thế. Hối Minh thiền sư đã nhập định, còn ông thì không cho người ngoài vào mà nàng ta vẫn có thể xuất hiện ở đây. Quế Trọng Minh nghe ông ta kêu một tiếng: “Không xong!” thì vội vàng hỏi: “Có phải là người xấu không?” Ngộ Tính cũng hơi giống Quế Trọng Minh, đều là hán tử trực tính, không suy nghĩ đã gật đầu. Quế Trọng Minh vung tay, ba mảnh kim hoàn bay về phía nàng thiếu nữ áo đỏ.

Thiếu nữ áo đỏ đang phóng xuống núi, chợt nghe phía sau có tiếng gió, thế là trở tay hất lại rồi vọt xéo sang một bên, chân bước không ngừng, đã tránh được hai mảnh, chụp được một mảnh, mỉm cười nói: “Ồi chào! Sao mà rộng rãi đến nỗi cho vàng người quen thế. Mạo tử tỷ, xin hãy đáp tạ dùm muội!” Mạo Hoàn Liên kêu lên, cũng chẳng nhớ được nàng ta là ai.

Khi đang định lên tiếng hỏi thì ở lưng chừng núi chỉ thấy một chấm đỏ. Trong khoảnh khắc chấm đỏ cũng biến mất. Mạo Hoàn Liên nói: “Thật là kỳ lạ, tạo sao nàng lại biết tôi?”.

Chính là: Thông minh bằng tuyết khó nhận ra, thiếu nữ áo đỏ ẩn Thiên Sơn.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

21. Chương 21: Tình Nghiệt Khó Tan Lên Thiên Sơn Bái Kiến Ma Nữ - Duyên Trần Chưa Dứt Bẵng Qua Hàng Hải Gặp Người Xưa

Lăng Vị Phong cũng nghĩ: “Thật là chuyện lạ, tại sao nàng biết mình?” Chàng bước vào tịnh thất, sau khi bái kiến sư phụ thì kể sơ qua những việc mình đã làm sau khi xuống núi.

Hối Minh thiền sư vuốt râu, gật đầu nói: “Con rất giỏi, không phụ lòng ta!” Lăng Vị Phong nói: “Mong sư phụ dạy bảo thêm”. Hối Minh thiền sư hỏi: “Con đã thấy thiếu nữ áo đỏ đó rồi chứ?” Lăng Vị Phong vâng một tiếng. Hối Minh thiền sư nói: “Đó là đệ tử quan môn của Bạch Phát Ma Nữ, nếu cả nàng trong số đó, có bảy người cùng vai vế với con, chỉ có một mình Thạch Thiên Thành không học kiếm. Sáu người cộng thêm Dịch Lan Châu, bảy người các con có thể xưng là Thiên Sơn thất kiếm. Chỉ đáng tiếc sư huynh của con chết sớm, xương cốt vẫn chưa đưa về!” lần đầu tiên Lăng Vị Phong mới nghe đến cái danh Thiên Sơn thất kiếm, chàng đang co ngón tay tính toán thì Hối Minh thiền sư nói: “Ta và Bạch Phát Ma Nữ chia nhau ở hai đỉnh Nam và Bắc của Thiên Sơn, Trác Nhất Hàng thì vân du ở miền Thiên Sơn, không ở một nơi cố

định. Ba người bọn ta, trong Thiên Sơn thất kiếm chỉ có một mình con là gặp hết, những người khác không có phước phần này”. Lăng Vị Phong tính: “Hai sư huynh Dương Vân Thông và Sở Chiêu Nam, lại thêm mình và Dịch Lan Châu, cộng lại là bốn người. Bạch Phát Ma Nữ có hai đồ đệ, Phi Hồng Cẩn và thiếu nữ áo đỏ mới gặp lúc này. Trác Nhất Hàng cũng có hai đồ đệ, Thạch Thiên Thành và quái nhân ở ngọn núi Lạc Đà. Trừ Thạch Thiên Thành quả nhiên là bảy người”. Chàng thầm ngạc nhiên, đang nghĩ tại sao sư phụ lại biết mình đã gặp đồ đệ thứ hai của Trác Nhất Hàng. Hối Minh thiền sư đã cười: “Nghe mùi hương trên người con chắc con đã đến núi Lạc Đà. Tân Long Tử tính tình kỳ quặc, các người đã giao thủ rồi chứ?” lúc này Lăng Vị Phong mới biết quái nhân là Tân Long Tử, vâng một tiếng rồi nói: “Lúc đầu con không biết y là đồ đệ của Trác sư thúc, sau đó mới đoán ra nhưng lúc đó đã đánh nhau rất căng...” Hối Minh thiền sư cất lời: “Con có ứng phó nổi với những quái chiêu của y không?” Lăng Vị Phong nói: “May mà đánh ngang tay với y”. Hối Minh thiền sư trầm ngâm một lát rồi nói: “Trong thất kiếm chính tà đều có. Đại sư huynh của con là người ta thương nhất, đáng tiếc đã chết sớm. Nhị sư huynh của con đi vào nẻo tà, chỉ mong con sau này có thể thanh lý môn hộ. Tân Long Tử giữa chính giữa tà, ta đã sớm bẻ môn gác kiếm. Bạch Phát Ma Nữ không chịu quản y, cũng chỉ mong con sau này có thể thu phục được y”. Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Bạch Phát Ma Nữ ghét ác như thù, tính cách lại hiếu thắng. Tại sao lại để cho Tân Long Tử làm càn ở Thiên Sơn?” nhưng chàng biết Bạch Phát Ma Nữ và sư phụ có điều xích mích nên không dám hỏi.

Hối Minh thiền sư buồn bã nói: “Con kế thừa di chí của đại sư huynh của con coi như là không nhục sư môn. Thiên Sơn kiếm pháp phải nhờ con phát dương quang đại!” Lăng Vị Phong buông tay nghe dạy, Hối Minh thiền sư lại nói: “Bạch Phát Ma Nữ tuy có xích mích với ta, nhưng ta rất coi trọng võ công của bà ta. Lần này bà ta phái đệ tử quan môn đến gặp ta, có lẽ xích này đã tiêu tan”. Lăng Vị Phong nói: “Té ra thiếu nữ áo đỏ là do bà ta phái đến, không biết nàng ta tên gì?” Hối Minh thiền sư nói: “Ta cũng không biết”. Thở dài rồi nói tiếp: “Hai chữ sắc không thật khó phá. Ta cũng không ngờ rằng Bạch Phát Ma Nữ đã gần đến một trăm tuổi mà vẫn nhớ chuyện thời trẻ, bà ta phái người đến hỏi di thư của Trác sư thúc con”. Lăng Vị Phong thầm ngạc nhiên, nhủ rằng: “Chả lẽ bà ta và Trác sư thúc là một đôi uyên ương thời trẻ?” Hối Minh thiền sư lại nói: “Trác sư thúc con tánh tình cũng rất kỳ quặc. Y đến Thiên Sơn mấy mươi năm mà chưa bao giờ nói với ta chuyện thời thiếu niên. Trước khi chết chỉ để lại một cái trap cho ta, bảo rằng: ‘Nếu có người hái được hai đóa hoa ưu đàm trên núi Lạc Đà đến gặp huynh, huynh hãy giao cái trap này cho y cầm đi gặp Bạch Phát Ma Nữ.’”

Lăng Vị Phong chợt hỏi: “Hai đóa hoa ưu đàm có phải là một đỏ một trắng hay không? Nghe đồn rằng sáu mươi năm hoa nở một lần, loại hoa này có thể khiến tóc bạc đen trở lại, chuyển lão hoàn đồng?” Hối Minh thiền sư nói: “Đúng là người ta có nói thế, song chưa chắc đã công hiệu như thế. Có lẽ chỉ tốt hơn hà thủ ô mà thôi”. Lăng Vị Phong nói: “Đệ tử có một người bằng hữu đã hái được hoa này!” thế rồi kể chuyện Trương Hoa Chiêu đã hái được hoa ưu đàm trên đỉnh núi rồi xin Hối Minh thiền sư gặp họ.

Hối Minh thiền sư trầm tư một lúc rồi nói: “Ta đã đóng cửa gác kiếm hơn sáu mươi năm nay, vốn là không muốn gặp người ngoài, nhưng e rằng đây là lần gặp mặt cuối cùng, gặp bọn hậu bối các con cũng tốt. Con hãy dắt họ vào đây!”.

Hối Minh thiền sư bước ra khỏi thiền đường, Lăng Vị Phong đã đưa bọn Quế Trọng Minh vào. Bọn Quế Trọng Minh được gặp một bậc đại tôn sư thì vừa mừng vừa lo. Nhưng Hối Minh thiền sư thì rất thích những kẻ hậu bối, bảo bọn họ dừng câu nệ, lại sai mỗi người luyện bộ kiếm pháp của bốn môn ین xem. Quế Trọng Minh luyện Ngũ Cầm kiếm pháp, Trương Hoa Chiêu và Mạo Hoàn Liên thì luyện Vô cực kiếm. Hối Minh thiền sư cười rằng: “Trong số các hậu bối, kiếm pháp của các người coi như đã hiếm có. Ngũ Cầm kiếm có sở trường cương kinh, Vô cực kiếm lấy nhu chế thắng, mỗi bên đều có ưu điểm. Nếu có thể cương nhu hợp nhau, thế thì càng tốt hơn”. Thế rồi chỉ điểm vào yếu quyết, bọn ba người Quế Trọng Minh đều quý xuống bái tạ.

Hối Minh thiền sư cầm cây bảo kiếm của Quế Trọng Minh, xem một lúc thì thở dài than: “Không ngờ hôm nay có thể gặp lại kiếm này!” rồi nói với Lăng Vị Phong: “Thời trẻ ta từng là môn khách của Hùng Kinh Lược, khi ông ta lấy sắt ở Hắc Long Giang luyện kiếm này, ta cũng có mặt”. Thế rồi chỉ điểm cho Quế Trọng Minh cách sử dụng kiếm. Lăng Vị Phong chợt nói: “Suýt nữa sư thúc của y đã cướp thanh kiếm này” Hối Minh thiền sư hỏi: “Vậy sao?” Quế Trọng Minh nói: “Y vừa thấy con đã đòi cướp kiếm, sau đó đã biết có tình thúc đệ mà vẫn không thay đổi. Không biết là lí lẽ gì đây?” Hối Minh thiền sư chép miệng: “Tân Long Tử này đã được Trác sư thúc của con nương chịu hư, có điều nghị lực của y cũng khá lắm”.

Bọn Quế Trọng Minh ăn cơm chay, lại trò chuyện với Hối Minh thiền sư một hồi. Vầng trăng lên tới giữa trời, Hối Minh thiền sư chợt nắm tay Lăng Vị Phong rồi cùng mọi người bước ra ngoài. Lăng Vị Phong chợt cảm thấy tay của Hối Minh thiền sư hơi rung rung.

Hối Minh thiền sư chợt nói: “Đời người trăm năm như điện chớp lửa xẹt. Mọi thứ đều là không. Nơi nào cũng có thể là lâu đài, nếu trong lòng con có ta, không cần đến Thiên Sơn”. Lăng Vị Phong ngỡ ngàng hỏi: “Đệ tử ngu muội không hiểu thiền nghĩa. Mong sư phụ dạy dỗ”. Hối Minh thiền sư nói: “Chỉ là lời nói bình thường, có tinh nghĩa gì đâu”.

Mạo Hoàn Liên giật mình, suy nghĩ kỹ thiền ngữ, tựa như Hối Minh thiền sư muốn nói điều gì khác, vì thế mới chấp tay nói: “Phật nói ta không vào Địa ngục thì ai vào Địa ngục. Ma chướng trên nhân gian vẫn chưa hết, sao có thể tìm cực lạc ư?” Hối Minh thiền sư đọc một tiếng Phật hiệu rồi khen rằng: “Lành thay, lành thay! Mạo cô nương đã hiểu thiền lý. Có điều Phật dùng muôn vàn hóa thân phổ độ chúng sinh, nay lão nạp vỗ tay ra đi, tuy không có hóa thân nhưng cũng may còn có một vài đệ tử”. Mạo Hoàn Liên vội vàng quỳ xuống lạy, Quế Trọng Minh cũng không hiểu họ nói gì, chỉ mở to mắt nhìn Mạo Hoàn Liên. Lăng Vị Phong và Trương Hoa Chiêu cũng quỳ xuống, Quế Trọng Minh ngạc nhiên không biết làm sao. Té ra Mạo Hoàn Liên đã đoán được Hối Minh thiền sư không lâu sau sẽ tọa hóa. Bởi vậy nàng mới nói “Ma chướng trên nhân gian chưa trừ hết”, khuyên Hối Minh thiền sư sống thêm vài năm để trừ ác dương thiện cho nhân gian. Hối Minh thiền sư lại đáp là “Phật dùng muôn ngàn hóa thân phổ độ chúng sinh”, ý muốn nói dù một bậc đại trí như Phật tổ cũng phải viên tịch, chỉ có thể dùng Phật kinh chân nghĩa để truyền bá khắp nhân gian, điều đó coi như dùng muôn vàn hóa thân phổ độ chúng sinh. Nay ông đã hơn một trăm tuổi, người không có lý gì không chết, nếu các đệ tử có thể làm theo lời ông ta thì sẽ sống mãi bất diệt. Đó cũng có nghĩa là vô số hóa thân của ông ta. Kinh Phật tuy là một loại triết học duy tâm nhưng cũng có triết lý đáng học hỏi. Lăng Vị Phong cũng hiểu ra ý tứ của Hối Minh thiền sư, trong lòng không khỏi lo lắng.

Hối Minh thiền sư mỉm cười đỡ họ dậy nói: “Cần gì phải như thế?” rồi nói với Lăng Vị Phong: “Trên Thiên Sơn tuyết đỉnh lạnh lẽo, con có muốn ở lại hay không thì tùy. Có điều trong tàng kinh các có một cuốn quyền kinh và kiếm quyết, con phải giữ cho ta. Thời gian không còn sớm nữa, hãy nghỉ ngơi đi”.

Đêm hôm ấy mọi người không ngủ, Lăng Vị Phong thấy sư phụ vẫn mạnh giỏi như thường, ông ta tuy để lại những lời nói như trăng trời nhưng chàng nghĩ đó cũng chỉ là chuyện thường tình của người già, chưa chắc trong một khoảng thời gian ngắn đã viên tịch. Không ngờ sáng hôm sau, Ngộ Tính vội vàng chạy vào nói: “Vị Phong, không xong rồi, sư phụ đã tọa hóa!” Lăng Vị Phong vội vàng chạy vào tịnh thất, thấy Hối Minh thiền sư ngồi xếp bằng trên bồ đoàn, mày buông mắt khép, trông giống như ngồi đả tọa bình thường, chàng bất giác khóc òa. Ngộ Tính nói: “Bên bồ đoàn có hai quyển sách và một cái tráp. Chắc là sư phụ muốn đưa cho đệ, đệ hãy nhận lấy”. Lăng Vị Phong cầm hai quyển sách mở ra xem, thấy một cuốn đề “Thiên Sơn kiếm quyết”, một cuốn đề “Hối Minh quyền kinh”, chàng biết đó là tâm huyết hàng trăm năm của sư phụ nên vội vàng dập đầu tạ ơn. Rồi chàng cầm cái tráp xem, trên tráp đề rằng: “Đem hai đóa hoa ưu đàm cùng tráp này lên đỉnh Thiên Sơn ở phía Nam”. Rồi có hàng chữ nhỏ viết: “Người nhận di mệnh là đệ tử cách thế của ta, có thể đòi Tân Long Tử lấy quyền kinh kiếm quyết, do Tân Long Tử thay thầy truyền nghề. Nhất Hàng” Lăng Vị Phong biết đây là di vật của Trác Nhất Hàng, ông ta muốn người hái được hoa ưu đàm cầm cái tráp này lên đỉnh núi Thiên Sơn phía Nam gặp Bạch Phát Ma Nữ. Chàng nghĩ: “Mình không thể làm việc này”. Đang định kêu Ngộ Tính mời Trương Hoa Chiêu, quay đầu lại nhìn thì chàng thấy bọn Trương Hoa Chiêu đã quỳ xuống ở bên ngoài.

Lăng Vị Phong đáp tạ lại, Mạo Hoàn Liên nói: “Lão thiền sư sống hơn trăm tuổi, đã nhìn rõ chốn hồng trần, nay mỉm cười mà đi, Lăng đại hiệp không cần quá đau đớn”. Lăng Vị Phong lau nước mắt rồi cùng Ngộ Tính tắm liệm cho sư phụ. Chiều hôm đó họ đã xây mộ cho Hối Minh thiền sư trên đỉnh Thiên Sơn.

Tang sự đã xong, Lăng Vị Phong đưa cái tráp cho Trương Hoa Chiêu: “Đây là việc của đệ, hãy đưa cái tráp cùng với hoa ưu đàm đến gặp Bạch Phát Ma Nữ rồi đòi Dịch Lan Châu lại, coi như mọi việc đã xong. Nếu lúc đó đệ chấp nhận học quyền kiếm của Võ Đang thì hãy bái Tân Long Tử làm sư, có di lệnh của Trác Nhất Hàng, y không thể không nhận đệ”. Trương Hoa Chiêu nói: “Đệ chỉ mong gặp Lan Châu”. Mạo Hoàn Liên cười nói: “Học vài quái chiêu cũng tốt!” Lăng Vị Phong giết mình, thầm nhủ: “Quyển sách ấy là báu vật của hai phái Võ Đang và Thiếu Lâm, Tân Long Tử có lấy đi thì cũng chấp nhận được. Nhưng y không nên dùng quỷ kế lừa gạt Hàn Chí Bang, sau này mình sẽ lên tiếng thay cho Hàn Chí Bang”.

Lăng Vị Phong giữ phần mộ ba ngày, làm xong lễ thấy trò, lại luyện một lượt quyền kinh kiếm quyết của Hồi Minh thiên sư. Hôm sau thì chàng từ biệt xuống núi. Ngộ Tính nói: “Bạch Phát Ma Nữ tính tình kỳ quặc, các người phải lưu ý”. Ông ta lại bảo Phi Hồng Cân không ở cùng Bạch Phát Ma Nữ mà ở ngọn Thiên Đô phía Nam núi Thiên Sơn. có thể gặp Phi Hồng Cân trước khi tới gặp Bạch Phát Ma Nữ, cũng có thể không đi ngang Thiên Đô mà đến thẳng chỗ Bạch Phát Ma Nữ.

Bốn người đi được bảy ngày thì đến một vùng núi, Lăng Vị Phong chỉ ngọn núi ở phía Đông nói: “Đây là ngọn Thiên Đô, Phi Hồng Cân và Dịch Lan Châu ở nơi đây!” Trương Hoa Chiêu chợt nói: “Chúng ta lên ngọn Thiên Đô trước!” Lăng Vị Phong trầm ngâm không đáp, Quế Trọng Minh nói: “Đúng thế, trước tiên tìm Lan Châu cô nương, sau đó đem hoa cho Bạch Phát Ma Nữ!” Lăng Vị Phong cũng chấp nhận.

Ngọn Thiên Đô tuy thấp hơn đỉnh phía Nam của Thiên Sơn nhưng cũng là nơi không có dấu người đến. Họ phải mất cả ba ngày mới leo lên tới nơi, chỉ thấy xung quanh tuyết trắng xóa. Mạo Hoàn Liên nói: “Có lẽ họ nhìn thấy chúng ta cũng lấy làm lạ”. Lên đến chóp núi, trước mặt là vách băng cao đến mười mấy trượng, ai nấy đều ngẩn ra nhìn thì chợt ở gần đáy vọng lại tiếng bước chân.

Quế Trọng Minh nhìn xung quanh mà chẳng thấy ai, đi thêm được mấy bước thì tiếng bước chân ấy lại vang lên. Lăng Vị Phong cười nói: “Các người không cần tìm nữa, làm gì có người mà tìm?” chàng nói chưa dứt lời thì tiếng bước chân lại vọng tới rất rõ ràng. Quế Trọng Minh ngạc nhiên, Lăng Vị Phong nói: “Các người hãy nghe thử âm thanh ấy phát từ đâu?” Mạo Hoàn Liên nói: “Ồ! Sao tiếng bước chân hình như phát ra trên hòn đá chúng ta đang bước”. Quế Trọng Minh cúi người xuống ghé tai vào khe đá, chỉ nghe tiếng nước chảy róc rách như tiếng nhạc, lại có cả tiếng bước chân. Lăng Vị Phong cười nói: “Lúc mới đến ta cũng lấy làm thắc mắc vì âm thanh này, sau đó mới biết vùng núi Thiên Sơn có rất nhiều băng sơn, vì địa chấn nên sau đó nham thạch sụp xuống, đè băng sơn ở phía dưới. Hằng ngày băng sơn tan ra, nham thạch bị hồng chân. Ở nơi chỗ trống của nham thạch, băng hà lưu động, nghe rất giống bước chân của người đi”. Mạo Hoàn Liên nói: “Té ra là thế, làm tôi hoảng hồn. Chúng tôi từ Giang Nam đến, ít khi gặp băng tuyết, nào biết dưới núi lại có cả những băng sơn thời viễn cổ”. Lăng Vị Phong cười nói: “Muội hãy cẩn thận, dưới chân chúng ta là một băng sơn rất lớn! Chỉ cần nham thạch hồng chân, chúng ta muốn thoát cũng không được!”.

Trương Hoa Chiêu nghiêng tai lắng nghe, chợt nói: “Tôi không tin, sao lại không phải người?” rồi chàng ta dậm mũi chân, chạy vọt ra phía trước.

Trương Hoa Chiêu chạy một vòng quanh vách núi, leo lên đỉnh núi rồi lẩn vào trong rừng. Lăng Vị Phong cười nói: “Y nhớ đến phát điên, cứ để y tự xem”. Tuy chàng nói thế nhưng vẫn dắt mọi người chạy theo Trương Hoa Chiêu.

Lần này Trương Hoa Chiêu đã đoán đúng, bên trên quả thật có tiếng chân, chàng leo lên đỉnh núi, chàng chợt nghe có người thiếu nữ đang hát dân ca của vùng Bắc Kinh. Dịch Lan Châu đã học được bài này khi ở nhà Thạch Chấn Phi. Trương Hoa Chiêu cũng từng nghe nàng hát, bởi vậy chàng mừng như bắt được vàng, kêu lớn: “Lan Châu! Lan Châu!” một bóng người thấp thoáng trong rừng, Trương Hoa Chiêu đuổi theo, chỉ thấy nàng thiếu nữ vội vàng bỏ chạy. Trương Hoa Chiêu kêu lớn: “Lan Châu, sao muội nhẩn tâm như thế!” chợt bên cạnh có người bước ra mắng: “Tiểu tử, có biết đây là đâu không? Ngươi không được kêu réo ầm ĩ ở đây!” người ấy dung mạo xinh đẹp, có điều đầu tóc bạc trắng. Trương Hoa Chiêu vừa nhìn thì kêu lên: “Phi Hồng Cân, bà không cho tôi gặp nàng, bà cứ giết tôi đi!” rồi nhảy vọt tới, chàng đột nhiên cảm thấy người mềm nhũn ngã lăn xuống đất. Phi Hồng Cân lách người biến mất. Tiếng ca của nàng thiếu nữ cũng nhỏ dần.

Trong khoảnh khắc bọn Lăng Vị Phong đã đuổi tới, thấy thế thì cả kinh, đỡ Trương Hoa Chiêu dậy giải huyết cho chàng. Trương Hoa Chiêu nói: “Tôi đã gặp nàng, Phi Hồng Cân không cho tôi nói chuyện với nàng”. Lăng Vị Phong hỏi lại mọi việc, chép miệng: “Nếu có lòng thành đá vàng cũng mở”.

Bốn người lại băng qua rừng, chỉ thấy một căn thạch thất ở phía trước. Lăng Vị Phong gõ cửa nói: “Vãn bối Lăng Vị Phong xin được gặp!” một lúc lâu sau vẫn không thấy ai mở cửa.

Lại nói ngày hôm đó Phi Hồng Cân đánh lui Sở Chiêu Nam, cướp được Dịch Lan Châu thì dắt nàng chạy về ngọn Thiên Đô, dốc lòng chữa trị cho nàng. Đến khi nàng khỏe hẳn thì Phi Hồng Cân mới cho nàng biết Nạp Lan vương phi đã chết, rồi hai người nhận nhau làm mẹ con. Phi Hồng Cân đã kể những sự tích anh

hùng của Dương Vân Thông cho nàng nghe. Phi Hồng Căn đòi Dịch Lan Châu ở mãi bên cạnh mình, nàng cũng chấp nhận.

Trương Hoa Chiêu đâu biết rằng Phi Hồng Căn đã dùng tình cảm khống chế Dịch Lan Châu, chàng cũng gõ cửa, một lúc lâu sau không có người trả lời thì nổi giận: “Phi Hồng Căn rốt cuộc có ý đồ gì? Nếu không mở cửa thì chúng ta sẽ xông vào”.

Trương Hoa Chiêu vừa dứt lời thì cánh cửa đá bật ra, Phi Hồng Căn xuất hiện lạnh lùng hỏi: “Người vừa nói gì?” Lãng Vị Phong vội vàng đáp: “Chúng tôi muốn gặp tiền bối”. Phi Hồng Căn cười lạnh: “Không dám, chỉ e các người không phải muốn gặp ta!” Quế Trọng Minh trả lời: “Nếu bà đã biết như thế tại sao không để Lan Châu cô nương ra đây?” Mạo Hoàn Liên vội vàng kéo chàng. Phi Hồng Căn ngạo nghễ nói với Lãng Vị Phong: “Y là ai mà không có qui củ như thế?” Quế Trọng Minh định lên tiếng thì bị Mạo Hoàn Liên ngăn lại. Mạo Hoàn Liên dịu dàng nói: “Lan Châu cô nương tình như thủ túc với chúng tôi, chúng tôi từ muôn dặm đến đây muốn xin tiền bối cho phép chúng tôi gặp mặt nàng”.

Phi Hồng Căn không đợi Mạo Hoàn Liên nói hết lời đã quay sang Lãng Vị Phong nói: “Người còn nhớ lời của người đã nói hay không?” Lãng Vị Phong ngạc nhiên: “Tôi đã nói gì?” Phi Hồng Căn nói: “Ồ kinh sư ta đã nói với người, nếu ta cứu được Lan Châu thì người không được quản. Người có nhớ không?” Lãng Vị Phong không ngờ bà ta coi chuyện đùa như thực. Quế Trọng Minh chợt mắng: “Thật vô sỉ, có phải một mình bà cứu người đâu? Bà dựa vào cái gì mà quản thúc nàng, nàng cũng đâu phải là con gái của bà?” Phi Hồng Căn ngạo mạn nói: “Nó chính là con gái của ta!” Lãng Vị Phong đưa mắt nhìn Quế Trọng Minh, tỏ ý bảo chàng đừng nói nhiều.

Trương Hoa Chiêu tức tối, lớn giọng nói: “Dù đó là con gái của bà tôi cũng phải gặp. Tôi có lời muốn nói với nàng”. Phi Hồng Căn quát: “Người là gì của nó? Ta không cho người gặp thì người cũng đừng hòng gặp”. Lãng Vị Phong không kìm được nữa, chàng bước tới trầm giọng hỏi: “Tôi đã nuôi lớn Dịch Lan Châu, tôi tuy không là cha của Lan Châu, nhưng chúng tôi có tình cha con. Bà có cho tôi gặp hay không?”

Phi Hồng Căn chững hững, cũng khẽ nói: “Được, các người hãy lui mười bước, ta sẽ gọi Lan Châu ra cửa gặp các người. Hãy để cho nó tự nói, nó muốn ở lại đây hay đi theo các người”. Lãng Vị Phong đành chịu, cùng ba người kia lui ra mười bước. Phi Hồng Căn vỗ tay ba cái, một thiếu nữ nhẹ nhàng bước ra trước cửa. Trương Hoa Chiêu kêu lên: “Lan Châu, tôi đến đây” Phi Hồng Căn rút cây roi chỉ về phía Trương Hoa Chiêu: “Không được đến đây?”.

Dịch Lan Châu nước mắt lưng tròng, kêu lên: “Lãng thúc thúc!” rồi đôi dòng nước mắt lăn xuống. Phi Hồng Căn vội vàng kéo Dịch Lan Châu hỏi: “Họ muốn dẫn con đi, con có chịu không?” Dịch Lan Châu khẽ nói: “Con muốn ở đây cùng với người!” Phi Hồng Căn đẩy nàng ta nói: “Hay lắm, thế là được. Con hãy vào nghỉ đi thôi!” Dịch Lan Châu xoay người bước vào bên trong như bị trúng tà, Trương Hoa Chiêu kêu lớn: “Lan Châu, Lan Châu. Đừng quay vào”. Lãng Vị Phong cũng kêu lớn: “Lan Châu, cha mẹ con tuy đã chết, nhưng con vẫn chưa hoàn thành chí nguyện của cha con! Con là con của Dương Vân Thông! Chỉ giết Đa Thích vẫn chưa đủ trả thù!” Phi Hồng Căn đóng sầm cửa, nhốt Dịch Lan Châu bên trong. Bà ta thì đứng trên tường, cao giọng nói: “Lãng Vị Phong, người có thể quay về rồi đây”.

Quế Trọng Minh tức giận, tay phải vung lên, ba vòng kim hoàn chia nhau đánh vào ba đại huyệt của Phi Hồng Căn. Phi Hồng Căn vung roi lên cuộn ba vòng kim hoàn, cười lạnh nói: “Ta nể tình người là kẻ hậu bối, không tính toán với người. Người cứ xông bừa tới thì coi chừng ta!” Mạo Hoàn Liên cố gắng kéo Quế Trọng Minh, Lãng Vị Phong bước tới ba bước, định tranh cãi với Phi Hồng Căn thì chợt nghe một giọng nói già nua vang lên bên cạnh.

Giọng nói ấy quát: “Ai dám ngông cuồng ở Thiên Sơn?” Lãng Vị Phong giật mình, nhìn kỹ lại thì thấy một bà già tóc bạc phơ đã đến bên cạnh họ từ lúc nào mà chàng không hề biết. Lãng Vị Phong cung kính hành lễ rồi nói: “Gia sư Hối Minh thiền sư bảo đệ tử đến gặp lão tiền bối”. Bạch Phát Ma Nữ hừ một tiếng, hỏi: “Sư phụ của người có khỏe không?” Lãng Vị Phong nói: “Gia sư đã viên tịch, văn bối đến đây cốt để thông báo”. Bạch Phát Ma Nữ nhói lòng, chép miệng: “Từ nay về sau, ta không tìm được đối thủ luyện kiếm pháp nữa”. Lãng Vị Phong không dám lên tiếng, một hồi sau Bạch Phát Ma Nữ lại hỏi: “Các người đến đây cốt chỉ để gặp ta sao?” Lãng Vị Phong nói: “Đúng thế, còn có một cái tráp của Trác sư thúc để lại muốn dâng cho người”. Bạch Phát Ma Nữ biến sắc mặt, quát: “Người dám nói dối trước mặt ta. Ta sống ở phía Nam Thiên Sơn, người đâu phải không biết. Vậy đến ngọn Thiên Đô làm gì? Trác Nhất Hàng có đồ

đưa cho ta cũng sẽ không bảo các người cầm đến. Hừ, người dám bốn cột trước mặt ta?” Lăng Vị Phong đang định biện giải, Phi Hồng Cân đã nói: “Sư phụ, bọn chúng đến đây bức hiếp con, muốn cướp đồ đệ của con vừa mới nhận”. Bạch Phát Ma Nữ chợt cười lạnh, Lăng Vị Phong, Quế Trọng Minh, Mạo Hoàn Liên Trương Hoa Chiêu đều cảm thấy hoa mắt, tựa như có một bóng người lướt qua người họ. Lăng Vị Phong đột nhiên thu người, tránh qua một bên, bên tai còn nghe tiếng người nói: “Hay lắm!” trong chớp mắt Bạch Phát Ma Nữ đã đứng ở giữa hai bên. Bạch Phát Ma Nữ hai tay cầm ba thanh kiếm, cười lạnh nói: “Lăng Vị Phong, binh khí của bằng hữu ngươi đã nằm trong tay ta. Niệm tình ngươi là đệ tử của Hối Minh thiên sư, ta không trừng phạt các người. hãy mau cúi xuống núi cho ta!” nói xong thì dắt Phi Hồng Cân vào trong, nói: “Mặc kệ bọn chúng!” rồi đóng sầm cửa lại.

Lăng Vị Phong kinh hãi, chỉ trong chớp mắt Bạch Phát Ma Nữ đã tấn công bốn người, ngoại trừ mình, binh khí của ba người kia đều bị bà ta giật mất. Đây đúng là tuyệt đỉnh công phu trên võ lâm, chẳng trách nào bà ta dám hai lần tìm Hối Minh thiên sư tử thí.

Lăng Vị Phong biết Bạch Phát Ma Nữ tính tình kỳ quặc, không dám ở lâu, thế là dắt ba người kia xuống ngọn Thiên Đô. Đến chân núi thì chép miệng than rằng: “Chúng ta đã xúc phạm nữ ma đầu này, e rằng không thể chụp lại giữ Lan Châu nữa”. Trương Hoa Chiêu buồn rầu. Quế Trọng Minh tiếc thanh bảo kiếm nên cũng chẳng nói ra lời.

Một hồi sau Mạo Hoàn Liên chợt vỗ tay nói: “Lăng đại hiệp, đừng lo. Chúng ta có thể gặp lại Lan Châu tỷ tỷ và lấy lại binh khí. Chỉ cần Trương đại ca mạo hiểm một lần”. Trương Hoa Chiêu nói: “Vậy có ích gì, ta đánh không lại người ta, có van xin cũng chẳng được”. Mạo Hoàn Liên nói: “Không cần đánh nhau, huynh chỉ cần cái tráp cùng hai đóa hoa ưu đàm đến phía Nam Thiên Sơn gặp Bạch Phát Ma Nữ. Đảm bảo bà ta sẽ bảo Phi Hồng Cân trả Dịch Lan Châu về cho huynh”. Trương Hoa Chiêu ngạc nhiên nói: “Làm thế được sao?” Mạo Hoàn Liên nói: “Tôi gạt huynh làm gì? và lại ngoài cách đó cũng chẳng còn cách nào khác”. Lăng Vị Phong nghĩ ngợi, gật đầu nói: “Đúng thế”. Quế Trọng Minh cứ thắc mắc, chỉ ngăn người ra nhìn Mạo Hoàn Liên.

Trương Hoa Chiêu một mình leo lên núi cao cứ ba bước lại quỳ bái một lần, cực khổ vô cùng. Chàng ta được hai ngày thì lên đến đỉnh núi phủ đầy tuyết. Giữa đỉnh núi có một ngôi nhà băng. Chàng quỳ xuống hành đại lễ. Chỉ nghe một giọng nói già nua vang lên: “Ta tha thứ cho ngươi, ngươi hãy vào đi!”.

Trương Hoa Chiêu thầm nhủ: “Bạch Phát Ma Nữ đúng là kỳ quặc nên mới sống nơi này”. Chỉ thấy trong nhà đầy ánh nến còn Bạch Phát Ma Nữ thì ngồi giữa nhà. Trương Hoa Chiêu đang định tham bái, chợt thấy một luồng lực lớn đẩy chàng lên, Bạch Phát Ma Nữ hỏi: “Có phải Trác Nhất Hàng đã sai người đến đây?”.

Trương Hoa Chiêu lấy cái tráp cùng hai đóa hoa ra. Bạch Phát Ma Nữ hỏi: “Có phải người đã hái hai đóa hoa này?” Trương Hoa Chiêu cung kính nói: “Chính là do văn bối đã hái. Văn bối vâng lệnh Trác lão tiên bối đem đến tặng cho người”. Bạch Phát Ma Nữ buồn bã nói: “Một lời nói chơi bảy mươi năm trước, sao ông ta vẫn nhớ rõ đến thế. Hôm nay ta vừa tròn một trăm tuổi, còn cần hoa ưu đàm làm gì?” Trương Hoa Chiêu không biết đáp thế nào, chàng thấy trong phòng đầy nến mới nghĩ bụng té ra hôm nay là ngày đại thọ một trăm tuổi của bà. Đang định tìm lời chúc mừng, thấy Bạch Phát Ma Nữ nhắm mắt tịnh tọa, sắc mặt sẫm thâm thì không dám nói gì.

Bạch Phát Ma Nữ vẫn ngồi thẫn thờ, chuyện bảy mươi năm trước kéo ủa về.

Bảy mươi năm trước, Bạch Phát Ma Nữ chỉ là một thiếu nữ hơn hai mươi tuổi nhưng danh tiếng đã lừng lẫy giang hồ, là một đạo tặc miền Tây Bắc. Trác Nhất Hàng là một công tử nhà quyền quý, tổ phụ của chàng làm quan tổng đốc, trên đường về quê đã bị Bạch Phát Ma Nữ chặn đường cướp của, lại đã thương một người đồng môn của Trác Nhất Hàng. Sau đó họ lại đụng độ nhau, thế là hai bên đem lòng yêu thương. Nhưng Trác Nhất Hàng dẫu sao cũng là hậu duệ của nhà quyền quý, tuy trong lòng có tình yêu nhưng không dám biểu lộ, càng không thể làm cường đạo. Bạch Phát Ma Nữ tức giận bỏ đi, mấy năm sau Trác Nhất Hàng trở thành đệ tử Chương môn phái Võ Đang, lúc đó trở ngại càng thêm lớn. Bọn họ sau mấy phen bi hoan, vài lượt ly hợp, lần cuối cùng Bạch Phát Ma Nữ lên Võ Đang tìm chàng. Trưởng lão của phái Võ Đang đã đuổi Bạch Phát Ma Nữ xuống núi. Bạch Phát Ma Nữ tính tình nóng như lửa, ra tay đã thương một sư thúc của Trác Nhất Hàng, Trác Nhất Hàng buộc ra tay trả đũa. Sau lần đại biến ấy, Trác Nhất Hàng đau đớn khôn cùng, suýt nữa đã nổi điên, cuối cùng bỏ môn phái đến Hối Cương tìm Bạch Phát Ma Nữ (mời xem bộ truyện “Bạch Phát Ma Nữ”).

Sau biến cố ấy, trong một đêm Bạch Phát Ma Nữ đã bạc trắng mái đầu, nàng ta yêu quý nhất là dung mạo của mình, sau khi tóc bạc thì đau lòng khôn nguôi, thế là đến Thiên Sơn ẩn cư, không chịu gặp bất cứ ai.

Họ cùng ở Thiên Sơn mấy mươi năm mà không gặp mặt nhau, lần cuối cùng chia tay, Trác Nhất Hàng đã từng nói: “Muội vì huynh mà bạc đầu, huynh nhất định sẽ dốc hết sức tìm linh đơn diệu dược để muội khôi phục tuổi thanh xuân”. Chàng biết Bạch Phát Ma Nữ yêu quý nhất là dung mạo của mình. Trong lần đầu tiên gặp nhau, Bạch Phát Ma Nữ đã từng bảo rồi đây nàng ta sẽ già đi, lúc đó Trác Nhất Hàng nói đùa rằng, sẽ tìm cho nàng loại thuốc có công hiệu giữ tuổi thanh xuân, không ngờ nay nàng tuổi chưa già mà đầu đã bạc trắng. Nên lần cuối cùng chia tay, chàng đã lặp lại lời nói ấy, nào ngờ đã trở thành là một lời hứa, là tâm nguyện mấy mươi năm của chàng!

Lúc này Bạch Phát Ma Nữ cầm hai đóa hoa nhìn sững sờ, những chuyện mấy mươi năm về trước lướt qua trong đầu nhanh như chớp. Bà không ngờ Trác Nhất Hàng lại có thâm tình với mình như thế, một câu nói đùa khi còn sống mà đến chết cũng phải làm. Bà ta mở mắt thở dài: “Người hãy cầm hai đóa hoa này về đi!” rồi bà ta mở cái tráp, lấy ra một mảnh giấy, trên mảnh giấy đề một bài thơ thất luật:

“Biệt hậu âm thư lưỡng bất văn,

Dự tri giao trác tất phân đàn,

Chỉ duyên hải nội tồn tri kỷ,

Thủy tín thiên nhai nhược bĩ lân,

Lịch kiếp liễu vô sinh tử niệm,

Kinh sương phương hiển tác hàn tâm,

Tận phong tận kiếp hoa thiên thụ,

Thượng hữu u hương phóng thượng lâm”.

Khi hai người vừa mới hiểu lầm, Trác Nhất Hàng đã làm bài thơ này nhờ người gởi cho bà. Lúc đó bà đang tức giận, không hiểu được ý nghĩa của bài thơ. Nay đọc lại chỉ thấy lời lẽ ngọt ngào êm dịu, chan chứa tình yêu nồng cháy. Hai câu đầu của bài thơ này ý muốn nói sau khi chia tay mà không nhận được tin vui, ông ta đoán rằng chắc chắn có rất nhiều lời đồn; câu ba và câu bốn nói, chỉ cần đôi bên thực lòng thương yêu nhau, chỉ cần biết người tri kỷ vẫn còn sống trên đời thì dù ở chân trời hay góc biển cũng như ở sát cạnh nhau; câu năm và câu sáu thể hiện tấm chân tình đến chết vẫn không thay đổi của ông, càng trải qua kiếp nạn, càng trải qua phong sương, tình yêu ấy càng nồng cháy hơn; hai câu cuối cùng ý muốn nói kiếp nạn giống như gió bão, dù đã thổi rạp bao nhiêu đóa hoa tình yêu nhưng những đóa hoa tình yêu ấy vẫn mãi tỏa hương thơm! Lúc trước bà chẳng cảm nhận được gì, nhưng mấy mươi năm trôi qua, Trác Nhất Hàng đã chết, bà cũng tròn một trăm tuổi, lời thơ của Trác Nhất Hàng đã trở thành chứng nhân của thời gian, chứng minh rằng trong mấy mươi năm qua, tâm sự của Trác Nhất Hàng cũng giống như bài thơ ông ta đã viết, chẳng hề thay đổi.

Bạch Phát Ma Nữ gấp tờ giấy lại, đút vào tay áo, ngồi lặng lẽ nhìn ra ngoài, rất lâu sau mà chẳng nói lời nào. Trương Hoa Chiêu lên tiếng: “Lão tiền bối có gì căn dặn?” Bạch Phát Ma Nữ chưa tỉnh cơn mê, thở dài nói: “Vất vả cho người, người có chuyện gì muốn ta làm? Nếu ta làm được chắc chắn sẽ giúp người toại nguyện”. Trương Hoa Chiêu nói: “Tôi muốn lão tiền bối giúp đỡ bảo Phi Hồng Cân thả Lan Châu muội muội của tôi ra”. Bạch Phát Ma Nữ nói: “Lan Châu muội muội nào? Ồ, có phải ả nha đầu ấy không?” Trương Hoa Chiêu gật đầu: “Tôi và nàng đã thương yêu nhau, nguyện kiếp này không rời nhau!” Bạch Phát Ma Nữ nhớ lại cuộc đời của mình, gật đầu chép miệng: “Những điều bọn ta đã sai, bọn tiểu bối các người không nên dấn chân vào. Phi Hồng Cân nếu muốn thu đồ đệ, trên đời này có biết bao nữ nhi thông minh, nó không cần phải giành Lan Châu với người”. Bà ta nói xong bật cười, rút cây ngọc trâm trên đầu đưa cho Trương Hoa Chiêu: “Mấy ngày hôm nay ta không muốn xuống núi, người cứ đem cây ngọc trâm này đi gặp Phi Hồng Cân, bảo rằng ta muốn nó thả người”. Trương Hoa Chiêu cả mừng khẩu tạ. Bạch Phát Ma Nữ lại lấy ra ba thanh kiếm, bảo chàng trả lại cho bọn Quế Trọng Minh. Xong xuôi Bạch Phát Ma Nữ mới nói: “Người đường xa đến đây, ta không có quà gì cho người, vậy sẽ truyền cho người một bộ khinh công”. Nói rồi bà ta nắm tay chàng kéo ra ngoài. Trương Hoa Chiêu chỉ cảm thấy như đạp mây cỡi gió, cũng chẳng biết bà ta đã thi triển thân pháp như thế nào. Trương Hoa Chiêu cả mừng, vội vàng tạ ơn. Bạch Phát Ma Nữ

diễn xong bộ kinh công thử chỉ cho chàng từng chiêu từng thức, lại truyền khẩu quyết. Trương Hoa Chiêu luyện nửa ngày thì nhớ kỹ, Bạch Phát Ma Nữ nói: “Thôi được, từ rày về sau ngươi hãy tự luyện!”

Chính là: Tám mươi năm qua như giấc mộng, Thiên Sơn tuyết đỉnh truyền kinh công.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

22. Chương 22: Biên Tái Đào Vong Hoang Mạc Kỳ Duyên Gặp Nữ Hiệp - Thảo Nguyên Ác Chiến Vô Lâm Tuyết Học Chấn Quân Hùng

Bạch Phát Ma Nữ như đang nghĩ ngợi, một lúc sau mới nói: “Ta không cần dùng đến hai đóa hoa này, chỉ bằng ngươi hãy đem đến tặng cho Phi Hồng Cân”.

Sáng hôm sau, Trương Hoa Chiêu bái biệt Bạch Phát Ma Nữ xuống núi, đi được hai ngày thì gặp bọn Lăng Vị Phong, Quế Trọng Minh và Mạo Hoàn Liên. Mạo Hoàn Liên vừa nhìn đã reo lên: “Thế nào, tôi không gạt huynh chứ?” Trương Hoa Chiêu mừng rỡ kể lại mọi chuyện, mọi người đều cả mừng. Lăng Vị Phong cầm cây gậy gỗ lên tảng đá, cười nói: “Lần này chúng ta đi tìm Phi Hồng Cân, xem thử bà ta có dám làm khó nữa không!” lúc này Trương Hoa Chiêu mới để ý đến cây gậy trên tay chàng, cười rằng: “Cây gậy trông thật ngộ nghĩnh, có phải bằng gỗ không?” Lăng Vị Phong nói: “Nếu đệ đã nói thế, ta sẽ tặng cho đệ. Cây gậy này còn cứng rắn hơn cả sắt thép! Mấy ngày hôm nay ta đi tìm Thiên Sơn thần mãng, thuận tiện cũng đã chặt được một cây gỗ giáng long chỉ có ở Thiên Sơn, đeo thành cây gậy này đây”. Trương Hoa Chiêu nói: “Đệ chỉ học kiếm pháp, chưa dùng qua những loại binh khí như roi hay gậy”. Lăng Vị Phong nói: “Thì đệ cứ dùng cây gậy này mà đánh ra Vô Cực kiếm pháp, có lẽ càng tốt hơn cây kiếm trong tay đệ! Ta cũng sẽ dạy cho đệ vài chiêu dùng gậy điểm huyệt”. Mấy ngày hôm nay Trương Hoa Chiêu vài lần gặp cơ duyên, đã học được kinh công độc môn của Bạch Phát Ma Nữ, lại có thêm được gậy giáng long nên rất vui mừng.

Bọn bốn người Lăng Vị Phong lại trở về ngọn Thiên Đô, Lăng Vị Phong đang gõ cửa một lúc lâu mà vẫn không có người trả lời. Chàng nhíu mày nói: “Sao Phi Hồng Cân lại vô lý đến thế!” Trương Hoa Chiêu nói: “Trên tay của đệ có ngọc trâm của sư phụ bà ta, cứ xông vào gặp bà ta!” Lăng Vị Phong gọi thêm mấy tiếng mà vẫn không nghe trả lời, trong lòng rất bức bối, chàng vung tay nói: “Chỉ đành xông vào thôi!” Quế Trọng Minh chỉ chờ Lăng Vị Phong nói câu ấy, chàng ta vung chưởng đẩy vào cánh cửa đá, Lăng Vị Phong nói: “Quế hiền đệ đừng lỗ mãng, chúng ta tuy phá cửa mà vào nhưng cũng phải lấy lễ cầu kiến”. Mọi người vào trong nhà chỉ thấy Phi Hồng Cân ngồi xếp bằng trên bồ đoàn, chẳng hề nhúc nhích tựa như một pho tượng đá. Đường như bà ta không hề biết có một đám người đang kéo vào bên trong.

Lăng Vị Phong nhẹ nhàng bước đến bồ đoàn, khẽ gọi: “Phi Hồng Cân, chúng tôi vâng lệnh của lệnh sư đến đây gặp bà”. Một hồi sau Phi Hồng Cân mới mở mắt, khẽ nói: “Các người đã đến rồi đây ư?” Dịch Lan Châu đã đi rồi! Việc đời như giấc mộng, tất cả đều là không, các người còn muốn gì nữa?” vị nữ anh hùng danh lừng miền thảo nguyên giờ đây tựa như một người bệnh sắp chết tới nơi, ánh mắt đờ đẫn, lời nói yếu ớt, người cứ run lẩy bẩy. Lăng Vị Phong rùng mình, Trương Hoa Chiêu kêu lên: “Lan Châu muội muội đã ra đi rồi sao?” Phi Hồng Cân nói: “Đúng thế, người đã thắng, nó không chịu nổi sự cô quạnh ở đây. Nó muốn đi tìm các người, nó đã lén bỏ đi. Ôi, lén bỏ đi rồi!” bà ta chỉ vào vách đá nói: “Ngươi xem, trên vách đá có mấy dòng chữ”, Trương Hoa Chiêu đọc: “Ân thù đã hết, tâm sự khó tan, mong mẹ bảo trọng, ngày sau gặp lại!” chàng lạc giọng kêu lên: “Nàng đã thực sự ra đi!” Phi Hồng Cân nhắm mắt, xua tay nói: “Các người hãy đi đi, cứ mặc ta!” Lăng Vị Phong nhìn kỹ Phi Hồng Cân, trong lòng thấy áy náy vô hạn, chợt chàng kêu lớn: “Phi Hồng Cân, bà xem đây là gì?” Phi Hồng Cân bắt đầu mở mắt, Lăng Vị Phong giật cây gậy giáng long trong tay Trương Hoa Chiêu, đưa cho Phi Hồng Cân nói: “Phi Hồng Cân, bà cần dùng cây gậy này!” Phi Hồng Cân ngạc nhiên nói: “Cái gì?” Lăng Vị Phong cười lớn nói: “Bà đã không xong rồi, nếu không có cây gậy thì làm sao đi đứng được!” Phi Hồng Cân cả giận, nhảy vọt dậy mắng rằng: “Lăng Vị Phong nhà ngươi có bản lĩnh gì mà dám coi thường ta đến thế? Ta với ngươi đại chiến ba trăm hiệp xem thử ai sắp không xong?”.

Bọn Trương Hoa Chiêu đều kinh hãi, Lăng Vị Phong vẫn giữ thần sắc tự nhiên, nói giọng sang sảng: “Bà chớ nổi giận, bà hãy tự nghĩ xem tôi nói có sai không, tại sao bà rầu rĩ đến thế? Chính là vì bà mất đi cây gậy của mình!” Phi Hồng Cân trợn mắt quát: “Chỉ nói vớ vẩn, người có điên không?” Lăng Vị Phong nói: “Tôi không điên, kẻ điên chính là bà! Bà coi Dịch Lan Châu là cây gậy của bà, không có nàng bà chẳng thể

đi Đường Nối! Tôi thật xấu hổ cho bà. Một nữ anh hùng trên thảo nguyên như bà mà phải dựa dẫm vào một cô gái! Bà thật yếu đuối, yếu đuối đến nỗi chẳng có dũng khí mà sống tiếp! Nhưng Dịch Lan Châu đâu phải là cây cỏ, nàng có cuộc sống, nàng biết suy nghĩ, nàng có tình cảm, nàng không thể làm cây gậy cho bà! Bà hãy thử đứng dậy tự đi mà không cần đến cây gậy xem!”.

Phi Hồng Cân bị Lăng Vị Phong nói ột hồi, sắc mặt lúc đỏ lúc xanh. Mạo Hoàn Liên thầm khen rằng: “Lăng đại hiệp thật giỏi, nếu không nói toạc ra như thế, có lẽ không trị nổi tâm bệnh cho bà ta!”.

Hùng phong anh khí hai mươi năm trước chợt trở về. Phi Hồng Cân máu nóng dâng trào, tựa như phá vỡ lớp vỏ của bản thân. Từ sau khi mất Dương Văn Thông, bà ta cảm thấy rất trống trải, tựa như mất đi cây trụ cho cuộc sống của mình, võ nghệ của bà ta càng lúc càng cao, nhưng sức mạnh tinh thần càng lúc càng yếu, cái hùng phong dám độc lai độc vãng, đập bằng mọi khó khăn của bà chợt tiêu tan. Bà nhốt mình ở trên ngọn Thiên Đô, một mình chịu nỗi đau hành hạ, khi chịu không nổi thì cướp Dịch Lan Châu về, dùng Dịch Lan Châu để thay thế cho địa vị của Dương Văn Thông trong lòng bà ta, đem đến cho bà ta dũng khí để bà sống tiếp. Bà ta chẳng màng thứ gì cả, chỉ cần Dịch Lan Châu ở cạnh bầu bạn, giúp đỡ cho bà ta về tinh thần. “Đúng thế! Mình quả thật đã coi Dịch Lan Châu là cây gậy ỳnh!” Phi Hồng Cân xốn xang, trong lòng tự trách mình. Bà ta kêu lớn: “Lăng Vị Phong, người nói đúng! Nhưng một Phi Hồng Cân cần gậy đã chết, kẻ đứng trước mặt người chính là Phi Hồng Cân không cần gậy. Đi! Ta theo các người xuống núi, ta sẽ giúp các người tìm Lan Châu trở về! Ta phải đến tộc của ta, để cho họ biết Phi Hồng Cân của hai mươi năm trước đã sống lại!”.

Lăng Vị Phong trao cây gậy lại cho Trương Hoa Chiêu. Trương Hoa Chiêu lấy ra hai đóa hoa ưu đàm đưa tới nói: “Hai đóa hoa này là Trắc lão tiên bồi để lại cho lệnh sư, lệnh sư không cần bảo tôi đến tặng cho bà”. Phi Hồng Cân ngửi thấy mùi thơm, tinh thần càng sáng khoái, cười rằng: “Đây là hoa gì thế?” Lăng Vị Phong nói: “Đây là hoa ưu đàm, nghe nói có thể khiến tóc trắng thành đen, công hiệu còn tốt hơn cả hà thủ ô”. Phi Hồng Cân lắc đầu: “Ta không cần. Tâm hồn ta trẻ trung là được, cần gì biến tóc trắng thành đen? Ta để mái đầu bạc này làm kỷ niệm, mái đầu bạc nhắc nhở ta, ta đã từng già nua, đã từng là một bà già cần chống gậy!” bà cười rất sáng khoái, tâm hồn trong trẻo tựa như băng hà trên Thiên Sơn!

Lại nói từ sau khi Lăng Vị Phong và bọn Trương Hoa Chiêu bỏ đi, Dịch Lan Châu suy nghĩ mông lung, suốt đêm không ngủ. Tình ý của Trương Hoa Chiêu đối với nàng cố nhiên khiến cho nàng bồi hồi xúc động, nhưng Lăng Vị Phong đã nói những lời khuyên nàng kế thừa di chiếu của cha càng khiến cho nàng phải suy nghĩ hơn. Nàng suy đi tính lại, cảm thấy Phi Hồng Cân tuy đáng thương, nhưng nếu mình theo bà ta sống những ngày vô vị, chẳng qua chỉ là hai con người đáng thương ở cạnh nhau mà thôi. “Mình vẫn còn trẻ, cuộc sống của mình lẽ nào sẽ trải qua ở nơi núi rừng sâu thẳm! Không, mình không chấp nhận!” Dịch Lan Châu chợt kêu lên từ trong lòng, gút mắc mấy tháng qua đã được giải, nàng mau chóng quyết định rời khỏi Phi Hồng Cân, tìm Lăng Vị Phong và Trương Hoa Chiêu. Nàng để lại mấy chữ trên vách rồi xuống núi.

Dịch Lan Châu lớn lên ở Thiên Sơn, thông hiểu đường lối, nàng men theo bờ sông Bạch Dương đi thẳng đến Nam Cương, đi được hơn hai mươi ngày chợt thấy khí hậu dần dần nóng, một dải sa mạc chắn ngang phía trước, nàng biết nếu đi tiếp nữa thì sẽ đến Thổ Lỗ Phiên, nơi được gọi là Hỏa Châu nổi tiếng ở Hồi Cương. Ngọn Hỏa Diệm Sơn trong Tây Du Ký chính là nơi này. Dịch Lan Châu đi vòng phía Tây của Thổ Lỗ Phiên. Đi được một ngày đường chợt từng trận gió nóng cuốn tới, cát vàng bốc lên như khói mù, khiến cho cả trời đất như phủ một tấm thảm bằng nhung màu vàng. Dịch Lan Châu vội vàng né sau một ngọn đồi nhỏ, nín thở chờ đợi, chốc chốc phải dùng tay gạt cát trên mặt. Một lúc rất lâu sau gió cát mới ngừng, Dịch Lan Châu thò đầu nhìn ra, chợt thấy ở phía bên kia của ngọn đồi nhỏ có bốn đại hán toàn thân cũng phủ đầy cát vàng, trông thê thảm lạ thường! Một đại hán nhỏ thó nói với đồng bọn của mình: “Đông Lạc, chúng ta đã lạc đường, người có nhận ra đường lối không?” người được gọi là Đông Lạc đầu đội nón tre lớn, che cả nửa khuôn mặt. Y ngẩng đầu lên nhìn một hồi rồi nói: “Khổ đây! Gió bão sa mạc, địa hình thay đổi, ta nhận không ra đường nữa. May mà bầu nước của chúng ta không mất, chỉ đành liều mạng đi qua nơi nóng nhất, đến Thổ Lỗ Phiên thì ta nhận ra đường”. Người kia nói: “Thời tiết này thật quỷ quái, lúc thì lạnh lẽo, lúc thì nóng bức. Nếu cứ nóng như thế này, e rằng không đầy hai ngày chúng ta đã uống hết nước. Làm sao vượt qua Hỏa Diệm Sơn?” Dịch Lan Châu nghe thế thì sờ bầu nước của mình, nàng không ngờ rằng đã bị sỏi vạch ột đường nên nước đã chảy hết.

Dịch Lan Châu lo lắng, thế là nhảy vọt ra kêu lên: “Các vị đại ca, các người đi đâu đấy? Tôi biết đường đây!” Dịch Lan Châu tuy người phủ đầy cát, nhưng không giấu nổi khuôn mặt đẹp đẽ thanh tú. Bốn đại

hán chợt thấy ở sa mạc lại có một thiếu nữ xinh đẹp như thế nên đều dừng người ra, đại hán nhỏ thó ấy quát lên một tiếng: “Người là ai, tại sao đi một mình ở nơi sa mạc?” Dịch Lan Châu bực bội, lớn giọng nói: “Người quản ta làm gì? Ta dắt đường cho các người, các người chia một ít nước cho ta, chúng ta đều có lợi. Nếu các người không muốn thì thôi. Một mình ta đi tìm nước, các người cứ đi đường của các người”. Một hán tử to béo kêu: “Hay lắm, có một cô nương xinh đẹp như thế này dắt đường sao lại không được! Cô nương khát phải không, nào, nào! Ta cho cô nương uống nước!” Dịch Lan Châu trừng mắt nhìn chúng, thâm nhử hình như bốn kẻ này không phải người tốt, nhưng nàng võ nghệ cao cường thì đâu cần phải sợ chúng thế rồi mới lớn tiếng nói: “Chúng ta tương trợ nhau trong lúc hoạn nạn, người đừng nói càn!” nàng bước tới vẫy tay nói: “Được! Đi thôi!”

Bốn người này toàn là đại nội cao thủ, hán tử thấp bé tên gọi Thiết Bút Phán Quan Thành Thiên Đình, người đội nón là Khuê Đông Lạc. Khuê Đông Lạc bị Lăng Vị Phong cắt hai lỗ tai, sợ người ta cười chê nên lúc nào cũng đội mũ. Hai người kia là phó thủ Thành Thiên Đình, một người tên gọi Trịnh Đại Côn, một người tên gọi Liên Tam Hổ.

Khang Hy là một ông vua thích đánh nhau, bình định xong Ngô Tam Quế và Lý Lai Hanh thì nghĩ đến mở rộng biên cương, thống nhất vùng Mông Tạng. Y nghe Lý Lai Hanh tuy đã chết, còn Lý Tư Vĩnh thì mất tích, có thể đã trốn vào Hồi Cương nên y càng mong muốn chiếm Hồi Cương và Mông Tạng hơn, thế là y phái bọn Thành Thiên Đình đến Hồi Cương, dò thám tình hình và tìm tung tích của Lý Tư Vĩnh.

Dịch Lan Châu chẳng hề biết lai lịch bọn chúng nên ngang nhiên đi với bọn chúng. Khuê Đông Lạc cứ nhìn nàng, vẻ mặt rất quái dị, gã béo Trịnh Đại Côn chợt nói: “Khuê đại ca, hình như huynh đâu có thích đàn bà còn gái? Sao hôm nay lại như mê mẩn nhìn tiểu hồ ly này thế?” Dịch Lan Châu nghe thế cả giận, chợt phía trước bụi bốc tung mù, hai thớt ngựa chạy tới. Thành Thiên Đình nói: “Ồ, kỹ thuật của hai người này thật giỏi!” nói vừa dứt lời, hai thớt ngựa ấy đã đến trước mặt. Người trên ngựa nhảy xuống, một người là thư sinh áo trắng, một người là thiếu nữ mặc áo đỏ, Dịch Lan Châu vừa kinh vừa mừng. Thiếu nữ mặc áo đỏ chính là đệ tử quan môn của Bạch Phát Ma Nữ tên gọi Võ Quỳnh Giao. Khi bọn Lăng Vị Phong đến bãi kiến Hối Minh thiền sư đã gặp nàng.

Võ Quỳnh Giao vốn là con gái của Võ Nguyên Anh, bậc danh túc của phái Chung Nam khi bọn Lăng Vị Phong, Lưu Úc Phương đại náo núi Ngũ Đài, họ đã gặp nhau tại nhà của Võ Nguyên Anh. Bởi vậy Võ Quỳnh Giao nhận ra Lăng Vị Phong và Mạo Hoàn Liên. Còn hai người Quế, Mạo thì không ngờ rằng nàng lại đến Thiên Sơn, trong lúc vội vàng hai người họ không nhận ra thiếu nữ áo đỏ chính là nàng.

Ngày ấy sau khi đại náo núi Ngũ Đài, quần hùng phân tán, cha con Võ Nguyên Anh vốn là ở lại Sơn Tây, sau đó nghe tin tức nên mới biết không thể đứng chân tại Sơn Tây bởi vậy mới đến Hồi Cương. Võ Nguyên Anh dắt Võ Quỳnh Giao lên Thiên Sơn bãi kiến Hối Minh thiền sư, không ngờ vừa đi được nửa chừng thì gặp Bạch Phát Ma Nữ, Bạch Phát Ma Nữ vừa nhìn thấy Võ Quỳnh Giao đã thích nàng, bảo Võ Nguyên Anh trao nàng để bà nhận làm đồ đệ. Võ Nguyên Anh không biết lai lịch của bà ta, bà ta chỉ mỉm cười, cầm một tảng đá bóp nát vụn, cười rằng: “Phái Chung Nam và phái Võ Đang có mối giao tình sâu sắc, chẳng lẽ nhà người vẫn chưa nghe tên Bạch Phát Ma Nữ?” Võ Nguyên Anh nghe thế thì mừng rỡ.

Ngày thường Võ Quỳnh Giao vẫn thường nghe cha kể lại những sự tích của Bạch Phát Ma Nữ, bởi vậy nàng cũng cả mừng đập đầu lạy tạ nhưng Võ Nguyên Anh vẫn lưu luyến. Bạch Phát Ma Nữ nói: “Ta chỉ cần nó theo ta ba năm là được, cách ta dạy học trò chẳng giống với người khác, ta dạy ba năm bằng người khác dạy ba mươi năm. Qua ba năm này ta sẽ trả nó về cho người”.

Võ Quỳnh Giao rất thông minh, ngoan ngoãn, Bạch Phát Ma Nữ coi nàng như của quý, truyền thụ kiếm pháp độc môn cho nàng, quả nhiên trong vòng ba năm nàng đã trở nên tài giỏi. Chỉ có điều công lực còn hơi thấp, nếu luận về kiếm pháp thì chẳng kém gì Phi Hồng Cân. Võ Quỳnh Giao cũng thường đến ngọn Thiên Đô tìm Phi Hồng Cân trò chuyện nên mới quen biết Dịch Lan Châu.

Còn thư sinh mặt trắng kia chính là Lý Tư Vĩnh, chàng đã liều mình xông ra khỏi vòng vây của quân Thanh. bọn Phó Thanh Chủ, Lưu Úc Phương, cha con Thạch Thiên Thành, Hàn Kinh cũng đều có võ công cao cường mà thoát thân được. Chỉ có điều huynh đệ kết nghĩa của Hàn Kinh là Chu Thiên Mộc và Dương Thanh Ba đã bất hạnh tử chiến. Lý Tư Vĩnh và bọn Phó Thanh Chủ chạy đến Hồi Cương, hôm nay bão cát chợt nổi lên, thớt ngựa của Lý Tư Vĩnh chưa bao giờ gặp bão cát nên hoảng hồn chạy lạc bầy. Lý Tư Vĩnh tuy võ công cao cường nhưng cũng không biết cách ứng phó bão cát, trong lúc gấp gáp chợt thấy có

một thót ngựa xông tới, một thiếu nữ áo đỏ lướt qua người, nàng kéo tay áo Lý Tư Vĩnh nói: “Hãy mau nấp xuống bụng ngựa, chạy thuận theo chiều gió!” Lý Tư Vĩnh đang bị cát quật vào mặt, chẳng mở được hai mắt, khí lực toàn thân chẳng còn, được nàng thiếu nữ nhắc nhở nên lăn người đu xuống bụng ngựa, cùng phóng ngựa đi với nàng thiếu nữ, đi được một hồi gió cát mới ngừng, hai người ngồi trở lại trên lưng ngựa, Lý Tư Vĩnh đáp tạ nàng, hỏi: “Xin hỏi sư môn của cô nương?” thiếu nữ áo đỏ cười nói: “Sư môn gì, tôi chẳng hiểu gì cả”. Lý Tư Vĩnh nói: “Kỵ thuật của cô nương cao cường, chắc chắn là biết võ nghệ!” Thiếu nữ áo đỏ cười nói: “Chúng tôi sống ở miền thảo nguyên, không biết cỡi ngựa thì làm sao được? Còn võ nghệ thì tôi chẳng biết gì cả”. Nàng thiếu nữ rất lém lỉnh, xinh đẹp rạng ngời, Lăng Vị Phong không khỏi ngây ngất, tưởng nàng là thiếu nữ mục dân, không nhìn ra được nàng một thân mang tuyết kỹ. Nàng thiếu nữ hỏi: “Công tử hỏi như thế chắc là tinh thông võ nghệ lắm đây!” Lý Tư Vĩnh nói: “Chỉ học được vài chiêu công phu thô thiển”. Thiếu nữ áo đỏ nói: “Tôi muốn đến Diệp Nhĩ Khương, gần Thổ Lỗ Phiên. Công tử biết võ nghệ thì thật là tốt, có thể đi cùng tôi một đoạn không? Tôi thật là sợ!” Lý Tư Vĩnh ngạc nhiên: “Sợ cái gì? Trên thảo nguyên có cường đạo ư?” Thiếu nữ nói: “Cường đạo thì không có, chỉ là ở gần đây có rất nhiều võ sĩ Mãn Châu quấy rối, bọn còn hung dữ hơn cả cường đạo”. Lý Tư Vĩnh tức giận nói: “Nếu gặp bọn chúng, ta sẽ đánh gãy chân chó bọn chúng!” thiếu nữ áo đỏ nói: “Bọn chúng rất lợi hại, công tử làm được sao?” Lý Tư Vĩnh nói: “Cô nương đừng sợ, tôi và các bằng hữu chuẩn bị đến Nam Cương, chúng phải đi ngang qua Diệp Nhĩ Khương, tôi sẽ đi cùng cô nương”. Lý Tư Vĩnh không biết rằng triều đình đã phái những hảo thủ thuộc hàng số một đến Hồi Cương. Chàng tưởng rằng đó chỉ là bọn võ sĩ bình thường nên không hề lo lắng. Còn nàng thiếu nữ áo đỏ chính là Võ Quỳnh Giao, nàng phát hiện tung tích bọn Thành Thiên Đình, bởi vậy ngấm theo dõi một đoạn, biết võ công của bọn chúng rất cao, không dám động thủ một mình. Nghe Lý Tư Vĩnh nói như thế thì mỉm cười. Sau khi nàng xuống núi, đã gặp cha già trước, lần này nàng vâng lệnh cha già đi đón bọn Lý Tư Vĩnh, Phó Thanh Chủ. Nàng tuy chưa gặp Lý Tư Vĩnh nhưng trước khi đi đã hỏi rõ dung mạo, đoán được chín phần thư sinh mặt trắng này chính là Lý Tư Vĩnh, nghĩ bụng người trong võ lâm đều khen ngợi Lý Tư Vĩnh văn võ toàn tài nên mới đùa với chàng một hồi.

Hai người đi một hồi thì gặp bọn Khuru Đông Lạc trong sa mạc mênh mông.

Dịch Lan Châu chợt thấy Võ Quỳnh Giao vừa kinh vừa mừng, định chào hỏi thì Võ Quỳnh Giao đã lên tiếng nói: “Ồi chào, trên sa mạc xuất hiện tiên nữ, cô tên là gì thế, sao mà đẹp đến thế!” nàng vừa nói vừa nắm tay Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu cũng là người lạnh lẽo, tuy không biết nàng định giữ trò gì nhưng cũng hiểu ý của nàng, vì thế cũng nắm tay nàng nói: “Cô nương thật khiến cho tôi mở rộng tầm mắt, may mà hôm nay không phải mở đại hội đuổi dê, nếu không bọn nam nhi sẽ cỡi ngựa đuổi theo cô nương”. Đuổi dê là một trò chơi phổ biến ở các tộc tại Hồi Cương, nam nữ cỡi ngựa đuổi theo nhau, nếu người nữ đuổi theo người nam, có thể dùng roi đánh chàng, có hai câu thơ rằng: “Cô nương cỡi tuần mã, roi dài đánh người yêu” là nói đến trò chơi đuổi dê này. Võ Quỳnh Giao và Lý Tư Vĩnh cỡi ngựa trên sa mạc tựa như đuổi nhau, nên Dịch Lan Châu mới trêu nàng như thế. Võ Quỳnh Giao không màng đến, Lý Tư Vĩnh thì đỏ mặt, chàng cũng hiểu ý nghĩa của hai chữ đuổi dê, thầm nhủ: “Sao thiếu nữ trên thảo nguyên chẳng giữ mồm giữ miệng tí nào, cứ đem người ta ra làm trò đùa”. Lý Tư Vĩnh vốn là một bậc anh hùng quang minh lỗi lạc, xưa nay chẳng để ý đến chuyện nam nữ, nhưng chàng đã xao xuyến cõi lòng trước Võ Quỳnh Giao, cả chàng cũng không hề biết, bất giác đã nhạy cảm hơn bình thường nhiều.

Lại nói Khuru Đông Lạc đến hồ Phủ Tiên ở Vân Nam đã từng gặp Lý Tư Vĩnh một lần, lỗ tai trái của y đã bị Lăng Vị Phong cắt đứt. Ba năm không gặp, Lý Tư Vĩnh không hề thay đổi, Khuru Đông Lạc thì bị cắt đứt lỗ tai, trên mặt lại bị Lăng Vị Phong vạch cho hai nhát đao, suốt năm phải đội nón, Lý Tư Vĩnh vừa nhìn chẳng nhận ra y là ai.

Khuru Đông Lạc nhận ra Lý Tư Vĩnh, vừa kinh vừa mừng, thầm nhủ: “Đúng là đi rách hết gót giày sắt, có được chẳng mất chút công nào! Y đúng là chạy đến Hồi Cương, lại gặp phải tay mình, đúng là trời cao phù hộ ỳnh lập được công lớn”. Nhưng y biết Lý Tư Vĩnh cũng chẳng phải hạng thường, nếu chàng ta liều mạng thì khó cho y lắm. Thế là y ngấm bảo với bọn Thành Thiên Đình thư sinh mặt trắng chính là Lý Tư Vĩnh, bảo bọn chúng âm thầm chuẩn bị, phải lập tức bắt sống ngay chàng. Võ Quỳnh Giao nghe bọn chúng nói tiếng lóng thì chỉ cười hì hì.

Dịch Lan Châu thấy Khuru Đông Lạc cứ nhìn lên Lý Tư Vĩnh thì lấy làm lạ. Ánh mắt của hai người chạm nhau, Khuru Đông Lạc chợt nhớ đến một người, lớn giọng hỏi: “Cô nương là người thế nào với Dương Văn Thông?” Dịch Lan Châu kiêu hãnh nói: “Liên quan gì đến người?” Lý Tư Vĩnh đột nhiên quát lên: “Tên

này đã từng thoát chết dưới kiếm của Lăng Vị Phong, thế mà còn dám làm ác ở đây”. Lý Tư Vinh thông minh hơn người, trí nhớ lại tốt, tuy chàng không nhận ra mặt mũi của Khuất Đông Lạc nhưng nghe giọng y thì chợt nhớ ra. Khi Khuất Đông Lạc khiêu chiến với Lăng Vị Phong ở hồ Phủ Tiên, giọng nói của y rất khó nghe, lúc đó Lý Tư Vinh đã nghe rất kỹ, bởi vậy có ấn tượng rất sâu đối với giọng nói của y.

Khuất Đông Lạc chưa kịp lên tiếng thì Thành Thiên Đình đã rút soạt đôi bút ra, buông giọng cười nói: “Lý công tử, chúng ta may mắn gặp nhau ở đây! Mười vạn đại quân của Lý công tử đã tan vỡ trong một lúc, công tử đành chạy trong sa mạc, thật là vất vả! Không biết có thể theo chúng tôi về kinh quy thuận triều đình, Hoàng thượng chắc chắn sẽ khai ân cho công tử một chức quan”. Lý Tư Vinh mặt biến sắc, rút đôi chùy lưu tinh ở eo ra, nhưng lại ngại nếu đánh nhau thì sẽ liên lụy đến Võ Quỳnh Giao nên nhú mày, lớn giọng nói: “Có phải các người đều tìm ta đúng không?” Thành Thiên Đình cười hì hì: “Lý công tử nói không sai”. Lý Tư Vinh ngạo mạn nói: “Nếu đã là thế không cần phải khua môi múa mép, các người hãy xông lên cả đi. Nhưng ta phải nói trước, hai vị cô nương này không đi cùng đường với ta, các người chỉ xông về phía ta, không được làm khó họ. Nếu ta thua các người sẽ buông tay chịu trời!” Thành Thiên Đình giơ ngón tay trái lên, nói: “Hay lắm, Lý công tử rất mau mắn, đừng nuốt lời đấy!” rồi vẩy tay với Khuất Đông Lạc: “Này, huynh nói gì với cô nương ấy thế, hãy mau đến làm chứng!” cũng không biết Khuất Đông Lạc vừa nói điều gì mà Dịch Lan Châu tức giận nói: “Người dám làm nhục cha ta!” rồi rút thanh kiếm ra khỏi vỏ đâm soạt tới một kiếm, Khuất Đông Lạc vọt người né tránh, cao giọng nói: “Thiên Đình huynh, chúng tôi có xích mích, ả là con gái của kẻ thù!” Dịch Lan Châu cũng nói: “Vị đại ca sử dụng chùy Lưu Tinh, xin lĩnh nhận tình của huynh! Huynh cứ mặc tôi!”

Thành Thiên Đình thấy Dịch Lan Châu rút kiếm ra nhanh như thế thì rất ngạc nhiên, vẩy tay nói với Võ Quỳnh Giao: “Nhà người có muốn động thủ hay không? Bọn các người ba người, bọn chúng ta cũng ba người!” Võ Quỳnh Giao lắc đầu nói: “Ồi chao, tôi không biết đánh nhau!” Lý Tư Vinh nói: “Cô nương hãy chạy au, sao này chúng ta sẽ gặp lại”. Võ Quỳnh Giao mỉm cười nói: “Tôi không biết đánh nhau nhưng lại thích xem đánh nhau!” nàng không những không đi mà trái lại ngồi xuống nghênh mặt xem đánh nhau, cười rằng: “Ai quấy rồi ta xem đánh nhau, ta sẽ cào mặt hắn!” Lý Tư Vinh thăm mắng: “Đúng là ả nha đầu ngốc”. Nhưng lúc này tình thế nguy cấp, chàng cũng không thể nào màng đến nàng nữa.

Thành Thiên Đình dựng đôi bút, lớn giọng nói: “Công tử, mời ban chiêu!” rồi cây bút chém xéo tới, bút trái đâm thẳng, điểm vào huyệt Mệnh Môn của Lý Tư Vinh, Lý Tư Vinh cả kinh, không ngờ ở nơi sa mạc lại gặp phải một cao thủ như thế!

Phía bên kia Dịch Lan Châu, Khuất Đông Lạc đã rút binh khí ra, ai nấy đều thất kinh, Khuất Đông Lạc tay trái cầm đao tay phải cầm kiếm, chiêu số phức tạp cổ quái, chỉ trong chớp lát đã đánh hơn mười chiêu. Dịch Lan Châu hừ một tiếng, thầm nhủ: “Không ngờ tên khốn kiếp này cũng có vài phần bản lĩnh”. Rồi nàng vung cây bảo kiếm tấn công tới. Keng một tiếng, nàng đã chặt gãy được thanh đao của Khuất Đông Lạc, Khuất Đông Lạc biết đã gặp phải bảo kiếm nên vội vàng thối lui từng bước, chợt cười lạnh một tiếng, thân đao chuyển qua, mũi đao hất lên rồi lướt người qua mặt bên, Phong Lôi đao kiếm chiêu nào cũng hiểm hóc. Dịch Lan Châu không hề sợ hãi, nàng triển khai Thiên Sơn kiếm pháp ra cuộn cuộn, ánh ngân quang bọc lấy người, mặc dù bị đao và kiếm tấn công dữ dội nhưng vẫn phòng thủ và tấn công, cây đoản kiếm dài hai thước tám tấc không rời những chỗ yếu hại của kẻ địch. Dịch Lan Châu tuổi tuy còn trẻ nhưng đã học được tinh túy của Thiên Sơn kiếm pháp, lại được Phi Hồng Cầm truyền cho kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ, trong Thiên Sơn thất kiếm, chỉ có một mình nàng là học được sở trường của hai nhà, đáng tiếc hỏa hầu chưa đủ, khí lực còn kém chứ nếu không dù có hai Khuất Đông Lạc cũng không chống đỡ nổi nàng.

Võ Quỳnh Giao ngồi xem mà thầm khen ngợi, nàng và Dịch Lan Châu trạc tuổi nhau, luận về vai vế thì nàng thấp hơn nửa bậc, nhưng mỗi người đều có sở trường. Khuất Đông Lạc hai tay sử dụng hai món binh khí, nhờ vào những quái chiêu và kinh nghiệm nên tạm thời vẫn còn cầm cự được. Nhưng xem ra Dịch Lan Châu sẽ thắng.

Phía Lý Tư Vinh tình thế lại khác hẳn. Võ công của Thành Thiên Đình tương đương với Sở Chiêu Nam, hai cây Phấn Quan bút đánh xuất quỷ nhập thần, chuyên điểm vào ba mươi sáu huyệt đạo của kẻ địch, lúc thì y sử dụng như Ngũ Hành kiếm, trong điểm chọc có đâm chém, biến hóa vô cùng, Lý Tư Vinh tuy võ công cao cường nhưng tính ra vẫn còn kém. May mà đôi chùy Lưu Tinh của chàng rất linh hoạt, tiện lợi đánh xa, lại có thể chặn gần, thu phát nhanh nhẹn, sử dụng tựa như ám khí, Thành Thiên Đình cũng sợ mấy phần. Hai người đều triển khai binh khí kỳ môn lúc tiến lúc lùi, lúc phân lúc hợp, trong chớp lát đã

chạm nhau trăm chiêu. Thành Thiên Đình nổi dậy sát cơ, đôi bút múa tít, Lý Tư Vĩnh bị y buộc phải thu ngắn sợi dây chùy lưu tinh, bỏ cái lợi đánh xa, đổi thành phòng thủ. Võ Quỳnh Giao rất lo lắng, định ra tay tương cứu nhưng vì đã nói trước, vả lại Lý Tư Vĩnh là nhân vật đã thành danh, nếu mình giúp chàng lấy hai địch một thì sợ chàng không vui.

Hai tên phó thủ của Thành Thiên Đình thấy y chiếm được thượng phong thì rất vui mừng. Bọn họ không biết Khưu Đông Lạc đang lọt xuống thế hạ phong, chỉ tưởng rằng y sẽ thắng chắc, thấy Võ Quỳnh Giao lo lắng thì trêu nàg. Một người nói: “Này, tiểu cô nương áo đỏ, y là tình lang của cô nương đấy hử? Tình lang của cô nương sắp không xong, nên chọn một người khác thôi!” Một tên nói: “Nhà ngươi thật không biết thương hoa tiếc ngọc, nàg ta đang đau lòng đấy! Tiểu cô nương, ta đến an ủi cô nương”. Kẻ tên Liên Tam Hổ không biết sống chết, bước tới trêu ghẹo, Võ Quỳnh Giao cười lạnh một tiếng nói: “Ta đã nói trước, ai gây rối không cho ta xem đánh nhau, ta sẽ cào mặt y! Người bước thêm một bước nữa ta không khách sáo đấy!” Liên Tam Hổ cười hèn hệt nói: “Ta không tin cô nương hung dữ như thế”. Y bước dần tới, nói vừa dứt lời thì chợt một luồng kinh phong phả vào mặt. Chưa nhìn thấy rõ thì hai mắt đã bị chọc trúng. Thân pháp của Võ Quỳnh Giao rất nhanh, nàg vừa chụp trúng thì đã móc hai tròng mắt ra, rồi ném về phía Trịnh Đại Côn. Trịnh Đại Côn kêu hoảng một tiếng, chưa kịp khép miệng thì hai tròng mắt đã lọt vào trong mồm, máu tanh không chịu nổi. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Võ Quỳnh Giao đã lướt tới trước mặt y!

Chính là: Thảo nguyên gặp thiếu nữ, nói cười sao hung tàn.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

23. Chương 23: Quỷ Kế Đa Đoan Rượu Độc Lời Ngon Cầu Bí Kíp - Gian Nan Mấy Độ Tình Chàng Ý Thiếp Được Lòng Thơm

Trịnh Đại Côn trở tay đánh lại một chưởng, Võ Quỳnh Giao đã chụp vào mặt y, Trịnh Đại Côn xoay đầu, tuy giữ được đôi mắt nhưng mặt đã bị cào rách. Một chưởng ấy của y đánh ra như dời núi lấp biển, nào ngờ không trúng kẻ địch mà mình đã bị cào mặt trước, bởi vậy lực đạo giảm hơn rất nhiều, Võ Quỳnh Giao tay trái chụp tới, tay phải chạm ở eo, chỉ nghe bình một tiếng, Trịnh Đại Côn bị văng ra xa đến hai ba trượng. Dù công lực của y cao hơn Liên Tam Hổ nhiều, y bật người dậy tháo ra cây roi tra long, cố nén đau nhảy bổ tới như con hổ điên.

Khi Trịnh Đại Côn bật người dậy, Võ Quỳnh Giao đã lướt tới giữa Thành Thiên Đình và Lý Tư Vĩnh, cây kiếm thép chợt đánh ra một chiêu Thừa Long Dẫn Phụng, dấn vào cây Phán Quan bút của Thành Thiên Đình dấn ra ngoài, giải được thế nguy cho Lý Tư Vĩnh, cười hì hì rằng: “Ta đã bảo không cho các người quấy rối ta, thế mà thủ hạ của ngươi lại không nghe lời. Ta dù không biết đánh nhau cũng phải đánh với ngươi. Lý công tử hãy thu thập hộ tôi tên béo kia, còn tên bệnh hoạn này cứ để cho tôi”.

Trịnh Đại Côn đúng là rất to béo, còn Thành Thiên Đình thì vừa thấp vừa gầy, thế nhưng võ công của Thành Thiên Đình cao hơn Trịnh Đại Côn nhiều. Võ Quỳnh Giao có ý không muốn giữ sĩ diện cho Lý Tư Vĩnh.

Thành Thiên Đình bị gọi là một con bệnh thì y cười rộ, đôi bút đánh ra một chiêu Đảo Chuyển Càn Khôn, đâm vào huyệt Đan Điền của Võ Quỳnh Giao, mắng rằng: “Tiểu nha đầu có bản lĩnh bao nhiêu? Người hãy xem thủ đoạn của con bệnh này!” Võ Quỳnh Giao thấy kẻ địch đánh quá mau lẹ, thế là nàg vung cây kiếm gạt lại, hổ khẩu chấn động đến nóng ran, nàg vội vàng điểm mũi chân phóng vọt người lên như chim én, cây kiếm lia lên trên không trung, Thành Thiên Đình vội vàng hạ người xuống, xoay ra như tròn ốc, đánh ra một chiêu Cử Hỏa Thiêu Thiên, hai cây bút đâm vào cây kiếm, Võ Quỳnh Giao đâm soạt soạt mấy kiếm sang hai bên, kiếm quang phiêu hốt, kiếm hoa xen vào nhau. Thành Thiên Đình bị nàg chọc tức đến chẳng nói ra lời được, nhưng kinh địch ở trước mặt nên cũng đành phải giằng cơn giận, một mặt đóng kín môn hộ một mặt tìm thời cơ phản kích.

Thành Thiên Đình khinh công tuy không bằng Võ Quỳnh Giao nhưng thực lực cao hơn nàg một bậc, đôi Phán Quan bút vừa vững vừa giũ, Võ Quỳnh Giao không dám chạm nhau với y, nàg nhờ vào bộ kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ, lúc hư lúc thực, thanh Đông kích Tây, chỉ làm hao tổn khí lực của Thành

Thiên Đình. Hai người ác chiến, một người mạnh như con mãnh sư, một người lanh lẹ như con linh miêu, đôi bên đều thi triển tuyệt kỹ đánh nhau đến khó phân thắng bại. Lúc này Thành Thiên Đình mới thất kinh, không ngờ rằng một thiếu nữ trẻ tuổi mà kiếm pháp lại lợi hại đến thế!

Dịch Lan Châu vừa thấy Võ Quỳnh Giao ra tay thì rất lấy làm phần chấn, nàng vốn đã chiếm được thượng phong, thế là kiếm chiêu đánh gấp ra, càng lúc càng như sông dài biển rộng cuộn cuộn dồn tới khiến kẻ địch không thể nào chống đỡ nổi. Kiếm quang loang loáng, kiếm khí tung hoành, Khuru Đông Lạc kêu hoảng một tiếng, cái nón tre đã bị chém rơi xuống, Võ Quỳnh Giao một mặt chống cự với Thành Thiên Đình, một mặt nhìn Lý Tư Vinh và Dịch Lan Châu, vừa thấy nón của Khuru Đông Lạc bị đánh rơi thì cười ha hả rằng: “Xem kìa, tên xấu xí không có lỗi tai!” Khuru Đông Lạc tức giận nhưng cũng chẳng làm được gì, y đánh hờ ra một chiêu rồi tung người nhảy vọt ra sau!

Dịch Lan Châu đã từng nghe Lăng Vị Phong kể chuyện của Khuru Đông Lạc, nàng cười lạnh rồi nói: “Chạy đi đâu!” rồi phóng người theo, cây kiếm trên tay lật lại, ánh kiếm quang lướt tới đến sau lưng y. Khuru Đông Lạc trở tay đánh lại một đao nhưng không chặn nổi, năm ngón tay đã bị tiện đứt, Dịch Lan Châu đẩy một cái, mũi kiếm vạch xuống phía dưới, chân phải của Khuru Đông Lạc cũng bị chém phăng. Hai chiêu này của Dịch Lan Châu nhanh như điện chớp, nàng cũng không ngờ rằng kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ lại lợi hại đến thế, sau khi đắc thủ, nàng mới phát hiện kẻ địch nằm lăn lộn dưới đất, trong lòng thấy bất nhẫn nên bồi thêm một nhát cho y chết luôn, nói: “Lúc ta còn bé, người đã muốn hãm hại ta. Lăng thúc thúc vì bảo vệ ta, suýt nữa đã bị người giết chết. Giờ đây người trúng một kiếm của ta, đừng trách ta”. Rồi nàng tung một cước đá bay cái xác đi.

Trịnh Đại Côn tuy là cao thủ trong đám thị vệ, nhưng không địch nổi đôi chùy lưu tinh của Lý Tư Vinh, bên tai đã nghe tiếng rú của Khuru Đông Lạc, y càng kinh hoảng hơn, cây tra long bằng vung lên đánh vù một chiêu Ngọc Đới Miên Yêu, quét vào eo của Lý Tư Vinh, lấy tiến làm lùi, bề ngoài là tấn công nhưng thực sự là rút lui. Lý Tư Vinh đoán được địch ý, chùy lưu tinh vung lên táng vào cây gậy tra long, hai món binh khí chạm vào nhau, sợi dây chùy cuộn vào cây gậy mấy vòng. Lý Tư Vinh quát lớn một tiếng “lên”, chàng dùng lực phát lên, kéo Trịnh Đại Côn ném lên không trung.

Thành Thiên Đình đang quần thảo với Võ Quỳnh Giao, đôi bên bất phân thắng bại, Lý Tư Vinh và Dịch Lan Châu chạy tới, Thành Thiên Đình cười lạnh quát: “Các người cùng xông lên đi, ta chết cũng phải chết cho anh hùng!” Võ Quỳnh Giao hừ một tiếng rồi nói: “Cả ta mà người đầu cũng không lại, vậy mà còn huênh hoang!” rồi nàng đâm soạt soạt ba kiếm, kiếm nào cũng hiểm hóc lạ thường. Thành Thiên Đình ngưng thần chống địch, đôi thiết bút cứ như rồng bay phượng múa, chẳng hề có sơ hở. Lý Tư Vinh trở mắt ra nhìn, chàng đòi lãnh giáo bản lĩnh của Thành Thiên Đình, bởi vậy bất giác khâm phục Võ Quỳnh Giao. Thành Thiên Đình đánh một hồi, thấy Lý Tư Vinh và Dịch Lan Châu không giúp thì trong lòng hơi yên, đôi bút đánh xéo ra một chiêu Đại Bổng Triển Xí, Võ Quỳnh Giao chân bước vào trung cung đâm thẳng tới, nào ngờ Thành Thiên Đình là kẻ kinh nghiệm dày mình, đó chỉ là chiêu dụ địch, hai bút y vừa đẩy ra đã lập tức thu về, chỉ nghe keng một tiếng, ánh lửa bắn tung tóe, Võ Quỳnh Giao định đổi chiêu tiến chiêu, Thành Thiên Đình đã phóng ra khỏi vòng, nhảy bổ về phía Lý Tư Vinh, Võ Quỳnh Giao quát lên: “Chạy đi đâu!” rồi nàng cùng Dịch Lan Châu nhảy bổ vào từ hai bên cánh.

Chiêu này của Thành Thiên Đình là tấn công vào điểm tương đối yếu của kẻ địch, Lý Tư Vinh không kịp đề phòng, bị Thành Thiên Đình xông tới, chùy lưu tinh vừa phóng ra khỏi tay thì cây thiết bút của kẻ địch đã đâm vào trước ngực, Lý Tư Vinh lách người sang phải, Thành Thiên Đình cũng phóng lên theo, vung tay đẩy một cái quát: “Đi!” Lý Tư Vinh đã bị y ném bay bổng lên hướng về phía Võ Quỳnh Giao. Võ Quỳnh Giao vội vàng ném kiếm, hai tay vung ra đỡ, Lý Tư Vinh đã bị nàng ôm chặt, trước ngực thấy mềm mềm, lại còn có mùi thơm xộc vào mũi, thế là vội vàng nhảy xuống đất, Thành Thiên Đình thừa cơ chạy mất.

Dịch Lan Châu dậm chân kêu: “Đáng tiếc, đáng tiếc!” Lý Tư Vinh đỏ ửng mặt, tạ lỗi với Võ Quỳnh Giao: “Tôi bản lĩnh kém cỏi nên đã liên lụy cô nương, cô nương đừng giận!” Võ Quỳnh Giao bật cười, nói: “Lý công tử quá khiêm nhường!”.

Lý Tư Vinh nhớ lại những lời giảng giải của mình trên đường, hổ thẹn nói: “Tôi đúng là có mắt không trông, không ngờ cô nương có một thân tuyệt kỹ!” Võ Quỳnh Giao mỉm cười nói: “Đi cả nửa ngày mà công tử vẫn chưa cho tôi biết tên!” Lý Tư Vinh thấy nàng giết hết vệ sĩ triều đình, đoán rằng nàng cũng là người đồng đạo, bởi vậy cũng không giấu nên cho nàng biết tên. Dịch Lan Châu kêu lên: “Ồ, té ra là Lý công tử,

Lăng thúc thúc thường hay nhắc đến công tử!” Lý Tư Vĩnh vội vàng hỏi: “Kiếm pháp của cô nương hình như cùng một đường lối với Lăng Vị Phong, không biết cô nương gọi y như thế nào?” Dịch Lan Châu nói: “Người là sư đệ của cha tôi!” Lý Tư Vĩnh vừa kinh vừa mừng, nói: “Lệnh tôn là người tôi khâm phục nhất, tôi đang ở Tứ Xuyên, Trương Thanh Nguyên cho người về báo mới biết rằng cô nương bị nhốt ở thiên lao, bởi vậy rất lo lắng. Chúc mừng cô nương đã thoát hiểm, không biết Lăng đại hiệp có ở đây hay không?” Dịch Lan Châu rầu rĩ nói: “Tôi cũng đang tìm người!”.

Võ Quỳnh Giao vỗ tay cười nói: “Lý công tử, tôi đã đoán trước là huynh, quả nhiên không sai. Cha tôi bảo tôi đến đón các người!” Lý Tư Vĩnh kêu ối chao một tiếng, nói: “Lệnh tôn có phải là Qui Chấn Tam Biên Võ Nguyên Anh Võ trang chủ hay không?” Võ Quỳnh Giao nói: “Huynh đoán chẳng sai!” Võ Nguyên Anh và Phó Thanh Chủ là bằng hữu sanh tử, trước khi Phó Thanh Chủ và Lý Tư Vĩnh vào Hồi Cương đã sai người báo, nhờ Võ Nguyên Anh tập hợp người của Thiên Địa hội ở vùng Tây Bắc vào Hồi Cương, bố trí cho Lý Tư Vĩnh một đêm dừng chân, dừng lại cơ nghiệp. Lý Tư Vĩnh từ lâu đã nghe Võ Nguyên Anh nghĩa khí xông mây, tiếc không thể gặp được sớm.

Võ Quỳnh Giao nói: “Sao Phó bá bá vẫn chưa đến?” Lý Tư Vĩnh đứng lên cao nhìn, ở đằng xa có khói bốc lên, đang lấy làm lạ thì chợt có ánh lửa xanh yếu ớt bay vút lên trời cao, chàng nhảy xuống nói: “Không xong, ắt hẳn bọn họ đã bị bao vây! Ánh lửa màu xanh chính là Xà Diệm tiền của Lưu Úc Phương!” rồi ba người dùng ngựa của bọn vệ sĩ triều đình phóng về nơi có ánh lửa phát ra.

Lại nói sau khi bão cát kéo qua, bọn Phó Thanh Chủ và Lưu Úc Phương không thấy Lý Tư Vĩnh trong lòng rất lo. Thạch Thiên Thành nói: “Tôi đã ở Hồi Cương nhiều năm, vẫn còn có thể nhận ra đường lối, ở gần đây có thành Yên Kê, chúng ta đến đây trước đợi Lý công tử, nếu không gặp thì chúng ta sẽ đến chỗ Võ Nguyên Anh nhờ ông ta giúp đỡ”.

Thế là hơn mười thốt ngựa do Thạch Thiên Thành dẫn đầu, đi được một hồi thì chợt thấy phía sau bụi cuốn mù mịt, Thạch Thiên Thành nói: “Sao tối thế này mà vẫn còn có người băng qua sa mạc đi săn?” các bộ lạc du mục ở miền thảo nguyên thường lập thành từng nhóm đi săn bắn dã thú, hoặc tìm ngựa thả rong trên thảo nguyên, nên Thạch Thiên Thành mới đoán thế. Phó Thanh Chủ neho mắt nhìn sang, hình như là quân Thanh! “Chúng ta chạy mau!” Nói chưa dứt lời tốp nhân mã đầu tiên đã phóng đến, kẻ đi đầu chính là Sở Chiêu Nam. Phó Thanh Chủ cả kinh, rút phắt cây kiếm thép. Sở Chiêu Nam chỉ về phía Lưu Úc Phương, nói: “Hãy cướp kiếm của ả!” một ông già gầy gò mặc áo gai tay lớn, bộ dạng trông rất kỳ quái lướt tới trước mặt Lưu Úc Phương, hai tay chụp xuống. Phó Thanh Chủ quát lớn một tiếng đâm ra một kiếm, kiếm ấy vừa nhanh vừa chuẩn, quái nhân vòng ra sau lưng Lưu Úc Phương, Phó Thanh Chủ đã quét tới kiếm thứ hai, thế nhưng bị Sở Chiêu Nam vung kiếm chặn lại. Lúc này chỉ nghe Lưu Úc Phương và quái nhân cùng kêu thét lên!

Thạch Thiên Thành quát: “Tân Long Tử nhà ngươi lớn gan lắm!” Phó Thanh Chủ nghe Lưu Úc Phương kêu lên, chợt rời Sở Chiêu Nam, vung ống tay áo vỗ vào mặt của người ấy, cây kiếm trong tay từ dưới ống tay áo đâm ra nhanh như điện xẹt. Đó chính là tuyệt kỹ bình sinh của Phó Thanh Chủ tên gọi Phi Vân Tự để kiếm, ống tay áo và kiếm đều là vũ khí. Quái nhân ấy dùng thân pháp quái dị khom người chui tọt qua ống tay áo, Thạch Thiên Thành và Thạch đại nương cùng nhảy bổ tới, Thạch Thiên Thành tung hai cước đá liên hoàn, Thạch đại nương dùng Ngũ Cầm kiếm chém xuống, quái nhân hạ thấp người, đột nhiên nhảy vọt ra phía sau, y chợt thấy cổ tay đau nhói, ống tay áo của Phó Thanh Chủ tựa như con linh xà, nhân lúc y né tránh tuyệt chiêu của vợ chồng Thạch Thiên Thành thì đã cuốn vù tới, quái nhân ấy tuy võ công cao cường nhưng cũng không chống nổi đòn hợp kích của ba cao thủ thuộc hàng nhất lưu, cổ tay đã bị ống tay áo quét trúng, thanh kiếm cũng vụt khỏi tay, Sở Chiêu Nam tung mình nhảy vọt chụp lấy thanh kiếm, Thạch đại nương đâm lên một kiếm, Sở Chiêu Nam đâm lên một kiếm, Sở Chiêu Nam đang ở trên không trung lộn người một cái nhảy lướt xuống, cười ha hả, y vẫn tay một cái, một toán nhân mã ở phía sau dồn tới!

Quái nhân này chính là Tân Long Tử, sư đệ của Thạch Thiên Thành, người được Trác Nhất Hàng truyền cho y bát. Sau khi y lấy được Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma, một lòng muốn đoạt thanh bảo kiếm. Lúc này Sở Chiêu Nam vâng lệnh Hoàng đế đi theo đại tướng Hồ Đồ Nổ Khắc vào Hồi Cương, khi còn ở Thiên Sơn, Sở Chiêu Nam là bằng hữu với Tân Long Tử, Tân Long Tử chạy đến tìm y, nhờ y tìm hộ ột thanh kiếm tốt. Sở Chiêu Nam nảy ra một kế, nói: “Cây Du Long kiếm của tôi là bảo vật trấn sơn của Hối Minh thiên sư, chắc là ông đã thấy. Tôi có thể tặng cho ông, nhưng ông phải lấy bằng bản linh của mình”. Tân

Long Tử trợn mắt, hỏi: “Sở Chiêu Nam, ngươi muốn khảo ta đấy ư? Cây Du Long kiếm đi theo ngươi như hình với bóng, ta đâu có đòi của ngươi, ta chỉ muốn cướp của người khác mà thôi. Chẳng lẽ ngươi tưởng ta muốn giành với ngươi ư?” Sở Chiêu Nam vội vàng cười: “Tân đại ca, ông không biết nguyên nhân thì đừng nổi nóng. Cây Du Long kiếm của tôi đã bị người ta đoạt mất. Nếu ông có bản lĩnh lấy về, đương nhiên tôi sẽ vui lòng tặng cho ông”. Tân Long Tử nói: “Kẻ nào mà dám cướp kiếm của ngươi?” Sở Chiêu Nam nói: “Lăng Vị Phong!” Tân Long Tử mặt biến sắc, im lặng không nói, y đã biết sự lợi hại của Lăng Vị Phong, đương nhiên không nắm chắc có thể giật kiếm từ trong tay Lăng Vị Phong. Sở Chiêu Nam lại cười, “Tôi đã điều tra rất rõ ràng, Lăng Vị Phong đã trao thanh kiếm này ột nữ nhân, nữ nhân ấy chính là Lưu Úc Phương”. Tân Long Tử lắc đầu nói: “Tôi chưa nghe cái tên này. Võ công của y thị có giỏi không?” Sở Chiêu Nam nói: “Đã ba mươi năm nay ông không vào quan, đương nhiên không biết. Lưu Úc Phương bản lĩnh tuy không kém nhưng không phải là đối thủ của chúng ta”. Tân Long Tử nói: “Vậy tại sao ngươi không tự đi cướp về?” Sở Chiêu Nam nói: “Thủ hạ của tôi đã điều tra rất rõ ràng, Lưu Úc Phương và một đám người từ Tứ Xuyên đến Hồi Cương, tôi đang dắt người đến chặn đầu bọn chúng. Đám người này toàn là hảo thủ”. Tân Long Tử cả cười nói: “Ba mươi năm qua ta tuy không vào quan, nhưng không tin trên đời này có một Lăng Vị Phong thứ hai, dù bọn chúng có bao nhiêu hảo thủ, hai người chúng ta cũng không sợ. Được, cứ nói chắc một lời, sau khi ta đoạt được thanh bảo kiếm, ta sẽ lại tìm Lăng Vị Phong phân cao thấp”.

Sở Chiêu Nam lấy kiếm làm mồi nhử, lôi kéo được Tân Long Tử, một ngày nọ nghe tin bọn Lý Tư Vĩnh đi đến Thổ Lỗ Phiên, thế là chọn ra một ngàn tinh kỵ, dắt theo mấy đại nội thị vệ cùng Tân Long Tử chặn đường.

Lại nói Tân Long Tử thi triển thân pháp rất nhanh, y vừa ra tay đã đoạt được cây bảo kiếm của Lưu Úc Phương, Lưu Úc Phương là cao thủ vô cực kiếm, võ công đương nhiên không kém, vốn là không đến nỗi chỉ đánh được hai chiêu ba thức thì bị người ta cướp mất binh khí, người không ngờ Thạch Thiên Thành nhận ra là sự đệ của mình, ông ta kêu hoảng lên, Lưu Úc Phương ngăn người, thanh bảo kiếm đã bị người ta đoạt mất.

Sở Chiêu Nam xua quân xông lên, Phó Thanh Chủ phát ống tay áo, dắt mọi người phóng lên ngựa bỏ chạy. Tân Long Tử vẫn đứng yên, Sở Chiêu Nam kêu lên: “Chỗ bọn chúng vẫn còn bảo kiếm, hãy mau đi cướp!” Thạch Thiên Thành tánh nóng như lửa, ngồi trên lưng mà vẫn quay lại mắng: “Tân Long Tử, nhà ngươi là quân phản thầy bán bạn!” Tân Long Tử nhập môn trước Thạch Thiên Thành, chỉ vì Thạch Thiên Thành lớn tuổi hơn, vả lại đã có võ công mới đi theo Trác Nhất Hàng. Trác Nhất Hàng không đi theo thứ tự trước sau mà bảo Tân Long Tử tôn Thạch Thiên Thành làm sư huynh. Tân Long Tử chẳng coi người sư huynh này ra gì, vả lại Thạch Thiên Thành đi theo Trác Nhất Hàng không đầy chín năm, chỉ học được Cửu Cung Thần Hành chưởng và Uyên Ương Liên Hoàn Thoái, còn y thì đã đi theo Trác Nhất Hàng ba mươi năm, học hết tâm pháp của sư môn, gần đây lại học thêm Một trăm lẻ tám thức Đột Ma, không những tự mình là truyền nhân y bát của Trác Nhất Hàng mà còn tự mình là Chủ môn của phái Võ Đang. Y còn mơ mình trở thành thiên hạ đệ nhất kiếm khách, làm sao y chịu đựng nổi khi Thạch Thiên Thành nói thế? Thạch Thiên Thành không nói thì thôi, vừa nói thì y đã phóng lướt lên, mắt trợn ngược, nói rằng: “Ngươi chỉ học được hai món công phu của sư phụ, thế mà cuồng vọng tự đại? Sau khi ngươi xuống núi, hai mươi năm qua không trở về, là ai đã hầu hạ sư phụ đến suốt đời? Ngươi còn đem sư phụ ra dạy dỗ ta?” miệng thì nói nhưng tay của y chẳng hề chậm lại, đôi chưởng cứ đánh tới dồn dập. Trương Tiểu Tam cả giận, từ trên lưng ngựa nhảy vọt xuống, chưởng phải phát ra ngoài, quyền trái đâm thốc lên, Tân Long Tử cười ha hả, người hơi lách, hai chỉ đột nhiên xĩa vào be sườn phải của Thạch Thiên Thành. Thạch đại nương lo lắng cũng từ trên ngựa phóng xuống, đánh ra một chiêu Long Môn Kích Lãng, cây kiếm đâm nhanh ra như cơn gió, xĩa vào bối tâm của Tân Long Tử. Tân Long Tử nghe kiếm phong thì biết đòn đánh rất mạnh nên khom người chúi về phía trước, món ám khí kỳ môn tên gọi Cẩm Vân Đầu của Lưu Úc Phương đã ném tới y, Tân Long Tử võ ngang một chưởng, dùng chưởng phong gạt Cẩm Vân Đầu ra, người hơi chậm lại, chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo đã bị Thạch đại nương đâm xuyên qua. Tân Long Tử vội vàng lướt người ra, Thạch đại nương định đuổi theo, bọn người của Sở Chiêu Nam đã vây lên, Phó Thanh Chủ kêu lớn: “Rút mau!” cây trường kiếm vung lên, chém được vài tên binh sĩ rồi dắt mọi người chạy ra khỏi vòng vây. Hai bên cứ đuổi nhau như sao xẹt trên sa mạc. Bọn Phó Thanh Chủ đều là những cao thủ thuộc hàng nhất lưu, một mặt gạt những mũi tên của kẻ địch bắn tới, đồng thời cũng phóng ám khí cự địch.

Đang chạy, Thạch Thiên Thành chỉ về phía trước nói với Phó Thanh Chủ: “Ồ đằng kia có một cái đài phong hỏa, chúng ta hãy vào đấy tạm lánh một hồi, chờ đến tối sẽ xong ra tiếp!” lúc này mọi người đều đã mệt

mỗi, muốn chặn một ngàn tinh kỵ không phải là chuyện dễ. Nếu cứ chạy mãi thì cuối cùng cũng bị đuổi kịp. Phó Thanh Chủ nói: “Chỉ đành như thế!” mọi người chạy vào bên trong. Đài phong hỏa được xây theo hình chữ kim, là kiến trúc quân sự của các đời. Khi có việc, binh lính đứng bên trên sẽ đốt lửa, có thể tiếp ứng lẫn nhau. Bên trong chỉ có bảy tám tên lính, chỉ trong chốc lát bọn chúng đều bị ném ra ngoài. Mọi người đóng lại cửa đá, leo lên tầng trên cố thủ.

Bọn Sở Chiêu Nam đuổi tới, bao vây phong hỏa đài, phong hỏa đài cao đến hơn năm trượng, nếu khinh công không cực kỳ giỏi thì chẳng thể nào phóng lên nổi. Sở Chiêu Nam và Tân Long Tử thì còn được, nhưng bọn Phó Thanh Chủ, vợ chồng Thạch Thiên Thành và Hàn Kinh đều là những cao thủ thuộc hàng nhất lưu. Hai người ấy mà nhảy lên thì chắc chắn địch không nổi nên tạm thời hai bên nằm ở thế giằng co. Sở Chiêu Nam cười nói: “Bao vây ba ngày, thế nào bọn chúng cũng chết đói”. Một ngàn tinh binh chia thành ba nhóm canh giữ, một số tên đi dựng trại để nghỉ ngơi.

Tân Long Tử chạy tới trợn mắt đòi Sở Chiêu Nam đưa kiếm. Sở Chiêu Nam cười nói: “Chúng ta đã nói trước, là ông cướp được kiếm tôi mới tặng cho ông, có đúng không?” Tân Long Tử nói: “Chẳng phải ta cướp chả lẽ là người?” Sở Chiêu Nam nói: “Tuy ông đã cướp được từ tay Lưu Úc Phương nhưng đã bị kẻ địch đánh rơi khỏi tay, nếu tôi không thì triển khinh công cướp trước thì chẳng phải đã lọt vào tay bọn chúng lại hay sao?” Tân Long Tử chỉ đành chấp nhận.

Lại nói Lý Tư Vĩnh, Dịch Lan Châu, Võ Quỳnh Giao chạy về nơi có bốc lửa, được khoảng một canh giờ thì tới nơi. Ba người họ thấy quân Thanh bao vây chặt phong hỏa đài, Võ Quỳnh Giao nói: “Chúng ta xông vào cứu bọn họ!” Lý Tư Vĩnh trầm ngâm một lúc rồi nói: “Một ngàn tinh binh chẳng thể làm gì được họ, nhưng hình như còn có cao thủ”. Họ bàn bạc chưa xong thì bị quân đi tuần phát hiện, mấy mươi tên quân Thanh phóng ngựa tới, Võ Quỳnh Giao phóng ám khí đã thương được năm sáu người, Dịch Lan Châu vung kiếm chém được vài tên, nhưng quân Thanh càng lúc càng đông, cuối cùng đã vây ba người trên một ngọn đồi nhỏ. Lý Tư Vĩnh múa đôi chùy lưu tinh, quân Thanh vừa đến gần đã bị chàng đánh xiềng liềng. Âm khí tiết hồn đĩnh của Võ Quỳnh Giao lợi hại lạ thường, chỉ chuyên đánh vào huyệt đạo của người, đáng tiếc không thể đánh xa. Bọn quân Thanh mới đứng cách họ khoảng mười mấy trượng, dùng cung nỏ bắn tới. Lý Tư Vĩnh và Võ Quỳnh Giao múa kiếm và chùy đánh rơi tên, Dịch Lan Châu dùng kiếm đào một cái mương nhỏ, ba người nấp xuống, chốc chốc lại chụp cái mũi tên bắn tới phóng ngược trở lại. Quân Thanh thấy bọn họ lợi hại như thế, một mặt bao vây một mặt về bắm cáo.

Mặt trời lặn, vầng trăng nhô lên, Võ Quỳnh Giao chợt kêu: “Không xong, bọn chúng quả nhiên có cao thủ!”.

Lý Tư Vĩnh lộ đầu nhìn ra, chỉ thấy một ông già gầy ốm, lão đảo đi tới tựa như say rượu. Lý Tư Vĩnh ngạc nhiên, không biết đó là loại thân pháp gì. Chỉ trong chớp mắt người ấy đã phóng lên ngọn đồi nhỏ, Võ Quỳnh Giao phóng tay, ba mũi tuyết hồn đĩnh bay ra như sao xẹt, người ấy phất ống tay áo, ba mũi đĩnh đã bị y đánh rơi xuống đất. Lý Tư Vĩnh cũng phóng chùy lưu tinh từ trong hổ ra, người ấy nghiêng người, hai ngón tay kẹp lại, trong tiếng cười rộ, Lý Tư Vĩnh chợt thấy tay mình nhẹ hẫng, sợi dây thép nối tới chùy đã bị y kẹp đứt.

Người đó chính là Tân Long Tử, y dùng cái chùy Lưu Tinh làm binh khí quét ngang tới, Dịch Lan Châu thét lớn một tiếng, cây đoản kiếm vung lên, chặt đứt sợi dây thép, cái chùy rớt xuống đất, nào lao người lướt tới, đánh ra một chiêu ba thức Vân Long Tam Hiện, ánh thanh quang lóe lên, kiếm hoa tung hoành, Tân Long Tử quát: “Hay lắm!” rồi y phóng vọt người lên cao hơn một trượng, hạ xéo xuống đất. Võ Quỳnh Giao đâm ra một kiếm, nào ngờ mũi kiếm vừa đâm tới nơi thì người ấy đã biến mất! Võ Quỳnh Giao đang lúc lâm nguy mà không loạn, nàng xoay eo đánh một vòng, Tân Long Tử thối lui mấy bước, Dịch Lan Châu cũng rút thanh bảo kiếm xông lên trợ chiến.

Tân Long Tử cười rộ: “Ha ha! Lại một thanh bảo kiếm nữa!” rồi y chấp hai tay lướt tới trong luồng kiếm quang, chém xuống huyệt Hoa Cái của Dịch Lan Châu, Dịch Lan Châu thối lui ra sau, xoay một vòng từ trái sang phải, đánh ra một chiêu Bạch Hạc Sơ Linh, cây bảo kiếm chém nhanh vào cổ tay của kẻ địch, lấy công đổi công, Tân Long Tử kêu “ồ” một tiếng, người hạ xuống, chân đã ngâm đôi bộ, lách ra phía sau lưng Dịch Lan Châu, hai quyền tung ra, dùng đòn hung hiểm nhất trong Đạt Ma quyền là Liên hoàn thất tinh chùy, đâm vào búi tâm của Dịch Lan Châu. Trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt cây kiếp thép của Võ Quỳnh Giao đã quét tròn tới, Tân Long Tử vội vàng xoay người, hai tay phân ra, chưởng phong dòn ra đánh lệch kiếm của Võ Quỳnh Giao, quát rằng: “Người học lên được kiếm pháp của Bạch Phát Ma Nữ ở

đâu?” Võ Quỳnh Giao chỉ đi theo Bạch Phát Ma Nữ chưa đầy ba năm, lúc đó Tân Long Tử đã ngồi tọa quan ở núi Lạc Đà bởi vậy đôi bên mới không biết nhau.

Võ Quỳnh Giao nói: “Mặc xác ta!” rồi đâm ra soạt soạt soạt ba kiếm nhanh chóng lạ thường, Tân Long Tử lướt người theo mũi kiếm, Võ Quỳnh Giao chẳng quét được vào gấu áo của y! Nhưng y thấy kiếm chiêu của Võ Quỳnh Giao nhanh như điện cũng không khỏi kinh hoảng, không dám liều tiến tới. Dịch Lan Châu lướt người như chim én bay ra, Tân Long Tử cúi người lách sang một bên, Dịch Lan Châu trở tay chém ra một kiếm Thần long điều vĩ đến sau lưng y. Khi Tân Long Tử né tránh thì Dịch Lan Châu và Võ Quỳnh Giao đã đẩy y xuống mương!

Cái mương này rất hẹp nhưng Tân Long Tử đã sử dụng thân pháp quái dị xoay chuyển né tránh một cách dễ dàng. Võ Quỳnh Giao và Dịch Lan Châu hai kiếm giao kích, chẳng làm gì được y nhưng y muốn phóng vọt lên cũng không thể! Hai người Võ, Dịch, một người học được chân truyền của Bạch Phát Ma Nữ, một người học được tinh túy của Thiên Sơn kiếm pháp, ngoại trừ công lực hơi kém, kiếm pháp của họ toàn là loại thượng thừa, Tân Long Tử chỉ có thể né tránh chứ không thể nào phản kích.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, bọn quân Thanh đã ồa lên, một mình Lý Tư Vĩnh chống cự không nổi, đang luống cuống thì Võ Quỳnh Giao thấy thế quay người chém ra hai kiếm, đã thương được hai tên quân Thanh đến gần, Lý Tư Vĩnh cướp được một cây trường thương đánh ngược ra trở lại. Nhưng cũng vì Võ Quỳnh Giao phân thân đối phó với quân Thanh nên Tân Long Tử đã nhảy vọt lên, chưởng phong đánh ra vù vù, lợi hại hơn trước, cây bảo kiếm của Dịch Lan Châu không thể chặn nổi!

Lại nói bọn Phó Thanh Chủ cố thủ bên trong được nửa đêm, dường đủ tinh thần, Thạch Thiên Thành dẫn đầu xông ra, bọn quân Thanh đã phòng bị sẵn, bắn tên vào như mưa đẩy lùi mọi người. Phó Thanh Chủ và Hàn Kinh cỡi trường sam, thi triển công phu Thiết bố sam, từ bên trên nhảy xuống gạt tên bay lả tả. Thạch đại nương vung kiếm nhảy bổ vào giữ đám quân Thanh, chỉ nghe tiếng kêu hoảng vang lên, những kẻ cản đường đều phải tránh. Nhưng quân Thanh đều là những binh lính tinh tuyển, gặp nguy mà không loạn, vài vệ sĩ đại nội vội vàng chạy đến chặn, trong cuộc hỗn chiến, quần hùng đẩy lui quân Thanh nhưng vẫn chưa thể vượt ra khỏi vòng vây.

Thạch Thiên Thành nổi dậy sát cơ, hai chưởng vung lên, một tên đại nội thị vệ phóng vọt tới, ông ta tiện tay tóm lấy rồi quật ngang người y ra, bọn lính đứng gần ông ta đều phát hoảng. Phó Thanh Chủ và Thạch đại nương một trái một phải, cố gắng mở ra một đường máu, đang đánh đến cát chạy đá bay, Sở Chiêu Nam đã cầm kiếm xông tới, Thạch đại nương cả giận, phóng tới đánh một kiếm, Sở Chiêu Nam đã gạt ngang thanh kiếm chặn lại, chỉ trong chớp lát Thạch đại nương đã liên tục tấn công ba kiếm. Sở Chiêu Nam thâm kinh hãi, không ngờ rằng kiếm pháp của bà già này lợi hại đến thế, y xoay người lách ra phía sau Thạch Thiên Thành, ánh hàn quang lóe lên, cây Du Long kiếm đánh ra một chiêu Ngọc Nữ Xuyên Thoa đâm vào huyệt Phong Phủ ở sau vai. Thạch Thiên Thành hạ người xoay eo, hai chân tung ra, Sở Chiêu Nam đâm không trúng, lướt qua bên phải của Thạch Thiên Thành, lại đâm vào mặt của Hàn Kinh. Hàn Kinh giở cây gậy đầu rồng chặn lại đánh keng một tiếng, cây gậy bị chém mất một đoạn, Sở Chiêu Nam cũng chấn động đến nỗi hổ khẩu nóng ran.

Chỉ trong khoảng chớp mắt mà Sở Chiêu Nam đã liên tục tấn công ba cao thủ, Phó Thanh Chủ cả giận, quát lớn: “Bám lấy y!” rồi ông ta múa kiếm như gió đuổi theo, Thạch đại nương, Hàn Kinh từ hai bên trái phải nhảy tới, Sở Chiêu Nam cả kinh, vội vàng thụt lui ra sau, bọn quân Thanh cũng thối lui, quần hùng dùng lối đánh bắt giặc trước tiên phải bắt chúa, đuổi sát theo Sở Chiêu Nam, mở được một con đường máu!

Bọn Phó Thanh Chủ vừa đánh vừa chạy, chợt nghe ở gần đó có tiếng la hét, ngẩng đầu lên nhìn thì có tiếng kêu: “Phó bá bá, đến đây mau!” té ra đó là Võ Quỳnh Giao, đến khi nhìn kỹ lại thì Lý Tư Vĩnh và Dịch Lan Châu cũng có ở đây. Ông ta vừa kinh vừa mừng, liều mạng xông ra, Sở Chiêu Nam dắt binh lính quay đầu chặn lại, trong nhất thời cả hai bên cứ giằng co với nhau. Bọn ba người Võ Quỳnh Giao bị Tân Long Tử và quần vây trên ngọn đồi nhỏ, tình thế rất bất lợi.

Đang lúc hỗn chiến, Hàn Kinh liều thân đánh cây gậy đầu rồng kêu lên vù vù, liều mạng đâm về phía Sở Chiêu Nam. Thiên long trượng pháp của Hàn Kinh chiêu nào cũng là sát thủ, hai tên thị vệ chạy đến chặn ông ta, ông ta không đề phòng kịp, vai đã trúng một đao, ngực lại trúng một mũi tên, thế nhưng ông ta không hề màng tới, cây gậy điểm tới trúng vào huyệt đạo của một tên vệ sĩ, rồi cổ tay lật lại đánh vỡ thiên linh cái của một tên khác, lúc đó ông ta như một con hổ điên, minh đầy máu vẫn lao thẳng tới phía trước.

Sở Chiêu Nam cả giận, cây Du Long kiếm quét tới, Hàn Kinh chẳng hề sợ, vẫn vung cây gậy đầu rồng đâm vào màn kiếm quang, chỉ nghe tiếng binh khí giao nhau, cây gậy lại bị chém thêm một đoạn, ở eo cũng bị kiếm đâm trúng, nhưng Sở Chiêu Nam cũng bị trúng một chưởng, y kêu hoảng lên một tiếng. Quần hùng thấy Hàn Kinh liều mạng như thế thì ai nấy đều cố gắng xông lên. Sở Chiêu Nam rụt người lại, dùng Thiên Sơn kiếm pháp quét xéo ra một chiêu, quát lớn: “Người muốn chết!” nào ngờ Hàn Kinh không hề né tránh mà trái lại xông lên, chỉ nghe soạt một tiếng, kiếm của Sở Chiêu Nam đã đâm vào ngực ông ta, còn cây gậy của ông ta cũng đánh trúng vào xương chân của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam lộn xuống đất, lăn ra khỏi vòng, Hàn Kinh máu đỏ như suối ngã xuống đất. Phó Thanh Chủ đỡ ông ta dậy, Hàn Kinh nói: “Hãy mau cứu Lý công tử!” thế rồi chết ngay trong tay của Phó Thanh Chủ.

Lại nói sau khi Lăng Vị Phong và Phi Hồng Cân xuống núi vẫn mãi đi tìm. Lăng Vị Phong và Phi Hồng Cân quen biết rất nhiều mục dân, lại nghe nói có một thiếu nữ đi về phía Thổ Lỗ Phiên, hỏi dung mạo thì ra đó là Dịch Lan Châu. Trương Hoa Chiêu cả mừng, đáp tạ Phi Hồng Cân. Phi Hồng Cân nói: “Ta sẽ không cản trở người nữa, người cứ việc đi tạ Lăng Vị Phong”. Thế rồi hai người đi thẳng về phía Thổ Lỗ Phiên. Đi được một hồi thì gió cát nổi lên, Phi Hồng Cân lớn lên trên thảo nguyên, biết trận gió cát ấy rất ghê gớm, bà ta đưa mắt tìm nơi ẩn thân, chợt thấy cách đó không xa có một cái lều lớn, Phi Hồng Cân cùng hai người vào trong lều, chỉ thấy trong lều có một ngọn đèn dầu, dưới đất có một hán tử trung niên, bên cạnh có một nam một nữ hầu hạ, Phi Hồng Cân vừa nhìn thì chợt kêu lên: “Hai người có phải là Mạch Cái Đề và Mạn Linh Na không?” thiếu nữ ấy nhìn kỹ, kêu lên: “Phi Hồng Cân, sao bà lại trở nên như thế?” ba người mừng mừng tủi tủi ôm chầm lấy nhau. Người nằm ở dưới đất mở mắt, thều thào nói: “Phi Hồng Cân, là bà đấy ư? Bà phải trả thù cho tôi!” Phi Hồng Cân kêu lên: “Ồ, Y Sĩ Đạt, ông cũng ở đây?”.

Phi Hồng Cân vậy tay gọi Lăng Vị Phong đến nói: “Hai người này là nghĩa đệ của Dương Vân Thông, năm xưa cả ba người họ ngang dọc vùng đại mạc Tháp Khắc Lạc Mã, từ Bắc Cương đến Nam Cương” (xin mời xem trong bộ “Tái ngoại kỳ hiệp truyện”) Mạch Cái Đề nói: “Người có phải là Lăng Vị Phong sư đệ của Dương đại hiệp đấy không?” Lăng Vị Phong gật đầu: “Các vị là huynh đệ kết nghĩa của Dương sư huynh, cũng là huynh trưởng của tôi”. Nói xong thì quỳ xuống bái, Mạch Cái Đề vội vàng trả lễ, Y Sĩ Đạt chợt chống tay gắng gượng ngồi dậy, thều thào nói: “Lăng Vị Phong, ta muốn gặp người đã lâu, giờ đây mới gặp, đáng tiếc đã muộn. Ta có một thanh bảo kiếm, năm xưa Dương đại hiệp đã trao cho ta thanh kiếm này. Giờ đây ta dùng không được nữa, người hãy báo thù cho ta”. Nói xong thì hai mắt trợn ngược, đứt hơi mà chết.

Năm xưa bọn bốn người Dương Vân Thông, Phi Hồng Cân, Mạch Cái Đề và Y Sĩ Đạt có mối giao tình sinh tử. Hai người Mạch, Y là dũng sĩ có tiếng của tộc Cáp Tác Khách, Dương Vân Thông chết đi, Phi Hồng Cân ẩn cư, Mạch Cái Đề và Y Sĩ Đạt phiêu bạt trên thảo nguyên. Mạn Linh Na là một cô gái chăn dê, là bằng hữu thanh mai trúc mã với Mạch Cái Đề, sau này đã kết hôn với Mạch Cái Đề, ba người thường đi chung với nhau.

Phi Hồng Cân cố kìm nước mắt, nói với Mạch Cái Đề: “Hai mươi năm qua tôi rời các người, thật là hổ thẹn”. Mạch Cái Đề nói: “Phi Hồng Cân, bà đã trở về thì thật là hay quá. Bà đem lại cho chúng tôi thêm dũng khí”. Phi Hồng Cân nói: “Đúng thế, bên cạnh mọi người, bao nhiêu khổ nạn cũng có thể chịu nổi. Y Sĩ Đạt đã chết, chúng ta phải bước qua mảnh đất đã nhuộm máu của ông ta, báo thù cho ông ta”.

Mạch Cái Đề lại kể về nguyên nhân cái chết của Y Sĩ Đạt: “Phi Hồng Cân, bà còn nhớ tù trưởng Mạnh Lộc tộc Cáp Đạt Nhĩ hay không? Năm xưa vì chuyện của Dương đại hiệp và con gái của Nạp Lan Tú Cát, y đã vu oan cho Dương đại hiệp là gian tế, nào ngờ y mới là gian tế. Gần đây triều đình nhà Thanh phái người liên lạc với y, bảo y xúi giục các tộc ở Nam Cương quy thuận triều đình. Ba người chúng tôi chẳng biết chuyện này, đến vùng thảo nguyên, Cáp Nhĩ Tâm của Nam Cương, vẫn đến thăm y. Vừa khéo triều đình nhà Thanh phái một sứ giả đến, đó là một lão già râu ria xồm xoàm, nghe nói đó là tổ sư của phái Trường Bạch. Mạnh Lộc ời tù trưởng của các bộ lạc đến nghe y nói chuyện, không ngờ trong đó có bảy người không chịu quy thuận, Y Sĩ Đạt mắng Mạnh Lộc, bởi vì lại có hai tù trưởng rời khỏi Mạnh Lộc, chín tù trưởng dắt người của họ bỏ đi, Y Sĩ Đạt còn muốn khuyên Mạnh Lộc quay đầu, Mạnh Lộc đột nhiên biến sắc, chém Y Sĩ Đạt một đao, chúng tôi liều mạng cứu ông ta thoát hiểm, Mạnh Lộc sợ những người khác nổi giận nên không dám đuổi theo. Chúng tôi cứu được Y Sĩ Đạt, gặp phải trận gió cát, không ngờ ông ta trải qua hàng trăm trận chiến, không chết không tay kẻ địch mà lại chết bởi người phe mình”.

Mọi người chôn cất Y Sĩ Đạt xong xuôi. Mạch Cái Đề nói: “Năm xưa Dương đại hiệp đã cướp thanh kiếm

này trong tay của phái Thiên Long. Thiên Mông thiên sư phái Thiên Long dắt theo mười tám đệ tử bao vây ông ta, bị ông ta đoạt được mười chín món binh khí”. Lăng Vị Phong thấy thanh kiếm lạnh lẽo sáng ngời, xem ra chẳng kém gì Du Long kiếm, vốn định trả lại cho Mạch Cái Đề, chợt nhớ ra một chuyện nên chẳng đổi ý giữ lại kiếm. Lúc này gió cát đã ngừng, Lăng Vị Phong đứng dậy nói: “Bão cát đã qua, chúng ta phải đi tiếp!”.

Thế là vừa khéo bọn họ đi đến chỗ bọn Lý Tư Vĩnh, Dịch Lan Châu. Lúc này, trong doanh trại quân Thanh xảy ra một chuyện không ngờ.

Sở Chiêu Nam bị trúng một trường và một chưởng của Hàn Kinh, thương thế không nhẹ, nhưng nhờ có nội công thâm hậu, sau khi điều tức, lại uống Bích Linh đơn, y vận khí một vòng thì một luồng khí nóng từ đơn điền dâng lên, cảm thấy công lực cao hơn trước rất nhiều, y thầm mừng nhưng chợt nghĩ Lăng Vị Phong còn cao hơn cả mình, lại không khỏi rầu rĩ, đang định quan sát tình thế thì chợt Tân Long Tử hốt hoảng chạy trở về, vai phải máu me đầm đìa, y thất kinh vội vàng hỏi: “Sao thế?” Tân Long Tử tức giận nói: “Người còn hỏi? Đều là do người xúi ta đi cướp bảo kiếm, nào ngờ kẻ địch toàn là cao thủ. Ta bị mù già đâm trúng một kiếm, may mà bị thương nhẹ, nếu không phải vì bộ xương già này ở sa mạc. Hừ, ta mặc kệ người!” nói xong thì xé soạt miệng vải trên vai, rắc thuốc kim sang lên. Sở Chiêu Nam nói: “Chúng ta đã là bằng hữu mấy mươi năm, ông không giúp tôi mà bỏ đi?” Tân Long Tử nói: “Ta phải trở về Thiên Sơn luyện kiếm, không thêm theo người làm quan nữa”. Nói xong thì quay người cầm đầu chạy.

Sở Chiêu Nam chợt kêu lên: “Tân đại ca, thông thả đã!” Tân Long Tử quay đầu lại: “Người đừng hòng giữ được ta!” Sở Chiêu Nam nói: “Không phải tôi muốn giữ ông, ông có biết mù già đâm ông một kiếm là ai không? Đó là sư tẩu của ông, kiếm của bà ta có tẩm độc, vết thương tuy không nặng nhưng trong vòng mười hai canh giờ ông chắc chắn sẽ độc phát thân vong!” Sở Chiêu Nam nói dối nhưng Tân Long Tử lại cho là thật, quả nhiên thấy vai hơi ngứa, mặt biến sắc, lo lắng nói: “Làm thế nào đây?” Sở Chiêu Nam cười: “Nên tôi muốn giữ ông thêm một lúc, tôi có thuốc nhưng phải dùng rượu nóng uống vào, tôi sẽ gọi người ta đem rượu đến”. Nói xong thì bảo một tên vệ sĩ đi hâm nóng rượu.

Té ra y thấy Tân Long Tử ra tay quái dị lạ thường, inh hơn lúc ở Thiên Sơn nhiều, cả sư phụ của y là Trác Nhất Hàng cũng không bì kịp, bài chưởng pháp và thân pháp của y không giống như của phái Võ Đang, trong lòng nghi ngờ lắm nên mới tìm cách hỏi y. Thế rồi mới nói: “Tân đại ca, thuốc giải của tôi tuy có thể giải độc được cho huynh, nhưng huynh có giữ được võ công hay không tôi cũng chẳng biết. Hừ, mù già ấy thật độc địa, đã trúng độc của mù thì thể nào cũng dần dần suy yếu. Tân đại ca ơi Tân đại ca! Nếu ông trở thành phế nhân, kiếm pháp của kẻ làm huynh đệ này cũng chẳng phải là đối thủ của chúng, chỉ e không thể báo thù được cho ông!”.

Tân Long Tử nghe như thế như sấm nổ giữa trời xanh, y nghiêng rằng nói: “Nếu ta thật sự trở thành phế nhân thì sẽ truyền kiếm pháp cho người, dạy người trở thành đệ nhất kiếm khách, còn lợi hại hơn cả sư phụ của người!” Sở Chiêu Nam nghe thế thì cả mừng nhưng vẫn không để lộ ra ng mặt, thần nhiên nói: “Kể làm huynh đệ này chắc chắn sẽ hết lòng chữa trị cho ông, vốn chẳng mong ông báo đáp gì cả. Nhưng xin thứ tôi hỏi một câu, khi trên Thiên Sơn, hình như kiếm pháp của ông... không thấy ông sử dụng kiếm, chẳng lẽ ông vừa mới luyện được bộ kiếm pháp nào mà vẫn chưa có cơ hội thi triển?” Tân Long Tử trợn mắt nói: “Sao người lại không tin ta? Hai năm qua ta đã học được Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma, Đạt Ma kiếm pháp cũng chưa chắc thua Thiên Sơn kiếm pháp của người!” Sở Chiêu Nam đương nhiên biết câu chuyện Đạt Ma kiếm pháp thất truyền, y mừng rỡ, thầm nhủ, nếu học được Đạt Ma kiếm pháp, y sẽ dung hợp sở trường của hai loại kiếm pháp lúc đó đúng là thiên hạ vô địch.

Khi đang nói, tên lính đã hâm rượu xong, Sở Chiêu Nam lấy một túi thuốc bột rắc vào trong rượu, bảo Tân Long Tử uống. Tân Long Tử không nghi ngờ, thế là nốc hết cả. Một hồi sau, chỉ thấy mắt nổ đom đóm, bụng đau như dao cắt, Sở Chiêu Nam kêu lớn một tiếng: “Ngã này!” rồi nhảy bổ tới. Tân Long Tử cả kinh, đột nhiên gào lớn một tiếng, hai chưởng đẩy vù ra, Sở Chiêu Nam ngã xuống đất.

Sở Chiêu Nam xoay người ở dưới đất, quét Du Long kiếm tới, Tân Long Tử kêu lên: “Sở Chiêu Nam, người giỏi lắm!” rồi y tung mình nhảy vọt ra ngoài!

Sở Chiêu Nam bỏ thuốc độc vào trong rượu, tưởng rằng Tân Long Tử sẽ bị trúng độc mà chết, nào ngờ Tân Long Tử võ công cực cao, tuy đã trúng độc nhưng vẫn có thể cầm cự nổi, y đột nhiên hiểu ra, thế là phản công nhanh như điện chớp. Sở Chiêu Nam không đề phòng bị y đánh ngã. Nhưng Tân Long Tử cũng biết

vô công của Sở Chiêu Nam chẳng kém gì mình, lần này đánh trúng chỉ là may mắn, nào dám tham chiến, thế là vội vàng bỏ chạy. Bọn quân Thanh thấy y là bằng hữu của chủ soái nên không dám cản lại.

Bọn Lãng Vị Phong đi được nửa ngày thì chợt thấy phía trước có tiếng la hét, đang định đuổi ngựa theo thì thấy Tân Long Tử quần áo xốc xếch, chạy nhanh tới như bay, Lãng Vị Phong phóng vọt lên, chặn Tân Long Tử quát: “Hay lắm, ta không tìm ngươi mà ngươi dám đến tìm ta, chúng ta đánh nhau ba trăm hiệp!” Lãng Vị Phong tưởng rằng y dắt quân Thanh đến bắt mình. Tân Long Tử bỏ ra một chưởng như con hổ điên, kêu lên: “Hay lắm, sư huynh đệ các ngươi đều chẳng phải người tốt, Tân Long Tử này mất mạng trong tay ngươi, thiên hạ anh hùng cũng sẽ cười các ngươi!” Lãng Vị Phong ngưng thần vận khí, đánh được vài chiêu, Tân Long Tử chợt té soái xuống đất, chất độc phát tác, lúc này khí lực của y đã hao tận, Lãng Vị Phong chưa đánh trúng y thì y đã ngã xuống.

Lãng Vị Phong nghe thế thì vội vàng đỡ y dậy hỏi: “Thế nào? Ta có việc gì đáng hổ thẹn?” Tân Long Tử gắng gượng nói: “Hừ, Sở Chiêu Nam dùng độc ám toán ta, ngươi lại thừa lúc ta lâm nguy mà bức bách, ta sẽ khiến cho các ngươi chẳng được như ý!” rồi y lấy Lạt ma bí kíp ra toan xé nát. Lãng Vị Phong vỗ một chưởng, đánh rơi quyển bí kíp, chợt thấy mặt của y đã sạm đen, vội vàng lấy một viên bích linh đơn nhét vào miệng, Tân Long Tử còn đang vùng vẫy, bị Lãng Vị Phong bóp mồm nhét viên thuốc vào. Một hồi sau, Tân Long Tử đánh rầm mấy cái, trong người khỏe khoắn hơn nhiều, sắc mặt dần dần đổi tốt.

Tân Long Tử mở mắt, nhìn Lãng Vị Phong chững chững. Lãng Vị Phong nói: “Hay lắm, chất độc của ngươi đã được giải”. Tân Long Tử cảm kích lắm, nhưng y vẫn không đáp tạ. Y chỉ trợn mắt nói: “Ngươi quả nhiên khác với sư huynh của ngươi, có điều ta vẫn phải muốn tỉ kiếm với ngươi”. Lãng Vị Phong cười nói: “Đừng gấp, đợi cho ngươi khỏe hẳn rồi ta sẽ chịu theo. Ngươi dắt ta đi tìm Sở Chiêu Nam”. Quế Trọng Minh kêu lên kêu: “Sư thúc!” Tân Long Tử cười ha hả: “Kiếm pháp của mẹ ngươi rất giỏi, tên sư đệ nhà ngươi chắc không làm cho sư thúc mất mặt. Được, nể mặt Lãng đại hiệp, ta nhận ngươi. Cha mẹ của ngươi bị người ta bao vây, chúng ta đến cứu họ!”.

Lý Tư Vinh và Phó Thanh Chủ hội họp với nhau, thực lực tăng lên. Tề Chân Quân bị Thạch đại nương và Võ Quỳnh Giao liên thủ tấn công, Phong lôi song kiếm tuy lợi hại nhưng không chiếm được phần tiện nghi. Thành Thiên Đình bị Phó Thanh Chủ dùng Vô Cực kiếm pháp chặn đường, chỉ có điều quân Thanh bao vây trùng trùng, lại có ba cao thủ thuộc hàng nhất lưu nên quân hùng cũng không thể xông ra được, chỉ đành cố thủ ở trên ngọn đồi nhỏ, kẻ địch tới gần thì dùng kiếm đâm, ở xa thì dùng tên bắn.

Vầng trăng lên cao, khí hậu ở sa mạc thay đổi rất lớn, dù là nơi gần với Hỏa Châu Thổ Lỗ Phiến, nhưng đêm lạnh căm căm. Quân Thanh đốt lửa trên sa mạc, ánh sáng chiếu như ban ngày. Từ xa Lưu Úc Phương nhìn Thiên Sơn, thấp thoáng thấy ngọn núi tuyết cao chọc trời, trong đêm tối nom như đất bạc.

Lưu Úc Phương hơi lo lắng, kéo Dịch Lan Châu nói: “Hỏa Châu ở gần đây mà đêm vẫn lạnh như thế này. Không biết trên Thiên Sơn rét buốt đến mức nào!” Dịch Lan Châu cười nói: “Muội lớn lên ở Thiên Sơn, tỷ tỷ là người Giang Nam chắc là không quen”. Lưu Úc Phương nhớ đến Lãng Vị Phong, thầm nhủ nếu chàng ta là người bằng hữu thời thiếu niên của mình, ắt hẳn chàng đã vì mình mà lia bỏ xứ sở, chịu đựng cái giá buốt của Thiên Sơn, hiểm ác giang hồ, dù cho chàng ta có hận mình cũng chẳng trách được. Nàng bùi ngùi, buồn bã nói: “Nếu có một ngày tôi có thể lên Thiên Sơn xem thử thì thật là tốt”. Võ Quỳnh Giao đứng bên cạnh Lý Tư Vinh, cầm kiếm nhìn quân Thanh, chợt thấy Lưu Úc Phương tựa như đang trầm tư, ngạc nhiên hỏi: “Lưu cô nương, cô đang nghĩ gì thế?” Lưu Úc Phương không đáp, Lý Tư Vinh chợt kêu: “Các người hãy mau xem, ai đến kia!” chỉ thấy quân Thanh đại loạn, Tề Chân Quân đang xông tới.

Trong ánh lửa Lưu Úc Phương có thể thấy rất rõ ràng, người đi đầu hình như là Lãng Vị Phong, Phó Thanh Chủ nói: “Ồ, thật là kỳ lạ, sao lại trùng hợp đến thế!” neho mắt nhìn lại, chỉ thấy Lãng Vị Phong dắt theo mấy người cũng đã giao thủ với Tề Chân Quân. Lý Tư Vinh nói: “Quân Thanh đông đúc, Lãng Vị Phong tuy võ nghệ cao cường nhưng chỉ e không thể xông vào. Chi bằng chúng ta đánh xuống hội họp với họ!” quân hùng đang muốn hành động, chợt Tề Chân Quân co giò bỏ chạy, những người Duy mà y dắt theo quát lớn, bảo vệ cho Lãng Vị Phong, trở cờ đánh ngược trở lại khiến quân Thanh đại loạn!

Té ra Lãng Vị Phong và Phi Hồng Cân chạy đến nơi, Tề Chân Quân vung kiếm xông ra, mấy trăm thủ hạ người Duy cũng kéo theo, Lãng Vị Phong lia trường kiếm, gạt đôi kiếm của Tề Chân Quân ra, Phi Hồng Cân chợt vỗ vai Lãng Vị Phong, kêu: “Lui xuống!” rồi bà ta kêu lớn: “Các người có nhận ra ta không? Ta là Phi Hồng Cân!” Tề Chân Quân đâm nhanh hai kiếm, Phi Hồng Cân lách người tránh né chứ không trả

đòn, tiếp tục nói: “Các người nghe lệnh ta, giết chết lão giặc già này đi!” các chiến binh già cả của tộc người Duy mừng rỡ kêu lên: “Là Phi Hồng Cân!” những chiến binh trẻ tuổi tuy không biết nhưng cũng nghe tên của bà ta, trong nhất thời đều reo vui, đao thương kiếm thích đều đâm ngược về phía Tề Chân Quân, Tề Chân Quân vùng kiếm chém hai người ngã lăn, cây roi dài của Phi Hồng Cân đã đánh bốp một tiếng vào sau vai y. Tề Chân Quân co giò bỏ chạy, Lăng Vị Phong múa kiếm xông lên.

Đầu lĩnh của người Duy là con trai của Mạnh Lộc tên gọi Mạnh Sơn. Mạnh Lộc quy thuận triều đình nhà Thanh, chọn một ngàn kỵ binh đi theo đặc sứ của triều đình nhà Thanh là Tề Chân Quân đón quân Thanh. Đi được nửa đường thì gặp Cẩm vệ quân của Sở Chiêu Nam. Lúc này quần hùng trên gò nhỏ đã ủa kéo xuống, Mạnh Sơn dắt binh chặn Phi Hồng Cân, không ngờ người Duy thấy Phi Hồng Cân, chẳng thém nghe lời y nói, dắt vài tên tâm phúc bỏ chạy, tình thế đột nhiên thay đổi. Kỵ binh của tộc người Duy quay sang chống cự với quân Thanh.

Tân Long Tử nhân lúc quân Thanh rối loạn, chạm phải Sở Chiêu Nam, quát lớn: “Chạy đi đâu!” Sở Chiêu Nam chợt cảm thấy kinh phong thổi tới, Tân Long Tử đã vỗ hai chưởng tới. Sở Chiêu Nam lách người, đâm soạt ra một kiếm, Tân Long Tử đánh hụt, lại tấn công thêm lần nữa.

Sở Chiêu Nam xoay người, thanh kiếm chém vào chưởng, kiếm thế hiểm hóc lạ thường. Tân Long Tử chỉ có đôi tay không nên cũng kiêng dè, cả hai người chạm nhau đến mấy chiêu, Thành Thiên Đình và các vệ sĩ đã chạy tới, Lăng Vị Phong vội vàng vùng kiếm đuổi theo, trong vòng vây Tân Long Tử bị Sở Chiêu Nam đâm trúng một kiếm, Lăng Vị Phong triển khai Thiên Sơn kiếm pháp, từng điểm ngân quang tỏa ra, Sở Chiêu Nam vừa chặn được một kiếm thì bối tâm đã bị trúng một chưởng của Tân Long Tử, y vội vàng co giò bỏ chạy. Lăng Vị Phong múa tít cây trường kiếm, yểm hộ cho Tân Long Tử, hỏi: “Ông bị thương thế nào?” Tân Long Tử nói: “Cứ mặc ta, người đuổi theo tên khốn kiếm ấy đi!” Lăng Vị Phong thấy vai của y nhuộm máu, biết y bị thương không nhẹ, nói: “Có Phi Hồng Cân truy kích, chắc chắn sẽ đánh thắng”. Rồi kéo y lui xuống. Lúc này chợt nghe Dịch Lan Châu kêu hoảng, Quế Trọng Minh chạy tới, Lăng Vị Phong nói: “Đệ chăm sóc cho y”. Rồi vùng kiếm xông ra, Tân Long Tử đã định chạy theo nhưng chỉ thấy toàn thân đau nhói, Quế Trọng Minh vùng kiếm mở đường cho y, không cho y ra tay nữa.

Té ra Trương Hoa Chiêu thấy Dịch Lan Châu tả xung hữu đột trong đám loạn quân, trong lòng cả mừng liều mạng xông ra. Bọn Sở Chiêu Nam và Thành Thiên Đình bỏ chạy, đụng phải Phó Thanh Chủ, Dịch Lan Châu và Võ Quỳnh Giao, cả ba thanh kiếm vùng lên cản đường. Sở Chiêu Nam biết lợi hại, đâm xéo ra một kiếm, mặt bên lại có vợ chồng Thạch Thiên Thành cản đường, Sở Chiêu Nam thầm kêu khổ, chợt thấy Trương Hoa Chiêu chạy đến, trong lòng cả mừng xoay đầu lại, trở tay đâm một kiếm Cực mực thương ba nhanh như điện chớp vào be sườn của Trương Hoa Chiêu, Trương Hoa Chiêu chỉ để ý đến Dịch Lan Châu, không kịp đề phòng, cổ tay đã bị y chụp trúng, ném bay bổng lên, Thạch đại nương đâm soạt ra một kiếm, Sở Chiêu Nam cười rằng: “Đâm vào!” rồi nắm Trương Hoa Chiêu xoay từ trái sang phải, Dịch Lan Châu kêu hoảng, Thạch đại nương vội vàng tháo kiếm, bọn Sở Chiêu Nam cũng vượt qua được!

Lăng Vị Phong tung người vọt tới, kêu lớn: “Buông xuống!” Lưu Úc Phương đánh tới từ mặt bên, món ám khí kỳ môn Cẩm Vân Đầu đột nhiên chụp xuống đầu, Sở Chiêu Nam kinh hoảng né tránh, chợt thấy cổ tay đau nhói, Lăng Vị Phong đã vùng tay điểm vào mặt của y, thế là y buông tay, Trương Hoa Chiêu chợt ngã xuống đất. Lăng Vị Phong vội vàng đỡ chàng dậy, Lưu Úc Phương và Dịch Lan Châu cũng chạy tới, còn Võ Quỳnh Giao thì cầm kiếm cả cười. Sở Chiêu Nam cũng đã thoát ra.

Dịch Lan Châu ngạc nhiên hỏi: “Võ cô nương, sao cô lại cười?” Võ Quỳnh Giao nói: “Y đã trúng Bạch Mi châm của tôi, y sẽ khó chịu suốt đời”. Bạch Mi châm là ám khí độc môn của Bạch Phát Ma Nữ, loại ám khí này nhỏ như lông trâu, bởi vậy mới gọi là Bạch Mi châm. Bạch Mi châm tuy không đủ lấy mạng người ta nhưng độc đại lạ thường, hề bị phóng vào người thì rất khó lấy ra, cây Bạch Mi châm mà Sở Chiêu Nam trúng đã ăn sâu vào trong khớp xương bởi vậy công lực giảm xuống nhiều.

Bọn Sở Chiêu Nam và Thành Thiên Đình bỏ chạy, quân Thanh cũng rút lui, Phi Hồng Cân kìm ngựa không đuổi theo, bà ta quay đầu lại nhìn, thấy Trương Hoa Chiêu nắm tay Dịch Lan Châu, hai bên nhìn nhau đầy âu yếm. Họ tựa như chẳng hề nghe thấy điều gì xảy ra xung quanh. Phi Hồng Cân mỉm cười bước tới, Dịch Lan Châu chợt thấy Phi Hồng Cân xuất hiện thì giật mình run giọng nói: “Mẹ, không phải con muốn rời mẹ...” Phi Hồng Cân cười rằng: “Lan Châu, mẹ cũng không muốn rời con, nên mẹ mới hạ sơn để mẹ con chúng ta đi cùng với nhau, sống những ngày tháng vui vẻ như người một nhà”. Dịch Lan Châu ứa nước

mắt, ôm Phi Hồng Cân nói: “Mẹ, con thật cảm kích mẹ, mẹ yêu con còn hơn cả con gái ruột”. Phi Hồng Cân nói: “Con không chỉ là con gái của mẹ mà còn là hảo diệt nữ của Lăng thúc thúc và hảo bằng hữu của họ”. Bà ta đang nói thì chỉ vào Trương Hoa Chiêu, Dịch Lan Châu e thẹn cúi đầu. Trương Hoa Chiêu chợt kêu hoảng: “Sao muội có nhiều tóc bạc đến thế?” một cơn gió thổi qua, trên mái tóc của Dịch Lan Châu có lẫn tóc trắng, Phi Hồng Cân buồn bã chép miệng: “Ba đời thầy trò chúng tôi đều chưa già mà tóc đã bạc!” Trương Hoa Chiêu chợt nhớ ra một điều, chàng nắm tay Dịch Lan Châu nói: “Không sao, huynh sẽ trị uội!” rồi lấy ra một cái hộp, mùi thơm trong hộp tỏa ra ngọt ngào đến tận tim phổi.

Dịch Lan Châu vừa thấy hai đóa hoa ưu đàm thì mừng rỡ. Trương Hoa Chiêu tháo bầu nước, đưa cho nàng nói: “Lan Châu muội muội, muội hãy ăn hai đóa hoa này”. Dịch Lan Châu cầm đóa hoa ngẩn người ra nhìn rồi ngắt từng cánh hoa cho vào miệng.

Lúc này Lưu Úc Phương cũng trò chuyện với Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong thấy Lưu Úc Phương ốm đi rất nhiều, buồn bã không nói. Lưu Úc Phương nói: “Muội tưởng rằng không thể gặp lại huynh!” Lăng Vị Phong gượng cười: “Huynh đã hứa sẽ cùng muội lên Thiên Sơn, đến nay vẫn chưa làm được, lẽ nào chúng ta không gặp lại nhau?”.

Mọi người trò chuyện một hồi, Võ Quỳnh Giao đi trước dắt đường, Phó Thanh Chủ hỏi: “Cha của hiền diệt nữ có khỏe không?” Võ Quỳnh Giao nói: “Người bảo diệt nữ đến đón bá bá!” Phó Thanh Chủ và Võ Nguyên Anh là bằng hữu sống chết có nhau, nay biết sắp gặp lại cố nhân thì rất vui mừng. Ông ta định nói thì chợt phía trước bụi bốc mù mịt, lại có hơn một trăm thớt ngựa khỏe phóng đến, Phó Thanh Chủ nhú mày nói: “Chả lẽ Sở Chiêu Nam còn dám quay trở lại?” Ông ta đưa mắt nhìn thì thấy người đi đầu là một đứa trẻ, Phó Thanh Chủ rất ngạc nhiên, Võ Quỳnh Giao kêu: “Tiểu đệ, tiểu đệ!” đứa trẻ ấy phóng người xuống ngựa, nắm tay áo Phó Thanh Chủ kêu: “Phó bá bá, có nhận ra tiểu diệt không?” Phó Thanh Chủ cười ha hả, Thành Hóa, hiền diệt đã lớn thế này rồi sao. Hiền diệt dắt theo nhiều người để làm gì thế?” Võ Thành Hóa là con của Võ Nguyên Anh, đã từng theo Phó Thanh Chủ học công phu Thủy tụ tiếp ám khí, lúc đó cậu bé chỉ có mười một tuổi, giờ đây đã là một thiếu niên mười lăm tuổi.

Võ Thành Hóa hai mắt đỏ ửng, kéo tay Phó Thanh Chủ nói: “Phó bá bá, hãy mau đi thăm cha của tiểu diệt, đêm hôm qua người đã bị ám toán!” Phó Thanh Chủ lo lắng kêu lên: “Có chuyện như thế sao?” Võ Nguyên Anh là bậc danh túc của phái Chung Nam, võ công rất giỏi, không ngờ có người có thể ám toán nổi ông ta. Võ Quỳnh Giao rất lo lắng, vội vàng giục em trai nói au. Võ Thành Hóa nói: “Canh ba đêm qua, đệ đang ngủ say thì chợt nghe cha quát lớn, đệ bật dậy thì thấy hai tên địch từ phòng của tỷ chui ra...” Võ Quỳnh Giao ngạc nhiên nói: “Là phòng của tỷ?” Võ Thành Hóa nói: “Đúng thế, phóng ra từ phòng của tỷ. Cha cả giận, vung đao đánh nhau với bọn chúng. Một người trong số đó có giọng nói the thé, hình dáng trông giống như đàn bà, tỷ bảo có lạ không? Kể còn lại là một lão già, đệ ném ra một nắm cờ mà không trúng, chợt cha kêu lớn một tiếng nhảy ra khỏi vòng, lúc đó Dương thúc thúc cũng đến, thế là hai tên địch bỏ chạy. Cha vạch áo ra xem thấy giữa ngực bị bầm một mảng lớn, hôm nay không thể ngồi dậy, cha nghe huynh đệ trong Thiên Địa hội báo lại, mới biết trên sa mạc có một đội nhân mã chém giết nên mới sai đệ dắt người ra xem thử có phải Phó bá bá bị bao vây hay không, Ba năm trước Võ Nguyên Anh đã cùng hai đầu lĩnh của Thiên Địa hội là Hoa Tử Sơn và Dương Nhất Duy đến Hồi Cương, xây dựng một thôn làng ở thảo nguyên, Võ Thành Hóa vừa nói xong thì hai người ấy đã đến khấu kiến Lưu Úc Phương rồi ra mắt Phó Thanh Chủ. Quê Trọng Minh nắm tay Mạo Hoàn Liên nói: “Hoàn Liên muội muội, nghe tiểu huynh đệ này nói hình như Nhân Yêu Hách Phi Phụng cũng đến Hồi Cương. Võ công của y làm thế nào đấu lại Võ trang chủ?” Phó Thanh Chủ cũng gật đầu: “Giọng nói the thé, hình dáng trông giống như đàn bà chắc chắn là Hách Phi Phụng. Hiền diệt, có phải trong tay của y có cầm một cây quạt sắt không?” Võ Thành Hóa nói: “Đúng thế! Hai người đều sử dụng quạt sắt!” Phó Thanh Chủ thúc ngựa chạy nhanh hơn, nói với Lăng Vị Phong: “Chắc là tên quái vật ấy cũng đến”.

Chính là: Giang Nam lão quái tới, Nhân Yêu đến tái ngoại.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

24. Chương 24: Truy Bắt Hung Đồ Trong Thạch Động Diệt Quái Vật - Tỉ Thí Võ Nghệ Thiên Sơn Thần Kiếm Phục Kỳ Nhân

Lăng Vị Phong đã đoán được vài phần, giật mình hỏi: “Lão quái vật nào?” Phó Thanh Chủ nói: “Bang chủ của bang Thiết Phiến Thượng Vân Đình”. Lăng Vị Phong nói: “Nghe nói lão quái vật này có võ công độc môn, hai đạo hắc bạch đều không ưa. Nhưng y cũng không phải là kẻ xấu xa lắm, sao có thể đi cùng Nhân Yêu Hách Phi Phụng? Vả lại sao y lại tìm Võ Nguyên Anh, chuyện này thật là kỳ lạ!”

Mọi người thúc ngựa đi nhanh, nửa ngày đã về đến nơi, bên trong có người chạy ra đón, Võ đại nương mừng rỡ nói: “Phó đại ca đã đến, thế là cha của Thành Hóa được cứu rồi!” Phó Thanh Chủ và Võ Quỳnh Giao vào trong, chỉ thấy Võ Nguyên Anh mặt tím đen, hơi thở yếu ớt tựa như sợi tơ, thấy cổ nhân thì môi cứ mấp máy chứ không nói ra lời được. Phó Thanh Chủ nhìn kỹ rồi bắt mạch cho ông ta, nói: “Không sao, không sao”. Rồi vội vàng chích áu ứ ra ngoài, day ấn những huyệt đạo sau đó mới lấy ra một viên thuốc cho ông ta uống vào. Một hồi sau, sắc mặt của Võ Nguyên Anh đã chuyển tốt, kêu lên: “Lão già thật thâm độc!” rồi lấy ra một cây độc tiễn màu đen ở đầu giường, nói: “Đêm qua ta đấu với hai tên địch, võ công của thằng già tuy giỏi nhưng ta vẫn chống lại nổi. Lúc đầu y chỉ dùng cây quạt sắt thì triển công phu điểm huyệt, không ngờ sau đó thì càng đánh càng gấp, đao của ta chạm vào cây quạt của y, soạt một tiếng, mấy mũi độc tiễn bay ra, té ra ám khí ở trong cây quạt”. Độc tiễn của Thượng Vân Đình vốn là kiếm quyết phong hầu, may mà Võ Nguyên Anh có mấy mươi năm công phu, bởi vậy mới có thể chịu đựng nổi cho tới khi Phó Thanh Chủ tới. Phó Thanh Chủ thảm kêu: “Nguy hiểm!” vừa rồi ông ta nói “không có việc gì” chẳng qua là để an ủi Võ Quỳnh Giao. Giờ đây thấy Võ Nguyên Anh thật sự không hề gì nên mới thở phào.

Phó Thanh Chủ không để Võ Nguyên Anh nói nhiều lời, ông ta bảo Võ Quỳnh Giao chăm sóc cho cha rồi ra ngoài.

Võ đại nương và huynh đệ trong Thiên Địa hội đã chuẩn bị xong rượu tiệc khoản đãi. Trong bữa ăn, Võ đại nương chợt nói với Phó Thanh Chủ: “Phó đại ca, tên già ấy có đến nữa không?” Phó Thanh Chủ nói: “Tôi lo y không đến!” ông ta nghĩ ngợi một hồi thì bảo Võ đại nương gọi Võ Quỳnh Giao ra, sai nàng và Dịch Lan Châu không mang theo binh khí mà đi một vòng quanh làng, lại nói với Võ đại nương rằng: “Đại tẩu, xin thứ cho tôi vô lễ, tôi muốn nhờ đại tẩu bày linh đường, treo vải trắng trước cửa giả vờ như có việc tang”. Võ đại nương nói: “Sao thế?” Phó Thanh Chủ khẽ nói: “Để dụ kẻ địch đến đây! Hai tên quái vật ấy, nhất là tên Nhân Yêu, tôi đã muốn trừ y!” vợ chồng Võ Nguyên Anh xưa nay phóng khoáng, nghe thế thì liền chấp nhận ngay.

Phó Thanh Chủ sắp xếp xong mọi việc cho Võ đại nương, bọn Võ Quỳnh Giao và Dịch Lan Châu vẫn về phòng ngủ như bình thường, còn mình và Thạch Thiên Thành thì ở phòng bên cạnh, Võ đại nương ở cùng với Thạch đại nương, Lăng Vị Phong tuần tra bên ngoài. Ông ta bố trí rất cẩn thận, không ngờ cả hai đêm mà kẻ địch vẫn chưa đến, Phó Thanh Chủ nói: “Bọn chúng chắc chắn sẽ đến, đừng lơ đãng”. Quả nhiên khuya đêm thứ ba thì kẻ địch đến thật, Võ Quỳnh Giao suýt nữa đã bị mắc lừa.

Bang chủ của bang Thiết Phiến Thượng Vân Đình và Nhân Yêu Hách Phi Phụng đến Hồi Cương là có một nguyên cớ. Bọn họ bị Mạnh Võ Uy và Thạch Chấn Phi truy đuổi, con trai của Mạnh Võ Uy Mạnh Kiên sau lần làm bảo tiêu cho tướng phủ, suýt nữa đã bại trong tay Hách Phi Phụng, vì thế sau khi đại náo thiên lao ở Bắc Kinh, Mạnh Võ Uy cùng con trai xuống Giang Nam, lại nhờ Thạch Chấn Phi tương trợ, đập tan sào huyệt của bang Thiết Phiến, Thượng Vân Đình bại bởi Nhiếp Vân Thập tam kiếm của Thạch Chấn Phi, Hách Phi Phụng suýt nữa cũng bị Mạnh Võ Uy đánh chết, Thượng Vân Đình nhờ có võ công tinh thuần, thua một chiêu thì đã thoát ra yểm hộ Hách Phi Phụng tháo chạy. Sau đó vì không sống được ở Giang Nam nên mới ra đại mạc.

Lại nói Lăng Vị Phong ở bên ngoài canh phòng, sau canh ba mà vẫn chẳng thấy động tĩnh, bởi vậy mới ngồi buồn lấy cây bảo kiếm trước khi chết Y Sĩ Đạt đã tặng cho chàng, chàng mân mê một hồi chợt thấy có bóng người thấp thoáng, chàng vung kiếm chạy về phía trước. Té ra trước mặt là ba tên phiến tử, Lăng Vị Phong chưng hửng, thầm nhủ mình chưa gặp[Thượng Vân Đình và Hách Phi Phụng, chả lẽ bọn chúng là phiến tử? Đang định lên tiếng hỏi thì kẻ đi đầu đã kêu ồ một tiếng bước tới, trợn mắt hỏi: “Nhà ngươi đã lấy đâu ra thanh bảo kiếm này?” Lăng Vị Phong nói: “Có liên quan gì đến ngươi?” tên phiến tử cười lạnh: “Ngươi có biết lai lịch của thanh kiếm này hay không?” Lăng Vị Phong nói: “Lai lịch gì ta cũng mặc, ta chỉ biết đó là vật của Dương Văn Thông!” tên phiến tử ấy hừ một tiếng rồi nói: “Dương Văn Thông là

cái thá gì? Dương Văn Thông là một tên cường đạo, nếu y không chết ở Giang Nam, ta đã moi xương cốt của y lên đánh cho ba trăm roi!” Lăng Vị Phong nghe thế thì nổi giận, hỏi: “Người có phải là Thiên Mông thiền sư đây không?” tên phiên tăng đắc ý cười nói: “Té ra người cũng biết danh hiệu của lão Phật gia, vậy chắc là người cũng biết thanh bảo kiếm này là của ta. Người hãy ngoan ngoãn đưa đây, lão Phật gia có thể tha cho người một con đường sống. Bằng không thì ta sẽ cho người đi theo Dương Văn Thông!” Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Năm xưa Thiên Mông thiền sư sát môn hạ đệ tử vây đánh sư huynh của mình, bị sư huynh của mình cướp mất thanh kiếm tặng cho Y Sĩ Đạt, nói ra y cũng không thể trách được ai. Chỉ là thời gian đã trôi qua hơn hai mươi năm, không biết y là tốt hay xấu, nếu y thay đổi mà quân Thanh đã sắp đánh vào, người vùng Mông Tạng Hồi Cương đã đồng tâm hiệp lực chống lại mới phải, không thể vì thanh kiếm này mà mất lòng y”. Chàng đang chần chừ thì tên phiên tăng ấy lại quát: “Người có đưa hay không? Người là ai mà dám chống lại lệnh của lão Phật gia?” Lăng Vị Phong nói: “Ta là sư đệ của Dương Văn Thông!” Tên phiên tăng đành mặt hỏi: “Ta chỉ biết Dương Văn Thông có một sư đệ tên gọi Sở Chiêu Nam, giờ đây sao lại thêm một tên? Nếu người là sư đệ của Dương Văn Thông, vậy thì người cũng phải nghe lời của sư huynh hiện nay của người”. Lăng Vị Phong nhướng mày hỏi: “Người nói gì?” Thiên Mông thiền sư cười ha hả: “Người còn chưa biết sao? Chắc chắn người là quân giả mạo! Sở Chiêu Nam dắt quân vào Hồi Cương, sai người đến tạ tội với ta, cầu xin cho người sư huynh đã chết của y, bảo ta giúp y bình định Mông Tạng! Y hứa tìm lại thanh bảo kiếm cho ta, nếu không tìm được thì sẽ tặng Du Long kiếm! Nay bảo kiếm đã ở trong tay ta, vậy còn lời gì để nói nữa!” Lăng Vị Phong chợt trợn tròn hai mắt, quát: “Ta vốn không muốn giữ thanh bảo kiếm này, nhưng giờ đây ta cứ không trả lại cho người, có bản lĩnh thì cứ tự lấy!”.

Thiên Mông thiền sư quát: “Đồ nhi, hãy bắt tên cuồng đồ này cho ta!” hai phiên tăng trẻ tuổi lao bổ tới Lăng Vị Phong vẫn đứng vững như núi, bốn quyền đồng thời đâm vào người chàng, chỉ nghe bình bình hai tiếng, kẻ ngã xuống không phải là Lăng Vị Phong mà là hai phiên tăng trẻ tuổi! Thiên Mông thiền sư gầm lớn một tiếng, đột nhiên cỡi tà tăng bào màu đỏ quét tới tựa như một áng mây đỏ chụp xuống. Lăng Vị Phong thấy thế, vội vàng di chuyển thân người, né tránh thế đánh, một tay tóm vào góc tăng bào, chàng chỉ thấy như chụp phải một tấm sắt, mới biết võ công của Thiên Mông thiền sư đã đến mức đẳng phong tạo cực, chàng ngẫm vận nội lực xé toạc một bên tăng bào, Thiên Mông thiền sư cũng quét nửa tấm tăng bào còn lại qua, chưởng trái từ dưới tăng bào đánh vù một tiếng ra, Lăng Vị Phong đột nhiên thu người, còn cách nửa tấc chưởng ấy mới trúng vào người chàng. Thiên Mông thiền sư chỉ hơi lắc người, Lăng Vị Phong đã phóng người tung một cước, Thiên Mông thiền sư đột nhiên bốc người lên cao đến hai trượng, nửa tấm tăng bào trong tay lại chụp xuống!

Thiên Mông thiền sư là đồ đệ của tổ sư khai sáng phái Thiên Long là Thiên Long thiền sư ở Tây Tạng, từ sau khi thua Dương Văn Thông vào hơn hai mươi năm trước đã trở về Tây Tạng, dốc lòng khổ luyện hai mươi năm, bởi vậy công lực mới hơn hẳn lúc trước, đánh với Lăng Vị Phong một lúc lâu mà vẫn chưa nao núng.

Lại nói Võ Quỳnh Giao và Dịch Lan Châu nằm chung một phòng, sau nửa đêm thì chẳng thấy động tĩnh, Võ Quỳnh Giao nói: “E rằng kế hoạch này của Phó bá bá không xong, kẻ địch chưa chắc sẽ đến”. Dịch Lan Châu nói: “Cẩn thận phòng bị vẫn tốt hơn”. Võ Quỳnh Giao nói: “Bên ngoài có Lăng đại hiệp canh giữ, nếu kẻ địch đến, chưa kịp vào trang thì đã bị ông ta thu phục. Đâu đến lượt chúng ta ra tay?” nàng đã một mỗi ba đêm, bất giác ngủ thiếp đi. Dịch Lan Châu vẫn cố gắng cầm kiếm phòng thủ. Một hồi sau thì chợt thấy một luồng hương thơm thổi vào bên trong, người mê mẩn, Dịch Lan Châu kêu một tiếng không xong, bên ngoài đã có hai người phóng vào, kẻ đi đầu cười với giọng quái dị: “Ha ha, hai cô nương xinh đẹp đều ở đây!” Dịch Lan Châu đâm soạt ra một kiếm, Hách Phi Phụng giơ ngược quạt lên đỡ đánh keng một tiếng, cây quạt bị chặt làm hai đoạn, mấy mươi cây Mai Hoa châm bắn ra, Dịch Lan Châu múa thanh bảo kiếm gạt Mai Hoa châm bay ngược trở về, Hách Phi Phụng không ngờ Dịch Lan Châu lợi hại đến thế, y luồng cuống chân tay, Thượng Vân Đình quạt ống tay áo, đánh rơi Mai Hoa châm xuống đất, rồi lao bổ tới chụp lấy Võ Quỳnh Giao.

Võ Quỳnh Giao vừa mới ngủ, nghe tiếng ồn nàng thức dậy thì chỉ thấy mơ mơ màng màng, chẳng hề có sức, Thượng Vân Đình nhảy bổ tới chụp, trong cơn nguy cấp nàng nhớ đến tuyệt chiêu độc môn Vô Thường Đoạt Mệnh của Bạch Phát Ma Nữ, thế là lặn xuống đất, tung chân đá vào huyệt Bạch Phế trên eo của Thượng Vân Đình, Thượng Vân Đình thu người lại, Võ Quỳnh Giao đã lặn qua một bên, Dịch Lan Châu đâm tới một kiếm từ phía sau, Thượng Vân Đình trở tay chụp vào cổ tay của Dịch Lan Châu, Dịch Lan Châu xoay cổ tay đâm ra, Thượng Vân Đình né người xĩa mũi quạt vào be sườn của Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu

chỉ thấy đầu mình đau như muốn nứt toác ra, tuy kiếm pháp tinh diệu nhưng không địch nổi Thượng Vân Đình, chỉ đành né tránh liên tục. Thượng Vân Đình thấy Dịch Lan Châu đã hít phải mê hương mà võ công cũng ghé gớm như thế, y không khỏi kinh hãi. Hách Phi Phụng thừa cơ nhảy đến chụp Võ Quỳnh Giao, chợt bên ngoài cửa nghe tiếng cười lạnh, Hách Phi Phụng té nhào xuống đất, Thượng Vân Đình vung tay, một luồng kim quang bật ngược ra, kêu lớn: “Mụ giặc cái dám ám toán?”.

Thạch đại nương xoay người tránh qua, Thượng Vân Đình đã chui tọt ra cửa sổ nhanh như mũi tên, Thạch đại nương vung kiếm chém xuống, Thượng Vân Đình quát: “Đánh!” cây quạt sắt điểm vào cổ tay Thạch đại nương, Thạch đại nương cười lạnh một tiếng rút kiếm chém ngang, chỉ trong chớp mắt đã đánh ra bốn chiêu, Thượng Vân Đình cả kinh phóng người tháo chạy. Ở xó tối chợt có một ông già đội mũ nho phóng ra, Thượng Vân Đình giơ quạt gạt ra, kiếm chiêu của ông già ấy cực kỳ chậm nhưng có tiềm lực rất lớn, Thượng Vân Đình đề quạt vào thân kiếm, đang định gạt lên ngón tay cầm kiếm của ông ta, không ngờ cây quạt sắt đã bị kiếm của đối phương kiếm chế, dừng nói là gạt lên, dù rút ra cũng khó khăn. Thượng Vân Đình vận mười thành công lực kéo ra ngoài, chưởng phải cũng xử ra một chiêu Cầm Nã thủ mới giải được thế địch. Ông già ấy chính là Phó Thanh Chủ.

Thượng Vân Đình vừa mới co giò bỏ chạy thì Phi Hồng Cân đã chờ sẵn ở trên lầu, ngọn roi dài quét vù tới một cái cuộn lấy cây quạt. Thượng Vân Đình nhờ võ công tinh thuần, phá được mấy chiêu nhưng vẫn thấy đuối sức, thế là y dè vào cái lấy trên cây quạt, mấy mũi độc tiễn bắn ra nhanh như sao xẹt, Phi Hồng Cân thu roi về quét ra, cây đoản kiếm gạt ra một bên, đánh rơi toàn bộ số tên độc, Thượng Vân Đình định bỏ chạy, chợt nghe một tiếng quát lớn, một ông già mặt đỏ đã phóng tới, hai chân tung ra liên tục những đòn phi cước, đánh lui Thượng Vân Đình trở lại. Ông già ấy chính là Thạch Thiên Thành.

Thượng Vân Đình thấy xung quanh mình toàn là những cao thủ hiếm có, thế là giơ ngang cây quạt trước ngực, cười ha hả: “Các người ý đông hiệp ít, Thượng Vân Đình này chỉ có một cái đầu, các người muốn lấy ta tuyệt không nhú mày”. Phó Thanh Chủ, Thạch đại nương, Phi Hồng Cân, Thạch Thiên Thành vẫn đứng yên, chẳng thêm để ý tới. Chợt một giọng nói quái dị lạnh lẽo vang lên bên tai: “Người đừng cuồng ngạo, chỉ cần có thể tiếp được ba chiêu của ta, ta sẽ thả cho người đi, quyết không giữ lại!” giọng nói ấy tuy nhỏ nhưng chữ nào chữ nấy rất rõ ràng. Thượng Vân Đình đưa mắt tìm kiếm, chỉ nghe tiếng nói chứ chẳng thấy người, y đang kinh ngạc thì chợt nghe bên tai có tiếng quát quái dị: “Đôi mắt chó của người cả ta mà cũng chẳng thấy”. Lời vừa dứt thì ở giữa trường chợt thấy có một ông già thấp bé. Ông già này chính là Tân Long Tử, thân hình của y nhỏ thó, nhờ có thân pháp quái dị, đột nhiên chui ra khiến cho Thượng Vân Đình cả kinh.

Thượng Vân Đình vừa nhìn thì biết Tân Long Tử nội công tinh thâm, chỉ với công phu Truyền âm nhập mật cũng đã đủ thấy điều đó. Y tuy biết mình không đánh lại Tân Long Tử nhưng cũng thâm nhủ: “Chỉ có ba chiêu, dù thế nào đi nữa người cũng không đánh ngã được ta”. Thế rồi mới quát lớn: “Người nói có thực không?” Tân Long Tử nói: “Ai đùa với người? Người hãy đếm đi, chiêu thứ nhất ta sẽ đánh người ngã xuống đất!” Thượng Vân Đình chợt thấy trước mắt hoa lên, Tân Long Tử phóng ống tay áo, từ giữa không trung đột nhiên như có một bàn tay quái dị chụp vào mặt của y, cùi chỏ lại thúc vào ngực của y, mũi chân thì đá vào khớp gối. Tân Long Tử chỉ đánh ra một chiêu mà tấn công cả ba vị trí của đối phương, ngoại trừ lẫn người xuống đất y cũng chẳng còn cách nào né tránh. Thượng Vân Đình không kịp suy nghĩ, thế là lăn xuống đất bật người trở dậy, chỉ nghe giọng nói quái dị ấy lại vang lên bên tai: “Chiêu thứ hai ta sẽ đánh cho người xoay vòng vòng!”.

Thượng Vân Đình chưa kịp định thần thì chợt thấy Tân Long Tử tay trái nắm quyền, tay phải vươn chỉ, mũi chân hơi điểm xuống đất, dùng thế Kim Cương Độc Lập đứng một bên của mình, quyền đâm vào ngực, chỉ xia vào be sườn, mũi chân thì đạp vào bụng, nếu y chỉ hơi xoay người thì kẻ địch sẽ giết chết được y, y chỉ đành đứng yên. Tân Long Tử chợt cười lạnh, ngực ưỡn lên tựa như nhảy bổ tới, Thượng Vân Đình tưởng y phát động thế công, thế là vội vàng xoay mũi chân, dùng chưởng pháp Bát Quái Di Thân ứng phó với thế công toàn diện của kẻ địch. Thực ra ngoài cách ấy y cũng chẳng còn cách nào nữa. Nào ngờ Tân Long Tử chỉ giả vờ chứ không nhảy tới, đến khi y xoay chậm lại thì chợt quát: “Chiêu thứ ba sẽ ném người ra khỏi cửa!” thế rồi hai chưởng vung ra như sấm sét, trong chưởng phong nhân ảnh, Thượng Vân Đình kêu lớn một tiếng, phóng vọt người lên mấy trượng, nhưng trong lúc nguy ngập y cũng đánh ra được một quái chiêu, y ngậm vận nội lực vào cái quạt, mấy mươi mũi tên độc đều bay cả về phía Tân Long Tử. Tân Long Tử không kịp đề phòng, bất đồ cũng cả kinh, vội vàng sử dụng Nhất hạc xung thiên phóng vọt lên xà nhà,

Thượng Vân Đình co giò phóng ra cửa, Phó Thanh Chủ và Phi Hồng Cân đuổi sát theo sau.

Lại nói Lăng Vị Phong ác đấu với Thiên Mông, đôi bên ngang tài ngang sức, đấu được một lúc lâu mà vẫn không phân thắng bại. Lăng Vị Phong thay đổi thân pháp, cuộn nửa tấm tăng bào thành một cây gậy, thi triển bài kiếm pháp Thiên Sơn mới học được ra, cây gậy vải trong tay của chàng tựa như một thanh bảo kiếm. Đang lúc kịch chiến, chợt nghe soạt một tiếng, nửa tấm tăng bào của Lăng Vị Phong đã cuộn nơi tấm tăng bào của Thiên Mông, chàng dùng lực kéo một cái, tấm tăng bào của Thiên Mông rách bay lá tả, Lăng Vị Phong vỗ tới một chưởng, Thiên Mông kêu thảm một tiếng, xoay người toan bỏ chạy, Lăng Vị Phong đang định đuổi theo thì chợt thấy phía sau có tiếng gió, chàng trở tay vỗ lại một chưởng, người ở phía sau kêu ối chao một tiếng, mà Lăng Vị Phong cũng biết công lực của người này thâm hậu.

Kẻ này chính là Thượng Vân Đình, y trúng một chưởng của Lăng Vị Phong, toàn thân mềm nhũn, chạy được vài bước, Phó Thanh Chủ đã đuổi tới, ông ta vung chỉ điểm y ngã xuống đất. Còn Thiên Mông đã dắt hai tên học trò tháo chạy!

Rồi Lăng Vị Phong và Phó Thanh Chủ bắt Thượng Vân Đình trở vào trang.

Bọn Thạch đại nương ngồi trong đường, đang thăm vấn Nhân Yêu Hách Phi Phụng, Phó Thanh Chủ đề hai chưởng lên vai Thượng Vân Đình, gằn giọng quát: “Người đến Đông bắc muốn làm gì? Tại sao lại lên vào Võ gia trang? Khai thực ra, nếu không ta chỉ nhả lực thì xương tỳ bà của người sẽ nát bét rồi? phé võ công của người!”.

Thượng Vân Đình nhận ra người đang kìm chế mình là Phó Thanh Chủ, kêu lên: “Phó Thanh Chủ, người không cần ép ta!” rồi liếc nhìn Hách Phi Phụng, thở dài nói: “Toàn là do người hại ta!” rồi y cắn mạnh đầu lưỡi, kêu lên một tiếng, phun ra một ngụm máu tươi, ngã xuống đất dấy dựa mấy cái đã tắt thở!

Phó Thanh Chủ hơi thở dài, vội vàng bóp cầm dưới của Hách Phi Phụng, Hách Phi Phụng kêu lên oai oái, rằng trong mồm đã nát vụn, chảy ra cùng với máu, Phó Thanh Chủ làm thế là để ngăn Hách Phi Phụng tự sát theo Thượng Vân Đình.

Hách Phi Phụng đau đớn kêu lên: “Các người hãy giết ta đi!” Phó Thanh Chủ vỗ lên cổ y, quát hỏi: “Người có nói không?” Hách Phi Phụng kêu thảm lên một tiếng, lúng búng nói mấy câu nhưng vẫn còn có thể nghe được rõ: “Ta bị Thạch Chấn Phi và Mạnh Võ Uy đuổi đến tái ngoại, là do Thiên Mông thiên sư kêu bọn ta đến đây”. Lăng Vị Phong hỏi: “Y kêu người đến đây làm gì?” Hách Phi Phụng liếc nhìn Võ Quỳnh Giao, cúi đầu không nói, Võ Quỳnh Giao mặt đỏ ửng, lửa giận bốc lên, nằng vung chưởng vỗ nát Thiên Linh Cái của Hách Phi Phụng.

Lăng Vị Phong cười nói: “Võ cô nương, cô nổi giận như thế thật có lợi cho tên này”. Rồi chàng lục trên người y, quả nhiên thấy một bức thư của Thiên Mông thiên sư, Thiên Mông thiên sư bảo y sau khi đắc thủ thì hãy đem thư đến gặp Sở Chiêu Nam. Té ra Sở Chiêu Nam cũng biết Võ Nguyên Anh lập nghiệp ở miền thảo nguyên, nhưng y nghĩ ông ta chỉ là mối lo bên ngoài, bởi vậy không cần đích thân lo liệu, bảo Thiên Mông thiên sư đến phá hủy Võ gia trang, Thiên Mông thiên sư lại cấu kết với Thượng Vân Đình, bảo bọn chúng đến dò hư thực trước. Hách Phi Phụng vốn háo sắc, ngày đầu tiên đến bên ngoài Võ gia trang dò thám, thấy Võ Quỳnh Giao, không đợi Thiên Mông thiên sư đến đã cùng Thượng Vân Đình vào trang hái hoa, suýt nữa đã bị Võ Nguyên Anh chém chết, nhờ có độc tiễn của Thượng Vân Đình nên mới thoát. Lần thứ hai sau khi hội họp với Thiên Mông thiên sư, đôi bên chia nhau vào tấn công, không ngờ gặp phải quá nhiều cao thủ nên mới toi mạng.

Lăng Vị Phong trầm ngâm một lúc rồi nói: “Sở Chiêu Nam đi khắp nơi lôi kéo cao thủ, xem ra quân Thanh sắp đánh vào đến nơi. Tốt nhất chúng ta phải chuẩn bị”. Phi Hồng Cân cười rằng: “Ngày mai ta sẽ sai người hện tù trưởng các tộc ở Nam Cương, nghe theo sự sai khiến của Lý công tử”. Lý Tư Vinh cung tay nói: “Nữ anh hùng quay trở lại giang hồ thật là tốt. Tôi nguyện dốc chút sức làm tiên phong”. Lăng Vị Phong cười rằng: “Các người không cần phải đùn đẩy cho nhau nữa. Chúng ta đều đã mệt, ngày mai hãy tính tiếp”. Tân Long Tử trợn mắt nói: “Các người toàn là bận rộn chuyện quốc gia đại sự, ta chỉ thích nhàn rồi, chẳng hứng thú gì với việc của các người. Ta phải về Thiên Sơn luyện kiếm, xin thứ không thể chịu theo”. Lăng Vị Phong kéo y, nói: “Tân đại ca, ông vội gì phải trở về ngay trong đêm nay, ngày mai huynh đệ còn có chuyện phụng cáo!” Tân Long Tử nói: “Niệm tình người cứu ta một lần, ta nghe theo lời người, nhưng muốn ta quần thêm chuyện thế tục, ta không cần”.

Một đêm trôi qua, tảng sáng hôm sau, Dịch Lan Châu đã bắn khoả đi lại ở ngoài trang. Sau khi nàng xuống núi, trong lòng đầy xúc động, thảo nguyên Hồi Cương là nơi năm xưa cha nàng tung hoành, nàng cũng có tình cảm sâu nặng với miền thảo nguyên này, nàng thức dậy sớm như thế là để đợi Lăng Vĩ Phong.

Dịch Lan Châu đang nghĩ ngợi thì chợt thấy ở đằng xa cũng có một người đang tản bộ một mình, nàng chạy đến, người ấy ngẩng đầu kêu: “Lan Châu, muội cũng thức dậy sớm!” người đó chính là Trương Hoa Chiêu. Trương Hoa Chiêu chạy đến bên cạnh nàng rồi ngừng lại, chàng ta ngẩng người ra nhìn, Dịch Lan Châu ngạc nhiên hỏi: “Sao huynh lại ngẩng ra như thế? Nhìn gì thế?” Trương Hoa Chiêu nói: “Lan Châu, tóc của muội, tóc của muội...”

Dịch Lan Châu đưa tay vuốt tóc, ngạc nhiên hỏi: “Tóc của muội thế nào?” Trương Hoa Chiêu mừng rỡ kêu lên: “Không còn tóc bạc nữa!” rồi kéo Dịch Lan Châu đến bên dòng suối, chỉ thấy tóc của nàng đã đen bóng trở lại, Dịch Lan Châu chẳng nói được lời nào. Trương Hoa Chiêu kéo tay nàng khen rằng: “Lan Châu muội muội, muội thật đẹp!” Dịch Lan Châu chợt thở dài: “Tóc đen hay trắng chẳng có liên quan gì đến muội, tóc trắng chẳng đáng lo, tóc đen cũng chẳng đáng mừng. Muội đã quyết định đi theo nghĩa mẫu!”

Trương Hoa Chiêu ngạc nhiên nói: “Muội chẳng muốn rời khỏi nơi thâm sơn, không chịu sống cuộc đời quanh què như bà ta sao?” Dịch Lan Châu nói: “Huynh chẳng hiểu gì muội cả, huynh cũng chẳng hiểu nghĩa mẫu. Giờ đây người đã không giống như lúc trước nữa, chúng tôi đã chẳng sống ở nơi thâm sơn nữa, chúng ta đang ở trên thảo nguyên kia mà! Giờ đây muội tôn kính người, cũng như tôn kính Lăng thúc thúc”. Dịch Lan Châu sau những biến cố to lớn, đã được Lăng Vĩ Phong khích lệ ra khỏi núi, tình yêu đối với Trương Hoa Chiêu tuy không chết đi nhưng tình yêu của nàng đã được một thứ tình cảm mãnh liệt khác át hẳn, đó chính là tình cảm đối với thảo nguyên, nàng phải kế thừa di chí của cha mình, giải thoát khổ nạn ục dân trên miền thảo nguyên. Lý tưởng ấy bùng cháy trong tim nàng, nên tình yêu đã trở thành thứ yếu, lúc này nàng không có lòng dạ nào nói chuyện tình cảm, bởi vậy cũng không thèm để ý đến chuyện tóc tai nữa!

Trương Hoa Chiêu buồn bã không nói, rồi từ đấy hiểu được tình cảm của nàng, kéo tay nàng khẽ nói: “Lan Châu muội muội, huynh đã hiểu. Khi cha huynh bị quân Thanh giết chết, trong lòng huynh cũng có ngọn lửa phục thù, chẳng hề nghĩ đến chuyện gì khác. Nhưng chúng ta mãi mãi đi cùng với nhau, việc đó cũng đâu ảnh hưởng đến sự nghiệp của chúng ta!” Dịch Lan Châu đỏ mặt, rút tay ra khỏi tay chàng nói: “Đừng nói nữa, Lăng thúc thúc đã đến kia!”

Lăng Vĩ Phong và Tân Long Tử đang sánh vai dạo bước, chỉ trong chốc lát Phó Thanh Chủ và Thạch Thiên Thành cũng ra tới nơi, Lăng Vĩ Phong gật đầu nói: “Lan Châu!” rồi chàng ta nhìn Trương Hoa Chiêu mỉm cười, chợt thấy Trương Hoa Chiêu lặng lẽ không nói, lòng thấy rất kỳ lạ.

Tân Long Tử nói: “Lăng Vĩ Phong, người hẹn ta ra đây có việc gì?” Lăng Vĩ Phong chợt tháo ra thanh bảo kiếm, đưa tới nói: “Ông thấy thanh kiếm này thế nào?” Tân Long Tử nhìn kỹ rồi nói: “Đây là bảo kiếm trấn sơn của phái Thiên Long miền Tây Tạng, sao người có được?” Lăng Vĩ Phong cười nói: “Té ra ông cũng biết lai lịch của thanh kiếm này, ông có thích không?” Tân Long Tử thần nhiên nói: “Nếu trong tay lão lừa trọc Thiên Mông, có lẽ ta sẽ cướp. Nhưng trong tay người, ta không thể cướp được”. Lăng Vĩ Phong cười ha hả: “Nếu ông thích thì tôi tặng cho ông!” Tân Long Tử ngạc nhiên nói: “Có thật không?” Lăng Vĩ Phong nói: “Thanh kiếm này có gì hiếm, suốt đời tôi không dùng bảo kiếm, chưa chắc đã thất bại!” Tân Long Tử trợn mắt, lia thanh kiếm mấy cái rồi nói: “Lăng Vĩ Phong, người sợ ta không nhận kiếm nên mới cố ý khích ta. Được, ta nhận lãnh ý tốt của người, nhưng ta vẫn phải tỉ kiếm với người!” Lăng Vĩ Phong nói: “Được, chúng ta phải dừng lại đúng lúc, không luận thắng bại”.

Quê Trọng Minh trao cho Lăng Vĩ Phong thanh kiếm bằng thép ngày thường chàng ta vẫn thường dùng.

Tân Long Tử giơ ngang kiếm trước mặt, đứng đối diện với Lăng Vĩ Phong, hai bên nhìn nhau chăm chăm mà chẳng hề nhúc nhích.

Mọi người đều ngạc nhiên, chợt thấy Tân Long Tử ngồi xuống, mũi kiếm đột nhiên hất lên, Lăng Vĩ Phong cầm kiếm dẫn tới, Tân Long Tử xoay mấy vòng như điện chớp, ngoại trừ vài người, những người còn lại đều không biết y đã đứng dậy như thế nào. Chỉ trong chớp mắt y đã đánh ra mười mấy chiêu. Khi cuộc đấu đang kịch liệt, Tân Long Tử chợt loạn choạng như một kẻ say, lúc thì tung người vọt lên cao như con chim ưng, lúc thì hạ thấp người xuống đất, thanh bảo kiếm chỉ Đông vạch Tây, xem ra rất rối loạn, nhưng thực

sự mỗi chiêu đều có nhiều biến hóa. Lăng Vị Phong thi triển Tu Di kiếm pháp, công thủ đều có, cây kiếm thép phiêu hốt như gió. Đạt Ma kiếm pháp của Tân Long Tử tuy lợi hại nhưng cũng chẳng làm gì được Lăng Vị Phong.

Tân Long Tử đang đấu rất hăng, y chợt thét lên, kiếm pháp lại thay đổi, xung quanh đều là bóng dáng của Tân Long Tử, thanh bảo kiếm bắn ra những tia hàn quang, kiếm hoa lả tả tựa như sao trời nhấp nháy trong đêm tối. Lăng Vị Phong đã bị kiếm quang bao bọc, cả Phó Thanh Chủ cũng không nhìn rõ, không biết là chàng phòng ngự như thế nào!

Mọi người đang lo lắng cho Lăng Vị Phong còn Tân Long Tử thì hít một hơi, xem ra Lăng Vị Phong tựa như bị kiếm quang bao bọc nhưng thực ra chàng đã dùng kiếm pháp thượng thừa phản công trở lại! Tân Long Tử chỉ cảm thấy trước mặt như có một bức tường sắt bày ra, y đâm kiếm tới thì tựa như bị một luồng tiềm lực gạt lại, chốc chốc phải dùng võ công thượng thừa để giải niệm lực của thanh kiếm thép. Đấu được hơn một trăm chiêu, những người bên ngoài đều hoa cả mắt, chợt Lăng Vị Phong phóng vọt lên trong màn kiếm quang, Tân Long Tử cũng phóng theo, một vòng ngân hồng quét vào eo, Dịch Lan Châu và Võ Quỳnh Giao cùng nhảy bổ ra, Thạch Thiên Thành càng nhanh hơn họ, ông ta cung hai chưởng lên quát lớn: “Tân Long Tử, tên nghiệt chủng nhà ngươi dám dă thương Lăng đại hiệp!” nói chưa dứt thì chợt thấy Lăng Vị Phong cười lớn đứng trước mặt, Tân Long Tử thì như con gà trống bại trận, đứng cách Lăng Vị Phong ba trượng, ôm kiếm nói: “Kiếm pháp của Lăng đại hiệp quả nhiên cao cường, tôi nhận thua!” Thạch Thiên Thành ngạc nhiên đến nỗi nói không ra lời, đến khi nhìn kỹ lại chỉ thấy trên áo Tân Long Tử có nhiều điểm trắng thì mới hiểu ra. Những điểm trắng ấy là do Lăng Vị Phong dùng mũi kiếm chấm vào tro mà ra. Nếu Lăng Vị Phong thật sự coi Tân Long Tử là kẻ địch, Tân Long Tử đã toi mạng bởi thanh kiếm thép dài ba thước.

Lăng Vị Phong cũng ôm kiếm trước ngực, cười nói: “Tân đại ca quả nhiên kiếm pháp cao cường, đấu hơn ba trăm chiêu mới vô tình thua một chiêu. Tại hạ khâm phục vô cùng”. Dịch Lan Châu cũng luyện được Thiên Sơn kiếm pháp đến tám thành hỏa hầu, thấy Lăng Vị Phong chỉ thắng được một chiêu, trong khoảng thời gian ngắn ngủi mà có thể để lại nhiều dấu hiệu trên người Tân Long Tử, nàng cũng kinh hãi nói không ra lời, không ngờ rằng kiếm pháp của bốn môn lại lợi hại đến mức đó!

Tân Long Tử vừa khâm phục vừa lúng túng, chưa biết làm thế nào thì Thạch Thiên Thành đã quát: “Đại trượng phu ân oán rõ ràng, ngươi có ơn không báo, có thù không báo, đâu phải là kẻ hiệp nghĩa!” Tân Long Tử chợt xoay người, giơ ngang kiếm lên nói với giọng sang sảng: “Sư huynh, tôi xin lãnh giáo! Lăng đại hiệp võ nghệ vô song, tôi muốn báo ơn cũng không báo được, tôi chỉ đành đi theo Lăng đại hiệp, mong nhờ sức của y trả thù ám toán của Sở Chiêu Nam rồi sẽ quay về thâm sơn”. Thạch Thiên Thành vẫn không vui, ông ta lấy làm bức mình vì Tân Long Tử quá hồ đồ, đang định lên tiếng, ở phía xa đã có mấy chục thớt ngựa chạy tới, người trên ngựa nhảy xuống báo với Võ Nguyên Anh: “Quân Thanh đã đánh vào!”.

Người đó chính là thám tử Võ Nguyên Anh sai đi ra ngoài thám thính, y đứng trên Phong hỏa đài thấy quân Thanh kéo tới thì vội vàng phi ngựa về báo.

Đêm hôm ấy Lăng Vị Phong và Lưu Úc Phương lặng lẽ dạo bước trên đồng cỏ, Lưu Úc Phương khẽ nói: “Vừa mới gặp mặt mà huynh phải sắp ra đi!” Lăng Vị Phong gượng cười: “Huynh sẽ trở lại”. Lưu Úc Phương nói: “Nhưng lâu nay huynh vẫn không chịu nói thực”. Lăng Vị Phong nói: “Huynh đã chôn vùi quá khứ, tại sao muội nhất định phải biết quá khứ của huynh!” Lưu Úc Phương nói: “Nhưng người bằng hữu thời thơ ấu trong lòng của muội vẫn không chết! Lăng Vị Phong, huynh thật tàn nhẫn, tại sao không chịu uội biết chuyện năm xưa?” Lăng Vị Phong khẽ đẩy tay Lưu Úc Phương, nói: “Huynh xin nhắc lại một câu, trước khi chết, huynh chắc chắn sẽ nói sự thực uội nghe”.

Chính là: Trải qua sóng gió lòng không đổi, thật giả nghi ngờ chỉ phí công.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

25. Chương 25: Sương Giăng Đồng Cỏ Qua Vàng Máu Đỏ Hận Nghìn Năm - Rửa Kiếm Sông Băng Một Minh Phóng Ngựa Một Đời Sầu

Cái tin quân Thanh đánh vào Hồi Cương lướt qua miền thảo nguyên tựa như cơn gió lốc, mọi người đều xôn xao, lửa giận nộ bốc cháy trong lòng họ.

Trên thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm, người ta không dám công khai bàn luận, nhưng mỗi khi mặt trời lặn xuống thảo nguyên, sau khi bầu trời đã trở về, những thanh niên mục dân dạo bước trên thảo nguyên, đi đến nơi hoang vắng mà lén lút bàn bạc. Trong số những người ấy có con gái của Mạnh Lộc là Mạnh Mạn Lệ Tư và tù trưởng trẻ tuổi của tộc Cáp Tác Khắc tên gọi Hồ Khắc Tề.

Cha của Hồ Khắc Tề là bằng hữu của Dương Vân Thông, khi Hồ Khắc Tề còn bé, chàng ta đã bị Sở Chiêu Nam bắt làm con tin, sau đó nhờ Phi Hồng Cầm và Dương Vân Thông cứu về (xin mời xem bộ truyện “Tái ngoại kỳ hiệp truyện”), chính vì vậy trong các bộ lạc ở thảo nguyên Hồ Khắc Tề là người cực lực chủ chiến. Nhưng thế lực của Mạnh Lộc quá lớn, lại còn có võ sĩ của triều Thanh giúp đỡ cho y, bởi vậy Hồ Khắc Tề chỉ đành giấu ngọn lửa phục thù trong lòng không tiết lộ trước mặt Mạnh Lộc.

Hoàng hôn hôm nay, Hồ Khắc Tề và Mạnh Mạn Lệ Tư dạo bước bên một dòng sông nhỏ trên thảo nguyên, khuôn mặt Mạnh Mạn Lệ Tư nhuộm đỏ bởi ráng chiều, hai mắt lấp lánh như ngôi sao nhỏ trên trời, trong vẻ phấn chấn có mấy phần u uất, Hồ Khắc Tề nói: “Đêm nay cha của muội phải trưởng lão đến đề thân, tối nay ông ta sẽ mở đại hội tù trưởng các bộ lạc!” Mạnh Mạn Lệ Tư buồn bã nói: “Muội biết! Hai chuyện này liên quan với nhau, không phải là chuyện tốt!” Hồ Khắc Tề cười nói: “Huynh không phải là đứa trẻ, huynh cũng biết được dụng ý của ông ta, ông ta biết muội yêu huynh, trước đây âm thầm ngăn cản nhưng giờ đây cho người đến đề thân, đó chẳng phải muốn đêm nay huynh tán đồng chủ trương của ông ta sao?” Mạnh Mạn Lệ Tư buồn bã nói: “Nên muội chẳng thích thú tí nào. Cha của muội càng lúc càng lẩm cẩm, trở thành kẻ tội đồ dắt bọn sai lang về dày xéo quê hương. Muội thấy thế nào ông ta cũng chết không có nơi chôn thân! Muội tuy làm con nhưng không biết cứu người thế nào”. Hồ Khắc Tề nắm chặt tay nàng, vui mừng nói: “Mạnh Mạn Lệ Tư, muội đúng là hảo muội tử của huynh, đêm nay cha của huynh sẽ không thành công đâu. Ông ta có võ sĩ triều Thanh, ở chỗ chúng tôi cũng có hai dị nhân”. Mạnh Mạn Lệ Tư ngạc nhiên nói: “Dị nhân? Tại sao muội chẳng hề biết? Muội chỉ sợ tù trưởng các bộ lạc đêm nay cũng sẽ cúi đầu trước thế lực của người, tội nghiệt của người càng nặng hơn!” Hồ Khắc Tề nói: “Đêm nay muội sẽ biết ngay”. Mạnh Mạn Lệ Tư giận dữ nói: “Sao lại bí mật đến thế? Cả muội mà cũng không chịu nói”. Hồ Khắc Tề nói: “Đó là ý của hai dị nhân ấy”. Mạnh Mạn Lệ Tư nói: “Họ sở xử trí cha của muội thế nào?” Hồ Khắc Tề đưa một túi thuốc bột, khẽ nói trong tai nàng mấy câu, Mạnh Mạn Lệ Tư nói: “Cũng chỉ đành có thế”.

Ráng chiều dần tan, vàng trắng mới nhô lên trên thảo nguyên, tù trưởng, trưởng lão và những người có địa vị ở các bộ lạc đều tập trung trên một bãi cỏ, Mạnh Lộc mang theo thân binh, bên cạnh còn có hai ông già và bốn võ sĩ triều Thanh, mọi người im lặng phăng phắc, Mạnh Lộc nhìn xung quanh với ánh mắt ngạo nghễ.

Y cất giọng sang sảng nói: “Đại quân triều Thanh đã đánh thẳng vào, mọi người tính thế nào đây?” tù trưởng các bộ lạc đều im lặng không nói, ánh mắt đều tập trung về phía tù trưởng trẻ tuổi của tộc Cáp Tác Khắc là Hồ Khắc Tề. Hồ Khắc Tề mỉm cười, có người đã biết được chuyện Mạnh Lộc cầu thân với Hồ Khắc Tề, tù trưởng trẻ tuổi của tộc Tháp Tiên không kìm được đứng dậy: “Sau khi quân Thanh nhập quan hơn ba mươi năm, đã nhiều lần tấn công Hồi Cương, nhờ các tộc đồng lòng chống cự, quân Thanh chỉ chiếm được vài thành, chúng ta vẫn thả ngựa chăn cừu trên miền thảo nguyên. Nếu chúng ta không chịu đánh mà đã khuất phục, như thế là có tội với tổ tiên!” Mạnh Lộc cười lạnh: “Người có bản lĩnh gì mà đòi đánh nhau! Hơn hai mươi năm trước nữ anh hùng Phi Hồng Cầm đã tập trung các tộc ở Nam Cương mà vẫn đánh không lại quân Thanh. Quân đội của bà ta tan rã, còn bà ta thì chạy trốn vào núi sâu, không dám xuất hiện nữa. Nay quân Thanh đánh vào đây nhiều gấp mười lần lúc trước. Mà nhân tài của chúng ta có ai bằng nổi Phi Hồng Cầm năm xưa. Thử hỏi chúng ta làm sao có thể chống lại triều đình!” tù trưởng của tộc Tháp Tiên máu nóng nhộn nhạo, lớn giọng nói: “Chúng ta thà làm ngọc nát chứ không làm ngói lành!” Mạnh Lộc cười hi hi, hai tên võ sĩ đứng bên cạnh bước ra nói: “Vị anh hùng này thật khiến cho người ta khâm phục, chúng ta kết giao với nhau”. Tù trưởng của tộc Tháp Tiên nắm chặt nắm đấm, chuẩn bị phản công. Hồ Khắc Tề mỉm cười đứng dậy, chắn trước mặt tù trưởng tộc Tháp Tiên, giọng nói: “Chúng ta đến đây bàn bạc đại kế chứ không phải đánh nhau. Hãy uống rượu rồi tiếp tục nghe cao kiến của Mạnh lão

tù trưởng”. Tù trưởng của tộc Thập Tiên trừng mắt nhìn Hô Khắc Tề, Mạnh Lộc cười hớn hở, gọi hai tên võ sĩ trở về, nói rằng: “Ta cũng không có cao kiên gì, cổ ngữ nói rất đúng, trong khắp gầm trời chỗ nào cũng là đất của vua. Quân Thanh nhập quan, trung nguyên Hoa Hạ đã quy thuận theo chiều gió. Vùng biên cương hẻo lánh chúng ta làm sao có thể chống lại nổi? Chi bằng chúng ta cắt máu ăn thề ngồi yên đợi quân triều đình đến. Hơn nữa triều đình cũng đặc biệt coi trọng chúng ta, phái hai sứ giả nổi danh thiên hạ đến vùng hoang dã này. Các vị còn có thể nói gì nữa?”.

Nói xong thì thi lễ, mời hai sứ giả bên cạnh đứng dậy, hai tên sứ giả này đều là những ông già râu tóc bạc phơ. Mạnh Lộc cung kính giới thiệu: “Đây là sư tổ của phái Trường Bạch, Phong lôi kiếm Tề Chân Quân danh lừng thiên hạ! Còn đây chính là Thiên Hùng thượng nhân sư đệ của Thiên Mông thiên sư vùng Tây Tạng, cũng là nhân vật có tiếng tăm trên võ lâm miền tái ngoại. Chắc các vị đều biết tên ông ta!”.

Thiên Hùng rất ngạo mạn, tính tình nóng nảy, đưa mắt nhìn các tù trưởng, bước ra giữa bãi cỏ, giữa bãi cỏ có một cái đồng đá lớn, một con bò mộng Tây Tạng được buộc vào cái trống, Thiên Hùng quát một tiếng, cái trống bay lên trời rồi nứt toác ra thành mấy khối trên không trung! Con bò thoát khỏi sợi dây, đã tính bộc phát, lao bỏ về phía chỗ đông người, các tù trưởng không kịp đề phòng đều kêu lên kinh hãi. Tề Chân Quân mỉm cười, giơ ra hai ngón tay đâm vào cổ con bò, con bò đau đớn kêu rống lên, bốn chân khụy xuống, Tề Chân Quân lại đâm một chỉ vào giữa ngực, một dòng máu đỏ phọt ra, Mạnh Lộc bưng cái bát lớn ra hứng. Con bò mộng Tây Tạng này da rất dày, có thể chịu đựng nổi cung tên, Tề Chân Quân chỉ nhẹ nhàng đâm mà đã thủng một lỗ, quả nhiên còn lợi hại hơn cả đao kiếm!

Tù trưởng các bộ lạc chưa bao giờ thấy được thần lực như thế, ai nấy đều há mồm tròn mắt còn Mạnh Lộc thì đắc ý dương dương, hòa máu bò với rượu, đặt trước mặt các tù trưởng rồi lớn giọng nói: “Xin mời hãy uống hết rồi cùng mưu việc lớn”. Tù trưởng các bộ tộc đều kinh hãi nhưng vẫn ngồi yên, Mạnh Lộc cả giận đang định lên tiếng, Mạnh Mạn Lệ Tư đột nhiên bước ra, mỉm cười nói với Mạnh Lộc: “Cha, sao cha lắm cằm thế, làm chủ nhân phải uống trước chứ! Cha đã uống xong, con sẽ khuyên các vị thúc bá uống theo”. Nàng múc một chung rượu hơ trên lửa cho ấm rồi đưa cho cha. Mạnh Lộc uống cạn, ném chung rượu sang một bên rồi cười ha hả: “Lệ nhi, mời rượu!” tù trưởng tộc Thập Tiên mắt như đổ lửa, trừng mắt nhìn Hô Khắc Tề, nói: “Hừ, hảo cô nương mà người yêu đấy!”.

Hô Khắc Tề vẫn im lặng không nói, Mạnh Lộc chỉ vào chàng, kêu: “Hô Khắc Tề, hãy uống đi!” Hô Khắc Tề đột nhiên đứng dậy, nói: “Mạnh lão tù trưởng, tôi có hai vị khách, muốn lãnh giáo tuyệt kỹ của hai anh hùng Mãn Châu!” Thiên Hùng thượng nhân buông giọng cười: “Hay lắm, bọn man tử các ngươi không bị đánh một trận thì không phục!” Mạnh Lộc hơi giận nói: “Hô Khắc Tề, sao vẫn chưa chịu uống rượu?” Hô Khắc Tề cười nói: “Uống rượu suông có ý nghĩa gì? Chi bằng cứ chờ náo nhiệt một chút rồi uống cũng được!” Thiên Hùng đã cời tấm cà sa màu đỏ xuống, nhảy ra giữa sân kêu lớn: “Khách của người ở đâu?”.

Hô Khắc Tề đang vẫy tay, bên cạnh có hai người bước ra, cũng không biết họ đã dùng tư thế gì mà đã lướt ra đến giữa sân. Người này bỏ nón che mặt, trên mặt có một vết sẹo trông rất nổi bật, người kia là một ông già loét choắt. Hai người lặng lẽ lẫn trong đám người, Mạnh Lộc chỉ tưởng họ là tùy tùng của Hô Khắc Tề nên không để ý. Lúc này lộ mặt thì y thất kinh, kêu lớn: “Ồ, Lăng Vị Phong!” tất cả mọi người trong trường đều nhận ra là Lăng Vị Phong, ai nấy đều reo hò, Tề Chân Quân mặt tái xanh, chỉ có Thiên Hùng là chưa biết bản lĩnh của Lăng Vị Phong bởi vậy vẫn nghênh ngang đứng chững trước ngực, kêu lớn: “Người chính là Lăng Vị Phong gì đó phải không? Người muốn đơn đả độc đấu với Phật gia hay là cả hai cùng xông lên?”.

Lăng Vị Phong nói: “Hai người bọn ta muốn thấy bản lĩnh của sáu người các ngươi, xem thử các ngươi có bao nhiêu bản lĩnh mà dám can rở ở đây? Sáu người các ngươi cùng xông lên, hai người bọn ta sẽ chịu theo. Nếu một mình người thì có thể chọn một trong hai bọn ta làm đối thủ. Nay, Tề Chân Quân, người cũng tới đây, vậy người có chọn một người không?” Tề Chân Quân đánh liều nói: “Tại sao người nhiều chuyện ở đây thế? Người khác sợ người nhưng lão phu thì không sợ”. Thật phải y cũng rất lo lắng. Lăng Vị Phong cười nói: “Không sợ thì cứ đến đây!”

Tề Chân Quân còn đang chần chừ tìm cách thoát thân, hai tên võ sĩ bên cạnh thầm trách lão không chịu ra cho nhanh. Thế là cả hai người không hẹn mà đều nhảy ra, nói: “Được, bọn huynh đệ chúng tôi sẽ tiếp trận đầu!”.

Cả hai tên đều xông về phía Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong phóng người lướt xéo ra ngoài đánh một chiêu

Thiết Tỏa Hoàn Chu, kẻ địch thứ nhất chưa kịp thấy rõ thì cổ tay đã bị chụp trúng, Lăng Vĩ Phong lại đột nhiên xoay người, ném kẻ ấy ra, tên địch thứ hai vừa mới đánh tới thì kêu ối chao một tiếng, khi né tránh thì Lăng Vĩ Phong đã nhảy bổ tới, tên vệ sĩ chợt thấy một luồng kinh phong dồn vào trước ngực tựa như bị trúng búa, té ra đã bị Lăng Vĩ Phong dùng thủ pháp Kim cương đại lực đánh gãy xương ngực, thế là kêu thảm một tiếng phun máu ngã gục xuống bãi cỏ.

Chỉ trong chớp mắt Lăng Vĩ Phong đã dùng Thiên Sơn chưởng pháp đánh chết hai tên vệ sĩ, tất cả mọi người đều ngẩn người ra. Thiên Hùng thượng nhân lùi mấy bước, Lăng Vĩ Phong lại quát: “Thế nào? Người chọn ai?”

Thiên Hùng hơi bình tĩnh, cố lấy lại tinh thần, thầm nhủ: “Xem ra của võ công của Lăng Vĩ Phong đã vào hóa cảnh, đúng là khó chống cự. Mình đã học được tinh túy của Thiên Long chưởng pháp, cũng là nhân vật có tên tuổi trong võ lâm, chi bằng cứ tránh Lăng Vĩ Phong, khiêu chiến với lão già kia”.

Lăng Vĩ Phong lại thúc giục: “Suy nghĩ kỹ chưa?” Thiên Hùng nói: “Lăng Vĩ Phong nhà ngươi vừa mới đấu một trận, nếu ta đấu với ngươi thắng cũng chẳng hay ho gì. Ta chọn bằng hữu của ngươi. Đợi người nghĩ ngơi xong ta sẽ chịu theo”. Lăng Vĩ Phong cười ha hả rồi lui xuống.

Thiên Hùng thượng nhân định lên tiếng, chợt nghe phía sau có người lạnh lùng nói: “Hòa thượng thối, người huênh hoang khoác lác đủ chưa?” Thiên Hùng giật mình, khi quay đầu nhìn lại thì đó chính là ông già mà mình đã chọn! Tân Long Tử quát: “Để ý, tiếp chiêu!” Thiên Hùng hoa cả mắt, quyền phong đã đâm tới trước mặt, Thiên Hùng thu ngực hóp bụng, đánh ra một chiêu Thần Long Điều Thủy, chưởng trái quét vào cổ tay của kẻ địch, đó chính là đòn sát thủ của Thiên Long chưởng pháp, không ngờ Tân Long Tử đã lướt qua chưởng của y tựa như cá chạch, rồi vỗ bốp một tiếng vào mặt của y. Thiên Hùng kêu thét lên, phun ra một ngụm máu có lẫn hai cái răng cửa!

Thiên Hùng tuy thua một chiêu nhưng đã chợt tỉnh ra, y xoay gót chân một vòng, triển khai mười tám đường Thiên Long thập bát chưởng, mỗi đường đều có chín biến hóa, tổng cộng là một trăm sáu mươi hai chiêu thức, một chính một phản, tương sinh tương khắc, biến hóa tuần hoàn, quyền cước đánh ra đều mang theo kinh phong. Cả hai người xoay như đèn cù, mọi người nhìn mà hoa cả mắt! Thiên Hùng thiền sư đấu một hồi, đang định thừa cơ tấn công, Tân Long Tử đã biết được đường lối chưởng pháp của y, còn y lại không biết chưởng pháp của Tân Long Tử thuộc nhà nào phái nào, tấn công mấy chiêu mà chiêu nào cũng hụt, đột nhiên be sườn bị móc một cái, vừa đau vừa ngứa, khi xoay người lại thì cổ đã bị người ta bóp một cái, thế là trở tay vô lại một chưởng nhưng chẳng chạm được vào gấu áo của kẻ địch. Tân Long Tử nhờ vào thân pháp quái dị, hí lộng khiến cho y giở khóc giở cười, chẳng thể nào xuống thang được.

Mọi người thấy Tân Long Tử chợt tiến chợt lui trong luồng chưởng phong thì ha ha cả cười còn Thiên Hùng thiền sư thì cứ kêu lên quái dị, tựa như một con bò mộng bị thương!

Tân Long Tử thi triển tuyệt kỹ trên Thiên Hùng thiền sư tựa như một đứa trẻ. Tề Chân Quân đứng một bên nhìn, y vừa mừng vừa lo. Mừng là vì y đã vô tình chứng kiến được một tuyệt học võ lâm, bao nhiêu nỗi thắc mắc trong lòng đều được hóa giải. Té ra trước đây y bị Hàn Chí Bang nhử rêu nhưng những chiêu thức của Hàn Chí Bang rất rời rạc, y đoán không ra. Nay thấy những quái chiêu của Tân Long Tử, nhớ lại những thủ pháp của Hàn Chí Bang thì trong lòng đã vỡ lẽ, biết được hai người bọn họ đánh cùng một đường lối. Lo là vì tuy đã nhìn thấy nhưng càng lúc càng nhận ra môn công phu mà Tân Long Tử đang sử dụng phức tạp sâu xa, đúng là công phu hiếm có trong võ lâm. Nếu y dốc hết toàn lực thì có thể chống cự nổi, nhưng không thể nắm chắc được phần thắng. Y thấy võ công của Lăng Vĩ Phong đã quái lợi hại, lại thêm quái nhân này thì chẳng có mấy may một phần thắng.

Khi mọi người đang tập trung nhìn vào trong trường, Tề Chân Quân đột nhiên phón vọt người lên, tên vệ sĩ còn lại mới hiểu ra Tề Chân Quân té ra là muốn bỏ chạy trước nên vội vàng chạy vọt theo nhưng nào kịp nữa. Lăng Vĩ Phong vung hai tay, ba luồng kim quang đã phóng vọt ra. Vì Tề Chân Quân đã chạy khá xa, bởi vậy cây thân măng bị giảm lực, thế là Tề Chân Quân trở kiềng lại đánh rơi, hai tên vệ sĩ không thể nào né tránh, bị Thiên Sơn thần măng đâm xuyên từ lưng ra tới ngực. Tân Long Tử chợt hú một tiếng, y chụp Thiên Hùng thiền sư ném ra ngoài đánh oằn một tiếng, vì y đang nôn đuổi theo Tề Chân Quân nên không thèm để ý đến Thiên Hùng thiền sư nữa.

Lăng Vĩ Phong chợt kêu: “Tân đại ca, giặc cùng chó đuổi!” Tân Long Tử ngạc nhiên ngừng bước, chỉ thấy

Mạnh Lộc hươ chân múa tay chạy ra ngoài như nổi điên. Tù trưởng các tộc dồn lên giữ y lại. Mạnh Mạn Lệ Tư khóc rằng: “Mấy ngày qua cha tôi bị sốt cao, thần trí hồ đồ, tôi đã khuyên mà người vẫn không nghe”. Tù trưởng các tộc vốn rất cảm hận Mạnh Lộc, định rằng bất sống được y thì sẽ xử quyết, nhưng sờ vào người y quả nhiên thấy nóng ran. Mà ở miền thảo nguyên có qui định, người bị bệnh nặng dù phạm tội lớn đến mức nào cũng không được thẩm phán ngay tại chỗ, tù trưởng của tộc Kham Di nói: “Trước tiên nhốt y lại”. Mạnh Mạn Lệ Tư nói: “Cha tôi dẫu sao cũng là tù trưởng, cứ để tôi canh ông ấy cũng được”. Mạnh Lộc chợt kêu lớn một tiếng rồi phun ra một búng máu ngã xuống đất.

Té ra khi Mạnh Mạn Lệ Tư bưng rượu lên cho cha mình uống, nàng đã lén bỏ thuốc vào trong rượu. Thuốc này được luyện bởi các loại dị thảo trên miền thảo nguyên, tính táo nhiệt, sau khi uống toàn thân phát nhiệt tựa như bị sốt nặng. Mạnh Lộc cũng rất gian manh, y nghe con gái nói mình bệnh thì tương kế tựu kế, giả vờ cứ giống như người điên, thật ra lúc này y vẫn tỉnh táo.

Lại nói các tù trưởng nghe Mạnh Mạn Lệ Tư đòi canh cha mình thì không ai chấp nhận. Hô Khắc Tề bước ra nói: “Các người đừng trách oan người tốt, nàng nghe lời tôi mới làm thế”. Tù trưởng các tộc thấy chàng ta mời Lăng Vị Phong đến thì bao nhiêu nỗi nghi ngờ đều tan biến, lúc này chiến sĩ của tộc Cáp Đạt Nhĩ đều kêu lớn: “Mạnh Lộc lâm bệnh, tôn Mạnh Mạn Lệ Tư cô nương làm lãnh tụ của chúng ta, cùng các tộc chống quân Thanh!” Mạnh Mạn Lệ Tư mỉm cười chấp nhận, tù trưởng các tộc đều cả mừng. Mạnh Lộc nghe con gái nói thế nên tức đến nỗi học máu mồm, trở thành người bệnh thật.

Sau khi Mạnh Mạn Lệ Tư tuyên bố kết minh thì đỡ Mạnh Lộc trở về trại nghỉ ngơi. Tù trưởng các bộ lạc trên thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm đều tôn Hô Khắc Tề làm minh chủ.

Mạnh Mạn Lệ Tư đỡ cha về trại nghỉ ngơi. Không ngờ đến sáng hôm sau, Mạnh Lộc đã bỏ trốn. Nàng cũng không dám nói cho bất kỳ ai nghe. Ngày thứ ba thì Lăng Vị Phong và Tân Long Tử ra đi.

Thời gian trôi qua, lúc này đã là cuối thu, bầu trời trên thảo nguyên trong xanh, khí hậu tương đối lạnh nhưng lòng người khoan khoái.

Lúc này Lăng Vị Phong và Tân Long Tử rời thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm trở về Thổ Lô Phiên. Hai người vừa vượt qua một ngọn núi, đến một vùng tuyết phủ trắng xóa. Đang đi thì chợt dưới chân chấn động mạnh, Tân Long Tử vội vàng kéo Lăng Vị Phong nhảy vọt lên chỗ cao, kêu lên: “Không xong, tuyết sụp!” trong khoảnh khắc, một tiếng chấn động mạnh như sấm sét vang rền, tuyết từ trên núi lăn xuống, thanh thế kinh người! Ở những ngọn núi cao như Thiên Sơn và Mộ Sĩ Tháp Cách thường có tuyết lăn từ trên đỉnh xuống. Có không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán đã phải chôn thây trong băng tuyết. May mà Lăng Vị Phong và Tân Long Tử đều có kinh nghiệm, lại có khinh công thượng thừa nên khi tuyết lăn xuống đã lanh lẹ né tránh, bởi vậy chẳng hề bị thương.

Một lúc lâu sau tuyết mới ngừng sụp, Lăng Vị Phong thở phào, chợt nghe tiếng kêu cứu vọng tới, Tân Long Tử kéo Lăng Vị Phong phóng đi, tiếng kêu cứu càng lúc càng lớn, rõ ràng là có không ít người đang bị nạn. Tân Long Tử nói: “Thật lạ, ở đâu lại có nhiều người thế này?” Lăng Vị Phong vội vàng nói: “Chúng ta mau đi xem, có thể cứu được bao nhiêu thì hay bấy nhiêu”. Chàng chạy ra khỏi cửa núi nhìn xuống, chỉ thấy ở nơi sơn cốc có vô số quân Thanh tay gãy chân sút đang kêu cứu ầm cả lên. Lăng Vị Phong giật mình, chợt nghe trên ngọn núi đối diện có tiếng quát tháo, Tân Long Tử nói: “Bên kia có người đấu kiếm!” Lăng Vị Phong ngẩng đầu nhìn lên, chợt một giọng nói lạnh lạnh theo gió đưa đến: “Lăng Vị Phong, có phải huynh đây không? Mau đến đây!”.

Lăng Vị Phong vừa nghe thấy thì càng kinh hãi hơn lúc nãy! Chàng mở to mắt ra nhìn thì thấy Lưu Úc Phương đứng trên một mỏm đá còn Sở Chiêu Nam thì đang nhảy bổ lên!

Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, phóng ra cây Thiên Sơn thần mãng, Sở Chiêu Nam lách người, chém kiếm xuống, khó khăn lắm mới tránh được Thiên Sơn thần mãng. Lăng Vị Phong và Tân Long Tử phóng vọt lên. Sở Chiêu Nam quát lớn: “Ta liều với ngươi!” rồi y từ trên cao bổ xuống chặn Lăng Vị Phong, ngoài ra còn có hai tên vệ sĩ chạy lên, Lưu Úc Phương kêu hoảng nhưng Sở Chiêu Nam đã chiếm địa vị có lợi, trong lúc gấp gáp Lăng Vị Phong vẫn chưa xông lên được, chỉ đành kêu lớn: “Muội cố chịu một hồi, huynh sắp tới rồi!”.

Lăng Vị Phong định thần nhìn xung quanh, chỉ thấy Tân Long Tử đã xông lên, ác đấu với một người trên sườn núi, người đó chính là Tề Chân Quân. Bên kia lại có một đám người đang vây đánh một ông già tóc

bạc và thiếu nữ áo đỏ, ông già tóc bạc mặt đỏ tía xung hữu đột trong kiếm quang đao ảnh, ông ta kêu một tiếng: “Tân sư đệ”, thiếu nữ thì gọi: “Lăng đại hiệp” Lăng Vị Phong bớt lo, thầm nhủ: “Té ra Thạch Thiên Thành và Võ Quỳnh Giao!” hai người họ đều võ công cao cường, chắc không đến nỗi bại trong tay kẻ địch!” rồi chàng múa kiếm như gió, đẩy Sở Chiêu Nam lùi một bước, chàng lại nhìn xuống, bất giác cả kinh, kẻ vây đánh Thạch Thiên Thành và Võ Quỳnh Giao là bảy tám Đạt Ma, trong đó lại có Thiên Mông và Thiên Hùng, hai kẻ đã từng giao thủ với mình. Xem ra cathmc phái Thiên Long Tây Tạng ngoại trừ Chưởng môn là Thiên Long thiền sư, tất cả đều đã xuống núi. Lại có bảy tám vệ sĩ đại nội chia thành hai tốp, một tốp vây đánh Tân Long Tử, một tốp lao về phía mình! Lăng Vị Phong thầm kêu: “Khổ đây!” rồi đậm soạt ra mấy kiếm, phóng lên mồm đá.

Té ra Lưu Úc Phương đang tìm Lăng Vị Phong, từ sau khi Lăng Vị Phong ra đi, nàng cứ thấp thỏm không yên. Đến ngày thứ ba Phi Hồng Cân đã liên lạc được với các tù trưởng Nam Cương, quân Thanh hễ đến được một nơi thì trước tiên dựng lều hạ trại, vì hành quân chậm chạp nên vẫn còn cách mấy trăm dặm. Chiến lược của quân Thanh rất rõ ràng là muốn cạy vào ưu thế của binh lực mà từng bước thôn tính toàn vùng Hồi Cương. Phi Hồng Cân chẳng có cách nào đối phó với chiến lược này bởi vậy rất lo lắng. Phó Thanh Chủ nói: “Binh lực của chúng ta yếu, tuyệt đối không thể đánh mạnh. Nhưng bọn chúng dùng chiến thuật dựng lều đắp lũy cũng chưa chắc chế phục được chúng ta. Thảo nguyên rộng lớn mệnh mông, chúng ta lại thoát ẩn thoát hiện. Nếu chúng đuổi bắt, khi thế lớn thì chúng ta né tránh, khi thế yếu thì chúng ta quay ngược lại tấn công”. Phi Hồng Cân thở dài nói: “Vậy đây đúng là một trận đánh trường kỳ!”.

Phó Thanh Chủ nói: “Dùng yếu chống mạnh chỉ có như thế. Chúng ta phải biến thảo nguyên thành đầm lầy để bọn chúng sa vào càng lúc càng sâu, bọn chúng cũng không thể dừng mãi ở đây được!” thế là chiến lược đã định, mọi người không lo, chiến sự lúc nào cũng có thể nổ ra. Lưu Úc Phương nhớ nhung Lăng Vị Phong, ngẫm bàn bạc với Võ Quỳnh Giao, định cùng đến thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm tìm Lăng Vị Phong. Võ Quỳnh Giao tính rất hiếu động, lại thân thiết với Lưu Úc Phương nên chấp nhận dẫn đường cho nàng, hai người lại nài nỉ Phi Hồng Cân, Phi Hồng Cân thấy hiện tại chẳng có việc gì, vả lại bà ta cũng muốn gặp Lăng Vị Phong nên cùng đi với họ.

Lại nói Thạch Thiên Thành từ ngày ngộ sát sư huynh, trong lòng cứ tự trách mãi, muốn lập công để chuộc tội, nghe Lưu Úc Phương và Võ Quỳnh Giao đến thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm, ông ta cũng muốn đi cùng, Lưu Úc Phương muốn tiếp ứng Lăng Vị Phong còn ông ta thì muốn tìm Tân Long Tử. Nay ông ta chỉ còn lại một sư đệ này, tuy y kỳ quặc lắm lắm, nhưng ông ta chỉ có thể gởi gắm hy vọng phát dương quang đại bốn môn vào Tân Long Tử. Nhất là vì Tân Long Tử đã từng đi vào nẻo tà, bởi vậy cũng muốn khuyên Tân Long Tử.

Còn Sở Chiêu Nam thì theo đại quân đánh Hồi Cương. Thống soái của đại quân là Thành thân vương Cách Tề võ nghệ không giỏi, nhưng y là người tinh thông chiến lược, y một mặt dùng chiến thuật đắp lũy, tiến tới từng bước, một mặt bảo Sở Chiêu Nam dắt mấy trăm quân tinh kỵ hành quân gấp gấp ngày đêm, tiến nhanh về phía trước, vòng qua sào huyệt của Phi Hồng Cân, đi sâu vào thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm, y tính toán như thế là muốn dùng đội tinh kỵ này giúp Mạnh Lộc không chế các tộc ở thảo nguyên.

Lúc Sở Chiêu Nam đến núi Mộ Sĩ Tháp Cách, chợt thấy Tề Chân Quân dắt theo mười mấy Lạt ma chạy tới. Đến khi hỏi kỹ mới biết Lăng Vị Phong và Tân Long Tử đã đến nơi này, các tộc ở Cáp Nhĩ Tâm đã tôn từ trưởng Cáp Tác Khắc làm lãnh tụ, không cần Mạnh Lộc nữa, Tề Chân Quân nói: “May mà Thiên Hùng thượng nhân đã sớm gọi các đồng môn đến nơi này. Sau khi chúng tôi thất bại đã hội hợp với họ ở núi Mộ Sĩ Tháp Cách. Chỉ là chúng tôi thấy nhân số vẫn còn ít, chưa lập tức tấn công bọn chúng”. Sở Chiêu Nam cười ha hả: “Lần này Lăng Vị Phong mọc cánh cũng khó thoát! Ta đoán được sau khi việc xong y sẽ trở về Nam Cương. Chúng ta sẽ mai phục ở núi Mộ Sĩ Tháp Cách đợi y chui đầu vào lưới!”

Thật trùng hợp, vừa đến cửa núi Mộ Sĩ Tháp Cách thì bọn ba người Thạch Thiên Thành cũng phóng ngựa tới, một cuộn hỗn chiến nổ ra. Suýt nữa bọn ba người Thạch Thiên Thành bị bắt sống, đột nhiên tuyết trên đỉnh núi sụp xuống, ngoại trừ hơn mười Đạt Ma võ công tương đối cao và bọn Sở Chiêu Nam cùng Tề Chân Quân, hàng trăm quân Thanh đều lăn theo tuyết xuống vực sâu. Lúc tuyết sụp, cuộc chiến tạm dừng, Lưu Úc Phương trèo lên được một mỏm đá, hai người Võ Quỳnh Giao và Thạch Thiên Thành một mặt tấn công Đạt Ma của Thiên Long phái, một mặt tránh tuyết. Cả hai người đều có võ công tuyệt đỉnh, khi tuyết sụp xuống, họ lại đánh chết thêm năm Đạt Ma, hai vệ sĩ. Lúc này Lăng Vị Phong và Tân Long Tử cũng xuất hiện.

Sông băng lấp lánh, kiếm khí ào ạt, cả hai bên chia nhau đánh ra nơi. Lưu Úc Phương đứng ở trên mỏm đá, tay trái cầm Cẩm vệ quân, tay phải cầm cây kiếm thép xa đánh gần chặn hạ được thêm ba tên vệ sĩ. Lăng Vị Phong ở nơi lưng chừng núi, một mình quần thảo với Sở Chiêu Nam và bốn tên vệ sĩ. Thạch Thiên Thành thì thi triển Liên hoàn thoái và Cửu Cung Thần Hành chưởng chặn bọn Lạt ma. Tân Long Tử thì dùng Đạt Ma kiếm pháp ác chiến với Tề Chân Quân!

Tân Long Tử rút ra thanh bảo kiếm, tinh thần phấn chấn, thi triển quái chiêu, lập tức ánh ngân quang bao bọc người, trong tiếng quát, đầu của một tên vệ sĩ bay lên, máu phụt lên không trung, Tề Chân Quân quát lớn một tiếng, hai kiếm đánh vòng tròn, kiếm quang chạm với kiếm quang, tiếng kim khí giao nhau vang lên. Tân Long Tử chỉ cảm thấy cổ tay tê rần, thân kiếm trầm xuống, giải được thế đánh của đối phương. Còn Tề Chân Quân cũng cảm thấy hổ khẩu nóng ran, trường kiếm trên tay trái đã bị chặt mất một đoạn. Công lực của hai người tương đương nhau, Tề Chân Quân tránh được một chiêu, Tân Long Tử đã đâm tới liên tục ba nhát kiếm, kiếm phong dồn vào mặt Tề Chân Quân. Công phu hạ bành của Tề Chân Quân cực kỳ vững chắc, hai kiếm một công một thủ, chỉ trong chớp mắt đã chặn được thế công lên tục của Tân Long Tử, thừa thế cũng trả lại được một chiêu. Tân Long Tử quát: “Hay lắm, ba chiêu đổi một kiếm, uống cho người là tông sư của một phái, có còn dám đánh nữa không?” với những cao thủ hành danh trong võ lâm, đã thua một chiêu thì phải nhận thua. Mà nay Tân Long Tử liên tục đánh ra ba chiêu, Tề Chân Quân mới trả lại được một kiếm, rõ ràng đã thua một chiêu. Nhưng lần giao phong này là liều cả tính mạng, đâu có nói đến qui củ giang hồ gì. Tề Chân Quân chẳng nói một lời, hai kiếm triển khai lang loáng, Tân Long Tử tấn công mạnh mẽ, chẳng dời một bước, hai chân như đóng đinh xuống đất, kiếm chiêu tuy chậm nhưng nội lực rất thâm hậu.

Tề Chân Quân vốn là chẳng thể nào chống nổi những quái chiêu của Tân Long Tử, nhưng khi Tân Long Tử trêu ghẹo Thiên Hùng ở thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm, y đứng một bên nhìn nên đã biết, bởi vậy nhờ công lực hơn năm mươi năm vẫn có thể chuyển nguy thành an. Y lại có thêm ba cao thủ đại nội giúp đỡ, bởi vậy mới có thể đánh ngang tay.

Đang lúc kịch đấu, bọn Lạt ma bao vây Thạch Thiên Thành và Võ Quỳnh Giao chột quát tháo nhặng cả lên, Thiên Mông thiền sư nhảy ra khỏi vòng, căn dặn đồng môn mấy câu rồi múa cây thiết thiền trượng phóng về chỗ bọn Tề Chân Quân, quát hỏi: “Yêu tà phương nào? Hãy mau trả bảo kiếm trấn sơn cho ta!” cây thiền trượng quét qua kêu lên vù vù. Tân Long Tử chột xông về phía thiền trượng, Thiên Mông đánh một chiêu Lão Thụ Bàng Căn, tưởng rằng sẽ chặt đứt hai chân của Tân Long Tử, không ngờ cây thiền trượng quét hệt, Tân Long Tử phun một bãi đờm vào mặt Thiên Mông, mắng rằng: “Hừ, đồ vô sỉ!” Thiên Mông quét cây thiền trượng nhưng người đã biến mất. Bên tai nghe tiếng Tề Chân Quân kêu: “Thủ cung ly, giữ vị khảm, đừng rối loạn!” Thiên Mông thấy mặt đau nhói, y đưa ống tay áo lên quạt thì thấy máu tươi, y đã bị Tân Long Tử phun một bãi đờm như trúng một viên thiết liên tử!

Thực ra Thiên Mông tuy biết rằng, nếu Tề Chân Quân ra tay kịp thời, y đã sớm mất mạng bởi cây kiếm của Tân Long Tử. Tân Long Tử vừa thấy Thiên Mông xử ra một chiêu thì biết võ công của y dừng mãi có dư, tinh thuần không đủ, bởi vậy mới xử ra một chiêu tuyệt học trong Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma tên gọi Kim thiền hí lãng, khi đao kiếm và thiền trượng bổ xuống, y chui tọt qua, dùng thân pháp quyết định lướt tới sau lưng Thiên Mông, lúc đó Thiên Mông vẫn còn ngơ ngác. Tề Chân Quân thấy tình thế nguy hiểm, thế là chém xéo cây trường kiếm tới, người và thân hợp nhất, một luồng thanh quang đuổi theo sau lưng Tân Long Tử. Tân Long Tử trở tay đánh lại một kiếm, hóa giải đòn đánh lén của Tề Chân Quân, khi cây thiền trượng của Thiên Mông thiền sư bổ xuống, y đã vòng ra bên phải của Tề Chân Quân. Thiên Mông nghe theo lời Tề Chân Quân, chân bước vào phương vị Bát quái, xuất chiêu ở vị khảm, lúc này mới thấy thân hình của Tân Long Tử.

Thiên Mông múa cây thiền trượng kêu lên vù vù, xung quanh đều có bóng trượng, uy lực rất kinh người. Tân Long Tử không dám chạm kiếm vào trượng của y. Đối phong lôi kiếm của Tề Chân Quân chặn ở trước mặt càng vững chãi hơn. Ba cao thủ đại nội vì phối hợp tấn công ở hai bên cánh. Dù Tân Long Tử võ công cao cường hơn nữa cũng không thể nào cầm cự nổi với năm cao thủ thuộc hàng nhất lưu. Ác đấu được hơn ba trăm chiêu, Tân Long Tử đã toát mồ hôi, hơi thở gấp rút, chỉ đành nhờ thân pháp quái dị mà chỉ luôn qua lách lại né tránh trong luồng kiếm quang đao ảnh!

Tình thế chỗ Thạch Thiên Thành và Võ Quỳnh Giao tương đối tốt hơn nhưng cũng không chiếm được bao nhiêu tiện nghi. Hai người Thạch, Võ ác đấu với Sáu tên Lạt ma, hai tên vệ sĩ, mà một trong hai tên lại là

Thành Thiên Đình. Đôi Phán Quan bút của y chỉ dài có một thước tám tấc, chuyên đánh vào ba mươi sáu huyết đạo của kẻ địch, hai người Thạch, Võ không thể không cẩn thận đề phòng. May mà hai môn tuyệt kỹ của Thạch Thiên Thành rất lợi hại. Uyên Ương Liên Hoàn Thoái thì chuyên đánh vào hạ bàng của kẻ địch, Cửu Cung Thần Hành chưởng thì chuyên thừa cơ tóm bắt binh khí của kẻ địch. Bọn Lạt ma chưa bao giờ thấy lối đánh như thế này nên không dám mạo hiểm tiến tới. Còn Võ Quỳnh Giao thì được chân truyền của Bạch Phát Ma Nữ, chỉ luận về hiểm hóc lợi hại thì đã hơn hẳn Thiên Sơn kiếm pháp, chỉ có Thành Thiên Đình là dám xuất chiêu chính diện với nàng, bọn Lạt ma chỉ giả vờ xông lên thì đã lui ra sau. Năm sáu tên Lạt ma đều là sư đệ của Thiên Mông, công lực cũng không kém, lại thêm bọn chúng cùng một sư môn, rất thành thực Thiên Long kiếm pháp, sáu người như một thể, cùng tiến cùng lùi. Cả sáu người bảy Thiên Long kiếm trận, dù hai người Thạch, Võ đều có võ công độc môn nhưng cũng bị bọn chúng vây vào ở giữa.

Nhưng cuộc ác đấu kịch liệt nhất là ở bên Lăng Vị Phong, bốn tên vệ sĩ giúp cho Sở Chiêu Nam được chọn trong mười đại nội cao thủ, võ công cao hơn ba tên vệ sĩ giúp cho Tề Chân Quân một bậc! Sở Chiêu Nam đã lấy lại Du Long kiếm, y nhờ thanh bảo kiếm nên tấn công liên tục. Lăng Vị Phong đang lo cho đồng bạn của mình, đây là vài lần suýt bị Sở Chiêu Nam đâm trúng. Đấu được một trăm chiêu, Lăng Vị Phong vẫn không thể thoát ra được, Sở Chiêu Nam cả cười, bảo Lăng Vị Phong buông kiếm đầu hàng. Lăng Vị Phong gầm lớn một tiếng, cây kiếm trong tay đánh ra một chiêu Lực Hoạch Hồng Cầu quét xuống phía dưới. Nơi kiếm quang lướt tới, binh khí của bọn vệ sĩ đều bị gạt qua, cả người lẫn kiếm của Lăng Vị Phong hóa thành một luồng bạch quang bổ về phía Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam không dám liều mạng với chàng, chỉ đành ngửa người ra sau liên tục thối lui mấy bước.

Kiểm pháp của Lăng Vị Phong rất lợi hại, chàng chỉ né tránh binh khí của bốn tên vệ sĩ, chỉ trong chớp mắt đã liên tục đánh ra mười mấy chiêu đẩy Sở Chiêu Nam thối lui, chàng lại nhảy lên một tảng đá, từ trên cao lại đánh xuống. Chàng muốn chiếm địa vị có lợi, từng bước rê lên mồm đá để giải nguy cho Lưu Úc Phương!

Phía bên Lưu Úc Phương tình thế nguy hiểm nhất, nàng một mình chiếm mồm đá, trước không có lối đi, phía dưới là truy binh, ba tên vệ sĩ bao vây nàng đều không phải là tay tầm thường, dù Vô Cực kiếm pháp của nàng có thể lấy nhu khắc cương, có thể lấy khéo bù lực, phối hợp với ám khí kỳ môn của nàng là Cầm Vân Đâu, từ trên cao đánh xuống, liệu mình khổ đấu, trong lúc gấp gáp kẻ địch cũng không thể đánh lên được. Chỉ là tuy như thế, kẻ địch vẫn từng bước ép lên. Đấu được một trăm chiêu, ba tên vệ sĩ trước sau đều đã lên đến đỉnh, vây Lưu Úc Phương vào ở giữa, Lưu Úc Phương mất địa vị có lợi, chàng mất sức hơn, nàng chỉ có thể thủ kín môn hộ chứ không thể nào trả đòn được.

Lăng Vị Phong liên tục tấn công mạnh mẽ, từng bước di chuyển lên trên, lúc này chàng và Lưu Úc Phương đã nhìn thấy nhau. Lưu Úc Phương kêu lớn: “Lăng Vị Phong! Rắc cuộc chúng ta đã gặp nhau!” Lăng Vị Phong kêu: “Huynh đến ngay!” Sở Chiêu Nam cười lạnh nói: “Té ra ngươi còn có một ý trung nhân! Được, ta sẽ cho ngươi thành con ma phong lưu!” rồi kiếm chiêu đánh gấp lên, y nhờ có bốn tên vệ sĩ giúp đỡ, không cần phải phòng thủ, thi triển toàn những chiêu hiểm hóc nhất trong Thiên Sơn kiếm pháp. Lăng Vị Phong toát mồ hôi trán, đã cố liều mình xông ra hai lần mà chẳng được. Thế là chàng chẳng thèm để ý đến cái chết nữa, triển khai những chiêu số liều mạng, cây kiếm thép cứ như con thần long giỡn nước, Sở Chiêu Nam đánh mạnh vài kiếm, đều bị chàng ta phản kích trở lại. Sở Chiêu Nam lạnh mình, không ngờ kiếm pháp của chàng đã đến mức xuất thần nhập hóa như thế, tinh diệu hơn cả lần trước nhiều! Nhưng Lăng Vị Phong tuy dũng cảm nhưng cũng không phải là người mình đồng da sắt, không bao lâu thì khí lực tổn hao. Sở Chiêu Nam ra hiệu, kiếm chiêu chợt thay đổi, y dùng Tu Di kiếm pháp liên thủ với bốn tên vệ sĩ bày thành một bức tường đồng để du đấu với Lăng Vị Phong!

Sở Chiêu Nam rất thông minh, nhưng y không biết rằng Lăng Vị Phong đã có được quyền kinh kiếm quyết của Hối Minh thiên sư, lại ngộ được rất nhiều yếu quyết.

Kiểm pháp mà Lăng Vị Phong và Sở Chiêu Nam lãnh ngộ trước đây hoàn toàn như nhau, nhưng giờ đây Lăng Vị Phong thấy Sở Chiêu Nam sử dụng Tu Di kiếm pháp thâm ảo nhất thì biết ngay y chưa học tới nơi! Đó chẳng phải là Hối Minh thiên sư thiên vị, cũng không phải ông ta giữ kiếm quyết không chịu dạy mà bởi vì kiếm pháp thâm ảo nhất nằm ở yếu huyết, có thể hiểu ý, chứ không thể truyền bằng lời. Sở Chiêu Nam chỉ được sư phụ truyền thụ, mà Lăng Vị Phong thì nghiền ngẫm nghiền cứu quyền kinh kiếm quyết, hiểu được mọi lẽ. Sở Chiêu Nam dùng loại kiếm pháp khác, trong nhất thời Lăng Vị Phong cũng không thể nào phá được, nên Sở Chiêu Nam lại sử dụng Tu Di kiếm pháp chính thức hợp ý chàng, chàng chợt cười

lạnh một tiếng, cây kiếm lia lên không trung tựa như ngân long nhập hải, chỉ trong vài chiêu đã phá được kiếm pháp của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam đang định đổi chiêu thì vai đã trúng một kiếm, y gầm lớn một tiếng nhảy ra khỏi vòng. Lăng Vị Phong trở tay đâm soạt một nhát như điện chớp vào tên vệ sĩ phía sau! Chàng mở được một đường máu, khoảng cách giữa đôi phương càng gần hơn.

Sở Chiêu Nam nhú mào, đánh ra một chiêu Động Phong Chiết Liễu, cây bảo kiếm quét xuống đất, Lăng Vị Phong tung người vọt lên, cây kiếm đâm hất lên, lại đã thương được một tên cận vệ nữa. Sở Chiêu Nam chợt vươn người, cúi xuống bốc một nắm sỏi, quát lớn: “Tránh ra!” rồi dùng thủ pháp Phản tri âm tiêu rải về phía Lưu Úc Phương. Lưu Úc Phương giơ cái Cẩm Vân Đầu ra chặn lại, nắm sỏi bị nòng đánh ra xung quanh nhưng kinh đạo của ám khí rất lớn, màng lưới thép của Cẩm Vân Đầu bị lủng mười mấy lỗ nhỏ, không thể dùng để móc binh khí nữa, thế là công lực của Lưu Úc Phương bị giảm xuống, bị bọn vệ sĩ bên cánh phải chém rơi khăn bọc đầu, đã vài lần suýt gặp bất trắc, Lăng Vị Phong cả kinh, chàng đột nhiên giật mình, Sở Chiêu Nam đâm một kiếm từ sau tới, chàng né tránh hơi chậm, đã bị y vạch rách một mảng thịt. Lăng Vị Phong gầm lớn một tiếng, trở tay đánh lại một kiếm, chặn được một tên vệ sĩ, lúc đó chàng chợt nghe Tân Long Tử kêu rú lên rất thảm thiết!

Tân Long Tử độc chiến Tề Chân Quân, Thiên Mông thiên sư và ba tên vệ sĩ đại nội, mà công lực của Tân Long Tử lại tương đương với Tề Chân Quân. Tân Long Tử nhờ có tuyệt kỹ Đạp Ma kiếm pháp, cổ đấu được khoảng bốn trăm chiêu, mồ hôi tuôn xuống như mưa, thân pháp dần dần chậm lại, Phong Lôi kiếm của Tề Chân Quân vùng tới, Tân Long Tử bị thương ba chỗ, y nổi giận gầm lớn Thiên Mông thiên sư tưởng rằng có thể thừa cơ đánh vào, thế là quét vù một trượng bổ xuống đầu y. Tân Long Tử tuy đã đuối sức, nhưng như thế vẫn chưa suy, tay trái nắm kiếm quyết, đẩy xéo ra ngoài, kiếm bên tay phải đâm vào ngực của Thiên Mông thiên sư, Thiên Mông giơ cây thiên trượng lộn người ra, quét ngược trở vào trung lộ của Tân Long Tử, trong trượng phong bóng người, tiếng hét, tiếng quát lẫn vào nhau, Tân Long Tử dùng thủ pháp như sấm sét đập vào ngực của Thiên Mông, lập tức năm ngón tay chọc được năm cái lỗ, cây thiê? trượng trên tay Thiên Mông rơi ra! Tề Chân Quân chém hai chém tới, Tân Long Tử loạng choạng chúi ra giữa hai kiếm!

Thạch Thiên Thành nghe Tân Long Tử quát thì rất quan tâm, khi Tân Long Tử liều mạng với Thiên Mông, ông ta cũng liều mạng với bọn Lạt ma, ông ta đột nhiên nhảy vọt ra, đánh một chưởng vào Lạt ma bên cạnh, Đạp Ma thứ hai đâm kiếm tới, ông vẫn không né, chiêu số Cửu Cung Thần Hành chưởng vẫn không chậm lại, ông ta tóm được tên Lạt ma giở lên xoay tít, rồi đá ngược một cước ra sau, tên Lạt ma bị thương chết tức. Thế là Thiên Long kiếm trận đại loạn, Thạch Thiên Thành vượt qua trợ giúp cho Tân Long Tử.

Tân Long Tử vốn đã sức cùng lực kiệt, vừa thấy sư huynh liều mạng xong ra thì cảm động lắm, tinh thần phấn chấn, đẩy lùi được Tề Chân Quân, trở người đánh lại hai kiếm, một chiêu Hồi Long Quy Động đánh tên vệ sĩ bên phải, lập tức một tiếng kêu thảm vang lên, năm ngón tay của y đã bị kiếm chặt đứt, bở vẩy ngã lộn xuống đất rơi xuống Băng Hà. Thạch Thiên Thành đã bổ tới, hai chưởng ra, đánh một đòn Đại Xuất liên thủ đánh vào huyệt Thái Dương của một tên vệ sĩ, tên vệ sĩ sử dụng một chiêu Giải Mã Phan Thanh, người xoay nửa vòng, nhưng cũng bị Thạch Thiên Thành đá một phát rơi xuống Băng Hà. Tề Chân Quân nổi giận, đánh ra một chiêu kiếm Song Quyển Tàn Vân chống lại quái chiêu của Tân Long Tử, kiếm trái đâm soạt vào bên sườn của Thạch Thiên Thành!

Thạch Thiên Thành xoay người, tuyệt kiếm của Tề Chân Quân lướt qua bên sườn, Thạch Thiên Thành trở tay vỗ lại một chưởng, Tề Chân Quân cũng thu người lại thúc chỏ ra, hai người đều gầm lớn thối lui ra sau. Tân Long Tử thừa cơ bồi thêm một kiếm làm bị thương vai của Tề Chân Quân.

Chợt nghe Thạch Thiên Thành kêu thảm: “Sư đệ, ta đã không xong, đệ hãy phát chương bốn môn!” Tân Long Tử kinh hãi nhìn lại, chỉ thấy Thạch Thiên Thành sắc mặt tái nhợt lão đảo muốn ngã xuống. Trong khoảnh khắc ấy, Tân Long Tử thấy lòng ăn năn vô hạn, nhớ lại mình đã cạy học được chân truyền y pháp của sư phụ, chẳng thềm coi sư huynh ra gì, thậm chí cũng chẳng muốn nhận ông ta, mà nay sư huynh đã liều mạng cứu mình. Tân Long Tử không màng truy kích Tề Chân Quân mà quay lại cứu sư huynh, một tên đại nội vệ sĩ cầm cái Hồ Nguyên Thiết Bài lao bổ tới, Tân Long Tử phần nộ gầm lên một tiếng, chém ra một kiếm, đánh bay cái thiết bài của tên vệ sĩ ấy lên không trung, rồi vươn tay ra chụp tên vệ sĩ giở lên ném oạch xuống đất khiến y chết tức. Khi mới quay lại thì chợt thấy hai vai đau nhói, bước chân rũ rịch, mắt hoa lên, té ra vì y động kinh khí liều mạng nên thể lực hao tận. Tân Long Tử thở dài: “Không ngờ hôm nay ta mất mạng ở đây!” y sợ Tề Chân Quân phản công quay lại lần nhục mình, đang định rút kiếm

tự sát, chợt thấy Tề Chân Quân đứng yên, như đang vận khí, Tân Long Tử chợt nảy ra một ý, y vội vàng cố kiềm chân lại, cũng điều tức hô hấp, vận thuật thở nạp của phái võ đang. Lúc đó Tân Long Tử và Tề Chân Quân đang đứng đối diện nhau chỉ cách mấy bước, hai người tựa như hai con gà trống bại trận, đôi bên cứ trợn mắt nhìn nhau, vẻ mặt trông rất rùng rợn!

Té ra Thạch Thiên Thành bị Tề Chân Quân thúc một cái vào ngực, còn Tề Chân Quân bị Thạch Thiên Thành vỗ một chưởng vào be sườn, thế là lưỡng bại câu thương! Nhưng công lực của Tề Chân Quân hơn Thạch Thiên Thành một bậc trúng một chưởng tuy bị gãy hai cái xương sườn nhưng vẫn nghiêng rằng cầm cự nổi. Thạch Thiên Thành bị y thúc một chỗ, thế là công phu Thiết bổ sam đã bị phá. Khi ông ta dẫn Tân Long Tử phát chương quang đại thì xương cốt đã rã rời ngã xuống đất chẳng thể nào nhúc nhích nổi, còn Tề Chân Quân tuy đỡ hơn nhưng sau khi bị thương lại bị Tân Long Tử bồi thêm một kiếm thì tinh thần đã tán loạn, cũng chẳng còn sức tái đấu với Tân Long Tử.

Hai người cầm cự được một hồi, thế lực của Tân Long Tử dần dần hồi phục, Tề Chân Quân cũng chậm rãi gỡ cây trường kiếm lên, sắc mặt nanh ác vô cùng, mái tóc bạc dựng đứng. Tân Long Tử quát lên: “Người đã dả thương sư huynh của ta, ta dù chết cũng không thể để cho người thoát khỏi thanh kiếm này!” thế là y giơ ngang thanh kiếm cũng chậm rãi bước lên phía trước. Ngay lúc đó chợt nghe từ xa có tiếng quát lạnh lạnh, tiếp theo hình như là tiếng quát tháo của Lăng Vị Phong còn Võ Quỳnh Giao đứng gần đó cũng chợt kêu hoảng.

Té ra lúc này Tân Long Tử bị trúng ba mũi kiếm miệng kêu rú lên, Lăng Vị Phong đang tử chiến với Sở Chiêu Nam, nghe thế thì sợ Tân Long Tử gặp chuyện bất trắc, quay đầu lại nhìn thì bất giác kiếm chiêu chậm lại. Sở Chiêu Nam liền đánh một chiêu Đảo Quyển Tinh Hà, thanh kiếm chém lướt qua đầu Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong hạ người xuống, hất mũi kiếm đón lên, lưng đã bị trúng một cái đòn chùy! May mà chàng công lực phi phàm, bị trúng một chùy nhưng chỉ loạng choạng vài bước, lại còn có thể thừa thế đâm một nhát vào huyệt Hồn Môn của Sở Chiêu Nam.

Sở Chiêu Nam xoay người qua, y dùng Du Long kiếm triển khai chiêu thế Kim Điều Triển Xí, bổ xuống thanh kiếm của Lăng Vị Phong, quát: “Buông tay!” chiêu kiếm này y đã dùng đủ mười thành công lực đạo, Lăng Vị Phong hạ cây kiếm thép xuống, đánh ra một chiêu Quái Công Cầm Xà, chém thân kiếm vào hai chân của Sở Chiêu Nam, nói: “Xem chiêu!” Sở Chiêu Nam tuy lanh lẹ nhưng không thể nào hạ kiếm xuống đỡ thanh kiếm của Lăng Vị Phong. Cây kiếm thanh cương của Lăng Vị Phong vừa thu đã phát ra, Sở Chiêu Nam đánh vào quá sâu, không thể nào lợi dụng sở trường của thanh bảo kiếm, vai hơi lắc một cái người phóng vọt lên, Lăng Vị Phong cũng bay xéo ra, lúc đó chàng đã cách Lưu Úc Phương không đầy mười bước.

Sở Chiêu Nam nhanh chân đi trước một bước, chiếm được một tảng đá từ trên cao đánh xuống, chặn Lăng Vị Phong lại, còn hai tên vệ sĩ cũng múa chùy lộng kích lao tới. Lăng Vị Phong đã có thể nhìn rõ vẻ mặt vừa mừng vừa lo của Lưu Úc Phương, có điều cách nhau mấy bước mà không thể nào xông qua được.

Lưu Úc Phương thấy Lăng Vị Phong sắp tới tinh thần phấn chấn, nàng múa cây kiếm thép khiến gió mưa không lọt, Lăng Vị Phong vung kiếm xông tới, Sở Chiêu Nam lướt người tấn công, Lăng Vị Phong đang định mạo hiểm xông qua phía sau chợt nghe tiếng gió vù vù, cái đồng chùy của một tên vệ sĩ đã giáng vào hậu tâm, Lăng Vị Phong chợt cả giận lật tay hất một cái, chụp được đầu chùy, quát lớn: “Lên!” rồi kéo tên vệ sĩ ấy ném xuống Bể Hà! Nhưng Sở Chiêu Nam cũng nhân thời cơ này, cuối người ném một hòn đá, dùng lực bóp nát, biến thành vô số những viên thạch đạn, y quát bảo ba tên vệ sĩ đang bao vây Lưu Úc Phương tản ra, rồi lại dùng thủ pháp ném tiền tiêu Mãn thiên hoa vũ rải thạch đạn qua. Khoảng cách đã gần, lực đạo lại lớn, Lưu Úc Phương không chặn nổi người đã trúng vài viên thạch đạn, nàng kêu thét lên, thế là từ trên mồm đá rơi xuống, đang ở trên không trung vẫn kêu: “Lăng Vị Phong, đến giờ huynh vẫn chưa chịu nói thật sao?”

Lăng Vị Phong ném chết tên vệ sĩ, quay người lại, vừa thấy cảnh kinh hoàng ấy, tiếng thét của Lưu Úc Phương vang vọng trong không trung! Lăng Vị Phong kinh hãi vô cùng không màng đến sống chết nữa và phóng vọt người lên đến mấy trượng, lướt qua Sở Chiêu Nam, đang trên không trung, chàng liền đánh ra một chiêu hiểm, mũi kiếm lướt xéo qua đầu Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam vội vàng né tránh, chẳng thể nào phản công lại nổi!

Lăng Vị Phong lướt qua, lớn giọng: “Huynh chính là người ấy, là người lớn lên ở Hàng Châu!” nhưng lúc

này Lưu Úc Phương đã không nghe được nữa, chàng chạy đến mồm đá, chỉ thấy Lưu Úc Phương lơ lửng chấp chới! Lãng Vị Phong đang định nhảy theo, chợt mấy món binh khí từ xung quanh đâm tới! Ba tên vệ sĩ bao vây Lưu Úc Phương đang hồi hộp cùng Sở Chiêu Nam, toan đẩy chàng xuống vực sâu. Lãng Vị Phong đột nhiên thi triển tuyệt kỹ của Thiên Sơn kiếm pháp, cây kiếm thép đánh ra một chiêu Đại Mạc Lưu Sa, xung quanh tựa như có muôn ngàn đóm sao dồn ra, bọn vệ sĩ không kịp mở mắt, một tên đã bị trúng kiếm, Sở Chiêu Nam bị đẩy lùi hai bước, Lãng Vị Phong xoay người nhảy ra giữa trường!

Một tên võ sĩ sử dụng song kích nhảy bổ tới, hai cây kích chĩa thẳng về phía trước, đâm vào mặt Lãng Vị Phong bằng một chiêu Kích Thanh Phong Lôi, Lãng Vị Phong chợt nghe thấy tiếng binh khí đánh tới, vội vàng kiếm người lại, xoay người như tròn ốc, lách người qua, tay trái đánh ra một chiêu Bạt Vân Kiến Nhật phát ra phía sau, bình lên một tiếng, chiêu ấy đã trúng vào cây kích, tên vệ sĩ bị trúng một chưởng chấn động đến nỗi hổ khẩu nóng ran, cả cánh tay phải cũng tê dại cả đi, y loạng choạng ngã ra phía sau, thấy không kịp nên rơi tõm xuống vực sâu, tựa như con diều đứt dây.

Lãng Vị Phong xoay người lại chàng đau tận cõi lòng vốn muốn nhảy xuống vực tìm xác Lưu Úc Phương, nhưng nghĩ lại người chết thì đã xong chỉ bằng phải báo mối thù này cho nàng. Sở Chiêu Nam vung tay ném ra một nắm thạch đạn nữa, Lãng Vị Phong giận quá hóa điên, chàng đột nhiên ngửa mặt hú dài, cây kiếm thép hóa thành một luồng cầu vòng, cả người lẫn kiếm xông tới, kiếm phong dồn tới, thạch đạn bay loạn xạ, chẳng viên nào trúng được người chàng. Sở Chiêu Nam cả kinh vội vàng bảo ba tên phụ mình múa kiếm phòng thủ.

Khi Lưu Úc Phương rơi xuống vực sâu, đang đánh bọn phiến Tăng đến luống cuống tay chân. Thiên long kiếm trận đã bị Thạch Thiên Thành phá vỡ, Võ Quỳnh Giao múa kiếm thi triển những đòn sát thủ, một mảng hào quang dồn tới, sáu tên phiến Tăng còn lại chưa kịp liên kết phòng thủ đã bị Võ Quỳnh Giao đánh cho đầu ván mất hoa, thối lùi từng bước. Trong sáu tên phiến Tăng thì Thiên Hùng Thiền sư là sư đệ của Thiên Mông thiền sư, vai vế cao nhất, trước mặt đám sư đệ đệ y không thể nào để ột thiếu nữ trẻ tuổi đánh cho thê thảm đến thế, nên mới gắng gượng đánh ra một chiêu Bạch Hạc Sơ Linh chém xéo ra, chưởng trái đánh ra một chiêu Kim Bảo Thảm Trảo vào ngực của Võ Quỳnh Giao. Nào ngờ y chụp hụt Võ Quỳnh Giao đã lách người biến mất, bên cạnh đã nghe binh binh hai tiếng, Võ Quỳnh Giao đã tóm được một tên Lạt ma ném về phía trước một tên Lạt ma khác, cả hai người đều té nhào xuống đất, lún vào chân của Thiên Hùng thiê? sư, kêu rú lên thê thảm. Thiên Hùng một chân đạp xuống, trúng phải đầu của một tên phiến tăng, y giật mình, Võ Quỳnh Giao thừa thế lia thanh kiếm tới Thiên Hùng thiền sư chợt thấy ở cổ mát rượi, tay trái đã liền khỏi thân, đau đến nỗi kêu rú lên, thế là nhảy lùi ra phía sau, nhưng lại va phải một tên sư đệ nữa, cả hai cùng rơi tõm xuống Băng Hà. Còn Thành Thiên Đình thì hai bút múa tít, giữ kín môn hộ. Võ Quỳnh Giao chỉ muốn thế, nàng không thêm để ý đến Thành Thiên Đình nữa mà khoanh khắc đã kết liễu luôn ba tên phiến tăng còn lại. Đang định đối phó với Thành Thiên Đình thì thấy ở phía đối diện Lưu Úc Phương đã rơi xuống nàng cả kinh liêu minh nhảy xuống, đang nhảy xuống còn trở tay phóng lại mấy mũi ám khí đã thương cổ tay của Thành Thiên Đình. Thành Thiên Đình biết loại độc châm này rất hại vội vàng bế huyệt ngồi tịnh tọa, rồi nhặt một thanh kiếm xẻ thịt lấy châm ra, chẳng thêm để ý tới đến cuộc ác chiến giữa Tề Chân Quân và Tân Long Tử ở bên.

Tân Long Tử nghe Lãng Vị Phong kêu lên, lại nhìn thấy Võ Quỳnh Giao rơi xuống, không khỏi cả kinh y chỉ hơi phân tâm thì Tề Chân Quân đã đâm kiếm tới, Tân Long Tử cả giận quát: “Không phải người chết thì ta vong!” rồi y lách mình né hai chiêu, sau đó dùng thế Thuận Thủy Hành Châu, chặn đánh về phía bên trái, lại tử chiến lần nữa với Tề Chân Quân. Hai người đã sức cùng lực kiệt, khó khăn lắm mới được nghỉ ngơi một lát, nguyên khí dần dần khôi phục, sau trận ác chiến này cả đôi bên đều gặp nguy hiểm, thần trí đã mê man. Tân Long Tử chỉ cảm thấy đầu như muốn nổ tung, biết chẳng thể nào tái chiến nữa, nhưng không thể không đánh, y nghiêng rằng âm thầm nhủ: “Mình dù chết cũng không thể để cho y sống”. Thế rồi hít một hơi, lấy lại tinh thần, hai tay vung lên phóng vọt người lên cao, đang ở trên không trung thì chợt hú lên một tiếng, múa ra một đóa kiếm hoa. Tề Chân Quân không ngờ Tân Long Tử lại có thể sử dụng một chiêu hung hiểm như thế, đã định rút kiếm quay về đánh một chiêu Ngọc Đới Quy Yêu chém ra phía sau, nào ngờ phía trước mắt tối sầm, một bóng người đã phóng lướt tới, chợt y cảm thấy vai trái kêu binh một tiếng, đã trúng một cước của người ấy đau đến tận tim phổi, y kêu lên hai tiếng ối chao, be sườn lại tê rần, huyệt Bạch Hải đã bị người ta điểm trúng, té ra Tân Long Tử biết kiếm pháp của Tề Chân Quân tinh diệu, phóng người lên thì giả vờ dùng kiếm đánh ra, trong lúc không đề phòng đã bị Tân Long Tử đánh trúng vai, lại thừa thế điểm thêm một chỉ vào huyệt Bạch Hải. Tề Chân Quân té sầm xuống đất. Tân Long Tử đắc

ý cười rộ: “Sư huynh, đệ đã báo thù được cho huynh!” rồi chém xuống một kiếm. Nào ngờ Tề Chân Quân sau khi sức cùng lực kiệt, lại bị trọng thương, mà vẫn rất lợi hại, y nằm dưới đất tung ra một cước để chặn Tân Long Tử lại, Tân Long Tử đang lao về phía trước không kịp thu thế đã bị Tề Chân Quân đá trúng chân nên đã đổ sầm xuống. Tân Long Tử ném thanh bảo kiếm, sử ra tuyệt chiêu cuối cùng của kiếm pháp là Bạch hồng quán nhật, thanh bảo kiếm cắm sọt một tiếng vào lưng của Tề Chân Quân, rồi lộn người qua, mồm nôn một ngụm máu lớn, dưới tuyết trắng toàn là máu.

Lăng Vị Phong và Sở Chiêu Nam đã đến lúc sinh tử tồn vong. Ba tên vệ sĩ vốn bao vây Lưu Úc Phương cũng chặn không nổi chiến thế của Lăng Vị Phong nên đã thối lui, Sở Chiêu Nam quát: “Bao vây y, đừng lơ lửng!” y thấy Lăng Vị Phong đã toát mồ hôi, biết rằng chàng cũng đã đến lúc đuối sức. Ba tên vệ sĩ ấy bị Sở Chiêu Nam thúc dục, không dám bỏ chạy nên chỉ đành liều mạng. Lăng Vị Phong nhớ Lưu Úc Phương bị ba tên này đẩy xuống vực sâu, thấy bọn chúng quay lại thì lập tức thi triển thần oai đẩy bảo kiếm của Sở Chiêu Nam sang một bên tay trái đánh một chiêu Đơn Chưởng Khai Bi bỏ vào một tên vệ sĩ, rắc một tiếng vang lên, cổ của y bị chặt gãy, Sở Chiêu Nam xoay người mau chóng đánh ra hai kiếm, Lăng Vị Phong xoay gót chân, lưỡi kiếm của Sở Chiêu Nam lướt qua tay chàng, chàng lại xoay người đứng sau lưng một tên vệ sĩ, chân trái vung lên, tên vệ sĩ vội vàng phóng vọt lên, nhưng nào kịp nữa, bình một tiếng, đã trúng một chưởng vào hông trái, y lảo đảo xuống Bằng Hà.

Các tên vệ sĩ còn lại hồn bay phách tán, chẳng thềm để ý đến tiếng quát của Sở Chiêu Nam nữa, thế là rút lui ra sau, Lăng Vị Phong hít một hơi vào đơn điền, cả người lẫn kiếm hóa thành một luồng bạch quang lướt tới, chiêu này tên gọi Lưu tinh cản nguyệt, chỉ thấy ánh hào quang lóe lên, tên vệ sĩ ấy nào đâu chống cự nổi, lập tức đã bị Lăng Vị Phong đâm kiếm từ phía sau ra thâu phía trước!

Trong cuộc ác chiến ấy, Lăng Vị Phong giết chế bảy tên đại nội cao thủ, lúc này hơi thở đã gấp gáp, toàn thân nóng bừng, khí lạnh của bằng hà dồn tới từng hồi, chợt bất giác rung mình, đầu óc cảm thấy nặng nề, Sở Chiêu Nam liên tục đánh tới mấy kiếm, Lăng Vị Phong thối lui từng bước, chàng đã bị y ép vào vực!

Sở Chiêu Nam đoán rằng chàng đã đến lúc đèn khô dầu cạn lòng cả mừng, cười gằn nói: “Lăng Vị Phong, người cũng có ngày hôm nay!” rồi đâm mũi kiếm tới cổ họng Lăng Vị Phong.

Không ngờ Lăng Vị Phong nghe thế thì lật chui kiếm lại xoay người qua, cây kiếm thép chém ngược trở vào cổ tay của kẻ địch, rồi sau đó móc vào eo, chiêu này gồm có hai thức, trong hư có thực, hóa giải thế công của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam cả kinh, đã bị chàng đẩy lùi mấy bước, liền vội vàng trở kiếm xuất ra những chiêu thế phòng thủ. Lăng Vị Phong vốn đã đuối sức, nghe Sở Chiêu Nam khích nhỡ lại Lưu Úc Phương bị y quyết tử, bất giác không biết khí lực ở đâu ra, tinh thần phấn chấn, đánh hết chiêu này đến chiêu khác, kiếm quang loang loáng, kiếm nào cũng đâm vào sở yếu huyệt của Sở Chiêu Nam!

Lúc này hơn mười đại nội cao thủ theo Sở Chiêu Nam và cao thủ phái Thiên Long của Thiên Môn thiên sư hầu như đã toi mạng! Chỉ còn một mình Thành Thiên Đình đang ngồi đả tọa bên dòng sông, Sở Chiêu Nam và Lăng Vị Phong người của phe mình đánh như thế nào, lúc này chợt thấy xung quanh yên ắng trong lòng thâm lo, Lăng Vị Phong đã gạt sự sống chết ra một bên, tuy trong lòng vẫn lo cho chiến hữu nhưng kiếm chiêu không hề chậm lại, Sở Chiêu Nam kêu lớn mấy tiếng mà chẳng ai trả lời, y toát mồ hôi lạnh, thế là rút kiếm nhảy vọt ra sau, nào ngờ y vừa nhúc nhích thì đỉnh đầu có tiếng phong quét tới, y giơ kiếm gạt qua, chỉ thấy Lăng Vị Phong đã nhảy lướt qua đầu, giơ kiếm chặn đường rút lui của y! Sở Chiêu Nam hoảng lên kêu lớn: “Lăng Vị Phong, dù thế nào đi nữa chúng ta cũng cùng một môn phái. Cuộc chiến hôm nay tất cả mọi người đều chết, chỉ có ta và người may mắn còn sống, cần gì phải ép nhau như thế? Chi bằng ai đi đường nấy để khỏi lưỡng bại câu thương!” Lăng Vị Phong không cần để ý, cây kiếm lia lên, điểm vào bạch môn của địch thủ. Sở Chiêu Nam xoay người, cây Du Long kiếm quét một vòng phản công trở lại. Lăng Vị Phong quát lớn lướt người thẳng tới, lưỡi kiếm đã vạch vào cổ tay của Sở Chiêu Nam một đường, Sở Chiêu Nam toát mồ hôi kêu: “Lăng Vị Phong, người thật sự không nghĩ đến tình đồng môn?” Lăng Vị Phong lật cổ tay, quát: “Phản tặc xem kiếm!” rồi đâm sọt đến một kiếm, Sở Chiêu Nam sang kiếm qua tay trái, đánh ra một chiêu Thừa Long Dẫn Phụng, cố gắng gạt ra. Lăng Vị Phong liên tiếp phản công, tấn công liên miên không ngớt, Sở Chiêu Nam lại bị ràng buộc thối lui nhiều bước, gân xanh nổi lên mặt.

Lăng Vị Phong tiến tới một bước, Sở Chiêu Nam lui một bước, dần dần đã đến gần mép vực. Luận về tình thế lúc này, Lăng Vị Phong vốn có thể giết chết Sở Chiêu Nam, nhưng chàng muốn báo thù cho Lưu Úc Phương, đang suy nghĩ phải tìm cách đẩy Sở Chiêu Nam xuống vực như nàng. Bởi vậy chàng cứ làm như

mèo vờn chuột, khép dần từng bước, Sở Chiêu Nam kinh hoảng, vung ra những đòn liễu mạng. Sở Chiêu Nam cười lạnh, đâm soạt một kiếm vào yết hầu của đối phương, kiếm này vừa chuẩn vừa sâu, Sở Chiêu Nam biết rõ chỉ nhích thêm vài bước nữa đã rơi xuống vực, nhưng nếu không lùi thì kiếm của hắn sẽ đâm vào cổ họng, thế là buộc phải lùi thêm một bước dùng kiếm gạt lại. Lãng Vị Phong đột nhiên thâu chiêu, trừng mắt lại đâm soạt đến một kiếm, kiếm này đâm vào ngực, Sở Chiêu Nam lại lui ra phía sau một bước, dùng kiếm gạt ra. Lãng Vị Phong lần này không thâu kiếm, mũi kiếm trầm xuống, trở về biên chiêu, xoay người đâm vào, lần này Sở Chiêu Nam không dám tiếp bữa, thế là y cuối người xoay một vòng ra sau mấy bước, y chợt thấy chân trái nhẹ hẫng, nửa thân đã treo ra ngoài mép vực, y vội vàng dừng lại, Sở Chiêu Nam đâm soạt tới một kiếm, lưỡi kiếm lấp lánh, xem ra đã điểm vào ngực của Sở Chiêu Nam!

Sở Chiêu Nam nhắm mắt chờ chết, chợt nghe Lãng Vị Phong kêu ối chao một tiếng thanh kiếm rơi xuống đất. Sở Chiêu Nam mở mắt ra nhìn chỉ thấy Lãng Vị Phong người cứ run bần bật, cơ trên mặt co rúm lại, trông rất đau đớn. Sở Chiêu Nam không dám làm càn, nhìn lại thì Lãng Vị Phong run càng dữ dội hơn, đầu gối đã khụy xuống, xem ra sắp ngã rớt. Sở Chiêu Nam cả mừng, nhảy vọt ra vỗ thứ một chưởng! Lãng Vị Phong chẳng thể nào chống trả, bị lực đánh ngã xuống đất!

Té ra thời thiếu niên Lãng Vị Phong một mình lên Thiên Sơn, đã bị hàn khí xâm nhập, mắc phải một bệnh lạ, thường đột nhiên bị chuột rút, sau đó vô công ngày một thâm hậu. Chứng chuột rút không thường xảy ra, nhưng đôi lúc lại phát tán bất ngờ, cũng giống như chàng đã bị phát tán một lần khi ở thủy lao của Ngô Tam Quế. Lần này bên Băng Hà, sau một ngày khổ chiến vì dùng lực quá sức, mồ hôi ra qua nhiều, hàn khí xâm nhập, đến lúc cuối cùng chứng chuột rút đã phát tán, dù có võ công tuyệt thế cũng chẳng thể nào địch nổi.

Sở Chiêu Nam lao bổ về phía trước, dùng thủ pháp mạnh tay điểm vào huyệt hôn mê của Lãng Vị Phong, y buông giọng cười rộ rồi bứt một sợi dây núi trói nghiêng Lãng Vị Phong lại.

Lúc này Sở Chiêu Nam đã rã rời xương cốt, trước mắt tối sầm nghĩ một hồi thì thấy Thành Thiên Đình đang đứng kêu hoảng, Sở Chiêu Nam lui Lãng Vị Phong qua khi thấy sắc mặt của Thành Thiên Đình tái nhợt, Sở Chiêu Nam kinh ngạc hỏi: “Sao thế?” Thành Thiên Đình thấy Sở Chiêu Nam bắt được Lãng Vị Phong, không khỏi cả mừng, tinh thần phấn chấn đáp rằng: “Tôi trúng một mũi độc châm của ả nữ tặc, may mà tôi nội công thâm hậu, một hồi vận khí hành huyết thì đã không sao nữa. Còn huynh tại sao bắt được Lãng Vị Phong thế?” Sở Chiêu Nam đắc ý cười nói: “Ta vốn là sư huynh của y, kiếm pháp của y làm sao đánh lại nổi ta?” Thành Thiên Đình nửa tin nửa ngờ, chúc mừng luôn miệng, Sở Chiêu Nam nói: “Chúng ta tuy mất hàng trăm tinh kị, hơn mười cao thủ nhưng bắt được y cũng đáng lắm!” Sở Chiêu Nam và Thành Thiên Đình đưa mắt nhìn xung quanh, chỉ thấy máu chảy lênh láng, thấy người ngổn ngang. Chốc chốc bên tai có tiếng vang yếu ớt vọng vào. Sở Chiêu Nam định bảo Thành Thiên Đình xem thử đôi bên tử thương bao nhiêu người, nếu phát hiện kẻ địch chưa chết thì bồi thêm vài nhát. Chợt nghe phía sau cốc văng vẳng tiến vó ngựa, Thành Thiên Đình ngồi dậy nói: “Quyết đấu một ngày tôi đã mệt muốn đứt hơi, nếu kẻ địch đến chúng ta làm sao chịu nổi? Chi bằng ta đi thôi!” Sở Chiêu Nam tuy nói cứng, nhưng thực sự cũng đã rã rời, cũng chẳng thể nào đánh tiếp. Y giương mắt lên nhìn thì thấy Tân Long Tử, Thạch Thiên Thành và Tề Chân Quân người đẩy máu nằm bên cạnh Băng Hà, y chạy đến đá chân mỗi người hai phát, cả ba người chẳng hề lên tiếng, rõ ràng đã chết. Sở Chiêu Nam sờ soạng trong người Tân Long Tử một hồi cũng chẳng lấy được gì, chợt y điểm tỉnh Lãng Vị Phong dậy, rút soạt thanh kiếm ra chặt đứt ngón tay cái trên tay phải của Lãng Vị Phong, quát lớn: “Ta khiến cho ngươi suốt đời không dùng kiếm!” Thành Thiên Đình kinh hãi nhìn, Sở Chiêu Nam ngẩng đầu cười rộ, nói Thành Thiên Đình: “Hai người Tân, Tề đã chết, Lãng Vị Phong đã tàn phế từ rày về sau ở trong khắp thiên hạ này không ai địch nổi ta!” Thành Thiên Đình bốc giác lạng mình, thâm nhủ: “Lãng Vị Phong, Tân Long Tử chết thì cũng được. Tề Chân Quân là người cùng phe mà y lại thấy may mắn!” Lãng Vị Phong đau đến tận tim phổi nhưng không hề rên rỉ, chàng cười ha hả: “Kiếm pháp của ngươi làm sao có thể ngang dọc thiên hạ, hừ đúng là nằm mơ!” Sở Chiêu Nam trợn mắt nói: “Ngươi hãy nói thử xem ai địch nổi ta?” Lãng Vị Phong nói: “Quyền kinh kiếm quyết của sư phụ ta đã cất kỹ ta truyền cho ai thì người đó thắng người!” Sở Chiêu Nam giật mình, nhớ lại những lời của Tân Long Tử thâm nhủ: “Hừ, té ra y đến Hồi Cương là lên Thiên Sơn, lấy di thư của sư phụ”. Y lại lục lọi trên người Lãng Vị Phong, Lãng Vị Phong đột nhiên phun một bãi đờm ra, Sở Chiêu Nam kêu rú lên, tròng mắt trái đã bị bãi đờm bắn nát, máu chảy đầy mắt.

Sở Chiêu Nam nổi giận lại điểm cho Lãng Vị Phong ngất đi. Thành Thiên Đình nói: “Sao không giết quách

cho rồi?” Sở Chiêu Nam vừa băng vết thương vừa lắc đầu. Lại có tiếng ngựa hí, Sở Chiêu Nam kẹp Lăng Vị Phong lên, kêu: “Chạy!” rồi cùng Thành Thiên Đình thi triển kinh công, khoanh gối bỏ chạy.

Tân Long Tử và Thạch Thiên Thành đều bị trọng thương hôn mê, thực ra vẫn chưa chết. Bị Sở Chiêu Nam đá hai phát, dần dần tỉnh lại, đôi bên nhìn nhau không khỏi bật tiếng khóc. Tân Long Tử từ từ nhích qua gần sư huynh, đưa tay ôm lấy ông ta, thều thào nói: “Sư huynh, đệ đã biết sai rồi!” Thạch Thiên Thành nói: “Biết sai thì tốt”. Hai sư huynh đệ xưa nay coi nhau như kẻ thù, nay sắp chết ôm nhau, thấy mừng mừng tủi tủi. Thạch Thiên Thành nói: “Hôm nay dù thế nào huynh cũng không thể sống được nữa, nếu đệ may mắn thoát chết, hãy thực hiện hai tâm nguyện cho huynh. Một là hãy chôn xương cốt của huynh ở Kiếm Các, cùng với sư huynh của huynh là Quế Thiên Lan. Ngoài ra đệ hãy chỉ điểm thêm cho Quế Trọng Minh”. Tân Long Tử nội công thâm hậu, nhất thời vẫn chưa chết nổi, y đưa mắt nhìn xung quanh, chỉ nghe một tràng tiếng ngựa hí, không lâu sau thì dần dần tỉnh lại. Tân Long Tử thở dài: “Chắc là họ chỉ đi trong sơn cốc chứ không lên đây. Vả lại đệ trọng thương như thế này, dù có thuốc tiên cũng khó cứu. Còn đợi gì nữa?” y đang đau nhói người, chợt thấy trước mắt sáng lên.

Chính là: Hỏi người chuyện gì còn nuôi tiếc, ước nguyện chưa xong lòng chẳng yên.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

26. Chương 26: Uống Trà Nói Chuyện Mừng Có Bạn Tốt Mãi Nhận Nhau - Mượn Từ Gỏi Gấm Giữ Mãi Tri Kỷ Ở Trên Đời

Tân Long Tử chợt thấy Tề Chân Quân nằm bên cạnh mình, cây kiếm của mình đã cắm vào ngực y, Tân Long Tử quý kiếm như mạng sống, suốt đời đi tìm bảo kiếm. Không ngờ được thanh kiếm của mình, bất giác gượng lê đến bên cạnh, rút ra, nhìn một hồi thì thở dài nói: “Lăng Vị Phong, ta đã phụ tấm lòng tặng bảo kiếm của ngươi!” rồi y kề mũi kiếm vào ngực, định tự sát, chợt nghe có người kêu: “Lăng đại hiệp, Lăng đại hiệp!” Tân Long Tử buông tay, thanh kiếm rơi xuống đất, bên cạnh chợt xuất hiện một người, Tân Long Tử mừng rỡ kêu lên: “Hàn Chí Bang, té ra là ngươi!”.

Hàn Chí Bang từ Tây Tạng đến đây. Khi quân Thanh đánh vào Hồi Cương, vùng Mông Tạng vốn giới bị rất nghiêm ngặt, sau đó thấy quân Thanh tiến về Hồi Cương rất chậm chạp. Hơn hai tháng mà vẫn chưa đến Y Lê, thế là buông lỏng. Không ngờ quân Thanh khi đánh vào Hồi Cương đã thâm chia một nhóm kỳ binh cho Hoàng tử Dận Đề suất lĩnh, đột nhiên đánh vào Nam Tạng, bắt sống Hoạt Phạt Đạt Lai, lập nên một Đạt Lai khác. Khi quân Thanh đến gần La Sa, Hàn Chí Bang mạo hiểm thoát ra, đến Hồi Cương tìm cứu binh. Lúc này đã là hoàng hôn, khi đi ngang qua núi Mộ Sĩ Tháp Cách, thấy trong sơn cốc toàn là xác quân Thanh, tất cả vẫn bị thương nặng chưa chết đang rên rỉ, chàng ta bất giác rung mình, thế rồi chạy lên sườn núi, chợt thấy Tân Long Tử kêu lớn Lăng Vị Phong, hai người nhìn nhau tương tựa như là ác mộng.

Hàn Chí Bang thấy Tân Long Tử người đầy máu, hơi thở thoi thóp thì ngạc nhiên hỏi: “Tân Long Tử, ông làm sao thế?” rồi lấy thuốc kim sang ra đắp vào vết thương cho y, Tân Long Tử rên rỉ nói: “Cứ mặc ta, nhật thanh bảo kiếm lên!” Hàn Chí Bang không thèm để ý đến lời của y, cứ nhất định phải trị thương cho y, Tân Long Tử trợn mắt quát: “Ta sắp chết mà ngươi không chịu nghe lời ta, mau, mau nhật thanh kiếm tới đây, nhân lúc ta vẫn còn ba phần sống, nếu muộn không kịp nữa”. Hàn Chí Bang đành chịu, thế là nhật thanh kiếm đến, Tân Long Tử không cầm lấy tiếng mà dặn: “Ngươi hai tay cầm kiếm, giơ ngang trên đỉnh đầu, quỳ xuống, quỳ xuống!” Hàn Chí Bang ngạc nhiên hỏi: “Tại sao?” Tân Long Tử nói: “Ta muốn ngươi thề trở thành môn hạ của Võ Đang, hôm nay ta thay mặt tôn sư đã quá cố thu nhận đồ đệ!” Hàn Chí Bang thấy Tân Long Tử trợn mắt nhìn mình, biết rằng nếu không chấp nhận thì y chết cũng không nhắm mắt, chỉ đành quỳ xuống. Tân Long Tử phần chấn tinh thần, nghe Hàn Chí Bang thề xong thì thều thào nói: “Sư đệ, ngươi là kẻ chất phác thành thật, ta không cần nhắc lại giới qui của bốn môn nữa. Sau này sẽ có người cho ngươi biết. Giờ đây ngươi hãy đưa thanh bảo kiếm cho ta”. Rồi y cầm lấy thanh bảo kiếm, rút một mảnh khăn trong vỏ kiếm ra, trên mảnh khăn viết đầy chữ, lại còn có hình vẽ. Tân Long Tử nói: “Đây là bản sao của Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma, ngoài ra còn có những điều tâm đắc của ta. Phở bản này đã được ta dịch thành Hán văn, vốn là ngươi đã phát hiện được Đạt Ma bí kíp, nhưng trước đây ngươi không phải là người bốn môn, nên ta chỉ tạm thời mượn đi”. Lúc này Hàn Chí Bang mới biết dụng ý của y, thế là

vội vàng quì xuống đáp tạ. Tân Long Tử hít một hơi, cố gắng gương bảo Hàn Chí Bang đọc những dòng chữ viết trên mảnh khăn còn mình thì nằm dưới đất cắt nghĩa cho Hàn Chí Bang hiểu.

Tân Long Tử giảng xong thì hơi thở đã mỏng như sợi tơ, y gắng gương hỏi: “Người có hiểu chưa?” Hàn Chí Bang thực ra không hiểu lắm, nhưng thấy Tân Long Tử khổ sở như thế, không nỡ bảo y tiếp tục giảng, hơi chần chừ rồi gật đầu nói: “Đa tạ sư huynh, tôi đã hiểu hoàn toàn”. Tân Long Tử gật đầu, tiếp tục nói: “Nếu người không hiểu, người có thể hỏi Lăng Vị Phong. Nhưng hiện nay không biết y sống chết thế nào!” Hàn Chí Bang kinh hãi hỏi: “Sao, Lăng đại hiệp và sư huynh đều đã trúng ám toán của kẻ địch?” Tân Long Tử chỉ còn lại một hơi cuối cùng, y không đáp lời của Hàn Chí Bang mà tiếp tục nói: “Ngoài ra còn có Quế Trọng Minh và Trương Hoa Chiêu, họ cũng là người trong phái Võ Đang, họ coi như là đồ đệ của người!” khi Thạch Thiên Thành sắp chết đã nhờ Tân Long Tử chỉ điểm cho Quế Trọng Minh, còn Trương Hoa Chiêu thì lấy được hoa ưu đàm nên Trác Nhất Hàng có lệnh bảo Tân Long Tử dạy dỗ, Hàn Chí Bang chưa kịp hỏi, Tân Long Tử đã chỉ thanh kiếm, nói; “Cho người!” rồi thở hắt ra hơi cuối cùng!

Hàn Chí Bang cầm thanh bảo kiếm, ra sông rửa sạch, đang định đào mộ chôn Tân Long Tử, chợt thấy ở dưới sơn cốc có ánh lửa kéo dài như con rồng lên trên. Hàn Chí Bang thầm nhủ: “Nếu toán quân này là kẻ địch thì mình mọc cánh cũng khó thoát”. Bởi vậy chàng đành để xác Tân Long Tử ở đó rồi vượt qua sườn núi, chạy gấp về phía nam.

Nào ngờ toán quân này là người của tù trưởng Hô Khắc Tề. Sau khi Mạnh Lộc bỏ trốn, Mạnh Mạn Lệ Tư đã giấu chàng.

Nhưng sáng hôm sau nàng đã nói cho Hô Khắc Tề nghe, bởi vậy Hô Khắc Tề mới dất người đi tìm, khi vào đến núi Mộ Sĩ Tháp Cách thì thấy trong sơn cốc toàn là xác quân Thanh, chàng ta cả kinh, đang định nhìn kỹ thì chợt nghe có giọng nói trong trẻo: “Ai thế? Có phải là Mã Bang không?” ở dưới Bàng Hà có một thiếu nữ áo đỏ đang bế một người, Hô Khắc Tề và Mạnh Mạn Lệ Tư đều ngạc nhiên.

Té ra đó là Võ Quỳnh Giao đang ôm Lưu Úc Phương.

Thế rồi Võ Quỳnh Giao kể lại cuộc ác chiến cho Hô Khắc Tề nghe. Hô Khắc Tề một mặt sai người lên núi tìm Lăng Vị Phong, một mặt mời Võ Quỳnh Giao về doanh trại của mình để trị thương cho Lưu Úc Phương.

Từ sau khi Lăng Vị Phong ra đi, Phó Thanh Chủ và Phi Hồng Cầm lo lắng trong lòng, nhưng tình hình chiến sự ngày càng căng thẳng, quân Thanh đột nhiên tấn công gấp gáp, đại quân quét qua thảo nguyên như một trận bão, Phi Hồng Cầm làm theo kế hoạch, chia quân rải rác đi khắp nơi, khi đại quân tiến qua, Phó Thanh Chủ và Phi Hồng Cầm trên ngọn núi cao quan sát, chỉ thấy cờ xí rợp trời, ngựa xe rầm rộ. Phó Thanh Chủ nhíu mày nói: “Quân Thanh có tướng tài, thống soái lần này không kém gì Đa Thích”. Phi Hồng Cầm vung roi cười nói: “Chúng ta cũng không đến nỗi thua, trước tiên hãy cắt cái đuôi rắn này!” khi đại quân đi qua được tám phần, đột nhiên tập trung binh lực cắt đuôi, đánh thắng một trận vang dội. Nhưng toán quân Thanh này rất mạnh, bại mà không loạn, bọn chúng vẫn chờ đợi viện binh. Được vài ngày, quân hậu viện kéo tới, bọn Phi Hồng Cầm chỉ đành buông ra. Nhưng cũng đã tiêu diệt được quá nửa.

Đại quân kéo qua, tin truyền về cho biết rằng quân Thanh đột nhiên chia làm hai đường, một đường tiến vào Mông Cô, một đường tiến vào Tây Tạng, kẻ cầm quân đánh vào Tây Tạng là Hoàng tử Dân Đề. Phó Thanh Chủ buồn bã nói với Phi Hồng Cầm: “Chúng ta thắng một trận nhỏ nhưng bọn chúng đã thắng được một trận lớn. Chúng ta biết đây là vùng các tộc ở Nam Cương tụ tập, khi đi qua đã để hở cho chúng ta đánh cắt đuôi, thế nhưng phần đầu vẫn tiếp tục tiến nhanh hơn!” Phi Hồng Cầm nghĩ kỹ lại thì quả nhiên đã trúng kế, trong lòng lo lắng. Phó Thanh Chủ lại cười: “Dù bọn chúng có tướng tài nhưng nói về toàn cuộc thì không thể nào cứu vãn được số phận bại vong”. Phi Hồng Cầm khẽ gật đầu: “Quân mà không có dân giúp đỡ, sớm muộn gì cũng thất bại. Tôi hiểu ý lão tiên bối”.

Hai người đang nói chuyện thì chợt Mạo Hoàn Liên và Quế Trọng Minh chạy về, Mạo Hoàn Liên cao giọng nói: “Phó bá bá, hãy đoán thử thống soái quân Thanh lần này là ai?” Phó Thanh Chủ ngạc nhiên nói: “Ta làm sao đoán được?” hai người Quế, Mạo vốn là đi dò thám quân địch trở về. Vì thế Phi Hồng Cầm vội vàng hỏi: “Các người đã phát hiện được gì?”.

Mạo Hoàn Liên nói: “Phó bá bá, người hãy nhìn xem con đoán có đúng không?” bốn người thúc ngựa chạy lên núi, thấy quân Thanh đang đóng doanh trại trên sườn núi trông rất vững chắc, Phó Thanh Chủ nói: “Xem ra thống soái lần này có lẽ là một tướng tài!” Mạo Hoàn Liên nói: “Chỉ e thống binh không phải là

tướng quân!” rồi đưa tay chỉ vào vách đá trước mặt, Phó Thanh Chủ neho mắt nhìn kỹ, quả nhiên thấy trên có mấy dòng chữ, rõ ràng là viết xong thì bảo thợ đá khắc vào, mấy dòng chữ ấy như rồng bay phượng múa. Phó Thanh Chủ cũng là một nhà thư pháp, ông ta không khỏi khen ngợi. Mạo Hoàn Liên đọc xong những dòng chữ trên tảng đá rồi nói: “Phó bá bá, hình như đây là phong cách của Nạp Lan Dung Nhược?” Phó Thanh Chủ nói: “Có lẽ chỉ có Nạp Lan Dung Nhược mới có thể viết được bài từ hay như thế?” bốn người đang nói chuyện thì chợt thấy ở phía xa xa trên đồng cỏ có hai thớt ngựa đang đuổi gáp theo nhau, té ra hai người đó chính là Võ Quỳnh Giao và Hàn Chí Bang.

Mọi người gặp lại nhau, biết được tin xấu ai cũng đau lòng. Nghỉ ngơi được vài ngày thì bọn họ quyết định tìm Nạp Lan Dung Nhược nhờ chàng ta hỏi tung tích của Lăng Vĩ Phong.

Lại nói Nạp Lan Dung Nhược lần này xuất trình không phải là do ý muốn của mình. Mấy năm nay chàng chỉ chuyên tâm sáng tác thơ từ, không ngờ Khang Hy lại kéo chàng đi ra đánh Hồi Cương. Chàng thấy quân Thanh đi đến đâu thì giết chóc đến đó, trong lòng cảm thấy bất nhẫn. Nhưng chàng là quý tộc nên không thể chống lại. Trong lòng rất lấy làm phiền muộn. Chợt nhớ lại từ ngày cô cô mình chết đi chàng chẳng biết tâm sự cùng ai. Không biết thế nào mà chàng chợt nhớ đến Mạo Hoàn Liên, thế là mới cầm bút lên viết bài câu thơ. Chưa kịp hạ bút xuống thì nghe bên ngoài có tiếng ồn ào...

Nạp Lan Dung Nhược ra ngoài xem, thấy bọn lính vây quanh một ông già và một thiếu nữ. Cách đó không xa bầy cừu đang chạy tán loạn, ông già và nàng thiếu nữ ấy ăn mặc theo kiểu người Cáp Tát Khắc. Ông già râu ria xồm xoàm, trông to lớn dềnh dàng, nhưng nhìn kỹ lại trong vẻ thô hào ấy lại có phần nho nhã. Thiếu nữ chân mày đẹp như tranh vẽ, mặt trái xoan, mắt thanh mày tú, có phong vận của người miền Giang Nam. Bọn lính cười đùa trêu ghẹo nàng thiếu nữ, Nạp Lan Dung Nhược mới bước lên ngăn lại, hỏi rõ nguồn cơn, thiếu nữ nói: “Bầy cừu của tôi bị chiến mã binh gia các người xua đuổi chạy tán loạn, tôi chưa đòi bồi thường họ đã kéo chúng tôi đến đây”. Nạp Lan Dung Nhược nhún mày, đoán rằng chắc chắn bọn lính thấy nàng xinh đẹp nên cố ý trêu ghẹo. Quân Thanh cướp bò dê, tàn hại bá tánh là chuyện bình thường, huống chi chỉ là việc đuổi cừu. Nạp Lan Dung Nhược rất lấy làm đau lòng vì quân kỷ lỏng lẻo như thế, đang định trách mắng, nhưng chàng ta thấy nàng thiếu nữ ăn nói rất lưu loát, trong lòng rất nghi ngờ. Phụ nữ trên thảo nguyên thấy quân Thanh thì như cừu gặp sói, trốn tránh còn không kịp, có đâu có dám lý luận như thế? Bởi vậy chàng muốn lên tiếng nhưng lại ngừng, trái lại hỏi nàng thiếu nữ rằng: “Người là ai! Sao lại thả cừu ở nơi đóng quân thế này?” nàng thiếu nữ kêu ối chao một tiếng rồi nói: “Thảo nguyên rộng lớn thế này không chăn cừu, chẳng lẽ bảo bọn tôi uống gió Tây bắc chắc?” Nạp Lan Dung Nhược sầm mặt, ông già vội vàng nói: “Con gái của tôi không biết ăn nói, mong tướng quân thứ lỗi cho. Chúng tôi không cần bầy dê này nữa, xin người hãy thả chúng tôi”.

Nạp Lan Dung Nhược cố ý nghiêm mặt nói: “Không được, tội này phải phạt!”.

Bọn binh lính thấy Nạp Lan Dung Nhược không những chẳng trách cứ mà còn bao che cho bọn chúng thì mừng lắm, nhưng lại sợ Nạp Lan Dung Nhược trách phạt nàng thiếu nữ này vì thế? mới nhao nhao lên nói: “Phạt nàng thối sáo đi, nàng thối nghe rất hay!” Nạp Lan Dung Nhược thấy nàng thiếu nữ cầm một cây sáo ngắn trong tay, mỉm cười nói: “Thật không?” bọn lính nói: “Lúc này chúng tôi còn thấy nàng ta vừa chăn cừu vừa thổi sáo!” Nạp Lan Dung Nhược nghiêm mặt, nói: “Được, lần này phạt nhẹ, nhà ngươi hãy thổi một đoạn sáo!” nàng thiếu nữ bĩu môi, ông già nói: “Con ơi, con cứ thổi một đoạn!” nàng thiếu nữ giận dỗi cầm cây sáo lên, nói: “Được, thổi thì thổi!” thế rồi nàng đưa ống sáo lên môi, tiếng sáo trong trẻo phát ra, ông già cũng ê a hát theo. Nạp Lan Dung Nhược vừa nghe thì ngẩn người ra, té ra nàng đã thổi bài từ mình đã cho khắc trên vách đá.

Nửa tháng trước Nạp Lan Dung Nhược đã cho khắc bài từ này ở trên vách đá ở Nam Cương, chàng không hiểu nàng thiếu nữ làm sao có thể thấy được? Dù cho có thấy, làm sao lại đến đây nhanh như thế? Chẳng lẽ là đến đây cốt chỉ để tìm mình? Trong lòng đầy nỗi thắc mắc, thế là có ý thử nàng, lắc đầu nói: “Bài này không hay, phạt ngươi thổi một bài khác”. Bọn lính nói ồ lên phụ họa, nàng thiếu nữ quay đầu đi, cất giọng hát một bài. Nạp Lan Dung Nhược nghe mà sững sốt, bởi vì chàng nhớ lại rằng khi Mạo Hoàn Liên cải trang thành người làm vườn trong tướng phủ, Nạp Lan Dung Nhược đã sai ca nữ hát cho nàng ta nghe bài này. Thế là chàng nhìn kỹ lại thấy quả nhiên khuôn mặt của nàng thiếu nữ hao hao giống Mạo Hoàn Liên, chàng đang lấy làm kinh ngạc thì nàng thiếu nữ đảo mắt nhìn mình.

Nạp Lan Dung Nhược chợt nhớ lại ánh mắt trong trẻo như làn nước thu của Mạo Hoàn Liên, cõi lòng chợt

xốn xang. Khi nhìn kỹ lại lần nữa mới cảm thấy đáng vẻ nàng thiếu nữ này trông rất quen mắt, chàng lấy làm kinh ngạc bởi vậy mới xua bọn lính dắt cả hai cha con người này vào trong trại.

Mạo Hoàn Liên càng lo sợ, bước vào trong. Nạp Lan Dung Nhược cho bọn người hầu lui ra, bảo Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên ngồi xuống, mỉm cười nói: “Ở nơi biên cương mà có thể may mắn được gặp người tri âm. Cô nương có thể ca thêm một bài nữa chăng?” Mạo Hoàn Liên liền mỉm cười, cất giọng hát thêm một bài. Bài này tên gọi “Kim lâu khúc”. Đó là do bằng hữu của Nạp Lan Dung Nhược tên gọi Cố Lương Phân sáng tác, bên cạnh bài ca còn có một câu chuyện động lòng người. Đầu thời Khang Hy, một người bằng hữu của Nạp Lan Dung Nhược là Ngô Hán Sai bị xung quân đến tháp Đình Cổ ở quan ngoại, Cố Lương Phân là tri giao của y, đã sáng tác hai bài “Kim lâu khúc” gửi cho Nạp Lan Dung Nhược, mong chàng ta giúp đỡ. Mạo Hoàn Liên hát một trong hai bài này, hai bài từ đều có ý nghĩa sâu xa, Nạp Lan Dung Nhược rất cảm động, bởi vậy mới nhờ cha xin hộ, cứu được Ngô Hán Sai trở về. Mạo Hoàn Liên ca bài này là có thâm ý.

Nạp Lan Dung Nhược thông minh tuyệt đỉnh, nghe bài ca thì hứa ngay, hỏi: “Phải chăng cô nương có người thân bị bắt oan?” Mạo Hoàn Liên nói: “Công tử có thể cứu không?” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Phải xem y là người thế nào? Nếu là bậc danh sĩ giống như Ngô Hán Sai, tôi sẽ nguyện giúp đỡ”. Mạo Hoàn Liên nói: “Ngô Hán Sai là thư sinh cuồng ngạo, còn bằng hữu của tôi là một bậc kỳ hiệp”. Nạp Lan Dung Nhược hỏi: “Là ai?” Mạo Hoàn Liên cười nói: “Đó chính là Lăng Vị Phong, kẻ đã làm cho Hoàng thượng ăn ngủ không yên”. Nạp Lan Dung Nhược thất kinh, nhìn kỹ lại Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên nhoèn miệng cười nói: “Bằng hữu cũ mà không nhận ra sao?” Nạp Lan Dung Nhược mừng mừng tủi tủi, bất giác nắm hai tay Mạo Hoàn Liên, rung giọng hỏi: “Có phải Mạo Hoàn Liên cô nương không? Sao mặt mũi lại thay đổi thế này? Còn đây là ai?” Mạo Hoàn Liên nói: “Đây chính là thần y Phó Thanh Chủ”. Nạp Lan Dung Nhược buông Mạo Hoàn Liên, cung tay chào Phó Thanh Chủ. Phó Thanh Chủ còn là một danh gia thư họa, cũng rất giỏi thơ văn, tính ra cũng là bậc tiền bối của Nạp Lan Dung Nhược. Nạp Lan Dung Nhược nhìn rất lâu rồi nói: “Từ lâu tôi đã nghe danh Phó lão tiên sinh, trong cung tôi cũng thường xem tranh vẽ của tiên sinh. Xin thứ tôi mạo muội hỏi một câu, sao bên ngoài và trong tranh tiên sinh lại khác nhau như thế?” Mạo Hoàn Liên nói: “Trong cung cũng có tranh vẽ của Phó bá bá sao?” Nạp Lan Dung Nhược cười nói: “Tranh vẽ cô nương cũng có! Đêm đó khi các người đại náo chùa Thanh Lương, Hoàng thượng lập tức sai họa sư trong cung vẽ mặt của các người, truy nã các người khắp nơi, các người không biết sao?”.

Phó Thanh Chủ cười nói: “Lão phu đã dự liệu được điều này nên đã dùng một chút mẹo vặt thay đổi mặt mũi”. Nạp Lan Dung Nhược rất khâm phục, khen rằng: “Y thuật của tiên sinh có thể đoạt quyền tạo hóa, chắc là tiên sinh đã thay đổi dung mạo cho Mạo Hoàn Liên cô nương”. Mạo Hoàn Liên gật đầu: “Nếu muốn khôi phục bộ mặt cũ, chỉ cần một chậu nước là đủ”. Nạp Lan Dung Nhược xua tay nói: “Không cần”. Mạo Hoàn Liên lại hỏi đến việc của Lăng Vị Phong, Nạp Lan Dung Nhược nói: “Tôi cũng không biết, để lát nữa khi gặp Hoàng thượng tôi sẽ hỏi giùm cho các người. Nhưng tôi cũng khuyên các người, đừng nên gây sự ở Hối Cương nữa. Cũng như các người, tôi rất chán ghét can qua, quân Thanh muốn làm cỏ thảo nguyên, nhưng sổ trời khó cãi, cần gì phải làm cho sinh linh đồ thác?” Mạo Hoàn Liên nói: “Công tử nói sai rồi, công tử đọc nhiều sách vở, lẽ nào chưa nghe câu thà làm ngọc nát chứ không làm ngói lành? Quân Thanh vô cớ tấn công, mục dân trên thảo nguyên lẽ nào không thể đứng dậy phản kháng?” Nạp Lan Dung Nhược im lặng không nói. Một lúc lâu sau mới lên tiếng: “Hôm nay chúng ta chỉ luận hữu tình chứ không nói quốc sự, được không?” trong lòng chàng rất mâu thuẫn, một mặt đồng tình với bọn Mạo Hoàn Liên, một mặt lại không thể phản bội hoàng thất nên mới né tránh không chịu nói.

Đang lúc đó chợt nghe bên ngoài có tiếng quát tháo, Nạp Lan Dung Nhược kinh hãi nói: “Hoàng thượng đến!” Phó Thanh Chủ nói: “Chúng tôi có cần né tránh không?” Nạp Lan Dung Nhược nhìn lại họ, nói: “Không cần, Hoàng thượng sẽ không nhận ra các người”. Rồi vạch trường ra, Khang Hy cùng vài tên vệ sĩ chậm rãi bước vào. Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên chỉ đành theo Nạp Lan Dung Nhược quì xuống nghênh tiếp. Té ra trong số vệ sĩ đi theo Hoàng đế có Phó thống lĩnh Trương Thừa Bản.

Khang Hy thấy trong trường của Nạp Lan Dung Nhược có hai người lạ cũng rất kinh ngạc. Nạp Lan Dung Nhược vội vàng tâu rằng: “Thần nhân rồi chẳng có việc gì làm nên bảo một cô nương chặn cừu vào hát khúc ca tái ngoại giải sầu”. Khang Hy thấy Mạo Hoàn Liên xinh đẹp, có dụng ý khác nên mỉm cười, chỉ Phó Thanh Chủ nói: “Còn đây là ai?” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Đây là cha của nàng, ông ta hành y trên thảo nguyên, biết chữa một số bệnh kỳ lạ ở miền tái ngoại”. Khang Hy nói: “Khanh cứ thích kết giao với

những kỳ nhân cứu lưu tam giáo. Được, chỉ cần khanh thích, ta có thể phá lệ cho phép khanh giữ họ trong quân”. Nạp Lan Dung Nhược đáp tạ ơn vua, Khang Hy lại nói: “Người này hiểu y thuật, trầm ỷ y thử trị bệnh cho Thập tứ bối lạc và Bác tế tướng quân, cả hai người bọn họ đều bị bệnh co rút. Nay, nhà người có chữa được bệnh co rút không?” Phó Thanh Chủ nói: “Đó là bệnh rất bình thường trên thảo nguyên, chỉ cần dùng một loại cỏ dại trên thảo nguyên già thành nước sôi ở bên ngoài, không đến ba ngày thì sẽ khỏe ngay”. Khang Hy nói: “Được! Người hãy vào đi!” rồi bảo một tên thị vệ dẫn ông ta vào, Khang Hy khẽ nói bên tai Nạp Lan Dung Nhược: “Khanh xem, trầm ỷ với khanh có tốt không?” y tưởng rằng Nạp Lan Dung Nhược thích nàng thiếu nữ chăn cừu này nên mới cố ý đẩy Phó Thanh Chủ đi nơi khác để Nạp Lan Dung Nhược gần gũi với nàng. Nạp Lan Dung Nhược đỏ mặt, nhưng không nói lời nào.

Khang Hy cười ha hả: “Trầm ngự giá thân chinh, mở rộng biên cương, oai nước truyền xa. Khanh đọc nhiều sách sử, hãy nói xem thử trầm ỷ có phải là một trong những bậc minh quân không?” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Võ công của bệ hạ chẳng kém gì Tần Hoàng Hán Võ Đường Tông Tống Tổ. Nhưng nếu có thể dùng nhân chính, thiện đãi lê thứ, chắc chắn sẽ càng để lại danh thơm trong sử xanh”. Khang Hy cười ha hả: “Dẫu sao cũng là ý nghĩ của kẻ thư sinh, chúng ta nhập quan chưa đầy ba mươi năm, đương nhiên trước tiên phải nghiêm sau mới khoan, nếu lúc đầu không dùng quân oai, làm sao có thể khiến cho tứ di khiếp sợ?” nói một hồi, cuối cùng Khang Hy cũng không nhắc đến chuyện Lăng Vĩ Phong, lúc này trời sắp về chiều, Khang Hy định quay ra thì Nạp Lan Dung Nhược chợt nói: “Xin Hoàng thượng để Trương Thừa Bân lại đây, hạ thần muốn thỉnh giáo vài chiêu võ nghệ của y”. Nạp Lan Dung Nhược là người văn võ toàn tài, Khang Hy cười nói: “Hôm nay khanh có hứng đến thế sao?” rồi bảo Trương Thừa Bân ở lại còn mình thì cùng hai tên vệ sĩ rời khỏi trại của Nạp Lan Dung Nhược.

Thật ra Nạp Lan Dung Nhược chẳng muốn học võ nghệ gì cả, chàng biết Trương Thừa Bân có xích mích với Sở Chiêu Nam, nên cố ý giữ y lại. Khang Hy bỏ đi, y mới khích Trương Thừa Bân rằng: “Người ở trong đại nội chắc được hai mươi năm rồi chứ?” Trương Thừa Bân nói: “Đã hai mươi bảy năm, tiên hoàng nối ngôi không đầy ba năm thì tôi đã đến”. Nạp Lan Dung Nhược lại nói: “Giờ đây người vẫn là Phó thống lĩnh Cẩm vệ quân sao?” Trương Thừa Bân nói: “Đúng thế, tôi làm Phó thống lĩnh đã gần mười năm!” Nạp Lan Dung Nhược hờ hững nói: “Thế mà Sở Chiêu Nam lại thắng tiến quá nhanh”. Trương Thừa Bân nói: “Đó cũng là lẽ đương nhiên, y võ công cao cường, nhiều lần lập được công lớn, bọn chúng tôi là người cũ của tiên đế, chẳng thể bì được với y”. Tuy rằng nói như thế nhưng mặt đây vẻ hậm hực. Nạp Lan Dung Nhược mỉm cười nói: “Thế sao? Sao lần này ta không thấy y?” Trương Thừa Bân lại nói: “Sau khi y làm thống lĩnh, tổn thất rất nhiều huynh đệ. Nhưng một tướng công thành muôn người phơi thây, đó là điều dĩ nhiên”. Nạp Lan Dung Nhược lại nói: “Sở Chiêu Nam rất thích tranh công, ta không ưa y. Thực ra kẻ đứng đầu cũng nên khoan hậu một tí, điểm này người tốt hơn y nhiều”. Trương Thừa Bân mừng rỡ, quì xuống dập đầu nói: “Mong công tử nâng đỡ!” Nạp Lan Dung Nhược đỡ y dậy, Trương Thừa Bân lại nói: “Gần đây y cùng Thành Thiên Đình và hơn mười vệ sĩ nhất đẳng ra ngoài bắt giặc, ngoại trừ hai người bọn họ, tất cả đều chết sạch, thế mà chỉ bắt được một kẻ địch”. Nạp Lan nói: “Ồ! Kẻ địch này ắt hẳn rất lợi hại. Bắt được ai thế?” Trương Thừa Bân nói: “Chính là Lăng Vĩ Phong kẻ đã đại náo thiên lao lúc trước”. Nói xong, y lại nhìn Mạo Hoàn Liên, Mạo Hoàn Liên cố ý cúi đầu vờ tắm khăn trong tay. Nạp Lan Dung Nhược mỉm cười nói: “Cô nương chăn cừu này chẳng biết gì đâu, người cứ nói không hề chi”. Trương Thừa Bân nói: “Tổn thất nhiều người như thế mà Hoàng thượng còn khen y!” Nạp Lan Dung Nhược nói: “Sao ta không thấy Hoàng thượng nhắc tới, có phải đã giết tên Lăng Vĩ Phong ấy rồi hay không?” Trương Thừa Bân nói: “Mấy ngày hôm nay Hoàng thượng bận rộn việc quân, hôm nay mới rảnh một chút. Chắc là thấy công tử có khách nên không nhắc. Tôi cũng không biết Lăng Vĩ Phong có bị giết hay chưa. Nghe nói Hoàng thượng trao cho Sở Chiêu Nam xử trí, lại nghe nói Sở Chiêu Nam không đành giết y”. Nạp Lan Dung Nhược ngạc nhiên hỏi: “Họ vốn là bằng hữu phải không?” Trương Thừa Bân nói: “Đâu chỉ là bằng hữu, họ là sư huynh sư đệ với nhau. Nghe nói, chính vì thế y đang buộc Lăng Vĩ Phong giao ra quyền kinh kiếm quyết của sư phụ”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Sai Sở Chiêu Nam không áp giải y đến đây?” Trương Thừa Bân nói: “Hoàng thượng phái y đi giúp Tam bối lạc”. Nạp Lan Dung Nhược nghe đến đây, thế rồi mới hỏi thêm vài câu về võ công, sau đó bưng trà tiễn khách.

Lúc Trương Thừa Bân ra ngoài trời đã tối. Hoàng đế chợt sai người đem trà Long Diên của Tây Tạng và cấm y của cung nữ đến. Nạp Lan Dung Nhược hổ thẹn, nhìn Mạo Hoàn Liên mặc đồ đến tận mang tai.

Hoàng đế đưa những thứ này đến, rõ ràng coi Mạo Hoàn Liên là phi tử của Nạp Lan Dung Nhược. Mạo Hoàn Liên vẫn tự nhiên, giả vờ không biết, đợi thị vệ ra ngoài thì mới mỉm cười nói: “Bằng hữu gặp nhau,

đốt hương trò chuyện, đó cũng là việc vui trong đời người”. Nạp Lan Dung Nhược thấy Mạo Hoàn Liên phóng khoáng như thế, lòng tự trách mình, cười rằng: “Nếu cô nương không ngủ, tôi cũng không ngủ”.

Hai người đốt hương, ngồi uống trà trò chuyện. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Cô nương đúng là trọng bằng hữu, vì Lăng Vị Phong mà mạo hiểm thế này”. Mạo Hoàn Liên nói: “Mong công tử giúp đỡ”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Sở Chiêu Nam nghe lệnh đến giúp cho Thập tứ hoàng tử Dận Đề, vậy thì hiện giờ đang ở Tây Tạng. Ở chỗ Dận Đề có rất nhiều võ sĩ, chỉ e không dễ đánh cứu”. Mạo Hoàn Liên nói: “Cứ tận sức mà làm, thành hay bại đều do ý trời”. Nạp Lan Dung Nhược nói: “Đáng tiếc tôi không thể giúp gì được”. Mạo Hoàn Liên nói: “Công tử hãy giúp chúng tôi hỏi tin tức, chúng tôi đã cảm kích không nguôi”.

Việc chính đã nói xong, hai người lại bàn chuyện thi từ mãi đến khi trời sáng. Nạp Lan Dung Nhược khẽ nói: “Trời đã sắp sáng, tôi đưa cô nương ra ngoài!”

Chính là: Tình này lưu luyện lời khó nói, mãi giữ tri kỷ tại nhân gian.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

27. Chương 27: Quyết Chí Phục Thù Lan Châu Chuyên Tâm Rèn Kiếm - Sư Môn Lưu Hận Quỳnh Dao Có Ý Thử Chiêu

“Trời đã sắp sáng, huynh cũng nên nghỉ ngơi thôi!” Trên thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm, Hàn Chí Bang cũng nói với Quế Trọng Minh như thế.

Trong lúc Mạo Hoàn Liên và Nạp Lan Dung Nhược trò chuyện, Quế Trọng Minh cũng chẳng thể nào ngủ được. Mấy ngày hôm nay, Hàn Chí Bang vâng lệnh Tân Long Tử đem phó bản của Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma cùng chàng ta nghiên cứu. Chỉ trong mấy ngày Quế Trọng Minh đã vượt hẳn Hàn Chí Bang.

Đêm nay Quế Trọng Minh lại luyện tập Một trăm lẻ tám thức Đạt Ma, chàng đã dần dần hiểu ra nhiều điều. Hàn Chí Bang khuyên chàng nghỉ ngơi, chàng cũng đều gác ngoài tai, lúc thì ngồi đả tọa suy nghĩ, lúc thì hươ chân múa tay. Tuy Hàn Chí Bang võ công không cao, nhưng biết chàng luyện đến lúc quan trọng, đang tìm hiểu yếu quyết then chốt của Đạt Ma bí kíp, bởi vậy mới không dám quấy nhiễu, cứ đứng một bên nhìn chàng sững sờ. Đêm thảo nguyên lạnh đến thấu xương, Hàn Chí Bang dần dần không chịu nổi nữa, chợt nghe tiếng gà gáy vọng tới, trời hừng sáng, Hàn Chí Bang nhìn lại Quế Trọng Minh, chỉ thấy chàng ta ngồi xếp bằng dưới đất tựa như một nhà sư nhập định, chẳng hề nhúc nhích. Hàn Chí Bang đang định gọi thì chợt chàng ta kêu lớn: “Được rồi! Được rồi!” rồi đứng phắt dậy, rút cây Đẳng Giao kiếm múa theo Đạt Ma kiếm pháp, lập tức ánh ngân quang bao bọc lấy thân người, Hàn Chí Bang tuy thông hiểu Đạt Ma bí kíp, nhưng chàng ta cũng hoa cả mắt, Quế Trọng Minh múa đến lúc quan trọng, chàng ta chợt đánh chậm lại, chỉ thấy chàng Đông một kiếm, Tây một kiếm tựa như chẳng hề dùng lực, nhưng cao thủ nhìn vào thì biết chàng ta đã đạt đến mức thượng thừa tâm kiếm hợp nhất, đúng là người chảy mây bay, nhẹ nhàng tự nhiên. Hàn Chí Bang thầm khâm phục, bất giác khen rằng: “Đạo võ nghệ phải nói đến duyên!” Nói chưa dứt lời thì chợt có người khen: “Kiếm pháp hay!” Quế Trọng Minh xoay người, đột nhiên thâu kiếm, cười nói: “Lan Châu muội muội, muội thức dậy sớm thế!”.

Dịch Lan Châu mỉm cười gật đầu, chợt phát cây đoản kiếm ra, nói: “Quế đại ca, xin mời ban cho vài chiêu”. Quế Trọng Minh hơi chần chừ, số là trước đây trong hoa viên của Nạp Lan tướng phủ, chàng ta đã từng đấu với Dịch Lan Châu, lúc đó chàng cũng hơi chiếm được thượng phong, giờ đây đã học được tinh túy của Đạt Ma kiếm pháp, không biết võ công đã cao hơn lúc trước bao nhiêu. Nhưng cũng chính vì vừa mới lãnh ngộ, chỉ e mình không thể khống chế hoàn toàn, vả lại Đạt Ma kiếm pháp hiểm hóc lạ thường, nếu lỡ tay thì sẽ đã thương Dịch Lan Châu, bởi vậy chàng ta mới chần chừ không dám đáp ngay. Dịch Lan Châu đã biết điều đó, nàng mỉm cười nói: “Vậy huynh hãy thử dùng Ngũ Cầm kiếm pháp độ chiêu với muội, nếu cảm thấy muội tiến bộ hơn trước huynh có thể dùng võ công mới học được!”.

Quế Trọng Minh chẳng thể nào từ chối, chỉ đành chấp nhận ngay, vừa nói: “Mời xuất chiêu!” Dịch Lan Châu đã đâm soạt ra một kiếm, Quế Trọng Minh gạt xéo thanh kiếm xuống, chỉ trong chớp mắt Dịch Lan Châu đã đánh ra ba kiếm, Quế Trọng Minh rút kiếm về phòng thủ, chàng rất kinh ngạc, thế là chuyển qua tấn công, phá được khoảng năm mươi chiêu, Quế Trọng Minh phòng thủ rất khó khăn. Chàng chỉ cảm thấy còn khó đối phó hơn cả đi đánh nhau với Sở Chiêu Nam. Thế là chàng đánh hờ một chiêu kiếm pháp chợt

thay đổi, sử dụng ngay Lạt ma kiểm pháp, chỉ trong chớp mắt quái chiêu dồn ra, biến hóa vô cùng tựa như tầm rút tơ, liên miên không ngớt, Dịch Lan Châu khen một tiếng: “Hay lắm!” rồi thanh đoản kiếm lật trở lại, đâm xuyên vào trong màn kiếm quang!

Hai người càng đấu càng nhanh, khi Quế Trọng Minh đang say sưa, cây Đàng Giao kiếm lúc đâm lúc rút, chỉ cảm thấy kiếm quang loang loáng, kiếm phong vèo vèo. Dịch Lan Châu cứ xoay chuyển theo kiếm phong của Quế Trọng Minh, dù kiếm chiêu của Quế Trọng Minh lợi hại thế nào nàng vẫn có thể né tránh. Một lát sau Quế Trọng Minh đã đánh xong bài Đạt Ma kiểm pháp, thế mà đôi bên vẫn ngang bằng nhau. Dịch Lan Châu quát lớn một tiếng, kiếm chiêu chợt gấp lên, dồn tới ào ạt. Quế Trọng Minh thất kinh, không ngờ rằng Dịch Lan Châu tiến bộ nhanh như thế, chàng ta chợt nảy ra một ý, không căn cứ vào thứ tự của Đạt Ma kiểm pháp nữa mà tùy ý đánh ra, lại có lòng thêm những chiêu số tinh túy trong Ngũ Cầm kiếm pháp, sáng tạo ra một bộ kiếm pháp độc đáo, có thủ lẫn công, chặn Dịch Lan Châu lại, thế là đôi bên kẻ tám lạng người nửa cân. Hàn Chí Bang đứng một bên nhìn, chỉ thấy như muôn ngàn điểm sao xa tuôn ra từ đầu kiếm bao bọc lấy thân người, chẳng thể nào nhận ra được đâu là Quế Trọng Minh đâu là Dịch Lan Châu nữa. Lúc này tuyết xung quanh họ bay lả tả, Hàn Chí Bang nhìn mà tròn mắt há mồm, đến một lúc sau cả người lẫn tuyết đã hòa vào nhau. Chợt nghe một tiếng “Hay”, lại nghe hai tiếng keng keng vang lên, ánh lửa bắn ra tung tóe, hai bóng trắng bay tới trước mặt, Hàn Chí Bang vội vàng hạ mình xuống. Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu đã đến trước mặt chàng, cười hì hì: “Chúng tôi đấu mà quên cả trời đất, khiến Hàn thúc thúc đã lo”.

Té ra khi Quế Trọng Minh chuyên tâm nghiên cứu Đạt Ma kiểm pháp, nàng cũng nghiên cứu Thiên Sơn kiếm pháp. Khi Lăng Vị Phong ra đi lần này, đã trao quyền kinh và kiếm quyết của Hối Minh thiền sư cho nàng cất giữ. Dịch Lan Châu hỏa hầu chưa đủ, vốn là muốn định chờ Lăng Vị Phong trở về rồi sẽ thỉnh giáo chàng không ngờ Lăng Vị Phong đã gặp nguy hiểm ở Băng Hà. Dịch Lan Châu quyết chí cứu cho được chàng, đã dốc hết sức mình nghiên cứu kiếm thuật, hơn mười ngày không thèm gặp mặt Trương Hoa Chiêu, đúng là có công mài sắt có ngày nên kim, sau mấy đêm không ngủ, nàng đã tìm ra chỗ ảo diệu của Thiên Sơn kiếm pháp, lại thêm Phi Hồng Cầm đích thân truyền thụ kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ, nàng đã dung hợp cả hai loại kiếm pháp này, thành ra đều giải quyết được những vấn đề khó khăn trước đây. Trong quyền quyền kinh kiếm phổ mà Lăng Vị Phong trao cho nàng, chàng cũng đã ghi thêm một chương tâm đắc của mình, chương này luận về cách ứng phó với Đạt Ma kiểm pháp. Nên Dịch Lan Châu tỉ kiếm với Quế Trọng Minh, chẳng những không hề thua sút mà còn hơi chiếm được thượng phong về mặt kiếm pháp. Nhưng nếu lấy công lực mà luận, Dịch Lan Châu vẫn còn kém Quế Trọng Minh một bậc, nên đánh qua đánh lại cũng chẳng ai hơn ai.

Sau khi tỉ kiếm Quế Trọng Minh hơi buồn bã, cảm thấy sau khi mình đã cố công học hỏi rèn luyện mà cũng chẳng qua là thế. Không ngờ Dịch Lan Châu đã khen rằng: “Quế đại ca, hiện nay huynh đã có thể trở thành tông sư của một phái!”.

Quế Trọng Minh ngạc nhiên nói: “Lan Châu muội muội, sao muội lại cười ta thế?” Dịch Lan Châu nói: “Muội tuy còn trẻ hiểu biết nông cạn, từ nhỏ đi theo Lăng thúc thúc nên cũng biết đại khái kiếm pháp của các nhà các phái. Nay nhìn lại, chỉ có kiếm pháp của huynh mới có thể đối đầu với Thiên Sơn kiếm pháp. Không giấu gì huynh, mấy ngày hôm nay muội cũng cố công rèn luyện kiếm pháp, tự tin đã cao hơn trước rất nhiều, không ngờ vẫn chưa thể thắng nổi huynh”. Lúc này Quế Trọng Minh mới mừng rỡ, buột miệng nói: “Nếu Hoàn Liên thấy chúng ta tỉ kiếm, chắc hẳn sẽ rất vui mừng”. Dịch Lan Châu bật cười: “Đúng thế, tỷ ấy thấy huynh có tiến bộ, chắc hẳn sẽ khen huynh!” Quế Trọng Minh đỏ mặt, Trương Hoa Chiêu gọi: “Lan Châu! Lan Châu!” Dịch Lan Châu cười: “Bây giờ muội có thể gặp chàng” rồi quay đầu chạy sang. Quế Trọng Minh gượng cười nói với Hàn Chí Bang: “Hàn thúc thúc, không giấu gì thúc thúc, tôi cũng thấy không xứng với Hoàn Liên, nên tôi mới cố công rèn luyện kiếm pháp”. Hàn Chí Bang thấy hai người họ yêu thương như thế, lòng không khỏi bẽ bàng.

Mấy ngày hôm nay lúc nào Lưu Úc Phương cũng trông ngóng tin tức của Lăng Vị Phong.

Lúc này Lăng Vị Phong cũng nhớ đến Lưu Úc Phương, chàng đã quen biết một đám bằng hữu trong hoạn nạn. Chàng bị nhốt trong mê cung chùa Bồ Đạt Lạp ở La Sa. Chùa Bồ Đạt Lạp là nơi trú ngụ của Đạt Lai Đạt Ma, nay đã trở thành nơi ở của Dận Đề. Dận Đề thực hiện chính sách mềm dẻo của Khang Hy, vì Đạt Lai vừa mới lập, tất cả những Lạt ma khác trong chùa vẫn được ở lại, nhưng vẫn sắp xếp vô sĩ ở trong chùa. Mê cung trong chùa đường lối quanh co, sau đó Dận Đề lại sai thợ mộc lắp thêm cửa, khiến đường lối càng

thêm phức tạp. Lãng Vị Phong bị nhốt trong một căn mật thất ở giữa mê cung.

Những sự tích anh hùng của Lãng Vị Phong đã khiến cho bọn võ sĩ phục lẫn. Trong số này có hai người đặc biệt gần gũi Lãng Vị Phong, một người tên gọi Châu Thanh, một người tên gọi Mã Phương. Châu Thanh là võ sĩ thể tập, tổ phụ của y là một trong những võ sĩ mà Nhiếp Chính vương Đa Nhĩ Cổn lôi kéo khi Thuận Trị mới nhập quan, sau đó vì làm cho Nhiếp Chính vương một chuyện bí mật, việc xong thì bị Nhiếp Chính vương giết chết diệt khẩu. Mã Phương là người Hồi lưu lạc giang hồ, Bang chủ Thượng Vân Đình của Thiết Phiến bang khi gặp y ở Hồi Cương đã giới thiệu y cho Sở Chiêu Nam.

Lãng Vị Phong dò hỏi được lai lịch của Châu Thanh và Mã Phương. Không bao lâu sau thì đã kết tình bằng hữu với người hai. Đêm nay đến lượt Châu Thanh trực ban, Lãng Vị Phong lại kể về những sự tích trên giang hồ, Châu Thanh say sưa lắng nghe. Lãng Vị Phong cố ý nhắc đến tổ phụ của y, chàng chợt nói: “Trong võ lâm lấy đạo nghĩa làm đầu, thà hy sinh cho bằng hữu chứ không khi nào tàn sát lẫn nhau. Nếu y làm việc co Hoàng đế, tuy có công danh lợi lộc nhưng sớm tối đều nguy hiểm, vừa sợ Hoàng đế giết chết vừa sợ đồng bọn hãm hại. Kể cớ gì khó sống được trong cảnh ấy. Bậc anh hùng như bậc tổ phụ cuối cùng cũng chết oan”. Châu Thanh cũng nghe phong thanh của tổ phụ mình, nghe Lãng Vị Phong nói như thế thì giật mình, vội vàng nói: “Làm sao huynh biết? Tin tức của huynh có thật không?” Lãng Vị Phong nói ra câu chuyện ấy. Châu Thanh rơi nước mắt nói: “Tôi vẫn thường nghe phong thanh chuyện của tổ phụ tôi, có điều tôi từ nhỏ đã là vệ sĩ, xưa nay luân tặn trung với Hoàng thượng, nay huynh đến tôi mới được mở mắt. Té ra trên giang hồ giữa người với người đối đãi chân thành như thế”. Nói xong thì muốn giúp Lãng Vị Phong bỏ chạy, Lãng Vị Phong vội vàng can ngăn, bảo y chờ đợi thời cơ.

Lại một đêm nữa đến phiên Mã Phương canh gác. Lãng Vị Phong lại nói về nỗi thống khổ của người Hồi, lại kể về những hành vi xấu xa của Thượng Vân Đình, Nhân Yêu Hách Phi Phụng. Mã Phương đỏ mặt, cảm thấy hổ thẹn, từ đó đã được Lãng Vị Phong thu làm tâm phúc.

Sở Chiêu Nam nhốt Lãng Vị Phong ở mật thất trong mê cung, thường buộc chàng đưa ra quyền kinh kiếm quyết, đến khi biết quyền kinh kiếm quyết không còn trên người chàng, lại bảo chàng viết lại. Lãng Vị Phong không chịu bởi vậy dần dần y mới muốn giết chàng.

Nhưng khi Sở Chiêu Nam quyết định giết Lãng Vị Phong thì một toán nhân mã đã vượt thảo nguyên, đi vào Tây Tạng, âm thầm tiến vào Đa Sa, tìm thời cơ cứu Lãng Vị Phong.

Ngày thứ bảy sau khi Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu học xong kiếm pháp, Mạo Hoàn Liên và Phó Thanh Chủ trở về. Nghe tin Lãng Vị Phong vẫn còn sống, ai nấy đều rất vui mừng. Lại nghe nói Lãng Vị Phong bị nhốt trong chùa Bồ Đạt Lạp, bị canh giữ rất nghiêm ngặt, ai nấy đều lo lắng, e rằng còn khó khăn hơn cả việc cướp thiên lao lúc đầu. Dịch Lan Châu nói: “Dù nguy hiểm thế nào, chúng ta cũng phải đi cứu”. Tù trưởng Hồ Khắc Tề nói: “Điều đó đương nhiên, Lãng đại hiệp là ân nhân của tộc chúng tôi. Vì ngài, chúng tôi dù nhảy vào dầu sôi lửa bỏng cũng không từ. Có điều cũng phải tính một kế sách ổn thỏa nhất, chỉ vài người đi, e rằng chẳng ích gì”. Phó Thanh Chủ vuốt râu nói: “Vậy thì phiền ngài hãy chọn ba trăm tử sĩ đi với chúng tôi”. Lưu Úc Phương nói: “Người đông dễ bị phát giác, chúng ta làm sao xông qua đại quân ở ranh giới Tây Tạng?” Phó Thanh Chủ nói: “Nếu trong vòng mười ngày mà đến được ranh giới Tây Tạng thì cũng sẽ có cách vượt qua. Muộn hơn thì ta không đảm bảo”. Mọi người vội vàng hỏi nguyên cớ, Phó Thanh Chủ cười nói: “Ta đã đoán được sẽ có chuyện hôm nay nên đã ra tay!” té ra ngày ấy Khang Hy bảo Phó Thanh Chủ chữa bệnh ột bối lạc, ông ta vừa ra tay thì người ấy khỏe hẳn. Khang Hy rất vui mừng, bảo ông ta viết lại đơn thuốc. Phó Thanh Chủ không những viết lại đơn thuốc mà còn hái vài vị thuốc nghiền thành hàng trăm túi bột phấn, để lại cho những binh tốt ở biên cương. Đơn thuốc trị bệnh co rút này không phải là giả, nhưng trong lúc nghiền thuốc, Phó Thanh Chủ đã cho thêm một loại thuốc rất lợi hại, sau khi thoa vào chẳng hề có điều gì khác lạ, vả lại người bệnh còn cảm thấy rất dễ chịu, nhưng sau vài ngày thì bệnh sẽ tái phát mà lại còn nặng hơn trước. Phó Thanh Chủ tính toán ngày tháng, đoán rằng trong vòng mười ngày mình sẽ đến được ranh giới Tây Tạng, mà lúc đó bệnh của đám binh tốt sẽ phát tác.

Lại nói sau khi Mạo Hoàn Liên ra đi, Nạp Lan Dung Nhược đang ngồi thần thờ, một ngày chợt nghe bên ngoài trại có tiếng trống trận, Khang Hy tức giận bước vào nói: “Dung Nhược, hai cha con ngày hôm trước đều là gian tặc!” Nạp Lan Dung Nhược giật nảy người: “Sao lại như thế?” Khang Hy nói: “Lúc này chỉ huy ở tiền tuyến về báo rằng, có một đám mã tặc đã xông qua phòng tuyến, đi vòng qua thảo nguyên, bọn họ xua hàng ngàn binh tốt ra truy bắt, không ngờ gần hết số binh tốt đều bị phát bệnh mà còn nặng hơn trước.

Sau một hồi khổ chiến hàng ngàn binh tốt không chặn nổi, bởi vậy mới sai người về đây báo”. Nạp Lan Dung Nhược kêu ối chao một tiếng, lo lắng nói: “Vi thần đáng tội chết đã để cho gian tế lén vào, xin Hoàng thượng xử phạt”. Khang Hy nói: “Không biết không có tội, ta cũng không trách khanh, sau lần này khanh hãy bớt qua lại với những kẻ lai lịch không rõ ràng”. Nạp Lan Dung Nhược luôn miệng vâng dạ. Khang Hy lại cười đắc ý nói: “May mà thần sách doanh của ta không dùng thuốc của người ấy. Nay phải đi chắc là một đám mã tặc chẳng chống đỡ nổi thần sách doanh. Ta phải xem bọn mã tặc này có phải ăn tim hùm gan gấu hay không mà to gan đến thế!” Nạp Lan Dung Nhược nghe thế thì âm thầm thất kinh. Thần sách doanh là quân tinh nhuệ trong Cẩm vệ quân, do Hoàng thượng đích thân suất lĩnh, Nạp Lan Dung Nhược đảo mắt hỏi: “Thần sách doanh mà ra tay bắt mã tặc chắc là sẽ được. Không biết chúng ta có thể đi xem hay không?” Khang Hy đang hứng chí, luôn miệng khen phải, thế là cùng Nạp Lan Dung Nhược phóng ngựa ra ngoài.

Thần sách doanh người mạnh ngựa khỏe, từ đại doanh đến tiền tuyến hơn mười dặm mà đi chỉ có nửa canh giờ. Phó Thanh Chủ đang phá vòng vây, thần sách doanh đã dồn lên tản ra xung quanh tựa như giăng một màn lưới rộng ở thảo nguyên rồi từ từ siết chặt vào giữa. Khang Hy và Nạp Lan Dung Nhược chạy tới, chỉ nghe tiếng quát tháo ầm trời, đao quang kiếm ảnh, cuộc chiến rất kịch liệt.

Khang Hy và Nạp Lan Dung Nhược phóng ngựa lên đồi, Khang Hy biến sắc nói: “Đây không phải là bọn mã tặc bình thường!” người trong thần sách doanh ai nấy đều là những kẻ võ công thâm hậu, tuy bao vây chặt kẻ địch, nhưng mã tặc xông đến đâu thì đều tan tác, chỉ trong chốc lát Khang Hy đã chính mắt thấy vài tên thống lĩnh chết dưới đao kiếm. Nhìn lại một hồi, Khang Hy kêu ồ một tiếng, chỉ ra phía trước nói: “Khanh xem, chính là lão già ấy!”.

Nạp Lan Dung Nhược nhìn theo hướng tay của Khang Hy, thấy Phó Thanh Chủ thúc ngựa chạy phía trước, cây trường kiếm trong tay múa tít, chỉ trong chớp mắt đã giết được mấy người. Chàng cũng nhìn thấy Mạo Hoàn Liên đang ở trong đám loạn quân. Nạp Lan Dung Nhược thầm nhủ: “Họ tuy là cao thủ võ lâm, nhưng ít chẳng thắng được nhiều, nếu cứ mãi như thế chắc chắn sẽ không cầm cự nổi”. Chàng nhíu mày nói với Khang Hy: “Á thiếu nữ ấy té ra là một mã tặc”. Lúc này Khang Hy cũng nhìn thấy Mạo Hoàn Liên, đang định lên tiếng thì Nạp Lan Dung Nhược chợt phóng ngựa ra, quát lớn: “Tức thật! Không bắt được tên tặc tử, thế không làm người!” Khang Hy vội kêu: “Đừng mạo hiểm, mau quay lại!” Nạp Lan Dung Nhược đã thúc ngựa phóng vào trong trận.

Lính thần sách doanh thấy Nạp Lan công tử xông ngựa tới thì ai nấy đều ngạc nhiên, Trương Hoa Chiêu bên cạnh Dịch Lan Châu, đang đánh nhau đến tối tăm mặt mũi, chàng ta đâm một kiếm về phía Nạp Lan Dung Nhược, Nạp Lan Dung Nhược cố gạt lên, suýt nữa đã rơi xuống ngựa. Dịch Lan Châu đẩy Trương Hoa Chiêu qua một bên, Trương Hoa Chiêu mới nhìn rõ là Nạp Lan Dung Nhược, kêu ối chao một tiếng. Mạo Hoàn Liên phóng ngựa tới, Nạp Lan giơ đao chém xuống, Mạo Hoàn Liên nhẹ nhàng né tránh, Nạp Lan Dung Nhược khề nói: “Mau bắt ta”. Rồi chém một đao về phía Mạo Hoàn Liên, Quế Trọng Minh gầm lớn một tiếng, Mạo Hoàn Liên tóm cổ tay Nạp Lan Dung Nhược kéo tới, trừng mắt nhìn Quế Trọng Minh: “Chàng ngốc mau lui xuống”. Quế Trọng Minh nhận ra đó là Nạp Lan Dung Nhược, kêu lên: “Hừ! Chúng ta đều tưởng y là người tốt, té ra y cũng bán mạng cho tên Hoàng đế ấy!” Mạo Hoàn Liên khề nói: “Mau gọi Phó bá bá đến đây!”.

Lính thần sách doanh thấy Nạp Lan công tử đã bị kẻ địch bắt sống thì kinh hoảng, vội vàng chạy tới cứu. Dịch Lan Châu vùng thanh đoản kiếm chém ngã được mấy tên, Phó Thanh Chủ đã chạy gấp tới, chụp lấy Nạp Lan Dung Nhược, giơ trường kiếm lên cổ của chàng, gằn giọng quát bảo bọn lính: “Ngừng tay, nếu không ta giết người này!” lúc này Trương Thừa Bân cũng phóng ngựa tới, cao giọng nói: “Có gì hãy thông thả. Đừng động thủ!” Phó Thanh Chủ nhướng mày cười rằng: “Trương phó thống lĩnh, vẫn khỏe chứ?” Trương Thừa Bân ngạc nhiên, Phó Thanh Chủ đã nói: “Chúng ta đã gặp gỡ tại Võ gia trang dưới núi Ngũ Đài, Phó thống lĩnh có còn nhớ không? Lão hủ chính là Phó Thanh Chủ đây!” Trương Thừa Bân vừa nhìn lại, nhận ra ông ta, thế rồi mới cung tay nói: “Phó lão tiên sinh có gì chỉ giáo?” Phó Thanh Chủ giơ ngón tay cái lên khen: “Trương đại nhân quả nhiên là người lặn lội giang hồ, chúng tôi không cần gì nhiều, chỉ phiền Nạp Lan công tử đưa chúng tôi đi một trăm dặm đường!” Trương Thừa Bân nói: “Việc này tôi không dám làm chủ, xin các vị hãy đợi một lát”. Thế là bước về nói lại với Khang Hy. Khang Hy nhíu mày nói: “Bảo y thả Dung Nhược ra, chúng ta sẽ để cho y đi!” Thừa Bân quay ngựa lại báo, Phó Thanh Chủ cười lạnh nói: “Giả sử, Trương đại nhân có thể làm chủ, thì chúng tôi trao người mượn đường. Có điều lần này

Hoàng đế làm chủ, xin thứ tôi nói thẳng, chúng tôi không tin Hoàng đế!” Trương Thừa Bân không giám trả lời, quay trở lại báo với Hoàng đế. Khang Hy nghiêng răng kèn kẹt, chẳng còn biết làm thế nào, một lát sau nói: “Cũng được, coi như bọn chúng may mắn. Nếu chúng kéo Dung Nhược ra hơn hai trăm dặm mà không thả thì thế nào?” Trương Thừa Bân khẩu đầu bấm báo: “Lão già ấy là Phó Thanh Chủ...” Khang Hy hừ một tiếng, cướp lời: “Ồ, Phó Thanh Chủ? Ta biết! Nhưng như đầu cũng như thế!” Trương Thừa Bân nói: “Lão có khả năng thay đổi dung mạo”. Khang Hy lại mắng: “Người cứ ấp úng mãi gì thế?” Trương Thừa Bân nói: “người này rất có tên tuổi trên giang hồ, nói một là một, hai là hai. Chắc y không nuốt lời!” Khang Hy mặt biến sắc, hừ một tiếng, thầm nhủ: “Bọn chúng không tin ta, người lại tin bọn chúng!” Trương Thừa Bân phủ phục ở dưới đất, không thấy Khang Hy đổi sắc, lại bấm rằng: “Nô tài nguyện đi theo công tử, hộ tống ngài trở về”. Khang Hy chỉ đành chấp nhận, bảo y lựa chọn thêm bốn tên thị vệ đi cùng, Phó Thanh Chủ cũng đồng ý. Sau lần này, Khang Hy rất bức mình bởi vậy mới tìm cách giết Trương Thừa Bân. Đó là chuyện sau này.

Thế rồi Trương Thừa Bân và bốn tên vệ sĩ theo Nạp Lan Dung Nhược làm con tin. Có điều bọn họ bị ngăn ở phía sau, Nạp Lan Dung Nhược đi cùng bọn Mạo Hoàn Liên, Phó Thanh Chủ ở phía trước. Nhưng hai ngày thì được hai trăm dặm đường, Nạp Lan Dung Nhược buồn bã nói: “Đưa người ngàn dặm cuối cùng cũng chia tay. Tôi và các vị đều biết lòng nhau mong đôi bên phải cẩn thận”. Phó Thanh Chủ và ba người xuống ngựa, bày tiệc ở giữa đường đưa tiễn Nạp Lan Dung Nhược trở về. Từ ngày Mạo Hoàn Liên trở về, Quế Trọng Minh chưa biểu diễn chiến thuật cho nàng xem, lúc này nàng mới tháo cây Đẳng Giao kiếm cười nói Nạp Lan Dung Nhược: “Tôi sẽ múa vài kiếm giúp vui cho công tử”. Thế rồi vung kiếm, di chuyển Đát Ma kiếm pháp.

Quần hùng đều tấm tắc khen hay! Giữa lúc ấy có ba thót ngựa đột nhiên đứng sững lại, trên lưng ngựa có một quý phụ trung niên và một ông già hơn năm mươi tuổi râu xồm, một đạo sĩ râu tóc bạc phơ. Cả ba người có vẻ đều có võ công cao cường, xách định lên tiếng, ba người ấy thì một hồi đột nhiên nháy mắt, đạo sĩ và ông già xông về phía Quế Trọng Minh, thiếu phụ trung niên người đâm một kiếm vào Nạp Lan Dung Nhược.

Phó Thanh Chủ vén tay áo phải dùng tuyệt chiêu Lưu Vân Phi Yụ cuộn vào cổ tay của kẻ địch, chưởng phải vỗ vù một tiếng đánh ra dưới ố?g tay áo, thiếu phụ lộn người lên không, lướt qua sau lưng Phó Thanh Chủ, đâm một kiếm. Chỉ trong chớp mắt Phó Thanh Chủ đã rút cây kiếm thép ra, trở tay đánh lại một kiếm, ghim thanh kiếm của kẻ địch xuống kéo ra một bên, thiếu phụ thừa thế đẩy về phía trước, chém kiếm xuống hạ bàn. Phó Thanh Chủ thầm kinh ngạc, rút kiếm về đấu với bà ta một hồi. Thiếu phụ kêu ồ một tiếng: “Người là cao thủ của Vô Cực phái, sao đi chung với bọn hạ lưu thế này!” Phó Thanh Chủ liên tục phá ba chiêu kiếm, mỉm cười nói: “Người là cao thủ phái Vô Đang, sao lại vô lễ như thế?” Thiếu phụ tức giận nói: “Người ăn mặc theo kiểu người Hán mà bảo vệ cho bọn Thát tử, biết hổ thẹn hay không?” chỉ trong chớp mắt lại đâm thêm mấy nhát kiếm nữa. Lúc này Trọng Minh cũng quần thảo với hai người kia. Đạo sĩ râu tóc bạc công lực thâm hậu, Thế Trọng Minh chém kiếm tới, cảm thấy một luồng nội lực phản công trở lại, ông già râu xồm kiếm pháp cực kỳ tinh diệu. Quế Trọng Minh nhờ có Đát Ma kiếm pháp và cây kiếm Đẳng giao mới có thể đánh ngang hàng. Hai người này vai vế rất cao, mà không hạ nổi một tên tiểu tử hậu sinh, thì vừa kinh vừa giận, thế là hai bên xông tới từ hai bên cánh, Quế Trọng Minh cảm thấy công lực của hai người hình như chẳng kém gì Tề Chân Quân, đấu một hồi thì trán đã toát mồ hôi.

Dịch Lan Châu thấy kẻ địch võ công cao cường, Phó Thanh Chủ một chống một vẫn kiếm được một thế thượng phong. Quế Trọng Minh một chống hai thì đã nao núng, thế là nàng vung cây đoản kiếm đâm về phía đạo sĩ. Đạo sĩ quét tròn thanh trường kiếm mà không chạm được vào kiếm của nàng. Kiếm khi của Dịch Lan Châu dòn ra không gãy như nước trường giang. Đánh được khoảng năm mươi chiêu, đạo sĩ buộc phải tháo lui ra sau. Dịch Lan Châu đang định truy kích, đạo sĩ giơ ngang kiếm chặn lại, vận nội lực đẩy Dịch Lan Châu lùi hai bước, cao giọng nói: “Nha đầu là người thế nào của Bạch Phát Ma Nữ?”.

Phó Thanh Chủ phát ổng tay áo, đẩy thiếu phụ lùi hai bước, trả lời: “Chắc ba vị là cao thủ của phái vô đang! Xin hỏi các vị xưng hô thế nào với Trác đại hiệp?” đạo sĩ thấy Phó Thanh Chủ có công lực như thế thì không dám coi thường, cung tay nói: “Trác đại hiệp là sư huynh của chúng tôi, xin hỏi đại danh của tôn giá?” Phó Thanh Chủ báo tên họ, ba người đều thất kinh, đó rằng là vì ông ta là bậc tôn sư tiếng tăm lẫy lừng mà lại ngồi uống rượu với người Mãn Châu. Phó Thanh Chủ chỉ Dịch Thanh Lâu nói: “Đây là đệ tử tái truyền của Hối Minh thiền sư, là con nuôi của nữ anh hùng Phi Hồng Cầm, nên cũng học được chân

truyền kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ”. Đạo sĩ nói: “Chả trách nào kiếm pháp lại lợi hại đến thế, tôi có duyên gặp mặt một lần với Hứa Minh tiền sư, hôm nay thấy kiếm pháp của ông ta coi như cũng mở được tầm mắt”.

Ba người này đến từ Hồ Bắc. Đạo sĩ cho gọi Huyền Chân, là đệ tử của Hoàng Diệp đạo nhân, tức là sư thúc của Trác Nhất Hàng, hiện là Chương môn của phái Võ Đang, thiếu phụ xinh đẹp tên gọi Hà Lục Hoa, một sư thúc của Trác Nhất Hàng là Bạch Thạch đạo nhân khi chưa xuất gia đã sinh ra bà ta, ông già tuổi hơn năm mươi là chồng bà ta, năm nay bà ta đã gần năm mươi tuổi, vì biết thuật trụ nhan nên vẫn còn xinh đẹp trẻ trung. Mấy mươi năm trước Trác Nhất Hàng là Chương môn của phái Võ Đang, tuổi tác cũng trạc với các sư thúc, lớn hơn các sư đệ nhiều. Từ sau khi Trác Nhất Hàng bỏ chức Chương môn ẩn cư ở Thiên Sơn, môn hạ Võ Đang đã nhiều lần muốn đón ông trở về, hai mươi năm trước, khi Dương Văn Thông vẫn còn ở Hồi Cương, Hà Lục Hoa một mình lên Thiên Sơn tìm Trác Nhất Hàng, với lại cũng vì thế mà hiểu lắm Bạch Phát Ma Nữ nhiều hơn.

Trác Nhất Hàng chết không bao lâu, môn hạ phái Võ Đang mới biết. Sau đó lại nghe các Lạt ma tây tạng đồn rằng, Đạt Ma bí kiếp đã xuất hiện trên giang hồ. Đạt Ma bí kiếp là bảo điển trấn sơn của phái Võ Đang, phần là môn hạ của phái Võ Đang đều phải đi tìm. Bởi vậy Chương môn nhân Huyền Chân mới đích thân dắt sư đệ và sư muội đến Tây Tạng, đành rằng sau khi tìm được tung tích của Đạt Ma bí kiếp, sẽ lên Thiên Sơn đưa hài cốt Trấn Hàn về an táng, không ngờ đến Tây Tạng không bao lâu thì quân Thanh đánh vào, chùa Bồ Đạt Lạt cũng bị vận dè cướp mất. Ba người không biết biên cương đã bị phong tỏa, rầu rĩ trở về miền nam, nào ngờ vô tình giữa đường lại gặp Quế Trọng Minh múa kiếm, họ nhận ra năm mươi sáu chiêu thức, đó chính là Đạt Ma kiếm pháp mà viễn tổ của phái Võ Đang truyền lại theo trí nhớ, lại thấy Nạp Lan Dung Nhược, vệ sĩ ngồi bên cạnh bởi vì thế không hồi trắng đen đã lập tức ra tay. Mặt khác Huyền Chân cũng muốn thử uy lực của Đạt Ma kiếm pháp.

Hai bên đã nói với nhau rõ ràng, Huyền Chân biết Phó Thanh Chủ là tôn sư của một phái, xưa nay không nói dối. Tuy ông ta không chịu tiết lộ thân phận của Nạp Lan Dung Nhược nhưng cứ bảo vệ cho Nạp Lan Dung Nhược thì chắc chắn có lý lẽ, bởi vậy cũng không truy cứu. Nạp Lan Dung Nhược biết được ba người này sắp lên Thiên Sơn, mỉm cười nói: “Ở miền biên cương đại quân tập trung, phong tỏa kín đường. Kiếm pháp của đạo trưởng tuy cao, nhưng e rằng không dễ xông qua!” Huyền Chân sùng sộ nói: “Ba người bọn ta dù máu chảy trên cát vàng, ít nhất cũng phải giết vài trăm tên Hồ cẩu!” Trương Hồ Bân mặt biến sắc, Nạp Lan Dung Nhược không lấy đó làm giận, vẫn cười nói: “Lưỡng bại câu thương có ích gì? Nếu đạo trưởng không chê, tôi sẽ dẫn các người vượt qua. Các người cứ nhận là đạo sĩ du phương, chắc là không có chuyện gì”. Phó Thanh Chủ khẽ nói với Huyền Chân: “Tôi khuyên đạo huynh nên nhận lời hảo bằng hữu này!” Huyền Chân rất kinh ngạc, ông ta thấy Nạp Lan Dung Nhược mặt mày sáng sủa, khí độ phi phàm, bất giác giảm mấy phần địch ý, thế rồi mới chẳng nói gì nữa. Phó Thanh Chủ muốn cáo biệt, Huyền Chân định chỉ Quế Trọng Minh nói: “Xin mời vị tiểu ca này dừng lại một lát”. Quế Trọng Minh hỏi: “Cái gì? Tại sao muốn giữ tôi?” Mạo Hoàn Liên khẽ nói bên tai chàng: “Họ là sư thúc của huynh, đừng vô lễ!” Quế Trọng Minh chưng hững, cảm thấy ái ngại vô cùng. Lúc này mới nhớ rằng mình đã học Đạt Ma bí kiếp, coi như cũng là đệ tử Võ Đang, thế rằng gọi một tiếng “sư thúc”. Huyền Chân ngạc nhiên nói: “Người là đệ tử của quan môn của Trác Nhất Hàng?” Quế Trọng Minh lắc đầu: “Không phải!” nói xong thì thấy không ổn, rồi lại gật đầu: “Cũng coi như là thế!” Huyền Chân nhú mày: “Sao lại nói thế?” Hàn Chí Bang nói: “Tân Long Tử căn dặn tôi thay Trác đại hiệp nhận ý làm học trò!” Huyền Chân trừng mắt nhìn Hàn Chí Bang hỏi: “Người là ai? Có phải người là đệ tử của bốn môn không?” Hàn Chí Bang cũng lắc đầu, Mạo Hoàn Liên vội vàng giải thích, khó khăn lắm mới nói được rõ ràng, Huyền Chân rất không vui. Phái Võ Đang của y xưa nay coi trọng tôn ti, không ngờ vừa mới gặp mà hai sư thúc chẳng hạ nổi một sư đệ, còn Quế Trọng Minh thì không hề nhún nhường, tựa như chẳng hề thừa nhận ý là sư thúc. Trước mặt bọn Phó Thanh Chủ, Huyền Chân không dám lên tiếng, chỉ hỏi rằng: “Có phải người còn có việc khác không?” Quế Trọng Minh nói: “Đương nhiên, nếu không cần gì mạo hiểm đến Tây Tạng?” Huyền Chân sầm mặt nói: “Vậy ta cho người thời gian một tháng, sau khi việc xong thì hãy đến ngọn Lạc Đà núi Thiên Sơn đem hài cốt của sư phụ người về an táng”. Quế Trọng Minh ngạc nhiên không đáp, Huyền Chân nói: “Ta tuy bất tài nắm giữ chức Chương môn Võ Đang, người là đệ tử bốn môn tuân theo qui củ”. Phó Thanh Chủ vội giải vây cho Quế Trọng Minh: “Đây chỉ là hậu kế hậu bối mới xuất đạo, tuổi trẻ vô tri, đạo huynh là tôn trưởng bốn môn, không nên quá nghiêm khắc. Đến lúc đó tôi sẽ bảo y lên Thiên Sơn nghe đạo huynh dạy dỗ!” Quế Trọng Minh lúc này mới ngờ nghech nói: “Sư thúc đừng quá khách sáo, giờ đây không kịp, sau này sư thúc

hãy dạy dỗ”. Huyền Chân hừ một tiếng, rồi vung tay cáo biệt Phó Thanh Chủ.

Nạp Lan Dung Nhược quyền luyện chia tay Mạo Hoàn Liên, trước mặt mọi người chàng không thể biểu lộ nên cố giữ, chỉ thấy trong lòng bề bồng vô hạn.

Nạp Lan Dung Nhược cùng mọi người về đến nơi đón quân, vệ sĩ của Hoàng đế ra đón Nạp Lan Dung Nhược trở về.

Bọn Huyền Chân lại tiếp tục đi hơn mười dặm nữa, đã vượt ra khỏi vòng tuyến của quân Thanh, chợt phía sau có tiếng vó ngựa, quay đầu lại nhìn thì thấy mười mấy phất ngựa đang phóng tới như bay. Huyền Chân cười lạnh, rút thanh kiếm cầm trên tay, tên vệ sĩ đi đầu quát: “Ác đạo dừng bước!” Huyền Chân trở tay đâm thêm một kiếm vừa nhanh vừa chuẩn khiến tên vệ sĩ ấy bị thương ở bắp vai. Bọn vệ sĩ dồn lên, bao vây ba người, những kẻ này đều là cao thủ đại nội, thế nhưng làm sao địch nổi hạ họ? Một tốp sau đã có ba người ngã ngựa những kẻ còn lại ù té bỏ chạy. Huyền Chân hú dài một tiếng có vẻ rất dặt ý, vuốt râu nói: “Cứ để cho bọn chúng chạy!” nói vừa dứt lời chợt thấy bọn vệ sĩ ấy đã ngã ngựa. Huyền Chân thất kinh, khi thấy trong đám loạn thạch ven đường có một thiếu nữ áo đỏ và một thư sinh mặt trắng phóng vọt ra. Thiếu nữ áo đỏ cười khanh khách không ngừng nói: “Vị đạo gia này kiếm pháp rất tuyệt diệu nhưng đáng tiếc vẫn chưa đủ!” Huyền Chân trợn mắt, lạnh lùng hỏi: “Nói như thế, chắc cô nương là một đại hành gia?” Thiếu nữ áo đỏ cười không nói, lại chỉ bọn vệ sĩ nói: “Tôi đã giúp ông tiêu diệt bọn chúng, ông lại không cảm ơn một tiếng mà lại đòi khảo kiếm pháp của tôi!” Huyền Chân là Chương môn của một phái, chưa bao giờ bị chọc giận như thế, thế là y vung kiếm lên lớn giọng nói: “Kiếm pháp của chúng tôi không giỏi, khiến cho kẻ địch lọt lưới, hổ thẹn vô cùng. Mong cô nương chỉ điểm cho, lão đạo sĩ này không biết tốt xấu, cũng muốn thỉnh giáo vài chiêu”. Thư sinh mặt trắng liếc nhìn thiếu nữ áo đỏ rất ngạc nhiên, thiếu nữ áo đỏ cười nói: “Huynh cứ mặt mũi!” rồi quay sang Huyền Chân: “Xin thứ cho tiểu bối vô lễ”. Huyền Chân nói: “Phát chiêu đi!”

Ông ta không biết rằng, thiếu nữ áo đỏ này có ý thử chiêu. Té ra hai người họ là Lý Tư Vĩnh và Võ Quỳnh Giao. Từ sau khi bọn Phó Thanh Chủ lên đường đến Tây Tạng, Phi Hồng Cân ở Thổ Lỗ Phiên cũng biết được tin tức, rất lo lắng. Võ Quỳnh Giao thích nơi đông vui, nên xin sư tỷ dắt Lý Tư Vĩnh đến Hồi Cương. Chàng đã lăn lộn trên giang hồ, lại là một tướng tài, nên cũng muốn cùng Võ Quỳnh Giao đến tái ngoại độ thám tình hình. Hai người đi chẳng có chuyện gì xảy ra. Đến ngày hôm nay, Lý Tư Vĩnh thấy từ xa khói bốc lên, chiến mã hí vang, ngạc nhiên hỏi: “Biên cương chắc có đại quân phong tỏa phải làm thế nào đây?” Võ Quỳnh Giao nói: “Thảo nguyên rộng lớn, chưa chắc đạo quân có thể chiếm hết cả giải biên cương”. Lý Tư Vĩnh trầm ngâm một lúc, chợt thấy phía trước có hơn mười tên quân Thanh đuổi theo một đạo sĩ già, Lý Tư Vĩnh ngạc nhiên nói: “Không biết đạo sĩ này là nhân vật thế nào mà có thể vượt biên cương?” đến khi nhìn lại thì thấy một thiếu phụ xinh đẹp và một ông già cũng chống lại kẻ địch, hai người càng kinh ngạc hơn.

Nhìn một hồi, Võ Quỳnh Giao khẽ nói: “Muội biết lai lịch của ba người này”. Lý Tư Vĩnh nói: “Hai người họ chắc là cao thủ võ lâm!” Võ Quỳnh Giao cười nói: “Còn là tiền bối của phái Võ Đang. Lát nữa muội sẽ giúp họ một tay rồi trêu họ một phen”.

Lần này không phải Võ Quỳnh Giao cố ý đùa cợt, té ra Võ Quỳnh Giao theo Bạch Phát Ma Nữ được ba năm, biết sư phụ có ân oán với phái Võ Đang. Võ Quỳnh Giao rất lấy làm bất mãn cho sư phụ, nghĩ bụng sư phụ và Trác đại hiệp vốn có nhân duyên tốt chắc là bị Chương môn của họ nhay ra can thiệp, đến nỗi sư phụ phải ở trong núi vô vô mấy mươi năm. Nên người khác cảm thấy tính tình Bạch Phát Ma Nữ quái dị, chỉ có Võ Quỳnh Giao và Phi Hồng Cân là hiểu được tâm tình của sư phụ mình.

Võ Quỳnh Giao và Lý Tư Vĩnh đứng xem đánh nhau, Lý Tư Vĩnh nói: “Kiếm pháp Võ Đang quả nhiên lợi hại”. Võ Quỳnh Giao cười nói: “Hay ở hai chữ nhanh và ổn, nhưng vẫn chưa đủ hiểm hóc!” quả nhiên đánh một hồi sau thì có năm tên vệ sĩ lọt lưới Võ Quỳnh Giao mỉm cười, nắm thêm một nắm Cửu Tinh Định Hình phi châm, đánh năm tên vệ sĩ rơi xuống ngựa.

Lại nói Huyền Chân bị Võ Quỳnh Giao nói khích nên đã mời nàng phát chiêu Võ Quỳnh Giao lắc đầu: “Xin mời!” rồi vai trái lắc một cái, Huyền Chân thích nàng đánh vào bên sườn phải của mình, thế là nửa thân trên lắc sang phải, kiếm phong chặn ra ngoài, nào ngờ chiêu ấy Võ Quỳnh Giao chỉ đánh hờ ra, tuy vai trái lắc nhưng không phát chiêu, đợi Huyền Chân đâm kiếm tới thì mới quát: “Đi!” rồi kiếm quyết chuyển trái xia xéo lên phía trên, thân kiếm trên tay phải đánh một chiêu Bạch Hạc Lượng Xí hất lên, đâm vào hạch

môn Huyền Chân. Kiểm pháp của Bạch Phát Ma Nữ rất hiểm hóc, chiêu này kinh hiểm tuyệt luân, Huyền Chân không ngờ rằng một ả ma nữ mà đánh ra kiếm chiêu già giặn đến thế, may mà y kinh nghiệm phong phú nên lập tức xoay eo lướt qua một bên mới tránh được mũi kiếm của Võ Quỳnh Giao. Cây kiếm thép của Võ Quỳnh Giao múa ra ánh sáng lấp lánh, truy kích Huyền Chân. Huyền Chân bước chân vào phương vị bác quái, cây kiếm giữ kín môn hộ, Võ Quỳnh Giao đâm kiếm tới chỉ thấy có kinh phong dồn ngược trở ra. Võ Quỳnh Giao biết y công lực cao cường đã đến mức có thể dùng kiếm pháp thượng thừa hộ toàn thân, nên đâm soạt soạt ba kiếm liên tục toàn là những chiêu số tấn công. Chỉ cần Huyền Chân hơi lộ sơ hở thì sẽ lập tức máu rơi cát vàng! Vợ chồng Hà Lục Hoa thấy thế kinh tâm động phách, Võ Quỳnh Giao cũng thầm kêu khổ. Té ra kiếm pháp của nàng tuy hiểm hóc nhưng công lực thì không bằng Huyền Chân. Nếu cứ đánh mãi thì cuối cùng vẫn thua ông ta!

Hai người một công một thủ, toàn đánh ra những hiểm chiêu. Vợ chồng Hà Lục Hoa tuy biết Huyền Chân không đến nỗi bại nhưng cũng thầm thất kinh! Lúc này Huyền Chân đã thấy lai lịch của Võ Quỳnh Giao, ông ta rất tức giận, thầm nhủ: “Hừ, té ra là đệ tử của Bạch Phát Ma Nữ, chẳng trách nào cố ý khảo nghiệm ta”. Vì danh dự của bốn môn, ông ta quyết phải đánh bại cho được nàng. Nhưng kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ hiểm hóc lạ thường. Huyền Chân nào dám khinh cử vọng động. Đấu được khoảng sáu mươi chiêu nữa, y vẫn không chiếm được tiện nghi. Huyền Chân tuy ý mình có công phu cao hơn nàng, cứ đánh mãi thì rốt cuộc cũng chiếm được thượng phong, nhưng đối phương tuổi còn trẻ, nhuệ khí cường thịnh, nếu muốn quyết thắng thua, không biết phải đánh cho đến lúc nào? Vả lại quân Thanh cách đây mười dặm, nếu bọn chúng đuổi tới thì chẳng phải lưỡng bại câu thương hay sao? Vì thế trong lòng thầm kêu khổ!

Vợ chồng Hà Lục Hoa cũng nghĩ như thế, nhưng Huyền Chân là Chương môn, nếu y lọt xuống thế hạ phong, họ sẽ lập tức khuyên hai bên ngừng, thế nhưng làm thế sẽ mất mặt phái Võ Đang. Đang còn chần chừ, hai người đã đấu đến mức kịch liệt, Võ Quỳnh Giao đâm cả người lẫn kiếm vào eo của đối phương. Huyền Chân xoay chuôi kiếm lướt ngang người tựa như né tránh nhưng đột nhiên không lùi ra phía sau mà tiến tới phía trước quét tới một kiếm, quét lên hai kiếm: “Xem kiếm!” nào ngờ kiếm thuật của Võ Quỳnh Giao vừa nhanh vừa dữ, Huyền Chân chưa kịp xuất chiêu thì Võ Quỳnh Giao đã đột nhiên đâm tới, Huyền Chân quát “Xem kiếm” còn nàng thì quát: “Rơi kiếm”, ngay lúc này chỉ nghe tiếng kim khí Dao nhau, kiếm của hai người đều vụt khỏi tay!

Té ra Huyền Chân đã dồn mười thành lực lượng cho nhát kiếm này, nhưng kiếm chiêu của Võ Quỳnh Giao đã đến trước, Huyền Chân nếu không chịu buông kiếm thì cổ tay sẽ bị chặt đứt, Huyền Chân đánh liều vung thanh kiếm ra nhanh như mũi tên bay, Võ Quỳnh Giao gạt kiếm, không kìm nổi luồng kinh lực ấy, nên thanh kiếm cũng vụt khỏi tay, hai thanh kiếm bay lên không trung rồi rơi cắm xuống đất!

Hai chiêu này nhanh như điện xẹt, Hà Lục Hoa và Lý Tư Vĩnh đồng thời nhảy ra, Hà Lục Hoa kéo Huyền Chân, kêu: “Đại sư huynh ngừng tay!” Lý Tư Vĩnh cũng kéo Võ Quỳnh Giao: “Quỳnh muội ngừng tay!” Huyền Chân thở phì phò trợn mắt, chẳng nói lời nào. Hà Lục Hoa và Lý Tư Vĩnh đồng thời nói: “Hai người đã ngang sức nhau, không cần phải tỉ thí nữa!” Huyền Chân nhặt thanh kiếm, Lý Tư Vĩnh đã định khuyên Võ Quỳnh Giao bước lên xin lỗi, Huyền Chân đã nhảy lên chân ngựa và lớn giọng nói: “Bác anh hùng cân quắc, bản đạo khâm phục! Một tháng sau sẽ gặp nhau tại ngọn Lạc Đà núi Thiên Sơn!” Rồi không đợi Võ Quỳnh Giao trả lời đã thúc vào bụng ngựa, con ngựa hí dài tung vó vượt đi! Vợ chồng Hà Lục Hoa cũng nói lên tiếng: “Đắc tội” rồi chạy theo sư huynh.

Võ Quỳnh Giao nhặt thanh kiếm, cười nói: “Lão đạo sĩ này phách lối thật!” rồi kể lại nguồn cơn cho Lý Tư Vĩnh nghe, Lý Tư Vĩnh cũng cười nói: “Phái Võ Đang của họ tuy đắc tội sư phụ của muội, nhưng muội cũng quá nghịch ngợm!” Rồi chàng đưa mắt liếc nhìn, thấy xác của bọn vệ sĩ dưới đất thì xoa tay cười nói: “Huynh đã nghĩ ra kế thoát thân”. Thế là chàng lột áo mao của hai tên lính bảo Võ Quỳnh Giao cải trang thành nam tử rồi đi về phía biên cương.

Đó chính là: Anh hùng đại tụ hội, quyết chiến Đạt Ma cung.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

28. Chương 28: Tâm Nguyên Khó Thành Một Mảnh Đoạn Trường Sầu Tuyệt Tái - Tình Hoài Như Cũ Mười Năm U Mộng Nhốt Mê Cung

Lý Tư Vinh và Võ Quỳnh Giao đã cải trang thành lính triều đình, quả nhiên đã lừa được bọn sĩ tốt tiền tiêu, cả hai ngựa không ngừng vó chạy thẳng đến La Sa. Hai người bàn nhau tìm bọn Phó Thanh Chủ, Võ Quỳnh Giao nói: “Cha của muội rất thân thiết với Thiên Địa hội Tây Bắc, muội cũng biết tiếng lóng và ám hiệu trong hội của họ. Chúng ta để lại ám hiệu, bọn họ sẽ tìm ra chúng ta”.

Hôm nay, hai người ngồi uống rượu trong một tửu quán lớn nhất ở La Sa, lúc đó đang là chín ngo, khách khứa trong quán rất đông. Hai người ngồi ăn uống một hồi, Lý Tư Vinh chợt thấy có một kẻ cứ nhìn họ đăm đăm, thầm nhủ: “Không xong!” Rồi cả hai vội vàng tính tiền ra khỏi quán, đến khi đi ngoài đường phố, chàng len lén quay lại nhìn vẫn thấy người ấy cũng bám theo sau. Lý Tư Vinh khẽ nói với Võ Quỳnh Giao biết, Võ Quỳnh Giao nói: “Được, chúng ta hãy cho y nếm đòn!” Lý Tư Vinh nói: “Không nên động thủ bừa bãi!” Rồi cả hai lại đi đến một con hẻm vắng người một chiếc xe trâu chạy tới, con đường rất hẹp hai người lách mình né tránh để cho chiếc xe chạy qua, người ấy đã đến sau lưng họ giả vờ tránh chiếc xe, đột nhiên nhảy bổ về phía sau lưng của Lý Tư Vinh, Lý Tư Vinh ngầm vận nội lực vung hai tay ra sau định đẩy người ấy thối lui, nào ngờ người ấy thúc gối lên, Lý Tư Vinh thấy chân đau nhói, suýt nữa ngã xuống. Võ Quỳnh Giao trở tay điểm lại một cái, người ấy đổ sầm xuống đất rồi bật dậy, Võ Quỳnh Giao định quát hỏi người ấy chợt nói: “ Hai người có biết Lăng Vị Phong không?”.

Lý Tư Vinh hỏi: “Người là ai?” Người ấy lo lắng hỏi tiếp: “Hãy mặc ta là ai, ta chỉ hỏi người, người có phải là bằng hữu của Lăng Vị Phong không?” Võ Quỳnh Giao nói: “Phải thì thế nào?” Người ấy nói: “Lăng Vị Phong đang gặp nguy cấp, nếu các người muốn cứu nguy thì phải đi cho nhanh”. Lý Tư Vinh nói: “Làm sao người biết?” Người ấy cười kể: “Ta chính là người canh giữ y, đã sắp đến thời gian hành hình, có thể ta sẽ là đao phủ thủ! Ta thật sự không muốn chính tay giết y!” Lý Tư Vinh mặt biến sắc, nói: “Người nói có thật không?” Người ấy nói: “Tại sao ta phải gạt người?” Lý Tư Vinh nói: “Vậy người hãy mau trở về gặp Lăng đại hiệp, giờ hội đêm nay chúng ta sẽ gặp nhau tại núi Tây Thiên”.

Người ấy chính là Mã Phương, lúc nào y và Châu Thanh cũng nghĩ cách cứu Lăng Vị Phong. Thế nhưng vì chỉ có hai người nên họ chẳng có cách nào cả. Lăng Vị Phong thường kể chuyện cho họ nghe, bởi vậy Mã Phương mới biết mặt mũi của bằng hữu của Lăng Vị Phong.

Mã Phương quay đi, Võ Quỳnh Giao nói: “Tại sao chúng ta không hẹn gặp y ở nơi ở?” Lý Tư Vinh nói: “Không thể hoàn toàn tin lời người này”.

Hai người về đến khách sạn, mở cửa phòng ra, chợt nghe có người hỏi: “Bây giờ các người mới đến sao?” Lý Tư Vinh nhìn lại thì quả nhiên người đó là Phó Thanh Chủ. Võ Quỳnh Giao nói: “Phó bá bá, sao người có thể đến được đây?” Phó thành chủ nói: “Người của bọn ta thấy ám hiệu của các người, một mình ta tìm đến đây!” Lý Tư Vinh vội vàng hỏi: “Phó bá bá dắt theo bao nhiêu người đến đây?” Phó Thanh Chủ thở dài, nói: “Người thì không ít nhưng Cung Bồ Đạt Lạp canh phòng nghiêm ngặt, không biết Lăng Vị Phong bị giam giữ ở đâu, nếu chúng ta mạo hiểm tấn công chỉ e chưa vào được đến nơi thì Lăng Vị Phong đã bị giết chết”. Lý Tư Vinh nói: “Nếu có nội ứng có thể thành công!” Phó Thanh Chủ vội vàng hỏi: “Các người có người quen trong đó ư?” Lý Tư Vinh nói: “Người quen thì không có nhưng có người đã tiếp sức với chúng tôi”. Thế rồi mới kể chuyện lúc nãy ra. Phó Thanh Chủ trầm ngâm rồi nói: “Đã như thế, chỉ bằng cứ gặp thử y một lần, nhưng cũng phải đề phòng có gian trá. Đêm nay ta và vài huynh đệ sẽ đến núi Tây Thiên tiếp ứng các người”. Thế là đôi bên hẹn ám hiệu thời gian, Phó Thanh Chủ quay ra trước.

Sau khi bọn Phó Thanh Chủ đến La Sa, đã chia nhau ở các nơi, Phó Thanh Chủ ở trong một nhà một người quen, vừa bước vào thì Lưu Ú? Phương đã chạy ra, sắc mặt u ám, hạ giọng hỏi: “Hàn Chí Bang đã đi rồi!” Phó Thanh Chủ ngạc nhiên hỏi: “Y đi đâu? Có để lại thư hay không?” Lưu Úc Phương nói: “Không có!”. Phó Thanh Chủ nhíu mày, nghĩ một hồi rồi nói: “ Hàn Chí Bang không phải là hạng tham sống sợ chết. Y ra đi lần này chắc là có nguyên nhân khác”. Lưu Úc Phương buồn bã không nói, phó thành chủ thấy nàng rầu rĩ, vội vàng kể lại chuyện lúc nãy cho nàng nghe mới khiến nàng chuyển buồn thành vui.

Đến giờ hội tối hôm ấy, Lý Tư Vinh và Võ Quỳnh Giao lên núi Tây Thiên chờ đợi, đợi rất lâu mà chẳng thấy bóng dáng Mã Phương, bất giác sinh nghi, đã đến gần giờ tỵ, Võ Quỳnh Giao nói: “Về thôi!” Lý Tư Vinh gạt đầu, chợt thấy một bóng đen chạy lên núi, Võ Quỳnh Giao nắm Mai Hoa châm trong tay, nói:

“Đại ca, người này không phải là Mã Phương!” Lý Từ Vinh neho mắt nhìn lại, người ấy chạy lại gần hơn, Mã Phương là một trung niên tuổi quá bốn mươi, nhưng người này là một tiểu tử tuổi hơn hai mươi, Lý Từ Vinh nói: “Y đi một mình, muội hãy coi chừng y, để huynh hỏi y”. Đang nói thì người ấy đã chạy đến trước mặt, nói là ám hiệu của Mã Phương, rồi lại đột nhiên xòe tay ra nói: “Đây là thư của Lăng đại hiệp gửi cho các người”. Lý Từ Vinh đề phòng có gian trá nên ngằm dùng thủ pháp hạ thủ ba ngón chộp vào mạch môn của y, thấy trên lòng bàn tay của y có mấy chữ: “Đây là hảo hữu của ta hãy bàn kỹ với y cách cướp ngục”. Người ấy mới cười hì hì nói: “Tôi là Châu Thanh, cũng là bằng hữu thân nhất của Mã Phương”. Lý Từ Vinh thấy thế mới ngạc nhiên, tại sao một người trẻ tuổi không có kinh nghiệm giang hồ mà có thể làm võ sĩ cho Mãn Thanh, điều đó khiến chàng không hiểu, chàng không hề biết Châu Thanh là võ sĩ thế tộc.

Châu Thanh lại nói: “Hôm nay Mã đại ca đến phiên gác, nên tôi đi thay y”. Y vừa nói vừa lấy ra một tấm bản đồ, Lý Từ Vinh nhìn thì không khỏi cả mừng.

Tấm bản đồ da dê vẽ đường lối trong cung Bồ Đạt Lạp, nơi nhốt Lăng Vị Phong khoanh một vòng tròn. Châu Thanh nói: “Mã đại ca và tôi đã ngằm vẽ lại bức bản đồ này, các người hãy xem cho kỹ tối ngày một xin phải cao thủ đến chúng tôi sẽ thích ứng bên trong”.

Châu Thanh quay đi, Phó Thanh Chủ cười ha hả nhảy ra khỏi bóng tối, giơ ngón tay nói: “Lăng Vị Phong thật giỏi! Có thể thu phục cả kẻ canh giữ y!” Đêm ấy họ lại bàn kế hoạch tấn công cung Bồ Đạt Lạp, hôm sau Lý Từ Vinh và Võ Quỳnh Giao dọn đến chỗ Phó Thanh Chủ.

Lại nói Lăng Vị Phong bị nhốt trong mê cung đã gần một tháng. Đêm nay, chàng đang ngồi buồn chẳng có việc gì làm thì chợt nghe âm một tiếng, Châu Thanh chạy vào, nháy mắt một cái, Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, vận lực vùng lên, xiềng xích trên người nát vụn chàng trở tay vỗ một chưởng vào cái bàn đá, bọn võ sĩ bên cạnh đều kinh hãi. Còn Châu Thanh thì giả vờ kêu rú lên như bị Lăng Vị Phong đuổi theo.

Bọn Phó Thanh Chủ cùng mọi người đánh vào mê cung theo địa đồ, quân Thanh tuy người đông nhưng phía Phó Thanh Chủ ai cũng là cao thủ, vả lại tấn công bất ngờ nên quân Thanh không thể tụ tập lại một chỗ, đã bị bọn họ xông vào lớp cửa thứ ba. Lớp cửa thứ ba đột nhiên bật ra, Sở Chiêu Nam cầm kiếm đứng ở đấy, cười ha hả: “Các người từ ngàn dặm đến đây phải xin huê rồi uống chén rượu nhạt!” Dịch Lan Châu bắt ngờ lướt tới, cây đoản kiếm đâm ra, Sở Chiêu Nam vùng kiếm chằng lại, đột nhiên lại lui vào lớp cửa khác, Trương Hoa Chiêu vào Quế Trọng Minh nhảy đến, Phó Thanh Chủ cho hay: “Cẩn thận!” Nhưng mọi người đã cùng tiến vào. Sở Chiêu Nam lớn giọng nói: “Phó lão đầu, hôm nay chúng ta lại tỉ thí với nhau”. Võ Quỳnh Giao vùng một nắm kim châm ra, Sở Chiêu Nam cười ha hả, nhúng một cái nhảy vọt ra sau, lẩn vào lớp cửa khác. Lý Từ Vinh nói: “Đừng gấp, chúng ta cứ tiến vào theo bản đồ, tên tặc tử này chạy không thoát đâu, đừng trúng quỷ kế của y!” nói vừa dứt lời, chợt cửa xung quanh xoay chuyển, thì trông thấy trong các lớp cửa kia có rất nhiều phục binh. Lý Từ Vinh múa chùy lưu tinh kêu lên nghe vù vù, đánh vỡ một cánh cửa, bên trong có hơn mười tên phục binh nhảy ra, đánh một hồi thì tản xa xung quanh. Một lúc sau lại không thấy bóng người, chỉ nghe tiếng cười đắc ý của Sở Chiêu Nam.

Lăng Vị Phong lui đến đại đường, chẳng thấy bóng người, chàng đã sinh nghi thì cửa bốn bên chợt mở ra, Sở Chiêu Nam bọn lính Thanh đồng thời phóng ra. Lăng Vị Phong quát: “Sở Chiêu Nam, có gan ra quyết chiến với ta một trận!” bọn vệ sĩ còn đang chần chừ, Châu Thanh ngạc nhiên cũng dừng bước. Sở Chiêu Nam chạy ra, gần giọng quát: “Bắt Châu Thanh trước!” hai tên phóng đại nhảy tới, Lăng Vị Phong vùng tay, tóm được tên ở trước mặt, quát lớn một tiếng: “Đi!” rồi dùng lực ném ra, tên này va phải tên phía sau, cả hai ngã nhào rồi chàng giật tay Châu Thanh về phía cánh cửa bên trái, bọn lính canh ở trong cửa kêu hoảng, chạy tán loạn!

Lăng Vị Phong đỡ Châu Thanh đẩy lên tường, chàng chợt thấy sau lưng có tiếng gió quạt trái, Lăng Vị Phong xoay người, đẩy Châu Thanh lên tường, nói: “Hãy tự chạy!” nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Du Long kiếm của Sở Chiêu Nam đã đâm vào ven sườn của chàng. Lăng Vị Phong lướt người ra sau, chân điểm vào tường lách qua phía bên trái. Sở Chiêu Nam vùng kiếm đâm tới từ bên phải, Lăng Vị Phong đột nhiên trở tay vỗ một chưởng, thanh kiếm của Sở Chiêu Nam bị bắn bay ra mấy trượng, là một quái chiêu do Lăng Vị Phong dung hợp Thiên Sơn chưởng pháp với Đạt Ma chưởng pháp, Sở Chiêu Nam không kịp đề phòng đã bị mắc lừa! Nhưng y là kẻ có kinh nghiệm, Lăng Vị Phong đánh lại một chưởng, y đã biết không thể nào né tránh, không kịp buông kiếm nên phóng vọt người lên, Lăng Vị Phong vỗ chưởng trái ra, chưởng phải cũng đánh theo sau, hai người đồng thời xuất chiêu, bình bình hai tiếng, Lăng Vị Phong trúng một

cước, Sở Chiêu Nam trúng một chưởng, đồng thời ngã xuống tường.

Lăng Vị Phong bật người dậy, tung ra một đòn đá, hai tên võ sĩ ra trên ba trượng. Sở Chiêu Nam cũng nhặt được thanh long kiếm đâm tới. Lăng Vị Phong quát: “Ta không dùng kiếm cũng dạy dỗ được tên phản tặc nhà ngươi!” rồi quyền trái chưởng phải lướt tới, Sở Chiêu Nam múa kiếm vào vào nhưng chẳng thể nào chém được vào người Lăng Vị Phong, bọn vệ sĩ tản ra bốn bên không thể nào tiến lên được. Đó là Sở Chiêu Nam ý có kiếm trong tay, nghĩ bụng chẳng thể nào thua Lăng Vị Phong nên đã bảo đồng bọn không nên giúp y. Bọn lính lại không dám đối địch với Lăng Vị Phong bởi vậy cứ đứng ngoài mà nhìn.

Trong chớp mắt, hai người đã chạm nhau ba mươi chiêu, Sở Chiêu Nam chẳng chiếm được một chút tiện nghi. Lăng Vị Phong triển khai lối đánh tốc chiến tốc quyết, tay không đặt binh khí, thanh bảo kiếm của Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam nghiêng rằng đâm mấy kiếm, không ngờ thân pháp của Lăng Vị Phong nhanh nhẹn cực điểm, chàng vừa né đã tấn công, chàng tiến bước vào người, điểm hai ngón tay vào mặt của Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam liên tục thoái lui. Đồn sau đuôi cánh cửa hồng, chợt cười ha hả: “Lăng Vị Phong, người chẳng thoát được đâu!” rồi y vẫy tay, tất cả bọn vệ sĩ đều lui vào theo y. Lăng Vị Phong ngạc nhiên nhìn xung quanh, cứ chạy trái chạy phải, một lúc lâu sau chẳng tìm ra lối!

Lúc này bọn Phó Thanh Chủ bị vây ở bên ngoài đã dần dần tiến sâu vào, cũng chẳng tìm được lối đi, quân Thanh núp ở chỗ tối liên tục bắn tên ra, Phó Thanh Chủ quát: “Bọn chuột lớn gan!” rồi vung một kiếm, cây trụ đá bị vạch một đường, ông ta xoay người lướt tới chỗ đông người, Quế Trọng Minh, Dịch Lan Châu cũng mở đường hai bên trái phải, chẳng ai cầm cự nổi! Quân Thanh chạy tản ra hai bên, quần hùng chờ chỗ đông người xông vào, quần hảo cả nửa ngày, Phó Thanh Chủ kêu: “không xong, dừng lại!” rồi ông ta chỉ vào cây trụ đá, vết kiếm trên trụ đá rõ rành rành ra đấy. Té ra chạy lẩn quần cả nửa ngày mà vẫn trở về chỗ cũ!

Phó Thanh Chủ nói: “Chỉ đành tạm thời án binh bất động, để đỡ hao hơi tổn sức”. Quần hào quay thành một vòng tròn, đầu đuôi tiếp ứng nhau chống loạn tiến.

Lại dằng co thêm nửa canh giờ nữa, Phó Thanh Chủ chợt nói: “Lưu cô nương, cô nương có Xà Diệm tiên không? Hãy phóng hỏa đốt nơi này!” Lý Tư Vinh nói: “Chúng ta không biết lối ra, chỉ e phóng hỏa sẽ tự nhốt mình trong biển lửa”. Phó Thanh Chủ tuy lắm mưu nhiều kế, nhưng cũng bó tay, đang lúc lo lắng thì chợt thấy ở cánh cửa hồng bên trái có tiếng người quát tháo, một võ sĩ trẻ tuổi chạy ra như bay, quân Thanh đuổi theo: “Châu Thanh, người điên rồi ư, sao chạy loạn như thế?” Phó Thanh Chủ cười lớn, tung người vọt tới, cả người lẫn kiếm múa thành một luồng ngân hồng từ trên không bay xuống, tay trái tóm lấy Châu Thanh, kiếm trên tay phải lia tới trước một đường, những tên phía sau đều ngã nhào. Chỉ trong chớp mắt, Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu đã lướt tới, hai luồng kiếm quang giáng ra hai bên, lập tức có mười mấy tên bị thương. Bọn quân Thanh kêu hoảng, ù té bỏ chạy!

Té ra Châu Thanh được Lăng Vị Phong giúp vượt tường chạy trốn, bọn lính bên ngoài không biết y đã làm phản, bởi vậy cứ để y xông ra ngoài, hội hợp với bọn Phó Thanh Chủ.

Phó Thanh Chủ cứu được Châu Thanh cả mừng hỏi: “Người có biết lối ra không?” Châu Thanh nói: “Để thử xem sao”. Rồi chỉ mọi người tránh ra cửa Sinh, xung quanh tên bắn ra như mưa, Sở Chiêu Nam đột nhiên hiện thân, lớn giọng quát: “Châu Thanh, người ăn lộc của vua thế mà dám tạo phản!” rồi vung cung bắn vút tới một mũi tên, Phó Thanh Chủ kéo Châu Thanh qua một bên, vung cây trường kiếm lên gạt, mũi tên lệch hướng bay xéo qua cằm soạt vào cây trụ đá. Châu Thanh kinh hoảng, Sở Chiêu Nam bắn liền ra hai mũi tên, Quế Trọng Minh vung hai cái vòng đánh rơi tên, nhưng uy lực của vòng vẫn còn nên cứ bay vòng vòng trên không trung, lại đánh ngã được hai tên quân Thanh. Sở Chiêu Nam cả kinh phải thối lui: “Tên tiểu bối này không gặp bao lâu mà công lực đã kinh người như thế!” rồi y phát động cơ quan cánh cửa lớn chợt bật ra, quân Thanh từ trong cửa chạy ra như mắc cửi, chốc chốc lại bắn tên. Châu Thanh chợt dẫn mọi người chạy mấy vòng, chợt kêu khổ, nói với Phó Thanh Chủ: “Cửa đã thay đổi, tôi không nhận ra các lối rẽ nữa!” mà cung Bồ Đạt Lạp vốn là do Hồng Y lạt ma xây dựng, Dận Đề đến để căn cứ vào bát trận đồ hình thêm vào các cánh cửa, Châu Thanh chỉ biết một phần chứ không biết toàn bộ trong đó nên mới bị bọn Sở Chiêu Nam vây chặt.

Phó Thanh Chủ định thần, chỉ nghe tiếng trống và tù và vang lên, nghĩ bụng chắc là quân Thanh điều động quân tinh nhuệ đến bao vây mình, đang lo lắng thì chợt cánh cửa hồng ở bên trái có một người che mặt chạy ra, Sở Chiêu Nam bên trong cánh cửa gương cung quát một tiếng: “Bắt y lại giết chết không bàn!” bốn

tên võ sĩ phóng lên, Phó Thanh Chủ đã chạy xa không thể nào cứu được, ngạc nhiên nhìn, bốn người này là bốn cao thủ trong Cẩm vệ quân, Sở Chiêu Nam tưởng rằng chắc chắn sẽ bắt được y. Một tên võ sĩ vung phi đao chụp lên đầu người ấy, người ấy đột nhiên hạ người quét một cú đá xuống đất, tên võ sĩ sử dụng phi đao loạng choạng, thối lui ra mấy bước, tiếp theo một tên võ sĩ khác vung câu liêm thương chặng lại, chợt nghe ối chao một tiếng rồi cũng ngã cắm đầu xuống đất. Tên võ sĩ thứ ba công phu giỏi nhất, y giơ cây roi vung tới phía trước, xoay người xông tới, tên võ sĩ ấy trở tay không kịp đã bị người ấy điểm vào huyệt Đản Trung, tên võ sĩ kêu hự một tiếng đổ sầm xuống đất, người che mặt nhấc bổng y xoay lên không trung, tên võ sĩ ở phía sau cũng bị quét trúng. Sở Chiêu Nam kêu: “Bắn tên!” người che mặt chụp tên võ sĩ ấy chạy như bay, quân Thanh không dám bắn theo. Lúc này người che mặt đã chạy vào chỗ bọn Phó Thanh Chủ.

Chỉ trong chớp mắt bọn người này đã đánh ngã bốn tên vệ sĩ Phó Thanh Chủ rất ngạc nhiên, Sở Chiêu Nam càng thất kinh, người này mặc quần áo của Cẩm vệ quân, Sở Chiêu Nam không nhớ nổi thủ hạ của mình có nhân vật nào bản lĩnh cao cường đến thế, không khỏi thẩn lo. Không biết phía phe mình có bao nhiêu gian tế.

Người che mặt ném tên võ sĩ về phía trước, Phó Thanh Chủ chạy tới, người che mặt khẽ nói: “Tôi là Hàn Chí Bang”. Phó Thanh Chủ vừa kinh vừa mừng, Hàn Chí Bang lại nói: “Tôi biết đường lối trong mê cung cũ, nhưng các cửa mới thêm vào thì tôi không rõ”. Phó Thanh Chủ không kịp hỏi rõ nguồn cơn, vội vàng bảo chàng gặp Châu Thanh cùng kiếm cách thoát thân.

Té ra Hàn Chí Bang thề rằng phải cứu được Lăng Vị Phong, âm thầm ra đi tìm kiếm nhiều ngày, đã gặp một vài Lạt ma bị Dận Đề đuổi ra khỏi cung. Số Lạt ma ấy và các Lạt ma vẫn còn ở cung Bồ Đạt Lạp thường qua lại với nhau, mà Lạt ma được Dận Đề lập nên chính là Tông Đạt Hoàn Chân, người năm xưa đã hộ tống số đệ tử. Hàn Chí Bang tìm cách gặp gỡ Tông Đạt Hoàn Chân, nhờ ông ta giúp đỡ, trước tiên cải trang thành một Lạt ma núp trong cung Bồ Đạt Lạp, khi bọn Phó Thanh Chủ bị vây khốn, chàng đã đánh cắp một bộ đồ Cẩm vệ quân, lên tới ba lớp cửa bên ngoài mê cung, dùng những quả chiêu đánh ngã bốn tên võ sĩ. Lúc đó chàng lại nói chuyện với Châu Thanh, Mạo Hoàn Liên yên lặng lắng nghe, không lo sau thì đã tìm ra lối ra nhờ bức tranh của Châu Thanh.

Hàn Chí Bang nói: “Nhuệ khí của quân Thanh đã xuống chúng ta xông ra trước”. Phó Thanh Chủ nghe thấy thì thở dài: “Có lẽ cũng đành thế”. Mạo Hoàn Liên cùng Quế Trọng Minh mở đường, trước tiên xông qua khỏi cửa sinh, Sở Chiêu Nam không biết họ đã tìm ra đường lối trong mê cung, bởi vậy mới ra lệnh cho bọn võ sĩ không được liều mạng với họ, bao vây họ cho đến chết mà thôi. Bọn Quế Trọng Minh xông ra được mấy lớp cửa, đến được ba lớp cửa bên ngoài, quân Thanh mới hiểu ra, đến khi bao vây trở lại thì làm sao chặng được nổi. Quân hùng tựa như mấy chục con mãnh hổ, từ ba lớp cửa bên ngoài đã xông thẳng ra cung Bồ Đạt Lạp.

Lại nói Lăng Vị Phong xoay chuyển nửa ngày, chẳng tìm ra lối, bên ngoài lại không có ai tiếp ứng, vừa mệt vừa đói, Sở Chiêu Nam và một đám võ sĩ đột nhiên xuất hiện, Sở Chiêu Nam đắc ý cười nói: “Lăng Vị Phong dù giỏi đến mức nào cũng không thoát khỏi bàn tay của ta. Xem ra y đã mệt mỏi, ai thay ta bắt y?” bọn võ sĩ có vài tên đã khiếp sợ thần oai của Lăng Vị Phong, có một số thì kính trọng chàng, không muốn giao thủ với chàng, ai nấy đều đưa mắt nhìn nhau, Sở Chiêu Nam không vui, đã định lên tiếng, trong số võ sĩ đột nhiên có bốn người phóng ra, ba người là tâm phúc của Sở Chiêu Nam, một người là Mã Phương. Lăng Vị Phong hú dài một tiếng, trở tay đánh một chưởng, chém xuống một tay của một tên võ sĩ, tên võ sĩ ấy cũng là cao thủ, vội vàng lách người xuất chiêu, nào ngờ chưởng pháp của Lăng Vị Phong quá thần diệu, chàng vừa chém xuống đã đánh ngã tên võ sĩ ấy. Hai tên võ sĩ kia vung kiếm xông lên, chia nhau đâm vào hai vai của Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong đột nhiên hạ người quét một cú đá, trúng vào sườn phải của một tên võ sĩ, tên này ngã ngửa xuống đất! Lăng Vị Phong phóng vọt người lên, quát một tiếng, tên còn lại thất kinh, bất ngờ thối lui hai bước, Mã Phương vung hai quyền ra nhảy bổ tới, Lăng Vị Phong thấy y nhảy mắt thì đã hiểu, thế là võ bịch một chưởng vào người Mã Phương, rồi nghiêng ngực giơ người cho Mã Phương đánh một quyền, chàng lão đảo ngã xuống, hai tên võ sĩ bị đánh ngã dưới đất thừa thế đưa chân ra móc, Lăng Vị Phong ngã bổ xuống, bọn Mã Phương nhảy tới bốn người tám bàn tay đè chàng. Lăng Vị Phong vung hai tay, bốn người đè không nổi, bị chàng đánh ngã lăn, đang thất kinh thì Lăng Vị Phong chợt thở dài, liền nói: “lấy xích sắt đến đây mà trói” ba tên võ sĩ cả mừng, thế là lấy dây xích sắt của đồng bọn trói chàng thật chặt.

Sở Chiêu Nam thấy bốn người này mặt mũi sưng húp, Mã Phương bị thương nặng hơn cả, Sở Chiêu Nam

điểm vào hôn nguyệt của Lăng Vị Phong, bảo một người gọi Thành Thiên Đình đến, ra lệnh cho Thành Thiên Đình đích thân canh giữ Lăng Vị Phong rồi kê tai dận dò mấy câu.

Té ra Mã Phương và Châu Thanh đều là bằng hữu, Châu Thanh làm phản, Mã Phương sợ bị nghi nên vội vàng xông lên đối địch với Lăng Vị Phong. Lăng Vị Phong đoán được dụng ý của y, nghĩ bụng dẫu sao mình cũng chạy chẳng thoát, bởi vậy mới giúp y lập công.

Thành Thiên Đình áp giải Lăng Vị Phong trở về mật thất trong mê cung, lấy ra một túi thuốc bột cây răng Lăng Vị Phong đổ vào. Lăng Vị Phong dần dần tỉnh lại thấy toàn thân rũ rượi.

Lại nói bọn Phó Thanh Chủ sau khi thoát ra trở về, lại bàn cách cứu Lăng Vị Phong. Phó Thanh Chủ nói: “Nay đã không hiểu đường lối trong mê cung, chúng ta cứ đánh liều mời tất cả những người của chúng ta ở La Sa đến, ít nhất cũng hai ba ngàn người”. Lý Tư Vinh nói: “Chỉ e chưa vào đến nơi thì Lăng đại hiệp đã bị hại”. Mọi người không tìm được cách gì. Lưu Úc Phương cứ rầu rĩ một mình vào phòng nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, Lưu Úc Phương vẫn còn ủ dột, mệt mỏi nằm ở trên giường. Nàng chợt nghe bên ngoài có người gõ cửa, Võ Quỳnh Giao khẽ nói: “Lưu cô nương có người muốn gặp cô”.

Lưu Úc Phương ra ngoài, té ra người đó là Mã Phương. Mã Phương nhìn Lưu Úc Phương hỏi: “Đây có phải là Lưu cô nương Tổng đà chủ của Thiên Địa hội hay không? Tôi mang đến cho cô nương một bức thư”.

“Một bức thư...” Lưu Úc Phương giật mình. Nàng cầm lấy bức thư, hít một hơi dài, mở bức thư ra. Bức thư được viết bằng máu, chữ viết nghiêng ngả, có thể đoán được rằng khi viết ngón tay rất run, vả lại có vài chỗ chữ đã nhòe. Thư viết rằng: “Lưu cô nương, đêm nay có lẽ là lúc tôi mất mạng, trước khi mất mạng tôi sẽ cho cô nương biết một sự thật. Hai mươi năm trước, tôi thường cùng cô nương đến sông Tiền Đường xem nước triều, cô nương thường nói đùa rằng, dù sau này có việc gì xảy ra cô nương cũng đợi tôi. Chao ôi, lời nói đùa ấy nay đã trở thành sự thật. Cô nương không cần đau lòng vì những chuyện năm xưa, chân tình cô nương đã át hẳn bao nỗi hiểu lầm. Cô nương không cần đau lòng vì tôi, một Lăng Vị Phong chết đi, mười Lăng Vị Phong khác ra đời. Người chí sĩ nhiều như cỏ mùa xuân, không thể nào diệt trừ hết được. Chỉ có điều đáng tiếc không thể cùng cô nương lên Thiên Sơn ngắm tuyết! Mực lang tuyệt bút”.

Bức thư như một đám mây đen, nàng lại một lần nữa mất chàng! Nàng hoang mang đưa mắt nhìn xa xăm, bức thư rơi xuống đất.

Lưu Úc Phương dựa vào cửa sổ, người lạnh hắt, sắc mặt tái nhợt, tất cả mọi người đều nhìn nàng không dám lên tiếng. Trong khoảnh khắc ấy tất cả những lời nói an ủi đều vô nghĩa. Võ Quỳnh Giao khẽ vuốt mái tóc rối cho nàng.

Phó Thanh Chủ lặng lẽ kéo Mã Phương sang một bên, hỏi: “phải chăng đêm nay Lăng đại hiệp sẽ gặp nguy hiểm?” Mã Phương gãi đầu nói: “Sau khi chuyện ấy xảy ra, Sở Chiêu Nam rất sợ hãi, bởi vậy mới bàn với Thành Thiên Đình giờ tý đêm nay sẽ âm thầm xử quyết Lăng đại hiệp”. Phó Thanh Chủ cuối đầu lắng nghe, rõ ràng ông ta đang suy nghĩ.

Trong lúc mọi người đang im lặng, Hàn Chí Bang đột nhiên chạy vào, chàng đã nghe tin dữ của Lăng Vị Phong, vừa chạy vào thì đã khựng lại trước không khí lạnh lẽu ảm đạm.

Chính là: Trăm sự khó nói ai giải được, mười năm yêu thâm hoa trong kính.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

29. Chương 29: Vô Hạn Thâm Tình Liều Minh Vì Người Cam Chịu Chết - Tuyệt Chiêu Rửa Hận Vượt Ải Phá Địch Loại Trừ Gian

Hàn Chí Bang biết được mọi chuyện, chàng đau khổ ỉn và cho Lưu Úc Phương. Chàng vội vàng chạy vào một ngôi chùa Lạt ma gần đấy, hỏi xin một ít thuốc kim sang rồi chạy vào phòng đóng cửa lại, lấy cây bảo kiếm Tân Long Tử tặng cho chàng, ngồi trước tấm gương đồng nhìn một hồi rồi đột nhiên chàng vung lưỡi kiếm vạch hai nhát thật sâu trên mặt, máu chảy xuống ròng ròng. Rồi chàng lại nhờ đại Lạt ma của chùa ấy đưa chàng đến gặp Hoạt Phật.

Lại nói Lăng Vị Phong biết ngày chết sắp tới, tuy là bậc anh hùng trù đời nhưng cũng không khỏi tiếc nuối: “Mình đã quá tàn nhẫn, không nên đối xử với Lưu Úc Phương như thế!” Chàng nhớ lại khoảng thời gian vui vẻ ở Hàng Châu, nhớ lại ánh mắt u ám của Lưu Úc Phương, không biết như thế nào mà trong lòng chàng cũng hiện ra bộ dạng thành thật chất phác của Hàn Chí Bang. Một ý nghĩ chợt lướt qua trong đầu: “Tại sao trước khi chết mình không giúp cho họ đến với nhau?” chàng chẳng còn cơ hội viết thêm một bức huyết thư nữa nhờ người đưa ra ngoài. Xung quanh tối om, chàng ngẩng đầu lên hỏi Thành Thiên Đình: “Lúc này là mấy giờ?” Thành Thiên Đình cười khẩy nói: “Còn một canh giờ nữa, lúc này đã là giờ Ngọ. Lăng Vị Phong, người có di ngôn nào muốn ta đem ra ngoài không?” Lăng Vị Phong cười lạnh: “Người hãy bảo với Sở Chiêu Nam, hạng người làm ứng khuyến cho bọn Hồ lỗ nếu không quay đầu sớm sẽ chết không nơi chôn thân!” Thành Thiên Đình nói: “Người hận sư huynh người như thế thế mà sư huynh của người vẫn nhớ đến người! Trước khi người chết y còn cho phép Hoạt Phật đến cầu chúc cho người lên đường thanh thản, rồi sau đó sẽ hỏa táng người theo phong tục người Tạng. Có tiếng bước chân bên ngoài, lúc này họ đã đến. Ồ, còn sớm hơn cả thời gian đã dự định!”

Hoạt Phật Tông Đạt Hoàn Chân mà Dận Đề mới vừa lập nên, chiều hôm nay đã đến gặp Dận Đề, bảo cung Bồ Đạt Lạp là thánh địa của Lạt ma giáo, nếu xử quyết phạm nhân ở đây phải được sự đồng ý của họ, đồng thời cho phép họ đến tụng kinh. Dận Đề biết Sở Chiêu Nam đêm nay sẽ âm thầm giết Lăng Vị Phong, cũng lấy làm kinh ngạc vì Tông Đạt Hoàn Chân biết tin nhanh đến thế, nhưng nghĩ lại, đây sẽ là việc nhỏ chỉ bằng cứ tôn trọng tập quán của họ mới vậy cũng đồng ý. Lăng Vị Phong nghe Thành Thiên Đình bảo có Lạt ma đến tụng kinh ỳnh, nhủ thầm nói: “Đại trượng phu có chết thì chết, cần gì phải phiền phức như thế?” nhưng chàng nghĩ lại năm xưa khi cướp Xá lợi tử, mình cũng bỏ công sức ra, bởi vậy cũng có giao tình với các Đại Lạt ma ở đây, bởi vậy muốn nhân cơ hội này nhờ họ đưa thư ra ngoài. Đang suy nghĩ thì hai bóng đen tiến vào, người đi đầu là Tông Đạt Hoàn Chân.

Thành Thiên Đình khẽ cúi người chào, nói thì chậm mà sự việc diễn ra rất nhanh. Lạt ma bên cạnh Tông Đạt Hoàn Chân đột nhiên nhảy tót ra phía trước, phóng chỉ điểm vào huyết đạo của Thành Thiên Đình, người ấy lộn nón ra, Lăng Vị Phong kinh hoảng kêu: “Hàn huynh, sao huynh lại ra nông nổi này?”

Thành Thiên Đình ngã xuống đất, vừa tức vừa giận nhưng cũng chẳng thể nào động dậy nổi. Theo lẽ võ công của Thành Thiên Đình hơn hẳn Hàn Chí Bang, nhưng bởi vì y không hề phòng bị và Hàn Chí Bang đã học được Đạt Ma bí kiếp, khi sử dụng những quái chiêu thì cả Tề Chân Quân cũng chẳng đỡ nổi huống chi là Thành Thiên Đình.

Hàn Chí Bang trối Thành Thiên Đình ngồi lên ghế, vẫn quay mặt về phía Lăng Vị Phong. Chàng rút bảo kiếm chặt đứt xiềng xích trên người Lăng Vị Phong, nói: “Lăng đại hiệp, hãy theo Hoạt Phật ra ngoài!”

Lăng Vị Phong nghĩ kỹ lại thì hiểu ra, lắc đầu nói: “Hàn đại ca, xin đa tạ huynh! Đã uống phí tâm huyết của huynh, tôi không ra ngoài được!” Hàn Chí Bang vội vàng nói: “Tại sao?” Lăng Vị Phong nói: “Ở đây khắp nơi đều có võ sĩ canh giữ, tôi không muốn liên lụy đến các người!” Hàn Chí Bang cởi áo khoác ngoài xuống nói: “Tôi ở lại đây, huynh ra ngoài, bọn chúng sẽ không biết huynh là ai!” Lăng Vị Phong kiên quyết nói: “Hàn huynh, không thể được! Tôi không thể nào để cho huynh chết thế!” Hàn Chí Bang nói: “Huynh hữu dụng hơn tôi nhiều, huynh nên sống để tôi chết!” Lăng Vị Phong tức giận nói: “Huynh muốn tôi làm người bất nghĩa, để bằng hữu chết thế ỳnh!” Hàn Chí Bang nghiêng rằng, không nói nên lời, đột nhiên đưa hai tay xĩa vào Á huyết của Lăng Vị Phong, Lăng Vị Phong vẫn còn thuốc trong người, toàn thân yếu ớt, dù có võ công tuyệt đỉnh cũng chẳng thể nào sử dụng được, chỉ đành mặc cho chàng sắp xếp. Hàn Chí Bang khoác áo ngoài lên cho Lăng Vị Phong, giao chàng cho Tông Đạt Hoàn Chân cuối đầu nói: “Hoạt Phật, tất cả đều xin nhờ ngài!” Hoàn Chân cúi người hôn vào gót chân của Hàn Chí Bang, rơi nước mắt nói: “Hàn nghĩa sĩ, ngài mới đúng là Hoạt Phật!” rồi xoay người kéo Lăng Vị Phong ra khỏi mê cung. Hàn Chí Bang ngồi trên giường đối diện với Thành Thiên Đình, chốc chốc lại có bọn võ sĩ trực ban đi ngang mặt thất ghé mắt nhìn vào, dáng người Hàn Chí Bang cũng chẳng khác Lăng Vị Phong bao nhiêu, mặt lại có vết đao, ánh sáng trong phòng lại yếu ớt, chẳng ai phát hiện được. Hàn Chí Bang đã quên hết tất cả mọi thứ, chàng ngồi chờ đợi những khoảnh khắc cuối cùng, chợt nghe võ sĩ trực ban bên ngoài nói: “Sở thống lĩnh, vẫn chưa đến giờ kia mà, sao ông đến sớm như thế!” giọng nói của Sở Chiêu Nam bên ngoài vọng vào: “Ta muốn y chết lúc nào thì phải chết lúc đó, người mặc ta!” vừa nói vừa đẩy cửa phòng, vừa kêu lên: “Thành Thiên Đình, ra đây!” Thành Thiên Đình chẳng hề nhúc nhích, Sở Chiêu Nam bước vào, đã định lên tiếng thì Hàn Chí Bang nhảy phách dậy, quyền phong tạt vào mặt, Sở Chiêu Nam bỗng nhiên gồng người, ngực đã trúng một

quyền, lúc này y nhận thấy kẻ địch không phải là Lăng Vị Phong kinh hoàng phát hỏi: “Người là ai? Lăng Vị Phong đâu rồi?” nói chưa dứt thì kiếm phong ở phía sau đã đánh tới, kiếm pháp của Hàn Chí Bang lạnh lẽo vô cùng, chàng rút kiếm xuất chiêu thay đổi phương vị đều chỉ trong khoảng sắc na, Sở Chiêu Nam nhẹ nhàng lách người, bên sườn lại trúng thêm một chỉ của Hàn Chí Bang, y gầm lớn, rút phắc cây Du Long kiếm, trở tay đánh ngược ra, lửa bắn tung tóe trong phòng tối, Hàn Chí Bang bị chấn động đến góc tường mới dừng lại được. Sở Chiêu Nam xoay người qua thấy rất rõ ràng, y người gồng nhảy bổ tới: “Hừ, Hàn Chí Bang ngươi cũng muốn chết?” cây Du Long kiếm đâm xoáy thẳng vào cổ họng của Hàn Chí Bang.

Hàn Chí Bang đánh trúng Sở Chiêu Nam một quyền, lại điểm trúng huyệt đạo của y, có điều công lực kém qua xa, Sở Chiêu Nam vừa nhảy vào đã bắt giắc có điều lạ nên đã bế hết huyệt đạo toàn thân, một đâm và hai chỉ của Hàn Chí Bang như trúng vào bức tường sắt, cổ tay chàng đau nhói. Lúc này, chàng thấy Sở Chiêu Nam đâm tới, một ý niệm nổi lên, thế là chàng đâm ra một nhát kiếm, Sở Chiêu Nam rút kiếm về chặn lại, chàng đã nhảy sang phía bên phải.

Sở Chiêu Nam rất lạnh lẽo, biết Hàn Chí Bang chỉ giao đấu với mình bằng cân pháp quái dị, thâm nhủ: “Hàn Chí Bang chỉ là mối lo bên ngoài, cứ mặc kệ y. Xem ra Lăng Vị Phong chưa chạy được bao lâu, nếu cứ dần co với Hàn Chí Bang thì chẳng phải đại địch sẽ bỏ chạy mất sao?” thế là y đánh hờ ra một kiếm, chạy ra cửa, lớn giọng kêu: “Lăng Vị Phong đã chạy rồi, mau bắt lại!” Hàn Chí Bang chẳng nói một lời, lại đâm soạt ra một kiếm nữa, Sở Chiêu Nam chợt thấy kiếm khí lạnh căm căm, mũi kiếm đã chĩa vào be sườn, nghĩ bụng Hàn Chí Bang có sử dụng bảo kiếm, thế là rút kiếm về phòng thủ, hai lưỡi kiếm chạm nhau lửa bắn tung tóe, hai thanh bảo kiếm đều chẳng hề hấn gì.

Sở Chiêu Nam cả giận, xem ra phải giết chết Hàn Chí Bang thì mới ra ngoài được. Thế là cây Du Long kiếm cuộn trở lại triển khai những chiêu số tinh diệu trong Thiên Sơn kiếm pháp, kiếm chiêu dồn ra như mưa bão, quát lớn: “Hàn Chí Bang, ngươi đã chán sống!” Hàn Chí Bang kiêu hãnh nói: “Dù ta chán sống, nhưng ngươi cũng đừng hòng đuổi kịp Lăng Vị Phong!” Sở Chiêu Nam múa kiếm liên tục, Hàn Chí Bang nhờ những quái chiêu nên có thể luồn qua lách lại trong làn kiếm quang, trong nhất thời Sở Chiêu Nam cũng chẳng làm gì được chàng. Y quát một tiếng, vận nội lực lên, cây kiếm vung lên, kiếm phong tỏa ra xung quanh, bốn ngọn đèn yếu ớt ở bốn góc tường đều bị dập tắt, chỉ thấy kiếm hoa toí tả, ánh hào quang bắn ra xung quanh, trong căn phòng tối toàn là kiếm khí tung hoành, Hàn Chí Bang chỉ cảm thấy bốn mặt tám hướng đều là bóng dáng của Sở Chiêu Nam, biết rằng mình khó thoát, chàng cười rộ lên, Sở Chiêu Nam đã thấy sơ hở, đâm tới một kiếm, xuyên thấu từ phía trước ngực ra phía sau, thanh bảo kiếm của Hàn Chí Bang rơi xuống, máu phun ra thành vòi, chàng cười lớn mà nói rằng: “Lưu cô nương, tôi có lỗi với cô nương!” Sở Chiêu Nam rút thanh kiếm ra, tung một cước vào cái xác của Hàn Chí Bang rồi nhảy vọt ra khỏi mật thất, chợt nghe ầm một tiếng, ánh lửa từ bên ngoài xông vào, bọn võ sĩ chạy dồn ra.

Sở Chiêu Nam chạy ra đến cửa giữa, trong ánh lửa chỉ thấy bọn Phó Thanh Chủ múa kiếm giết người, bọn võ sĩ chặn không nổi liên tục lui ra phía sau. Sở Chiêu Nam vung tay quát: “Đừng rối loạn, bao vây bọn chúng!” rồi y lui vào cánh cửa hông, hạ lệnh phóng tên! Không ngờ bọn Phó Thanh Chủ hình như biết rõ đường lối trong mê cung, bọn họ luồn trái lách phải tiến thẳng tới phía trước, Sở Chiêu Nam lớn giọng kêu: “Đại quân sắp tới, bọn chúng chẳng thoát được nổi một tên, chúng ta liều mạng ngăn chặn!” Phó Thanh Chủ buông giọng cười lớn, ông ta đưa tay phất một cái, tên bắn vào ào ạt, lửa bốc lên xung quanh, Sở Chiêu Nam đưa mắt nhìn lên chỉ thấy trong mê cung toàn là kẻ địch, cũng không biết Phó Thanh Chủ điều động ở đâu mà nhiều dũng sĩ đến thế!

Phó Thanh Chủ lần này quyết tử chiến, đã điều động người của Thiên Địa hội trong thành La Sa, dũng sĩ Cấp Tác Khắc, tổng cộng hơn ba nghìn người, mạo hiểm đánh vào cung Bồ Đạt Lạp. Bọn họ không chỉ muốn cứu Lăng Vị Phong mà còn muốn giáng cho Dân Đề một đòn nặng nề. Trong đêm tối Dân Đề không biết hư thực của kẻ địch, không dám tiếp chiến, thế là cùng bọn vệ sĩ chạy ra khỏi cung Bồ Đạt Lạp, ra lệnh cho đại quân bịt chặt các cửa thành, để cho Sở Chiêu Nam và toán Cẩm vệ quân của y chống cự với kẻ địch trong mê cung.

Dân Đề thoát ra khỏi mê cung, Sở Chiêu Nam không hề biết. Chỉ với hai ngàn quân cấm vệ trấn thủ cùng Bồ Đạt Lạp, làm sao có thể chống nổi ba ngàn tử sĩ của Phó Thanh Chủ, chém giết được nửa canh giờ, bọn Cẩm vệ quân tử thương quá nửa, cung Bồ Đạt Lạp khói lửa mịt mù, Phó Thanh Chủ quát lớn: “Sở Chiêu Nam, mau thả Lăng Vị Phong ra, nếu không người chết không nơi chôn thân!” Sở Chiêu Nam vừa nghe thì thâm nhủ: “Té ra Lăng Vị Phong không phải do bọn chúng cứu đi”. Y giả vờ trả lời: “Các người lui ra

trước, chúng ta thương lượng với nhau. Nếu không ta giết Lăng Vị Phong trước!” Lý Tư Vinh cả giận nói: “Người sắp chết đến nơi mà còn ngang tàng!” rồi bắn vút một cây Xà Diệm tiến đến, bùng một tiếng, lửa nổ bên cạnh Sở Chiêu Nam.

Sở Chiêu Nam cười ha hả: “Người thật sự không cần Lăng Vị Phong ư?” rồi lớn giọng nói: “Quân Đồng, Trương Tài, hãy vào cắt đầu Lăng Vị Phong đem ra đây!” Lưu Úc Phương biến sắc, nói với Phó Thanh Chủ: “Sư thúc, hãy lấy mạng Lăng Vị Phong đổi mạng y!” Phó Thanh Chủ biết Sở Chiêu Nam quỷ kế đa đoan, e rằng lui ra thì sẽ trúng cạm bẫy của y, đang chần chừ, Sở Chiêu Nam lại quát: “Các người lui ra lớp cửa thứ ba, ta sẽ thả Lăng Vị Phong, hai bên thu binh. Nếu không các người chỉ thấy đầu của Lăng Vị Phong mà thôi. Nào, ta đếm đến ba tiếng, đến tiếng thứ ba các người chưa chịu thì đừng trách ta hạ độc thủ! Một! Hai!...”. Lưu Úc Phương đang lo lắng, Sở Chiêu Nam đang ngấp ngừng chưa kịp đếm tiếng thứ ba thì đột nhiên có vài Lạt ma xông ra kẻ đầu là một Lạt ma mặc đồ đỏ, lớn giọng nói: “Lăng Vị Phong đã thoát ra khỏi mê cung!” Sở Chiêu Nam cả giận, vẩy tay một cái, loạn tiễn bắn ra như mưa, Lạt ma ấy võ công rất cao cường, y múa thiền trượng, xông ra khỏi ngàn mưa tên, bọn Phó Thanh Chủ vội vàng chạy lên tiếp ứng, Sở Chiêu Nam vừa cướp được một cây cung, lắp tên bắn liên tục ba mũi. Lạt ma ấy đánh rơi một mũi, né được một mũi, bị mũi thứ ba cắm vào ngay họng, xông đến trước mặt Phó Thanh Chủ thì ngã xuống.

Phó Thanh Chủ nhìn lại, té ra Lạt ma ấy chính là Hồng Y Lạt ma đã đi cùng Sở Chiêu Nam lên núi Ngũ Đài, lúc đấy Sở Chiêu Nam vừa mới phản Ngô Tam Quế, bị Hồng Y Lạt ma nhận ra, Sở Chiêu Nam đã giết y may mà Lăng Vị Phong cứu được. Không ngờ hôm nay y vẫn mất mạng bởi mũi tên của Sở Chiêu Nam. Hồng Y Lạt ma ngã xuống dưới chân Phó Thanh Chủ, thều thào nói: “Lăng đại hiệp đã thoát hiểm. Các người đừng tha cho thằng giặc này!” nói xong thì ngã gục.

Phó Thanh Chủ đâm kiếm tới, Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu cũng múa kiếm xông lên, bọn võ sĩ ù té tháo chạy, Sở Chiêu Nam đánh hờ ra một kiếm, lui nhanh ra phía sau, Quế Trọng Minh quạt một cái, cây Đẳng Giao kiếm đâm vào sau lưng của y, Sở Chiêu Nam múa cây Du Long kiếm chặn vào thanh kiếm của Quế Trọng Minh, dùng lực lộn người lên, Quế Trọng Minh rút kiếm ra đâm ngược lại soạt soạt ba nhát, Sở Chiêu Nam thất kinh bởi vì kiếm pháp của chàng ta quá tinh diệu, nhưng chỉ có điều hóa hầu vẫn chưa đủ nên y sợ mà không loạn, cây Du Long kiếm xoáy một cái giải được thế công của Quế Trọng Minh, y nhẹ nhàng phóng người đi, trong ánh lửa bập bùng chợt thấy có một bóng người hiện ra, một luồng thanh quang đâm tới, Sở Chiêu Nam rút kiếm về gạt ra, nhảy được mấy bước, chưa kịp đứng vững thì phía sau kiếm khí lạnh căm căm, một thanh bảo kiếm đã đâm tới, Sở Chiêu Nam trở tay lại phóng vọt người lên, người ấy cũng nhảy theo, Sở Chiêu Nam nhìn lại, té ra đó chính là Dịch Lan Châu!

Sở Chiêu Nam vừa thấy nàng thì lòng bớt lo, thầm nhủ: “Ả nha đầu này chẳng phải là đối thủ của mình, nhưng lúc này mình chẳng thể giằng co với ả”, thế là y đưa tay nhấn vào nút khởi động cơ quan, bức tường hai bên bất ngờ tách ra, ở giữa xuất hiện một cánh cửa ngầm, Sở Chiêu Nam lách người vào, đang định bấm tiếp cơ quan thì chợt thấy kinh phong dồn tới lạnh đến run người, chưa kịp quay đầu thì đã nhảy xéo đi trước, lửa kiếm xoay trở lại gạt kiếm của kẻ địch ra, lớn giọng mắng: “Dịch Lan Châu người may mắn trốn thoát, lại còn dám tìm đến cái chết lần nữa!” Dịch Lan Châu lạnh lùng, miệng mỉm cười chẳng nói một lời, nàng vung cây trường kiếm lao người tới, Sở Chiêu Nam tung người phóng vọt đi, chân trái chặn lên vách tường, tường hai bên lại hợp vào nhau, múa chân dùng lực đập một cái phóng xéo ra mấy trượng, quay đầu cười gằn nói: “Dịch Lan Châu hôm nay người đừng trách sư thúc ác độc!” Dịch Lan Châu chợt thấy trước mắt tối sầm, Sở Chiêu Nam đã đâm ngược kiếm trở lại, nàng hơi lắc người, chân kiếm xoay ra ngoài, hóa giải được thế đánh, rồi nàng thừa thế nhảy vọt ra ba bước chờ đợi kẻ địch.

Sở Chiêu Nam đã nhảy vào một con đường ngầm trong mê cung, một đầu thông thẳng ra ngoài mê cung, con đường này ít có người biết, Sở Chiêu Nam vốn muốn bỏ chạy, không ngờ Dịch Lan Châu quá nhanh nhẹn, nàng bám theo sau y tiến vào con đường ngầm ấy, Sở Chiêu Nam chợt nảy ra một ý, y muốn bắt Dịch Lan Châu làm con tin sau đó mới chạy ra mê cung. Dịch Lan Châu là người giết chết Đa Thích, bắt được nàng, tuy đã để Lăng Vị Phong chạy thoát nhưng nhà vua sẽ không trách cứ. Y quá ham công danh lợi lộc, thế là quay ngược trở lại tấn công Dịch Lan Châu.

Cánh cửa hầm đã đóng lại, trong con thông đạo tối om om. Dịch Lan Châu chưa bao giờ thử đấu kiếm trong bóng tối, tuy nàng đã học công phu Thính thanh biện khí nhưng rốt cuộc không có kinh nghiệm phong phú như Sở Chiêu Nam, nàng chặn được mấy kiếm thì đuối sức, Sở Chiêu Nam cười gằn rồi lách người tới, đâm

soạt vào vai trái của Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu khom eo đánh một chiêu Long Môn Kích Lãng, bảo kiếm đâm ra như gió, rõ ràng nàng né chiêu và xuất chiêu trong cùng một lúc. Sở Chiêu Nam thầm thất kinh, cổ xoay lại, đâm lại một kiếm Kim Điều Triển Xí, chém vào cánh tay phải của Dịch Lan Châu, hai kiếm chạm nhau, ánh ngân quang bắn ra, Dịch Lan Châu có hỏa hầu kém hơn, đánh liên tục ba kiếm mà chẳng đâm được kẻ địch, nàng không dám mạo hiểm nữa, thế là cây đoản kiếm xoay một vòng, đã định biến chiêu, thì Sở Chiêu Nam đột nhiên xoay người quét sang một kiếm Ngọc Đới Vi Yêu, chém vào ven sườn của nàng. Dịch Lan Châu buộc phải rút đoản kiếm về chặn lại, trong ánh ngân quang tóe ra, chợt thấy vẻ mặt kinh hãi của Sở Chiêu Nam, còn Dịch Lan Châu thì bị y đánh lùi mấy bước, cổ tay đau nhói.

Sở Chiêu Nam cao giọng nói: “Dịch Lan Châu, dẫu sao ta cũng là trưởng bối của ngươi, ngươi hãy buông kiếm xuống, ta quyết không hạ thương ngươi!” Dịch Lan Châu vẫn không nói một lời, trong bóng tối đôi mắt như làn nước thu của nàng chiếu ra tia nhìn lạnh lẽo. Sở Chiêu Nam lạnh mình, thầm nhủ: “Không đầy một năm mà kiếm thuật của ả nha đầu này tiến bộ đến thế! Chẳng lẽ quyền kinh kiếm quyết của sư phụ đã rơi vào tay ả?” đang trầm ngâm, Dịch Lan Châu chợt điểm mũi chân phóng vọt lên, đánh một chiêu Phi Điều Đầu Lưng, từ trên không trung chém xuống, Sở Chiêu Nam rướn người lên chém vào hai chân của Dịch Lan Châu, chiêu này là đòn sát thủ trong Thiên Sơn kiếm pháp, bởi vậy rất lợi hại, y tưởng rằng Dịch Lan Châu đang lơ lửng thì chẳng thể nào né tránh được, nào ngờ nàng ta cả người lẫn kiếm xoay một vòng tròn lớn, kiếm quang lướt tới, đánh ra một chiêu Bạch Hồng Quán Nhật, lại đâm về phía Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam càng thất kinh, không ngờ rằng nàng đã sử dụng xuất thần nhập hóa tuyệt chiêu Truy Phong kiếm thức như thế, thế là y phóng vọt người lên né tránh, còn Dịch Lan Châu thì nhẹ nhàng hạ xuống đất, cây đoản kiếm lia lên, tiếp tục xông lên, tấn công.

Lúc này Dịch Lan Châu đã quen với bóng tối, là nhờ có tia sáng hai thanh kiếm phát ra, nàng đã thấy rõ kẻ địch nên tấn công lên gấp gáp, nàng múa kiếm nhanh nhạy tuyệt luân, Sở Chiêu Nam buộc phải lấy nhanh đánh nhanh, hai thanh kiếm múa tít trong đêm tối, chỉ thấy kiếm hoa lả tả, kiếm khí căm căm, mũi kiếm lúc tiến lúc lùi, tựa như có muôn ngàn con ngân xà đang phóng tới. Sở Chiêu Nam đã chột một mắt, vì kiếm hoa làm cho lóa mắt, không nhìn rõ ánh kiếm, vừa lo vừa giận, thế rồi lớn giọng quát: “Ngươi thật sự muốn chết?” Dịch Lan Châu vẫn lẳng lặng tấn công gấp tới! Sở Chiêu Nam tức giận nói: “Chẳng lẽ ta sợ ngươi!” rồi kiếm chiêu thay đổi, dùng Tu Di kiếm thức trong thủ có công, đấu được khoảng hơn ba mươi chiêu, Dịch Lan Châu thấy cổ tay tê rần, cây đoản kiếm lại bị Sở Chiêu Nam chạm phải. Hai cây kiếm của Dịch Lan Châu và Sở Chiêu Nam đều là loại bảo kiếm, hai kiếm chạm vào nhau chẳng bên nào suy yếu nhưng Dịch Lan Châu là một thiếu nữ, kém xa Sở Chiêu Nam. Sở Chiêu Nam đánh một chiêu đắc thủ, cây trường kiếm vung lên, ánh hào quang loang loáng chém tới. Dịch Lan Châu múa kiếm rất lanh lẹ, nàng xoay người lách sang bên phải của Sở Chiêu Nam, kiếm chiêu chợt thay đổi, cây bảo kiếm của nàng đâm lên xĩa vào vai phải của kẻ địch, Sở Chiêu Nam chờ cho kiếm của Dịch Lan Châu chạm tay áo thì đột nhiên bỏ người về phía trước, cây kiếm bên tay phải đâm mạnh tới, chân trái bổ thẳng ra, Dịch Lan Châu đâm kiếm quá sâu, kêu lên một tiếng không xong, chợt thi triển kiếm pháp độc môn của Bạch Phát Ma Nữ, cây đoản kiếm quét lên không trung, đột nhiên nàng quay cổ tay, lưỡi kiếm xoay lại, đâm vào người Sở Chiêu Nam, Sở Chiêu Nam không dám thử chiêu này, thế là vội vàng thu ngực hóp bụng lướt người ra. Y càng kinh ngạc hơn bởi vì chiêu ấy không có trong Thiên Sơn kiếm pháp nhưng lại hung hiểm vô cùng!

Dịch Lan Châu chưa kịp đứng vững, Sở Chiêu Nam đã lia cây trường kiếm thành nửa hình vòng cung, sử dụng những chiêu số tinh diệu trong Tu Di kiếm pháp dồn ra. Bởi vì Tu Di kiếm pháp trong công có thủ, chuyên dùng đối phó với những kẻ bản lĩnh tương đương với mình. Lúc này Sở Chiêu Nam quá ham công, mạo hiểm đến nỗi sắp thất bại, phen này tái chiến cẩn thận hơn. Dịch Lan Châu thử dùng những chiêu lạ của Bạch Phát Ma Nữ, chẳng hề tiến tới được hơn, Sở Chiêu Nam quát: “Ngươi là môn hạ của Thiên Sơn, kiếm pháp của bốn môn chưa tinh thông mà trái lại học thứ của tà ma ngoại đạo, thật không biết xấu hổ, sao còn không mau buông kiếm đầu hàng?” chỉ trong chớp mắt đã chém ra mấy kiếm, kiếm pháp của Bạch Phát Ma Nữ có vẻ dùng đột kích, nếu luận về tinh nhuệ biến hóa thì không bằng Thiên Sơn kiếm pháp, Dịch Lan Châu chưa kịp đổi chiêu thì bảo kiếm đã chạm với kiếm của Sở Chiêu Nam, lập tức bị chấn động thối lui đến mấy bước, Sở Chiêu Nam lớn giọng nói: “Diệt nữ ngoan! Ngươi đã nhận thua chưa?”.

Dịch Lan Châu đột nhiên lạnh lùng nói: “Ngươi hãy thử kiếm pháp tinh diệu của bốn môn!” rồi nàng thi triển loại kiếm pháp mà mình đã ngộ ra, lúc hư lúc thực, lúc nhanh lúc chậm, biến hóa đột xuất, chẳng thể nào lường được. Lần này Dịch Lan Châu cũng biết ưu thế và kém thế của địch và ta, bởi vậy nàng sử dụng cây đoản kiếm đến xuất thần nhập hóa, nàng dùng kiếm pháp tinh diệu để bù vào chỗ công lực không đủ.

Sở Chiêu Nam không thể nào đánh rơi được cây bảo kiếm của nàng nên buộc phải nghiêng răng phòng thủ. Dịch Lan Châu càng đánh càng gấp, công tựa như sấm sét bùng nổ, thủ như biển yên sóng lặng, nhẹ nhàng tự nhiên như nước chảy mây bay. Sở Chiêu Nam lạnh mình, thối lui từng bước, Dịch Lan Châu quát: “Đây mới là kiếm pháp của bốn môn, ngươi có hiểu chưa?” Sở Chiêu Nam vừa giận vừa lo, không dám đáp lời, chỉ giữ kín môn hộ, muốn nhờ công lực thâm hậu để làm tổn hao chân khí của Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu lại cười lạnh, lại chen thêm vài chiêu hiểm hóc của Bạch Phát Ma Nữ đánh ra, nàng dùng phối hợp hai loại kiếm pháp thượng thừa nhất, ngoại trừ công lực hơi kém, lúc này nàng cũng chẳng kém Lăng Vị Phong bao nhiêu. Sở Chiêu Nam làm sao có thể chặng nổi, lòng thầm lo: “Ba mươi sáu kế, chạy là trên hết!” thế rồi cây Du Long kiếm chợt đánh về phía trước, rõ ràng là tấn công nhưng thực sự là bỏ chạy! Dịch Lan Châu chợt quát lên một tiếng lanh lảnh, cây đoản kiếm xoay một vòng, chém ngược từ dưới lên trên, trong luồng kiếm phong, Sở Chiêu Nam cả kinh, cả người lẫn kiếm phóng vọt lên cao hai trượng, lướt qua phía trước. Dịch Lan Châu lao người đi như mũi tên, đuổi theo như hình với bóng, cả kiếm lẫn chưởng cùng phóng ra. Võ công của Sở Chiêu Nam thật sự rất cao cường, tuy thất bại nhưng vẫn có thể phản công, người chưa chạm đất thì trở tay chém lại một kiếm, gạt cây đoản kiếm của Dịch Lan Châu ra, nhưng tuy là thế ở bên sườn phải đã bị chưởng phong của Dịch Lan Châu quét trúng, lần này Dịch Lan Châu nương theo đà chạy của Sở Chiêu Nam, đẩy lên phía trước một chưởng theo lối mượn lực đánh lực của Thái Cực quyền. Sở Chiêu Nam lướt thẳng người ra, té xoài xuống đất, may mà y công lực thâm hậu, khi rơi xuống lập tức bậc dậy, Dịch Lan Châu chém xuống đầu y một kiếm nhưng bị y gạt ra. Dịch Lan Châu bị y liên tục đỡ hai kiếm, kiếm phong chạm vào nhau nhưng không hề cảm thấy đuối sức, trong luồng kiếm quang, chỉ thấy trên vạt áo của Sở Chiêu Nam nhuộm đỏ máu, té ra vai phải của y đã bị thương, tay trái đã bị chém đứt hai ngón, thế mà Dịch Lan Châu lại không biết.

Sau khi Sở Chiêu Nam bị thương, lại bị truy đuổi nên liều mạng quay trở lại tử chiến. Lần này y ra chiêu nào cũng hiểm hóc khiến cho Dịch Lan Châu không dám tiến về phía trước, Sở Chiêu Nam hú lên như một con sư tử bị thương, cây trường kiếm lia về phía trước. Dịch Lan Châu ngưng thần tĩnh khí, quần thảo được hơn sáu mươi chiêu, Sở Chiêu Nam đã đuối sức. Dịch Lan Châu thừa cơ sử dụng những chiêu của Bạch Phát Ma Nữ, chỉ trong chớp mắt Sở Chiêu Nam đã bị trúng thêm mấy vết thương, y giận giữ gầm lớn, lao trở lại tử chiến, Dịch Lan Châu nhẹ nhàng như con linh miêu, hề Sở Chiêu Nam bổ tới thì nàng lách người né tránh. Sở Chiêu Nam vừa tức vừa lo, đầu vầng mắt hoa, làm sao có thể chụp được nàng. Một hồi sau, Sở Chiêu Nam đã đuối sức, Dịch Lan Châu múa kiếm như gió, cây đoản kiếm đột nhiên chém tới, Sở Chiêu Nam kêu rú lên một tiếng, cánh tay trái đã bị chặt đứt, y đột nhiên xoay mũi Du Long kiếm đâm vào ngực, gầm giọng nói: “Đại trượng phu chết chứ không bị nhục. Ngươi đừng hòng giết được ta!” Sở Chiêu Nam là kẻ kiêu ngạo, suốt đời chẳng coi ai ra gì, không ngờ lại bị đánh bại trong tay văn bối của mình, biết rằng chắc chắn sẽ chết, nhưng vẫn ham tới sĩ diện hảo bởi vậy mới tự sát. Đúng là đáng cười đáng thương! Dịch Lan Châu thở dài nói: “ Gian tặc ơi gian tặc nếu ngươi biết sớm như thế thì đâu có làm những điều sai trái như hôm nay!” rồi rút cây Du Long kiếm của y cắm vào vỏ đeo lên người. Nàng nghiêng tai lắng nghe, bên ngoài yên lặng chẳng có tâm hơi gì, đưa mắt ra nhìn thì thấy trong hoang đạo tối om om. Nàng đánh liều bước về phía trước.

Lại nói Quế Trọng Minh bị tên võ sĩ cản đường, không đuổi theo kịp Sở Chiêu Nam thì cả giận múa cây Đàng Giao kiếm đánh loạn một hồi, chém chết toàn bộ số võ sĩ ấy. Phó Thanh Chủ xuất lãnh quần hùng đuổi theo cũng chẳng thấy Dịch Lan Châu. Quế Trọng Minh nói: “Nàng đã một mình đuổi theo Sở Chiêu Nam”. Phó Thanh Chủ rất lo lắng, nói: “Nha đầu này thật mạo hiểm!” Quế Trọng Minh lia kiếm nói: “Chúng ta giết hết bọn lính ở đây, không lo tìm không được nàng!” Phó Thanh Chủ giật kéo tay chàng lại, cao giọng nói: “Các người đều là người Hán cần gì phải bán mạng cho bọn Hồ lỗ, bọn ta mở một mặt lưới, bọn người chạy a!” bọn võ sĩ Cẩm vệ quân thấy đầu lĩnh Sở Chiêu Nam chạy mất dạng, vả lại cung Bồ Đạt Lạp đang cháy phừng phừng, nếu không chạy nữa thì chắc sẽ chìm vào biển lửa, thế là ù té chạy tứ tán. Phó Thanh Chủ nói: “ Chúng ta chia nhau lục soát, trước khi lửa chưa lan ra, hãy mau chóng tìm Dịch Lan Châu. Dù tìm được hay không ngày mai cũng phải gặp nhau ở ngoài cung.

Lưu Úc Phương tuy nghe nói Lăng Vị Phong đã thoát hiểm nhưng rốt cuộc trong lòng vẫn lo lắng, thế là cầm tấm bản đồ của Mã Phương và bọn Trương Hoa Chiêu, Châu Thanh đi tìm, đi được một hồi, Châu Thanh chợt khẽ nói: “Nơi đây là mật thất giam Lăng Vị Phong, chúng ta vào xem thử”. Trong mật thất vẫn còn ánh lửa, cửa thì đang mở, Lưu Úc Phương cùng Châu Thanh xông vào, bên trong có người hỏi: “Bắt Lăng Vị Phong trở về rồi sao?” Lưu Úc Phương vùng kiếm đâm tới, nhưng dưới chân chợt cảm thấy bị

vướng vật gì, đồng thời một luồng kinh phong bổ tới, Lưu Úc Phương vùng kiếm chặn lại thì bị chấn động lui bước. Hai người Trương, Châu nhảy bổ lên, Lưu Úc Phương phóng vọt người lên, ánh lửa bên ngoài chiếu vào, chỉ thấy dưới đất có một vũng máu, trong vũng máu là Hàn Chí Bang, trên khuôn mặt chàng có hai vết đao, ngực thì bị đâm một lỗ lớn. Lưu Úc Phương hồn bay phách tán, nhớ lại những hành vi trước đây của Hàn Chí Bang thì hiểu ra. Nàng biết chàng đã dùng lấy mạng của mình để đổi lấy mạng của Lăng Vị Phong, lập tức đau đớn đến nhói lòng, muốn khóc mà chẳng trào ra nước mắt.

Bên tai chỉ nghe tiếng binh khí giao nhau, như nàng chợt tỉnh ra: “Đây không phải là lúc bị thương!” Nàng định thần nhìn lại chỉ thấy Châu Thanh và Trương Hoa Chiêu bị Thành Thiên Đình đánh đến nỗi chỉ có thể chống đỡ chứ không thể trả đòn. Té ra Thành Thiên Đình bị Hàn Chí Bang điểm huyết đạo, nhờ công lực thâm hậu nên vận khí hành huyết, qua được một canh giờ thì đã sớm giải được huyết đạo. Trương Hoa Chiêu múa cây trượng Giáng long bổ xuống đầu Thành Thiên Đình, Thành Thiên Đình giơ cây bút đánh một chiêu Hoành Giá Kim Lương chặn lại, Trương Hoa Chiêu thấy hổ khẩu đau nhói. Thành Thiên Đình cũng thấy binh khí của đối phương cứng rắn lạ thường, y thất kinh chưa kịp xoay chuyển thì Châu Thanh đã nhảy bổ lên, Lưu Úc Phương cũng từ bên cạnh xông ra. Thành Thiên Đình vẫn còn dư sức đấu với ba người, nhưng trong cung lửa đang cháy bùng bùng, tiếng la hét vang trời, y không biết hư thực bên ngoài, bởi vậy không dám ham đánh, thế là đánh hờ hai bút rồi nhảy tót ra ngoài, trong ba người thì Lưu Úc Phương công lực cao hơn, nàng lập tức thì triển kinh công đuổi theo sau lưng, Trương Hoa Chiêu kêu: “Lưu cô nương, giặc cùng chó đuổi!” Lưu Úc Phương chỉ nghĩ Hàn Chí Bang bị Thành Thiên Đình giết nên rất tức giận, không thèm nghĩ đến Thành Thiên Đình có võ công cao hơn mình, trong lòng chỉ biết báo thù bỏ vậy không hề nghe tiếng gọi sau lưng.

Chạy một đoạn, Thành Thiên Đình điểm cây trúc bút vào vách tường, cửa hầm xuất hiện, Lưu Úc Phương cũng chạy vào theo. Thành Thiên Đình cười ha hả, tiện tay đóng lại cánh cửa hầm, y đang muốn dụ Lưu Úc Phương vào để bắt nàng làm con tin.

Trong bóng tối, Thành Thiên Đình cầm bút xông tới, Lưu Úc Phương dùng chiêu số Thừa Long Dẫn Phụng của Vô Cực kiếm, gạt cây bút ra ngoài, Thành Thiên Đình hất cây bút lên, hai bút kẹp cây kiếm thép của Lưu Úc Phương vào ở giữa, quát: “Buông tay!” Lưu Úc Phương thấy hổ khẩu tê rần, cây kiếm thép rơi xuống đất! Nàng vội vàng nhảy vọt về phía trước, Thành Thiên Đình vùng bút đâm theo. Lưu Úc Phương đột nhiên trở tay vùng ra, một luồng ánh lửa màu xanh nổ bùng ra rơi xuống như mưa, Thành Thiên Đình hoảng sợ nhảy lùi, Xà Diệm tiên của Lưu Úc Phương là ám khí độc môn trên võ lâm, trong đó có chứa độc lưu huỳnh hề gặp đồ vật là bốc cháy, hề gặp vết thương thì dính vào, ăn sâu vào da thịt rất lợi hại. Trong thông đạo nhỏ hẹp, rất khó né tránh, Thành Thiên Đình võ công tuy cao nhưng cũng phải nhớ vị. Hai người rượt đuổi nhau trong thông đạo. Khi Lưu Úc Phương bị đuổi gấp thì nàng phóng ra một cây hỏa tiễn, Thành Thiên Đình phải né tránh.

Hai người chạy càng lúc càng sâu vào bên trong, một lúc sau Lưu Úc Phương mới thấy đã dùng hết sạch Xà Diệm tiên, trong lòng đang lo, Thành Thiên Đình đã đuổi theo sau lưng, nàng trở tay quát lên một tiếng: “Xem đây!” Thành Thiên Đình lách qua một bên theo bản năng nhưng lại không thấy ánh lửa phóng ra, cười ha hả: “Lưu Úc Phương, ngươi còn bắn lãnh gì nữa, hãy mau đầu hàng đi thôi!” Trong bóng tối chợt có người kêu: “Lưu cô nương có phải cô đấy không?”.

Thành Thiên Đình xử bút ra, đã gần đến lưng của Lưu Úc Phương, chợt thấy cổ tay tê rần, keng một tiếng, cây Phán Quan bút đã bị đánh gạt ra, người ấy cầm một cây bảo kiếm sáng loáng, trong bóng tối ánh mắt sáng quắc, hình như là một thiếu nữ.

Lưu Úc Phương cả mừng kêu: “Có phải Lan Châu cô nương đấy không?” lúc này Thành Thiên Đình đã nhìn thấy nàng ta, quát lớn: “Nữ phi tặc, nhà ngươi thật lớn gan! Ngươi có muốn ngồi thiên lao lần nữa không?” rồi y lắc người, lướt tới phía trước, cây Phán Quan bút điểm vào mặt, Dịch Lan Châu hơi nghiêng mặt, Thành Thiên Đình chỉ đánh hư chiêu, tay trái rút về, Phán Quan bút trên tay phải đã xĩa ra ngoài, y đột nhiên lướt người ngang qua, đâm xuống huyết Vân Đài ở trung bàn của Dịch Lan Châu! Dịch Lan Châu lách người qua cây đoản kiếm trầm xuống chém xéo vào vai của đối phương, thuận thế gạt thẳng xuống mạch môn, đó chính là một trong những hiểm chiêu của Bạch Phát Ma Nữ. Thành Thiên Đình thấy khí lạnh căm căm, y cả kinh thối lui ra sau, khó khăn lắm mới tránh được chiêu ấy! Dịch Lan Châu vừa phát chiêu vừa hỏi: “Lưu cô nương, cô có bị thương không?” Lưu Úc Phương trả lời: “Không. Kẻ này chính là hung thủ giết Hàn đại ca, đừng tha cho y!” Dịch Lan Châu đánh một chiêu hiểm đả Thành Thiên Đình

thối lui, nàng tháo cây Du Long kiếm xuống ném cho Lưu Úc Phương nói: “Đây là Du Long kiếm của Sở Chiêu Nam, cô nương cầm lấy!” Lưu Úc Phương vội vàng hỏi: “Tên tặc tử Sở Chiêu Nam thế nào rồi?” Dịch Lan Châu điềm nhiên nói: “Đã bị tôi giết!” nàng nói rất hồ hững, tựa như chẳng có chuyện gì đáng quan tâm. Nhưng Thành Thiên Đình thì nghe như sấm nổ giữa trời xanh, y đang định thần thầm nhủ: “À nha đầu này kiếm pháp tuy bất phàm nhưng làm sao có thể giết được Sở Chiêu Nam? Lại còn cướp bảo kiếm của y”. Dịch Lan Châu miệng thì nói nhưng tay thì không hề chậm trễ, nàng buông kiếm chém xuống trung bàn của đối phương, kiếm pháp nhanh nhạy tuyệt luân, Thành Thiên Đình tuy mình đầy kinh nghiệm, y hơi kêu ồ một tiếng, hai cây bút phân ra, cây bút tay trái đánh tròn xuống, vạch vào cây đoản kiếm rồi hất ra ngoài, còn người thì bước ngang sang một bên, cây bút trên tay phải đánh ra một chiêu Tiên Nhân Chỉ Lộ, đâm vào huyết Hoa Cái của Dịch Lan Châu. Dịch Lan Châu nắm kiếm quyết xia vào Mạch Môn của kẻ địch, lấy công làm thủ, còn cây kiếm thì chém vào cổ tay của kẻ địch, Thành Thiên Đình lập tức thu bút, đột nhiên biến chiêu, hai bút điểm vào huyết Thái Ất hai bên hông của Dịch Lan Châu. Chiêu này hư thực khó lường, hiểm độc lạ thường. Không ngờ kiếm pháp của Dịch Lan Châu lại càng thần diệu hơn, chân nàng không hề chậm trễ, lùi ra sau mấy thước, tránh được cây Phán Quan bút, nào để cho y thu chiêu, quát: “Xem đây!” rồi cây bảo kiếm lóe lên, hổ khẩu hướng ra ngoài, đâm soạt một nhát vào mặt của kẻ địch. Thành Thiên Đình hất cây bút lên, Dịch Lan Châu xoáy cổ tay ra ngoài, ánh thanh quang lại lóe lên lần nữa, vạt từ cánh tay phải của kẻ địch xuống tới be sườn phải. Thành Thiên Đình rút bút về đỡ ở bên trên, làm sao hạ bút xuống kịp. Y chỉ đành liều mạng lấy công làm thủ, hạ hai cây bút xuống trung bàn, bút trái đâm vào huyết Kỳ Môn, bút phải đâm vào huyết Tinh Bạch của Dịch Lan Châu, lực mạnh chiêu nhanh, Dịch Lan Châu không muốn lưỡng bại câu thương, nàng buộc phải lách người, nhờ thể Thành Thiên Đình mới thu thế, tung mình vọt ra một trượng, đang định bỏ chạy thì chợt thấy ánh thanh quang lóe lên, Thành Thiên Đình giơ bút chặn lại, chỉ nghe keng một tiếng, ánh lửa lóe lên, ngòi bút đã bị chặt đứt, còn người ấy thì bị chấn động té phịch xuống đất.

Dịch Lan Châu lướt tới phía trước, vội vàng kêu: “Lưu cô nương, để tôi thu thập tên này!” nhân lúc Thành Thiên Đình đang hoảng sợ, nàng lướt tới giữa hai người, cây kiếm lia lên chặn Thành Thiên Đình trở lại.

Lưu Úc Phương mạo hiểm dùng mười phần lực không ngờ vẫn bị chấn động đến té phịch xuống, chỉ đành đứng một bên nhìn. Thành Thiên Đình bị chém đứt đầu bút, nhận ra cây kiếm của Lưu Úc Phương là Du Long kiếm của Sở Chiêu Nam, thế là hồn bay phách tán. Xem ra Dịch Lan Châu nói không sai, Sở Chiêu Nam đã bị nàng ta giết! Y múa tít đôi bút đâm trái xĩa phải, định tìm đường chạy trốn. Y không hoảng hốt thì vẫn có thể quần thảo với Dịch Lan Châu một lúc lâu, lúc này y đã muốn chạy trốn, tinh thần phân tán, làm sao có thể chống nổi Thiên Sơn kiếm pháp huyền diệu của Dịch Lan Châu. Đấu được hơn ba mươi chiêu nữa, Dịch Lan Châu quát: “Xem đây!” rồi đâm soạt tới một kiếm, trúng vào be sườn của Thành Thiên Đình, y loạng choạng thối lui ra sau, Lưu Úc Phương thừa thế chém kiếm tới, đôi bút của Thành Thiên Đình đã bị Dịch Lan Châu chặn cứng, chẳng thể nào chống đỡ, đã bị Lưu Úc Phương chặt đứt cánh tay trái, rồi nàng bồi thêm một kiếm nữa đưa tiễn y về Tây Thiên.

Lưu Úc Phương nói: “Hay lắm, đã báo thù cho Hàn đại ca. Chúng ta tìm đường ra ngoài!” con thông đạo dài dằng dặc và tối om, hai người đi rất lâu mà vẫn chẳng tìm lối ra được.

Chợt nghe có người kêu: “Có phải Thành đại nhân đấy không? Mau, mau ra đây! Lãng Vị Phong...” “Ôi chao, không phải! Sao lại là...” hai người đồng thời kêu hoảng, nhưng cũng đồng thời ngã xuống đất, tiếp theo là hai tiếng rú xé tim rách phổi vang lên!

Té ra ở lối ra của thông đạo, Sở Chiêu Nam còn cho người mai phục, Tông Đạt Hoàn Chân đã trúng ám tiễn. Nhưng khi hai tên vệ sĩ bước ra xem thì một tên bị Lãng Vị Phong đánh gãy xương cổ tay, một tên vừa mới nhận ra là Hoạt Phật. Tông Đạt Hoàn Chân đánh ngã y.

Lưu Úc Phương và Dịch Lan Châu cũng chạy ra theo, khi bọn họ gặp nhau, đã giết thêm ba tên vệ sĩ. Châu Thanh chạy theo sau, y rất cẩn thận, nên bồi thêm mấy nhát. Lúc này trong thông đạo đã chẳng còn kẻ địch nữa.

Lãng Vị Phong bị Thành Thiên Đình đổ thuốc mê, được lực vẫn chưa hết, đòn đánh lúc này chỉ là đánh ra theo bản năng, nhưng đánh xong đòn ấy thì chàng đã đuối sức.

Lưu Úc Phương ôm chàng run rẩy nói: “Vị Phong, huynh làm sao thế?”.

Lúc này Lăng Vị Phong hình như không tin trước mặt mình là sự thực, chàng thều thào nói: “Lưu cô nương, là cô đấy ư? Tôi... tôi không phải nằm mơ chứ?” Lưu Úc Phương nói: “Đương nhiên là tôi, huynh hãy cắn ngón tay thử xem có đau không?”.

Nhưng Lăng Vị Phong đã rũ riết chân tay. Song chàng cũng không cần cắn ngón tay của mình nữa. Chàng đã nhận ra Lưu Úc Phương, chàng thở phà một tiếng rồi ngất đi.

Dịch Lan Châu cả kinh: “Thức thức làm sao thế?” may mà Lưu Úc Phương kinh nghiệm già dặn, tuy lo mà không loạn, nàng bắt mạch rồi nói: “Khí lực của chàng đã tận, chốc nữa sẽ tỉnh lại!” lúc này họ mới nhớ đến Tông Đạt Hoàn Chân.

Lưu Úc Phương ái ngại rút tên ra cho y. Dịch Lan Châu lại bôi thuốc kim sang cho y rồi nói: “Hoạt Phạt, xin đa tạ ngài đã cứu Lăng thúc thúc của tôi”.

Tông Đạt Hoàn Chân rầu rĩ nói: “Toàn là nhờ công lao của Hàn đại hiệp, y mới thật sự là Hoạt Phạt”. Lưu Úc Phương rất áy náy, nước mắt rơi xuống lã chã. Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Các người hãy mau ra ngoài, muộn nữa sẽ không kịp”.

Dịch Lan Châu nói: “Còn ngài?” Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Tôi sẽ ở lại đây”.

Lưu Úc Phương lau nước mắt, vội vàng nói: “Làm sao được?”.

Tông Đạt Hoàn Chân không trả lời, chợt hỏi: “Sở Chiêu Nam đâu?” Dịch Lan Châu nói: “Đã bị tôi giết”. Tông Đạt Hoàn Chân lại hỏi: “Thành Thiên Đình đâu?” Dịch Lan Châu nói: “Cũng bị chúng tôi giết”. Tông Đạt Hoàn Chân thở phào một tiếng, nói: “Các người không cần lo lắng cho tôi, hai người này chết thì không ai biết tôi đã từng làm chuyện gì. Tôi sẽ dắt Lăng đại hiệp ra ngoài, đó chỉ là một cách hay trong lúc không có cách. Tôi bị thương cũng không nặng, bọn chúng cũng không dám hại tôi. Các người hãy yên tâm, hãy đi au!” Tông Đạt Hoàn Chân đã được triều đình phong là Hoạt Phạt, ngoại trừ bất đắc dĩ, nếu không ông ta muốn giữ quan hệ với triều đình.

Lưu Úc Phương nghe ông ta nói có lý, vả lại trong tình huống này nàng cũng chẳng làm gì được, chỉ đành nghe theo ông ta.

Châu Thanh công Lăng Vị Phong, dắt họ ra khỏi thông đạo. Lối ra thông đạo đã cách cung Bối Đạt Lạp một con đường.

Nhưng còn có vấn đề khó khăn bày ra trước mặt họ. Nơi họ ở vốn là ngoại ô, ít nhất cũng phải đi một canh giờ. Họ không biết cuộc chém giết bên trong kết quả như thế nào, cũng không biết kẻ địch có viện binh hay không, họ không thể quay trở về hội họp với quần hùng, nếu trở về chỗ cũ, trong vòng một canh giờ, bất cứ chuyện nguy hiểm gì cũng có thể xảy ra. Vậy phải làm thế nào đây?”.

Châu Thanh chợt nhớ lại, nói: “Lưu cô nương, có phải hôm qua Mã Phương gửi thư cho cô nương chịu ở lại cùng với các người hay không?”.

Lưu Úc Phương nói: “Không, y nhớ người nhà. Sau khi chúng tôi bôi thuốc cho y, nửa đêm y đã trở về”.

Châu Thanh nói: “Vậy chúng ta không cần mạo hiểm nữa, nhà Mã Phương ở gần đây!”.

Cũng không biết trải qua bao lâu, Lăng Vị Phong dần dần tỉnh dậy, chàng từ từ mở mắt. Chàng không thấy rõ cảnh vật trước mặt, chỉ nghe một giọng nói quen thuộc vang lên: “Tạ ơn trời đất, Mục lang, huynh đã tỉnh!” Lăng Vị Phong như tỉnh cơn ác mộng, mắt chàng đờ đẫn, im lặng không nói.

Lưu Úc Phương nói: “Vị Phong, huynh hãy mở mắt nhìn xem, ai đến trước mặt huynh đây?”.

Lăng Vị Phong mở mắt ra, rung giọng hỏi: “Hàn đại ca đâu?” Lưu Úc Phương biết không thể giấu được chàng, buồn bã nói: “Chết rồi!” Lăng Vị Phong từ từ đứng dậy, cơ mặt nhú vào nhau, tựa như bị roi da đánh vào, Lưu Úc Phương hoảng hốt, tâm trạng mừng mừng tủi tủi như hòa lẫn vào nhau, nàng chỉ cảm thấy choáng váng chứ không biết nói gì mới phải!

“Lăng thúc thúc, cuối cùng chúng ta đã thắng!” Dịch Lan Châu chạy vào, nàng vốn muốn để cho Lưu Úc Phương và Lăng Vị Phong trò chuyện, khi vạch rèm ra, thấy vẻ mặt hai người không ổn, vội vàng bước vào

nắm chặt tay Lăng Vị Phong nói: “Thức thức, người có còn nhớ đã hứa dẫn chúng tôi xem triều trên sông Tiền Đường hay không? Nếu có thể làm được thì thật là tốt biết bao!”.

Dịch Lan Châu không phát hiện giọng nói của hai người đối khác, nàng vẫn đang vui mừng cho họ! Nàng xoay ra cửa, cười rằng: “Sau này các người muốn làm gì cũng được, không ai ngăn cản nữa!”.

Có thực như thế không? Nếu Dịch Lan Châu biết họ đang nghĩ gì, nàng chắc chắn sẽ chẳng cười nổi.

Lăng Vị Phong bị uống thuốc mê, dù công lực thâm hậu cũng không thể khôi phục người chốc lát được, bởi vậy chỉ đành tạm lánh trong nhà Mã Phương hai ngày.

Dịch Lan Châu nhớ Trương Hoa Chiêu, sáng sớm ngày tứ ba thì đã ra sân tản bộ, thấy trong phòng Lăng Vị Phong vẫn còn ánh đèn thì bước vào gõ cửa hỏi: “Lăng thức thức, suốt đêm người không ngủ sao? Người phải cùng Lưu cô nương lên Thiên Sơn ngắm tuyết, làm sao có thể như thế?”.

Lăng Vị Phong mở cửa phòng, nói: “Không sao cả, ta chỉ muốn viết một bức thư nên dậy sớm”.

Dịch Lan Châu chưng hửng, hỏi: “Viết thư, gửi cho ai?”.

Lăng Vị Phong nói: “Thư đã viết xong, ta đang nhờ con gửi hộ cho ta, con vào đi!”.

Dịch Lan Châu chợt hiểu ra, nói: “Có phải là viết cho Lưu cô nương không?” Dịch Lan Châu lại cười hì hì nói: “Các người ở cùng một nơi, sao không nói thẳng với nhau mà phải viết thư?” nàng chợt nhớ ra giữa nam và nữ có những lời quả thực khó nói, thế rồi mới bảo: “Con đã hiểu, con sẽ giúp người trao cho Lưu cô nương”.

Khi nàng đẩy cửa vào phòng Lưu Úc Phương thì chẳng thấy ai, trên bàn chỉ có một bức thư, trên có viết mấy chữ: “Lan Châu, tôi đi đây. Cô nương hãy trao thư này cho Lăng thức thức của cô nương”.

Dịch Lan Châu ngăn người ra, chỉ đành cầm lấy bức thư chạy đi tìm Lăng Vị Phong. Không ngờ Lăng Vị Phong cũng biến mất, nàng chỉ gặp Mã Phương. Mã Phương cầm một mảnh giấy trong tay nói: “Chuyện gì thế này? Lăng đại hiệp gửi thư lại cho tôi, bảo rằng rất lấy làm tiếc, y không nói rõ nguyên do với tôi mà đã ra đi!”.

Dịch Lan Châu cười khổ: “Chao ôi, không hiểu sao hai người họ lại chơi trò cút bắt thế này?”.

Mã Phương nói: “Chơi trò cút bắt?”.

Dịch Lan Châu đưa bức thư trong tay mình nói: “Lưu cô nương cũng ra đi!”.

Hai người nhìn nhau buồn bã, một lát sau Mã Phương mới nói: “May mà còn có một tin tốt, quân Thanh đã rút lui rồi”.

Dịch Lan Châu nói: “Tôi cũng đi đây”. Nàng cất hai bức thư bước ra khỏi nhà Mã Phương, lòng đã thầm đoán được mấy phần, thậm chí rằng: “Mong chàng đừng né tránh mình”.

Chính là: Cõi lòng đau đớn khó hợp lại, tình thâm không đổi nhưng chẳng nồng.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

30. Chương 30: Sống Chết Mệt Mờ Hiệp Cốt Nhu Tình Chôn Hàn Hải - Ân Thù Kết Thúc Nhi Nữ Anh Hùng Ẩn Thiên Sơn

Lại nói đến chuyện tối hôm ấy, quần hùng chia nhau lục soát trong cung Bồ Đạt Lạp, trước khi trời sáng thì gặp lại nhau, nhưng Dịch Lan Châu đã mất tích, cả Lưu Úc Phương cũng chẳng thấy bóng dáng đâu. Phó Thanh Chủ nói: “Đại quân của Dận Đề vẫn còn ở đây, trong đêm tối chúng không dám ra tay. Chúng ta phải xông ra khỏi thành trước khi trời sáng. Tôi ở lại đây tiếp ứng”. Quế Trọng Minh nói: “Tôi cũng muốn ở lại chờ Lăng đại hiệp!” Phó Thanh Chủ lắc đầu: “Không được, hiền đệ đã quên cuộc hẹn với Chưởng môn nhân phái Võ Đang Huyền Chân hay sao?” Trương Hoa Chiêu nói: “Nhưng tôi cũng muốn ở lại cùng sư thúc!” Phó Thanh Chủ mỉm cười, gật đầu nói: “Hiền đệ ở lại cũng có lý”. Thế rồi chia tay bọn Lý Tư Vĩnh, cùng mọi người nấp vào trong một ngôi chùa nhỏ.

Năm xưa Lý Tư Vinh chỉ huy mười vạn đại quân, tuy nhiên có tài của một bậc đại tướng, nên chia ba ngàn quân thành ba nhóm, một nhóm tấn công cửa Đông, một nhóm mai phục tiếp ứng, một nhóm đoạn hậu. Đợi sau khi lôi kéo chủ lực của quân Thanh di chuyển, đột nhiên nhóm trước đổi thành nhóm sau, tấn công ra Tây môn, quân Thanh đuổi theo, phục binh nổi lên, trong đêm tối lấy ít giả nhiều, lại thêm quần hùng ai nấy võ công cao cường, quân Thanh không biết hư thực, lại chia một nhóm đi cứu hỏa ở cung Bối Đạt Lạp, thế là Lý Tư Vinh cùng mọi người an toàn rút ra khỏi thành.

Sau khi thoát hiểm, tốp nhân mã này đi nhiều ngày đến ranh giới Tây Tạng. Lúc này trời đã về chiều, Lý Tư Vinh trên cao đứng nhìn, chỉ thấy mây khói bàng bạc, kêu ồ một tiếng: “Quân Thanh ở ranh giới đã rút lui, không biết có gì?” thế rồi dễ dàng xông qua phòng tuyến, không đến mười ngày thì trở về thảo nguyên Cáp Nhĩ Tâm, trên đường chẳng gặp quân địch, khi hỏi ra mới biết Khang Hy sợ lạnh nên mấy ngày trước đã kéo quân quay về.

Quê Trọng Minh co ngón tay đếm, kỳ hẹn với Huyền Chân đạo trưởng ở núi Thiên Sơn sắp tới. Vì thế chàng cùng Mạo Hoàn Liên trở về Nam Cương trước, hỏi ý Phi Hồng Cân, nào ngờ Phi Hồng Cân cũng một mình lên Thiên Sơn vào hai ngày trước, Mạo Hoàn Liên nói: “Muội thấy trong này chắc chắn có việc gút mắc, Phi Hồng Cân không sớm không muộn mà lại lên Thiên Sơn ngay lúc này, chắc chắn có nguyên do. Chi bằng chúng ta để lại thư, nếu Lăng đại hiệp và Lan Châu tỷ tỷ trở về thì bảo họ cũng lên Thiên Sơn”. Quê Trọng Minh đều nghe theo lời của Mạo Hoàn Liên.

Qua nửa tháng, hai người đã tới chân núi Lạc Đà của dãy Thiên Sơn, Mạo Hoàn Liên nói: “Huynh có còn nhớ chuyện gặp Tân Long Tử không? Không ngờ hôm nay trở lại vị quái hiệp ấy đã buông tay ra đi, trên núi chỉ còn lại hài cốt của sư phụ y”. Quê Trọng Minh nói: “Huynh cũng không ngờ trở thành đệ tử cách thế của Trác đại hiệp. Không biết Chương môn sư thúc có chịu cho huynh trở thành môn hạ hay không?” nói chưa dứt lời, chợt nghe trên núi Lạc Đà vọng ra tiếng hú kỳ dị, tiếp theo là tiếng quát tháo. Chỉ trong khoảnh khắc tuyết từ trên đổ sụp xuống, nơi họ đứng tựa như bị động đất! Cảnh ấy chẳng khác gì lúc gặp Tân Long Tử ở núi Lạc Đà, nhưng lúc này càng kinh hãi hơn. Quê Trọng Minh nói: “Chả lẽ bên trên cũng có Tân Long Tử?” rồi chàng kéo Mạo Hoàn Liên chạy lên.

Lại nói Huyền Chân vì muốn lấy lại Đạt Ma bí kíp và cùng với việc chôn hài cốt của Trác Nhất Hàng, đã cùng sư đệ Huyền Thông, Huyền Giác và vợ chồng sư muội Hà Lục Hoa cùng với bảy đại đệ tử võ công cao nhất lên núi Lạc Đà, chờ đợi Quê Trọng Minh. Nào ngờ không thấy Quê Trọng Minh mà gặp một chuyện lạ.

Bọn Huyền Chân lên đến đỉnh núi, chợt nghe một tiếng hú rất dài, nhưng rất chói tai. Huyền Chân kinh hãi. Tiếng hú cứ nối nhau không dứt, lúc thì nghe như tiếng trẻ con khóc đêm, lúc thì nghe như tiếng sư tử gầm, cũng có lúc nghe như tiếng quạ kêu trong đêm, rõ ràng là không phải một người. Nhưng nhìn xuống thì chẳng thấy bóng ai. Huyền Chân mắng: “Yêu nghiệt phương nào, dám lớn gan hù dọa đạo gia?” thế rồi cùng mọi người xông về hồ băng nơi Tân Long Tử ẩn thân ngày trước.

Trong hồ băng vọng ra một tiếng cười lạnh, Huyền Chân rút kiếm quát lớn một tiếng cùng mọi người xông vào, Hà Lục Hoa đốt ngọn hỏa tập lên, đột nhiên bà ta kinh hãi, trong hồ băng có một cái bệ bằng đá, trên bệ có một bộ xương, đó chính là thi thể của Trác Nhất Hàng, nhưng khi Trác Nhất Hàng còn sống người cao bảy thước, anh tuấn lạ thường, nhưng bộ xương này chỉ có ba thước, trông giống như xương của đứa trẻ. Bên cạnh bộ xương là một bà già tóc bạc, rõ ràng là Bạch Phát Ma Nữ! Hơn hai mươi năm trước Hà Lục Hoa đến Hồi Cương thăm Trác Nhất Hàng, đã bị Bạch Phát Ma Nữ đuổi đi, đến hôm nay nhớ lại vẫn còn lạnh mình! Bà ta thối lui một bước, giơ ngang kiếm quát: “Bạch Phát Ma Nữ, chúng ta không thù không oán, Trác đại hiệp đã chết, hôm nay vợ chồng tôi đến đây chẳng xâm phạm gì đến bà”. Bạch Phát Ma Nữ xuôi tay nhắm mắt, chẳng hề nhúc nhích. Huyền Chân chợt ngẩng đầu lên, chỉ thấy trên vách có ba hàng chữ, hai hàng ở hai bên là: “Trải qua sóng gió không còn ý nghĩ sinh tử, kinh qua phong sương đã thấy lòng lạnh lẽo!” hàng ở giữa đề rằng: “Ai dám động vào xương cốt của hai chúng ta, đừng mong sống mà ra khỏi cửa này!” chữ nào cũng khắc sâu vào trong đá mấy phân, rõ ràng đó là do Bạch Phát Ma Nữ dùng ngón tay vạch vào. Huyền Chân tuy võ công thâm hậu nhưng cũng phải giật mình.

Chợt một luồng gió lạnh nổi lên, câu hỏa tập tắt ngấm, có người cười lạnh nói: “Các người quả thật đã dám đến đây?” Hà Lục Hoa kinh hoảng, nhảy lui ra phía sau, Huyền Chân kéo hai sư đệ kêu lớn: “Lui mau!” rồi nhảy vọt ra khỏi hang.

Năm xưa Bạch Phát Ma Nữ đấu kiếm với phái Võ Đang, đánh bại tứ đại trượng lão, đả thương Bạch Hạc đạo nhân, cho đến nay phái Võ Đang vẫn coi đó là một mối nhục, gió lạnh nổi lên ái nấy đều kinh hoảng nhảy ra ngoài. Chỉ thấy trong động có một người đàn bà tóc cũng bạc trắng nhưng dung mạo đẹp đẽ, Hà Lục Hoa kêu lên: “Phi Hồng Cân, té ra là người!”

Phi Hồng Cân tay trái cầm roi, tay phải cầm kiếm lớn giọng quát: “Các người là ai mà dám dòm ngó kim thân của sư phụ ta!” té ra trong ngày Bạch Phát Ma Nữ đại thọ một trăm tuổi, được Trương Hoa Chiêu đem hoa đến, cảm động bởi tình yêu của Trác Nhất Hàng giành mình, bởi vậy tìm lên núi Lạc Đà đào di thể của Trác Nhất Hàng lên. Lúc còn sống Trác Nhất Hàng rất yêu quý bộ mặt của mình, bởi vậy khi chết đã ra lệnh cho Tân Long Tử dùng thuốc tẩm liệm, xác tuy nhỏ lại nhưng xương cốt vẫn hoàn chỉnh tựa như đang sống. Bạch Phát Ma Nữ sợ rằng sau khi mình chết, kẻ thù sẽ đến cướp đoạt hài cốt nên mới bảo Phi Hồng Cân lên núi, chôn mình cùng với Trác Nhất Hàng.

Huyền Chân thấy người ấy không phải là Bạch Phát Ma Nữ thì thở phào, cây trường kiếm xĩa về phía trước, nói lớn: “Phái Võ Đang bọn ta lên đây đưa hài cốt của Chương môn đời trước về núi, đâu cần để ý đến sư phụ của người!” Phi Hồng Cân hừ một tiếng, cây roi dài múa lên kêu soạt soạt, lạnh lùng nói: “Không được!”

Huyền Chân tức giận nói: “Đó là chuyện của phái Võ Đang bọn ta, lẽ nào người muốn xen vào?” Phi Hồng Cân cười lạnh nói: “Phái Võ Đang các người bớt lo chuyện bao đồng thì Trác đại hiệp và sư phụ ta không đến nỗi như thế này. Trác đại hiệp đã để lại di thư muốn hợp táng với sư phụ ta. Các người dám động đến hài cốt của ông ta, hãy ném trước một roi của ta đã!” Huyền Chân chột cả giận, chĩa cây kiếm tới, bảy đại đệ tử đều xông ra tựa như muốn động thủ. Chợt dưới núi có tiếng hú dài, Phi Hồng Cân biến sắc nói: “Các người chạy au, Tây Vực tam yêu đến!” Tây Vực tam yêu mỗi người đều có võ công độc môn Đại yêu Tang Càn luyện Thất tuyệt chu hồn kiếm, trên cây kiếm có độc hễ kiến huyết thì phong hầu. Nhị yêu Tang Hồ luyện Đại Lực Kim Cương chưởng, công phu ngoại gia đã đến mức đăng phong tạo cực. Tam yêu Tang Nhân luyện Âm Dương Phách Phong chưởng, hễ trúng chưởng thì ngũ tạng vỡ nát. Cả ba người này năm xưa ngang ngược ở chốn Tây Vực, bởi vì luyện công phu quá hiểm độc nên được gọi là Tam yêu. Từ sau khi Bạch Phát Ma Nữ đến Thiên Sơn, không cho Tam yêu đứng chân ở Hồi Cương, Tam yêu không phải là đối thủ của bà ta nên bị đuổi đến Tây Tạng. Ba mươi năm qua mai danh ẩn tích, nay dò hỏi được Hối Minh thiền sư và Trác Nhất Hàng đã qua đời, Bạch Phát Ma Nữ đã lâu không lộ diện bởi vậy mới dấy dõng lên phía Bắc của Thiên Sơn, toan đánh cướp quyền kinh kiếm quyết của Hối Minh thiền sư, sau đó sẽ đấu với Bạch Phát Ma Nữ.

Huyền Chân biết rõ lai lịch của Tây Vực tam yêu, sắc mặt thay đổi, chẳng đấu với Phi Hồng Cân nữa mà vội vàng bảo đệ tử đứng nối đuôi nhau thành một vòng tròn, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh. Tiếng hú dài vang vọng trong không trung rồi đột nhiên ngừng lại. Tây Vực tam yêu cùng mười tên lâu la đã lên đến đỉnh núi. Thấy bọn Huyền Chân đứng thành một vòng tròn thì cười gằn, chẳng nói tiếng nào đã xông tới như hung thần ác sát!

Huyền Chân biết tam yêu rất lợi hại nên tịnh khí ngưng thần, chặn cây trường kiếm ra phía ngoài, chặn cây tru hồn kiếm của đại yêu lại, đại yêu quát: “Hay lắm!” rồi cây độc kiếm vung lên, hai kiếm bắn ngược trở ra, Tam yêu Tang Nhân cười lạnh nói: “Sao Trác Nhất Hàng lại bảo bọn tạp mao này canh giữ xác cho y?” rồi hai chưởng đẩy ra liên tục, Huyền Thông quát lớn một tiếng, cây phượng tiện sẵn bị đánh bật ra, Huyền Chân hạ người, cây độc kiếm của Đại yêu Tang Càn quét xuống phía dưới, Phi Hồng Cân phất ra một roi nhanh như điện chớp, cuộn vào cổ tay của Tang Càn, Tang Càn xoay người, tránh qua một bên.

Huyền Chân thoát hiểm, thầm kêu: “Nguy hiểm thật!” Nhị yêu đánh ra một chiêu Hoành Tảo Thiên Quân, bảy đại đệ tử của Huyền Chân vội vàng né tránh, vòng tròn bị phá vỡ! Hà Lục Hoa khinh công cao siêu, phóng vọt người lên cao hơn một trượng, từ trên cao đâm xuống một kiếm vào vai của nhị yêu, Tam yêu chụp tới, giật kiếm của Hà Lục Hoa, Phi Hồng Cân phóng tới một roi, đoạn kiếm đâm thẳng vào, Tam yêu chụp huyệt, Đại yêu vội vàng chạy tới chặn lại.

Trong lúc Huyền Chân, Phi Hồng Cân, Hà Lục Hoa và Tam yêu ác đấu, bảy đại đệ tử cùng với hai sư đệ của Huyền Chân cũng động thủ với bè đảng của tam yêu. Trên ngọn núi Lạc Đà tiếng quát tháo vang lên không ngớt. Nhị yêu Tang Hồ cầm cây đại lực Kim Cương chĩa đâm trái quát phải, bảy đại đệ tử của phái Võ Đang chạm vào binh khí của y đều thấy hổ khẩu đau nhói, có hai người công lực tương đối kém đã bị

đánh bay trường kiếm.

Trong lúc ác chiến, Huyền Chân, Phi Hồng Cân, Hà Lục Hoa vẫn có thể chống trả nổi. Huyền Thông, Huyền Giác và bảy đại đệ tử thì đã nguy hiểm, Nhị yêu Tang Hồ múa tít cây Kim Cương chữ hung mãnh dị thường. Huyền Chân đâm hờ ra một kiếm, để Phi Hồng Cân điền vào chỗ trống, tiếp kiếm Đại yêu Tang Càn, còn mình thì vùng kiếm đấu với Tang Hồ, ông ta phải dốc hết sức mình mới có thể chống trả nổi. Tam yêu Tang Nhân liên tục phóng chưởng, đẩy Hà Lục Hoa thối lui, y đột nhiên gầm lớn một tiếng phóng vọt người lên chụp về phía Huyền Chân. Huyền Chân lách người né tránh, cây Kim Cương chữ của Tang Hồ đánh vì một tiếng, quét vào eo, Huyền Chân dù võ công cao hơn nhưng cũng không chặn nổi đòn hợp kích của hai tên yêu ma, trong khi né tránh cây trường kiếm đã bị Tang Nhân chụp mất, Huyền Chân thầm kêu: “Mạng ta đã xong!” rồi thối lui từng bước, lúc này đã đến mép vực.

Hà Lục Hoa, Huyền Giác thấy thế cả kinh nhảy bổ tới, chặn Tang Nhân lại, Tang Hồ đâm một chữ xuống đầu Huyền Chân, Huyền Chân không màng sinh tử phóng vọt người xuống, chợt thấy ở eo có người dùng lực đẩy lên, thế là được kéo lên trở lại!

Tang Hồ tưởng rằng đẩy được Huyền Chân rơi xuống núi, đang đắc ý thì chợt thấy một thiếu niên áo vàng kéo Huyền Chân phóng vọt lên trở lại, thế là y quát lớn: “Tên tiểu tử nhà ngươi muốn chết!” rồi quét tới một chữ. Thiếu niên áo vàng ấy chợt gầm lớn một tiếng như sấm nổ giữa trời xuân, quát: “Ngươi dám bức hiếp sư thúc của ta”. Rồi hai tay nắm quyền, chân điểm xuống đất phóng vọt lên như mũi tên lao tới, xem ra đã sắp lao vào ngọn chữ. Thiếu niên áo vàng đột nhiên vùng tay phải, một luồng bạch quang phóng ra như điện chớp, Tang Hồ rùng mình, cây Kim Cương chữ đã bị chặt một đoạn! Thiếu niên áo vàng ấy chính là Quế Trọng Minh! Y không biết cây Đẳng Giao kiếm của Quế Trọng Minh quá lợi hại đến nỗi có thể chặt đứt cây Kim Cương chữ của mình, tức giận ném nửa cây Kim Cương chữ còn lại xuống đất, dùng tay không đoạt bảo kiếm của Quế Trọng Minh.

Lúc này tình thế chợt thay đổi, Quế Trọng Minh cầm bảo kiếm trong tay, đánh ra toàn những quái chiêu, biến hóa vô cùng. Tang Hồ cùng với vài tên bè đảng hợp lực với nhau mới có thể gắng gượng chống đỡ nổi. Huyền Chân múa cây kiếm nhảy vào vòng chiến, đấu với tam yêu.

Dù như thế, đôi bên vẫn ngang bằng nhau, bè đảng của tam yêu rất đông, mỗi người đều có võ công độc môn, nếu đơn đả độc đấu thì Phi Hồng Cân hơi chiếm được thượng phong, Huyền Chân chỉ có thể chống trả, Huyền Giác, Huyền Thông và các đại đệ tử hỗn chiến với tam yêu có tiến có lui, kín kẽ vô cùng.

Đang lúc kịch đấu, ở sườn núi có hai bóng người phóng nhanh như điện chớp, người đi đầu là một thiếu nữ, lớn giọng nói: “Mạo cô nương, đứng lo. Chúng tôi đến đây”. Nàng ta chính là Dịch Lan Châu, theo sau nàng ta là Phó Thanh Chủ và Trương Hoa Chiêu. Té ra nàng vốn muốn trở về Thiên Sơn tìm Trương Hoa Chiêu. Phó Thanh Chủ và Mạo Hoàn Liên tình như cha con, ông ta nhớ Mạo Hoàn Liên, vả lại việc lớn đã xong nên cùng họ lên Thiên Sơn.

Bọn tam yêu thấy đối phương đã có viện binh, thế là phát động tấn công mạnh mẽ, ý muốn bắt một người trong phía đối phương để làm con tin. Mạo Hoàn Liên múa cây thiên hồng bảo kiếm sánh vai tác chiến với Quế Trọng Minh, Tang Hồ thấy nàng công lực hơi kém hơn, thế là vận chưởng vào bàn tay chụp tới, Quế Trọng Minh chém xéo tới một kiếm nhưng không trúng, chợt nghe Mạo Hoàn Liên kêu ối chao một tiếng, cây bảo kiếm đã bị y tóm trúng. Quế Trọng Minh cả kinh thất sắc, người vọt lên như cơn gió, đâm thẳng cây Đẳng Giao kiếm vào lưng của đối phương, đang đâm tới thì chợt nghe Tang Hồ rú lên một tiếng rồi ngã xuống đất. Mạo Hoàn Liên cả mừng kêu: “Lăng đại hiệp đã đến!” Quế Trọng Minh quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Lăng Vị Phong thần uy凛凛 đang đứng trên đỉnh núi, chàng tuy đi chậm một bước nhưng trái lại đã lên trước bọn người Dịch, Phó.

Lăng Vị Phong chỉ Tang Càn mắng: “Trên Thiên Sơn nào để cho bọn yêu nghiệt các ngươi làm càn? Hãy mau rút cho ta!” Tang Càn quát lớn: “Ngươi là ai mà dám ngênh ngang phách lối như thế?” Lăng Vị Phong nói: “Ngày Hối Minh thiên sư còn sống, không ai dám cầm kiếm lên núi, các ngươi có biết không?” Tang Càn nói: “Vậy ngươi là đệ tử của Hối Minh thiên sư?” Lăng Vị Phong nói: “Ngươi hãy bỏ binh khí xuống rồi rút xuống núi, ta có thể tha chết cho ngươi!”

Tang Càn mắng: “Ngươi có tài cán gì mà sánh với Hối Minh?” Lăng Vị Phong cười lạnh: “Nếu ngươi không phục thì cứ đấu thử xem!” Tam yêu Tang Nhân ôm xác Tang Hồ, khóc lớn rằng: “Đại ca, nhị ca đã bị Thiên

Sơn thần mãng bắn chết!” Tang Càn ngửa mặt hú dài, quát rằng: “Bọn ta báo thù cho nhị đệ!” rồi cây độc kiếm lia lên trên không trung, cả người lẫn kiếm lao thẳng tới! Tang Nhân đặt Tang Hồ xuống, vung quyền chạy theo trợ chiến. Lăng Vị Phong quát: “Được, ta sẽ cho các người chết mà không oán! Trọng Minh, Lan Châu, hai người tước binh khí của bọn người này rồi đuổi chúng xuống núi!”.

Tang Nhân cây có chưởng phong lợi hại, chưởng trái chém tới trước ngực, chưởng phải co năm ngón như móc câu, chụp xuống be sườn, chiêu này tên gọi Ô long thám thảo, chưởng lực rất nặng, hễ đánh ra, những vật cách chưởng tâm bảy thước dù cứng rắn như gỗ đá cũng phải xuyên thủng, nếu là thân người chỉ cần bị chưởng phong quét trúng thì xương cốt gãy lìa. Lăng Vị Phong hạ người xuống, lách người ra phía sau lưng của Tang Nhân, chưởng phải giơ ra quét vào ba đường của Tang Nhân, chưởng này ẩn chứa Thiết tỳ bà chưởng lực, dù là có công phu như Thiết bổ sam hay Kim chung trảo, nếu bị đánh trúng thì cũng sẽ bị tàn sát! Tang Nhân vừa tiếp luồng chưởng phong, biết ngay sự lợi hại nên lập tức thu bụng hóp ngực lùi ra phía sau, Tru hồn kiếm của Tang Càn từ trung lộ đâm thẳng ra trước ngực, Lăng Vị Phong quát lớn một tiếng, hai ngón tay kẹp vào thân kiếm, chưởng trái chột hóa thành quyền, đâm vào xuống một quyền! Tang Càn vội vàng hạ người xuống, quyền phong lướt qua đỉnh đầu, Tang Nhân trở tay đánh lại một chưởng, Lăng Vị Phong múa chưởng lên đỡ lại, âm một tiếng, hai luồng chưởng phong chạm nhau, Tang Nhân gầm lớn một tiếng như hổ gào rồi lui xuống! Lăng Vị Phong thầm nhủ: “Hai tên yêu nghiệt này quả có bản lĩnh!” thế rồi chàng triển khai Thiên Sơn chưởng pháp kêu lên vu vu, gió mưa không lọt!

Lăng Vị Phong đã hoàn toàn hiểu được quyền kinh yếu quyết của Hối Minh thiền sư, lại thêm từ ngày xuống núi đã tìm hiểu võ công của các nhà các phái nên công phu đã đạt đến mức lư hỏa thuần thanh, xuất thần nhập hóa! Ba người đấu được bảy mươi chiêu, hai tên yêu ma chỉ có thể chống đỡ chứ không thể trả đòn. Tang Nhân vừa lo vừa nôn, muốn dùng hiểm chiêu, cầu thắng trong bại, thế là chưởng trái đẩy vào ngực của Lăng Vị Phong, chiêu này tên gọi Kim Giao Tiễn Vĩ, hai chưởng cùng đẩy ra, chỉ cần Lăng Vị Phong giơ ngang chưởng gạt lại thì y sẽ biến thành Ô Long Xuyên Thập, Ngân Long Đẩu Giáp, Kim Long Quy Hải nhanh như điện chớp. Lăng Vị Phong nào trúng kế, vai phải chàng đưa ra sau, người lách qua một bên, hai chưởng phân ra, đâm thẳng vào be sườn phải của Tang Nhân bình bình hai tiếng. Thân hình của Tang Nhân bay vọt lên cao đến bốn năm trượng như một trái cầu da, trên không trung y kêu thảm một tiếng rồi rơi xuống ngọn Lạc Đà!

Tang Càn múa cây độc kiếm chém ngược lại, Lăng Vị Phong vung hai tay phóng vọt người lên rồi hạ xuống, chụp lấy bối tâm của Tang Càn, quát: “Người cũng cút xuống núi cho ta!” rồi chàng vung tay lên, Tang Càn cũng bị ném xuống như một trái bóng da.

Phía bên kia Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu cũng múa hai thanh bảo kiếm, chỉ thấy hai luồng bạch quang loang loáng như nước ngân hà đổ xuống, chẳng phân biệt được bóng người, sau khi Lăng Vị Phong hạ được Tang Nhân và Tang Càn, Quế Trọng Minh và Dịch Lan Châu cũng thu kiếm, dưới đất toàn là những binh khí bị gãy, bè đảng của ba tên yêu ma chẳng ai còn vũ khí lành lặn, Lăng Vị Phong quát: “Kẻ thủ ác đã bị tiêu diệt, những kẻ còn lại hãy cút xuống núi!” bè đảng của tam yêu ù té chạy xuống núi.

Huyền Chân thấy Quế Trọng Minh võ công cao cường, thở dài nói: “Tôi không dám nhận người làm sư diệt, người đã học được Đạt Ma kiếm pháp, đó là duyên phận của người! Từ nay tôi cũng không làm Chưởng môn phái Võ Đang nữa, xin nhường cho người!” Quế Trọng Minh kêu lên: “Này, sư thúc, hãy thông thả đã. Tôi làm sao biết làm Chưởng môn?” Huyền Chân cũng không quay đầu, cùng vợ chồng Hà Lục Hoa xuống núi, bảo lại với bảy đệ tử: “Các người hãy ở đây an táng các sư tổ, nếu muốn học Đạt Ma kiếm pháp thì hãy theo Chưởng môn sư huynh của các người!”.

Quế Trọng Minh muốn đuổi theo nhưng Phó Thanh Chủ đã kéo chàng lại.

Dịch Lan Châu vừa lo vừa mừng, nói: “Lăng thúc thúc, không ngờ gặp người ở đây. Người có biết không, Lưu cô nương...”.

Lăng Vị Phong nói: “Ta quay trở về là có một tâm sự”.

Dịch Lan Châu nói: “Tâm sự? Tại sao thúc thúc lại bỏ Lưu cô nương ra đi mà không một lời từ biệt, thúc thúc nghĩ nàng sẽ đợi thúc thúc ở đây?”.

Lăng Vị Phong nói: “Ta biết nàng sẽ không làm thế. Ta trở về là muốn lập một ngôi mộ giả cho cha của con, năm xưa cha của con chỉ đường cho ta lên Thiên Sơn. Vậy còn bức thư ta nhờ con gửi cho Lưu cô nương...”.

Dịch Lan Châu nói: “Xin thứ lỗi, con không thể đưa tận tay cho Lưu cô nương được”. Lăng Vị Phong hỏi: “Tại sao?” Dịch Lan Châu nói: “Nàng cũng như thúc thúc, ngay sáng hôm ấy đã để lại một phong thư rồi bỏ đi. Con không gặp được nàng. Cả hai phong thư con đều giữ ở đây, lát nữa con sẽ giao cho thúc”. Lăng Vị Phong lẩm bẩm: “Ta biết thế nào nàng cũng làm thế. Ta đã đoán được nàng đã viết những gì. Con đừng vội trao cho ta, làm xong việc rồi tính tiếp”. Dịch Lan Châu nói: “Con cũng không đoán được các người suy nghĩ gì, hai người rõ ràng là một đôi tình nhân nhưng lại làm ra vẻ vô tình”.

Lăng Vị Phong thở dài: “Lan Châu, con không hiểu đâu. Có câu vô tình là hữu tình, khi tình chuyển sang sâu nặng thì trở nên nhạt nhẽo...”

Dịch Lan Châu nói: “Con không hiểu, con cũng không muốn hiểu. Con chỉ biết rằng hôm ấy thúc thúc đã từng mời Lưu cô nương lên Thiên Sơn ngắm tuyết, nhưng hôm nay thì thúc lại ngồi đây than thở một mình, không biết Lưu cô nương đã đi đâu rồi”. Lăng Vị Phong cười khổ: “Con vẫn không hiểu! Chúng ta không chỉ có trách oán than thở”.

Phó Thanh Chủ nói: “Ta biết nó đi đâu! Nó trở về Giang Nam, gặp lại thuộc hạ cũ của Lỗ vương”.

Quế Trọng Minh nói: “Phó bá bá, con cũng không nghĩ người đến đây”.

Phó Thanh Chủ cười nói: “Ta nuôi lớn Hoàn Liên, con cũng không có người thân, ta không đến thì ai chủ hôn cho các con?” Quế Trọng Minh cười hì hì còn Mạo Hoàn Liên thì đỏ ửng cả mặt.

Hiệp cốt nhu tình chôn hàn hải, anh hùng nhi nữ ẩn Thiên Sơn. Họ đã ở lại Thiên Sơn. Hai người Quế, Mạo thành hôn trước, Dịch Lan Châu vì phải thủ hiếu cho cha một năm nên tạm gác lại chuyện cưới gả với Trương Hoa Chiêu.

Phó Thanh Chủ sắp xếp hôn sự của họ rất chu đáo, cả một đôi đèn cầy long phụng cũng mua trước cho họ.

Trong đêm động phòng hoa chúc. Quế Trọng Minh ngắm cô dâu dưới ánh nến, chỉ cảm thấy Mạo Hoàn Liên đẹp hơn lúc bình thường. Chàng không biết nói những lời ngọt ngào, chỉ nhìn tân nương sững sờ. Mạo Hoàn Liên cũng không giấu được nỗi vui mừng trong lòng, tuy không cười nhưng mặt thì như hoa nở. Một hồi sau, Quế Trọng Minh thấy nàng nghiêm nghị mà thất kinh hỏi: “Hoàn Liên, muội không vui sao?”.

Mạo Hoàn Liên nói: “Ai bảo muội không vui?”.

Quế Trọng Minh nói: “Vậy muội đang nghĩ gì thế?”.

Mạo Hoàn Liên bật cười: “Muội đang nghĩ đến chàng thiếu niên ngốc nghếch là huynh đây, sao chỉ biết ngồi chờ dẫn ra?”.

Lúc này Quế Trọng Minh chẳng hề ngờ ghen tị nào, chàng nói: “Kẻ ngốc mới có phước, nếu không làm sao cưới được một người đẹp như tiên”. Thế rồi chàng vừa cười vừa ôm Mạo Hoàn Liên vào lòng.

Thực ra Mạo Hoàn Liên đang suy nghĩ đến một điều khác. Nhưng nếu nói “tâm sự” thì hơi “nghiêm trọng” một chút, nàng chỉ nhớ đến một người, đó là chàng Nạp Lan Dung Nhược ở tận kinh hoa. Nhớ lại ngày hôm ấy, trong căn lều ở Hồi Cương, nàng và Nạp Lan Dung Nhược đã từng trò chuyện với nhau suốt đêm.

Ở cách xa vạn dặm, trên lầu Bạch Ngọc nơi tương phủ, Nạp Lan Dung Nhược cũng nhìn trăng nhớ người. Chàng đương nhiên không hề biết đêm nay là đêm động phòng hoa chúc của Mạo Hoàn Liên, chàng không hề biết Mạo Hoàn Liên cũng nhớ đến chàng.

Mộ giả của Dương Vân Thông cũng được xây xong, Lăng Vị Phong tế bái mộ giả của sư huynh xong, đang định xuống núi, nhưng lúc này chàng không cáo biệt Dịch Lan Châu mà đang đứng nhìn bức thư ngắn gọn.

Mười năm sau, Quế Trọng Minh trở thành tổ sư khai sáng chi phái Bắc của phái Võ Đang, chàng tuân theo di lệnh của Trác Nhất Hàng, nhận Trương Hoa Chiêu làm môn hạ của phái Võ Đang, học Đạt Ma kiếm pháp, coi như là sư đệ của Quế Trọng Minh. Lăng Vị Phong được nhận y bát của Hối Minh thiền sư, phát dương quang đại phái Thiên Sơn, Phi Hồng Cầm thì trở thành Minh chủ của các tộc ở Hồi Cương. Bà ta ở Thiên Sơn thì ít mà đến thảo nguyên thì nhiều. Khi có chuyện gì xảy ra, Lăng Vị Phong đã đến giúp bà, đến khi xong việc thì trở về Thiên Sơn. Sau này Lý Tư Vinh chết trận ở Tứ Xuyên, vợ của chàng là Võ Quỳnh Giao vốn là đệ tử quan môn của Bạch Phát Ma Nữ, dắt hai đứa con gái trở về Thiên Sơn định cư. Người trong võ lâm trước đây có nói đến Thiên Sơn ngũ kiếm, Ngũ kiếm là Dương Vân Thông, Phi Hồng

Cân, Sở Chiêu Nam, Tân Long Tử và Lăng Vị Phong. Sau khi ba người Dương, Sở, Tân chết đi, trên giang hồ lại đổi gọi thành Thất kiếm. Thiên Sơn thất kiếm ngoại trừ Phi Hồng Cân và Lăng Vị Phong còn có Quế Trọng Minh, Mạo Hoàn Liên, Dịch Lan Châu, Trương Hoa Chiêu và Võ Quỳnh Giao. Lưu Úc Phương tuy không ở Thiên Sơn nhưng cũng được gọi là Thiên Sơn chi hữu. Trong Ngũ kiếm có phần đồ Sở Chiêu Nam và kẻ nửa chính nửa tà Tân Long Tử, Thất kiếm lại thêm Lưu Úc Phương, người được gọi là Thiên Sơn chi hữu đều là anh hùng nhi nữ. Thất kiếm tuy lấy Thiên Sơn làm nhà, nhưng lúc nào cũng để tâm đến việc đời, thường xuống Thiên Sơn. Những câu chuyện truyền kỳ của họ được dệt thành y ca, hát iền thảo nguyên.

Chính là:

Đã quen ngang dọc ở giang hồ, lại đem ân oán nói từ đầu, như triều ái hận thường khó dứt. Khói sương mờ ảo che tầm mắt, Thiên Sơn kiếm khí lạnh hơn thu, Nga Mi tuyết tái có người sầu.

(Viết theo điệu Cán Khê Sa)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/that-kiem-ha-thien-son>